

Vô sản tất cả các nước, đoàn kết lại!

V. I. LÊ-NIN

TOÀN TẬP

34

V. I. LÊ-NIN

TOÀN TẬP

34

Tháng Bảy - tháng Mười 1917

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA
Hà Nội - 2006

Những tác phẩm của V. I. Lê-nin trong tập này in theo bản dịch
của Nhà xuất bản Sự thật, Hà-nội

© Nhà xuất bản Tiến bộ, 1976

JL 10102 - 854

014 (01) 76 860 - 75

LỜI NHÀ XUẤT BẢN

Khẳng định chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh là nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam hành động là vấn đề có tính nguyên tắc đối với cách mạng Việt Nam; là bước phát triển về nhận thức và tư duy lý luận của Đảng ta trong công cuộc đổi mới, quyết tâm xây dựng đất nước theo con đường xã hội chủ nghĩa.

Những thành tựu mọi mặt do công cuộc đổi mới đất nước mang lại trong những năm qua thật đáng trân trọng và khích lệ, đồng thời đòi hỏi toàn Đảng, toàn dân phải tiếp tục nghiên cứu, phát triển lý luận cách mạng khoa học của chủ nghĩa Mác - Lênin để giải quyết những vấn đề thực tiễn đang đặt ra trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước trong giai đoạn hiện nay.

Với tinh thần đó, việc tìm hiểu, nghiên cứu có hệ thống và vận dụng sáng tạo những tư tưởng, những tinh hoa của chủ nghĩa Mác - Lênin là vô cùng quan trọng và cấp thiết đối với chúng ta hiện nay.

Đáp ứng nhu cầu học tập, nghiên cứu lý luận của đông đảo bạn đọc, đặc biệt là của các nhà hoạch định chính sách, các nhà khoa học, các nhà nghiên cứu, giảng viên và sinh viên các trường đại học, nhân dịp kỷ niệm 135 năm ngày sinh của Vladimir Illich Lenin (22-4-1870 – 22-4-2005), Nhà xuất bản Chính trị quốc gia xuất bản Bộ sách quý *V.I.Lênin - Toàn tập* gồm 55 tập và 2 tập Tra cứu.

Bộ sách *V.I.Lênin - Toàn tập* ra mắt bạn đọc lần này được xuất bản theo đúng nguyên bản của Bộ *V.I.Lênin - Toàn tập*, tiếng Việt, do Nhà xuất bản Sự thật, Hà Nội, hợp tác với Nhà xuất bản Tiến bộ, Mátxcơva, xuất bản vào những năm 70 - 80 thế kỷ XX.

*

* *

Tập 34 của Bộ sách *V.I.Lênin - Toàn tập* gồm những tác phẩm của Lenin viết từ 10 (23) tháng Bảy đến 24 tháng Mười (6-11) năm 1917. Phản ánh tình hình nước Nga thời kỳ trước Cách

mạng Tháng Mười vĩ đại hết sức nhạy cảm, đầy khó khăn: bọn mensévich kết hợp với bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng, với Chính phủ tư sản lâm thời và bọn đế quốc thuộc khối đồng minh tiếp tục chiến tranh xâm lược; kinh tế bị tàn phá, rối loạn, kiệt quệ, nạn đói gia tăng, tài chính quốc gia phá sản, diện tích gieo trồng thu hẹp; bọn phản động tìm mọi cách bóp chết cách mạng, thanh toán các Xôviết; Chính phủ đàn áp công nhân, chúng ra lệnh bắt Lenin, khiến Người phải đi vào hoạt động bí mật và trốn ra nước ngoài chỉ đạo cách mạng từ xa.

Thời gian này (110 ngày) Lenin hoàn thành nhiều tác phẩm khoa học lỗi lạc, trong đó có tác phẩm *Nhà nước và cách mạng* nổi tiếng in trong tập 33, phân tích khá sâu sắc tình hình chính trị đất nước trong thời kỳ đột biến sâu sắc, vạch ra luận cương, định ra nhiều sách lược, khẩu hiệu cách mạng mới cho Đảng Bônsêvich lãnh đạo cách mạng, kêu gọi công nhân, binh sĩ liên minh với nông dân tích lũy lực lượng đứng dưới ngọn cờ của Đảng chuẩn bị cho trận quyết định - giành thắng lợi Cách mạng Tháng Mười vĩ đại, mở ra kỷ nguyên mới cho lịch sử nhân loại. Nhờ vậy, Lenin đã vạch được cương lĩnh kinh tế sau cách mạng, phát triển học thuyết mácxít về cách mạng vô sản.

Nội dung những tác phẩm chính trong tập này được phân tích khá toàn diện trong phần *Lời tựa* in ở đầu sách, do Viện Nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lênin (Liên Xô) viết cho lần xuất bản bằng tiếng Việt.

Phần Phụ lục và các Bản chỉ dẫn (với những số trang tương ứng của phần nội dung trong tập) ở cuối sách được trình bày hết sức khoa học và chuẩn xác; đây là phần tra cứu rất bổ ích, góp phần làm sáng tỏ nhiều vấn đề trong nội dung tác phẩm, giúp bạn đọc hiểu sâu sắc hơn tư tưởng của V.I.Lenin.

Chú thích cuối trang bằng dấu (*) là của V.I.Lenin; chú thích bằng chữ số Arập (¹) là của Viện Nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lênin trực thuộc Ban Chấp hành Trung ương Đảng cộng sản Liên Xô (trước đây).

Hy vọng Bộ sách sẽ là tài liệu nghiên cứu và tham khảo bổ ích cho bạn đọc.

Tháng 2 năm 2006
NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA

LỜI TỰA

Tập 34 trong V. I. Lê-nin Toàn tập gồm những tác phẩm viết từ 10 (23) tháng Bảy đến 24 tháng Mười (6 tháng Mười một) 1917, vào thời kỳ chuẩn bị Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười vĩ đại. Những tác phẩm trong tập này cho ta thấy rõ cuộc đấu tranh anh dũng của đảng bôn-sê-vích dưới sự lãnh đạo của Lê-nin trong việc chuẩn bị quân chúng về mặt chính trị và tổ chức để tiến hành khởi nghĩa vũ trang chống Chính phủ lâm thời tư sản, vì thắng lợi của cách mạng xã hội chủ nghĩa.

Trong thời kỳ này tình hình của đất nước cực kỳ phức tạp. Được sự ủng hộ của bọn men-sê-vích và bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng, Chính phủ lâm thời đã thực hiện ý muốn của giai cấp tư sản Nga và của bọn đế quốc thuộc khối Đồng minh là tiếp tục cuộc chiến tranh xâm lược đầy tội lỗi. Tại mặt trận, cuộc tấn công của quân Nga mở ra hồi tháng Sáu đã bị thất bại, làm cho hàng vạn người bị hy sinh thêm. Tình trạng kinh tế bị tàn phá chưa từng thấy và nạn đói đã tăng thêm ở trong nước sau ba năm bị cuộc chiến tranh đế quốc làm cho kiệt quệ. Sự rối loạn của tất cả các ngành kinh tế quốc dân thì ngày càng lan rộng và trầm trọng thêm. Nhằm mục đích chống cách mạng, bọn tư bản đã phá hoại sản xuất, tổ chức phá hoại ngầm, đóng cửa xí nghiệp. Ngành vận tải đã lâm vào tình trạng bị tàn phá hết sức nghiêm trọng. Đất nước đứng trước sự phá sản về

tài chính. Việc phát hành tiền giấy không ngừng tăng lên. Trong nông nghiệp, diện tích gieo trồng đã giảm gần một nửa so với mức trước chiến tranh. Bọn tư bản và địa chủ hy vọng rằng tình trạng kinh tế bị tàn phá và nạn đói sẽ tạo điều kiện để chúng có thể nhanh chóng bóp chết cách mạng, thanh toán chế độ cộng hòa và các Xô-viết.

Sự kiện tháng Bảy - Chính phủ lâm thời, với sự đồng lõa của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết do bọn men-sê-vich và bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng thao túng, đã ra lệnh bắn vào cuộc biểu tình hòa bình ngày 4 (17) tháng Bảy của công nhân và binh sĩ ở Pê-tơ-rô-grát - là bước ngoặt trong quá trình phát triển của cách mạng. Tình trạng hai chính quyền song song tồn tại đã chấm dứt, chính quyền trong nước đã hoàn toàn chuyển vào tay Chính phủ lâm thời phản cách mạng.

Ngày 7 (20) tháng Bảy 1917 Chính phủ lâm thời ra lệnh bắt V. I. Lê-nin. Bọn phản cách mạng đặt cho mình nhiệm vụ là làm cho đảng bôn-sê-vích mất người lãnh đạo. Đảng đã đưa lãnh tụ của mình vào bí mật. Vla-đi-mia I-lích đã sống gần một tháng ở Ra-dơ-lip, cách Pê-tơ-rô-grát không xa; ngày 9 (22) tháng Tám, Người chuyển sang Phần-lan, tại đó lúc đầu Lê-nin ẩn náu ở làng I-an-ca-la gần ga Tê-ri-ô-ki, sau đấy trú hai ngày trong thành phố La-kho-ti, rồi sau thì ở Hen-xinh-pho; nhưng từ ngày 17 (30) tháng Chín, Lê-nin lại chuyển về Vư-boóc-gơ để ở gần Pê-tơ-rô-grát hơn. Sự phát triển của cách mạng, sự cần thiết phải trực tiếp lãnh đạo việc chuẩn bị cuộc khởi nghĩa vũ trang đã bức bách đòi hỏi V. I. Lê-nin trở về Pê-tơ-rô-grát; theo quyết định của Ban chấp hành trung ương, ngày 7 (20) tháng Mười, Lê-nin đã chuyển về Pê-tơ-rô-grát, ở đó Người đã trú tại một căn nhà bí mật cho đến tối 24 tháng Mười (6 tháng Mười một).

Ở trong điều kiện rất bí mật, Lê-nin vẫn chỉ đạo hoạt động của đảng, chăm chú theo dõi tình hình trong nước,

đưa ra những chỉ thị về tất cả những vấn đề tối quan trọng của quá trình phát triển cách mạng. Trong 110 ngày sống bí mật, V. I. Lê-nin đã viết được hơn 65 bài và thư. Người làm việc rất nhiều để nghiên cứu lý luận chủ nghĩa Mác. Trong thời gian này Người đã hoàn thành tác phẩm lõi lạc là cuốn "Nhà nước và cách mạng", cuốn sách này được đưa vào tập 33 của Toàn tập. Tất cả những tác phẩm được đưa vào tập này đều do V. I. Lê-nin viết trong thời kỳ sống bí mật.

Trong các luận cương "Tình hình chính trị" mở đầu tập này, trong các tác phẩm "Bàn về khẩu hiệu", "Về những ảo tưởng lập hiến", "Những bài học của cách mạng", Lê-nin đã phân tích một cách sâu sắc sự đột biến trong tình hình chính trị của đất nước, vạch ra và luận chứng sách lược mới của đảng bôn-sê-vích. Lê-nin vạch rõ, thế lực phản cách mạng đã được tổ chức lại, đã được củng cố và thực tế đã nắm lấy chính quyền. Bọn men-sê-vích và bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng thì đã hoàn toàn rơi vào phe phản cách mạng. Các Xô-viết do bọn này lãnh đạo đã trở thành một cái đuôi của Chính phủ lâm thời tư sản. Lê-nin viết: "Tất cả mọi hy vọng vào sự phát triển hòa bình của cách mạng Nga đã vĩnh viễn tiêu tan. Tình hình khách quan là: hoặc chuyên chính quân sự sẽ thắng lợi triệt để, hoặc khởi nghĩa vũ trang của công nhân sẽ thắng lợi, và thắng lợi này chỉ có thể đạt được nếu khởi nghĩa kết hợp được với một cao trào quần chúng sâu sắc chống lại chính phủ và giai cấp tư sản, cao trào này do sự suy sụp kinh tế và việc kéo dài chiến tranh gây ra" (tập này, tr. 3). Lê-nin đưa ra những chỉ thị về việc tập hợp lực lượng để chuẩn bị khởi nghĩa vũ trang, về các hình thức hoạt động mới trong quần chúng, về việc kết hợp công tác hợp pháp với công tác bất hợp pháp.

Tình hình chính trị mới ở trong nước đòi hỏi đảng phải thay đổi những khẩu hiệu thuộc sách lược. Trong các luận

cương "Tình hình chính trị", trong bài "Bàn về khẩu hiệu", Lê-nin đã luận chứng sự cần thiết phải tạm thời bỏ khẩu hiệu "Toàn bộ chính quyền về tay các Xô-viết!". Trong bài "Bàn về khẩu hiệu", Lê-nin đã nhấn mạnh rằng trong những bước ngoặt của lịch sử, phải biết thích ứng với tình hình đã thay đổi mà nhanh chóng thay đổi cả những khẩu hiệu của đảng, bởi vì mỗi khẩu hiệu phải được rút ra từ toàn bộ những đặc điểm của một tình hình chính trị nhất định. Lê-nin vạch rõ, khẩu hiệu "Toàn bộ chính quyền về tay các Xô-viết!" chỉ đúng vào giai đoạn trước khi có những sự kiện tháng Bảy, khẩu hiệu ấy xuất phát từ chủ trương của đảng về sự phát triển hòa bình của cách mạng, hồi đó một sự phát triển như vậy là có thể thực hiện được và là điều đáng mong muốn nhất. Do sự phản bội của chúng và do việc hoàn toàn chuyển sang phe phản cách mạng, bọn men-sê-vích và bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng đã phá hoại con đường phát triển ấy của cách mạng. Lê-nin viết: "Những Xô-viết hiện thời đã bị thất bại, đã hoàn toàn phá sản, vì đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng và đảng men-sê-vích đã thống trị trong nội bộ các Xô-viết đó... Các Xô-viết hiện nay đều bạc nhược và bất lực trước bọn phản cách mạng đã và đang thắng lợi" (tr. 23). Khẩu hiệu chuyển chính quyền vào tay các Xô-viết, như Lê-nin đã chỉ rõ, có thể được hiểu như là một lời kêu gọi chuyển giao chính quyền cho các Xô-viết đó, mà ngày nay kêu gọi điều đó thì có nghĩa là lừa bịp nhân dân. Đồng thời Lê-nin cũng nhấn mạnh rằng việc tạm thời gác bỏ khẩu hiệu "Toàn bộ chính quyền về tay các Xô-viết!" không có nghĩa là từ bỏ chế độ Cộng hòa xô-viết như là một kiểu nhà nước mới. Các Xô-viết sẽ có thể và phải xuất hiện lại trong giai đoạn mới của cách mạng, nhưng đây sẽ không phải là những Xô-viết do bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng và bọn men-sê-vích lãnh đạo, tức là những cơ quan thỏa hiệp với giai cấp tư sản, mà là những cơ quan đấu tranh cách mạng chống lại giai cấp tư sản.

Sau sự kiện những ngày tháng Bảy, trong tình hình thế lực phản cách mạng hoành hành, Lê-nin cho rằng một trong những nhiệm vụ quan trọng bậc nhất của đảng là thường xuyên và thăng tay vạch trần những ảo tưởng lập hiến hồi ấy đang lan tràn trong đông đảo quần chúng nhân dân. Trong bài "Về những ảo tưởng lập hiến", Lê-nin đã thông qua các thí dụ về việc chính phủ liên miên trì hoãn việc triệu tập Quốc hội lập hiến, tiến hành những cuộc truy nã và khủng bố đối với đảng bôn-sê-vích và đối với giai cấp công nhân, thông qua những thí dụ đó mà vạch rõ rằng trên thực tế chính quyền trong nước đã chuyển vào tay thế lực phản cách mạng, vào tay bè lũ quân phiệt. Trong "Thư gửi ban biên tập báo "Sự nghiệp vô sản""", trong khi giải thích rằng các lãnh tụ bôn-sê-vích không được ra trước tòa án của Chính phủ lâm thời, Lê-nin đã viết rằng sau những sự kiện tháng Bảy thì ở Nga không thể nói đến một đám bảo hiến pháp nào cả. Nếu tuân theo lệnh của bọn cầm quyền và ra trước tòa án của Chính phủ lâm thời thì như thế có nghĩa là nộp mình cho bọn phản cách mạng điên cuồng.

Trong các bài "Cảm ơn công tước G. E. Lvốp", "Trả lời", "Một vụ sảng-ta chính trị", "Bọn vu khống", V. I. Lê-nin đã vạch trần những thủ đoạn và phương pháp mà giai cấp tư sản sử dụng trong cuộc đấu tranh chống kẻ thù giai cấp của mình, chống những người bôn-sê-vích. Lê-nin đã vạch mặt bọn vu khống và bọn làm sảng-ta là bọn săn sàng phạm vào bất kỳ một tội ác nào để chống lại đảng của giai cấp vô sản cách mạng, và Lê-nin chỉ rõ ràng trên toàn thế giới giai cấp tư sản liên minh với bọn xã hội - phản bội, sử dụng những thủ đoạn bỉ ổi nhất để truy nã những người quốc tế chủ nghĩa là những người thực sự bảo vệ lợi ích của nhân dân. Người kêu gọi những người cách mạng phải ngoan cường, không nghe theo những lời kêu gào của báo chí tư sản, kiên quyết đi theo con đường của mình. Với một tinh thần rất tự hào, Lê-nin viết về đảng anh hùng của

giai cấp công nhân, đảng của những người bôn-sê-vích: "chúng ta tin tưởng ở đảng, chúng ta nhìn thấy ở đó trí tuệ, danh dự và lương tâm của thời đại chúng ta..." (tr. 122).

Những luận cương của Lê-nin "Tình hình chính trị", bài "Bàn về khẩu hiệu" và những bài khác của Người đã được lấy làm cơ sở cho các nghị quyết của Đại hội VI Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga họp ở Pê-tơ-rô-grát ngày 26 tháng Bảy - 3 tháng Tám (8 - 16 tháng Tám) 1917. Từ trong bí mật, Lê-nin đã lãnh đạo công việc của đại hội, giữ liên lạc với Pê-tơ-rô-grát thông qua các đồng chí được Ban chấp hành trung ương cử ra làm công tác đó, những đồng chí này thường đến gặp Người ở Ra-dơ-líp. Lê-nin đã tham gia vạch thảo và viết những nghị quyết quan trọng nhất của đại hội. Đại hội đã bầu Lê-nin làm chủ tịch danh dự của đại hội. Đại hội đã nhất trí thông qua nghị quyết không đồng ý để V.I. Lê-nin ra trước tòa án của Chính phủ lâm thời phản cách mạng.

Đại hội đã đưa ra khẩu hiệu đấu tranh nhằm hoàn toàn thủ tiêu nền chuyên chính của giai cấp tư sản phản cách mạng, và khẩu hiệu giai cấp vô sản cùng với nông dân nghèo giành lấy chính quyền bằng khởi nghĩa vũ trang. Các nghị quyết của đại hội đã đặc biệt nhấn mạnh luận điểm của Lê-nin về liên minh giữa giai cấp vô sản và bần nông, coi đó là điều kiện quan trọng nhất để cách mạng xã hội chủ nghĩa giành được thắng lợi.

Tất cả những nghị quyết được Đại hội VI của đảng thông qua đều nhằm một mục đích chủ yếu và cơ bản: chuẩn bị giai cấp vô sản và nông dân nghèo để tiến hành khởi nghĩa vũ trang, tiến tới giành thắng lợi cho cách mạng xã hội chủ nghĩa. Nhân danh đại hội, bản tuyên ngôn được công bố đã kêu gọi công nhân, binh sĩ và nông dân hãy tích luỹ lực lượng và đứng dưới ngọn cờ của đảng bôn-sê-vích để chuẩn bị cho trận chiến đấu quyết định với giai cấp tư sản.

Căn cứ vào những nghị quyết của Đại hội VI, đảng bôn-sê-

vích đã tích cực hoạt động nhằm tổ chức và đoàn kết tất cả các lực lượng cách mạng đấu tranh cho hòa bình, vì ruộng đất, đấu tranh cho quyền bình đẳng dân tộc, vì chủ nghĩa xã hội, và đảng đã hướng những lực lượng ấy vào một mục tiêu: tiến tới giành thắng lợi cho cách mạng xã hội chủ nghĩa. Đảng đã tiến hành công tác to lớn nhằm tranh thủ đồng đảo quần chúng nông dân lao động đứng về phía giai cấp công nhân, nhằm vạch trần vai trò phản bội của các đảng thỏa hiệp của bọn men-sê-vích và của bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng.

Tập này có các bài "Những trang nhật ký của một nhà chính luận. Nông dân và công nhân" và "Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng lại lừa bịp nông dân một lần nữa", trong đó Lê-nin giải thích đường lối bôn-sê-vích chủ trương giai cấp công nhân liên minh với nông dân và vạch mặt đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng, vạch mặt các thủ lĩnh đảng đó như là một bọn tòi tớ của giai cấp tư sản và của bọn địa chủ. Nhận định về các yêu sách ruộng đất của nông dân thể hiện trong 242 uỷ nhiệm thư của nông dân các địa phương đã được công bố trên báo "Tin tức của Xô-viết đại biểu nông dân toàn Nga" ngày 19 tháng Tám (1 tháng Chín) 1917, Lê-nin giải thích rằng các uỷ nhiệm thư này trước hết nói đến việc tịch thu ruộng đất địa chủ. Thực hiện biện pháp này sẽ giáng một đòn rất mạnh mẽ vào chế độ tư hữu, sẽ phá đổ sự thống trị của bọn tư bản. Bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng đã lừa bịp nông dân khi chúng tìm cách thuyết phục nông dân rằng có thể thực hiện được những cải cách như vậy mà không cần có sự chuyển giao chính quyền cho giai cấp vô sản. Lê-nin đã viết rằng chỉ có giai cấp vô sản, liên minh với nông dân nghèo và lật đổ chính quyền của bọn tư bản, mới có thể tiến hành việc tịch thu ruộng đất của địa chủ, thực hiện những yêu sách ghi trong các uỷ nhiệm thư của nông dân. Hồi tháng Mười 1917, khi báo "Sự nghiệp nhân dân" của đảng xã hội chủ nghĩa - cách

mạng công bố dự luật ruộng đất mới của đảng này, - một dự luật không còn có chút gì nói về các yêu sách của nông dân đòi tịch thu ruộng đất địa chủ, - thì Lê-nin đã viết như sau trong bài "Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng lại lừa bịp nông dân một lần nữa": "Nông dân cần biết rằng chỉ có đảng công nhân, chỉ có *những người bón-sê-vích* mới đứng lên và sẽ triệt để đứng lên *chống lại* bọn tư bản, *chống lại* bọn địa chủ, để bảo vệ quyền lợi của nông dân nghèo và của *tất cả những người lao động*" (tr. 565).

Cuộc Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười vĩ đại đã thực hiện được những niềm hy vọng lâu đời và những ước vọng của nông dân lao động về ruộng đất. Sắc lệnh về ruộng đất, do Đại hội II các Xô-viết toàn Nga thông qua, đã tuyên bố việc tịch thu ruộng đất của địa chủ và giao ruộng đất ấy cho nhân dân. Ngay sau khi nắm chính quyền, đảng bôn-sê-vích đã biến uỷ nhiệm thư của nông dân thành đạo luật về ruộng đất.

Cuộc đấu tranh kiên quyết và triệt để vì lợi ích của nhân dân đã nâng cao uy tín và ảnh hưởng của đảng bôn-sê-vích. Điều đó được biểu hiện đặc biệt rõ trong thời kỳ trấn áp cuộc phiến loạn của Coóc-ni-lốp do lực lượng phản cách mạng chuẩn bị nhằm mục đích thiết lập nền chuyên chính quân sự ở trong nước, thủ tiêu các Xô-viết và phục hồi chế độ quân chủ.

Đảng bôn-sê-vích đã phát động quần chúng lao động đấu tranh chống cuộc nổi dậy của tướng Coóc-ni-lốp là tên tướng đã đưa binh đoàn lục quân và các đơn vị Cô-dắc từ mặt trận về Pê-tơ-rô-grát hồi cuối tháng Tám. Trong bài "Những tin đồn về âm mưu gây loạn", trong thư "Gửi Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga", Lê-nin đã chỉ ra rằng cuộc phiến loạn của Coóc-ni-lốp đã thay đổi hết sức bất ngờ tình hình diễn biến. Lê-nin viết rằng chúng ta sẽ chiến đấu chống lại Coóc-ni-lốp, như quân của Kê-ren-xki, nhưng chúng ta không ủng hộ Kê-ren-xki

mà vạch trần chỗ hèn yếu của y. Trong lúc đấu tranh chống lại Coóc-ni-lốp, những người bôn-sê-vích đồng thời cũng vạch mặt Chính phủ lâm thời đã đồng lõa với cuộc nổi dậy đó của bọn phản cách mạng. Mưu toan của giai cấp tư sản và của bọn địa chủ muốn bóp chết cách mạng, đã bị thất bại. Cuộc phiến loạn của Coóc-ni-lốp đã bị công nhân và nông dân trấn áp, những công nhân và nông dân này là do đảng bôn-sê-vích tổ chức và lãnh đạo. Trong thời kỳ đấu tranh chống cuộc phiến loạn của Coóc-ni-lốp, các Xô-viết đã hoạt động sôi nổi trở lại, các Xô-viết này đã tiến hành đấu tranh chống cuộc phiến loạn mà không đếm xỉa đến những phần tử lãnh đạo trong các Xô-viết là bọn men-sê-vích và bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng.

Trong bài "Bàn về thỏa hiệp" viết ngày 1 (14) tháng Chín, Lê-nin viết rằng do kết quả trấn áp cuộc phiến loạn của Coóc-ni-lốp mà có được bước ngoặt trong quá trình phát triển của cách mạng Nga. Lê-nin nêu ra vấn đề đảng bôn-sê-vích có thể đề nghị một sự thỏa hiệp tự nguyện với các đảng tiểu tư sản và đồng ý trở lại yêu sách trước khi có sự kiện tháng Bảy: "Toàn bộ chính quyền về tay các Xô-viết!", lập ra một chính phủ chịu trách nhiệm trước các Xô-viết, một chính phủ gồm những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng và men-sê-vích là những người có điều kiện thực hiện, ở trong Chính phủ như thế, cương lĩnh của khối liên minh của họ. Lê-nin cho rằng những người bôn-sê-vích phải thực hiện một sự thỏa hiệp như thế để tranh thủ khả năng lại xuất hiện, khả năng phát triển hòa bình của cách mạng. Trong bài này, Lê-nin đã đưa ra luận điểm quan trọng có tính chất nguyên tắc về thái độ của đảng mác-xít của giai cấp công nhân đối với thỏa hiệp. Người viết: "Nhiệm vụ của một đảng thật sự cách mạng không phải là tuyên bố rằng không thể cự tuyệt mọi sự thỏa hiệp, mà phải biết cách, qua tất cả mọi sự thỏa hiệp trong trường hợp không thể tránh được thỏa hiệp, giữ thái độ trung thành với

những nguyên tắc của mình, với giai cấp mình, với nhiệm vụ cách mạng của mình, với sự nghiệp của mình là chuẩn bị cuộc cách mạng và giáo dục quần chúng để đi đến cách mạng thành công" (tr. 178 - 179).

Lê-nin nhấn mạnh rằng sở dĩ xuất hiện khả năng thỏa hiệp với đảng của bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng và bọn men-sê-vích là vì trong tiến trình đấu tranh chống cuộc phiến loạn của Coóc-ni-lốp đã hình thành một tình hình đặc biệt, chỉ kéo dài trong một thời gian hết sức ngắn. Trong phần chú thích cho bài "Bàn về thỏa hiệp" viết ngày 3 (16) tháng Chín, Lê-nin viết: "... có lẽ lời đề nghị thỏa hiệp của chúng tôi đến quá chậm. Một vài ngày mà trong đó sự phát triển hòa bình của các sự biến vẫn còn có thể có được, có lẽ cũng đã thuộc về quá khứ rồi" (tr. 186). Trước lời đề nghị của những người bôn-sê-vích, bọn men-sê-vích và bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng đã khước từ.

Cuộc phiến loạn của Coóc-ni-lốp đã chỉ cho quần chúng lao động thấy rất rõ thực chất của các đảng thỏa hiệp của bọn men-sê-vích và bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng, thực tế bọn này che chở và bảo vệ bọn địa chủ và bọn tư bản. Quần chúng lao động coi đảng bôn-sê-vích là người bảo vệ chân chính của mình. Quần chúng ấy đã triệu hồi các đại biểu xã hội chủ nghĩa - cách mạng và men-sê-vích ra khỏi các Xô-viết và thay thế các đại biểu ấy bằng những người bôn-sê-vích. Ngày 31 tháng Tám (13 tháng Chín) Xô-viết Pê-tơ-rô-grát đã thông qua nghị quyết bôn-sê-vích về việc chuyển chính quyền cho các Xô-viết, rồi đến ngày 5 (18) tháng Chín, Xô-viết Mát-xcơ-va cũng đã thông qua một nghị quyết tương tự. Tiếp theo sau các Xô-viết thủ đô, các Xô-viết địa phương đã lần lượt ngả về phía những người bôn-sê-vích. Thời kỳ bôn-sê-vích hóa các Xô-viết đã bắt đầu.

Trong các bài "Một trong những vấn đề căn bản của cách mạng", "Cách mạng Nga và nội chiến", "Những nhiệm vụ của cách mạng" viết vào nửa đầu tháng Chín, Lê-nin lại

đặt vấn đề khả năng phát triển hòa bình của cách mạng ở Nga. Lê-nin đã chú ý đến những biến đổi chính trị xảy ra trong nước sau khi cuộc phiến loạn của Coóc-ni-lốp bị đánh tan. Người nhấn mạnh rằng chỉ có chuyển chính quyền vào tay các Xô-viết mới là biện pháp duy nhất có thể làm cho "*tình hình phát triển một cách tuân tự, hòa bình, yên ổn...*", rằng chỉ có Chính quyền Xô-viết mới vững chắc và chỉ có chính quyền ấy mới có khả năng đảm bảo cho cách mạng phát triển rộng rãi, đảm bảo cuộc đấu tranh hòa bình giữa các đảng bên trong các Xô-viết.

Trong bài "Những nhiệm vụ của cách mạng", Lê-nin đã trình bày và luận chứng cương lĩnh cụ thể của Chính phủ xô-viết, đề ra những luận điểm chủ yếu sau đây: lập tức đề nghị tất cả các nước tham chiến ký hòa ước với những điều kiện dân chủ; tịch thu và quốc hữu hóa ruộng đất địa chủ; quốc hữu hóa các ngân hàng và các ngành công nghiệp quan trọng nhất; áp dụng chế độ công nhân kiểm soát - trên quy mô toàn quốc - đối với sản xuất và tiêu dùng; kiên quyết và triệt để đấu tranh chống hoạt động phản cách mạng của bọn địa chủ và của bọn tư bản. Lê-nin nhấn mạnh rằng nếu các Xô-viết nắm lấy chính quyền để thực hiện cương lĩnh ấy, thì các Xô-viết chẳng những được đảm bảo có sự ủng hộ của chín phần mười dân cư, của giai cấp công nhân và đại đa số nông dân, mà còn đảm bảo được nhiệt tình cách mạng rất to lớn của quân đội và của đa số nhân dân, không có nhiệt tình ấy thì không thể chiến thắng được nạn đói và chiến tranh. Người viết: "Giai cấp vô sản sẽ không lùi bước trước bất cứ một sự hy sinh nào để cứu vãn cách mạng, mà muốn cứu vãn cách mạng thì ngoài việc thực hành cương lĩnh nói trên, không còn cách nào khác nữa. Nhưng giai cấp vô sản sẽ ủng hộ bằng mọi cách các Xô-viết, nếu như các Xô-viết có thể nắm lấy cơ hội cuối cùng đó để đảm bảo bước phát triển hòa bình của cách mạng" (tr. 314). Lê-nin chỉ rõ rằng

nếu bỏ lỡ khả năng phát triển hòa bình của cách mạng, khả năng chuyển chính quyền vào tay các Xô-viết, thì sẽ không tránh khỏi xảy ra nội chiến giữa giai cấp vô sản và giai cấp tư sản.

Quá trình phát triển của các sự biến - việc các đảng của bọn men-sê-vích và của bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng tiếp tục thi hành chính sách thỏa hiệp với bọn phản cách mạng, việc Chính phủ lâm thời chuẩn bị các lực lượng phản cách mạng để b López chết cách mạng - tất cả quá trình ấy đã đưa đến kết quả là khả năng phát triển hòa bình của cách mạng đã hoàn toàn không thể có được. Khi giải thích ý nghĩa của khẩu hiệu "Toàn bộ chính quyền về tay các Xô-viết!" trong các giai đoạn khác nhau của cách mạng, Lê-nin, trong "Thư gửi các đồng chí bôn-sê-vích tham gia Đại hội các Xô-viết miền Bắc", đã viết rằng "ít nhất là từ giữa tháng Chín, khẩu hiệu đó có nghĩa là lời kêu gọi khởi nghĩa" (tr. 507).

Trong các tác phẩm in trong tập này: các luận cương "Tình hình chính trị", các bài "Bàn về khẩu hiệu", "Bàn về thỏa hiệp", "Một trong những vấn đề căn bản của cách mạng", "Cách mạng Nga và nội chiến", "Những nhiệm vụ của cách mạng" và các bài khác, Lê-nin đã phân tích sâu sắc và tổng kết kinh nghiệm các sự kiện cách mạng ở Nga, đã nghiên cứu toàn diện vấn đề tối quan trọng là vấn đề con đường và hình thức phát triển của cách mạng xã hội chủ nghĩa.

Lê-nin xuất phát từ chỗ cho rằng có thể có hai hình thức phát triển của cách mạng: hình thức không hòa bình và - trong những điều kiện nhất định - hình thức hòa bình. Người viết rằng cách mạng phát triển một cách hòa bình là "một điều hết sức hiếm và khó". Nhưng Lê-nin xem khả năng về con đường phát triển như thế của cách mạng là một điều hiện thực, chỉ rõ rằng "nói chung lịch sử đã từng thấy có những cuộc cách mạng tiến hành một cách hòa bình và hợp pháp" (tr. 172). Gọi khả năng phát triển hòa bình của cách mạng là "cực kỳ quý báu", Lê-nin nhấn mạnh rằng khi điều kiện lịch sử cho phép thì những người

mác-xít sẽ chọn con đường chuyển giao hòa bình chính quyền vào tay giai cấp vô sản. Khi nói về khả năng hòa bình chuyển giao toàn bộ chính quyền cho các Xô-viết trước khi xảy ra các sự kiện tháng Bảy, Lê-nin viết: "Con đường đó có lẽ là con đường dễ dàng nhất, có lợi nhất cho nhân dân. Con đường đó có lẽ là con đường ít đau đớn nhất, vì vậy chúng ta đã phải đem hết nghị lực ra mà đấu tranh để đi vào con đường ấy" (tr. 16). Nhằm mục đích ấy đảng bôn-sê-vích tỏ ý sẵn sàng chấp nhận thỏa hiệp với phái men-sê-vich và xã hội chủ nghĩa - cách mạng.

Theo quan niệm của Lê-nin thì con đường phát triển hòa bình của cách mạng không có gì giống tư tưởng cải lương và xét lại về "sự phát triển chủ nghĩa tư bản thành chủ nghĩa xã hội". Trái với con đường cải lương loại trừ sự quá độ cách mạng lên chủ nghĩa xã hội, loại trừ việc thiết lập chuyên chính vô sản, con đường phát triển hòa bình của cách mạng xã hội chủ nghĩa - cũng như con đường phát triển không hòa bình - là con đường cải tạo cách mạng xã hội, con đường này dựa trên cơ sở cuộc đấu tranh giai cấp tích cực nhất của đồng đảo quần chúng trong giai cấp công nhân và nông dân lao động chịu sự lãnh đạo của một đảng mác-xít, cuộc đấu tranh giành chính quyền, giành chuyên chính vô sản. Con đường hòa bình sở dĩ có thể thực hiện được là nhờ sức mạnh thực tế của các giai cấp cách mạng, sức mạnh đủ để buộc giai cấp tư sản từ bỏ sự kháng cự vũ trang, chứ không phải do các giai cấp thống trị tự nguyện từ bỏ chính quyền. Lê-nin cho rằng khả năng phát triển hòa bình của cách mạng trước lúc xảy ra những sự kiện tháng Bảy chính là do chỗ sức mạnh thực tế đã ở trong tay nhân dân và "lúc đó (từ 27 tháng Hai đến 4 tháng Bảy) không có một giai cấp nào, một lực lượng đáng kể nào có thể chống lại và ngăn cản việc chính quyền chuyển về tay các Xô-viết" (tr. 15).

Trong điều kiện giai cấp tư sản ngăn cản ý chí của đại đa số nhân dân và dựa vào bộ máy quân sự - cảnh sát để

tiến hành bạo lực, khống bố và đàn áp quần chúng lao động, thì trong điều kiện ấy giai cấp vô sản sẽ buộc phải áp dụng khởi nghĩa. Kết luận này được rút ra qua việc phân tích của Lê-nin về tình hình của nước Nga sau những ngày tháng Bảy và từ sách lược của đảng bôn-sê-vích mà Lê-nin đã vạch thảo.

Những tư tưởng của Lê-nin về các hình thức hòa bình và không hòa bình của cách mạng xã hội chủ nghĩa đã được phát triển một cách sáng tạo - cho phù hợp với giai đoạn phát triển hiện tại của xã hội - trong các nghị quyết của các đại hội và trong những văn kiện khác của Đảng cộng sản Liên-xô, trong các văn kiện của các hội nghị quốc tế các đảng mác-xít - lê-nin-nít. Trong các văn kiện đó chỉ rõ rằng hình thức tiến hành cách mạng sẽ phụ thuộc vào so sánh lực lượng cụ thể ở từng nước, phụ thuộc vào tính tổ chức và sự già giặn của giai cấp công nhân và đảng của nó, vào mức độ kháng cự của các giai cấp thống trị. Giai cấp vô sản và đội tiên phong của nó là các đảng mác-xít - lê-nin-nít phải luôn luôn chú ý cả khả năng phát triển hòa bình lẫn khả năng phát triển không hòa bình của cách mạng, nắm chắc tất cả các hình thức đấu tranh, luôn sẵn sàng thay đổi một cách nhanh chóng nhất và đột ngột một hình thức đấu tranh này bằng một hình thức đấu tranh khác.

Vào giữa tháng Chín, Lê-nin gửi cho Ban chấp hành trung ương, Ban chấp hành Pê-tơ-rô-grát và Ban chấp hành Mát-xcơ-va của đảng bức thư "Những người bôn-sê-vích phải nắm lấy chính quyền" và gửi cho Ban chấp hành trung ương bức thư "Chủ nghĩa Mác và khởi nghĩa", trong đó, dựa trên cơ sở phân tích sâu sắc và toàn diện tình hình trong nước và tình hình quốc tế, Lê-nin đã đề ra cho đảng nhiệm vụ trước mắt là chuẩn bị và tổ chức khởi nghĩa vũ trang. Lê-nin viết rằng sau khi nắm được đa số trong hai Xô-viết thủ đô, những người bôn-sê-vich có thể và phải nắm lấy chính quyền. Bàn về tình hình trong nước vào nửa đầu

tháng Chín, Lê-nin vạch rõ rằng giai cấp tư sản Nga chuẩn bị nộp Pê-tơ-rô-grát cho quân Đức, nó sẵn sàng phạm bất kỳ tội ác nào và phản bội tổ quốc miễn sao bảo vệ được chính quyền của nó. Trong khi đó bọn đế quốc Anh - Pháp thỏa thuận với nước Đức về hòa ước riêng rẽ để chống lại nước Nga. Chỉ có nǎm lấy chính quyền, đảng bôn-sê-vích mới có thể ngăn chặn được những âm mưu đầy tội ác ấy, cứu vãn đất nước và cách mạng. Đánh giá so sánh lực lượng giai cấp, Lê-nin vạch rõ rằng đa số nhân dân đi theo đảng bôn-sê-vích và đảng ấy nhất định giành được thắng lợi trong cuộc cách mạng. Lê-nin viết rằng vấn đề không phải ở ngày khởi nghĩa, không phải ở giờ phút nổ ra khởi nghĩa. "Vấn đề ở đây là làm cho đảng nhận rõ *nhiệm vụ* của chúng ta là phải đặt vào chương trình nghị sự việc *khởi nghĩa vũ trang* ở Pê-tơ-rô-grát và ở Mát-xcơ-va (kể cả toàn tỉnh), việc giành chính quyền và lật đổ chính phủ" (tr. 317).

Trong bức thư "Chủ nghĩa Mác và khởi nghĩa", và trong bài "Ý kiến của người vắng mặt" Lê-nin đã tổng hợp thành một hệ thống hoàn chỉnh các quan điểm của Mác và Ăng-ghen về vấn đề khởi nghĩa vũ trang và phát triển những quan điểm ấy. Người nhấn mạnh rằng những quan điểm ấy không có gì giống với chủ nghĩa Blăng-ki và chủ nghĩa âm mưu. Lê-nin dạy rằng, muốn thu được thắng lợi khi tiến hành khởi nghĩa thì phải dựa vào giai cấp tiên tiến, vào cao trào cách mạng của nhân dân, vào giờ phút có tính chất bước ngoặt trong lịch sử cuộc cách mạng, khi mà các đội ngũ tiên tiến trong nhân dân trở nên tích cực nhất và khi mà kẻ thù và hàng ngũ những bạn bè yếu đuối, nửa vời và không kiên quyết của cách mạng tỏ ra dao động tột đỉnh. Khởi nghĩa vũ trang là "một hình thức *đặc biệt* của đấu tranh chính trị, phục tùng những quy luật đặc biệt..." (tr. 500). Phải coi khởi nghĩa như là một nghệ thuật. Chủ nghĩa Mác đã quy định những quy tắc chủ yếu của nghệ thuật này.

Lê-nin vạch rõ rằng thời kỳ đó ở Nga đã có tất cả những điều kiện để khởi nghĩa thắng lợi. Trong những tác phẩm ấy, Lê-nin đã vạch ra một kế hoạch đại cương về tổ chức khởi nghĩa, trong tiến trình của Cách mạng tháng Mười 1917, kế hoạch này đã được những công nhân và binh sĩ cách mạng thực hiện thắng lợi dưới sự lãnh đạo của đảng bôn-sê-vích.

Tập này có tác phẩm của Lê-nin "Tai họa sắp đến và những phương pháp ngăn ngừa tai họa đó", viết ở Hen-xinh-pho vào những ngày 10 - 14 (23 - 27) tháng Chín 1917. Trong tác phẩm này Lê-nin đã phát triển và luận chứng cương lĩnh kinh tế của những người bôn-sê-vích, đề ra cương lĩnh cứu vãn cách mạng, cứu vãn đất nước khỏi tai họa đang đe dọa trong lĩnh vực kinh tế, khỏi cảnh lệ thuộc của nước Nga vào tư bản nước ngoài. Lê-nin đã nêu lên tỉ mỉ những biện pháp cách mạng duy nhất có thể cứu đất nước khỏi tình trạng kinh tế bị tàn phá, nạn đói, đồng thời đẩy nước Nga tiến tới chủ nghĩa xã hội. Những biện pháp ấy là: sự kiểm soát của công nhân đối với việc sản xuất và phân phối sản phẩm, quốc hữu hóa ngân hàng và đại công nghiệp, tịch thu ruộng đất của địa chủ và quốc hữu hóa toàn bộ ruộng đất ở trong nước và những biện pháp khác.

Lê-nin chỉ rõ rằng việc thực hiện những biện pháp này sẽ đổi mới và làm thay đổi nước Nga về mặt kinh tế, sẽ đem lại một cao trào hết sức to lớn trong quần chúng nhân dân, quần chúng này đã mạnh bạo và kiên quyết thực hiện những cải cách kinh tế vĩ đại. Đồng thời Lê-nin đã đề ra nhiệm vụ là lập tức chấm dứt cuộc chiến tranh đế quốc, xâm lược và ăn cướp, đề nghị với tất cả nhân dân các nước ký một hòa ước công bằng và dân chủ. Lê-nin viết rằng chỉ có giai cấp vô sản mới có thể thực hiện cương lĩnh này vì giai cấp vô sản là giai cấp cách mạng nhất, có tổ chức nhất và tiên tiến nhất của xã hội hiện đại. Trong tác phẩm "Tai họa sắp đến và những phương pháp ngăn

ngừa tai họa đó", Lê-nin đã phát triển hơn nữa luận điểm trước kia đã được đưa ra và đã được Người luận chứng là luận điểm về khả năng thắng lợi của chủ nghĩa xã hội thoát kiêng trong riêng một nước tư bản. Người vạch rõ rằng cả ở Nga nữa, cuộc chiến tranh để quốc đã đẩy hết sức nhanh quá trình phát triển của các tổ chức độc quyền, tăng cường vai trò và ý nghĩa của những tổ chức này, đẩy nhanh quá trình chủ nghĩa tư bản độc quyền phát triển thành chủ nghĩa tư bản độc quyền - nhà nước. Do đó đã tạo ra những tiền đề vật chất để chuyển lên chủ nghĩa xã hội, bởi vì chủ nghĩa tư bản độc quyền - nhà nước, như Lê-nin vạch rõ, là sự chuẩn bị vật chất đầy đủ nhất để tiến lên chủ nghĩa xã hội, là ngưỡng cửa của chủ nghĩa xã hội.

Lê-nin vạch rõ vai trò phản cách mạng của các đảng của bọn men-sê-vích và của bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng là những đảng đã từng tuyên bố rằng nước Nga chưa phát triển đến trình độ làm cách mạng xã hội chủ nghĩa. Người nhấn mạnh rằng trong lịch sử không thể đúng nguyên tại một chỗ được. Ở Nga, nơi mà người ta đã dùng cách mạng để giành được chế độ cộng hòa và chế độ dân chủ, thì không thể tiến lên được, "nếu không *đi* tới chủ nghĩa xã hội, nếu không *tiến* tới chủ nghĩa xã hội..." (tr. 255). Khi vạch ra những con đường xây dựng xã hội chủ nghĩa ở Nga, Lê-nin đã trình bày luận điểm nổi tiếng của mình: "Cách mạng đã làm cho nước Nga, chỉ trong có vài tháng, mà về mặt chế độ *chính trị* của nó, đã đuổi kịp những nước tiên tiến.

Nhưng điều đó chưa đủ. Chiến tranh rất khắc nghiệt. Nó đặt vấn đề ra một cách tàn nhẫn: hoặc là chịu diệt vong, hoặc là phải đuổi kịp những nước tiên tiến và vượt những nước đó *cả về mặt kinh tế nữa*" (tr. 262 - 263).

Nhờ thắng lợi của cuộc Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười vĩ đại mà cương lĩnh kinh tế do Lê-nin vạch thảo đã được thực hiện. Chính quyền công nông được cách

mạng khai sinh đã đưa nước Nga ra khỏi cuộc chiến tranh đế quốc, đã cứu đất nước khỏi thảm họa dân tộc, khỏi nguy cơ nước Nga bị tư bản nước ngoài nô dịch, đã thực hiện việc chuyển những tư liệu sản xuất cơ bản vào tay nhân dân. Được trang bị bằng cương lĩnh của Lê-nin về xây dựng xã hội chủ nghĩa - mà những nguyên tắc cơ bản của cương lĩnh ấy đã được Lê-nin nêu lên ngay trước khi nổ ra Cách mạng tháng Mười - Đảng cộng sản đã đưa nhân dân lao động nước ta đến thắng lợi hoàn toàn và vĩnh viễn của chủ nghĩa xã hội. Dưới sự lãnh đạo của Đảng cộng sản, nhân dân Liên-xô đang tiến hành xây dựng đại quy mô chủ nghĩa cộng sản. Nhiệm vụ do Lê-nin đề ra đang được thực hiện một cách thắng lợi, nhiệm vụ ấy là đuổi kịp và vượt, về phương diện kinh tế, những nước tư bản phát triển nhất.

Trong tác phẩm "Những người bôn-sê-vích sẽ giữ được chính quyền hay không?" in trong tập này, Lê-nin đã đả kích quyết liệt các đảng tư sản và tiểu tư sản vẫn từng tìm cách làm cho quần chúng nhân dân không tin nhiệm đảng bôn-sê-vích và vẫn phát biểu trên báo chí với những lời khẳng định đối trả nói rằng không bao giờ những người bôn-sê-vích dám một mình nắm lấy chính quyền và nếu có nắm được chính quyền thì họ cũng không thể giữ được chính quyền thậm chí trong một thời gian ngắn nhất. Vạch trần những âm mưu vu khống của kẻ thù của cách mạng, Lê-nin nhấn mạnh rằng ở Nga đã có tất cả những tiền đề kinh tế và chính trị cho thắng lợi của cách mạng xã hội chủ nghĩa và với những tiền đề ấy, thì trên thế giới sẽ không thể có một lực lượng nào ngăn cản được những người bôn-sê-vích - nếu bản thân họ không để người khác dọa mình - nắm lấy chính quyền và giữ vững chính quyền. Lê-nin chỉ rõ, đảng bôn-sê-vích đại biểu cho những lợi ích cơ bản của giai cấp vô sản và của đồng bào quần chúng nhân dân, và dựa vào sự ủng hộ của quần chúng nhân dân, đảng

Ấy sẽ đảm bảo có thể lãnh đạo nhà nước vô sản và tổ chức công cuộc xây dựng xã hội mới, xã hội xã hội chủ nghĩa.

Đập lại những lời khẳng định của bọn men-sê-vích nói rằng giai cấp vô sản không thể nắm được bộ máy nhà nước, Lê-nin chỉ rõ rằng bọn men-sê-vích không đếm xỉa đến học thuyết của Mác về nhà nước, chúng xét lại luận điểm của chủ nghĩa Mác nói rằng trong tiến trình cách mạng vô sản, giai cấp vô sản không cần nắm lấy bộ máy nhà nước tư sản cũ, mà phải đập tan nó đi, phá hủy nó và xây dựng bộ máy chính quyền mới của mình.

Lê-nin cho rằng bộ máy chính quyền mới ấy, do sự sáng tạo cách mạng của quần chúng nhân dân tạo nên, chính là các Xô-viết đại biểu công nhân, binh sĩ và nông dân. Người đã vạch rõ thực chất của các Xô-viết là các cơ quan chính quyền mang tính chất dân chủ nhất, quần chúng nhất và thực sự có tính chất nhân dân, và nhấn mạnh rằng so với chế độ đại nghị tư sản thì các Xô-viết là một bước tiến có ý nghĩa lịch sử - thế giới. Lê-nin chỉ rõ, nếu không có sự sáng tạo của các giai cấp cách mạng lập ra các Xô-viết thì cách mạng vô sản ở Nga là một sự nghiệp vô vọng.

Khi phát triển học thuyết mác-xít về cách mạng xã hội chủ nghĩa và về chuyên chính vô sản, Lê-nin nhấn mạnh rằng, giai cấp công nhân phải đập tan bộ máy "áp bức" của nhà nước tư sản - địa chủ: quân đội, cảnh sát, bọn quan lại; còn đối với cái có thể gọi là bộ máy "kiểm kê - ghi chép" thì người ta không thể đập tan nó và cũng không cần làm điều đó. Cần phải giành lại bộ máy ấy từ tay bọn tư bản, bắt bộ máy đó phục tùng các Xô-viết vô sản, làm cho nó trở thành bộ máy rộng rãi hơn, có tính chất bao trùm tất cả, có tính chất toàn dân. Lê-nin vạch rõ rằng chủ nghĩa xã hội đòi hỏi một nền kinh tế tập trung và có kế hoạch, một chế độ kiểm kê và kiểm soát chặt chẽ đối với sản xuất và phân phối sản phẩm, đối với mức lao động và mức tiêu dùng. Lê-nin chỉ ra rằng giai cấp vô sản chiến thắng phải

thu hút giới trí thức tư sản tham gia sự nghiệp xây dựng xã hội chủ nghĩa: những cán bộ tổ chức của ngành ngân hàng, các kỹ sư, các nhà nông học, các cán bộ kỹ thuật, các chuyên gia có trình độ khoa học thuộc đủ loại; tạo cho họ những điều kiện làm việc thuận lợi và đặt họ dưới sự kiểm soát toàn diện của công nhân.

Lê-nin cho rằng sau thắng lợi của cách mạng xã hội chủ nghĩa thì nhiệm vụ quan trọng bậc nhất của công tác xây dựng nhà nước là thu hút hết sức đông đảo quần chúng lao động tham gia vào việc quản lý đất nước. Người chỉ ra rằng việc thực hiện ngay cả những biện pháp đầu tiên của Nhà nước xô-viết cũng sẽ tạo ra được trong quần chúng nhân dân một nhiệt tình cách mạng chưa từng thấy trong lịch sử, sẽ phát động được hàng triệu công nhân và nông dân trước kia còn chưa thức tỉnh về mặt chính trị, bị đọa đầy bởi cảnh bần cùng và cảnh bóc lột, để họ đứng lên đấu tranh cho cuộc đời mới. Lê-nin viết rằng nhà nước vô sản có một phương sách kỳ diệu khiến cho nó có thể ngay tức khắc tăng lực lượng của mình lên hàng chục lần, phương sách ấy là việc thu hút quần chúng lao động vào việc quản lý nhà nước, phương sách này thì không một nhà nước tư bản chủ nghĩa nào đã có được và cũng không thể có được. Lê-nin nhấn mạnh rằng điều chủ yếu nhất là làm cho quần chúng lao động tin vào sức mạnh của mình, lấy thực tiễn chỉ cho họ thấy rằng họ có thể và phải bắt tay vào công việc quản lý nhà nước.

Lê-nin biểu lộ lòng tin tưởng sâu sắc rằng những tư tưởng của chủ nghĩa bôn-sê-vích, những tư tưởng về hòa bình, về dân chủ và về chủ nghĩa xã hội - những tư tưởng cổ vũ quần chúng - sẽ giành được thắng lợi. Người viết: "Tư tưởng trở thành sức mạnh khi nào tư tưởng thâm nhập vào quần chúng. Và chính ngày nay, do chính sách của mình mà những người bôn-sê-vích, những người thay mặt cho chủ nghĩa quốc tế vô sản cách mạng, là hiện thân của tư

tưởng đang cố vũ động đảo quẫn chúng lao động trên toàn thế giới" (tr. 435).

Tác phẩm của Lê-nin "Những người bôn-sê-vích sẽ giữ được chính quyền hay không?" đã đóng một vai trò to lớn trong việc động viên quần chúng đấu tranh cho thắng lợi của cách mạng xã hội chủ nghĩa, xây dựng và củng cố Nhà nước xô-viết. Cách mạng xã hội chủ nghĩa đã đập tan bộ máy chính quyền cũ phản dân của giai cấp tư sản và địa chủ, và đã xây dựng bộ máy chính quyền mới đại diện cho những lợi ích thiết thân của những người lao động. Chính quyền xô-viết tượng trưng cho một kiểu dân chủ mới, cao nhất, đó là dân chủ đối với hàng triệu người lao động đã được thu hút vào việc quản lý nhà nước. Được giải phóng khỏi cảnh bị bóc lột, quần chúng lao động đã biểu lộ những khả năng không giới hạn trong lĩnh vực sáng tạo ra cái mới, đã biểu lộ chủ nghĩa anh hùng kỳ diệu và tinh thần quả cảm vô song.

Những luận điểm và những kết luận của Lê-nin, được trình bày trong các tác phẩm "Tai họa sắp đến và những phương pháp ngăn ngừa tai họa đó" và "Những người bôn-sê-vích sẽ giữ được chính quyền hay không?" đều có một ý nghĩa to lớn có tính nguyên tắc. Kinh nghiệm cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa ở Nga và ở các nước khác chỉ rõ rằng cương lĩnh về các biện pháp của chính quyền vô sản - cương lĩnh do Lê-nin vạch ra và luận chứng về mặt lý luận trong các tác phẩm ấy - đã thể hiện được những quy luật phát triển cơ bản của cách mạng xã hội chủ nghĩa, của giai đoạn đầu trong công cuộc xây dựng chế độ mới, những quy luật này có tính chất phổ biến đối với tất cả các nước.

Trong tập này có tài liệu "Về vấn đề cương lĩnh của đảng" và bài viết của Lê-nin "Về việc sửa đổi cương lĩnh của đảng" được đăng hồi tháng Mười 1917 trên tạp chí "Giáo dục". Lê-nin cho rằng cần phải đẩy nhanh việc chuẩn bị cương lĩnh mới của đảng bôn-sê-vích, và nhấn mạnh rằng

công việc ấy có một ý nghĩa to lớn đối với toàn bộ phong trào công nhân quốc tế. Trong bài "Về việc sửa đổi cương lĩnh của đảng", Lê-nin kịch liệt phê phán dự thảo phần lý luận chung của cương lĩnh, một dự thảo không rõ ràng và sai lầm mà Xô-cô-ni-cốp đã công bố trên báo chí. Lê-nin cũng chỉ rõ tính chất vô căn cứ của những đề nghị của Buka-rin và của Xmiéc-nốp muốn cắt bỏ phần cương lĩnh tối thiểu. Trong thời kỳ ấy chưa thể làm điều đó được, bởi vì cuộc Cách mạng tháng Hai không giải quyết tất cả các nhiệm vụ của cách mạng dân chủ - tư sản. Lê-nin nhấn mạnh rằng trong điều kiện đó mà gạt bỏ cương lĩnh tối thiểu thì có nghĩa là đốt cháy một giai đoạn chưa trải qua của phong trào, là từ chối không hoạt động trong khuôn khổ chế độ tư sản. Từ đó rút ra một kết luận quan trọng có tính nguyên tắc: ngay cả trong điều kiện chế độ dân chủ tư sản thì đảng mác-xít chẳng những phải có cương lĩnh tối đa xác định mục đích cuối cùng tiến lên chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản, mà còn phải có cương lĩnh bao gồm những yêu sách trước mắt, nêu trong cương lĩnh ấy những nhiệm vụ đấu tranh nhằm củng cố và mở rộng dân chủ, thỏa mãn những nhu cầu bức thiết nhất của những người lao động.

Cuộc khủng hoảng cách mạng trong nước đã lan rộng và trở nên sâu sắc thêm. Tại các công xưởng và nhà máy, phong trào bãi công phát triển. Công nhân ngành kim khí, ngành dệt, công nhân mỏ, ngành da và ngành áo loát đều bãi công. Vào tháng Chín đã nổ ra cuộc bãi công toàn Nga của công nhân viên ngành đường sắt và bưu điện. Ở nông thôn cuộc đấu tranh của nông dân chống bọn địa chủ đã đi đến những hình thức gay gắt nhất và chuyển thành khởi nghĩa. Phong trào giải phóng dân tộc cũng phát triển. Vì có mưu đồ muốn ngăn chặn sự phát triển của cách mạng, duy trì quyền lãnh đạo quần chúng và ủng hộ Chính phủ lâm thời tư sản, cho nên bọn men-sê-vích và bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng đã

triệu tập ở Pê-tô-rô-grát cái gọi là Hội nghị dân chủ vào ngày 14 (27) tháng Chín và tại hội nghị ấy bọn chúng đã lập ra Tiên nghị viện.

Trong thư "Những người bôn-sê-vích phải nắm lấy chính quyền" và "Chủ nghĩa Mác và khởi nghĩa", Lê-nin đã vạch trần thực chất chính trị của Hội nghị dân chủ và vạch ra sách lược của những người bôn-sê-vích đối với hội nghị ấy. Người chỉ rõ rằng những người bôn-sê-vích sẽ mắc một sai lầm hết sức nghiêm trọng nếu xem Hội nghị dân chủ là một nghị viện; rằng hội nghị ấy không thể giải quyết bất kỳ một vấn đề nào của cách mạng, vì những vấn đề ấy được giải quyết ở bên ngoài hội nghị ấy, ở các khu công nhân của Pê-tô-rô-grát và Mát-xcơ-va. Trong bài "Bàn về bọn trùm gian lận và về những sai lầm của những người bôn-sê-vích" Lê-nin đã kịch liệt phê phán đường lối hành động của những người bôn-sê-vích tham gia hội nghị. Người viết rằng những người bôn-sê-vích phải làm sáng tỏ tình hình tại hội nghị ấy và sau đó rời bỏ hội nghị ấy và chỉ để lại từ một đến ba đại biểu để làm "nhân viên liên lạc", còn số đại biểu còn lại thì phải về các nhà máy, trại lính, vì đó là nguồn cứu vãn duy nhất của cách mạng. Về sau, trong bài "Những trang nhật ký của một nhà chính luận. Những sai lầm của đảng ta", Lê-nin phân tích hoạt động của đảng trong tình hình cuộc cách mạng vô sản ở trong nước đang tới gần, và viết rằng những người bôn-sê-vích đã mắc sai lầm vì đã tham gia Hội nghị dân chủ, rằng lẽ ra phải tẩy chay hội nghị ấy. Còn về Tiên nghị viện thì ngay từ đầu Lê-nin đã kiên trì đòi tẩy chay nó. Người viết: "Sách lược tham dự Tiên nghị viện là sách lược *sai lầm*, nó không thích hợp với mối quan hệ khách quan giữa các giai cấp và cũng không thích hợp với những điều kiện khách quan của thời kỳ lúc bấy giờ" (tr. 345). Nhân có những chỉ giáo của Lê-nin, Ban chấp hành trung ương của đảng đã xét lại quyết định trước đây về việc tham gia Tiên nghị viện, và đến ngày 5 (18)

tháng Mười 1917 thì đã ra quyết nghị về việc những người bôn-sê-vích rút khỏi Tiên nghị viện ngay khi nó mới khai mạc, bất chấp sự phản kháng của Ca-mê-nép và của những phần tử đầu hàng khác vẫn theo đuổi đường lối chống khởi nghĩa vũ trang và chủ trương tham gia Tiên nghị viện.

Trong bài "Cuộc khủng hoảng đã chín muồi", viết ngày 29 tháng Chín (12 tháng Mười), và trong "Thư gửi Ban chấp hành trung ương, Ban chấp hành Mát-xcơ-va, Ban chấp hành Pê-tô-rô-grát và các đảng viên bôn-sê-vích trong các Xô-viết Pê-tô-rô-grát và Mát-xcơ-va", viết ngày 1 (14) tháng Mười, Lê-nin đã nhận định tình hình và nêu ra một cách rất mạnh mẽ trước đảng vấn đề là không thể tiếp tục chậm trễ trong việc phát động khởi nghĩa, vì trong nước cuộc khủng hoảng có tính chất toàn quốc đã chín muồi. Người viết: "Tất cả tương lai của cách mạng Nga đang ở trong tình thế hoặc mất hoặc còn. Tất cả danh dự của đảng bôn-sê-vích đang được đặt ra. Tất cả tương lai của cuộc cách mạng công nhân quốc tế vì chủ nghĩa xã hội đang ở trong tình thế hoặc mất hoặc còn" (tr. 367). Người nhấn mạnh rằng chờ đợi đại hội các Xô-viết là một trò chơi ô nhục theo chủ nghĩa hình thức, là sự phản bội cách mạng. Lê-nin viết: "Nếu không thể nắm lấy chính quyền bằng cách không khởi nghĩa thì phải *lập tức chuyển sang khởi nghĩa*" (tr. 446).

Trong lúc còn ở Phần-lan, Lê-nin vẫn hướng về Pê-tô-rô-grát, đặt ra trước Ban chấp hành trung ương đảng vấn đề Người trở về nước. Ngày 3 (16) tháng Mười, Ban chấp hành trung ương đảng đã quyết định: "đề nghị I-lịch trở về Pê-tô-rô-grát để có thể liên lạc được thường xuyên và chặt chẽ".

Ngày 8 (21) tháng Mười, một ngày sau khi đến Pê-tô-rô-grát, Lê-nin viết "thư gửi các đồng chí bôn-sê-vích tham gia Đại hội các Xô-viết miền Bắc". Đối với đại hội này, - họp ở Pê-tô-rô-grát vào những ngày 11 - 13 (24 - 26) tháng Mười, - Lê-nin cho rằng đại hội đã có một ý nghĩa đặc biệt to lớn

trong việc động viên các lực lượng cách mạng để khởi nghĩa thắng lợi. Trong bức thư này Lê-nin đã đề cập đến những điều kiện quốc tế và điều kiện trong nước cho phép những người bôn-sê-vích nắm chính quyền và đòi hỏi họ phải có những hành động nhanh chóng, kiên quyết và tích cực trong việc tổ chức khởi nghĩa vũ trang. Lê-nin đã kết thúc bức thư đó bằng những lời sau đây: "Trì hoãn là chết" (tr. 510).

Trong tập này còn in những văn kiện, do Lê-nin viết, về những phiên họp có ý nghĩa lịch sử của Ban chấp hành trung ương đảng họp vào ngày 10 (23) và (16) (29) tháng Mười 1917: biên bản các báo cáo và các bài phát biểu của V. I. Lê-nin và những nghị quyết, do Người viết, về khởi nghĩa vũ trang. Trong các báo cáo và các bài phát biểu của mình, Lê-nin đã luận chứng sự cần thiết của khởi nghĩa vũ trang, vạch ra những nhiệm vụ chuẩn bị về mặt tổ chức - kỹ thuật cho cuộc khởi nghĩa. Trong bản nghị quyết của Ban chấp hành trung ương, được thông qua sau khi nghe bản báo cáo ngày 10 (23) tháng Mười của Lê-nin, có nói rằng khởi nghĩa vũ trang là điều tất yếu và đã hoàn toàn chín muồi, rằng toàn bộ hoạt động của các tổ chức đảng phải phục tùng nhiệm vụ chuẩn bị và tiến hành cuộc khởi nghĩa vũ trang. Sau khi nghe báo cáo của Lê-nin, cuộc họp mở rộng của Ban chấp hành trung ương, họp ngày 16 (29) tháng Mười, đã thông qua nghị quyết do Lê-nin đề nghị, trong đó hội nghị đã hoan nghênh và hoàn toàn ủng hộ quyết định của Ban chấp hành trung ương về khởi nghĩa, đã kêu gọi công nhân và binh sĩ hãy tích cực chuẩn bị toàn diện cho cuộc khởi nghĩa vũ trang.

Tại hai phiên họp này, Di-nô-vi-ép và Ca-mê-nép đều chống lại khởi nghĩa. Trong những cuộc họp của Ban chấp hành trung ương, Tơ-rốt-xki không chống lại bản nghị quyết về khởi nghĩa, nhưng y giữ quan điểm đã phát biểu trước đây là hoãn khởi nghĩa cho đến ngày triệu tập Đại hội II các Xô-viết, như thế thực chất có nghĩa là phá cuộc khởi

nghĩa. Ngày 11 (24) tháng Mười, Di-nô-vi-ép và Ca-mê-nép đã gửi thư cho các Ban chấp hành Pê-tơ-rô-grát, Mát-xcơ-va, Ban chấp hành tỉnh Mát-xcơ-va và tỉnh Phần Lan Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga, cho các đảng đoàn bôn-sê-vích trong Ban chấp hành trung ương các Xô-viết và trong Đại hội các Xô-viết miền Bắc, trong đó tỏ ý chống quyết định của Ban chấp hành trung ương về khởi nghĩa vũ trang. Trong "Thư gửi các đồng chí", đăng trên báo "Con đường công nhân" ngày 19, 20 và 21 tháng Mười (1, 2 và 3 tháng Mười một) 1917, V. I. Lê-nin đã kịch liệt phê phán những lý lẽ mà Di-nô-vi-ép và Ca-mê-nép đưa ra để chống khởi nghĩa vũ trang. Lê-nin viết: "...những lý lẽ đó là một biểu hiện hết sức nổi bật của tâm trạng hoang mang, lo sợ và sự phá sản của toàn bộ những tư tưởng chủ yếu cả chủ nghĩa bôn-sê-vích và chủ nghĩa quốc tế vô sản - cách mạng, đến nỗi khó mà giải thích được những dao động nhục nhã đến như vậy" (tr. 519).

Trong các bức thư in trong tập này: "Thư gửi các đảng viên đảng bôn-sê-vích" và "Thư gửi Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga", Lê-nin đã vạch trần hành vi phản bội của Ca-mê-nép và Di-nô-vi-ép. Ngày 18 (31) tháng Mười, trong một bài báo công bố trên tờ báo nửa men-sê-vích là tờ "Đời sống mới", Ca-mê-nép đã tự mình và thay mặt Di-nô-vi-ép tỏ sự bất đồng với quyết định của Ban chấp hành trung ương về khởi nghĩa vũ trang. Như thế là Di-nô-vi-ép và Ca-mê-nép đã tiết lộ cho kẻ thù biết quyết định bí mật của Ban chấp hành trung ương đảng về khởi nghĩa. Lê-nin đã phỉ nhổ chúng là bọn phá hoại, bọn phản bội cách mạng, và đòi khai trừ chúng ra khỏi hàng ngũ đảng. Người viết: "Chỉ có như thế mới có thể làm cho đảng công nhân trở nên lành mạnh, mới có thể thanh trừ khỏi đảng một tá những phần tử trí thức nhái hép không có khí tiết, mới có thể siết chặt hàng ngũ những người cách mạng và mới có thể *cùng với công nhân*

cách mạng đương đầu được với những khó khăn to lớn và to lớn nhất" (tr. 556).

Cuộc họp ngày 20 tháng Mười (2 tháng Mười một) của Ban chấp hành trung ương đã thảo luận bức thư của Lê-nin gửi Ban chấp hành trung ương bàn về Di-nô-vi-ép và Ca-mê-nép, trong đó đòi khai trừ bọn chúng ra khỏi đảng. Ban chấp hành trung ương đã chấp nhận việc đưa Ca-mê-nép ra khỏi Ban chấp hành trung ương và quy định cho Ca-mê-nép và Di-nô-vi-ép không được phát biểu điều gì chống lại các quyết định của Ban chấp hành trung ương và không được chống lại đường lối hoạt động mà Ban chấp hành trung ương đã vạch ra. Trong thư gửi I-a. M. Xvéc-đlốp - thư này được in lần đầu trong bộ Toàn tập - Lê-nin đã tỏ ý không đồng ý với quyết định này của Ban chấp hành trung ương, gọi quyết định đó là có tính chất thỏa hiệp. Bức thư này nói lên tinh nguyên tắc hết sức cao của Lê-nin, nói lên tinh thần đấu tranh kiên định cho đường lối đúng đắn và triệt để của đảng.

Căn cứ vào những quyết định của Ban chấp hành trung ương về khởi nghĩa vũ trang, đảng bôn-sê-vích đã tích cực triển khai hoạt động để chuẩn bị quần chúng nhân dân tiến hành cuộc đấu tranh quyết định giành thắng lợi cho cách mạng xã hội chủ nghĩa. Với Lê-nin đứng đầu, Ban chấp hành trung ương đã lãnh đạo toàn bộ công tác tổ chức cuộc khởi nghĩa vũ trang. Trong những hồi ký về Lê-nin, N. C. Crúp-xcai-a viết: "Trong tháng cuối cùng ấy Lê-nin đã hoàn toàn sống với ý nghĩ khởi nghĩa, Người chỉ suy nghĩ về điều đó thôi và làm cho các đồng chí khác cũng mang một tâm trạng như mình, một niềm tin như mình". Lê-nin đòi phát động khởi nghĩa trước khi triệu tập Đại hội II các Xô-viết để tranh thủ thời gian với kẻ thù, vì chúng chờ cuộc khởi nghĩa vũ trang nổ vào ngày khai mạc đại hội. Trong bức thư lịch sử gửi các uỷ viên Ban chấp hành trung ương, viết vào buổi tối ngày 24 tháng Mười (6 tháng Mười

một), Lê-nin chỉ rõ rằng không thể nấn ná được nữa, việc đó "tuyệt đối" phải được giải quyết "ngay tối nay hay đêm nay", phải bắt giam chính phủ Kê-ren-xki, tước vũ khí bọn học sinh sĩ quan, cướp lấy chính quyền. "Lịch sử sẽ không tha thứ cho những người cách mạng có thể thắng lợi hôm nay (và chắc chắn sẽ thắng lợi hôm nay) mà lại để chậm trễ; vì để đến ngày mai, không khéo họ sẽ mất nhiều, không khéo họ sẽ mất tất cả" (tr. 569). Đêm 24 tháng Mười (6 tháng Mười một) Lê-nin đến Xmôn-nui và trực tiếp lãnh đạo cuộc khởi nghĩa lúc ấy đã bắt đầu.

Dưới sự chỉ đạo của Lê-nin, Đảng cộng sản đã đưa giai cấp công nhân nước Nga đến thắng lợi của Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười vĩ đại. Được thâm nhập vào quần chúng, những tư tưởng của Lê-nin đã trở thành một lực lượng vật chất hùng mạnh, có tác dụng tổ chức và cải tạo. Gắn bó chặt chẽ với giai cấp công nhân và nông dân lao động, dựa vào tính tích cực cách mạng của nhân dân, Đảng cộng sản đã thực hiện những tư tưởng này. Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười vĩ đại đã mở đầu một kỷ nguyên mới trong lịch sử của nhân loại - kỷ nguyên sụp đổ của chủ nghĩa tư bản, kỷ nguyên thắng lợi của chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản.

* * *

Tập ba mươi tư này còn gồm tài liệu lần đầu tiên được công bố của V. I. Lê-nin: "Bức thư viết trong dịp xuất bản "Truyền đơn nhân việc Ri-ga bị chiếm"". Qua nội dung của bức thư này ta thấy rằng bức thư này viết cho Ban chấp hành trung ương đảng. Trong bức thư ấy, Lê-nin khẩn thiết đặt vấn đề tổ chức xuất bản những truyền đơn và tờ báo nhỏ bất hợp pháp "nói lên những tiếng nói đĩnh đạc", không bị cơ quan kiểm duyệt cắt xén, nhằm mục đích duy trì những tờ báo bôn-sê-vích hợp pháp khỏi bị Chính phủ lâm thời phản cách mạng đóng cửa.

"Đề cương báo cáo tại hội nghị ngày 8 tháng Mười của đảng bộ Pê-téc-bua, và cũng là đề cương nghị quyết cùng ủy nhiệm thư cấp cho các đại biểu tham dự đại hội đảng" được bổ sung thêm một mục - mục này được in toàn văn lần đầu - "Về danh sách các ứng cử viên vào Quốc hội lập hiến". Trong lần xuất bản thứ nhất và thứ 4 của V. I. Lê-nin Toàn tập, mục này hoàn toàn không được in, đến lần xuất bản thứ 2 và thứ 3 của Toàn tập thì được in một phần.

Trong phần "Các tài liệu chuẩn bị" có in "Đề cương của các phụ lục cho tờ truyền đơn", Lê-nin có ý định đưa vào các phụ lục này những tài liệu bóc trần việc đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng lừa bịp quần chúng nông dân.

Ngoài ra trong các phụ lục, lần đầu tiên trong bộ Toàn tập, còn có "Những điều cần nhớ" và những bản tuyên bố của V. I. Lê-nin đồng ý ra ứng cử vào Quốc hội lập hiến.

*Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin
trực thuộc Ban chấp hành trung ương
Đảng cộng sản Liên-xô*

TÌNH HÌNH CHÍNH TRỊ¹⁾

(BỐN LUẬN CƯƠNG)

1. Thế lực phản cách mạng đã được tổ chức lại, được củng cố và đã thực sự chiếm lấy chính quyền Nhà nước².

Phe phản cách mạng được tổ chức đầy đủ và được củng cố là nhờ ở sự thống nhất - đã được chuẩn bị một cách chu đáo và đã được thực hiện - giữa ba lực lượng phản cách mạng chủ yếu: (1) đảng dân chủ - lập hiến³, người cầm đầu thật sự của giai cấp tư sản có tổ chức, khi rút khỏi nội các đã gửi tối hậu thư cho nội các để dọn đường cho phe phản cách mạng lật đổ nội các đó; (2) bộ tổng tham mưu và bộ tổng tư lệnh quân đội đã được Kê-ren-xki - kẻ mà giờ đây ngay cả những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng⁴ trứ danh nhất đã gọi là một tên Ca-vai-nhác - cố tình hoặc nửa cố tình giúp sức, nên đã chiếm được chính quyền nhà nước thực sự và đã khởi sự bắn vào những đơn vị cách mạng trong quân đội ngoài mặt trận, đã bắt đầu tước vũ khí của quân đội cách mạng và của công nhân ở Pê-tơ-rô-grát và ở Mát-xcơ-va, bóp nghẹt và dẹp tan phong trào ở Ni-giô-ni Nôp-gô-rốt, bắt bớ những người bôn-sê-vích và đóng cửa các tòa báo của họ, làm những việc như thế mà chẳng những không có quyết định của tòa án, lại còn không có cả mệnh lệnh của chính phủ nữa. Trên thực tế, chính quyền nhà nước ở Nga ngày nay chủ yếu là một nền chuyên chính quân sự;

sự thực này vẫn còn bị che đậy bởi sự tồn tại của những cơ quan là cách mạng trên lời nói, nhưng trên thực tế lại bất lực. Tuy vậy, đó là một sự thật không thể chối cái và có tính chất căn bản đến nỗi nếu không nắm vững sự thật đó thì không thể hiểu được gì về tình hình chính trị cả. (3) Báo chí của bọn Trăm-den - quân chủ và báo chí tư sản, từ chỗ điên cuồng công kích những người bôn-sê-vích, đã chuyển sang công kích các Xô-viết, công kích "tên khiêu khích" Tséc-nốp, v.v., đều đã chỉ ra một cách rất rõ thực chất của chính sách của nền chuyên chính quân sự đang ngự trị ngày nay với sự hỗ trợ của bọn dân chủ - lập hiến và bọn quân chủ, là chuẩn bị giải tán các Xô-viết. Khá đông những lãnh tụ của các đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng và men-sê-vích, tức là phe đa số hiện thời trong các Xô-viết, cũng đã thừa nhận như vậy và gần đây đã tuyên bố lên điều đó, nhưng, là những người tiêu tư sản thực sự, họ đã lẩn tránh cái hiện thực đáng sợ ấy bằng những lời nói dông dài rất kêu và rỗng tuếch.

2. Những lãnh tụ các Xô-viết và các đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng và men-sê-vích đứng đầu là Txê-rê-tê-li và Tséc-nốp đã vĩnh viễn phản bội sự nghiệp cách mạng bằng cách đem dâng sự nghiệp đó cho bọn phản cách mạng và biến bản thân họ, đảng họ và các Xô-viết thành những cái bình phong bao che cho bọn phản cách mạng.

Đây là chứng cứ: những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng và men-sê-vích đã đem nộp những người bôn-sê-vích cho bọn phản động và đã ngấm ngầm tán thành việc phá phách các tòa báo bôn-sê-vích, chứ không có can đảm nói rõ ràng và dứt khoát với nhân dân rằng họ đã nhúng tay vào việc đó và vì sao họ lại hành động như vậy. Khi hợp pháp hóa việc tước vũ khí của công nhân và các trung đoàn cách mạng, họ đã tự tước đoạt mọi quyền hành thực tế của họ. Trở thành những kẻ biện thuyết hết sức trống rỗng, họ đã giúp

bọn phản động "thu hút" sự chú ý của nhân dân, trong khi bọn phản động ấy hoàn thành việc chuẩn bị giải tán các Xô-viết. Nếu không nhận rõ sự phá sản hoàn toàn và vĩnh viễn ấy của các đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng và men-sê-vích và của phe đa số hiện nay trong các Xô-viết, nếu không thừa nhận tính chất hoàn toàn hư ảo của "nội các chấp chính" của chúng và của các thứ trò giả trang khác, thì tuyệt đối không thể hiểu được chút gì về toàn bộ tình hình chính trị hiện tại.

3. Tất cả mọi hy vọng vào sự phát triển hòa bình của cách mạng Nga đã vĩnh viễn tiêu tan. Tình hình khách quan là: hoặc chuyên chính quân sự sẽ thắng lợi triệt để, hoặc khởi nghĩa vũ trang của công nhân sẽ thắng lợi, và thắng lợi này chỉ có thể đạt được nếu khởi nghĩa kết hợp được với một cao trào quần chúng sâu sắc chống lại chính phủ và giai cấp tư sản, cao trào này do sự suy sụp kinh tế và việc kéo dài chiến tranh gây ra.

Khẩu hiệu: "Toàn bộ chính quyền về tay các Xô-viết" là khẩu hiệu của sự phát triển hòa bình của cách mạng, sự phát triển đó có khả năng thực hiện được vào tháng Tư, tháng Năm, tháng Sáu và cho đến những ngày 5 - 9 tháng Bảy, nghĩa là cho đến lúc chính quyền thực sự đã chuyển sang tay bọn độc tài quân phiệt. Hiện nay khẩu hiệu đó không đúng nữa, vì nó không tính đến việc thay đổi chính quyền đó và cũng không tính đến sự phản bội hoàn toàn, thật sự của những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng và những người men-sê-vích đối với cách mạng. Những cuộc mạo hiểm, những cuộc nổi dậy, những sự kháng cự cục bộ, những mưu toan tuyệt vọng muốn chống lại lực lượng phản động một cách phân tán rời rạc, tất cả những việc đó đều không thể giúp gì cho sự nghiệp cả; điều có thể giúp cho sự nghiệp là một nhận thức rõ ràng về tình hình, tinh thần kiên định và ngoan cường của đội tiên phong của giai cấp công nhân, sự chuẩn bị lực

lượng để vũ trang khởi nghĩa; những điều kiện để cuộc khởi nghĩa đó giành thắng lợi thì vô cùng khó khăn trong lúc này, nhưng vẫn có thể đạt được, nếu có sự kết hợp giữa những sự kiện và những trào lưu đã nêu ra ở trên. Không thể nào có ảo tưởng lập hiến hay cộng hòa, không thể nào có ảo tưởng về con đường hòa bình, không thể nào tiến hành những hoạt động phân tán được nữa; *trong lúc này*, không nên mắc mưu khiêu khích của bọn Trăm đen và bọn Cô-dắc, mà phải tập trung lực lượng, tổ chức lại lực lượng và cương quyết chuẩn bị vũ trang khởi nghĩa, nếu sự tiến triển của cuộc khủng hoảng cho phép tiến hành một cuộc vũ trang khởi nghĩa với quy mô thật sự có tính chất quần chúng, toàn dân. Giờ đây việc chuyển giao ruộng đất cho nông dân không thể thực hiện được nếu không có vũ trang khởi nghĩa, vì bọn phản cách mạng sau khi chiếm được chính quyền đã liên hiệp hoàn toàn với giai cấp địa chủ.

Vũ trang khởi nghĩa không nhằm mục tiêu nào khác hơn là đem lại chính quyền cho giai cấp vô sản - giai cấp được nông dân nghèo ủng hộ - để thực hiện cương lĩnh của đảng ta.

4. Đảng của giai cấp công nhân không từ bỏ hoạt động hợp pháp, nhưng không một chút nào được khuếch đại tầm quan trọng của hoạt động đó, mà phải *kết hợp* công tác hợp pháp với công tác bất hợp pháp, như đã làm trong những năm 1912 - 1914.

Không một giờ nào chúng ta được để gián đoạn hoạt động hợp pháp. Nhưng chúng ta cũng không mảy may tin tưởng chút nào vào những ảo tưởng lập hiến và "hòa bình chủ nghĩa". Phải cấp tốc lập ra ở khắp nơi những tổ chức hoặc những chi bộ bí mật để phát hành các truyền đơn, v.v.. Chúng ta phải lập tức tiến hành cải tổ lại tổ chức một cách kiên định, ngoan cường, trên mọi phương diện.

Habenus Discrepans microstoma.
~~(Lepidoptera)~~

Конгр., революция организовалась, устроила
и французская республика в конгрессе в
свои руки.

Почеса організації та утворення Конгр. підприємств
чи зважаючи на приватність об'єкта, не відповідає
з фінансами колишніх членів підприємства та конгресу.
Рекомендую (1) підприємство т.ж. т.ч. підприємство відповідно до
законодавчої та фінансової політики, розглянути чи не більш
сприятливо для підприємства зробити зміни в законопроекті;
(2) використані членами підприємства відсутні згідно
з вимогами та нормами кваліфікації та вимогами
Конгресу, які вже були встановлені згідно з
законом Української Народної Республіки, а також
з розпорядку підприємства щодо виконання постулатів
з фінансовою та фінансово-економічною політикою та
з фінансовою та фінансово-економічною політикою
з Кримом, а зокрема підприємство "Газета"
змінило постулати та ціни, які вже встановлені
на підприємствах. Рекомендую освітлювати
загальному засіданню в Раді профспілки відповідно
зміни; (3) зважаючи на те, що підприємство
законодавчою (не підприємством), то засудити
їх за відсутність "законодавчої
політики" та підприємства, які вже встановлені
на підприємствах. Підприємство "Газета" змінило
зміни постулати та ціни, які вже встановлені
на підприємствах. (4) зважаючи на те, що підприємство
законодавчою (не підприємством), то засудити
їх за відсутність "законодавчої
політики" та підприємства, які вже встановлені
на підприємствах. Підприємство "Газета" змінило
зміни постулати та ціни, які вже встановлені
на підприємствах.

Trang đầu bản thảo của V.I. Lê-nin
"Tình hình chính trị". - 10 (23) tháng Bảy 1917.

Ảnh thu nhỏ

Chúng ta phải hoạt động như những năm 1912 - 1914 là lúc chúng ta đã biết nói đến việc dùng cách mạng và vũ trang khởi nghĩa để lật đổ chế độ Nga hoàng mà vẫn không bỏ mất các cơ sở hợp pháp của chúng ta cả ở Đu-ma nhà nước, ở các hội bảo hiểm, lẫn ở các công đoàn, v.v..

Viết xong ngày 10 (23) tháng
Bảy 1917

Đăng ngày 2 tháng Tám
(20 tháng Bảy) 1917 trên báo
"Sự nghiệp vô sản", số 6
Ký tên: W

Theo đúng bản thảo

THƯ GỬI BAN BIÊN TẬP BÁO "ĐỜI SỐNG MỚI"⁵

Các đồng chí, hãy cho phép chúng tôi tạm trú chân vì tờ báo của đảng chúng tôi bị buộc phải đình bản⁶. Một số báo chí đã phát động một chiến dịch hung hăn chống lại chúng tôi, buộc chúng tôi là hoạt động gián điệp hoặc tư tưởng thông với một chính phủ địch.

Những sự thật đơn giản sau đây chứng tỏ rằng người ta đã tiến hành chiến dịch đả kích một cách... khinh suất không thể tưởng tượng được (danh từ khinh suất không được thích đáng, nó quá nhẹ). Lúc đầu báo "Lời nói sinh động"⁷ đã viết rằng Lê-nin là một tên gián điệp, rồi báo đó lại "đính chính" - "đính chính" như thế cũng chẳng thay đổi được gì cả - rằng người ta không buộc tội Lê-nin là hoạt động gián điệp! Lúc đầu người ta dựa vào lời khai của Éc-mô-len-cô, nhưng rồi người ta buộc lòng phải thừa nhận rằng tìm bằng chứng trong lời khai của một kẻ như thế là thất cách và đáng hổ thẹn.

Người ta đưa tên của Pác-vu-xơ vào câu chuyện ấy, nhưng lại không nói đến cái sự thực là, ngay từ năm 1915, không ai kết tội Pác-vu-xơ với những lời lẽ hết sức dứt khoát và quyết liệt bằng tờ "Người dân chủ - xã hội"⁸ ở Gio-ne-vơ, do chúng tôi biên tập, tờ báo đã đăng một bài nhan đề "Hư hỏng đến cùng" để kết tội Pác-vu-xơ là một "tên phản bội" "liếm giày cho Hin-den-buốc"¹⁾, v.v..

¹⁾ Xem Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, tr. 82 - 83.

Bất cứ ai không mù chữ đều biết hoặc cũng có thể dễ dàng biết được rằng không hề có quan hệ chính trị hoặc quan hệ nào khác giữa chúng tôi và Pác-vu-xơ cả.

Người ta đưa tên tuổi của một bà Xu-men-xôn nào đó vào câu chuyện ấy, một bà mà chúng tôi chưa từng bao giờ giao thiệp và cũng chưa từng bao giờ gặp mặt. Người ta còn nói đến những việc buôn bán của Ga-nê-txơ-ki và Cô-dơ-lôp-xki, nhưng không nêu ra được một sự việc nào, không nói được một cách chính xác sự buôn bán của những người này nhằm che giấu các hoạt động gián điệp đã xảy ra ở chỗ nào, vào lúc nào và như thế nào. Song chúng tôi chẳng những không bao giờ trực tiếp hoặc gián tiếp dính líu vào các việc buôn bán ấy, mà lại còn chưa hề nhận một cõ-péch nào của một ai trong số các bạn đã được nêu ra đó, chưa hề nhận một cõ-péch nào cả cho cá nhân chúng tôi cũng như cho đảng.

Người ta đi đến chối trách cứ chúng tôi về việc báo chí ở Đức đăng lại - nhưng lại xuyên tạc đi - những bức điện của báo "Sự thật"; và người ta "quên" nêu lên là báo "Sự thật" có xuất bản ở nước ngoài một bản tin bằng tiếng Đức và bằng tiếng Pháp⁹, bản tin mà ai cũng được hoàn toàn tự do đăng lại!

Tất cả những việc đã được tiến hành đó đều có sự tham gia, hoặc thậm chí cả sự khởi xướng, của chính A-lêch-xin-xki, con người đã bị Xô-viết không công nhận là một uỷ viên của nó và đã bị coi là một tên vu khống nổi tiếng!! Có thể nào lại không thấy được rằng hành động chống lại chúng tôi *như thế là một vụ mưu sát về pháp lý?* Cuộc thảo luận của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết về các điều kiện truy tố những uỷ viên của Ban chấp hành đó, nói chung chắc chắn là nhằm mục đích chấn chỉnh¹⁰. Phải chẳng đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng và đảng men-sê-vích muốn nhúng tay vào việc mưu sát về pháp lý? muốn nhúng tay vào việc truy tố chúng tôi trước tòa án mà không cần nói rõ là chúng

tôi bị truy tố về tội gián điệp hay tội phản nghịch? Nói chung là muốn nhúng tay vào việc đưa chúng tôi ra xét xử, mà chưa xác định được một cách chính xác về mặt pháp lý tội danh mà chúng tôi đã phạm là tội gì? Phải chẳng họ muốn nhúng tay vào một vụ án rõ ràng có dụng tâm, khả dĩ ngăn cản việc ứng cử của những người mà đảng họ dự định trước là sẽ đưa ra tranh cử vào Quốc hội lập hiến? Phải chẳng các đảng ấy muốn biến cái đêm hôm trước ngày Quốc hội lập hiến của nước Nga họp thành màn đầu của một vụ án Drây-phuý¹¹ ở Nga?

Tương lai gần đây sẽ trả lời những câu hỏi đó. Chúng tôi nghĩ rằng công khai nêu lên những câu hỏi ở trên là nhiệm vụ của báo chí tự do.

Chúng tôi không nói đến báo chí tư sản. Tất nhiên Mi-li-u-cốp tin rằng chúng tôi là những người gián điệp hay là những người ăn tiền của nước Đức, cũng như Mác-cốp và Da-mu-xlôp-xki tin rằng những người Do-thái uống máu trẻ con.

Nhưng Mi-li-u-cốp và đồng bọn nhất định biết rõ việc họ đang làm.

N. Lê-nin

"Đời sống mới", số 71, ngày 11
(24) tháng Bảy 1917

Theo đúng bản in trên báo
"Đời sống mới".

THƯ GỬI BAN BIÊN TẬP BÁO "SỰ NGHIỆP VÔ SẢN"¹²

Các đồng chí!

Chúng tôi đã huỷ bỏ việc chúng tôi quyết định phục tùng lệnh của Chính phủ lâm thời tổng giam chúng tôi. Lý do là như sau.

Bức thư của Pê-rê-véc-dép, cựu bộ trưởng Bộ tư pháp, đăng trên tờ "Thời mới"¹³ ngày chủ nhật, đã chỉ rất rõ ràng "vụ án gián điệp" nhằm kết tội Lê-nin và một số người khác là do phe đảng phản cách mạng chủ tâm dựng đứng lên từ đầu đến cuối.

Pê-rê-véc-dép hoàn toàn công khai thừa nhận là đã buộc tội một cách vô căn cứ để kích thích lòng căm phẫn (đây là nguyên văn lời ông ta) của binh sĩ đối với đảng chúng ta. Đó là những điều thừa nhận của cựu bộ trưởng Bộ tư pháp, người mà, hôm qua đây, còn tự xưng là một người xã hội chủ nghĩa! Pê-rê-véc-dép đã từ chức. Nhưng không biết bộ trưởng mới của Bộ tư pháp có dừng lại trước những thủ đoạn của Pê-rê-véc-dép và A-léch-xin-xki không? Chẳng ai có thể khẳng định được việc đó cả.

Giai cấp tư sản phản cách mạng đương tìm cách dựng đứng lên một vụ Drây-phuýt mới. Họ tin rằng chúng tôi đã hoạt động "gián điệp", cũng không khác gì những kẻ cầm đầu phái phản động Nga, ngày trước dựng đứng lên vụ án Bây-li-xo¹⁴, đã tin rằng những người Do-thái uống máu trẻ con. Hiện thời ở nước Nga không có một bảo đảm nào về pháp luật cả.

Tự cho mình là cơ quan đại biểu toàn quyền cho chế độ dân chủ Nga, Ban chấp hành trung ương các Xô-viết đã quyết định thành lập một uỷ ban để điều tra vụ án gián điệp đó, nhưng do áp lực của những lực lượng phản cách mạng, lại đã giải tán uỷ ban đó. Ban chấp hành trung ương các Xô-viết không muốn công khai xác nhận hoặc hủy bỏ lệnh tổng giam chúng tôi. Họ phải sạch trách nhiệm, do đó thực sự đem nộp chúng tôi cho bọn phản cách mạng.

Lời buộc tội chúng tôi là "mưu đồ làm loạn" và "xúi giục", "về mặt tinh thần", người ta nổi loạn, là một lời buộc tội có mang một ý đồ thật rõ rệt. Cả Chính phủ lâm thời lâm Xô-viết đều không hề xác định được rõ ràng về mặt pháp luật, tội danh mà người ta bịa đặt ra cho chúng tôi, vì cả hai cơ quan ấy đều biết rõ rằng gọi một phong trào như phong trào những ngày 3 - 5 tháng Bảy là "mưu đồ làm loạn", thì là hoàn toàn vô lý. Những người cầm đầu các đảng men-sê-vich và xã hội chủ nghĩa - cách mạng chẳng qua chỉ tìm cách lấy lòng bọn phản cách mạng - là bọn đang chèn ép ngay cả bản thân họ - mà đem nộp một số đảng viên đảng chúng ta cho bọn phản cách mạng, theo chỉ thị của bọn ấy. Hiện nay ở nước Nga không có cơ sở hợp pháp, thậm chí cũng không có cả những bảo đảm về hiến pháp như ở các nước tư sản được tổ chức quy củ. Ngày nay mà tự đem nộp mình cho các nhà chức trách, có nghĩa là chúng ta tự đem nộp mình cho bọn Mi-li-u-cốp, cho bọn A-léch-xin-xki, cho bọn Pê-rê-véc-dép, cho bọn phản cách mạng đang lồng lộn lên, tức là cho bọn người coi tất cả những việc buộc tội chúng ta chẳng qua chỉ là một sự việc giản đơn trong nội chiến mà thôi.

Sau những việc xảy ra trong những ngày 6 - 8 tháng Bảy, không có người cách mạng Nga nào còn có thể nuối những ảo tưởng lập hiến nữa. Một cuộc chiến đấu có tính chất quyết định đang nổ ra giữa cách mạng và phản cách mạng. Chúng ta sẽ vẫn đứng về phía cách mạng để chiến đấu như trước.

Tuỳ năng lực của mình, chúng ta sẽ góp phần vào cuộc đấu tranh cách mạng của giai cấp vô sản như trước. Nếu một ngày kia Quốc hội lập hiến được triệu tập, và nếu không phải là do giai cấp tư sản triệu tập, thì chỉ có Quốc hội lập hiến như thế mới có toàn quyền định đoạt về việc Chính phủ lâm thời phát lệnh tổng giam chúng tôi mà thôi.

N. Lê-nin

"Sự nghiệp vô sản", số 2, ngày
28 (15) tháng Bảy 1917

Theo đúng bản in trên báo
"Sự nghiệp vô sản"

BÀN VỀ KHẨU HIỆU

Rất nhiều khi trước những bước ngoặt đột ngột của lịch sử, ngay cả những đảng tiên tiến, trong một thời gian tương đối dài, vẫn không thể thích ứng được với tình hình mới, và vẫn nhắc lại những khẩu hiệu cũ, những khẩu hiệu hôm qua đây còn đúng, nhưng hôm nay đã mất hết ý nghĩa, mất ý nghĩa một cách cũng "đột nhiên" như "sự đột nhiên" trong bước ngoặt đột ngột của lịch sử vậy.

Một tình hình tương tự hình như có thể lại diễn ra đối với khẩu hiệu chuyển toàn bộ chính quyền nhà nước về tay các Xô-viết. Khẩu hiệu này đúng với giai đoạn đã qua hẳn rồi của cuộc cách mạng của chúng ta, tức là giai đoạn khoảng từ 27 tháng Hai đến 4 tháng Bảy. Nhưng bây giờ thì rõ ràng là khẩu hiệu ấy không còn đúng nữa. Không hiểu được điểm này thì không thể hiểu nổi một chút nào những vấn đề chủ yếu hiện nay. Mỗi khẩu hiệu riêng đều phải xuất phát từ toàn bộ những đặc điểm của một tình hình chính trị nhất định. Mà tình hình chính trị hiện nay ở nước Nga, sau ngày 4 tháng Bảy, đã căn bản khác với tình hình từ 27 tháng Hai đến 4 tháng Bảy rồi.

Trong giai đoạn cách mạng đã qua ấy, ở trong nước có tình trạng gọi là "hai chính quyền song song tồn tại", đó là biểu hiện vừa về mặt vật chất, vừa về mặt hình thức của tình trạng chưa rõ ràng và quá độ của chính quyền nhà nước lúc đó. Chúng ta không nên quên rằng vấn đề chính quyền là vấn đề căn bản của mọi cuộc cách mạng.

Lúc đó, chính quyền còn trong thế chưa ổn định. Chính phủ lâm thời và các Xô-viết phân chia nhau chính quyền theo một sự thỏa thuận tự nguyện. Các Xô-viết là những đại biểu của quần chúng công nhân và binh sĩ tự do, nghĩa là không bị bắt cứ một sự cưỡng bách nào từ bên ngoài, và đã được vũ trang. Vũ khí nằm trong tay nhân dân, không có một bạo lực nào bên ngoài áp chế nhân dân cả, *thực chất* tình hình là như thế. Tình hình đó đã mở ra và đảm bảo cho sự phát triển hòa bình của toàn bộ cuộc cách mạng. Khẩu hiệu "Toàn bộ chính quyền về tay các Xô-viết" là khẩu hiệu của bước tiếp sau đó, của bước trực tiếp có thể thực hiện được trên con đường phát triển hòa bình đó. Đây là khẩu hiệu phát triển hòa bình của cách mạng, sự phát triển có thể thực hiện được, và dĩ nhiên là hết sức đáng mong muốn trong khoảng thời gian từ 27 tháng Hai đến 4 tháng Bảy; nhưng đến nay thì tuyệt đối không thể thực hiện được nữa.

Hiển nhiên không phải là tất cả những người tán thành khẩu hiệu: "Toàn bộ chính quyền về tay các Xô-viết" đều đã hiểu một cách đầy đủ sâu sắc rằng đó là khẩu hiệu phát triển hòa bình của cách mạng. Và nói hòa bình đây không phải chỉ có nghĩa là lúc đó (từ 27 tháng Hai đến 4 tháng Bảy) không có một người nào, một giai cấp nào, một lực lượng đáng kể nào có thể chống lại và ngăn cản việc chính quyền chuyển về tay các Xô-viết. Không phải chỉ có thể mà thôi. Lúc đó, phát triển hòa bình có thể thực hiện được ngay cả theo một phương diện khác nữa là: nếu các Xô-viết kịp thời nắm được toàn bộ chính quyền nhà nước, thì cuộc đấu tranh giữa các giai cấp và giữa các chính đảng *trong nội bộ* các Xô-viết có lẽ đã có thể diễn ra một cách hòa bình nhất và đỡ đau đớn nhất.

Đối với phương diện đó của vấn đề, người ta cũng vẫn chưa chú ý đến một cách đầy đủ. Do thành phần giai cấp của các Xô-viết, nên các Xô-viết lúc đó là những cơ quan của phong trào công nông, là hình thức hoàn bị của chuyên

chính công nông. Nếu các Xô-viết nắm được toàn bộ chính quyền, thì cái nhược điểm chủ yếu của các tầng lớp tiểu tư sản, cái lỗi lầm chủ yếu của họ là tin vào bọn tư bản, có lẽ đã bị thực tiễn trừ bỏ rồi, có lẽ đã được chính ngay kinh nghiệm hoạt động của bản thân họ khắc phục rồi. Việc các giai cấp và các chính đảng nắm chính quyền kế tục nhau có lẽ đã có thể diễn ra một cách hòa bình trong nội bộ các Xô-viết, trên cơ sở độc quyền và toàn quyền của các Xô-viết; mối liên hệ của tất cả các chính đảng tham gia Xô-viết với quần chúng có thể là đã bền vững, không đến nỗi lỏng lẻo. Phải luôn luôn chú ý là chỉ có mối liên hệ mật thiết và phát triển tự do về bề rộng và bề sâu đó giữa các chính đảng tham gia Xô-viết và quần chúng, mới có thể góp phần đánh tan một cách hòa bình những ảo tưởng tiêu tư sản muôn thỏa hiệp với giai cấp tư sản. Việc chính quyền chuyển về tay các Xô-viết, có lẽ tự nó, vẫn không thay đổi được và cũng không thể thay đổi được một chút nào mối tương quan giữa các giai cấp; có lẽ nó cũng không thay đổi chút nào tính chất tiêu tư sản của nông dân. Nhưng có lẽ nó sẽ kịp thời góp phần thúc đẩy mạnh mẽ cho nông dân tách khỏi giai cấp tư sản và đưa họ lại gần với công nhân, để rồi thống nhất họ với công nhân.

Nếu chính quyền kịp thời chuyển về tay các Xô-viết, thì điều ấy có lẽ đã có thể xảy ra rồi. Con đường đó có lẽ là con đường dễ dàng nhất, có lợi nhất cho nhân dân. Con đường đó có lẽ là con đường ít đau đớn nhất, vì vậy chúng ta đã phải đem hết nghị lực ra mà đấu tranh để đi vào con đường ấy. Nhưng hiện nay, cuộc đấu tranh đó, cuộc đấu tranh để kịp thời chuyển chính quyền về tay các Xô-viết đã kết thúc rồi. Con đường phát triển hòa bình đã không thể thực hiện được nữa. Chúng ta đã bước vào con đường không hòa bình, con đường đau đớn nhất.

Ngày 4 tháng Bảy chính là đã đánh dấu một bước ngoặt, vì từ sau ngày đó, tình hình khách quan đã thay đổi một

cách đột ngột. Trạng thái không ổn định của chính quyền đã chấm dứt rồi, chính quyền, ở nơi có tính chất quyết định, đã lọt vào tay bọn phản cách mạng. Sự phát triển của các đảng trên cơ sở chính sách thỏa hiệp của các đảng tiểu tư sản, tức là đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng và đảng men-sê-vích, với bọn dân chủ - lập hiến phản cách mạng, thực tế, đã làm cho hai đảng tiểu tư sản ấy thành tay sai và đồng lõa trong cuộc đàn áp đẫm máu chống lại cách mạng. Thái độ tin tưởng vô ý thức của những người tiểu tư sản đối với bon tư bản đã đưa họ, trong quá trình phát triển của cuộc đấu tranh giữa các đảng, đến chỗ ủng hộ một cách có ý thức bọn phản cách mạng. Chu kỳ phát triển của những mối quan hệ giữa các đảng đã chấm dứt. Ngày 27 tháng Hai, tất cả các giai cấp đều cùng nhau liên hiệp để chống chế độ quân chủ. Sau ngày 4 tháng Bảy, giai cấp tư sản phản cách mạng, đi với bọn quân chủ và bọn Trăm đen, đã lôi kéo được - phần nào vì dọa dẫm - những người tiểu tư sản xã hội chủ nghĩa - cách mạng và men-sê-vích, và đã trao chính quyền thực sự cho bọn Ca-vai-nhác, cho bè lũ quân phiệt đang bắn giết những người không chịu khuất phục chúng ngoài mặt trận và đang tàn sát những người bôn-sê-vích ở Pê-tơ-rô-grát.

Bây giờ đưa ra khâu hiệu chuyển chính quyền về tay các Xô-viết là một việc điên rồ, hoặc là một trò cười. Đưa khâu hiệu ấy ra thì, về mặt khách quan, tức là đánh lừa nhân dân, làm cho nhân dân có ảo tưởng rằng ngay cả *hiện nay* nữa, chỉ cần các Xô-viết tỏ ý muốn giành chính quyền hoặc quyết định giành chính quyền, là có thể có được chính quyền; rằng trong Xô-viết còn có những đảng không bị ô nhục vì đã đồng lõa với bọn đao phủ; rằng người ta tựa hồ có thể làm cho việc đã xảy ra rồi trở thành điều chưa xảy ra.

Sai lầm nghiêm trọng nhất là tưởng rằng giai cấp vô sản cách mạng có thể "cự tuyệt" không ủng hộ những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng và men-sê-vích chống lại bọn phản

cách mạng, để "trả thù" họ vì họ đã giúp vào việc đàn áp những người bôn-sê-vích, vào việc xử bắn binh sĩ ở ngoài mặt trận và tước vũ khí của công nhân. Đặt vấn đề như vậy, thì trước hết có nghĩa là gán cho giai cấp vô sản những quan niệm đạo đức tiêu tư sản (nhưng *nhầm lợi ích của sự nghiệp*, giai cấp vô sản vẫn luôn luôn ủng hộ không những giai cấp tiểu tư sản dao động, mà ngay cả giai cấp đại tư sản nữa); sau nữa có nghĩa là - đây mới là điều chủ yếu - một mưu toan tiểu tư sản định mờ thực chất chính trị của vấn đề bằng "những quan niệm đạo đức".

Thực chất của vấn đề là hiện nay không thể đoạt chính quyền bằng phương pháp hòa bình được nữa. Chỉ còn có thể đoạt chính quyền bằng một cuộc đấu tranh quyết liệt để chiến thắng những kẻ hiện đang thật sự nắm giữ chính quyền trong lúc này, tức là bè lũ quân phiệt, là bọn Ca-vai-nhác đang dựa vào những quân đội phản động mới được điều đến Pê-tơ-rô-grát và dựa vào bọn dân chủ - lập hiến và bọn quân chủ.

Thực chất của vấn đề là: chỉ có quân chúng nhân dân cách mạng mới có thể chiến thắng được những kẻ mới nắm chính quyền đó. Muốn cho phong trào của những quân chúng này phát triển, thì không những họ phải được giai cấp vô sản lãnh đạo, mà họ còn phải lìa bỏ đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng và đảng men-sê-vích, tức là bọn phản lại sự nghiệp cách mạng.

Những kẻ đưa đạo đức tiêu tư sản vào trong chính trị, thì suy luận như sau: cứ cho rằng những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng và men-sê-vích đã phạm "sai lầm" khi họ ủng hộ bọn Ca-vai-nhác là bọn tước vũ khí giai cấp vô sản và những trung đoàn cách mạng; nhưng phải để cho họ có cơ hội "sửa chữa" sai lầm ấy; "không nên làm khó dễ" họ trong việc sửa chữa "sai lầm" ấy, phải để cho giai cấp tiểu tư sản được dễ dàng ngả về phía công nhân. Suy luận như vậy, nếu không phải là lại lừa dối

công nhân một lần nữa, thì cũng là ngây thơ trẻ con hay chỉ là ngu xuẩn mà thôi. Vì quần chúng tiểu tư sản chỉ có một cách để có thể ngả về phía công nhân, cách đó chính là tách khỏi bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng và bọn men-sê-vích. Hiện nay đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng và đảng men-sê-vích chỉ có thể sửa chữa "sai lầm" của họ bằng cách tuyên bố rằng Txê-rê-tê-li và Tséc-nốp, Đan và Ra-kít-ni-cốp là tay sai của bọn đao phủ. Chúng tôi hoàn toàn tán thành vô điều kiện phương pháp "sửa chữa sai lầm" theo cách như thế...

Chúng tôi đã nói rằng vấn đề căn bản của cách mạng là vấn đề chính quyền. Bây giờ phải nói thêm: chính các cuộc cách mạng đã luôn luôn chỉ cho chúng ta thấy người ta đã làm lu mờ vấn đề *đầu* là chính quyền chân chính; các cuộc cách mạng ấy đã chỉ cho ta thấy sự khác nhau giữ chính quyền hình thức và chính quyền thực tế. Đó chính là một trong những đặc điểm chủ yếu của bất cứ thời kỳ cách mạng nào. Vào tháng Ba và tháng Tư 1917, người ta đã không biết được là chính quyền thực tế nằm trong tay chính phủ hay trong tay Xô-viết.

Nhưng ngày nay, điều quan trọng đặc biệt là những người công nhân giác ngộ phải tỉnh táo nhận xét vấn đề căn bản của cách mạng: hiện nay, ai đang nắm chính quyền nhà nước? Các đồng chí hãy suy nghĩ về những biểu hiện vật chất của chính quyền đó, đừng lấy những lời trống rỗng mà coi là sự thực, thì các đồng chí sẽ trả lời được một cách dễ dàng câu hỏi trên.

Phri-đrích Ăng-ghen đã viết rằng nhà nước, trước hết là những đội ngũ có vũ trang, nắm trong tay những phương tiện vật chất như nhà tù chẳng hạn¹⁵. Hiện nay, đó là bọn học sinh sĩ quan và bọn Cô-dắc phản động được đặc biệt điều động đến Pê-tơ-rô-grát; bọn đã cầm tù Ca-mê-nép và những người khác nữa, bọn đã đóng cửa báo "Sự thật"; bọn đã tước vũ khí của công nhân và của một bộ phận binh

lính nhất định; bọn đã bắn giết cũng một bộ phận binh sĩ nhất định; bọn đã bắn giết một số đơn vị nào đó trong quân đội. Chính những bọn đao phủ ấy là chính quyền thực sự. Bọn Txê-rê-tê-li và bọn Tséc-nốp là những bộ trưởng không quyền hành, những bộ trưởng bù nhìn, những thủ lĩnh các đảng đã ủng hộ bọn đao phủ. Đó là sự thực. Việc cá nhân Txê-rê-tê-li và Tséc-nốp có thể là "không tán thành" hành động của bọn đao phủ và báo chí của chúng rụt rè không công nhận hành động đó, - việc đó cũng không hề làm thay đổi gì sự thực đó cả: thay đổi trang trí chính trị bên ngoài, như thế không thay đổi được thực chất của vấn đề chút nào cả.

Việc cấm cơ quan báo chí của 15 vạn cử tri ở Pê-tơ-rô-grát, việc học sinh sĩ quan sát hại anh công nhân Või-nốp (ngày 6 tháng Bảy) khi anh mang báo "Sự thật khổ nhỏ"¹⁶ ở nhà in ra, há không phải là hành động của bọn đao phủ hay sao? Đó không phải là hành động của bọn Ca-vai-nhác hay sao? Người ta sẽ bảo chúng ta rằng: chính phủ cũng thế, mà các Xô-viết cũng vậy, đều "không có tội" gì trong việc này cả.

Chúng ta sẽ trả lời: thế thì càng dở đối với chính phủ và các Xô-viết, vì như thế có nghĩa là cả hai đều là những con số không, đều là bù nhìn, họ không nắm được chính quyền thực sự.

Trước hết và trên hết, nhân dân phải biết rõ được *sự thật*, biết ai thực tế nắm chính quyền nhà nước. Phải nói rõ tất cả sự thật cho nhân dân: chính quyền hiện ở trong tay bè lũ quân phiệt Ca-vai-nhác (Kê-ren-xki, mấy tên tướng và sĩ quan, v.v.) được sự ủng hộ của giai cấp tư sản với tư cách là giai cấp, đừng đâu là đảng dân chủ - lập hiến cùng với tất cả bọn quân chủ hoạt động thông qua tất cả những báo chí Trăm đèn như tờ "Thời mới", tờ "Lời nói sinh động", v.v. và v.v..

Chính quyền đó, cần phải lật đổ nó đi. Nếu không thì tất cả những câu nói về đấu tranh chống bọn phản cách

mạng đều là rỗng tuếch và chỉ dùng để "tự lừa dối mình và lừa dối nhân dân" mà thôi.

Chính quyền đó hiện nay đang được bọn bộ trưởng Txê-rê-tê-li, Tséc-nốp và các đảng của chúng ủng hộ: cần phải giải thích cho nhân dân rõ vai trò đạo phủ của chúng và "kết cục" đó là không tránh khỏi đối với các đảng ấy sau "những sai lầm" của chúng trong những ngày 21 tháng Tư, 5 tháng Năm¹⁷, 9 tháng Sáu¹⁸, 4 tháng Bảy, sau khi chúng tán thành chính sách tấn công, chính sách đã quyết định từ trước, đến chín phần mười sự thắng lợi hối tháng Bảy của bọn Ca-vai-nhác.

Cần phải cải tổ toàn bộ công tác cổ động của chúng ta trong nhân dân, sao cho công tác đó vận dụng được kinh nghiệm cụ thể của chính cuộc cách mạng này và đặc biệt là của những ngày tháng Bảy, nghĩa là sao cho công tác đó vạch rõ được kẻ thù thật sự của nhân dân là bè lũ quân phiệt, là bọn dân chủ - lập hiến và bọn Trăm đen, và vạch rõ được mặt nạ của các đảng tiểu tư sản, tức là đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng và đảng men-sê-vích là những đảng đã và đang còn đóng vai trò tay sai của bọn đạo phủ.

Toàn bộ công tác cổ động của chúng ta trong nhân dân phải được cải tổ thế nào để vạch ra rằng chừng nào mà chính quyền của bè lũ quân phiệt chưa bị lật đổ, chừng nào mà chưa lật được mặt nạ của các đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng và men-sê-vích và chưa làm cho chúng mất tín nhiệm với nhân dân, thì nông dân tuyệt nhiên không có hy vọng gì có được ruộng đất cả. Quá trình đó sẽ rất lâu dài và rất khó khăn trong những điều kiện phát triển "bình thường" của chủ nghĩa tư bản; nhưng chiến tranh và sự suy sụp về kinh tế sẽ đẩy mọi việc tiến triển một cách nhanh chóng phi thường. Đó là "những máy gia tốc" có khả năng làm cho một tháng hay thậm chí một tuần bằng một năm.

Chắc chắn là sẽ có hai ý kiến phản đối những điều đã nói ở trên; thứ nhất, hiện nay mà nói đến đấu tranh quyết liệt là khuyến khích những hành động đơn độc chỉ có lợi cho bọn phản cách mạng; thứ hai, lật đổ bọn phản cách mạng dù sao cũng làm cho chính quyền về tay các Xô-viết.

Đối với ý kiến thứ nhất, chúng tôi xin trả lời: công nhân ở nước Nga đã khá giác ngộ để khỏi rơi vào chỗ bị khiêu khích trong một giờ phút rõ ràng là không lợi cho mình. Nếu họ hành động và phản kháng lúc này, tức là giúp cho thế lực phản cách mạng, điều đó hiển nhiên không ai chối cãi được. Một cuộc đấu tranh quyết liệt chỉ có thể tiến hành được khi nào có cao trào mới của cách mạng trong quãng đại quần chúng, điều đó cũng hiển nhiên không ai chối cãi được. Nhưng chỉ nói chung chung về cao trào cách mạng, về đà đi lên của cách mạng, về sự giúp đỡ của công nhân phương Tây, v.v., thì không đủ, mà cần rút ra, từ quá khứ của chúng ta một kết luận đúng đắn, phải chú ý đến chính những bài học mà bản thân chúng ta đã thu được. Và chú ý như thế thì sẽ đi đến chính khẩu hiệu đấu tranh quyết liệt chống bọn phản cách mạng đã đoạt chính quyền.

Ý kiến thứ hai rút lại thì cũng chỉ là đem những lời suy luận quá chung chung thay thế cho những chân lý cụ thể. Ngoài giai cấp vô sản cách mạng ra thì tuyệt nhiên không có gì, không có một lực lượng nào có thể lật đổ được thế lực phản cách mạng của giai cấp tư sản. Sau kinh nghiệm tháng Bảy 1917, thì chính giai cấp vô sản cách mạng cần phải tự mình nắm lấy chính quyền nhà nước, nếu không thì cách mạng *không thể nào* thắng lợi được. Chính quyền trong tay giai cấp vô sản được nông dân nghèo hay là những người nửa vô sản ủng hộ, đó là giải pháp duy nhất, và chúng tôi cũng đã nói rõ tình huống nào có thể đẩy nhanh một cách mạnh mẽ giải pháp đó.

Các Xô-viết có thể và phải xuất hiện trong cuộc cách mạng mới ấy, nhưng *không phải là* các Xô-viết như hiện

nay, không phải là những cơ quan thỏa hiệp với giai cấp tư sản, mà là những cơ quan đấu tranh cách mạng chống giai cấp tư sản. Đến lúc đó cũng thế, chúng ta sẽ vẫn chủ trương xây dựng toàn bộ nhà nước theo kiểu các Xô-viết, điều đó đã hẳn rồi. Đây không phải là vấn đề bàn về các Xô-viết nói chung, mà là vấn đề đấu tranh chống bọn phản cách mạng *hiện thời* và chống sự phản bội của các Xô-viết *hiện thời*.

Lấy trừu tượng mà thay thế cho cụ thể, đó là một trong những lối lâm lớn nhất và nguy hại nhất trong cách mạng. Những Xô-viết hiện thời đã bị thất bại, đã hoàn toàn phá sản, vì đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng và đảng men-sê-vích đã thống trị trong nội bộ các Xô-viết đó. Các Xô-viết ấy, hiện nay, cũng giống như những con cừu bị đưa đến lò sát sinh và đang kêu ai oán dưới lưỡi búa đồ tể. Các Xô-viết *hiện nay* đều bạc nhược và bất lực trước bọn phản cách mạng đã và đang thắng lợi. Người ta có thể hiểu khẩu hiệu chuyển chính quyền về tay các Xô-viết "đơn thuần" như là lời hiệu triệu trao chính quyền cho chính ngay các Xô-viết hiện thời. Mà nói như vậy, hiệu triệu như vậy, thì hiện nay là lừa dối nhân dân. Không có gì nguy hiểm bằng lừa dối.

Chu kỳ phát triển của cuộc đấu tranh giữa các giai cấp và giữa các chính đảng từ 27 tháng Hai đến 4 tháng Bảy ở nước Nga đã chấm dứt rồi. Một chu kỳ mới đang bắt đầu; tham gia chu kỳ này không phải là các giai cấp cũ, các chính đảng cũ và các Xô-viết cũ, mà là tất cả những giai cấp, chính đảng, Xô-viết đã được đổi mới trong ngọn lửa đấu tranh, đã được tôi luyện, giáo dục, cải tạo qua đấu tranh. Không nên nhìn về đảng sau mà phải nhìn về phía trước. Chúng ta phải biết vận dụng không phải là những phạm trù giai cấp và chính đảng cũ, mà là những phạm trù giai cấp và chính đảng mới, sau sự biến tháng Bảy. Trong lúc bắt đầu chu kỳ mới này, phải xuất phát từ nhận

định sau đây: thế lực phản cách mạng của giai cấp tư sản đã thắng, đã thắng là nhờ có sự thỏa hiệp của bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng và men-sê-vích đối với nó, và chỉ có giai cấp vô sản cách mạng mới có thể thắng được nó. Lê dĩ nhiên, trước khi bọn phản cách mạng hoàn toàn thắng, trước khi bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng và men-sê-vích bị hoàn toàn thất bại (không đánh mà thua), trước khi có một cao trào mới của cuộc cách mạng mới, thì chu kỳ mới này sẽ phải trải qua nhiều giai đoạn khác nhau. Nhưng sau này, chỉ khi nào mỗi giai đoạn ấy đã hiện ra rõ, thì mới có thể nói đến điều đó được...

Viết xong vào giữa tháng Bảy

1917

*In năm 1917 thành sách nhỏ do
Ban chấp hành Crôn-stát của
Đảng công nhân dân chủ - xã
hội (b) Nga xuất bản*

Theo đúng bản in trong sách nhỏ

CẢM ƠN CÔNG TƯỚC G. E. LVỐP

Trong cuộc hội đàm tiễn biệt với các đại diện Ủy ban báo chí trực thuộc Chính phủ lâm thời, công tước G. E. Lvốp, cựu thủ tướng Chính phủ lâm thời, đã thốt ra những lời thú nhận quý giá, những lời thú nhận này chắc chắn là được công nhân biết ơn.

Lvốp tuyên bố: "Các sự biến diễn ra trong nước mấy ngày qua gần đây đã đặc biệt làm cho tôi thêm lạc quan. Theo ý tôi, việc chúng ta "chọc thủng" trận tuyến Lê-nin có một ý nghĩa vô cùng lớn lao cho nước Nga hơn là việc người Đức chọc thủng trận tuyến Tây - Nam của chúng ta".

Làm sao mà công nhân lại không biết ơn công tước được khi ông ta tỏ ra sáng suốt như vậy trong việc nhận định cuộc đấu tranh giai cấp? Chẳng những họ sẽ biết ơn Lvốp, mà lại sẽ học tập ở ông ta nữa.

Tất cả bọn tư sản và địa chủ và, theo sau gót chúng, những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng và những người men-sê-vích, đã ba hoa chống lại "nội chiến" với biết bao lời thao thao bất tuyệt và biết bao điều giả dối! Cứ xét lời thú nhận quý giá của công tước Lvốp, các bạn cũng sẽ thấy rằng chính là theo quan điểm nội chiến mà ông ta đã nhận định, một cách bình tĩnh nhất, nội tình nước Nga. Bọn tư sản cầm đầu lực lượng phản cách mạng đã thọc sâu vào trận tuyến của công nhân cách mạng, đó là cái chân lý rất bình thường bao hàm trong lời thú nhận của công tước. Hai kẻ

thù, hai phe đối địch, phe này đã phá vỡ trận tuyến phe kia: công tước Lvốp đã tóm tắt tình hình nội bộ nước Nga như thế đó. Hãy thành thật cảm ơn sự ngay thẳng của ông ta đi! Vì ông ta còn một nghìn lần nói đúng sự thật hơn là những người tiểu tư sản đa cảm thuộc các đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng và men-sê-vích, những người đã tin chắc rằng cuộc đấu tranh giữa giai cấp tư sản và giai cấp vô sản - cuộc đấu tranh nhất định trở nên gay gắt đến cực độ trong thời kỳ cách mạng - có thể tiêu tan được vì những lời nguyền rủa và những câu thần chú của họ!

Hai kẻ thù, hai phe đối địch, phe này đã phá vỡ trận tuyến phe kia, đó là cái triết lý lịch sử hoàn toàn đúng của công tước Lvốp. Trên thực tế, ông ta đã có lý khi gác phe thứ ba ra ngoài rìa: đó là phe của giai cấp tiểu tư sản, những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng và những người men-sê-vích. Phe thứ ba này có vẻ quan trọng, nhưng trên thực tế họ không thể tự mình độc lập giải quyết được gì hết; đó là điểm rõ ràng đối với một người suy luận sáng suốt như công tước, cũng như đó là điểm rõ ràng đối với tất cả những người mác-xít hiểu rõ địa vị kinh tế của giai cấp tiểu tư sản, và cuối cùng, đó cũng là điểm rõ ràng đối với những ai có suy nghĩ về những bài học của lịch sử cách mạng, những bài học luôn luôn chỉ rõ sự yếu hèn bất lực của các đảng tiểu tư sản khi cuộc đấu tranh giữa giai cấp tư sản và giai cấp vô sản trở nên ác liệt.

Ngay trong thời kỳ chiến tranh, cuộc đấu tranh giai cấp trong nước vẫn vô cùng quan trọng hơn cuộc đấu tranh chống kẻ thù ngoài nước. Bọn đại diện của giai cấp đại tư sản và tiểu tư sản đã phun ra biết bao lời chửi rủa điên cuồng đối với những người bôn-sê-vích, vì những người này đã nói lên chân lý ấy! Vô số những người thích nói những lời thật kêu về "thống nhất", về "dân chủ cách mạng", v.v. và v.v., đã phủ nhận chân lý đó một cách quả quyết biết chừng nào!

Nhưng đến lúc nghiêm trọng nhất, đến lúc quyết định, thì công tước Lvốp lập tức thừa nhận toàn bộ chân lý ấy bằng cách tuyên bố không quanh co rằng "chiến thắng" kẻ thù giai cấp trong nước còn quan trọng hơn tình hình trên mặt trận chiến đấu chống kẻ thù ngoài nước. Đó là chân lý không ai chối cãi được. Đó là chân lý bổ ích. Công nhân sẽ cảm ơn công tước Lvốp đã thừa nhận chân lý đó, đã nhắc lại và truyền bá chân lý đó. Và để tỏ lòng biết ơn công tước, họ sẽ tăng cường sự hoạt động của đảng để giải thích cho quảng đại quần chúng lao động và những người bị áp bức hiểu rõ hơn về chân lý đó, để họ thấu triệt hơn về chân lý đó. Trong cuộc chiến đấu để tự giải phóng, giai cấp công nhân không thấy có gì bổ ích hơn là chân lý đó.

Việc "chọc thủng" trận tuyến nội chiến khiến cho công tước Lvốp reo mừng, là như thế nào? Vấn đề này đáng được đặc biệt xem xét cẩn thận để công nhân có thể học tập được đúng mức những bài học của Lvốp.

Lần này, việc "chọc thủng trận tuyến" nội chiến trước hết là ở chỗ giai cấp tư sản trút lên đầu những người bôn-sê-vích, kẻ thù giai cấp của chúng, hàng tràng lời chửi rủa bẩn thỉu và vu khống, tỏ rõ ràng chúng rất mực hăng hái làm cái công việc đê hèn và bẩn thỉu là phỉ báng những đối thủ chính trị. Người ta có thể nói rằng đó là "việc chuẩn bị tư tưởng" để "chọc thủng trận tuyến đấu tranh giai cấp".

Sau nữa, việc "chọc thủng" đã biểu hiện ra một cách cụ thể - và sự biểu hiện này liên quan đến thực chất vấn đề - ở chỗ bắt giam những đại biểu của các trào lưu chính trị đối địch, đặt những người này ra ngoài vòng pháp luật, giết ở ngoài đường phố một số những người đó mà không xét xử gì cả (giết Või-nốp ngày 6 tháng Bảy vì thấy anh đem báo từ nhà in tờ "Sự thật" ra), đóng cửa các báo của họ, tước vũ khí của công nhân và của quân đội cách mạng.

Tất cả những điều đó chính là "chọc thủng trận tuyến" của cuộc chiến tranh chống kẻ thù giai cấp". Công nhân hãy

suy nghĩ kỹ về những điều đó để, khi thời cơ đến, biết đem áp dụng điều đó đối với giai cấp tư sản.

Không bao giờ giai cấp vô sản dùng đến những lời vu khống cả. Họ sẽ đóng cửa các báo chí của bọn tư sản và công khai tuyên bố bằng một đạo luật, bằng một sắc lệnh của chính phủ, rằng bọn tư bản và những kẻ biện hộ cho chúng đều là kẻ thù của nhân dân. Giai cấp tư sản, kẻ thù của chúng ta, mà đại biểu là chính phủ, và giai cấp tiểu tư sản mà đại biểu là các Xô-viết, đều không dám thẳng thắn và công khai nói gì về việc cấm chỉ tờ "Sự thật" và về lý do đóng cửa tờ báo đó. Giai cấp vô sản không hành động bằng vu khống mà bằng lời nói lên sự thật. Họ sẽ nói để nông dân và toàn dân biết sự thật về các báo chí tư sản và về sự cần thiết phải cấm chỉ các báo đó.

Khác với bọn ba hoa của giai cấp tiểu tư sản, khác với bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng và bọn men-sê-vich, giai cấp vô sản sẽ hiểu đích xác trên thực tế thế nào là "chọc thủng trận tuyến" đấu tranh giai cấp, thế nào là làm cho kẻ địch và bọn bóc lột không tác hại được nữa. Công tước Lvốp đã giúp giai cấp vô sản biết rõ sự thật đó. Chúng ta hãy cảm ơn công tước Lvốp.

"*Sự nghiệp vô sản*", số 5, ngày
1 tháng Tám (19 tháng Bảy)

1917

Theo đúng bản in trên báo "*Sự nghiệp vô sản*"

TRẢ LỜI¹⁹

I

Báo chí xuất bản ngày 22 tháng Bảy đã đăng bản thông cáo "của ông chưởng lý tòa án Pê-tơ-rô-grát" nói đến cuộc điều tra về những sự biến đã xảy ra trong những ngày 3 - 5 tháng Bảy và nói đến vụ truy tố tôi cùng một số người bôn-sê-vích khác về tội phản quốc và về tội tổ chức khởi nghĩa vũ trang.

Vì câu chuyện vô sỉ đó đã gây nên náo động to lớn - câu chuyện mà mọi người có hiểu biết đều thấy rõ ràng là đã được bịa đặt ra với sự đóng góp của tên vu cáo A-léch-xin-xki, theo đúng ý muốn và sự đòi hỏi từ lâu của đảng dân chủ - lập hiến phản cách mạng - nên chính phủ đã buộc lòng phải đăng thông cáo ấy lên.

Nhưng đăng thông cáo ấy lên, thì chính phủ Txê-rê-tê-li và bè lũ sê chuốc lấy nhiều nhã gắp bội, vì mọi người ai cũng thấy rõ sự giả mạo thô bạo đó, nhất là hiện nay.

Vì đau yếu, tôi đã từ giã thành phố Pê-tơ-rô-grát hôm thứ năm, 29 tháng Sáu, và mãi đến sáng thứ ba, 4 tháng Bảy, mới trở về đó²⁰. Nhưng, đương nhiên là tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về tất cả những hành động và những biện pháp của Ban chấp hành trung ương đảng chúng tôi và của đảng chúng tôi nói chung. Sở dĩ cần nêu lên đây sự vắng mặt của tôi trong ít ngày là để giải thích vì sao tôi lại không biết hết được một số chi tiết và đặc biệt là lại phải kể ra đây những tài liệu đã được đăng trên báo chí.

Hiển nhiên là chính những tài liệu loại đó, đặc biệt là khi mà những tài liệu đó đã được đăng trên các báo chí thù địch với những người bôn-sê-vích, đáng lẽ trước tiên phải được ông chưởng lý tập hợp lại, đối chiếu và phân tích một cách cẩn thận. Nhưng ông chưởng lý "cộng hòa" vốn tuân theo chính sách của ông bộ trưởng "xã hội chủ nghĩa" Txê-rê-tê-li, nên đã không chịu làm chính cái chức năng chủ yếu mà đúng là ông ta đã được giao phó!

Ít lâu sau này 4 tháng Bảy, tờ báo thân chính phủ, "Sự nghiệp nhân dân"²¹, đã thừa nhận sự thật là ngày 2 tháng Bảy những người bôn-sê-vích đã diễn thuyết trước trung đoàn cận vệ và đã cổ động *chóng lại* cuộc biểu tình.

Ông chưởng lý có quyền gì mà lại không đả động đến tài liệu ấy? Ông lấy lý do gì mà cho rằng lời khai của một nhân chứng như vậy là không có giá trị gì?

Lời khai đó đã khẳng định một sự thực có tầm quan trọng bậc nhất là: phong trào phát sinh ra một cách tự phát và những người bôn-sê-vích đã tìm cách trì hoãn chứ không phải là thúc đẩy cuộc biểu tình.

Thứ nữa là cũng tờ báo ấy đã đăng một tài liệu khác còn quan trọng hơn nữa: tức là bản kêu gọi do Ban chấp hành trung ương đảng chúng tôi ký tên và thảo ra trong đêm mồng 3 rạng ngày 4 tháng Bảy. Bản kêu gọi ấy đã được thảo ra và đưa đi in *sau khi* phong trào đã vượt quá ý định của chúng tôi mặc dầu chúng tôi đã gắng hết sức để ghìm nó lại, hay nói cho đúng hơn, để điều tiết nó, sau khi cuộc biểu tình đã trở thành một việc đã rồi.

Tất cả cái đê hèn, cái khốn khổ không tưởng tượng được, tất cả cái nham hiểm của ông trưởng lý của Txê-rê-tê-li biểu lộ ra chính là ở chỗ *lẩn tránh* vấn đề tìm hiểu một cách chính xác xem cuộc biểu tình *đã bắt đầu vào* lúc nào, ngày nào, giờ nào, trước hay sau bản kêu gọi của những người bôn-sê-vích.

Chính ra thì trong bản kêu gọi đó, người ta nói đến sự cần thiết phải đưa lại cho phong trào một tính chất *hòa bình* và *cố tổ chức*!

Tố cáo một đảng về tội "tổ chức khởi nghĩa vũ trang" khi mà đảng đó lại công bố, trong đêm mồng 3 rạng ngày 4 tháng Bảy, tức là đêm trước của ngày quyết định, một bản kêu gọi chủ trương làm cho "cuộc biểu tình có tính chất hòa bình và có tổ chức"²², - như thế thì còn có gì đáng buồn cười hơn nữa? Lại còn một vấn đề khác: ông chưởng lý "cộng hòa" của bộ trưởng "xã hội chủ nghĩa" Txê-rê-tê-li đã hoàn toàn im đi không đả động gì đến bản kêu gọi ấy, thế thì có gì khác các ông chưởng lý trong vụ Drây-phuýt hay trong vụ Bây-li-xo không?

Xin nói tiếp. Ông chưởng lý đã im đi không đả động gì đến sự thực là trong đêm mồng 4 rạng ngày 5 tháng Bảy Ban chấp hành trung ương đảng chúng tôi đã thảo ra một bản kêu gọi quần chúng đình chỉ cuộc biểu tình; lời kêu gọi đó đã được đăng trên báo "Sự thật" mà trụ sở đã bị một toán quân phản cách mạng đập phá chính ngay trong đêm ấy²³.

Xin nói tiếp. Ông chưởng lý đã không đả động gì đến sự thực là Tơ-rốt-xki và Di-nô-vi-ép đã *nhiều lần* đứng lên diễn thuyết trước công nhân và binh sĩ đang xông tới cung điện Ta-vrich trong ngày 4 tháng Bảy, và kêu gọi họ *giải tán*, vì như thế là họ đã biểu thị được ý chí của mình rồi.

Có hàng trăm, hàng ngàn người đã nghe những lời diễn thuyết đó. Mong rằng bất cứ người công dân lương thiện nào không muốn có thêm "những vụ Bây-li-xo" mới làm ô nhục đất nước mình, hãy làm thế nào cho những người đã được nghe những lời diễn thuyết ấy, bất kỳ thuộc về đảng phái chính trị nào, gửi cho ông chưởng lý một tờ khai viết tay (và giữ lại bản sao) nói rõ xem Tơ-rốt-xki và Di-nô-vi-ép có kêu gọi hay không kêu gọi những người biểu tình giải tán. Một người chưởng lý lương thiện thì tự bản thân mình cũng sẽ phải hỏi nhân dân xem việc đó ra sao. Nhưng, dưới thời nội các Kê-ren-xki, È-phrê-môp, Txê-rê-tê-li và đồng bọn, người ta có thể tưởng tượng có được một vị

chưởng lý lương thiện hay không? Và bây giờ phải chăng chưa đến lúc những người công dân nước Nga tự mình phải quan tâm làm cho "những vụ Bây-li-xo" không thể xảy ra trên đất nước này được nữa, hay sao?

Nhân tiện xin nói thêm một đôi lời nữa. Về phần tôi, vì bị ốm nên tôi chỉ diễn thuyết có một lần trong ngày 4 tháng Bảy, đứng trước bao lon lâu đài Ksê-xin-xcai-a. Ông chưởng lý có nói đến bài diễn thuyết đó và cố trình bày nội dung của bài ấy, nhưng không những không kể nhân chứng ra, mà một lần nữa lại không đả động gì đến những lời khai của nhân chứng đã được đăng trên báo chí! Tôi khó mà tìm ra được đầy đủ cả tập báo đó, song cũng có được xem hai bản cung khai đã đăng trên báo chí: 1) trên báo "Sự nghiệp vô sản", cơ quan bôn-sê-vích (ở Crôn-stát) và 2) trên "Báo công nhân"²⁴, cơ quan men-sê-vích, thân chính phủ. Tại sao lại không kiểm tra nội dung bài diễn thuyết của tôi, căn cứ theo những văn kiện đó và công khai hỏi nhân dân?

Nội dung bài diễn thuyết đó là thế này: (1) tôi xin lỗi, vì bị ốm, nên chỉ nói được có vài lời thôi; (2) nhân danh công nhân thành phố Pê-tơ-rô-grát, tôi xin chào mừng những người cách mạng ở Crôn-stát; (3) tôi tỏ lòng tin chắc chắn rằng khẩu hiệu của chúng tôi "Toàn bộ chính quyền về tay các Xô-viết" nhất định thắng và sẽ thắng, mặc dầu lịch sử có đi theo những bước khúc khuỷu như thế nào; (4) tôi kêu gọi hãy "kiên trì, ngoan cường và cảnh giác".

Tôi nhấn mạnh vào những chi tiết đó để khỏi bỏ sót những tài liệu xác thực nhỏ nhặt mà ông chưởng lý đã xem lướt qua - gọi là lướt qua thôi - một cách rất vội vã, rất khinh suất và rất cẩu thả.

Nhưng cố nhiên là điểm chủ yếu không phải ở trong những chi tiết, mà ở trong tình hình chung và tầm quan trọng chung của ngày 4 tháng Bảy. Ông chưởng lý thì lại đã tỏ ra hoàn toàn không có khả năng dù là chỉ nghĩ đến điểm đó thôi.

Về vấn đề này, trước hết, báo chí đã cung cấp cho chúng tôi một bằng chứng vô cùng quý báu, đó là bằng chứng của một phóng viên "Báo công nhân" thân chính phủ, hắn là một kẻ thù quyết liệt đối với chủ nghĩa bôn-sê-vích, hắn đã vô hồi kỳ trật trút những lời nguyền rủa lên đầu chúng tôi và thét lên những tiếng căm hờn đối với chúng tôi. Bài nhận xét riêng của hắn đã được đăng sau ngày 4 tháng Bảy ít lâu. Những sự thực mà hắn trình bày một cách xác thực tỏ ra rằng những nhận xét và những cảm tưởng của hắn chia ra làm hai phần hết sức khác nhau. Hắn đem đối lập phần thứ hai với phần thứ nhất, khi cho rằng sự tình "chuyển biến có lợi" cho hắn.

Phần thứ nhất của những cảm tưởng của tên phóng viên đó là thuộc về lúc mà hắn cố bệnh vực bọn bộ trưởng giữa một đám quần chúng sôi nổi ồn ào. Hắn bị người ta chửi rủa, trấn áp và cuối cùng bị bắt giữ. Những khẩu hiệu, những tiếng thét phẫn nộ cực độ vang dội xung quanh hắn. Hắn nhớ nhất câu người ta thét lên: "xử tử Kê-ren-xki" (vì nó mở ra cuộc tấn công "làm cho 40 000 người bị tàn sát", v.v.).

Phần thứ hai của những cảm tưởng của hắn, phần mà hắn tự cho là chuyển biến "có lợi" cho hắn, bắt đầu từ lúc mà quần chúng, đương cơn sôi sục, dẫn hắn về lâu đài Ksê-xin-xcai-a để đưa hắn ra "xét xử". Ở đây người ta tha ngay cho hắn về.

Đó là những sự việc đã làm cho tác giả có cớ để nguyền rủa những người bôn-sê-vích không tiếc lời. Nhưng lời nguyền rủa phát ra từ một đối thủ chính trị chỉ là chuyện tự nhiên thôi, nhất là khi đối thủ đó là một tên men-sê-vích đã nhận thức được rằng quần chúng bị tư bản và bị chiến tranh đế quốc áp bức đã không đúng về phe hắn mà lại chống lại hắn. Nhưng những lời nguyền rủa không làm thay đổi sự thực; và những sự thực đó, dầu là do một kẻ thù không đội trời chung của những người bôn-sê-vích trình

bày ra, vẫn nói lên và chứng minh được rằng quần chúng quá phẫn nộ đã đi đến chỗ phải thét lên: "xử tử Kê-ren-xki", trong khi tổ chức bôn-sê-vích nêu lên, cho toàn bộ phong trào, khẩu hiệu: "Toàn bộ chính quyền về tay các Xô-viết", rằng chỉ có tổ chức bôn-sê-vích mới có đủ uy tín tinh thần đối với quần chúng và đã kêu gọi quần chúng không nên dùng bạo lực.

Sự thực xảy ra là như thế đó. Đối với bọn hoắc cố ý hoắc vô tình làm tội tú cho giai cấp tư sản, mặc cho chúng cứ tha hồ mà la ó, mà chửi rủa về sự thực đó, mà buộc tội những người bôn-sê-vích là "khuyến khích những bản năng tự phát của quần chúng", v.v. và v.v.. Đại diện cho đảng vô sản cách mạng, chúng tôi tuyên bố rằng đảng chúng tôi đã luôn luôn và sẽ mãi mãi đi với quần chúng bị áp bức khi mà họ biểu thị sự phẫn nộ muôn ngàn lần chính đáng và đúng đắn của mình chống lại giá sinh hoạt đắt đỏ, chống lại sự bất động và sự phản phúc của bọn bộ trưởng "xã hội chủ nghĩa", chống lại chiến tranh đế quốc và sự kéo dài cuộc chiến tranh đó. Đảng chúng tôi đã hoàn thành nghĩa vụ nghiêm chỉnh nhất của mình là đã đi với quần chúng công phẫn một cách chính đáng trong ngày 4 tháng Bảy và đã tìm cách đưa lại cho phong trào và hành động của họ một tính chất có tổ chức nhất và hòa bình nhất. Tại vì, trong ngày 4 tháng Bảy, *còn có* khả năng trao chính quyền cho các Xô-viết một cách hòa bình, và cuộc cách mạng Nga *còn có* khả năng phát triển một cách hòa bình.

Người ta sẽ thấy sau đây rằng câu chuyện bịa đặt về sự "tổ chức khởi nghĩa vũ trang" do ông chưởng lý tướng tượng ra là ngu xuẩn biết chừng nào! Không ai chối cãi được rằng ngày 4 tháng Bảy, đại đa số binh sĩ và thủy thủ vũ trang tập hợp ở các đường phố Pê-to-rô-grát đều biểu đồng tình với đảng chúng tôi. Đảng chúng tôi có đủ khả năng để cách chức và bắt giam hàng trăm quan chức cao cấp, chiếm hàng chục dinh thự, cơ quan chính phủ và

công cộng, v.v.. Nhưng đảng chúng tôi đã không hề làm gì như thế cả. Chỉ có những người mất trí đến mức lặp đi lặp lại những câu chuyện bịa đặt do bọn dân chủ - lập hiến phản cách mạng phao truyền ra, mới có thể không thấy được câu chuyện nói rằng ngày 3 hay ngày 4 tháng Bảy đã có một cuộc "tổ chức khởi nghĩa vũ trang" là câu chuyện đáng buồn cười và phi lý.

Nếu cuộc điều tra đó có một đôi điểm nào giống như một cuộc điều tra, thì câu hỏi đầu tiên nó phải đề ra là hỏi xem ai đã nổ súng đầu tiên, rồi xác minh cho đúng số người chết và bị thương của cả đôi bên, những tình huống xung quanh mỗi trường hợp chết và bị thương. Nếu cuộc điều tra đó còn có một đôi điểm nào đấy giống như một cuộc điều tra (chứ không giống như một bài báo đối địch được đăng trên các tờ báo của Đan, A-lech-xin-xki và bè lũ), thì nhiệm vụ của các ông dự thẩm là phải hỏi cung các nhân chứng một cách công khai về những vấn đề đó, trước mặt công chúng, và sau đó phải công bố ngay những biên bản hỏi cung ấy.

Khi nước Anh còn là một nước tự do, thì các uỷ ban điều tra ở Anh đều luôn luân theo phương pháp như thế cả. Lúc đầu, Ban chấp hành Xô-viết đã thấy là phải làm như thế, hay là gần giống như thế, khi mà lương tâm của nó chưa bị mờ ám hẳn vì sợ bọn dân chủ - lập hiến. Thông qua báo chí, người ta biết rằng lúc bấy giờ Ban chấp hành Xô-viết đã hứa phổ biến mỗi ngày hai lần bản tin nói về công việc của uỷ ban điều tra thuộc Ban chấp hành. Người ta cũng biết rằng Ban chấp hành (nghĩa là bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng và bọn men-sê-vích) đã lừa dối nhân dân khi hứa hẹn với nhân dân điều đó mà lại *không* giữ đúng lời hứa. Thế nhưng văn bản của lời hứa đó còn nằm trong lịch sử như là một lời thú nhận của những kẻ thù của chúng tôi, lời thú nhận về điều mà đáng lẽ tất cả những dự thẩm chính trực đôi chút đều phải làm.

Tuy nhiên, dù sao cũng là bổ ích nếu nêu lên rằng tờ "Sở giao dịch"²⁵, một trong những tờ báo *tư sản* thù ghét điên cuồng chủ nghĩa bôn-sê-vích, đã tường thuật lại trước tiên cuộc bắn giết trong ngày 4 tháng Bảy trong số ra buổi chiều ngày đó. Và theo bài tường thuật đăng trong tờ báo đó, thì *không phải* những người biểu tình đã nổ súng trước, mà trái lại, đã có những phát súng đầu tiên bắn vào họ!! Cố nhiên là ông chưởng lý "cộng hòa" của nội các "xã hội chủ nghĩa" đã muốn làm lơ cái bằng chứng đó của tờ "Sở giao dịch"!! Nhưng, bằng chứng đó của một tờ báo ra mặt thù địch với chủ nghĩa bôn-sê-vích, lại ăn khớp, về tất cả các điểm, với tình hình chung của các sự biến theo cách hiểu của đảng chúng tôi. Nếu quả đó là một cuộc khởi nghĩa vũ trang, thì nhất định là những người khởi nghĩa đã không bắn vào bọn chống lại biểu tình, mà họ đã bao vây các doanh trại và các lâu đài công cộng nào đó và đã tiêu diệt một số đơn vị quân đội rồi, v.v.. Trái lại, nếu đó chỉ là một cuộc biểu tình chống chính phủ và một cuộc chống lại biểu tình của bọn bảo vệ chính phủ, thì tất nhiên những người bắn đầu tiên phải là bọn phản cách mạng, một phần vì chúng quá bức tức trước đám quần chúng biểu tình vô cùng đông đảo, một phần vì chúng muốn khiêu khích những người biểu tình; và cũng hoàn toàn tự nhiên là những người biểu tình đã bắn trả lại.

Những bản danh sách người bị chết, có lẽ chưa đầy đủ, tuy nhiên cũng đã được đăng trên một vài tờ báo nào đấy (trên tờ "Ngôn luận"²⁶ và tờ "Sự nghiệp nhân dân", nếu tôi không nhầm). Nhiệm vụ trực tiếp và đầu tiên của cuộc điều tra là phải kiểm tra lại các bản danh sách đó, bổ sung cho đầy đủ và chính thức công bố lên. Trốn tránh nhiệm vụ đó là *lắp liếm* cái tang chứng nói rằng bọn phản cách mạng đã nổ súng trước tiên.

Thực vậy, chỉ tra cứu sơ sài trên các bản danh sách đã được công bố cũng biết rằng cả hai bộ phận chủ yếu và

dẽ nhận ra nhất, tức là bộ phận lính Cô-dắc và bộ phận lính thủy, đều gồm có số người chết gần gần bằng nhau. Nếu như 10 000 lính thủy vũ trang đã đến Pê-tơ-rô-grát ngày 4 tháng Bảy cùng hợp nhất với công nhân và binh sĩ, nhất là với các đội súng máy được trang bị rất nhiều súng máy, nếu họ đều theo đuổi mục đích tiến hành khởi nghĩa vũ trang, thì làm thế nào lại có thể xảy ra hiện tượng như thế được?

Rõ ràng là, trong trường hợp này, số người chết về phía những lính Cô-dắc và những đối thủ khác của cuộc khởi nghĩa vũ trang sẽ phải lớn hơn ít nhất là gấp mươi lần, vì không ai phủ nhận được tỷ lệ rất lớn của những người bôn-sê-vích trong đám người được vũ trang tràn ngập các đường phố Pê-tơ-rô-grát trong ngày 4 tháng Bảy. Có rất nhiều bằng chứng từ bọn địch thủ của đảng chúng tôi mà ra, đã xác nhận điều đó trên báo chí; một cuộc điều tra trung thực đôi chút thì nhất định sẽ tập hợp và công bố tất cả những bằng chứng đó ra.

Nếu số người chết của cả hai bên gần gần ngang nhau, điều đó tỏ ra rằng bọn phản cách mạng đã bắn trước vào những người biểu tình, còn những người biểu tình thì chỉ chống cự lại mà thôi. Nếu không phải như thế thì số người chết của cả hai bên không thể ngang nhau.

Sau hết, đây là những tin tức vô cùng quan trọng đã được đăng trên báo chí: bọn lính Cô-dắc bị chết ngày 4 tháng Bảy giữa lúc những người biểu tình và bọn chống lại biểu tình bắn nhau. Những cuộc xô xát như vậy cũng đã từng xảy ra trong những thời kỳ không có cách mạng, khi quần chúng bị phản khích đến cao độ; ví dụ như ở các nước la-tinh, nhất là về miền Nam, thì không thiếu gì các vụ như vậy. Còn về phía những người bôn-sê-vích, thì có một số đã bị giết sau ngày 4 tháng Bảy, khi đó *không còn* có xô xát giữa những người biểu tình đang phản nỗ và bọn chống lại biểu tình nữa, khi đó những người có vũ khí giết một người không có vũ khí thì rõ ràng là một hành động

đao phủ rồi. Anh bôn-sê-vích Vô-i-nốp đã bị giết như thế ở phố Spa-léc-nai-a, ngày 6 tháng Bảy.

Một cuộc điều tra mà lại không tập hợp đầy đủ ngay cả những tài liệu đăng trên báo về số người chết của cả hai bên và về thời khắc và những tình huống của mỗi trường hợp giết người, thì còn ra cái gì nữa? Như thế không phải là một cuộc điều tra, mà chỉ là một trò giấu cớ.

Tính chất của "cuộc điều tra" đã như thế, thì cố nhiên chẳng còn hy vọng gì ở nó cả, dù chỉ là một ý định đánh giá các sự biến ngày 4 tháng Bảy về mặt lịch sử. Tuy nhiên việc đánh giá này lại là cần thiết cho tất cả những ai muốn xem xét các sự kiện chính trị một cách nghiêm chỉnh.

Người nào định đánh giá những ngày 3 và 4 tháng Bảy về mặt lịch sử thì không thể nào bỏ qua mà không thấy là phong trào những ngày đó hoàn toàn giống như phong trào những ngày 20 và 21 tháng Tư.

Trong cả hai trường hợp, sự phản nỗ của quần chúng đều nổ ra một cách tự phát.

Trong cả hai trường hợp, quần chúng vũ trang đã kéo ra các đường phố.

Trong cả hai trường hợp, người biểu tình và bọn chống biểu tình bắn nhau, khiến cho cả hai bên đều có một số người bị chết (gần gần ngang nhau).

Trong cả hai trường hợp, đều có sự gay gắt cực độ của cuộc đấu tranh giữa quần chúng cách mạng với những phần tử phản cách mạng, với giai cấp tư sản, trong khi đó các phần tử lưỡng chừng, trung gian, có xu hướng thỏa hiệp, đã nhất thời bị loại khỏi trận địa.

Trong cả hai trường hợp, cuộc biểu tình chống lại chính phủ đều mang một hình thức riêng biệt (mà chúng tôi đã giải thích ở trên) và gắn liền với một cuộc khủng hoảng sâu sắc và lâu dài của chính quyền.

Chỗ khác nhau giữa hai phong trào đó là: phong trào thứ hai có tính chất gay gắt hơn phong trào thứ nhất nhiều;

các đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng và men-sê-vích trong những ngày 20 và 21 tháng Tư hãy còn đứng trung lập, thì sau ngày đó đã rơi vào tình trạng bị lệ thuộc vào bọn dân chủ - lập hiến phản cách mạng (họ đã tham gia vào nội các liên hiệp và đã tán thành chủ trương tấn công), do đó trong những ngày 3 và 4 tháng Bảy, họ đã đứng về phía phản cách mạng.

Sau những ngày 20 - 21 tháng Tư, đảng dân chủ - lập hiến phản cách mạng đã dựng đứng lên một cách vô sỉ và la ó rằng: "đồng đảng của Lê-nin đã nổ súng trên đại lộ Népxki", và cũng đã giả đò đòi hỏi mở một cuộc điều tra. Trong thời gian đó, bọn dân chủ - lập hiến và bè bạn chính trị của chúng chiếm đa số trong chính phủ, cho nên việc mở một cuộc điều tra là hoàn toàn tuỳ chúng quyết định. Cuộc điều tra vừa mới bắt đầu thì đã bị hủy bỏ mà không hề có công bố gì cả.

Vì sao như vậy? Rất hiển nhiên là, vì các sự thực đều không xác nhận tí gì điều mà bọn dân chủ - lập hiến muốn dựng đứng lên. Nói một cách khác, cuộc điều tra về những ngày 20 - 21 tháng Tư bị "dập tắt đi" vì các sự thực đều đã xác minh rằng bọn phản cách mạng, nghĩa là bọn dân chủ - lập hiến và bè bạn của chúng, đã nổ súng trước. Điều đó rất là rõ ràng.

Trong những ngày 3 - 4 tháng Bảy, người ta cũng thấy như vậy. Cho nên, để làm vừa lòng Txê-rê-tê-li và bè lũ, ngoài chưởng lý đã bất chấp tất cả các thể lệ sơ đẳng của một cuộc điều tra dù chỉ trung thực đôi chút thôi, và lối xuyên tạc của ông ta tỏ ra hết sức thô bạo và vụng về.

Phong trào những ngày 3 và 4 tháng Bảy là mưu đồ cuối cùng dùng một cuộc biểu tình thúc đẩy các Xô-viết giành lấy chính quyền. Sau những ngày ấy, các Xô-viết, nghĩa là bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng và bọn men-sê-vích chiếm đa số trong các Xô-viết đó, thực tế đã trao quyền cho phe phản cách mạng; họ đã điều những đội quân phản cách mạng

đến Pê-tơ-rô-grát, đã tước vũ khí và giải tán các trung đoàn cách mạng, đã tước vũ khí của công nhân, đã chuẩn y và dung túng những biện pháp độc đoán và bạo lực đối với những người bôn-sê-vích, đã thiết lập án tử hình ở ngoài mặt trận, v.v..

Từ nay quyền lực quân sự, và do đó cả quyền lực nhà nước thực sự đều chuyển sang tay phe phản cách mạng do bọn dân chủ - lập hiến đại diện và được bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng và bọn men-sê-vích ủng hộ. Từ nay, không còn có khả năng phát triển hòa bình cuộc cách mạng ở nước Nga nữa, và lịch sử đặt vấn đề như thế này: hoặc là phe phản cách mạng hoàn toàn thắng lợi, hoặc là phải có một cuộc cách mạng mới.

II

Còn việc buộc tội chúng tôi là gián điệp và liên hệ với Đức, việc đó hoàn toàn giống như vụ án Bây-li-xơ; cho nên, ở đây chúng tôi chỉ nói qua về vụ án ấy thôi. Ở đây, "cuộc điều tra" chỉ làm cái việc là lặp lại những điều vu khống của A-léch-xin-xki, một kẻ vu cáo nổi tiếng, và chỉ làm cái việc là xuyên tạc các sự việc một cách đặc biệt vụng về.

Không phải là tôi bị bắt cùng với Di-nô-vi-ép ở Áo vào năm 1914. Chỉ có mình tôi bị bắt thôi.

Mà cũng không phải tôi bị bắt với tư cách là người thuộc quốc tịch Nga. Tôi bị bắt vì bị tình nghi là gián điệp: một người cảnh binh Áo thấy trong sách vở tôi có những biểu đồ thống kê ruộng đất, cho đó là những "kế hoạch"! Rõ ràng đầu óc người cảnh binh đó giống như đầu óc của A-léch-xin-xki và của nhóm "Thống nhất". Nhưng vì ở các nước thuộc hai phe đồng minh đang giao chiến với nhau, họ đều truy nã tôi về tội làm gián điệp - ở Áo thì bị bọn cảnh binh, ở Nga thì bị bọn dân chủ - lập hiến, A-léch-

xin-xki và bè lũ, cho nên tôi cho tôi là người đã phá kỷ lục về những vụ bị truy nã mà một người quốc tế chủ nghĩa có thể gặp phải.

Không phải Ga-nê-txơ-ki đã giúp đỡ tôi thoát khỏi nhà tù ở nước Áo đâu. Chính là Vích-to Át-lơ đã giúp tôi trong việc đó, ông đã làm cho các nhà cầm quyền Áo bẽ mặt. Chính những người Ba-lan cũng đã giúp vào việc ấy, họ lấy làm hổ thẹn khi thấy một người cách mạng Nga bị cầm tù một cách khốc như vậy trên đất Ba-lan.

Nói rằng tôi có quan hệ với Pác-vu-xơ, rằng tôi có đi thăm trại tù v.v., - như thế là một sự bịa đặt đê hèn. Chuyện đó không có và không thể có được. Ngay từ những số đầu của tạp chí "Cái chuông"²⁷ của Pác-vu-xơ, thì báo "Người dân chủ - xã hội" của chúng tôi đã xem Pác-vu-xơ là một tên phản bội, một tên Plê-kha-nốp người Đức¹⁾. Pác-vu-xơ là một phần tử xã hội - sô-vanh phục vụ cho nước Đức, cũng như Plê-kha-nốp là một phần tử xã hội - sô-vanh phục vụ cho nước Nga. Là những người cách mạng quốc tế chủ nghĩa, chúng tôi không có và không thể có cái gì giống với bọn xã hội - sô-vanh Đức, Nga hoặc U-crai-i-na ("Liên minh giải phóng U-crai-i-na"²⁸).

Stanh-béc là uỷ viên của uỷ ban những kiều dân ở thành phố Xtoc-khôn. Lần đầu tiên tôi đã gặp ông ta ở Xtoc-khôn. Ông ta đến Pê-tơ-rô-grát vào khoảng 20 tháng Tư hoặc sau đó một ít và tôi còn nhớ ông ta yêu cầu cấp tiền giúp đỡ hội những kiều dân. Nếu ông chưởng lý muốn, thì ông ta có thể kiểm tra lại những điều tôi nói đó rất dễ dàng.

Ông chưởng lý giở trò: Pác-vu-xơ có liên hệ với Ga-nê-txơ-ki, và Ga-nê-txơ-ki có liên hệ với Lê-nin! Thật là một thủ đoạn đê hèn, vì ai cũng biết rằng Ga-nê-txơ-ki và Pác-vu-xơ có những quan hệ tiền tài với nhau, còn chúng tôi thì tuyệt đối không có quan hệ gì với Ga-nê-txơ-ki.

¹⁾ Xem toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t.27, tr. 82 - 83.

Là thương nhân, Ga-nê-txơ-ki làm công cho Pác-vu-xơ, hay là giao dịch buôn bán với Pác-vu-xơ. Nhưng một số lớn kiều dân Nga có tên đăng trên báo chí cũng làm công trong các xí nghiệp và các hãng của Pác-vu-xơ.

Ông chưởng lý lại giở trò: theo ý ông ta thì sự giao dịch thương mại có thể dùng làm màn che giấu những hoạt động giàn điệp. Nếu như người ta áp dụng cái phương pháp quý báu đó đối với những đảng viên các đảng dân chủ - lập hiến, men-sê-vích và xã hội chủ nghĩa - cách mạng, thì thử hỏi biết bao đảng viên của những đảng ấy sẽ phải bị kết tội vì sự giao dịch thương mại của họ!

Nhưng nếu ông chưởng lý đã nắm được các bức điện của Ga-nê-txơ-ki gửi cho Xu-men-xôn (các bức điện đó đã được đăng trên báo rồi), nếu ông chưởng lý đã biết được Xu-men-xôn gửi tiền ở ngân hàng nào, vào thời kỳ nào và số tiền bao nhiêu (ông chưởng lý đã công bố một vài con số về việc đó rồi), thì tại sao ông ta lại không mời 2 - 3 nhân viên văn phòng hay thương nghiệp, tham gia vào việc điều tra? Họ lại không cung cấp được cho ông ta, chỉ nội trong 2 ngày, những bản trích *đầy đủ* trong tất cả các sổ sách về thương mại và về ngân hàng, hay sao?

Tính chất của "vụ án Bây-li-xơ" đó đã biểu lộ ra rất rõ rệt ở chỗ là ông chưởng lý chỉ đưa ra những con số rời rạc mà thôi: trong sáu tháng, Xu-men-xôn đã rút ở tài khoản của mụ ra 750 000 rúp, và mụ còn lại 180 000!! Khi người ta đã đưa ra con số, thì tại sao người ta lại không nói cho chính xác là Xu-men-xôn đã lấy số tiền đó "trong sáu tháng" vào lúc nào và ở ai, và mụ đã đóng những số tiền đó cho ai? Xu-men-xôn đã nhận những hàng hóa gì và vào lúc nào?

Còn gì dễ dàng hơn là kiểm ra những con số chính xác đó? Người ta có thể và người ta phải làm được việc đó trong 2 - 3 ngày thôi! Như vậy, người ta có thể khám phá ra cả cái màng lưới kinh doanh thương mại của Ga-nê-txơ-ki và của Xu-men-xôn! Và như thế ông chưởng lý sẽ hết chỗ nói bóng gió mờ nữa!

Những quan chức của nội các Txê-rê-tê-li và bè lũ đem những lời vu khống đê tiện nhất và hèn nhát nhất của A-léch-xin-xki viết lại thành văn bản của "nhà nước": xem đó thì biết bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng và bọn men-sê-vích đã rơi xuống tận đâu rồi!

III

Nếu coi những "vụ án" do nội các Txê-rê-tê-li, Kê-ren-xki và bè lũ mổ ra để xét xử những người bôn-sê-vích là những vụ án thật sự, thì như thế quả thật là hết sức ngây ngô. Đó là một ảo tưởng lập hiến hoàn toàn không thể nào dung thứ được.

Từ ngày 6 tháng Năm, sau khi liên minh với bọn dân chủ - lập hiến phản cách mạng và tán thành chính sách tấn công, nghĩa là tán thành nổi lại và tiếp tục cuộc chiến tranh để quốc, bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng và bọn men-sê-vích tất nhiên đã tỏ ra là những người bị bọn dân chủ - lập hiến cầm tù.

Vì bị cầm tù, nên họ đã buộc phải tham gia vào những công việc bẩn thỉu nhất, vào những thủ đoạn vu khống đê hèn nhất của bọn dân chủ - lập hiến.

"Vụ" Tséc-nốp²⁹ nhanh chóng bắt đầu soi sáng cho cả những người lạc hậu nhất, nghĩa là xác minh được sự đúng đắn của quan điểm đó của chúng tôi. Còn tờ "Ngôn luận" thì sau khi công kích Tséc-nốp, lại xoay vào công kích "tên giả nhân giả nghĩa" Txê-rê-tê-li "thuộc phái Xim-méc-van".

Bây giờ thì sự việc đã rành rành, ai cũng thấy cả.

Phe phản cách mạng đang được tập hợp lại. Bọn dân chủ - lập hiến là cơ sở của chúng. Bộ tổng tham mưu và những tên chỉ huy quân sự tối cao, Kê-ren-xki đều nằm trong tay chúng, báo chí của bọn Trăm đèn phục vụ cho chúng: đó là những bạn đồng minh của bọn tư sản phản cách mạng.

Những lời vu khống đê hèn phao truyền ra chống lại những đối thủ chính trị sẽ giúp cho giai cấp vô sản nhận thấy nhanh chóng hơn đâu là phe phản cách mạng, và *quét sạch* nó đi vì tự do, hòa bình, bánh mì cho kẻ đói, ruộng đất cho dân cày.

*Viết xong khoảng từ ngày
22 đến 26 tháng Bảy (4 đến 8
tháng Tám) 1917*

*Đăng ngày 26 và 27 tháng Bảy
1917 trên báo "Công nhân và
binh sĩ", số 3 và 4
Ký tên: N. Lê-nin*

Theo đúng bản thảo

VỀ NHỮNG ẢO TƯỞNG LẬP HIẾN³⁰

Người ta gọi ảo tưởng lập hiến là một sai lầm về chính trị, chính là ở chỗ nó khiến cho người ta tưởng rằng có sự tồn tại của một chế độ bình thường, đúng theo pháp lý, hợp với quy chế hiện hành, hợp pháp, nói tóm lại là một chế độ có tính chất "lập hiến", nhưng kỳ thực thì không có chế độ đó. Thoạt nhìn, có thể tưởng là ở nước Nga hiện nay, vào tháng Bảy 1917, khi chưa có một hiến pháp nào được dự thảo ra, thì không thể nào xuất hiện những ảo tưởng lập hiến được. Nhưng nghĩ như vậy là một sai lầm nghiêm trọng. Thực ra, nét chủ chốt của toàn bộ tình hình chính trị hiện nay ở nước Nga là ở chỗ đại đa số quần chúng nhân dân đều bị tiêm nhiễm đầy những ảo tưởng lập hiến. Nếu không hiểu điều đó thì hoàn toàn không thể hiểu gì về tình hình chính trị hiện tại ở nước Nga cả. Nếu trước hết không bóc trần một cách có hệ thống và thẳng tay những ảo tưởng lập hiến, nếu không vạch trần tất cả những căn nguyên của những ảo tưởng đó, nếu không khôi phục lại một tiên đồ chính trị đúng đắn, thì nhất định không thể đề ra được một cách đúng đắn những nhiệm vụ sách lược ở nước Nga ngày nay.

Chúng ta hãy lấy ba ý kiến điển hình nhất về phương diện những ảo tưởng lập hiến hiện nay, mà phân tích kỹ xem.

Ý kiến thứ nhất: nước ta đang ở vào thời kỳ đêm trước ngày thành lập Quốc hội lập hiến³¹, cho nên tất cả mọi việc xảy ra trong lúc này chỉ có tính chất tạm thời, quá độ,

không căn bản lăm, không quyết định; mọi việc rồi đây sẽ được Quốc hội lập hiến xem xét lại và quyết định dứt khoát. Ý kiến thứ hai: có những đảng, chẳng hạn như đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng, đảng men-sê-vích, hoặc khối liên minh của các đảng ấy chiếm được đa số rõ ràng, không ai chối cãi được, trong nhân dân hoặc trong các tổ chức "có thế lực nhất" như là các Xô-viết; vì vậy, ý chí của các đảng ấy hay của các cơ quan ấy, và nói chung, ý chí của đa số nhân dân không thể nào bỏ qua được, hơn nữa, càng không thể nào vi phạm được trong nước Nga cộng hòa dân chủ và cách mạng. Ý kiến thứ ba: có một biện pháp, chẳng hạn như việc đóng cửa báo "Sự thật", không từng được Chính phủ lâm thời, cũng không từng được các Xô-viết chuẩn y; vì vậy biện pháp đó chẳng qua chỉ là một tình tiết nhỏ, một sự kiện ngẫu nhiên, chứ không thể nào cho là có ý nghĩa quyết định được.

Bây giờ chúng ta hãy phân tích từng ý kiến đó xem.

I

Chính phủ lâm thời thứ nhất đã hứa triệu tập Quốc hội lập hiến. Chính phủ đó cho nhiệm vụ chính của mình là đưa nước nhà đến Quốc hội lập hiến. Chính phủ lâm thời thứ hai ấn định triệu tập Quốc hội lập hiến vào ngày 30 tháng Chín. Chính phủ lâm thời thứ ba, thành lập sau ngày 4 tháng Bảy, đã trịnh trọng xác nhận thời gian triệu tập Quốc hội vào ngày đó.

Thế nhưng, có đến 99% khả năng là Quốc hội lập hiến sẽ không được triệu tập vào thời gian đã quy định. Và, nếu có họp được chẳng nữa, thì có thể 99% khả năng là Quốc hội đó cũng sẽ bất lực và vô dụng như Đu-ma I³² thôi, một khi cuộc cách mạng Nga lần thứ hai chưa giành được thắng lợi. Muốn nhận thức rõ điều đó thì chỉ cần gạt ra ngoài, dù trong chốc lát, hàng tràng những câu nói suông, những lời hứa hão và những điều viển vông hàng ngày đang

được nhồi đầy vào óc người ta, và chỉ cần xét đến nhân tố chủ yếu và quyết định của đời sống xã hội, tức là cuộc đấu tranh giai cấp.

Rõ ràng là giai cấp tư sản Nga đã liên kết chặt chẽ với giai cấp địa chủ. Tất cả các báo chí, tất cả các cuộc bầu cử, tất cả chính sách của đảng dân chủ - lập hiến và của những đảng hữu hơn đảng ấy, tất cả những lời phát ngôn của các cuộc "đại hội" của những nhân vật "hữu quan" đều chứng minh điều đó. Giai cấp tư sản hiểu rất rõ điều mà bọn ba hoa tiểu tư sản xã hội chủ nghĩa - cách mạng và men-sê-vích "cánh tả" không hiểu được, - điều đó là: người ta *không thể* thủ tiêu chế độ tư hữu về ruộng đất ở nước Nga - nhất là thủ tiêu chế độ đó mà không phải thuộc lại - nếu không có một cuộc cách mạng kinh tế vĩ đại, nếu không đặt các ngân hàng dưới quyền kiểm soát của toàn dân, nếu không quốc hữu hóa các xanh-đi-ca, nếu không thi hành hàng loạt biện pháp cách mạng quyết liệt nhất đối với tư bản. Giai cấp tư sản rất hiểu rõ điều đó. Đồng thời, họ không thể không biết, không thấy, không cảm thấy được rằng đại đa số nông dân Nga không những bấy giờ tán đồng việc tịch thu ruộng đất của địa chủ, mà thậm chí họ còn tá hơ Tséc-nốp nhiều. Vì giai cấp tư sản hiểu hơn chúng ta rằng chỉ từ ngày 6 tháng Năm đến ngày 2 tháng Bảy, Tséc-nốp đã đem lại cho họ biết bao nhân nhượng bộ phận khi trì hoãn hoặc cắt xén các yêu sách của nông dân, và họ cũng hiểu hơn chúng ta rằng bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng *cánh hữu* (vì Tséc-nốp được coi là "nhân vật trung tâm" của đảng ấy!) đã phải chịu đựng biết bao lao tâm khổ trí tại đại hội nông dân³³, cũng như tại Ban chấp hành Xô-viết đại biểu nông dân toàn Nga, nhằm "xoá dịu" nông dân và hứa với họ những điều viển vông.

Giai cấp tư sản khác với giai cấp tiểu tư sản ở chỗ là kinh nghiệm về kinh tế và chính trị của họ đã dạy họ hiểu các điều kiện cần thiết để duy trì "trật tự" (nghĩa là duy trì sự nô dịch quần chúng) dưới chế độ tư bản chủ nghĩa. Bọn

tư sản là những con người thực tế, những con người đã quen tính toán kinh doanh lớn, đã quen giải quyết cả các vấn đề chính trị đúng hệt như giải quyết các vấn đề kinh doanh, quen không tin vào lời nói suông và biết mạnh bạo đi ngay vào vấn đề chính.

Trong nước Nga hiện nay, Quốc hội lập hiến sẽ dành đa số cho nông dân có khuynh hướng tả hơn bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng. Giai cấp tư sản biết điều đó. Vì biết điều đó nên họ không khỏi quyết tâm chống lại việc triệu tập Quốc hội lập hiến sắp tới đây. Tiếp tục cuộc chiến tranh để quốc để thi hành các hiệp ước bí mật mà Ni-cô-lai II đã ký kết, bảo vệ chế độ chiếm hữu ruộng đất của địa chủ hay chủ trương thực hiện việc chuộc lại, - tất cả những việc đó sẽ là điều không thể thực hiện được hoặc sẽ vô cùng khó khăn *một khi* có Quốc hội lập hiến. Chiến tranh không chờ đợi. Cuộc đấu tranh giai cấp cũng không chờ đợi. Ngay đến một khoảng thời gian ngắn ngủi từ 28 tháng Hai đến 21 tháng Tư cũng đã chứng minh được điều đó.

Ngay từ đầu cuộc cách mạng, người ta đã thấy nổi lên hai ý kiến về vấn đề Quốc hội lập hiến. Bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng và bọn men-sê-vích, bị tiêm nhiễm sâu những ảo tưởng lập hiến, nhìn sự việc với lòng tin tưởng của người tiểu tư sản, không muốn nghe nói đến đấu tranh giai cấp: người ta tuyên bố triệu tập Quốc hội lập hiến, Quốc hội lập hiến sẽ họp, thế là đủ rồi! Ai đòi hỏi hơn thế nữa thì thật là bị ma đưa lối quỷ đưa đường. Còn những người bôn-sê-vích thì cho rằng: chỉ khi nào các Xô-viết củng cố được lực lượng và quyền lực của mình, thì việc triệu tập Quốc hội lập hiến và thắng lợi của nó mới được bảo đảm. Bọn men-sê-vích và bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng thì chuyển trọng tâm vào hành vi pháp luật: tuyên bố, hứa hẹn, công bố triệu tập Quốc hội lập hiến. Trái lại, những người bôn-sê-vích đặt trọng tâm vào đấu tranh giai cấp: nếu các Xô-viết thắng thì việc triệu tập Quốc hội lập hiến sẽ

được đảm bảo chắc chắn, bằng không thì Quốc hội đó sẽ không được triệu tập.

Quả nhiên việc đó đã xảy ra. Giai cấp tư sản luôn luôn phản đối, một cách hoặc công khai, hoặc ngầm ngầm nhưng liên tục và cương quyết, việc triệu tập Quốc hội lập hiến. Sự chống đối của họ đã biểu lộ trong ý muốn hoãn việc triệu tập Quốc hội lập hiến cho đến khi chiến tranh kết thúc. Nó cũng đã biểu lộ trong việc nhiều lần dây dưa, không xác định kỳ hạn triệu tập Quốc hội lập hiến. Rồi cuối cùng, sau ngày 18 tháng Sáu, hơn một tháng sau khi nội các liên hiệp được thành lập, khi mà thời gian triệu tập Quốc hội lập hiến được ấn định, thì một tờ báo tư sản ở Mát-xcơ-va tuyên bố rằng việc đó là do ảnh hưởng của sự cổ động của những người bôn-sê-vích. Báo "Sự thật" đã trích đăng đúng nguyên văn đoạn ấy của tờ báo tư sản.

Sau ngày 4 tháng Bảy, khi mà sự bợ đỡ và sự hèn nhát của bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng và của bọn men-sê-vích đã đưa lại "thắng lợi" cho phe phản cách mạng, thì báo "Ngôn luận" đã dùng một câu nói ngắn nhưng rất tuyệt diệu: việc triệu tập Quốc hội lập hiến "không thể thực hiện được vì quá vội vàng"!! Rồi, ngày 16 tháng Bảy, báo "Ý dân"³⁴ và "Ý chí Nga"³⁵ đăng một bài tiểu luận nói rằng bọn dân chủ - lập hiến đòi hoãn việc triệu tập Quốc hội lập hiến lại, viện cớ là hiện nay "không thể" triệu tập Quốc hội đó trong khoảng thời gian "ngắn" như vậy; và theo bài tiểu luận đó thì tên men-sê-vích Txê-rê-tê-li, khum núm quy lụy trước bọn phản cách mạng, đã chấp nhận hoãn việc triệu tập Quốc hội lập hiến đến ngày 20 tháng Mười một!

Không nghi ngờ gì nữa, chỉ có làm trái với ý muốn của giai cấp tư sản mới có thể đăng bài đó lên báo. "Những việc tiết lộ" thuộc loại như thế không có lợi cho giai cấp tư sản. Nhưng, trước sau sự thất thế nào cũng phát lộ ra. Bọn phản cách mạng đã trở thành vô sỉ sau ngày 4 tháng Bảy và đã để lộ chân tướng. Sau ngày 4 tháng Bảy, tiếp theo cuộc cướp

chính quyền lần thứ nhất do giai cấp tư sản phản cách mạng tiến hành, liền có ngay một hành vi (và là một hành vi vô cùng nghiêm trọng) *chống lại* việc triệu tập Quốc hội lập hiến.

Đó là một sự thật. Và sự thật này bộc lộ tất cả sự viển vông của những ảo tưởng lập hiến. Ở nước Nga, nếu không có một cuộc cách mạng mới, nếu không lật đổ chính quyền của giai cấp tư sản phản cách mạng (và trước hết là của bọn dân chủ - lập hiến), nếu nhân dân vẫn khu khu giữ lòng tin tưởng của họ đối với các đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng và men-sê-vích, là những đảng đã thỏa hiệp với giai cấp tư sản, thì Quốc hội lập hiến, hoặc sẽ hoàn toàn không được triệu tập, hoặc sẽ là một "nghị trường đàm luận suông theo kiểu Phran-pho"³⁶, nghĩa là một hội nghị bất lực và vô dụng của những người tiêu tư sản đang khiếp sợ vì chiến tranh và vì thấy triển vọng là giai cấp tư sản sẽ "tẩy chay chính quyền", đang phân vân một cách bất lực giữa sự hoài công cố gắng nắm chính quyền mà không có tư sản tham gia và nỗi lo sợ phải gạt bỏ giai cấp tư sản ra.

Vấn đề Quốc hội lập hiến là vấn đề *lệ thuộc* vào tiến trình và kết cục của cuộc đấu tranh giai cấp giữa giai cấp tư sản với giai cấp vô sản. Tôi còn nhớ có lần "Báo công nhân" đã nói rằng Quốc hội lập hiến có thể là một hội nghị quốc ước. Đó là một trong nhiều ví dụ về lời nói huênh hoang, trống rỗng, thảm hại và đáng khinh bỉ của bọn men-sê-vích ở nước ta, bọn tay sai của giai cấp tư sản phản cách mạng. Muốn có một hội nghị quốc ước chứ không phải là một "nghị trường đàm luận suông theo kiểu Phran-pho", cũng không phải là Đu-ma I, thì phải có dũng khí, bản lĩnh và khả năng để giáng những đòn thẳng tay vào bọn phản cách mạng, chứ không phải là thỏa hiệp với chúng. Muốn được như vậy, thì chính quyền phải nắm trong tay giai cấp tiên tiến nhất, quyết tâm nhất, cách mạng nhất của thời đại đó. Muốn được như vậy, thì giai cấp ấy phải được toàn thể quần chúng nghèo ở thành thị và nông thôn (nửa vô sản) ủng hộ.

Muốn thế thì cần phải đàm áp thẳng tay giai cấp tư sản phản cách mạng và trước tiên là bọn dân chủ - lập hiến và bọn chỉ huy quân sự tối cao. Đó là những điều kiện thực tế, điều kiện giai cấp, những điều kiện vật chất để có hội nghị quốc ước được. Chỉ cần kể ra đây những điều kiện ấy một cách chính xác và minh bạch cũng đủ thấy rõ lối ba hoa đáng buồn cười của "Báo công nhân" và thấy rõ sự vô cùng ngu ngốc của những ảo tưởng lập hiến của bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng và bọn men-sê-vích về Quốc hội lập hiến ở nước Nga hiện tại.

II

Khi công kích bọn "dân chủ - xã hội" tiểu tư sản hồi năm 1848, Mác đã đặc biệt nghiêm khắc đả vào cái tật không kìm nổi của họ là hay nói dông dài về "nhân dân" và đa số hoạt động nói chung³⁷. Khi ta đi vào xem xét ý kiến thứ hai, phân tích những ảo tưởng lập hiến về vấn đề "đa số", thì nên nhớ lại sự kiện đó.

Muốn cho đa số thực sự quyết định các công việc của nhà nước, thì cần phải có những điều kiện cụ thể nhất định. Cụ thể là: phải xây dựng lên một chế độ nhà nước vững chắc, một chính quyền nhà nước có thể làm cho đa số có khả năng quyết định mọi việc và bảo đảm cho khả năng đó biến thành hiện thực. Đó là một mặt. Mặt khác, cần phải làm cho đa số đó - xét về thành phần giai cấp, về quan hệ so sánh giai cấp ở trong nội bộ của đa số đó (và ở bên ngoài nó) - có khả năng điều khiển bộ máy nhà nước một cách hòa nhã và có hiệu lực. Bất cứ người mác-xít nào cũng thấy rõ ràng là hai điều kiện cụ thể đó có tầm quan trọng quyết định trong vấn đề đa số nhân dân và vấn đề điều khiển các công việc nhà nước hợp theo ý nguyện của đa số ấy. Thế nhưng, toàn bộ sách báo chính trị của bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng và bọn men-sê-vích, và hơn nữa, toàn bộ thái độ

chính trị của họ đều đã bộc lộ là họ hoàn toàn không hiểu biết gì về những điều kiện đó cả.

Nếu quyền lực chính trị nằm trong tay một giai cấp có quyền lợi phù hợp với quyền lợi của đa số, thì mới có thể thực hiện việc điều khiển công việc quốc gia thực sự theo đúng nguyện vọng của đa số. Nhưng nếu quyền lực chính trị nằm trong tay một giai cấp có quyền lợi khác với quyền lợi của đa số, thì việc điều khiển công việc quốc gia theo nguyện vọng của đa số không khỏi trở thành một sự lừa gạt, hoặc đưa đến chỗ đàm áp đa số ấy. Mỗi nền cộng hòa tư sản đã cung cấp cho chúng ta hàng trăm và hàng nghìn thí dụ thuộc loại như thế. Ở nước Nga, giai cấp tư sản thống trị cả về chính trị lẫn về kinh tế. Quyền lợi của họ, nhất là trong cuộc chiến tranh đế quốc, thì đối lập hết sức rõ ràng với quyền lợi của đa số. Cho nên, khi người ta đặt vấn đề theo quan điểm mác-xít, duy vật chủ nghĩa, chứ không phải theo quan điểm pháp luật - hình thức chủ nghĩa, thì cái nút của vấn đề ấy là ở chỗ phải vạch trần sự đối lập đó về quyền lợi và phải đấu tranh chống lại việc giai cấp tư sản lừa bịp quần chúng.

Trái lại, những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng và những người men-sê-vích nước ta đã tỏ rõ và chứng minh đầy đủ vai trò thực sự của họ là làm công cụ cho giai cấp tư sản lừa bịp quần chúng ("đa số"), là vai trò của bọn thực hiện và đồng lõa với sự lừa bịp ấy. Dù có một số người xã hội chủ nghĩa - cách mạng và men-sê-vích nào đó là thành thực, nhưng các quan điểm chính trị cơ bản của họ cho rằng có thể thoát ra khỏi cuộc chiến tranh đế quốc và đạt tới một "hòa ước không có thôn tính đất đai và không có bồi thường chiến tranh" mà không cần có chuyên chính vô sản và thắng lợi của chủ nghĩa xã hội, cho rằng có thể trao lại ruộng đất cho nhân dân mà không phải chuộc lại và có thể thiết lập nền chế độ "kiểm soát" sản xuất để bảo vệ lợi ích nhân dân, mà cũng không cần có điều kiện như trên - những quan điểm

chính trị (và đương nhiên cũng là những quan điểm kinh tế) cơ bản đó của bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng và bọn men-sê-vích, cứ khát quan mà xét, chính là một ảo tưởng tiêu tư sản, hoặc nói đó là một sự lừa bịp của giai cấp tư sản đối với quần chúng ("đa số") thì cũng thế.

Đó là điểm "sửa đổi" thứ nhất và chủ yếu của chúng ta đối với cách đặt vấn đề đa số, cách đặt vấn đề của bọn dân chủ tiểu tư sản, bọn xã hội chủ nghĩa kiểu Lu-i Blăng, của bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng và bọn men-sê-vích: thực ra, "đa số" còn có giá trị gì khi mà bản thân nó chỉ là một thứ hình thức và khi mà về mặt vật chất và trên thực tiễn, đa số đó chỉ là đa số của những đảng phái giúp đỡ cho giai cấp tư sản lừa dối đa số đó?

Và cố nhiên - đến đây chúng ta bàn đến điểm "sửa đổi" thứ hai, tức là nhân tố thứ hai trong hai nhân tố chủ yếu nói trên - cố nhiên là không thể hiểu được sự lừa dối đó nếu không vạch rõ những căn nguyên giai cấp và ý nghĩa giai cấp của nó. Vấn đề không phải là sự lừa dối của một cá nhân, (hay nói một cách thông tục) không phải là một "hành động gian lận", mà là một quan điểm hão huyền do địa vị kinh tế của một giai cấp để ra. Địa vị kinh tế của người tiểu tư sản như thế, những điều kiện sinh hoạt của nó như thế, khiến cho nó không thể tránh khỏi tự lừa dối mình, làm cho nó khi ngả về giai cấp tư sản, khi thì ngả về giai cấp vô sản một cách tất nhiên và không tự giác. Địa vị kinh tế không cho phép nó có một "đường lối" độc lập.

Quá khứ của nó hướng nó về phía giai cấp tư sản, tương lai của nó hướng nó về phía giai cấp vô sản. Lý trí kéo nó sang giai cấp vô sản, định kiến (theo danh ngôn của Mác) lôi nó về giai cấp tư sản³⁸. Muốn cho đa số nhân dân có thể trở thành một đa số thực sự trong việc điều khiển công việc quốc gia, muốn cho nó thực sự phục vụ lợi ích của đa số, muốn cho nó thực sự bảo vệ quyền lợi của đa số, vân

vân, – muốn được như thế, thì cần phải có một điều kiện giai cấp nhất định. Điều kiện ấy là: đa số giai cấp tiểu tư sản phải liên hợp với giai cấp vô sản cách mạng, ít nhất là ở vào lúc quyết định và ở vào chỗ quyết định.

Không có điều kiện ấy thì đa số chỉ là một ảo ảnh có thể duy trì được một thời gian nào đó; nó có thể sáng lòe, chói lọi, gây nên náo động, quang vinh một thời, nhưng cũng hoàn toàn không thể tránh khỏi đi đến phá sản. Hơn nữa, sự phá sản của cái đa số trong tay bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng và bọn men-sê-vích chính là như thế đó, nó đã biểu lộ ra trong cuộc cách mạng Nga hồi tháng Bảy năm 1917.

Chúng ta bàn tiếp. Cách mạng khác với tình hình "bình thường" trong nhà nước chính là ở chỗ những vấn đề tranh chấp trong đời sống của đất nước được trực tiếp giải quyết bằng cuộc đấu tranh giai cấp và bằng cuộc đấu tranh của quần chúng, cho đến cuộc đấu tranh vũ trang của họ. Không thể nào khác thế được, vì rằng quần chúng được tự do và được vũ trang. Do sự thực chủ yếu đó mà ta rút ra được kết luận là: trong thời kỳ cách mạng, không phải chỉ biết rõ "ý chí của đa số" mà đú đâu; không phải thế đâu, cần phải *tỏ ra là mình có lực lượng mạnh hơn* ở vào lúc quyết định và ở vào chỗ quyết định; cần phải *chiến thắng*. Kể từ cuộc "chiến tranh nông dân" thời trung cổ ở Đức, tiếp theo tất cả các phong trào cách mạng lớn và tất cả các thời kỳ cách mạng lớn, cho đến những năm 1848 và 1871, cho đến năm 1905, chúng ta đều thấy vô số những thí dụ chứng tỏ rằng một thiểu số có tổ chức hơn, có ý thức hơn, được vũ trang hơn có thể bắt buộc đa số phải phục tùng ý muốn của mình và chiến thắng được đa số ấy như thế nào.

Ph. Ăng-ghen đã đặc biệt nêu lên bài học kinh nghiệm giống nhau, ở mức độ nào đó, của cuộc khởi nghĩa nông dân vào thế kỷ XVI và cuộc cách mạng 1848 ở Đức. Bài học đó là: tình trạng hành động phân tán và tình trạng thiếu tập trung ở những quần chúng bị áp bức là do điều kiện sinh

hoạt tiêu tư sản của họ gây nên³⁹. Đúng về quan điểm đó mà xét vấn đề, chúng ta cũng đi tới kết luận như vậy: chỉ có cái đa số đơn thuần của quần chúng tiêu tư sản thì chưa quyết định được vấn đề gì cả, mà cũng sẽ chẳng quyết định được gì cả, vì rằng *chỉ* có sự lãnh đạo hoặc của giai cấp tư sản hoặc của giai cấp vô sản thì hàng triệu tiểu chủ nông thôn phân tán mới có thể tổ chức nhau lại, mới có thể nâng hành động của mình lên trình độ có ý thức chính trị và mới có thể tập trung được hành động đó (mà điều này lại là cần thiết để chiến thắng).

Như mọi người đều biết, xét cho đến cùng, những vấn đề thuộc về đời sống xã hội đều được giải quyết bằng đấu tranh giai cấp dưới hình thức hết sức kịch liệt, hết sức gay go, nghĩa là dưới hình thức nội chiến. Và trong cuộc chiến tranh này, cũng như trong bất cứ cuộc chiến tranh nào khác, nhân tố kinh tế vẫn là quyết định, đó là một chân lý mà ai cũng biết, và về nguyên tắc thì cũng không ai bác bỏ được. Điều hết sức đặc biệt và có ý nghĩa là: bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cũng như bọn men-sê-vích - mặc dù "về nguyên tắc" đều thừa nhận tất cả những điểm đó và hoàn toàn biết rõ tính chất tư bản chủ nghĩa của nước Nga ngày nay - đều không chịu nhìn thẳng vào sự thật. Họ sợ phải thừa nhận sự thật là: hết thảy mọi nước tư bản chủ nghĩa, kể cả nước Nga, đều căn bản phân chia thành ba lực lượng cơ bản, chủ yếu: giai cấp tư sản, giai cấp tiểu tư sản và giai cấp vô sản. Lực lượng thứ nhất và lực lượng thứ ba thì ai cũng biết, ai cũng nói đến. Còn lực lượng thứ hai, chính là lực lượng chiếm *đa số* về số lượng, thì không ai muốn đánh giá một cách xác đáng về phương diện kinh tế, cũng như về phương diện chính trị lẫn phương diện quân sự.

Sự thật làm người ta mất lòng. Đây chính vì thế mà bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng và bọn men-sê-vích sợ không dám tự mình nhận rõ mình.

III

Khi chúng tôi bắt đầu viết bài này thì việc đình bản báo "Sự thật" chỉ là một việc "ngẫu nhiên", chưa được chính quyền nhà nước duyệt y. Đến nay, sau ngày 16 tháng Bảy, chính quyền đó đã chính thức đình bản báo "Sự thật".

Việc đình bản đó, nếu xét theo quan điểm lịch sử, xét về toàn bộ quá trình chuẩn bị và thi hành biện pháp đó, đã phơi bày rất rõ "thực chất của hiến pháp" ở nước Nga và mối nguy hại của những ảo tưởng lập hiến.

Người ta biết rằng, từ tháng Tư, đảng dân chủ - lập hiến, do Mi-li-u-cốp và báo "Ngôn luận" đứng đầu, đã đòi thi hành những biện pháp đòn áp những người bôn-sê-vích. Đòi hỏi đó là một trong những điểm chủ yếu, nếu không phải là điểm chủ yếu nhất, trong cương lĩnh chính trị của bọn dân chủ - lập hiến trong cuộc cách mạng; nó đã được đưa ra dưới nhiều hình thức hết sức khác nhau, từ những bài luận văn có tầm "quốc gia" của báo "Ngôn luận" cho đến những lời la ó lấp đi lấp lại của Mi-li-u-cốp đòi "bắt" (Lê-nin và những người bôn-sê-vích khác).

Rất lâu trước khi bọn A-léch-xin-xki và bè lũ ảo tưởng tượng và bày đặt ra lời tố cáo vu khống một cách đê tiện, vào khoảng tháng Sáu, tháng Bảy, cho chúng tôi là gián điệp của Đức hoặc nhận tiền của Đức, rất lâu trước khi có sự tố cáo không kém phần vu khống - nhưng trái với nhiều sự thực mà ai nấy đều biết, cũng như trái với những văn kiện đã công bố - rằng chúng tôi chuẩn bị một "cuộc khởi nghĩa vũ trang" hay một "cuộc bạo động", - rất lâu trước khi có tất cả những cái đó, đảng dân chủ - lập hiến đã không ngừng đòi hỏi - một cách kiên quyết, không biết mệt mỏi - phải trấn áp những người bôn-sê-vích. Sự đòi hỏi đó nay đã được thỏa mãn rồi, thế thì chúng ta nên nghĩ thế nào về lòng trung thực hoặc về trí thông minh của những kẻ quên hoặc

giả vờ quên cái nguồn gốc chân thực về giai cấp và về đảng phái của sự đòi hỏi đó? Ngày nay bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng và bọn men-sê-vích cố hết sức trình bày sự việc làm như thể họ tin tưởng vào tính chất "ngẫu nhiên" hay "ngoại lệ" của cái "nguyên nhân" phát sinh ra vào ngày 4 tháng Bảy và đưa đến việc đàn áp những người bôn-sê-vích, thế thì làm thế nào lại không xem bọn chúng như những kẻ xuyên tạc thô bạo, hoặc là những nhà chính trị cực kỳ ngu độn được? Thật ra, việc xuyên tạc những sự thật lịch sử không thể chối cãi được cũng phải có giới hạn thôi.

Chỉ cần so sánh phong trào những ngày 20 và 21 tháng Tư với phong trào những ngày 3 và 4 tháng Bảy cũng đủ thấy ngay là hai phong trào ấy có tính chất giống nhau: sự bùng nổ tự phát của lòng bất bình, tinh thần không chịu đựng nữa và lòng phẫn nộ của quần chúng; có những phát súng nổ do bọn khieù khích phái hữu bắn ra; có những người bị bắn chết tại đại lộ Nép-xki; giai cấp tư sản, đặc biệt là bọn dân chủ - lập hiến, la ó và vu khống rằng "phái Lê-nin đã nổ súng trên đại lộ Nép-xki"; cuộc đấu tranh giữa quần chúng vô sản và giai cấp tư sản trở nên hết sức khốc liệt và gay gắt đến cực độ; các đảng tiểu tư sản, xã hội chủ nghĩa - cách mạng và men-sê-vích hoàn toàn hoang mang; những sự dao động của họ về chính trị và nói chung về vấn đề chính quyền nhà nước, rất lớn; đó là tất cả những sự thực khách quan nói lên đặc điểm của hai phong trào trên. Những ngày 9, 10 và 18 tháng Sáu cho chúng ta thấy, dưới một hình thức khác, một tình hình giai cấp giống hệt như thế.

Tiến trình các sự biến xảy ra thật hết sức rõ ràng: lòng bất bình, tinh thần không chịu đựng nữa và lòng phẫn nộ của quần chúng không ngừng tăng thêm, cuộc đấu tranh giữa giai cấp vô sản và giai cấp tư sản không ngừng gay gắt thêm, nhất là để tranh giành ảnh hưởng đối với quần chúng tiểu tư

sản. Do tình hình đó mà có hai sự kiện lịch sử có tầm quan trọng hết sức lớn lao dọn đường cho bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng và bọn men-sê-vích lật đổ vào bọn dân chủ - lập hiến phản cách mạng. Hai sự kiện đó là: sự thành lập nội các liên hiệp ngày 6 tháng Năm, trong đó bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng và bọn men-sê-vích đã tự hiến thân làm tôi tớ cho giai cấp tư sản; bọn chúng càng ngày càng đi sâu vào việc thông đồng và thỏa thuận với giai cấp tư sản, "giúp đỡ" giai cấp tư sản được vô khôi việc, như việc trì hoãn thực hiện những biện pháp cách mạng hết sức cần thiết, sau đó là sự tấn công ngoài mặt trận. Cuộc tấn công này nhất định có nghĩa là tiếp tục cuộc chiến tranh đế quốc, nhất định có nghĩa là ảnh hưởng, thế lực và vai trò của giai cấp tư sản đế quốc tăng thêm rất lớn, nhất định có nghĩa là chủ nghĩa sô-vanh được truyền bá hết sức rộng rãi trong quần chúng, và sau cùng - last but not least (cuối cùng xét về thứ tự, nhưng không phải là cuối cùng xét về tính chất quan trọng) có nghĩa là chuyển chính quyền, trước tiên là quyền lực quân sự rồi cả quyền lực nhà nước nói chung, vào tay bọn chỉ huy tối cao phản cách mạng trong quân đội.

Đó là tiến trình các sự biến lịch sử đã làm cho mâu thuẫn giai cấp thêm gay gắt và thêm trầm trọng từ những ngày 20 - 21 tháng Tư đến những ngày 3 - 4 tháng Bảy và đã cho phép giai cấp tư sản phản cách mạng thực hiện được, sau ngày 4 tháng Bảy, cái đã được biểu lộ ra một cách rất rõ ràng từ những ngày 20 - 21 tháng Tư, tức là cương lĩnh và sách lược của chúng, mục tiêu trước mắt của chúng và những thủ đoạn "trong sạch" của chúng, những thủ đoạn cần thiết để đạt được mục tiêu.

Về mặt lịch sử không có gì vô dụng hơn, về mặt lý thuyết không có gì thảm hại hơn, về mặt thực tiễn không có gì buồn cười hơn là những lời rêu rỉ của những người tiểu tư sản (mà cả L. Mác-tốp cũng lặp lại) về những sự biến

ngày 4 tháng Bảy, cho rằng những người bôn-sê-vích đã "tìm cách" làm cho người ta đánh bại mình, sự thất bại của họ chỉ là kết quả của "thiên hướng phiêu lưu" của họ, vân vân, vân vân. Tất cả những lời rêu rỉ đó, tất cả những nghị luận nói rằng những người bôn-sê-vích "đáng lẽ không nên" tham gia (vào sự cố gắng đưa lại một tính chất "hòa bình và có tổ chức" cho lòng bất mãn và lòng phẫn nộ hàng ngàn lần chính đáng của quần chúng!!) – tất cả những lời rêu rỉ và những nghị luận đó dẫn tới chối phản bội, nếu những lời đó xuất phát từ những người bôn-sê-vích, hoặc là biểu hiện thông thường của sự hoảng hốt và hoang mang thông thường của con người tiêu tư sản. Thật ra, phong trào những ngày 3 - 4 tháng Bảy đã phát triển tất yếu từ phong trào những ngày 20 - 21 tháng Tư và tiếp theo sau phong trào này, cũng giống như mùa hạ tiếp nối mùa xuân vậy. Nhiệm vụ bức thiết của đảng vô sản là phải đi với quần chúng, phải tìm cách đem lại cho hành động chính đáng của họ một tính chất hết sức hòa bình và hết sức có tổ chức, chứ không được bàng quan, không được phuỷ tay theo kiểu Pôn-ti Pi-lát, viện cớ một cách thông thái rởm rằng quần chúng không được tổ chức đến người cuối cùng và trong phong trào quần chúng xảy ra những việc quá đáng (làm như thể không xảy ra những việc quá đáng trong những ngày 20 - 21 tháng Tư! làm như thể trong lịch sử, đã có một phong trào quần chúng rộng lớn trong đó không xảy ra những hành động thái quá!).

Sự thất bại của những người bôn-sê-vích sau ngày 4 tháng Bảy là hậu quả lịch sử tất yếu của toàn bộ tiến trình các sự biến diễn ra trước đây: trước hết vì rằng trong những ngày 20 - 21 tháng Tư, quần chúng tiêu tư sản và các lãnh tụ xã hội chủ nghĩa - cách mạng và men-sê-vich của họ chưa bị ràng buộc bởi chủ trương tấn công, và chưa bị vướng vít vào "nội các liên hiệp" bởi những thỏa hiệp với giai cấp tư sản, còn như đến ngày 4 tháng Bảy thì họ đã bị ràng buộc

rồi và đã bị trói chặt đến nỗi họ không thể nào từ chối việc cộng tác với bọn dân chủ - lập hiến phản cách mạng (trong việc đàn áp, trong việc vu khống và trong những hành động đao phủ). Ngày 4 tháng Bảy bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng và bọn men-sê-vich đã hoàn toàn rơi vào cái hố rác của phe phản cách mạng, vì ngay từ tháng Năm, tháng Sáu, họ đã rơi tuột xuống đó khi họ thành lập nội các liên hiệp và khi họ tán đồng chính sách tấn công.

Hình như chúng ta đã hoi đi ra ngoài đê của chúng ta, tức là vấn đề đóng cửa báo "Sự thật", để đánh giá ngày 4 tháng Bảy về mặt lịch sử. Ra ngoài đê như thế chỉ là hiện tượng bê ngoài thôi. Bởi vì người ta không thể hiểu việc này nếu không có việc kia. Nếu chúng ta tìm hiểu ý nghĩa sâu xa và sự liên quan giữa các sự biến xảy ra, chúng ta thấy rằng việc đóng cửa báo "Sự thật", việc bắt bớ và truy nã những người bôn-sê-vich chẳng qua chỉ đều là chấp hành bản cương lĩnh đã được phác ra từ lâu của phe phản cách mạng, và đặc biệt là của bọn dân chủ - lập hiến.

Bây giờ việc tìm hiểu xem ai là người đã thực hiện cương lĩnh đó và thực hiện bằng cách nào, là điều rất bổ ích.

Chúng ta hãy nhìn qua các sự kiện xảy ra. Trong những ngày 2 và 3 tháng Bảy, phong trào lan rộng, quần chúng sôi sục phản nỗ vì sự bất động của chính phủ, vì giá sinh hoạt đắt đỏ, vì sự suy sụp của nền kinh tế, vì chủ trương tấn công ở tiền tuyến. Bọn dân chủ - lập hiến xin từ chức hòng chơi nước bài "bỏ mà lại là ăn", và gửi tối hậu thư cho bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng và bọn men-sê-vich là bọn bị cột chặt vào chính quyền mà lại không nắm được chính quyền, để mặc cho chúng phải chịu trách nhiệm về sự thất bại và về sự phản nỗ của quần chúng.

Ngày 2 và 3 tháng Bảy, những người bôn-sê-vich toan ngăn cản cuộc biểu tình. *Ngay cả* một nhân viên trong báo

"Sự nghiệp nhân dân", từng được chứng kiến sự việc, cũng đã thừa nhận điều đó và đã kể lại những sự việc đã xảy ra trong ngày 2 tháng Bảy tại trung đoàn cận vệ. Tối ngày 3, không thể ngăn chặn cuộc biểu tình được nữa, những người bôn-sê-vích bèn ra một bản kêu gọi nhấn mạnh sự cần thiết phải làm cho cuộc biểu tình đó có tính chất "hòa bình và có tổ chức". Ngày 4, bọn khiêu khích phái hữu nổ súng làm tăng thêm số người chết của cả hai bên; cũng cần nhấn mạnh rằng lời hứa hẹn của Ban chấp hành về việc mở những cuộc điều tra và công bố một ngày hai lần những bản tin tức, v.v., vẫn là lời hứa hẹn suông. Bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng và bọn men-sê-vích tuyệt đối không làm gì cả; *thậm chí* họ cũng không công bố đầy đủ danh sách những người chết của cả hai bên!!

Đêm mồng 4, những người bôn-sê-vích thảo bản kêu gọi đình chỉ các cuộc biểu tình. Bản kêu gọi ấy được đăng trên báo "Sự thật" ngay trong đêm mồng 4. Nhưng cũng ngay trong đêm đó, quân đội phản cách mạng bắt đầu đến Pê-tơ-rô-grát (cố nhiên là theo yêu cầu hoặc được sự thỏa thuận của bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng, của bọn men-sê-vích và của các Xô-viết của họ; chúng ta cần chú ý rằng về điểm "tế nhị" đó, người ta vẫn phải giữ kín rất nghiêm nhặt, hơn là về bất cứ cái gì khác, trong khi đó thì chẳng còn cần thiết giữ bí mật tí nào cả!). Hai là, cũng trong đêm ấy, có những đơn vị học sinh sĩ quan v.v., chắc là theo lệnh của tên Pô-lốp-txép, tư lệnh binh chủng và của Bộ tổng tham mưu, bắt đầu tấn công những người bôn-sê-vích. Trong đêm mồng 4 rạng ngày 5, chúng đập phá trụ sở báo "Sự thật"; trong những ngày 5 và 6, nhà in "Lao động" của báo "Sự thật" bị phá, anh công nhân Või-nốp ở trong nhà in đó ra và mang theo báo "Sự thật khổ nhỏ" đã bị giết ngay giữa ban ngày; nhà những người bôn-sê-vích bị khám xét, nhiều người bôn-sê-vích bị bắt, các trung đoàn cách mạng bị tước vũ khí.

Ai đã bắt đầu thi hành tất cả những cái đó? Không phải là chính phủ, cũng không phải là Xô-viết, mà chính là bọn quân phiệt phản cách mạng, tụ họp chung quanh Bộ tổng tham mưu, tiến hành hoạt động với danh nghĩa đại diện "cơ quan phản gián" và cho lưu hành những tài liệu giả mạo của Pê-rê-véc-dép và của A-lech-xin-xki để "kích động lòng phẫn nộ" của quân đội, v.v..

Không thấy chính phủ, cũng không thấy các Xô-viết: họ run sợ cho bản thân mình vì họ đã được báo trước nhiều lần rằng quân Cô-dắc có thể tấn công họ và làm hại họ. Báo chí của bọn Trăm đen và của bọn dân chủ - lập hiến lâu nay vẫn đả kích những người bôn-sê-vích, bây giờ bắt đầu đả kích các Xô-viết.

Do hậu quả của toàn bộ chính sách của họ, bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng và bọn men-sê-vích đã bị trói chặt chân tay. Vì bị trói chặt, nên họ kêu gọi điều động (hoặc dung túng cho người ta kêu gọi điều động) những đội quân phản cách mạng đến Pê-tơ-rô-grát. Như vậy họ lại càng bị trói chặt hơn nữa. Họ rơi xuống tận đáy vũng bùn của phe phản cách mạng. Họ hèn nhát giải tán ủy ban điều tra mà chính họ đã lập nên để thẩm tra "vụ án" những người bôn-sê-vích. Họ hèn hạ đem nộp những người bôn-sê-vích cho bọn phản cách mạng. Họ tự hạ mình đến nỗi đã đi dự đám tang rất trọng thể của những người Cô-dắc bị chết. Như vậy là họ hôn bàn tay bọn phản cách mạng.

Họ bị trói buộc. Họ rơi xuống tận đáy vũng bùn.

Họ giãy giụa, hiến cho Kê-ren-xki một ghế bộ trưởng, đi tới Ca-nốt-xa⁴⁰ quy lụy trước bọn dân chủ - lập hiến, tổ chức một "Đại hội dân biểu toàn quốc" hay "lễ tấn phong" chính phủ phản cách mạng ở Mát-xcơ-va⁴¹. Kê-ren-xki thải hồi Pô-lốp-txép.

Nhưng đó vẫn chỉ là sự giãy giụa mà thôi, nó không hề làm thay đổi được *thực chất* của vấn đề. Kê-ren-xki thải hồi Pô-lốp-txép, nhưng đồng thời lại hợp thức hóa và hợp

pháp hóa những *thủ đoạn* và chính sách của Pô-lốp-txép; hắn cấm báo "Sự thật", thiết lập án tử hình đối với binh sĩ, cấm các cuộc mít-tinh ở mặt trận, tiếp tục bắt bớ những người bôn-sê-vích (bắt cả nữ đồng chí Côn-lôn-tai!) đúng theo kế hoạch của A-lech-xin-xki.

"Thực chất của hiến pháp" ở Nga đã được xác định một cách cực kỳ rõ ràng, đó là: sự tấn công ở ngoài mặt trận và sự liên hiệp với bọn dân chủ - lập hiến ở hậu phương đã xô đẩy bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng và bọn men-sê-vích xuống vũng bùn của phe phản cách mạng. *Trên thực tế*, chính quyền nhà nước đã lọt vào tay phe phản cách mạng, vào tay bọn quân phiệt. Kê-ren-xki và chính phủ Txê-rê-tê-li - Tséc-nốp chỉ là cái bình phong cho chính quyền đó thôi; khi việc đã xong xuôi đâu đây, họ buộc phải chuẩn y những biện pháp, những hành động và chính sách của chính quyền đó.

Sự mặc cả của Kê-ren-xki, Txê-rê-tê-li, Tséc-nốp với bọn dân chủ - lập hiến chỉ có một tầm quan trọng bậc nhì, nếu không phải là bậc thứ mười. Dù bọn dân chủ - lập hiến có lợi dụng được tình hình đó, dù Txê-rê-tê-li và Tséc-nốp còn giữ "một mình" được chính quyền trong một thời gian nào nữa, điều đó cũng sẽ không thay đổi được chút nào thực chất của vấn đề; bước chuyển của bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng và bọn men-sê-vích về phe phản cách mạng (bước chuyển do toàn bộ chính sách của họ buộc họ phải theo từ ngày 6 tháng Năm) vẫn là nhân tố cơ bản, chủ yếu và quyết định.

Chu kỳ phát triển của các đảng ấy đã kết thúc. Bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng và bọn men-sê-vích đã rời xuống lần lần từng bước một, từ cuộc bỏ phiếu "tín nhiệm" Kê-ren-xki vào ngày 28 tháng Hai, cho đến ngày 6 tháng Năm là ngày ràng buộc họ với phe phản cách mạng, và đến ngày 5 tháng Bảy là ngày hất họ rời xuống tận đáy vũng bùn phản cách mạng.

Một giai đoạn mới mở đầu. Thắng lợi của phe phản cách mạng làm cho quần chúng mất tin tưởng vào các đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng và men-sê-vích và mở đường cho họ chuyển hướng theo chính sách ủng hộ giai cấp vô sản cách mạng.

*Viết xong ngày 26 tháng Bảy
(8 tháng Tám) 1917*

*Đăng ngày 4 và 5 tháng Tám
1917 trên báo "Công nhân và
binh sĩ", số 11 và 12*

Theo đúng bản thảo

BUỚC ĐẦU CỦA CHỦ NGHĨA BÔ-NA-PÁC-TƠ

Sai lầm tai hại, nghiêm trọng nhất mà những người mác-xít có thể phạm phải hiện nay, sau khi nội các Kê-ren-xki, Nê-cra-xốp, Áp-kxen-chi-ép và bè lũ⁴² đã được thành lập, là coi lời nói suông là sự thực, coi cái bê ngoài hư ảo là bản chất hoặc, nói chung, là một cái gì nghiêm túc.

Hãy dành công việc đó cho bọn men-sê-vích và bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng, là những kẻ thực tế đã sắm những vai hè bên cạnh tên Kê-ren-xki theo chủ nghĩa Bô-na-pác-tơ. Thật vậy, há chẳng phải đây là một trò hè khi người ta thấy Kê-ren-xki – hắn ta rõ ràng là hành động dưới sự điều khiển của bọn dân chủ - lập hiến – cùng với Nê-cra-xốp, Tê-rê-sen-cô và Xa-vin-cốp lập ra một cái gì như là một viện chấp chính bí mật; đã lờ việc triệu tập Quốc hội lập hiến đi, và nói chung, lờ bản tuyên bố ngày 8 tháng Bảy⁴³; đã tuyên bố, trong lời kêu gọi nhân dân, sự đoàn kết thiêng liêng giữa các giai cấp; đã ký kết hiệp nghị (mà không ai được biết các điều khoản) với Coóc-ni-lốp, là kẻ đưa ra một tối hậu thư hết sức láo xược; đã tiếp tục chính sách bắt bớ ngang ngược đáng công phẫn, còn bọn Tséc-nốp, Áp-kxen-chi-ép và Txê-rê-tê-li thì lên giọng ba hoa và làm bộ?

Thứ hỏi có hài hước không, khi mà Tséc-nốp gọi Mi-li-u-cốp ra trước tòa án trọng tài, Áp-kxen-chi-ép thì lại kêu gào về tính chất không hợp thời của quan điểm giai cấp hẹp

hở, còn Txê-rê-tê-li và Đan thì đưa ra Ban chấp hành trung ương các Xô-viết thông qua những nghị quyết rỗng tuếch, đầy những câu văn hoa, làm cho ta nhớ lại thời kỳ xấu xa nhất khi Đu-ma I của bọn dân chủ - lập hiến tỏ ra bất lực trước chế độ Nga hoàng.

Năm 1906 bọn dân chủ - lập hiến đã làm đòi trụy hội nghị đại biểu đầu tiên của nhân dân Nga, biến nó thành một nơi bàn nhảm thảm hại trước mặt thế lực phản cách mạng được tăng cường của Nga hoàng, thì năm 1917 cũng thế, bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng và men-sê-vich đã làm đòi trụy các Xô-viết, biến các Xô-viết thành những nơi bàn nhảm thảm hại trước mặt thế lực phản cách mạng theo chủ nghĩa Bô-na-pác-tơ đang được tăng cường.

Nội các Kê-ren-xki, không còn nghi ngờ nữa, là nội các bước đầu của chủ nghĩa Bô-na-pác-tơ.

Ở đây, dấu hiệu lịch sử chủ yếu của chủ nghĩa Bô-na-pác-tơ đã biểu hiện ra một cách rõ rệt: chính quyền nhà nước dựa vào bọn quân phiệt (những phần tử xấu xa nhất của quân đội) đang lách mình giữa hai giai cấp và lực lượng xã hội kình địch tương đối ngang sức nhau.

Cuộc đấu tranh giai cấp giữa giai cấp tư sản và giai cấp vô sản đã đến mức độ cao nhất: những ngày 20 - 21 tháng Tư và 3 - 5 tháng Bảy, nước nhà đã tiến gần sát đến nội chiến. Nhân tố kinh tế và xã hội ấy há chẳng phải đã tạo nên cái cơ sở cổ điển của chủ nghĩa Bô-na-pác-tơ đó sao? Vả lại, thêm vào đó còn có những nhân tố khác hoàn toàn gắn密切 với nhân tố trên: giai cấp tư sản kịch liệt thù ghét các Xô-viết, nhưng nó chưa giải tán được ngay tức khắc các Xô-viết, còn các Xô-viết thì lại bị các ngài như Txê-rê-tê-li, Tséc-nốp và đồng bọn làm cho đòi trụy nên đã không thể chống lại giai cấp tư sản một cách đúng mức được.

Địa chủ và nông dân cũng sống trong tình thế sắp xảy ra nội chiến: nông dân đòi ruộng đất và tự do, và họ chỉ có thể bị ngăn cản – nếu quả là họ có thể bị như thế – bởi

một chính phủ theo chủ nghĩa Bô-na-pác-tơ là chính phủ có thể tuôn ra không hề ngượng mồm, với tất cả các giai cấp, những lời hứa hẹn mà không một lời nào được thực hiện cả.

Hãy thêm vào tình hình đó những thất bại về quân sự, do cuộc tấn công phiêu lưu gây ra, đi đôi với hàng tràng diễn văn cứu nước mỗi ngày tuôn ra mỗi khi (dùng để che đậy ý định cứu vớt cương lĩnh đế quốc chủ nghĩa của giai cấp tư sản), thì các bạn sẽ thấy cả một bức tranh đầy đủ nhất về tình hình chính trị và xã hội chỉ rõ đặc điểm của chủ nghĩa Bô-na-pác-tơ.

Cho nên chúng ta đừng để cho lời nói lừa dối mình. Đừng để cho người ta lừa phỉnh mình rằng chủ nghĩa Bô-na-pác-tơ chỉ mới ở trong những bước đầu của nó thôi. Chính là phải hiểu rõ những bước đầu của nó để về sau khỏi lâm vào tình thế buồn cười của người phi-li-xtanh ngu độn: than vãn về hậu quả của một hành động mà mình đã khuyến khích lúc bắt đầu.

Thật là mắc phải một thứ chủ nghĩa phi-li-xtanh ngu độn, nếu bây giờ lại rơi vào những ảo tưởng lập hiến thuộc loại như thế này: nội các hiện nay hình như tả hơn tất cả các nội các trước đây (xem báo "Tin tức"⁴⁴); một sự phê bình có thiện ý của các Xô-viết có thể sửa chữa được những khuyết điểm của chính phủ; những cuộc bất bờ ngang trái và những sự đình bǎn các báo chí là những trường hợp cá biệt mà ta nên hy vọng rằng sẽ không tái diễn nữa; Da-rút-nui là một người ngay thật và trong nước Nga dân chủ và cộng hòa rất có thể có những tòa án công bằng mà mỗi người đều phải chịu sự phán xét, v.v. và v.v..

Sự ngu xuẩn của những ảo tưởng lập hiến phi-li-xtanh đó đã quá rõ ràng, nên không cần phải đặc biệt có nhiều lời để bác bỏ nữa.

Không, cuộc đấu tranh chống bọn tư sản phản cách mạng đòi hỏi người ta phải sáng suốt và phải biết nhìn và biết nói đúng sự thực.

Ở Nga, chủ nghĩa Bô-na-pác-tơ không phải là cái gì ngẫu nhiên, mà là kết quả tất nhiên của sự phát triển của cuộc đấu tranh giai cấp trong một nước tiểu tư sản có chủ nghĩa tư bản khá phát triển và có giai cấp vô sản cách mạng. Những giai đoạn lịch sử như các sự biến xảy ra trong những ngày 20 - 21 tháng Tư, 6 tháng Năm, 9 - 10 tháng Sáu, 18 - 19 tháng Sáu, 3 - 5 tháng Bảy đều là những cái mốc chỉ rõ sự chuẩn bị của chủ nghĩa Bô-na-pác-tơ đã được tiến hành như thế nào. Nếu nghĩ rằng hoàn cảnh dân chủ loại trừ được chủ nghĩa Bô-na-pác-tơ, thì đó là một sai lầm rất lớn. Chính ngược lại thế mới đúng, chính ở trong hoàn cảnh dân chủ mà nay sinh ra chủ nghĩa Bô-na-pác-tơ (lịch sử nước Pháp đã hai lần chứng minh điều đó) trong điều kiện tương quan nhất định của các giai cấp và của cuộc đấu tranh giữa các giai cấp đó.

Nhưng thừa nhận tính chất tất nhiên của chủ nghĩa Bô-na-pác-tơ không hề có nghĩa là quên tính chất tất nhiên của sự sụp đổ của nó.

Nếu chúng ta chỉ nói rằng bọn phản cách mạng đã nhất thời thắng lợi ở nước Nga, thì như vậy là trốn tránh trách nhiệm.

Nhưng nếu chúng ta phân tích nguồn gốc phát sinh chủ nghĩa Bô-na-pác-tơ, và nếu, không sợ nhìn thẳng vào sự thật, chúng ta nói với giai cấp công nhân và với toàn thể nhân dân rằng chủ nghĩa Bô-na-pác-tơ đã thực sự bắt đầu xuất hiện, như thế là chúng ta mở đầu một cuộc đấu tranh quyết liệt và kiên trì, với một quy mô chính trị rộng lớn, lấy lợi ích giai cấp sâu xa làm cơ sở, để lật đổ chủ nghĩa Bô-na-pác-tơ.

Chủ nghĩa Bô-na-pác-tơ ở Nga năm 1917 về nhiều mặt khác với bước đầu của chủ nghĩa Bô-na-pác-tơ ở Pháp năm 1799 và 1849, ví dụ như khác ở chỗ ở Nga chưa đạt được một mục tiêu căn bản nào của cách mạng cả. Cuộc đấu tranh xung quanh các vấn đề ruộng đất và dân tộc chỉ mới bắt đầu nhom lên.

Kê-ren-xki và bọn dân chủ - lập hiến phản cách mạng, là bọn sử dụng hắn như một quân cờ, đã không thể triệu tập Quốc hội lập hiến đúng thời hạn, cũng không thể hoãn việc triệu tập đó, mà không làm cho cách mạng thêm sâu sắc trong cả hai trường hợp. Và tai họa do việc kéo dài cuộc chiến tranh để quốc gây ra vẫn tiếp tục đến gần với một sức mạnh và một tốc độ lớn hơn trước nhiều.

Các đội ngũ tiên phong của giai cấp vô sản Nga đã biết cách rút ra khỏi tình huống những ngày tháng Sáu và tháng Bảy mà không bị đổ máu nhiều. Đảng của giai cấp vô sản có đầy đủ khả năng để chọn một sách lược và một hình thức, hoặc nhiều hình thức tổ chức, khiến cho những cuộc khủng bố bất thình lình (tựa hồ như bất thình lình) của bọn theo chủ nghĩa Bô-na-pác-tơ, bất cứ trong trường hợp nào cũng đều không thể thủ tiêu được đảng hoặc ngăn cản đảng thường xuyên kêu gọi nhân dân.

Đảng hãy nói rõ ràng và mạnh dạn sự thật với nhân dân mà không hề giấu giếm rằng chúng ta đang trải qua bước đầu của chủ nghĩa Bô-na-pác-tơ; rằng chính phủ "mới" của Kê-ren-xki, Áp-kxen-chi-ép và đồng bọn chỉ là một tấm bình phong để che giấu bọn dân chủ - lập hiến phản cách mạng và bè lũ quân phiệt, là những kẻ thực sự nắm chính quyền; rằng nhân dân sẽ không có hòa bình, nông dân sẽ không có ruộng đất, công nhân sẽ không có ngày làm 8 giờ, những người đói sẽ không có bánh mì, nếu không tiêu diệt hoàn toàn được bọn phản cách mạng. Đảng hãy nói như vậy, và mỗi bước phát triển của các sự biến sẽ chứng minh rằng đảng đã nói đúng.

Nước Nga đã trải qua rất nhanh một thời kỳ mà đa số nhân dân đã tin nhiệm các đảng tiểu tư sản xã hội chủ nghĩa - cách mạng và men-sê-vích. Và bây giờ đa số quần chúng lao động đã bắt đầu phải trả sự tín nhiệm đó bằng giá đắt.

Tất cả mọi sự kiện đều chỉ rõ rằng các sự biến vẫn tiếp tục diễn biến với tốc độ hết sức nhanh, và nước nhà đang

tiến gần đến giai đoạn kế tiếp sau, trong đó đại bộ phận những người lao động sẽ buộc phải gửi vận mệnh của mình cho giai cấp vô sản cách mạng. Giai cấp vô sản cách mạng sẽ nắm chính quyền, sẽ bắt đầu cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa, sẽ lôi cuốn vào cuộc cách mạng đó - bắt kể tình hình phát triển sau này có những khó khăn và ngoặt ngoéo như thế nào - những người vô sản của tất cả các nước tiên tiến, và sẽ đánh bại cả chiến tranh lẩn chủ nghĩa tư bản.

*"Công nhân và binh sĩ", số 6,
ngày 29 tháng Bảy 1917*

*Theo đúng bản in trên báo
"Công nhân và binh sĩ"*

NHỮNG BÀI HỌC CỦA CÁCH MẠNG

*Viết xong vào cuối tháng Bảy;
lời bạt viết ngày 6 (19) tháng
Chín 1917*

*Đăng trên báo "Người công
nhân", số 8 và số 9, ngày 12 và
13 tháng Chín (30 và 31 tháng
Tám) 1917*

*Trong số 8, ký tên: N-cóp,
trong số 9, ký tên: N. Lê-nin*

*Lời bạt đã được in năm 1917
trong cuốn sách nhỏ: N. Lê-nin.
"Những bài học của cách mạng",
P., Nhà xuất bản "Sóng vỗ"*

*Theo đúng bản in trong cuốn
sách nhỏ*

Bất cứ cuộc cách mạng nào cũng đều đánh dấu một bước ngoặt trong đời sống của quang đại quần chúng nhân dân. Chừng nào mà bước ngoặt như thế chưa chín muồi, thì không một cuộc cách mạng thật sự nào lại có thể nổ ra được. Và, cũng như mỗi bước ngoặt trong cuộc đời của một người đều đem lại cho người đó rất nhiều bài học, làm cho người đó sống qua và nếm trải rất nhiều cái, thì cách mạng cũng vậy, nó cũng đem lại cho toàn thể nhân dân, trong một thời gian ngắn, những bài học bổ ích nhất và quý giá nhất.

Trong thời kỳ cách mạng, hàng triệu và hàng chục triệu người đã học tập mỗi tuần được nhiều hơn là một năm sống bình thường, trong giấc ngủ triền miên. Bởi vì khi xảy ra một bước ngoặt trong đời sống của cả một dân tộc, thì người ta thấy đặc biệt rõ ràng những mục đích mà các giai cấp xã hội hằng theo đuổi, những lực lượng của họ và những thủ đoạn hành động của họ.

Mỗi công nhân, mỗi binh sĩ, mỗi nông dân giác ngộ đều phải ngẫm nghĩ kỹ về những bài học của cách mạng Nga, nhất là giờ đây, cuối tháng Bảy, khi ta thấy rõ ràng là giai đoạn thứ nhất của cuộc cách mạng của chúng ta đã kết thúc thất bại.

I

Thật thế, ta hãy xem quần chúng công nhân và nông dân đã muốn gì khi họ làm cách mạng. Họ đã trông đợi gì ở cách mạng? Ai này đều biết rằng họ đã trông đợi tự do, hòa bình, bánh mì, ruộng đất.

Thế mà, hiện nay chúng ta thấy thế nào?

Không những không có tự do, mà người ta còn bắt đầu lập lại chế độ độc tài xưa kia. Người ta thiết lập án tử hình ở ngoài mặt trận đối với binh sĩ⁴⁵. Người ta đưa ra tòa truy tố những nông dân đã tự động chiếm ruộng đất của địa chủ. Người ta phá phách nhà in các tờ báo công nhân. Người ta đóng cửa những báo của công nhân mà không có xét xử gì cả. Người ta bắt giam những người bôn-sê-vích, mà thường thường thì cũng chẳng đưa ra được một lời buộc tội nào cả, hay đưa ra những lời buộc tội rõ ràng là vu khống.

Có lẽ người ta sẽ cãi lại rằng việc bắt bớ những người bôn-sê-vích không phải là sự vi phạm quyền tự do, vì người ta chỉ bắt những người nhất định trên cơ sở những điều buộc tội nhất định mà thôi. Nhưng lời cãi lại đó hiển nhiên ai cũng thấy là sai vì làm thế nào lại có thể phá phách một nhà in và đóng cửa các tờ báo vì những điều sai phạm của những cá nhân, dù cho những điều sai phạm ấy đã được tòa án chứng thực và xác nhận. Nếu chính phủ coi toàn bộ đảng bôn-sê-vích, đường lối của nó, quan điểm của nó, đều là những điều trái pháp luật, thì sự thế lại khác. Nhưng ai này đều biết rằng chính phủ của nước Nga tự do đã không thể làm như thế và tuyệt nhiên không hề làm điều gì như thế cả.

Điều đặc biệt vạch trần tính chất vu khống của những lời buộc tội những người bôn-sê-vích là ở chỗ các báo của bọn địa chủ và tư bản điên cuồng công kích những người bôn-sê-vích vì họ đấu tranh chống chiến tranh, chống bọn

địa chủ và chống bọn tư bản; và ở chỗ các báo ấy công khai đòi bắt bớ và hâm hại những người bôn-sê-vích, trong khi người ta vẫn chưa dựng lên được một lời buộc tội nào đối với một người bôn-sê-vích nào cả.

Nhân dân muốn hòa bình. Nhưng chính phủ cách mạng của nước Nga tự do lại tiếp tục cuộc chiến tranh xâm lược, trên cơ sở chính ngay những hiệp ước bí mật mà tên cựu Nga hoàng Ni-cô-lai II đã ký kết với bọn tư bản Anh và Pháp để cho bọn tư bản Nga có thể cướp bóc nhân dân các nước ngoài. Các hiệp ước bí mật ấy vẫn chưa được công bố. Chính phủ của nước Nga tự do đã khéo lảng tránh vấn đề, và cho đến nay vẫn chưa đề nghị một hòa ước công bằng với nhân dân tất cả các nước.

Không có bánh mì. Nạn đói lại đang đe dọa. Tất cả mọi người đều trông thấy rằng bọn tư bản và bọn giàu có đang lừa gạt quốc khố một cách vô liêm sỉ về các món cung cấp quân nhu (hiện nay, chiến tranh làm phí tổn cho nhân dân mỗi ngày hàng 50 triệu rúp); rằng nhờ giá cả cao, chúng đang kiếm được những lợi nhuận kinh xù, trong khi đó thì chưa có một cái gì, tuyệt đối chưa có một cái gì được tiến hành để tổ chức việc công nhân thật sự kiểm kê sản xuất và phân phối sản phẩm. Bọn tư bản càng ngày càng ngạo mạn, quảng công nhân ra vỉa hè giữa lúc mà nhân dân đang khổ cực vì nạn khan hiếm hàng hóa.

Tuyệt đại đa số nông dân lớn tiếng tuyên bố một cách rõ ràng, liên tiếp trong bao nhiêu đại hội rằng họ coi chế độ chiếm hữu ruộng đất của bọn địa chủ là một sự bất công và ăn cắp. Ấy thế mà cái chính phủ tự xưng là cách mạng và dân chủ từ mấy tháng nay lại đang tiếp tục lừa phỉnh nông dân, tiếp tục lừa gạt họ bằng những lời hứa hẹn và những câu khất lần. Suốt trong bao nhiêu tháng, bọn tư bản đã không cho phép viên bộ trưởng Tséc-nốp ban hành đạo luật cấm mua bán ruộng đất. Và khi mà đạo luật ấy cuối cùng đã được ban hành, thì bọn tư bản liền mở ngay

một chiến dịch vu khống Tséc-nốp thật là bỉ ổi mà cho mãi đến ngày nay chúng vẫn còn tiếp tục chiến dịch đó. Trong khi bênh vực bọn địa chủ, chính phủ đã đi tới chỗ vô liêm sỉ đến nỗi nó đang bắt đầu đưa ra tòa những nông dân đã "tự tiện" chiếm ruộng đất.

Người ta lừa phỉnh nông dân bằng cách khuyên họ nên chờ đợi Quốc hội lập hiến. Nhưng về việc triệu tập Quốc hội đó thì bọn tư bản vẫn cứ trì hoãn. Bây giờ đây, do yêu sách của những người bôn-sê-vích, việc triệu tập Quốc hội đó đã được ấn định vào ngày 30 tháng Chín rồi, thì bọn tư bản lại rất lớn tiếng kêu lên rằng thời hạn ấy ngắn quá, "không thể nào làm được"; và chúng đòi hỏi ngày triệu tập Quốc hội lập hiến phải lùi lại một ngày sau đây nữa... Những đảng viên có thế lực nhất trong đảng của bọn tư bản và địa chủ - tức là đảng "dân chủ - lập hiến" hay đảng "tự do của nhân dân" - lại công khai chủ trương, như Pani-na chẳng hạn, là lùi ngày triệu tập Quốc hội lập hiến đến khi hết chiến tranh.

Về vấn đề ruộng đất, anh hãy đợi đến lúc triệu tập Quốc hội lập hiến. Về Quốc hội lập hiến, anh hãy đợi đến khi hết chiến tranh. Và ngày hết chiến tranh, anh hãy đợi cho đến khi thắng lợi hoàn toàn. Đó, sự tình là như thế đấy. Bọn tư bản và bọn địa chủ, chiếm đa số trong chính phủ, chẳng qua chỉ nhạo báng nông dân mà thôi.

II

Nhưng vì sao mà điều đó đã có thể xảy ra được ở một nước tự do, sau khi chính quyền Nga hoàng đã bị lật đổ?

Trong một nước không có tự do, thì kẻ cai trị nhân dân là một tên Nga hoàng và một nhúm địa chủ, tư bản, quan lại không do ai bầu ra cả.

Trong một nước tự do, người cai quản nhân dân chỉ là những người do chính nhân dân bầu ra để làm công việc đó.

Trong cuộc bầu cử, nhân dân chia thành nhiều đảng, và mỗi giai cấp trong dân cư lại thường họp thành một đảng riêng của họ. Thí dụ, bọn địa chủ, bọn tư bản, nông dân, công nhân đều họp thành những đảng khác nhau. Bởi vậy, nhân dân các nước tự do được cai quản thông qua một cuộc đấu tranh công khai giữa các đảng và thông qua những thỏa hiệp tự do giữa những đảng này.

Sau khi lật đổ chính quyền Nga hoàng, ngày 27 tháng Hai 1917, nước Nga được cai quản trong khoảng gần bốn tháng như một nước tự do, chính là thông qua một cuộc đấu tranh công khai giữa các đảng đã tự do hình thành, và thông qua những thỏa hiệp tự do giữa những đảng này. Cho nên, muốn hiểu được sự phát triển của cách mạng Nga, thì trước hết cần phải xác định rõ những đảng chủ yếu là những đảng nào; những giai cấp mà các đảng ấy bênh vực lợi ích là những giai cấp nào; những mối quan hệ giữa tất cả các đảng ấy là những mối quan hệ gì.

III

Sau khi lật đổ chế độ Nga hoàng, chính quyền nhà nước đã chuyển vào tay Chính phủ lâm thời thứ nhất. Chính phủ này gồm những đại biểu của giai cấp tư sản, tức là những tên tư bản, và liên hiệp với chúng là bọn địa chủ. Đảng "dân chủ - lập hiến", tức là đảng chủ yếu của bọn tư bản, giữ địa vị hàng đầu trong chính phủ đó với tư cách là đảng lãnh đạo và là đảng chấp chính của giai cấp tư sản.

Không phải ngẫu nhiên mà chính quyền đã rơi vào tay đảng ấy, mặc dù chính công nhân, nông dân, thủy thủ và binh sĩ là những người đã đấu tranh chống quân đội của Nga hoàng và đã đổ máu của mình để giành lấy tự do, chứ không phải những tên tư bản, điều đó đã dĩ nhiên. Chính quyền đã rơi vào tay đảng của bọn tư bản, vì rằng giai cấp đó có sức mạnh do sự giàu có, sự tổ chức và học thức đem lại. Từ

năm 1905, và nhất là trong chiến tranh, giai cấp của bọn tư bản và của bọn địa chủ cùng đi với bọn tư bản ở Nga đã đạt được nhiều tiến bộ hơn cả về mặt tổ chức của giai cấp đó.

Đảng dân chủ - lập hiến vẫn luôn luôn là một đảng quân chủ, cả trong thời kỳ 1905 cũng như từ 1905 đến 1917. Ngay sau khi nhân dân đã chiến thắng chế độ bạo ngược của Nga hoàng, đảng đó liên tục xưng là một đảng cộng hòa. Kinh nghiệm lịch sử chứng minh rằng, khi nhân dân đã chiến thắng nền quân chủ, thì các đảng tư bản chủ nghĩa bao giờ cũng tự tuyên bố là những đảng cộng hòa, miễn sao họ có thể cứu vãn được những đặc quyền đặc lợi của bọn tư bản và quyền chuyên chế của chúng đối với nhân dân.

Trên lời nói thì đảng dân chủ - lập hiến ủng hộ "quyền tự do của nhân dân". Nhưng trên thực tế, thì họ lại ủng hộ bọn tư bản; bởi thế cho nên tất cả bọn địa chủ, tất cả bọn quân chủ, tất cả bọn Trăm đèn đều đã đứng ngay về phía đảng đó. Bằng chứng là báo chí và các cuộc bầu cử. Sau cách mạng, tất cả các báo chí tư sản và tất cả báo chí của bọn Trăm đèn đều nhất tề cùng hát theo một điệu với bọn dân chủ - lập hiến. Tất cả các đảng quân chủ không dám công khai ra ứng cử đều đã ủng hộ đảng dân chủ - lập hiến như trường hợp đã xảy ra ở Pê-tơ-rô-grát.

Năm được chính quyền, bọn dân chủ - lập hiến liền đưa toàn lực của chúng ta để tiếp tục cuộc chiến tranh xâm lược và cướp bóc mà tên Nga hoàng Ni-cô-lai II đã bắt đầu, tên vua này đã ký những hiệp ước ăn cướp bí mật với bọn tư bản Anh và Pháp. Những hiệp ước đó hứa hẹn cho bọn tư bản Nga, trong trường hợp thắng trận, sẽ được thôn tính cả Côn-xtan-ti-nô-pôn, cả xứ Ga-li-xi-a, cả xứ Ác-mê-ni-a, v.v.. Còn đối với nhân dân, thì chính phủ của bọn dân chủ - lập hiến lừa gạt bằng những câu nói láng và những lời hứa hẹn hão, khất lần việc giải quyết tất cả các vấn đề lớn lao, khẩn thiết đối với công nhân và nông dân

cho đến khi họp Quốc hội lập hiến, mà ngày triệu tập Quốc hội đó thì chúng không ấn định là bao giờ cả.

Nhân dân, khi được tự do, đã bắt đầu tự mình tổ chức lại. Các Xô-viết đại biểu công nhân, binh sĩ và nông dân là tổ chức chủ yếu cả công nhân và nông dân, tầng lớp chiếm tuyệt đại đa số dân cư nước Nga. Các Xô-viết ấy đã bắt đầu được thành lập ngay từ cách mạng tháng Hai; vài tuần lễ sau, trong hầu hết các thành phố lớn ở Nga, và trong rất nhiều huyện, tất cả những phần tử giác ngộ và tiên tiến của giai cấp công nhân và nông dân đã tập hợp trong các Xô-viết.

Các Xô-viết đã được bầu lên một cách hoàn toàn tự do. Đó là những tổ chức chân chính của quần chúng nhân dân, công nhân và nông dân, những tổ chức chân chính của tuyệt đại đa số nhân dân. Công nhân và nông dân, mặc binh phục, đã được võ trang.

Đĩ nhiên là các Xô-viết đã có thẻ và phải nắm trong tay toàn bộ chính quyền nhà nước. Từ nay cho đến ngày triệu tập Quốc hội lập hiến, trong nước không thể có một chính quyền nào khác ngoài các Xô-viết cả. Chỉ có như thế thì cách mạng của chúng ta mới thật sự là cách mạng nhân dân, mới thật sự là cách mạng dân chủ. Chỉ có như thế, quần chúng lao động, tức là những người đang thật sự khao khát hòa bình và thật sự không có lợi gì trong một cuộc chiến tranh xâm lược cả, mới có thể bắt đầu thực hiện một cách kiên quyết và vững chắc một chính sách có thể chấm dứt được cuộc chiến tranh xâm lược và đem lại hòa bình. Chỉ có như thế công nhân và nông dân mới có thể đê bẹp được bọn tư bản là những kẻ đã "nhờ chiến tranh" mà thu được những lợi nhuận kếch sù, và đã đưa nước nhà đến tình trạng phá sản và đói khổ. Nhưng hồi đó, trong các Xô-viết, chỉ mới có một thiểu số đại biểu đứng về phía đảng của công nhân cách mạng, của những người dân chủ - xã hội bôn-sê-vích là những người đã đòi hỏi phải giao toàn bộ chính quyền

nha nước về tay các Xô-viết. Còn đa số các đại biểu thì đứng về phía đảng dân chủ - xã hội men-sê-vích và đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng, là những đảng phản đối việc giao chính quyền về tay các Xô-viết. Đảng lẽ phải thủ tiêu chính phủ của giai cấp tư sản và thay thế nó bằng một chính phủ của các Xô-viết, thì những đảng này lại chủ trương ủng hộ chính phủ của giai cấp tư sản, thỏa hiệp với nó, và thành lập một chính phủ liên hiệp. Nội dung chủ yếu của toàn bộ tiến trình phát triển của cách mạng suốt trong thời gian 5 tháng đầu của nó chính là nằm trong cái chính sách thỏa hiệp đó với giai cấp tư sản, chính sách do các đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng và men-sê-vích, được sự tín nhiệm của đa số trong nhân dân, thực hiện.

IV

Trước hết, chúng ta hãy xem cái chính sách thỏa hiệp đó của bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng và của bọn men-sê-vích với giai cấp tư sản đã được thực hiện như thế nào. Sau đó, chúng ta sẽ tìm xem nguyên nhân vì sao đa số trong nhân dân đã tín nhiệm các đảng ấy.

V

Chính sách thỏa hiệp của bọn men-sê-vích và bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng với bọn tư bản đã được thực hiện, khi dưới hình thức này, khi dưới hình thức khác, suốt trong tất cả các giai đoạn của cách mạng Nga.

Chính hồi cuối tháng Hai 1917, ngay khi nhân dân vừa giành được thắng lợi và chính quyền Nga hoàng vừa bị lật đổ, thì Chính phủ lâm thời của bọn tư bản liền đưa Kê-ren-xki vào chính phủ đó với danh nghĩa là một "nhà xã hội chủ nghĩa". Kỳ thật, Kê-ren-xki chưa từng bao giờ là một người xã hội chủ nghĩa; trước kia hắn chỉ là một người

thuộc phái lao động, và chỉ mới bắt đầu có tên trong số "những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng" kể từ tháng Ba 1917 mà thôi, nghĩa là vào lúc mà việc đó không còn có gì là nguy hiểm nữa và cũng không phải là không có lợi. Chính phủ lâm thời của bọn tư bản liên ra sức thông qua Kê-ren-xki, phó chủ tịch Xô-viết Pê-tơ-rô-grát, để nắm ngay lấy Xô-viết và lung lạc nó. Và Xô-viết – nghĩa là bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng và bọn men-sê-vích là những kẻ chiếm ưu thế ở trong đó – đã để cho chính phủ đó lung lạc: ngay khi thành lập Chính phủ lâm thời của bọn tư bản, thì Xô-viết đã đồng ý "ủng hộ nó" "trong chừng mực" nó giữ trọn những lời cam kết của nó.

Xô-viết đã tự coi mình là một cơ quan kiểm tra và giám sát những việc làm của Chính phủ lâm thời. Bọn thủ lĩnh của Xô-viết đã thiết lập ra một ban gọi là "ban liên lạc" có nhiệm vụ đảm bảo sự liên hệ với chính phủ⁴⁶. Trong ban liên lạc ấy, bọn thủ lĩnh xã hội chủ nghĩa - cách mạng và men-sê-vích của Xô-viết – bọn này, nói cho đúng ra, đều là những bộ trưởng không bộ hay những bộ trưởng không chính thức – thường luôn luôn đàm phán với chính phủ của bọn tư bản.

Tình trạng đó đã kéo dài trong suốt cả tháng Ba và gần hết cả tháng Tư. Bọn tư bản đã dùng lối khất lần và đánh trống lảng để tìm cách tranh thủ thời gian. Trong suốt thời gian ấy, chính phủ của bọn tư bản đã không có qua một biện pháp nào nghiêm chỉnh chút ít để phát triển cách mạng. Ngay như đối với nhiệm vụ trực tiếp trước mắt của nó là triệu tập Quốc hội lập hiến, thì chính phủ cũng tuyệt đối không làm gì cả; nó đã không đặt vấn đề ra trước các tổ chức địa phương, nó cũng không thành lập ngay cả cái tiểu ban trung ương nghiên cứu vấn đề đó. Chính phủ chỉ chăm sóc có một việc là: bí mật khôi phục lại các bản hiệp ước quốc tế có tính chất ăn cướp mà trước đây Nga hoàng đã ký với bọn tư bản Anh và Pháp; kìm hãm cách mạng một cách hết sức khôn ngoan

và kín đáo; hứa hẹn tất cả mà không giữ một lời hứa nào hết. Tại "ban liên lạc", bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng và bọn men-sê-vích đã đóng vai ngây dại, để cho người ta vượt ve bằng những câu hoa mỹ, những lời hứa hẹn, những câu như "ngày mai sẽ có". Bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng và bọn men-sê-vích đã để bị lừa phỉnh như con quạ trong câu chuyện ngũ ngôn, và đã vui thích nghe bọn tư bản quả quyết rằng chúng rất quý trọng các Xô-viết, rằng nếu không có các Xô-viết thì chúng không làm được gì cả.

Sự thật thì thời gian đã trôi qua, mà chính phủ của bọn tư bản tuyệt đối chưa làm được gì cho cách mạng cả. Nhưng phản lại cách mạng thì trong thời gian đó, nó đã khôi phục lại được các bản hiệp ước bí mật có tính chất ăn cướp, hay nói cho đúng hơn, đã phê chuẩn các hiệp ước ấy và đã làm cho các hiệp ước ấy "sống lại" bằng những cuộc đàm phán bổ sung, cũng bí mật như thế, với các nhà ngoại giao của chủ nghĩa đế quốc Anh - Pháp. Phản lại cách mạng, chính phủ đã xây dựng được trong thời gian đó những cơ sở của một tổ chức phản cách mạng (hay ít ra cũng là một sư gân guốc) của bọn tướng tá và bọn sĩ quan trong quân đội đang tác chiến. Phản lại cách mạng, chính phủ đã bắt đầu tổ chức các nhà công nghiệp, bọn chủ xưởng, bọn chủ nhà máy, những bọn đã buộc phải thực hiện hết nhượng bộ này đến nhượng bộ khác dưới áp lực của công nhân, song đồng thời chúng cũng đã bắt đầu phá hoại sản xuất và chuẩn bị ngừng sản xuất khi có thời cơ thuận tiện.

Nhưng sự tổ chức của công nhân và nông dân tiền phong trong các Xô-viết đã tiến bộ không ngừng. Những đại biểu ưu tú của các giai cấp bị áp bức đã nhận thấy rằng, mặc dầu chính phủ đã có thỏa hiệp với Xô-viết Pê-tơ-rô-grát, mặc dầu Kê-ren-xki có ba hoa hùng biện, mặc dầu đã có "ban liên lạc", nhưng chính phủ cũng vẫn là một kẻ thù của nhân dân, một kẻ thù của cách mạng. Quần chúng đã nhận thấy rằng nếu không đập tan được sự phản kháng của bọn

tư bản, thì sự nghiệp của hòa bình, của tự do, của cách mạng chắc chắn sẽ bị thất bại. Tinh thần không chịu đựng và sự phẫn nộ ngày càng tăng thêm trong quần chúng.

VI

Tinh thần không chịu đựng và sự phẫn nộ đó đã bộc phát ra trong những ngày 20 - 21 tháng Tư. Phong trào đã nổ ra tự phát, không có ai chuẩn bị nó cả. Phong trào đó rõ ràng là chống lại chính phủ, đến nỗi có cả một trung đoàn cầm vũ khí đi biểu tình và tiến vào điện Ma-ri-in-xki để bắt các bộ trưởng. Tất cả mọi người đều nhìn thấy rõ là chính phủ đã không thể đứng vững được nữa. Các Xô-viết đã có thể (và phải) giành được chính quyền, mà không gặp qua một sức phản kháng nào từ bất cứ một phía nào cả. Nhưng đáng lẽ là như thế, thì bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng và bọn men-sê-vích lại đi ủng hộ cái chính phủ của bọn tư bản đang sụp đổ, lại càng trói buộc mình chặt chẽ hơn bằng cách thỏa hiệp với nó, và đã có những chủ trương còn tai hại hơn nữa, làm cho cách mạng phải thất bại.

Cách mạng giáo dục tất cả các giai cấp một cách nhanh chóng và sâu sắc chưa từng thấy trong lúc thường, trong thời bình. Bọn tư bản, có tổ chức hơn và có kinh nghiệm hơn về mặt đấu tranh giai cấp và về mặt chính trị, đã học tập được nhanh chóng hơn những giai cấp khác. Thấy rằng tình thế của chính phủ đã không thể đứng vững được, chúng liền dùng đến một thủ đoạn mà bọn tư bản các nước khác đã từng dùng trong suốt hàng mấy chục năm, sau 1848, để lừa phỉnh, chia rẽ công nhân và làm cho họ suy yếu. Thủ đoạn đó là thành lập một nội các gọi là nội các "liên hiệp", nghĩa là nội các chung, gồm những đại biểu của giai cấp tư sản và những kẻ phản bội chủ nghĩa xã hội.

Trong những nước mà bên cạnh phong trào công nhân cách mạng, chế độ tự do và dân chủ đã từng tồn tại lâu

đời hơn những nơi khác, như ở Anh và ở Pháp, thì bọn tư bản đã từng nhiều lần dùng đến thủ đoạn ấy một cách rất có kết quả. Bọn thủ lĩnh "xã hội chủ nghĩa", khi đã vào trong một nội các tư sản rồi, thì không sao tránh khỏi trở thành những kẻ làm bung xung, những tên bù nhìn, đóng vai trò làm bình phong cho bọn tư bản, làm công cụ để lừa phỉnh công nhân. Bọn tư bản "dân chủ và cộng hòa" Nga cũng đã dùng đến thủ đoạn ấy. Cả bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng lẫn bọn men-sê-vích đều lập tức tự để cho người ta lừa gạt; và ngày 6 tháng Năm, một nội các "liên hiệp" gồm có Tséc-nốp, Txê-rê-tê-li và bè lũ, đã trở thành một sự thật.

Những kẻ ngu ngốc trong các đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng và men-sê-vích đã mừng rỡ, vui sướng ngất người khi thấy các vị thủ lĩnh của họ được cái vinh quang làm bộ trưởng. Bọn tư bản xoa tay mừng rỡ; chúng đã nắm chắc được sự giúp đỡ của "những thủ lĩnh các Xô-viết" để chống lại nhân dân, bọn này đã hứa với chúng là sẽ ủng hộ các "hoạt động tấn công ở ngoài mặt trận", nghĩa là ủng hộ việc trở lại tiếp tục cuộc chiến tranh để quốc ăn cướp đã thật sự gần đến lúc ngừng rồi. Bọn tư bản đã thừa biết sự bất lực của các thủ lĩnh huênh hoang ấy; chúng đã biết rằng những lời hứa hẹn của giai cấp tư sản - về vấn đề kiểm soát và ngay cả về vấn đề tổ chức sản xuất và về vấn đề chính sách hòa bình, v.v., - sẽ không bao giờ được thực hiện.

Tình hình đã diễn ra như thế đấy. Giai đoạn thứ hai của sự phát triển của cách mạng - từ ngày 6 tháng Năm đến ngày 9 hay ngày 18 tháng Sáu - đã hoàn toàn chứng thực những sự tính toán của bọn tư bản về việc lừa gạt dễ dàng bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng và bọn men-sê-vích.

Trong khi Pê-sê-khô-nốp và Xcô-bê-lép đã tự lừa dối mình và lừa dối nhân dân bằng những lời hoa mỹ nói rằng người ta sẽ thu cả 100% số lợi nhuận của bọn tư bản, rằng "sự phản kháng" của bọn chúng đã bị "đập tan" rồi, v.v., thì bọn tư bản vẫn tiếp tục được củng cố. Thực ra, trong thời gian đó,

người ta không hề làm gì, tuyệt đối không làm gì để chặn tay bọn tư bản cả. Những tên phản bội chủ nghĩa xã hội một khi đã trở thành bộ trưởng rồi, thì thực tế chỉ là những cái máy nói, dùng để lừa gạt các giai cấp bị áp bức, trong khi đó toàn bộ bộ máy quản lý nhà nước vẫn nằm trong tay bọn quan lại (bọn công chức) và giai cấp tư sản. Tên Pantsin-xki lừng danh, thứ trưởng Bộ công nghiệp, là một đại biểu điển hình của bộ máy đó; hắn đã làm trở ngại việc thực hiện tất cả các biện pháp đưa ra để chống bọn tư bản. Các viên bộ trưởng cứ ba hoa, còn mọi việc thì vẫn không có gì thay đổi cả.

Giai cấp tư sản đã đặc biệt dùng tên bộ trưởng Txê-rê-tê-li để chống lại cách mạng. Người ta cứ hắn đi "trấn an" Crôn-stát: vì những người cách mạng ở đó đã dám cả gan bãi chức tên uỷ viên do chính phủ bổ nhiệm. Giai cấp tư sản đã mở ra trên báo chí một chiến dịch cực kỳ ầm ĩ, hắn học, kịch liệt để nói dối, vu khống và công kích Crôn-stát, lén án Crôn-stát là muốn "tách ra khỏi nước Nga", lấp đi lấp lại điều ngu xuẩn đó và những điều khác cũng đại loại như thế bằng đủ mọi giọng, đặng làm khiếp đám giai cấp tiểu tư sản và bọn phi-li-xtanh. Tên Txê-rê-tê-li, kẻ đại biểu điển hình nhất của hạng phi-li-xtanh ngu độn và khiếp đám, đã cực kỳ "thành tâm" để cho mình mặc phải bả công kích của giai cấp tư sản; hơn ai hết, hắn đã hăng hái "đả kích và trấn áp" Crôn-stát, không hiểu rằng mình đã đóng vai trò một tên đày tớ của giai cấp tư sản phản cách mạng. Hắn đã trở thành công cụ nhờ đó mà một "bản thỏa hiệp" đã được ký kết với Crôn-stát cách mạng, theo hướng và vị uỷ viên của thành phố này không phải chỉ thuần tuý là do chính phủ cử ra, mà còn là do Crôn-stát bâu lên và được chính phủ *phê chuẩn* nữa. Các tên bộ trưởng phản bội, bỏ hàng ngũ của chủ nghĩa xã hội nhảy sang phe giai cấp tư sản, đã chuyên dùng thì giờ của chúng chính là vào những việc thỏa hiệp đáng thương như thế.

Chỗ nào mà một tên bộ trưởng tư sản không thể đứng ra đảm nhiệm bênh vực chính phủ trước những công nhân cách mạng hay trong các Xô-viết được, thì chỗ đó xuất hiện (hay nói cho đúng hơn: giai cấp tư sản cùi đến) một tên bộ trưởng "xã hội chủ nghĩa" như Xcô-bé-lép, Txê-rê-tê-li, Tséc-nốp và nhiều tên tương tự khác nữa – hắn hoạt động một lòng vì lợi ích của giai cấp tư sản, đưa hết tâm can ra bảo vệ nội các, biện hộ cho bọn tư bản, lừa gạt nhân dân bằng cách lấp đi lấp lại hết hứa hẹn này đến hứa hẹn khác, và khuyên nhủ nhân dân hãy chờ đợi, chờ đợi và chờ đợi.

Tên bộ trưởng Tséc-nốp thì đặc biệt bận vào những việc mặc cả với bọn đồng sự tư sản của hắn: thậm chí đến tận tháng Bảy, đến tận lúc lại có một "cuộc khủng hoảng chính quyền" mới nữa nổ ra sau phong trào ngày 3 - 4 tháng Bảy, đến tận lúc các bộ trưởng dân chủ - lập hiến từ chức, cho đến tận lúc đó, bộ trưởng Tséc-nốp đã dành hết thì giờ của mình vào một công cuộc bô ích, thú vị và rất phù hợp với nguyện vọng của nhân dân là "thuyết phục", nài ép bọn đồng sự tư sản của hắn ít nhất cũng đồng ý cấm những việc mua bán ruộng đất. Biện pháp đó đã được trình trọng hứa hẹn với nông dân tại Đại hội (xô-viết) đại biểu nông dân toàn Nga ở Pê-tơ-rô-grát. Nhưng lời hứa đó vẫn không được thực hiện. Tséc-nốp đã không thể thực hiện được lời hứa đó, cả trong tháng Năm, lẫn trong tháng Sáu, cho mãi đến lúc làn sóng cách mạng ngày 3 - 4 tháng Bảy tự phát nổ ra, đúng vào lúc các viên bộ trưởng dân chủ - lập hiến xin từ chức, mới cho phép thực hiện được biện pháp đó. Nhưng ngay cả lúc ấy nữa, đó cũng chỉ mới là một biện pháp lẻ loi, không đủ sức thực sự cải thiện được cuộc đấu tranh của nông dân chống bọn địa chủ nhằm giành lại ruộng đất.

Ngoài mặt trận, cái nhiệm vụ phản cách mạng, để quốc chủ nghĩa là tiếp tục cuộc chiến tranh để quốc ăn cướp, nhiệm vụ mà trước đây một gã như Gu-tsơ-cốp bị nhân

dân oán ghét đã không thể làm được, thì lúc này nhiệm vụ đó đã được tên "dân chủ - cách mạng" Kê-ren-xki, đảng viên mới toanh của đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng, làm tròn một cách có kết quả rực rỡ. Kê-ren-xki đã say sưa về tài hùng biện của mình; bọn đế quốc thì nấm hắn như nấm một con cờ trên bàn cờ, chúng dâng hương hoa cho hắn, tán dương hắn, tâng bốc hắn. Sở dĩ như thế là vì hắn đã phung sự hết lòng hết dạ lợi ích của bọn tư bản và đã khuyên nhủ "quân đội cách mạng" vui lòng tiếp tục chiến tranh để thực hiện những hiệp ước mà Nga hoàng Ni-cô-lai II đã ký kết với bọn tư bản Anh và Pháp, tức là cuộc chiến tranh để đem lại cả Côn-xtan-ti-nô-pôn lân Lơ-vốp, cả Éc-dê-rum lân Tơ-rê-bi-dông-đơ cho bọn tư bản Nga.

Thời kỳ thứ hai của cuộc cách mạng Nga, từ ngày 6 tháng Năm đến ngày 9 tháng Sáu, đã diễn ra như thế đó. Giai cấp tư sản phản cách mạng đã được tăng cường, đã được củng cố dưới sự yểm hộ và dưới sự ủng hộ của những tên bộ trưởng "xã hội chủ nghĩa"; nó đã chuẩn bị tấn công vừa chống cả thù ngoài lân thù trong, nghĩa là chống công nhân cách mạng.

VII

Đảng của công nhân cách mạng, tức là đảng bôn-sê-vích, đã chuẩn bị cho ngày 9 tháng Sáu một cuộc biểu tình ở Pê-tơ-rô-grát, để cho quần chúng có thể tỏ rõ một cách có tổ chức sự bất bình của mình và sự phẫn nộ của mình ngày càng lên cao một cách không gì ngăn cản nổi. Bọn thủ lĩnh xã hội chủ nghĩa - cách mạng và men-sê-vich bị trói buộc vào những điều chúng đã thỏa hiệp với giai cấp tư sản và bị ràng buộc bởi chính sách tấn công của bọn đế quốc, chúng khiếp sợ khi cảm thấy ảnh hưởng của chúng ở trong quần chúng đang sụp đổ. Thế là khắp nơi đều có sự la hét phản đối cuộc biểu tình, và lần này thì sự la hét đó đã liên kết

được bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng và bọn men-sê-vich với bọn dân chủ - lập hiến phản cách mạng. Dưới sự lãnh đạo của chúng và do chính sách thỏa hiệp của chúng với bọn tư bản, sự chuyển hướng của quần chúng tiêu tư sản về phía liên minh với giai cấp tư sản phản cách mạng đã hiện ra hoàn toàn rõ ràng, đã hiện ra một cách hết sức nổi bật. Đó là ý nghĩa lịch sử, đó là ý nghĩa giai cấp của cuộc khủng hoảng ngày 9 tháng Sáu.

Những người bôn-sê-vich, hoàn toàn không muốn đưa công nhân vào một trận chiến đấu tuyệt vọng hồi đó chống bọn dân chủ - lập hiến, bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng và bọn men-sê-vich câu kết với nhau, nên đã hủy bỏ quyết định biểu tình. Nhưng hai đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng và men-sê-vich, vì muốn ít ra cũng giữ lấy chút ít tín nhiệm nào đó còn sót lại của quần chúng, nên đã buộc phải ấn định đến ngày 18 tháng Sáu sẽ tiến hành một cuộc biểu tình chung. Cơn tức giận của giai cấp tư sản đã đến cực điểm, vì nó đã nhận định rất đúng rằng đó là dấu hiệu báo rằng phái dân chủ tiêu tư sản đã ngả về giai cấp vô sản; nó liền quyết định làm tê liệt hành động của phái dân chủ bằng cách mở ra cuộc tấn công ngoài mặt trận.

Thực tế, ngày 18 tháng Sáu, những khẩu hiệu của giai cấp vô sản cách mạng, những khẩu hiệu của chủ nghĩa bôn-sê-vich, đã giành được một thắng lợi đặc biệt lớn lao trong quần chúng Pê-téc-bua; và ngày 19 tháng Sáu, giai cấp tư sản và tên Kê-ren-xki theo chủ nghĩa Bô-na-pác-tơ* đã trình trọng báo tin rằng: đúng ngày 18, cuộc tấn công đã bắt đầu ngoài mặt trận.

* Chủ nghĩa Bô-na-pác-tơ (lấy tên của hai hoàng đế Pháp là Bô-na-pác-tơ) chỉ một chính phủ làm ra vẻ đúng ngoài các đảng phái nhưng đồng thời lại lợi dụng cuộc đấu tranh hết sức gay gắt giữa các đảng của tư bản và của công nhân. Thực ra là phục vụ bọn tư bản, một chính phủ loại như thế đã đặc biệt ra sức lừa gạt công nhân bằng những lời hứa hẹn và những khoản bối thí nhở mạn.

Trên thực tế thì tấn công có nghĩa là tiếp tục cuộc chiến tranh ăn cướp để phục vụ lợi ích của bọn tư bản và chống lại ý chí của tuyệt đại đa số những người lao động. Cho nên đã có cuộc tấn công thì nhất định cũng có cả những hiện tượng sau đây: một mặt, chủ nghĩa sô-vanh ngày càng được tăng cường rõ rệt, và quyền lực quân sự (và do đó quyền lực nhà nước) chuyển vào tay tập đoàn quân phiệt của bọn theo chủ nghĩa Bô-na-pác-tơ; mặt khác là việc dùng bạo lực chống lại quần chúng, truy nã những người quốc tế chủ nghĩa, thủ tiêu quyền tự do cổ động, giam giữ và xử bắn những người chống chiến tranh.

Nếu trước đây, ngày 6 tháng Năm đã buộc bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng và bọn men-sê-vích vào chiếc xe chiến thắng của giai cấp tư sản bằng một dây thừng, thì bây giờ ngày 19 tháng Sáu đã trói chặt bọn chúng vào xe đó bằng một cái xích sắt, trói chúng như là những kẻ tội túc của bọn tư bản.

VIII

Vì cuộc chiến tranh ăn cướp lại tiếp tục, nên sự phẫn nộ của quần chúng đã lên cao và dĩ nhiên là ngày càng thêm mau chóng và thêm kịch liệt. Ngày 3 - 4 tháng Bảy, sự phẫn nộ của quần chúng đã bùng nổ, mặc dầu những người bôn-sê-vích đã cố gắng hâm lại, và cố nhiên là họ đã phải ra sức làm cho sự bùng nổ đó có một hình thức hết sức có tổ chức.

Là nô lệ của giai cấp tư sản, bị chủ của chúng trói buộc, bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng và bọn men-sê-vích đã chấp nhận tất cả: nào là điều quân đội phản động về Pê-tơ-rô-grát, nào là thiết lập lại án tử hình, nào là tước vũ khí của công nhân và quân đội cách mạng, nào là bắt bớ, truy tố, cấm các báo một cách không có xét xử. Chính quyền mà giai cấp tư sản đã không thể hoàn toàn nắm được ở trong chính

phủ, chính quyền mà các Xô-viết không muốn nắm lấy, chính quyền đó đã rơi vào tay bọn theo chủ nghĩa Bô-na-pác-tơ, vào tay tập đoàn quân phiệt, dĩ nhiên là được bọn dân chủ - lập hiến và bọn Trăm đèn, bọn địa chủ và bọn tư bản hoàn toàn ủng hộ.

Cứ hết bước này, đến bước khác. Một khi đã đi vào con đường dốc là thỏa hiệp với giai cấp tư sản, thì bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng và bọn men-sê-vích không sao giữ được khỏi trượt chân và rơi xuống tận đáy. Ngày 28 tháng Hai, tại Xô-viết Pê-tơ-rô-grát, họ đã hứa ủng hộ, một cách có điều kiện, chính phủ tư sản. Ngày 6 tháng Năm, họ đã cứu nó thoát khỏi sự phá sản, và do chấp nhận cuộc tấn công, họ đã tự làm cho mình trở thành những tên đầy tớ và những người bảo vệ chính phủ. Ngày 9 tháng Sáu, họ đã câu kết với giai cấp tư sản phản cách mạng trong cái chiến dịch thù hằn dữ dội, chiến dịch đối trả và vu khống chống giai cấp vô sản cách mạng. Ngày 19 tháng Sáu, họ tán thành việc tiếp tục cuộc chiến tranh ăn cướp lại đã bắt đầu. Ngày 3 tháng Bảy, họ đồng ý để người ta điều quân đội phản động đến: đó là bước đầu của việc hoàn toàn chuyển giao chính quyền cho bọn theo chủ nghĩa Bô-na-pác-tơ. Cứ hết bước này, đến bước khác.

Kết cục nhục nhã đó của các đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng và men-sê-vích không phải là ngẫu nhiên: đó là kết quả của địa vị kinh tế của những người tiểu chủ, của giai cấp tiểu tư sản, – kết quả này đã được kinh nghiệm ở châu Âu xác minh rất nhiều lần rồi.

IX

Cố nhiên là mọi người đều thấy rằng những người tiểu chủ đã từng ra sức, đã từng tìm hết cách để "phất lên", để trở thành những người chủ thật sự, để vươn lên trình độ người chủ "khá giả", lên trình độ giai cấp tư sản. Chừng nào

mà chủ nghĩa tư bản còn thống trị, thì những người tiểu chủ chỉ có hai con đường này: hoặc là chính mình trở thành những người tư bản (may lầm trong một trăm tiểu chủ chỉ có một người được như thế thôi); hoặc là rời xuống tinh trạng tiểu chủ bị phá sản, xuống tinh trạng nửa vô sản, rồi thì vô sản. Về chính trị cũng vậy: phái dân chủ tiểu tư sản, nhất là các thủ lĩnh của họ, đều đi theo đuôi giai cấp tư sản. Các thủ lĩnh của phái dân chủ tiểu tư sản ru ngủ quần chúng của họ bằng những câu hứa hẹn và những lời bảo đảm về khả năng thỏa hiệp được với bọn tư bản lớn, – may lầm thì họ cũng chỉ được bọn tư bản nhượng bộ chút ít, trong một thời gian rất ngắn, cho một số rất ít thuộc tầng lớp trên trong quần chúng lao động thôi; còn trong tất cả những vấn đề có tính chất quyết định, quan trọng thì phái dân chủ tiểu tư sản bao giờ cũng bám sau đuôi giai cấp tư sản; nó là một bộ phận phụ thuộc bất lực của giai cấp ấy, và luôn luôn là một công cụ ngoan ngoãn trong tay bọn vua tài chính. Kinh nghiệm nước Anh và nước Pháp đã nhiều lần xác minh sự thật đó rồi.

Kinh nghiệm của cuộc cách mạng Nga, mà trong đó những sự biến đổi diễn ra một cách cực kỳ nhanh chóng, vì bị ảnh hưởng đặc biệt của cuộc chiến tranh để quốc và cuộc khủng hoảng hết sức trầm trọng do cuộc chiến tranh đó gây ra, – kinh nghiệm từ tháng Hai đến tháng Bảy 1917 đó đã xác minh một cách rất mạnh mẽ và rõ rệt cái chân lý mác-xít cũ về tính chất không kiên định của giai cấp tiểu tư sản.

Bài học của cách mạng Nga là: quần chúng lao động chỉ có một cách để thoát khỏi xiềng xích của chiến tranh, nạn đói khổ và ách nô lệ của địa chủ và tư bản, đó là hoàn toàn đoạn tuyệt với các đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng và men-sê-vích, thấy rõ vai trò phản bội của các đảng ấy, gạt bỏ mọi thỏa hiệp với giai cấp tư sản, cương quyết đứng sang phía công nhân cách mạng. Chỉ có những người công nhân

cách mạng – nếu họ được nông dân nghèo ủng hộ – là có đủ sức đập tan sự phản kháng của bọn tư bản, dẫn dắt nhân dân đến chỗ giành được ruộng đất mà không phải chuộc lại, đến chỗ hoàn toàn tự do, đến chỗ chiến thắng được nạn đói, chiến thắng được chiến tranh, đến một nền hòa bình chân chính và lâu dài.

LỜI BẠT

Bài này, như bạn đọc đã thấy rõ, được viết vào cuối tháng Bảy.

Lịch sử cách mạng suốt trong tháng Tám đã hoàn toàn xác minh nội dung của nó. Sau đó, vào cuối tháng Tám, cuộc phiến loạn của Coóc-ni-lốp⁴⁷ đã đưa cách mạng đến một chuyển biến mới, đồng thời vạch rõ cho toàn thể nhân dân thấy rằng bọn dân chủ - lập hiến, câu kết với bọn tướng tá phản cách mạng, đã định giải tán các Xô-viết và thiết lập lại nền quân chủ. Sức mạnh của chuyển biến mới này của cách mạng như thế nào, và chuyển biến đó có chấm dứt được chính sách thỏa hiệp thật là tai hại với giai cấp tư sản hay không? Những điều ấy, tương lai gần đây sẽ vạch cho ta thấy rõ...

N. Lê-nin

Ngày 6 tháng Chín 1917.

VỀ BÀI DIỄN VĂN CỦA CA-MÊ-NÉP TẠI BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG CÁC XÔ-VIẾT, NÓI VỀ HỘI NGHỊ XTỐC-KHÔN⁴⁸

Bài diễn văn ngày 6 tháng Tám của đồng chí Ca-mê-nép tại Ban chấp hành trung ương các Xô-viết, nói về hội nghị Xtốc-khôn, không thể không gây ra một sự phản kháng của những người bôn-sê-vích trung thành với đảng với những nguyên tắc của mình.

Ngay trong câu đầu, đồng chí Ca-mê-nép đã đưa ra một lời tuyên bố có tính chất chính thức, làm cho bài diễn văn của đồng chí ấy có một tính chất thật quái gở. Đồng chí Ca-mê-nép nói rào trước rằng chỉ phát biểu với tư cách cá nhân, vì "đảng đoàn chúng tôi chưa thảo luận vấn đề này".

Điểm thứ nhất, có bao giờ một đảng viên của một đảng có tổ chức lại phát biểu ý kiến "với tư cách cá nhân" về những vấn đề quan trọng không? Khi vấn đề chưa được đảng đoàn thảo luận, đồng chí Ca-mê-nép không có quyền phát biểu. Đó là nhận xét đầu tiên rút ra ngay từ lời nói của đồng chí ấy.

Điểm thứ hai, đồng chí Ca-mê-nép có quyền gì được quên rằng đã có một nghị quyết của Ban chấp hành trung ương đảng phản đối việc tham gia hội nghị Xtốc-khôn? Khi nghị quyết đó chưa bị đại hội hoặc một nghị quyết mới của Ban chấp hành trung ương xóa bỏ, thì nó vẫn là luật lệ của đảng. Nếu nó đã bị xóa bỏ thì đồng chí Ca-mê-nép không thể lờ việc đó đi được và không thể dùng thì quá khứ mà nói rằng: "chúng tôi, những người bôn-sê-vích, từ trước tới nay chúng tôi đã giữ thái độ phủ định đối với hội nghị Xtốc-khôn".

Ở điểm này nữa chúng ta cũng đi tới một kết luận như trên: Ca-mê-nép không những không có quyền phát biểu, mà đồng chí ấy còn thật sự vi phạm quyết định của đảng, thật sự lên tiếng chống đảng, phá hoại ý chí của đảng, vì rằng đồng chí ấy không nói gì đến nghị quyết của Ban chấp hành trung ương mà đồng chí ấy có nhiệm vụ phải tuân theo. Thế mà nghị quyết ấy đã được công bố kịp thời trên báo "Sự thật" kèm theo cả một điều bổ sung nói rằng đại biểu của đảng sẽ bỏ hội nghị Xim-méc-van nếu hội nghị này tuyên bố tán thành việc tham gia hội nghị Xtốc-khôn¹⁾.

Ca-mê-nép trình bày không đúng những nguyên nhân của thái độ phủ định "trước đây" của những người bôn-sê-vích đối với hội nghị Xtốc-khôn. Đồng chí ấy đã ỉm đi không nói đến sự việc là những người đế quốc - xã hội sẽ tham gia hội nghị ấy và mọi quan hệ với những kẻ đó đều là ô nhục đối với một người dân chủ - xã hội cách mạng.

Mặc dù đây là một việc đáng buồn thực, nhưng cần phải thú nhận rằng: Xta-rô-xtin tuy đã phạm nhiều lầm lẫn, nhưng đã trình bày quan điểm dân chủ - xã hội cách mạng nghìn lần tốt hơn, đúng đắn hơn và chân thực hơn so với Ca-mê-nép. Đến họp với bọn đế quốc - xã hội, bọn bộ trưởng, bọn đồng lõa với hành động đao phủ ở nước Nga, đó là một sự ô nhục và một sự phản bội. Như thế thì không thể nói đến chủ nghĩa quốc tế được.

Những lý do cơ bản mà Ca-mê-nép nêu lên để biện hộ cho việc "sửa đổi" quan điểm của chúng ta về hội nghị Xtốc-khôn, thật là yếu ớt đến buồn cười.

Ca-mê-nép nói: "Chúng tôi thấy rõ rằng Xtốc-khôn kể từ lúc này (??) không còn là (??) một công cụ mù quáng trong tay các nước đế quốc nữa".

Như vậy không đúng. Không có một sự kiện nào chứng minh điều đó cả và Ca-mê-nép đã không thể dẫn ra được một

¹⁾ Xem Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t.32, tr. 66.

cái gì nghiêm chỉnh để làm cơ sở cho lời khẳng định của mình. Dù cho những người đế quốc - xã hội Anh - Pháp không đến hội nghị và những người đế quốc - xã hội Đức đến tham dự, thì như vậy về nguyên tắc có gì thay đổi?? Phải chăng đó là một sự thay đổi, xét theo quan điểm của một người quốc tế chủ nghĩa? Phải chăng Ca-mê-nép đã "quên" nghị quyết của hội nghị đảng ta (ngày 29 tháng Tư) trong một trường hợp hoàn toàn tương tự về một người đế quốc - xã hội Đan-mạch?

Theo tin các báo, Ca-mê-nép đã nói: "Ngọn cờ to lớn của cách mạng, mà dưới đó giai cấp vô sản toàn thế giới tập hợp lực lượng của mình, đang bắt đầu phơi bày ở Xô-tô-ki-hôn".

Đó là lối nói hết sức rõ ràng tuếch theo kiểu Tséc-nốp và Txê-rê-tê-li. Một sự nói dối lộ liêu. Đây không phải là ngọn cờ của cách mạng, mà chính là ngọn cờ của sự câu kết, sự thỏa hiệp, sự xoa tội cho bọn đế quốc - xã hội, sự thương lượng giữa bọn chủ ngân hàng về việc chia nhau những đất đai thôn tính, – chính ngọn cờ đó đang thực sự bắt đầu phơi bày ở Xô-tô-ki-hôn.

Người ta không thể dung thứ cho một đảng của những người quốc tế chủ nghĩa, có trách nhiệm về chủ nghĩa quốc tế cách mạng trước toàn thế giới, lại tự làm mất thanh danh do chơi cái trò đùa giỡn với những thủ đoạn xảo trá của bọn đế quốc - xã hội Nga và Đức, với những thủ đoạn xảo trá của các bộ trưởng của một chính phủ đế quốc tư sản của bọn Tséc-nốp, Xcô-bê-lép và đồng bọn.

Chúng ta đã quyết định thành lập Quốc tế III. Chúng ta cần phải thực hiện việc đó, mặc dù khó khăn như thế nào chăng nữa. Chúng ta không nên lui một bước nào tới chỗ thương lượng với bọn đế quốc - xã hội và bọn phản bội chủ nghĩa xã hội!

"Người vô sản", số 3, ngày 29
(16) tháng Tám 1917

Ký tên: N. Lê-nin

Theo đúng bản in trên báo
"Người vô sản"

NHỮNG TIN ĐỒN VỀ ÂM MUỐI GÂY LOẠN

Cái tin đăng dưới đây đê này trong số 103 của báo "Đời sống mới" ra ngày 17 tháng Tám rất đáng được chú ý và cũng nên xem xét lại tin này [lại một lần nữa], mặc dù điều mà người ta trình bày trong đó có vẻ như là nghiêm túc thì lại hoàn toàn không có gì là nghiêm túc cả.

Nội dung tin đó tóm tắt như sau: ngày 14 tháng Tám, những tin đồn lan ra ở Mát-xcơ-va nói rằng một số đơn vị Cô-dắc từ mặt trận kéo về Mát-xcơ-va, trong khi đó thì "một số tập đoàn quân sự được sự đồng tình của một số giới ở Mát-xcơ-va" tổ chức "những hành động phản cách mạng có tính chất quyết định". Các nhà chức trách quân sự hình như đã báo tin này cho Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ Mát-xcơ-va biết và đã "cùng với các đại biểu của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết" (tức là với những người men-sê-vích và xã hội chủ nghĩa - cách mạng) thi hành những biện pháp nhằm thuyết phục binh sĩ về sự tất yếu phải bảo vệ thành phố v.v.. "Tham gia công tác chuẩn bị này có cả các đại biểu của những người bôn-sê-vích ở Mát-xcơ-va là những người đã có ảnh hưởng trong nhiều đơn vị quân đội mà trong dịp này người ta đã để cho họ được lui tới", cái tin đó đã kết thúc như vậy.

Câu cuối cùng này được dụng tâm viết một cách không rõ ràng và mập mờ: nếu những người bôn-sê-vích có ảnh hưởng trong nhiều đơn vị quân đội (điều đó không thể chối cãi và ai cũng biết) thì làm sao người ta lại có thể và ai có thể "để cho" những người bôn-sê-vích "được lui tới" các đơn

vị ấy? Như vậy rõ ràng là vô lý. Và nếu, "trong dịp này", người ta (ai? tất nhiên là những người men-sê-vích và xã hội chủ nghĩa - cách mạng!) đã thực sự "để cho" những người bôn-sê-vích "được lui tới" bất kỳ đơn vị quân đội nào, như thế có nghĩa là đã có một *khối*, một liên minh, một sự câu kết nào đó giữa những người bôn-sê-vích và những người vệ quốc chủ nghĩa để "chống lại bọn phản cách mạng".

Chính tình huống đó đã làm cho một cái tin không nghiêm túc lại có một ý nghĩa nghiêm túc và buộc tất cả những công nhân có ý thức phải suy nghĩ cẩn thận về các sự kiện đó.

Những tin đồn tung ra bởi những người vệ quốc chủ nghĩa, tức là bởi những người men-sê-vích và xã hội chủ nghĩa - cách mạng, rõ ràng là không có căn cứ, và cái dụng ý chính trị bẩn thỉu và đê tiện, gây ra việc phao tin đó, thật đã rành rành. Chính Chính phủ lâm thời ấy, mà những người vệ quốc chủ nghĩa hình như muốn bảo vệ, mới thật sự là phản cách mạng. Chính Chính phủ lâm thời và các bộ trưởng "xã hội chủ nghĩa" đã gọi các đơn vị Cô-dắc từ mặt trận về các thủ đô, thí dụ như về Pê-tơ-rô-grát ngày 3 tháng Bảy. Điều đó đã được tướng Cô-dắc là Ca-lê-đin chính thức xác nhận tại cuộc hội nghị để quốc chủ nghĩa và phản cách mạng ở Mát-xcơ-va. Đó là một sự thật.

Sự thật này đã lật mặt nạ những người men-sê-vích và những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng, chứng minh rằng họ đã phản bội cách mạng, *họ đã liên kết* với bọn phản cách mạng, *họ đã liên kết* với bọn Ca-lê-đin; sự thật đó, những người men-sê-vích và xã hội chủ nghĩa - cách mạng muốn dập tắt đi, giấu đi, làm cho người ta quên đi bằng cách phao những "tin đồn" nói rằng những người Cô-dắc kéo về Mát-xcơ-va mà Kê-ren-xki, Txê-rê-tê-li, Xcô-bê-lép và Áp-kxen-chi-ép không hề biết, còn những người men-sê-vích và xã hội chủ nghĩa - cách mạng thì "bảo vệ cách mạng", v.v.. Cái mưu toan chính trị của bọn men-sê-vích và bọn vệ quốc chủ nghĩa phản bội thật hết sức rõ ràng: chúng muốn đánh

lừa công nhân, muốn tự nhận mình là những người cách mạng, muốn dò xét những người bôn-sê-vích (dĩ nhiên là để báo cho cơ quan phản gián), muốn khôi phục lại uy tín của mình! Thật là những mưu tính nhỏ nhen, đê tiện và lố liêu như vải đèn khâu bằng chỉ trắng! Bọn họ tự nghĩ: trong khi bịa ra "những tin đồn" ngu xuẩn, chúng ta sẽ mờ được một cách dễ dàng một "lối vào" các đơn vị chịu ảnh hưởng bôn-sê-vích, và nói chung là chúng ta sẽ tăng cường được tín nhiệm đối với Chính phủ lâm thời bằng cách cố làm cho những người ngây thơ tin rằng những người Cô-dắc muốn lật đổ chính phủ này, rằng chính phủ *không* liên minh với người Cô-dắc, rằng chính phủ "bảo vệ cách mạng", vân vân và vân vân.

Mưu tính thật rõ ràng. Còn các tin đồn đều là vô lý và hoàn toàn bịa đặt. Những kẻ tung những tin đồn đó ra tưởng có thể chắc chắn phục hồi lại được tín nhiệm cho Chính phủ lâm thời, và lại còn hy vọng lôi kéo được những người bôn-sê-vích "liên minh" với chúng!

Khó mà tin được rằng có thể tìm thấy, trong hàng ngũ những người bôn-sê-vích, những kẻ ngu ngốc và đê tiện ngày nay lại đi liên minh với bọn vệ quốc chủ nghĩa. Khó mà tin được điều ấy, vì trước hết đã có một nghị quyết rất rõ ràng của Đại hội VI Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga⁴⁹, trong đó (xem báo "Người vô sản"⁵⁰, số 4) nói rằng "những người men-sê-vích đã vĩnh viễn chạy sang phe quân thù của giai cấp vô sản". Không thể thương lượng được với những kẻ đã hoàn toàn chạy sang phe quân thù, không thể liên minh với chúng được. Cũng trong bản nghị quyết này, đoạn sau đó có nói: "Nhiệm vụ hàng đầu của đảng dân chủ - xã hội cách mạng" là phải "hoàn toàn cô lập chúng (bọn men-sê-vích vệ quốc chủ nghĩa) khỏi tất cả những phần tử có chút ít tinh thần cách mạng trong giai cấp công nhân". Rõ ràng là để chống lại sự cô lập này nên những người men-sê-vích và xã hội chủ nghĩa - cách mạng đã tung ra những tin đồn phi

lý. Rõ ràng là ở Mát-xcơ-va cũng như ở Pê-tơ-rô-grát, công nhân ngày càng hiểu rõ chính sách phản bội và phản cách mạng của những người men-sê-vích và xã hội chủ nghĩa cách mạng nên càng ngày càng xa rời chúng, và để "khôi phục lại tình thế", những người vệ quốc chủ nghĩa phải dùng đến "tất cả mọi thủ đoạn".

Sau nghị quyết đó của đại hội đảng, những người bôn-sê-vích nào liên kết với những người vệ quốc chủ nghĩa về việc "lui tới các đơn vị quân đội" hoặc về việc gián tiếp tỏ lòng tin nhiệm Chính phủ lâm thời (dường như bảo vệ để chống lại những người Cô-dắc), thì những người bôn-sê-vích đó tất nhiên sẽ lập tức – và như thế là xứng đáng – bị đuổi ra khỏi đảng.

Cũng còn vì những lý do khác nữa nên khó mà tin được rằng có thể tìm thấy, ở Mát-xcơ-va hoặc ở chỗ khác, những người bôn-sê-vích nào có thể liên kết với những người vệ quốc chủ nghĩa, hoặc cùng chúng lập ra một cái gì giống như những tổ chức chung, mặc dù là tạm thời, một sự cầu kết nào đó, v.v.. Chúng ta hãy thử đưa ra một giả định tốt nhất về những con người bôn-sê-vích kỳ lạ ấy: chúng ta hãy giả định rằng có những người bôn-sê-vích vì ngây thơ mà thật sự tin vào những tin đồn do những người men-sê-vích và xã hội chủ nghĩa - cách mạng tung ra, lại giả định rằng chúng có báo cho họ một số "sự kiện" nào đó cũng được bịa ra để cho họ tin tưởng. Rõ ràng là ngay cả trong giả định này cũng không có một người bôn-sê-vích trung thực hoặc chưa hoàn toàn mất hết trí khôn nào lại chấp nhận liên kết với bọn vệ quốc chủ nghĩa, lại chấp nhận một sự thỏa hiệp về việc "lui tới các đơn vị quân đội", v.v.. Ngay cả trong trường hợp này, người bôn-sê-vích sẽ nói: công nhân và binh sĩ chúng ta sẽ chiến đấu chống quân đội phản cách mạng, nếu hiện nay bọn này tấn công Chính phủ lâm thời, nhưng *không phải* là để bảo vệ cái chính phủ đã cầu cứu Ca-lê-đin và bè lũ ngày 3 tháng Bảy, mà là để bảo vệ cách

mạng một cách độc lập, để theo đuổi những mục đích của mình, tức mục đích đưa đến thắng lợi của công nhân, thắng lợi của những người nghèo khổ, thắng lợi của hòa bình, chứ không phải thắng lợi của bọn đế quốc chủ nghĩa như Kê-ren-xki, Áp-kxe-ni-ép, Txê-rê-tê-li, Xcô-bê-lép và đồng bọn. Ngay cả trong giả định hoàn toàn không thể có ấy, người bôn-sê-vích cũng sẽ nói với những người men-sê-vích: tất nhiên, chúng tôi sẽ chiến đấu, nhưng chúng tôi không tán thành một tí liên minh chính trị nào với các anh, chúng tôi không tin tưởng một chút nào vào các anh cả, cũng hoàn toàn giống như hồi tháng Hai năm 1917, những người dân chủ - xã hội đã đấu tranh chống Nga hoàng bên cạnh những người dân chủ - lập hiến mà không hề có một liên minh nào với chúng, không một lúc nào tin vào chúng. Bất kỳ một sự tín nhiệm nhỏ nào đối với những người men-sê-vích ngày nay, cũng giống như sự tín nhiệm bọn dân chủ - lập hiến hồi năm 1905 - 1917, đều là một sự phản bội cách mạng.

Người bôn-sê-vích sẽ nói với công nhân và binh sĩ: các bạn hãy chiến đấu đi, nhưng đừng có tín nhiệm chút nào vào bọn men-sê-vích cả, nếu các bạn không muốn kết quả thắng lợi của mình bị cướp đoạt mất.

Những người men-sê-vích được lợi quá nhiều trong việc tung ra những tin đồn nhảm và những lời giả định nhảm làm cho người ta tưởng rằng chính phủ mà họ ủng hộ đang cứu vớt cách mạng, trong khi đó thì chính phủ này về thực tế *đã liên kết* với bọn Ca-lê-đin, *đã* là phản cách mạng rồi, *đã* dùng một loạt biện pháp và mỗi ngày lại dùng thêm nhiều biện pháp mới để thi hành những điều khoản của sự liên minh của nó với bọn Ca-lê-đin.

Tin vào những tin đồn đó, trực tiếp hoặc gián tiếp xác nhận những tin đồn đó, như vậy – đối với những người bôn-sê-vích – là phản bội sự nghiệp cách mạng. Hiện nay điều kiện chủ yếu để đưa lại thắng lợi cho cách mạng là: quần chúng phải hiểu rõ được sự phản bội của bọn men-sê-vich

và bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng, quần chúng phải đoạn tuyệt hoàn toàn với chúng, tất cả những người vô sản cách mạng phải tuyệt đối tẩy chay các đảng đó, như đã tẩy chay bọn dân chủ - lập hiến sau bài học kinh nghiệm 1905.

(Tôi đề nghị các đồng chí cho chép lại bài báo này thành nhiều bản để cùng một lúc gửi cho nhiều báo và tạp chí của đảng, và đồng thời gửi tới Ban chấp hành trung ương, nhân danh cá nhân tôi, và thêm vào đó đoạn sau:

Tôi đề nghị coi bài báo này như một bản cáo cáo của tôi với Ban chấp hành trung ương kèm theo lời đề nghị của tôi như sau: tiến hành một cuộc điều tra chính thức của Ban chấp hành trung ương, có những đồng chí ở Mát-xcơ-va không phải là uỷ viên của Ban chấp hành trung ương tham gia, để tìm hiểu xem những tổ chức chung có được thành lập, trên lĩnh vực đó, giữa những người bôn-sê-vích và những người vệ quốc chủ nghĩa không, xem có những thỏa hiệp và liên minh nào không, và nếu có, thì dựa trên cơ sở nào, v.v.. Cần phải chính thức điều tra việc này và đi sâu tìm hiểu tất cả các chi tiết. Cần phải định chỉ công tác của những uỷ viên trong Ban chấp hành trung ương hoặc trong Ban chấp hành Mát-xcơ-va nếu đã thành lập một khối liên minh như vậy và trong kỳ hội nghị sắp tới của toàn thể Ban chấp hành trung ương nên đặt vấn đề chính thức định chỉ công tác của những người đó trước khi họp đại hội. Bởi vì, chính vào lúc này, sau cuộc hội nghị Mát-xcơ-va, sau cuộc bãi công, sau những ngày 3 - 5 tháng Bảy, Mát-xcơ-va đã có hoặc có thể có tầm quan trọng của một *trung tâm*. Trong cái trung tâm vô sản to lớn này, lớn hơn cả Pê-tơ-rô-grát, rất có thể phát triển một phong trào giống như phong trào ngày 3 - 5 tháng Bảy. Trong những ngày đó, nhiệm vụ của chúng ta ở Pê-tơ-rô-grát là làm cho phong trào có một tính chất hòa bình và có tổ chức. Đó là khẩu hiệu đúng

đắn. Bây giờ ở Mát-xcơ-va, nhiệm vụ *được đề ra* khác hẳn; khẩu hiệu cũ sẽ hết sức sai. Bây giờ nhiệm vụ là chính chúng ta phải *nắm lấy chính quyền* và tự tuyên bố thành lập chính phủ để giành lấy hòa bình, đem lại ruộng đất cho nông dân, để triệu tập Quốc hội lập hiến vào một thời hạn đã đượcấn định có sự thỏa thuận với nông dân các địa phương, v.v.. Rất có thể là do nạn thất nghiệp, nạn đói, do cuộc bãi công của công nhân đường sắt, do tình trạng suy sụp về kinh tế, v.v., mà một phong trào như vậy sẽ nổ ra ở Mát-xcơ-va. Đặc biệt trọng yếu là ở Mát-xcơ-va, "*nắm lấy tay lái*" phải là những người không nghiêng về phía hữu, không liên kết với bọn men-sê-vich, những người khi phong trào phát triển thì hiểu được những nhiệm vụ *mới*, khẩu hiệu *mới* về việc nắm chính quyền, những đường lối *mới* và biện pháp *mới* để đạt tới đó. Vì thế cho nên việc "điều tra" về sự kiện liên minh với bọn men-sê-vich, việc khiển trách những người bôn-sê-vich đã tham gia liên minh đó, nếu có, và việc định chỉ công tác của họ là tất yếu không phải chỉ vì kỷ luật, không phải chỉ là để sửa chữa một sự ngu xuẩn đã mắc phải, mà còn là để bảo vệ những lợi ích cơ bản nhất của phong trào *tương lai*. Cuộc bãi công ngày 12 tháng Tám ở Mát-xcơ-va đã chứng tỏ rằng giai cấp vô sản *tích cực* đều ngả theo những người bôn-sê-vich, mặc dù bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng chiếm đa số phiếu trong cuộc bầu cử vào Đu-ma. Tình hình ấy rất giống tình hình ở Pê-tơ-rô-grát trước những ngày 3 - 5 tháng Bảy 1917. Nhưng có sự khác nhau rất lớn là: lúc bấy giờ Pê-tơ-rô-grát đã không thể nắm được chính quyền, ngay cả đứng về mặt vật chất mà nói, và nếu nó có nắm được chính quyền về mặt vật chất, thì về mặt chính trị nó cũng không thể giữ được chính quyền, vì Txê-rê-tê-li và bè lũ chưa đổi truy đến mức ủng hộ những hành động đao phủ. Cho nên *lúc bấy giờ*, tức là ngày 3 - 5 tháng Bảy 1917, ở Pê-tơ-rô-grát mà đề ra khẩu hiệu nắm chính quyền là *sai*. Lúc bấy giờ chính những người

bôn-sê-vích đã không quyết định và không thể quyết định, một cách có ý thức rõ ràng, coi Txê-rê-tê-li và bè lũ là phản cách mạng. Lúc bấy giờ, binh sĩ và công nhân cũng không thể có được kinh nghiệm của những ngày tháng Bảy.

Tình hình ngày nay khác hẳn rồi. Ngày nay nếu có một phong trào tự phát nổ ra ở Mát-xcơ-va thì khẩu hiệu của chúng ta phải là nắm lấy chính quyền. Do đó việc rất trọng yếu, rất mực trọng yếu là những người lãnh đạo phong trào ở Mát-xcơ-va phải là những người xứng đáng với nhiệm vụ, đã suy nghĩ kỹ về khẩu hiệu đó và hiểu nó *một cách đầy đủ*. Vì thế cho nên tôi vẫn còn cần phải nhấn mạnh đến sự cần thiết mở một cuộc điều tra và đình chỉ công tác những người phạm lỗi.)

*Viết xong ngày 18 - 19 tháng Tám
(31 tháng Tám - 1 tháng Chín) 1917*

*In lần đầu năm 1928
trong Văn tập Lê-nin, t.VII*

Theo đúng bản thảo

THẤY CÂY MÀ KHÔNG THẤY RỪNG

Tại hội nghị Ban chấp hành trung ương các Xô-viết, ngày 4 tháng Tám, L. Mác-tốp có nói (theo bài tường thuật của báo "Đời sống mới") rằng "sự phê phán của Txê-rê-tê-li là quá mềm yếu", rằng "chính phủ không đấu tranh chống những mưu toan phản cách mạng trong giới quân nhân" và "mục đích của chúng ta không phải là lật đổ chính phủ hiện tại hoặc làm tổn hại đến sự tín nhiệm đối với chính phủ đó...". Mác-tốp nói tiếp: "Tương quan lực lượng thực tế hiện nay không cho phép đòi chuyển chính quyền vào tay các Xô-viết. Yêu sách đó chỉ có thể thực hiện trong quá trình một cuộc nội chiến mà hiện nay thì không thể dung thứ được nội chiến". Để kết luận Mác-tốp nói: "Chúng ta không có ý định lật đổ chính phủ, nhưng chúng ta cần vạch ra cho chính phủ thấy rằng ở trong nước còn có những lực lượng khác ngoài các lực lượng của bọn dân chủ - lập hiến và của bọn quân nhân. Đó là những lực lượng của phái dân chủ cách mạng, và Chính phủ lâm thời cần phải dựa vào các lực lượng này".

Những nghị luận này của Mác-tốp thật xuất sắc và rất đáng đặc biệt chú ý. Xuất sắc ở chỗ là những nghị luận này lặp lại một cách rõ rệt lạ thường những sai lầm chính trị phổ biến nhất, tai hại nhất, nguy hiểm nhất và những thiên kiến điển hình nhất của quần chúng tiêu tư sản. Trong tất

cả những đại biểu của lớp quần chúng đó, Mác-tốp chắc chắn là một trong những nhà chính luận "tả" nhất, cách mạng nhất, có ý thức nhất và lão luyện nhất. Chính vì thế mà phân tích nghị luận của Mác-tốp thì có ích hơn là phân tích nghị luận của một anh chàng Tséc-nốp thích khoa trương với những câu rỗng tuếch, hoặc của một anh chàng Txê-rê-tê-li ngu độn, v.v.. Trong khi phân tích lập trường của Mác-tốp, chúng ta sẽ nghiên cứu những cái hợp lý nhất hiện nay trong những tư tưởng của giai cấp tiểu tư sản.

Điều cực kỳ đặc trưng trước hết là những do dự của Mác-tốp trong vấn đề chuyển chính quyền vào tay các Xô-viết. Cho đến ngày 4 tháng Bảy, Mác-tốp vẫn *chống lại* khẩu hiệu đó. Sau ngày 4 tháng Bảy, ông ta *tán thành* nó. Đến đầu tháng Tám, ông ta lại chống lại. Theo quan điểm mác-xít, các bạn hãy chú ý xem luận cứ của ông ta là không lô-gích một cách quá gở và nực cười biết chừng nào. Ông ta chống lại (việc chuyển chính quyền vào tay các Xô-viết) vì "tương quan lực lượng thực tế hiện nay không cho phép đòi chuyển chính quyền vào tay các Xô-viết. Yêu sách đó chỉ có thể thực hiện trong quá trình một cuộc nội chiến mà hiện nay thì không thể dung thứ được nội chiến".

Thật là hô đồ, hồn độn. Như vậy, trước ngày 4 tháng Bảy có thể chuyển chính quyền vào tay các Xô-viết mà *không* qua nội chiến (chân lý thiêng liêng!), nhưng chính đúng vào lúc đó Mác-tốp lại phản đối việc này... Điểm thứ hai là sau ngày 4 tháng Bảy, việc chuyển chính quyền vào tay các Xô-viết - mà Mác-tốp tán thành - tựa hồ có thể thực hiện được mà không qua nội chiến: điều đó rõ ràng là sai, hiển nhiên là sai, bởi vì chính vào đêm mồng 4 rạng ngày 5 tháng Bảy, bọn theo chủ nghĩa Bô-na-pác-tơ, được bọn dân chủ - lập hiến ủng hộ và có sự giúp đỡ hèn hạ của bọn Tséc-nốp và Txê-rê-tê-li, đã điều động quân đội phản cách mạng về Pê-tơ-rô-grát. Trong những điều kiện như thế, chiếm chính

quyền bằng con đường hòa bình là hoàn toàn không thể được.

Điểm thứ ba là, từ những lời nói của Mác-tốp, cuối cùng người ta có thể rút ra một nhận định là: người mác-xít và ngay cả người dân chủ cách mạng thông thường đều có quyền từ bỏ một khẩu hiệu phản ánh trung thành lợi ích của nhân dân và của cách mạng, vì lý do là khẩu hiệu này chỉ có thể được áp dụng "trong quá trình một cuộc nội chiến"... Nhưng như thế rõ ràng là vô lý, rõ ràng là từ bỏ mọi cuộc đấu tranh giai cấp, mọi cuộc cách mạng. Thật vậy, ai mà chẳng biết rằng lịch sử tất cả các cuộc cách mạng trên thế giới đều chứng tỏ rằng đấu tranh giai cấp chuyển biến một cách tất nhiên, chứ không phải ngẫu nhiên, thành nội chiến? Ai mà chẳng biết rằng ở nước Nga đúng là *từ sau* ngày 4 tháng Bảy, chúng ta đã chứng kiến bước đầu của một cuộc nội chiến do giai cấp tư sản phản cách mạng gây ra: tước vũ khí các trung đoàn, xử tử ở mặt trận, giết hại những người bôn-sê-vích? Các bạn thấy đấy, đúng vào lúc tiến trình các sự biến, với một sự tất yếu không cưỡng nổi, dẫn tới chỗ là giai cấp tư sản phản cách mạng đã gây ra cuộc nội chiến, thì phái dân chủ cách mạng coi nội chiến là "không thể dung thứ được".

Mác-tốp đã rơi vào trạng thái hô đồ thật khó tưởng tượng nổi, hết sức kỳ cục và hết sức khó cứu chữa.

Muốn gỡ cái mối mà ông ta đã làm rối tung đó thì phải nói rằng:

Chính trước ngày 4 tháng Bảy, khẩu hiệu chuyển toàn bộ chính quyền vào tay các Xô-viết lúc bấy giờ là khẩu hiệu duy nhất đúng. Hồi đó, việc chuyển chính quyền này có thể tiến hành một cách hòa bình, không có nội chiến, bởi vì lúc đó quần chúng, nhân dân chưa phải chịu đựng những hành động bạo lực có hệ thống như sau ngày 4 tháng Bảy. Hồi đó, việc chuyển chính quyền này bảo đảm cho cách mạng có thể phát triển từ đầu chí cuối một cách hòa bình, đặc biệt

là bảo đảm có thể giải quyết một cách hòa bình cuộc đấu tranh giữa các giai cấp và các đảng phái *trong nội bộ* các Xô-viết.

Sau ngày 4 tháng Bảy, không thể chuyển chính quyền vào tay các Xô-viết mà không có nội chiến, vì từ ngày 4 - 5 tháng Bảy chính quyền đã rơi vào tay bè lũ quân phiệt theo chủ nghĩa Bô-na-pác-tơ, được bọn dân chủ - lập hiến và bọn Trăm đèn ủng hộ. Do đó, ngày nay, tất cả những người mác-xít, tất cả những người ủng hộ giai cấp vô sản cách mạng, tất cả những người dân chủ cách mạng trung thực đều *cần phải* vạch ra cho công nhân và nông dân thấy sự thay đổi căn bản của tình hình, khiến phải theo một con đường khác để chuyển chính quyền vào tay những người vô sản và nửa vô sản.

Mác-tốp đã không đưa ra những lý lẽ để bênh vực "quan niệm" của mình cho rằng không thể dung thứ được nội chiến "trong lúc này" và để biện hộ cho lời tuyên bố nói rằng mục đích của ông ta "không phải là lật đổ chính phủ hiện tại". Ý kiến của ông ta không có lý do, và nhất là vì nó được trình bày trong hội nghị của những người vệ quốc chủ nghĩa, nên tất nhiên nó cũng giống như lập luận của bọn này cho rằng trong một nước bị quân thù bên ngoài đe dọa thì nội chiến là điều không thể dung thứ được.

Chúng tôi không biết rằng Mác-tốp có dám công khai đưa lý lẽ này ra không. Trong đám quẫn chúng tiều tư sản, lý lẽ này thường được nhắc đến nhiều nhất. Đó cũng là một trong những lý lẽ vô vị nhất. Giai cấp tư sản đã không hề sợ cách mạng, không hề sợ nội chiến vào những lúc mà kẻ thù bên ngoài đe dọa, vào hồi tháng Chín năm 1870 ở Pháp cũng như hồi tháng Hai năm 1917 ở Nga. Giai cấp tư sản đã không sợ dùng nội chiến để nắm lấy chính quyền vào những lúc quân thù bên ngoài đe dọa. Giai cấp vô sản cách mạng cũng sẽ không đếm xỉa đến cái "lý lẽ" đó của những kẻ dối trá và của những tên tai sai của giai cấp tư sản.

* * *

Một trong những sai lầm hết sức nghiêm trọng về lý luận mà Mác-tốp đã phạm phải – cũng là sai lầm có tính chất điển hình nhất của toàn bộ hệ tư tưởng chính trị của giai cấp tiểu tư sản – là lẩn lộn bọn phản cách mạng Nga hoàng và nói chung, bọn quân chủ, với bọn phản cách mạng tư sản. Đó là tính thiển cận hoặc tính ngu độn đặc trưng của người dân chủ tiểu tư sản, là kẻ không thể thoát ra khỏi tình trạng phụ thuộc về kinh tế, chính trị và tư tưởng đối với giai cấp tư sản, họ nhượng bộ giai cấp tư sản, họ nhìn thấy "lý tưởng" của họ ở giai cấp tư sản và tin vào nó khi thấy nó la âm ỹ lên về nguy cơ "phản cách mạng từ phái hữu".

Mác-tốp đã nói lên toàn bộ những tư tưởng đó, hoặc đúng hơn, sự thiếu suy nghĩ đó của giai cấp tiểu tư sản, khi ông ta tuyên bố trong bài diễn văn của mình rằng: "Để cho cân đối với áp lực của phái hữu (đối với chính phủ), chúng ta cần tạo ra một phản áp lực".

Thật là một kiểu mẫu về tính ngây thơ phi-li-xtanh và sự lâng quên đấu tranh giai cấp. Đối với bọn phi-li-xtanh thì chính phủ giống như một cái gì đứng trên các giai cấp và các đảng phái, nó chịu "áp lực" quá mạnh từ phía hữu, cần phải tăng cường áp lực từ phía tả. Ôi! thật là một sự sáng suốt xứng đáng với Lu-i Blång, với Tséc-nốp, với Txê-rê-tê-li và tất cả cái bè đảng đáng khinh ấy. Và sự sáng suốt có tính chất phi-li-xtanh đó có lợi cho bọn theo chủ nghĩa Bô-na-pác-tơ biết bao vì bọn này muốn dùng mọi cách để thuyết phục "những người mu-gích dốt nát" rằng chính phủ hiện tại chỉ chống những người cực đoan ở phía tả cũng như ở phía hữu, rằng chính phủ này đại diện cho những lợi ích chân chính của nhà nước và thực hiện một nền dân chủ thật sự, mà trong thực tế thì chính phủ theo chủ nghĩa Bô-na-pác-tơ này lại chính là chính phủ của giai cấp tư sản phản cách mạng.

Giai cấp tư sản có lợi (và điều này là cần thiết để vĩnh viễn duy trì ách thống trị của chúng) trong việc lừa dối nhân dân, lừa dối rằng nó đại diện cho "cách mạng nói chung, đang bị bọn phản cách mạng đe dọa ở phía hữu, từ Nga hoàng". Tư tưởng đó, được nuôi dưỡng bởi những điều kiện sinh sống của giai cấp tiểu tư sản, chỉ có thể tồn tại nói chung trong hàng ngũ "phái dân chủ cách mạng" là nhờ ở sự ngu xuẩn không bờ bến của bọn Đan và Txê-rê-tê-li, nhờ ở tính tự phụ vô hạn của bọn Tséc-nốp và Áp-kxen-chi-ép.

Nhưng người nào đã hiểu biết chút ít về lịch sử hoặc về chủ nghĩa Mác cũng đều phải thừa nhận rằng cơ sở của sự phân tích về chính trị phải là vấn đề *giai cấp*. Giai cấp nào làm cách mạng? Giai cấp nào chống lại cách mạng?

Lịch sử nước Pháp chỉ cho chúng ta thấy rằng bọn phản cách mạng theo chủ nghĩa Bô-na-pác-tơ hồi cuối thế kỷ XVIII (và lần thứ hai hồi 1848 - 1852) đã nảy sinh trên cơ sở giai cấp tư sản phản cách mạng mở đường cho sự phục hồi nền quân chủ chính thống. Chủ nghĩa Bô-na-pác-tơ là một hình thức chính quyền sinh ra từ tính chất phản cách mạng của giai cấp tư sản, trong hoàn cảnh có những cuộc cải cách dân chủ và cách mạng dân chủ.

Chỉ có cõi tình nhãm mắt mới không trông thấy chủ nghĩa Bô-na-pác-tơ đang lớn lên ở nước Nga, trong những điều kiện rất tương tự. Thế lực phản cách mạng Nga hoàng hiện giờ không đáng kể, nó không có một ý nghĩa quan trọng gì về chính trị cả, cũng không có một tác dụng chính trị nào cả. Có những tên bịp bợm đã dụng ý giương lên và khuếch đại con ngoáo ộp phản cách mạng Nga hoàng để dọa nạt những người ngu, để đem thết cho bọn phi-li-xanh những tin chính trị giật gân, để làm cho nhân dân không chú ý đến thế lực phản cách mạng thật sự và nghiêm trọng. Không ai đọc mà lại không nực cười về những ý nghĩ của một anh chàng Da-rút-nui nào đó đã ráng sức đánh giá vai trò

phản cách mạng của một hội cổ lỗ nào đó lấy tên là "Nước Nga thần thánh" và đã "không nhận thấy" vai trò phản cách mạng của cái đồng minh của toàn thể giai cấp tư sản Nga mệnh danh là đảng dân chủ - lập hiến.

Đảng dân chủ - lập hiến là lực lượng chính trị chủ yếu của thế lực tư sản phản cách mạng ở Nga. Lực lượng này đã biết tập hợp một cách tài tình xung quanh nó tất cả bọn Trăm đèn trong các cuộc tuyển cử cũng như (điều này lại càng nghiêm trọng hơn nữa) trong bộ máy hành chính, quân sự và dân sự và trong chiến dịch báo chí nói láo và vu khống, đả kích nhằm trước tiên là chống những người bôn-sê-vích, tức là chống đảng của giai cấp vô sản cách mạng, tiếp đến là chống các Xô-viết.

Chính phủ hiện tại đang theo đuổi, một cách tuân tự nhưng triệt để, cái chính sách mà đảng dân chủ - lập hiến từng chủ trương và chuẩn bị một cách có hệ thống từ tháng Ba 1917. Lại tiếp tục và kéo dài cuộc chiến tranh để quốc, chấm dứt "những câu chuyện phiếm" về hòa bình, trao cho các bộ trưởng quyền định chỉ trước tiên là các báo chí, rồi đến các cuộc đại hội, tiếp đến là quyền được bắt bớ và đày ải, lập lại án tử hình, xử tử tại mặt trận, tước vũ khí công nhân và các trung đoàn cách mạng, đưa quân đội phản cách mạng chiếm thủ đô, bắt đầu bắt bớ và truy tố nông dân về tội "tước đoạt" bất hợp pháp ruộng đất của địa chủ, đóng cửa nhà máy và giàn thợ, - đó là bản kê, tuy rất không đầy đủ, những biện pháp phác họa nên một bức tranh hết sức rõ ràng về cái thế lực tư sản phản cách mạng đó của chủ nghĩa Bô-na-pác-tơ.

Còn về việc hoãn triệu tập Quốc hội lập hiến và việc "Đại hội dân biểu toàn quốc" họp tại Mát-xcô-va "làm lễ tấn phong" cho chính sách theo chủ nghĩa Bô-na-pác-tơ, một bước quá độ để tiến tới hoãn việc triệu tập Quốc hội lập hiến cho tới khi chiến tranh kết thúc - thì như thế nào? Cái đó há chẳng phải là một chính sách tuyệt diệu của bọn theo chủ

nghĩa Bô-na-pác-tơ ư? Thế mà Mác-tốp lại không nhìn thấy đâu là đại bản doanh của thế lực tư sản phản cách mạng... Thật là thấy cây mà không thấy rừng.

*

* * *

Ban chấp hành trung ương các Xô-viết – tức là những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng và men-sê-vích chiếm ưu thế trong đó – đã đóng một vai trò thật vô cùng bỉ ổi và nhục nhã biết bao trong việc hoãn triệu tập Quốc hội lập hiến! Bọn dân chủ - lập hiến đã lên giọng trước, đã đưa ra ý kiến hoãn, đã mở một chiến dịch báo chí, đã dùng một *hội nghị những người Cô-dắc* để đòi hoãn. (Hội nghị những người Cô-dắc! Thảo nào mà bọn Li-be, Áp-kxen-chi-ép, Tséc-nốp và Txê-rê-tê-li đã phải quỳ rạp xuống!) Những người men-sê-vích và xã hội chủ nghĩa - cách mạng đã chạy theo bọn dân chủ - lập hiến một cách ngoan ngoãn, bò rạp xuống như con chó theo tiếng còi của chủ, dưới ngọn roi đe dọa của chủ.

Đáng lẽ phải đưa ra cho nhân dân một bản tóm tắt đơn giản về các tài liệu thực tế, chứng minh rằng ngay từ tháng Ba bọn dân chủ - lập hiến đã kéo dài và ngăn cản việc triệu tập Quốc hội lập hiến một cách bỉ ổi và vô liêm sỉ như thế nào; đáng lẽ phải vạch trần những thủ đoạn dối trá và những lời ngụy biện nói rằng không thể triệu tập Quốc hội lập hiến theo đúng thời hạn được; đáng lẽ như vậy, thì Ban thường vụ của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết đã nhanh chóng đánh tan "những hoài nghi" do ngay cả một người như Đan nêu lên (do ngay cả một người như Đan nêu lên!) và phái hai tay sai của cái hội đồng những tay sai đó, là Bram-xôn và Brôn-dốp, đến gặp Chính phủ lâm thời để trình bày bản cáo "về sự cần thiết phải hoãn việc bầu cử Quốc hội lập hiến đến ngày 28 - 29 tháng Mười...". Thật là một màn đầu đêp đê của việc Đại hội dân

biểu toàn quốc ở Mát-xcơ-va làm lễ tấn phong cho bọn theo chủ nghĩa Bô-na-pác-tơ. Tất cả những ai còn chưa đi vào con đường hoàn toàn đê hèn, đều cần tập hợp xung quanh đảng của giai cấp vô sản cách mạng. Không có thắng lợi của giai cấp vô sản cách mạng thì nhân dân *sẽ không có hòa bình, nông dân sẽ không có ruộng đất, công nhân và tất cả những người lao động sẽ không có bánh mì*.

"*Người vô sản*" số 6, ngày 1
tháng Chín (19 tháng Tám) 1917

Ký tên: N. Cá-c-pốp

Theo đúng bản in trên báo
"*Người vô sản*"

BÚC THƯ VIẾT TRONG DỊP XUẤT BẢN "TRUYỀN ĐƠN NHÂN VIỆC RI-GA BỊ CHIẾM"⁵¹

Dĩ nhiên, chúng ta không thể xuất bản một cách hợp pháp truyền đơn này được, nhưng cần phải xuất bản cho được tờ truyền đơn ấy một cách bất hợp pháp. Sẽ là một điều cực kỳ ngu xuẩn nếu chúng ta định để những tờ báo hợp pháp của chúng ta rơi vào nguy cơ bị đóng cửa (mà những tờ báo này thì vốn đã khó khăn lắm mới duy trì được và lại có tầm hết sức quan trọng đối với chúng ta) và không làm được điều mà chúng ta đã làm được vào những năm 1912 - 1914; sử dụng những khả năng hợp pháp. Chúng ta không nên xuất bản truyền đơn ấy một cách công khai, cũng không được làm hỏng bài báo (tờ truyền đơn) ấy bằng cách sửa đổi nó cho được hợp pháp.

Và không những sẽ là một sự ngu xuẩn, mà còn là một sự đê tiện, nếu chúng ta *đóng khung* trong khuôn khổ quyền ngôn luận hợp pháp, một khi quyền tự do ngôn luận ấy rõ ràng đã bị chính phủ cắt xén và hiện nay đang bị cắt xén hàng ngày.

Tôi biết rõ rằng những người bôn-sê-vích của chúng ta rất thủ cựu, và sẽ phải mất rất nhiều công sức để có thể xuất bản những truyền đơn bất hợp pháp. Nhưng tôi sẽ kiên trì và kiên trì điều đó, bởi vì đây là yêu cầu của cuộc sống, yêu cầu của phong trào.

Cần phải xuất bản một cách bất hợp pháp những tờ truyền đơn và báo khổ nhỏ mang tinh thần tự do, nói lên

những tiếng nói trọn vẹn, không bị cắt xén. Bên dưới những tờ truyền đơn ấy phải ghi dòng chữ: "Nhóm những người bôn-sê-vích bị truy lùng". Có thể chỉ ghi từng ấy, có thể thêm ở bên dưới, bằng cỡ chữ nhỏ: "Nhóm những người bôn-sê-vích bị truy lùng gồm những người bôn-sê-vích đã buộc phải – do những sự truy nã của chính phủ – hoạt động bất hợp pháp". Hay là thế này: "Nhóm những người bôn-sê-vích bị truy lùng gồm những người bôn-sê-vích đã buộc phải – do những sự truy nã của chính phủ và do bị mất quyền tự do báo chí – xuất bản một cách bất hợp pháp những tờ truyền đơn mang tinh thần tự do, hoạt động không theo khuôn khổ đảng bôn-sê-vích hợp pháp".

TRUYỀN ĐƠN NHÂN VIỆC RI-GA BỊ CHIẾM

Hỡi công nhân, binh sĩ và toàn thể nhân dân lao động!

Quân địch đã chiếm Ri-ga. Chúng ta lại chịu một thất bại nặng nề. Những tai họa chưa từng thấy, do chiến tranh gây ra cho nhân dân, thì ngày càng trầm trọng, ngày càng kéo dài.

Người ta kéo dài chiến tranh vì mục đích gì? Vẫn như trước kia, chiến tranh kéo dài chỉ vì bọn tư bản ăn cướp tiền hành việc chia nhau của ăn cướp được, vì sự phân định xem bọn tư bản tham tàn Đức sẽ giữ được hay không giữ được nước Bỉ, xứ Xéc-bi-a, Ba-lan, Ri-ga và v.v., xem bọn tư bản tham tàn Anh sẽ giữ được hay không giữ được Bát-đa và các thuộc địa của Đức do chúng cướp được, xem bọn tư bản tham tàn Nga sẽ giữ được hay không giữ được xứ Ác-mê-ni-a, và v.v.. Với sự tham gia và ủng hộ của bọn men-sê-vích và bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng, chính phủ Kê-ren-xki đã lừa dối nhân dân một cách vô liêm sỉ, ru ngủ nhân dân bằng những câu ba hoa trống rỗng và không cam kết gì cả về nguyện vọng hòa bình của chúng, còn trên thực tế thì kéo dài cuộc chiến tranh ăn cướp, không công bố những hiệp ước bí mật mà Nga hoàng đã ký kết với bọn tư bản Anh và Pháp để làm giàu cho bọn tư bản Nga, là bọn đã được người ta hứa cho Côn-xtan-ti-nô-pôn, Ga-li-xi-a, Ác-mê-ni-a.

Ngay cả dưới chế độ cộng hòa mà nhân dân Nga vẫn phải đổ máu để thực hiện những hiệp ước bí mật, những hiệp ước ăn cướp do bọn tư bản ký kết với nhau.

Hàng bao tháng trời công nhân và nông dân Nga đã bị lừa bịp bởi bọn "cộng hòa" Kê-ren-xki, Xcô-bê-lép, Tséc-nốp và đồng bọn, mà lẽ ra thì phải hủy bỏ những hiệp ước bí mật có tính chất ăn cướp, đưa ra cho nhân dân tất cả các nước tham chiến những điều kiện hòa ước chính xác, rõ ràng và công bằng.

Kê-ren-xki cùng bọn men-sê-vích và bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng đã lừa bịp nhân dân. Chỉ có chính phủ công nhân mới có thể cứu vãn đất nước, đưa đất nước thoát khỏi những tổn thất do chiến tranh gây ra, thoát khỏi sự cướp bóc của bọn tư bản ăn cướp.

Nhân thất bại ở Ri-ga, giai cấp tư sản đã chắc chắn rằng chúng sẽ thi hành được những đạo luật khổ sai mới và những biện pháp khổ sai mới đối với binh sĩ, công nhân và nông dân. Nông dân đã bắt đầu bị tước đoạt lúa mì, trong khi bọn tư bản vẫn được hưởng những khoản lợi nhuận cao quá mức, vẫn được giữ quyền thiêng liêng về "bí mật thương mại" để bảo vệ bọn chủ ngân hàng và bọn triệu phú không bị vạch mặt, không cho áp dụng chế độ công nhân kiểm soát.

Còn bọn men-sê-vích và bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng thì tỏ ra bợ đỡ một cách ô nhục trước giai cấp tư sản, tiếp tục ủng hộ giai cấp tư sản và hô hào về sự cần thiết phải "gạt bỏ" "tất cả những hiềm khích đảng phái", nghĩa là vẫn duy trì quyền chuyên chế của bọn tư bản và để bọn tư bản bóc lột đất nước, hô hào hãy để cho bọn tư bản được "tự do" kéo dài chiến tranh...

Hàng vạn và hàng chục vạn nhân mạng của nhân dân đã bị hy sinh vì cuộc tấn công mà chính phủ của Kê-ren-xki, của bọn men-sê-vích và của bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng mở ra hồi tháng Sáu. Hàng vạn và hàng chục vạn nhân mạng sẽ chết do việc kéo dài chiến tranh, chừng nào nhân dân còn chịu đựng một chính phủ như vậy.

Chỉ có chính phủ công nhân mới có thể cứu vãn được đất nước. Chỉ có chính phủ ấy mới sẽ không lừa bịp nhân dân, mà sẽ lập tức đưa ra cho tất cả các nước những điều kiện hòa ước chính xác, rõ ràng và công bằng.

Giai cấp tư sản dọa nhân dân, tìm cách tạo ra một tâm lý hoảng loạn và làm cho những người tăm tối tin rằng hiện nay chưa thể lập tức đề nghị ký hòa ước được, rằng làm như vậy sẽ bị "mất Ri-ga" và v.v.. Luận điệu ấy là lừa bịp nhân dân.

Ngay cả trong trường hợp người đàm phán hòa bình là các chính phủ vẫn từng bảo vệ những quyền lợi thiêng liêng của bọn tư bản về những của cải mà chúng cướp được và về những đất đai xâm chiếm được của những nước khác (những sự thôn tính), ngay cả

trong trường hợp ấy thì việc đề nghị ký hòa ước cũng không có nghĩa là từ bỏ Ri-ga. Ri-ga là của ăn cướp được của bọn tư bản ăn cướp Đức. Ác-mê-ni-a là của ăn cướp được của bọn tư bản ăn cướp Nga. Khi bọn ăn cướp đàm phán về hòa bình thì mỗi bên trong bọn chúng hoặc sẽ duy trì của ăn cướp được, hoặc sẽ trao đổi với nhau những phần của ăn cướp được đó. Tất cả những cuộc chiến tranh đều đã kết thúc như vậy và sẽ kết thúc như vậy, chừng nào bọn tư bản còn nắm chính quyền.

Nhưng chúng ta nói về chính phủ *công nhân*, là chính phủ duy nhất có thể lập tức đưa ra những điều kiện hòa ước công bằng, về điều này thì công nhân và nông dân toàn nước Nga đã nói đến hàng trăm lần trong vô số ủy nhiệm thư và nghị quyết. Những điều kiện đó là: hòa ước không kèm theo những sự thôn tính, nghĩa là không xâm chiếm đất đai các nước khác. Điều đó có nghĩa là: người Đức cũng như người Nga không được dùng bạo lực để sáp nhập xứ Lát-vi-a, hoặc Ba-lan mà lại không có sự thỏa thuận của người Ba-lan; người Thổ-nhĩ-kỳ cũng như người Nga không được cướp bóc xứ Ác-mê-ni-a và v.v..

Mà chính phủ công nhân thì sẽ lập tức đưa ra những điều kiện hòa ước công bằng như vậy cho tất cả các nước tham chiến, không trừ nước nào. Chừng nào điều đó chưa được thực hiện, chừng nào người ta chưa đưa ra những đề nghị chính xác, rõ ràng và chính thức về việc ký hòa ước, chừng nào người ta vẫn duy trì các hiệp ước bí mật có tính chất ăn cướp, chừng nào chưa bẻ gãy quyền chuyên chế và sự ăn cướp của bọn tư bản đã từng kiểm được hàng trăm triệu nhũng đơn đặt hàng quân sự, – thì chừng ấy tất cả những câu ba hoa về hòa ước chỉ là một sự lừa dối nhân dân, chỉ hoàn toàn là một sự lừa dối vô liêm sỉ.

Tất cả các chính phủ tư bản, kể cả chính phủ của Kê-ren-xki, của bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng và bọn men-sê-vich, đều làm cái việc lừa dối nhân dân như thế. Tất cả bọn chúng đều nói những câu trống rỗng, không cam kết điều gì về hòa bình, không một ai đưa ra những điều kiện hòa ước chính xác, không một ai xé bỏ các hiệp ước bí mật, trên thực tế tất cả bọn chúng đều tiếp tục kéo dài cuộc chiến tranh đầy tội lỗi, ăn cướp, giết hại nhân dân các nước chỉ vì những món lợi nhuận của bọn tư bản.

Đả đảo chiến tranh! Đả đảo chính phủ của Kê-ren-xki, của bọn men-sê-vich và bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng vẫn lừa dối nhân dân,

kéo dài chiến tranh và bảo vệ những lợi ích ăn cướp của bọn tư bản tri hoãn cuộc bầu cử vào Quốc hội lập hiến!

Chỉ có chính phủ công nhân, được bần nông ủng hộ, sẽ đề nghị ký hòa ước, chấm dứt sự ăn cướp của bọn tư bản, mang lại bánh mì và tự do cho nhân dân lao động. Tất cả công nhân và binh sĩ hãy giải thích cho nhân dân thấy rõ sự cần thiết phải lật đổ chính phủ Kê-ren-xki và thành lập chính phủ công nhân.

*Viết xong sau ngày 22 tháng Tám
(4 tháng Chín) 1917*

*In lần đầu, theo đúng bản đánh
máy*

MỘT VỤ SĂNG-TA CHÍNH TRỊ

Người ta gọi sảng-ta là hành động tống tiền bằng cách dọa dẫm phát giác những sự việc nào đó hoặc "những câu chuyện" bịa đặt ra có thể làm cho người bị phát giác gặp những điều không hay, hoặc còn là dọa dẫm làm những chuyện không hay khác nữa.

Sảng-ta chính trị là sự dọa dẫm phát giác hoặc chính là việc phát giác những sự việc, và thường là "những câu chuyện" bịa đặt ra, nhằm gây tổn hại về chính trị cho địch thủ, nhằm vu khống họ, nhằm làm mất khả năng hoặc gây khó khăn cho khả năng hoạt động chính trị của địch thủ.

Những người tư sản và tiểu tư sản cộng hòa của chúng ta, xin lỗi các bạn về cách nói này, và thậm chí, dân chủ nữa, đều tỏ ra là những tay anh tài về môn sảng-ta chính trị trong việc tung ra "chiến dịch" tố cáo vu khống và nói dối chống lại những đảng và những nhân vật chính trị không hợp khẩu vị của họ. Chế độ Nga hoàng đã bức hại một cách thô bỉ, mọi rợ và tàn bạo những người chống lại nó. Ngày nay giai cấp tư sản cộng hòa bức hại *một cách bẩn thỉu* người vô sản cách mạng và người quốc tế chủ nghĩa mà nó thù hận, bằng cách ra sức đùm họ xuống bùn nhơ và giày xéo họ dưới sự vu khống, sự dối trá, sự ám chỉ, sự tố cáo và những tin đồn nhảm, v.v., v.v..

Những người bôn-sê-vích đã đặc biệt có vinh dự được ném những thủ đoạn bức hại của bọn cộng hòa để quốc

chủ nghĩa. Nói chung, người bôn-sê-vích có thể áp dụng cho bản thân mình những câu nói tiếng sau đây của một thi sĩ:

Không phải qua những lời thầm thì khen ngọt ngào,
Mà trong những tiếng gầm thét căm tức,
Anh ta nghe thấy những lời tán thành!⁵²

Cuộc cách mạng Nga *vừa mới* bắt đầu thì những tiếng gầm thét căm tức chống lại người bôn-sê-vích đã hồn như lập tức nổi lên trên các cột báo của tất cả báo chí tư sản và của hầu hết báo chí tiểu tư sản. Và người bôn-sê-vích, người quốc tế chủ nghĩa, người chiến sĩ của cuộc cách mạng vô sản đúng là có thể "nghe" được sự tán thành trong những tiếng gầm thét căm tức đó, vì rằng sự thù hận điên dại của giai cấp tư sản đối với người mà họ vu khống, truy nã và bức hại, thường lại là một bằng chứng tốt nhất về sự phục vụ trung thực và đúng đắn của người đó đối với giai cấp vô sản.

Chúng tôi có thể nêu ra một ví dụ *không* liên quan gì đến đảng chúng tôi, ví dụ về nhà xã hội chủ nghĩa - cách mạng Tséc-nốp, để chứng minh một cách cụ thể tính chất s़ang-ta của những thủ đoạn vu khống của giai cấp tư sản. Những kẻ vu khống nổi tiếng, đảng viên của đảng dân chủ - lập hiến, đứng đầu là Mi-li-u-cốp và Ghét-xen, khi muốn đe dọa hoặc muốn cách chức Tséc-nốp, đã mở một chiến dịch đả kích hấn, vì cho rằng những bài báo của hấn đăng ở nước ngoài hình như có khuynh hướng "thất bại chủ nghĩa", và vì những mối liên hệ của hấn với những người hình như đã nhận tiền của bọn tay sai của chủ nghĩa đế quốc Đức. Chiến dịch đả kích phát triển rộng rãi. Tất cả báo chí tư sản liền chộp lấy việc đó.

Nhưng thế rồi những người dân chủ - lập hiến và những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng lại "làm lành với nhau" về vấn đề thành phần nội các. Và - thật là kỳ diệu! – "vụ

án" Tséc-nốp liền biến mất!! Không xét hỏi, không xử án, không công bố tài liệu, không thẩm vấn nhân chứng, không có kết luận của người giám định, vậy mà "vụ án" đã tan đâu mất trong có vài ngày. Khi những người dân chủ - lập hiến không bằng lòng Tséc-nốp thì "vụ án" có tính chất vu khống nổi lên. Khi những người dân chủ - lập hiến làm lành về chính trị, dù chỉ nhất thời, với Tséc-nốp thì "vụ án" biến mất.

Đó là lối s़ang-ta chính trị, thật rõ như ban ngày. Những chiến dịch đả kích trên báo chí chống lại một số người, những lời vu khống, những sự ám chỉ ở trong tay giai cấp tư sản và những đồ vô lại như Mi-li-u-cốp, Ghét-xen, Da-xlap-xki, Đan và bè lũ đều là những vũ khí trong cuộc đấu tranh chính trị và công cụ trả thù về chính trị. Khi mục đích chính trị đã đạt được thì "vụ án" X hoặc Y liên "biến mất", điều đó chứng minh bản chất bỉ ổi và bẩn thỉu, tính chất đê tiện bất lương, s़ang-ta của kẻ đã dựng đứng "vụ án".

Bởi vì rõ ràng là, mặc dù những biến đổi về chính trị xảy ra như thế nào chăng nữa, một người nếu *không phải* là kẻ bợm s़ang-ta thì sẽ không ngừng những việc phát giác mà người đó đã bắt đầu, xuất phát từ những động cơ trung thực; một người nếu *không phải* là kẻ bợm s़ang-ta thì, trong mọi trường hợp, sẽ tiến hành những sự phát giác của mình cho tới cùng, tới một bản án của tòa án, tới lúc công chúng đều biết hết, tới lúc tập hợp và công bố được *tất cả* các tài liệu, hoặc tới lúc người đó công khai và thành thật thừa nhận rằng, về phần mình, đã có sự sai lầm hoặc hiểu lầm.

Ví dụ về Tséc-nốp, là một người không phải bôn-sê-vích, chỉ cho chúng ta thấy một cách rõ ràng thực chất của cái chiến dịch s़ang-ta của báo chí tư sản và tiểu tư sản chống lại những người bôn-sê-vích. Khi mục đích chính trị của những tay hiệp sĩ và những tên tay sai của tư bản

này, theo họ, dường như đã đạt được, khi những người bôn-sê-vích đã bị bắt, khi các báo bôn-sê-vích đã bị cấm, thì những kẻ sǎng-ta lại *im bặt!* Nằm trong tay tất cả những phương tiện để khám phá sự thật: báo chí, tiền, sự giúp đỡ của giai cấp tư sản nước ngoài, sự giúp đỡ của "dư luận" của toàn bộ giai cấp tư sản Nga và sự giúp đỡ thân ái của chính quyền nhà nước của một trong những nước lớn trên thế giới, – có trong tay tất cả những thứ đó thì các tay hảo hán của cái chiến dịch chống những người bôn-sê-vích, như bọn Mi-li-u-cốp và Ghét-xen, bọn Da-xláp-xki và Đan, lại *im bặt.*

Điều mà những công nhân giác ngộ, tức là những người mà toàn bộ cuộc sống của họ đã tập luyện cho họ nhận thức được một cách nhanh chóng những thủ đoạn của giai cấp tư sản, mới nhìn qua cũng thấy rõ ngay được, thì bây giờ đã trở thành rõ ràng đối với mọi người trung thực, điều đó là: bọn Mi-li-u-cốp và Ghét-xen, bọn Da-xláp-xki, bọn Đan và những kẻ như chúng đều là *những tên bợm sǎng-ta chính trị*. Cần phải nắm vững điều đó, giải thích nó cho quần chúng, ngày nào cũng phải công bố nó trên báo chí, tập hợp các tài liệu cụ thể về nó để viết thành một cuốn sách nhỏ, tẩy chay bọn bợm sǎng-ta, v.v. và v.v.. Đó là những biện pháp thích đáng của giai cấp vô sản đấu tranh chống vu khống và chống sǎng-ta!

Đồng chí Ca-mê-nép của chúng ta là một trong những nạn nhân gần đây của thủ đoạn sǎng-ta. Đồng chí ấy đã "rút khỏi hoạt động xã hội" cho tới khi sự việc được sáng tỏ. Theo ý kiến chúng tôi, như vậy là khuyết điểm. Bọn làm sǎng-ta không đòi hỏi gì hơn. Chúng không muốn làm sáng tỏ sự việc. Đáng lẽ Ca-mê-nép chỉ cần lấy sự tín nhiệm của đảng *mình* mà chống lại bọn vô lại và mặc cho đàn chó của các tờ "Ngôn luận", "Sở giao dịch", "Ban ngày"⁵³, "Báo công nhân" và của những tờ báo bỉ ổi khác cứ việc sủa.

Nếu đảng chúng ta tán thành để những lãnh tụ của mình bị giai cấp tư sản vu khống rời khỏi hoạt động xã hội thì như vậy đảng sẽ bị thiệt hại nhiều, sẽ gây tác hại cho giai cấp vô sản và làm cho quân thù của giai cấp đó thỏa mãn. Bởi vì giai cấp tư sản có nhiều báo chí, chúng có nhiều hơn nữa những cây bút được thuê tiền để làm sǎng-ta (như Da-xláp-xki và đồng bọn), và như thế thì giai cấp tư sản sẽ "loại" những chiến sĩ của đảng ta ra khỏi công tác một cách dễ dàng quá! Còn việc làm sáng tỏ sự việc, còn việc tìm ra sự thật, thì giai cấp tư sản không nghĩ gì đến cả.

Không, các đồng chí! Chúng ta đừng để bị ảnh hưởng bởi những tiếng la ó của báo chí tư sản! Đừng để cho bọn bợm sǎng-ta đều cảng là Mi-li-u-cốp, Ghét-xen, Da-xláp-xki được thỏa mãn. Hãy tin chắc vào sự xét xử của những người vô sản, của những người công nhân giác ngộ, của đảng ta, bao gồm 240 000 người quốc tế chủ nghĩa. Đừng quên rằng trên toàn thế giới, giai cấp tư sản liên minh với bọn vệ quốc chủ nghĩa đang dùng những lời dối trá, vu cáo, sǎng-ta để bức hại những người quốc tế chủ nghĩa.

Chúng ta hãy kiên quyết vạch mặt bọn bợm sǎng-ta. Hãy cương quyết đưa những mối nghi ngờ nhỏ nhất ra trước sự xét xử của những người công nhân giác ngộ, ra trước sự xét xử của đảng chúng ta. Chúng ta tin tưởng ở đảng, chúng ta nhìn thấy ở đó trí tuệ, danh dự và lương tâm của thời đại chúng ta, chúng ta nhìn thấy trong tinh thần đoàn kết quốc tế của những người quốc tế chủ nghĩa cách mạng một đảm bảo duy nhất cho phong trào giải phóng của giai cấp công nhân.

Đừng chịu ảnh hưởng của các "dư luận" của những kẻ ở trong cùng một nội các với bọn dân chủ - lập hiến, của những kẻ đi bắt tay với bọn Mi-li-u-cốp, Đan và Da-xláp-xki!

Dả đảo bọn bợm sảng-ta chính trị! Hãy khinh bỉ và tẩy chay chúng! Hãy không ngừng lật mặt nạ bọn đếu giả đó trước quần chúng công nhân! Chúng ta cần quyết tâm đi theo con đường của chúng ta, bảo vệ năng lực công tác của đảng ta, bảo vệ các lãnh tụ của đảng, bảo vệ họ chống ngay cả việc lãng phí thì giờ do bọn đê tiện và những sự vu khống đê tiện của chúng gây ra cho họ.

"*Người vô sản*", số 10, ngày 6 tháng Chín (24 tháng Tám) 1917

Theo đúng bản in trên báo
"Người vô sản"

NHỮNG NGHỊ QUYẾT TRÊN GIẤY

Trong số các bộ trưởng "xã hội chủ nghĩa" và các lãnh tụ của giai cấp tiểu tư sản, ngài Txê-rê-tê-li là một trong những người ba hoa nhất. Phải cố gắng lăm mói đọc đến cùng được hằng hà sa số những bài diễn văn rỗng tuếch và vô vị, thật đúng là "của bộ trưởng", những bài diễn văn chẳng nói lên cái gì, chẳng cam kết một cái gì và chẳng có một ý nghĩa quan trọng gì cả. Tính khoa trương vô hạn độ của diễn giả làm cho "những lời phát biểu" hùng hồn đó (mà chính sự rỗng tuếch về nội dung của những lời đó đã làm cho Txê-rê-tê-li thành con cưng của giai cấp tư sản) càng trở thành không thể chịu nổi, và thường khó mà biết được rằng đó có phải là một sự ngu độn kỳ lạ hoặc một chủ nghĩa thực dụng chính trị vô liêm sỉ được che giấu dưới những câu gọt giũa, lưu loát và dịu dàng ấy không.

Diễn văn của Txê-rê-tê-li càng rỗng tuếch thì càng cần phải nhấn mạnh vào cái biến cố đặc biệt và hoàn toàn không thể tưởng tượng được đã xảy ra với diễn giả này ngày 18 tháng Tám tại hội nghị toàn thể của Xô-viết Pê-tơ-rô-grát⁵⁴. Không thể tưởng tượng được, nhưng đây là sự thật: Txê-rê-tê-li đã để thốt ra mấy lời đơn giản, rõ ràng, cụ thể và đúng sự thật. Một lời biểu thị đúng đắn một sự thật chính trị có tính chất nghiêm túc và sâu sắc, không phải có ý nghĩa ngẫu nhiên, mà còn nói rõ được đặc điểm của toàn bộ

tình hình chính trị hiện tại trong những nét chính, chủ yếu, trong những nét cơ bản của tình hình đó.

Theo bài tường thuật của báo "Ngôn luận" thì Txê-rê-tê-li (chắc độc giả còn nhớ ông ta đã từng đấu tranh chống nghị quyết hủy bỏ án tử hình) đã nói:

"... Bất kỳ những nghị quyết nào của các ông đều chẳng có tác dụng gì cả. Ở đây không cần những nghị quyết trên giấy mà cần những hành động thực tế...".

Sự thật là sự thật. Rất thú vị được nghe những lời có lý...

Chắc chắn rằng khi nêu lên chân lý đó, thì trước hết và nhất là Txê-rê-tê-li lại tự đả vào bản thân mình. Vì vốn là một trong những lãnh tụ nổi nhất của Xô-viết, ông ta đã góp phần làm đòn trụ tổ chức này, hạ nó xuống vai trò thảm hại của một loại hội đồng tự do chủ nghĩa để truyền lại cho thế gian những giấy tờ lưu trữ đầy những nguyện vọng thành kính, hoàn toàn vô bờ. Txê-rê-tê-li, người đã đưa ra thông qua hàng trăm "nghị quyết trên giấy" tại Xô-viết đã bị những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng và men-sê-vích làm cho suy nhược đi, thì hơn ai hết, ông ta không có quyền la ó về những "nghị quyết trên giấy" khi một nghị quyết *đụng chạm* nhiều đến bản thân mình, được thông qua. Ông ta đã tự đặt mình vào tình thế hoàn toàn lố bịch của một nghị sĩ đã từng tỏ ra có nhiều nhiệt tình nhất đối với những nghị quyết "của nghị trường", đã tâng bốc những nghị quyết ấy lên tận mây xanh, đã tốn nhiều công vì những nghị quyết đó, nhưng đến khi thấy một nghị quyết *đụng chạm* tới bản thân mình, thì lại gào thét lên rằng: "nho còn xanh quá" và nói trăng ra rằng đó chẳng qua chỉ là một nghị quyết trên giấy.

Và mặc dù do một người dối trá nói ra, mặc dù nói bằng một giọng giả dối, sự thật vẫn là sự thật.

Nếu nghị quyết là một nghị quyết trên giấy, thì điều đó không phải vì cựu bộ trưởng Txê-rê-tê-li đã tuyên bố

lên như thế, vị cựu bộ trưởng này đã cho rằng (xin các bạn chú ý cho!) để bảo vệ cách mạng cần phải có án tử hình. Nghị quyết sở dĩ là một miếng giấy lộn vì trong đó người ta lặp lại cái công thức khuôn sáo đã được học thuộc lòng và nhắc đi nhắc lại một cách máy móc từ tháng Ba 1917: "Xô-viết đòi hỏi ở Chính phủ lâm thời". Người ta đã quen "đòi hỏi" và bây giờ lại nhắc lại những chữ đó vì thói quen, mà không nhận thấy rằng tình hình đã đổi khác rồi, rằng sức mạnh đã mất đi, và "đòi hỏi" mà không dựa vào sức mạnh thì chỉ là lố bịch.

Hơn nữa, "sự đòi hỏi" đó được nhắc lại một cách khuôn sáo đã làm cho quần chúng có ảo tưởng rằng tình hình chưa thay đổi, rằng Xô-viết là một sức mạnh, rằng khi đã lên tiếng "đòi hỏi" tức là Xô-viết đã làm xong công việc và sau đó có thể đi nằm và đánh một giấc ngủ của một "nhà dân chủ cách mạng" (xin thứ lỗi...) đã hoàn thành nhiệm vụ của mình.

Có thể có một số độc giả sẽ hỏi: vậy những người bôn-sê-vích, những người chủ trương phải có sự sáng suốt về chính trị và có tính toán lực lượng, và thù địch với lối nói suông, phải chăng những người bôn-sê-vích ấy không được biểu quyết tán thành nghị quyết này ư?

Không. Cần bỏ phiếu tán thành nghị quyết, dù chỉ vì trong một điểm (§ 3) của nghị quyết có chứa đựng một ý kiến đặc sắc, đúng đắn (cơ bản, chủ yếu, quyết định) nói rằng án tử hình là một vũ khí chống lại *quần chúng* (nếu nói về một vũ khí chống bọn địa chủ và bọn tư bản thì vẫn đề là khác). Cần bỏ phiếu tán thành, mặc dù những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng thiểu tư sản đã xuyên tạc văn bản của Mác-tốp và đem thay vào câu nói về mục đích "đế quốc chủ nghĩa, phản lại lợi ích của nhân dân", bằng một câu hoàn toàn dối trá nói đến "bảo vệ tổ quốc và cách mạng", một câu dùng để đánh lừa nhân dân và để tôt son điểm phấn cho cuộc chiến tranh ăn cướp.

Cần bỏ phiếu tán thành, đồng thời nói rõ là chúng ta không đồng ý với nghị quyết trên về một số điểm và phải tuyên bố như sau: hỡi công nhân! đừng nên nghĩ rằng hiện nay Xô-viết có đủ sức đòi hỏi ở Chính phủ lâm thời điều gì đó. Đừng nên có ảo tưởng. Cần hiểu rằng Xô-viết đã không còn đủ sức mạnh để đòi hỏi nữa và chính phủ *hiện tại* hoàn toàn bị giai cấp tư sản phản cách mạng cầm tù. Hãy suy nghĩ một cách sâu sắc về sự thật chua xót đó. Không người nào có thể ngăn cản được các ủy viên Xô-viết biểu quyết *tán thành*, với những điều nói trước như vậy dưới một hình thức này hoặc hình thức khác.

Và khi đó nghị quyết sẽ không phải là "nghị quyết trên giấy" nữa.

Và khi đó chúng ta sẽ tránh được câu hỏi có tính chất khiêu khích của Txê-rê-tê-li, hỏi các ủy viên Xô-viết xem họ có muốn "lật đổ" Chính phủ lâm thời không, cũng như trước kia Cát-cốp đã hỏi những người tự do chủ nghĩa dưới thời A-léch-xan-đơ III, bằng những lời lẽ giống hẳn như vậy, xem họ có muốn "lật đổ" chế độ chuyên chế không. Chúng ta tưởng có thể trả lời cho ngài cựu bộ trưởng: thưa ngài, ngài vừa mới công bố một đạo luật kết tội khố sai tất cả ai "mưu đồ" hoặc ngay cả mới có ý đồ "lật đổ" chính phủ (được thành lập do sự thỏa hiệp giữa bọn địa chủ và tư bản với bọn tiểu tư sản phản bội dân chủ). Chúng tôi rất hiểu rằng ngài sẽ còn được giai cấp tư sản ngợi khen nhiều hơn nữa nếu ngài làm cho một vài người bôn-sê-vích "bị rơi vào trong" của cái đạo luật khoái trá (đối với ngài) đó. Nhưng nếu chúng tôi không tự đề ra nhiệm vụ giúp cho ngài thi hành đạo luật "khoái trá" đó một cách dễ dàng, thì xin ngài cũng đừng lấy làm lạ.

*

* *

Toàn bộ chế độ chính trị của nước Nga đã được phản ánh trong sự kiện ngày 18 tháng Tám, giống như mặt trời được phản ánh trong một giọt nước vây. Một chính phủ

theo chủ nghĩa Bô-na-pác-tơ, án tử hình, luật khố sai, việc tố điểm cho tất cả những thứ "khoái trá" (đối với bọn khiêu khích) đó bằng những câu nói giống hệt như những câu mà Lu-i Na-pô-lê-ông đã nói về bình đẳng, bác ái, tự do, danh dự và sự tôn nghiêm của tổ quốc, về những truyền thống của cuộc đại cách mạng, về việc trấn áp chủ nghĩa vô chính phủ.

Các bộ trưởng và cựu bộ trưởng tiêu tư sản ngọt ngào, ngọt ngào một cách ghê tởm, đã tự vỗ ngực tuyên bố rằng họ có một lương tâm và nếu họ đặt ra và đem áp dụng án tử hình đối với quân chúng, thì họ táng tận lương tâm và rất lấy làm đau lòng về việc đó: đây là tái bản có cải tiến cái cứ chỉ của "một nhà sư phạm" nọ trong những năm 60 thế kỷ trước đã áp dụng những phương pháp của Pi-rô-góp và đã đánh nhung không phải chỉ là theo thói quen, như kiểu thời xưa, mà còn nhỏ một giọt nước mắt nhân từ thương hại con cái của nhà tiểu thị dân tử tế bị đòn "một cách chính đáng" và "công minh".

Nông dân bị các lãnh tụ tiểu tư sản của họ lừa dối và vẫn tiếp tục tin tưởng rằng liên minh của những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng và men-sê-vích với giai cấp tư sản có thể đưa đến... việc thủ tiêu không bồi thường chế độ tư hữu về ruộng đất.

Công nhân... nhưng tốt hơn là chúng ta hãy im đi không nói đến những điều công nhân nghĩ như thế nào cả, chừng nào ngài Txê-rê-tê-li "nhân đạo" chưa hủy bỏ đạo luật khố sai mới đó.

"*Người công nhân*" số 2, ngày 8 tháng
Chín (26 tháng Tám) 1917

Theo đúng bản in trên báo
"Người công nhân"

BÀN VỀ HỘI NGHỊ XTỐC-KHÔN

Hiện nay Hội nghị Xtốc-khôn lại được nhiều người quan tâm đến. Các báo đã thảo luận rất hăng vấn đề ý nghĩa của hội nghị đó. Vấn đề đó liên hệ mật thiết với quan điểm về chính ngay những nguyên lý của toàn bộ chủ nghĩa xã hội hiện đại và đặc biệt là về thái độ của chủ nghĩa xã hội đó đối với cuộc chiến tranh để quốc. Vì vậy, chúng ta phải bàn về Hội nghị Xtốc-khôn một cách tường tận hơn.

Ngay từ đầu, những người dân chủ - xã hội cách mạng, tức là những người bôn-sê-vích, đã tuyên bố phản đối việc tham dự Hội nghị Xtốc-khôn. Trong vấn đề này họ đã xuất phát từ những lý do có tính nguyên tắc. Ai nấy đều biết rằng trên toàn thế giới, trong tất cả các nước giao chiến và các nước trung lập, những người xã hội chủ nghĩa đã phân ra làm hai bộ phận lớn và chủ yếu, trong vấn đề thái độ đối với chiến tranh. Một bộ phận đã đứng về phía chính phủ của nước họ, về phía giai cấp tư sản của nước họ. Chúng ta gọi họ là những người xã hội - sô-vanh, tức là xã hội chủ nghĩa ngoài miệng và sô-vanh trên thực tế. Kẻ nào dùng khái niệm "bảo vệ tổ quốc" để che đây việc bảo vệ những lợi ích ăn cướp của các giai cấp thống trị của "nước họ", thì chúng ta gọi kẻ đó là sô-vanh. Trong cuộc chiến tranh hiện nay, giai cấp tư sản của hai phe giao chiến đều theo đuổi những mục đích ăn cướp: giai cấp tư sản Đức tiến hành chiến tranh để cướp bóc nước Bỉ, nước Xéc-

bi-a v.v.; giai cấp tư sản Anh và Pháp tiến hành chiến tranh để cướp bóc các thuộc địa của Đức và v.v., giai cấp tư sản Nga tiến hành chiến tranh để cướp bóc nước Áo (Lơ-vốp) và nước Thổ (Ác-mê-ni-a, Côn-xtan-ti-nô-pôn).

Cho nên những người xã hội chủ nghĩa nào đã đứng trên lập trường của giai cấp tư sản nước họ trong cuộc chiến tranh hiện nay thì không còn là những người xã hội chủ nghĩa nữa; họ đã phản bội giai cấp công nhân và trên thực tế đã chạy sang phía giai cấp tư sản. Họ đã trở thành kẻ thù của giai cấp của giai cấp vô sản. Và lịch sử của chủ nghĩa xã hội châu Âu và châu Mỹ, nhất là vào thời kỳ Quốc tế II, nghĩa là từ năm 1889 đến năm 1914, đã cho chúng ta thấy rằng việc một bộ phận những người xã hội chủ nghĩa, và nhất là đa số những lãnh tụ và những nghị sĩ, đã chạy sang phía giai cấp tư sản như thế không phải là một việc ngẫu nhiên. Trong tất cả các nước, chính cánh cơ hội chủ nghĩa trong chủ nghĩa xã hội đã trở thành những cốt cán xã hội - sô-vanh. Chủ nghĩa xã hội - sô-vanh – đứng về mặt khoa học mà xét, nghĩa là không phải xét qua một vài nhân vật cá biệt, mà là xét toàn bộ trào lưu quốc tế trong sự phát triển của nó và trong toàn bộ các mối liên hệ xã hội của nó – chính là chủ nghĩa cơ hội đã đạt tới kết cục lô-gích của nó.

Trong quần chúng vô sản đâu đâu cũng có ý thức ít nhiều rõ rệt và ít nhiều sâu sắc về việc bọn xã hội - sô-vanh phản bội chủ nghĩa xã hội, cũng đều căm thù và khinh bỉ những tên xã hội - sô-vanh có tiếng tăm nhất như Plê-khan-ốp ở Nga, Sai-đê-man ở Đức, Ghe-đơ, Rô-nô-đen và đồng bọn ở Pháp, Hen-đman và bè lũ ở Anh và rất nhiều bọn khác nữa.

Trong chiến tranh, mặc dù giai cấp tư sản đã đâm cuồng bức hại và khóa mồm khóa miệng, người ta vẫn thấy xu hướng quốc tế chủ nghĩa cách mạng đã hình thành khắp các nước. Xu hướng đó vẫn trung thành với chủ nghĩa xã hội. Nó đã không chịu khuất phục chủ nghĩa sô-vanh, nó

đã không cho phép người ta che đậy chủ nghĩa sô-vanh bằng những câu dối trá về bảo vệ tổ quốc; nó đã vạch trần toàn bộ tính chất dối trá của những lời nói đó và toàn bộ tính chất tội ác của cuộc chiến tranh mà giai cấp tư sản trong cả hai phe giao chiến hiện nay đang tiến hành vì những mục đích ăn cướp. Thuộc xu hướng này, chẳng hạn như ở Anh thì có Ma-clin, người đã bị kết án mười tám tháng khổ sai vì đã đấu tranh chống bọn kẻ cướp là giai cấp tư sản Anh; ở Đức thì có Các-lơ Liếp-néch, người đã bị bọn kẻ cướp là chủ nghĩa đế quốc Đức kết án khổ sai vì đã phạm "tội" kêu gọi làm cách mạng ở Đức và vạch trần tính chất ăn cướp của cuộc chiến tranh mà nước đó tiến hành. Thuộc xu hướng này, ở Nga còn có những người bôn-sê-vích bị bọn tay sai của chủ nghĩa đế quốc cộng hòa - dân chủ Nga hâm hại vì đã phạm cùng một "tội" như Ma-clin và Các-lơ Liếp-néch.

Xu hướng đó là xu hướng duy nhất trung thành với chủ nghĩa xã hội. Xu hướng đó là xu hướng duy nhất đã không phản bội lời tuyên bố trịnh trọng về những chính kiến của mình, lời hứa trịnh trọng mà toàn thế những người xã hội chủ nghĩa tất cả các nước trên thế giới, không trừ một nước nào, đã nhất trí nói lên hồi tháng Mười một 1912, trong bản tuyên ngôn Ba-lơ⁵⁵. Bản tuyên ngôn đó đúng là đã không nói về chiến tranh nói chung, vì chiến tranh có nhiều loại, mà đã nói chính ngay về cuộc chiến tranh mà ngay từ năm 1912 mọi người đều đã biết rõ là đang được chuẩn bị và đã nổ ra năm 1914; về cuộc chiến tranh giữa nước Đức và nước Anh - hai nước này được các nước đồng minh của họ ủng hộ - nhằm thống trị thế giới. Đúng trước cuộc chiến tranh đó, bản tuyên ngôn Ba-lơ không hề có một lời nào để nhắc nhở những người xã hội chủ nghĩa về nghĩa vụ hoặc quyền lợi "bảo vệ tổ quốc" (tức là biện hộ cho việc họ tham dự cuộc chiến tranh); trái lại, bản tuyên ngôn đã nói một cách hết sức rành mạch rằng

cuộc chiến tranh đó tất phải dẫn đến "cách mạng vô sản". Việc những người xã hội - sô-vanh ở tất cả các nước phản bội chủ nghĩa xã hội đã biểu hiện hết sức rõ rệt ở chỗ là hiện nay tất cả bọn họ đều hết sức sợ sệt lảng tránh - như kẻ cắp lảng tránh nơi mà nó đã đánh cắp - cái đoạn văn trong bản tuyên ngôn Ba-lơ đề cập đến mối liên hệ giữa chính cuộc chiến tranh hiện nay với cuộc cách mạng vô sản.

Hiển nhiên là giữa những người xã hội chủ nghĩa vẫn trung thành với bản tuyên ngôn Ba-lơ và đã "đáp lại" cuộc chiến tranh bằng việc tuyên truyền và chuẩn bị cách mạng vô sản với những người xã hội - sô-vanh - là những người đã đáp lại cuộc chiến tranh bằng sự ủng hộ giai cấp tư sản dân tộc "nước họ" - có một cái vực rất sâu ngăn cách không thể nào vượt qua được. Hiển nhiên là những mưu toan nhằm "điều hòa" hoặc "thống nhất" hai phái đó đều không có hiệu lực, đều là ngây thơ và giả dối.

Hiện nay, chúng ta nhận thấy rằng xu hướng thứ ba của chủ nghĩa xã hội thế giới, tức xu hướng gọi là "phái giũa" hoặc "phái Cau-xky" (lấy tên người đại biểu nổi tiếng nhất của "phái giũa" là Các-lơ Cau-xky) chính cũng có những mưu toan thảm hại thuộc loại như thế. Suốt ba năm chiến tranh, xu hướng đó ở tất cả các nước đều tỏ ra là một xu hướng hoàn toàn thiếu tính tư tưởng và hoàn toàn bất lực. Thí dụ như ở Đức, tiến trình các sự biến đã dẫn đến chỗ chia rẽ giữa phái Plê-kha-nốp Đức và phái Cau-xky, phái Cau-xky này đã thành lập đảng riêng của họ lấy tên là "Đảng dân chủ - xã hội độc lập"⁵⁶. Nhưng đảng này không dám rút ra những kết luận cần thiết; nó tuyên truyền sự "thống nhất" với những người xã hội - sô-vanh trên phạm vi quốc tế; nó tiếp tục lừa dối quần chúng công nhân bằng cách làm cho họ nuôi hy vọng lập lại một sự thống nhất như thế ở Đức; nó làm trờ ngại việc thực hiện sách lược vô sản duy nhất đúng, tức là sách lược đấu tranh cách mạng chống

chính phủ "nước họ", kể cả trong thời chiến, một cuộc đấu tranh có thể và phải thay đổi các hình thức của nó, nhưng quyết không thể trì hoãn hoặc bị gạt sang một bên.

Tình hình trong nội bộ chủ nghĩa xã hội quốc tế là như vậy đó. Không đánh giá rõ tình hình ấy, không có một nhận định có tính nguyên tắc về tất cả các xu hướng trong chủ nghĩa xã hội quốc tế, thì không thể nào đề cập tới được một vấn đề thực tiễn như vấn đề Hội nghị Xtoc-khon chẳng hạn. Thế nhưng chỉ riêng đảng bôn-sê-vích là đã đưa ra được một nhận định có tính nguyên tắc về *tất cả* các xu hướng trong chủ nghĩa xã hội quốc tế trong một nghị quyết chi tiết được thông qua tại hội nghị ngày 24 - 29 tháng Tư 1917 và đã được Đại hội VI của đảng ta phê chuẩn hồi tháng Tám. Quên mất sự đánh giá có tính nguyên tắc đó và coi thường sự đánh giá đó khi xét Hội nghị Xtoc-khon, tức là hành động một cách không có nguyên tắc gì cả.

Ta có thể dẫn một bài của tờ "Đời sống mới" số ra ngày 10 tháng Tám làm một kiểu mẫu về tính vô nguyên tắc như thế đang chi phối trong tất cả những người dân chủ tiểu tư sản, những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng và những người men-sê-vich. Bài báo đó thật đáng được chú ý bởi vì, trong một tờ báo thuộc cánh cực tả của phái dân chủ tiểu tư sản, bài báo đó đã tập trung những sai lầm, những thiên kiến và sự thiếu tính tư tưởng phổ biến nhất về Hội nghị Xtoc-khon.

Xã luận báo "Đời sống mới" viết: "Dựa vào một lý do này hay một lý do khác, người ta có thể có một thái độ phủ định đối với Hội nghị Xtoc-khon; về nguyên tắc người ta có thể lên án những mưu toan thỏa hiệp của "phe đa số trong phái vệ quốc chủ nghĩa". Nhưng tại sao lại phủ nhận một sự thật hiển nhiên trước mắt? Từ sau ngày các công nhân Anh đã thông qua bản nghị quyết nổi tiếng, đưa đến một cuộc khủng hoảng chính trị trong nước và gây ra một vết rạn nứt sâu sắc đầu tiên trong "sự thống nhất dân tộc" của nước Anh, thì hội nghị đó đã có một ý nghĩa mà trước đây nó chưa từng có".

Đó là một kiểu mẫu nghị luận vô nguyên tắc. Thật ra, làm thế nào mà từ sự thực không thể chối cãi được là "sự thống nhất dân tộc" đã bị rạn nứt sâu sắc ở Anh do cuộc Hội nghị Xtoc-khon gây ra, lại có thể rút ra được kết luận rằng chúng ta phải hàn gắn vết rạn nứt đó lại chứ không phải là khoét sâu nó thêm ra? Về mặt nguyên tắc, vấn đề đặt ra như thế này và chỉ có thể đặt ra như thế này thôi: đoạn tuyệt với phái vệ quốc chủ nghĩa (những người xã hội - sô-vanh) hay thỏa hiệp với họ. Hội nghị Xtoc-khon là một trong nhiều mưu toan thỏa hiệp. Hội nghị đã không thành công. Sở dĩ nó thất bại là vì bọn đế quốc Anh - Pháp *lúc này* không đồng ý mở các cuộc đàm phán về hòa bình, còn bọn đế quốc Đức thì đồng ý. Công nhân Anh đã cảm thấy một cách rõ hơn rằng họ bị giai cấp tư sản đế quốc chủ nghĩa nước họ lừa bịp.

Thứ hỏi làm thế nào mà lợi dụng được tình hình đó? Là những người theo chủ nghĩa quốc tế cách mạng, chúng ta nói: phải lợi dụng tình hình đó để khoét sâu sự đoạn tuyệt giữa quần chúng vô sản và bọn xã hội - sô-vanh nước họ, để làm cho sự đoạn tuyệt đó đi đến chô triệt để, để gạt bỏ mọi trở ngại đang cản trở sự phát triển của cuộc đấu tranh cách mạng của quần chúng chống chính phủ nước họ, chống giai cấp tư sản nước họ. Hành động như vậy, thì chúng ta, và chỉ có chúng ta thôi, mới khoét sâu được vết rạn nứt và làm cho sự rạn nứt đó trở thành sự đoạn tuyệt.

Và những người đi đến Xtoc-khon hoặc, nói cho đúng hơn, những người tuyên truyền cho quần chúng về sự cần thiết phải đi đến đây trong khi mà giờ đây bản thân cuộc sống thực tế đã "gạt bỏ" cái ý định vở vẫn đó, thì họ đã thu được những kết quả thực tiễn gì? Bất quá họ chỉ che đậy vết rạn nứt thôi, bởi vì Hội nghị Xtoc-khon đã rõ ràng được triệu tập và ủng hộ bởi những kẻ đang ủng hộ chính phủ *nước họ*, những kẻ chủ trương tham gia nội các như bọn Tséc-nốp và Txê-rê-tê-li, Xtau-ninh, Bran-tinh, Tơ-run-xtoc-ra, ấy là chưa nói đến Sai-đê-man.

"Điều hiển nhiên trước mắt mọi người" là như thế, đấy là cái mà bọn cơ hội chủ nghĩa trong tờ "Đời sống mới" quên mất hoặc che đây đi bằng lối lập luận hoàn toàn vô nguyên tắc của họ và không dựa vào một sự đánh giá chung nào đối với chủ nghĩa xã hội - sô-vanh về phương diện là một trào lưu cả. Hội nghị Xtoc-khon là một cuộc gặp gỡ giữa các bộ trưởng thuộc các chính phủ đế quốc chủ nghĩa. Mặc dầu tờ "Đời sống mới" ra sức lảng tránh không nói đến sự thực đó, nhưng vẫn không thể lảng tránh được. Kêu gọi công nhân tham gia Hội nghị Xtoc-khon, kêu gọi họ chờ đợi Hội nghị Xtoc-khon, kêu gọi họ đặt mọi hy vọng vào Hội nghị Xtoc-khon, như thế tức là nói với quần chúng rằng: các bạn có thể, các bạn phải trông đợi một cái gì tốt đẹp ở sự thỏa hiệp giữa các đảng tiểu tư sản và các bộ trưởng thuộc các chính phủ đế quốc chủ nghĩa và đang ủng hộ các chính phủ đế quốc chủ nghĩa.

Tờ "Đời sống mới" chính là đã tiến hành việc tuyên truyền hết sức vô nguyên tắc đó, việc tuyên truyền cực kỳ tai hại đó mà không biết.

Tờ báo đó, vì thấy bọn xã hội - sô-vanh Anh - Pháp xung đột với chính phủ nước họ, nên quên rằng bọn Tséc-nốp, Xcô-bê-lép, Txê-rê-tê-li, Áp-kxen-chi-ép, Bran-tinh, Xtau-ninh, Sai-dê-man đều cứ vẫn là những tên xã hội - sô-vanh ủng hộ các chính phủ nước chúng. Đó há chẳng phải là một chính sách vô nguyên tắc hay sao?

Đáng lẽ phải nói với công nhân: các bạn xem đấy, bọn đế quốc Anh - Pháp thậm chí đã không để cho những tên xã hội - sô-vanh của chúng đi bàn bạc với những tên xã hội - sô-vanh Đức, như vậy, về phía hai nước Anh và Pháp, chiến tranh *cũng* là một cuộc chiến tranh ăn cướp; như vậy là không có lối thoát nào ngoài sự đoạn tuyệt hoàn toàn với *tất cả* các chính phủ, với *tất cả* những tên xã hội - sô-vanh, – đáng lẽ phải nói như thế, thì tờ "Đời sống mới" lại an ủi công nhân bằng những ảo tưởng:

"Ở Xtoc-khon – báo đó viết – người ta đang chuẩn bị một hiệp nghị về hòa bình và đang chuẩn bị thảo ra một kế hoạch *đấu tranh* chung như: không bỏ phiếu tán thành các khoản chi phí quân sự, vứt bỏ chủ trương "thống nhất dân tộc", rút các bộ trưởng ra khỏi chính phủ, v.v.".

Bằng chứng duy nhất được đưa ra để chứng thực cho câu nói hoàn toàn đối đó chỉ là hai chữ "đấu tranh" in bằng chữ đậm nét. Quả thật là một bằng chứng tốt!

Sau ba năm chiến tranh, người ta vẫn còn dùng những lời hứa hẹn hết sức trống rỗng để an ủi công nhân: "ở Xtoc-khon, người ta đang chuẩn bị" vứt bỏ chủ trương thống nhất dân tộc...

Ai đang chuẩn bị như vậy? Bọn Sai-dê-man, bọn Tséc-nốp, bọn Xcô-bê-lép, bọn Áp-kxen-chi-ép, bọn Txê-rê-tê-li, bọn Xtau-ninh, bọn Bran-tinh, tức là chính những người (và những đảng) đã thi hành chính sách thống nhất dân tộc từ hàng bao nhiêu năm tháng nay rồi. Dù cho tờ "Đời sống mới" thành thật tin tưởng vào phép lạ đó như thế nào đi nữa, dù cho nó tuyên bố thành thật tin tưởng đến đâu đi chăng nữa vào khả năng có một sự chuyển biến như vậy, chúng ta cũng buộc phải nói rằng báo "Đời sống mới" đang gieo rắc trong công nhân những sự lừa bịp hết sức to lớn.

Báo "Đời sống mới" lừa gạt công nhân bằng cách làm cho họ tin nhiệm bọn xã hội - sô-vanh: cứ như lời báo đó, thì từ trước đến nay những người xã hội - sô-vanh quả đã có tham gia nội các, quả đã thi hành chính sách thống nhất dân tộc, nhưng nay mai họ sẽ đến thương lượng với nhau ở Xtoc-khon, thỏa thuận với nhau, thực hiện một hiệp nghị và đình chỉ những việc họ đã làm. Họ sẽ bắt đầu đấu tranh cho hòa bình, họ sẽ không bỏ phiếu tán thành các khoản chi phí quân sự, v.v., v.v..

Đó chỉ là một sự bịp bợm hết sức to lớn, một sự bịp bợm tồi tệ nhất. Đó chỉ là những lời an ủi phản động, những lời xoa dịu đối với công nhân mà người ta muốn

thuyết phục họ tín nhiệm bọn xã hội - sô-vanh. Nhưng những người xã hội chủ nghĩa – những người "đang đấu tranh cho hòa bình" không phải chỉ bằng lời nói, không phải để tự lừa dối mình, không phải để lừa gạt công nhân – đã bắt đầu tiến hành cuộc đấu tranh đó từ lâu rồi và không phải đợi có hội nghị quốc tế nào đó; thực ra họ đã bắt đầu cuộc đấu tranh đó bằng cách đoạn tuyệt với chủ trương thống nhất dân tộc, cũng như Ma-clin ở Anh, Các-lơ Liếp-néch ở Đức, những người bôn-sê-vích ở Nga.

Báo "Đời sống mới" viết: "Chúng tôi hoàn toàn hiểu rõ sự hoài nghi chính đáng và lành mạnh của những người bôn-sê-vích đối với phái Rơ-nô-den và phái Sai-đê-men; nhưng những nhà chính luận của báo "công nhân và binh sĩ", bị chủ nghĩa giáo điều của họ làm cho mù quáng, nên chỉ thấy cây mà không thấy rừng; họ không chú ý đến sự chuyển biến trong tâm trạng của những tầng lớp quần chúng vốn là chỗ dựa của Rơ-nô-den và Sai-đê-man". Đây không phải là vấn đề hoài nghi đâu, các ngài ạ, thực ra chính ở trong các ngài, sự hoài nghi kiểu trí thức đang là tâm trạng chủ đạo, nó vừa che đậy lại vừa biểu thị tính vô nguyên tắc. Đối với bọn Rơ-nô-den và bọn Sai-đê-man, chúng tôi không hoài nghi, chúng tôi là những người thù địch của chúng. Đó là "hai chỗ khác nhau rất lớn". Chúng tôi đã đoạn tuyệt với chúng và chúng tôi kêu gọi quần chúng đoạn tuyệt với chúng. Chúng tôi "chú ý", và chỉ có chúng tôi mới chú ý đến sự chuyển biến trong tâm trạng của quần chúng và đến một điều khác còn quan trọng hơn và sâu sắc hơn tâm trạng và sự chuyển biến của tâm trạng ấy, đó là những lợi ích cơ bản của quần chúng và tính chất không thể điều hòa giữa những lợi ích đó với chính sách xã hội - sô-vanh do bọn Rơ-nô-den và bọn Sai-đê-man đại biểu. Các quý ngài ở báo "Đời sống mới" và các vị bộ trưởng của chính phủ đế quốc chủ nghĩa của nước Nga sẽ gặp ở Xtoc-khon chính ngay với bọn Sai-đê-man và bọn Rơ-nô-den (bởi vì Xtau-

ninh và Tơ-run-xtơ-ra, ấy là chưa nói đến Áp-k xen-chi-ép và Xcô-bê-lép, cũng chẳng khác bọn Rơ-nô-den là mấy). Còn chúng tôi, thì chúng tôi không cần xem tấn hài kịch Xtoc-khon do những tên xã hội - sô-vanh diễn cho những tên xã hội - sô-vanh xem, chúng tôi không cần xem tấn hài kịch đó chính là nhằm làm cho *quần chúng* sáng mắt ra, nhằm thể hiện lợi ích của quần chúng, kêu gọi quần chúng làm cách mạng, lợi dụng sự chuyển biến trong tâm trạng quần chúng không phải là để chúng tôi thích nghi với tâm trạng đó, bất chấp cả nguyên tắc, mà là để đấu tranh theo đúng những nguyên tắc của chúng tôi nhằm đoạn tuyệt hoàn toàn với chủ nghĩa xã hội - sô-vanh.

Báo "Đời sống mới" viết: "Những người bôn-sê-vích thích vạch mặt những người quốc tế chủ nghĩa đi dự Hội nghị Xtoc-khon, nói rằng họ có tinh thần thỏa hiệp với bọn Sai-đê-man và bọn Hen-đéc-xơn; những người bôn-sê-vích "không thấy" rằng làm như vậy là chính bản thân họ – vì những lý do khác nhau rất xa, cái đó là dĩ nhiên – cũng có một thái độ như bọn Plê-kha-nốp, bọn Ghe-đơ và bọn Hen-đman đối với hội nghị này".

Nói rằng đối với hội nghị này, chúng tôi cũng có một thái độ như phái Plê-kha-nốp, là sai! Đó là một lời nói vô lý rất rõ rệt. Chúng tôi từ chối không đến dự một hội nghị mập mờ, có một bộ phận những tên xã hội - sô-vanh tham gia, – như thế là quan điểm của chúng tôi giống với quan điểm của phái Plê-kha-nốp. Nhưng trên nguyên tắc cũng như trong thực tiễn, *thái độ* của chúng tôi đối với hội nghị hoàn toàn khác với thái độ của phái Plê-kha-nốp. Trái lại, các ngài vốn tự xưng là những người quốc tế chủ nghĩa, nhưng thực tế các ngài lại đến hội nghị cùng với bọn Sai-đê-man, bọn Xtau-ninh, bọn Bran-tinh, thực tế các ngài đã thỏa hiệp với họ. Đây là một sự thực. Một công việc cồn con, nhỏ nhặt, mà phần lớn chỉ là một mưu mô phụ thuộc vào lợi ích của bọn đế quốc của một trong hai phe giao chiến, tức là công việc *tập hợp những tên xã hội - sô-vanh lại*,

thì các ngài lại gọi đó là một "sự nghiệp vĩ đại để đoàn kết giai cấp vô sản quốc tế". Đó là một sự thực.

Các ngài đã tự xưng là những người quốc tế chủ nghĩa, thì các ngài sẽ không thể tuyên truyền quần chúng tham gia Hội nghị Xtoc-khon (rất có thể là sự việc sẽ không đi xa hơn việc tuyên truyền bởi vì hội nghị không họp; song lời tuyên truyền của các ngài vẫn có ý nghĩa về mặt tư tưởng), các ngài sẽ không thể tuyên truyền quần chúng tham gia Hội nghị Xtoc-khon nếu các ngài không chông chất thêm nhiều lời dối trá, không gieo rắc những ảo tưởng, không tô son trát phấn cho những tên xã hội - sô-vanh, không làm cho quần chúng hy vọng rằng bọn Xtau-ninh và bọn Bran-tinh, bọn Xcô-bê-lép và bọn Áp-kxen-chi-ép đều có thể thật sự đoạn tuyệt với chủ trương "thống nhất dân tộc".

Trong lúc đó, chúng tôi, những người bôn-sê-vích, trong công tác tuyên truyền của chúng tôi để phản đối Hội nghị Xtoc-khon, chúng tôi nói hết sự thật với quần chúng, chúng tôi tiếp tục vạch mặt bọn xã hội - sô-vanh và chính sách thỏa hiệp với bọn chúng, chúng tôi đưa quần chúng đến chỗ hoàn toàn đoạn tuyệt với bọn chúng. Nếu xảy ra tình trạng là chủ nghĩa đế quốc Đức tưởng rằng đã đến lúc thuận lợi để tham dự Hội nghị Xtoc-khon và phái đến hội nghị đó những tay sai của nó, tức là bọn Sai-đê-man, trong khi đó thì chủ nghĩa đế quốc Anh cho rằng lúc này là lúc bất lợi cho nó, và thậm chí cũng không muốn nói đến hòa bình, thì chúng ta sẽ vạch mặt chủ nghĩa đế quốc Anh và chúng ta sẽ lợi dụng sự xung đột này ra giữa chủ nghĩa đế quốc Anh và quần chúng vô sản Anh để nâng cao giác ngộ của quần chúng vô sản Anh, để đẩy mạnh công tác tuyên truyền chủ nghĩa quốc tế trong quần chúng vô sản Anh, để làm cho họ thấy rõ sự cần thiết phải hoàn toàn đoạn tuyệt với chủ nghĩa xã hội - sô-vanh.

Những người tự xưng là quốc tế chủ nghĩa của báo "Đời sống mới" đã hành động như là những người trí thức theo

chủ nghĩa ấn tượng, tức là như những người không có bản lĩnh, dễ bị ảnh hưởng của hoàn cảnh bên ngoài và dễ quên những nguyên tắc cơ bản của chủ nghĩa quốc tế. Những người của báo "Đời sống mới" lập luận như sau: một khi chủ nghĩa đế quốc Anh *phản đối* Hội nghị Xtoc-khon thì chúng ta phải *ứng hộ* hội nghị đó. Như vậy là hội nghị đã có một ý nghĩa là từ trước đến nay nó chưa từng có.

Lập luận như vậy, trên thực tế là vô nguyên tắc, bởi vì hiện nay chủ nghĩa đế quốc Đức đang *ứng hộ* Hội nghị Xtoc-khon vì những lợi ích tranh giành và cướp bóc đế quốc chủ nghĩa của nó. Những người "quốc tế chủ nghĩa" mà lại sợ không dám công khai thừa nhận sự thực hiển nhiên và không thể chối cãi được đó và buộc phải lẩn tránh sự thực đó thì cái "chủ nghĩa quốc tế" của họ còn có giá trị gì nữa? Thưa các ngài, có gì bảo đảm cho các ngài rằng, khi tham dự Hội nghị Xtoc-khon cùng với bọn Sai-đê-man, bọn Xtau-ninh và bè lũ, thì trên thực tế các ngài sẽ không trở thành những món đồ chơi, những công cụ của các ngài ngoại giao bí mật của chủ nghĩa đế quốc Đức? Các ngài không thể có được những bảo đảm như thế đâu. Trên thực tế không có những bảo đảm như thế. Hội nghị Xtoc-khon, nếu nó vẫn họp được (điều đó rất ít có khả năng), thì đó sẽ là một ý đồ của bọn đế quốc Đức nhằm thăm dò xem có những khả năng trao đổi như thế nào đó những đất đai đã thôn tính, hay không. Đó sẽ là ý nghĩa thực tế, thiết thực của những bài diễn văn văn hoa của bọn Sai-đê-man, Xcô-bê-lép và bè lũ. Và nếu như hội nghị này không họp được, thì chính việc tuyên truyền mà các ngài tiến hành trong quần chúng khiến quần chúng có những hy vọng hão huyền vào bọn xã hội - sô-vanh và vào "sự sửa chữa sai lầm" mai đây của chúng, một sự sửa chữa sắp tới, có thể có, có lẽ sẽ có, - chính việc tuyên truyền đó sẽ có một ý nghĩa thiết thực.

Trong cả hai trường hợp, các ngài đều muốn trở thành những người quốc tế chủ nghĩa, nhưng trên thực tế các ngài đã trở thành những tay sai của bọn xã hội - sô-vanh, khi thì thuộc về một trong hai phe, khi thì thuộc cả hai phe đó.

Còn chúng tôi, chúng tôi tính đến tất cả những tình tiết, tất cả những đặc điểm về chính trị, đồng thời vẫn là những người quốc tế chủ nghĩa triệt để, vẫn kêu gọi sự liên hợp anh em trong công nhân, kêu gọi đoàn tụ tuyệt vời bọn xã hội - sô-vanh, kêu gọi chuẩn bị cuộc cách mạng vô sản.

"Người công nhân", số 2, ngày
8 tháng Chín (26 tháng Tám)
1917

Ký tên: N. C-đp

Theo đúng bản in trên báo
"Người công nhân"

NHỮNG TRANG NHẬT KÝ CỦA MỘT NHÀ CHÍNH LUẬN

NÔNG DÂN VÀ CÔNG NHÂN

Trong tờ "Tin tức của Xô-viết đại biểu nông dân toàn Nga"⁵⁷ số 88, ra ngày 19 tháng Tám, có đăng một bài cực kỳ bổ ích, đáng được dùng làm tài liệu chủ yếu cho mọi cổ động viên và tuyên truyền viên của đảng có quan hệ với nông dân, cho mọi công nhân giác ngộ về nông thôn hoặc đang tiếp xúc với nông thôn.

Đó là bài "Uỷ nhiệm thư mẫu thảo ra trên cơ sở 242 ủy nhiệm thư của các đại biểu tỉnh trình lên Đại hội I đại biểu nông dân toàn Nga họp ở Pê-tơ-rô-grát năm 1917".

Rất mong mỏi là Xô-viết đại biểu nông dân sẽ công bố những tài liệu hết sức chi tiết về tất cả các ủy nhiệm thư đó (nếu như hoàn toàn không có thể công bố được toàn bộ văn bản những ủy nhiệm thư ấy, việc công bố toàn bộ như vậy chắc chắn là tốt hơn hết). Chẳng hạn, đặc biệt cần phải công bố một bản thống kê đầy đủ các tỉnh, các huyện, các xã trong đó có chỉ rõ số lượng ủy nhiệm thư của từng địa phương, ngày tháng thảo ra hoặc gửi những ủy nhiệm thư đó đi, và trong đó ít nhất cũng phân tích những yêu sách chủ yếu đã được nêu lên, nhằm làm cho người ta có thể biết được là giữa các vùng có sự khác nhau về điểm này hoặc điểm khác hay không. Chẳng hạn như: giữa những vùng mà ruộng đất thuộc về các gia đình và những vùng mà ruộng đất là của công xã, giữa những vùng dân tộc Đại Nga và những vùng các dân tộc khác, giữa những vùng trung tâm

và những vùng ở biên khu, những vùng chưa hề có chế độ nông nô, v.v., giữa các vùng đó có sự khác nhau hay không trong việc đề ra vấn đề thủ tiêu quyền tư hữu đối với tất cả mọi ruộng đất *của nông dân*, vấn đề định kỳ phân phối lại ruộng đất, vấn đề cấm chế độ lao động làm thuê, vấn đề tịch thu nông cụ và gia súc của bọn địa chủ, v.v., v.v.? Không thể nào nghiên cứu được một cách khoa học những tài liệu vô cùng có giá trị do những uỷ nhiệm thư của nông dân cung cấp, nếu không có những điểm chi tiết ấy. Còn chúng ta, những người mác-xít, chúng ta phải hết sức cố gắng nghiên cứu một cách khoa học những sự thực dùng làm cơ sở cho chính sách của chúng ta.

Vì không có một tài liệu nào tốt hơn, nên *bản tổng hợp các uỷ nhiệm thư* (chúng ta sẽ gọi "uỷ nhiệm thư mẫu" như vậy) vẫn là một tài liệu duy nhất thuộc loại đó, nếu như trong đó người ta chưa thấy có một điểm sai nào thực sự cả, - tài liệu mà, chúng tôi xin nhắc lại, mỗi đảng viên của đảng ta luôn luôn phải có trong tay.

Phân thứ nhất của bản tổng hợp các uỷ nhiệm thư là bàn về tình hình chính trị chung, về những yêu sách đòi dân chủ về chính trị; phân thứ hai về vấn đề ruộng đất. (Chúng ta hy vọng rằng Xô-viết đại biểu nông dân toàn Nga hoặc một cơ quan Xô-viết nào khác sẽ lập bản tổng hợp các uỷ nhiệm thư và các nghị quyết của nông dân về chiến tranh). Ở đây chúng tôi không bàn nhiều về phần thứ nhất, mà sẽ chỉ nói đến hai điểm trong phần đó thôi: § 6 đòi phải bầu cử tất cả mọi viên chức; § II đòi phải bãi bỏ đội quân thường trực sau khi chiến tranh chấm dứt. Những điểm đó làm cho cương lĩnh chính trị của nông dân *gắn gũi nhất* với cương lĩnh của đảng bôn-sê-vích. Dựa vào những điểm đó, chúng ta phải chỉ rõ và chứng minh, trong mọi công tác tuyên truyền và cổ động của công tác, rằng bọn cầm đầu men-sê-vích và xã hội chủ nghĩa - cách mạng đã phản bội không những chủ nghĩa xã hội, mà còn phản bội cả chủ

nghĩa dân chủ nữa, vì rằng, ở Crôn-stát chẳng hạn, bất chấp ý chí nhân dân, bất chấp những nguyên tắc dân chủ, và thế theo ý muốn của bọn tư bản, chúng đã bảo vệ chức quyền của một uỷ viên do chính phủ *phê chuẩn*, có nghĩa là chức quyền không phải hoàn toàn do bầu cử quyết định. Trong các Đu-ma khu ở Pê-tơ-rô-grát và trong những cơ quan tự trị địa phương khác, bọn cầm đầu men-sê-vích và xã hội chủ nghĩa - cách mạng, bất chấp những nguyên tắc dân chủ, đã chống lại yêu sách của những người bôn-sê-vích đòi tiến hành tổ chức ngay chế độ dân cảnh công nhân và sau sẽ chuyển thành chế độ dân cảnh toàn dân.

Căn cứ theo bản tổng hợp các uỷ nhiệm thư, thì những yêu sách của nông dân về ruộng đất trước hết là nhằm xóa bỏ khống bồi thường tất cả mọi hình thức tư hữu ruộng đất, kể cả hình thức tư hữu ruộng đất của nông dân; là nhằm trao cho nhà nước hoặc cho các công xã những ruộng đất cùng các điền trang đã phát triển cao; là nhằm tịch thu toàn bộ nông cụ và gia súc thuộc những ruộng đất đã bị tịch thu (miễn trừ cho những nông dân ít ruộng đất) và trao lại cho nhà nước hoặc cho các công xã sử dụng; là nhằm cấm chế độ lao động làm thuê; là nhằm chia đều ruộng đất cho nhân dân lao động với chế độ định kỳ phân phối lại ruộng đất, v.v.. Để làm biện pháp của thời kỳ quá độ cho đến khi Quốc hội lập hiến được triệu tập, nông dân đòi phải ban bố *ngay lập tức* những đạo luật cấm việc mua bán ruộng đất, phải thủ tiêu những đạo luật về việc rút khỏi công xã, về những ruộng đất được chia khi rút ra khỏi công xã, v.v., những đạo luật về việc bảo vệ rừng, bảo vệ nghề đánh cá và các nghề khác, v.v., về việc hủy bỏ những hợp đồng thuê mướn dài hạn, xét lại những hợp đồng ngắn hạn, v.v..

Chỉ cần suy nghĩ một chút về những yêu sách đó cũng đủ thấy rõ rằng, nếu không đoạn tuyệt hẳn với bọn tư bản, nếu không đấu tranh thật quyết liệt và thật thắng tay với giai

cấp tư bản, nếu không lật đổ sự thống trị của chúng, mà lại đi *liên minh* với chúng, thì hoàn toàn không thể nào thực hiện được những yêu sách đó.

Vì thế cho nên bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng đã tự lừa dối mình và lừa dối nông dân khi bọn chúng thừa nhận và truyền bá tư tưởng cho rằng có thể thực hiện được những cải cách đó, những cải cách *tương tự như vậy*, mà không cần phải lật đổ sự thống trị của bọn tư bản, không cần phải chuyển toàn bộ chính quyền nhà nước vào tay giai cấp vô sản, không cần sự ủng hộ của nông dân nghèo đối với những biện pháp cách mạng kiên quyết nhất của chính quyền nhà nước vô sản chống lại bọn tư bản. Và điểm quan trọng của việc hình thành ra một cảnh tá trong đảng "*xã hội chủ nghĩa - cách mạng*" là ở chỗ nó nói lên rằng ngay trong lòng đảng đó người ta cũng ngày càng hiểu rõ sự lừa bịp ấy hơn.

Thật thế, tịch thu toàn bộ ruộng đất của tư nhân có nghĩa là tịch thu một số tư bản hàng trăm triệu rúp của các ngân hàng, vì phần lớn những ruộng đất đó đều bị cầm cố cho các ngân hàng. Liệu có thể nghĩ đến biện pháp ấy được không, nếu giai cấp cách mạng không đập tan sự kháng cự của bọn tư bản bằng những biện pháp cách mạng? Vả lại, đây là tư bản tập trung nhất, tư bản ngân hàng, nó gắn liền với những trung tâm kinh tế tư bản chủ nghĩa quan trọng nhất của một nước rộng lớn bao la, bằng hằng hà sa số mối liên hệ, và chỉ có một lực lượng cũng không kém tập trung của giai cấp vô sản thành thị mới có thể đánh bại được nó.

Chúng ta bàn tiếp. Trao cho nhà nước những điền trang đã phát triển cao. Há chẳng phải rõ ràng rằng "*nà nhà nước*" nào mà có khả năng nắm lấy những điền trang đó và tiến hành kinh doanh các điền trang đó thực sự vì lợi ích của nhân dân lao động chứ không vì lợi ích của bọn quan lại và của bản thân bọn tư bản, thì ắt phải là một nhà nước vô sản cách mạng đó sao?

Việc tịch thu những trại chăn ngựa và các cơ sở khác cũng như việc tịch thu toàn bộ nông cụ và gia súc không phải chỉ là những đòn mãnh liệt giáng vào chế độ tư hữu về tư liệu sản xuất mà thôi đâu. Đó cũng chính là những bước tiến hướng lên chủ nghĩa xã hội, vì rằng việc chuyển giao *những nông cụ và gia súc* đó "cho nhà nước hoặc các công xã được độc quyền sử dụng" tất phải dẫn đến chỗ cần thiết phải có một nền nông nghiệp xã hội chủ nghĩa quy mô lớn hay ít nhất là một chế độ kiểm soát xã hội chủ nghĩa đối với những doanh nghiệp nhỏ liên hợp và phải có sự điều tiết xã hội chủ nghĩa đối với việc kinh doanh những doanh nghiệp này.

Còn việc "cấm" chế độ lao động làm thuê? Đó chỉ là một câu nói trống rỗng, một nguyện vọng bất lực, ngây thơ một cách vô ý thức của những người tiểu chủ bị đè nén nặng nề, họ không hiểu được rằng nếu không có đạo quân dự bị những người lao động làm thuê ở nông thôn, thì toàn bộ nền nông nghiệp tư bản chủ nghĩa sẽ ngừng lại, rằng không thể "cấm" chế độ lao động làm thuê ở nông thôn mà đồng thời lại để cho chế độ đó tồn tại ở thành thị, và sau hết họ không hiểu rằng việc "cấm" chế độ làm thuê không có nghĩa gì khác hơn là một bước tiến lên chủ nghĩa xã hội.

Như vậy là ở đây chúng ta đã đụng đến vấn đề căn bản: thái độ của công nhân đối với nông dân.

Phong trào công nhân dân chủ - xã hội có tính chất quần chúng đã có ở nước Nga từ hơn 20 năm nay (nếu kể từ khi có những cuộc bãi công lớn năm 1896). Suốt trong thời kỳ lâu dài đó, qua hai cuộc cách mạng lớn, qua toàn bộ lịch sử chính trị của nước Nga, người ta đều thấy vấn đề này luôn luôn được đặt ra: giai cấp công nhân sẽ lãnh đạo nông dân tiến lên đến chủ nghĩa xã hội, hoặc là phái tư sản tự do sẽ kéo lùi nông dân trở lại thỏa hiệp với chủ nghĩa tư bản?

Cánh cơ hội công nhân trong đảng dân chủ - xã hội không ngớt lập luận theo công thức rất mực khôn ngoan sau đây:

vì những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng là những người tiểu tư sản, cho nên "chúng ta" bác bỏ những quan điểm không tưởng tiểu tư sản của họ về chủ nghĩa xã hội, những quan điểm *nhầm* phủ nhận, theo quan điểm tư sản, chủ nghĩa xã hội. Chủ nghĩa Mác đã bị chủ nghĩa Xto-ru-vê thay thế một cách dễ dàng, phái men-sê-vích tự hạ mình đến mức đóng vai đầy tớ của đảng dân chủ - lập hiến và ra sức làm cho nông dân "thỏa hiệp" với sự thống trị của giai cấp tư sản. Txê-rê-tê-li và Xcô-bê-lép, cùng đi với Tséc-nốp và Áp-kxen-chi-ép, đã nhân danh phái "dân chủ cách mạng" mà ký những sắc lệnh phản động của bọn địa chủ thuộc đảng dân chủ - lập hiến - biểu hiện mới nhất và nổi bật nhất của vai trò đó là như thế đấy.

Chưa bao giờ từ bỏ việc phê phán những ảo tưởng tiểu tư sản của bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng và *chưa bao giờ liên minh* với chúng trừ khi cần liên minh để *chống lại* bọn dân chủ - lập hiến, đảng dân chủ - xã hội cách mạng đấu tranh không ngừng *để kéo* nông dân ra khỏi ảnh hưởng của bọn dân chủ - lập hiến và lấy đường lối cách mạng vô sản tiến lên chủ nghĩa xã hội chứ không phải đường lối thỏa hiệp tự do chủ nghĩa với chủ nghĩa tư bản để đối lập với các quan điểm không tưởng tiểu tư sản về chủ nghĩa xã hội.

Bây giờ, lúc mà chiến tranh đã thúc đẩy các sự biến phát triển nhanh chóng phi thường và đã làm cho cuộc khủng hoảng của chủ nghĩa tư bản trở nên cực kỳ trầm trọng, lúc mà chiến tranh đã đặt nhân dân vào tình thế phải tức khắc chọn lấy một trong hai con đường: hoặc là bị tiêu diệt, hoặc là kiên quyết tiến ngay lên chủ nghĩa xã hội, - bây giờ thì cái hố bất đồng ý kiến giữa chủ nghĩa men-sê-vích nửa tự do chủ nghĩa và chủ nghĩa bôn-sê-vích vô sản cách mạng đã trở nên rõ rệt và thực tế trở thành một vấn đề xác định hành động của hàng chục triệu nông dân.

Các anh hùng cứ cam chịu sự thống trị của tư bản đi, vì "chúng ta" chưa được thành thực để thực hiện chủ nghĩa

xã hội, - bọn men-sê-vích đã nói với nông dân như thế đấy, chúng lấy vấn đề trừu tượng về "chủ nghĩa xã hội" nói chung để thay cho một vấn đề cụ thể là: liệu có thể hàn gắn những vết thương do chiến tranh gây ra mà không cần kiên quyết tiến lên chủ nghĩa xã hội, được không?

Các anh hùng cứ cam chịu chủ nghĩa tư bản đi, vì bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng đều là bọn không tưởng tiểu tư sản cả, - bọn men-sê-vích đã nói với nông dân như thế đấy, và bọn này đã cùng với bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng ủng hộ chính phủ của đảng dân chủ - lập hiến...

Còn những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng thì đã vô ngực mà nói với nông dân rằng họ phản đối mọi sự hòa bình với bọn tư bản, rằng họ không bao giờ coi cuộc cách mạng Nga là một cuộc cách mạng tư sản, và *vì lý do đó* mà họ liên minh với *chính* những người dân chủ - xã hội cơ hội chủ nghĩa, ủng hộ chính là chính phủ tư sản... Những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng ký nhận tất cả mọi cương lĩnh nông dân, ngay cả những cương lĩnh cách mạng nhất, để rồi không thực hiện những cương lĩnh đó, để rồi bỏ xó những cương lĩnh ấy vào ngăn kéo, để lừa dối nông dân bằng những lời hứa hết sức hão huyền, đồng thời, trong suốt bao nhiêu tháng, tiến hành một chính sách "thỏa hiệp" với bọn dân chủ - lập hiến trong một nội các liên hiệp.

Sự phản bội trắng trợn, cụ thể, trực tiếp và rõ rệt của những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng đối với quyền lợi của nông dân làm cho tình hình vô cùng biến đổi. Chúng ta cần phải chú ý đến sự biến đổi đó. Không thể chỉ cổ động chống những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng theo phương pháp trước kia nữa, như chúng ta đã làm hồi 1902 - 1903 và 1905 - 1907. Không thể chỉ vạch trần, trên lý thuyết, những ảo tưởng tiểu tư sản về việc "xã hội hóa ruộng đất", về việc "chia đều ruộng đất", về việc "cấm chế độ lao động làm thuê", v.v..

Lúc bấy giờ chúng ta đang ở vào đêm trước của cuộc cách mạng tư sản hay ở trong quá trình một cuộc cách mạng tư sản chưa hoàn thành, và toàn bộ nhiệm vụ trước tiên của chúng ta lúc đó là đưa cuộc cách mạng này đến chỗ lật đổ chế độ quân chủ.

Ngày nay chế độ quân chủ đã bị lật đổ. Cách mạng tư sản đã được hoàn thành, vì rằng nước Nga đã trở thành một nước cộng hòa dân chủ với một chính phủ của bọn dân chủ - lập hiến, bọn men-sê-vích và bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng. Còn chiến tranh trong ba năm thì đã làm cho chúng ta tiến một bước dài bằng ba chục năm; nó đã thiết lập lên ở châu Âu chế độ nghĩa vụ lao động phổ biến và đã buộc các xí nghiệp công nghiệp phải tập hợp thành những xanh-đi-ca; nó đã làm cho những nước tiên tiến nhất bị đói khổ và bị tàn phá một cách chưa từng thấy, buộc những nước đó phải hướng lên chủ nghĩa xã hội.

Chỉ có giai cấp vô sản và nông dân mới có thể lật đổ được chế độ quân chủ; nguyên lý cơ bản của chính sách giai cấp của chúng ta lúc bấy giờ là như thế. Và nguyên lý đó rất đúng. Những sự kiện hồi tháng Hai và tháng Ba 1917 xác minh thêm điều đó một lần nữa.

Chỉ có giai cấp vô sản, là người lãnh đạo nông dân nghèo (những người nửa vô sản, như đã nói trong cương lĩnh của chúng ta), mới có thể chấm dứt được chiến tranh bằng một nền hòa bình dân chủ, mới hàn gắn được những vết thương do chiến tranh để lại và thực hành được những bước đầu tuyệt đối tất yếu và *khẩn cấp* để tiến lên chủ nghĩa xã hội; nguyên lý của chính sách giai cấp của chúng ta hiện nay là như thế.

Do đó có thể rút ra kết luận là: trong tâm của công tác tuyên truyền và cổ động chống bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cần phải chuyển sang nói đến việc chúng đã phản bội nông dân. Chúng không đại biểu cho quần chúng nông dân nghèo, mà đại biểu cho thiểu số những nông dân giàu

có. Chúng không đưa nông dân đến chỗ liên minh với công nhân; chúng dẫn họ đến chỗ liên minh với bọn tư bản, tức là dẫn họ đến chỗ bị lệ thuộc vào bọn tư bản. Chúng đã phản bội quyền lợi của những người lao động và những người bị bóc lột, để đổi lấy chức vị bộ trưởng béo bở, để đổi lấy sự liên minh với bọn men-sê-vích và bọn dân chủ - lập hiến.

Lịch sử, do chiến tranh thúc đẩy, đã có những bước tiến rất lớn khiến cho những công thức cũ ngày nay lại chứa đựng một nội dung mới. "Cấm chế độ lao động làm thuê" trước kia chỉ là một câu nói trống rỗng kiểu trí thức tiểu tư sản. Ngày nay những tiếng đó có một ý nghĩa khác trong cuộc sống: hàng triệu nông dân nghèo tuyên bố, trong 242 ủy nhiệm thư, là họ muốn tiến tới cấm chế độ lao động làm thuê, nhưng họ không biết làm thế nào để thực hiện được điều đó. Chúng ta biết cách thực hiện điều đó. Chúng ta biết rằng điều đó chỉ có thể thực hiện được bằng cách liên minh với công nhân, dưới sự lãnh đạo của công nhân, đấu tranh chống bọn tư bản, chứ không phải "thỏa hiệp" với bọn tư bản.

Đấy, ngày nay, đường lối chủ đạo của chúng ta trong công tác tuyên truyền và cổ động chống bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng, tư tưởng chủ đạo của những bài nói chuyện của chúng ta với anh em nông dân phải biến đổi như thế.

Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng đã phản lại các đồng chí rồi, các đồng chí nông dân ạ. Nó đã phản lại những túp lều tranh và đã đứng về phía những lâu đài, có lẽ không phải là những lâu đài của vua chúa, mà là những lâu đài trong đó bọn dân chủ - lập hiến, những kẻ thù không đội trời chung của cách mạng và nhất là của cách mạng nông dân, đang ngự trị trong cùng một chính phủ với bọn Tséc-nốp, bọn Pê-sê-khô-nốp và bọn Áp-kxen-chi-ép.

Chỉ có giai cấp vô sản cách mạng, chỉ có đội tiên phong đã thống nhất giai cấp đó lại – tức là đảng bôn-sê-vích –

mới có thể *thực sự* thực hiện được cương lĩnh của nông dân nghèo trình bày trong 242 uỷ nhiệm thư. Bởi vì giai cấp vô sản cách mạng *thật sự* tiến tới xóa bỏ chế độ lao động làm thuê bằng con đường duy nhất chắc chắn, tức là con đường lật đổ tư bản, chứ không phải bằng cách cấm việc thuê một người lực điền, không phải bằng cách "cấm chỉ" việc thuê mướn ấy. Giai cấp vô sản cách mạng thực sự đi đến chỗ tịch thu ruộng đất, nông cụ, những doanh nghiệp nông nghiệp có thiết bị kỹ thuật, tiến đến những điều mà nông dân mong muốn nhưng bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng *không thể* đem lại cho nông dân được.

Ngày nay tư tưởng chủ đạo của những bài nói chuyện của công nhân với nông dân phải sửa đổi lại như thế đấy. Chúng tôi, những người công nhân, chúng tôi có thể đem đến cho các đồng chí và sẽ đem đến cho các đồng chí điều mà những nông dân nghèo mong muốn và tìm kiếm nhưng mãi vẫn không biết tìm kiếm ở đâu và làm như thế nào để tìm kiếm ra được. Chúng tôi, những người công nhân, chúng tôi bảo vệ quyền lợi của chúng tôi, đồng thời bảo vệ cả quyền lợi của tuyệt đại đa số nông dân *chống lại bọn tư bản*, còn bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng, liên minh với bọn tư bản, thì phản bội những quyền lợi đó.

* * *

Chúng tôi xin nhắc lại với độc giả điều mà Ăng-ghen đã nói về vấn đề nông dân, ít lâu trước khi ông mất. Ông đã nhấn mạnh rằng những người xã hội chủ nghĩa không hề có ý định tước đoạt những người tiểu nông và nhấn mạnh rằng chỉ có dùng *sức mạnh của tấm gương thực tế* mới làm cho những người tiểu nông nhận rõ được tính ưu việt của nền nông nghiệp xã hội chủ nghĩa cơ giới hóa mà thôi⁵⁸.

Ngày nay chiến tranh đã thực tế đặt ra cho nước Nga chính vấn đề thuộc loại như thế. Chúng ta thiếu nông cụ.

Cần phải tịch thu nông cụ và "không được chia" những điền trang có trình độ kỹ thuật cao.

Nông dân đã bắt đầu hiểu được điều đó. Sự túng thiểu buộc họ phải hiểu. Chiến tranh đã buộc họ phải hiểu, vì không thể kiểm đâu ra được nông cụ cả. Phải giữ gìn những nông cụ đó. Và nông nghiệp quy mô lớn có nghĩa là tiết kiệm lao động bằng cách sử dụng nông cụ, cũng như bằng nhiều cách khác.

Nông dân muốn duy trì nền kinh tế tiểu nông của họ, muốn có những tiêu chuẩn phân phối bình quân và muốn định kỳ đổi mới những tiêu chuẩn đó theo hướng bình quân... Được. Không một người xã hội chủ nghĩa sáng suốt nào mà lại xa rời nông dân nghèo vì lý do đó. Nếu ruộng đất bị tịch thu, *nghĩa là* sự thống trị của bọn ngân hàng bị đánh phá; nếu nông cụ bị tịch thu, *nghĩa là* sự thống trị của tư bản bị đánh phá, thì kết quả là, *khi mà giai cấp vô sản nắm được quyền thống trị ở trung ương*, khi mà chính quyền vào trong tay họ, những cái khác còn lại *tự khắc* cũng sẽ đến, những cái khác còn lại sẽ do "sức mạnh của tấm gương thực tế" đem lại, và sẽ do chính thực tiễn đề xuất ra.

Thực chất của vấn đề là chuyển chính quyền vào tay giai cấp vô sản. Sau đó thì tất cả những gì là trọng đại, là chủ yếu, là căn bản ở trong cương lĩnh của 242 uỷ nhiệm thư, đều *trở thành có thể thực hiện được*. Cuộc sống thực tế sẽ chỉ rõ là việc đó sẽ được thực hiện với những sự sửa đổi như thế nào. Đó là vấn đề rất thứ yếu. Chúng ta không phải là những người giáo điều chủ nghĩa. Học thuyết của chúng ta không phải là giáo điều mà là kim chỉ nam cho hành động.

Chúng ta không kỳ vọng rằng Mác hay những người theo chủ nghĩa Mác đều hiểu biết mọi mặt cụ thể của con đường tiến lên chủ nghĩa xã hội. Như thế sẽ là phi lý. Chúng ta chỉ biết phương hướng của con đường đó và những lực lượng giai cấp nào dẫn đến con đường đó; còn như về cụ

thể và trên thực tế con đường đó ra sao, thì *kinh nghiệm của hàng triệu con người* sẽ chỉ rõ, khi họ bắt tay vào hành động.

Các đồng chí nông dân, các đồng chí hãy tin ở anh em công nhân, các đồng chí hãy cắt đứt sự liên minh với bọn tư bản! Chỉ có liên hiệp chặt chẽ với anh em công nhân, các đồng chí mới có thể bắt đầu thực hiện được cương lĩnh đã nêu lên trong 242 uỷ nhiệm thư. Liên hiệp với bọn tư bản, dưới sự lãnh đạo của bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng, các đồng chí sẽ không bao giờ có được một hành động kiên quyết và dứt khoát nào cả, theo tinh thần của cương lĩnh đó.

Nhưng khi liên hiệp với anh em công nhân ở thành thị trong cuộc đấu tranh quyết liệt chống lại tư bản, các đồng chí *bắt đầu* thực hiện cương lĩnh của 242 uỷ nhiệm thư, thì toàn thế giới sẽ ủng hộ các đồng chí, và sẽ ủng hộ chúng tôi, lúc đó cương lĩnh này - không phải là cương lĩnh được viết ra như hiện nay, mà là thực chất của nó - sẽ được đảm bảo đi đến thắng lợi. Lúc đó nền thống trị của tư bản và chế độ nô lệ làm thuê sẽ chấm dứt. Lúc đó sẽ bắt đầu thời đại chủ nghĩa xã hội, thời đại hòa bình, thời đại của những người lao động.

"*Người công nhân*", số 6, ngày
11 tháng Chín (29 tháng Tám)
1917

Ký tên: N. Lê-nin

Theo đúng bản in trên báo
"Người công nhân"

BỘN VU KHỐNG

Tờ "Ngôn luận" số ra ngày 20 tháng Tám và tờ "Ý chí Nga" một lần nữa lại đăng những tuyên bố vu khống tôi. Tờ "Ý chí Nga" là một tờ báo được sáng lập ra với những nguồn tiền rõ ràng là ám muội và là tờ báo đã khuyên các cử tri rằng nếu như họ có "tâm tình xã hội chủ nghĩa", thì hãy bỏ phiếu cho nhóm "Thống nhất"⁵⁹ và cho "những người xã hội chủ nghĩa nhân dân"⁶⁰.

Các báo đó nói rằng họ đã lấy được tin ở "Bộ chiến tranh". Và tờ "Ngôn luận" thậm chí còn khẳng định rằng các tin đó "dựa vào những tài liệu có căn cứ và vào rất nhiều nhân chứng".

Ở Nga, đạo luật về việc vu khống bằng báo chí, trong thực tế, không còn có tác dụng nữa. Các ngài chuyên nghề vu khống được hoàn toàn tự do, nhất là trên báo chí tư sản: anh cứ việc dùng lối nặc danh mà viết trên báo, cứ việc tùy ý mà nói gian và vu khống; cứ việc viện ra những văn kiện gọi là văn kiện chính thức mà chẳng có nhân vật chính thức nào ký cả, như thế đều được tất! Bọn vu khống hèn hạ, do bọn các ngài Mi-li-u-cốp cầm đầu, được hưởng đặc quyền bất khả xâm phạm.

Bọn vu khống nói rằng tôi có liên hệ với "Liên minh giải phóng U-cra-i-na". Tờ báo của Mi-li-u-cốp viết: "Chính

phủ Đức đã uỷ thác Lê-nin tuyên truyền cho hòa bình". "Ở Béc-lanh đã có hai cuộc họp của những người xã hội chủ nghĩa, có Lê-nin và I-ôn-tu-khổp-xki tham gia". Và tờ "Ý chí Nga" còn viết thêm vào câu trên: "Lê-nin đã đến trú ngụ tại nhà I-ôn-tu-khổp-xki".

Bởi vì ngài Mi-li-u-cốp và những tên vô lại khác cùng một loại với hắn, tức là bọn chuyên nghề vu khống, đều không bị trừng phạt, nên tôi chỉ có cách là nhắc lại một lần nữa rằng đó là một sự vu khống; tôi chỉ còn có cách là dẫn ra một người làm chứng mà quần chúng đều biết, để bác lại một lần nữa những chứng cứ của bọn chuyên nghề làm sảng-ta.

Một người tên là Ba-xốc, một nhân vật trong "Liên minh giải phóng U-cra-i-na", đã quen biết tôi từ năm 1906 vì hồi ấy ông ta, là người men-sê-vích, đã cùng với tôi tham gia Đại hội Xtốc-khôn⁶¹. Vào mùa thu năm 1914 hay đầu năm 1915, khi tôi ở Béc-nơ, thì một người men-sê-vích nổi tiếng, người miền Cáp-ca-dơ, tên là Tơ-ri-a vừa ở Côn-xtan-ti-nô-pôn đến, có lại thăm tôi. Ông ta có nói chuyện với tôi về việc Ba-xốc tham gia "Liên minh giải phóng U-cra-i-na" và về sự liên hệ của liên minh đó với chính phủ Đức. Nhân đó, ông ta có trao cho tôi một bức thư của Ba-xốc gửi tôi, trong thư Ba-xốc đã tỏ ý đồng tình với tôi và tỏ ý hy vọng rằng những quan điểm của hai người sẽ gần nhau. Tôi hết sức phẫn nộ nên đã viết ngay tức khắc, trước mắt Tơ-ri-a, một bức thư trả lời Ba-xốc¹⁾. Tôi yêu cầu Tơ-ri-a chuyển hộ bức thư của tôi, vì ông ta sắp sửa lại đi Côn-xtan-ti-nô-pôn.

Trong bức thư gửi cho Ba-xốc, tôi đã phát biểu rằng đường lối của tôi và của ông ta tuyệt đối khác nhau và giữa tôi và ông ta không hề có một điểm nào giống nhau

cả, bởi vì ông ta đã liên hệ với một trong những bọn đế quốc.

Tất cả "những liên hệ" của tôi với "Liên minh giải quyết U-cra-i-na" chỉ có thể thôi.

*"Người công nhân", số 8, ngày
12 tháng Chín (30 tháng Tám)
1917*

Ký tên: N. Lê-nin

*Theo đúng bản in trên báo
"Người công nhân"*

¹⁾ Xem Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t.49, tr. 50.

**GỬI BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
ĐẢNG CÔNG NHÂN
DÂN CHỦ - XÃ HỘI NGA**

Có thể là bức thư này sẽ đến quá muộn; bởi vì các sự biến đổi khi phát triển một cách cực kỳ nhanh chóng. Tôi viết những dòng này vào thứ tư, ngày 30 tháng Tám. Những người mà tôi gửi bức thư này sẽ không thể nào nhận được nó trước thứ sáu, ngày 2 tháng Chín. Mặc dù như vậy, tôi thiết tưởng vẫn phải viết những dòng sau đây.

Cuộc nổi loạn của Coóc-ni-lốp là một bước chuyển hết sức bất ngờ (bất ngờ vì nó xảy ra vào một lúc như thế và dưới một hình thức như thế), có thể nói đúng là một bước chuyển phi thường của các sự kiện.

Cũng như mọi cuộc chuyển biến đột ngột, cuộc chuyển biến này đòi hỏi ta phải xét lại và thay đổi sách lược. Và, cũng như trong mọi việc xét lại, ta cần phải hết sức thận trọng để khỏi rơi vào chỗ thiếu nguyên tắc.

Đi đến mức thừa nhận quan điểm của phái vê quốc (như Vô-lô-đác-xki) hay đến mức *liên minh* với bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng, đến mức *ủng hộ* Chính phủ lâm thời (như những người bôn-sê-vích khác), thì tôi thiết nghĩ như vậy là tỏ ra thiếu nguyên tắc. Như vậy là cực kỳ sai lầm, là bất chấp cả nguyên tắc. *Chỉ sau khi* giai cấp vô sản đã nắm được chính quyền, *sau khi* đã đề nghị hòa ước, *sau khi* đã phá bỏ các hiệp ước bí mật và cắt đứt mối

liên hệ với các ngân hàng, - *chỉ sau khi* đó thì chúng ta mới tán thành chủ trương bảo vệ tổ quốc. Vô luận là việc chiếm lĩnh Ri-ga hay là việc chiếm Lĩnh Pê-to-rô-grát cũng không thể làm cho chúng ta tán thành chủ nghĩa vê quốc. (Tôi khẩn thiết yêu cầu các đồng chí hãy đưa cho Vô-lô-đác-xki đọc những dòng này). Từ nay cho đến lúc đó, chúng ta vẫn chủ trương làm cách mạng vô sản, chúng ta phản đối chiến tranh, chúng ta *không* tán thành chủ nghĩa vê quốc.

Ngay trong lúc này, chúng ta cũng không được ủng hộ chính phủ Kê-ren-xki. Làm như vậy sẽ là vô nguyên tắc. Có người sẽ hỏi chúng ta: thế nào, vậy không nên đánh Coóc-ni-lốp ư? Đương nhiên là cần phải đánh! Song hai việc đó không giống nhau, không phải là một; giữa hai việc đó, có một giới hạn; và giới hạn ấy, một số người bôn-sê-vích đã vượt qua vì họ đã mặc phái "đầu óc thỏa hiệp" và bị các sự biến *lôi cuốn*.

Cũng như quân đội của Kê-ren-xki, hiện nay chúng ta đang đánh và sẽ tiếp tục đánh Coóc-ni-lốp; nhưng chúng ta không ủng hộ Kê-ren-xki, mà vạch trần sự hèn yếu của hắn ra. Ở đây có một sự khác nhau; một sự khác nhau khá tinh vi, nhưng rất căn bản, mà người ta không được quên.

Vậy thì sách lược của chúng ta phải thay đổi như thế nào sau cuộc nổi loạn của Coóc-ni-lốp?

Chúng ta phải thay đổi *hình thức* của cuộc đấu tranh của chúng ta chống Kê-ren-xki. Chúng ta vẫn tuyệt nhiên không hề giảm lòng căm thù của chúng ta đối với hắn, không hề rút lui bất cứ một lời nào mà chúng ta đã phát biểu đối với hắn, không hề từ bỏ việc lật đổ hắn, song chúng ta nói rằng: cần phải *tính đến* thời cơ; chúng ta sẽ không lật đổ hắn ngay tức khắc; hiện nay chúng ta đấu tranh với hắn bằng một cách khác, chính là bằng cách vạch cho nhân dân (đang chiến đấu chống Coóc-ni-lốp) thấy rõ *sự hèn yếu* và *những sự dao động* của Kê-ren-xki. Việc đó trước đây chúng

ta cũng đã làm rồi. Nhưng hiện nay, việc đó đã trở thành việc *chủ yếu*: chô thay đổi là như thế đó.

Sự thay đổi lại còn ở chô là hiện nay phải đặt lên *hàng chủ yếu* việc tăng cường công tác cỗ động cho cái gọi là "những yêu sách cục bộ" đưa cho Kê-ren-xki: hãy bắt giam Mi-li-u-cốp, hãy vỗ trang cho công nhân Pê-tơ-rô-grát, hãy gọi quân đội ở Crôn-stát, Vư-boóc-gơ và Hen-xin-pho về Pê-tơ-rô-grát, hãy giải tán Đu-ma nhà nước, bắt giam Rốt-di-an-cô, hợp pháp hóa việc chuyển giao cho nông dân các ruộng đất của bọn địa chủ, thiết lập chế độ công nhân kiểm soát lúa mì và nhà máy, v.v., v.v.. Và không phải chúng ta chỉ đưa những yêu sách đó cho Kê-ren-xki, *chủ yếu không phải là* đưa cho Kê-ren-xki, mà chủ yếu là đưa cho công nhân, binh sĩ và nông dân, là những người đang bị *lôi cuốn* vào cuộc đấu tranh chống Coóc-ni-lốp. Phải *lôi cuốn* họ đi xa hơn nữa, khuyến khích họ đả vào bọn tướng tá và sĩ quan đã đứng lên ủng hộ Coóc-ni-lốp, yêu cầu họ hãy đòi hỏi lập tức chuyển giao ruộng đất cho nông dân, gởi ra cho họ thấy rõ sự cần thiết phải bắt giam Rốt-di-an-cô và Mi-li-u-cốp, phải giải tán Đu-ma nhà nước, phải đóng cửa tờ "Ngôn luận" và các tờ báo tư sản khác và đưa chúng ra truy tố trước tòa án. Nhất là cần phải thúc đẩy những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng "cánh tả" đi theo con đường đó.

Tưởng rằng chúng ta đã *xa rời* mục tiêu của chúng ta, tức mục tiêu giai cấp vô sản giành lấy chính quyền, – như thế là lầm. Không. Chúng ta đã tiến đến gần mục tiêu đó rất nhiều, nhưng *không bằng con đường thắng*, mà bằng con đường vòng. Và cần phải cỗ động *ngay lập tức* chống lại Kê-ren-xki, nhưng cỗ động chủ yếu không phải là trực tiếp mà chủ yếu là *gián tiếp*, và cỗ động gián tiếp chính là đòi hỏi phải đấu tranh tích cực, hết sức tích cực, và thật sự cách mạng chống Coóc-ni-lốp. Chỉ có phát triển cuộc đấu tranh đó mới có thể đưa chúng ta đến

chô nắm được chính quyền; và trong khi cỗ động, nên ít nói đến điều đó (mặc dù chúng ta vẫn biết chắc rằng những sự biến có thể ngay từ ngày mai đây đưa chúng ta lên nắm chính quyền và một khi chúng ta đã nắm được chính quyền rồi thì chúng ta quyết sẽ không rời bỏ nó ra nữa). Theo ý tôi, trong một bức thư gửi cho các đồng chí làm công tác cỗ động (chứ không phải trên báo chí), có lẽ nên nói rõ điều đó cho các ban cỗ động và tuyên truyền và nói chung, cho các đảng viên được biết. Còn như những câu nói rõ ràng tuếch về việc bảo vệ đất nước, về mặt trận thống nhất dân chủ cách mạng, về việc ủng hộ Chính phủ lâm thời v.v., v.v., thì cần phải đả phá thẳng tay, coi đó chỉ là *những câu nói rõ ràng tuếch*. Hiện nay là lúc phải *hành động*: những câu nói đó, thừa các ngài xã hội chủ nghĩa - cách mạng và men-sê-vich, các ngài đã bôi nhọ đi từ lâu rồi. Hiện nay là lúc phải *hành động*. Phải chiến đấu với Coóc-ni-lốp bằng những phương pháp cách mạng, bằng cách lôi cuốn quần chúng, động viên quần chúng, phát động quần chúng (thế mà kê-ren-xki thì lại *sợ* quần chúng, lại *sợ* nhân dân). Trong cuộc chiến tranh chống quân Đức, chính giờ phút này là giờ phút cần phải *hành động*: phải *tức khắc và nhất định đề nghị hòa ước* với những điều kiện xác đáng. Như vậy là *có thể* hoặc nhanh chóng đi đến hòa bình, hoặc biến cuộc chiến tranh thành cách mạng. Nếu không như thế, thì cả những người men-sê-vich lẫn những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng đều vẫn chỉ là những tên tội tú của chủ nghĩa đế quốc.

P. S. Sau khi viết những dòng này, tôi có đọc sáu số báo "Người công nhân"⁶², tôi phải nói rằng ý kiến chúng ta

hoàn toàn phù hợp với nhau. Tôi nhiệt liệt hoan nghênh những bài xã luận rất xuất sắc, những bài bình luận các báo chí và những bài báo ký tên V. M - n và Vô - xki. Về bài diễn văn của Vô-lô-đác-xki thì tôi có đọc bức thư của đồng chí ấy gửi cho ban biên tập⁶³; chính bức thư đó cũng "xóa" được những lời trách cứ của tôi. Một lần nữa, xin gửi các đồng chí lời chào và lời chúc tốt đẹp nhất!

Lê-nin

Viết xong ngày 30 tháng Tám
(12 tháng Chín) 1917

In lần đầu ngày 7 tháng Mười
một 1920 trên báo "Sự thật",
số 250

Theo đúng bản thảo

NHỮNG TRANG NHẬT KÝ CỦA MỘT NHÀ CHÍNH LUẬN

1. NGUỒN GỐC CỦA SỰ TAI HẠI

Chúng ta hãy lấy nhà văn N. Xu-kha-nốp của tờ "Đời sống mới" làm thí dụ thì chắc chắn là mọi người đều đồng ý rằng ông ta không phải là một đại biểu tối nhất, mà là một trong những đại biểu ưu tú nhất của phái dân chủ tiểu tư sản. Khuynh hướng chân thành của ông ta về chủ nghĩa quốc tế đã được biểu hiện trong những lúc khó khăn nhất, giữa thời kỳ hoành hành của thế lực phản động Nga hoàng và của chủ nghĩa sô-vanh. Ông ta có kiến thức và có ý muốn tự mình nghiên cứu lấy những vấn đề trọng đại; quá trình chuyển biến lâu dài của ông ta từ chủ nghĩa xã hội - cách mạng đến chủ nghĩa Mác cách mạng đã chứng thực điều đó.

Vì vậy ta lại càng thấy điều dưới đây là tiêu biểu: ngay cả những người như thế, trong giờ phút quyết định của cách mạng, khi bàng đến những vấn đề căn bản của cách mạng, lại có thể đưa ra cho bạn đọc những ý kiến nồng nỗi quá chừng như sau đây:

"... Mặc dù những thành quả cách mạng mà chúng ta đã mất đi trong những tuần lễ gần đây nhiều đến thế nào đi nữa, thì cũng vẫn còn một thành quả có lẽ là thành quả quan trọng nhất: chính phủ và chính sách của chính phủ chỉ có thể đứng vững được là nhờ có ý chí của đa số của các Xô-viết. Phái dân chủ cách mạng đã tự nguyện nhường tất cả ảnh hưởng của mình đi; các cơ quan dân chủ vẫn có thể lấy lại ảnh hưởng đó một cách rất dễ dàng; hiểu được một cách đúng đắn những yêu cầu của tình thế, các cơ quan đó còn có thể hướng

được một cách không khó khăn gì chính sách của Chính phủ lâm thời vào con đường đúng đắn" (Báo "Đời sống mới", số 106, ngày 20 tháng Tám).

Những dòng trên đây chứa đựng một ý kiến sai lầm hết sức nông nổi và vô cùng quái gở đối với một vấn đề quan trọng nhất của cách mạng; và lại chính ý kiến sai lầm này rất thường hay được lưu hành rộng rãi trong nội bộ phái dân chủ tiểu tư sản ở các nước, và đã làm thất bại nhiều cuộc cách mạng.

Khi người ta nghĩ đến tất cả những ảo tưởng tiểu tư sản chứa đựng trong lời nghị luận mà chúng tôi vừa dẫn ra, thì trong đầu óc người ta không làm sao tránh khỏi nảy ra ý nghĩ cho rằng: không phải là ngẫu nhiên mà ở đại hội "thống nhất"⁶⁴, các ngài trong báo "Đời sống mới" lại ngồi ngay cạnh các vị bộ trưởng và những người xã hội chủ nghĩa có thể với tới ghế bộ trưởng, tức là ngồi ngay cạnh bọn Txê-rê-tê-li và bọn Xcô-bê-lép, ngồi ngay cạnh các ủy viên chính phủ là bạn hữu của Kê-ren-xki, Coóc-ni-lốp và bè lũ. Điều đó quyết không phải là do ngẫu nhiên. Thực ra tất cả bọn họ đều có một cơ sở tư tưởng chung: đó là sự tin tưởng ngu ngốc của những người tiểu tư sản vào những nguyện vọng tốt đẹp, một sự tin tưởng không có phê phán, giống như của người tiểu thị dân. Tất cả những lời nghị luận của Xu-kha-nốp, cũng như tất cả hoạt động của những kẻ, trong số những người men-sê-vích vệ quốc chủ nghĩa, đang hành động một cách có thiện ý, – tất cả những lời nghị luận ấy chính là đã xuất phát từ lòng tin tưởng đó. Nguồn gốc của điều tai hại mà cách mạng nước ta đang gặp phải chính là ở lòng tin đó.

Chắc chắn là Xu-kha-nốp sẽ ký cả hai tay vào yêu cầu sau đây của chủ nghĩa Mác đối với bất cứ một chính sách nghiêm chỉnh nào, tức là: chính sách đó phải căn cứ vào, dựa vào *những sự thực* có thể kiểm nghiệm được một cách khách quan, chính xác. Chúng ta hãy thử đứng trên quan điểm

về yêu cầu đó để xét lời khẳng định của Xu-kha-nốp trong đoạn vừa trích dẫn trên đây.

Lời khẳng định đó dựa trên những sự thực nào? Xu-kha-nốp làm thế nào để có thể chứng minh được rằng chính phủ "chỉ có thể đứng vững được là nhờ có ý chí" của các Xô-viết, rằng các Xô-viết có thể "rất dễ dàng" "lấy lại tất cả ảnh hưởng của mình" và làm thay đổi được một cách không "khó khăn" gì chính sách của Chính phủ lâm thời?

Một là, Xu-kha-nốp có thể căn cứ vào cái ấn tượng chung của mình, cái sức mạnh "hiển nhiên" của các Xô-viết, cái sự kiện là Kê-ren-xki đã trình diện trước Xô-viết, những lời nói dễ thương của một vài bộ trưởng, v.v.. Dĩ nhiên, đó là những bằng chứng rất tồi, hoặc nói cho đúng hơn, đó là tự thú nhận rằng mình hoàn toàn không có bằng chứng, hoàn toàn thiếu những sự thực khách quan.

Hai là, Xu-kha-nốp có thể viện ra cái sự thực khách quan là tuyệt đại đa số các nghị quyết của công nhân, binh sĩ và nông dân đều kiên quyết tán thành và ủng hộ các Xô-viết. Ông ta có thể nói rằng các nghị quyết đó biểu thị ý chí của đa số nhân dân.

Lập luận đó, cũng như lập luận trên, là lập luận thường gấp ở người tiểu thị dân. Nhưng lập luận đó là hoàn toàn vô căn cứ.

Ý chí của đa số công nhân và nông dân, nghĩa là chắc chắn ý chí của đa số dân cư, trong tất cả mọi cuộc cách mạng, đều đã tỏ ra ủng hộ phái dân chủ. Tuy nhiên, đại đa số các cuộc cách mạng đều đã kết thúc bằng sự thất bại của phái dân chủ.

Căn cứ vào kinh nghiệm đó của đa số các cuộc cách mạng, nhất là kinh nghiệm của cuộc cách mạng năm 1848 (là cuộc cách mạng giống cuộc cách mạng của chúng ta hơn cả), Mác đã chế giễu một cách chua cay những người dân chủ tiểu tư sản định giành thắng lợi bằng cách dùng các nghị quyết, bằng cách viện đến ý chí của đa số nhân dân.

Kinh nghiệm của bản thân chúng ta lại còn chứng thực

điều đó một cách rõ rệt hơn. Mùa xuân năm 1906, đa số các nghị quyết của công nhân và nông dân hiển nhiên là đến đã ủng hộ Đu-ma I. Đa số nhân dân hiển nhiên là đã làm hậu thuẫn cho Đu-ma I. Tuy nhiên Nga hoàng cũng vẫn giải tán được Đu-ma đó, vì lúc bấy giờ cao trào của các giai cấp cách mạng (những cuộc bãi công của công nhân và những cuộc bạo động của nông dân vào mùa xuân năm 1906) hãy còn quá yếu chưa đủ để tiến hành một cuộc cách mạng mới.

Hãy suy nghĩ về kinh nghiệm của cuộc cách mạng hiện nay. Hồi tháng Ba - tháng Tư và hồi tháng Bảy - tháng Tám 1917, đa số các nghị quyết đều ủng hộ các Xô-viết, đa số nhân dân đều ủng hộ các Xô-viết. Ấy thế mà ai nấy đều trông thấy, cảm thấy và hiểu rằng, hồi tháng Ba - tháng Tư, cách mạng đã tiến tới, còn hồi tháng Bảy - tháng Tám thì nó lại thụt lùi. Bởi vậy, trong những vấn đề cụ thể của cách mạng mà viện đến đa số nhân dân, thì vẫn chưa có gì là quyết định cả.

Viện ý chí của đa số đó ra làm bằng chứng, thì chính là một điển hình về những ảo tưởng tiểu tư sản, chính là không chịu thừa nhận sự cần thiết phải chiến thắng các giai cấp thù địch trong cách mạng, phải lật đổ cái chính quyền nhà nước bảo vệ các giai cấp ấy; thế nhưng có được "ý chí của đa số nhân dân" cũng vẫn chưa đủ, còn phải có lực lượng của các giai cấp cách mạng mong muốn và có khả năng chiến đấu nữa, phải có một lực lượng có thể đè bẹp được lực lượng đối địch vào giờ phút quyết định và ở nơi quyết định.

Há chẳng phải là, trong các cuộc cách mạng, nhiều khi đã xảy ra tình trạng là một lực lượng không đồng lăm, nhưng được tổ chức tốt, được vũ trang đầy đủ, rất tập trung, thuộc các giai cấp thống trị là bọn địa chủ và tư sản, đã đánh bại được từng phần lực lượng của "đa số nhân dân" kém tổ chức, kém vũ trang và phân tán, đó sao?

Chỉ có anh tiểu tư sản ngu ngốc nhất mới đi làm cái việc là, vào giờ phút mà cách mạng đã khiến cho cuộc đấu

tranh giai cấp trở nên đặc biệt gay gắt, đáng lẽ phải nghiên cứu những vấn đề cụ thể của cuộc đấu tranh đó, thì lại đi viện dẫn "chung chung" đến "ý chí nhân dân".

Ba là, trong lời nghị luận đã dẫn trên đây, Xu-kha-nốp đã đưa ra một "lý lẽ" mà người ta cũng thường hay thấy ở người tiểu thị dân. Ông ta viện ra cái sự thật là "phái dân chủ cách mạng đã tự nguyện nhường tất cả ảnh hưởng của mình đi". Và hình như do đó mà ông ta đã rút ra kết luận rằng cái ảnh hưởng mà người ta đã "tự nguyện" nhường đi thì có thể lấy lại được một cách dễ dàng...

Thật là một lập luận không có giá trị gì cả. Trước hết là, muốn lấy lại cái mà người ta đã tự nguyện nhường đi thì cần phải có "sự tự nguyện đồng ý" của người đã được hưởng cái ấy. Do đó, phải có sự tự nguyện đồng ý ấy mới được. Người ta đã "nhường" cho ai? Ai đã được hưởng cái "ảnh hưởng" do "phái dân chủ cách mạng" nhường cho?

Rất đáng chú ý là Xu-kha-nốp đã hoàn toàn lảng tránh không nói đến vấn đề đó, một vấn đề cơ bản đối với bất cứ một nhà chính trị có đầu óc nào... Tuy nhiên, then chốt của vấn đề lại là ở chỗ đó, thực chất của vấn đề lại là ở chỗ đó, là xét xem, trên thực tế, cái mà "phái dân chủ cách mạng" (xin thứ lỗi cho tôi đã dùng danh từ này) đã "tự nguyện nhường đi" đang nắm trong tay ai.

Và chính cái sự thật căn bản đó là cái mà Xu-kha-nốp lảng tránh không nói đến, cũng như tất cả những người men-sê-vích và tất cả những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng, tất cả những người dân chủ tiểu tư sản nói chung đã lảng tránh vậy.

Sau nữa, có thể là, cái mà trẻ con đã "tự nguyện nhường đi", thì dễ lấy lại được. Nếu em bé Ca-chi-a đã tự nguyện nhường quả bóng của nó cho em bé Ma-sa, thì có thể là em đó sẽ "lấy lại được một cách dễ dàng". Nhưng trừ người trí thức Nga ra, thì chẳng mấy ai lại có thể đi áp dụng những khái niệm đó vào chính trị, vào đấu tranh giai cấp cả.

Về chính trị, việc tự nguyện nhường "ảnh hưởng" chứng tỏ rằng người đã tự nguyện nhường như thế thật là hoàn toàn bất lực, hết sức nhu nhược, cực kỳ thiếu khí tiết, cực kỳ hèn yếu đến nỗi nói chung, người ta chỉ có thể "kết luận" là: người nào tự nguyện nhường ảnh hưởng của mình đi thì người đó "đáng" bị tước mất không những ảnh hưởng mà cả quyền sống nữa. Nói cách khác, bản thân việc tự nguyện nhường ảnh hưởng chỉ "chứng minh" một sự thực khác không thể tránh khỏi được là: kẻ nào đã được người khác tự nguyện nhường ảnh hưởng cho, thì nó sẽ cướp đoạt cả các quyền lợi của người đã nhường đó.

Nếu như "phái dân chủ cách mạng" đã tự nguyện nhường ảnh hưởng của mình đi, thì có nghĩa là nó đã không phải là phái dân chủ cách mạng, mà là phái dân chủ tiêu tư sản hèn hạ và nhút nhát, còn chưa gột bỏ được đầu óc nô lệ, và kẻ thù của phái đó sẽ có thể (chính ngay sau khi nhường lại như thế) giải tán phái đó hoặc làm cho nó không còn tác dụng gì nữa, để cho nó chết một cách "tự nguyện", cũng như nó đã "tự nguyện" nhường ảnh hưởng của nó.

Coi những hành động của các chính đảng là *"những sự tuy hứng"*, như vậy tức là không chịu *nghiên cứu* chính trị gì cả. Song một hành động như việc hai chính đảng lớn được đa số nhân dân ủng hộ - ấy là căn cứ theo tất cả những tài liệu thu lượm được, tất cả những tin tức nhận được và tất cả những kết quả khách quan của các cuộc tuyển cử – mà lại "tự nguyện nhường ảnh hưởng" của mình đi, thì hành động đó phải được *giải thích*. Nó không thể là một hành động ngẫu nhiên được. Hành động đó tất nhiên phải có liên quan đến địa vị kinh tế của một giai cấp lớn nào đó trong nhân dân. Nó phải có liên quan đến sự phát triển lịch sử của hai chính đảng đó.

Lập luận của Xu-kha-nốp tiêu biểu một cách rất rõ ràng, một cách điển hình cho muôn nghìn những câu lập luận cũng tương tự như vậy của tầng lớp tiểu thị dân, bởi vì

trên thực tế lập luận đó đã dựa vào khái niệm về thiện ý ("tự nguyện"), và không biết tới *lịch sử* của các chính đảng nói đến ở đây. Trong lập luận của mình, Xu-kha-nốp đã giản đơn gạt bỏ lịch sử đó đi, ông ta quên rằng những việc tự nguyện nhường ảnh hưởng đi như thế, thật ra đã bắt đầu từ ngày 28 tháng Hai, khi mà Xô-viết tổ lòng tín nhiệm Kê-ren-xki và tán thành việc "thỏa hiệp" với Chính phủ lâm thời. Sự kiện ngày 6 tháng Năm quả thật là một sự nhượng bộ rất lớn về mặt ảnh hưởng. Nói tóm lại, chúng ta đang đứng trước một hiện tượng quá rõ ràng: các đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng và men-sê-vích đã tức thì đứng trên một cái dốc và đã tuột xuống ngày càng nhanh. Sau những sự biến trong những ngày 3 - 5 tháng Bảy, họ đã lăn xuống đáy vực thẳm.

Bây giờ mà nói rằng người ta đã tự nguyện nhường đi, rằng người ta có thể "rất dễ dàng" làm cho các chính đảng lớn quay ngoắt sang phải, rằng người ta có thể "không khó khăn gì" làm cho các đảng đó đi theo một cái hướng ngược lại với hướng mà họ vẫn theo từ bao nhiêu năm nay (và từ bao nhiêu tháng cách mạng nay), rằng người ta có thể "rất dễ dàng" thoát ra khỏi vực thẳm và lại leo lên dốc, – bây giờ mà lại nói như thế thì há chẳng tỏ ra là nhẹ dạ đến cực điểm hay sao?

Sau hết, bốn là, để bảo vệ luận điểm của mình, Xu-kha-nốp lại có thể viện lẽ rằng công nhân và binh sĩ đã tín nhiệm Xô-viết, đã được võ trang, cho nên họ có thể "rất dễ dàng" lấy lại được tất cả ảnh hưởng của họ. Nhưng trong các luận điệu thông tục mà nhà văn của báo "Đời sống mới" đã đưa ra, thì chính điểm này – có lẽ là điểm quan trọng nhất – lại là điểm không ổn định nhất.

Để cho được hết sức cụ thể, chúng ta hãy so sánh những sự biến ngày 20 - 21 tháng Tư với những sự biến ngày 3 - 5 tháng Bảy.

Sự phẫn nộ của quần chúng chống chính phủ đã nổ ra

ngày 20 tháng Tư. Ở Pê-tơ-rô-grát, một trung đoàn đã cầm vũ khí xuống đường và đi bắt các nhân viên chính phủ. Việc bắt bớ đó đã không xảy ra. Nhưng chính phủ thì nhìn thấy rõ ràng rằng mình không thể dựa được vào ai cả. Nó không có quân đội *lâm hậu thuẫn*. Một chính phủ *như thế* quả thật là có thể "rất dễ dàng" bị lật đổ, cho nên nó đã gửi cho Xô-viết một tối hậu thư: hoặc là tôi sẽ rút lui, hoặc là các ông phải ủng hộ tôi.

Sự phẫn nộ của quần chúng cũng đã nổ ra như thế ngày 4 tháng Bảy; tất cả các chính đảng đều kìm hãm lại cho nó khói nổ ra, nhưng bất chấp *tất cả mọi* biện pháp kìm hãm, sự phẫn nộ đó vẫn cứ nổ ra. Cũng lại có một cuộc biểu tình vũ trang như thế chống chính phủ. Nhưng sự khác nhau rất to lớn là ở chỗ này: bọn thủ lĩnh xã hội chủ nghĩa - cách mạng và men-sê-vích, do đầu óc rối loạn và xa rời nhân dân, *ngay từ ngày 3 tháng Bảy* đã đồng ý với giai cấp tư sản để gọi quân đội của Ca-lê-din về Pê-tơ-rô-grát. Then chốt của vấn đề chính là ở chỗ đó!

Ca-lê-din đã nói toạc ngay điều đó ra, với một thái độ thẳng thừng của một quân nhân, tại Hội nghị Mát-xcơ-va: ấy thế mà chính các ông, những vị bộ trưởng xã hội chủ nghĩa, lại là những người, ngày 3 tháng Bảy, đã gọi "chúng tôi" đến tiếp viện!.. Trong Hội nghị Mát-xcơ-va, không một ai dám cãi lại Ca-lê-din cả, vì hắn nói đúng sự thật. Ca-lê-din đã chế giễu bọn men-sê-vích và bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng, nhưng bọn này chỉ cảm như hến. Viên tướng Cô-dắc đã nhổ vào mặt chúng, còn chúng vừa lau mặt vừa nói: "thật là những giọt sương trời!"

Các báo tư sản đã dẫn lại những lời nói đó của Ca-lê-din; còn tờ "Báo công nhân" của phái men-sê-vích và tờ "Sự nghiệp nhân dân" của phái xã hội chủ nghĩa - cách mạng thì đã *che giấu* không để cho độc giả của họ được biết lời tuyên bố chính trị quan trọng nhất đó trong số tất cả những lời đã tuyên bố ở Hội nghị Mát-xcơ-va.

Như thế là lần thứ nhất chính phủ đã đặc biệt được sự giúp đỡ của quân đội Ca-lê-din; còn quân đội kiên quyết và thật sự cách mạng cùng với công nhân thì lại bị tước vũ khí. Đó là sự kiện chủ yếu mà Xu-kha-nóp đã lảng tránh và đã quên đi "một cách rất dễ dàng", nhưng nó vẫn cứ là một sự việc có thật. Và chính ở giai đoạn cách mạng này, đối với cuộc cách mạng *lần thứ nhất*, đó lại là một sự kiện có ý nghĩa quyết định.

Ở vào nơi có tính chất quyết định, tức là ở ngoài tiền tuyến, rồi ở trong quân đội, quyền lực đã lọt vào tay *bọn Ca-lê-din*. Đó là một sự thực. Những phần tử tích cực nhất trong quân đội chống đối bọn chúng đã bị tước vũ khí. Dù bọn Ca-lê-din đã không lợi dụng ngay được quyền lực để thiết lập một nền chuyên chính hoàn toàn, nhưng tuyệt nhiên không phải vì thế mà bọn chúng không nắm chính quyền đâu. Sau sự biến tháng Chạp 1905, Nga hoàng đã chẳng nắm được chính quyền đó sao? Và tình hình lúc bấy giờ há chẳng đã buộc y phải sử dụng chính quyền một cách rất thận trọng đến nỗi y đã phải triệu tập hai Đu-ma trước khi nắm lấy *toàn bộ chính quyền* vào trong tay, nghĩa là trước khi làm một cuộc chính biến đó sao?⁶⁵

Muốn xét một chính quyền, người ta phải căn cứ vào hành động của nó, chứ không căn cứ vào những lời nói của nó. Từ ngày 5 tháng Bảy, những hành động của chính phủ chứng tỏ rằng bọn Ca-lê-din đang nắm chính quyền và đang tiến bước một cách từ từ nhưng *vững chắc*, mỗi ngày một thu thêm được hết "những nhượng bộ" lớn đến "những nhượng bộ" nhỏ: hôm nay thì nhượng bộ không trùng phạt bọn học sinh sĩ quan đã phá phách tòa báo "Sự thật", giết hại các chiến sĩ của báo "Sự thật" và bắt bớ một cách độc đoán; ngày mai lại nhượng bộ cho ra đạo luật cấm báo chí, đạo luật giải tán các cuộc hội họp và các cuộc đại hội, đạo luật về việc trực xuất ra nước ngoài mà không xét xử gì cả, đạo luật phạt tù về việc xúc phạm "đại sứ các nước

bạn", đạo luật kết án khố sai những hành động làm thương tổn uy tín của chính phủ, đạo luật thi hành án tử hình ở ngoài mặt trận, v.v., và v.v..

Bọn Ca-lê-đin không phải là những đồ ngốc. Thế thì, một khi chúng đã *mỗi ngày* giành giật được thêm một cái gì chung cắn đến, tại sao chúng lại còn cứ nhắm mắt lao đầu vào chỗ có nguy cơ thất bại? Còn bọn ngu ngốc Xcô-bê-lép và Txê-rê-tê-li, Tséc-nốp và Áp-kxen-chi-ép, Đan và Li-be, mỗi khi thấy bọn Ca-lê-đin tiến thêm một bước thì bèn reo lên: "Thắng lợi! Phái dân chủ thắng rồi!"; chúng coi việc bọn Ca-lê-đin, bọn Coóc-ni-lốp và bọn Kê-ren-xki đã không nuốt gọn được cả bọn chúng trong một lúc là một "thắng lợi"!!

Nguồn gốc của sự tai hại chính là ở chỗ: quần chúng tiểu tư sản đã bị chính ngay cái địa vị kinh tế của họ làm cho họ trở thành vô ý thức và dễ tin một cách lâng lùng; là ở chỗ: họ vẫn còn ở trong một tình trạng nửa thức nửa ngủ và trong giấc mơ họ vẫn nói lảm nhảm rằng: những cái gì mà người ta đã tự nguyện nhường đi thì có thể lấy lại được "một cách rất dễ dàng"! Hãy cứ thử lấy lại một tí xem, hãy cứ thử bảo bọn Ca-lê-đin và bọn Coóc-ni-lốp vui lòng trả lại những cái đó xem!

Nguồn gốc của sự tai hại chính là ở chỗ các nhà chính luận "dân chủ" đã không đả phá những ảo tưởng nô lệ, ngu ngốc của một giai cấp tiểu tư sản mê ngủ, mà lại còn nuôi dưỡng các ảo tưởng đó.

Nếu ta theo đúng như quan điểm cần phải có của nhà sử học chính trị nói chung và của người mác-xít nói riêng mà nhận xét các sự việc, nghĩa là nếu ta xét các sự biến trong mối liên hệ của chúng với nhau, thì ta sẽ thấy hoàn toàn rõ ràng là việc chuyển biến có ý nghĩa quyết định lúc này không những không phải là một điều "dễ dàng", mà trái lại còn là điều tuyệt đối không thể thực hiện được, *trừ phi có một cuộc cách mạng mới*.

Tôi không hề đặt vấn đề là xét xem có nên hay là không nên thực hiện cuộc cách mạng đó; tôi không hề đặt vấn đề là xét xem cuộc cách mạng đó có thể tiến hành một cách hòa bình và hợp pháp hay không (nói chung lịch sử đã từng thấy có những cuộc cách mạng tiến hành một cách hòa bình và hợp pháp). Tôi chỉ nhận định rằng hiện nay nếu không có một cuộc cách mạng mới, thì đứng về mặt lịch sử mà nói, không thể có một bước chuyển biến có ý nghĩa quyết định được. Bởi vì chính quyền hiện *đã* ở trong tay những kẻ khác, "phái dân chủ cách mạng" đã không nắm được chính quyền nữa, những kẻ khác *đã* nắm lấy và củng cố chính quyền đó. Và thái độ của các đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng và men-sê-vích không phải là ngẫu nhiên; đó là kết quả của địa vị kinh tế của giai cấp tiểu tư sản và của rất nhiều sự biến chính trị đã liên tiếp xảy ra từ ngày 28 tháng Hai đến ngày 6 tháng Năm, từ ngày 6 tháng Năm đến ngày 9 tháng Sáu, từ ngày 9 tháng Sáu đến ngày 18 và ngày 19 tháng Sáu (ngày mở cuộc tấn công), v.v.. Bây giờ cần phải có một chuyển biến trong toàn bộ tình hình chính quyền, trong toàn bộ thành phần chính quyền, trong tất cả những điều kiện hoạt động của các đảng lớn nhất và trong "ý hướng" của giai cấp gây dựng nên những đảng đó. Đứng về mặt lịch sử mà xét, thì không thể nào có được những chuyển biến như thế, *trừ phi có một cuộc cách mạng mới*.

Xu-kha-nốp và rất nhiều người dân chủ tiểu tư sản không những đã không giải thích cho nhân dân hiểu những điều kiện lịch sử chủ yếu của một cuộc cách mạng mới, những tiền đề kinh tế và chính trị của cuộc cách mạng đó, những mục tiêu chính trị của nó, những tương quan giai cấp thích ứng với nó, v.v., mà họ lại còn *ru ngủ* nhân dân bằng cả một cái trò chơi hão huyền gồm những lời tự xoa dịu mình, nói rằng chúng ta "sẽ lấy lại được tất cả một cách không khó khăn gì", "một cách rất dễ dàng", và nói rằng thành quả "quan trọng nhất" của cách mạng "vẫn còn đó", cùng với cả

một mớ những câu nói tương tự, lăng nhăng, nông cạn, ngu xuẩn, rõ ràng là tội lỗi.

Hiện nay, những dấu hiệu của một cuộc chuyển biến xã hội sâu sắc đã xuất hiện. Chúng chỉ cho ta thấy rõ phương hướng công tác. Trong giai cấp vô sản, ảnh hưởng của bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng và bọn men-sê-vích giảm xuống một cách rõ rệt, còn ảnh hưởng của những người bôn-sê-vích thì tăng lên rõ rệt. Ngoài ra, ngay trong cuộc bầu cử ngày 20 tháng Tám, số phiếu bầu cho những người bôn-sê-vích cũng đã *tăng lên*, so với cuộc bầu cử hồi tháng Sáu vào các Đu-ma quận cũng ở Pê-tơ-rô-grát⁶⁶, và đã tăng lên như thế, mặc dầu "quân đội của Ca-lê-đin" đã được điều đến "Pê-tơ-rô-grát"!

Trong nội bộ của phái dân chủ tiểu tư sản, là phái không thể không dao động giữa giai cấp tư sản và giai cấp vô sản, dấu hiệu khách quan của sự chuyển biến là ở chỗ những xu hướng cách mạng quốc tế chủ nghĩa đã được tăng cường, lớn mạnh và phát triển: Mác-tôp và những người khác trong số những người men-sê-vích; Xpi-ri-đô-nô-va, Cam-cốp và những người khác trong số những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng. Không cần phải nói cũng biết rằng nạn đói trước mắt, tình trạng suy sụp về kinh tế, những thất bại ngoài mặt trận đều có thể đẩy mau một cách phi thường bước chuyển biến đưa giai cấp vô sản, được nông dân nghèo ủng hộ, lên nắm chính quyền.

2. CHẾ ĐỘ DIỆU DỊCH VÀ CHỦ NGHĨA XÃ HỘI

Những kẻ thù địch hần học nhất của chủ nghĩa xã hội đôi khi cũng giúp ích cho chủ nghĩa xã hội vì sự quá sốt sắng ngu xuẩn trong "những lời tố giác" của chúng. Chúng đả kích đúng ngay vào những điểm sáng được người ta

đồng tình và học tập. Chính tính chất của những sự đả kích của chúng đã mở mắt cho nhân dân thấy rõ sự bỉ ổi của giai cấp tư sản.

Đó là trường hợp đã xảy ra với một trong những tờ báo đê tiện nhất của giai cấp tư sản, tờ "Ý chí Nga", vì ngày 20 tháng Tám, tờ báo này đã đăng một bài từ È-ca-tê-rin-bua gửi tới, nhan đề là "Chế độ diệu dịch". Bài đó viết như sau:

"...Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ đã thực hiện chế độ diệu dịch, ở thành phố của chúng ta, đối với những công nhân có ngựa. Những người này phải lần lượt đem ngựa của mình cho các uỷ viên của Xô-viết dùng hàng ngày khi họ phải đi đâu vì công việc.

Một cái biểu trực nhật đã được ấn định, và mỗi "công dân có ngựa" đều nhận được một cách đều đặn thông tri bằng văn bản báo rõ địa điểm và ngày giờ nào thì đến lượt họ phải đem ngựa của mình đến túc trực.

Muốn cho "mệnh lệnh" này được chấp hành nghiêm chỉnh hơn, người ta còn thêm một câu: "Trong trường hợp không thi hành mệnh lệnh này, Xô-viết sẽ thuê xe ngựa và người đánh xe ngựa, phí tổn sẽ do người không thi hành lệnh phải chịu, tối đa là 25 rúp"...".

Dĩ nhiên là kẻ ủng hộ bọn tư bản lấy làm phẫn nộ về việc này. Bọn tư bản thường nhìn, bằng con mắt bình thản, tuyệt đại đa số dân cư suốt đời bị khổ cực không những "trong chế độ diệu dịch", mà cả trong cảnh lao động khổ sai ở các công xưởng, các hầm mỏ và, nói chung, trong chế độ làm thuê, và luôn luôn bị lâm vào cảnh đói khổ vì thất nghiệp. Bọn tư bản nhìn cái cảnh đó bằng con mắt bình thản.

Nhưng khi công nhân và binh sĩ buộc các nhà tư bản phải thực hiện một nghĩa vụ xã hội, dù là nhỏ nhặt đi nữa, thì các ngài bóc lột kêu ầm lên là "chế độ diệu dịch"!!

Các anh hãy hỏi bất cứ một công nhân nào, bất cứ một nông dân nào xem họ có bất bình không về việc các Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ là chính quyền duy nhất ở trong nước, và về việc các Xô-viết đó đặt ra ở khắp nơi

những nghĩa vụ xã hội bắt bọn nhà giàu phải tuân hành, như việc bắt buộc chúng lần lượt phải đem ngựa, ô-tô và xe đạp ra túc trực, bắt buộc chúng hàng ngày phải đến làm ở các công sở để lập những bảng thống kê về số lượng thực phẩm và về số người cùng khổ, v.v., v.v.?

Có lẽ trừ tên cu-lắc ra, còn bất cứ người công nhân nào, bất cứ người nông dân nào cũng đều nói rằng như thế là tốt lắm.

Và đó là một sự thực. Đó vẫn chưa phải là chủ nghĩa xã hội, đó chỉ là một trong những bước đầu để đi đến chủ nghĩa xã hội, nhưng chính đó lại là cái cần thiết cấp bách đối với dân nghèo. Không có những biện pháp như thế thì nhân dân không thể được cứu vãn khỏi nạn đói và khỏi sự diệt vong.

Như vậy thì tại sao Xô-viết È-ca-tê-rin-bua vẫn còn là một trường hợp rất hiếm có? Tại sao những biện pháp như thế lại không được áp dụng trong toàn nước Nga từ lâu, tại sao những biện pháp đó lại không trở thành một chế độ hẳn hoi?

Tại sao sau khi đã bắt bọn nhà giàu phải thi hành nghĩa vụ đem ngựa của chúng cho xã hội dùng, người ta lại không bắt chúng phải báo cáo tường tận về các hoạt động tài chính của chúng, nhất là về việc cung cấp các vật phẩm cho nhà nước, lại không bắt chúng phải làm những bản báo cáo đó dưới sự giám sát cũng tương tự như thế của các Xô-viết, với "những thông tri đều đặn bằng văn bản" quy định rõ địa điểm và ngày giờ phải báo cáo và địa điểm, ngày giờ và số lượng thuế phải nộp?

Đó là vì rằng tuyệt đại đa số các Xô-viết đều bị các thủ lĩnh "xã hội chủ nghĩa - cách mạng" và men-sê-vích lãnh đạo; bọn này thực tế đã ngả theo giai cấp tư sản, đã già nhập chính phủ tư sản, đã cam kết ủng hộ chính phủ tư sản và đã phản bội cả phái dân chủ lâm chủ nghĩa xã hội. Các thủ lĩnh này mải lo "thỏa hiệp" với giai cấp tư sản, là giai

cấp không những không để cho người ta bắt buộc, chẳng hạn, bọn nhà giàu ở Pê-tơ-rô-grát phải thi hành những nghĩa vụ xã hội, mà từ mấy tháng nay lại còn gây trở ngại cho cả những cải cách nhỏ hơn nhiều.

Các thủ lĩnh đó tự lừa dối mình và lừa dối nhân dân khi họ viện lẽ rằng "nước Nga còn chưa chín muồi để thực hiện được chủ nghĩa xã hội".

Tại sao phải coi lý lẽ này là một sự lừa dối?

Bởi vì những lý lẽ loại đó nhằm làm cho người ta nhìn nhận các sự việc một cách sai lầm, nhằm làm cho người ta tưởng lầm rằng đây là một cuộc cải tạo có tính chất phức tạp và khó khăn không thể tưởng tượng được, một cuộc cải tạo đòi hỏi phải phá hoại những tập quán của hàng mấy chục triệu người. Các sự việc đã được đưa ra một cách sai lệch để làm cho mọi người tưởng lầm rằng người ta muốn "thiết lập" chủ nghĩa xã hội ở Nga chỉ bằng pháp lệnh, mà không kể gì đến trình độ kỹ thuật, đến tình trạng còn có rất nhiều những xí nghiệp nhỏ, đến những tập quán và ý chí của đa số dân cư.

Đó chỉ hoàn toàn là sự dối trá. Tuyệt nhiên không có ai đề nghị cái gì như thế cả. Không có một đảng nào, không có một người nào lại định dùng pháp lệnh để "thiết lập chủ nghĩa xã hội" cả. Đây chẳng qua chỉ là những biện pháp đã được quần chúng nghèo khổ, nghĩa là đã được đa số dân cư hoàn toàn tán thành, cũng như việc thiết lập một nghĩa vụ xã hội bắt buộc đối với bọn nhà giàu ở È-ca-tê-rin-bua vậy; những biện pháp đó đã hoàn toàn chín muồi về phương diện kỹ thuật và văn hóa, nên có thể làm cho tình cảnh của những người nghèo khổ được giảm nhẹ ngay lập tức và có thể làm cho những gánh nặng trong thời chiến được giảm bớt đi và được chia sẻ một cách đều hơn.

Gần sáu tháng cách mạng đã trôi qua rồi, thế mà bọn thủ lĩnh xã hội chủ nghĩa - cách mạng và men-sê-vích vẫn

gây trở ngại cho việc thực hiện tất cả những biện pháp thuộc loại đó và vẫn đặt lợi ích của nhân dân dưới lợi ích của sự "thỏa hiệp" với giai cấp tư sản.

Chừng nào công nhân và nông dân vẫn chưa hiểu rằng bọn thủ lĩnh đó là những kẻ phản bội, rằng cần phải đuổi cổ bọn chúng đi, tước hết các chức vụ của chúng, thì những người lao động vẫn sẽ không tránh khỏi bị giai cấp tư sản nô dịch.

"*Người công nhân*" số 10, ngày
14 (I) tháng Chín 1917
Ký tên: N. Lê-nin

Theo đúng bản in trên báo
"*Người công nhân*"

BÀN VỀ THỎA HIỆP

Do thỏa thuận với một đảng phái khác mà nhượng bộ một số yêu sách nào đó, từ bỏ một phần những yêu sách của mình, như thế, về chính trị, người ta gọi là thỏa hiệp.

Ý kiến thông thường của người tiểu thị dân đối với những người bôn-sê-vích – ý kiến mà các báo chí nghề vu khống chúng ta vẫn nuôi dưỡng – là cho rằng những người bôn-sê-vích không bao giờ chịu nhận một sự thỏa hiệp nào với bất kỳ một ai cả.

Ý kiến đó là một điều khen ngợi chúng ta là đảng của giai cấp vô sản cách mạng, vì ý kiến đó chứng minh rằng ngay cả những kẻ thù của chúng ta cũng buộc phải thừa nhận sự trung thành của chúng ta đối với những nguyên tắc cơ bản của chủ nghĩa xã hội và của cách mạng. Nhưng tuy vậy, cũng cần phải nói đúng sự thật là: ý kiến đó không phù hợp với chân lý. Trong bài phê phán bản tuyên ngôn của những thành viên công xã theo phái Blâng-ki (1873), Ăng-ghen đã chế giễu rất đúng lời tuyên bố của họ là: "không thỏa hiệp gì cả!"⁶⁷. Ăng-ghen nói rằng đó chỉ là một câu nói suông thõi, bởi vì thường có những tình thế mà tất nhiên một đảng đang chiến đấu buộc phải thỏa hiệp, và nếu cự tuyệt không bao giờ chịu "cho người ta trả nợ dần", thì thật là vô lý⁶⁸. Nhiệm vụ của một đảng thật sự cách mạng không phải là tuyên bố rằng không thể cự tuyệt mọi

sự thỏa hiệp, mà phải biết cách, *qua tất cả mọi sự thỏa hiệp* trong trường hợp không thể tránh được thỏa hiệp, giữ thái độ trung thành với những nguyên tắc của mình, với giai cấp mình, với nhiệm vụ cách mạng của mình, với sự nghiệp của mình là chuẩn bị cuộc cách mạng và giáo dục quần chúng để đi đến cách mạng thành công.

Một thí dụ. Việc tham gia các Đu-ma III và IV là một sự thỏa hiệp, một sự từ bỏ tạm thời những yêu sách cách mạng. Nhưng đó là một sự thỏa hiệp hoàn toàn bắt buộc, bởi vì tương quan lực lượng đã làm cho chúng ta, trong một thời gian nhất định, không duy trì được cuộc đấu tranh cách mạng của quần chúng; muốn chuẩn bị lâu dài cho cuộc đấu tranh đó, thì cần phải biết làm việc cả *từ bên trong* cái "chuồng ngựa" kia nữa. Lịch sử đã chứng minh rằng những người bôn-sê-vích đã hoàn toàn có lý, với tư cách là một đảng, khi đặt vấn đề như vậy.

Vấn đề bây giờ không phải là một sự thỏa hiệp bắt buộc, mà là một sự thỏa hiệp tự nguyện.

Đảng ta, cũng như mọi chính đảng khác, thiết tha mong muốn giành lấy chính quyền *cho mình*. Chuyên chính vô sản cách mạng, đó là mục đích của chúng ta. Sáu tháng cách mạng đã xác minh một cách hùng hồn, sáng sủa và nổi bật lạ thường rằng yêu sách đó là đúng đắn và không thể tránh được, chính là vì lợi ích của cuộc cách mạng *hiện tại*. Bởi vì, nếu không như thế, thì nhân dân sẽ không thể có được một nền hòa bình dân chủ, không thể có cả việc chuyển giao ruộng đất cho nông dân, không thể hưởng quyền tự do hoàn toàn (nghĩa là một nền cộng hòa hoàn toàn dân chủ). Tiến trình các sự biến trong sáu tháng cách mạng của chúng ta, cuộc đấu tranh giữa các giai cấp và các đảng phái, sự phát triển của các cuộc khủng hoảng trong những ngày 20 - 21 tháng Tư, 9 - 10 và 18 - 19 tháng Sáu, 3 - 5 tháng Bảy và 27 - 31 tháng Tám, tất cả các sự việc này đều đã xác nhận và chứng minh điều đó.

Bây giờ chúng ta đang đứng trước một bước ngoặt hết sức mạnh mẽ và hết sức độc đáo của cuộc cách mạng Nga khiến chúng ta có thể, với tư cách là chính đảng, nêu ra một sự thỏa hiệp tự nguyện, dĩ nhiên không phải với giai cấp tư sản, kẻ thù giai cấp trực tiếp và chủ yếu của chúng ta, mà là với những đối phương gần nhất của chúng ta, với các đảng "cầm đầu" phái dân chủ tiểu tư sản, tức là với các đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng và men-sê-vích.

Áy là chỉ trong trường hợp ngoại lệ, chỉ do một tình huống đặc biệt, tình huống này chắc sẽ chỉ tồn tại trong một thời gian rất ngắn thôi, nên chúng ta mới có thể đưa ra một sự thỏa hiệp với các đảng đó được và, theo ý tôi, chúng ta phải thỏa hiệp.

Đối với chúng ta, việc chúng ta trở lại yêu sách hồi trước tháng Bảy là một sự thỏa hiệp. Yêu sách đó là: toàn bộ chính quyền về tay các Xô-viết, thành lập một chính phủ gồm những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng và những người men-sê-vích, chính phủ này chịu trách nhiệm trước các Xô-viết.

Lúc này, và chỉ lúc này thôi, có lẽ *vén vẹn trong một vài ngày*, hoặc trong một hay hai tuần lễ, một chính phủ như thế có thể được thành lập và được củng cố một cách hoàn toàn yên ổn. Chính phủ đó rất có thể đảm bảo được sự *tiến triển* một cách hòa bình của toàn bộ cuộc cách mạng Nga và đảm bảo có rất nhiều khả năng làm cho phong trào thế giới tiến những bước lớn tới hòa bình và tới thắng lợi của chủ nghĩa xã hội.

Chỉ vì sự phát triển hòa bình đó của cách mạng, chỉ vì để lợi dụng cái khả năng *cực kỳ hiếm* hoi trong lịch sử và *cực kỳ quý báu* đó, cái khả năng đặc biệt hiếm hoi đó, nên những người bôn-sê-vích – những người chủ trương cách mạng thế giới và những phương pháp cách mạng – mới có thể và cần phải, theo ý tôi, nhận một sự thỏa hiệp như thế.

Sự thỏa hiệp đó là: những người bôn-sê-vích, tuy không có ý đòi tham gia vào chính phủ (một người theo chủ nghĩa quốc tế không thể tham gia như thế được nếu những điều kiện của nền chuyên chính của giai cấp vô sản và của nông dân nghèo chưa được thật sự bảo đảm), nhưng cũng sẽ từ bỏ không đòi phải giao ngay chính quyền cho giai cấp vô sản và nông dân nghèo và dùng những phương pháp cách mạng để đấu tranh cho yêu sách đó. Dĩ nhiên cần có một điều kiện, không mới lạ gì đối với những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng và những người men-sê-vích, là phải bảo đảm hoàn toàn tự do cổ động và phải triệu tập Quốc hội lập hiến vào ngày giờ đã định, hoặc thậm chí trong một kỳ hạn gần hơn.

Những người men-sê-vích và những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng, với tư cách là một liên minh chấp chính, sẽ phải đồng ý (giả thử sự thỏa hiệp được thực hiện) thành lập một chính phủ hoàn toàn chịu trách nhiệm và chỉ chịu trách nhiệm trước các Xô-viết, và toàn bộ chính quyền ở các địa phương cũng sẽ được chuyển giao vào tay các Xô-viết. Điều kiện "mới" sẽ là như thế đấy. Theo ý tôi, những người bôn-sê-vích có lẽ không nên đặt một điều kiện nào khác nữa cả. Bởi vì những người bôn-sê-vích cho rằng việc thực sự hoàn toàn tự do cổ động và việc áp dụng ngay nguyên tắc dân chủ mới trong khi thành lập các Xô-viết (bầu lại các Xô-viết) và trong hoạt động của các Xô-viết, thì bản thân những việc đó cũng sẽ đảm bảo cho cách mạng tiến triển một cách hòa bình và sẽ đảm bảo *dập tắt được một cách hòa bình* cuộc đấu tranh giữa các đảng phái trong nội bộ các Xô-viết.

Nhưng có lẽ điều đó *không còn có thể* thực hiện được nữa chăng? Có thể là như thế. Tuy nhiên, nếu còn dù chỉ là một phần trăm hy vọng thôi, thì hy vọng đó cũng rất đáng được níu lấy.

Việc "thỏa hiệp" đó sẽ đem lại lợi gì cho hai bên "kết ước", một bên là những người bôn-sê-vích và một bên là

liên minh những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng và những người men-sê-vích? Nếu *cả hai* bên đều không được lợi gì trong việc thỏa hiệp đó cả, như thế thì sự thỏa hiệp đó sẽ không thể thực hiện được và chẳng cần phải bàn đến nó làm gì. Hiện nay, mặc dù việc thực hiện sự thỏa hiệp đó có khó khăn thế nào chăng nữa (sau tháng Bảy và tháng Tám, hai tháng bằng hai mươi năm của thời kỳ "hòa bình", ngủ yên), nhưng theo ý tôi có lẽ hãy còn chút ít khả năng thực hiện được, và sở dĩ có khả năng này là vì những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng và những người men-sê-vích quyết định không tham gia chính phủ với bọn dân chủ - lập hiến.

Trong việc thỏa hiệp đó, những người bôn-sê-vích sẽ có lợi ở chỗ là họ sẽ có thể hoàn toàn tự do cổ động cho các quan điểm của họ, và nhờ có một chế độ dân chủ đầy đủ được thật sự thực hiện, họ có thể đấu tranh giành ảnh hưởng trong các Xô-viết. Trên lời nói thì bây giờ "*tất cả mọi người*" đều thừa nhận là những người bôn-sê-vích được hưởng quyền tự do này. Trên thực tế, quyền tự do đó lại *không thể có được* dưới một chính phủ tư sản hay dưới một chính phủ có giai cấp tư sản tham gia, dưới một chính phủ khác ngoài chính phủ xô-viết. Dưới chính phủ xô-viết, quyền tự do đó sẽ *có thể thực hiện được* (chúng tôi không nói rằng nó sẽ được tuyệt đối đảm bảo, nhưng dù sao nó cũng sẽ có thể được thực hiện). Muốn thực hiện được một khả năng như thế, thì trong giờ phút khó khăn này, cần phải thỏa hiệp với đa số hiện nay trong các Xô-viết. Còn chúng ta, *chúng ta* không có gì phải lo ngại dưới một chế độ dân chủ thật sự cả, vì cuộc sống ủng hộ chúng ta, và ngay cả những xu hướng đang phát triển trong nội bộ các đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng và men-sê-vích, là những đảng đối địch với chúng ta, cũng xác nhận sự đúng đắn của chúng ta.

Trong việc thỏa hiệp đó, những người men-sê-vích và những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng sẽ có lợi ở chỗ

là họ sẽ có ngay tức khắc hoàn toàn đầy đủ khả năng thực hiện cương lĩnh của khối liên minh *của họ*, bằng cách dựa vào đại đa số đã hình thành rõ rệt trong nhân dân, và có được khả năng sử dụng "một cách hòa bình" đa số của họ ở trong các Xô-viết.

Tất nhiên là trong khối liên minh đó chắc chắn sẽ có hai ý kiến, khối đó nhất định không thuần nhất, vì nó cũng là một khối như mọi khối khác, và vì phái dân chủ tiểu tư sản *bao giờ* cũng kém thuần nhất hơn giai cấp tư sản và giai cấp vô sản.

Ý kiến này nói rằng: con đường của chúng ta không phải là con đường của những người bôn-sê-vích và của giai cấp vô sản cách mạng. Dù chúng ta có làm gì đi nữa, giai cấp vô sản cách mạng cũng sẽ nêu ra những yêu sách quá đáng và sẽ dùng chính sách mị dân của họ mà lôi kéo nông dân nghèo. Họ sẽ đòi ký hòa ước và đoạn tuyệt với các nước đồng minh. Đó là điều không thể làm được. Chúng ta gần với giai cấp tư sản hơn và chúng ta sẽ sống dễ chịu với họ hơn; giữa chúng ta với họ không có sự đoạn tuyệt, mà chỉ là một *sự bất hòa* nhất thời, hơn nữa, *sự bất hòa* đó lại chỉ là do vụ Coóc-ni-lốp mà ra. Bất hòa với nhau, thì rồi sẽ hòa giải với nhau. Vả lại những người bôn-sê-vích hoàn toàn không "nhân nhượng" chúng ta một tí gì cả, vì tất cả những mưu toan khởi nghĩa của họ đều sẽ phải chịu những thất bại tương tự như sự thất bại của Công xã năm 1871.

Ý kiến kia lại nói rằng: ví với Công xã thì quả thật là rất nông cạn và thậm chí ngu xuẩn nữa. Trước hết vì rằng dù sao thì những người bôn-sê-vích cũng đã học tập được đôi chút kinh nghiệm sau năm 1871; chắc chắn là họ sẽ nắm lấy ngân hàng và họ sẽ không ngại gì mà không tiến thẳng đến Véc-xây. Làm như vậy, thì chính ngay Công xã cũng vẫn có thể thắng được. Ngoài ra, Công xã không thể nào đem lại ngay cho nhân dân những điều mà những người

bôn-sê-vích sẽ có thể đem lại cho nhân dân khi họ nắm được chính quyền, như là: đem ruộng đất cho nông dân, lập lại hòa bình ngay lập tức, thật sự kiểm soát việc sản xuất, thành thực hòa giải với các dân tộc U-cra-i-na, Phàn-lan v.v.. Những người bôn-sê-vích, cứ nói một cách thông tục thì họ có trong tay nhiều "con chủ bài" hơn là Công xã gấp mười lần. Hai nữa, Công xã tất nhiên có nghĩa là một cuộc nội chiến tàn khốc, kèm theo sau là sự đình trệ lâu dài của sự phát triển hòa bình của nền văn minh; nó tạo điều kiện thuận lợi cho đủ mọi hành động quân sự và thủ đoạn xảo trá của bọn Mác - Ma-hông và bọn Coóc-ni-lốp, đó là mối nguy trầm trọng cho toàn bộ xã hội tư sản chúng ta. Nếu mạo hiểm tạo ra một Công xã, thì có hợp lý không?

Thế mà Công xã lại là điều không thể tránh được ở Nga, nếu chúng ta không nắm lấy chính quyền, nếu tình hình vẫn khó khăn y nguyên như tình hình từ ngày 6 tháng Năm đến 31 tháng Tám. Tất cả công nhân cách mạng, tất cả binh sĩ cách mạng nhất định sẽ nghĩ đến Công xã, sẽ tin vào nó, và sẽ không khỏi mưu toan thực hiện nó. Họ lập luận: nhân dân sẽ đi đến chỗ chết; chiến tranh, nạn đói, sự tàn phá ngày càng nghiêm trọng. Chỉ có Công xã mới có thể cứu nổi chúng ta. Chúng ta hãy hy sinh, nếu cần, chúng ta thà chết hết, nhưng phải thực hiện Công xã. Những ý nghĩ đó nhất định sẽ nảy ra trong những người công nhân, và lúc bấy giờ không dễ gì mà đánh bại được công xã như năm 1871 nữa. Công xã Nga sẽ có, ở trên khắp thế giới, những đồng minh trăm lần mạnh hơn những đồng minh của Công xã năm 1871... Mạo hiểm tạo ra một Công xã thì có hợp lý không? Vả lại cũng không thể cho rằng thực ra những người bôn-sê-vích không cho ta một tí gì qua sự thỏa hiệp của họ cả. Trong tất cả các nước văn minh, các bộ trưởng có văn hóa đều đánh giá cao mọi sự thỏa hiệp, dù là rất nhỏ, với giai cấp vô sản trong thời kỳ chiến tranh. Họ rất và rất coi trọng sự thỏa hiệp đó. Thế mà, đó lại

là những con người thiết thực, những bộ trưởng chính cống. Còn những người bôn-sê-vich thì ngày càng nhanh chóng củng cố được lực lượng, mặc dù họ là đối tượng của sự đàn áp và mặc dù báo chí của họ đang còn non yếu... Mạo hiểm tạo ra một Công xã thì có hợp lý không?

Chúng ta có đa số vững chắc, nông dân nghèo vẫn chưa phải là đã sắp tinh ngộ, chúng ta còn khá đủ thời gian. Tôi khó mà tin được rằng, trong một nước nông nghiệp, đa số lại đi theo những phần tử cực đoan. Nhưng, trong một nước cộng hòa thật sự dân chủ, thì không thể có khởi nghĩa chống lại một đa số đã hình thành rõ rệt. Ý kiến thứ hai nói như thế đấy.

Trong số một vài người bạn chính trị nào đó của Mác-tốp và Xpi-ri-đô-nô-va, có thể có một ý kiến thứ ba nói rằng: tôi rất công phẫn "thưa các đồng chí", thấy rằng khi bàn về Công xã và những khả năng thực hiện của nó, cả hai bên đều dứt khoát đứng vào hàng ngũ những người chống lại Công xã. Dưới hình thức này hay hình thức khác, cả hai đều đã đứng vào phe những kẻ đã đập tan Công xã. Tôi sẽ không tuyên truyền cổ động cho Công xã, tôi không thể hứa trước là sẽ chiến đấu trong hàng ngũ Công xã như mọi người bôn-sê-vich sẽ làm; nhưng tôi cần phải nói rằng *nếu như, bắt chấp* những cố gắng của tôi, Công xã vẫn cứ bùng nổ ra, thì tôi sẽ ủng hộ những người bảo vệ nó hơn là ủng hộ những kẻ thù của nó...

Những ý kiến bất đồng về quan điểm có rất nhiều và không thể tránh được ở trong nội bộ "khối liên minh", vì phái dân chủ tiểu tư sản bao gồm muôn vàn sắc thái, kể từ người tư sản có địa vị vững vàng và hoàn toàn có thể với tới ghế bộ trưởng, cho đến người nửa bần cùng chưa hoàn toàn có thể chấp nhận quan điểm của người vô sản được. Và không ai có thể nói được rằng vào lúc này hay lúc nọ, thì kết quả của những sự bất đồng ý kiến đó sẽ ra sao.

* * *

Tôi viết những dòng trên đây hôm thứ sáu vừa rồi, ngày 1 tháng Chín, nhưng, do những hoàn cảnh ngẫu nhiên (lịch sử sẽ cho biết rằng, dưới thời Kê-ren-xki, không phải tất cả những người bôn-sê-vich đều đã được hưởng quyền tự do lựa chọn chỗ ở của mình), nên đã không gửi đến ban biên tập trong cùng ngày hôm đó được. Sau khi đã đọc báo thứ bảy và báo chủ nhật, hôm nay tôi tự nhủ: có lẽ lời đề nghị thỏa hiệp của chúng tôi đến quá chậm. Một vài ngày mà trong đó có sự phát triển hòa bình của các sự biến *vẫn còn* có thể có được, có lẽ *cũng* đã thuộc về quá khứ rồi. Đúng, tất cả mọi cái đều chỉ rõ là những ngày đó đã trôi qua⁶⁹. Bằng cách này hay bằng cách khác, Kê-ren-xki rồi cũng sẽ ra *khởi đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng* và sẽ tách *khỏi* những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng, và hắn sẽ củng cố địa vị của hắn với sự giúp đỡ của bọn tư sản mà *không có* những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng, nhờ ở sự bất động của bọn này... Đúng, tất cả mọi cái đều chỉ rõ là những ngày mà ngẫu nhiên người ta có khả năng đi vào con đường phát triển một cách hòa bình, đều đã trôi qua mất rồi. Tôi chỉ có cách là gửi những dòng này đến ban biên tập và đề nghị đăng dưới đầu đề là: "Những ý nghĩ muộn màng"... Có thể đôi khi những ý nghĩ muộn màng cũng đem lại một ích lợi nào đấy.

Ngày 3 tháng Chín 1917.

*Viết xong khoảng từ ngày 1
đến ngày 3 (từ 14 đến 16) tháng
Chín 1917*

*Đăng trên tờ "Con đường công
nhân", số 2, ngày 19 (6) tháng Chín
1917*

Ký tên: N. Lê-nin

Theo đúng bản in trên báo

VỀ VẤN ĐỀ CƯƠNG LĨNH CỦA ĐẢNG⁷⁰

Bản thông báo mà đồng chí Bu-kha-rin đăng trong tạp chí "Xpác-tác"⁷¹, về việc triệu tập một cuộc đại hội "thu hẹp" nhằm thông qua cương lĩnh của đảng, chứng tỏ rằng vấn đề ấy đang chín muồi.

Vấn đề ấy quả thật là khẩn thiết.

Đảng ta đúng hàng đầu trong các đảng theo chủ nghĩa quốc tế, điều đó ngày nay là một sự thực.

Vậy đảng ta có nhiệm vụ phải khởi xướng và đưa ra một bản cương lĩnh có thể đáp ứng được những vấn đề của thời đại chủ nghĩa đế quốc.

Thật là nhục nhã và xấu hổ nếu chúng ta không làm việc đó.

Tôi đề nghị Ban chấp hành trung ương quyết nghị như sau:

Mỗi một tổ chức của đảng chỉ định ngay lập tức một hay vài tiểu ban chịu trách nhiệm chuẩn bị bản cương lĩnh và giao nhiệm vụ cho họ, cũng như giao nhiệm vụ cho tất cả các nhà lý luận và nhà trước tác v.v., phải bắt tay vào việc ngay tức khắc và phải trình bày hoặc những dự án của họ, hoặc những đề nghị sửa đổi hay bổ sung vào các bản dự án khác trong một kỳ hạn không quá từ 3 đến 7 ngày.

Điều đó hoàn toàn có thể thực hiện được với điều kiện là làm việc một cách kiên tâm.

Tập hợp và in những bản dự án ấy hoặc là cho đánh máy những bản dự án ấy rồi gửi đến các tổ chức chủ yếu, việc đó cần độ hai tuần lễ.

Sau đó, loan báo *ngay lập tức* việc triệu tập một cuộc đại hội **thu hẹp** (cứ 4 000 hoặc 5 000 đảng viên thì cử 1 đại biểu).

để thông qua bản cương lĩnh **sau một tháng**.

Đảng ta có nhiệm vụ phải trình bày một bản cương lĩnh; chỉ có *nhus thê* chúng ta mới có thể *đẩy mạnh* được Quốc tế III, không phải bằng lời nói mà là bằng việc làm.

Ngoài ra thì chỉ là nói suông, hứa hão, hẹn đến một ngày không bao giờ có cả. Sau khi đã khởi xướng vấn đề, chúng ta sẽ xúc tiến công tác về mọi mặt; và chỉ đến lúc ấy, chúng ta mới chuẩn bị được cương lĩnh của Quốc tế III.

*Viết xong chậm nhất là ngày
3 (16) tháng Chín 1917*

*In lần đầu năm 1928 trong Văn tập
Lê-nin, t.VII*

Theo đúng bản thảo

VỀ VẤN TỔ CHỨC XIM-MÉC-VAN⁷¹

Sai lầm mà chúng ta đã phạm phải - tức là *không rút ra khỏi cái tổ chức đó* – ngày nay đã hoàn toàn rõ rệt.

Tất cả mọi người đều bị lừa dối với cái hy vọng về Hội nghị Xtốc-khôn. Và Hội nghị Xtốc-khôn thì bị "hoãn lại" hết tháng này sang tháng khác.

Thế mà, Xim-méc-van lại "*chờ đợi*" Xtốc-khôn! Bởi Cau-xky + bọn Ý, tức là đa số của tổ chức Xim-méc-van, lại "*chờ đợi*" Xtốc-khôn.

Mà chúng ta thì lại tham dự vào tấn hài kịch đó. Chúng ta *phải chịu trách nhiệm* về việc đó trước công nhân.

Thật là xấu hổ.

Cần phải ra khỏi tổ chức Xim-méc-van *ngay lập tức*.

Nếu chỉ ở lại tổ chức đó với mục đích để hiểu tình hình thật, như thế chúng ta sẽ chẳng mất gì cả, nhưng chúng ta sẽ *không phải chịu trách nhiệm* gì về tấn hài kịch "*chờ đợi*" Hội nghị Xtốc-khôn.

Khi rút ra khỏi cái tổ chức thối nát Xim-méc-van, thì chúng ta phải quyết định ngay tức khắc, trong phiên họp toàn thể ngày 3 tháng Chín 1917, việc *triệu tập một cuộc hội nghị những người cánh tả* và giao việc đó cho các đại biểu của chúng ta ở Xtốc-khôn.

Nhưng thực tế là, do làm cái việc ngu xuẩn là ở lại trong tổ chức Xim-méc-van, đảng ta, một đảng quốc tế chủ nghĩa duy nhất trên thế giới, một đảng có 17 tờ báo, v.v.,

đã chơi cái trò thỏa hiệp với bọn Mác-tốp và bọn Txê-rê-tê-li Đức và Ý, chẳng khác gì Mác-tốp thỏa hiệp với Txê-rê-tê-li, Txê-rê-tê-li thỏa hiệp với bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng, và bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng thỏa hiệp với giai cấp tư sản...

Và như thế mà gọi là "tán thành" Quốc tế III đấy!!!

*Viết xong chậm nhất là ngày
3 (16) tháng Chín 1917*

*In lần đầu năm 1928 trong
Văn tập Lê-nin, t.VII*

Theo đúng bản thảo

VỀ NHỮNG SỰ VI PHẠM NGUYÊN TẮC DÂN CHỦ TRONG CÁC TỔ CHỨC QUÂN CHÚNG

Đối với những thủ đoạn như những thủ đoạn của Xô-viết đại biểu *binh sĩ* (500 binh sĩ được cử 1 đại biểu, còn công nhân cứ 1 000 người mới được cử 1 đại biểu)⁷³ hay của Ban thường vụ các công đoàn (trong các công đoàn nhỏ thì a đoàn viên có 1 đại biểu, còn trong các công đoàn lớn cứ a - b đoàn viên được cử 1 đại biểu) thì cần phải có một nghị quyết nghiêm khắc lên án, coi đó là một *sự gian lận** theo kiểu của Ni-cô-lai II.

Nếu chúng ta dung thứ *sự gian lận* đó, mà không nói gì cả thì chúng ta sẽ là *những người dân chủ* như thế nào?

Như vậy thì Ni-cô-lai II có gì là xấu khi cũng đã "ban" cho nông dân và địa chủ một chế độ đại diện *không bình đẳng??*

Dung thứ những điều như thế, tức là làm đồi bại nền dân chủ đi.

Cần phải có một nghị quyết đòi quyền bầu cử **bình đẳng** (ở các Xô-viết và ở các đại hội công đoàn), và đối với bất cứ một vi phạm *nhỏ* nào về quyền bình đẳng đó cũng phải nghiêm khắc lên án là *gian lận*, đúng là như thế, coi là *một thủ đoạn theo kiểu của Ni-cô-lai II*; và nghị

* "Với một số lượng cử tri *ngang nhau* thì bất cứ ở đâu và bao giờ cũng được cử 1 đại biểu" = đó là điều sơ thiểu về dân chủ. Nếu không như vậy thì là *gian lận*.

quyết này của hội nghị toàn thể của Ban chấp hành trung ương, được viết ra một cách đại chúng, cần phải được phổ biến cho quần chúng công nhân dưới hình thức truyền đơn.

Không thể nào dung thứ được *sự gian lận* về mặt dân chủ, một khi người ta đã tự xưng là "dân chủ". Nếu chúng ta dung thứ điều đó, chúng ta sẽ không phải là những người dân chủ nữa, mà là những kẻ vô nguyên tắc!!

*Viết xong chậm nhất là ngày
3 (16) tháng Chín 1917*

*In lần đầu năm 1928 trong Văn
tập Lê-nin, t.VII*

Theo đúng bản thảo

DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT VỀ TÌNH HÌNH CHÍNH TRỊ HIỆN NAY⁷⁴

Căn cứ vào nghị quyết về tình hình chính trị đã được Đại hội VI của Đảng công nhân dân chủ - xã hội (bôn-sê-vích) Nga thông qua, và vận dụng nghị quyết đó vào tình hình hiện tại, hội nghị toàn thể của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga nhận định rằng:

1. Từ ngày 3 tháng Bảy đến ngày 3 tháng Chín, trong hai tháng, do sự phát triển nhanh chóng chưa từng thấy của cách mạng, nên cuộc đấu tranh giai cấp và quá trình những sự biến chính trị đã làm cho toàn bộ đất nước tiến lên hết sức nhanh chóng đến mức mà, nếu trong thời bình, không có cách mạng và không có chiến tranh, thì trong hàng bao nhiêu năm cũng không có thể làm cho đất nước tiến lên nhanh như thế được.

2. Càng ngày càng thấy rõ ràng là những sự biến của những ngày 3 - 5 tháng Bảy đã đánh dấu một bước chuyển biến của toàn bộ cuộc cách mạng. Nếu không đánh giá đúng đắn những sự biến đó, thì không thể nào đánh giá được đúng đắn những nhiệm vụ của giai cấp vô sản và sự phát triển nhanh chóng – sự phát triển này không tuỳ thuộc ở ý chí của chúng ta – của các sự biến cách mạng.

3. Những lời vu khống, được giai cấp tư sản truyền bá với một lòng sốt sắng quá sức tưởng tượng để chống lại những người bôn-sê-vích, những lời vu khống được giai cấp tư sản phổ biến hết sức rộng rãi trong quần chúng nhân dân

nhờ hàng triệu bạc bỏ vào báo chí và các nhà xuất bản tư bản, – những lời vu khống đó đang càng ngày càng bị vạch trần một cách nhanh chóng và rộng rãi. Trước hết đối với quần chúng công nhân ở thủ đô và ở các thành phố lớn, sau là đối với nông dân, điều ngày càng hiển nhiên là những lời vu khống bị ra để chống lại những người bôn-sê-vích là một trong những vũ khí chủ yếu của bọn địa chủ và tư bản trong cuộc đấu tranh chống những người bảo vệ lợi ích của công nhân và nông dân nghèo, tức là chống những người bôn-sê-vích.

4. Cuộc nổi loạn của Coóc-ni-lốp, tức là của các tướng tá và sĩ quan được sự ủng hộ của bọn địa chủ và tư bản dưới sự lãnh đạo của đảng dân chủ - lập hiến (đảng "tự do nhân dân"), đã rõ ràng toan ngụy trang bằng cách lặp lại những lời vu khống cũ rích chống những người bôn-sê-vích, và do đó đã góp phần làm cho quảng đại quần chúng nhân dân hoàn toàn nhìn thấy rõ ý nghĩa chân thực của những lời vu khống mà giai cấp tư sản đã tung ra để chống lại đảng công nhân bôn-sê-vích, đảng của những người thật sự bảo vệ người nghèo.

5. Nếu đảng ta đã cự tuyệt không ủng hộ phong trào tự phát của quần chúng trong những ngày 3 - 4 tháng Bảy, phong trào đã nổ ra mặc dù chúng ta đã cố gắng ngăn nó lại, thì như thế là phản bội rõ rệt và hoàn toàn giai cấp vô sản, bởi vì phong trào quần chúng đó đã phát sinh từ lòng công phẫn đúng đắn và chính đáng do việc kéo dài cuộc chiến tranh đế quốc, tức là cuộc chiến tranh xâm lược và ăn cướp, tiến hành vì lợi ích của bọn tư bản, và do sự bất động của chính phủ và các Xô-viết đứng trước giai cấp tư sản, là giai cấp làm cho nguy cơ suy sụp về kinh tế và nạn đói tăng thêm và nghiêm trọng thêm.

6. Dù có những cố gắng của giai cấp tư sản và của chính phủ, dù có giam cầm bắt bớ hàng trăm người bôn-sê-vích, có chiếm đoạt giấy tờ và tài liệu của họ, dù có khám xét

các ban biên tập, v.v., người ta cũng vẫn không đạt tới và sẽ không bao giờ đạt tới chỗ chứng minh được lời vu khống rằng đảng ta đã định lồng vào phong trào những ngày 3 - 4 tháng Bảy một mục tiêu khác nào đấy, ngoài mục tiêu là tiến hành một cuộc biểu tình "hòa bình và có tổ chức", với khẩu hiệu đòi chuyển toàn bộ chính quyền trong nước vào tay các Xô-viết đại biểu công nhân, binh sĩ và nông dân.

7. Những người bôn-sê-vích ắt sẽ phạm sai lầm nếu, trong những ngày 3 - 4 tháng Bảy, họ đã tự đặt cho mình nhiệm vụ cướp chính quyền, vì đa số nhân dân và ngay cả công nhân nữa cũng vẫn chưa thực sự trải qua chính sách phản cách mạng của bọn tướng tá ở trong quân đội, của bọn địa chủ ở nông thôn, của bọn tư bản ở thành thị, tức là chính sách mà quân chúng đã được thấy rõ sau ngày 5 tháng Bảy và là một chính sách được đẻ ra từ sự thỏa hiệp giữa bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng và bọn men-sê-vích với giai cấp tư sản. Nhưng không có một tổ chức nào của đảng ta ở trung ương hay ở địa phương đã nêu ra, bằng lời nói hay bằng giấy tờ, khẩu hiệu cướp chính quyền, trong những ngày 3 - 4 tháng Bảy; thậm chí cũng không có một tổ chức nào của chúng ta đã bàn đến vấn đề đó cả.

8. Sai lầm thực sự của đảng ta, trong những ngày 3 - 4 tháng Bảy, sai lầm mà các sự biến ngày nay đang làm sáng tỏ, chỉ là ở chỗ đảng ta đã nhận định *không hết* mức độ cách mạng của tình hình chung và tin là *còn* có thể phát triển hòa bình những cải biến chính trị nhờ ở sự thay đổi chính sách của các Xô-viết, trong khi thật ra bọn men-sê-vich và bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng, do sự thỏa hiệp của chúng với giai cấp tư sản, đã hết sức bị trói buộc và lâm vào một tình thế vô cùng bối rối, còn giai cấp tư sản thì đã trở thành cực kỳ phản cách mạng, đến nỗi không còn có thể nói được đến một sự phát triển hòa bình nào nữa cả. Nhưng đảng chỉ có thể sửa chữa được sai lầm đó - sai lầm được

duy trì chỉ là do hy vọng rằng các sự biến sẽ không phát triển quá nhanh - bằng cách tham gia phong trào những ngày 3 - 4 tháng Bảy với khẩu hiệu "toàn bộ chính quyền về tay các Xô-viết" và tìm cách đưa đến cho phong trào một tính chất hòa bình và có tổ chức.

9. Ý nghĩa lịch sử của cuộc nổi loạn của Coóc-ni-lốp chính là ở chỗ nó đã chứng minh một cách vô cùng mạnh mẽ cho quần chúng nhân dân thấy rõ cái sự thật mà cho đến nay đã bị che giấu và còn tiếp tục bị che giấu bằng những câu nói thỏa hiệp của bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng và bọn men-sê-vích, sự thật đó là: bọn địa chủ và giai cấp tư sản, dưới sự lãnh đạo của đảng dân chủ - lập hiến, và các tướng tá và sĩ quan cùng bè với chúng đã tổ chức nhau lại và sẵn sàng phạm và đang phạm những tội ác滔天, sẵn sàng dâng Ri-ga (rồi Pê-tơ-rô-grát) cho quân Đức, sẵn sàng mở cửa trận tuyến cho quân Đức thọc vào, sẵn sàng đem bắn các trung đoàn bôn-sê-vích, sẵn sàng nổi loạn, sẵn sàng điều quân tiến vào thủ đô, với "sư đoàn dã man" đi đầu v.v., tất cả những việc đó nhằm mục đích là tập trung toàn bộ chính quyền vào tay giai cấp tư sản, củng cố uy quyền của bọn địa chủ ở nông thôn và làm cho công nhân và nông dân bị đổ máu khắp nước.

Cuộc nổi loạn của Coóc-ni-lốp đã chứng minh cho nước Nga, cũng như toàn bộ lịch sử đã chứng minh cho tất cả các nước thấy rằng giai cấp tư sản sẽ phản bội tổ quốc và sẽ không lùi trước bất cứ tội ác nào để bảo vệ sự thống trị của nó đối với nhân dân và các món thu nhập của nó.

10. Công nhân và nông dân Nga tuyệt đối không có con đường thoát nào khác ngoài con đường đấu tranh hết sức kiên quyết và chiến thắng bọn địa chủ và giai cấp tư sản, chiến thắng đảng dân chủ - lập hiến, bọn tướng tá và sĩ quan đồng tình với đảng đó. Chỉ có giai cấp công nhân thành thị mới có thể lãnh đạo nhân dân, tức là toàn thể những người lao động, trong cuộc đấu tranh đó và đi đến

thắng lợi đó được, nếu nó nắm lấy toàn bộ chính quyền nhà nước trong tay và nếu nó được nông dân nghèo ủng hộ.

11. Các sự biến của cách mạng Nga, nhất là từ ngày 6 tháng Năm và hơn nữa từ ngày 3 tháng Bảy, phát triển nhanh như vũ bão, không thể nào tưởng tượng nổi, khiến cho nhiệm vụ của đảng tuyệt nhiên không thể là thúc đẩy những sự biến đó; trái lại, tất cả những cố gắng của chúng ta đều phải nhằm làm cho chúng ta không đi sau thời cuộc, làm cho chúng ta kịp thời giải thích cho anh em công nhân và những người lao động thấy được cực kỳ rõ ràng những biến chuyển của tình hình và của cuộc đấu tranh giai cấp. Vì nhiệm vụ chính của đảng trong lúc này vẫn là: giải thích cho quần chúng thấy rõ rằng tình hình vô cùng nghiêm trọng, rằng bất cứ hành động nào cuối cùng đều có thể đi đến một cuộc nổ bùng, và do đó, một cuộc bạo động non sê có thể gây nên tai hại rất lớn. Đồng thời, tình hình nguy ngập nhất định sẽ đưa giai cấp công nhân – và có lẽ với một tốc độ ghê gớm – vào một tình huống mà, do có những sự biến xảy ra không tuỳ thuộc ở họ, họ sẽ tự thấy buộc phải xông vào một cuộc chiến đấu quyết định chống giai cấp tư sản phản cách mạng và phải giành lấy chính quyền.

12. Cuộc nổi loạn của Coóc-ni-lốp đã hoàn toàn phơi trần ra ánh sáng cái sự thật là quân đội, toàn thể quân đội *căm ghét Tổng hành dinh*. Chính những tên men-sê-vích và xã hội chủ nghĩa - cách mạng, những tên mà trong bao nhiêu tháng ròng cố gắng, đã tỏ ra thù ghét những người bôn-sê-vích và tỏ ra gắn bó với chính sách thỏa hiệp giữa công nhân và nông dân với bọn địa chủ và giai cấp tư sản, – chính những tên đó cũng phải xác nhận điều trên đây. Lòng căm ghét của quân đội đối với Tổng hành dinh không giảm đi mà sẽ còn tăng lên do chính phủ Kê-ren-xki chỉ thay thế Coóc-ni-lốp bằng A-léch-xê-ép trong khi vẫn để Clem-bốp-xki và bọn tướng tá khác trung thành với Coóc-ni-lốp, giữ nguyên các chức vị của chúng, mà không làm một

việc nào nghiêm chỉnh để dân chủ hóa quân đội và loại trừ những phần tử phản cách mạng ra khỏi bộ chỉ huy tối cao. Các Xô-viết đã dung thứ và ủng hộ chính sách vô nguyên tắc, nhu nhược và lừng chừng đó của tên Kê-ren-xki, các Xô-viết đã lại một lần nữa bỏ lỡ cơ hội chiếm lấy toàn bộ chính quyền một cách hòa bình trong lúc cuộc nổi loạn của Coóc-ni-lốp bị diệt trừ, – các Xô-viết đó đã sai lầm không những vì chính sách thỏa hiệp của họ với giai cấp tư sản, mà còn vì chính sách thỏa hiệp đầy tội lỗi của họ với giai cấp này nữa.

Quân đội căm ghét Tổng hành dinh và không muốn tiến hành một cuộc chiến tranh mà từ nay họ đã thấy rõ những động cơ xâm lược, quân đội đó nhất định sẽ phải chịu những thảm họa mới.

13. Chỉ có giai cấp công nhân mới có thể, khi họ đã chiếm được chính quyền, tiến hành một chính sách hòa bình thực sự chứ không phải chỉ bằng lời nói như bọn men-sê-vích và bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng, là bọn đã thật sự ủng hộ giai cấp tư sản và những hiệp ước bí mật của giai cấp đó. Nói một cách khác rõ ràng là: dù cho tình hình quân sự như thế nào đi nữa, dù cho bọn tướng tá của bè lũ Coóc-ni-lốp có dâng Pê-tơ-rô-grát sau khi đã dâng Ri-ga, giai cấp công nhân vẫn sẽ đề nghị ngay tức khắc với nhân dân *tất cả* các nước những điều kiện hòa ước công khai, chính xác, rõ ràng và *công bằng*. Giai cấp công nhân có thể đứng trên danh nghĩa của toàn dân để tiến hành việc đó, vì tuyệt đại đa số công nhân và nông dân Nga đều chống lại cuộc chiến tranh xâm lược hiện nay và ủng hộ một hòa ước công bằng, không có thôn tính (xâm chiếm) mà cũng không có bối thường.

Bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng và bọn men-sê-vích tự lừa dối chúng và lừa dối nhân dân khi chúng nói đến hòa ước đó từ bao tháng nay rồi. Giai cấp công nhân nắm chính quyền sẽ đề nghị hòa ước ngay lập tức với nhân dân *tất cả* các nước.

Bọn tư bản ở tất cả các nước đã phải nhọc công vất vả biết bao để kiềm chế cuộc cách mạng công nhân càng ngày càng phát triển khắp nơi nhằm chống lại chiến tranh. Vì thế, nếu cách mạng Nga chuyển từ những ước mong hòa bình bất lực và đáng thương sang một đề nghị hòa bình trực tiếp, phơi trần và đồng thời xé tan những hiệp ước bí mật, v.v., – thì có đến chín mươi chín phần trăm khả năng là hòa bình sẽ nhanh chóng được thực hiện và bọn tư bản sẽ không thể ngăn cản hòa bình được.

Trong trường hợp ít có thể có nhất, nếu bọn tư bản, bất chấp ý chí của nhân dân nước chúng, cự tuyệt những điều kiện hòa ước của chính phủ công nhân Nga, thì như thế cuộc cách mạng ở châu Âu sẽ tiến lại gần hơn một trăm lần, và quân đội công nông của chúng ta, khi đã tự lựa chọn lấy những chủ tướng và chỉ huy mà họ kính mến chứ không căm ghét, tất sẽ thấy rõ tính chất chính nghĩa của cuộc chiến tranh sau khi đề nghị hòa ước, sau khi hủy bỏ những hiệp ước bí mật, sau khi đoạn tuyệt với bọn địa chủ và giai cấp tư sản, sau khi chuyển giao ruộng đất cho nông dân. Chỉ lúc đó, cuộc chiến tranh mới trở thành một cuộc chiến tranh chính nghĩa đối với nước Nga; chỉ lúc đó công nhân và nông dân mới chiến đấu một cách không phải là miễn cưỡng nữa, mà là hoàn toàn tự nguyện, và cuộc chiến tranh đó chỉ là cho cuộc cách mạng công nhân không thể tránh được sẽ tiến lại gần hơn trong các nước tiên tiến mà thôi.

14. Chỉ có giai cấp công nhân, khi đã giành được chính quyền, mới có thể đảm bảo được việc chuyển giao ngay cho nông dân, không phải bồi thường, tất cả ruộng đất của địa chủ. Biện pháp đó không thể trì hoãn được. Quốc hội lập hiến sẽ hợp pháp hóa việc đó, nhưng nông dân không chịu trách nhiệm về việc trì hoãn triệu tập Quốc hội lập hiến. Càng ngày nông dân càng thấy rõ hơn rằng thỏa hiệp với bọn địa chủ và tư bản thì không thể đem lại ruộng

đất cho họ được. Chỉ có sự liên minh anh em và trung thành của nông dân nghèo với công nhân mới có thể đem lại ruộng đất cho họ được.

Việc Tséc-nốp ra khỏi chính phủ, sau khi, ròng rã bao tháng trời, hấn dã ra sức bảo vệ lợi ích của nông dân bằng cách chịu hết nhượng bộ lớn đến nhượng bộ nhỏ cho bọn địa chủ thuộc đảng dân chủ - lập hiến, và tất cả những cố gắng của hấn đều đã kết thúc thất bại, – việc đó chứng tỏ đặc biệt rõ ràng rằng chính sách thỏa hiệp đó thật là vô dụng. Và nông dân ở nông thôn đều thấy và biết, cảm thấy và hiểu rằng, từ ngày 5 tháng Bảy, bọn địa chủ ở nông thôn lại tỏ ra táo tợn gấp bội, tất phải trấn áp chúng và làm cho chúng không tác quái được.

15. Chỉ có giai cấp công nhân, khi đã giành được chính quyền, mới có thể chấm dứt được tình trạng suy sụp về kinh tế và sự đe dọa của nạn đói. Từ ngày 6 tháng Năm, chính phủ đã hứa hẹn kiểm soát rồi lại kiểm soát nữa, nhưng nó đã không làm gì được và không thể làm gì được cả, vì bọn tư bản và địa chủ đã phá sạch trơn tất cả những cái đã được thực hiện theo hướng đó. Nạn thất nghiệp tăng lên, nạn đói tới gần, tiền xuống giá; việc Pê-sê-khô-nốp xin từ chức, sau khi những giá cả quy định đã tăng lên gấp đôi, chỉ làm cho cuộc khủng hoảng thêm nghiêm trọng và một lần nữa chứng tỏ thêm sự nhu nhược, sự bất lực của chính phủ. Chỉ có sự kiểm soát của công nhân đối với sản xuất và phân phối mới có thể cứu vãn nổi tình hình. Chỉ có chính phủ công nhân mới có thể ngăn chặn được bọn tư bản, và làm cho tất cả những người lao động ủng hộ một cách anh dũng những cố gắng của chính quyền, giữ vững được trật tự và tổ chức được việc trao đổi đúng đắn lúa mì lấy sản phẩm công nghệ.

16. Lòng tin tưởng của nông dân nghèo đối với giai cấp công nhân thành thị, lòng tin tưởng tạm thời bị lay chuyển do những lời vu khống của giai cấp tư sản và do những

hy vọng vào chính sách thỏa hiệp, lòng tin tưởng đó đã được phục hồi, nhất là từ khi những sự bắt bớ giam cầm ở nông thôn, việc hành hạ những người lao động sau ngày 5 tháng Bảy, rồi đến cuộc nổi loạn của Coóc-ni-lốp đã mở mắt cho nhân dân. Hai đảng chủ yếu, đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng và đảng men-sê-vích, đã áp dụng và thực hiện đến cùng chính sách thỏa hiệp với giai cấp tư sản; trong nội bộ hai đảng đó mối bất bình, cuộc đấu tranh chống lại chính sách thỏa hiệp, phái đối lập ngày càng phát triển, nhất là từ ngày 5 tháng Bảy; phái đối lập này, trong phiên họp mới đây của "Hội đồng" đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng và trong đại hội mới đây của đảng men-sê-vích, đã chiếm gần 2/5 (40%). Đó là một trong những dấu hiệu tỏ ra rằng lòng tin của nhân dân vào chính sách thỏa hiệp với bọn tư bản, đang tiêu tan.

17. Tất cả tiến trình của các sự biến, tất cả những điều kiện kinh tế và chính trị, tất cả những sự kiện xảy ra trong quân đội đều chuẩn bị ngày càng nhanh cho giai cấp công nhân cướp được chính quyền; giai cấp này sẽ đem lại hòa bình, bánh mì, tự do và cũng sẽ làm cho cách mạng vô sản mau chóng thắng lợi ở các nước khác.

Viết xong chậm nhất là ngày
3 (16) tháng Chín 1917

In lần đầu năm 1925 trong Văn
tập Lê-nin, t.IV

Theo đúng bản thảo

TAI HỌA SẮP ĐẾN VÀ NHỮNG PHƯƠNG PHÁP NGĂN NGỪA TAI HỌA ĐÓ⁷⁵

*Viết xong ngày 10 - 14 (23 - 27)
tháng Chín 1917*

*In thành sách riêng cuối
tháng Mười 1917 ở Pê-to-rô-grát,
Nhà xuất bản "Sóng vỗ"*

Theo đúng bản thảo

Mr. G. K. Ladd. *Hypnoticus*? If option original, who with prob.
comes to Oppolzer, who do you not & yourself. I would
If original, 3046, myself & myself agree to name Habenus, 2 cash
as we can part, and add Silvanus Habenus silvagineus.
Hypnoticus & procula cyanus actinomurus. Oceanus
comes to Oppolzer & you can have Habenus actinomurus
Habenus actinomurus "which is on Habenus recessus"
agrees with Oppolzer Habenus. It has no basis in
recommending, nor do my Habenus oppositus, which are
larger than Habenus actinomurus.
The recessus Habenus, I suppose would change
it, if Oppolzer Grindeliae capitellatus do it.
Piontek's abundans Habenus leucostoma is Habenus capitellatus
do Oppolzer Habenus.
No Oppolzer Oppolzer. After Oppolzer Oppolzer, here
must Oppolzer Oppolzer his Oppolzer Oppolzer, world Oppolzer
must Oppolzer Oppolzer Oppolzer. Oppolzer Oppolzer Oppolzer
Oppolzer Oppolzer. The Oppolzer Oppolzer Oppolzer

Trang đầu bức thư của V.I. Lê-nin gửi Ban chấp hành trung ương Đảng cộng nhân dân chủ - xã hội Nga.
Ngày 30 tháng Tám (12 tháng Chín) 1917

Tygrige kamoufla - utvärdering

Lands verbraucht

При этом языке коммуникации действует правило: «Конечно, я говорю
правильно, потому что я говорю на языке, в котором я говорю». Но если же я
говорю на языке, который не является языком, то я говорю неправильно.
Следовательно, языковое сообщение (издание, организованное под
предметом, темой) предполагает, что есть языки, которые не являются
языками. Такие языки называются «бесподобными», «нелогичными»
и т. д. и т. п. Язык, который не является языком, называется «бесподобным»
или «бесподобностью» языка называется «бесподобность языка».

Всеми же симптомами, и в том числе и в симптомах, не имеющих ярко выраженных проявления, но имеющих значение для диагностики, и т. д., то есть для определения характера заболевания, а также для выявления его этиологии, — это задача врачебной диагностики — задача, которая решается в процессе клинического исследования, в процессе выявления и установления причинно-следственных связей между симптомами и состоянием организма, а также между симптомами и причинами болезни.

Trang đầu bản thảo của V. I. Lê-nin

"Tai họa sắp đến và những phương pháp ngăn ngừa tai họa đó". – 10 - 14 (23 - 27) tháng Chín 1917

Ảnh thu nhỏ

NẠN ĐÓI ĐANG TỚI GẦN

Một tai họa nhất định xảy ra đang đe dọa nước Nga. Việc vận tải bằng đường sắt bị hỗn loạn không thể tưởng tượng được và càng ngày càng trở nên hỗn loạn. Xe lửa sẽ không chạy được nữa. Việc tiếp tế nguyên liệu và than cho nhà máy sẽ đình chỉ. Cả việc tiếp tế lúa mì cũng thế. Bọn tư bản cố ý và không ngừng phá hoại (làm hư hỏng, làm ngừng trệ, phá hỏng, kìm hãm) sản xuất, chúng hy vọng rằng tai họa chưa bao giờ có ấy sẽ làm cho nước cộng hòa và chế độ dân chủ, các Xô-viết và, nói chung, những đoàn thể vô sản và đoàn thể nông dân bị phá sản, qua đó mà làm cho chế độ quân chủ dễ phục hồi và quyền chuyên chế của giai cấp tư sản và của bọn địa chủ dễ lập lại.

Chúng ta nhất định không tránh được mối đe dọa của một tai họa vô cùng to lớn và của nạn đói. Tất cả các báo đã nói đi nói lại điều đó không biết bao nhiêu lần. Các đảng phái và các Xô-viết đại biểu công nhân, binh sĩ và nông dân đã thông qua không biết bao nhiêu nghị quyết thừa nhận rằng tai họa chắc chắn sẽ xảy tới, rằng tai họa đó ở trước mắt chúng ta, rằng phải đấu tranh quyết liệt chống tai họa đó, phải có "những cố gắng anh dũng" của nhân dân để ngăn ngừa sự diệt vong, v.v..

Mọi người đều nói thế. Mọi người đều thừa nhận thế. Mọi người đều khẳng định thế.

Nhưng người ta lại chẳng làm gì cả.

Sáu tháng cách mạng đã trôi qua. Tai họa lại càng tới gần. Tình hình đã đến chỗ xảy ra nạn thất nghiệp lớn. Chúng ta hãy nghĩ một chút xem: nước nhà đang ở trong tình trạng thiếu hàng hóa, nước nhà đang chết đói vì thiếu lương thực, vì thiếu nhân công, tuy rằng vẫn có đầy đủ lúa mì và nguyên liệu; thế mà chính trong một nước như thế, trong một lúc gay go như thế, thì nạn thất nghiệp lại trở nên to lớn! Còn phải chúng cớ nào mới chứng minh được rằng, trong sáu tháng cách mạng (một cuộc cách mạng mà nhiều người gọi là cuộc cách mạng vĩ đại, nhưng lúc này gọi là một cuộc cách mạng thối nát, thì có lẽ đúng hơn), tuy rằng chúng ta đang sống trong chế độ cộng hòa dân chủ đấy, tuy rằng có vô số những đoàn thể, tổ chức, cơ quan vẫn lên mặt tự xưng là "dân chủ - cách mạng" đấy, nhưng thực tế thì người ta lại *chẳng* làm được gì nghiêm chỉnh để chống tai họa, chống nạn đói cả? Càng ngày chúng ta càng tiến nhanh tới phá sản, vì chiến tranh có chờ ai đâu và tình trạng hỗn loạn mà chiến tranh gây ra trong tất cả các lĩnh vực đời sống nhân dân thì ngày càng nghiêm trọng.

Nhưng chỉ cần chú ý và suy nghĩ một chút là có thể tin chắc rằng những phương pháp chống tai họa và nạn đói thì hiện đã có, rằng những biện pháp cần phải sử dụng là những biện pháp hoàn toàn rõ ràng, đơn giản, hoàn toàn có thể thực hiện được và hoàn toàn hợp với sức của nhân dân, rằng sở dĩ người ta *không* đề ra những biện pháp đó, chính *chỉ* là vì, và *hoàn toàn* chỉ vì nếu áp dụng những biện pháp đó thì sẽ đụng chạm đến những lợi nhuận quá đỗi lớn của một nhúm địa chủ và tư bản.

Thật vậy. Có thể khẳng định thật chắc chắn rằng các bạn sẽ không thấy có một bài diễn văn nào, bài báo nào, dù báo đó thuộc bất cứ xu hướng nào, một nghị quyết nào của một hội nghị hoặc của một cơ quan nào, mà lại không thừa nhận một cách hoàn toàn rõ ràng và dứt khoát rằng cần phải có biện pháp đấu tranh cơ bản, chủ yếu, có thể ngăn ngừa

được tai họa và nạn đói. Biện pháp đó là thực hành việc nhà nước kiểm tra, giám sát, kiểm kê, điều tiết, là phân phối một cách hợp lý nhân công trong sản xuất, trong phân phối thực phẩm, bảo vệ sức lực của nhân dân, xóa bỏ mọi tình trạng lãng phí sức lực đó, tiết kiệm sức lực đó. Kiểm tra, giám sát, kiểm kê, đó là biện pháp số một để đấu tranh chống tai họa và nạn đói. Chẳng ai có thể chối cãi được điều đó, ai cũng đều công nhận điều đó. Nhưng chính đó lại là cái mà người ta *không làm*, vì sợ phạm đến quyền chuyên chế của bọn địa chủ và tư bản, đến những lợi nhuận quá lớn lao, phi thường, quá quắt, mà bọn chúng thu được nhờ ở đời sống đắt đỏ và việc cung cấp quân nhu (mà hiện nay thì hầu hết mọi người đều "hoạt động" để phục vụ cho chiến tranh một cách trực tiếp hay gián tiếp) – lợi nhuận mà mọi người đều biết, mọi người đều có thể nhận thấy, và khi nghe nói đến thì ai cũng đều xuýt xoa.

Thế mà nhà nước hoàn toàn chẳng làm gì cả để thiết lập một sự kiểm tra, một sự kiểm kê và một sự giám sát nào gọi là nghiêm chỉnh một chút.

CHÍNH PHỦ HOÀN TOÀN CHẲNG HOẠT ĐỘNG GÌ CẢ

Đâu đâu cũng có sự phá hoại một cách có hệ thống, không ngừng, đối với bất cứ một sự kiểm tra nào, đối với bất cứ một sự giám sát nào và bất cứ một sự kiểm kê nào, bất cứ ý định nào của nhà nước nhằm tổ chức công tác đó. Phải là người ngây thơ quá lầm mới không hiểu – phải là hết sức giả dối mới giả vờ không hiểu – rằng sự phá hoại đó là từ đâu và được tiến hành bằng những thủ đoạn nào. Bởi vì, sự phá hoại đó do bọn chủ ngân hàng và bọn tư bản gây ra, bởi vì việc chúng *phá hoại* như thế đối với bất cứ sự kiểm tra nào, bất cứ sự giám sát nào và bất cứ sự kiểm

kê nào, đều thích hợp với những chính thể cộng hòa dân chủ, với sự tồn tại của những thiết chế "dân chủ - cách mạng". Các ngài tư bản lãnh hội được một cách tài tình cái chân lý mà tất cả những người tán thành chủ nghĩa xã hội khoa học đều thừa nhận trên lời nói, nhưng bọn men-sê-vích và bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng lại cố quên chân lý đó ngay sau khi bè phái chúng nhận được những chức vụ lương bổng hậu như chức bộ trưởng, thứ trưởng, v.v.. Chân lý đó là: việc thay thế chính thể quân chủ bằng chính thể dân chủ cộng hòa không hề đúng chạm đến bản chất kinh tế của sự bóc lột theo phương thức tư bản chủ nghĩa; vì thế mà ngược lại, chỉ cần thay đổi *hình thức* đấu tranh để bảo vệ quyền bất khả xâm phạm và thiêng liêng của lợi nhuận tư bản chủ nghĩa, là đủ để bảo toàn được lợi nhuận đó trong chế độ cộng hòa dân chủ một cách cũng có kết quả như trong chế độ quân chủ chuyên chế.

Việc phá hoại dưới hình thức hiện đại, hình thức mới nhất, tức là việc phá hoại theo phương thức cộng hòa dân chủ đối với mọi sự kiểm tra, mọi sự kiểm kê, mọi sự giám sát, là như sau: bọn tư bản (tất nhiên cũng như tất cả bọn men-sê-vich và bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng, tất nhiên là như thế) ngoài miệng thì thừa nhận "một cách nhiệt liệt" "nguyên tắc" kiểm tra và sự cần thiết phải kiểm tra, nhưng chỉ có điều là chúng lại nhấn mạnh rằng cần áp dụng sự kiểm tra đó "một cách từ từ", một cách có kế hoạch, dưới "sự điều tiết của nhà nước". Nhưng, trong thực tế thì những lời nói êm tai đó lại che giấu *sự phá hoại* việc kiểm tra, làm cho việc kiểm tra chẳng còn ra cái gì nữa, mà trở thành một điều không có thật, một trò hề về kiểm tra; tất cả những biện pháp đúng đắn và thiết thực đều bị trì hoãn mãi; người ta lập ra những cơ quan kiểm tra hết sức phức tạp, nặng nề, quan liêu và không có sức sống, hoàn toàn lệ thuộc vào bọn tư bản, tuyệt đối chẳng làm gì cả và tuyệt đối không thể làm gì cả.

Để tránh nói một cách vữ đoán, chúng tôi xin viện nhân chứng trong bọn men-sê-vích và bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng, nghĩa là viễn chính ngay những kẻ đã chiếm đa số trong các Xô-viết trong sáu tháng đầu của cách mạng, nghĩa là chính ngay những kẻ đã tham gia "chính phủ liên hiệp" và do đó mà, về mặt chính trị, phải chịu trách nhiệm trước công nhân và nông dân Nga về những hành động dung túng bọn tư bản, về việc bọn tư bản phá hoại mọi sự kiểm tra.

Tờ báo chính thức của cơ quan cao nhất trong các cơ quan gọi là "có thẩm quyền" (không nói đùa đâu!) của phái dân chủ "cách mạng" – tờ "Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết" (nghĩa là của Ban chấp hành trung ương Đại hội toàn Nga các Xô-viết đại biểu công nhân, binh sĩ và nông dân) – đã đăng trong số 164, ngày 7 tháng Chín 1917, một quyết nghị của một cơ quan chuyên về các vấn đề kiểm tra, do chính bọn men-sê-vích và bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng đó lập ra, và cũng do những bọn đó hoàn toàn chi phối. Cái cơ quan chuyên môn đó, chính là "Ban kinh tế" của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết. Quyết nghị ấy chính thức thừa nhận rằng tình trạng "*những cơ quan trung ương thành lập bên cạnh chính phủ và có nhiệm vụ điều tiết đời sống kinh tế đều hoàn toàn không hoạt động gì cả*", là một sự thật.

Thật thế, thử hỏi có chứng cứ nào – do chính tay bọn men-sê-vích và bọn xã hội chủ nghĩa – cách mạng ký – xác nhận một cách hùng hồn hơn thế sự phá sản của chính sách của bọn đó?

Ngay từ thời chế độ Nga hoàng, người ta cũng đã thừa nhận là cần phải điều tiết đời sống kinh tế, và một số cơ quan cũng đã được thành lập nhằm mục đích đó. Nhưng dưới chế độ Nga hoàng, tình trạng kinh tế bị tàn phá đã không ngừng tăng lên và đạt tới một mức độ kinh khủng. Người ta phải thừa nhận ngay rằng nhiệm vụ của chính

phủ cộng hòa, chính phủ cách mạng, là phải áp dụng những biện pháp nghiêm chỉnh, kiên quyết, để chấm dứt tình trạng kinh tế bị tàn phá. Khi chính phủ "liên hiệp" – trong đó có cả bọn men-sê-vích và bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng tham gia – được thành lập, thì ngày 6 tháng Năm, chính phủ đó hứa hẹn, cam kết trong bản tuyên bố thật là trịnh trọng với toàn thể nhân dân rằng sẽ thiết lập chế độ nhà nước kiểm tra và điều tiết. Bọn Txê-rê-tê-li và bọn Tséc-nốp, cũng như tất cả bọn lãnh tụ men-sê-vích và xã hội chủ nghĩa - cách mạng khác, đều thề sống thề chết rằng không những chúng chịu trách nhiệm về chính phủ, mà "những cơ quan có thẩm quyền thuộc phái dân chủ cách mạng" - cơ quan mà chúng nắm trong tay – đều thực sự giám sát và kiểm tra hoạt động của chính phủ.

Từ ngày 6 tháng Năm đến nay đã bốn tháng rồi, bốn tháng ròng rã nước Nga đã hy sinh hàng chục vạn binh lính trong cuộc "tấn công" đế quốc chủ nghĩa, phi lý; trong bốn tháng ấy, tình trạng kinh tế bị tàn phá và tai họa đã đến gần một cách vô cùng nhanh chóng, tuy rằng mùa hè là mùa tạo điều kiện hết sức thuận lợi cho phép làm được nhiều việc về mặt chuyên chở bằng đường thủy, về mặt nông nghiệp và về mặt thăm dò khoáng sản, v.v., v.v. – thế mà sau bốn tháng đó, bọn men-sê-vích và bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng lại buộc phải chính thức thừa nhận rằng những cơ quan kiểm tra thành lập bên cạnh chính phủ đều "hoàn toàn không hoạt động gì cả"!!

Thế mà bọn men-sê-vích và bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng đó, với cái vẻ trịnh trọng của những chính khách, hiện nay lại ba hoa rằng (chúng tôi viết những dòng này vào ngay trước hôm họp Hội nghị dân chủ ngày 12 tháng Chín⁷⁶) có thể cứu vãn được tình hình bằng cách không liên hệ với bọn dân chủ - lập hiến nữa, mà liên hiệp với bọn trùm tư bản, với bọn Ri-a-bu-sin-xki, Bu-bli-corp, Tê-rê-sen-cô và bè lũ!

Người ta tự hỏi: giải thích sự mù quáng lả đời đó của bọn men-sê-vích và bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng như thế nào đây? Có nên coi chúng là những trẻ thơ trong chính trị, vì ngày thơ và áu trĩ quá đỗi nên không biết mình làm gì và đã lầm lạc một cách trung thực chăng? Hay là vì tình trạng có nhiều chức vị bổng lộc hậu, như chức bộ trưởng, thứ trưởng, thống đốc, phái viên chính phủ, v.v., đã có cái đặc tính là gây ra một bệnh thong manh đặc biệt, thong manh "chính trị" chăng?

NHỮNG BIỆN PHÁP KIỂM SOÁT THÌ AI AI CŨNG BIẾT VÀ DỄ THỰC HIỆN

Người ta có thể hỏi rằng những phương pháp và biện pháp kiểm soát có phải là một cái gì hết sức phức tạp, khó khăn, chưa từng được đem thử nghiệm, và thậm chí là một cái mà chưa ai từng biết chăng? Sở dĩ có việc khất lần như thế, phải chăng là do những chính khách của đảng dân chủ - lập hiến, của giai cấp công thương nghiệp, của những đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng và men-sê-vich, đã tấn công từ sáu tháng nay, toát cả mồ hôi trán tìm kiếm, nghiên cứu, phát hiện ra những biện pháp và phương pháp kiểm soát, mà vấn đề khó khăn không thể tưởng tượng được và vẫn chưa giải quyết được chăng?

Chao ôi! Chính người ta đang cố trình bày tình hình như vậy đó, để "đánh lừa" những người mu-gích tăm tối, những người dốt nát và ngu độn và các anh chàng phi-li-xtanh nhẹ dạ dễ tin vào tất cả mọi cái, không muốn đào sâu suy nghĩ một cái gì cả. Nhưng thật ra thì ngay cả chế độ Nga hoàng, ngay cả "chế độ cũ", khi nó lập những uỷ ban công nghiệp chiến tranh, nó cũng đã biết biện pháp cẩn bản, phương thức và phương pháp chủ yếu để thi hành kiểm tra là: tập hợp dân cư lại theo nghề nghiệp, theo những

mục tiêu của việc làm, theo những ngành lao động, v.v.. Nhưng chế độ Nga hoàng sơ dân cư được tập hợp lại; bởi thế nó dùng đủ mọi cách để thu hẹp và kìm chế một cách không tự nhiên việc áp dụng cái phương thức và phương pháp kiểm tra mà ai ai cũng biết ấy, cái phương thức và phương pháp hết sức dễ và hoàn toàn có thể áp dụng được ấy.

Bị đè dưới cái gánh hết sức nặng nề của chiến tranh và những tai họa của nó, phải chịu đựng – đến một mức độ nào đó – tình trạng kinh tế bị tàn phá và nạn đói, tất cả những nước tham chiến đã từ lâu vạch ra, xác định, áp dụng, thử thi hành *cả một loạt* biện pháp kiểm tra, những biện pháp này thường thường cũng lại là tập hợp dân cư lại, thành lập hay khuyến khích mọi loại hội liên hiệp có đại biểu nhà nước tham dự và do nhà nước giám sát, v.v.. Tất cả những biện pháp kiểm tra đó, ai ai cũng biết, người ta đã nói đến nhiều và đã viết đến nhiều; những đạo luật về kiểm tra do các cường quốc tiên tiến tham chiến ban bố đều đã được dịch ra tiếng Nga hay đã được trình bày tóm tắt trong sách báo Nga.

Nếu chính phủ nước ta thật sự *muốn* áp dụng sự kiểm tra một cách nghiêm chỉnh và thiết thực, nếu những tổ chức của nó không vì nô lệ đối với bọn tư bản mà buộc phải "hoàn toàn không hoạt động gì cả", thì nhà nước chỉ việc tha hồ khai thác trong cái kho dự trữ vô cùng phong phú những biện pháp kiểm tra đã được biết, đã được áp dụng. Chỉ có một điều ngăn cản không cho làm như thế – điều mà bọn dân chủ - lập hiến, bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng và bọn men-sê-vich đem giấu đi không cho nhân dân biết – điều đó trước sau vẫn là: kiểm tra thì sẽ lòi những món lợi nhuận quá lớn của bọn tư bản và sẽ làm thiệt hại đến những lợi nhuận đó.

Để làm sáng tỏ hơn nữa vấn đề tối quan trọng đó (xét về thực chất thì vấn đề này ngang như vấn đề cương lĩnh

của mọi chính phủ thật sự cách mạng muốn cứu nước Nga khỏi chiến tranh và nạn đói), chúng ta sẽ kể ra những biện pháp kiểm tra chủ yếu nhất và sẽ xem xét từng biện pháp một.

Chúng ta sẽ thấy rằng, đối với một chính phủ mang danh hiệu dân chủ - cách mạng không phải để làm trò cười, thì chỉ cần, ngay tuần lễ đầu tiên khi nó mới ra đời, đưa ra sắc lệnh (quyết định, ra lệnh) thi hành những biện pháp kiểm tra chủ yếu nhất, quy định những hình phạt nghiêm khắc, những hình phạt không có tính chất trò đùa đối với bọn tư bản định gian lận trốn tránh sự kiểm tra đó, và khuyến khích dân cư tự mình giám sát bọn tư bản, giám sát việc chúng phải trung thực thi hành những quyết định về kiểm tra, – chỉ cần làm như thế là đủ để cho chế độ kiểm tra được thực hiện ở Nga từ lâu rồi.

Những biện pháp chủ yếu nhất đó là:

1) Hợp nhất tất cả các ngân hàng lại thành một ngân hàng duy nhất, tất cả hoạt động của nó đều do nhà nước kiểm soát, hay quốc hữu hóa các ngân hàng.

2) Quốc hữu hóa các xanh-đi-ca, nghĩa là những liên minh độc quyền lớn nhất của bọn tư bản (xanh-đi-ca đường, dầu lửa, than đá, luyện kim, v.v.).

3) Xóa bỏ bí mật thương nghiệp.

4) Cưỡng bức xanh-đi-ca hóa (nghĩa là cưỡng bức tập hợp lại thành các liên minh) mọi nhà công nghiệp, thương nghiệp, chủ xí nghiệp nói chung.

5) Cưỡng bức dân cư tập hợp lại thành các hội tiêu dùng, hoặc khuyến khích sự tập hợp đó và kiểm soát việc tập hợp đó.

Bây giờ chúng ta hãy xét xem nếu mỗi biện pháp đó được áp dụng theo một tinh thần dân chủ - cách mạng, thì từng biện pháp đó sẽ có một ý nghĩa như thế nào.

QUỐC HỮU HÓA CÁC NGÂN HÀNG

Mọi người đều biết, ngân hàng là trung tâm của đời sống kinh tế hiện đại, những trung khu thâm kinh chủ yếu của toàn bộ hệ thống kinh tế quốc dân tư bản chủ nghĩa. Nói đến "điều tiết đời sống kinh tế" mà lại không nói đến vấn đề quốc hữu hóa ngân hàng, tức là hoặc tỏ ra quá ư dốt nát, hoặc đánh lừa "dân đen" bằng những lời nói văn hoa rỗng tuếch và những lời hứa hẹn khoa trương mà người ta đã dự định từ trước là không thực hiện.

Kiểm soát và điều tiết việc cung cấp lúa mì, hay nói chung, việc sản xuất và phân phối sản phẩm, mà lại không kiểm soát, không điều tiết những hoạt động của ngân hàng, thì thật là vô nghĩa. Như thế là đuổi theo "những cô-pêch" họa may mới có, mà không nhìn thấy hàng triệu rúp. Các ngân hàng hiện đại đều gắn một cách chặt chẽ và mật thiết với thương nghiệp (trong lĩnh vực mua bán lúa mì cũng như mua bán sản phẩm khác) và với công nghiệp, đến nỗi nếu không "đặt tay" lên các ngân hàng thì tuyệt đối không thể thực hiện được điều gì nghiêm chỉnh cả, không thực hiện được điều gì gọi là thật sự "dân chủ - cách mạng" cả.

Nhưng có lẽ việc nhà nước "đặt tay" lên các ngân hàng như thế là một việc rất khó và rất phức tạp chăng? Chính người ta thường cố dùng một sự mô tả như thế để dọa nạt bọn phi-li-xtanh. Dĩ nhiên, chính bọn tư bản và những kẻ bênh vực chúng là những kẻ đã cố công như vậy, vì như thế có lợi cho chúng.

Kỳ thật, việc quốc hữu hóa các ngân hàng – việc này không tước lấy một cô-pêch của bất cứ một "người sở hữu" nào cả – hoàn toàn không có gì là khó khăn về mặt kỹ thuật và trình độ văn hóa cả; điều cần trở *duy nhất* đối với việc quốc hữu hóa đó chỉ là quyền lợi tham lam bẩn thỉu của một nhúm nhỏ xíu mấy tên giàu sụ. Nếu người ta thường hay lầm lẫn việc quốc hữu hóa các ngân hàng với việc tịch

thu tài sản tư, thì đó là do báo chí tư sản gieo rắc sự lầm lẫn ấy về khái niệm vì nó có lợi trong việc lừa dối công chúng.

Quyền sở hữu về những số tư bản mà các ngân hàng đang chi phối và tập trung trong tay mình thì đã được chứng nhận bằng những chứng từ in hay viết tay, gọi là cổ phiếu, trái khoán, kỳ phiếu, biên lai, v.v.. Quốc hữu hóa các ngân hàng – nghĩa là hợp nhất các ngân hàng đó thành một ngân hàng duy nhất của nhà nước – không có nghĩa là xóa bỏ hay thay đổi một chứng từ nào trong số những chứng từ đó cả. Ai có 15 rúp ghi trên sổ tiết kiệm, vẫn còn nguyên 15 rúp đó sau khi quốc hữu hóa các ngân hàng, và kẻ nào có 15 triệu rúp thì sau khi quốc hữu hóa các ngân hàng, cũng vẫn còn nguyên 15 triệu đó dưới hình thức cổ phiếu, trái khoán, kỳ phiếu, chứng từ hàng hóa v.v..

Vậy ý nghĩa của việc quốc hữu hóa các ngân hàng là ở chỗ nào?

Là ở chỗ nếu quốc hữu hóa thì không thể kiểm soát thật sự được các ngân hàng và những hoạt động của chúng (ngay cả khi đã xóa bỏ bí mật thương nghiệp, v.v.); vì không làm sao mà theo dõi được những cách thức hết sức phức tạp, rắc rối và tinh vi mà người ta dùng để lập các bản quyết toán, để lập những xí nghiệp và chi nhánh hữu danh vô thực, để đưa ra những kẻ làm bung xung, v.v., v.v.. Chỉ có hợp nhất tất cả các ngân hàng lại thành một ngân hàng duy nhất, và dĩ nhiên như thế không có nghĩa là thay đổi chút nào những quan hệ tài sản, không tước – chúng tôi xin nhắc lại – một cõ-pêch nào của một người tư hữu nào, thì mới có thể thực hiện một sự kiểm soát thật sự được, tất nhiên với điều kiện là tất cả những biện pháp khác nói trên kia phải được áp dụng. Chỉ có quốc hữu hóa các ngân hàng mới có thể khiến cho nhà nước biết được hàng triệu và hàng tỷ bạc chuyển đến đâu, như thế nào, từ đâu và vào lúc nào. Và chỉ có kiểm soát các ngân hàng – cái trung tâm ấy, cái cột trụ chủ yếu và cái bộ máy

căn bản ấy của sự lưu thông tư bản chủ nghĩa – mới khiến cho có thể tổ chức được một cách thực tế, – chứ không phải trên lời nói, – việc kiểm soát toàn bộ đời sống kinh tế, kiểm soát sự sản xuất và phân phối các sản phẩm chủ yếu nhất; khiến cho có thể tổ chức được "sự điều tiết đời sống kinh tế", nếu không thì sự điều tiết này nhất định sẽ chỉ là một câu nói của chính phủ dùng để lừa bịp dân đen mà thôi. Chỉ có kiểm soát những hoạt động của các ngân hàng, – với điều kiện là các hoạt động này phải do một ngân hàng duy nhất của nhà nước tiến hành, – mới có thể thực hiện những biện pháp mới và dễ áp dụng để thực sự thu thuế đánh vào thu nhập, mà chẳng ai có thể giấu giếm tài sản và thu nhập của mình được; bởi vì hiện nay món thuế này phần lớn chỉ là một điều hữu danh vô thực.

Chỉ cần ra lệnh quốc hữu hóa các ngân hàng, thế là đủ, các giám đốc và nhân viên tự họ sẽ thi hành. Về việc đó, nhà nước không cần phải có một bộ máy đặc biệt nào cả, không cần phải chuẩn bị gì đặc biệt cả, vì biện pháp đó chỉ cần một sắc lệnh là có thể thực hiện được "ngay lập tức". Vì khả năng kinh tế để thực hiện một biện pháp như vậy chính đã được chủ nghĩa tư bản tạo ra khi chủ nghĩa này đã phát triển đến chỗ dùng những kỳ phiếu, cổ phiếu, những trái khoán, v.v., rồi. Về mặt đó, chỉ còn có việc là *thống nhất công tác kế toán* lại thôi; và nếu nhà nước dân chủ – cách mạng quyết định cho triệu tập ngay – bằng điện thoại – những hội nghị các giám đốc và nhân viên ở mỗi thành phố và những đại hội các giám đốc và nhân viên ở mỗi tỉnh và toàn quốc, để hợp nhất ngay lập tức tất cả các ngân hàng thành một ngân hàng duy nhất của nhà nước, thì cuộc cải cách đó chỉ trong vài tuần là được tiến hành xong. Tất nhiên là chính những giám đốc và những nhân viên cao cấp là những kẻ sẽ phản kháng lại, sẽ cố gắng lừa dối nhà nước, sẽ kiểm cách kéo dài công việc đó ra, v.v.. Vì các ngài đó sẽ mất các chức vụ bổng lộc hết sức hậu của mình, các

ngài đó sẽ không còn có thể làm ăn bất chính để kiểm những khoản lời đặc biệt nữa; tất cả thực chất là ở chỗ đó. Nhưng sự hợp nhất các ngân hàng chẳng hề có cái gì gọi là khó khăn về kỹ thuật cả, và nếu chính quyền nhà nước không phải chỉ là cách mạng đầu lưỡi (nghĩa là nếu nó không sợ phải đoạn tuyệt với đầu óc hủ lậu và thủ cựu); nếu nó không phải chỉ là dân chủ đầu lưỡi (nghĩa là nếu nó hành động nhằm mưu lợi cho đa số nhân dân, chứ không phải cho một nhúm nhỏ mấy tên giàu sụ), thì chỉ cần ra sắc lệnh quy định rằng những giám đốc, ủy viên ban quản trị và những người có nhiều cổ phần nào mà có máy may mánh lới trì hoãn, hay có mưu toan giấu những tài liệu và sổ sách kế toán, thì sẽ bị trừng phạt bằng việc tịch thu tài sản và bỏ tù; chỉ cần, chẳng hạn, tập hợp *riêng* những nhân viên nghèo và thường cho những người nào trong số họ phát hiện ra những sự gian trá và những mánh lới trì hoãn của bọn nhân viên giàu, – thế là sự quốc hữu hóa các ngân hàng sẽ được tiến hành một cách hết sức trôi chảy, hết sức nhanh chóng.

Việc quốc hữu hóa các ngân hàng sẽ có lợi rất lớn cho toàn dân, *không phải* chủ yếu là do công nhân đâu (công nhân thường lại ít có liên quan với ngân hàng) mà chủ yếu là cho quần chúng nông dân và những nhà công nghiệp nhỏ. Như thế thì sẽ tiết kiệm được rất nhiều lao động, và nếu giả sử nhà nước vẫn giữ số nhân viên cũ của các ngân hàng, thì việc đó cũng sẽ là một bước tiến lớn trong việc làm cho ngân hàng được sử dụng một cách phổ thông (phổ biến), tăng thêm các chi nhánh ngân hàng; ngân hàng sẽ phục vụ được đại chúng hơn, v.v., v.v.. Như thế thì chính những *tiểu* chủ, những nông dân có thể vay của ngân hàng được dễ dàng hơn rất nhiều. Còn nhà nước thì như thế là, lần đầu tiên, sẽ có thể trước hết *nhin bao quát* được tất cả những hoạt động tài chính chủ yếu mà không kẻ nào giấu giếm được, sau nữa là sẽ *kiểm soát* được những

hoạt động đó, rồi thì sẽ *điều tiết* được đời sống kinh tế, và cuối cùng sẽ có thể *thu được* hàng triệu, hàng tỷ để tiến hành những hoạt động lớn của nhà nước, mà không phải trả cho các ngài tư bản những món "hoa hồng" quá lớn về việc các ngài đó "giúp đỡ". Chính vì thế – và chỉ vì thế – mà tất cả bọn tư bản, tất cả các giáo sư tư sản, toàn bộ giai cấp tư sản và tất cả bọn Plê-kha-nốp, bọn Pô-tơ-rê-xốp và bè lũ làm tối tớ cho giai cấp tư sản đã sẵn sàng sùi bọt mép ra mà phản đối việc quốc hữu hóa các ngân hàng, bịa ra hàng ngàn cớ để bác cái biện pháp hết sức dễ dàng và cấp thiết đó, tuy rằng *ngay cả* về phương diện "phòng thủ" đất nước, nghĩa là về phương diện quân sự, thì biện pháp đó cũng có những điều lợi lớn và khả dĩ tăng cường rất nhiều "sức mạnh quân sự" của nước nhà.

Nhưng ở đây, có lẽ người ta sẽ cãi lại chúng ta rằng: thế thì tại sao những nước tiên tiến, như nước Đức và nước Mỹ, chẳng cần phải nghĩ đến quốc hữu hóa các ngân hàng, mà cũng tiến hành "điều tiết được đời sống kinh tế" một cách tuyệt diệu?

Chúng ta sẽ trả lời rằng: vì những nước đó – dù một nước là nước quân chủ và một nước là nước cộng hòa – *cả hai* đều không những là những nước tư bản chủ nghĩa mà còn là những nước đế quốc chủ nghĩa nữa. Là những nước như thế, nên chúng dùng con đường quan liêu - phản động để thực hiện những cải cách cần thiết cho chúng. Trái lại, ở đây, chúng ta nói về con đường dân chủ - cách mạng kia mà.

"Chỗ khác nhau nho nhỏ" đó có một ý nghĩa rất lớn. Thường thường người ta "không quen" nghĩ đến chỗ khác nhau ấy. Ở nước ta (nhất là đối với bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng và bọn men-sê-vích), những chữ "dân chủ cách mạng" hầu như đã trở thành một câu nói có tính chất ước lệ như câu "nhờ Thượng đế" của những người không phải là ngu si đến nỗi tin vào Thượng đế, hay như câu "người công dân đáng kính" mà một đôi khi người ta thậm chí cũng

dùng để gọi những cộng tác viên của tờ báo "Ban ngày" hay tờ "Thống nhất", tuy rằng hầu hết mọi người đều đoán biết rằng những tờ báo đó đều là do bọn tư bản lập ra và nuôi dưỡng để phục vụ lợi ích của bọn tư bản, rằng do đó mà việc bọn giả danh xã hội chủ nghĩa cộng tác với những tờ báo đó là một việc không "đáng kính" gì lăm.

Nếu người ta không dùng những chữ "dân chủ cách mạng" như một sáo ngữ văn hoa trống rỗng, cũng không dùng như một cách gọi có tính chất ước lệ, mà là *suy nghĩ* về ý nghĩa của những chữ đó, thì người ta sẽ thấy rằng, đã là người dân chủ, thì phải thực sự chú ý đến lợi ích của đa số nhân dân chứ không phải của thiểu số; rằng đã là người cách mạng, thì phải kiên quyết nhất, thẳng tay nhất trong việc phá tan tất cả mọi cái có hại, mọi cái lối thời.

Ở nước Mỹ, cũng như ở Đức, như mọi người đều biết, các chính phủ cũng như những giai cấp thống trị chẳng nhận cái danh hiệu "dân chủ cách mạng" đâu; thế mà bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng và bọn men-sê-vích ở nước ta vẫn tự nhận danh hiệu đó (và bôi nhọ danh hiệu đó).

Ở Đức, chỉ có *bốn* ngân hàng tư nhân lớn là những ngân hàng có tầm quan trọng trong cả nước; ở Mỹ chỉ có *hai* ngân hàng như thế thôi: bọn vua tài chính đứng đầu những ngân hàng đó được dễ dàng hơn, thuận lợi hơn, có lợi hơn trong việc liên hiệp với nhau một cách không chính thức, bí mật, theo kiểu phản động và không cách mạng, một cách quan liêu và không dân chủ, bằng cách mua chuộc các viên chức nhà nước (đó là thói thường của cả nước Mỹ *Iãnn nước Đức*), bằng cách duy trì tính chất tư nhân của các ngân hàng chính là để giữ bí mật các hoạt động doanh nghiệp, chính là để thu được của ngay nhà nước đó hàng triệu và hàng triệu "lợi nhuận siêu ngạch", chính là để bảo đảm thành công cho những mưu đồ gian lận về tài chính.

Nước Mỹ cũng như nước Đức đều "điều tiết đời sống kinh tế" sao cho có thể tạo ra một *cảnh khố sai quân sự* cho

công nhân (và phần nào cho nông dân nữa) và một *thiên đường* cho bọn chủ ngân hàng và bọn tư bản. Sự điều tiết của chúng là "bóp" công nhân cho đến phai đói, và bảo đảm cho bọn tư bản (một cách bí mật, theo kiểu quan liêu - phản động) những lợi nhuận *cao hơn* lợi nhuận trước chiến tranh.

Nước Nga cộng hòa - đế quốc chủ nghĩa cũng hoàn toàn có thể đi con đường như vậy; mà con đường đó thì không những được thực hiện bởi bọn Mi-li-u-cốp và bọn Sin-ga-rép, mà còn bởi Kê-ren-xki cùng với Tê-rê-sen-cô, Nê-cra-xốp, Béc-na-txơ-ki, Prô-cô-pô-vích và bè lũ, bọn này nữa *cũng* dùng những phương thức quan liêu - phản động để *bảo vệ* "sự bất khả xâm phạm" của các ngân hàng và cái quyền thiêng liêng của chúng được hưởng những món lợi nhuận quá lớn. Tốt hơn là ta hãy nói toạc ra cái *sự thật* dưới đây: ở nước Nga cộng hòa, người ta muốn dùng những phương pháp quan liêu - phản động để điều tiết đời sống kinh tế, nhưng "thường thường" người ta gặp khó khăn trong việc thực hiện vì vướng phải các "Xô-viết" là những tổ chức mà Coóc-ni-lốp số 1 đã không sao giải tán được, nhưng Coóc-ni-lốp số 2 sẽ cố gắng giải tán cho được...

Và đó là sự thật. Và cái sự thật đơn giản đó, tuy rằng chưa chát thật đấy, nhưng còn có ích trong việc giáo dục cho nhân dân, hơn là những lời nói dối ngọt ngào về chế độ dân chủ "cách mạng" "vĩ đại" "của chúng ta"...

* * *

Quốc hữu hóa được các ngân hàng, thì đồng thời cũng làm cho việc quốc hữu hóa luôn cả ngành bảo hiểm được vô cùng dễ dàng hơn, nghĩa là dễ dàng hợp nhất được tất cả các công ty bảo hiểm thành một công ty duy nhất, dễ dàng tập trung được hoạt động của các công ty đó lại, và làm cho nhà nước kiểm soát được hoạt động đó. Cả trong việc này nữa, những đại hội các nhân viên của các công ty

bảo hiểm cũng sẽ thực hiện được việc hợp nhất đó ngay lập tức và không gặp khó khăn gì, nếu nhà nước dân chủ - cách mạng ra lệnh hợp nhất và chỉ thị cho các giám đốc và những kẻ có nhiều cổ phần phải tiến hành sự hợp nhất ngay không được chậm trễ, và bản thân họ phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc đó. Bọn tư bản đã bỏ vào các công ty bảo hiểm đó hàng trăm triệu; toàn bộ công việc trong đó đều do nhân viên làm cả. Việc hợp nhất sẽ dẫn đến kết quả là giảm bớt được tiền thưởng về bảo hiểm, là làm cho tất cả những người đăng ký bảo hiểm có được nhiều thuận tiện và dễ dàng và khiến cho có thể tăng số lượng những người được bảo hiểm lên mà không phải tiêu phí thêm sức lực và tiền nong gì cả. Không có, hoàn toàn không có một lý do nào khác, mà chỉ có đầu óc hủ lậu, thủ cựu và lòng tham của một nhúm nhỏ bọn được hưởng những chức vụ lương bổng hậu, đã kìm hãm cuộc cải cách đó, cuộc cải cách này mà được thực hiện thì còn tăng cường được "khả năng phòng thủ" nước nhà, còn tiết kiệm được lao động của nhân dân và còn cho ta nhiều khả năng to lớn để "điều tiết đời sống kinh tế" một cách thực sự chứ không phải trên lời nói.

QUỐC HỮU HÓA CÁC XANH-ĐI-CA

Chế độ tư bản chủ nghĩa khác với chế độ kinh tế quốc dân cũ, tiền tư bản chủ nghĩa, ở chỗ là nó đã thiết lập một sự liên hệ, một mối quan hệ lẫn nhau rất chặt chẽ giữa các ngành kinh tế. Nhân tiện cũng nói thêm là, không thể thì không có một biện pháp nào có thể thực hiện được, về mặt kỹ thuật, nhằm tiến tới chủ nghĩa xã hội. Nhờ có việc thống trị của các ngân hàng đối với sản xuất, nên chủ nghĩa tư bản hiện đại đã đưa mối liên hệ lẫn nhau đó giữa các ngành của nền kinh tế quốc dân lên đến mức cao nhất. Những ngân hàng và những ngành chủ chốt của công nghiệp

và của thương nghiệp đều gắn liền với nhau một cách chặt chẽ. Một mặt, điều đó có nghĩa là không thể nào chỉ quốc hữu hóa có ngân hàng thôi, mà không có những biện pháp nhằm thiết lập độc quyền của nhà nước đối với những xanh-đi-ca thương nghiệp và công nghiệp (xanh-đi-ca đường, than đá, sắt, dầu lửa, v.v.), mà không quốc hữu hóa những xanh-đi-ca ấy. Mặt khác, điều đó có nghĩa là nếu chừng nào người ta muốn thực hiện một cách nghiêm chỉnh việc điều tiết đời sống kinh tế, thì việc điều tiết đó phải bao hàm việc quốc hữu hóa luôn cả các ngân hàng lẫn các xanh-đi-ca.

Chúng ta hãy lấy xanh-đi-ca đường làm ví dụ. Thành lập từ khi còn chế độ Nga hoàng, ngay hồi đó, nó đã trở thành một tập đoàn tư bản chủ nghĩa hết sức lớn gồm những công xưởng và nhà máy được thiết bị đầy đủ. Và dĩ nhiên là tập đoàn đó hoàn toàn nhiễm một tinh thần phản động và quan liêu sâu sắc; nó bảo đảm những lợi nhuận cực kỳ cao cho bọn tư bản, biến những nhân viên và công nhân của nó thật sự thành những nô lệ không có quyền gì cả, bị nhục nhã, bị làm cho ngu độn. Ngay hồi đó, nhà nước đã kiểm soát và điều tiết sản xuất – nhằm mưu lợi cho bọn tài phiệt, cho bọn nhà giàu.

Ở đây, *chỉ* còn có việc đem biến sự điều tiết quan liêu - phản động thành sự điều tiết dân chủ - cách mạng, bằng cách chỉ đơn giản ra sắc lệnh triệu tập một đại hội nhân viên, kỹ sư, giám đốc, những người có cổ phần, thiết lập chế độ kế toán thống nhất, thiết lập chế độ kiểm soát của các công đoàn, v.v.. Thật là một việc đơn giản nhất, thế mà chính việc đó lại không được thực hiện!! Trong chế độ cộng hòa dân chủ, công nghiệp đường *thực ra* vẫn chịu một sự điều tiết quan liêu - phản động; mọi cái đều y như trước: phung phí lao động của nhân dân, thủ cựu trì trệ, bọn Bô-brin-xki và bọn Tê-rê-sen-cô thì phát tài. Kêu gọi phái dân chủ phát huy tính chủ động sáng tạo chứ không phải kêu gọi bọn quan liêu; kêu gọi công nhân và viên chức, chứ không phải

"những ông vua đường", đó là điều người ta có thể và phải làm trong vài ba ngày, làm ngay một lúc, nếu bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng và bọn men-sê-vich không làm lu mờ ý thức của nhân dân bằng những kế hoạch "liên hợp" với chính bọn vua đường ấy, liên hợp với bọn giàu có; chính sự liên hợp này đã làm cho chính phủ tuyệt đối không tránh khỏi tình trạng "hoàn thành chẳng hoạt động gì cả" để điều tiết đời sống kinh tế*.

Chúng ta hãy xét công nghiệp dầu lửa. Do sự phát triển trước kia của chủ nghĩa tư bản, nên ngành công nghiệp này đã được "xã hội hóa" trên quy mô rất lớn. Chỉ có hai ông vua dầu lửa thôi, thế mà chúng thao túng hàng triệu và hàng trăm triệu, nhờ chuyên cắt phiếu mà thu được những món lợi nhuận phi thường trong "kinh doanh"; công việc kinh doanh này, trên thực tế, đã được tổ chức về mặt kỹ thuật và về mặt xã hội trên phạm vi toàn quốc và đã được hàng trăm hàng nghìn nhân viên, kỹ sư, v.v., điều khiển. Việc quốc hữu hóa công nghiệp dầu lửa có thể *làm ngay*, và là một việc bắt buộc đối với một nhà nước dân chủ - cách mạng, nhất là lúc mà nhà nước này đang trải qua một cuộc khủng hoảng rất trầm trọng, và bất luận thế nào cũng phải tiết kiệm lao động của nhân dân và tăng sản xuất nhiên liệu lên. Hiển nhiên là ở đây, sự kiểm soát quan liêu chủ nghĩa sẽ chẳng mang lại kết quả gì hết, sẽ chẳng thay đổi được gì cả, bởi vì bọn "vua dầu lửa" sẽ thắng bọn Tê-rê-sen-cô, bọn Kê-ren-xki, bọn Áp-k xen-chi-ép và bọn Xô-bê-lép cũng dễ dàng như trước kia chúng đã từng thắng bọn bộ trưởng của Nga hoàng: thắng bằng những sự trì hoãn, những sự lẩn tránh, những lời hứa hẹn, và cũng thắng cả bằng việc mua chuộc trực tiếp và gián tiếp báo chí tư

* Khi tôi đã viết những dòng này rồi, mới đọc thấy trên các báo viết rằng chính phủ Kê-ren-xki thiết lập chế độ độc quyền về đường, và cố nhiên, thiết lập bằng những biện pháp quan liêu - phản động, không triệu tập đại hội các nhân viên và công nhân, không công bố cho quần chúng biết, không chế ngự bọn tư bản!!

sản (cái đó gọi là "dư luận xã hội" mà bọn Kê-ren-xki và bọn Áp-k xen-chi-ép "kiêng nể"), bằng việc mua chuộc bọn viên chức (mà bọn Kê-ren-xki và bọn Áp-k xen-chi-ép vẫn để cho giữ nguyên chức cũ trong các bộ máy nhà nước cũ bất khả xâm phạm).

Muốn làm được một điều gì cho nghiêm chỉnh, thì phải chuyển và chuyển một cách thực sự cách mạng từ chế độ quan liêu sang chế độ dân chủ, nghĩa là tuyên chiến với bọn vua dầu lửa và bọn có cổ phần dầu lửa, ra sắc lệnh tịch thu tài sản của chúng và bỏ tù, nếu chúng trì hoãn việc quốc hữu hóa công nghiệp dầu lửa, nếu chúng giấu giếm những thu nhập và sổ sách, nếu chúng phá hoại sản xuất, nếu chúng từ chối không đưa ra những biện pháp để tăng sản xuất. Phải dựa vào sáng kiến của công nhân và nhân viên, triệu tập *họ* họp ngay hội nghị hay đại hội, cho *họ* hưởng một phần lời nếu họ tổ chức được một sự kiểm soát toàn diện và tăng được sản xuất lên. Nếu trước đây, những biện pháp dân chủ - cách mạng như vậy được thi hành ngay lập tức, ngay từ tháng Tư 1917, thì nước Nga, một trong những nước vốn giàu nhất thế giới về dự trữ nhiên liệu lỏng, đã có thể trong mùa hè, dùng vận tải đường thủy mà tiếp tế được rất nhiều nhiên liệu cần thiết cho nhân dân.

Cả chính phủ tư sản, lẫn chính phủ liên hiệp của bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng, của bọn men-sê-vich, của bọn dân chủ - lập hiến đều tuyệt đối không làm gì hết, chúng chỉ biết chơi cái trò cải cách một cách quan liêu thôi. Chúng chẳng dám thi hành một biện pháp nào thật sự dân chủ - cách mạng cả. Vẫn lại là bọn vua dầu lửa đó, vẫn lại sự đình trệ đó, vẫn lại sự căm thù đó của công nhân và của nhân viên đối với bọn bóc lột họ, vẫn lại là sự rệu rã vì lý do đó, vẫn lại là sự phung phí đó về sức lao động của nhân dân, hệt như dưới chế độ Nga hoàng thôi. Chỉ thay đổi *những điều* của các công văn đi và đến trong các văn phòng "cộng hòa" mà thôi!

Trong công nghiệp khai thác than đá, – một ngành công nghiệp cũng không phải là kém "chuẩn bị" về phương diện kỹ thuật và văn hóa để có thể quốc hữu hóa được, một ngành công nghiệp do bọn đi cướp bóc nhân dân, tức bọn vua than đá, quản trị một cách cũng không kém vô liêm sỉ gì, – chúng ta thấy rất nhiều *sự việc* hết sức rõ ràng chứng tỏ bọn chủ xí nghiệp đã phá hoại thực sự, *phá huỷ* thực sự và làm ngừng trệ sản xuất. Đến cả "Báo công nhân", cơ quan men-sê-vích thân chính phủ, cũng đã công nhận những *sự việc* đó. Kết quả ra sao? Người ta tuyệt đối chẳng làm quái gì cả, ngoài những hội nghị quan liêu - phản động như trước, gọi là những hội nghị "tỷ lệ tương đương", trong đó, số đại biểu của công nhân và của bọn ăn cướp thuộc xanh-đi-ca than đá đều bằng nhau!! Chẳng có một biện pháp dân chủ - cách mạng nào cả, chẳng thấy mảy may ý định nhằm thiết lập chế độ kiểm soát duy nhất thật sự *từ dưới lên*, do hội liên hiệp của nhân viên và do công nhân tiến hành, dùng khủng bố đối với bọn chủ xí nghiệp than đá là bọn đang đưa nước nhà đến chõ diệt vong và đang làm ngừng sản xuất lại! Sao lại có thể thế được! "Tất cả" chúng ta chẳng đã tán thành "liên hiệp" là gì, nếu không liên hiệp với bọn dân chủ - lập hiến thì ít ra cũng liên hiệp với những giới công thương nghiệp. Nhưng tán thành liên hiệp chính có nghĩa là để chính quyền trong tay bọn tư bản, là không trùng tri bọn chúng, là để cho chúng kìm hãm công việc, là đổ tất cả lên đầu công nhân, là tăng tinh trạng kinh tế bị tàn phá và *như thế* là lại chuẩn bị một cuộc nổi loạn nữa như vụ Coóc-ni-llop!

XÓA BỎ BÍ MẬT THƯƠNG NGHIỆP

Không xóa bỏ bí mật thương nghiệp đi, thì việc kiểm soát sản xuất và phân phối hoặc sẽ vẫn là một lời hứa suông chỉ để cho bọn dân chủ - lập hiến dùng để lừa gạt bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng và bọn men-sê-vích, và để cho bọn xã

hội chủ nghĩa - cách mạng và bọn men-sê-vích dùng để lừa gạt các giai cấp lao động; hoặc sẽ chỉ có thể được thực hiện bằng những phương pháp và biện pháp quan liêu - phản động thôi. Dù cho cái chân lý đó có hiển nhiên đến đâu đối với bất cứ một người nào không có định kiến, dù cho báo "Sự thật" có kiên quyết đến đâu để đòi hỏi phải xóa bỏ bí mật thương nghiệp¹⁾ (đó là một trong những lý do chủ yếu khiến cho chính phủ Kê-ren-xki, đầy tớ của tư bản, đã đóng cửa báo "Sự thật"), nhưng cả chính phủ cộng hòa nước ta, lẫn "những cơ quan có thẩm quyền của phái dân chủ - cách mạng" đều chẳng thèm nghĩ đến *cái điều kiện đầu tiên* ấy của chế độ kiểm soát thực sự.

Chính đó là cái chìa khóa để thực hiện bất cứ một sự kiểm soát nào. Chính đó là chõ yếu nhất của tư bản đang bóc lột nhân dân và phá hoại sản xuất. Và cũng chính vì thế mà bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng và bọn men-sê-vích sợ không dám nêu vấn đề đó ra.

Luận điệu thường dùng của bọn tư bản, mà giai cấp tiểu tư sản nhắc lại một cách không suy xét gì cả, là luận điệu cho rằng nói chung thì kinh tế tư bản chủ nghĩa tuyệt đối không thừa nhận việc xóa bỏ bí mật thương nghiệp, viễn lý rằng quyền tư hữu về tư liệu sản xuất và sự phụ thuộc của các doanh nghiệp vào thị trường đều khiến cho cần phải có "sự bất khả xâm phạm thiêng liêng" đối với những sổ sách buôn bán và những hoạt động thương nghiệp, dĩ nhiên là kể cả những hoạt động của ngân hàng nữa.

Những kẻ nào nhắc lại luận điệu đó hay những luận điệu tương tự, nhắc lại dưới một hình thức này hay hình thức khác, là tự để cho người ta lừa mình và chính mình cũng đi lừa nhân dân, vì đã nhầm mất không trông thấy hai sự kiện cơ bản, lớn nhất và mọi người đều biết của đời sống

¹⁾ Xem Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t.32, tr. 203 - 204, 317, 318 - 320, 390 - 392, 393 - 394, 395 - 397.

kinh tế hiện nay. Sự kiện thứ nhất là: chủ nghĩa đại tư bản, nghĩa là những đặc điểm của việc kinh doanh của các ngân hàng, của các xanh-đi-ca, của các nhà máy lớn, v.v.. Sự kiện thứ hai là: chiến tranh.

Chính chủ nghĩa đại tư bản hiện nay, đâu đâu cũng đang biến thành chủ nghĩa tư bản độc quyền, làm cho bí mật thương nghiệp không còn mảy may lý do tồn tại nữa; nó đã làm cho bí mật thương nghiệp trở thành một sự giả dối, và chỉ là công cụ để che giấu những việc lường gạt về tài chính và che giấu những món lợi nhuận phi thường của đại tư bản. Do ngay tính chất kỹ thuật của nó, doanh nghiệp tư bản chủ nghĩa lớn là một doanh nghiệp đã được xã hội hóa, nghĩa là nó làm việc cho hàng triệu người và đã thông qua các hoạt động của mình mà trực tiếp hay gián tiếp tập hợp hàng trăm, hàng ngàn và hàng vạn gia đình. Thật khác hẳn doanh nghiệp của người tiểu thủ công hay của người trung nông, là những người hoàn toàn không có sổ sách buôn bán gì cả và do đó việc xóa bỏ bí mật thương nghiệp không liên quan gì đến họ cả!

Trong một doanh nghiệp lớn, các hoạt động doanh nghiệp đều sao cũng được hàng trăm người và nhiều hơn nữa biết. Ở đây, đạo luật bảo vệ bí mật thương nghiệp không phục vụ cho những nhu cầu sản xuất hay trao đổi, mà chỉ phục vụ cho đầu cơ và lòng tham lợi thô lỗ nhất, cho sự lường gạt trắng trợn, sự lường gạt mà ai cũng biết là đặc biệt thịnh hành trong những xí nghiệp cổ phần và được che giấu một cách khéo léo đặc biệt bằng những bản báo cáo và những bản quyết toán thảo ra sao cho có thể lừa được công chúng.

Nếu bí mật thương nghiệp là điều không thể tránh được trong nền tiểu sản xuất hàng hóa, nghĩa là ở những người tiểu nông và thợ thủ công, vì bản thân sản xuất của những người đó vốn không được xã hội hóa mà lại tản mát, phân tán, thì trái lại, trong doanh nghiệp tư bản chủ nghĩa lớn, bảo vệ bí mật đó có nghĩa là bảo vệ những đặc quyền và

những lợi nhuận của đúng một nhúm người, mà *làm thiệt hại* đến toàn thể nhân dân. Điều đó, chính ngay luật pháp cũng đã thừa nhận, nên đã quy định là phải công bố những bản báo cáo của những công ty cổ phần; nhưng sự kiểm soát đó – đã được thực hiện ở tất cả các nước tiên tiến cũng như ở Nga – lại chính là một sự kiểm soát quan liêu - phản động; nó bịt mắt *nhân dân* và *không làm cho* nhân dân biết *tất cả* về những hoạt động kinh doanh của các công ty cổ phần.

Muốn hành động đúng như người dân chủ - cách mạng, thì phải ban bố ngay lập tức một đạo luật khác xóa bỏ bí mật thương nghiệp, buộc những doanh nghiệp lớn và bọn giàu có phải báo cáo hết sức đầy đủ, và đạo luật này uỷ quyền kiểm tra *tất cả* những tài liệu của bất cứ doanh nghiệp lớn nào, cho bất kỳ một nhóm công dân nào mà số lượng khá đông đảo để có giá trị về mặt dân chủ (chẳng hạn 1 000 hay 10 000 cử tri). Biện pháp đó có thể hoàn toàn và dễ dàng thực hiện được một cách đơn giản bằng sắc lệnh; chỉ có biện pháp đó mới phát huy được sáng kiến của *nhân dân* trong việc kiểm soát, thông qua những đoàn thể của viên chức, của công nhân, và thông qua tất cả những chính đảng; chỉ có biện pháp đó mới làm cho sự kiểm soát có hiệu quả và dân chủ.

Thêm vào đó, lại còn chiến tranh nữa. Tuyệt đại đa số những xí nghiệp công nghiệp và thương nghiệp hiện nay không còn phục vụ cho "thị trường tự do" nữa, mà phục vụ *cho nhà nước*, cho chiến tranh. Cho nên trong tờ "Sự thật", tôi đã nói rằng những kẻ cai lại chúng ta rằng không thể thiết lập được chủ nghĩa xã hội, là những kẻ nói dối và nói dối quá, vì vấn đề không phải là thiết lập chủ nghĩa xã hội bây giờ, ngay lập tức, nay mai, mà là *bóc trần việc ăn cắp công quỹ*¹⁾.

¹⁾ Xem Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t.32, tr. 318 - 320.

Kinh doanh theo lối tư bản chủ nghĩa phục vụ "cho chiến tranh" (nghĩa là có quan hệ trực tiếp hay gián tiếp với việc cung cấp quân nhu) là ăn cắp công quỹ một cách có hệ thống và được hợp pháp hóa, và các ngài dân chủ - lập hiến, cùng với bọn men-sê-vích và bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng, là bọn phản đối việc xóa bỏ bí mật thương nghiệp, chỉ là *bọn đồng lõa và che giấu việc ăn cắp công quỹ*.

Hiện nay, mỗi ngày nước Nga phải tiêu tốn vào chiến tranh mất 50 triệu rúp. Phần lớn số 50 triệu rúp mỗi ngày đó lọt vào tay bọn thầu quân nhu. Trong số 50 triệu đó, mỗi ngày ít nhất là 5 triệu và nói đúng hơn thì 10 triệu và hơn nữa, trở thành "những món thu nhập chính đáng" của bọn tư bản và của bọn viên chức là bọn, bằng cách này hay cách khác, đều có liên hệ với bọn tư bản. Những hằng lớn nhất và những ngân hàng ứng tiền kinh doanh trong việc cung cấp quân nhu, đang nhờ đó mà thu được những món lợi nhuận phi thường, chính là bằng cách ăn cắp công quỹ, vì không thể dùng cái tên nào khác để gọi những mánh khóc lừa bịp và bóc lột nhân dân, "nhân dịp" có tai nạn chiến tranh, "nhân dịp" hàng chục vạn, hàng triệu người bị hy sinh.

Về những món lợi nhuận phi thường đó nhờ việc cung cấp quân nhu, về "những giấy bảo đảm" mà các ngân hàng đem giấu giếm đi, về những kẻ lợi dụng tình trạng đời sống đắt đỏ lên để làm giàu, – thì "ai ai" cũng đều biết cả; trong "xã hội", khi nói đến những sự thật đó người ta nhèch miệng cười chế giễu; *ngay cả báo chí tư sản*, – mà theo lệ thường hay lờ đi không nói gì đến những sự việc "khó chịu" và tránh những vấn đề "tế nhị" – thì cũng đưa ra khá nhiều tài liệu chính xác về những sự việc đó. Mọi người đều biết, thế mà mọi người đều không nói ra, người ta cam tâm chịu vậy, người ta dành bằng lòng với một chính phủ đang hùng hồn nói đến "kiểm soát" và "điều tiết"!!

Những người dân chủ cách mạng, nếu thật là những người cách mạng và dân chủ, thì họ sẽ ban bố ngay một đạo luật

để xóa bỏ bí mật thương nghiệp, bắt buộc bọn chủ thầu và bọn nhà buôn phải báo cáo sổ sách, cấm chúng không được bỏ nghề nghiệp mà chúng đang kinh doanh nếu không có phép của chính quyền, ra lệnh tịch thu tài sản và xử tử* những kẻ phạm tội giấu giếm và lừa bịp nhân dân; tổ chức việc kiểm tra và kiểm soát từ dưới lên, một cách dân chủ, do chính nhân dân, các hội liên hiệp của nhân viên, của công nhân và của những người tiêu dùng, v.v., thi hành.

Bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng và bọn men-sê-vích ở nước ta hoàn toàn xứng đáng được gọi là những người dân chủ khiếp nhược, vì rằng hễ tất cả bọn tiêu tư sản khiếp nhược nói cái gì về vấn đề đó thì họ nhắc lại luôn, như nói rằng: bọn tư bản "sẽ bỏ chạy" nếu người ta áp dụng những biện pháp "khắt khe quá", rằng "chúng ta" sẽ không làm ăn gì được nếu không có bọn tư bản, rằng bọn triệu phú Anh - Pháp đang "ủng hộ" chúng ta, có lẽ cũng "sẽ nổi giận lên", v.v.. Người ta có thể nghĩ rằng những người bôn-sê-vích đề nghị một việc chưa từng thấy trong lịch sử nhân loại, chưa bao giờ được thí nghiệm cả, một việc "không tưởng", nhưng thực ra thì cách đây 125 năm, ở Pháp cũng đã từng có những người "dân chủ cách mạng" chân chính, thật lòng tin chắc vào tính chất chính nghĩa, tính chất tự vệ của cuộc chiến tranh mà họ tiến hành, những người thật sự dựa vào quần chúng, – mà quần chúng nhân dân thì cũng thành thực tin chắc như thế, – những người đó đã biết thiết lập một sự kiểm soát *cách mạng* đối với những kẻ giàu có, và đạt được những kết quả làm cho toàn thế giới phải khâm phục.

* Tôi đã có dịp viết trong báo chí bôn-sê-vich rằng bọn bóc lột dùng án tử hình đối với *quần chúng* lao động là để duy trì sự bóc lột, đó là lý lẽ duy nhất chính đáng để chống lại án tử hình¹⁾. Chắc chắn rằng không một chính phủ cách mạng nào lại có thể không áp dụng án tử hình đối với *bọn bóc lột* (nghĩa là đối với bọn địa chủ và bọn tư bản).

¹⁾Xem tập này, tr. 124 - 128.

Và từ đó đến nay đã 125 năm qua, sự phát triển của chủ nghĩa tư bản đã tạo ra những ngân hàng, những xanh-đi-ca, những đường sắt, v.v., v.v., làm cho những biện pháp nhằm thực hiện việc kiểm soát thật sự dân chủ của công nhân và nông dân đối với bọn bóc lột, bọn địa chủ và bọn tư bản, được dễ dàng hơn, được đơn giản hơn gấp trăm lần.

Thực ra, toàn bộ vấn đề kiểm soát chung quy là vấn đề xem ai là người kiểm soát và ai là kẻ bị kiểm soát, nghĩa là giai cấp nào thi hành kiểm soát và giai cấp nào phải chịu sự kiểm soát. Ở nước ta, ở nước Nga cộng hòa, người ta vẫn thừa nhận và đến nay vẫn còn để cho bọn địa chủ và bọn tư bản giữ vai trò kiểm soát, với sự tham gia của "các cơ quan có thẩm quyền" của phái mệnh danh là dân chủ cách mạng. Do đó, nhất định phải sinh ra tình trạng bọn tư bản làm tiên khiến cho toàn dân phẫn nộ, và phải sinh ra tình trạng kinh tế bị tàn phá mà bọn tư bản đang duy trì một cách giả tạo. Phải cương quyết, dứt khoát, không sợ phải đoạn tuyệt với cái đã lỗi thời, không sợ phải mạnh dạn xây dựng cái mới, cứ chuyển sang thực hiện sự kiểm soát của công nhân và nông dân đối với bọn địa chủ và bọn tư bản. Và chính đó là cái mà bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng và bọn men-sê-vích ở nước ta sợ như sợ lửa vậy.

VIỆC CƯỜNG BỨC TẬP HỢP LẠI THÀNH TỔ CHỨC LIÊN HỢP

Việc cưỡng bức xanh-đi-ca hóa, tức là việc bắt buộc bọn chủ xí nghiệp, chẳng hạn, phải tập hợp lại thành những tổ chức liên hợp, thì thực tế đã được thực hành ở nước Đức rồi. Ở đây nữa, cũng không phải là một việc gì mới mẻ cả. Ở đây nữa, cũng do lỗi của bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng và bọn men-sê-vích, nên mới có tình trạng hoàn toàn đình trệ trong nước Nga cộng hòa, là nước mà những đảng không vang giãy đang "làm cho vui lên" bằng điều nhảy tay tư

với bọn dân chủ - lập hiến, hoặc với bọn Bu-bli-cốp hoặc với Tê-rê-sen-cô và Kê-ren-xki.

Một mặt, có thể nói việc cưỡng bức xanh-đi-ca hóa là một phương pháp mà nhà nước dùng để kích thích sự phát triển của chủ nghĩa tư bản, là sự phát triển mà ở bất cứ chỗ nào và lúc nào cũng đều dẫn tới tổ chức đấu tranh giai cấp, tối tăng số lượng, tăng các loại và tầm quan trọng của những tổ chức liên hợp. Mặt khác, việc cưỡng bức "liên hợp hóa" đó là điều kiện tiên quyết và cần thiết cho bất cứ một sự kiểm soát nào nghiêm chỉnh đôi chút và cho bất cứ biện pháp nào nhằm tiết kiệm lao động của nhân dân.

Luật pháp Đức bắt buộc, chẳng hạn, những chủ xưởng thuộc da trong một địa phương nào đó hay trong cả nước phải tập hợp thành tổ chức liên hợp; hơn nữa một đại biểu chính quyền tham gia trong ban quản trị của tổ chức liên hợp đó để kiểm soát. Tự bản thân đạo luật đó tuyệt nhiên không trực tiếp đụng chạm gì đến những quan hệ sở hữu cá; nó chẳng lấy một cõ-pêch nào của bất cứ một chủ sở hữu nào và cũng không hề để cho có thể ước đoán trước là sự kiểm soát sẽ được áp dụng theo những hình thức, chiêu hướng, tinh thần quan liêu - phản động hay dân chủ - cách mạng.

Ở nước ta, người ta có thể và phải công bố ngay lập tức, không để mất một tuần lễ quý báu nào, những đạo luật tương tự như vậy và để cho *hoàn cảnh xã hội tự nó* quyết định những hình thức cụ thể hơn của việc áp dụng đạo luật đó, tốc độ của việc áp dụng đó, những phương pháp giám sát việc áp dụng đạo luật đó, v.v.. Muốn ban bố một đạo luật như thế, nhà nước chẳng cần phải có bộ máy đặc biệt nào cả, chẳng cần phải tìm tòi đặc biệt, chẳng cần phải nghiên cứu trước gì cả, chỉ cần nhà nước kiên quyết đoạn tuyệt với một số lợi ích riêng nào đó của bọn tư bản là bọn "không quen" với một sự can thiệp như thế, là bọn không muốn chịu mất những khoản siêu lợi nhuận được đảm bảo

bởi tình trạng không có kiểm soát, cũng như bởi lề lối kinh doanh theo kiểu cũ.

Chẳng cần phải nhờ đến một bộ máy nào, đến một sự "thống kê" nào (sự thống kê mà Tséc-nốp muốn đem thay cho sự chủ động cách mạng của nông dân) để công bố được một đạo luật như vậy, vì chính bản thân những chủ xưởng hoặc là chủ xí nghiệp, những lực lượng xã hội *hiện có*, phải đảm bảo việc áp dụng đạo luật đó, dưới sự kiểm soát của những lực lượng xã hội (nghĩa là những lực lượng không có tính chất chính quyền, không quan liêu) hiện cũng đang tồn tại, nhưng bắt buộc phải là những lực lượng thuộc cái gọi là "những tầng lớp dưới", nghĩa là thuộc những giai cấp bị áp bức, bị bóc lột và trong lịch sử, bao giờ cũng vô cùng *cao hơn* bọn bóc lột về khả năng dũng cảm, dám hy sinh quên mình, có kỷ luật theo tinh đồng chí.

Giả dụ rằng chúng ta có một chính phủ thực sự dân chủ - cách mạng, và chính phủ đó ra quyết định: tất cả những chủ xưởng và chủ xí nghiệp thuộc từng ngành sản xuất nếu thuê, chẳng hạn, ít nhất là hai công nhân thì đều phải tập hợp ngay thành những tổ chức liên hiệp của huyện và tỉnh. Những chủ xưởng, những giám đốc, những uỷ viên ban quản trị, những kẻ có nhiều cổ phần là những người trước tiên phải chịu trách nhiệm thi hành thật nghiêm chỉnh đạo luật đó (vì chính họ là những người chỉ huy thật sự, những người chủ thật sự của công nghiệp hiện đại). Trong trường hợp họ không chịu thực hiện ngay lập tức đạo luật đó, thì phải coi họ như những kẻ trốn tránh nghĩa vụ quân sự và phải trừng trị họ một cách xứng đáng; họ phải liên đới chịu trách nhiệm: tất cả phải chịu trách nhiệm về từng cá nhân và từng cá nhân phải chịu trách nhiệm về tất cả. Rồi thì tất cả mọi nhân viên cũng đều phải chịu trách nhiệm, họ cũng có bổn phận phải thành lập *một* hội liên hiệp, và tất cả mọi công nhân trong nghiệp đoàn của họ cũng đều phải chịu trách nhiệm.

Mục đích của việc "liên hợp hóa" là thiết lập một chế độ kế toán hết sức hoàn bị, chặt chẽ và tỉ mỉ, và chủ yếu là *phối hợp* những hoạt động có dính dáng đến việc mua nguyên liệu và bán những chế phẩm, đến việc *tiết kiệm* tiền và sức lực của nhân dân. Khoa học kinh tế, cũng như các thí dụ về tất cả những xanh-đi-ca, các-ten và tơ-rốt đã chỉ cho chúng ta thấy rằng có tập hợp được những xí nghiệp rải rác thành một xanh-đi-ca thì việc tiết kiệm đó mới đạt được những quy mô to lớn. Chúng ta cần nhắc lại rằng bản thân việc liên hợp lại thành xanh-đi-ca đó không mấy may làm thay đổi những quan hệ sở hữu, cũng không tước một cõ-péch nào của một người chủ sở hữu nào cả. Đó là một điều mà ta phải đặc biệt nhấn mạnh, vì báo chí tư sản không ngừng "dọa dẫm" những người chủ hàng nhỏ và hạng trung bằng luận điệu cho rằng những người xã hội chủ nghĩa nói chung, và những người bôn-sê-vích nói riêng, đều muốn "tước đoạt" họ: khẳng định như vậy là nói dối một cách trắng trợn, vì những người xã hội chủ nghĩa, *ngay trong* một cuộc cách mạng *hoàn toàn xã hội chủ nghĩa*, cũng không muốn, không thể và sẽ không tước đoạt những người tiểu nông. Vả lại ở đây, chúng ta chỉ luôn luôn nói đến những biện pháp trước mắt nhất và cấp bách nhất đã được áp dụng ở Tây Âu rồi, những biện pháp mà một phái dân chủ đôi chút triệt để phải áp dụng lập tức trong nước ta để ngăn ngừa một tai họa chắc chắn không tránh khỏi và đang đe dọa chúng ta.

Việc tập hợp các tiểu chủ và tiểu tiểu chủ thành những tổ chức liên hợp sẽ gặp những khó khăn to lớn về mặt kỹ thuật và văn hóa do tình trạng các xí nghiệp của họ hết sức phân tán, do kỹ thuật thô sơ và do sự dốt nát, sự thiếu học thức của những chủ các xí nghiệp đó. Nhưng chính những xí nghiệp đó lại có thể được miễn khỏi phải theo đạo luật (như chúng tôi đã chỉ ra trong thí dụ giả định trên kia); việc họ không tập hợp thành tổ chức liên hợp, ấy là chưa

kể đến việc họ chậm hợp thành tổ chức liên hợp, không phải là một trở ngại nghiêm trọng, bởi vì những xí nghiệp nhỏ, tuy rằng số lượng hết sức đông, nhưng chỉ giữ một vai trò *không đáng kể* trong tổng khối lượng sản xuất, trong toàn bộ nền kinh tế quốc dân; hơn nữa, những xí nghiệp đó thường phụ thuộc bằng cách này hay bằng cách khác, vào những xí nghiệp lớn.

Chỉ có những xí nghiệp lớn mới có một tầm quan trọng quyết định; ở đó *đã có* những lực lượng và những phương tiện về mặt kỹ thuật và văn hóa để "liên hợp hóa": chỉ còn cần có sự chủ động của chính quyền *cách mạng*, – một sự chủ động cứng rắn, kiên quyết, nghiêm khắc không thương xót đối với bọn bóc lột – là những lực lượng và những phương tiện đó sẽ được sử dụng thôi.

Nước nhà càng thiếu lực lượng thông thạo về kỹ thuật, và nói chung, thiếu lực lượng trí thức, thì lại *càng cần* phải ra sắc lệnh, một cách càng nhanh và càng kiên quyết càng tốt, về việc liên hợp cưỡng bức, và phải bắt đầu thực hiện sự liên hợp đó từ những xí nghiệp lớn và rất lớn, vì chính có liên hợp như thế mới *tiết kiệm* được những lực lượng trí thức và khiến có thể *tận dụng* được những lực lượng đó, phân phối những lực lượng đó được hợp lý hơn. Nếu trước kia thậm chí nông dân Nga, trong những thôn xóm hẻo lánh, sau năm 1905, dưới thời chính phủ Nga hoàng, – mặc dầu gấp phải hàng nghìn trở ngại do chính phủ này đặt ra để cản trở họ, – tự họ *đã* có thể tiến được một bước lớn trên con đường thành lập đủ mọi thứ đoàn thể, thì dĩ nhiên là hiện nay việc liên hợp những xí nghiệp công nghiệp và thương nghiệp hạng lớn và hạng trung có thể sẽ được thực hiện trong vài tháng, nếu không phải là nhanh hơn nữa, với điều kiện là việc cưỡng bức liên hợp đó được tiến hành bởi một chính phủ thật sự dân chủ - cách mạng dựa vào sự ủng hộ, sự tham gia, sự quan tâm và lợi ích của "những

tầng lớp dưới", của phái dân chủ, của các nhân viên và công nhân, là *những tầng lớp* mà chính phủ đó sẽ kêu gọi thực hiện sự kiểm soát.

ĐIỀU TIẾT TIÊU DÙNG

Chiến tranh đã bắt buộc tất cả các nước tham chiến và nhiều nước trung lập phải điều tiết việc tiêu dùng. Phiếu bánh mì ra đời; nó trở thành một việc quen thuộc và đã mở đường cho các loại phiếu khác ra đời. Nước Nga không phải là một ngoại lệ, nó cũng thi hành chế độ phiếu bánh mì.

Nhưng có lẽ chính việc ấy sẽ giúp cho chúng ta có thể so sánh được tốt hơn nữa những phương pháp quan liêu - phản động trong cuộc đấu tranh chống tai họa, là những phương pháp muốn hạn chế ở các cuộc cải cách tối thiểu, với những phương pháp dân chủ - cách mạng, là những phương pháp mà muốn xứng với danh hiệu của mình thì cần phải tự đặt cho mình một nhiệm vụ trực tiếp là dùng bạo lực để đoạn tuyệt với những cái gì đã lỗi thời và tiến lên càng nhanh càng tốt.

Việc dùng phiếu bánh mì, cái kiểu điều tiết tiêu dùng điển hình ấy của những nước tư bản chủ nghĩa hiện đại, đề ra và thực hiện (giỏi lắm thì cũng chỉ đang thực hiện) một nhiệm vụ là: phân phối số bánh mì hiện có, làm sao cho ai nấy đều có bánh ăn. Không phải tất cả các thứ thực phẩm đều được ấn định mức tiêu dùng tối đa, mà chỉ ấn định được cho những thực phẩm chủ yếu "thường dùng" thôi. Và chỉ có thể. Người ta chẳng quan tâm đến một cái gì nữa. Người ta tính một cách quan liêu số lúa mì săn có, người ta chiều theo số nhân khẩu mà chia ra, người ta định một tiêu chuẩn tiêu dùng, rồi áp dụng tiêu chuẩn đó và người ta chỉ làm đến thế thôi. Người ta không đụng gì đến hàng xa xỉ bởi vì, "dù sao" thì hàng xa xỉ cũng chỉ có ít thôi mà

giá lại cao, không hợp với túi tiền của "nhân dân". Vì thế mà trong *tất cả* các nước đang tham chiến, không trừ một nước nào, *ngay cả* ở nước Đức là nước mà tôi cho rằng người ta có thể coi – mà không sợ gây ra bàn cãi – là một nước kiểu mẫu về điều tiết một cách chuẩn xác nhất, rập khuôn nhất và chặt chẽ nhất việc tiêu dùng, – *ngay cả* ở nước Đức người ta cũng thấy bọn nhà giàu luôn luôn *vô phạm* "những tiêu chuẩn" tiêu dùng, bất kỳ là những tiêu chuẩn nào. Điều đó nữa, "mọi người" đều biết, "mọi người" khi nói đến điều đó đều nhêch miệng cười chế giễu; trong báo chí xã hội chủ nghĩa Đức và đôi khi *ngay cả* trong báo chí tư sản nữa, mặc dầu sự tàn nhẫn của một chế độ kiểm duyệt gắt gao kiểu trại lính ở Đức, người ta vẫn thường thường thấy đăng những bài báo ngắn và tin tức về các "thực đơn" của bọn nhà giàu. Bọn này vẫn lĩnh được bánh mì trắng thỏa thuê ở một nhà an dưỡng nào đó (nơi mà tất cả những ai... có nhiều tiền thường lui tới lấy cớ là đau ốm); chúng xôi những món sơn hào hải vị, những món hiếm, chứ không phải là những thực phẩm thông thường.

Nhà nước tư bản chủ nghĩa phản động *sợ* làm lay chuyển những cơ sở của chủ nghĩa tư bản, những cơ sở của chế độ nô lệ làm thuê, những cơ sở của sự thống trị kinh tế của bọn nhà giàu, nó *sợ* phát triển tính chủ động của công nhân và của những người lao động nói chung; nó *sợ* "khêu lên" những đòi hỏi của họ. Một nhà nước *như thế* thì chẳng cần gì khác, ngoài cái phiếu bánh mì ra. Một nhà nước như thế, dù cho có làm cái gì đi nữa, cũng không một phút nào rời cái mục tiêu *phản động* của nó là: củng cố chủ nghĩa tư bản, không để cho chủ nghĩa đó bị lung lay, hạn chế việc "điều tiết đời sống kinh tế" nói chung và việc điều tiết tiêu dùng riêng trong phạm vi những biện pháp nào tuyệt đối cần thiết để đảm bảo cho nhân dân đủ sống, đồng thời *tránh hổn không* thực sự điều tiết tiêu dùng bằng cách *kiểm soát* bọn nhà giàu, buộc bọn nhà giàu – là bọn có địa

vị hơn hết, có đặc quyền hơn hết, no nê phè phogn hơn hết trong thời bình – phải gánh lấy những gánh nặng *lớn hơn* trong thời chiến.

Cách giải quyết quan liêu - phản động cái nhiệm vụ mà chiến tranh đặt ra cho nhân dân các nước, chỉ hạn chế ở việc dùng phiếu bánh mì, ở việc phân phối đều các sản phẩm "thường dùng", tuyệt đối cần thiết cho việc ăn uống, chứ không hề rời bỏ một tí nào cái chiêu hướng quan liêu và phản động nhằm mục đích là: *không* khêu gợi tính chủ động của những người nghèo, của giai cấp vô sản, của quần chúng nhân dân (của "bình dân"); *không* chấp nhận sự kiểm soát *của họ* đối với bọn nhà giàu: cho bọn nhà giàu có thật *hết sức nhiều* kẽ hở để có thể xoay xở mua được những hàng xa xỉ. Và trong *tất cả* các nước, chúng tôi nhắc lại, *ngay cả* ở nước Đức nữa, – chứ đừng nói gì ở Nga, – người ta cũng thấy có cả một lô kẽ hở để xoay xở; trong khi "dân đen" bị đói khát, thì bọn nhà giàu lại được đi an dưỡng, và ngoài cái khẩu phần ít ỏi chính thức ra, bọn chúng còn có đủ thứ "món ăn thêm" và *không* để cho ai kiểm soát được *chúng*.

Trong cái nước Nga vừa mới làm cách mạng chống chế độ Nga hoàng, vì tự do và bình đẳng, trong cái nước Nga đã trở thành ngay một nước cộng hòa dân chủ, xét về những thiết chế chính trị thực tế của nó, thì điều đập vào mắt nhân dân nhiều nhất, điều đặc biệt làm cho quần chúng bất bình, bức bối, tức giận và phẫn nộ, chính là hiện tượng này: *ai nấy* đều thấy bọn nhà giàu dễ dàng xoay xở lẩn tránh chế độ "phiếu bánh mì". Dễ dàng đến cực điểm kia. "Bằng cách bí mật" và với những giá đặc biệt cao, nhất là khi người ta lại "*quen biết*" nhiều (chỉ có bọn giàu mới quen biết nhiều), người ta có thể mua được tất cả và mua nhiều. Còn nhân dân thì chịu đói. Việc điều tiết tiêu dùng bị gò vào trong cái khuôn khổ phản động - quan liêu, chặt hẹp nhất. Về phần chính phủ, thì không hề có lấy một chút ý định nào, không

hết có lấy một chút lo lắng nào đến việc thiết lập sự điều tiết ấy trên những cơ sở thực sự dân chủ - cách mạng.

Hàng dãy người xếp hàng đứng đợi, "tất cả mọi người" đều phải chịu đựng cái khổ đó, nhưng... nhưng bọn nhà giàu thì lại sai người ở cửa chúng đi làm cái việc xếp hàng đứng đợi ấy; thậm chí chúng thuê cả đầy tớ chuyên môn làm công việc đó nữa! "Chế độ dân chủ" như thế đấy!

Trước những tai ách đến cùng cực đang đầy đọa nước nhà, một chính sách dân chủ - cách mạng không thể chỉ hạn chế trong việc dùng phiếu bánh mì để ngăn ngừa tai họa sắp xảy ra, mà thêm vào đó, trước hết phải cưỡng bách tập hợp toàn thể nhân dân thành những hội tiêu dùng, vì không có sự tập hợp như vậy thì hoàn toàn không thể kiểm soát được tiêu dùng; hai là, bắt bọn nhà giàu làm nghĩa vụ lao động, chúng phải đảm nhiệm không công những công việc thư ký, hoặc những công việc tương tự như thế trong các hội tiêu dùng đó; ba là, phân phối đều cho nhân dân tổng số thực phẩm có thật, để cho những gánh nặng về chiến tranh được phân phối một cách thực sự đều nhau; bốn là, tổ chức kiểm soát sao cho những giai cấp nghèo trong nhân dân kiểm soát được tiêu dùng của chính bọn nhà giàu.

Việc thực hành một chế độ dân chủ thật sự trong lĩnh vực đó và sự biểu hiện một tinh thần thật sự cách mạng trong việc tổ chức kiểm soát do chính những giai cấp nghèo khổ nhất trong nhân dân thi hành, sẽ khích động mạnh mẽ sự cố gắng của tất cả những lực lượng trí thức hiện có, sẽ làm cho nghị lực thật sự cách mạng của toàn dân được phát triển. Bởi vì hiện nay, các bộ trưởng của nước Nga cộng hòa, dân chủ - cách mạng, hệt như bọn đồng liêu của họ ở tất cả các nước để quốc chủ nghĩa khác, chuyên nói những lời đẹp đẽ, rỗng tuếch, nào là "cùng nhau làm việc mưu lợi ích cho nhân dân", nào là "động viên tất cả sức lực", nhưng chính nhân dân đã trông thấy, nhận ra và cảm thấy rõ sự giả dối của những lời nói ấy rồi.

Do đó mà không tiến lên được bước nào cả, tình trạng suy sụp tăng lên không sao cản lại được, tai họa trở thành điều sắp xảy ra, vì một mặt thì chính phủ nước ta không thể thiết lập được một chế độ khổ sai quân sự đối với công nhân, theo kiểu Coóc-ni-lốp, Hin-đen-buốc, theo kiểu đế quốc chủ nghĩa nói chung; những truyền thống, những ký ức, những dấu vết, những tập quán, những thiết chế của *cách mạng* vẫn còn quá mạnh trong nhân dân; và mặt khác, chính phủ nước ta vốn không muốn thật sự nghiêm chỉnh đi vào con đường dân chủ - cách mạng, vì nó đã bị chi phối đến tận xương tuỷ và đã bị trói buộc từ đâu đến chân bởi những quan hệ lệ thuộc của nó đối với giai cấp tư sản, bởi sự "liên hiệp" của nó với giai cấp tư sản, bởi sự sợ sệt dụng chạm đến những đặc quyền thực tế của giai cấp tư sản.

CHÍNH PHỦ PHÁ HOẠI HOẠT ĐỘNG CỦA NHỮNG TỔ CHỨC DÂN CHỦ

Chúng ta đã xét các biện pháp và phương pháp để ngăn ngừa tai họa và nạn đói. Đầu đâu chúng ta cũng đã thấy những mâu thuẫn không thể điều hòa được giữa một bên là phái dân chủ, với một bên là chính phủ và cái khối bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng và bọn men-sê-vích là bọn ủng hộ chính phủ đó. Để chứng minh rằng những mâu thuẫn đó là có thật, chứ không phải chỉ có trong bản trình bày của chúng tôi, và để chứng minh rằng tính chất không thể điều hòa được của những mâu thuẫn đó đã được chứng minh *một cách thực sự* bởi những cuộc xung đột có ý nghĩa toàn quốc, thì chỉ cần nhắc lại hai điểm "tổng kết" đặc biệt điển hình, hay bài học rút ra từ lịch sử sáu tháng cách mạng vừa qua của chúng ta.

Lịch sử của "sự trị vì" của Pan-tsin-xki là một trong những bài học ấy. Một bài học nữa là lịch sử của "sự trị vì" và của sự sụp đổ của Pê-sê-khô-nốp.

Về thực chất, các biện pháp đấu tranh kể trên để chống tai họa và nạn đói là nhằm khuyến khích một cách toàn diện (kể cả cưỡng bách) việc "liên hợp hóa" dân cư và trước nhất là liên hợp hóa phái dân chủ, tức là đa số trong dân cư, – thế nghĩa là, trước hết liên hợp hóa những giai cấp bị áp bức, công nhân và nông dân, nhất là nông dân nghèo. Và chính nhân dân cũng đã tự mình đi theo con đường ấy, một cách tự phát, để đấu tranh chống những khó khăn, những gánh nặng và những tai họa phi thường của chiến tranh.

Chế độ Nga hoàng dùng mọi cách để ngăn cản không cho nhân dân "liên hợp" lại một cách tự do và chủ động. Nhưng sau khi chế độ quân chủ Nga hoàng sụp đổ, những tổ chức dân chủ đã xuất hiện và phát triển nhanh chóng khắp nước Nga. Những tổ chức dân chủ ra đời một cách tự phát, đủ mọi thứ uỷ ban cung cấp, các uỷ ban lương thực, các hội nghị về nhiên liệu, v.v., v.v., đã đấu tranh ngăn ngừa tai họa.

Nhưng trong vấn đề nói trên, có một điều đáng chú ý nhất trong toàn bộ lịch sử sáu tháng cách mạng của chúng ta, là: cái *chính phủ* tự xưng là cộng hòa và cách mạng, cái chính phủ được bọn men-sê-vích và bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng *ủng hộ*, bọn này nhân danh "những cơ quan có thẩm quyền của phái dân chủ cách mạng", – chính cái chính phủ đó đã đấu tranh chống lại các tổ chức dân chủ và đã thắng những tổ chức ấy!!

Bằng cuộc đấu tranh đó, Pan-tsin-xki đã nổi tiếng lừng lẫy khắp nơi một cách đáng buồn nhất, nổi tiếng trong cả nước Nga. Hắn đã hoạt động nấp đằng sau chính phủ, chứ không công khai ra mặt trước nhân dân (hết như cái kiểu hoạt động mà, nói chung, bọn dân chủ - lập hiến thường trả thích, bọn này sẵn lòng đưa Txê-rê-tê-li ra "cho nhân dân", còn bản thân chúng thì ngầm ngầm điều khiển tất cả mọi việc quan trọng). Pan-tsin-xki đã kìm hãm và phá hoại tất cả những biện pháp quan trọng của những tổ chức

dân chủ ra đời một cách tự phát, bởi vì không thể có một biện pháp quan trọng nào được thi hành mà lại không "làm thiệt hại" đến lợi nhuận to lớn quá mức và đến sự chuyên quyền của bọn trùm tư bản. Mà Pan-tsin-xki thì đích thật là kẻ bảo vệ và người đầy tớ trung thành cho chúng. Do đó hắn đã đi đến chỗ – việc này đã đăng trên các báo – công nhiên *bãi bỏ* các lệnh của những tổ chức dân chủ ra đời một cách tự phát ấy!!

Toàn bộ lịch sử của "sự trị vì" của Pan-tsin-xki – và y đã "trị vì" trong bao nhiêu tháng ròng chính trong thời kỳ mà Txê-rê-tê-li, Xcô-bê-lép và Tséc-nốp làm "bộ trưởng" – chỉ là một sự xấu xa ghê tởm và liên tục, sự phá hoại ý chí của nhân dân, phá hoại những quyết định của phái dân chủ, để làm *vừa lòng* bọn tư bản và để làm thỏa thích lòng tham lam đê tiện của chúng. Dĩ nhiên, báo chí chỉ có thể đăng được một phần rất nhỏ "những công trạng" của Pan-tsin-xki mà thôi. Còn như muốn có một sự điều tra chi tiết về những thủ đoạn mà hắn đã dùng để *ngăn cản* cuộc đấu tranh chống nạn đói, thì chỉ có một chính phủ vô sản thật sự dân chủ mới có thể tiến hành được, một khi giai cấp vô sản này đã đoạt được chính quyền và đưa việc làm của Pan-tsin-xki và bọn đồng lõa của hắn ra *trước tòa án nhân dân xét xử* mà không giấu giếm một tí gì.

Có lẽ người ta sẽ cãi lại chúng tôi rằng, dù sao thì Pan-tsin-xki cũng chỉ là một ngoại lệ, và lại người ta đã đuổi cổ hắn đi rồi kia mà... Nhưng vấn đề lại chính là ở chỗ Pan-tsin-xki không phải là một ngoại lệ mà là *quy luật*; sự thật là tình hình không hề được cải thiện do việc Pan-tsin-xki bị đuổi cổ; có những Pan-tsin-xki khác, mang tên khác, đã thay thế hắn; tất cả "*anh hưởng*" của bọn tư bản, toàn bộ cái chính sách *phá hoại cuộc đấu tranh chống nạn đói, để làm vừa lòng bọn tư bản*, vẫn không hề suy chuyển tí nào. Bởi vì Kê-ren-xki và bè lũ chỉ là một bức bình phong che đậm việc bảo vệ quyền lợi của bọn tư bản mà thôi.

Cái chứng cớ rõ rệt nhất về điều đó là việc từ chức của Pê-sê-khô-nốp, bộ trưởng Bộ lương thực. Ai cũng biết, Pê-sê-khô-nốp là một người dân tuý hết sức ôn hòa. Nhưng ông ta lại muốn làm việc một cách trung thực trong việc tổ chức cung cấp lương thực, làm việc có phối hợp với những tổ chức dân chủ và dựa vào những tổ chức đó. *Kinh nghiệm* hoạt động của Pê-sê-khô-nốp và *việc ông ta từ chức* thật là càng đáng chú ý, vì phần tử dân tuý ôn hòa nhất ấy, đảng viên đảng "xã hội chủ nghĩa - nhân dân" sẵn sàng thỏa hiệp bất cứ điều gì với giai cấp tư sản, thế mà cũng buộc phải từ chức! Bởi vì, muốn làm vừa lòng bọn tư bản, bọn địa chủ và bọn cu-lắc thì chính phủ Kê-ren-xki đã *tăng giá* quy định của lúa mì lên!!

Hãy xem trong tờ báo "Đời sống tự do"⁷⁷, số 1, ngày 2 tháng Chín, M. Xmit đánh giá "biện pháp" ấy và ý nghĩa của nó như thế nào:

"Mấy ngày trước khi chính phủ quyết định tăng giá quy định, thì một cảnh sau đây đã diễn ra trong nội bộ Uỷ ban lương thực toàn quốc: đại biểu cánh hữu là Rô-lô-vích, người cực lực bảo vệ những quyền lợi của thương nghiệp tư nhân và kẻ thù không đội trời chung với chế độ độc quyền lúa mì và với việc nhà nước can thiệp vào đời sống kinh tế, đã lớn tiếng tuyên bố rõ ràng, với một nụ cười tự mãn, rằng theo những tin tức ông ta biết thì giá quy định của lúa mì không bao lâu sẽ được tăng lên.

Đáp lại, đại biểu của Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ tuyên bố rằng ông ta không hề biết việc đó, rằng chừng nào mà cuộc cách mạng ở nước Nga còn tiếp tục thì những việc như thế không thể xảy ra được, và dẫu sao đi nữa, chính phủ cũng không thể làm việc đó mà không hỏi ý kiến những cơ quan có thẩm quyền của phái dân chủ như: Hội đồng kinh tế và Uỷ ban lương thực toàn quốc. Đại biểu của Xô-viết đại biểu nông dân cũng tán đồng lời tuyên bố đó.

Nhưng, khốn thay! Thực tế đã đem lại cho sự bác bỏ ấy một điều cãi chính tàn nhẫn: không phải những đại biểu của phái dân chủ mà chính là người đại biểu của những phân tử phú hào, lại nói đúng. Ông ta tỏ ra là hoàn toàn biết rõ về cuộc ám mưu xâm phạm quyền lợi của phái dân chủ, mặc dầu những đại biểu của phái này đã bất bình phản đối ngay cả cái khả năng xảy ra một sự xâm phạm như vậy".

Vậy là đại biểu của công nhân, cũng như đại biểu của nông dân, đều đã nhận danh tuyệt đại đa số nhân dân mà tuyên bố hoàn toàn rõ rệt ý kiến của họ, còn chính phủ Kê-ren-xki thì làm ngược lại, để phục vụ lợi ích bọn tư bản!

Đại biểu của bọn tư bản là Rô-lô-vích đã hoàn toàn biết rõ những tin tức mà phái dân chủ không biết, cũng như xưa nay bao giờ chúng ta cũng nhận thấy rằng các báo tư sản, tờ "Ngôn luận" và tờ "Sở giao dịch" là những tờ báo am hiểu đầy đủ nhất về những việc xảy ra trong nội bộ chính phủ Kê-ren-xki.

Sự thông thạo tin tức như thế chứng tỏ cái gì? Hiển nhiên là chúng tỏ rằng bọn tư bản có những "lối đi" của nó và bọn chúng *thực tế* đang nắm chính quyền. Kê-ren-xki chỉ là bù nhìn của chúng, mà chúng sử dụng lúc nào và như thế nào thì đó là tuỳ sự cần thiết. Quyền lợi của hàng chục triệu công nhân và nông dân đã bị hy sinh để đảm bảo lợi nhuận của một nhóm người giàu có.

Bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng và bọn men-sê-vích ở nước ta phản ứng ra sao đối với sự nhạo báng nhân dân một cách bỉ ổi như thế? Có lẽ chúng đã tung ra một lời kêu gọi công nhân và nông dân để nói với họ rằng đã như thế thì chỉ có đem bỏ tù Kê-ren-xki và những kẻ cộng sự của hắn đi chăng?

Lạy chúa! Bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng và bọn men-sê-vích, mà đại biểu của chúng là "Ban kinh tế", chỉ biết có cái việc là thông qua một nghị quyết dọa dẫm mà chúng tôi đã nêu trên kia! Trong nghị quyết đó, họ tuyên bố rằng việc chính phủ Kê-ren-xki tăng giá lúa mì là một "biện pháp có hại" đã đánh một đòn hết sức mạnh cả vào công tác lương thực cũng như vào toàn bộ đời sống kinh tế trong nước", và những biện pháp có hại ấy đã được thi hành với một "sự vi phạm" trực tiếp vào luật pháp!!

Đó là những kết quả của chính sách thỏa hiệp, của chính sách ve vãn và ý nguyện "thương xót" Kê-ren-xki!

Để làm vừa lòng bọn giàu có, bọn địa chủ và bọn tư bản, chính phủ đã vi phạm luật pháp bằng cách dùng một biện pháp *phá hoại* toàn bộ công cuộc kiểm soát, cung cấp lương thực và chấn chỉnh nền tài chính đã bị lung lay đến cực độ; thế mà cả bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng lẫn bọn men-sê-vích vẫn tiếp tục tuyên truyền liên hiệp với các giới công thương nghiệp, chúng vẫn tiếp tục hội họp với Tê-re-sen-cô và thương xót Kê-ren-xki và chỉ làm cái việc là ghi những lời kháng nghị vào trong một nghị quyết giấy tờ mà chính phủ điêm nhiên xếp vào một xó!!

Đó là chõ biểu hiện một cách đặc biệt rõ ràng cái sự thật là bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng và bọn men-sê-vích đã phản bội nhân dân và phản bội cách mạng; sự thật là chính những người bôn-sê-vích đã trở thành những lãnh tụ thật sự của quần chúng, *ngay cả* của những quần chúng theo bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng và bọn men-sê-vích nữa.

Bởi vì chính chỉ có việc giai cấp vô sản, do đảng bôn-sê-vích đứng đầu, đoạt lấy chính quyền mới có thể chấm dứt được những điều xấu xa mà Kê-ren-xki và đồng bọn đã phạm, và *khôi phục lại* được công tác của những tổ chức dân chủ trong lĩnh vực cung cấp lương thực, tiếp tế, v.v., là công tác mà Kê-ren-xki và chính phủ Kê-ren-xki *phá hoại*.

Những người bôn-sê-vích tỏ ra – ví dụ trên đây đã chứng tỏ điều này một cách hoàn toàn rõ rệt – là những người đại biểu cho quyền lợi của *toàn thể* nhân dân, họ đấu tranh để đảm bảo việc cung cấp lương thực và công tác tiếp tế, để thỏa mãn những nhu cầu cấp bách nhất của công nhân và của nông dân, bất chấp chính sách do dự và lùng chừng của bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng và bọn men-sê-vích là chính sách thật sự phản bội và đã đưa nước nhà đến chõ ô nhục là tăng giá lúa mì!

SỰ PHÁ SẢN VỀ TÀI CHÍNH VÀ NHỮNG BIỆN PHÁP NGĂN NGỪA SỰ PHÁ SẢN ĐÓ

Vấn đề tăng giá quy định của lúa mì còn có một mặt ảnh hưởng khác nữa. Việc tăng giá đó làm cho lại phải lạm phát bừa bãi thêm giấy bạc, đời sống đắt đỏ thêm lên, tình trạng rối loạn về tài chính trầm trọng thêm và sự phá sản về tài chính càng đến gần. Tất cả mọi người đều thừa nhận rằng việc lạm phát giấy bạc là một hình thức công trái cưỡng bách xấu xa nhất, rằng nó làm cho đời sống của chính công nhân, của bộ phận nghèo khổ nhất trong nhân dân, trở nên gay go hơn cả, rằng nó là tai hại chủ yếu, gây ra tình trạng rối loạn về tài chính.

Thế mà, đó lại chính là biện pháp mà chính phủ Kê-ren-xki, được bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng và bọn men-sê-vích ủng hộ, dùng đến đấy!

Muốn đấu tranh một cách nghiêm chỉnh chống tình trạng rối loạn về tài chính và sự phá sản không thể tránh được về tài chính, thì không có một phương pháp nào khác hơn là dùng biện pháp cách mạng mà đoạn tuyệt với những quyền lợi của tư bản và tổ chức một sự kiểm soát thực sự dân chủ, nghĩa là sự kiểm soát "từ dưới lên", sự kiểm soát của công nhân và nông dân nghèo đối với bọn tư bản. Và đó chính là phương pháp mà chúng tôi đã bàn tới suốt trong bản trình bày ở trên của chúng tôi.

Việc phát hành vô hạn đô giấy bạc khuyến khích đầu cơ, giúp cho bọn tư bản có thể nhờ đó mà kiếm được hàng triệu và gây ra những khó khăn to lớn cho việc mở rộng sản xuất, một việc hết sức cần thiết, vì tình trạng đắt đỏ về nguyên liệu, máy móc v.v., tăng thêm và cao vọt lên. Làm thế nào mà cứu vãn được tình hình khi bọn nhà giàu giấu giếm những của cải mà chúng đã thu được bằng đầu cơ?

Người ta nói thế định ra một thứ thuế luỹ tiến đánh vào thu nhập, gồm những thuế rất cao đánh vào những thu nhập

lớn và rất lớn. Thứ thuế ấy, chính phủ nước ta đã định ra, bắt chước theo những chính phủ đế quốc chủ nghĩa khác. Nhưng phần lớn, nó vẫn chỉ thuần là hư vô thôi, vẫn chỉ nằm trên giấy; vì một là, tiền ngày càng mất giá nhanh chóng và hai là, nếu đầu cơ ngày càng là nguồn thu nhập và bí mật thương nghiệp càng được bảo vệ chắc chắn, thì việc giấu giếm thu nhập càng mạnh.

Muốn làm cho thuế trở thành thuế thực tế chứ không phải hư vô nữa, thì cần phải có kiểm soát thực sự, chứ không phải chỉ là kiểm soát trên giấy tờ. Nhưng, không thể thực hiện được kiểm soát đối với bọn tư bản, nếu sự kiểm soát đó vẫn mang tính chất quan liêu, vì bản thân chế độ quan liêu liên hệ và ràng buộc với giai cấp tư sản bằng muôn ngàn sợi dây. Vì thế, trong những nước đế quốc chủ nghĩa ở Tây Âu, – dù là nước quân chủ hay cộng hòa, điều đó không khác nhau – người ta chỉ có thể điều chỉnh được tài chính bằng cách thực hiện một chế độ "nghĩa vụ lao động", là một *chế độ khó sai quan sự* hay *chế độ nô lệ quân sự* đối với công nhân.

Sự kiểm soát quan liêu - phản động là phương sách duy nhất mà những nước đế quốc chủ nghĩa, kể cả những nước cộng hòa dân chủ như Pháp và Mỹ, áp dụng để trút những gánh nặng chiến tranh lên đầu giai cấp vô sản và quần chúng lao động.

Mẫu thuẫn căn bản trong chính sách của chính phủ nước ta chính là ở chỗ này: để khỏi gây bất hòa với giai cấp tư sản, để khỏi làm tan vỡ sự "liên hiệp" với giai cấp này, chính phủ đã phải thi hành một sự kiểm soát quan liêu - phản động, mà nó gọi là sự kiểm soát "dân chủ - cách mạng", làm như thế, nó luôn luôn lừa bịp nhân dân, làm cho quần chúng vừa mới lật đổ chế độ Nga hoàng, nổi giận và căm tức.

Nhưng chính những biện pháp dân chủ - cách mạng là những biện pháp khiến có thể thiết lập được một sự kiểm soát thực sự nhất đối với bọn nhà giàu và đấu tranh một

cách có kết quả nhất chống việc giấu giếm thu nhập, bằng cách tập hợp chính là những giai cấp bị áp bức, công nhân và nông dân, chính là quần chúng, vào trong các đoàn thể.

Người ta tìm cách khuyến khích việc lưu thông bằng séc để chống lạm phát. Biện pháp ấy không có ý nghĩa gì đối với những người nghèo cả, vì dù sao đi nữa, họ cũng chỉ sống buỗi sáng lo buỗi tối, và cứ trong vòng một tuần lễ là họ lại hoàn thành cái "chu kỳ kinh tế" của họ để trả lại cho bọn tư bản vài đồng xu nhỏ mà họ đã kiếm được. Đối với bọn giàu có, việc lưu thông bằng séc sẽ có thể có một ý nghĩa to lớn: nó khiến nhà nước – nhất là nếu nó được thi hành cùng một lúc với những biện pháp như quốc hữu hóa ngân hàng và xóa bỏ bí mật thương nghiệp – có thể *thực sự kiểm soát được* những thu nhập của bọn tư bản, bắt chúng phải thực sự đóng thuế, thực sự "dân chủ hóa" (và đồng thời chấn chỉnh) chế độ tài chính.

Nhưng trở ngại ở đây chính là ở chỗ sơ làm thiệt hại đến những đặc quyền của giai cấp tư sản, sợ làm tan vỡ sự "liên hiệp" với giai cấp tư sản. Bởi vì, không có những biện pháp thật sự cách mạng, không có sự cưỡng bách nghiêm chỉnh nhất, thì bọn tư bản sẽ chẳng chịu phục tùng một sự kiểm soát nào cả, sẽ không để lộ số chi thu của chúng, chúng sẽ không để cho nhà nước dân chủ "biết được" những dự trữ tiền giấy của chúng đâu.

Quốc hữu hóa ngân hàng, ra một đạo luật bắt buộc bọn nhà giàu phải lưu thông bằng séc, xóa bỏ bí mật thương nghiệp, tịch thu tài sản để trừng phạt tội giấu giếm thu nhập, v.v. thì công nhân và nông dân, sau khi tập hợp thành các đoàn thể, sẽ có thể hết sức dễ dàng làm cho việc kiểm soát bọn giàu có trở thành một điều thực tế và phổ biến, và sự kiểm soát ấy sẽ hoàn lại cho công quỹ số tiền giấy đã phát hành, bằng cách thu lại từ tay những kẻ đang nắm giữ, những kẻ đang giấu giếm số tiền ấy.

Muốn làm được việc đó, phải có chuyên chính cách mạng của phái dân chủ do giai cấp vô sản cách mạng lãnh đạo, nói cách khác, chế độ dân chủ cần phải *thực sự* trở thành chế độ dân chủ cách mạng. Mấu chốt là ở đó. Nhưng đó chính lại là điều mà bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng và bọn men-sê-vích nước ta không muốn, họ núp dưới lá cờ "dân chủ cách mạng" để lừa bịp nhân dân và thực tế ủng hộ chính sách quan liêu - phản động của giai cấp tư sản mà phương châm của giai cấp này luôn luôn vẫn là: "après nous le déluge" – sau chúng ta dù có nạn hồng thủy cũng mặc!

Thường thường, chúng ta thậm chí không chú ý xem những tập quán và những thành kiến phản dân chủ về vấn đề "tính chất thiêng liêng" của chế độ sở hữu tư sản đã ăn sâu vào đầu óc chúng ta như thế nào. Khi một kỹ sư hay một chủ ngân hàng công bố những tài liệu về thu nhập và chi tiêu của công nhân, về tiền lương và về năng suất lao động của công nhân, thì việc đó được coi như là hết sức hợp pháp và chính đáng. Không một ai có ý nghĩ rằng việc đó là một sự xâm phạm vào "đời tư" của công nhân, là một "hành vi do thám hay tố cáo" của người kỹ sư. Xã hội tư sản coi lao động và tiền công của người công nhân làm thuê như một quyền sách để ngỏ thuộc quyền của nó, một quyền sách mà bất cứ tên tư sản nào cũng có quyền xem bất cứ lúc nào, để vạch ra "sự xa xỉ" của công nhân, "sự lười biếng" của họ v.v..

Còn sự kiểm soát ngược trở lại thì thế nào? Nếu những hội liên hiệp của viên chức, của nhân viên văn phòng, của *nhiều người đầy tớ* được nhà nước *dân chủ* giao cho việc kiểm soát những số thu nhập và chi tiêu của bọn tư bản, việc công bố những số liệu ấy ra, giúp chính phủ đấu tranh chống việc giấu giếm thu nhập, thì thế nào?

Còn thiếu những lời la ó man rợ nào mà giai cấp tư sản không thoát ra để phản đối "hành vi do thám", phản đối những "sự tố cáo" đó nữa! Khi "các ông chủ" kiểm soát những

người đầy tớ của họ, khi bọn tư bản kiểm soát công nhân, thì điều đó được gọi là lẽ đương nhiên; đời tư của người lao động và của người bị bóc lột *không* được coi là bất khả xâm phạm; giai cấp tư sản có quyền đòi mỗi "người nô lệ làm thuê" phải báo cáo thu chi; bất cứ lúc nào giai cấp tư sản cũng có thể vạch ra cho công chúng biết những thu nhập và chi tiêu của người nô lệ làm thuê đó. Nhưng nếu những người bị áp bức tìm cách kiểm soát kẻ đi áp bức, vạch rõ số thu nhập và chi tiêu *của hắn*, phơi trần sự xa xỉ *của hắn*, ngay cả trong thời chiến nữa, khi sự xa xỉ ấy là nguyên nhân trực tiếp gây ra nạn đói và làm cho quân đội chết chóc ở ngoài mặt trận, thì không được đâu! Giai cấp tư sản sẽ không tha thứ "hành vi do thám" cũng như "những sự tố cáo" đâu!

Vấn đề chung quy vẫn là thế này: sự thống trị của giai cấp tư sản là điều *không thể* điều hòa được với chế độ dân chủ chân chính, thật sự cách mạng. Ở thế kỷ XX, trong một nước tư bản chủ nghĩa, người ta không thể là dân chủ cách mạng được *nếu* tiến tới chủ nghĩa xã hội.

NẾU SỢ TIẾN TỚI CHỦ NGHĨA XÃ HỘI THÌ CÓ THỂ TIẾN LÊN ĐƯỢC KHÔNG?

Điều nói trên đây có thể dễ làm cho độc giả nào đã nhiễm đầy những tư tưởng cơ hội chủ nghĩa thịnh hành trong bon xã hội chủ nghĩa - cách mạng và bọn men-sê-vích, cãi lại rằng: thực ra, phần lớn những biện pháp nêu ra ở đây không phải là những biện pháp dân chủ, đó là những biện pháp xã hội chủ nghĩa *rồi!*

Lời phản đối thông thường, quen thuộc ấy (dưới hình thức này hay hình thức khác) trong báo chí tư sản, báo chí xã hội chủ nghĩa - cách mạng và men-sê-vích, là sự biện hộ phản động cho chủ nghĩa tư bản đã lỗi thời, là sự biện hộ theo kiểu Xto-ru-vê. Người ta nói: nước ta còn chưa chín

muối để thực hiện chủ nghĩa xã hội; bây giờ mà "thiết lập" chủ nghĩa xã hội thì sớm quá; cuộc cách mạng của chúng ta là cách mạng tư sản, – vì vậy cần phải tự đem thân làm nô bộc cho giai cấp tư sản (mặc dầu cách đây 125 năm những nhà đại cách mạng tư sản của nước Pháp đã làm cho cuộc cách mạng của họ trở thành vĩ đại bằng cách *khủng bố* tất cả những kẻ áp bức, bọn địa chủ cũng như bọn tư bản!).

Bọn mạo danh mác-xít, – bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cũng nhập vào hàng ngũ bọn này, – tự đem thân làm đầy tớ cho giai cấp tư sản và lập luận như trên, đều không hiểu (nếu người ta xét những cơ sở lý luận của quan điểm của chúng) chủ nghĩa đế quốc là gì? những tổ chức độc quyền tư bản chủ nghĩa là thế nào? thế nào là nước? thế nào là chế độ dân chủ cách mạng? Bởi vì, nếu người ta hiểu được điều đó, thì người ta không thể không thừa nhận rằng nếu không tiến tới chủ nghĩa xã hội, thì không thể tiến lên được.

Ai ai cũng nói về chủ nghĩa đế quốc. Nhưng chủ nghĩa đế quốc không phải là cái gì khác hơn là chủ nghĩa tư bản độc quyền.

Chủ nghĩa tư bản, cả ở Nga cũng vậy, đã trở thành chủ nghĩa tư bản độc quyền, đó là điều mà công ty "Prô-đu-gôn"¹⁾, công ty "Prô-đa-mét"²⁾, xanh-đi-ca đường, v.v. đã chứng thực khá rõ ràng. Chính cái xanh-đi-ca đường này cho chúng ta thấy rất rõ về sự chuyển biến của chủ nghĩa tư bản độc quyền thành chủ nghĩa tư bản độc quyền - nhà nước.

Nhưng, nhà nước là gì? Đó là tổ chức của giai cấp thống trị; ở Đức chẳng hạn, đó là tổ chức của bọn gioong-ke và bọn tư bản. Cho nên cái mà những Plê-kha-nốp ở Đức (Sai-đê-man, Lên-sơ và những bọn khác) gọi là "chủ nghĩa

¹⁾ Công ty than đá.

²⁾ Công ty kim khí.

xã hội quân sự", sự thật chỉ là chủ nghĩa tư bản độc quyền nhà nước - quân sự hoặc, nói cho rõ hơn và đơn giản hơn, là một chế độ khổ sai quân sự đối với công nhân, là một sự bảo vệ bằng quân sự những lợi nhuận của bọn tư bản.

Vậy thì hãy thử đem *thay* nhà nước gioong-ke - tư bản, nhà nước của bọn địa chủ và tư bản, bằng nhà nước *dân chủ - cách mạng*, nghĩa là bằng một nhà nước dùng biện pháp cách mạng để thủ tiêu *mọi* đặc quyền, một nhà nước không sợ dùng biện pháp cách mạng để thực hiện một chế độ dân chủ đầy đủ nhất? Các bạn sẽ thấy rằng trong một nước dân chủ - cách mạng thực sự, chủ nghĩa tư bản độc quyền - nhà nước tất nhiên và nhất định phải có nghĩa là một bước, hay những bước tiến lên chủ nghĩa xã hội!

Bởi vì, nếu một xí nghiệp tư bản hết sức lớn mà trở thành một tổ chức độc quyền thì như thế tức là nó phục vụ toàn thể nhân dân. Nếu nó trở thành tổ chức độc quyền nhà nước, thì chính là nhà nước (nghĩa là tổ chức vũ trang của nhân dân và trước nhất là của công nhân và nông dân, đây là nói trong chế độ dân chủ *cách mạng*) điều khiển toàn bộ xí nghiệp – vì quyền lợi của ai?

– hoặc vì quyền lợi của bọn địa chủ và bọn tư bản; như thế thì không phải là một nhà nước dân chủ - cách mạng, mà là một nhà nước quan liêu - phản động, một chế độ cộng hòa đế quốc chủ nghĩa,

– hoặc vì quyền lợi của phái dân chủ cách mạng; như thế thì *đúng là một bước tiến lên chủ nghĩa xã hội*.

Bởi vì chủ nghĩa xã hội không phải là cái gì khác hơn là một bước tiến tiếp liền sau chế độ độc quyền tư bản chủ nghĩa của nhà nước. Hoặc nữa: chủ nghĩa xã hội không phải là cái gì khác hơn là chế độ độc quyền tư bản chủ nghĩa của nhà nước *được áp dụng để phục vụ toàn thể nhân dân* và, do đó, *không còn là chế độ độc quyền tư bản chủ nghĩa* nữa.

Ở đây không thể có cái gì đúng ở giữa được. Tiến trình khách quan của sự phát triển chỉ rõ rằng, sau *những tổ chức độc quyền* (mà chiến tranh đã làm tăng số lượng, tác dụng và ý nghĩa lên gấp bội), người ta sẽ *không thể* tiến lên được, nếu không tiến tới chủ nghĩa xã hội.

Hoặc thực sự là một người dân chủ cách mạng. Như thế thì không thể sợ tiến lên chủ nghĩa xã hội.

Hoặc sợ tiến lên chủ nghĩa xã hội và lên án tất cả những bước tiến theo hướng ấy, bằng những lý lẽ kiểu bọn Plê-kha-nốp, Đan, Tséc-nốp cho rằng cuộc cách mạng của chúng ta là cách mạng tư sản, không thể "thiết lập" được chủ nghĩa xã hội, v.v.. Trong trường hợp đó, người ta không khỏi đi theo chính sách của Kê-ren-xki, Mi-li-u-cốp và Coóc-ni-lốp, nghĩa là đàn áp bằng phương thức *quan liêu - phản động* các xu hướng "dân chủ - cách mạng" của quần chúng công nhân và nông dân.

Không thể có cái gì đúng ở giữa được.

Và đó là mâu thuẫn cơ bản của cách mạng nước ta.

Trong lịch sử nói chung, và nhất là trong thời chiến, không thể đứng ì một chỗ được. Hoặc phải tiến lên, hoặc phải lùi lại. Trong nước Nga thế kỷ XX, là nước đã dùng biện pháp cách mạng giành được chế độ cộng hòa và chế độ dân chủ, thì *không thể nào* tiến lên được nếu không *đi tới* chủ nghĩa xã hội, nếu không *tiến* tới chủ nghĩa xã hội (sự tiến tới này lệ thuộc vào và quyết định bởi trình độ kỹ thuật và văn hóa: không thể "áp dụng" lối sản xuất lớn bằng máy móc trong việc canh tác của nông dân, cũng như không thể thủ tiêu việc dùng máy móc trong sản xuất đường).

Sợ tiến lên, *tức là* lùi lại. Và đó là điều mà các ngài Kê-ren-xki đang làm, được những kẻ như Mi-li-u-cốp và Plê-kha-nốp nhiệt liệt hoan nghênh, được những kẻ như Txê-rê-tê-li và Tséc-nốp trợ giúp một cách ngu xuẩn.

Biện chứng của lịch sử chính là ở chỗ này: chiến tranh đã thúc đẩy nhanh chóng phi thường sự chuyển hóa của chủ

nghĩa tư bản độc quyền thành chủ nghĩa tư bản độc quyền - nhà nước, và *chính bằng cách* đó làm cho nhân loại tiến hết sức gần chủ nghĩa xã hội.

Cuộc chiến tranh để quốc chủ nghĩa là đêm trước của cách mạng xã hội chủ nghĩa. Không những chỉ vì những sự khủng khiếp của chiến tranh đã gây ra cuộc khởi nghĩa vô sản, – không có cuộc khởi nghĩa nào lại tạo ra chủ nghĩa xã hội được, nếu chủ nghĩa này chưa chín muồi về phương diện kinh tế, – mà còn vì chủ nghĩa tư bản độc quyền - nhà nước là sự chuẩn bị *vật chất* đầy đủ nhất cho chủ nghĩa xã hội, là *phòng chờ đì vào* chủ nghĩa xã hội, là nấc thang lịch sử mà giữa nó (nấc thang đó) với nấc thang được gọi là chủ nghĩa xã hội thì *không có một nấc nào ở giữa cả*.

* * *

Bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng và bọn men-sê-vích nước ta xét vấn đề chủ nghĩa xã hội một cách giáo điều, theo quan điểm của một học thuyết mà họ đã học thuộc lòng và hiểu chưa thấu đáo. Họ coi chủ nghĩa xã hội như một tương lai xa xôi, chưa rõ rệt, tối tăm.

Nhưng ngày nay thì chủ nghĩa xã hội nhìn sang chúng ta từ tất cả các khung cửa của chủ nghĩa tư bản hiện đại, chủ nghĩa xã hội đang hiện ra trực tiếp, *trên thực tiễn*, trong mỗi biện pháp quan trọng tạo thành một bước tiến trên cơ sở chủ nghĩa tư bản hiện đại ấy.

Chế độ nghĩa vụ lao động phổ biến là gì?

Đó là một bước tiến lên, trên cơ sở chủ nghĩa tư bản độc quyền hiện đại, một bước tiến tới điều tiết toàn bộ đời sống kinh tế theo một kế hoạch chung nào đó, một bước tiến tới tiết kiệm lao động của nhân dân để ngăn ngừa sự lãng phí lao động đó một cách vô nghĩa do chủ nghĩa tư bản gây ra.

Ở Đức, bọn gioong-ke (bọn địa chủ) và bọn tư bản thiết lập chế độ nghĩa vụ lao động phổ biến, trong điều kiện như thế nghĩa vụ này không tránh khỏi trở thành một chế độ khố sai quân sự đối với công nhân.

Nhưng hãy thử cung cái chế độ ấy, và suy nghĩ xem nó có ý nghĩa thế nào trong một nước dân chủ - cách mạng. Chế độ nghĩa vụ lao động phổ biến do các Xô-viết đại biểu công nhân, binh sĩ và nông dân thiết lập, điều tiết và lãnh đạo, tuy *chưa phải là* chủ nghĩa xã hội, nhưng *cũng không còn là* chủ nghĩa tư bản nữa rồi. Đó là một bước hết sức lớn *tiến tới* chủ nghĩa xã hội, một bước mà sau đó, nếu vẫn cứ ở trong chế độ dân chủ hoàn toàn, thì không thể nào lùi lại đằng sau được, lùi lại chủ nghĩa tư bản được, trừ phi dùng những thủ đoạn bạo lực chưa từng có để chống lại quần chúng.

ĐẤU TRANH CHỐNG TÌNH TRẠNG KINH TẾ BỊ TÀN PHÁ, VÀ CHIẾN TRANH

Vấn đề những biện pháp phải áp dụng để ngăn ngừa tai họa sắp xảy ra đưa chúng ta đến chỗ làm sáng tỏ được một vấn đề khác có một ý nghĩa cực kỳ quan trọng là: mối liên quan giữa chính sách đối nội với chính sách đối ngoại, hay là: mối quan hệ giữa chiến tranh xâm lược, chiến tranh để quốc chủ nghĩa với chiến tranh cách mạng, chiến tranh vô sản, giữa chiến tranh ăn cướp đầy tội ác với chiến tranh chính nghĩa - dân chủ.

Một mặt, tất cả những biện pháp - mà chúng tôi vừa nêu lên - để ngăn ngừa tai họa, sẽ làm cho, như chúng tôi đã chỉ ra, khả năng phòng thủ của nước nhà - nói cách khác là sức mạnh quân sự của nước nhà - tăng lên nhiều. Mặt khác, không thể thực hiện những biện pháp ấy, nếu không biến chiến tranh xâm lược thành chiến tranh chính nghĩa, không biến chiến tranh do bọn tư bản tiến hành vì lợi ích

của bọn tư bản, thành chiến tranh do giai cấp vô sản tiến hành vì lợi ích của toàn thể những người lao động và toàn thể những người bị bóc lột.

Thật vậy, việc quốc hữu hóa các ngân hàng và các xanh-đi-ca, đi đôi với việc xóa bỏ bí mật thương nghiệp và việc thiết lập chế độ kiểm soát của công nhân đối với bọn tư bản, sẽ không phải chỉ có nghĩa là một sự tiết kiệm hết sức lớn lao về lao động của nhân dân, là khả năng tiết kiệm được sức lực và tiền của, mà còn có nghĩa là cải thiện đời sống của *quần chúng* lao động, tức là của đa số nhân dân. Ai cũng biết rằng, trong chiến tranh hiện đại, tổ chức kinh tế có một ý nghĩa quyết định. Nước Nga có đủ lúa mì, than đá, dầu lửa, sắt; về mặt này, tình hình của nước ta khá hơn tình hình của bất cứ một nước tham chiến nào khác ở châu Âu. Và nếu nước ta dùng những phương pháp đã chỉ ra trên kia để đấu tranh chống tình trạng kinh tế bị tàn phá, đồng thời, trong cuộc đấu tranh đó, lại dựa vào sự chủ động của quần chúng, cải thiện đời sống của họ, quốc hữu hóa các ngân hàng và các xanh-đi-ca, thì nước Nga sẽ lợi dụng được cách mạng của mình và chế độ dân chủ của mình để đưa cả nước lên đến một trình độ tổ chức kinh tế vô cùng cao hơn.

Nếu những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng và men-sê-vích đừng có "liên hiệp" với giai cấp tư sản là giai cấp đang ngăn trở mọi biện pháp kiểm soát và đang phá hoại sản xuất, mà cứ chuyển, hồi tháng Tư, chính quyền vào tay các Xô-viết, và đừng có đem sức lực của mình dùng vào những trò "thay đổi đổi lại nội các" và mài mòn mặt nhung các ghế bộ trưởng, thứ trưởng, v.v., v.v., theo kiểu quan liêu, bên cạnh bọn dân chủ - lập hiến, cứ lanh đạo công nông trong công cuộc kiểm soát *của công nông* đối với bọn tư bản trong *cuộc đấu tranh* của họ *chống* bọn tư bản, - thì bây giờ, nước Nga đã là một nước được hoàn toàn cải tạo về mặt kinh tế, ruộng đất đã về tay nông dân và ngân hàng

đã được quốc hữu hóa rồi; nghĩa là *về phương diện đó* (và đó chính là những cơ sở kinh tế cực kỳ quan trọng của đời sống hiện nay) nước Nga *đã hơn* tất cả những nước tư bản chủ nghĩa khác rồi.

Khả năng phòng thủ, sức mạnh quân sự của một nước mà ngân hàng đã được quốc hữu hóa, thì *cao hơn* khả năng phòng thủ của một nước mà ngân hàng còn ở trong tay tư nhân. Sức mạnh quân sự của một nước nông dân, trong đó ruộng đất ở trong tay những uỷ ban nông dân, thì *cao hơn* sức mạnh quân sự của một nước còn chế độ địa chủ chiếm hữu ruộng đất.

Người ta luôn luôn nêu tinh thần yêu nước, anh dũng và những kỳ tích quân sự của người Pháp hồi những năm 1792 - 1793. Nhưng người ta quên mất những điều kiện vật chất, những điều kiện lịch sử - kinh tế là những điều kiện duy nhất khiến có thể có được những kỳ tích kia. Việc dùng biện pháp thực sự cách mạng để đánh đổ chế độ phong kiến đã nỗi thời, việc toàn quốc tiếp nhận - một cách mau chóng, với một tinh thần kiên quyết, đầy nghị lực và hy sinh quên mình, thật sự theo tinh thần dân chủ - cách mạng - một phương thức sản xuất cao hơn, tiếp nhận chế độ nông dân được quyền sở hữu ruộng đất một cách tự do, - đó là những điều kiện vật chất, những điều kiện kinh tế đã cứu vãn được nước Pháp một cách mau chóng "thần kỳ", *đã cải tạo, đổi mới* cơ sở kinh tế của nước ấy.

Tấm gương của nước Pháp chứng minh một điều, và chỉ một điều thôi: muốn làm cho nước Nga có khả năng phòng thủ được, muốn làm cho ở nước Nga cũng có thể có được "những kỳ tích" anh dũng có tính chất quân chung, thì cần phải quét sạch một cách không thương xót, theo kiểu "gia-cô-banh", tất cả những cái gì cũ kỹ, và đổi mới, cải tạo nước Nga *về mặt kinh tế*. Nhưng ở thế kỷ XX, người ta không thể làm việc đó bằng cách đơn thuần quét sạch chế độ Nga hoàng (cách đây 125 năm, nước Pháp cũng

không phải chỉ làm có thể thôi). Người ta lại không thể làm được việc đó bằng cách chỉ dùng biện pháp cách mạng xóa bỏ chế độ chiếm hữu ruộng đất của địa chủ (thậm chí việc đó chúng ta cũng chẳng làm được nữa, vì bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng và bọn men-sê-vích đã phản bội nông dân!), bằng cách chỉ chuyển giao ruộng đất cho nông dân mà thôi. Bởi vì chúng ta đang sống ở thế kỷ XX; chi phối ruộng đất mà *không chi phối các ngân hàng* thì không thể cải tạo và đổi mới đời sống của nhân dân được.

Sự đổi mới về vật chất, về kinh tế của nước Pháp, vào cuối thế kỷ XVIII, gắn liền với sự đổi mới về chính trị và tinh thần, với nền chuyên chính của phái dân chủ cách mạng và của giai cấp vô sản cách mạng (lúc đó phái dân chủ hẵn còn chưa đứng tách khỏi giai cấp vô sản và giai cấp vô sản hầu như còn nhập hẳn với phái dân chủ), với cuộc đấu tranh không thương xót chống tất cả những cái gì là phản động. Toàn thể nhân dân - và nhất là quần chúng, nghĩa là những giai cấp *bị áp bức* - đã sôi nổi lên với một nhiệt tình cách mạng vô hạn; *tất cả mọi người* đều coi cuộc chiến tranh đó là chiến tranh chính nghĩa, tự vệ và cuộc chiến tranh đó *cũng thật sự là* như thế. Nước Pháp cách mạng tự vệ chống châu Âu quân chủ - phản động. Không phải là vào những năm 1792 - 1793, mà mãi nhiều năm sau, *sau khi* thế lực phản động trong nước thắng, thì nền chuyên chính phản cách mạng của Na-pô-lê-ông mới làm cho những cuộc chiến tranh của nước Pháp mất tính chất tự vệ để biến thành những cuộc chiến tranh xâm lược.

Còn ở nước Nga thì sao? Chúng ta đang tiếp tục cuộc chiến tranh đế quốc vì quyền lợi của bọn tư bản, liên minh với bọn đế quốc, theo những hiệp ước bí mật do *Nga hoàng* ký kết với bọn tư bản nước Anh và những bọn tư bản khác nữa; trong những hiệp ước đó, Nga hoàng hứa hẹn cho bọn tư bản nước Nga được cướp bóc các nước ngoài, Côn-xtanti-nô-pôn, Lơ-vốp, Ác-mê-ni-a v.v..

Chừng nào mà nước Nga chưa đề nghị ký một hòa ước công bằng và chừng nào nó chưa đoạn tuyệt với chủ nghĩa đế quốc, thì về phía nước Nga, cuộc chiến tranh ấy sẽ vẫn là một cuộc chiến tranh phi nghĩa, phản động, một cuộc chiến tranh xâm lược. Tính chất xã hội của cuộc chiến tranh, ý nghĩa thật sự của chiến tranh không phải là do những vị trí mà quân đội địch đang chiếm đóng quyết định (như bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng và bọn men-sê-vich roi vào những quan điểm tầm thường của một người mu-gích tăm tối, vẫn nghĩ). Tính chất của cuộc chiến tranh là do các điều sau đây quyết định: chính sách mà cuộc chiến tranh ("chiến tranh là sự tiếp tục của chính trị") đang tiếp tục là *chính sách nào? Giai cấp nào* đang tiến hành cuộc chiến tranh đó, và vì những mục đích gì?

Người ta không thể đưa quần chúng đến một cuộc chiến tranh ăn cướp vì những hiệp ước bí mật mà lại trông mong vào nhiệt tình của quần chúng. Giai cấp tiên phong của nước Nga cách mạng, giai cấp vô sản, càng ngày càng hiểu rõ tất cả tính chất tội lỗi của cuộc chiến tranh đó, và giai cấp tư sản không những không thể xua tan được nhận thức đó của quần chúng, trái hẳn lại, nhận thức về tính chất tội lỗi của cuộc chiến tranh chỉ càng tăng thêm lên thôi. Ở nước Nga, giai cấp vô sản ở cả hai thủ đô đã hoàn toàn trở thành những người quốc tế chủ nghĩa!

Ở đây, làm sao có thể nói đến nhiệt tình của quần chúng tán thành tiến hành chiến tranh!

Chính sách đối nội và chính sách đối ngoại, cái này gắn chặt với cái kia không thể tách rời ra được. Không thể làm cho nước nhà có khả năng phòng thủ được, nếu không có một tinh thần anh dũng vĩ đại của nhân dân đứng lên thực hiện một cách dũng cảm và kiên quyết những cuộc cải cách lớn lao về kinh tế. Và không thể khơi được tinh thần anh dũng trong quần chúng, nếu không đoạn tuyệt với chủ nghĩa đế quốc, nếu không đề nghị một hòa ước dân chủ với nhân

dân tất cả các nước, nếu không dùng cách đó để biến cuộc chiến tranh xâm lược và cướp bóc đầy tội ác thành một cuộc chiến tranh chính nghĩa, tự vệ, cách mạng.

Chỉ có dứt khoát đoạn tuyệt hoàn toàn với bọn tư bản, trong chính sách đối nội cũng như đối ngoại, mới có thể cứu được cuộc cách mạng của chúng ta và cứu được nước ta đang nằm trong gọng kìm thép của chủ nghĩa đế quốc.

PHÁI DÂN CHỦ CÁCH MẠNG VÀ GIAI CẤP VÔ SẢN CÁCH MẠNG

Trong nước Nga hiện nay, phái dân chủ muốn thực sự là cách mạng thì phải đoàn kết chặt chẽ với giai cấp vô sản, ủng hộ giai cấp vô sản trong cuộc đấu tranh mà giai cấp này tiến hành với tư cách là giai cấp duy nhất triệt để cách mạng.

Đó là cái kết luận rút ra sau khi đã phân tích vấn đề những biện pháp ngăn ngừa một tai họa chắc chắn xảy ra với một quy mô lớn chưa từng thấy.

Chiến tranh đã gây ra một cuộc khủng hoảng rất lớn, đã làm cho lực lượng vật chất và tinh thần của nhân dân càng thắng biết chừng nào, đã giáng những đòn rất mãnh liệt vào toàn bộ tổ chức xã hội hiện thời, khiến nhân loại phải đứng trước một sự lựa chọn: hoặc bị diệt vong, hoặc phó thác vận mệnh của mình cho giai cấp cách mạng nhất, để chuyển một cách hết sức nhanh chóng và căn bản sang một phương thức sản xuất cao hơn.

Do nhiều nguyên nhân lịch sử – tình trạng hết sức lachuộc nước Nga, những khó khăn đặc biệt do chiến tranh gây ra cho nước Nga, sự mệt mỏi đến cực độ của chế độ Nga hoàng, sức sống phi thường của những truyền thống của cuộc cách mạng năm 1905, – nên cách mạng ở Nga đã tiến trước cách mạng của các nước khác. Cách mạng đã làm cho nước Nga, chỉ trong có vài tháng, mà về mặt chế độ *chính trị* của nó, đã đuổi kịp những nước tiên tiến.

Nhưng điều đó chưa đủ. Chiến tranh rất khắc nghiệt. Nó đặt vấn đề ra một cách tàn nhẫn: hoặc là chịu diệt vong, hoặc là phải đuổi kịp những nước tiên tiến và vượt những nước đó *cá vẹt kinh tế nữa*.

Điều đó là có thể làm được, bởi vì chúng ta đã có sẵn kinh nghiệm của một số lớn những nước tiên tiến, những thành quả thu được về mặt kỹ thuật và văn hóa của những nước đó. Chúng ta được phong trào phản đối chiến tranh đang lớn lên ở châu Âu và được bầu không khí của một cuộc cách mạng công nhân đang lên cao trong tất cả các nước, ủng hộ về mặt tinh thần. Cái đang thúc đẩy chúng ta, cái đang thúc giục chúng ta, chính là một nền tự do dân chủ - cách mạng rất hiếm có trong thời kỳ chiến tranh đế quốc.

Diệt vong, hoặc dùng toàn lực mà lao lên phía trước. Lịch sử đặt vấn đề ra như thế đó.

Và thái độ của giai cấp vô sản đối với nông dân trong giờ phút như thế, xác minh cái nguyên tắc cũ của chủ nghĩa bôn-sê-vích, đồng thời sửa đổi nguyên tắc ấy đi cho phù hợp với hoàn cảnh, nguyên tắc đó là: tách nông dân ra khỏi ảnh hưởng của giai cấp tư sản. Chỉ có như thế mới đảm bảo cứu vãn được cách mạng.

Nông dân là đại biểu đông đảo nhất của toàn thể quần chúng tiểu tư sản.

Bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng và bọn men-sê-vích nước ta đã đóng một vai trò phản động là: giữ nông dân dưới ảnh hưởng của giai cấp tư sản, đưa nông dân đi tới chối liên hiệp với giai cấp tư sản chứ không phải với giai cấp vô sản.

Kinh nghiệm của cách mạng đã giáo dục quần chúng một cách nhanh chóng. Và chính sách phản động của bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng và bọn men-sê-vích đã bị phá sản: bọn chúng đã bị đánh bại trong các Xô-viết ở hai thủ đô⁷⁸. "Cánh tả" đổi lập tăng lên trong hai đảng dân chủ - tiểu

tư sản. Ngày 10 tháng Chín 1917, trong hội nghị đại biểu toàn thành phố của những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng ở Pê-tơ-rô-grát, những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng *cánh tả*, tức là những người có xu hướng liên minh với giai cấp vô sản và cự tuyệt sự liên minh (liên hiệp) với giai cấp tư sản, đã chiếm được đa số tới hai phần ba.

Bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng và bọn men-sê-vích lại lặp lại cái luận điệu mà giai cấp tư sản rất ưa thích là đem đối lập hai khái niệm: tư sản và dân chủ. Nhưng thực ra thì việc đem đối lập như thế cũng phi lý như đem so sánh mét với ki-lô-gam vậy.

Có thể có giai cấp tư sản dân chủ, có thể có phái dân chủ tư sản: phải là hoàn toàn dốt đặc về lịch sử cũng như về chính trị kinh tế học mới có thể phủ nhận điều đó.

Bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng và bọn men-sê-vích cần đổi lập bậy bạ như thế để *che giấu* một sự thật không thể chối cãi được là: giữa giai cấp tư sản và giai cấp vô sản, có *giai cấp tiểu tư sản*. Giai cấp tiểu tư sản, do địa vị giai cấp và kinh tế của nó, không tránh khỏi ngả nghiêng giữa giai cấp tư sản và giai cấp vô sản.

Bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng và bọn men-sê-vích đẩy giai cấp tiểu tư sản đi tới chối liên minh với giai cấp tư sản. Chính đó là thực chất của toàn bộ sự "liên hiệp" của bọn họ, của toàn bộ cái nội các liên hiệp, của toàn bộ chính sách của Kê-ren-xki, con người nửa dân chủ - lập hiến điển hình ấy. Qua sáu tháng cách mạng, chính sách đó đã hoàn toàn phá sản.

Bọn dân chủ - lập hiến hí hửng lên: xem đây, cách mạng đã phá sản, cách mạng đã *không* thể chấm dứt được chiến tranh, cũng không chấm dứt được tình trạng kinh tế bị tàn phá.

Thế là sai. Chính *bọn dân chủ - lập hiến* và *bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng* với *bọn men-sê-vích* mới phá sản, vì chính cái khối ấy (khối liên minh ấy) đã thống trị nước

Nga trong sáu tháng; trải qua sáu tháng ấy, nó đã làm cho tình trạng kinh tế bị tàn phá trở nên nghiêm trọng thêm, đã làm cho tình hình quân sự trở nên phức tạp và khó khăn hơn.

Sự liên minh của giai cấp tư sản với *bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng và bọn men-sê-vích* càng hoàn toàn phá sản bao nhiêu, thì nhân dân càng *giác ngộ* nhanh chóng bấy nhiêu. Nhân dân sẽ càng dễ dàng tìm ra được lối thoát *đúng đắn* là: nông dân nghèo, nghĩa là đa số nông dân, liên minh với giai cấp vô sản.

Ngày 10 - 14 tháng Chín 1917.

MỘT TRONG NHỮNG VẤN ĐỀ CĂN BẢN CỦA CÁCH MẠNG

Vấn đề chính quyền nhà nước nhất định là vấn đề chủ yếu nhất của mọi cuộc cách mạng. Giai cấp nào giữ chính quyền? Điều đó quyết định tất cả. Và khi tờ "Sự nghiệp nhân dân", cơ quan của đảng chấp chính chủ chốt ở Nga, mới đây (trong số 147) đã than phiền rằng những cuộc tranh luận về chính quyền đã làm cho người ta quên vấn đề Quốc hội lập hiến và vấn đề lúa mì, thì đáng lẽ nên trả lời cho những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng rằng: các người hãy tự trách mình thôi. Chính là những sự do dự, sự thiếu kiên quyết của đảng *các người* đã đóng góp nhiều nhất vào việc kéo dài tình trạng "thay đi đổi lại nội các" và luôn luôn làm cho việc triệu tập Quốc hội lập hiến bị trì hoãn mãi, đã cho phép bọn tư bản phá hoại những biện pháp được áp dụng hay được dự định đem áp dụng về chế độ độc quyền lúa mì và bảo đảm lúa mì cho đất nước.

Vấn đề chính quyền là vấn đề người ta không thể lẩn tránh được, cũng không thể gác lại, vì chính đó là vấn đề cơ bản, vấn đề quyết định *tất cả mọi cái* trong sự phát triển của cách mạng, trong chính sách đối ngoại và đối nội của nó. Cuộc cách mạng của chúng ta đã "bỏ mất" sáu tháng vì do dự về vấn đề cơ cấu chính quyền, đó là một sự thật không thể chối cãi được, mà nguyên nhân là ở chính sách do dự của những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng và men-sê-vích. Và ngay chính sách của các phái ấy, rốt cuộc, cũng do địa vị giai cấp của giai cấp tiểu tư sản, do địa vị

kinh tế bấp bênh của nó trong cuộc đấu tranh giữa tư bản và lao động, quyết định.

Hiện nay tất cả vấn đề là xét xem trong sáu tháng quan trọng như vậy, có nhiều sự biến như vậy, phái dân chủ tiểu tư sản có học được điều gì hay không. Nếu không, thì như vậy là cách mạng đã tiêu vong, và chỉ có một cuộc khởi nghĩa thắng lợi của giai cấp vô sản mới có thể cứu vãn được cách mạng. Nếu có, thì nên bắt đầu thành lập ngay một chính quyền vững chắc và kiên quyết. Trong một cuộc cách mạng nhân dân, nghĩa là một cuộc cách mạng đã thức tỉnh quần chúng, thức tỉnh đại bộ phận công nhân và nông dân, thì chỉ có một chính quyền dựa một cách công nhiên và dứt khoát vào đa số nhân dân mới có thể vững chắc được. Cho đến ngày nay chính quyền nhà nước ở Nga *thực tế* nằm trong tay *giai cấp tư sản*, là giai cấp chỉ buộc phải nhượng bộ từng phần (mà nó bắt đầu lấy lại ngay ngày hôm sau), phải đưa ra nhiều lời hứa hẹn (mà nó không thực hiện), phải tìm cách che giấu sự thống trị của nó (để đánh lừa nhân dân bằng những vẻ bề ngoài của một "sự liên hiệp trung thực"), v. v., v. v.. Chúng ta thấy một chính phủ nhân dân, dân chủ, cách mạng trên lời nói, nhưng trên thực tế, thì đó là một chính phủ phản nhân dân, phản dân chủ, phản cách mạng, một chính phủ tư sản; đó là mâu thuẫn cơ bản đã tồn tại cho đến ngày nay và là cái căn nguyên gây ra tính chất hoàn toàn không vững chắc và những do dự của chính quyền, gây ra tình trạng "thay đi đổi lại nội các" mà các ngài xã hội chủ nghĩa - cách mạng và men-sê-vích ưa thích với một nhiệt tình hết sức tai hại (cho nhân dân).

Hoặc là các Xô - viết bị giải tán và tiêu vong không trống không kén, hoặc là toàn bộ chính quyền về tay các Xô - viết, tôi đã nói như vậy ở Đại hội các Xô - viết toàn Nga đầu tháng Sáu 1917⁷⁹, và lịch sử của tháng Bảy và tháng Tám đã chứng minh hết sức rõ ràng tính chất đúng đắn của

những lời nói đó. Chỉ có Chính quyền xô - viết là có thể vững chắc và có thể công nhiên dựa vào đa số nhân dân, bất kể những lời dối trá của bọn tôt túc của giai cấp tư sản như Pô-tơ-rê-xốp, Plê-kha-nốp và những tên khác đã xem việc thực tế giao chính quyền vào tay một thiểu số nhỏ bé trong nhân dân, vào tay giai cấp tư sản, vào tay bọn bóc lột, là một "sự mở rộng cơ sở" của chính quyền.

Chỉ có Chính quyền xô - viết mới có thể vững chắc, mới không thể bị đánh đổ, ngay trong những giờ phút nguy kịch nhất của cuộc cách mạng dữ dội nhất; chỉ có chính quyền đó mới có thể đảm bảo cho sự phát triển liên tục và rộng rãi của cách mạng, sự đấu tranh hòa bình của các chính đảng ở trong các Xô - viết. Chừng nào mà chính quyền đó chưa được thiết lập, thì chỉ có tình trạng thiểu kiêm quyết, bấp bênh, do dự, "những cuộc khủng hoảng chính quyền" triền miên, tấn hãi kịch không lối thoát của tình trạng thay đi đổi lại nội các, những xung đột bùng nổ khi thì ở phía hữu, khi thì ở phía tả.

Nhưng khẩu hiệu: "Toàn bộ chính quyền về tay các Xô - viết", nếu không phải trong phần lớn trường hợp, thì cũng rất thường được nhận thức một cách hoàn toàn sai lệch, theo nghĩa là một "chính phủ do những đảng chiếm đa số trong các Xô - viết thành lập"; cho nên chúng tôi muốn nói rõ ràng hơn về ý kiến hết sức sai lầm này.

Một "chính phủ do những đảng viên chiếm đa số trong các Xô - viết thành lập", như thế có nghĩa là những sự thay đổi người trong thành phần chính phủ, còn toàn bộ bộ máy chính quyền cũ vẫn y nguyên, một bộ máy hoàn toàn quan liêu, hoàn toàn phản dân chủ, không có khả năng thực hiện được một cuộc cải cách nghiêm chỉnh nào, thậm chí là những cải cách được nêu lên trong các cương lĩnh của những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng và men-sê-vích.

"Chính quyền về tay các Xô - viết" có nghĩa là triệt để phá hủy toàn bộ bộ máy nhà nước cũ, bộ máy quan liêu

đã ngăn cản mọi sáng kiến dân chủ; có nghĩa là thủ tiêu bộ máy ấy và thay thế vào đó bằng một bộ máy mới, có tính chất nhân dân, tức là thật sự dân chủ của các Xô-viết, nghĩa là bộ máy của đa số nhân dân có tổ chức và được vũ trang, của công nhân, binh sĩ và nông dân; có nghĩa là tạo điều kiện cho đa số nhân dân phát huy sáng kiến và tính chủ động không những chỉ trong việc bầu cử đại biểu, mà cả trong việc quản lý nhà nước, trong việc thực hiện những cải cách và cải tạo.

Để làm cho sự khác nhau đó càng rõ ràng và càng dễ nhận thức hơn, chúng tôi xin nhắc lại lời thú nhận quý báu mà mới đây tờ "Sự nghiệp nhân dân", cơ quan của một đảng chấp chính, tức đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng, đã đưa ra. Tờ báo ấy đã viết: ngay trong những nội các thuộc quyền các bộ trưởng xã hội chủ nghĩa (đây là những điều viết ra trong thời gian có cuộc liên hiệp nổi tiếng với bọn dân chủ - lập hiến, khi những người men-sê-vích và xã hội chủ nghĩa - cách mạng giữ các ghế bộ trưởng), *ngay* trong những nội các ấy, toàn bộ bộ máy quản lý cũ vẫn y nguyên và làm trở ngại cho tất cả mọi công việc.

Và điều đó rất dễ hiểu. Toàn bộ lịch sử của các quốc gia theo chế độ đại nghị - tư sản và, trong một chừng mực rất lớn, cả của các quốc gia tư sản - lập hiến cũng vậy, đã chứng minh rằng những sự thay đổi bộ trưởng chẳng quan trọng gì mấy, vì công tác thực tế về quản lý đều phó mặc cho đạo quân quan lại khổng lồ. Nhưng, đạo quân quan lại đó lại tiềm nhiệm sâu sắc đầu óc phản dân chủ, lại bị trói buộc bằng hàng nghìn hàng triệu sợi dây vào bọn địa chủ và tư sản, phải phụ thuộc vào bọn chúng bằng đủ mọi cách. Đạo quân ấy được đặt ở trong một bầu không khí của những quan hệ tư sản là bầu không khí duy nhất mà nó thở; nó thủ cựu, hủ lậu và chết cứng, nó không còn sức để thoát ra khỏi cái bầu không khí ấy nữa; nó không thể thay đổi nếp nghĩ, không thể cảm giác và hành động một cách khác

được. Nó bị trói buộc bởi một hệ thống tôn ty trật tự, bởi một số đặc quyền đặc lợi gắn liền với công việc "nhà nước"; còn về bộ phận cao cấp của nó, thì thông qua các cổ phần và các ngân hàng, chúng hoàn toàn bị lệ thuộc vào tư bản tài chính mà, trên một mức độ nhất định, bản thân chúng là những tay sai và những kẻ bảo vệ lợi ích và truyền bá ảnh hưởng của tư bản đó.

Định thông qua bộ máy nhà nước *áy* mà thực hiện những cải cách như xóa bỏ chế độ chiếm hữu ruộng đất của địa chủ mà không bồi thường, hoặc áp dụng chính sách độc quyền lúa mì, v. v., đó là một ảo tưởng hết sức lớn, đó là tự lừa dối mình và lừa dối nhân dân đến cực độ. Bộ máy đó *có thể* phục vụ giai cấp tư sản cộng hòa bằng cách thiết lập chế độ cộng hòa dưới dạng "chế độ quân chủ không có vua" như nền cộng hòa thứ III ở Pháp, nhưng nó tuyệt đối không thể thi hành được những cải cách, chưa nói là nhầm xóa bỏ, mà thậm chí chỉ nhầm cắt xén hoặc hạn chế thực sự quyền lợi của tư bản, quyền "tư hữu thiêng liêng". Vì thế mới luôn luôn có tình hình là trong tất cả những nội các "liên hiệp" có "những người xã hội chủ nghĩa" tham gia, thì những người này trên thực tế chỉ là những đồ trang sức vô vị, hoặc chỉ dùng làm bình phong cho chính phủ tư sản, dùng làm cột thu lôi chống sự phản nỗ của nhân dân đối với chính phủ đó, dùng làm công cụ để chính phủ áy đánh lừa quần chúng, mặc dầu một số nào đó trong bọn họ là người rất thành tâm. Điều đó đã xảy ra với Lu-i Blang năm 1848; điều đó từ đấy đã xảy ra ở Anh và ở Pháp hàng chục lần với những nội các có những người xã hội chủ nghĩa tham gia; điều đó đã xảy ra với Tséc-nốp và Txê-rê-tê-li năm 1917, và điều đó đã xảy ra và sẽ xảy ra, chừng nào mà chế độ tư sản còn tồn tại và bộ máy nhà nước tư sản quan liêu cũ còn nguyên vẹn.

Giá trị đặc biệt của các Xô-viết đại biểu công nhân, binh sĩ và nông dân là ở chỗ đã tiêu biểu cho một bộ máy nhà

nước *kiểu* mới, vô cùng cao hơn, cực kỳ dân chủ hơn. Những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng và men-sê-vích đã tìm đủ mọi cách để biến các Xô-viết (nhất là Xô-viết Pê-tô-rô-grát và Xô-viết toàn Nga, nghĩa là Ban chấp hành trung ương) thành những máy nói trống rỗng, chuyên biểu quyết, dưới danh nghĩa "kiểm soát", những nghị quyết và kiến nghị bất lực, mà chính phủ - miệng cười hết sức lịch thiệp và niềm nở - cứ khất lần chảng bao giờ thực hiện cả. Nhưng chỉ cần một "cơn gió nhẹ" của bọn Coóc-ni-lốp báo trước một cơn giông tố to cung đú làm cho bầu không khí trong Xô-viết tạm thời được tẩy sạch tất cả những uế khí và khiên cho sáng kiến của quần chúng cách mạng được bắt đầu biểu hiện thành một lực lượng vĩ đại, hùng mạnh, vô địch.

Tâm gươm lịch sử đó phải là một bài học cho tất cả những người thiển tin tưởng. Đáng xấu hổ thay cho những kẻ nói: "chúng ta không có bộ máy nào có thể thay được bộ máy cũ, bộ máy không khỏi có khuynh hướng bênh vực giai cấp tư sản". Vì hiện đã có bộ máy ấy: đây là các Xô-viết. Các người không nên sợ sáng kiến và tính chủ động của quần chúng, hãy tin vào những tổ chức cách mạng của quần chúng, và các người sẽ thấy công nhân và nông dân phát huy trong *tất cả mọi lĩnh vực* của đời sống nhà nước cái lực lượng, cái sức mạnh vĩ đại và vô địch như họ đã từng chứng tỏ khi họ đoàn kết và hăng hái đứng lên chống vụ phiến loạn Coóc-ni-cốp.

Sai lầm lớn nhất của các lãnh tụ xã hội chủ nghĩa - cách mạng và men-sê-vích là ở chỗ không tin vào quần chúng, sợ sáng kiến và tính chủ động của quần chúng, run rẩy trước nghị lực cách mạng của quần chúng mà đáng lẽ ra họ phải ủng hộ hoàn toàn và triệt để. Đó là một trong những nguyên nhân sâu xa nhất của tính do dự, dao động của họ, của mưu toan thường xuyên nhưng luôn luôn vô hiệu quả nhằm rót rượu mới vào trong cái bình cũ là bộ máy nhà nước quan liêu cũ.

Hãy xét lịch sử của việc dân chủ hóa quân đội trong cách mạng Nga 1917, lịch sử của nội các Tséc-nốp, lịch sử thời kỳ "trị vì" của Pan-tsín-xki, lịch sử của việc Pê-sê-khô-nốp từ chức, thế là chúng ta sẽ thấy tất cả những điều đó đều chứng minh rõ rệt cho điều vừa nói trên. Vì người ta không tin tưởng hoàn toàn vào các tổ chức do binh sỹ bầu lên, không áp dụng triệt để nguyên tắc binh sỹ bầu cử chỉ huy, nên bọn Coóc-ni-lốp, bọn Ca-lê-đin và bọn sỹ quan phản cách mạng đã chiếm được địa vị chỉ huy trong quân đội. Đó là một sự thật. Trừ phi cố tình nhầm mắt lại, còn thì không thể nào không nhận thấy rằng sau vụ phiến loạn Coóc-ni-lốp, chính phủ Kê-ren-xki đã để tất cả mọi cái *y nguyên như cũ*, nó đã *thực sự phục hồi chế độ Coóc-ni-lốp*. Việc đê bại A-léch-xê-ép, việc "hòa giải" với bọn Clem-bốp-xki, với bọn Ga-ga-rin, với bọn Ba-gra-ti-ôn và đồng lõa khác của Coóc-ni-lốp, sự khoan hồng đối với chính bản thân Coóc-ni-lốp và Ca-lê-đin, tất cả những điều đó chứng minh hết sức rõ ràng rằng Kê-ren-xki thực sự phục hồi chế độ Coóc-ni-lốp.

Không thể có giải pháp đúng giữa được. Kinh nghiệm đã chứng minh rõ ràng điều đó. Hoặc là toàn bộ chính quyền về tay các Xô-viết và dân chủ hóa hoàn toàn quân đội, hoặc là chế độ Coóc-ni-lốp.

Lịch sử của nội các Tséc-nốp như thế nào? Phải chăng nó đã không chứng minh rằng tất cả mọi mưu toan đôi chút nghiêm chỉnh nhằm thực sự thỏa mãn nhu cầu của nông dân, mọi cử chỉ biểu thị lòng tin tưởng đối với họ, đối với các tổ chức rộng lớn của bản thân họ và đối với hoạt động của họ, đều được toàn thể nông dân hoan nghênh hết sức nồng nhiệt? Nhưng Tséc-nốp, trong gần bốn tháng trời, đã phải "mặc cả" và còn phải "mặc cả" với bọn dân chủ - lập hiến và bọn quan lại là bọn đã buộc Tséc-nốp rốt cuộc phải từ chức mà chẳng làm nên trò trống gì, vì những sự trì hoãn và những mưu ác liên tục của chúng. Trong bốn tháng đó và với bốn tháng đó, bọn địa chủ và tư bản đã

"được cuộc", chúng đã bảo vệ được chế độ chiếm hữu ruộng đất của địa chủ, trì hoãn việc triệu tập Quốc hội lập hiến và thậm chí bắt đầu áp dụng những biện pháp đàn áp đối với những ủy ban ruộng đất.

Không thể có giải pháp đúng giữa được. Kinh nghiệm đã chứng minh rõ ràng điều đó. Hoặc là toàn bộ chính quyền từ trung ương đến cơ sở đều vào tay các Xô-viết, toàn bộ ruộng đất vào tay nông dân *ngay lập tức*, không chờ đợi quyết định của Quốc hội lập hiến, hoặc là bọn địa chủ và tư bản sẽ kìm hãm tất cả, phục hồi chính quyền của bọn địa chủ, làm cho nông dân căm phẫn đến mức độ họ sẽ nổi dậy một cách hết sức dữ dội.

Tình hình cũng hoàn toàn như thế trong việc bọn tư bản phá hoại (với sự giúp đỡ của Pan-tsin-xki) mọi sự kiểm soát đôi chút nghiêm chỉnh nền sản xuất, trong việc bọn lái buôn phá hoại độc quyền lúa mì và chủ trương của Pê-sê-khô-nốp về *bước đầu* phân phối bánh mì và các thực phẩm theo nguyên tắc điều chỉnh dân chủ.

Ở Nga bây giờ không phải là lúc bày đặt ra "những cải cách mới", dựng lên "những kế hoạch" cải tạo "bao quát" nào đó được. Không phải như thế! Những kế trình bày sự việc như vậy – những kế cố tình nói láo, đó là bọn tư bản, bọn Pô-tơ-re-xốp, bọn Plê-kha-nốp, chúng gào thét phản đối "việc thiết lập chủ nghĩa xã hội", chống "chuyên chính vô sản". Thực tế tình hình ở Nga là chính những gánh nặng và những tai họa chưa từng thấy của chiến tranh, nguy cơ hết sức ghê gớm, chưa từng thấy của sự suy sụp về kinh tế và của nạn đói đã vạch ra lối thoát, đã chỉ ra và không những chỉ ra, mà còn đưa lên hàng đầu những cuộc cải cách và cải tạo hết sức cấp thiết như: độc quyền lúa mì, kiểm soát sản xuất và phân phối, hạn chế phát hành giấy bạc, trao đổi đúng đắn lúa mì lấy hàng hóa, v.v..

Mọi người đều thừa nhận rằng các biện pháp như thế và nhằm chính hướng ấy là tất yếu; người ta đã bắt đầu áp dụng

những biện pháp ấy ở nhiều nơi và trên nhiều lĩnh vực. Người ta đã bắt đầu áp dụng những biện pháp ấy, nhưng khắp mọi nơi, những biện pháp đó bị cản trở và đã từng bị cản trở bởi sự phản kháng của bọn địa chủ và tư bản, một sự phản kháng được tiến hành vừa thông qua chính phủ Kê-ren-xki (*thực tế* là một chính phủ hoàn toàn tư sản và theo chủ nghĩa Bô-na-pác-tổ), vừa thông qua bộ máy quan liêu của nhà nước cũ, vừa thông qua sự thúc bách gián tiếp và trực tiếp của tư bản tài chính Nga và "đồng minh".

Than vãn về việc Pê-sê-khô-nốp từ chức và về sự phá sản của chính sách giá quy định, sự phá sản của chính sách độc quyền lúa mì, I. Pri-lê-gia-ép mới đây đã viết trong tờ "Sự nghiệp nhân dân" (số 147) như sau:

"Mặc dầu thành phần tổ chức như thế nào chăng nữa, tất cả các chính phủ ở nước ta đều thiếu dũng cảm cương quyết... Phái dân chủ cách mạng không nên chờ đợi, nó phải tỏ ra có tinh thần chủ động và can thiệp một cách có kế hoạch vào tình trạng hỗn loạn về kinh tế... Nếu hỏi ở đâu cần phải có một đường lối cứng rắn và một chính quyền cương quyết, thì chính là ở chỗ đó".

Sự thật bao giờ cũng là sự thật. Đó là những lời vàng ngọc. Nhưng tác giả quên rằng vấn đề về đường lối cứng rắn, về sự dũng cảm và tinh kiên quyết không phải là một vấn đề cá nhân, mà là vấn đề xét xem *giai cấp* nào có khả năng dũng cảm và kiên quyết. Giai cấp đó là giai cấp vô sản và chỉ có nó thôi. Một chính quyền dũng cảm và kiên quyết, một đường lối cứng rắn của chính quyền không phải cái gì khác hơn là chuyên chính của giai cấp vô sản và nông dân nghèo. Không thấy rõ điều đó, I. Pri-lê-gia-ép chỉ có thể dài về *chuyên chính* đó.

Thật ra, chuyên chính đó có nghĩa là gì? Chẳng có gì khác hơn là việc đánh tan sự phản kháng của bọn Coóc-ni-lốp, khôi phục và hoàn thành công cuộc dân chủ hóa hoàn toàn quân đội. Chín mươi chín phần trăm quân đội sẽ hoan nghênh nhiệt liệt nền chuyên chính đó vài ngày sau khi nó

được thiết lập. Nên chuyên chính đó sẽ đưa lại ruộng đất cho nông dân và toàn quyền cho các ủy ban nông dân ở địa phương: có thể nào nông dân lại không ủng hộ nó? Phải là người đã mất trí mới dám nghĩ ngờ điểm đó. Điều mà Pê-sê-khô-nốp chỉ mới *hứa hẹn* ("sự phản kháng của bọn tư bản đã bị đánh tan". – ông ta đã nói rõ ràng như thế trong bài diễn văn nổi tiếng của ông ở Đại hội các Xô-viết), thì chuyên chính đó sẽ thực hiện, sẽ làm cho nó biến thành hiện thực mà vẫn không mấy may gạt bỏ những tổ chức dân chủ đã bắt đầu hình thành trong lĩnh vực công tác lương thực, kiểm soát v. v.; trái lại vẫn ủng hộ những tổ chức đó, vẫn phát triển thêm lên, đồng thời cho thủ tiêu tất cả mọi cái làm trở ngại sự hoạt động của những tổ chức đó.

Chỉ có chuyên chính của giai cấp vô sản và nông dân nghèo mới có thể đánh tan được sự phản kháng của bọn tư bản, mới biểu lộ được một sự dũng cảm và một tinh thần kiên quyết thật vĩ đại của chính quyền, mới có thể tranh thủ được sự ủng hộ nhiệt liệt, triệt để, thật sự anh dũng của quần chúng quân đội và quần chúng nông dân.

Chính quyền về tay các Xô-viết: đó là con đường duy nhất để đảm bảo cho tình hình phát triển một cách tuân tự, hòa bình, yên ổn, hoàn toàn phù hợp với ý thức và quyết tâm của đa số quần chúng nhân dân, phù hợp với kinh nghiệm của bản thân họ. Chính quyền về tay các Xô-viết, đó là giao toàn bộ việc quản lý đất nước và việc kiểm soát nền kinh tế của nó cho công nhân và nông dân là những người mà không ai dám kháng cự lại, và, nhờ kinh nghiệm, nhờ thực tiễn của bản thân, họ sẽ học tập được nhanh chóng cách phân phối ruộng đất, thực phẩm và lúa mì theo hướng đúng đắn.

"Con đường công nhân", số 10,
ngày 27 (14) tháng Chín 1917
Ký tên: N. Lê - nin

Theo đúng bản in trên báo
"Con đường công nhân"

LÀM THẾ NÀO ĐẢM BẢO CHO QUỐC HỘI LẬP HIẾN THÀNH CÔNG?

(VỀ TỰ DO BÁO CHÍ)

Hồi đầu tháng Tư, để trình bày thái độ của những người bôn-sê-vích đối với vấn đề có nên triệu tập Quốc hội lập hiến hay không, tôi đã viết:

"Nên, và nên họp hết sức sớm. Song điều đảm bảo duy nhất cho thành công của Quốc hội lập hiến và cho việc triệu tập nó là ở chỗ tăng số lượng và củng cố *lực lượng* của các Xô-viết đại biểu công nhân, binh sĩ, nông dân, v. v.; là ở chỗ tổ chức và *vũ trang* quần chúng công nhân" ("Các chính đảng ở Nga và nhiệm vụ của giai cấp vô sản". Tủ sách rẻ tiền "Đời sống và tri thức", quyển III, trang 9 và 29)¹⁾.

Từ bấy đến nay, năm tháng đã trôi qua và hành động của bọn dân chủ - lập hiến nhiều lần làm chậm trễ và trì hoãn việc triệu tập Quốc hội lập hiến đã xác nhận các dòng trên đây là đúng; cuối cùng, vụ phiến loạn của Coóc-ni-lốp lại xác nhận một cách nổi bật sự đúng đắn đó.

Nay nhân dịp triệu tập Hội nghị dân chủ vào ngày 12 tháng Chín, tôi muốn đề cập đến một khía cạnh khác của vấn đề.

Tờ "Báo công nhân" của những người men-sê-vích cũng như tờ "Sự nghiệp nhân dân" đều than phiền rằng người ta đã làm được rất ít trong việc cổ động nông dân, trong việc

¹⁾ Xem Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 31, tr. 197.

giáo dục bộ phận thật sự là *quần chúng* nhân dân Nga, thật sự là đa số nhân dân Nga. Ai nấy đều thấy và thừa nhận rằng thành công của Quốc hội lập hiến là tùy thuộc vào việc giáo dục nông dân; song những gì mà người ta đã làm được về việc đó thì quả là quá ít ỏi. Báo chí tư sản phản cách mạng và đầy dối trá và báo chí "vàng" đều lừa bịp, phỉn phở, dọa dẫm nông dân, – so với các báo chí đó thì báo chí của những người men-sê-vích và xã hội chủ nghĩa - cách mạng (không nói chi đến báo chí của những người bôn-sê-vích) đều hoàn toàn yếu.

Tại sao lại như vậy?

Bởi vì các đảng chấp chính, tức đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng và đảng men-sê-vích, đề hèn yếu, do dự, không hoạt động; bởi vì, trong khi không đồng ý để cho các Xô viết nắm toàn bộ chính quyền, họ đã để nông dân ở trong tình trạng đốt nát và bơ vơ, họ đem nông dân "làm mồi" cho bọn tư bản, cho báo chí *của chúng*, cho sự cổ động *của chúng*.

Trong khi huênh hoang gọi cuộc cách mạng của chúng ta là vĩ đại, trong khi tuôn ra khắp nơi những lời thật kêu và rỗng tuếch về "dân chủ cách mạng", *thì trên thực tế*, những người men-sê-vích và xã hội chủ nghĩa - cách mạng đã để nước Nga chìm đắm trong một cuộc cách mạng tầm thường nhất, tiểu tư sản nhất, vì cuộc cách mạng này, sau khi lật đổ Nga hoàng, vẫn duy trì tất cả mọi cái như cũ, và chẳng làm gì cả, tuyệt đối chẳng làm một cái gì nghiêm chỉnh để giáo dục nông dân về mặt chính trị, để thủ tiêu tình trạng tăm tối trong nông thôn, tình trạng này là thành trì *cuối cùng* (và mạnh mẽ nhất), *thành trì* của bọn bóc lột và của bọn áp bức nhân dân.

Lúc này chính là lúc cần phải nhắc lại điều đó. Lúc này chính là lúc mà, đứng trước Hội nghị dân chủ, hai tháng trước ngày "ấn định" (để rồi lại hoãn lại ngày ấn định) triệu tập Quốc hội lập hiến, cần phải chỉ rõ việc sửa chữa sai lầm có thể được tiến hành dễ dàng biết chừng nào, và người

ta có thể làm được nhiều việc biết bao để giáo dục nông dân về mặt chính trị, nếu... nếu nền "dân chủ cách mạng" của chúng ta – danh từ này viết trong ngoặc kép – là thật sự cách mạng, nghĩa là có năng lực hành động một cách cách mạng; và nếu nó thật sự là dân chủ, nghĩa là đếm xỉa đến ý chí và lợi ích của đa số nhân dân, chứ không phải của một thiểu số bọn tư bản tiếp tục nắm chính quyền (tức là chính phủ Kê-ren-xki), một thiểu số mà bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng và bọn men-sê-vích muốn tiếp tục "thỏa hiệp" không trực tiếp thì gián tiếp, không dưới hình thức cũ thì dưới hình thức mới.

Bọn tư bản (và, theo sau chúng, nhiều người xã hội chủ nghĩa - cách mạng và men-sê-vích vì ngu ngốc hoặc vì thủ cựu) đều cho việc bãi bỏ kiểm duyệt và việc tất cả các đảng phái có thể tùy ý xuất bản báo chí như thế là "tự do báo chí".

Thật ra, đó không phải là tự do báo chí, mà là tự do cho bọn giàu có, cho giải cấp tư sản lừa bịp quần chúng nhân dân bị áp bức và bị bóc lột.

Thật vậy. Hãy lấy các báo cáo ở Pê-tơ-rô-grát và ở Mát-xcơ-va làm thí dụ. Xét theo số lượng in ra, các bạn sẽ thấy ngay là các báo tư sản, như tờ "Ngôn luận", "Sở giao dịch", "Thời mới", "Lời nói nước Nga"¹⁸⁰ và những tờ cùng loại (bởi vì các tờ báo này thì có rất nhiều) đã chiếm được ưu thế rất lớn. Ưu thế này dựa trên cơ sở nào? Tuyệt nhiên không phải là trên ý chí của đa số, bởi vì các cuộc tuyển cử chỉ rõ rằng ở hai thủ đô, đa số (tuyệt đại đa số) đứng về phía phái dân chủ, nghĩa là về phía những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng, những người men-sê-vích và những người bôn-sê-vích. Ba đảng này thu được ba phần tư đến bốn phần năm số phiếu, nhưng tổng số bản in ra của các báo của họ chắc là thấp hơn một phần tư hoặc ngay cả một phần năm tổng số bản in ra của toàn bộ báo chí tư sản (báo chí này, theo chõ chúng tôi biết và thấy, đã trực tiếp hoặc gián tiếp bảo vệ vụ phiến loạn của Coóc-ni-lốp).

Tại sao lại như vậy?

Ai nấy đều biết rất rõ vì sao. Vì việc xuất bản báo chí là một món kinh doanh tư bản chủ nghĩa to lớn và có nhiều lãi, trong đó bọn giàu có đầu tư hàng triệu và hàng triệu rúp. Trong xã hội tư sản, "tự do báo chí" tức là tự do cho bọn *giàu có* dùng mỗi ngày hàng triệu bản báo chí để lừa bịp, làm đồi trụy và phỉnh phờ, một cách có hệ thống và không ngừng, những quần chúng nhân dân bị bóc lột và bị áp bức, những người nghèo.

Đấy là sự thật rất đơn giản, mọi người đều biết, hiển nhiên mà ai nấy đều nhận thấy và biết rõ, song "hầu hết mọi người" đều "thẹn thò" mà im đi và sợ không dám nói đến.

Thứ hỏi: liệu có thể đả phá được điều tai hại hiển nhiên đó không và bằng cách nào?

Trước hết có một biện pháp cực kỳ đơn giản, rất có hiệu quả và hoàn toàn hợp pháp, mà tôi đã đưa ra từ lâu trên báo "Sự thật"¹⁾ và hôm nay nhân ngày 12 tháng Chín mà nhắc lại thì đặc biệt là hợp thời, – biện pháp mà công nhân không bao giờ được bỏ qua, bởi vì họ không thể nào không sử dụng đến khi họ giành được chính quyền.

Biện pháp đó là nhà nước giữ độc quyền về quảng cáo tư nhân trên các báo.

Các bạn hãy nhìn qua các báo "Lời nói nước Nga", "Thời mới", "Sở giao dịch", "Ngôn luận", v. v. – các bạn sẽ thấy trong đó vô số những quảng cáo tư nhân, những quảng cáo này đem lại những món tiền kếch xù, thậm chí đem lại số thu nhập chủ yếu của bọn tư bản xuất bản các báo đó. Toàn thể các báo tư sản trên khắp thế giới đều làm ăn như thế, đều làm giàu như thế, đều *bán thuốc độc cho nhân dân như thế*.

Ở châu Âu, có những tờ báo với số bản in ra bằng một phần ba số dân của thành phố, nơi mà các báo đó xuất bản

¹⁾ Xem Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 32, tr. 348 - 349.

(chẳng hạn, 80 000 bản cho 240 000 dân), và các báo đó được chuyển đến *cho từng nhà mà không phải trả tiền*, song đã đem lại những thu nhập rất khả quan cho những người xuất bản các báo đó. Các báo này sống bằng những quảng cáo do tư nhân trả tiền, và việc đưa các báo đến tận những nhà mà không phải trả tiền là phương pháp tốt nhất để đảm bảo việc phổ biến những quảng cáo đó.

Thứ hỏi: tại sao một nền dân chủ tự xưng là cách mạng mà lại không thể thực hành được một biện pháp như việc tuyên bố là nhà nước giữ độc quyền về quảng cáo tư nhân trên các báo? Sao lại không thực hiện việc cấm đăng quảng cáo trên các báo khác *ngoài* những báo do các Xô-viết tỉnh và thành phố xuất bản và do *Xô-viết trung ương* ở Pê-tơ-rô-grát xuất bản cho toàn nước Nga? Tại sao nền dân chủ "cách mạng" lại phải dung thứ việc làm giàu bằng quảng cáo tư nhân của bọn giàu có, của bọn ủng hộ Coóc-ni-lốp, của bọn gieo rắc sự dối trá và vu khống đối với các Xô-viết?

Biện pháp đó chắc chắn là một biện pháp công bằng. Nó sẽ đem lại nhiều điều lợi to lớn cho cả người đăng quảng cáo tư nhân lẫn toàn thể nhân dân, và nhất là cho giai cấp nông dân bị áp bức nhất và tăm tối nhất, những nông dân này, do đó, sẽ có thể nhận được các báo chí *xô-viết* có phụ trương đặc biệt dành cho nông dân với giá rất rẻ, hoặc là miễn phí.

Tại sao lại không thực hành biện pháp này? Chỉ vì đối với các ngài tư bản, quyền tư hữu và quyền thừa kế (về những thu nhập do quảng cáo đem lại) là thiêng liêng. Đã tự xưng là dân chủ cách mạng của thế kỷ XX, trong thời kỳ cuộc cách mạng Nga lần thứ hai, mà lại có thể thừa nhận được quyền đó là "thiêng liêng" à?

Nhưng, có người lại nói: như thế là vi phạm quyền tự do báo chí.

Không đúng. Như thế là mở rộng và tái lập quyền tự do báo chí. Bởi vì tự do báo chí có nghĩa là: tất cả các ý kiến

của *hết thảy mọi* công dân đều có thể được tự do diễn đạt.

Thế nhưng hiện nay thì tình hình ra sao? Hiện nay, *chi riêng* bọn giàu có cùng với các chính đảng lớn là nắm giữ độc quyền đó. Còn nếu người ta xuất bản những tờ báo *xô-viết* lớn với tất cả các lời quảng cáo, thì hoàn toàn có thể đảm bảo cho một số lượng công dân đông đảo hơn nhiều, chẳng hạn, cho mỗi nhóm đã thu được một số chữ ký nhất định, được diễn đạt ý kiến của họ. Nhờ cải cách này, quyền tự do báo chí sẽ *thật sự* trở thành dân chủ hơn nhiều, đầy đủ hơn nhiều.

Nhưng, có người lại nói: lấy đâu ra nhà in và giấy?

À, thế ra vấn đề là ở chỗ ấy!!! Vấn đề không phải ở quyền "tự do báo chí", mà là ở quyền sở hữu thiêng liêng của bọn bóc lột về nhà in và về các kho giấy mà chúng đã chiếm đoạt!!!

Tại sao chúng ta, công nhân và nông dân, lại phải công nhân cái quyền thiêng liêng đó? Cái "quyền" đảng những tin thất thiệt thì hơn cái "quyền" chiếm hữu nông nô ở chỗ nào?

Tại sao, trong thời chiến tranh, việc trưng dụng đủ mọi loại – nhà cửa, xe cộ, ngựa, lúa mì, kim loại – đều được thừa nhận và thực hành khắp nơi, còn việc trưng dụng nhà in và giấy in thì lại là điều không thể được?

Không! Người ta có thể lừa dối công nhân và nông dân trong thời gian nào đó, bằng cách trình bày với họ rằng các biện pháp ấy là không công bằng hoặc khó thực hiện được, nhưng chân lý rõ ràng cuộc rồi sẽ thắng.

Chính quyền nhà nước, dưới hình thức các Xô-viết, sẽ nắm lấy *tất cả* các nhà in và *tất cả* các kho giấy để đem phân phối *một cách công bằng*: thứ nhất là cho nhà nước, để phục vụ lợi ích của đa số nhân dân, đa số người nghèo và nhất là đa số nông dân bị bọn địa chủ và bọn tư bản hành hạ vùi dập và làm cho ngu si đần độn trong hàng bao thế kỷ.

Thứ hai là cho các đảng lớn đã thu được, chẳng hạn, 100 000 hoặc 200 000 phiếu bầu cử trong hai thủ đô.

Thứ ba là cho các đảng nhỏ bé hơn và, sau nữa, cho mọi nhóm công dân gồm một số người nhất định hoặc đã thu được một số chữ ký nhất định.

Đó chính là một cách phân phối công bằng về giấy và nhà in. Một khi chính quyền đã thuộc về các Xô-viết thì cách phân phối này có thể được thực hiện không khó khăn gì cả.

Như vậy là hai tháng trước cuộc bầu cử Quốc hội lập hiến, chúng ta có thể thật sự giúp đỡ nông dân, đảm bảo gửi đến *mỗi* làng hàng chục cuốn sách nhỏ (hoặc số báo, hoặc phụ trương đặc biệt) mà *mỗi* đảng lớn sẽ in ra hàng *triệu* bản.

Đó là một sự chuẩn bị có tính chất "*dân chủ - cách mạng*" cho cuộc bầu cử Quốc hội lập hiến; đó là một cách giúp đỡ của công nhân và binh sỹ tiên tiến đối với nông thôn; đó là sự góp phần của nhà nước vào việc giáo dục nhân dân, chứ không phải là góp phần làm cho nhân dân ngu si đần độn, không phải là góp phần vào việc lừa bịp nhân dân; đó mới thật là quyền tự do báo chí *cho mọi người* chứ không phải là cho bọn giàu có; đó là đoạn tuyệt với cái quá khứ làm tôi đòi đắng nguyễn rủa đang buộc chúng ta phải cam chịu cho bọn giàu có nắm lấy sự nghiệp vĩ đại là: tuyên truyền và giáo dục nông dân.

"Con đường công nhân", số 11,
ngày 28 (15) tháng Chín 1917

Ký tên: N. Lê - nin

Theo đúng bản in trên báo "Con
đường công nhân"

CÁCH MẠNG NGA VÀ NỘI CHIẾN

NGƯỜI TA ĐEM NỘI CHIẾN RA ĐỂ DỌA NẠT

Giai cấp tư sản hoảng sợ vì thấy bọn men-sê-vích và bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng từ chối không chịu liên minh với bọn dân chủ - lập hiến, và thấy phái dân chủ có thể đạt kết quả tốt đẹp trong việc thành lập một chính phủ không có bọn dân chủ - lập hiến và có thể quản lý nước Nga chống lại bọn dân chủ - lập hiến, nên nó cố gắng tìm đủ mọi cách để dọa nạt phái dân chủ.

Hãy dọa thật mạnh, – đó là khẩu hiệu của toàn bộ báo chí tư sản. Hãy đem hết sức ra mà dọa! Hãy nói dối, hãy vu khống, nhưng miễn là dọa cho sợ!

Tờ báo "Sở giao dịch" gieo rắc sợ hãi bằng cách bịa ra những tin tức về hoạt động của những người bôn-sê-vích. Người ta dọa bằng cách tung ra những tin đồn về việc A-léch-xé-ép từ chức và về nguy cơ của một cuộc tấn công của quân Đức chọc thủng mặt trận để tiến vào Pê-tơ-rô-grát, làm như thế các sự biến không chứng tỏ rằng chính bọn tướng tá của Coóc-ni-lốp (trong đó chắc chắn có cả A-léch-xé-ép) có thể mở cửa trận tuyến cho quân Đức ở Ga-li-xi-a và cả ngay trước Ri-ga và ngay trước Pê-tơ-rô-grát nữa, rằng chính bọn tướng tá của Coóc-ni-lốp đang khiến cho quân đội căm thù mãnh liệt nhất đối với tổng hành dinh.

Để làm cho phương pháp dọa nạt đó đối với phái dân chủ có cái vẻ "quan trọng" nhất và có sức thuyết phục,

người ta viện ra nguy cơ "nội chiến". Trong tất cả các phương pháp dọa nạt, có lẽ phổ biến nhất là phương pháp đem nội chiến ra để dọa nạt. Cái tư tưởng thịnh hành đó, rất phổ biến trong các giới phi-li-xtanh, đã được trình bày trong nghị quyết ngày 1 tháng Chín (Báo "Ngôn luận", số 210) của Ban chấp hành đảng bộ Rô-xtốp trên sông Đôn của Đảng tự do nhân dân, như sau:

"... Ban chấp hành nhận thức rõ rằng nội chiến có thể quét sạch mọi thành quả của cách mạng và đùm bọc non trẻ, chưa vững chắc của chúng ta trong biển máu, vì vậy Ban chấp hành cho rằng muốn cứu vãn những thành quả của cách mạng thì cần phải kiên quyết phản đối việc đẩy mạnh cách mạng, một việc làm xuất phát từ những ảo tưởng xã hội chủ nghĩa không thể nào thực hiện được...".

Chúng ta thấy rằng tư tưởng chủ đạo được lặp lại không biết bao nhiêu lần trong những bài xã luận của tờ "Ngôn luận", trong những bài của Plê-kha-nốp và của Pô-tơ-rê-xốp, trong những bài xã luận của các tờ báo men-sê-vích, v. v. và v. v. – thì ở đây đã được trình bày dưới hình thức rõ ràng nhất, chính xác nhất, chín chắn nhất và tinh tế nhất. Cho nên bàn kỹ hơn về tư tưởng này, cũng không phải là vô ích.

Chúng ta hãy cố gắng phân tích vấn đề nội chiến một cách cụ thể hơn, chẳng hạn trên cơ sở kinh nghiệm sáu tháng cách mạng đã qua của chúng ta.

Kinh nghiệm đó – một kinh nghiệm hoàn toàn phù hợp với kinh nghiệm của tất cả các cuộc cách mạng ở châu Âu từ cuối thế kỷ XVIII – chỉ cho chúng ta thấy rằng nội chiến là hình thức gay gắt nhất của đấu tranh giai cấp, khi mà cuộc đấu tranh này, sau những cuộc xung đột và đấu tranh về kinh tế và chính trị liên tiếp, dồn dập, ngày càng mở rộng và càng ác liệt, thì đi tới chỗ biến những xung đột ấy thành cuộc đấu tranh vũ trang của giai cấp này chống giai cấp kia. Thông thường nhất – có thể nói là thậm chí hầu như tuyệt đối – người ta đều thấy, trong các nước tự

do và tiên tiến chút ít, có cuộc nội chiến giữa các giai cấp, cụ thể là giữa giai cấp tư sản và giai cấp vô sản; giữa hai giai cấp này có sự đối kháng do toàn bộ sự phát triển kinh tế của chủ nghĩa tư bản, do toàn bộ lịch sử của xã hội hiện đại trên toàn thế giới gây ra và làm sâu sắc thêm.

Tình hình cũng đúng như vậy, trong sáu tháng cách mạng của chúng ta, chúng ta đã thấy trong những ngày 20 - 21 tháng Tư và những ngày 3 - 4 tháng Bảy những cuộc bùng nổ tự phát mãnh liệt, tiến gần sát đến chỗ mở đầu một cuộc nội chiến do giai cấp vô sản phát động. Còn cuộc nổi loạn của Coóc-ni-lốp thì là một cuộc âm mưu quân sự được bọn địa chủ và tư bản – đứng đầu là bọn dân chủ - lập hiến – ủng hộ, cuộc âm mưu đó thực tế đã dẫn tới bước đầu của một cuộc nội chiến do giai cấp tư sản gây ra.

Sự thực là như vậy. Lịch sử của bản thân cuộc cách mạng của chúng ta là như vậy. Chúng ta phải học tập ở lịch sử đó nhiều nhất, chúng ta phải suy nghĩ nhiều nhất đến sự phát triển và ý nghĩa giai cấp của nó.

Hãy thử so sánh bước đầu của nội chiến vô sản với bước đầu của nội chiến tư sản ở nước Nga về các mặt: 1) phong trào tự phát; 2) mục tiêu của phong trào; 3) sự giác ngộ của quần chúng tham gia phong trào; 4) lực lượng của phong trào; 5) sự ngoan cường của phong trào. Chúng ta cho rằng nếu tất cả các đảng hiện nay đang "tung ra bừa bãi" những danh từ "nội chiến", đều đặt vấn đề như trên và cố gắng thực sự nghiên cứu bước đầu của nội chiến thì ý thức về toàn bộ cuộc cách mạng Nga sẽ được lợi và được lợi nhiều.

Hãy bắt đầu xét tính chất tự phát của phong trào. Về những ngày 3 - 4 tháng Bảy, chúng ta đã có những lời tuyên bố của những người đã chứng kiến những ngày đó như tờ "Báo công nhân" của bọn men-sê-vích và tờ "Sự nghiệp nhân dân" của bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng là những báo đã thừa nhận sự phát triển tự phát của phong trào là một *sự thật*. Tôi đã nhắc lại những lời tuyên bố đó trong

một bài ở tờ "Sự nghiệp vô sản" in thành tờ rời với đầu đề "Trả lời bọn vu khống"¹⁾. Nhưng vì những lý do hoàn toàn dễ hiểu, bọn men-sê-vích và bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng vẫn chính thức phủ nhận tính chất tự phát của cuộc bùng nổ trong những ngày 3 - 4 tháng Bảy để tự bào chữa về việc chúng tham gia truy nã những người bôn-sê-vích.

Chúng ta tạm gác cái gì đó có thể còn tranh cãi được, và hãy nói đến cái gì không thể nào tranh cãi được nữa. Tính chất tự phát của phong trào những ngày 20 - 21 tháng Tư là điều không ai chối cãi cả. Đảng bôn-sê-vích tham gia phong trào tự phát đó với khẩu hiệu: "Toàn bộ chính quyền về tay các Xô-viết"; Lin-đê, hồi đó còn sống, cũng tham gia phong trào đó một cách hoàn toàn độc lập đối với đảng bôn-sê-vích và đã xuống đường cùng với 30 000 binh lính vũ trang, sẵn sàng bắt chính phủ. (Nhân tiện xin nói thêm rằng sự xuất quân đó chưa được tìm hiểu và nghiên cứu rõ ràng. Và xét cho kỹ, nếu người ta đúng về mặt lịch sử mà gắn liền ngày 20 tháng Tư vào quá trình của các sự biến, nghĩa là nếu người ta coi ngày đó là một khâu của sợi dây chuyền kéo dài từ ngày 28 tháng Hai đến ngày 29 tháng Tám, thì thấy rõ khuyết điểm, sai lầm của những người bôn-sê-vích lúc bấy giờ là *thiếu* tính cách mạng trong sách lược của mình, chứ tuyệt nhiên không phải là tính cách mạng thái quá, như bọn phi-li-xtanh buộc tội chúng ta).

Vậy là không còn nghi ngờ gì về tính chất tự phát của cái phong trào đã tiến gần đến sự bùng nổ một cuộc nội chiến vô sản. Ở cuộc nổi loạn của Coóc-ni-lốp thì chẳng có gì giống, dù là chút ít thôi, tính tự phát cả: đó chỉ là một cuộc âm mưu của bọn tướng tá định lừa gạt và dùng uy quyền để lôi kéo một bộ phận quân đội.

Tính tự phát của phong trào là một dấu hiệu tỏ rõ nó đã ăn sâu vào trong quần chúng, gốc rễ của nó vững chắc,

¹⁾ Xem tập này, tr. 29 - 44.

không tài nào đánh bật nó ra được, đó là điều chắc chắn. Cuộc cách mạng vô sản đã có gốc rễ sâu trong quần chúng, cuộc phản cách mạng của giai cấp tư sản chẳng có gốc rễ nào cả: nếu xét về tính tự phát của phong trào, thì sự thật đã vạch rõ cho chúng ta thấy như thế đấy.

Hãy xét đến mục tiêu của phong trào. Phong trào những ngày 20 - 21 tháng Tư là phong trào sát với những khẩu hiệu bôn-sê-vích hơn cả; còn phong trào ngày 3 - 4 tháng Bảy thì ra đời gắn liền với những khẩu hiệu bôn-sê-vích, chịu ảnh hưởng và sự lãnh đạo trực tiếp của những khẩu hiệu đó. Chuyên chính của giai cấp vô sản và nông dân nghèo, hòa bình và đề nghị ký hòa ước ngay tức khắc, tịch thu ruộng đất của địa chủ: về những *mục tiêu* chính yếu đó của nội chiến vô sản, thì đảng bôn-sê-vích đã hoàn toàn công khai lớn tiếng nói trên báo chí của mình cũng như trong công tác cổ động miệng, nói một cách rõ ràng, dứt khoát và chính xác.

Còn về mục tiêu cuộc phiến loạn của Coóc-ni-lốp, thì tất cả chúng ta ai nấy đều biết rằng đó là chuyên chính của địa chủ và giai cấp tư sản, là giải tán các Xô-viết và chuẩn bị phục hồi nền quân chủ; không một ai trong phái dân chủ chối cãi điều đó cả. Đảng dân chủ - lập hiến - đảng chủ yếu của phe Coóc-ni-lốp (nhân tiện xin nói thêm rằng thực ra từ nay nên gọi nó là đảng của Coóc-ni-lốp) - có ưu thế về báo chí và phương tiện cổ động hơn những người bôn-sê-vích, nhưng trước kia cũng như hiện nay, không bao giờ dám nói công khai với nhân dân về chuyên chính tư sản, về việc giải tán các Xô-viết, cũng như về các mục tiêu của Coóc-ni-lốp nói chung!

Xét về các mặt mục tiêu của phong trào, thì sự thật chứng tỏ rằng cuộc nội chiến vô sản có thể trình bày công khai với nhân dân những mục tiêu cuối cùng của mình và do đó thu hút được sự đồng tình của những người lao động, còn nội chiến tư sản thì chỉ có thể cố gắng lôi kéo một bộ phận quần

chúng bằng cách che giấu mục tiêu của mình; do đó mà có sự khác nhau lớn về trình độ giác ngộ của quần chúng.

Những bằng chứng khách quan về điểm đó hình như chỉ liên quan đến tính đảng và những cuộc bầu cử. Hình như không có những dấu hiệu nào khác để nhận xét chính xác trình độ giác ngộ của quần chúng. Phong trào cách mạng vô sản do đảng bôn-sê-vích lãnh đạo và phong trào phản cách mạng của giai cấp tư sản do đảng dân chủ - lập hiến cầm đầu, đó là điểm rõ ràng và vị tất có thể chối cãi được sau kinh nghiệm sáu tháng cách mạng. Có thể dẫn ra ba điều so sánh có tính chất thực tế về vấn đề chúng ta đang nghiên cứu. So sánh cuộc bầu cử tháng Năm vào các Đu-ma quận ở Pê-tơ-rô-grát với cuộc bầu cử tháng Tám vào Đu-ma trung ương, chúng ta thấy số phiếu bỏ cho bọn dân chủ - lập hiến giảm xuống và số phiếu bỏ cho những người bôn-sê-vích tăng lên rất nhiều. Báo chí của bọn dân chủ - lập hiến thú nhận rằng nơi nào tập trung quần chúng công nhân hoặc binh sỹ thì nơi đó, – điều này là quy luật chung – người ta thấy rõ sức mạnh của chủ nghĩa bôn-sê-vích.

Tiếp đó, khi không có thống kê nào về sự tăng giảm số đảng viên, về sự tham gia các hội nghị, v. v., thì trình độ giác ngộ của *quần chúng* tham gia đảng chỉ có thể được đo thực sự bằng những thông báo về sự quyên góp tiền ủng hộ đảng. Những thông báo đó chứng tỏ tinh thần anh dũng mãnh liệt và có tính chất quần chúng của công nhân bôn-sê-vích trong cuộc quyên góp ủng hộ tờ "Sự thật" và những tờ báo bị đóng cửa, v. v.. Tổng số tiền quyên góp bao giờ cũng được công bố. Ở bọn dân chủ - lập hiến thì tuyệt nhiên không phải thế: rõ ràng là bọn nhà giàu đã quyên góp để "nuôi dưỡng" hoạt động đảng của chúng. Không có mấy may dấu vết gì về sự giúp đỡ tích cực của quần chúng cả.

Sau hết, so sánh một mặt là phong trào những ngày 20 - 21 tháng Tư và những ngày 3 - 4 tháng Bảy với mặt khác là cuộc nổi loạn của Coóc-ni-lốp, chúng ta thấy rằng những

người bôn-sê-vích đã công khai chỉ cho quần chúng thấy rõ kẻ thù của họ trong nội chiến là: giai cấp tư sản, bọn địa chủ và bọn tư bản. Nhưng cuộc phiến loạn của Coóc-ni-lốp thì đã chứng tỏ rằng những đơn vị quân đội đi theo Coóc-ni-lốp *đã bị lừa dối một cách trắng trợn*, sự lừa dối đó đã bị bóc trần ngay trong cuộc gặp gỡ đầu tiên giữa "sư đoàn dã man" và những đoàn tàu chở quân lính của Coóc-ni-lốp với những người dân Pê-tơ-rô-grát.

Chúng ta hãy bàn tiếp. Chúng ta có những bằng chứng gì về *lực lượng* của giai cấp vô sản và của giai cấp tư sản trong nội chiến? Lực lượng của những người bôn-sê-vích chỉ ở số lượng những người vô sản, ở trình độ giác ngộ của họ, ở sự đồng tình của các "tầng lớp dưới" trong đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng và men-sê-vích (nghĩa là công nhân và nông dân nghèo) đối với những khẩu hiệu bôn-sê-vích. Những khẩu hiệu đó chính đã thực tế lôi cuốn được *đa số* quần chúng cách mạng tích cực ở Pê-tơ-rô-grát trong những ngày 20 - 21 tháng Tư, ngày 18 tháng Sáu và những ngày 3 - 4 tháng Bảy, đó là một sự thật.

Sự so sánh đó giữa những tài liệu về các cuộc bầu cử "nghị viện" với những tài liệu về các phong trào quần chúng nói trên tố rõ rằng nhận định sau đây – một nhận định đã được xác nhận nhiều lần ở phương Tây – cũng hoàn toàn đúng với nước Nga, nhận định đó là: xét về mặt tác động *vào quần chúng* và khả năng lôi cuốn họ vào cuộc đấu tranh, thì *lực lượng* của giai cấp vô sản cách mạng trong cuộc đấu tranh *ngoài nghị trường*, tuyệt đối *lớn hơn* là trong cuộc đấu tranh nghị trường. Đó là một nhận định rất quan trọng về vấn đề nội chiến.

Người ta hiểu tại sao tất cả những điều kiện và hoàn cảnh đấu tranh nghị trường và tuyển cử lại không cho phép các giai cấp bị áp bức phát huy lực lượng mà họ có thể thực tế phát huy trong nội chiến.

Lực lượng của bọn dân chủ - lập hiến và của cuộc phiến loạn của Coóc-ni-lốp là ở sức mạnh của *của cải*. Tư bản

Anh - Pháp và chủ nghĩa đế quốc Anh - Pháp *ủng hộ* bọn dân chủ - lập hiến và *ủng hộ* cuộc phiến loạn của Coóc-ni-lốp, điều đó đã được chứng thực bằng hàng loạt diễn văn chính trị và bằng báo chí. Ai cũng biết rõ rằng tất cả "cánh hữu" của Hội nghị Mát-xcơ-va ngày 12 tháng Tám đã hăng hái *ủng hộ* Coóc-ni-lốp và Ca-lê-đin. Ai cũng biết rõ rằng báo chí tư sản Pháp và Anh đã "giúp đỡ" Coóc-ni-lốp. Một số dấu hiệu chứng tỏ rằng y đã được các *ngân hàng* giúp đỡ.

Tất cả lực lượng của bọn nhà giàu đều *ủng hộ* Coóc-ni-lốp, nhưng nó đã sụp đổ nhanh chóng và thảm hại biết bao!. Ngoài bọn nhà giàu ra thì bọn Coóc-ni-lốp chỉ có hai lực lượng xã hội là: "sư đoàn dã man" và dân Cô-dắc. Trong trường hợp thứ nhất thì đó *chỉ* là lực lượng của sự tăm tối và của sự lừa bịa mà thôi. Lực lượng đó càng đáng sợ một khi báo chí càng do giai cấp tư sản nắm. Chiến thắng trong nội chiến, giai cấp vô sản tức khắc tiêu diệt tận gốc nguồn "lực lượng" đó.

Còn về dân Cô-dắc, thì đấy là đại biểu cho một tầng lớp dân cư gồm những chủ ruộng giàu có, những chủ ruộng nhỏ hoặc trung bình (ruộng đất chiếm hữu trung bình độ 50 des-xi-a-tin) ở một trong những tỉnh biên khu của nước Nga, ở đó còn duy trì đặc biệt nhiều đặc điểm của thời trung cổ trong đời sống, trong kinh tế và sinh hoạt. Người ta có thể thấy đó là cơ sở kinh tế - xã hội cho một vụ Văng-đê Nga. Nhưng *những sự thực* về phong trào Coóc-ni-lốp - Ca-lê-đin chứng tỏ gì? Ngay cả Ca-lê-đin, "người thủ lĩnh mến yêu" được bọn Gu-tsơ-cốp, Mi-li-u-cốp, Ri-a-bu-sin-xki và bè lũ *ủng hộ*, dù thế nào đi nữa, *cũng đã không thể phát động* *được* một phong trào quần chúng!! Ca-lê-đin đi tới nội chiến bằng con đường "trực tiếp hơn" rất nhiều, con đường thắng hơn những người bôn-sê-vích. Ca-lê-đin trực tiếp "đi phát động vùng sông Đôn nổi loạn", thế nhưng Ca-lê-đin không gây được phong trào quần chúng nào ở ngay xứ sở

"của hắn", ở xứ sở Cô-dắc bị ngăn cách với phong trào dân chủ toàn Nga! Trái lại, chúng ta thấy ở phía giai cấp vô sản những cuộc bùng nổ tự phát của phong trào trong trung tâm ảnh hưởng và trung tâm lực lượng của phái dân chủ toàn Nga chống bôn-sê-vích.

Không có những bằng chứng khách quan về thái độ của các tầng lớp và các nhóm kinh tế Cô-dắc khác nhau đối với phái dân chủ và phái Coóc-ni-lốp. Chỉ có những dấu hiệu chứng tỏ rằng đa số những người Cô-dắc nghèo và trung lưu đều ngả về phái dân chủ và chỉ có bọn sĩ quan và những tầng lớp trên, là bọn Cô-dắc giàu có, mới hoàn toàn ủng hộ Coóc-ni-lốp.

Dù sao đi nữa, sau cuộc thí nghiệm từ ngày 26 đến ngày 31 tháng Tám, lịch sử đã chứng tỏ rằng phong trào quần chúng Cô-dắc ủng hộ cuộc phản cách mạng của giai cấp tư sản quả là cực kỳ yếu đuối.

Còn một vấn đề cuối cùng nữa: *sự ngoan cường* của phong trào. Đối với phong trào vô sản - cách mạng bôn-sê-vích đã có một sự thực được chứng minh là: trong sáu tháng của chế độ cộng hòa ở Nga, cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa bôn-sê-vích đã được tiến hành trên mặt trận tư tưởng, trong điều kiện bọn thù địch của chủ nghĩa bôn-sê-vích có ưu thế *rất lớn* về các cơ quan báo chí và các phương tiện tuyên truyền (và trong điều kiện diễn ra một chiến dịch vu khống, mà phải là người "liêu lĩnh" lăm moi dám nói đó là đấu tranh "tư tưởng"), cũng như được tiến hành *qua biện pháp đàn áp*: bắt bớ hàng trăm vụ, phá phách nhà in trung ương của chúng ta, cấm tờ báo trung ương của chúng ta và nhiều tờ báo khác. Sự thực nói lên cái kết quả là: chủ nghĩa bôn-sê-vích đã được tăng cường mạnh mẽ trong cuộc bầu cử tháng Tám ở Pé-tơ-rô-grát, rồi những trào lưu quốc tế chủ nghĩa và trào lưu "tả" gần gũi với chủ nghĩa bôn-sê-vích đều được tăng cường trong đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng cũng như trong đảng men-sê-vích. Điều

đó có nghĩa là ở nước Nga cộng hòa, phong trào cách mạng - vô sản rất ngoan cường. Sự thực chứng tỏ rằng những sự chung lưng đấu cật của bọn dân chủ - lập hiến, xã hội chủ nghĩa - cách mạng và men-sê-vích *không thành công* chút nào trong việc làm yếu phong trào đó. Ngược lại, chính sự liên minh giữa bọn Coóc-ni-lốp và "phái dân chủ" đã *làm* cho chủ nghĩa bôn-sê-vích *mạnh hơn*. Ngoài sự tác động về tư tưởng và những cuộc đàn áp, không thể có thủ đoạn đấu tranh nào khác để chống lại trào lưu cách mạng vô sản cả.

Hiện nay chưa có những bằng chứng về sự ngoan cường của phong trào dân chủ - lập hiến - Coóc-ni-lốp. Bọn dân chủ lập hiến chẳng bị truy nã gì cả. Thập chí Gu-stơ-cốp đã được tha, thập chí cả Ma-cla-cốp lẫn Mi-li-u-cốp đều không bị bắt. Người ta thậm chí cũng không cấm tờ "Ngôn luận". Người ta đã để yên bọn dân chủ - lập hiến. Chính phủ Kê-ren-xki *quan tâm săn sóc* bọn dân chủ - lập hiến - Coóc-ni-lốp. Chúng ta hãy cứ đặt câu hỏi như sau: giả sử bọn Ria-bu-sin-xki Anh - Pháp và Nga lại trợ cấp hàng triệu bạc cho bọn dân chủ - lập hiến, cho tờ "Thông nhất", tờ "Ban ngày", v. v. để tiến hành một chiến dịch tuyển cử mới ở Pé-tơ-rô-grát, như thế hiện nay liệu có hy vọng làm tăng thêm số phiếu bầu cho họ, sau cuộc phiến loạn của Coóc-ni-lốp hay không? Cứ xét các hội nghị, v. v. thì chắc phải trả lời là không...

* * *

Nếu chúng ta tóm tắt sự so sánh những bằng chứng do lịch sử cách mạng Nga cung cấp thì sẽ có kết luận sau đây: bước đầu của cuộc nội chiến do giai cấp vô sản phát động đã biểu hiện sức mạnh, sự giác ngộ, sự vững chắc, sự phát triển và sự ngoan cường của phong trào. Bước đầu của cuộc nội chiến do giai cấp tư sản gây ra đã không biểu hiện một sức mạnh, một sự giác ngộ của quần chúng, một sự vững chắc và một hy vọng chiến thắng nào cả.

Liên minh của bọn dân chủ - lập hiến với bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng và bọn men-sê-vích chống lại những người bôn-sê-vích, nghĩa là chống lại giai cấp vô sản cách mạng, đã được thử thách trên thực tiễn trong nhiều tháng, và liên minh ấy của bọn Coóc-ni-lốp tam thời náu mình với "phái dân chủ", thực sự đã không làm cho những người bôn-sê-vích suy yếu mà lại làm cho họ mạnh thêm, làm cho "phe liên hiệp" phá sản, và phe đối lập "cánh tả" ngay trong hàng ngũ bọn men-sê-vích được tăng cường.

Liên minh của những người bôn-sê-vích với những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng và men-sê-vích chống lại bọn dân chủ - lập hiến, chống lại giai cấp tư sản, thì còn chưa được thử thách. Hay, nói chính xác hơn, liên minh đó được thử thách chỉ trên một mặt trận, chỉ trong năm ngày, từ 26 đến 31 tháng Tám, khi Coóc-ni-lốp nổi loạn, và trong những ngày ấy, liên minh đó đã chiến thắng hoàn toàn bọn phản cách mạng một cách dễ dàng chưa từng thấy trong một cuộc cách mạng nào; nó đã làm cho cuộc phản cách mạng của giai cấp tư sản, của bọn địa chủ và tư bản, của bọn đế quốc đồng minh và bọn dân chủ - lập hiến thất bại nặng nề, đến nỗi về mặt đó, nội chiến đã tan ra tro, đã tan ngay từ đầu, đã tan măc đầu chưa có "đánh chác" gì cả.

Đứng trước sự kiện lịch sử đó, tất cả báo chí tư sản và bọn phụ họa của nó (bọn Plê-kha-nốp, Pô-tơ-rê-xốp, Brê-scô-Brê-scôp-xcai-a và những bọn khác) đều kêu la àm ī lên rằng chính liên minh của những người bôn-sê-vích với những người men-sê-vích và xã hội chủ nghĩa - cách mạng "đe dọa" gây ra những khủng khiếp của nội chiến!..

Thật là một điều đáng tức cười nếu không phải là đáng buồn. Đáng buồn vì một điều vô lý rành rành, hiển nhiên, chướng mắt như vậy, không kể gì đến sự thật và toàn bộ lịch sử cuộc cách mạng của chúng ta cả, thế mà nói chung lại được một số người tin... Điều đó chứng tỏ rằng người ta vẫn tuyên truyền được rất rộng rãi (sự tuyên truyền

này là điều không thể tránh được, chừng nào báo chí còn bị giai cấp tư sản nắm độc quyền) những sự đối trả vụ lợi của giai cấp tư sản, những sự đối trả làm chìm ngập và át những bài học cách mạng hết sức rõ ràng, hiển nhiên không thể chối cãi được.

Nếu cách mạng đã cho chúng ta một bài học tuyệt đối không thể chối cãi được, một bài học hoàn toàn được sự thực chứng minh, thì bài học đó là: chỉ có sự liên minh của những người bôn-sê-vích với những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng và men-sê-vích, chỉ có chuyển ngay toàn bộ chính quyền vào tay các Xô-viết, mới làm cho nội chiến không thể xảy ra ở Nga được. Vì không thể có một cuộc nội chiến nào – do giai cấp tư sản gây ra – chống lại được liên minh đó, chống lại được các Xô-viết đại biểu công nhân, binh sĩ và nông dân, cuộc "chiến tranh" đó thậm chí sẽ không gây ra được lấy một trận chiến đấu nào cả; sau cuộc phiến loạn của Coóc-ni-lốp, giai cấp tư sản chẳng còn có thể kiểm ra một "sư đoàn dã man" thứ hai nữa, thậm chí cũng không thể kiểm tra bấy nhiêu đoàn tàu chở lính Cô-dắc để chống lại Chính phủ xô-viết.

Cách mạng phát triển một cách hòa bình – dù cho đó là cách mạng nào đi nữa – thì nói chung là một điều hết sức hiếm và khó, vì cách mạng là sự phát triển đến cực độ của những mâu thuẫn giai cấp sâu sắc nhất, nhưng, trong một nước nông nghiệp, mà liên minh công nông có thể đem lại hòa bình cho quần chúng đã bị kiệt quệ bởi cuộc chiến tranh phi nghĩa nhất và tội lỗi nhất, và đem lại toàn bộ ruộng đất cho nông dân, trong một nước như thế, vào giờ phút lịch sử đặc biệt như thế, thì sự phát triển hòa bình của cách mạng là điều có thể có được và chắc chắn, nếu toàn bộ chính quyền đã chuyển vào tay các Xô-viết. Cuộc đấu tranh giành chính quyền giữa các đảng phái có thể diễn ra một cách hòa bình bên trong các Xô-viết, nếu trong các Xô-viết có đầy đủ dân chủ, nếu người ta tránh "những sự cất xén nhỏ",

"cắt xén" những nguyên tắc dân chủ, ví dụ như cho phép binh sĩ cứ 500 cử tri được cử một đại biểu, còn công nhân thì cứ 1 000 cử tri mới được cử một đại biểu. Trong một nước cộng hòa dân chủ, những sự cắt xén nhỏ đó bắt buộc phải mất đi.

Đối với những Xô-viết đã đem lại toàn bộ ruộng đất cho nông dân hưởng không phải trả tiền thuê và đề nghị một hòa ước công bằng với tất cả các dân tộc, đối với những Xô-viết như thế thì bất cứ liên minh nào của giai cấp tư sản Anh - Pháp và Nga, của bọn Coóc-ni-lốp, của bọn Biu-kê-nên, của bọn Ri-a-bu-sin-xki, của bọn Mi-li-u-cốp, với bọn Plê-kha-nốp và bọn Pô-tơ-rê-xốp, đều không mảy may đáng sợ, đều hoàn toàn bất lực.

Dĩ nhiên, không sao tránh khỏi sự kháng cự của giai cấp tư sản chống lại việc giao lại ruộng đất cho nông dân hưởng không phải trả tiền, chống lại những cải cách tương tự trong những lĩnh vực khác của đời sống, chống lại một hòa ước công bằng và chống lại sự đoạn tuyệt với chủ nghĩa đế quốc. Nhưng muốn cho sự kháng cự đó đi tới nội chiến thì ít ra phải có những *quần chúng* nào đó đủ sức *tiến hành chiến tranh* với các Xô-viết và đánh bại các Xô-viết. Nhưng giai cấp tư sản *không có* và không thể tìm đâu ra những quần chúng đó. Các Xô-viết nắm toàn bộ chính quyền càng nhanh và càng kiên quyết thì "những sư đoàn dã man" cũng như quân Cô-dắc càng phẫn liệt nhanh chóng, phẫn liệt thành một thiểu số côn con những kẻ cố tình theo Coóc-ni-lốp và một đại đa số những người tán thành liên minh dân chủ và xã hội chủ nghĩa của công nhân và nông dân (vì rằng lúc đó vẫn đề chính là chủ nghĩa xã hội).

Sự kháng cự của giai cấp tư sản, sau khi chính quyền đã chuyển vào tay các Xô-viết, sẽ đưa tới kết quả là *mỗi* tên tư bản sẽ bị "theo dõi", giám sát, kiểm soát và kiểm kê bởi hàng chục và hàng trăm công nhân và nông dân mà quyền lợi đòi họ không được để cho bọn tư bản lừa gạt nhân

dân. Những hình thức và phương pháp của sự kiểm kê và kiểm soát đó đã được xây dựng và làm cho giản đơn đi do chính bản thân chủ nghĩa tư bản, do chính những thiết chế của chủ nghĩa tư bản như ngân hàng, xưởng may lớn, xanh-đi-ca, đường sắt, bưu điện, hợp tác xã tiêu thụ và công đoàn. Các Xô-viết chỉ cần xử phạt bằng cách tịch thu toàn bộ tài sản hoặc bỏ tù ngắn hạn những tên tư bản trốn tránh sự kiểm kê hết sức tinh vi hoặc lừa dối nhân dân, – chỉ cần làm như thế thôi là có thể đập tan tất cả sự kháng cự của giai cấp tư sản mà không phải đổ máu. Vì chính là nhờ có các ngân hàng, một khi đã được quốc hữu hóa, chính là nhờ các đoàn thể của nhân viên, các bưu điện, hợp tác xã tiêu thụ, công đoàn, mà sự kiểm soát và kiểm kê trở thành phổ biến, vạn năng, rộng khắp mọi nơi và vô địch.

Và những Xô-viết Nga, khởi liên minh giữa công nhân và nông dân nghèo ở Nga, không phải là đơn độc trên *con đường đi lên* chủ nghĩa xã hội của mình. Nếu đơn độc thì chúng ta không thể hoàn thành đến cùng và một cách hòa bình nhiệm vụ đó, vì thực chất đó là một nhiệm vụ quốc tế. Nhưng chúng ta có một lực lượng dự trữ hết sức to lớn, những đạo quân công nhân tiên tiến ở các nước khác mà tại đây sự đoạn tuyệt của nước Nga với chủ nghĩa đế quốc và với chiến tranh đế quốc nhất định sẽ đẩy nhanh cuộc cách mạng công nhân, xã hội chủ nghĩa đang chín muồi ở đó.

* * *

*

Người ta nói đến những "biển máu" trong nội chiến. Nghị quyết của bọn dân chủ - lập hiến ủng hộ Coóc-ni-lốp kể trên kia đã nói đến điểm đó. Luật diệu đó, tất cả bọn tư sản và bọn cơ hội chủ nghĩa đều lấp đi lấp lại bằng đủ mọi giọng. Sau cuộc phiến loạn của Coóc-ni-lốp, luật diệu đó đang làm bật cười, sẽ làm bật cười và không thể không làm bật cười tất cả những công nhân giác ngộ.

Nhưng trong thời kỳ chiến tranh mà chúng ta đang trải qua, người ta có thể và phải đặt vấn đề "biển máu" đó trên cơ sở tính toán một cách ước lượng về lực lượng, phải tính đến hậu quả và kết quả; cần phải giải quyết vấn đề đó một cách nghiêm chỉnh, chứ không phải coi nó như một câu nói thịnh hành rỗng tuếch, không phải như lời giả dối đơn thuần của bọn dân chủ - lập hiến là bọn đã làm *mọi cách để* cho Coóc-ni-lốp có thể dìm nước Nga trong "biển máu", nhằm khôi phục lại nền chuyên chính của giai cấp tư sản, quyền lực của bọn địa chủ và nền quân chủ.

Người ta nói với chúng ta về những "biển máu". Chúng ta cũng hãy phân tích *cả mặt đó* của vấn đề.

Cứ cho rằng sự do dự của bọn men-sê-vích và bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng vẫn kéo dài, họ *không* trao chính quyền lại cho các Xô-viết, họ *không* đánh đổ Kê-ren-xki, họ khôi phục lại, dưới hình thức hơi khác một chút, sự thỏa hiệp thối nát cũ với giai cấp tư sản (chẳng hạn đưa bọn Coóc-ni-lốp "không đảng phái" thay thế bọn dân chủ - lập hiến), họ không thay thế bộ máy chính quyền nhà nước hiện tại bằng bộ máy xô-viết, họ không đế nghị hòa ước, họ không cất đứt với chủ nghĩa đế quốc, họ không tịch thu ruộng đất của bọn địa chủ. Hãy cho rằng những do dự hiện tại của bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng và của bọn men-sê-vích đưa tới kết quả đó, đưa đến kết quả của "ngày 12 tháng Chín".

Kinh nghiệm của cuộc cách mạng của chúng ta chứng tỏ rõ như ban ngày rằng hậu quả của tình trạng đó sẽ là làm yếu hơn nữa bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng và bọn men-sê-vích, mở rộng sự cách biệt giữa họ với quần chúng, làm cho sự bất bình và lòng phẫn nộ của quần chúng lên đến cực độ và làm cho sự đồng tình của quần chúng đối với giai cấp vô sản cách mạng, đối với những người bôn-sê-vích, tăng lên rất nhiều.

So với hiện nay thì lúc đó giai cấp vô sản ở thủ đô sẽ còn gần hơn với công xã, với khởi nghĩa của công nhân,

với việc giành chính quyền, với nội chiến dưới hình thức cao hơn và quyết định hơn của nó: sau kinh nghiệm những ngày 20 - 21 tháng Tư và 3 - 4 tháng Bảy, phải thừa nhận rằng kết quả đó là tất yếu về mặt lịch sử.

Bọn dân chủ - lập hiến gào lên: những "biển máu". Nhưng những biển máu đó sẽ đem lại thắng lợi cho giai cấp vô sản và nông dân nghèo; và chín mươi chín phần trăm hy vọng rằng thắng lợi đó sẽ đem lại *hòa bình* chứ không phải chiến tranh đế quốc, *nghĩa là*, nó sẽ cứu sống *hàng chục vạn* người hiện nay đang đổ máu cho bọn tư bản chia nhau lợi nhuận và chia đất đai (những cuộc thôn tính). Nếu vào những ngày 20 - 21 tháng Tư, toàn bộ chính quyền đã chuyển hẳn vào tay các Xô-viết, và bên trong các Xô-viết, thắng lợi thuộc về những người bôn-sê-vích liên minh với nông dân nghèo, thì dù có phải trả bằng những "biển máu", người ta cũng vẫn cứu được sinh mạng *nửa triệu* lính Nga chắc chắn đã bỏ mạng trong những cuộc chiến đấu ngày 18 tháng Sáu.

Tất cả mọi công nhân và binh sĩ Nga giác ngộ đang làm và sẽ làm con tin đó, nếu họ cảm nhận và đánh giá vấn đề nội chiến đang được nêu lên khắp nơi; và tất nhiên các công nhân và binh sĩ đó đã từng trải nhiều và đã suy nghĩ nhiều, sẽ không bị dọa nạt bởi những lời hò hét về "biển máu", những lời tuôn ra từ cửa miệng của những người, những đảng và những nhóm sẵn sàng hy sinh *thêm hàng triệu* binh lính Nga để chiếm Côn-xtan-ti-nô-pôn, Lơ-vốp, Vác-sa-va, để "chiến thắng nước Đức".

Tất cả những "biển máu" đổ ra trong nội chiến sẽ không thể nào so sánh được, ngay cả khi so sánh một cách đại khái thôi, với những biển máu mà bọn đế quốc Nga đã gây ra sau ngày 19 tháng Sáu (họ không đếm xỉa gì đến những khả năng cực kỳ lớn lao để tránh điều đó bằng cách giao chính quyền cho các Xô-viết).

Thưa các ngài Mi-li-u-cốp, Pô-tơ-rê-xốp, Plê-kha-nốp, trong thời chiến các ngài hãy thận trọng hơn một chút trong

lập luận của các ngài *chóng lại* những "biển máu" của nội chiến, vì rằng binh sĩ đã được biết và đã trông thấy những *biển máu* rồi.

Ngày nay, vào năm 1917, năm thứ tư của một cuộc chiến tranh tàn khốc chưa từng thấy, làm kiệt sức các dân tộc và là cuộc chiến tranh cực kỳ tội lỗi, thì cách mạng Nga đã ở vào hoàn cảnh quốc tế mà việc đàm phán ký một hòa ước công bình do giai cấp vô sản Nga chiến thắng trong cuộc nội chiến đưa ra, sẽ có chín mươi chín phần trăm hy vọng dẫn tới đình chiến và hòa bình, mà *không phải đổ thêm những biển máu mới*.

Bởi vì sự cấu kết giữa những bọn đế quốc thù địch là đế quốc Anh - Pháp và đế quốc Đức *chóng lại* nước cộng hòa vô sản - xã hội chủ nghĩa Nga là điều thực tế *không thể thực hiện được*; còn như sự cấu kết của bọn đế quốc Anh, Nhật và Mỹ chống lại chúng ta thì hết sức khó thực hiện và không đáng sợ chút nào, dù chỉ nhờ vào hoàn cảnh địa lý của nước Nga. Vả lại sự có mặt của quần chúng vô sản cách mạng và xã hội chủ nghĩa trong *tất cả* các nước châu Âu là một sự thật, cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa toàn thế giới đang chín muồi không gì cưỡng lại được, điều đó không còn nghi ngờ gì nữa; và cái có thể thực sự giúp đỡ cuộc cách mạng đó, dĩ nhiên không phải là những đoàn đại biểu và những hội nghị Xã hội đang đóng kịch với bọn Plê-kha-nốp hoặc bọn Txê-rê-tê-li ngoại quốc đâu, mà chỉ là sự tiến lên của cách mạng Nga.

Bọn tư sản kêu la về sự thất bại không thể tránh khỏi của công xã ở Nga – ý nói sự thất bại của giai cấp vô sản, nếu giai cấp vô sản cướp chính quyền.

Đó là những lời kêu la lừa bịp xuất phát từ sự vụ lợi giai cấp.

Một khi đã đoạt được chính quyền, giai cấp vô sản Nga có *tất cả* mọi khả năng để giữ vững nó và đưa nước Nga đến thắng lợi của cách mạng ở phương Tây.

Vì rằng, trước hết kể từ Công xã đến nay, chúng ta đã học tập được nhiều và chúng ta sẽ không mắc lại những sai lầm tai hại của Công xã nữa, chúng ta sẽ không để ngân

hang ở trong tay giai cấp tư sản, chúng ta sẽ không hạn chế ở việc phòng ngự chống lại bọn Véc-xây của chúng ta (tức là bọn Coóc-ni-lốp), mà chúng ta sẽ chuyển sang tấn công chúng và sẽ đè bẹp chúng.

Hai là, giai cấp vô sản chiến thắng sẽ đem lại hòa bình cho nước Nga. Và sau tất cả những thảm họa của một cuộc chém giết giữa các dân tộc kéo dài trên ba năm nay, không có lực lượng nào có thể lật đổ được chính phủ của *hòa bình*, chính phủ của một nền hòa bình trung thực, chân thành, công bình.

Ba là, giai cấp vô sản chiến thắng sẽ chia ngay ruộng đất cho nông dân được hưởng không phải trả tiền chuộc. Và tuyệt đối đa số nông dân, bị kiệt quệ và công phẫn trước cái "trò ve vãn địa chủ" mà chính phủ nước ta, nhất là chính phủ "liên hiệp", nhất là chính phủ Kê-ren-xki đang thực hiện, tuyệt đối đa số nông dân ấy sẽ hoàn toàn ủng hộ giai cấp vô sản chiến thắng bằng tất cả mọi cách, với một tinh thần hy sinh quên mình.

Thưa các ngài men-sê-vích và xã hội chủ nghĩa - cách mạng, các ngài không ngừng nói tới những "cố gắng anh dũng" của nhân dân. Mấy ngày gần đây, tôi lại gặp nhiều lần câu nói đó trong bài xã luận của tờ "Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết" của các ngài. Ở các ngài, đó *chỉ là* một câu nói suông thõi. Nhưng công nhân và nông dân đọc câu đó sẽ *suy nghĩ* và mỗi suy nghĩ của họ đều được củng cố bởi kinh nghiệm về cuộc phiến loạn của Coóc-ni-lốp, "kinh nghiệm" về nội các Pê-sê-Khô-nốp, những "kinh nghiệm" về nội các Tséc-nốp và *vân vân*, mỗi suy nghĩ của họ không khỏi đưa họ tới kết luận này: sự "cố gắng anh dũng" đó không phải là cái gì khác, mà chính là lòng tin của nông dân nghèo đối với công nhân thành thị mà họ coi là bạn đồng minh và lãnh tụ đáng tin cậy nhất của họ. Sự cố gắng anh dũng đó không phải là cái gì khác, mà chính là sự chiến thắng của giai cấp vô sản Nga đối với giai cấp

tư sản trong nội chiến, vì chỉ có chiến thắng như thế mới cứu thoát khỏi những do dự đang day dứt, mới đem lại lối thoát, đem lại ruộng đất, đem lại hòa bình.

Nếu có thể thực hiện sự liên minh giữa công nhân thành thị với nông dân nghèo bằng cách giao ngay chính quyền cho các Xô-viết, thì càng hay. Những người bôn-sê-vích sẽ làm *tất cả mọi cái* để bảo đảm con đường phát triển *hòa bình* đó của cách mạng. Nếu không thì ngay cả Quốc hội lập hiến, riêng một mình nó cũng không cứu vãn được tình thế, vì rằng trong đó, bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng vẫn có thể tiếp tục chơi cái "trò" thỏa hiệp với bọn dân chủ - lập hiến, với bọn Brê-scô-Brê-scôp-xcai-a và Kê-ren-xki (bọn này hơn bọn dân chủ - lập hiến ở chỗ nào?), v. v. và v. v..

Nếu ngay cả kinh nghiệm về cuộc phiến loạn của Coóc-ni-lốp cũng không dạy được bài học cho "phái dân chủ", nếu họ tiếp tục chính sách do dự và thỏa hiệp nguy hại, thì chúng ta sẽ bảo rằng: không có gì tai hại cho cách mạng vô sản bằng những sự do dự đó. Vậy xin các ngài đừng đem nội chiến ra đe dọa nữa: nội chiến không tránh khỏi đâu, nếu các ngài không chịu thanh toán dứt khoát ngay với bọn Coóc-ni-lốp và với chủ trương "liên hiệp", – khi ấy cuộc chiến tranh đó sẽ đưa tới thất bại của bọn bóc lột, nó sẽ đem lại ruộng đất cho nông dân, hòa bình cho nhân dân các nước, nó sẽ mở con đường đúng đắn dẫn đến cuộc cách mạng thắng lợi của giai cấp vô sản xã hội chủ nghĩa toàn thế giới.

*Viết xong vào nửa đầu tháng
Chín 1917*

*Đăng ngày 29 (16) tháng Chín
1917 trên báo "con đường công
nhân", số 12*

Ký tên: N. Lê-nin

Theo đúng bản in trên báo

NHỮNG NHIỆM VỤ CỦA CÁCH MẠNG

Nước Nga là một nước tiểu tư sản. Tuyệt đại đa số dân cư đều thuộc giai cấp này. Những sự nghiêng ngả của giai cấp này khi thì về phía giai cấp tư sản, khi thì về phía giai cấp vô sản là điều không thể tránh khỏi được. Chỉ khi nào giai cấp tiểu tư sản liên minh với giai cấp vô sản, thì thắng lợi của sự nghiệp cách mạng, của sự nghiệp hòa bình và tự do, cũng như việc trao lại ruộng đất cho những người lao động, mới được bảo đảm một cách dễ dàng, nhanh chóng, trong không khí hòa bình và êm thầm.

Tiến trình cách mạng của nước ta đã chỉ cho chúng ta thấy những sự ngả nghiêng đó trong thực tiễn. Vậy chúng ta không nên có ảo tưởng đối với các đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng và men-sê-vích, mà chúng ta hãy kiên quyết đi theo con đường giai cấp của giai cấp vô sản chúng ta. Sự cùng khổ của nông dân nghèo, những sự khủng khiếp của chiến tranh, những sự khủng khiếp của nạn đói, tất cả những cái đó ngày càng chỉ cho quần chúng thấy rõ ràng con đường của giai cấp vô sản là đúng, và ủng hộ cách mạng vô sản là việc cần thiết.

Những hy vọng "hòa bình" của giai cấp tiểu tư sản về việc "liên hiệp" với giai cấp tư sản, thỏa hiệp với giai cấp đó, về việc có thể "yên ổn" ngồi chờ Quốc hội lập hiến được triệu tập "nhanh chóng", v. v., tất cả những cái đó đã bị tiến trình cách mạng đánh tan một cách thảm hại, khốc liệt và không thương tiếc. Cuộc phiến loạn của Coóc-ni-lốp là bài học cuối cùng và ác liệt, một bài học có quy mô rộng

lớn để bổ sung cho hàng nghìn, hàng vạn những bài học nhỏ khác, những bài học qua việc bọn tư bản và bọn địa chủ lừa bịp công nông ở các địa phương, những bài học qua việc bọn sỹ quan lừa bịp binh lính, v. v., v. v..

Trong quân đội, trong nông dân và trong công nhân, tâm trạng bất mãn, tức giận và căm phẫn đang tăng lên. Khối "liên hiệp" của bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng và bọn men - sê-vích với giai cấp tư sản, thì hứa đủ mọi điều nhưng không giữ được một lời hứa nào cả, đang làm cho quần chúng bức tức, làm cho họ tỉnh mắt ra và đẩy họ đi đến khởi nghĩa.

Phe ta đối lập trong hàng ngũ phái xã hội chủ nghĩa - cách mạng (gồm Xpi-ri-đô-nô-va và những người khác nữa) và trong phái men-sê-vích (như Mác-tốp, v. v.) phát triển mạnh đã chiếm tới 40% số đại biểu trong "Hội đồng" và trong "đại hội" của hai đảng đó. Và ở bên dưới, trong giai cấp vô sản và nông dân, nhất là trong tầng lớp nông dân nghèo, đa số đảng viên xã hội chủ nghĩa - cách mạng và men-sê-vích đều ngả theo "phái ta".

Cuộc phiến loạn của Coóc-ni-lốp là một bài học. Cuộc phiến loạn của Coóc-ni-lốp đã dạy cho người ta rất nhiều.

Người ta không thể biết được, trong tình hình hiện nay, các Xô-viết liệu có thể đi xa hơn các thủ lĩnh xã hội chủ nghĩa - cách mạng và men-sê-vích, và do đó bảo đảm được sự phát triển hòa bình của cách mạng, hay không – hay là các Xô-viết vẫn cứ đậm chân tại chỗ, do đó, khiến cho cuộc khởi nghĩa của giai cấp vô sản không thể nào tránh khỏi được.

Người ta không thể biết được điều đó.

Nhiệm vụ của chúng ta là phải góp phần làm tất cả mọi cái có thể làm được để đảm bảo cho cách mạng có cơ hội "cuối cùng" phát triển một cách hòa bình, góp phần vào việc đó bằng cách trình bày các cương lĩnh của chúng ta, bằng cách giải thích rõ tính chất toàn dân của cương lĩnh đó, tính chất tuyệt đối phù hợp của cương lĩnh đó với quyền lợi và yêu cầu của tuyệt đại đa số dân cư.

Dưới đây, chúng tôi sẽ thử trình bày cương lĩnh đó.

Chúng ta hãy lấy cương lĩnh đó để đi sâu hơn nữa vào "các tầng lớp bên dưới", vào quần chúng, viên chức, công nhân, nông dân, không những đi vào những người đi theo chúng ta, mà nhất là đi vào những người đi theo phái xã hội chủ nghĩa - cách mạng, những người không đảng phái, những người tối tăm. Chúng ta hãy gắng sức nâng cao nhận thức của quần chúng đó, làm cho tự họ có thể độc lập phán đoán được vấn đề, tự họ đưa ra được những quyết định của họ, cử được những đoàn đại biểu *của mình* tham gia hội nghị, tham gia các Xô-viết và tham gia chính phủ. Lúc bấy giờ, mặc dù kết quả của hội nghị *nhu thế nào chẳng nữa*, việc làm của chúng ta cũng không phải là vô ích. Lúc bấy giờ, bắt cứ đối với hội nghị, hoặc đối với các cuộc bầu cử vào Quốc hội lập hiến, hoặc nói chung, đối với bất cứ hoạt động chính trị nào, việc làm của chúng ta vẫn có thể có ích.

Đời sống thực tế chỉ cho chúng ta thấy sự đúng đắn của cương lĩnh và sách lược của những người bôn-sê-vích. Từ ngày 20 tháng Tư đến vụ phiến loạn Coóc-ni-lốp là một thời gian "tuy ngắn ngủi nhưng có biết bao điều đã xảy ra".

Kinh nghiệm của *quần chúng*, kinh nghiệm của các giai cấp *bị áp bức* đã đem lại cho họ rất nhiều bài học trong thời kỳ đó; còn bọn thủ lĩnh xã hội chủ nghĩa - cách mạng và men-sê-vích thì đã hoàn toàn thoát ly quần chúng. Chính trong một cương lĩnh hết sức cụ thể thì điều đó mới được chứng minh rõ hơn hết, nếu chúng ta đưa được cương lĩnh đó ra cho quần chúng thảo luận.

TÍNH CHẤT NGUY HẠI CỦA SỰ THỎA HIỆP VỚI BỘN TƯ BẢN

- Nếu cứ để các đại biểu của giai cấp tư sản trong chính phủ, dù chỉ là một số ít, nếu cứ để ở trong chính phủ, những tên đồng đảng rõ mặt của Coóc-ni-lốp, như bọn tướng

tá A-léch-xê-ép, Clem-bốp-xki, Ba-gra-ti-ôn, Ga-ga-rin và những tên khác nữa, hoặc là những tên đã tỏ ra hoàn toàn bất lực trước giai cấp tư sản và có khả năng hành động theo lối Bô-na-pác-tơ, chẳng hạn như Kê-ren-xki, thì như thế có nghĩa là mở toang cửa, một mặt là để rước lấy nạn đói và sự sụp đổ chắc chắn xảy ra về kinh tế mà bọn tư bản cố ý đẩy tới và làm cho trầm trọng thêm, và mặt khác là để rước lấy tai họa quân sự, vì quân đội rất chán ghét tổng hành dinh và không thể tham gia một cách nhiệt tình vào cuộc chiến tranh để quốc được. Hơn nữa, nếu bọn tướng tá và bọn sĩ quan tay chân của Coóc-ni-lốp còn ở trong chính phủ, thì chắc chắn chúng sẽ cố tình mở cửa trận tuyến cho quân Đức vào, như chúng ta đã từng làm ở Ga-li-xi-a và ở Ri-ga. Chỉ có thành lập một chính phủ mới, dựa trên những cơ sở mới được trình bày dưới đây, mới có thể ngăn ngừa được nguy cơ đó. Sau tất cả những kinh nghiệm đã trải qua từ ngày 20 tháng Tư, mà còn tiếp tục thỏa hiệp dưới với giai cấp tư sản, dù thỏa hiệp dưới hình thức nào chăng nữa, thì như vậy, về phía bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng và bọn men-sê-vích, không những là một sai lầm, mà còn là một sự phản bội hiển nhiên đối với nhân dân và cách mạng.

CHÍNH QUYỀN PHẢI VỀ TAY CÁC XÔ-VIẾT

2. Toàn bộ chính quyền nhà nước phải hoàn toàn chuyển về tay các Xô-viết đại biểu công nhân, binh sĩ và nông dân trên cơ sở một cương lĩnh nhất định, và chính quyền phải hoàn toàn chịu trách nhiệm trước các Xô-viết. Phải tiến hành ngay tức khắc việc bầu cử lại các Xô-viết, để ứng dụng tất cả kinh nghiệm do nhân dân đã thu được trong những tuần lễ cách mạng gần đây, có nội dung đặc biệt phong phú, và để xóa bỏ tình trạng hết sức bất công còn tồn tại ở một vài nơi (tuyển cử không theo tỷ lệ, không bình đẳng, v. v.).

Trong những địa phương chưa có những cơ quan được bầu ra một cách dân chủ và trong quân đội, toàn bộ chính quyền phải hoàn toàn chuyển về tay các Xô-viết địa phương và các chính ủy do các Xô-viết bầu ra, cũng như về các cơ quan khác được bầu ra.

Khắp nơi trong nước, với sự giúp đỡ tận lực của nhà nước, cần phải tuyệt đối tiến hành vũ trang công nhân và vũ trang các bộ phận quân đội cách mạng, tức là những bộ phận quân đội trên thực tế tỏ ra có khả năng đè bẹp được bọn Coóc-ni-lốp.

HÒA BÌNH CHO CÁC DÂN TỘC

3. Chính phủ xô-viết phải *tức khắc* đề nghị với *tất cả* nhân dân các nước giao chiến (nghĩa là đồng thời đề nghị với chính phủ và với quần chúng công nhân và nông dân các nước đó) ký kết ngay một hòa ước chung trên những điều kiện dân chủ, cũng như ký kết ngay một hiệp ước đình chiến (dù chỉ trong ba tháng thôi).

Điều kiện chủ yếu của một hòa ước dân chủ là phải từ bỏ những cuộc thôn tính (những sự chiếm đoạt), không phải hiếu theo ý nghĩa không đúng là hết thảy các cường quốc đều được thu hồi lại những lãnh thổ đã mất, mà hiếu theo nghĩa duy nhất đúng là *tất cả* các dân tộc, không trừ một dân tộc nào, ở châu Âu cũng như ở các nước thuộc địa, đều được tự do và có khả năng tự mình quyết định xem nên thành lập quốc gia *độc lập* hoặc sáp nhập vào bất cứ một quốc gia nào khác.

Trong khi đề ra những điều kiện hòa ước, Chính phủ xô-viết phải tự mình thực sự bắt tay ngay vào việc chấp hành những điều kiện đó, tức là công bố và hủy bỏ những hiệp ước bí mật cho đến nay vẫn trói buộc chúng ta, những hiệp ước do Nga hoàng ký kết và hứa hẹn cho bọn tư bản Nga được cướp bóc nước Thổ-nhĩ-kỳ, nước Áo, v. v.. Thứ nữa,

chúng ta phải thỏa mãn ngay những yêu cầu của những người U-cra-i-na và những người Phần-lan và bảo đảm cho họ, cũng như cho các dân tộc khác không phải là dân tộc Nga sống ở nước Nga được quyền tự do hoàn toàn, kể cả quyền tự do phân lập; chúng ta cũng phải áp dụng những nguyên tắc như thế đối với toàn bộ nước Ác-mê-ni-a, phải cam kết rút quân khỏi nước đó, cũng như khỏi các lãnh thổ Thổ-nhĩ-kỳ bị chúng ta chiếm cứ, v.v..

Những điều kiện hòa ước như thế sẽ không được bọn tư bản hoan nghênh đâu, nhưng sẽ được nhân dân tất cả các nước hết sức đồng tình, gây cho họ một sự phấn khởi có ý nghĩa lịch sử toàn thế giới và gây nên một mối cảm phẫn chung đối với việc kéo dài chiến tranh ăn cướp, một mối cảm phẫn chung hết sức mãnh liệt đến mức khiến chúng ta rất có thể đạt ngay được một hiệp ước đình chiến và sự thỏa thuận mở các cuộc đàm phán hòa bình. Vì cuộc cách mạng của giai cấp công nhân chống chiến tranh đang phát triển khắp nơi, không thể nào ngăn cản nổi. Và muốn thúc đẩy cuộc cách mạng đó tiến lên, thì chỉ có đoạn tuyệt với bọn tư bản và đề nghị hòa bình mới được, chứ không thể dùng lối nói suông về hòa bình (như từ lâu *tất cả* những chính phủ đế quốc chủ nghĩa, kể cả chính phủ Kê-ren-xki của nước ta đều đã làm để lừa bịp công nhân và nông dân).

Nếu cái khả năng ít chắc chắn nhất cứ xảy ra, nghĩa là nếu không một nước tham chiến nào chịu chấp nhận ngay cả một cuộc đình chiến, thì lúc đó đối với chúng ta chiến tranh thật sự trở thành một việc bắt buộc phải tiến hành, một cuộc chiến tranh thật sự chính nghĩa và tự vệ. Chỉ riêng việc giai cấp vô sản và nông dân nghèo giặc ngộ về điểm đó, nước Nga đã trở thành mạnh mẽ gấp bội, cả về phương diện quân sự nữa, nhất là sau khi đã đoạn tuyệt hẳn với bọn tư bản cướp bóc nhân dân. Ấy là chưa nói đến một điều là lúc nào đó, về phía chúng ta, chiến tranh sẽ được tiến

hành không phải là trên lời nói, mà là thực sự, với sự liên minh của các giai cấp bị áp bức ở tất cả các nước, với sự liên minh của các dân tộc bị áp bức trên toàn thế giới.

Đặc biệt cần phải làm cho nhân dân đê phòng luận điệu của bọn tư bản – luận điệu này thường làm cho những phần tử nhút nhát nhất và bọn tiểu tư sản hay mắng lừa – nói rằng bọn tư bản nước Anh và các nước khác, trong trường hợp chúng ta cắt đứt sự liên minh ăn cướp hiện nay với bọn chúng thì chúng sẽ có thể gây nguy hại lớn cho cách mạng Nga. Luận điệu đó chỉ là một lời dối trá hoàn toàn, vì sự "giúp đỡ về tài chính của các nước đồng minh" – vốn làm giàu cho bọn chủ ngân hàng – thì chỉ "giúp đỡ" công nhân và nông dân Nga như sợi dây thừng giúp đỡ người thắt cổ mà thôi. Nước Nga có khá nhiều lúa mì, than, dầu lửa và sắt, và chỉ cần làm cho nhân dân thoát khỏi bọn địa chủ và bọn tư bản đang cướp bóc họ là có thể bảo đảm được việc phân phối những sản phẩm đó một cách hợp lý. Còn về việc các nước đồng minh của Nga hiện nay có thể đe dọa tiến hành chiến tranh chống nhân dân Nga, thì giả thiết cho rằng bọn Pháp và bọn Ý có thể hợp quân đội của chúng lại cùng với quân đội của bọn Đức để chống nước Nga là nước đã đê nghị ký kết một hòa ước công bằng, – giả thiết ấy hiển nhiên là vô lý. Còn các nước Anh, Mỹ và Nhật, ngay như nếu chúng tuyên chiến với nước Nga (điều này rất khó cho chúng vì cuộc chiến tranh như thế rất không hợp với ý muốn của quần chúng, mặt khác, vì có những sự bất đồng về quyền lợi vật chất giữa bọn tư bản trong các nước đó trong việc phân chia châu Á, đặc biệt là trong việc cướp Trung-quốc) – chúng cũng không thể gây cho nước Nga lấy một phần trăm số nguy hại và tai họa do cuộc chiến tranh với Đức, Áo và Thổ đưa đến cho nước Nga.

RUỘNG ĐẤT PHẢI VỀ TAY NHỮNG NGƯỜI LAO ĐỘNG

4. Chính phủ xô-viết phải tuyên bố hủy bỏ ngay tức khắc quyền tư hữu về ruộng đất của bọn địa chủ mà không phải trả tiền chuộc, và chuyển giao ruộng đất đó cho các ủy ban nông dân quản lý cho đến khi Quốc hội lập hiến có quyết định về vấn đề đó. Những nông cụ của bọn địa chủ cũng sẽ được chuyển giao cho các ủy ban nông dân quản lý, – các ủy ban này tuyệt đối phải phân phối nông cụ đó trước hết cho nông dân nghèo sử dụng mà không phải trả tiền gì cả.

Những biện pháp đó – mà đại đa số nông dân từ lâu đã đòi hỏi trong những nghị quyết đại hội của họ cũng như trong hàng trăm ủy nhiệm thư của các địa phương (như mọi người đều thấy trong bản tổng hợp 242 ủy nhiệm thư đăng trên báo "Tin tức của Xô-viết đại biểu nông dân") – là tuyệt đối cần thiết và khẩn cấp. Không thể dung thứ cho một sự trì hoãn nào nữa, vì những sự trì hoãn đã làm cho nông dân phải chịu biết bao đau khổ dưới thời nội các "liên hiệp".

Bất cứ một chính phủ nào trì hoãn việc chấp hành những biện pháp ấy, thì phải coi đó là một chính phủ *phản nhân dân*, đáng bị cuộc khởi nghĩa của công nhân và nông dân đánh đổ và đè bẹp. Trái lại, chỉ có chính phủ nào thực hiện những biện pháp ấy thì mới là chính phủ của toàn dân.

ĐẤU TRANH CHỐNG NẠN ĐÓI VÀ CHỐNG TÌNH TRẠNG KINH TẾ BỊ TÀN PHÁ

5. Chính phủ xô-viết phải thiết lập ngay, trên phạm vi toàn quốc, chế độ công nhân kiểm soát sản xuất và tiêu dùng. Nếu không thì, như kinh nghiệm đã chỉ cho ta thấy từ ngày 6 tháng Năm, tất cả những lời hứa hẹn, tất cả những ý

định về cải cách đều là bất lực; và nạn đói, cùng với một tai họa chưa từng thấy, vẫn cứ tuần này qua tuần khác đe dọa cả nước.

Cần phải tiến hành ngay việc quốc hữu hóa các ngân hàng và các công ty bảo hiểm, cũng như các ngành chủ yếu trong công nghiệp (dầu lửa, than đá, luyện kim, đường, v. v.); đồng thời cần phải hoàn toàn xóa bỏ bí mật thương nghiệp và thiết lập việc kiểm soát chặt chẽ của công nhân và nông dân đối với một số rất ít bọn tư bản làm giàu nhờ cung cấp hàng cho nhà nước và tránh mọi sự kiểm kê và đánh thuế chính đáng vào lợi nhuận và tài sản của chúng.

Những biện pháp ấy không tước đoạt một cõ-pêch tài sản nào của trung nông, cũng như của những người Cô-dắc và những người tiểu thủ công, đó là những biện pháp tuyệt đối công bằng nhằm phân phối đồng đều những gánh nặng của chiến tranh, và là những biện pháp cấp bách để đấu tranh chống nạn đói. Chỉ có chấm dứt được sự bóp nặn của bọn tư bản và ngăn chặn không cho chúng cố ý đình chỉ sản xuất, thì mới có thể nâng cao được năng suất lao động, thực hành được chế độ nghĩa vụ lao động phổ biến, và đảm bảo việc trao đổi đúng đắn giữa sản phẩm công nghiệp và lúa mì, làm cho hàng tỷ giấy bạc, do bọn giàu có cất giấu, được thu hồi vào ngân quỹ.

Nếu không có những biện pháp đó, thì việc xóa bỏ chế độ tư hữu ruộng đất của bọn địa chủ mà không phải trả tiền chuộc, cũng không thể thực hiện được, vì ruộng đất của bọn địa chủ phần lớn đều cầm cố trong các ngân hàng, và quyền lợi của bọn địa chủ và bọn tư bản gắn chặt với nhau.

Nghị quyết gân đây do Ban kinh tế của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ toàn Nga đã thông qua (xem "Báo công nhân", số 152), không những thừa nhận rằng những biện pháp chính phủ thi hành là "có hại" (như việc nâng cao giá lúa mì nhằm làm giàu

thêm cho bọn địa chủ và bọn cu-lắc), không những thừa nhận "tình trạng *hoàn toàn không hoạt động* của các cơ quan trung ương thiết lập bên cạnh chính phủ để điều tiết đời sống kinh tế", mà còn thừa nhận cả những hành động của chính phủ "*vi phạm luật pháp*". Lời thú nhận đó của các đảng chấp chính, các đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng và men-sê-vích, một lần nữa vạch trần toàn bộ tội lỗi của chính sách thỏa hiệp với giai cấp tư sản.

ĐẤU TRANH CHỐNG HOẠT ĐỘNG PHẢN CÁCH MẠNG CỦA BỌN ĐỊA CHỦ VÀ TƯ BẢN

6. Cuộc phiến loạn của Coóc-ni-lốp và Ca-lê-đin đã được toàn bộ giai cấp của bọn địa chủ và tư bản, đứng đầu là đảng dân chủ - lập hiến ("đảng tự do nhân dân"), ủng hộ. Điều đó đã được những sự việc đăng trên báo "Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết" hoàn toàn chứng minh.

Nhưng để hoàn toàn đè bẹp được hoạt động phản cách mạng đó, và ngay cả điều tra vấn đề đó, người ta cũng vẫn chưa làm được gì cả và cũng không thể làm được gì đáng kể, nếu chính quyền chưa về tay các Xô-viết. Nếu không nắm được chính quyền nhà nước trong tay, thì không một ủy ban nào có thể tiến hành được đến nơi đến chốn một cuộc điều tra và bắt giữ những kẻ phạm tội được, v. v.. Chỉ có Chính phủ xô-viết mới có thể và phải làm việc đó. Chỉ có chính phủ đó mới có thể bắt những tướng tá của Coóc-ni-lốp và bọn cầm đầu phe phản cách mạng của giai cấp tư sản (Gu-tsơ-cốp, Mi-li-u-cốp, Ri-a-bu-sin-xki, Ma-cla-cốp và đồng bọn), giải tán những tổ chức phản cách mạng (Du-ma nhà nước, các hội sĩ quan, v. v.), giao những thành viên các tổ chức đó cho các Xô-viết địa phương giám sát, giải tán những đơn vị phản cách mạng, do đó mà có thể làm cho nước Nga tránh khỏi những âm mưu "Coóc-ni-lốp" nhất định tái diễn.

Chỉ có chính phủ đó mới có thể thành lập một ủy ban điều tra toàn diện và công khai về vụ Coóc-ni-lốp cũng như về tất cả các vụ khác, dù là do giai cấp tư sản nêu ra. Về phía mình, đảng bôn-sê-vích sẽ kêu gọi công nhân tuyệt đối phục tùng và ủng hộ chỉ một ủy ban như thế mà thôi.

Chỉ có Chính phủ xô-viết mới có thể đấu tranh thắng lợi chống hiện tượng hết sức bất công là bọn tư sản đã lợi dụng số tiền hàng triệu cướp được của nhân dân để nắm lấy các nhà in lớn nhất và phần lớn các báo chí. Cần phải cấm chỉ những tờ báo phản cách mạng của giai cấp tư sản (báo "Ngôn luận", báo "Lời nói nước Nga" và những tờ báo tương tự khác), phải tịch thu những nhà in của các báo đó, tuyên bố việc đăng quảng cáo tư nhân trên báo chí phải thuộc quyền của nhà nước và chuyển giao công việc đó lại cho tờ báo của chính phủ, do các Xô-viết xuất bản, và tờ báo này sẽ nói cho nông dân hiểu rõ sự thật. Chỉ có như thế người ta mới có thể và phải tước đoạt khỏi tay giai cấp tư sản thứ vũ khí mạnh mẽ đó mà nó dùng để nói dối và vu cáo, lừa bịp nhân dân, làm cho nông dân bị mê hoặc, chuẩn bị cuộc phản cách mạng.

SỰ PHÁT TRIỂN HÒA BÌNH CỦA CÁCH MẠNG

7. Hiện nay trước mắt phái dân chủ Nga, trước mắt các Xô-viết, trước mắt các đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng và men-sê-vích, đang mở ra khả năng vô cùng hiếm có trong lịch sử các cuộc cách mạng, khả năng đảm bảo việc triệu tập Quốc hội lập hiến vào một ngày đã định mà không có trì hoãn gì nữa, khả năng giữ cho đất nước khỏi tai họa về quân sự và kinh tế, khả năng đảm bảo được sự phát triển hòa bình của cách mạng.

Nếu hiện nay các Xô-viết hoàn toàn và duy nhất nắm được chính quyền nhà nước trong tay để thực hiện cương lĩnh đã nêu trên kia, thì các Xô-viết đó chắc chắn sẽ được

sự ủng hộ của chín phần mười dân cư nước Nga, của giai cấp công nhân và tuyệt đại đa số quần chúng nông dân. Hơn nữa, các Xô-viết chắc chắn còn tạo ra trong quân đội và đa số nhân dân một nhiệt tình cách mạng hết sức vĩ đại, mà thiếu nhiệt tình này thì không thể nào thắng được nạn đói và chiến tranh.

Hiện nay, không thể có gì chống lại các Xô-viết được, nếu chính bản thân các Xô-viết không tỏ ra do dự. Không một giai cấp nào dám nổi dậy chống các Xô-viết cả; bọn địa chủ và tư bản, được kinh nghiệm của vụ phiến loạn của Coóc-ni-lốp giáo dục, sẽ phải nhường chính quyền một cách hòa bình trước yêu sách có tính chất tối hậu thư của các Xô-viết. Muốn đậm tan sự phản kháng của bọn tư bản chống lại cương lĩnh của các Xô-viết, thì chỉ cần để cho công nhân và nông dân giám sát bọn bóc lột và trường trị bọn ngoan cố bằng hình phạt như tịch thu tất cả tài sản của chúng và bắt giam trong một thời gian ngắn.

Một khi nắm được toàn bộ chính quyền trong tay rồi, các Xô-viết hiện nay có thể – và có lẽ đó là cơ hội cuối cùng của các Xô-viết đó – bảo đảm việc sự phát triển hòa bình của cách mạng, bảo đảm việc nhân dân bầu cử một cách hòa bình các đại biểu của mình, bảo đảm cuộc đấu tranh hòa bình của các đảng trong nội bộ các Xô-viết, việc đưa khảo nghiệm trong thực tế cương lĩnh của đảng, việc chuyển một cách hòa bình chính quyền từ tay một đảng này sang một đảng khác.

Nếu bỏ qua cơ hội đó, thì toàn bộ tiến trình phát triển của cách mạng, từ phong trào ngày 20 tháng Tư đến vụ phiến loạn của Coóc-ni-lốp, chỉ rõ rằng giữa giai cấp tư sản và giai cấp vô sản sẽ không thể nào tránh khỏi một cuộc nội chiến vô cùng ác liệt. Tai họa tất nhiên phải đến sẽ khiến cho cuộc chiến tranh đó tới gần thêm. Căn cứ theo tất cả những bằng chứng và lý do mà con người có thể hiểu được, thì cuộc nội chiến đó sẽ đi đến kết cục là giai cấp công nhân

sẽ hoàn toàn thắng lợi, sẽ được nông dân nghèo ủng hộ để thực hiện cương lĩnh nói trên; nhưng cuộc nội chiến đó có thể rất khốc liệt và đẫm máu, và làm cho hàng vạn địa chủ, tư bản và bọn sĩ quan câu kết với chúng, phải bỏ cách mạng. Giai cấp vô sản sẽ không lùi bước trước bất cứ một sự hy sinh nào để cứu vãn cách mạng, mà muốn cứu vãn cách mạng, thì ngoài việc thực hành cương lĩnh nói trên, không còn cách nào khác nữa. Nhưng giai cấp vô sản sẽ ủng hộ bằng mọi cách các Xô-viết, nếu như các Xô-viết có thể nắm lấy cơ hội cuối cùng đó để đảm bảo bước phát triển hòa bình của cách mạng.

*Viết xong vào nửa đầu tháng Chín
1917*

*Đăng ngày 9 và 10 tháng Mười
(26 và 27 tháng Chín) 1917 trên
báo Con đường công nhân", số
20 và 21
Ký tên: N. C.*

Theo đúng bản in trên báo

NHỮNG NGƯỜI BÔN-SÊ-VÍCH PHẢI NẮM LẤY CHÍNH QUYỀN⁸¹

THƯ GỬI BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG,
CÁC BAN CHẤP HÀNH
PÊ-TƠ-RÔ-GRÁT VÀ MÁT-XCƠ-VA CỦA
ĐẢNG CỘNG NHÂN DÂN CHỦ - XÃ HỘI (b) NGA

Đã có được đa số trong các Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ ở hai thủ đô, thì những người bôn-sê-vích có thể và *phải* nắm lấy chính quyền.

Họ có thể làm được việc gì đó, vì đa số tích cực trong những phần tử cách mạng trong nhân dân hai thủ đô đã đủ để lôi cuốn quần chúng, để đánh bại sự chống cự của kẻ thù, để đậm tan kẻ thù, để giành lấy chính quyền và giữ chính quyền. Vì, đề nghị ngay tức khắc một hòa ước dân chủ, chia ngay ruộng đất cho nông dân, khôi phục lại những thiết chế dân chủ và những quyền tự do dân chủ bị Kê-ren-xki chà đạp và xóa bỏ, thì bằng cách đó những người bôn-sê-vích sẽ thành lập được một chính phủ mà *không* kẻ nào lật đổ được.

Đa số nhân dân *ứng hộ* chúng ta. Điều đó đã được chứng thực qua bước đường dài và gay go từ ngày 6 tháng Năm đến ngày 31 tháng Tám và đến ngày 12 tháng Chín: sở dĩ ta chiếm được đa số trong hai Xô-viết thủ đô, đó là *do* nhân dân *đã* chuyển sang *phía* chúng ta. Sự dao động trong bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng và bọn men-sê-vich, số người theo chủ nghĩa quốc tế trong hai đảng ấy tăng thêm, – tình hình ấy cũng chứng thực điều đó.

Hội nghị dân chủ *không* đại biểu cho đa số nhân dân cách mạng, mà chỉ đại biểu cho *các tầng lớp bên trên* theo

chủ nghĩa thỏa hiệp trong giai cấp tư sản thôii. Không nên để cho những con số của cuộc bầu cử lừa dối mình, vấn đề ở đây không phải là các cuộc bầu cử: hãy so sánh cuộc bầu cử các Đu-ma thành phố ở Pê-tơ-rô-grát và ở Mát-xcơ-va với cuộc bầu cử vào các Xô-viết. Hãy so sánh cuộc bầu cử ở Mát-xcơ-va với cuộc bai công ngày 12 tháng Tám ở Mát-xcơ-va: đó là những bằng chứng khách quan về đa số những phần tử cách mạng đang dần dắt quần chúng.

Hội nghị dân chủ lừa dối nông dân, vì nó không đem lại cho họ cả hòa bình lẫn ruộng đất.

Chỉ có chính phủ bôn-sê-vich mới thỏa mãn được nông dân.

* * *

Tại sao những người bôn-sê-vích phải nắm lấy chính quyền đúng vào *lúc này*?

Vì việc Pê-tơ-rô-grát sắp bị nộp cho địch sẽ làm cho khả năng thắng lợi của chúng ta giảm đi tới trăm lần.

Nhưng với một quân đội do Kê-ren-xki và bè lũ chỉ huy thì chúng ta *không thể* nào ngăn cản nổi việc Pê-tơ-rô-grát bị nộp cho địch.

Người ta cũng không thể "chờ đợi" Quốc hội lập hiến họp, vì rằng với việc đem nộp Pê-tơ-rô-grát cho địch thì Kê-ren-xki và bè lũ nhất định *có thể làm cho* Quốc hội lập hiến *không họp được*. Chỉ có đảng ta, sau khi nắm chính quyền, mới có thể bảo đảm việc triệu tập Quốc hội lập hiến; sau khi nắm chính quyền, đảng ta sẽ kết tội các đảng phái khác là *đã* trì hoãn, và đảng ta sẽ phải chứng minh rằng buộc tội như thế là có căn cứ.

Ngăn chặn một hòa ước riêng rẽ giữa bọn đế quốc Anh và Đức là việc phải làm và có thể làm được, chỉ cần phải hành động nhanh.

Nhân dân *đã* chán những sự do dự của bọn men-sê-vich

và bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng rồi. Chỉ có thắng lợi của chúng ta ở hai thủ đô là có thể lôi cuốn được nông dân đi theo chúng ta.

* * *

Vấn đề ở đây không phải là "ngày" hay "giờ phút" khởi nghĩa, hiểu theo nghĩa hẹp của danh từ. Chỉ có tiếng nói nhất trí của những người *Liên hệ* với công nhân và binh sĩ, với *quân chúng*, mới quyết định được vấn đề đó.

Vấn đề ở đây là đảng ta hiện nay thực sự đang tiến hành một *đại hội của mình* trong Hội nghị dân chủ; đại hội đó phải quyết định (dù muốn hay không muốn cũng phải quyết định) *vận mệnh của cách mạng*.

Vấn đề ở đây là làm cho đảng nhận rõ *nhiệm vụ* của chúng ta là phải đặt vào chương trình nghị sự việc *khởi nghĩa vũ trang* ở Pê-tơ-rô-grát và ở Mát-xcơ-va (kể cả toàn tỉnh), việc giành chính quyền và lật đổ chính phủ. Nghị *cách cổ động* cho việc đó, nhưng không được để lộ ra trên báo chí.

Nhớ lại những lời của Mác về khởi nghĩa, suy nghĩ kỹ những lời nói đó: "*khởi nghĩa là một nghệ thuật*"⁸², v. v..

* * *

Chờ đợi cho có được một đa số "chính thức" ở những người bôn-sê-vích, như thế thật là ngây thơ: không có một cuộc cách mạng nào chờ đợi *nhus thé cá*. Kê-ren-xki và bè lũ cũng không chờ đợi đâu: chúng chuẩn bị đem nộp Pê-tơ-rô-grát cho địch. Chính những sự do dự thảm hại của "Hội nghị dân chủ" tất phải làm và nhất định sẽ làm cho công nhân Pê-tơ-rô-grát và Mát-xcơ-va không chịu đựng được nữa! Lịch sử sẽ không tha thứ cho chúng ta, nếu chúng ta không nắm lấy chính quyền ngay bây giờ.

Không có bộ máy ư? Có chứ: đó là các Xô-viết và các tổ chức dân chủ. Tình hình quốc tế *chính* trong lúc này – lúc mà Anh và Đức *sắp sửa* ký một hòa ước riêng rẽ với nhau – là có *lợi cho chúng ta*. Ngay lúc này mà đề nghị ký hòa ước với các dân tộc, thì có nghĩa là *thắng lợi*.

Nắm *ngay* lấy chính quyền cả ở Mát-xcơ-va và Pê-tơ-rô-grát (nơi nào bắt đầu cũng được; cũng có thể thậm chí Mát-xcơ-va sẽ bắt đầu), thì chúng ta *chắc chắn* sẽ thắng lợi, *không còn nghi ngờ gì nữa*.

N. Lê-nin

*Viết xong ngày 12 - 14 (25 - 27)
tháng Chín 1917*

Đăng lần đầu năm 1921 trên tạp chí "Cách mạng vô sản", số 2

*Theo đúng bản in trên tạp chí,
có đối chiếu với bản sao đánh
máy*

CHỦ NGHĨA MÁC VÀ KHỎI NGHĨA

THƯ GỬI BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
ĐẢNG CÔNG NHÂN DÂN CHỦ - XÃ HỘI (b) NGA

Một trong những sự xuyên tạc ác ý nhất, có lẽ cũng là phổ biến hơn cả, về chủ nghĩa Mác – những sự xuyên tạc mà các đảng "xã hội chủ nghĩa" chiếm ưu thế đã đưa ra – chính là luận điệu dối trá cơ hội chủ nghĩa nói rằng việc chuẩn bị khởi nghĩa, và nói chung, việc coi khởi nghĩa như một nghệ thuật, là theo "chủ nghĩa Blăng-ki".

Béc-stanh, thủ lĩnh phái cơ hội chủ nghĩa, đã nổi tiếng một cách thảm hại về việc vu cáo chủ nghĩa Mác là theo chủ nghĩa Blăng-ki, và bọn cơ hội chủ nghĩa ngày nay đang kêu la về chủ nghĩa Blăng-ki, thì thực ra chúng cũng không đưa ra được một cái gì mới và không "làm giàu thêm" chút nào cả cho những "tư tưởng" nghèo nàn của Béc-stanh.

Buộc cho những người mác-xít là theo chủ nghĩa Blăng-ki vì những người mác-xít coi khởi nghĩa là một nghệ thuật! Có thể có một sự xuyên tạc sự thật nào trăng tron hơn thế được không, khi mà không có một người mác-xít nào lại phủ nhận rằng chính Mác đã phát biểu về vấn đề đó một cách rõ ràng nhất, chính xác nhất và quả quyết nhất, nói rằng khởi nghĩa chính là một nghệ thuật, rằng cần phải coi nó là một nghệ thuật, cần phải *giành lấy* thắng lợi đầu tiên rồi đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác, không ngừng *tiến công* địch, lợi dụng sự hoang mang của chúng, v. v. và v. v..

Muốn thắng lợi, khởi nghĩa không được dựa vào một cuộc âm mưu, một chính đảng, mà phải dựa vào giai cấp tiến phong. Đó là điểm thứ nhất. Khởi nghĩa phải dựa vào *cao*

trào cách mạng của nhân dân. Đó là điểm thứ hai. Khởi nghĩa phải dựa vào một *bước ngoặt* trong lịch sử của cuộc cách mạng đang lên, khi mà tính tích cực của những bộ phận tiên tiến trong nhân dân lên cao hơn cả, khi mà *những dao động* trong hàng ngũ địch và *trong hàng ngũ những người bạn mềm yếu, lùng chùng và không kiên quyết* của cách mạng, mạnh hơn cả. Đó là điểm thứ ba. Chủ nghĩa Mác khác với chủ nghĩa Blăng-ki chính là vì nó đã nêu ra được ba điều kiện ấy trong khi đặt vấn đề khởi nghĩa.

Nhưng một khi đã có đầy đủ ba điều kiện ấy mà lại không chịu coi khởi nghĩa là một *nghệ thuật*, như thế là phản lại chủ nghĩa Mác, là phản bội cách mạng.

Để chứng minh rằng lúc này chính là lúc đảng *nhất định* phải thừa nhận rằng *khởi nghĩa* đã được quá trình những sự biến khách quan đề ra thành nhiệm vụ trước mắt, phải là coi khởi nghĩa là một nghệ thuật, thì tốt hơn hết có lẽ là dùng phương pháp so sánh và đối chiếu tình hình giữa những ngày 3 - 4 tháng Bảy với những ngày tháng Chín.

Những ngày 3 - 4 tháng Bảy, người ta có thể đặt vấn đề như sau mà không trái với sự thật: có lẽ đúng hơn hết là phải cướp chính quyền, bởi vì đảng nào thì kẻ thù của chúng ta cũng sẽ buộc tội chúng ta là phiến loạn và sẽ đàn áp chúng ta như những kẻ phiến loạn. Thế nhưng lúc ấy, người ta không thể vì thế mà đi đến kết luận là nhất thiết phải cướp chính quyền, vì lúc ấy còn thiếu những điều kiện khách quan cần thiết cho khởi nghĩa thắng lợi.

1) Lúc bấy giờ giai cấp đứng làm đội tiền phong của cách mạng chưa đi với chúng ta.

Chúng ta chưa chiếm được đa số trong công nhân và binh sĩ ở các thủ đô. Ngày nay, chúng ta đã có đa số đó trong cả hai Xô-viết. Có được đa số ấy *chỉ là* do các sự biến tháng Bảy và tháng Tám, do kinh nghiệm của cuộc "đàn áp" chống những người bôn-sê-vích, cũng như do kinh nghiệm của cuộc phiến loạn của Coóc-ni-lốp.

2) Cao trào cách mạng chưa lan rộng trong toàn dân. Ngày nay, sau cuộc phiến loạn của Coóc-ni-lốp, đã có cao trào ấy rồi. Tình hình ở các tỉnh và việc các Xô-viết cướp chính quyền ở nhiều địa phương đã chứng tỏ điều đó.

3) Kẻ thù của chúng ta và giai cấp tiểu tư sản lùng chừng còn chưa tỏ ra *dao động* đến mức nghiêm trọng về chính trị. Ngày nay, những sự dao động ấy rất mạnh: kẻ thù chính của chúng ta, chủ nghĩa đế quốc đồng minh và quốc tế – vì bọn "đồng minh" là bọn cầm đầu chủ nghĩa đế quốc toàn thế giới, – *đã do dự* giữa chủ trương tiếp tục chiến tranh cho đến thắng lợi và chủ trương ký hòa ước riêng rẽ chống lại nước Nga. Phái dân chủ tiểu tư sản của chúng ta, những kẻ đã rõ ràng mất đa số trong nhân dân, đang dao động ghê gớm; họ đã khước từ việc lập khối, nghĩa là khước từ việc liên minh với bọn dân chủ - lập hiến.

4) Vì vậy nếu tiến hành khởi nghĩa trong những ngày 3 - 4 tháng Bảy thì là một sai lầm: vì đúng về mặt thực lực, cũng như đúng về mặt chính trị mà nói, chúng ta đều không thể giữ được chính quyền. Về mặt thực lực, chúng ta không thể giữ được chính quyền, mặc dù Pê-tơ-rô-grát có những lúc đã lọt vào tay chúng ta; đó là vì chính ngay công nhân và binh sĩ của chúng ta lúc bấy giờ sẽ không *chiu đánh* và *chiu chết* để giữ lấy thành phố: họ còn chưa "nỗi điên" đến cao độ như ngày nay, họ chưa sôi sục căm thù dữ dội như ngày nay, *đối với* bọn Kê-ren-xki, *đối với* bọn Txê-rê-tê-li-Tséc-nốp; các chiến sỹ cách mạng của chúng ta vẫn chưa được tôi luyện qua kinh nghiệm của cuộc đàn áp chống những người bôn-sê-vích, trong đó bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng và bọn men-sê-vích đã nhúng tay.

Về mặt chính trị, chúng ta không thể giữ được chính quyền trong những ngày 3 - 4 tháng Bảy, bởi vì *trước khi xảy ra vụ phiến loạn của Coóc-ni-lốp*, quân đội và các tỉnh có thể và sẽ tấn công Pê-tơ-rô-grát.

Hiện nay, tình thế đã thay đổi khác hẳn.

Chúng ta đã giành được đa số trong *giai cấp* đứng làm đội tiền phong của cách mạng, đội tiền phong của nhân dân và có khả năng lôi cuốn quần chúng theo mình.

Chúng ta đã giành được *đa số* trong nhân dân, vì việc Tséc-nốp từ chức tuyệt đối không phải là dấu hiệu duy nhất, nhưng là dấu hiệu rõ ràng nhất, nổi bật nhất chứng tỏ rằng nông dân *sẽ không nhận được ruộng đất* từ tay khối liên minh của bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng (cũng không phải là từ tay chính ngay bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng nữa). Và chính đó là điểm chủ chốt làm cho cuộc cách mạng có tính chất toàn dân.

Chúng ta đã có thuận lợi của một đảng biết chắc chắn con đường mình phải đi, trong khi đó *toàn bộ chủ nghĩa đế quốc* và *toàn bộ* khối liên minh của bọn men-sê-vích và bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng đang ở vào tình trạng dao động chưa từng thấy.

Thắng lợi chắc chắn thuộc về chúng ta, vì nhân dân đã hoàn toàn tới gần chỗ tuyệt vọng, và chúng ta đã vạch ra cho toàn thể nhân dân lối thoát đúng đắn: "trong những ngày phiến loạn của Coóc-ni-lốp", chúng ta đã chỉ cho toàn thể nhân dân thấy giá trị của sự lãnh đạo của chúng ta; sau đó, chúng ta *đã đề nghị* thỏa hiệp với phe liên minh, *họ đã khước từ* không chịu thỏa hiệp với chúng ta, nhưng đồng thời hoàn toàn không thôi dao động.

Nếu nghĩ rằng đề nghị thỏa hiệp của chúng ta *chưa* bị cự tuyệt, rằng Hội nghị dân chủ *còn* có thể chấp nhận đề nghị đó, thì lầm to. Vấn đề thỏa hiệp đã được đề ra *giữa một đảng này với đảng khác*, không thể làm khác thế được. Các đảng kia đã cự tuyệt sự thỏa hiệp đó. Hội nghị dân chủ chỉ là một *hội nghị thôi*, chứ không có gì khác. Có một điều không nên quên là *đa số* nhân dân cách mạng, tức là những người nông dân nghèo khổ và bất mãn, không có đại biểu trong ấy. Đó là một hội nghị của *thiểu số nhân dân*,

ta không thể quên được sự thật hiển nhiên đó. Nếu coi Hội nghị dân chủ là một nghị viện, thì ta sẽ phạm sai lầm lớn nhất, sẽ rơi vào bệnh mê tín nghị trường nghiêm trọng nhất, bởi vì, thậm chí *nếu* nó có tự tuyên bố là nghị viện thường trực và là nghị viện toàn quyền của cách mạng đi nữa, thì nó cũng vẫn *không thể định đoạt* được gì hết: quyền định đoạt *không phải là ở nó*, mà ở các khu công nhân ở Pê-tơ-rô-grát và Mát-xcơ-va.

Tất cả những tiên đê khách quan của một cuộc khởi nghĩa thắng lợi đã có đầy đủ. Chúng ta có những thuận lợi đặc biệt của một tình thế mà *chỉ có* thắng lợi của chúng ta trong khởi nghĩa mới chấm dứt được những dao động đang dày vò nhân dân, đang là một điều khổ nhục nhất trên trần gian; *chỉ có* thắng lợi của chúng ta trong khởi nghĩa mới đem lại ngay lập tức ruộng đất cho nông dân; *chỉ có* thắng lợi *của chúng ta* trong khởi nghĩa mới *làm thất bại* cái trò ký kết hòa ước riêng rẽ nhằm chống lại cách mạng; nó sẽ làm cho cái trò ký kết hòa ước riêng rẽ đó thất bại bằng cách công khai đê nghị một hòa ước đầy đủ hơn, công bình hơn, nhanh chóng hơn, một hòa ước *có lợi* cho cách mạng.

Sau hết, chỉ có đảng ta sau khi khởi nghĩa thắng lợi, mới *có thể* cứu được Pê-tơ-rô-grát, vì nếu đê nghị ký hòa ước của chúng ta bị cự tuyệt, và nếu chúng ta thậm chí cũng không đạt được đinh chiến, thì *chúng ta* sẽ là "những người theo chủ nghĩa vệ quốc", chúng ta sẽ *cầm đầu* các đảng *chủ chiến*, chúng ta sẽ trở thành đảng "*chủ chiến*" quyết liệt nhất, chúng ta sẽ tiến hành chiến tranh một cách thật sự cách mạng. Chúng ta sẽ tước hết lúa mì và *tất cả* giày ủng của bọn tư bản. Chúng ta sẽ chỉ để lại cho chúng những cuì bánh và sê cho chúng đi giày rơm thôi. Tất cả bánh mì, tất cả giày ủng, chúng ta sẽ gửi ra mặt trận.

Như thế, chúng ta sẽ giữ vững được Pê-tơ-rô-grát.

Nước Nga còn có rất nhiều nguồn lực lượng vật chất và tinh thần để cung ứng cho một cuộc chiến tranh thật sự

cách mạng; bởi vậy, chắc chắn đến 99 phần trăm là bọn Đức ít ra cũng sẽ chịu đinh chiến với chúng ta. Mà hiện nay đạt được đinh chiến, tức là đã chiến thắng được *toàn thế giới*.

* * *

Khi đã nhận thức rõ rằng tuyệt đối cần phải có một cuộc khởi nghĩa của công nhân Pê-tơ-rô-grát và Mát-xcơ-va để cứu vãn cách mạng và cứu nước Nga khỏi tình trạng bị bọn đế quốc của hai phe đồng minh chia cắt bằng "hòa ước riêng rẽ", thì trước hết chúng ta phải ứng dụng sách lược chính trị của chúng ta ở Hội nghị cho hợp với điều kiện của cuộc khởi nghĩa đang đến; sau nữa chúng ta phải chứng minh rằng chúng ta không phải chỉ thừa nhận, trên lời nói, tư tưởng của Mác về sự cần thiết phải coi khởi nghĩa là một nghệ thuật.

Chúng ta phải đoàn kết ngay lập tức đảng đoàn bôn-sê-vích ở Hội nghị, không chạy theo số lượng, không sợ để mặc cho bọn do dự cứ ở trong phe những kẻ do dự: để họ *ở đó* thì còn cơ có lợi cho sự nghiệp cách mạng hơn là đưa họ vào phe những chiến sĩ kiên quyết và đầy lòng hy sinh.

Chúng ta phải thảo ra một bản tuyên bố ngắn của những người bôn-sê-vích, nhấn mạnh một cách cương quyết nhất rằng những diễn văn dài dòng và "những diễn văn" nói chung đều không hợp thời nữa, rằng cần phải hành động ngay để cứu cách mạng, rằng tuyệt đối cần phải đoạn tuyệt hẳn với giai cấp tư sản, phải hoàn toàn truất bỏ toàn bộ chính phủ hiện thời, phải đoạn tuyệt hẳn với bọn đế quốc Anh - Pháp đang chuẩn bị dùng "hòa ước riêng rẽ" để chia cắt nước Nga, cần phải chuyển giao ngay toàn bộ chính quyền vào tay *phái dân chủ cách mạng* do *giai cấp vô sản cách mạng lãnh đạo*.

Bản tuyên bố của chúng ta phải nêu lên một cách hết sức ngắn và hết sức rõ cái kết luận *sau đây*, đúng với các

bản dự thảo cương lĩnh của chúng ta, tức là: phải đem lại hòa bình cho các dân tộc, phải đem lại ruộng đất cho nông dân, phải tịch thu những lợi nhuận quá lớn của bọn tư bản, phải ngăn chặn bọn tư bản phá hoại sản xuất một cách vô liêm sỉ.

Bản tuyên bố ấy càng ngắn, càng rạch ròi chừng nào thì càng tốt chừng ấy. Nhưng trong đó còn phải vạch rõ hai điểm rất quan trọng: những sự do dự đã làm cho nhân dân không chịu nổi nữa, những sự do dự của bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng và bọn men-sê-vích đã làm cho nhân dân khổ lăm rồi; chúng ta phải cắt đứt hẳn quan hệ với *những phái ấy*, bởi vì chúng đã phản bội cách mạng.

Điểm nữa là: bằng cách đề nghị ngay một hòa ước không có thôn tính, bằng cách đoạn tuyệt ngay với bọn đế quốc đồng minh và tất thảy bọn đế quốc khác, chúng ta hoặc sẽ có ngay được đình chiến, hoặc sẽ tập hợp được toàn bộ giai cấp vô sản cách mạng vào việc bảo vệ tổ quốc và, dưới sự lãnh đạo của giai cấp vô sản cách mạng, phái dân chủ cách mạng sẽ tiến hành một cuộc chiến tranh thật sự chính nghĩa, thật sự cách mạng.

Sau khi đã đọc bản tuyên bố đó, sau khi đã kêu gọi phái *quyết định* chứ không phải nói suông, phải *hành động* chứ không phải chỉ thảo ra những nghị quyết, chúng ta phải tung tất cả các đảng đoàn của chúng ta vào trong các nhà máy và các trại lính: đó là địa bàn hoạt động của đảng đoàn, đó là then chốt chủ yếu, đó là cái nguồn sẽ cứu vãn được cách mạng, đó là động lực của Hội nghị dân chủ.

Ở đó, trong những bài diễn văn sôi nổi, đầy nhiệt tình, chúng ta phải giải thích cương lĩnh của chúng ta và đặt vấn đề như sau: hoặc là Hội nghị *hoàn toàn* chấp nhận cương lĩnh đó, hoặc là khởi nghĩa. Không thể lùng chừng được. Không thể chờ đợi được. Cách mạng đang lâm nguy.

Một khi vấn đề được đặt ra như thế rồi, mọi hoạt động của đảng đoàn chúng ta đã tập trung trong các nhà máy và

các trại lính rồi, thì *chúng ta sẽ biết được đúng lúc nào nên phát động khởi nghĩa*.

Và muốn đứng trên quan điểm mác-xít để xét khởi nghĩa, nghĩa là muốn coi đó là một nghệ thuật, thì chúng ta phải đồng thời, không để mất một phút, tổ chức một *bộ tham mưu* của các đội quân khởi nghĩa, phân phối lực lượng của chúng ta, điều động các đơn vị tin cẩn đến những địa điểm quan trọng nhất, bao vây A-léch-xan-đrin-ca, chiếm cứ Pê-tơ-rô-páp-lốp-ca⁸³, bắt giam bộ tổng tham mưu và chính phủ, phái những đơn vị chặn đánh bọn học sinh sĩ quan và sư đoàn dã man, các đơn vị này sẵn sàng hy sinh, nhưng không để quân địch tiến đến các trung tâm của thành phố; chúng ta phải huy động những công nhân có vũ trang, kêu gọi họ tham gia một trận chiến đấu quyết liệt cuối cùng, phải chiếm ngay cơ quan điện tín và điện thoại, bố trí bộ tham mưu khởi nghĩa của *chúng ta* ở cạnh tổng đài điện thoại, bộ tham mưu khởi nghĩa dùng điện thoại để liên lạc với tất cả các nhà máy, tất cả các trung đoàn, tất cả các địa điểm đang diễn ra chiến đấu vũ trang, v. v..

Tất cả những điều đó dĩ nhiên chỉ là nói một cách đại thể thôi để *chứng minh* rằng trong thời kỳ chúng ta đang sống hiện nay, người ta không thể nào trung thành với chủ nghĩa Mác, trung thành với cách mạng, mà *lại không coi khởi nghĩa là một nghệ thuật*.

N. Lê-nin

Viết xong ngày 13 - 14 (26 - 27)

tháng Chín 1917

Đăng lần đầu năm 1921 trên tạp chí "Cách mạng vô sản", số 2

Theo đúng bản in trên tạp chí, Cố đổi chiếu với bản sao đánh máy số 2

BÀN VỀ BỌN TRÙM GIAN LẬN VÀ VỀ NHỮNG SAI LÂM CỦA NHỮNG NGƯỜI BÔN-SÊ-VÍCH⁸⁴

Cái gọi là Hội nghị dân chủ đã kết thúc. Nhờ ơn Thượng đế, lại một trò hề nữa đã được diễn xong. Chúng ta vẫn cứ tiến, nếu trong số mệnh của cuộc cách mạng của chúng ta có ghi rằng cách mạng chỉ có thể tiến lên thông qua một số trò hề nhất định.

Để đánh giá đúng đắn kết quả chính trị của hội nghị này, cần phải căn cứ vào những sự thật khách quan để xác định một cách chính xác ý nghĩa giai cấp của hội nghị này.

Những đảng chấp chính, tức là đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng và đảng men-sê-vích, hiện đang tiếp tục tan rã; rõ ràng là chúng đã mất đa số trong phái dân chủ cách mạng rồi, ngài Kê-ren-xki và các ngài Txê-rê-tê-li, Tséc-nốp và đồng bọn đã tiến thêm một bước nữa trong việc câu kết với nhau và trong việc bộc lộ rõ chủ nghĩa Bô-na-pác-tơ của họ – đó là ý nghĩa giai cấp của hội nghị ấy.

Bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng và bọn men-sê-vích đã mất đa số trong các Xô-viết rồi. Vì thế chúng phải tính đến việc dùng những trò gian lận: phản bội lời cam kết mà chúng đã đề ra là sau ba tháng sẽ triệu tập một đại hội mới của các Xô-viết, lẩn tránh việc báo cáo trước những người bầu ra Ban chấp hành trung ương các Xô-viết, giở cái trò lừa bịp mở hội nghị "dân chủ". Những người bôn-sê-vích đã nói đến hành động lừa bịp đó trước khi hội nghị họp, và kết quả hội nghị đó đã hoàn toàn chứng minh là họ

nói đúng. Bọn Li-be-Đan⁸⁵ và bọn Txê-rê-tê-li, bọn Tséc-nốp và đồng lõa đã thấy cái đa số của chúng trong các Xô-viết bị tan vỡ và đó là lý do khiến chúng đã phải dùng đến trò gian lận.

Những lập luận nói rằng "trong số những tổ chức dân chủ", các hợp tác xã "đã có một tác dụng lớn lao", cũng như nói rằng các đại biểu ở thành thị và ở các hội đồng địa phương đã được bầu ra "một cách hợp thức", đều là những lập luận vụng về đến nỗi chỉ có bọn giả nhân giả nghĩa hết sức trắng trợn mới coi lập luận đó như một điều nghiêm túc. Một là, Ban chấp hành trung ương các Xô-viết đã được các Xô-viết bầu ra và nếu Ban chấp hành đó không báo cáo công tác trước các Xô-viết và không làm nghĩa vụ đối với các Xô-viết, thì đó là một hành động lường gạt kiểu Bô-na-pác-tơ. Hai là, các Xô-viết đại biểu cho phái dân chủ cách mạng trong chừng mực là những người tham gia các Xô-viết đó đều là những người muốn đấu tranh cách mạng. Các Xô-viết không đóng kín cửa đối với phái hợp tác xã, cũng như đối với những người ở thành phố. Chủ nhân của các Xô-viết lúc đó còn là những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng và những người men-sê-vích.

Những kẻ nào chỉ bo bo công tác trong các hợp tác xã thôi, chỉ bo bo công tác trong các cơ quan thị chính (ở thành phố và ở các hội đồng địa phương) thôi, thì như thế là họ từ nguyễn rời bỏ hàng ngũ phái dân chủ cách mạng; như thế là họ chạy sang hàng ngũ hoặc phái dân chủ phản động, hoặc phái dân chủ trung lập. Mọi người đều biết rằng trong những hợp tác xã và trong những cơ quan thị chính, không phải chỉ có những người cách mạng công tác ở đấy, mà còn có cả những phần tử phản động nữa; mọi người đều biết rằng người ta được bầu vào các hợp tác xã và vào các cơ quan thị chính, chủ yếu là để làm một công việc không có quy mô và ý nghĩa chính trị chung.

Dùng thủ đoạn ám muội để tranh thủ sự ủng hộ của những người thuộc nhóm "Thống nhất" và của những phần tử phản động "không đảng phái", – đây là mục đích của bọn Li-be-Đan, bọn Txê-rê-tê-li, bọn Tséc-nốp và đồng bọn, khi chúng giở cái trò lừa bịp mở Hội nghị dân chủ. Đây là trò gian lận của chúng. Đây là chủ nghĩa Bô-na-pác-tơ của chúng, khiến chúng câu kết với tên Kê-ren-xki theo chủ nghĩa Bô-na-pác-tơ. Cắt xén chế độ dân chủ, nhưng lại giả đổi tôn trọng cái vỏ ngoài của chế độ dân chủ, đó là thực chất của vấn đề.

Ta có thể nói là Ni-cô-lai II đã cắt xén một cách đại quy mô chế độ dân chủ: hắn triệu tập những cơ quan đại nghị, nhưng hắn cho bọn địa chủ quyền đại biểu hàng trăm lần lớn hơn quyền đại biểu của nông dân. Bọn Li-be-Đan và bọn Txê-rê-tê-li cùng với bọn Tséc-nốp thì giở trò ăn cắp vật đồi với chế độ dân chủ: chúng triệu tập một "hội nghị dân chủ" mà ở hội nghị này thì *cả* công nhân *lẫn* nông dân đều hoàn toàn có lý khi vạch ra rằng quyền đại biểu của họ đã bị cắt xén, *không đúng* tỷ lệ, *không được* công bằng, mà làm lợi cho những phần tử *gần gũi* nhất với giai cấp tư sản (và gần gũi nhất với phái dân chủ phản động), tức là những phần tử trong các hợp tác xã và trong các cơ quan thị chính.

Các ngài Li-be-Đan, các ngài Txê-rê-tê-li và các ngài Tséc-nốp đã đoạn tuyệt với quần chúng công nhân và nông dân nghèo, các ngài ấy đã xa rời họ. Chúng tự cứu bắng cách giở trò gian lận, nhờ gian lận mà cả Kê-ren-xki "của chúng" cũng đứng vững được.

Sự phân định ranh giới giữa các giai cấp đang tiếp diễn. Trong nội bộ các đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng và mense-vich, sự chống đối ngày càng tăng; do hành động phản bội của bọn "lãnh tụ" đối với lợi ích của đa số dân cư, một sự phân liệt thật sự đang lớn lên. Bọn lãnh tụ dựa vào *thiểu số*, đó là điều trái với nguyên tắc dân chủ. Do đó, chúng *không thể* *không* giở trò gian lận.

Càng ngày Kê-ren-xki càng lộ rõ là một phần tử theo chủ nghĩa Bô-na-pác-tơ. Trước kia, hắn đã được coi là "người xã hội chủ nghĩa - cách mạng". Ngày nay, chúng ta biết rằng hắn không những chỉ là một tên xã hội chủ nghĩa - cách mạng "tháng Ba", một kẻ đã chạy từ nhóm lao động sang nhóm xã hội chủ nghĩa - cách mạng "để tự quảng cáo cho mình", mà hắn còn là một kẻ về phe với Brê-scô-Brê-scôp-xca-i-a, tức là "bà Plê-kha-nô-va" của bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng, hoặc "bà Pô-tơ-rê-xô-va" của báo "Ban ngày" của đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng. Cái gọi là "cánh hữu" của những đảng mệnh danh là "xã hội chủ nghĩa" tức là bọn Plê-kha-nốp, bọn Brê-scôp-xca-i-a, bọn Pô-tơ-rê-xôp, mà chính Kê-ren-xki cũng *thuộc* bọn ấy, cánh đó không có *một chút* gì khác với bọn dân chủ - lập hiến một cách đáng kể cả.

Kê-ren-xki được bọn dân chủ - lập hiến ca ngợi về hành động của hắn. Hắn thực hành chính sách của *bọn này*, hỏi ý kiến chúng và hỏi ý kiến Rốt-di-an-cô, mà không cho *nhanh* *dân* *biết*; sự thông đồng của hắn với Xa-vin-cốp, bạn thân của Coóc-ni-lốp thì đã bị Tséc-nốp và những người khác lật tẩy. Kê-ren-xki là *một tên ứng hò* *Coóc-ni-lốp*, vì *ngẫu nhiên* mà bất hòa với Coóc-ni-lốp nhưng vẫn tiếp tục liên minh hết sức mật thiết với những tên Coóc-ni-nốp khác. Đó là một *sự thật*, được chứng minh bởi những lời tiết lộ của Xa-vin-cốp và của báo "Sự nghiệp nhân dân", đồng thời được chứng minh bởi cái trò chơi chính trị "thay đổi đổi lại nội các" đang tiếp diễn của Kê-ren-xki và bọn Coóc-ni-lốp mang cái tên "giai cấp công thương nghiệp".

Bí mật thỏa thuận với bọn Coóc-ni-lốp, bí mật câu kết (do Tê-rê-sen-cô và đồng bọn làm trung gian) với những "đồng minh" để quốc chủ nghĩa, bí mật trì hoãn và phá hoại việc triệu tập Quốc hội lập hiến, ngầm ngầm lừa gạt nông dân để phục vụ cho Rốt-di-an-cô, nghĩa là cho bọn địa chủ (nâng giá lúa mì lên gấp đôi), – đó là việc làm *thực sự*

mà Kê-ren-xki đang làm. Đó là chính sách *giai cấp* của hắn. Đó là chủ nghĩa Bô-na-pác-tơ của hắn.

Để che giấu những sự thật đó ở Hội nghị, bọn Li-be-Đan và bọn Txê-rê-tê-li, cũng như bọn Tséc-nốp, đã phải giở trò gian lận trong hội nghị đó.

Và lý do về sự tham dự của những người bôn-sê-vích vào cái hội nghị gian lận thối tha đó, vào cái trò hề đó, cũng hoàn toàn giống hệt như lý do về sự tham dự của chúng ta và Đu-ma III: dù là "chuồng ngựa", chúng ta cũng phải đứng trong đó để bảo vệ sự nghiệp của chúng ta; và cũng cần từ trong "chuồng ngựa" đó mà cung cấp những tài liệu tố cáo, để giáo dục nhân dân.

Nhưng sự khác nhau là ở chỗ Đu-ma III được triệu tập giữa lúc cuộc cách mạng đang yếu đi rõ rệt, còn hiện nay thì hiển nhiên là chúng ta đang đứng trước sự phát triển của một *cuộc cách mạng mới*. – tiếc rằng chúng ta biết rất ít về quy mô và tốc độ của sự phát triển đó.

* * *

Theo tôi, sự việc điển hình nhất của Hội nghị là bản tham luận của Da-rút-nui. Ông ta nói rằng "chỉ cần một lời bông gió" của Kê-ren-xki về việc cải tổ chính phủ là đã đủ để cho tất cả các bộ trưởng đều xin từ chức. "Ngày hôm sau, - Da-rút-nui tiếp tục nói một cách ngây thơ, ngây thơ như trẻ con (nếu đó chỉ là sự ngây thơ thì còn may), - vậy mà ngày hôm sau, mặc dù chúng tôi đã từ chức, người ta vẫn triệu tập chúng tôi, hỏi ý kiến chúng tôi, thế là rút cục người ta giữ chúng tôi lại".

"Cả hội trường đều cười ô", - tờ "Tin tức", một tờ báo chính thức đã ghi như thế ở đoạn đó.

Thật là một đám người thích hài hước, cái đám người đã tham dự cái trò lừa bịp nhân dân theo kiểu Bô-na-pác-tơ

do bọn cộng hòa thực hiện! Tất cả chúng ta đều là những người dân chủ cách mạng kia mà, không nói đùa đâu!

"Ngay từ lúc đầu, - Da-rút-nui nói - chúng tôi đã nghe nói đến hai việc: phải cố gắng duy trì sức chiến đấu của quân đội và mau mau đi đến ký một hòa ước dựa trên những nguyên tắc dân chủ. Về vấn đề hòa ước thì trong một tháng rưỡi tham gia Chính phủ lâm thời, tôi không hề biết Chính phủ lâm thời đã làm gì về mặt đó. Tôi không thấy gì hết. (Võ tay, trong phòng họp, có người nói: "Họ chẳng làm gì cả", - báo "Tin tức" ghi lại như vậy.) Khi tôi lấy tư cách là thành viên của Chính phủ lâm thời để hỏi về vấn đề này, thì người ta không trả lời tôi gì cả..."

Theo lời tờ báo chính thức là tờ "Tin tức", thì - Da-rút-nui đã nói như thế đấy. Và hội nghị đã ngồi yên mà nghe, dung thứ những lời như thế, không ngắt lời diễn giả, không ngừng phiên họp lại, không chồm lên mà đuổi cổ Kê-ren-xki và chính phủ đi! Úi chao, làm gì có chuyện đó được! "Những người dân chủ cách mạng" đó ra sức ủng hộ Kê-ren-xki kia mà!

Được lấm, các ngài ạ, nhưng như vậy thì khái niệm "người dân chủ cách mạng" có gì khác khái niệm tên tay sai và kẻ hèn hạ đâu?

Bọn hèn hạ có thể cười ha hả khi vị bộ trưởng "của chúng" khác người ở sự ngây thơ hiếm có hoặc ở một sự ngu xuẩn ít thấy, đã báo cho chúng biết rằng Kê-ren-xki đuổi các bộ trưởng đi (để thông đồng với phe lũ Coóc-ni-lốp, mà không cho nhân dân biết, "không cho người khác thấy"), thì điều đó là dĩ nhiên thôi. Bọn tay sai cứ ngậm tăm đi khi vị bộ trưởng "của chúng" - ông này hình như coi trọng những câu nói chung chung về hòa bình, chứ không hiểu nổi tính chất giả dối của những câu đó, - thú thật rằng thậm chí người ta không trả lời câu y hỏi về những biện pháp thực tế nhằm tranh thủ hòa bình, thì điều đó không có gì đáng ngạc nhiên. Bởi vì bọn tay sai có nhiệm vụ phải

để cho chính phủ lừa phỉnh chúng như thế. Nhưng vậy thì tinh thần cách mạng có liên quan gì ở đây, tinh thần dân chủ có can hệ gì ở đây??

Có gì đáng ngạc nhiên, nếu binh sĩ và công nhân cách mạng có ý nghĩ này: "Giá mà cái trần của rạp hát A-léch-xan-đrin-ca sụp xuống thì tốt biết bao, nó sẽ đè bẹp toàn bộ bọn người ti tiện ấy, chúng có thể im hơi lặng tiếng được khi người ta tuyên bố toạc ra với chúng rằng Kê-ren-xki và đồng bọn đang lừa phỉnh chúng với những lời lẽ ba hoa về hòa bình; chúng có thể vui cười được khi những bộ trưởng của chúng nói trắng ra với chúng rằng cái trò thay đổi đổi lại nội các là một trò hề (dùng để che đậy sự câu kết của Kê-ren-xki với bọn Coóc-ni-lốp). Xin Thượng đế hãy giải phóng chúng con khỏi tay những người bạn chúng con, còn với kẻ thù thì chúng con tự đối phó được! Xin Thượng đế hãy giải phóng chúng con khỏi những kẻ có tham vọng nắm quyền lãnh đạo phái dân chủ - cách mạng, còn với bọn Kê-ren-xki, bọn dân chủ - lập hiến và bọn Coóc-ni-lốp thì chúng con tự đối phó được".

* * *

*

Và bây giờ tôi sẽ nói đến những sai lầm của những người bôn-sê-vích. Vào một giờ phút như thế mà chỉ hạn chế ở những tràng vỗ tay mỉa mai và lên tiếng phản đối một cách mỉa mai thôi, thì đó là một sai lầm hiển nhiên.

Nhân dân đã quá khổ cực vì những sự dao động và trì hoãn. Mỗi bất bình ngày càng tăng một cách rõ rệt. Một cuộc cách mạng mới đang đến gần. Bọn dân chủ phản động, bọn Li-be-Đan, bọn Txê-rê-tê-li v. v. đều chỉ có một mối quan tâm là làm cho nhân dân *tập trung* chú ý vào cái "Hội nghị" trò hề đó, làm cho nhân dân "*bật tâm*" với trò hề đó, *tách* những người bôn-sê-vích ra khỏi quần chúng

bằng cách giữ những đại biểu bôn-sê-vích ở lại đó để làm một công việc không xứng đáng gì là ngồi nghe những bài diễn văn của bọn Da-rút-nui! Nhưng bọn Da-rút-nui này tuy vậy cũng hay còn thành thực hơn những kẻ khác!!

Những người bôn-sê-vích phải rời hội nghị để biểu thị sự phản đối, và để không rơi vào cái bẫy là dùng hội nghị để làm cho nhân dân không chú ý đến những vấn đề quan trọng. Những người bôn-sê-vích cần phải để lại từ một đến ba người trong số 136 đại biểu của họ làm "nhân viên liên lạc" để thông báo bằng điện thoại về giờ phút chấm dứt những sự ba hoa bỉ ổi và chuyển sang biểu quyết. Nhưng những người bôn-sê-vích không được *bật tâm* đến những việc vô vị hiển nhiên đó, đến cái trò lừa bịp nhân dân một cách hiển nhiên đó, cái trò nhầm mục đích rõ rệt là *dập tắt* cuộc cách mạng đang lên, bằng cách chơi cái trò vô vị.

Chín mươi chín phần trăm đại biểu bôn-sê-vích phải tới các nhà máy và những trại lính; chính đó mới thực sự là vị trí thật sự của các đại biểu từ khắp các địa phương ở Nga đến và đã thấy – sau khi nghe bài diễn văn của Da-rút-nui – tất cả cái vực thẳm thối tha mà bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng và bọn men-sê-vích đã rơi vào. Chính ở những nơi đó, gần gũi quần chúng hơn, họ phải bàn luận, trong hàng trăm và hàng nghìn cuộc họp và cuộc nói chuyện, về những bài học rút ra từ cái hội nghị trò hề đó, cái hội nghị mà rõ ràng là chỉ nhằm giúp cho tên Kê-ren-xki thuộc phái Coóc-ni-lốp có cơ hội để trì hoãn mà thôi, và rất rõ ràng là chỉ nhằm làm cho Kê-ren-xki dễ dàng có những cách thức mới trong việc "thay đổi lại nội các" mà thôi.

Trong thời kỳ khủng hoảng cách mạng (chứ không phải khủng hoảng "lập hiến") những người bôn-sê-vích đã có một thái độ sai lầm đối với chế độ đại nghị, đối với bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng và bọn men-sê-vích.

Nguyên nhân gây ra sai lầm đó thì rất rõ ràng: với cuộc phiến loạn của Coóc-ni-lốp, lịch sử đã tạo ra một bước ngoặt *rất* đột ngột. Đảng đã không theo kịp sự phát triển nhanh chóng phi thường của lịch sử ở bước ngoặt đó. Trong một thời gian, đảng đã sa vào cái bẫy là cuộc tán hươu tán vượn đáng khinh bỉ.

Cần dành cho cuộc tán hươu tán vượn đó một phần trăm lực lượng thôi và dành ⁹⁹/₁₀₀ kia cho *quần chúng*.

Nếu bước ngoặt đó buộc ta phải đề nghị một sự thỏa hiệp với bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng và bọn men-sê-vích (và theo cá nhân tôi thì hình như bước ngoặt đó đã buộc ta làm như thế), thì đáng lẽ cần phải hành động công khai, không úp mở gì cả, một cách mau lẹ, để có thể lập tức tính đến trường hợp những bè bạn của tên Kê-ren-xki theo chủ nghĩa Bô-na-pác-tơ có thể từ chối và chắc chắn từ chối đi đến một sự thỏa hiệp với những người bôn-sê-vích.

Sự từ chối đó đã biểu lộ trong những bài của báo "Sự nghiệp nhân dân" và "Báo công nhân" *ngay trước khi* cuộc hội nghị họp. Phải nói một cách chính thức nhất, công khai nhất, rõ ràng nhất, không để chậm mất *một phút nào*, với quần chúng: các ngài xã hội chủ nghĩa - cách mạng và men-sê-vích đã bác bỏ ý kiến đề nghị thỏa hiệp của chúng tôi, vậy thì đã đảo bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng và bọn men-sê-vích! Trước một khẩu hiệu *như thế* trong các nhà máy và các trại lính, thì hội nghị có lẽ đã "cười" về những sự ngây thơ của Da-rút-nui!

Sự say mê nào đó với "Hội nghị" và với khung cảnh hội nghị rõ ràng là phụ thuộc vào nhiều nhân tố. Về phần đồng chí Di-nô-vi-ép, thì đồng chí ấy đã phạm sai lầm ở chỗ đã viết một cách mập mờ (ít nhất là mập mờ) về Công xã, khiến cho người ta hiểu rằng, sau khi chiến thắng ở Pê-tơ-rô-grát. Công xã có thể ném mùi thất bại, *như ở Pháp năm 1871*. Điều đó hoàn toàn sai. Đã thắng ở Pê-tơ-rô-grát, thì Công

xã cũng *sẽ thắng* trong toàn nước Nga. Đồng chí ấy còn có một sai lầm nữa là đã viết rằng những người bôn-sê-vích đã làm rất đúng khi đưa ra đề nghị về tỷ lệ cân đối của đại biểu trong Chủ tịch đoàn của Xô-viết Pê-tơ-rô-grát. Không bao giờ giai cấp vô sản cách mạng có thể làm nên được trò trống gì *trong Xô-viết*, nếu người ta thừa nhận cho những ngài Txê-re-tê-li được cử đại biểu theo tỷ lệ cân đối: dung nạp bọn chúng, tức là *tự tước mất* khả năng công tác *của mình*; tức là *làm hại* công tác của Xô-viết. Về phần đồng chí Ca-mê-nép, thì đồng chí ấy đã phạm sai lầm là đã đọc tại hội nghị bài diễn văn đầu tiên của mình với tinh thần thuần túy "lập hiến", và đặt ra vấn đề đáng nực cười là tín nhiệm hay "không tín nhiệm" chính phủ. Nếu *không thể* nói được ở hội nghị đó *sự thật* về tên Kê-ren-xki thuộc phái Coóc-ni-lốp, tức là *sự thật* đã được bày tỏ trên báo "Con đường công nhân"⁸⁶ và trên báo "Người dân chủ - xã hội"⁸⁷ ở Mát-xcơ-va, thì tại sao lúc đó lại không dấn hai tờ báo đó ra, và tại sao lại *không khẳng định* với *quần chúng* rằng hội nghị không muốn nghe sự thật về tên Kê-ren-xki thuộc phái Coóc-ni-lốp?

Những đoàn đại biểu công nhân Pê-tơ-rô-grát đã mắc sai lầm khi phái những diễn giả đến một hội nghị *như thế*, sau bài diễn văn của Da-rút-nui, sau khi tình hình đã sáng rõ. Cần gì phải phí lời nói với tụi bè bạn của Kê-ren-xki? Cần gì phải thu hút lực lượng vô sản vào cái hội nghị trò hề đó? Tại sao người ta không phái những đoàn đại biểu đó, một cách hoàn toàn bình và hợp pháp như thế, đến những trại lính và những nhà máy lạc hậu nhất? Làm như thế sẽ một triệu lần có ích hơn, thiết thực hơn, quan trọng hơn, hiệu nghiệm hơn là cuộc du hành đến A-léch-xan-đrin-ca và những cuộc đàm thoại với phái hợp tác xã vốn có cảm tình với báo "Thống nhất" và Kê-ren-xki.

Mười binh sĩ kiên định hay mười công nhân kiên định của một nhà máy lạc hậu còn *nghìn lần* có giá trị hơn *một trăm*

đại biểu do bọn Li-be-Đan lừa đảo được trong các đoàn đại biểu. Lợi dụng chế độ đại nghị – nhất là vào thời kỳ cách mạng – tuyệt nhiên không phải là ở chỗ bỏ phí thời gian quý báu với những đại biểu của sự thối nát, mà là ở chỗ *giáo dục quần chúng bằng cách chỉ cho họ thấy một thí dụ về sự thối nát*.

Tại sao những đoàn đại biểu vô sản đó lại không "lợi dụng" hội nghị để in và *trương lên* trong những trại lính và nhà máy chẳng hạn, hai tấm áp phích nói lên rằng hội nghị đó là một trò hề? Một tấm thì có thể vẽ Da-rút-nui đội mũ lừa, vừa nhảy nhót trên vũng đài vừa hát: "Kê-ren-xki đã cách chức chúng tôi, Kê-ren-xki đã phục chức chúng tôi". Và xung quanh hắn ta, Txê-rê-tê-li, Tséc-nốp, Xcô-bê-lép, người trong phái hợp tác xã đang tay khoác tay với Li-be và Đan – tất cả đều cười ngặt nghẽo. Chú thích: "*họ thật là vui*".

Tấm áp phích thứ hai. Cũng tên Da-rút-nui đó đứng trước cũng bọn đó, tuyên bố: "Từ một tháng rưỡi nay, tôi hỏi về vấn đề hòa bình. Nhưng *người ta không trả lời tôi*". Bọn chúng lặng thinh, có vẻ mặt "trang nghiêm vì quốc sự". Txê-rê-tê-li đặc biệt trang nghiêm hơn, hắn đã lặng lẽ viết vào sổ tay của hắn: "Thật là ngờ nghêch thay, anh chàng Da-rút-nui này! Một tên ngu ngốc như thế chỉ đáng đi chở phân thôi chứ không đáng làm bộ trưởng! Hắn bênh vực chính sách liên hiệp, nhưng hắn lại phá hoại chính sách đó còn tệ hơn là một trăm người bôn-sê-vích! Hắn đã là bộ trưởng; thế mà hắn không học được cách ăn nói như bộ trưởng; đáng lẽ phải nói rằng suốt trong một tháng rưỡi trời tôi không ngớt theo dõi sự phát triển của chiến dịch tuyên truyền nhằm tranh thủ hòa bình, tôi tin chắc là chiến dịch tuyên truyền đó sẽ thu được thắng lợi cuối cùng, chính là vì chính sách liên hiệp phù hợp với những tư tưởng cao cả của Hội nghị Xtốtc-khôn, v. v. và v. v.. Vì làm như thế,

thì cũng tờ báo "Ý chí Nga" ấy sẽ lại tông bốc Da-rút-nui là một vị hiệp sỹ của cách mạng Nga vậy"

Chú thích: hội nghị "dân chủ - cách mạng" của những gã đàn ông làm đĩ chính trị.

Viết trước khi hội nghị bế mạc: câu đầu cần sửa lại – thí dụ sửa thành: "thực ra, đã kết thúc", v. v..

Viết xong vào tháng Chín, chậm nhất ngày 22 (5 tháng Mười) 1917

Đăng không đầy đủ ngày 7 tháng Mười (24 tháng Chín) 1917 trên báo "Con đường công nhân" số 19

Ký tên: N. Lê-nin

Lần đầu tiên in đầy đủ vào năm 1949 trong V. I. Lê-nin, Toàn tập, t. 26, xuất bản lần thứ tư

Theo đúng bản thảo

NHỮNG TRANG NHẬT KÝ CỦA MỘT NHÀ CHÍNH LUẬN

NHỮNG SAI LẦM CỦA ĐẢNG TA

Thứ sáu, ngày 22 tháng Chín 1917.

Càng ngẫm nghĩ về ý nghĩa của cuộc hội nghị gọi là Hội nghị dân chủ, càng chú ý nghiên cứu từ bên ngoài – và như người ta nói, từ bên ngoài mới có thể nhìn thấy được rõ hơn – thì người ta càng tin chắc rằng đảng ta đã phạm sai lầm là đã tham gia hội nghị đó. Đáng lẽ phải tẩy chay hội nghị đó. Có thể là người ta sẽ nói: phân tích vấn đề đó thì có ích gì. Không nên bàn trở lại việc đã qua rồi. Nhưng phản đối cái sách lược ngày hôm qua như thế, thì rõ ràng là không có lý chút nào. Chúng ta đã luôn luôn lên án và, với tư cách là những người mác-xít, chúng ta phải luôn luôn lên án cái sách lược của kẻ sống "ngày nào biết ngày ấy". Chúng ta không nên thỏa mãn với những thắng lợi chốc lát. Và nói chung, chúng ta không nên thỏa mãn với những tính toán có tính chất chốc lát hoặc những tính toán cho một ngày. Chúng ta phải luôn tự kiểm tra chúng ta, bằng cách nghiên cứu cả một chuỗi những biến cố chính trị, nghiên cứu toàn bộ những biến cố đó, mối liên hệ nhân quả và kết quả của chúng. Khi phân tích những sai lầm của ngày hôm qua, chúng ta rút kinh nghiệm để tránh những sai lầm của hôm nay và của ngày mai.

Rõ ràng là một cuộc cách mạng mới sắp nổ ra ở trong nước, một cuộc cách mạng của những giai cấp khác (so với những giai cấp đã thực hiện cuộc cách mạng chống lại chế độ Nga hoàng). Cuộc cách mạng hồi đó là một cuộc cách

mạng của giai cấp vô sản, của nông dân và của giai cấp tư sản, liên minh với bọn tư bản tài chính Anh-Pháp chống lại chế độ Nga hoàng.

Cuộc cách mạng hiện nay đang đến là một cuộc cách mạng của giai cấp vô sản và của đa số nông dân, nghĩa là của nông dân nghèo chống lại giai cấp tư sản, chống lại đồng minh của giai cấp này là bọn tư bản tài chính Anh-Pháp, chống lại bộ máy nhà nước của giai cấp tư sản do tên Kê-ren-xki theo chủ nghĩa Bô-na-pác-tơ đứng đầu.

Hôm nay chúng ta sẽ không đề cập đến những sự việc chứng tỏ một cuộc cách mạng mới đang đến, vì, xét theo những bài báo của cơ quan trung ương của chúng ta, tờ "Con đường công nhân", thì đảng đã nói rõ quan điểm của mình về vấn đề đó rồi. Sự phát triển của một cuộc cách mạng mới, đó là một hiện tượng hầu như đã được toàn đảng thừa nhận rồi. Cố nhiên, chúng ta sẽ còn cần phải có những bản tổng hợp tài liệu về sự phát triển đó, nhưng những tài liệu ấy sẽ là đề tài của những bài báo khác.

Hiện giờ, điều quan trọng là cần phải hết sức chú ý đến những sự khác nhau về mặt giai cấp giữa cuộc cách mạng cũ và cuộc cách mạng mới, hết sức chú ý đến thời cơ chính trị và những nhiệm vụ của chúng ta xét về mặt hiện tượng cơ bản này: tương quan giai cấp. Trước kia, trong cuộc cách mạng thứ nhất, đội tiên phong gồm những công nhân và binh sĩ, nghĩa là giai cấp vô sản và những tầng lớp tiên tiến trong nông dân.

Đội tiên phong đó đã *lôi kéo mình* không những một số lớn những phần tử tệ hại, những phần tử dao động thuộc giai cấp tiểu tư sản (chúng ta hãy nhớ lại sự dao động của bọn men-sê-vích và của những phần tử trong phái lao động, về vấn đề nền cộng hòa), mà còn *lôi kéo mình* đảng quân chủ của bọn dân chủ - lập hiến, giai cấp tư sản tự do chủ nghĩa, cải biến nó thành giai cấp tư sản cộng hòa. Tại sao lại có thể tiến hành được sự cải biến này?

Vì giai cấp tư sản coi sự thống trị về mặt kinh tế là cao hơn hết, còn hình thức thống trị về chính trị thì coi là một vấn đề không quan trọng gì mấy; với chế độ cộng hòa, giai cấp tư sản vẫn có thể thống trị được và trong chế độ cộng hòa, sự thống trị ấy lại còn chắc chắn hơn, vì chế độ chính trị đó không dung chạm đến giai cấp tư sản, bằng bất cứ một sự thay đổi nào trong thành phần chính phủ, trong thành phần và trong kết cấu những đảng chấp chính.

Đĩ nhiên, giai cấp tư sản đã và sẽ là kẻ ủng hộ nền quân chủ, vì tất cả bọn tư bản và địa chủ đều thấy việc bảo vệ tư bản bằng những biện pháp thô bạo hơn, tức là biện pháp quân sự của các thiết chế quân chủ, là điều rõ ràng hơn và "gần gũi hơn". Nhưng do áp lực mạnh "từ bên dưới", giai cấp tư sản luôn luôn và ở đâu cũng "cam chịu" nền cộng hòa, miễn là nó duy trì được sự thống trị kinh tế của nó.

Ngày nay, đối với giai cấp tư sản và đối với chủ nghĩa đế quốc "đồng minh" (và cũng là chủ nghĩa đế quốc toàn thế giới), giai cấp vô sản và nông dân nghèo, nghĩa là *đa số* nhân dân, đã ở vào một vị trí khiến *không thể* "*lôi kéo*" được giai cấp tư sản *theo mình* nữa. Hơn nữa: những phần tử thuộc tầng lớp trên của giai cấp *tiểu* tư sản và những tầng lớp giàu có hơn của giai cấp *tiểu* tư sản *dân chủ* rõ ràng là đều chống lại một cuộc cách mạng mới. Điều đó thật hiển nhiên nên không cần phải nói ở đây nữa. Nó đã được các ngài Li-be-Dan, Txê- rê-tê-li và Tséc-nốp chứng minh hết sức rõ rồi.

Mối quan hệ giữa các giai cấp đã thay đổi. Đó là điều cẩn bản.

Hiện nay đúng "ở bên này và bên kia chiến lũy", không còn là những giai cấp như trước nữa.

Đó là điểm chủ yếu.

Chính đó, và *chỉ* cái đó mới là cơ sở *khoa học* cho phép nói đến một cuộc cách mạng mới, nếu lập luận theo lối

thuần túy lý luận và nghiên cứu vấn đề một cách trừu tượng, cuộc cách mạng này có thể được hoàn thành một cách hợp pháp, nếu chẳng hạn, Quốc hội lập hiến do giai cấp tư sản triệu tập mà lại tạo ra được một đa số chống lại bản thân giai cấp đó, một đa số thuộc về các chính đảng của công nhân và nông dân nghèo.

Mối quan hệ khách quan giữa các giai cấp, vai trò (về mặt kinh tế và chính trị) của những giai cấp đó ở ngoài và ở trong những cơ quan đại nghị thuộc một kiểu nhất định; cao trào hoặc thoái trào của cách mạng, mối tương quan giữa những phương sách đấu tranh ở ngoài và ở trong nghị viện, – đấy là những căn cứ chủ yếu nhất, cơ bản và khách quan cần phải tính đến để định ra sách lược tẩy chay hoặc tham dự, nhưng không phải là định ra một cách tùy tiện, theo "cảm tình" của mình, mà là theo quan điểm mác-xít.

Kinh nghiệm của cuộc cách mạng ở nước ta đã chỉ ra cho chúng ta thấy một cách cụ thể là theo quan điểm mác-xít thì nên xét vấn đề tẩy chay như thế nào.

Tại sao việc tẩy chay Đu-ma Bu-lư-ghin là một sách lược đúng?

Vì nó phù hợp với mối tương quan khách quan giữa các lực lượng xã hội trong quá trình phát triển của chúng. Nó đề ra khẩu hiệu cho cuộc cách mạng đang lên, cuộc cách mạng nhằm lật đổ *chính quyền cũ*; chính quyền này vì muốn làm cho nhân dân xa rời cách mạng, nên đã triệu tập một cơ quan có tính chất thỏa hiệp (Đu-ma Bu-lư-ghin), giả tạo một cách trắng trợn và do đó chẳng có chút triển vọng nào làm cho người ta "đi theo" chế độ nghị viện một cách thật sự cả. Những phương sách đấu tranh ngoài nghị trường của giai cấp vô sản và của nông dân thì mạnh mẽ hơn. Chính dựa trên những nhân tố đó mà hình thành sách lược đúng, có căn cứ vào tình hình khách quan, tức là sách lược tẩy chay Đu-ma Bu-lư-ghin

Tại sao sách lược tẩy chay Đu-ma III lại là sai lầm?

Vì nó chỉ dựa trên sự "hào nhoáng" của khẩu hiệu tẩy chay và chỉ dựa trên cái tâm lý chán ghét tính chất phản động rất trắng trợn của cái "chuồng ngựa" ngày 3 tháng Sáu. Nhưng tinh hình khách quan là, một mặt thì cách mạng đã thoái trào một cách rất rõ rệt và đang tiếp tục thoái trào. Để đưa cuộc cách mạng đi lên, thì chỗ dựa từ trong nghị viện (dù là từ trong một cái "chuồng ngựa") sẽ có một ý nghĩa quan trọng lớn lao về chính trị, vì những phương tiện tuyên truyền, cổ động, tổ chức ở bên ngoài nghị trường thì gần như là không có, hoặc là hết sức yếu. Mặt khác, dù Đu-ma III có tính chất phản động rất trắng trợn, nhưng nó vẫn biểu hiện những mối quan hệ thật sự giữa các giai cấp, tức là: biểu hiện sự liên minh theo kiểu Xô-lư-pin giữa bọn quân chủ và giai cấp tư sản. Mối quan hệ giai cấp mới này, nước ta phải xóa bỏ đi.

Đó là những cơ sở của sách lược tham gia Đu-ma III, một sách lược xuất phát từ sự đánh giá đúng đắn tình hình khách quan.

Chỉ cần suy nghĩ đến những bài học kinh nghiệm đó, đến những điều kiện cho phép đứng trên quan điểm mác-xít để đề cập tới vấn đề tẩy chay hoặc tham gia, là đủ để thấy rõ được rằng sách lược tham gia "Hội nghị dân chủ", tham gia "Hội đồng dân chủ" hay Tiền nghị viện, là sách lược hoàn toàn sai lầm.

Một mặt thì cuộc cách mạng mới đang tới gần. Chiến tranh đang ngày càng ác liệt. Những phương tiện tuyên truyền, cổ động và tổ chức ngoài nghị viện, thì có rất nhiều. Ý nghĩa của diễn đàn "nghị viện" ở trong cái Tiền nghị viện đó thật là không đáng kể. Mặt khác, Tiền nghị viện ấy không biểu hiện cũng như không "phù hợp" với bất cứ một quan hệ mới nào giữa các giai cấp; chẳng hạn như đại biểu nông dân ở Tiền nghị viện lại *ít hơn* ở cơ quan khác hiện đã có (Xô-viết đại biểu nông dân). Chính thực chất của Tiền nghị viện là một trò *gian lận* kiểu Bô-na-pác-tơ, không

nhưng theo ý nghĩa là bọn Li-be-Đan, bọn Txê-rê-tê-li và bọn Tséc-nốp, cùng với Kê-ren-xki và đồng bọn đều là một lũ người vô liêm sỉ *đã giả mạo*, xuyên tạc thành phần của cái Đu-ma Txê-rê-tê-li-Bu-lư-ghin đó, mà còn theo ý nghĩa sâu xa hơn nữa là mục đích duy nhất của Tiền nghị viện là lừa phỉnh quần chúng, lừa bịp công nhân và nông dân, làm cho họ xa rời cuộc cách mạng mới đang ngày càng phát triển, và làm cho những giai cấp bị áp bức phải lóa mắt bởi bộ trang phục mới mà người ta khoác cho cái chính sách "liên hiệp" *cũ rích* với giai cấp tư sản, một chính sách đã từng được thử, đã bị xơ xác, tả töi (nghĩa là việc giai cấp tư sản biến các ngài Txê-rê-tê-li và bè lũ thành những tên hề giúp vào việc làm cho nhân dân phải tuân theo chủ nghĩa đế quốc và cam chịu cuộc chiến tranh đế quốc).

Hồi tháng Tám 1905, Nga hoàng đã từng nói với bọn địa chủ - chủ nô của hấn răng: chúng ta hiện nay đang yếu. Chính quyền của chúng ta đang lung lay. Làn sóng cách mạng của công nhân và nông dân đang lên. Cần phải lừa phỉnh "cái đám người ngu muội tối tăm ấy, cần phải hứa hão với chúng mới được..."

"Nga hoàng" ngày nay, tức là tên Kê-ren-xki theo chủ nghĩa Bô-na-pác-tơ, cũng nói với bọn dân chủ - lập hiến, bọn trùm tư bản không đảng phái, bọn Plê-kha-nốp, bọn Brê-scôp-xcai-a và bè lũ: chúng ta hiện nay đang yếu. Chính quyền của chúng ta đang lung lay. Làn sóng cách mạng của công nhân và nông dân chống lại giai cấp tư sản đang lên. Cần phải lừa phỉnh phái dân chủ, bằng cách thay màu sắc của bộ quần áo hê mà các "lãnh tụ" xã hội chủ nghĩa - cách mạng và men-sê-vích của phái "dân chủ cách mạng", tức là Txê-rê-tê-li và Tséc-nốp bạn thân của chúng ta, đã mặc từ ngày 6 tháng Năm 1917 để mê hoặc nhân dân. Dùng "Tiền nghị viện" để hứa hão với họ thì không có gì là khó cả.

Hồi tháng Sáu 1917, Nga hoàng đã từng nói với bọn địa chủ - chủ nô của hắn rằng: chúng ta hiện nay đang mạnh. Làn sóng cách mạng của công nhân và nông dân đang xuống. Nhưng nếu cứ theo phương thức cũ thì chúng ta không thể đứng vững được; chỉ lừa dối không thôi thì không đủ. Phải có một chính sách mới ở nông thôn, phải có một khối liên minh kinh tế và chính trị mới với những nhân vật như Gu-tsơ-cốp và Mi-li-u-cốp, với giai cấp tư sản.

Như vậy là người ta có thể hình dung được ba tình thế khác nhau: tháng Tám 1905, tháng Chín 1917, tháng Sáu 1907, để giải thích cụ thể hơn những căn cứ khách quan của sách lược tẩy chay, sự liên hệ của sách lược đó với những mối quan hệ giữa các giai cấp. Bọn đi áp bức luôn luôn lừa bịp những giai cấp bị áp bức, nhưng ý nghĩa của sự lừa bịp này lại khác nhau tùy theo những thời kỳ khác nhau của lịch sử. Người ta không thể nào đặt ra sách lược mà chỉ dựa trên sự việc là bọn đi áp bức lừa bịp nhân dân; cần phải xác định sách lược bằng cách phân tích *toàn bộ* những mối quan hệ giữa các giai cấp và sự phát triển của cuộc đấu tranh ngoài nghị viện cũng như trong nghị viện.

Sách lược tham dự Tiên nghị viện là sách lược *sai lầm*, nó không thích hợp với mối quan hệ khách quan giữa các giai cấp và cũng không thích hợp với những điều kiện khách quan của thời kỳ lúc bấy giờ.

Cần phải tẩy chay Hội nghị dân chủ. Tất cả chúng ta đều phạm sai lầm vì đã không làm như thế; nhưng sai lầm không phải là không thể sửa chữa được. Chúng ta sẽ sửa chữa được sai lầm của chúng ta, nếu chúng ta có ý muốn chân thành là ủng hộ cuộc đấu tranh cách mạng của quần chúng, nếu chúng ta thật sự suy nghĩ đến những căn cứ khách quan của sách lược.

Cần phải tẩy chay Tiên nghị viện. Chúng ta phải rút vào Xô-viết đại biểu công nhân, binh sĩ và nông dân, rút vào các công đoàn, nói chung là rút vào quần chúng. Phải kêu

gọi *họ* đấu tranh. Phải đề ra cho *họ* một khẩu hiệu đúng đắn và rõ ràng: giải tán cái bè lũ theo chủ nghĩa Bô-napác-tơ của Kê-ren-xki và giải tán luôn cả cái Tiền nghị viện giả mạo *của hắn* là Đu-ma Txê-rê-tê-li-Bu-lư-ghin. Ngay cả sau cuộc phiến loạn của Coóc-ni-lốp, bọn men-sê-vích và bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cũng không chấp nhận biện pháp thỏa hiệp của chúng ta đề ra, tức là không chấp nhận việc chuyển giao một cách hòa bình chính quyền cho các Xô-viết (trong các Xô-viết này, *lúc đó* chúng ta *chưa* chiếm được đa số), chúng ta lại sa vào vũng lầy những sự giao dịch bẩn thỉu và nhục nhã với bọn dân chủ - lập hiến. Đã đảo bọn men-sê-vích và bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng. Chúng ta hãy đấu tranh thẳng tay chống lại bọn chúng. Chúng ta hãy thẳng tay đuổi chúng ra khỏi tất cả các tổ chức cách mạng; không đàm phán, không liên lạc với lũ *bè bạn* đó *của bọn Ki-skin*, với lũ bè bạn đó của bọn địa chủ và bọn tư bản thuộc phái Coóc-ni-lốp.

Thứ bảy, ngày 23 tháng Chín.

Tơ-rốt-xki đã tán thành tẩy chay. Hoan hô, đồng chí Tơ-rốt-xki!

Chủ trương tẩy chay đã bị thất bại trong đảng đoàn bôn-sê-vích ở Hội nghị dân chủ.

Tẩy chay muôn năm!

Bất cứ thế nào chúng ta cũng không thể và cũng không được chấp nhận chủ trương tham gia. Đảng đoàn trong một hội nghị không phải là cơ quan tối cao của đảng; và lại chính ngay những nghị quyết của những cơ quan tối cao cũng phải đưa ra xét lại khi kinh nghiệm thực tế của đời sống đòi hỏi phải xét lại.

Bất cứ với giá nào, cũng cần phải làm cho vấn đề tẩy chay được giải quyết cả ở hội nghị toàn thể của Ban chấp hành, cả ở một đại hội bất thường của đảng. Cần phải lấy ngay lập tức vấn đề tẩy chay làm cương lĩnh hành động cho

những cuộc bầu cử vào đại hội và cho *mọi* cuộc bầu cử ở trong đảng. Cần phải lôi kéo *quần chúng* vào việc thảo luận vấn đề đó. Những công nhân giác ngộ cần phải tự mình nắm lấy công việc, tiến hành cuộc thảo luận về vấn đề đó và gây áp lực đối với "bộ phận lãnh đạo".

Không thể nào nghi ngờ gì rằng trong "bộ phận lãnh đạo" của đảng ta, người ta thấy có những sự dao động có thể trở thành *tai hại* được, vì cuộc đấu tranh đang phát triển, thì trong những điều kiện nhất định, trong một giờ phút nhất định, những sự dao động có thể *làm hỏng* sự nghiệp. Hiện nay, trong khi chưa phải là quá muộn, thì cần phải hết sức đấu tranh, bảo vệ đường lối đúng đắn của đảng của giai cấp vô sản cách mạng.

Trong bộ phận lãnh đạo của đảng ta ở "nghị viện", không phải là mọi cái đều tốt cả; chúng ta hãy chú ý nhiều hơn nữa đến họ; công nhân hãy giám sát họ nhiều hơn nữa; cần phải quy định chặt chẽ hơn nữa quyền hạn của những đảng đoàn ở nghị viện.

Sai lầm của đảng ta là hiển nhiên rồi. Đối với đảng đang đấu tranh của giai cấp tiền phong thì phạm sai lầm là không đáng sợ. Điều đáng sợ là: cứ giữ mãi sai lầm, cứ xấu hổ hão không chịu nhận sai lầm và sửa chữa sai lầm.

Chủ nhật, ngày 24 tháng Chín.

Đại hội các Xô-viết bị hoãn lại đến ngày 20 tháng Mười. Với tốc độ phát triển của tình hình ở Nga, thì như vậy thật là gần như hoãn đại hội đến một thời kỳ vô địch. Cái trò hè mà bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng và bọn men-sê-vích đã diễn ra sau những ngày 20 - 21 tháng Tư, đang được diễn lại lần thứ hai.

*Đảng lần đầu năm 1924 trên
tạp chí "Cách mạng vô sản", số 3*

Theo đúng bản sao đánh máy

**THƯ GỬI I. T. XMIN-GA,
CHỦ TỊCH ỦY BAN KHU LỤC QUÂN,
HẢI QUÂN VÀ
CÔNG NHÂN Ở PHẦN-LAN**

Gửi đồng chí Xmin-ga.

Nhân cơ hội thuận tiện này, tôi muốn nói chuyện với đồng chí tỉ mỉ hơn một chút.

1

Tình hình chính trị chung gây cho tôi những mối lo ngại lớn. Xô-viết Pê-tơ-rô-grát và những người bôn-sê-vích đã tuyên chiến với chính phủ. Nhưng chính phủ có quân đội và chuẩn bị *một cách có hệ thống* (hắn là Kê-ren-xki, ở Tổng hành dinh, đã thương nghị - và thương nghị một cách *thực sự* - với bọn Coóc-ni-lốp về vấn đề đưa quân đội đi trấn áp những người bôn-sê-vích).

Còn chúng ta, chúng ta làm gì? Chúng ta chỉ biết thông qua những nghị quyết thôi? Chúng ta bỏ mất thời gian, chúng ta quy định những "thời hạn" (ngày 20 tháng Mười thì họp đại hội các Xô-viết - trì hoãn như vậy há không lố bịch hay sao? Trong cậy vào đó há không lố bịch hay sao?). Những người bôn-sê-vích *không* hoạt động một cách có hệ thống nhằm chuẩn bị lực lượng vũ trang *của mình* để lật đổ Kê-ren-xki.

Các sự biến đã hoàn toàn xác nhận sự đúng đắn của đề nghị của tôi đưa ra trong thời kỳ Hội nghị dân chủ, nói

rằng *phải* đặt vấn đề khởi nghĩa vũ trang thành vấn đề trước mắt¹⁾. Tình hình *buộc* chúng ta phải làm như vậy. Ngày nay lịch sử đã làm cho vấn đề *quân sự* trở thành vấn đề *chính trị* căn bản. Tôi e rằng những người bôn-sê-vích đang quên mất điều đó, vì họ bị "công việc trước mắt", bị những vấn đề vụn vặt thường ngày lôi cuốn, và họ "*hy vọng*" rằng đây sẽ có một "làn sóng quét sạch Kê-ren-xki" đi. Hy vọng này thật ngây thơ; chẳng khác gì dựa vào "*may rủi*". Đối với đảng vô sản cách mạng, như thế có thể là một tội lỗi.

Theo ý kiến tôi thì phải tuyên truyền trong đảng thái độ nghiêm túc đối với khởi nghĩa vũ trang. Nhằm mục đích đó, cần cho đánh máy thư này và gửi cho các đồng chí ở Pê-tơ-rô-grát và Mát-xcơ-va.

2

Bây giờ, nói về nhiệm vụ của đồng chí. Hình như cái duy nhất, mà chúng ta có thể nắm được *hoàn toàn*, và có một tác dụng quân sự *quan trọng*, đó là bộ đội Phản-lan và hạm đội Ban-tich. Tôi thiết nghĩ đồng chí phải lợi dụng địa vị cao của mình để dồn tất cả công tác tóm mủn hàng ngày cho những người giúp việc và các thư ký của đồng chí, không phí thời giờ vào "những nghị quyết" và dành *tất cả sự chú ý* của đồng chí vào việc chuẩn bị về *quân sự* cho những đơn vị quân đội Phản-lan + hạm đội nhằm lật đổ Kê-ren-xki trong một ngày sắp tới. Thành lập một ủy ban bí mật gồm những quân nhân *đáng tin cậy nhất*, thảo luận với họ về *mọi mặt*, thu nhập (và *tự đồng chí* phải kiểm tra lấy) những tin tức chính xác nhất về thành phần và sự bố trí của quân đội ở xung quanh Pê-tơ-rô-grát và tại Pê-tơ-

¹⁾ Xem tập này, tr. 317 - 320, 321 - 328.

rô-grát, về sự chuyển vận của những đơn vị quân đội Phản-lan về Pê-tơ-rô-grát, về sự di chuyển của hạm đội v. v..

Chúng ta có thể trở thành những kẻ khờ khạo lố bịch, nếu chúng ta không hành động như vậy: chúng ta sẽ có những nghị quyết hay ho và những Xô-viết, nhưng *không có chính quyền!!* Tôi nghĩ, đồng chí có thể tập hợp được những quân nhân thực sự tin cẩn và có năng lực, đồng chí có thể đi đến I-nô⁸⁸ và những vị trí quan trọng khác, có thể cân nhắc và nghiên cứu tình hình một cách *nghiêm túc*, chứ không nên tin vào những câu nói chung chung và huyễn hoang *quá quen thuộc* trong chúng ta.

Bất kể trường hợp nào, chúng ta cũng không thể để cho rút quân khỏi Phản-lan, đó là điều rõ ràng. Tốt hơn là nên chấp nhận *tất cả*, chấp nhận khởi nghĩa, chấp nhận việc cướp chính quyền, để chuyển chính quyền cho đại hội các Xô-viết. Hôm nay, tôi đọc các báo chí thấy nói rằng trong hai tuần nữa, thì nguy cơ của một cuộc đổ bộ sẽ không còn nữa. Điều đó có nghĩa là đồng chí có rất ít thời gian để chuẩn bị.

3

Chúng ta bàn tiếp. Ở Phản-lan, "chính quyền" phải được sử dụng vào việc tuyên truyền có hệ thống trong những người Cô-dắc đang ở Phản-lan. Kê-ren-xki và bè lũ đã cố ý điều một bộ phận những người Cô-dắc ra khỏi Vư-boóc-gơ chẳng hạn, vì sợ họ bị "bôn-sê-vích hóa" và chúng đã tập trung họ ở U-xi-kiếc-cô và ở Péc-ki-ác-vi, giữa Vư-boóc-gơ và Tê-ri-ô-ki, để họ ở biệt lập cho khỏi bị ảnh hưởng (của những người bôn-sê-vích). Phải nghiên cứu tất cả những tin tức về những địa điểm tập trung của những người Cô-dắc và tổ chức việc phái đến chỗ họ *những*

đội cổ động lựa chọn trong những thủy binh và binh sĩ ưu tú ở Phần-lan. Điều đó không thể thiếu được. Về mặt sách báo cũng vậy.

4

Chúng ta bàn tiếp. Dĩ nhiên, thủy binh và binh sĩ được nghỉ phép. Phải tổ chức những người nghỉ phép về nông thôn đó thành những đội cổ động đi một cách có hệ thống về khắp các tỉnh và tiến hành những chiến dịch cổ động chung cũng như cổ động cho Quốc hội lập hiến. Vị trí của đồng chí đặc biệt tốt vì đồng chí có thể *bắt đầu* ngay vào việc cùng với những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả lập thành một khối, chỉ có khối đó mới có thể đem lại cho chúng ta một chính quyền vững chắc ở Nga và đa số trong Quốc hội lập hiến. Trong khi chờ xem tình hình diễn biến ra sao, hãy tức khắc thành lập một *khối* như thế ở nơi đồng chí, hãy tổ chức in truyền đơn (cố gắng biết rõ việc mà đồng chí có thể làm được trong vấn đề này, về phương diện kỹ thuật, và trong vấn đề vận chuyển truyền đơn đó về nước Nga); lúc đó, trong mỗi đội cổ động phái về nông thôn ít nhất phải có *hai* người: một người bôn-sê-vích và một người xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả. Ở nông thôn, hiện nay cái "*chiêu bài*" xã hội chủ nghĩa - cách mạng đang thống trị và phải lợi dụng cơ hội này (những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả đang ủng hộ các đồng chí) để thực hiện ở nông thôn *với danh nghĩa* chiêu bài đó, một khối những người bôn-sê-vích với những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng *cánh tả*, khối nông dân với công nhân, chứ không phải với tư bản.

5

Theo ý kiến tôi, để chuẩn bị tư tưởng đúng đắn thì phải tung ngay ra khẩu hiệu: chính quyền phải được chuyển ngay

tức khắc cho Xô-viết Pê-tơ-rô-grát để *nó chuyển giao lại chính quyền* đó cho đại hội các Xô-viết. Thật vậy, tại sao lại chịu đựng thêm ba tuần lễ chiến tranh và để cho Kê-ren-xki "chuẩn bị một vụ Coóc-ni-lốp" làm gì nữa?

Những người bôn-sê-vích và những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả ở Phần-lan *tuyên truyền* khẩu hiệu đó thì chỉ có lợi thôi.

6

Vì đồng chí đứng đầu "chính quyền" ở Phần-lan, nên đồng chí còn phải đảm đương một nhiệm vụ tuy bình thường thôi, nhưng hết sức quan trọng là: tổ chức việc bí mật vận chuyển sách báo từ Thụy-điển *đưa đến*. Nếu không, thì những lời nói về "Quốc tế" chỉ là *những lời nói suông* thôi. Hoàn toàn có thể tổ chức được việc đó: một là bằng cách lập ra ở biên giới một tổ chức của chúng ta, *gồm những binh sĩ*; hai là, nếu không làm được việc đó, thì dùng cách tổ chức *những việc đi lại thường xuyên* - dù chỉ là việc đi lại *của một* người tin cậy thôi, – trong một vùng mà ở đó tôi đã bắt đầu tổ chức được việc vận chuyển, do có sự giúp đỡ *của người mà tôi đã đến nhà trú ngụ một ngày*, trước khi đến Hen-xinh-pho (Rô-vi-ô biết người đó)⁸⁹. Có thể là về việc đó cần phải giúp đỡ tiền nong đấy. Đồng chí phải cố tổ chức bằng được việc đó!

7

Tôi nghĩ rằng chúng ta cần gặp nhau để bàn thêm đôi chút về những vấn đề đó. Đồng chí có thể bỏ ra non một ngày để đến gặp tôi, nhưng nếu đồng chí *chỉ cốt* đến gặp tôi thôi, thì đồng chí hãy nhờ Rô-vi-ô hỏi Khút-tu-nen bằng

điện thoại xem "người chị vợ" của Rô-vi-ô ("người chị vợ" tức là đồng chí) có thể gặp "chị" của Khút-tu-nen (chị của Khút-tu-nen tức là tôi) được không. Vì có thể là tôi sẽ đột ngột ra đi.

Nhận được thư này thì đồng chí nhất định phải trả lời cho tôi biết (*đốt thư này đi*) thông qua đồng chí đem thư này đến cho Rô-vi-ô, và *đồng chí ấy sẽ quay trở lại ngay*.

Trong trường hợp tôi còn ở đây lâu, thì chúng ta cần phải tổ chức việc liên lạc thư từ. *Đồng chí có thể giúp làm* việc đó bằng cách giao cho các nhân viên đường sắt những phong thư gửi đến Xô-viết Vư-boóc-go (bên trong đề: gửi Khút-tu-men).

8

Đồng chí hãy đưa cho đồng chí liên lạc ấy đem về cho tôi một giấy chứng nhận (cho thật hợp thức: viết trên tờ giấy mẫu của Ủy ban khu, do chủ tịch ký tên, đóng dấu, đánh máy hoặc viết tay *thật rõ ràng*): đề tên Côn-xtan-tin Pê-tơ-rô-vich I-va-nốp, và ghi rõ chủ tịch Ủy ban khu bảo đảm đồng chí này và yêu cầu *tất cả các Xô-viết*, Xô-viết đại biểu binh sĩ Vư-boóc-go, cũng như các Xô-viết khác, hãy *hoàn toàn* tín nhiệm, giúp đỡ và ủng hộ đồng chí ấy.

Tôi cần có giấy chứng nhận đó để đề phòng trường hợp *bất trắc*, vì rất có thể xảy ra một cuộc "xung đột" hay "chạm trán".

9

Đồng chí có cuốn sách nhỏ "Về việc sửa đổi cương lĩnh", xuất bản ở Mát-xcơ-va không⁹⁰ Đồng chí hãy cố gắng tìm cho bằng được cuốn ấy ở bất cứ nhà ai tại Hen-xinh-pho và sẽ nhờ đồng chí liên lạc đó đem đến cho tôi.

10

Đồng chí nên chú ý rằng Rô-vi-ô là một người rất tốt, nhưng lại là một *người lười*. Cần phải thúc giục đồng chí ấy và mỗi ngày hai lần phải *nhắc nhở* để đồng chí ấy nhớ công việc. Nếu không, đồng chí ấy sẽ không làm gì cả.

Gửi lời chào, C. I-va-nốp

Viết xong ngày 27 Tháng Chín (10 tháng Mười) 1917

Đăng lần đầu ngày 7 tháng Mười
một 1925 trên báo
"Sự thật" số 255

Theo đúng bản thảo

NHỮNG NHIỆM VỤ CỦA ĐẢNG TA TRONG QUỐC TẾ

(NHÂN CUỘC HỘI NGHỊ XIM-MÉC-VAN III⁹¹)

Bản tuyên ngôn của Hội nghị Xim-méc-van III đã được đăng trên báo "Con đường công nhân", số 22, ra ngày 28 tháng Chín. Nếu chúng tôi không lầm, thì ngoài ra bản tuyên ngôn đó chỉ được đăng trên báo "Tia lửa"⁹², số 1, ra ngày 26 tháng Chín, tờ báo của những người men-sê-vích - quốc tế chủ nghĩa; trên báo này còn ghi thêm lời chỉ dẫn hết sức vắn tắt về thành phần và thời gian họp (20 - 27 tháng Tám, theo lịch mới) của Hội nghị Xim-méc-van III; còn các báo khác thì không thấy đăng bản tuyên ngôn cũng như chẳng có tin tức tường tận nào về hội nghị ấy cả.

Hiện giờ, chúng ta mới nắm được một số tài liệu về hội nghị ấy; đó là một bài đăng trên báo của những người dân chủ - xã hội cánh tả ở Thụy-điển, tờ "Politiken" (bài này đã được dịch và đăng trên tờ "Työmies", cơ quan của Đảng dân chủ - xã hội Phần Lan)⁹³, và hai bản thông báo viết tay, bản thứ nhất của một đồng chí Ba-lan, bản thứ hai của một đồng chí Nga, hai người này đã tham dự hội nghị. Dựa vào những tài liệu đó, trước tiên chúng ta sẽ nói đến tình hình chung của hội nghị, rồi chúng ta mới đánh giá về hội nghị và nhận định về những nhiệm vụ của đảng ta.

1

Những đại biểu của các đảng và các nhóm sau đây đã tham gia hội nghị: 1) Đảng dân chủ - xã hội "độc lập" Đức ("phái Cau-xky"); 2) Đảng Thụy-sĩ; 3) Đảng Thụy-điển *cánh tả* (là đảng, như người ta biết, đã cắt đứt mọi quan hệ với

đảng cơ hội chủ nghĩa của Bran-tinh); 4) những người Na-uy và 5) những người Đan-mạch (trong những tài liệu của chúng ta, không thấy nói rõ đấy có phải là đảng chấp chính, đảng cơ hội chủ nghĩa Đan-mạch do bộ trưởng Xtau-ninh đứng đầu hay không); 6) Đảng dân chủ - xã hội Phần Lan; 7) những người Ru-ma-ni; 8) Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga của những người bôn-sê-vích; 9) Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga của phái men-sê-vích (Pa-nin đã viết thư tuyên bố rằng hắn không tham gia hội nghị, viện lẽ là hội nghị không có đầy đủ đại biểu; Ac-xen-rốt thì thỉnh thoảng mới đến dự họp *nhưng không ký tên vào bản tuyên ngôn*); 10) những người men-sê-vích - quốc tế chủ nghĩa; 11) nhóm "những người xã hội chủ nghĩa - quốc tế chủ nghĩa Thiên chúa giáo" Mỹ (?); 12) "nhóm tuyên truyền dân chủ - xã hội" Mỹ (hình như, đấy cũng chính là nhóm mà tôi đã nói đến trong cuốn sách nhỏ của tôi: "Nhiệm vụ của giai cấp vô sản trong cuộc cách mạng của chúng ta (Dự thảo cương lĩnh hành động của đảng vô sản)", tr. 24¹), vì chính nóm này đã bắt đầu xuất bản tờ báo "Người quốc tế chủ nghĩa"⁹⁴ vào tháng Giêng 1917; 13) những người dân chủ - xã hội Ba-lan, tập hợp chung quanh "Ban chấp hành miền"; 14) phái đối lập ở Áo ("câu lạc bộ Các Mác", bị chính phủ Áo đóng cửa sau vụ Phri-đrích Át-lơ giết Stuyéc-cơ; tôi đã nói đến câu lạc bộ này cũng trong cuốn sách nhỏ nói trên, tr. 25²); 15) "những công đoàn độc lập" Bun-ga-ri (tác giả bức thư hiện tôi còn giữ cho biết thêm rằng những công đoàn này không thuộc phái "hẹp", nghĩa là không thuộc đảng quốc tế chủ nghĩa cánh tả Bun-ga-ri, mà thuộc phái "rộng", nghĩa là thuộc đảng cơ hội chủ nghĩa Bun-ga-ri); hội nghị bế mạc rồi thì người đại biểu của phái đó mới đến cũng như 16) những đại biểu của đảng Xéc-bi.

¹⁾ Xem Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 31, tr. 174.

²⁾ Như trên.

Trong số 16 đảng và nhóm ấy, thì những đảng và nhóm số 3, 8, 12, 13 và 14 thuộc vào trào lưu "thứ ba" mà nghị quyết của hội nghị chúng ta trong những ngày 24 - 29 tháng Tư 1917 (và cuốn sách nhỏ của tôi, tr. 23¹), trong đó trào lưu ấy được gọi là trào lưu "những người quốc tế chủ nghĩa trên thực tế" đã nói đến; rồi thì gần với trào lưu "tả" đó hơn, hoặc ở giữa trào lưu "tả" đó và phái "giữa" của Cau-xky, là những nhóm 4 và 16 dù là khó mà xác định được một cách chính xác lập trường của họ – có thể là những nhóm ấy cũng thuộc phái giữa. Sau nữa là nhóm 1, chắc là các nhóm 2, 6 và 7, nhóm 10 chắc là cả nhóm 15 đều thuộc phái "giữa" của Cau-xky. Những nhóm 5 (nếu đó chính là đảng của Xtau-ninh) và 9 đều là nhóm của bọn vệ quốc chủ nghĩa, bọn nội các chủ nghĩa, bọn xã hội - sô-vanh. Sau cùng nhóm 11 hiển nhiên là một nhóm hoàn toàn ngẫu nhiên.

Do đó, người ta thấy rằng thành phần của hội nghị rất đỗi phức tạp và thậm chí còn vô lý nữa, vì thành phần đó gồm những người *không* nhất trí với nhau về *điểm chung* và do đó họ *không thể nào* hành động thật sự ăn khớp với nhau, thật sự chung lưng đấu cật với nhau, tức là những người không tránh khỏi khác nhau trong đường lối chính sách *cơ bản*. Đương nhiên là "kết quả" của "sự hợp tác" giữa những người đó có thể hoặc là những lời thoa mạ và sự "cãi vã", hoặc là những nghị quyết co giãn, có tính chất thỏa hiệp thảo ra để che giấu sự thật. Về phương diện ấy, chúng ta sẽ thấy ngay tức khắc những thí dụ và những bằng chứng ...²

*Viết xong sau ngày 28 tháng
Chín (11 tháng Mười) 1917*

*In lần đầu năm 1928 trong
Văn tập Lê-nin, t. VII*

Theo đúng bản thảo

¹⁾ Xem Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 31, tr. 172 - 175.

²⁾ Bản thảo ngừng lại ở đây.

CUỘC KHỦNG HOẢNG ĐÃ CHÍN MUỒI⁹⁵

1

Không nghi ngờ gì nữa, những ngày cuối tháng Chín đã đem lại cho chúng ta bước ngoặt lớn nhất của lịch sử cách mạng Nga và cũng có thể là của lịch sử cách mạng thế giới nữa.

Cuộc cách mạng công nhân thế giới đã bắt đầu bằng hoạt động của những chiến sĩ lẻ loi; với một lòng dũng cảm bất khuất, họ tiêu biểu cho tất cả cái gì trung thực còn lại của cái "chủ nghĩa xã hội" chính thức thối nát và thực tế là chủ nghĩa xã hội - sô-vanh. Liếp-néch ở Đức, Át-lơ ở Áo, Ma-clin ở Anh – đó là những tên tuổi quen thuộc nhất trong số những anh hùng lẻ loi đã đảm đương nhiệm vụ nặng nề là những người khởi xướng của cách mạng thế giới.

Giai đoạn thứ hai trong sự chuẩn bị lịch sử của cuộc cách mạng đó là sự sục sôi rộng lớn trong quần chúng dưới hình thức một tình trạng chia rẽ trong nội bộ các đảng chính thức, dưới hình thức xuất bản sách báo bất hợp pháp và biểu tình ngoài phố. Sự phản đối chiến tranh tăng lên và con số nạn nhân của các cuộc đàn áp của chính phủ tăng lên. Nhà tù của những nước nổi tiếng là tôn trọng pháp chế và tôn trọng ngay cả tự do nữa như Đức, Pháp, Ý, Anh đã bắt đầu giam chật ních hàng chục, hàng trăm người theo chủ nghĩa quốc tế, người chống chiến tranh, người ủng hộ cách mạng của giai cấp công nhân.

Và bây giờ là giai đoạn thứ ba mà người ta có thể gọi là đêm trước của cách mạng. Những cuộc bắt bớ hàng loạt lãnh tụ của đảng nước Ý tự do, và nhất là bước đầu của



Trang đầu của báo "Con đường công nhân", số 30, ra ngày
20 (7) tháng Mười 1917, với bài báo của V.I. Lê-nin
"Cuộc khủng hoảng đã chín muồi"

Ảnh thu nhỏ

những cuộc binh biến ở Đức⁹⁶, đều là những triệu chứng hiển nhiên báo hiệu một bước ngoặt lớn, những triệu chứng báo hiệu cuộc cách mạng quy mô thế giới sắp nổ ra.

Không nghi ngờ gì nữa, nước Đức đã từng có những vụ nổi dậy lẻ tẻ trong quân đội, nhưng những vụ đó nhỏ bé quá, rời rạc quá, yếu đuối quá khiến người ta đã có thể bóp nghẹt được, làm cho im bặt, và đó chính là điều cẩn bản để ngăn cản những hành động nổi dậy đó *truyền nhiễm rộng rãi*. Sau hết, đã đến lúc trong hạm đội, phong trào đã đạt tới trình độ chín muồi khiến người ta *không thể bóp nghẹt được hay làm cho im bặt được*, mặc dù có tất cả những quy tắc khắc nghiệt mà chế độ quân phiệt - khố sai của Đức đã đặt ra với một sự tinh vi chưa từng thấy và áp dụng với một tinh thần thủ cựu không thể tưởng tượng được.

Không thể nghi ngờ gì được nữa. Chúng ta sắp bước vào cuộc cách mạng vô sản thế giới. Và vì chúng ta, những người bôn-sê-vích Nga, là những người quốc tế chủ nghĩa vô sản duy nhất trên thế giới được hưởng quyền tự do tương đối lớn, có một đảng hợp pháp, hai chức tờ báo, được sự ủng hộ của các Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ ở hai thủ đô và *đa số* quân chúng nhân dân trong thời kỳ cách mạng, – cho nên thực ra người ta có thể và phải áp dụng đối với chúng ta câu này: được hưởng nhiều, thì phải đóng góp nhiều.

II

Ở Nga, bước ngoặt của cách mạng đã đến, điều ấy không ai có thể chối cãi được nữa.

Ở nước nông nghiệp đó, dưới một chính phủ cộng hòa cách mạng được sự ủng hộ của các đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng và men-sê-vích hôm qua còn chiếm ưu thế trong phái dân chủ tiểu tư sản, vậy mà một *cuộc khởi nghĩa của nông dân* đang lớn lên.

Điều đó không thể tưởng tượng được, nhưng đó là một sự thật.

Và sự thật đó không làm cho những người bôn-sê-vích chúng ta ngạc nhiên; chúng ta luôn luôn nói rằng cái chính phủ chủ trương sự "liên hiệp" quý hóa kia với giai cấp tư sản, là chính phủ *phản bội* nền dân chủ và cách mạng, chính phủ tiến hành cuộc chém giết *dế quốc chủ nghĩa*, chính phủ *bảo vệ* bọn tư bản và địa chủ *chống lại* nhân dân.

Ở Nga, do thủ đoạn lừa bịp của bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng và bọn men-sê-vích, nên dưới nền cộng hòa, trong thời kỳ cách mạng, đã và đang tồn tại một chính phủ của bọn tư bản và địa chủ bên cạnh các Xô-viết. Đó là sự thật chua chát và đáng sợ. Nếu ở Nga, vì chiến tranh để quốc kéo dài và vì hậu quả của nó mà nhân dân phải chịu những tai họa ghê gớm, cuộc khởi nghĩa của nông dân đã bắt đầu và lan rộng ra thì có gì là lạ?

Có gì là lạ đâu nếu kẻ thù của những người bôn-sê-vích, bọn lãnh tụ của đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng *chính thức*, một đảng không ngừng ủng hộ sự "liên hiệp", một đảng cho tới ngày vừa qua hoặc cho tới những tuần vừa qua vẫn được đa số nhân dân ủng hộ, một đảng tiếp tục chê trách và hâm hại những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng "mới", đã thấy rằng chính sách liên hiệp là phản bội quyền lợi của nông dân, – có gì là lạ đâu nếu những lãnh tụ đó của đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng chính thức đã viết trong bài xã luận của cơ quan chính thức của họ là tờ "*Sự nghiệp nhân dân*", ngày 29 tháng Chín, như sau:

"...Cho tới nay, người ta hầu như chưa làm được tí gì cả để xóa bỏ những quan hệ nô dịch còn đang thống trị ở nông thôn, cụ thể là ở miền trung bộ nước Nga... Đạo luật điều chỉnh quan hệ ruộng đất ở nông thôn đã được đệ trình từ lâu lên Chính phủ lâm thời và cũng đã qua nơi rửa tội là Hội nghị tư pháp, đạo luật đó bị chôn vùi một cách tuyệt vọng không biết ở trong bàn giấy nào rồi... Lê nào chúng ta

không có lý do để quả quyết rằng chính phủ cộng hòa chúng ta còn lâu mới thoát khỏi những tập quán cũ kỹ của chế độ cai trị của Nga hoàng, rằng lê thói Xtô-lư-pin hãy còn có ảnh hưởng mạnh mẽ trong những phương pháp của các bộ trưởng cách mạng".

Những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng chính thức đã phát biểu như thế đấy! Hãy suy nghĩ mà xem: những kẻ ủng hộ sự liên hiệp đã *buộc phải* thú nhận rằng sau bảy tháng cách mạng ở một nước nông nghiệp, "người ta hầu như chưa làm được tí gì cả để xóa bỏ tình trạng nô dịch" nông dân, để xóa bỏ sự nô dịch của bọn địa chủ đối với họ! Những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng đó đã *buộc phải* gọi bạn đồng nghiệp Kê-ren-xki của mình và cả bầy bộ trưởng của y bằng cái tên *Xtô-lư-pin*.

Có thể nào tìm thấy được ở phe đối phương của chúng ta một chứng cứ nào hùng hồn hơn chăng, một chứng cứ không những chứng thực rằng chủ trương liên hiệp đã phá sản, rằng bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng chính thức, bao che cho Kê-ren-xki, đã trở thành một đảng *thù địch với nhân dân, thù địch với nông dân, thù địch với cách mạng*, mà còn chứng thực rằng toàn bộ cách mạng Nga đã đi tới một bước ngoặt?

Cuộc khởi nghĩa nông dân ở nước nông nghiệp là nhằm chống chính phủ của tên xã hội chủ nghĩa - cách mạng Kê-ren-xki, chống bọn men-sê-vích Ni-ki-tin và Gvô-dơ-đép, chống những bộ trưởng khác đại biểu cho tư bản và lợi ích của địa chủ! Chính phủ cộng hòa đàn áp cuộc khởi nghĩa đó bằng những biện pháp quân sự.

Đứng trước những sự thực đó, liệu người ta có thể vẫn thực bụng ủng hộ giai cấp vô sản nhưng lại không thừa nhận rằng khủng hoảng đã chín muồi, cách mạng đã tới bước ngoặt lớn nhất của nó, thắng lợi của chính phủ đối với cuộc khởi nghĩa của nông dân hiện nay sẽ chôn vùi hẳn cách mạng và sẽ có nghĩa là thắng lợi hẳn của bọn Coóc-ni-lốp được chăng?

III

Rất rõ ràng là nếu trong một nước nông nghiệp, sau bảy tháng dưới nền cộng hòa dân chủ, tình hình đã dẫn tới một cuộc khởi nghĩa của nông dân, thì đó là bằng chứng không thể chối cãi được rằng cách mạng đã phá sản trong cả nước, rằng khủng hoảng của cuộc cách mạng đó đã đạt đến trình độ gay gắt phi thường, rằng các lực lượng phản cách mạng đang tiến tới *giới hạn cuối cùng*.

Đó là điều hoàn toàn rõ ràng. Đứng trước một sự kiện như cuộc khởi nghĩa của nông dân, tất cả mọi triệu chứng chính trị khác, dù có mâu thuẫn với sự chín muồi ấy của cuộc khủng hoảng trong cả nước, cũng tuyệt đối không có gì là quan trọng.

Nhưng tất cả mọi triệu chứng, ngược lại, đều chỉ rõ ràng rằng khủng hoảng trong cả nước đã chín muồi.

Sau vấn đề ruộng đất, thì vấn đề có một tầm quan trọng đặc biệt trong đời sống của cả nước Nga, nhất là đối với quần chúng tiểu tư sản trong dân cư, là vấn đề dân tộc. Và chúng ta thấy rằng ở Hội nghị "dân chủ" do ngài Txê-rê-tê-li và bè lũ gian dối lập ra, thì nhóm đại biểu "dân tộc", đứng về ý thức cấp tiến chủ nghĩa mà nói, đã chiếm hàng thứ hai, chỉ kém các công đoàn và *hơn* nhóm đại biểu các Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ, theo tỷ lệ số phiếu *chống lại* sự liên hiệp (40 trong số 55). Chính phủ Kê-ren-xki, chính phủ đàn áp cuộc khởi nghĩa của nông dân, đã triệu hồi những quân đội cách mạng ở Phần Lan để tăng cường giai cấp tư sản phản động Phần Lan. Ở U-cra-i-na, những cuộc xung đột giữa người U-cra-i-na nói chung và quân đội U-cra-i-na nói riêng, với chính phủ, ngày càng hay xảy ra.

Chúng ta xét tiếp đến quân đội. Trong thời kỳ chiến tranh, quân đội có một tầm quan trọng đặc biệt trong toàn bộ đời sống của nhà nước. Chúng ta đã thấy những đội

quân Phần-lan và hạm đội Ban-tích đã hoàn toàn *Iy khai* với chính phủ. Chúng ta chứng kiến một sĩ quan không phải bôn-sê-vích, Đu-ba-xốp, đã thay mặt tất cả quân đội ngoài mặt trận, nói một cách cách mạng hơn cả những người bôn-sê-vích, rằng binh sĩ sẽ không chiến đấu nữa⁹⁷. Chúng ta thấy những báo cáo của chính phủ về "sự bướng bỉnh" của binh sĩ, những báo cáo ấy nói rằng người ta không đảm bảo được "trật tự" (nghĩa là không đảm bảo được việc bắt những bộ đội đó phải tham gia đàn áp cuộc khởi nghĩa của nông dân). Sau hết, chúng ta thấy cuộc bầu cử ở Mát-xcơ-va, tại đó, trong số mười bảy ngàn binh sĩ thì mười bốn ngàn đã bỏ phiếu cho những người bôn-sê-vích.

Cuộc bầu cử đó vào những Đu-ma quận ở Mát-xcơ-va, nhìn chung, là một trong những triệu chứng nổi bật nhất của sự chuyển biến hết sức sâu sắc đang diễn ra trong tâm trạng của cả nước. Ai nấy đều biết rằng Mát-xcơ-va là một thành phố tiêu tư sản hơn là Pê-tơ-rô-grát. Giai cấp vô sản Mát-xcơ-va có vô vàn mối liên hệ với nông thôn, có cảm tình với nông dân hơn, có một tâm lý gần gũi hơn với tâm lý nông dân, đó là một sự thực được xác nhận nhiều lần, một sự thực mà không thể chối cãi được.

Thế mà ở Mát-xcơ-va, số phiếu mà bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng và bọn men-sê-vích thu được đã từ 70% hồi tháng Sáu sụt xuống còn 18%. Không còn nghi ngờ gì nữa, giai cấp tiểu tư sản đã không tán thành sự liên hiệp, nhân dân đã từ bỏ sự liên hiệp đó. Bọn dân chủ - lập hiến từ 17% đã tăng lên đến 30% nhưng chúng ta vẫn là một thiểu số vô hy vọng, mặc dù rõ ràng là bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng "cánh hữu" và bọn men-sê-vích "cánh hữu" đã liên minh với họ. Và tờ "Tin tức người Nga"⁹⁸ tuyên bố rằng con số *tuyệt đối* những phiếu mà bọn dân chủ - lập hiến thu được đã từ 67 nghìn sụt xuống còn 62 nghìn. Chỉ có số phiếu bầu cho những người bôn-sê-vích đã từ

34 nghìn tăng lên thành 82 nghìn. Họ đã thu được 47% tổng số phiếu bầu. Cùng với những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả, hiện nay chúng ta đã chiếm đa số ở các Xô-viết cũng như trong quân đội và *trong nước*, điều đó không mấy may có gì nghi ngờ được cả.

Thêm vào số những triệu chứng không những có một giá trị là triệu chứng, mà còn có một giá trị thực tế nữa, thì còn có triệu chứng này: những đội quân công nhân viên đường sắt và công nhân viên bưu điện có tầm quan trọng lớn lao về mặt kinh tế chung, chính trị chung và quân sự, vẫn đang xung đột gay gắt với chính phủ⁹⁹, hơn nữa ngay cả những người men-sê-vích - vệ quốc chủ nghĩa cũng bất mãn với bộ trưởng Ni-ki-tin "của họ", còn những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng chính thức thì đã gọi Kê-ren-xki và bè lũ là "bọn Xtô-lư-pin". "Sự ủng hộ" đó của bọn men-sê-vích và bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng đối với chính phủ nếu có giá trị chẳng nữa thì cũng chỉ là giá trị tiêu cực, điều đó há không rõ sao?

IV

.....

V

Đúng thế, các lãnh tụ của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết áp dụng một sách lược đúng là bảo vệ giai cấp tư sản và bọn địa chủ. Và không chút nghi ngờ gì nữa, nếu những người bôn-sê-vích lại bị mê hoặc bởi những ảo tưởng lập hiến, bởi "lòng tin tưởng" vào đại hội các Xô-viết và vào việc triệu tập Quốc hội lập hiến, bị mê hoặc bởi "việc chờ đợi" đại hội các Xô-viết, v. v., – thì chắc chắn rằng,

những người bôn-sê-vích đó sẽ là *những kẻ phản bội đáng khinh bỉ* sự nghiệp của giai cấp vô sản.

Họ sẽ là kẻ phản bội sự nghiệp đó, vì hành vi của họ mà họ sẽ phản bội những công nhân cách mạng Đức đã bắt đầu nổi dậy trong hạm đội. Trong những điều kiện đó mà "chờ đợi" đại hội các Xô-viết, v. v., tức là *phản bội chủ nghĩa quốc tế*, phản bội sự nghiệp cách mạng xã hội chủ nghĩa quốc tế.

Vì chủ nghĩa quốc tế không phải là lời nói suông, không phải là lời tỏ tình đoàn kết, không phải là nghị quyết, mà là *hành động*.

Những người bôn-sê-vích sẽ là những kẻ phản bội *nông dân*, vì dung túng chính phủ – mà *ngay bản thân* tờ Sư nghiệp nhân dân" cũng đem ví chính phủ ấy với bọn Xtô-lu-pin – để cho nó đè bẹp cuộc khởi nghĩa của nông dân tức là làm cho toàn bộ cuộc cách mạng bị *thất bại*, thất bại vĩnh viễn và không thể nào cứu vãn được nữa. Người ta than phiền về tình trạng vô chính phủ và sự thờ ơ ngày một tăng của quần chúng: quần chúng làm sao không thờ ơ với các cuộc bầu cử được, khi mà nông dân đang *buộc phải nổi dậy*, và khi mà cái gọi là "phái dân chủ cách mạng" đang nhẫn nhục để cho cuộc khởi nghĩa đó bị đè bẹp bằng biện pháp quân sự!!

Những người bôn-sê-vích sẽ là những kẻ phản bội nền dân chủ và tự do, vì dung túng việc đàn áp cuộc khởi nghĩa của nông dân trong giờ phút như thế, *tức là* để cho người ta gian lận tổ chức bầu cử Quốc hội lập hiến, *y hệt như* người ta đã gian dối trong việc tổ chức "Hội nghị dân chủ" và "Tiền nghị viện" trước kia, mà có khi còn tệ hại và thô bạo hơn nữa.

Cuộc khủng hoảng đã chín muồi. Tất cả tương lai của cách mạng Nga đang ở trong tình thế hoặc mất hoặc còn. Tất cả danh dự của đảng bôn-sê-vích đang được đặt ra. Tất cả tương lai của cuộc cách mạng công nhân quốc

tế vì chủ nghĩa xã hội đang ở trong tình thế hoặc mất hoặc còn.

Cuộc khủng hoảng đã chín muồi...

Ngày 29 tháng Chín 1917.

Từ đây trở lên, có thể đăng lên báo chí; phần tiếp sau đây thì để gửi cho các ủy viên của Ban chấp hành trung ương, của Ban chấp hành Pê-tơ-rô-grát, của Ban chấp hành Mát-xcơ-va và của các Xô-viết.

VI

Vậy phải làm gì? Phải aussprechen was ist, "có sao nói vậy", phải thừa nhận sự thật là trong chúng ta, trong Ban chấp hành trung ương và trong bộ phận lãnh đạo của đảng đang có một trào lưu hoặc một ý kiến tán thành *chờ đợi* đại hội các Xô-viết và *phản đối* việc giành ngay lấy chính quyền, *phản đối* cuộc khởi nghĩa tức khắc. Phải đánh bại trào lưu hoặc ý kiến đó¹⁰⁰.

Nếu không, những người bôn-sê-vích sẽ ô danh mãi mãi và về mặt là một đảng, họ sẽ trở thành *con sói không*.

Vì rằng để lỡ mất thời cơ hiện tại và "chờ đợi" đại hội các Xô-viết thì sẽ là *hoàn toàn ngu xuẩn*, hoặc là *phản bội hoàn toàn*.

Như thế là hoàn toàn phản bội công nhân Đức. Dù sao chúng ta cũng không thể chờ đợi cách mạng của họ *bắt đầu* được!! Khi ấy thì ngay cả bọn Li-be - Đan cũng sẽ là những kẻ đồng tình "*ứng hộ*" cuộc cách mạng đó. Nhưng cuộc cách mạng đó *không thể bắt đầu* được, chừng nào mà Kê-ren-xki, Ki-skin và bè lũ vẫn còn nắm chính quyền.

Như thế là hoàn toàn phản bội nông dân. Khi chúng ta nắm được các Xô-viết ở hai *thủ đô* mà lại để cuộc khởi nghĩa của nông dân bị đè bẹp, như thế là *mất và đáng mất* toàn bộ sự tín nhiệm của nông dân; là, trước mắt nông dân, chúng ta đã tự đặt mình ngang hàng với bọn Li-be - Đan và những tên vô lại khác.

"Chờ đợi" đại hội các Xô-viết là hoàn toàn ngu xuẩn, vì rằng như vậy là để *hàng tuần* *lẽ* trôi qua; thế mà, hiện nay, vài tuần lê và thậm chí vài ngày có thể quyết định *tất cả mọi việc*. Đó là từ bỏ một cách hèn nhát việc giành chính quyền, vì rằng đến ngày 1 - 2 tháng Mười một thì sẽ không giành được chính quyền nữa đâu (vì những lý do chính trị lẫn kỹ thuật: người ta sẽ tập hợp bọn Cô-dắc vào cái ngày khởi nghĩa đã được "ấn định" * một cách ngu xuẩn).

"Chờ đợi" đại hội các Xô-viết là ngu xuẩn, vì rằng đại hội *sẽ chẳng đem lại gì cả, không thể đem lại gì cả!*

Đem lại một tác dụng "tinh thần" ư? Hay tuyệt đối!! "Tác dụng" của những nghị quyết và của những cuộc bàn bạc với bọn Li-be - Đan, trong khi chúng ta biết rằng các Xô-viết đều *ủng hộ* nông dân, nhưng người ta lại càng *đè bẹp* cuộc khởi nghĩa của nông dân đấy!! Như thế chúng ta sẽ đẩy các Xô-viết vào địa vị của bọn bém mép đáng khinh bỉ. Thắng Kê-ren-xki trước đâ, rồi hãy triệu tập đại hội.

Hiện nay nếu khởi nghĩa thì những người bôn-sê-vích sẽ *bảo đảm* được thắng lợi: 1) chúng ta có thể ** (nếu chúng ta

* "Triệu tập" đại hội các Xô-viết vào ngày 20 tháng Mười để quyết định "việc cướp chính quyền", chẳng phải hoàn toàn giống như "ấn định" một cách ngu xuẩn ngày giờ khởi nghĩa hay sao?? Có thể cướp chính quyền hôm nay, nhưng từ 20 đến 29 tháng Mười người ta sẽ không để cho các đồng chí cướp đâu.

** Đang đâ làm gì để nghiên cứu những chỗ đóng quân, v. v.? để tiến hành khởi nghĩa như một "nghệ thuật"? – chỉ thấy có những cuộc bàn bạc ở Ban chấp hành trung ương các Xô-viết, v. v. thôi!!

không "chờ đợi" đại hội các Xô-viết) đánh *bất ngờ* và từ ba địa điểm: Từ Pê-tơ-rô-grát, từ Mát-xcơ-va, từ hạm đội Ban-tich; 2) chúng ta có những khẩu hiệu bảo đảm cho chúng ta được quần chúng ủng hộ: đả đảo chính phủ đàn áp cuộc khởi nghĩa của nông dân chống bọn địa chủ! 3) chúng ta có đa số *ở trong nước*; 4) bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng và bọn men-sê-vích hoàn toàn tan rã; 5) chúng ta có khả năng về kỹ thuật để nắm chính quyền ở Mát-xcơ-va (thậm chí nơi này có thể bắt đầu, nhằm đánh cho quân thù một đòn bất ngờ); 6) ở Pê-tơ-rô-grát chúng ta có *hang ngàn* công nhân và binh sĩ có vũ khí có thể chiếm *ngay* *một* *lúc* cả Cung điện mùa đông, Bộ tổng tham mưu lần Sở điện thoại trung ương và tất cả những nhà in lớn; người ta sẽ không đuổi được chúng ta ra khỏi những nơi đó đâu, – chỉ cần việc cổ động trong *quân đội* được tiến hành sao cho người ta thấy *không thể nào* lại đi đánh một chính phủ đem lại hòa bình, đem lại ruộng đất cho nông dân, v. v..

Nếu chúng ta đánh bất ngờ từ ba điểm Pê-tơ-rô-grát, Mát-xcơ-va và hạm đội Ban-tich, thì có đến chín mươi chín phần trăm khả năng là chúng ta sẽ thắng lợi mà ít tổn thất hơn những ngày 3 - 5 tháng Bảy, vì *quân đội sẽ không đi đánh* một chính phủ hòa bình đâu. Ngay như nếu Kê-ren-xki *đã* có được ở Pê-tơ-rô-grát một đội kỵ binh "trung thành", v. v. đi nữa, thì đứng trước một cuộc tấn công từ hai phía và trước sự đồng tình của quân đội *đối với chúng ta*, Kê-ren-xki cũng sẽ buộc phải *đầu hàng*. Nếu với những thời cơ tốt hiện nay mà chúng ta không nắm lấy chính quyền, thì tất cả những lời bàn luận về chính quyền vào tay các Xô-viết đều chỉ là *Iời nói dối*.

Không giành lấy chính quyền lúc này mà lại cứ "chờ đợi", cứ ba hoa ở Ban chấp hành trung ương các Xô-viết, và chỉ biết có "đấu tranh để tranh thủ cơ quan" (Xô-viết), "đấu tranh để tranh thủ đại hội", như thế là *đưa cách mạng đến chỗ diệt vong*.

Vì Ban chấp hành trung ương *thật m chí đã khong trả lời* những yêu cầu khẩn thiết của tôi theo tinh thần đó từ buổi đầu của Hội nghị dân chủ, và vì Cơ quan trung ương *đã gạch bỏ* những chỗ, trong các bài báo của tôi, vạch ra những sai lầm không thể tha thứ được của những người bôn-sê-vich, như sự quyết định nhục nhã về việc tham gia Tiên nghị viện, việc để cho bọn men-sê-vich có ghế trong chủ tịch đoàn Xô-viết, v. v., v. v., nên tôi đã buộc phải coi đó là một ngụ ý "tế nhị" cho biết rằng Ban chấp hành trung ương không muốn ngay cả thảo luận vấn đề đó, một ngụ ý tế nhị muốn khóa mồm tôi lại và mời tôi rút lui đi.

Tôi buộc phải *để nghị xin ra khỏi Ban chấp hành trung ương*, và tôi đã làm như thế, và tôi dành cho tôi quyền tự do cổ động ở các tầng lớp bên dưới của đảng và ở đại hội đảng.

Vì tôi tin một cách hết sức sâu sắc rằng nếu chúng ta "chờ đợi" đại hội các Xô-viết và bỏ lỡ cơ hội hiện nay, thì chúng ta sẽ *làm cho* cách mạng *tiêu vong*.

29/IX.

N. Lê-nin

P. S. Có cả một loạt sự thực chứng tỏ rằng *ngay cả* quân đội Cô-dắc cũng sẽ không đi đánh một chính phủ hòa bình! Nhưng quân đội đó có bao nhiêu? Họ ở đâu? Và toàn thể quân đội há sẽ không phái những đơn vị đến *ủng hộ* chúng ta hay sao?

Những chương I - III và V đã đăng ngày 20 (7) tháng Mười 1917 trên báo "Con đường công nhân" số 30; chương VI in lần đầu năm 1924

Những chương I - III thì theo đúng bản in trên báo, những chương V - VI thì theo đúng bản thảo

GỬI CÔNG NHÂN, NÔNG DÂN VÀ BINH SĨ

Các đồng chí! Trong tờ "Sự nghiệp nhân dân" của mình (ngày 30 tháng Chín), đảng "xã hội chủ nghĩa - cách mạng" của Kê-ren-xki đang kêu gọi các đồng chí hãy "*kiên nhẫn chịu đựng*" đấy.

Đảng đó viết: "Phải kiên nhẫn chịu đựng". Nó khuyên các đồng chí cứ để chính phủ Kê-ren-xki nắm chính quyền. Nó khuyên các đồng chí không nên giao chính quyền cho các Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ. Người ta nói với chúng ta rằng mặc cho Kê-ren-xki dựa vào bọn địa chủ, bọn tư bản và bọn cu-lắc, rằng các Xô-viết đã làm cách mạng và đã thắng những tướng tá của Coóc-ni-lốp, hãy cứ "*kiên nhẫn chịu đựng*". Hãy cứ "*kiên nhẫn chịu đựng*" cho đến khi Quốc hội lập hiến được triệu tập mau chóng.

Các đồng chí! Các đồng chí hãy nhìn xung quanh các đồng chí xem những gì đang xảy ra ở nông thôn, những gì đang xảy ra trong quân đội; và các đồng chí sẽ thấy rằng nông dân và binh sĩ không thể nào kiên nhẫn chịu đựng lâu hơn nữa. Như một dòng sông rộng, cuộc *nổi dậy của nông dân* – những nông dân mà từ trước đến nay người ta đã lừa bịp không cấp cho họ ruộng đất – đang lan tràn khắp nước Nga. Nông dân không thể kiên nhẫn chịu đựng được nữa. Kê-ren-xki phái *quân đội* đi để trấn áp nông dân và

bảo vệ bọn địa chủ; Kê-ren-xki lại mới câu kết với bọn tướng tá và sĩ quan của Coóc-ni-lốp, tức là với những kẻ đứng về phía địa chủ.

Công nhân ở thành thị, cũng như binh sĩ ở tiền tuyến đều không thể chịu đựng việc dùng vũ lực như thế để trấn áp cuộc đấu tranh chính nghĩa của nông dân đòi ruộng đất.

Điều gì đang xảy ra trong quân đội, ở tiền tuyến, thì viên sĩ quan không đảng phái Đu-ba-xốp đã tuyên bố thảng với toàn thể nước Nga rồi: "Binh sĩ sẽ không chiến đấu nữa đâu". Binh sĩ đã kiệt sức, họ không có giày, họ đói, họ không muốn chiến đấu vì lợi ích của bọn tư bản, họ không muốn "chịu đựng" cho người ta cứ đai họ bằng những lời nói hoa mỹ về hòa bình, trong khi ấy thì trên thực tế người ta vẫn trì hoãn đã nhiều tháng nay (như Kê-ren-xki đang làm) việc *đề nghị ký hòa ước với tất cả nhân dân các nước tham chiến*, một hòa ước công bằng, không xâm lược.

Các đồng chí! Các đồng chí nên biết rằng Kê-ren-xki lại đang đàm phán với những tướng tá và sĩ quan của Coóc-ni-lốp để *tung quân đội đi đánh các Xô-viết* đại biểu công nhân và binh sĩ, để *không giao chính quyền* cho các Xô-viết! Kê-ren-xki "*quyết sẽ không khi nào chịu phục tùng*" các Xô-viết, – chính tờ "*Sự nghiệp nhân dân*" đã công khai thú nhận như thế.

Tất cả các đồng chí hãy đến những trại lính, đến những đơn vị Cô-dắc, đến gặp những người lao động và hãy giải thích cho nhân dân biết *sự thật* này:

Nếu chính quyền thuộc về tay các Xô-viết, thì chậm lắm là đến ngày 25 tháng Mười (nếu đại hội các Xô-viết họp được vào ngày 20 tháng Mười) *một hòa ước công bằng, sẽ được đề nghị* với tất cả nhân dân các nước tham chiến. Ở nước Nga sẽ có một *chính phủ công nông*; chính phủ này, không chậm trễ một ngày nào, sẽ *tức khắc* *đề nghị ký một hòa*

ước công bằng với tất cả nhân dân các nước tham chiến. Lúc đó nhân dân sẽ rõ ai là người muốn theo đuổi một cuộc chiến tranh phi nghĩa. Lúc đó, tại Quốc hội lập hiến, nhân dân sẽ quyết định.

Nếu chính quyền thuộc về tay các Xô-viết, thì những ruộng đất của *địa chủ sẽ tức khắc* được tuyên bố là *sở hữu và tài sản của toàn dân*.

Đó là điều mà Kê-ren-xki và chính phủ của hắn, chính phủ dựa vào bọn cu-lắc, tư bản và địa chủ, đang phản đối!

Đó là vì ai và vì lợi ích của ai mà người ta kêu gọi các đồng chí nên "*kiên nhẫn chịu đựng*"!

Các đồng chí có cam tâm "*kiên nhẫn chịu đựng*" và để mặc cho Kê-ren-xki dùng vũ lực trấn áp những nông dân đã nổi dậy để giành ruộng đất không?

Các đồng chí có cam tâm "*kiên nhẫn chịu đựng*" để người ta cứ kéo dài mãi cuộc chiến tranh, để người ta trì hoãn việc *đề nghị ký hòa ước*, để người ta trì hoãn việc hủy bỏ những hiệp ước bí mật mà cựu Nga hoàng đã ký kết với bọn tư bản Nga và tư bản Anh - Pháp không?

Các đồng chí! Các đồng chí hãy nhớ lại rằng Kê-ren-xki đã lừa bịp nhân dân một lần rồi, khi hắn hứa triệu tập Quốc hội lập hiến! Ngày 8 tháng Bảy, hắn trịnh trọng hứa sẽ triệu tập Quốc hội lập hiến vào ngày 17 tháng Chín và hắn đã *lừa bịp nhân dân*. Các đồng chí, người nào tin nhiệm chính phủ Kê-ren-xki thì người đó sẽ phản lại những người anh em của mình, tức là phản lại nông dân và binh sĩ!

Không, nhân dân không thể để cho trì hoãn thêm *một ngày nào nữa!* Không thể chịu đựng *một ngày nào nữa* để cho người ta dùng vũ lực đàn áp nông dân, để cho hàng nghìn và hàng nghìn người bị thiêt mạng vì chiến tranh, khi mà người ta có thể và phải tức khắc *đề nghị ký một hòa ước công bằng*.

Đả đảo chính phủ Kê-ren-xki đang câu kết với
những tướng lĩnh kiêm chúa đất của Coóc-ni-lốp để tổ
chức việc đàn áp nông dân, để bắn vào nông dân, để kéo
dài chiến tranh!

Tất cả chính quyền về tay các Xô-viết đại biểu
công nhân và binh sĩ!

*Viết xong sau ngày 30 tháng
Chín (13 tháng Mười) 1917*

*Đăng lần đầu ngày 23 tháng Tư
1924 trên báo "Sự thật", số 93*

Theo đúng bản thảo

NHỮNG NGƯỜI BÔN-SÊ-VÍCH
SẼ ĐƯỢC GIỮ CHÍNH QUYỀN
HAY KHÔNG?¹⁰¹

*Viết xong vào cuối tháng Chín -
1 (14) tháng Mười 1917*

*Đăng vào tháng Mười 1917, trên
tạp chí "Giáo dục", số 1 - 2*

Theo đúng bản in trên tạp chí

LỜI TỰA LẦN XUẤT BẢN THỨ HAI

Tập sách nhỏ này, như ta thấy qua nội dung của nó, đã được viết vào cuối tháng Chín và xong vào ngày 1 tháng Mười 1917.

Cuộc cách mạng ngày 25 tháng Mười đã khiến cho vấn đề đề ra trong tập sách nhỏ này chuyển từ lĩnh vực lý luận sang lĩnh vực thực tiễn.

Đối với vấn đề đó, ngày nay ta phải trả lời bằng việc làm, chứ không phải bằng lời nói. Những luận cứ lý luận dùng để chống lại chính quyền bôn-sê-vích đều hết sức yếu ớt. Những luận cứ ấy đều bị đánh đổ.

Nhiệm vụ hiện nay là lấy *thực tiễn* của giai cấp tiên phong – giai cấp vô sản – mà chứng minh sức sống của chính phủ công nông. Tất cả những công nhân giác ngộ, tất cả những phần tử có sức sống và trung thực trong nông dân, tất cả những người lao động và tất cả những người bị bóc lột sẽ đem hết sức mình ra để giải quyết trên thực tiễn vấn đề lịch sử lớn lao đó.

Tất cả mọi người hãy bắt tay vào việc; sự nghiệp cách mạng xã hội chủ nghĩa trên toàn thế giới phải thắng và sẽ thắng!

Pê-téc-bua, ngày 9 tháng Mười một 1917

N. Lê-nin

In năm 1918 trong cuốn sách nhỏ:

N. Lê-nin. "Những người bôn-sê-vích sẽ giữ được chính quyền hay không?", loại "Tủ sách bình sĩ và nông dân", Pê-téc-bua

Theo đúng bản in trong cuốn sách nhỏ

Tất cả các xu hướng, từ báo "Ngôn luận" cho đến báo "Đời sống mới", từ bọn dân chủ - lập hiến tán thành Cooc-ni-lốp cho đến những người nửa bôn-sê-vích, *tất cả* các xu hướng đó, trừ những người bôn-sê-vích, đều nhất trí với nhau ở điểm nào?

Ở điểm là: những người bôn-sê-vich sẽ không bao giờ quyết định một mình nắm lấy toàn bộ chính quyền cả, hoặc giả nếu họ quyết định như vậy và cướp lấy chính quyền, thì họ sẽ không thể giữ được chính quyền, dù chỉ trong một thời gian rất ngắn.

Nếu có người nói rằng việc những người bôn-sê-vich một mình nắm lấy toàn bộ chính quyền là một vấn đề chính trị hoàn toàn không tưởng, rằng chỉ có đầu óc tự phụ tệ hại nhất của một kẻ "cuồng tín" nào đó mới coi việc ấy là thực tế, – thì chúng ta sẽ dẫn ra đây những lời tuyên bố rõ ràng của các đảng và của các xu hướng chính trị đủ "màu sắc", có trách nhiệm nhất và có ảnh hưởng nhất, để bác lời nói đó.

Nhưng trước hết tôi xin có đôi lời về vấn đề thứ nhất vừa nói trên đây là: những người bôn-sê-vich sẽ dám quyết định một mình nắm lấy toàn bộ chính quyền không? Tại Đại hội các Xô-viết toàn Nga, tôi đã có dịp trả lời dứt khoát là có, khi tôi buộc phải thốt ra từ chối tôi một câu nhận xét trong lúc Txê-rê-tê-li đọc một trong những bài

diễn văn bộ trưởng của hắn¹⁰². Và tôi không hề thấy những người bôn-sê-vích nào đưa ra những lời tuyên bố trên báo chí hay tuyên bố miệng nói rằng chúng ta không nên nắm lấy chính quyền một mình. Tôi vẫn cho rằng một đảng chính trị nói chung – và đảng của giai cấp tiên phong nói riêng – sẽ không có quyền tồn tại, sẽ không đáng được coi là một chính đảng, sẽ chỉ là một con số không thảm hại, cả về nghĩa đen lẫn nghĩa bóng, nếu đảng đó từ chối không nắm lấy chính quyền trong lúc có khả năng giành được chính quyền.

Bây giờ, tôi xin dẫn ra đây những lời tuyên bố của bọn dân chủ - lập hiến, của bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng và của bọn nửa bôn-sê-vích (tôi sẵn lòng gọi họ là những người bôn-sê-vích một phần tư) về vấn đề chúng ta đang bàn ở đây.

Bài xã luận trong báo "Ngôn luận" ra ngày 16 tháng Chín viết:

"... Những quan điểm khác nhau, những ý kiến bất đồng đã bao trùm gian phòng nhà hát A-léch-xan-đrin-ca, và báo chí xã hội chủ nghĩa cũng phản ánh tình hình như vậy. Duy chỉ có quan điểm của những người bôn-sê-vích là nổi bật lên, vì nó dứt khoát và thẳng thắn. Tại Hội nghị, đó là quan điểm của phe thiểu số. Trong các Xô-viết, đó là một trào lưu không ngừng lớn lên. Nhưng dù cho những lời họ nói có hùng hồn đến đâu đi nữa, dù cho họ có huênh hoang và tỏ ra sự tin đến đâu đi nữa, thì những người bôn-sê-vích, trừ một vài người cuồng tín, cũng vẫn chỉ mạnh bạo cửa miệng mà thôi. Họ sẽ không tự ý mình nắm lấy "toàn bộ chính quyền" đâu. Họ par excellence¹⁾ là những người quấy rối và phá hoại, nhưng thực ra, họ chỉ là những kẻ nhát gan; trong thâm tâm, họ hoàn toàn biết rằng họ dốt đặc cán mai và những thắng lợi hiện tại của họ chỉ là những thắng lợi tạm thời thôi. Cũng như tất cả chúng ta, họ đều biết rằng ngày mà họ bắt đầu thu được thắng lợi cuối cùng cũng sẽ là ngày mà họ bắt đầu sụp đổ nhanh chóng. Về bản chất, họ là những kẻ vô trách nhiệm; xét về mặt phương pháp và thủ đoạn, họ là những người vô chính phủ chủ nghĩa, nên

¹⁾ – chủ yếu, phần lớn

họ chỉ có thể được coi là một trong những xu hướng của tư tưởng chính trị, hay nói cho đúng hơn, là một trong những sai lạc của tư tưởng đó. Phương pháp hay nhất để thoát khỏi được lâu dài chủ nghĩa bôn-sê-vích, để vứt bỏ chủ nghĩa đó, có lẽ là cứ giao vận mệnh của nước nhà cho bọn lãnh tụ của họ. Nếu không có sự nhận thức rằng những cuộc thí nghiệm như vậy sẽ không thể làm được và sẽ nguy hại, thì người ta đã liều mạng dùng đến một phương pháp anh hùng như thế rồi. May thay, chúng tôi xin nhắc lại, chính bản thân các vị anh hùng đương thời thảm hại đó thực ra không hề mong cướp lấy toàn bộ chính quyền đâu. Trong bất cứ điều kiện nào, họ cũng không thể làm được việc gì có tính chất sáng tạo cả. Vậy thì tất cả sự dứt khoát của họ, tất cả tính thẳng thắn của họ chỉ đóng khung trên diễn đàn chính trị, trong tài hùng biện tại các cuộc mít-tinh mà thôi. Trên thực tiễn, dù xét về mặt nào, người ta cũng không thể đếm xỉa đến lập trường của họ được. Tuy nhiên, lập trường đó cũng có được một kết quả thực tế về một mặt là: nó làm cho tất cả các xu hướng khác của "tư tưởng xã hội chủ nghĩa" tập trung lại chung nó..." .

Bọn dân chủ - lập hiến đã lập luận như thế đấy. Và dưới đây là quan điểm của đảng lớn nhất đang "thống trị và cầm quyền" ở nước Nga, đảng của "những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng"; quan điểm này đã được bày tỏ trong một bài đăng ở cột đầu cũng không ký tên, nghĩa là bài xã luận của ban biên tập cơ quan chính thức của họ là tờ "Sự nghiệp nhân dân", số ra ngày 21 tháng Chín:

"... Nếu giai cấp tư sản không muốn cộng tác với phái dân chủ cho đến khi có Quốc hội lập hiến, theo cương lĩnh đã được Hội nghị thông qua, thì phải lập trong chính ngay Hội nghị một sự liên minh. Đối với những người tán thành liên minh thì đó là một sự hy sinh đau đớn, nhưng những người tuyên truyền cho "đường lối thuần nhất" của chính quyền thì cũng đến phải làm như vậy thôi. Nhưng chúng tôi e rằng có lẽ là không thể có thỏa thuận về vấn đề đó. Như thế thì còn lại có cách giải quyết thứ ba và cuối cùng là: nửa nào của Hội nghị mà đã ủng hộ về nguyên tắc ý kiến lập một chính quyền thuần nhất, thì nửa đó buộc phải đứng ra tổ chức chính quyền ấy.

Chúng tôi nói trắng ra là: *những người bôn-sê-vích sẽ phải thành lập nội các*. Họ đã đem hết nghị lực ra để làm cho phái dân chủ cách mạng có ác cảm đối với việc liên minh, họ đã hứa hẹn cho phái có đủ mọi điều tốt đẹp có thể tưởng tượng được sau khi xóa bỏ "chính sách

thỏa hiệp" và họ giải thích chính sách ấy là nguyên nhân gây ra tất cả những tai họa mà nước nhà đang phải chịu đựng.

Nếu họ hiểu được sự cỗ động của chính họ, nếu họ *không lửa gạt quần chúng thì họ buộc phải làm trọn những điều mà họ đã hứa đồng, hứa tây.*

Vấn đề đặt ra thật là rõ ràng.

Và họ cũng không nên uổng công tìm cách nấp sau những lý luận được tạo ra một cách vội vàng nói rằng hiện nay họ không đủ khả năng cầm quyền.

Những lý luận ấy, phái dân chủ sẽ không chấp nhận đâu.

Nhưng những người tán thành liên minh phải bảo đảm là sẽ hoàn toàn ủng hộ họ. Đó là ba cách giải quyết, ba con đường đang mở ra trước chúng ta, - "ngoài ra không còn con đường nào khác nữa"! (Những chữ viết ngả đều do chính báo "Sự nghiệp nhân dân".)

Nhưng người xã hội chủ nghĩa - cách mạng đã lập luận như thế. Cuối cùng, dưới đây là "lập trường" - nếu ta có thể gọi cái lối ngồi giữa hai ghế là lập trường - của "những người bôn-sê-vích một phần tư" ở báo "Đời sống mới", trích trong bài xã luận của họ đăng ngày 23 tháng Chín:

"... Nếu sự liên minh giữa Cô-nô-va-lốp và Ki-skin được lập lại, thì điều đó chỉ có nghĩa là phái dân chủ lại đầu hàng một lần nữa và có nghĩa là thủ tiêu nghị quyết của Hội nghị về một chính quyền có trách nhiệm theo cương lĩnh ngày 14 tháng Tám...

... Một nội các thuần nhất của những người men-sê-vích và những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng cũng sẽ không thể thấy mình có trách nhiệm về hành động của mình, hơn những bộ trưởng xã hội chủ nghĩa có trách nhiệm trước đây trong nội các liên minh... Một chính phủ như thế chẳng những không thể tập hợp được "các lực lượng có sức sống" của cách mạng chung quanh mình, mà còn không thể được đội tiên phong của mình, tức là giai cấp vô sản, ủng hộ chút nào cả.

Nhưng, thành lập một nội các thuần nhất theo một kiều khác, một chính phủ "của giai cấp vô sản và của nông dân nghèo", sẽ không phải là cách giải quyết hay nhất, mà đó sẽ là cách giải quyết dở nhất và, nói cho đúng ra thì đó không phải là một cách giải quyết, mà chỉ là một sự thất bại hoàn toàn. Sự thật thi khẩu hiệu đó không do ai đê ra cả, nếu có chẳng thì chỉ ở trong một đôi lời nhận xét tình cờ và rụt rè của báo "Con đường công nhân", những lời nhận xét mà sau này được "giải thích" một cách có hệ thống".

(Lời nói sai sự thật một cách bỉ ổi đó là do những nhà chính luận có trách nhiệm đã "mạnh dạn" viết ra, những người này thậm chí đã quên mất cả bài xã luận của báo "Sự nghiệp nhân dân" số ra ngày 21 tháng Chín...)

"Khẩu hiệu: toàn bộ chính quyền về tay các Xô-viết, ngày nay đã được những người bôn-sê-vích chính thức làm sống trở lại. Sau những ngày tháng Bảy, khẩu hiệu đó đã bị bỏ đi khi các Xô-viết, mà đại diện là Ban chấp hành trung ương các Xô-viết, đã kiên quyết thi hành chính sách tích cực chống chủ nghĩa bôn-sê-vích. Nhưng ngày nay, người ta không những có thể cho rằng "đường lối của Xô-viết" đã được điều chỉnh lại rồi, mà còn có thể cho rằng đã có đủ lý do để tin rằng những người bôn-sê-vích sẽ chiếm được đa số trong đại hội các Xô-viết mà người ta định triệu tập. Trong điều kiện như vậy, khẩu hiệu được những người bôn-sê-vích làm sống lại: "Toàn bộ chính quyền về tay các Xô-viết" tiêu biểu cho "đường lối sách lược" nhằm thực hiện chính sự chuyên chính của giai cấp vô sản và của "nông dân nghèo". Cố nhiên là hai tiếng Xô-viết cũng bao gồm cả Xô-viết đại biểu nông dân, do đó, khẩu hiệu bôn-sê-vích bao hàm một chính quyền dựa vào đại bộ phận của toàn thể phái dân chủ Nga. Nhưng, trong trường hợp này, khẩu hiệu "toàn bộ chính quyền về tay các Xô-viết" không còn ý nghĩa riêng của nó nữa, vì nó sẽ làm cho các Xô-viết, xét về mặt thành phần, cũng giống cái "Tiền nghị viện" do Hội nghị tạo ra..." (Lời khẳng định ấy của báo "Đời sống mới" là lời dối trá nhục nhã, chẳng khác gì nói rằng chế độ dân chủ giả mạo và giả tạo cũng "gần giống" chế độ dân chủ: vì Tiền nghị viện là một trò *giả mạo* nhằm lấy ý chí của thiểu số trong nhân dân, chẳng hạn ý chí của Cu-xcô-va, của Béc-ken-ghem, của bọn Tsai-cốp-xki và đồng bọn, làm ý chí của đa số. Đó là điểm thứ nhất. Điểm thứ hai là các Xô-viết của nông dân, dù có bị bọn Áp-kxen-chi-ép và bọn Tsai-cốp-xki giả mạo đi nữa, cũng đã đem lại cho Hội

nghị một tỉ số rất cao những người phản đối liên minh, đến nỗi nếu kết hợp với các Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ, thì *chắc chắn* sẽ làm cho *liên minh thất bại*. Ba là, khẩu hiệu "chính quyền về tay các Xô-viết" có nghĩa là chính quyền của các Xô-viết nông dân sẽ bành trướng trước hết ở nông thôn và ở các làng mà ưu thế của nông dân *nghèo* đã được đảm bảo). "... Nếu đúng như vậy thì phải rút ngay khẩu hiệu bôn-sê-vích ra khỏi chương trình nghị sự. Nhưng nếu khẩu hiệu "chính quyền về tay các Xô-viết" chỉ dùng để che đậy chuyên chính vô sản thôi thì chính quyền đó chính có nghĩa là cách mạng thất bại và sụp đổ.

Có cần phải chứng minh rằng giai cấp vô sản bị cô lập không những đối với các giai cấp khác ở trong nước, mà còn đối với cả những lực lượng thật sự có sức sống của phái dân chủ nữa, thì sẽ không thể nào nắm được, xét về mặt kỹ thuật, bộ máy nhà nước và làm cho bộ máy ấy chạy được trong một tình hình đặc biệt phức tạp, và mặt chính trị, cũng sẽ không thể nào đối phó nổi toàn bộ sức tấn công của các lực lượng thù địch, sức tấn công ấy sẽ quét sạch không những chuyên chính vô sản, mà còn quét sạch cả cách mạng nữa,— có cần chứng minh điều đó không?

Hiện nay, chính quyền duy nhất đáp ứng được những đòi hỏi trước mắt là sự liên minh thực sự chân thật trong nội bộ phái dân chủ".

* * *

Chúng tôi xin lỗi bạn đọc về những dẫn chứng dài dòng trên đây, nhưng dẫn chứng như thế là tuyệt đối cần thiết. Không thể nào không trình bày một cách chính xác lập trường của các đảng thù địch với những người bôn-sê-vích. Không thể nào không nêu lên một cách chính xác một điều cực kỳ quan trọng này là: *tất cả* các đảng đó đều thừa nhận rằng vấn đề những người bôn-sê-vích một mình nắm toàn bộ

chính quyền không những là một vấn đề hoàn toàn có căn cứ, mà còn là một vấn đề thời sự cấp thiết nữa.

Giờ đây chúng ta hãy xét đến những luận cứ đã làm cho "tất cả" các đảng ấy, từ bọn dân chủ - lập hiến đến những người ở báo "Đời sống mới", đều tin chắc rằng những người bôn-sê-vích sẽ không thể giữ được chính quyền.

Báo "Ngôn luận" đạo mạo kia hoàn toàn không đưa ra được một luận cứ nào cả. Báo ấy chỉ viết có trút lên đầu những người bôn-sê-vích hàng tràng câu chửi rủa thậm tệ nhất và độc địa nhất. Đoạn mà chúng tôi dẫn ra trên đây, tựu trung, chứng tỏ rằng nếu ai mà nghĩ rằng báo "Ngôn luận" "khích" những người bôn-sê-vích nắm lấy chính quyền, và do đó, "ta cần phải thận trọng, các đồng chí ơi, vì lời khuyên của kẻ thù chỉ có thể có hại mà thôi!", —nếu ai nghĩ thế thì thật là sai lầm biết bao. Nếu chúng ta không thực tế xem xét cả những lý lẽ chung lẫn những lý lẽ cụ thể, mà lại "tin" rằng giai cấp tư sản "khích" chúng ta nắm lấy chính quyền, thì chúng ta sẽ bị giai cấp đó mê hoặc, vì chắc chắn là giai cấp đó sẽ luôn luôn tiên đoán một cách tức tối rằng hễ những người bôn-sê-vích lên nắm chính quyền thì liền xảy ra hàng triệu tai ương, giai cấp đó sẽ luôn luôn là lên một cách tức tối rằng: "chúng ta có một cách tốt nhất để gạt bỏ bọn bôn-sê-vích được ngay trong "một thời gian dài" bằng cách để cho chúng lên cầm quyền, rồi sau đó đánh chúng tan tành. Những lời la lối đó, ta có thể nói là những lời "khiêu khích" cũng được, nhưng đó lại là những lời khiêu khích ngược lại. Hiện nay bọn dân chủ - lập hiến và bọn tư sản tuyệt nhiên không hề "khuyên" chúng ta, và cũng chưa bao giờ "khuyên" chúng ta nắm lấy chính quyền cả; chúng chỉ ra sức đem những vấn đề gọi là nan giải trong chính quyền để *dọa* chúng ta.

Không. Chúng ta không thể để cho những tiếng kêu la của bọn tư sản sợ sệt dọa được chúng ta. Chúng ta phải nhớ kỹ rằng chúng ta chưa hề tự đề ra cho mình những vấn đề

xã hội "nan giải", và phải nhớ kỹ rằng những vấn đề *hoàn toàn* có thể giải quyết được về những bước mà chúng ta phải tiến hành ngay để tiến lên chủ nghĩa xã hội,— lối thoát độc nhất để ra khỏi một tình hình rất khó khăn,— thì *chỉ có thể giải quyết* được bằng chuyên chính của giai cấp vô sản và của nông dân nghèo mà thôi. Thắng lợi, một thắng lợi vững chắc, ngày nay hơn bao giờ hết, hơn bất kỳ một nơi nào, chắc chắn sẽ về tay giai cấp vô sản Nga, nếu giai cấp này nắm lấy chính quyền.

Chúng ta hãy nhận xét một cách thật thiết thực những hoàn cảnh *cụ thể* làm cho một lúc nào đó, nếu đem xét riêng ra thì bất lợi, nhưng chúng ta đừng bao giờ để cho những tiếng la ó man rợ của giai cấp tư sản làm cho chúng ta kinh sợ, và chúng ta không nên quên rằng việc những người bôn-sê-vích nắm lấy toàn bộ chính quyền đang thực sự trở thành vấn đề *cấp bách*. Ngày nay, nếu chúng ta quên điều đó thì đảng ta sẽ bị đe dọa bởi một nguy cơ vô cùng to lớn hơn là nguy cơ trong trường hợp chúng ta coi việc giành lấy chính quyền là "quá sớm". Về việc này thì ngày nay *không* thể có hành động nào là "quá sớm" cả: tất cả các thời cơ, có lẽ chỉ trừ một hay hai trong cả triệu thời cơ, đều có lợi cho việc đó.

Nhân những câu chửi rủa hần học của báo "Ngôn luận", người ta có thể và phải nhắc lại rằng:

Không phải qua những lời thầm thì khen ngợi ngọt ngào,
Mà trong những tiếng gầm thét căm tức
Ta mới nghe thấy những lời tán thành!

Lòng thù ghét dã man của giai cấp tư sản đối với chúng ta chứng tỏ một cách cụ thể nhất sự thật này: chúng ta đã chỉ *một cách đúng đắn* cho nhân dân những con đường và phương pháp nhầm lật đổ sự thống trị của giai cấp tư sản.

* * *

Báo "Sự nghiệp nhân dân", lần này — đây là một ngoại lệ đặc biệt — đã không thèm cho chúng ta được hân hạnh nghe những lời chửi rủa nữa, nhưng lại cũng không đưa ra được một mảy may lý lẽ nào cả. Báo ấy chỉ quanh co bóng gió tìm cách *dọa* chúng ta bằng cái triển vọng là: "những người bôn-sê-vích sẽ buộc phải thành lập nội các". Tôi hoàn toàn thừa nhận rằng bọn xã hội chủ nghĩa — cách mạng, trong khi dọa chúng ta, thì chính họ lại sợ hãi thực sự, lại kinh hoảng đến chết đi được bởi bóng ma của anh chàng thuộc phái tự do đang hoảng sợ. Tôi cũng thừa nhận rằng, trong một số cơ quan đặc biệt cao và đặc biệt thối nát, như Ban chấp hành trung ương các Xô-viết, và trong các ban "liên lạc" cùng loại với Ban chấp hành trung ương các Xô-viết (nghĩa là trong các ban có dính dáng với bọn dân chủ - lập hiến hay nói thẳng ra là đang ăn cành với bọn dân chủ - lập hiến), thì bọn xã hội chủ nghĩa — cách mạng sẽ có thể làm cho một số người bôn-sê-vích nào đó sợ hãi được, trước hết là vì cái không khí trong Ban chấp hành trung ương các Xô-viết ấy, trong "Tiền nghị viện", v. v., đã hoàn toàn thối nát và sặc mùi hôi hám đến lộn mửa, độc hại cho *bất kỳ* người nào hít phải nó lâu ngày; sau nữa là vì sự thành thật thì hay lây, và một kẻ phi-li-xtanh thật tình kinh sợ cũng có thể làm cho ngay cả một người cách mạng biến thành phi-li-xtanh trong một thời gian nào đó.

Nhưng, đứng "về mặt con người" mà xét, dù cho sự kinh sợ thật tình đó của một người xã hội chủ nghĩa — cách mạng chẳng may đã ở trong nội các cùng với bọn dân chủ - lập hiến hay có thể làm bộ trưởng cho bọn đó, — có đáng thông cảm đến đâu đi nữa, thì để cho người ta làm mình kinh sợ vẫn cứ là phạm một sai lầm chính trị có thể rất dễ dàng đi đến chỗ gần như phản bội giai cấp vô sản vậy. Các ngài

oi, hãy đưa những lý lẽ thực tế của các ngài ra! Đừng tưởng rằng các ngài sợ, thì chúng tôi cũng sẽ sợ đâu!

* * *

Những lý lẽ thực tế thì lần này chúng ta chỉ tìm thấy ở trong báo "Đời sống mới" thôi. Lần này báo ấy đóng vai trò biện hộ cho giai cấp tư sản, vai trò này thích hợp với báo ấy nhiều hơn là vai trò bênh vực những người bôn-sê-vích, một vai trò hiển nhiên là "gai mắt" đối với cái bà dẽ thương về mặt đó.

Nhà biện hộ đưa ra sáu lý lẽ:

- 1) giai cấp vô sản "bị cô lập đối với các giai cấp khác ở trong nước";
- 2) nó "bị cô lập đối với các lực lượng thật sự có sức sống của phái dân chủ";
- 3) nó "sẽ không thể nào nắm được, xét về mặt kỹ thuật, bộ máy nhà nước";
- 4) nó "sẽ không thể nào làm cho" bộ máy đó "chạy được";
- 5) "tình hình thì đặc biệt phức tạp";
- 6) nó "sẽ không thể nào đối phó nổi toàn bộ sức tấn công của các lực lượng thù địch, sức tấn công ấy sẽ quét sạch cả cách mạng nữa".

Lý lẽ thứ nhất được báo "Đời sống mới" trình bày một cách vụng về gần như lố bịch vì trong xã hội tư bản chủ nghĩa hay nửa tư bản chủ nghĩa, chúng ta chỉ thấy có ba giai cấp: giai cấp tư sản, giai cấp tiểu tư sản (đại biểu chủ yếu là nông dân) và giai cấp vô sản. Trong khi nói đến cuộc đấu tranh của giai cấp vô sản chống lại giai cấp tư sản, đến cuộc cách mạng chống lại giai cấp tư sản, mà nói rằng giai cấp vô sản bị cô lập đối với các giai cấp khác để làm gì kia chứ?

Chắc là báo "Đời sống mới" muốn nói rằng giai cấp vô

sản bị cô lập đối với nông dân, vì thật ra, ở đây không thể có vấn đề bị cô lập đối với địa chủ được. Nhưng nói dứt khoát, rõ ràng rằng hiện nay giai cấp vô sản bị cô lập đối với nông dân, thì không thể được, vì nói như thế là sai rõ ràng, trông thấy.

Thật khó mà hình dung được một nước tư bản chủ nghĩa, trong đó có giai cấp vô sản lại ít bị cô lập đối với giai cấp tiểu tư sản – và nên nhớ là trong một cuộc cách mạng *chống giai cấp tư sản* – hơn là giai cấp vô sản ở Nga hiện nay. Trong số các tài liệu khách quan và không thể chối cãi được, chúng ta có những con số hết sức mới về cuộc đầu phiếu *tán thành* hay *chống lại* sự liên hiệp với giai cấp tư sản, ở trong các "đoàn tuyển cử" của "Đu-ma Bu-lu-ghin" của Txê-rê-tê-li, nghĩa là của cái Hội nghị "dân chủ" trú danh. Hãy lấy các đoàn tuyển cử của các Xô-viết làm ví dụ. Đây là những con số:

	Tán thành	Chống liên hiệp
Các Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ	83	192
Các Xô-viết đại biểu nông dân	102	70
Tổng cộng các Xô-viết		262

Như vậy là nói chung đa số tán thành khẩu hiệu của giai cấp vô sản: *chống* liên hiệp với giai cấp tư sản. Và như chúng ta đã thấy ở trên kia, chính những người dân chủ - lập hiến cũng phải công nhận rằng ảnh hưởng của những người bôn-sê-vích được tăng cường trong các Xô-viết. Nhưng đây là một Hội nghị được triệu tập bởi những người *hóm qua* còn làm lãnh tụ trong các Xô-viết tức là bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng và bọn men-sê-vích là bọn đã nắm chắc đa số trong các cơ quan trung ương! Dĩ nhiên là tại Hội nghị này, ưu thế *thực sự* của những người bôn-sê-vích trong các Xô-viết bị người ta *nói bớt đi*.

Về vấn đề liên hiệp với giai cấp tư sản cũng như trong vấn đề trao ngay ruộng đất của địa chủ cho các ủy ban nông dân, thì ngay bây giờ, những người bôn-sê-vích đã có được *đa số* trong các Xô-viết đại biểu công nhân, binh sĩ và nông dân, *đa số trong nhân dân*, đa số trong giai cấp tiểu tư sản. Báo "Con đường công nhân", số 19 ra ngày 24 tháng Chín đã trích dẫn của báo "Ngọn cờ lao động"¹⁰³, cơ quan của đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng, số 25, những tin tức về hội nghị các Xô-viết đại biểu nông dân địa phương, họp ngày 18 tháng Chín tại Pê-tơ-rô-grát. Tại hội nghị này, các ban chấp hành của bốn Xô-viết nông dân (ở các tỉnh Cô-xtơ-rô-ma, Mát-xcơ-va, Xa-ma-ra và Ta-vrích) tán thành liên hiệp không điều kiện. Các ban chấp hành của ba tỉnh và của hai đạo quân (các tỉnh Vla-đi-mia, Ri-a-dan và Hắc-hải) tán thành liên hiệp không có bọn dân chủ - lập hiến. Các ban chấp hành của hai mươi ba tỉnh và của bốn đạo quân đều tuyên bố chống lại liên hiệp.

Như vậy là đại đa số nông dân đều chống lại liên hiệp!
Đấy, "sự cô lập của giai cấp vô sản" là thế đấy.

Hơn nữa, nên chú ý rằng các tỉnh tán thành liên hiệp là ba tỉnh ở vùng biên khu, đó là các tỉnh Xa-ma-ra, Ta-vrích và Hắc-hải, tức là những nơi tương đối có nhiều phú nông và đại địa chủ thuê mướn nhân công, và cả bốn tỉnh công nghiệp (Vla-đi-mia, Ri-a-dan, Cô-xtơ-rô-ma và Mát-xcơ-va) là những nơi mà số tư sản nông thôn còn nhiều hơn so với phần lớn các tỉnh khác ở Nga. Thu thập các số liệu tỉ mỉ hơn về vấn đề đó và nghiên cứu xem có hay không có những tài liệu về chính những nông dân *nghèo nhất* ở các tỉnh mà số "*phú*" nông chiếm tỷ lệ cao nhất, làm được như vậy thì bỗn ích.

Ngoài ra, cũng nên chú ý rằng "các nhóm dân tộc" đã đem lại cho phe chống liên hiệp một đa số rất quan trọng: 40 phiếu chống 15 phiếu. Đối với các dân tộc bị áp bức ở Nga, chính sách thôn tính và đàn áp dữ dội của tên Kê-ren-xki

theo chủ nghĩa Bô-na-pác-tơ và bè lũ đã có hiệu quả. Đông đảo dân cư các dân tộc bị áp bức, nghĩa là đông đảo giai cấp tiểu tư sản trong dân cư đó, đều tin tưởng giai cấp vô sản Nga hơn là tin tưởng giai cấp tư sản, vì ngày nay, lịch sử đã đặt cuộc đấu tranh tự giải phóng của các dân tộc bị áp bức chống lại bọn áp bức họ thành vấn đề trước mắt. Giai cấp tư sản đã hèn hạ phản bội sự nghiệp giải phóng các dân tộc bị áp bức; giai cấp vô sản vẫn trung thành với sự nghiệp giải phóng đó.

Hiện nay, vấn đề dân tộc và vấn đề ruộng đất là những vấn đề trước mắt cơ bản đối với quần chúng tiểu tư sản ở Nga. Điều đó rõ rệt quá rồi. Và trên hai vấn đề đó, bản thân giai cấp vô sản "*không bị cô lập*" một chút nào. Giai cấp vô sản được đa số nhân dân ủng hộ. Trong hai vấn đề đó, *chỉ riêng* giai cấp vô sản mới có đủ khả năng tiến hành một chính sách kiên quyết và thực sự "dân chủ - cách mạng", chính sách này đảm bảo ngay lập tức cho chính quyền vô sản không những có được sự ủng hộ của đa số nhân dân mà còn có được cả sự phấn khởi cách mạng thực sự trong quần chúng, vì đây là lần đầu tiên quần chúng không thấy ở chính phủ sự đàn áp tàn nhẫn của bọn địa chủ đối với nông dân, sự đàn áp của những người Đại Nga đối với người U-cra-i-na như dưới chế độ Nga hoàng, không thấy cái mưu toan dùng những câu kêu r้อง để che đậy việc tiếp tục chính sách đó ngay dưới chế độ cộng hòa, không thấy những chuyện sinh sự vặt, những sự ức hiếp, những điều phiền phức, những sự khắt khe, những cái ngáng chân, những lời thoái thác (tức là tất cả những cái mà Kê-ren-xki đã ban cho nông dân và các dân tộc bị áp bức), mà thấy ở chính phủ sự đồng tình nồng nhiệt được chứng thực bằng hành động, những biện pháp cách mạng tức khắc chống lại bọn địa chủ, việc trả lại ngay quyền tự do *hoàn toàn* cho Phần-lan, U-cra-i-na, Bê-lô-ru-xi-a, cho những người Hồi giáo, v.v..

Các ngài xã hội chủ nghĩa - cách mạng và men-sê-vích

hiểu rất rõ điều đó và vì thế mà họ cố kéo tầng lớp trên có tính chất nửa dân chủ - lập hiến của phái hợp tác xã đến hợp lực với họ để tiến hành chính sách dân chủ - *phản động* của họ *chống lại* quần chúng. Vì thế, họ sẽ không bao giờ dám quyết định thăm dò ý kiến quần chúng, tổ chức một cuộc trưng cầu ý dân hay chí ít tổ chức một cuộc đầu phiếu trong tất cả các Xô-viết địa phương, trong tất cả các tổ chức địa phương, về những điểm nhất định trong chính sách thực tiễn, chẳng hạn như về vấn đề có nên trao ngay toàn bộ ruộng đất của địa chủ cho các ủy ban nông dân không, có nên chấp nhận một yêu cầu nào đó của dân tộc Phần-lan hoặc dân tộc U-cra-i-na, v. v., không.

Chúng ta hãy nói sang vấn đề hòa bình, vấn đề cơ bản của toàn bộ cuộc sống hiện nay. Giai cấp vô sản bị "cô lập đối với các giai cấp khác"... Thực tế thì về vấn đề này, giai cấp vô sản lên tiếng với tư cách là người thay mặt cho *toàn thể* dân tộc, cho tất cả những phần tử có sức sống và chân thành *trong tất cả* các giai cấp, cho đại đa số trong giai cấp tiểu tư sản, vì chỉ có giai cấp vô sản, một khi lên cầm quyền, mới đề nghị *ngay* một hòa ước công bằng với tất cả các dân tộc tham chiến, chỉ có giai cấp vô sản mới dùng những biện pháp thực sự *cách mạng* (như công bố các hiệp ước bí mật, v. v.) để đạt được nhanh chóng nhất một hòa ước hết sức công bằng.

Không. Các ngài trong báo "Đời sống mới", khi kêu rằng giai cấp vô sản bị cô lập, là họ chỉ biểu lộ sự sợ hãi của bản thân họ đối với giai cấp tư sản mà thôi. Không còn nghi ngờ gì nữa, tình hình khách quan ở Nga *hiện nay đúng* là giai cấp vô sản *không* "bị cô lập" đối với đa số trong giai cấp tiểu tư sản. Chính ngày nay, sau kinh nghiệm thảm hại về "liên hiệp", giai cấp vô sản đã có được sự đồng tình của *đa số* nhân dân. Điều kiện *đó*, điều kiện cần thiết để cho những người bôn-sê-vích giữ được chính quyền, *hiện có* thật rồi.

* * *

Lý lẽ thứ hai là lý lẽ nói rằng giai cấp vô sản "bị cô lập đối với các lực lượng thật sự có sức sống của phái dân chủ". Không thể hiểu được câu ấy có nghĩa gì. Chắc đó là "tiếng Hi-lạp", như người Pháp thường nói trong những trường hợp như thế.

Những nhà văn ở báo "Đời sống mới" đều có thể làm bộ trưởng được cả. Họ hoàn toàn xứng đáng làm bộ trưởng cho bọn dân chủ - lập hiến. Vì điều mà người ta yêu cầu những bộ trưởng đó là biết xoay câu văn cho bóng bẩy, cho thật trau chuốt, nhưng hoàn toàn trống rỗng, có thể che đậm đúp thứ bản thủ và, vì lẽ đó, chắc chắn là sẽ được bọn đế quốc và bọn xã hội - đế quốc vô tay hoan nghênh. Những người trong báo "Đời sống mới" chắc chắn là được bọn dân chủ - lập hiến, Brê-scôp-xcai-a, Plê-kha-nốp và đồng bọn vô tay hoan nghênh, do họ đã quả quyết rằng giai cấp vô sản bị cô lập đối với các lực lượng thật sự có sức sống của phái dân chủ, vì ở đây họ nói dưới hình thức *che đậm*, – dù sao người ta cũng hiểu như vậy, hiểu như chính họ đã nói, – rằng bọn dân chủ - lập hiến, Brê-scôp-xcai-a, Plê-kha-nốp, Kê-ren-xki và đồng bọn là những "lực lượng có sức sống của phái dân chủ".

Không đúng. Đó là những lực lượng chết. Lịch sử liên hiệp đã chứng thực như vậy.

Vì bị giai cấp tư sản và giới trí thức tư sản làm cho sợ hãi, nên những người trong báo "Đời sống mới" thừa nhận cánh *hữu* trong đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng và men-sê-vich là lực lượng "có sức sống" trong khi cánh hữu đó không có gì là khác về căn bản với bọn dân chủ - lập hiến cả, đại loại như báo "Ý dân", báo "Thống nhất", v. v.. Còn chúng ta thì chúng ta chỉ coi là lực lượng có sức sống, những người nào liên hệ với quần chúng, chứ không phải liên hệ với bọn cu-lắc; những người nào mà những bài học về liên hiệp đã

làm cho tách khỏi liên hiệp. Đại biểu cho "các lực lượng có sức sống và tích cực" của phái dân chủ tiêu tư sản là cánh tả trong đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng và men-sê-vich. Việc cánh tả đó được củng cố, đặc biệt sau vụ phản cách mạng hồi tháng Bảy, là một trong những dấu hiệu khách quan chắc chắn nhất chứng tỏ rằng giai cấp vô sản *không* bị cô lập.

Điều đó, trong thời gian rất gần đây, được chứng tỏ một cách còn cụ thể hơn bằng việc những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng thuộc phái giữa ngả về phía tả, sự chuyển biến đó đã được chứng thực bởi lời tuyên bố ngày 24 tháng Chín của Tséc-nốp nói rằng nhóm của anh ta không thể nào ủng hộ một cuộc liên hiệp mới với Ki-skin và đồng bọn nữa. Những sự chuyển biến về phía tả như thế của phái giữa trong đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng - phái từ trước đến nay vẫn đem lại đại đa số phiếu cho những đại biểu của đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng, là đảng đang thống trị và lãnh đạo nhờ số phiếu mà đảng đó thu được ở các thành phố và nhất là ở nông thôn - chứng tỏ rằng những lời tuyên bố của báo "Sự nghiệp nhân dân" đã được dấn ra ở trên đây về việc phe dân chủ cần phải "đảm bảo", trong những điều kiện nhất định, cho một chính phủ thuần túy bôn-sê-vích "sự ủng hộ hoàn toàn", - những lời tuyên bố ấy dù sao cũng không phải chỉ là những lời nói suông.

Những sự kiện như việc phái giữa của đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng từ chối không ủng hộ sự liên hiệp mới với Ki-skin, hay việc *phe chống* liên hiệp chiếm số đông trong số những người men-sê-vich theo chủ nghĩa vẹt quốc ở các tỉnh (Gioóc-đa-ni-a ở vùng Cáp-ca-dơ, v. v.) đều là bằng chứng khách quan chứng tỏ rằng một bộ phận nhất định của *quần chúng*, từ trước đến nay vẫn đi theo bọn men-sê-vich và bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng, thì nay *sẽ ủng hộ* một chính phủ thuần túy bôn-sê-vich.

Rõ ràng là giai cấp vô sản Nga hiện nay không bị cô lập đối với các lực lượng có sức sống đó của phái dân chủ.

* * *

Lý lẽ thứ ba là: giai cấp vô sản "sẽ không thể nào nắm được, xét về mặt kỹ thuật, bộ máy nhà nước". Có lẽ đó là lý lẽ thông thường nhất, phổ biến nhất. Vì thế mà nó đáng được chú ý hơn hết; nhưng cũng còn là vì nó nêu lên một trong những nhiệm vụ *quan trọng* nhất, *gay go* nhất, mà giai cấp vô sản chiến thắng sẽ phải đặt ra. Không còn nghi ngờ gì nữa, những nhiệm vụ đó rất gay go, nhưng nếu chúng ta tự cho mình là những người xã hội chủ nghĩa, mà lại chỉ nêu lên cái khó khăn đó để *trốn* không hoàn thành các nhiệm vụ đó, thì sự khác nhau giữa chúng ta với bọn tay sai của giai cấp tư sản, trên thực tế, sẽ không còn nữa. Khó khăn của những nhiệm vụ đặt ra cho cách mạng vô sản phải thúc đẩy những người tán thành giai cấp vô sản nghiên cứu một cách chuyên chú hơn và cụ thể hơn về các phương pháp giải quyết những nhiệm vụ đó.

Bộ máy nhà nước trước hết có nghĩa là quân đội thường trực, cảnh sát và viên chức. Khi nói rằng giai cấp vô sản sẽ không thể nào nắm được, về mặt kỹ thuật, bộ máy đó, thì những nhà văn ở báo "Đời sống mới" đã tỏ ra là dốt nát vô cùng và không chịu chú ý đến những sự kiện thực tế, cũng như những lý do đã được trình bày từ lâu trong các văn kiện bôn-sê-vich.

Tất cả những nhà văn ở báo "Đời sống mới" đều tự cho mình nếu không phải là những người mác-xít, thì ít ra cũng là những nhà xã hội chủ nghĩa có học thức, am hiểu chủ nghĩa Mác. Nhưng Mác, dựa trên kinh nghiệm của Công xã Pa-ri, đã dạy rằng: giai cấp vô sản *không thể* chỉ đơn thuần chiếm lấy bộ máy nhà nước sẵn có và làm cho bộ máy ấy chạy để đạt những mục đích của mình, mà phải *đập tan* bộ máy đó và thay bằng một bộ máy mới (tôi sẽ bàn kỹ hơn về vấn đề này trong một quyển sách mỏng mà tôi đã viết xong phần một rồi và sắp tới đây, sẽ

xuất bản dưới cái tên là: "Nhà nước và cách mạng. Học thuyết của chủ nghĩa Mác về nhà nước và những nhiệm vụ của giai cấp vô sản trong cách mạng"¹⁾). Bộ máy nhà nước mới đó đã được Công xã Pa-ri sáng tạo ra, và ở Nga, thì các Xô-viết đại biểu công nhân, binh sĩ và nông dân là "bộ máy nhà nước" *cùng một loại như thế*. Tôi đã nhắc đi nhắc lại nhiều lần điều đó, từ ngày 4 tháng Tư 1917; đó cũng là vấn đề được nêu ra trong các nghị quyết của các hội nghị bôn-sê-vích cũng như trong các văn kiện bôn-sê-vích, Dĩ nhiên là báo "Đời sống mới" có thể tuyên bố là mình hoàn toàn không đồng ý với Mác và những người bôn-sê-vích; nhưng một tờ báo vẫn thường xuyên và kiên ngao trách những người bôn-sê-vích về cái gọi là sự thiếu thận trọng khi bàn đến các vấn đề khó khăn, một tờ báo như thế mà lại hoàn toàn lẩn tránh một vấn đề như vậy, thì tỏ ra là mình bất lực.

Giai cấp vô sản *không* thể "nắm lấy" "bộ máy nhà nước" và "làm cho bộ máy đó chạy". Nhưng giai cấp vô sản có thể *đập tan* tất cả cái gì là áp bức, là hủ hậu, là tư sản không thể sửa chữa được trong bộ máy nhà nước cũ và thay bằng một bộ máy mới, bộ máy *của mình*. Bộ máy đó, chính là các Xô-viết đại biểu công nhân, binh sĩ và nông dân.

Người ta không thể không coi việc báo "Đời sống mới" quên bẵng sự tồn tại của "bộ máy nhà nước" đó là một việc hoàn toàn kỳ quái. Với thái độ như thế trong những nghị luận của họ, những người ở báo "Đời sống mới" thật ra đang làm, trong lý luận chính trị, cái việc mà bọn dân chủ-lập hiến đang làm trong thực tiễn chính trị. Vì, nếu quả thật giai cấp vô sản và chế độ dân chủ cách mạng tuyệt nhiên *không cần* một bộ máy nhà nước mới, thì như vậy các Xô-viết không còn *raison d'être*²⁾ và không có quyền tồn

¹⁾ Xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 33, tr. 1 - 148.

²⁾ – lý do tồn tại

tại nữa; như vậy bọn dân chủ - lập hiến ủng hộ Coóc-ni-lốp *có lý* khi chúng cố thủ tiêu các Xô-viết!

Sai lầm lý luận kỳ quái đó và sự mù quáng chính trị đó của báo "Đời sống mới" lại càng kỳ quái hơn nữa vì rằng ngay cả những người men-sê-vích quốc tế chủ nghĩa (nhóm "Đời sống mới" đã liên minh với những người này trong cuộc tuyển cử vừa qua vào Du-ma thành phố Pê-tơ-rô-grát), về điểm ấy, cũng đã tỏ ra gần với những người bôn-sê-vích đến một mức nào đó. Cho nên, trong lời tuyên bố của phe đa số trong các Xô-viết, lời tuyên bố mà đồng chí Mác-tốp đã đọc tại Hội nghị dân chủ, chúng ta thấy đoạn sau đây:

"... Được đà phát triển mạnh mẽ của các lực lượng sáng tạo thật sự của nhân dân lập ra trong những ngày đầu của cách mạng, các Xô-viết đại biểu công nhân, binh sĩ và nông dân đã cấu thành cơ cấu mới của nhà nước cách mạng thay cho cơ cấu thối nát của nhà nước trong chế độ cũ...".

Điều đó đã được diễn đạt bằng những lời hơi quá vắn hoa: ở đây, cách diễn đạt cầu kỳ đã che đậm sự thiếu rõ ràng về tư tưởng chính trị. Hiện nay, các Xô-viết *vẫn chưa* thay thế "cơ cấu" cũ, và cái "cơ cấu" cũ này *không phải* là nhà nước của chế độ cũ, mà là nhà nước của *cả* chế độ Nga hoàng *lẫn* chế độ cộng hòa tư sản. Nhưng, dù sao ở đây Mác-tốp cũng còn hơn hẳn những người ở báo "Đời sống mới".

Các Xô-viết là bộ máy nhà nước mới, bộ máy này tiêu biểu, trước hết, cho lực lượng vũ trang của công nông, lực lượng này không tách rời khỏi nhân dân như lực lượng của quân đội thường trực cũ, mà lại gắn chặt với nhân dân; về mặt quân sự, thì lực lượng ấy vô cùng mạnh hơn những lực lượng trước kia; về mặt cách mạng, thì không thể đem lực lượng nào khác thay thế cho nó được. Hai là, bộ máy đó thiết lập được với quần chúng, với đa số nhân dân một mối liên hệ chặt chẽ, khăng khít, dễ kiểm tra và đổi mới đến nỗi người ta không tài nào tìm ra được một cái gì tương tự

nhiều thế trong bộ máy nhà nước cũ. Ba là, do được bầu ra và có thể thay đổi thành phần tùy theo ý nguyện của nhân dân mà không cần phải có những thủ tục quan liêu, nên bộ máy đó dân chủ hơn tất cả các bộ máy trước kia rất nhiều. Bốn là, nó bảo đảm được mối liên hệ vững chắc với đủ các nghề nghiệp, do đó làm dễ dàng cho việc thi hành một cách không quan liêu những cải cách về nhiều mặt nhất và sâu xa nhất. Năm là, nó là một hình thức tổ chức của đội tiên phong, nghĩa là của bộ phận giác ngộ nhất, cương quyết nhất, tiên tiến nhất của các giai cấp bị áp bức, tức là công nhân và nông dân; vậy nó là bộ máy mà đội tiên phong của các giai cấp bị áp bức có thể dùng để nâng cao, giáo dục, rèn luyện và lôi kéo theo mình *toàn thể quần chúng đồng đảo* trong các giai cấp ấy, những quần chúng mà từ trước đến nay vẫn đứng hoàn toàn bên ngoài đời sống chính trị, bên ngoài lịch sử. Sáu là, nó cho phép kết hợp những cái hay của chế độ đại nghị với những cái hay của chế độ dân chủ trực tiếp và chân chính, nghĩa là cho phép kết hợp, ở cá nhân những đại biểu do nhân dân bầu ra, cả quyền lập pháp, *cả việc thi hành pháp luật*. So với chế độ đại nghị tư sản thì đó là một bước tiến có ý nghĩa lịch sử toàn thế giới trong quá trình phát triển chế độ dân chủ.

Năm 1905, các Xô-viết của chúng ta có thể nói là còn ở trong tình trạng phôi thai, vì các Xô-viết đó chỉ tồn tại được có vài tuần. Rõ ràng là, trong các điều kiện lúc bấy giờ thì không thể tính đến sự phát triển toàn diện các Xô-viết đó. Và trong cuộc cách mạng năm 1917, cũng vẫn chưa có thể tính đến vấn đề đó được, vì thời gian vài tháng thật là quá ngắn, và nhất là: bọn cầm đầu đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng và bọn cầm đầu phái men-sê-vích đã *lâm bại hoại* các Xô-viết, đã khiến cho các Xô-viết chỉ còn là những nơi tán gẫu, chỉ còn là cơ quan phụ thuộc vào chính sách thỏa hiệp của các người lãnh đạo thôi. Dưới sự lãnh đạo của bọn Li-be, Đan, Txê-rê-tê-li và Tséc-nốp, các Xô-viết

tuy còn sống nhưng đã bị suy đồi và thối nát. Các Xô-viết chỉ có thể thực sự phát triển, chỉ có thể hoàn toàn phát huy những mầm mống và khả năng của mình, khi nào nắm được *toàn bộ chính quyền*; nếu không thì các Xô-viết *không có việc gì làm cả*; nếu không thì các Xô-viết chỉ là những cái mầm (mà không thể cứ là cái mầm mãi được) hay chỉ là những món đồ chơi thôi. Việc "hai chính quyền song song tồn tại" đã làm cho các Xô-viết bị tê liệt.

Nếu sự sáng tạo có tính chất nhân dân của các giai cấp cách mạng đã không tạo ra được các Xô-viết, thì cuộc cách mạng vô sản ở Nga là một công cuộc vô hy vọng, vì với bộ máy nhà nước cũ, chắc chắn là giai cấp vô sản sẽ không thể nào giữ được chính quyền và người ta không thể trong chốc lát tạo ra ngay một bộ máy mới được. Lịch sử đáng buồn của việc bọn Txê-rê-tê-li và Tséc-nốp làm bại hoại các Xô-viết, tức là lịch sử của sự "liên hiệp", thì đồng thời cũng là lịch sử của việc các Xô-viết được giải thoát khỏi những ảo tưởng tiểu tư sản, lịch sử các Xô-viết trải qua "nơi rửa tội", tức là trải qua việc nghiên cứu một cách thực tế tất cả những cái xấu xa và nhơ bẩn mà *tất cả mọi* cuộc liên hiệp tư sản đã gây ra. Chúng ta mong rằng "nơi rửa tội" đó không làm suy yếu các Xô-viết, mà lại tẩy luyện cho các Xô-viết đó.

* * *

Khó khăn chủ yếu đối với cách mạng vô sản là thực hiện trong cả nước sự kiểm kê và sự kiểm soát chính xác nhất và tận tâm nhất, tức là *sự kiểm soát của công nhân*, đối với sản xuất và phân phối sản phẩm.

Khi những nhà văn ở báo "Dời sống mới" bác lại chúng ta và nói rằng chúng ta đã rơi vào chủ nghĩa công đoàn, vì chúng ta đã đưa ra khẩu hiệu thực hiện "sự kiểm soát của công nhân", thì lời bác lại ấy là một thí dụ về việc áp dụng khá ngốc nghếch theo lối học sinh một thứ "chủ nghĩa Mác"

chưa được nghiên ngâm kỹ mà mới chỉ được *học thuộc lòng* theo kiểu Xô-ru-vê mà thôi. Hoặc giả chủ nghĩa công đoàn bác bỏ chuyên chính cách mạng của giai cấp vô sản đi, hoặc giả nó liệt nền chuyên chính đó – cũng như mọi loại chính quyền nói chung – vào hàng bét. Chúng ta thì lại đặt nền chuyên chính đó lên hàng đầu. Nói đơn giản theo như những người ở báo "Đời sống mới" là: *không* thực hành sự kiểm soát của công nhân, mà thực hành sự kiểm soát của nhà nước, nói như vậy là nói một câu có tính chất cài lương tư sản, thực tế là đưa ra một công thức hoàn toàn hợp ý bọn dân chủ - lập hiến, vì bọn này tuyệt nhiên không có gì chống việc công nhân *tham gia* kiểm soát "nhà nước". Bọn dân chủ - lập hiến ủng hộ Coóc-ni-lốp đều hiểu rõ rằng đối với giai cấp tư sản, thì việc tham gia như thế là một cách tốt nhất để lừa gạt công nhân, một cách tinh vi nhất để *mua chuộc*, về mặt chính trị, tất cả những người như bọn Gvô-dơ-đép, bọn Ni-ki-tin, bọn Prô-cô-pô-vích, bọn Txê-rê-tê-li và tất cả bè lũ của chúng.

Khi chúng ta nói "sự kiểm soát của công nhân" và đặt khẩu hiệu đó luôn luôn *bên cạnh* khẩu hiệu chuyên chính vô sản, luôn luôn kèm theo sau khẩu hiệu chuyên chính vô sản, thì như vậy là chúng ta đã giải thích rõ ràng nhà nước đó là nhà nước nào rồi. Nhà nước là bộ máy thống trị của *một giai cấp*. Của giai cấp nào? Nếu là của giai cấp tư sản thì đúng là nhà nước dân chủ - lập hiến kiểu Coóc-ni-lốp - "Kê-ren-xki" rồi, nhà nước này đã "Coóc-ni-lốp hóa và Kê-ren-xki hóa" nhân dân lao động Nga từ sáu tháng nay rồi. Nếu là sự thống trị của giai cấp vô sản, nếu là nhà nước vô sản, nghĩa là chuyên chính vô sản, thì sự kiểm soát của công nhân có thể trở thành một sự kiểm kê trong cả nước, bao trùm, rộng khắp, chính xác nhất, tận tâm nhất đối với sản xuất và phân phối sản phẩm.

Đó là khó khăn chính, là nhiệm vụ chính của cách mạng vô sản, nghĩa là cách mạng xã hội chủ nghĩa. Không có các

Xô-viết thì nhiệm vụ ấy không thể nào giải quyết được, ít ra là đối với nước Nga. Các Xô-viết *vạch ra* công tác tổ chức của giai cấp vô sản, công tác này *có thể* thực hiện được nhiệm vụ có ý nghĩa lịch sử toàn thế giới đó.

Đến đây, chúng ta nói đến một khía cạnh khác của vấn đề bộ máy nhà nước. Ngoài bộ máy chủ yếu có tính chất "áp bức" là quân đội thường trực, cảnh sát, viên chức ra thì trong nhà nước hiện đại còn có một bộ máy gắn liền rất mật thiết với các ngân hàng và xanh-đi-ca, một bộ máy tiến hành một công việc to lớn về thống kê và trước bạ, nếu ta có thể nói được như thế. Không thể và cũng không nên phá hủy bộ máy đó đi. Phải giải thoát cho bộ máy đó khỏi phải phục tùng bọn tư bản, phải *cắt, chặt, tách* bộ máy đó rời khỏi bọn tư bản cùng tất cả các sợi dây chuyền ảnh hưởng của bọn tư bản, phải bắt bộ máy đó *phục tùng* các Xô-viết vô sản, phải mở rộng bộ máy đó ra, làm cho nó bao trùm mọi lĩnh vực và trong cả nước. Và ta *có thể* làm được điều đó, nếu ta dựa vào những thành tựu mà chủ nghĩa tư bản lớn nhất đã thực hiện được (vì chỉ có dựa vào những thành tựu đó thì cách mạng vô sản, nói chung, mới có thể đạt được mục đích của mình).

Chủ nghĩa tư bản đã lập ra *những bộ máy* kiểm kê như ngân hàng, xanh-đi-ca, bưu điện, hợp tác xã tiêu thụ, hội viên chức. *Không có những ngân hàng lớn thì sẽ không thể thực hiện được chủ nghĩa xã hội.*

Các ngân hàng lớn là "bộ máy nhà nước" mà chúng ta cần có để thực hiện chủ nghĩa xã hội, và bộ máy này được chúng ta *chiếm sẵn* của chủ nghĩa tư bản; nhiệm vụ của chúng ta lúc bấy giờ chỉ là *cắt bỏ* khỏi bộ máy nhà nước rất tốt đó cái đã làm cho nó *trở thành một con quái vật tư bản chủ nghĩa, củng cố nó hơn nữa*, làm cho nó dân chủ hơn, toàn diện hơn. Lượng sẽ biến thành chất. Một ngân hàng quốc gia duy nhất, to lớn trong số những ngân hàng to lớn nhất, với nhiều chi nhánh ở trong mỗi tổng, ở cạnh mỗi nhà máy, đó cũng đã là

chín phần mươi bộ máy xã hội chủ nghĩa rồi. Đó là *kết toán* trên phạm vi toàn quốc, là *kiểm kê* trên phạm vi toàn quốc đối với sản xuất và phân phối các sản phẩm, đó là cái gì giống *bộ xương* của xã hội xã hội chủ nghĩa, nếu chúng ta có thể nói được như vậy.

"Bộ máy nhà nước" đó (dưới chế độ tư bản chủ nghĩa, nó không hoàn toàn là một bộ máy của nhà nước, mà ở nước ta, dưới chế độ xã hội chủ nghĩa, nó sẽ hoàn toàn là bộ máy của nhà nước) chúng ta có thể "chiếm" được và "làm cho chạy" được ngay lập tức, bằng một sắc lệnh, vì trong trường hợp này, công việc thực sự về kế toán, kiểm soát, trước bạ, kiểm kê và tính toán đều là công việc của *các nhân viên* mà đa số đều là những người vô sản hay nửa vô sản.

Bằng một sắc lệnh của chính phủ của giai cấp vô sản có thể và phải làm cho các nhân viên đó thành những viên chức của nhà nước, cũng y như bọn chó giữ nhà của chủ nghĩa tư bản, như bọn Bri-ăng và những bộ trưởng tư sản khác, chỉ dùng một sắc lệnh thôi mà biến được những công nhân viên đường sắt bấy giờ thành nhân viên của nhà nước. Những nhân viên như thế, chúng ta sẽ cần nhiều hơn và chúng ta có thể có được nhiều hơn, vì chủ nghĩa tư bản đã giản đơn hóa các việc kiểm kê và kiểm soát và biến các việc đó thành *những công việc ghi chép* tương đối ít phức tạp mà bất kỳ một người nào biết đọc biết viết đều có thể làm được.

Việc biến cái khối nhân viên của các ngân hàng, của các xanh-đi-ca, của ngành thương mại, v. v., v. v., "thành các nhân viên của nhà nước" là một việc hoàn toàn có thể thực hiện được cả về mặt kỹ thuật (nhờ chủ nghĩa tư bản và chủ nghĩa tư bản tài chính đã làm hộ chúng ta các công việc khởi đầu rồi) lẫn về mặt chính trị, nếu *các Xô-viết* thực hiện được sự kiểm soát và giám sát.

Còn đối với những nhân viên cao cấp – số này không nhiều lắm nhưng lại ngả về phía bọn tư bản – thì bắt buộc

phải đối xử "nghiêm khắc" với họ, cũng y như đối xử với bọn tư bản vậy. Họ sẽ *kháng cự* lại y như bọn tư bản. Phải *đập tan* sự kháng cự của họ, và nếu Pê-sê-khô-nốp, tên ngày thơ muôn đời đó, ngay từ hồi tháng Sáu 1917, đã nói ấp a ấp úng hệt như một "người tập làm chính trị" rằng: "sự kháng cự của bọn tư bản đã bị *đập tan rồi*", thì lời quả quyết ngày thơ đó, lời khoác lác trẻ con đó, lời nói dối con nít đó, *giai cấp vô sản sẽ thật sự thực hiện được*.

Chúng ta có thể làm được như thế vì đó là vấn đề *đập tan* sự kháng cự của một thiểu số rất nhỏ trong dân cư, có thể nói là một nhúm người, mà mỗi tên trong nhúm đó sẽ là đối tượng *giám sát* của các hội viên chức, các công đoàn, các hợp tác xã tiêu thụ và các Xô-viết, giám sát đến mức mà bất kỳ một tên tư bản nào cũng sẽ cảm thấy bị *bao vây* như quân Pháp bị bao vây ở Xê-đăng vậy. Chúng ta biết tên của bọn tư bản đó: chỉ cần lấy các bản danh sách các giám đốc, các ủy viên trong các ban quản trị, các tay có nhiều cổ phần, v. v. ra, là có đủ cả. Bọn chúng có chừng vài trăm tên, nhiều lắm là vài nghìn tên trong *khắp* nước Nga; nhờ có được bộ máy Xô-viết, các hội viên chức, v. v. nên cạnh mỗi tên đó, nhà nước vô sản có thể đặt một chục, một trăm người kiểm soát, thậm chí, nhờ *sự kiểm soát của công nhân* (đối với bọn tư bản) chúng ta có thể làm cho tất cả mọi sự kháng cự đều *không thể tồn tại được*, chứ không phải chỉ "*đập tan* sự kháng cự" mà thôi.

Thậm chí "*mấu chốt*" của vấn đề sẽ không phải là tịch thu tài sản của bọn tư bản mà chính là *sự kiểm soát* trong cả nước, bao trùm mọi lĩnh vực, do công nhân thi hành đối với bọn tư bản và đối với những tên nào có thể đi theo bọn tư bản. Chỉ có tịch thu thôi thì sẽ không có ích gì cả, vì việc tịch thu không chứa đựng một yếu tố tổ chức nào cả, không chứa đựng một yếu tố kiểm kê việc phân phối đúng đắn nào cả. Chúng ta sẽ dễ dàng thay thế việc tịch thu bằng cách đánh một thứ thuế *công bằng* (dù là tính theo

thuế suất của "Sin-ga-rép"), nhưng với điều kiện là loại trừ được mọi khả năng trốn tránh việc thanh toán, che giấu sự thật và xoay xở luật pháp. Mà khả năng đó, thì chỉ có sự kiểm soát của công nhân *của một nhà nước công nhân mới có thể gạt bỏ được thôi.*

Việc *bắt buộc phải họp thành xanh-đi-ca*, nghĩa là bắt buộc phải tổ chức lại thành lập đoàn chịu sự kiểm soát của nhà nước, đó là điều mà chủ nghĩa tư bản đã chuẩn bị, mà nhà nước của bọn gioong-ke đã thực hiện ở Đức, đó là điều mà các Xô-viết và nền chuyên chính vô sản hoàn toàn có thể thực hiện được ở Nga, đó là điều *sẽ đem lại cho chúng ta một "bộ máy nhà nước* vừa có tính chất tổng hợp, vừa hoàn toàn tối tân và không quan liêu*.

* * *

Lý lẽ thứ tư của các nhà biện hộ cho giai cấp tư sản là: giai cấp vô sản sẽ không thể nào "làm cho" bộ máy nhà nước "chạy được". Lý lẽ đó so với lý lẽ trước cũng chẳng đẽ ra được cái gì mới cả. Dĩ nhiên là chúng ta sẽ không thể nắm được bộ máy cũ, cũng như không làm cho nó chạy được. Bộ máy mới, tức là các Xô-viết, đã được "đã phát triển mạnh mẽ có tính chất sáng tạo thực sự của nhân dân" làm cho chạy rồi. Chỉ cần gỡ ra khỏi bộ máy đó những *xiêng xích* mà sự thống trị của bọn lãnh tụ xã hội chủ nghĩa - cách mạng và men-sê-vích đã quàng lên nó. Bộ máy đó *đã chạy được rồi*; chỉ cần vứt bỏ cái râu ria tiểu tư sản kỳ quái đó đi, nó ngăn trở không cho bộ máy đó luôn luôn mở hết tốc lực tiến tới.

* Để hiểu rõ hơn về tầm quan trọng của việc bắt buộc phải họp thành xanh-đi-ca thì nên xem quyển sách của tôi nhan đề "Tai họa sắp đến và những phương pháp ngăn ngừa tai họa đó"¹⁾.

¹⁾ Xem tập này, tr. 235 - 240.

Ở đây, có hai điều nên xét đến để bổ sung vào điều chúng ta đã nói ở trên: một là, những phương pháp kiểm soát mới, *không phải* do chúng ta tạo ra, mà là do chủ nghĩa tư bản tạo ra trong giai đoạn chiến tranh để quốc chủ nghĩa của nó; hai là, ý nghĩa của việc các nguyên tắc dân chủ thâm nhập vào việc *quản lý* nhà nước kiêu vô sản.

Độc quyền về ngũ cốc, phiếu mua bánh mì đều không phải do chúng ta đặt ra mà là do nhà nước tư bản chủ nghĩa đặt ra trong thời kỳ chiến tranh. Ngay lúc bấy giờ, nhà nước đó đã đặt ra chế độ nghĩa vụ lao động phổ biến trong khuôn khổ chủ nghĩa tư bản, – chế độ đó là nhà tù khổ sai quân sự đối với công nhân. Nhưng, cả ở đây cũng như trong toàn bộ sự sáng tạo lịch sử của mình, giai cấp vô sản vẫn trang bị cho mình bằng vũ khí của chủ nghĩa tư bản, chứ không "tưởng tượng" ra các vũ khí đó, không "lấy" các vũ khí đó "từ hư không".

Độc quyền về ngũ cốc, phiếu mua bánh mì, chế độ nghĩa vụ lao động phổ biến, nằm trong tay nhà nước vô sản, trong tay các Xô-viết có toàn quyền, là phương tiện mạnh mẽ nhất của việc kiểm kê và kiểm soát, một phương tiện mà nếu đem thi hành rộng ra cả đối với bọn tư bản và *bọn nhà giàu nói chung*, nếu được *công nhân* thi hành đối với bọn đó, thì sẽ "làm cho" bộ máy nhà nước "chạy được" với một sức mạnh chưa từng thấy trong lịch sử, để chiến thắng được sự kháng cự của bọn tư bản và bắt bọn chúng phải phục tùng nhà nước vô sản. Phương tiện kiểm soát đó, *chế độ lao động bắt buộc* đó còn mạnh hơn cả những luật pháp và máy chém của thời kỳ Hội nghị quốc ước nữa. Máy chém trước kia chỉ dọa được, chỉ đập tan được sự kháng cự *tích cực* thôi. *Đối với chúng ta, như thế vẫn chưa đủ.*

Đối với chúng ta, như thế vẫn chưa đủ. Chúng ta không những chỉ phải làm cho bọn tư bản "kinh sợ", nghĩa là làm cho chúng cảm thấy quyền lực vô hạn của nhà nước

vô sản và làm cho bọn chúng từ bỏ cái tư tưởng tích cực chống lại nhà nước vô sản mà thôi đâu. Chúng ta còn phải đập tan sự kháng cự *tiêu cực* của chúng nữa, một sự kháng cự rõ ràng là còn nguy hiểm và có tác hại hơn nhiều. Chúng ta không những chỉ phải đập tan mọi sự kháng cự dưới bất cứ hình thức nào mà thôi. Chúng ta còn phải *thi hành chế độ lao động bắt buộc* trong khuôn khổ tổ chức mới của nhà nước nữa kia. "Tống cổ" bọn tư bản đi, như thế chưa đủ, mà còn phải (sau khi tống cổ bọn "ngoan cổ" vô dụng và bất trị đi rồi) bắt chúng *phải phục vụ nhà nước mới* nữa. Điều này còn thi hành đối với một tầng lớp trên nào đó trong bọn trí thức tư sản, trong giới viên chức, v. v. cũng như đã thi hành đối với bọn tư bản vậy.

Và chúng ta có những phương tiện để làm việc đó. Chính nhà nước tư bản chủ nghĩa đang tiến hành chiến tranh đã trao vào tay chúng ta những phương tiện và những vũ khí để làm việc đó. Các phương tiện đó là: độc quyền về ngũ cốc, phiếu mua bánh mì, chế độ nghĩa vụ lao động phổ biến. "Ai không làm thì không có ăn", đó là quy tắc cơ bản, là quy tắc đầu tiên và chủ yếu nhất, mà các Xô-viết đại biểu công nhân có thể áp dụng được và sẽ áp dụng khi các Xô-viết đó lên cầm quyền.

Mỗi công nhân đều có một sổ lao động. Sổ này không làm giảm giá trị công nhân, mặc dù *hiện nay* rõ ràng là sổ đó là một bằng chứng về nô lệ làm thuê tư bản chủ nghĩa, một chứng từ xác nhận rằng người lao động đó thuộc về một tên ăn bám nào đó.

Các Xô-viết sẽ đặt ra sổ lao động *cho bọn nhà giàu*, và sau đó, dần dần tiến tới đặt sổ lao động cho toàn thể dân cư (trong một nước nông nghiệp, chắc chắn là sổ lao động sẽ không cần thiết trong một thời gian lâu dài đối với đại đa số nông dân). Sổ lao động sẽ không còn là dấu hiệu chứng tỏ người ta thuộc lớp "cùng dân" nữa, sổ ấy cũng sẽ không còn tượng trưng cho các đẳng cấp "bên dưới" nữa, không

còn là bằng chứng về nô lệ làm thuê nữa. Nó sẽ chứng tỏ rằng trong xã hội mới không còn có "công nhân" nữa, nhưng trái lại nó cũng chứng tỏ rằng không còn ai không phải là *người lao động* nữa.

Bọn nhà giàu sẽ phải lãnh một số lao động của công đoàn hay hội viên chức nào có liên quan mật thiết nhất với lĩnh vực hoạt động của chúng; hàng tuần hay là từng thời hạn nhất định, bọn chúng sẽ phải được công đoàn đó chứng nhận là đã chăm chỉ làm tròn công việc của chúng; bằng không, chúng sẽ không được cấp phiếu mua bánh mì và thực phẩm nói chung. Chúng ta sẽ cần đến những người có tài tổ chức hệ thống ngân hàng và tập hợp các xí nghiệp lại (về mặt này thì bọn tư bản có nhiều kinh nghiệm hơn, và có những người có kinh nghiệm thì công việc sẽ chạy hơn); nhà nước vô sản sẽ nói: chúng ta cần có những kỹ sư, nhà nông học, nhà kỹ thuật, những chuyên gia giỏi thuộc đủ mọi ngành với một số lượng luôn luôn lớn hơn trước kia. Đối với tất cả những người lao động đó, chúng ta sẽ giao cho họ một công việc vừa sức họ và hợp với thói quen của họ; có thể là chúng ta chỉ thiết lập dần dần chế độ tiền lương đồng đều trên một mức đầy đủ, trong thời kỳ quá độ còn để cho các chuyên gia hưởng một số lương cao hơn, nhưng chúng ta sẽ bắt họ phải chịu sự kiểm soát toàn diện của công nhân, chúng ta sẽ thi hành hoàn toàn và triệt để quy tắc: "ai không làm thì không có ăn". Và chúng ta cũng không nghĩ ra một hình thức tổ chức lao động nào cả, chúng ta mượn những hình thức tổ chức sẵn có trong chế độ tư bản chủ nghĩa như: ngân hàng, xanh-đi-ca, nhà máy kiểu mẫu, trạm thí nghiệm, viện hàn lâm, v. v.; chúng ta chỉ cần mượn những kiểu tổ chức hay nhất mà kinh nghiệm của các nước tiên tiến đã tìm ra được.

Và dĩ nhiên là chúng ta sẽ không bao giờ rời vào không tưởng một chút nào cả, chúng ta cũng vẫn đứng trên cơ sở tính toán một cách tinh táo nhất và thực tiễn nhất, khi

chúng ta nói rằng: toàn thể giai cấp tư bản sê kháng cự lại một cách kịch liệt nhất, nhưng tổ chức được toàn thể dân cư vào trong các Xô-viết thì sê đập tan được sự kháng cự đó, và cố nhiên là đối với những bọn tư bản đặc biệt ngoan cố và bướng bỉnh, thì phải trừng trị bằng cách tịch thu tài sản của chúng và bỏ tù chúng; nhưng ngược lại, thắng lợi của giai cấp vô sản lại sê làm tăng thêm những thí dụ giống như thí dụ mà tôi đọc thấy hôm nay trong báo "Tin tức":

"Ngày 26 tháng Chín, có hai kỹ sư đến Hội đồng trung ương các ủy ban công xưởng - nhà máy, tuyên bố rằng một nhóm kỹ sư đã quyết định thành lập hội các kỹ sư xã hội chủ nghĩa. Nhận thấy tình hình hiện nay thực tế là bước đầu của cuộc cách mạng xã hội, nên hội tự đặt dưới quyền chỉ huy của quần chúng công nhân và, để bảo vệ quyền lợi của công nhân, nên hội sẵn sàng hành động một cách hoàn toàn thống nhất với các tổ chức công nhân. Những người thay mặt Hội đồng trung ương các ủy ban công xưởng - nhà máy đã trả lời là Hội đồng vui lòng thành lập trong tổ chức của mình một chi hội kỹ sư mà cương lĩnh sê có ghi những luận điểm cơ bản của hội nghị đại biểu lần thứ nhất của các ủy ban công xưởng - nhà máy về chế độ công nhân kiểm soát sản xuất. Và nay mai sê có một phiên họp chung giữa các đại biểu của Hội đồng trung ương các ủy ban công xưởng - nhà máy với nhóm có sáng kiến thành lập hội của những người kỹ sư xã hội chủ nghĩa" ("Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết", ngày 27 tháng Chín 1917).

* * *

Người ta nói với chúng ta rằng giai cấp vô sản sê không thể nào làm cho bộ máy nhà nước chạy được.

Sau cuộc cách mạng năm 1905, 130 000 tên địa chủ đã cai trị nước Nga bằng cách không ngừng dùng bạo lực đối với 150 triệu người, bằng cách ức hiếp họ vô hạn và bắt đai đa số những người này phải làm lụng như những người tù khổ sai và lâm vào cảnh đói.

Và người ta còn cho rằng 240 000 đảng viên đảng bôn-sê-

vích sê không thể nào lãnh đạo được nước Nga, lãnh đạo để bảo vệ lợi ích của dân nghèo và chống lại bọn nhà giàu. Hiện bây giờ, ít ra thì 240 000 đảng viên đó cũng có một chỗ dựa là một triệu phiếu của những người thành niên; đó đúng là tương quan về số lượng giữa số đảng viên với số phiếu mà đảng đó thu được – tương quan đó đã được xác định bởi kinh nghiệm ở châu Âu và ở nước Nga – dù chỉ riêng trong cuộc bầu cử tháng Tám vào Đu-ma Pê-tơ-rô-grát, chẳng hạn. Như vậy là chúng ta đã có một "bộ máy nhà nước" gồm *một triệu* người trung thành với lý tưởng của nhà nước xã hội chủ nghĩa, chứ không phải để tháng tháng, đến ngày 20, lãnh một số tiền to.

Hơn nữa, chúng ta còn có một "phương pháp tuyệt diệu" để *tăng* ngay một lúc bộ máy nhà nước của chúng ta lên *gấp mười lần*, phương pháp mà trước kia bất kỳ một nhà nước tư bản chủ nghĩa nào cũng không bao giờ có được và ngày nay cũng vẫn không thể có được. Phương pháp tuyệt diệu đó là: lôi cuốn những người lao động, những người nghèo tham gia công việc quản lý nhà nước hàng ngày.

Để chứng minh rằng áp dụng phương pháp tuyệt diệu đó dễ dàng đến đâu và tác dụng của nó công hiệu đến đâu, chúng ta hãy lấy một ví dụ giản đơn nhất và cụ thể nhất.

Nhà nước cần cưỡng bức một gia đình nào đó phải dọn đi để cho một gia đình khác đến ở. Việc đó nhà nước tư bản chủ nghĩa vẫn thường làm, việc đó nhà nước vô sản hay xã hội chủ nghĩa của chúng ta cũng sẽ làm.

Nhà nước tư bản chủ nghĩa đuổi nhà một gia đình công nhân đã mất người lao động và không trả được tiền thuê nhà. Tên nhân viên tòa án đến, tên cảnh sát hay cảnh binh và cả một trung đội cảnh sát cũng có mặt. Muốn đuổi nhà trong một khu công nhân thì phải dùng đến cả một đội lính Cô-dắc. Tại sao vậy? Bởi vì tên nhân viên tòa án và tên "cảnh binh" sê không chịu đến đấy, nếu không có một đội

hộ vệ có vũ trang rất mạnh. Họ chứng biết rằng cảnh tượng đuổi nhà sẽ gây phẫn nộ như thế nào đối với tất cả những người láng giềng, sẽ làm cho hàng nghìn người gần như bị hâm vào chỗ tuyệt vọng, căm thù bọn tư bản và nhà nước tư bản chủ nghĩa như thế nào rồi, nên bắt cứ lúc nào, tên nhân viên tòa án và cả trung đội cảnh binh đều có thể bị quần chúng xé xác. Nên phải có những lực lượng quân sự lớn, phải đưa nhiều binh đoàn hoàn toàn từ một vùng xa xôi đến thành phố lớn, để cho binh lính không hiểu gì về đời sống của những người nghèo ở thành phố, để cho binh lính không thể bị chủ nghĩa xã hội "tiêm nhiễm" vào được.

Nhà nước vô sản cũng phải cưỡng bức một tên giàu có nhường nhà cho một gia đình thật thiếu thốn. Đội dân cảnh công nhân của chúng ta gồm có 15 người chẳng hạn: hai thủy thủ, hai bộ binh, hai công nhân giác ngộ (giả sử, trong hai người đó, chỉ có một là đảng viên của đảng ta hay là người có cảm tình với đảng), kế đó là 1 người trí thức và 8 người thuộc thành phần lao động nghèo, trong số đó ít ra là có 5 phụ nữ, những chị lao công, những thợ phụ, v. v.. Đội dân cảnh của chúng ta đến nhà tên giàu có, xem nhà, thấy nhà có năm buồng mà chỉ có hai nam và hai nữ ở thôi. – "Này các công dân, mùa đông này các người nên ở thu vào hai buồng thôi và các người thu dọn hai buồng kia để cho hai gia đình đang ở tầng hầm lên ở hai buồng đó. Trong khi chờ đợi chúng tôi xây xong nhiều nhà thích nghi cho tất cả mọi người, với sự góp sức của các kỹ sư (tôi chắc anh cũng là kỹ sư thì phải?), thì nhất thiết các người phải ở chật lại một tí. Điện thoại của các người sẽ để cho mười gia đình dùng chung. Như thế sẽ tiết kiệm được 100 giờ lao động, tiết kiệm được công đi lại các cửa hiệu, v. v.. Ngoài ra, trong gia đình các người còn có hai người lao động phụ chưa có việc làm, nhưng có thể làm được việc nhẹ: một nữ công dân 55 tuổi và một nam công dân 14 tuổi. Hai công dân đó sẽ làm việc mỗi ngày 3 giờ

để trông nom việc phân phối công bằng các thực phẩm cho 10 gia đình và giữ những sổ sách cần thiết. Đồng chí công dân sinh viên ở trong đội chúng tôi sẽ viết ngay văn bản công lệnh đó của nhà nước thành hai bản, và các người hãy vui lòng viết cho chúng tôi một giấy biên nhận trong đó các người hứa sẽ nghiêm chỉnh chấp hành công lệnh đó".

Theo ý kiến tôi thì đó là những thí dụ chứng tỏ rõ ràng sự khác nhau giữa bộ máy nhà nước và sự quản lý nhà nước cũ, tư sản, với bộ máy nhà nước và sự quản lý nhà nước mới, xã hội chủ nghĩa.

Chúng ta không phải là những người không tưởng. Chúng ta biết rằng không phải bất kỳ một anh thợ phụ nào hay một chị nấu bếp nào cũng đều có thể tham gia ngay việc quản lý nhà nước được. Về điểm này, chúng ta đồng ý cả với bọn dân chủ - lập hiến, cả với Brê-scôp-xai-a, cả với Txê-rê-tê-li nữa. Nhưng chúng ta khác những người đó ở chỗ là chúng ta đòi phải đoạn tuyệt ngay với cái định kiến cho rằng chỉ có bọn giàu có hay bọn công chức xuất thân từ các gia đình giàu có mới có khả năng quản lý nhà nước, làm các công việc quản lý thường xuyên, hàng ngày. Chúng ta đòi hỏi các công nhân và binh sĩ giác ngộ phải học quản lý nhà nước và phải học ngay không chậm trễ, nghĩa là đòi hỏi phải bắt tay ngay vào việc làm cho tất cả những người lao động, tất cả những công dân nghèo đều tham gia học quản lý nhà nước.

Chúng ta biết rằng chính bọn dân chủ - lập hiến cũng đồng ý dạy cho nhân dân biết các nguyên tắc của nền dân chủ. Các nữ đảng viên đảng dân chủ - lập hiến đồng ý dựa theo các nguồn đáng tin cậy của Anh và Pháp, giảng cho các chị lao công về quyền bình đẳng của người phụ nữ trước pháp luật. Trong cuộc mít-tinh có hòa nhạc sắp tới đây, trước hàng ngàn người, người ta cũng sẽ tổ chức một cuộc ôm hôn nhau trên diễn đàn: nữ diễn giả của đảng dân chủ - lập hiến sẽ ôm hôn Brê-scôp-xai-a; Brê-scôp-xai-a lại ôm hôn cục bộ

trưởng Txê-rê-tê-li, và như vậy là nhân dân biết ơn sê hiểu ngay một cách cụ thể thế nào là bình đẳng, là tự do và là tình anh em trong chế độ cộng hoà...

Vâng, chúng tôi thừa nhận rằng những người dân chủ - lập hiến, Brê-scôp-xcai-a và Txê-rê-tê-li đều tận tâm, theo cách của họ, với nền dân chủ, và phổ biến các nguyên tắc của nền dân chủ đó trong nhân dân. Nhưng nếu chúng tôi có một quan niệm có phần khác hơn một chút về chế độ dân chủ, thì biết làm sao bây giờ?

Muốn giảm nhẹ những gánh nặng không thể tưởng tượng được và các tai họa do chiến tranh gây ra, cũng như muốn hàn gắn các vết thương khủng khiếp do chiến tranh gây ra cho nhân dân, thì theo ý chúng tôi, phải có chế độ dân chủ *cánh mạng*, phải có những biện pháp *cách mạng*, đúng như biện pháp mà tôi vừa tả trên đây khi nói đến việc phân phối nhà ở vì lợi ích của người nghèo. Việc phân phối các thực phẩm, quần áo, giày dép, v. v. ở thành phố cũng như ở nông thôn, việc phân phối ruộng đất ở nông thôn v. v. *đều phải làm đúng như vậy*. Để lãnh đạo nhà nước *theo tinh thần đó*, chúng ta có thể *tuyển dụng ngay một lúc* một bộ máy nhà nước gồm một chục triệu, nếu không phải là hai chục triệu người, một bộ máy nhà nước mà không một nhà nước tư bản chủ nghĩa nào có được. Bộ máy đó, chỉ có chúng ta mới có thể tạo ra được, vì chúng ta được đại đa số nhân dân đồng tình một cách đầy đủ nhất và tận tâm nhất. Bộ máy đó, chỉ có chúng ta mới có thể tạo ra được, vì chúng ta có nhiều công nhân giác ngộ, có kỷ luật, sau một thời gian dài "học tập" dưới chế độ tư bản chủ nghĩa (chúng ta đã học tập ở chủ nghĩa tư bản, như thế cũng không phải là vô ích vậy), những công nhân đó *đủ sức* thành lập đội dân cảnh công nhân, *đủ sức* phát triển đội dân cảnh đó *dần dần* (nhưng không chậm trễ) thành đội dân cảnh *toàn dân*. Những công nhân giác ngộ phải đảm nhiệm việc lãnh đạo, nhưng họ cũng có thể đưa quần chúng thật sự rộng

rãi gồm những người lao động và những người bị áp bức vào việc quản lý.

Dĩ nhiên là khi bộ máy mới đó bắt đầu chạy thì không thể tránh khỏi sai lầm. Như khi nông dân chuyển từ chế độ nông nô sang tự do và khi họ tự quản lý lấy những công việc của họ, thì chẳng phải là họ cũng đã mắc sai lầm đó sao? Ngoài phương pháp thực tiễn ra, ngoài cách bắt tay vào thực hiện ngay việc nhân dân thực sự tự mình quản lý lấy mình, thì liệu có thể có phương pháp nào khác để cho nhân dân học cách tự quản lý lấy mình và tránh được sai lầm không? Hiện nay, điều căn bản nhất là phải đoạn tuyệt với định kiến của những nhà trí thức tư sản cho rằng chỉ những công chức đặc biệt – tức là những công chức mà xét về toàn bộ địa vị xã hội của họ, thì họ lệ thuộc hoàn toàn vào tư bản – mới có thể quản lý được nhà nước. Điều căn bản nhất là chấm dứt tình trạng bọn tư sản, công chức và bộ trưởng "*xã hội chủ nghĩa*" đang ra sức quản lý nhà nước giống như trước kia, nhưng không nổi, và sau bảy tháng, họ đi đến chỗ làm cho nông dân trong một nước nông nghiệp nổi dậy!! Điều căn bản nhất là gây cho những người bị áp bức và những người lao động tin tưởng vào sức mạnh của bản thân họ, là dùng thực tiễn mà chỉ cho họ thấy rằng họ có thể và họ phải tự mình nắm lấy việc phân phối bánh mì, tất cả các thực phẩm, sữa, quần áo, nhà ở, v. v., một cách *công bằng*, triệt để có quy củ, có tổ chức, *vì lợi ích của những người nghèo*. Không làm như thế, nước Nga sẽ *Không* tránh khỏi bị phá sản và bị diệt vong; nhưng nếu đâu đâu người ta cũng tận tâm, mạnh dạn trao việc quản lý cho những người vô sản và nửa vô sản thì điều đó sẽ gây trong quần chúng một nhiệt tình cách mạng cao chưa từng có trong lịch sử; điều đó sẽ làm tăng các lực lượng của nhân dân trong cuộc đấu tranh chống tai họa đến mức là có nhiều việc, tưởng chừng như không thể làm được với các lực lượng hạn chế, cù kỹ, quan liêu

của chúng ta, thì lại sẽ trở thành việc có thể làm được đối với những lực lượng của một khối quần chúng gồm hàng triệu người, khi họ *bắt tay vào làm việc cho bản thân họ*, chứ không phải cho tên tư bản nào, không phải cho một cậu ấm nào hay tên quan lại nào, không phải làm việc dưới dùi cui.

* * *

Gắn liền với vấn đề bộ máy nhà nước, còn có vấn đề chế độ tập trung mà trong báo "Đời sống mới", số 138, ra ngày 27 tháng Chín, đồng chí Ba-da-rốp đã nêu lên rất mạnh mẽ và đã bị thất bại nặng nề biết bao trong bài báo nhan đề: "Những người bôn-sê-vích và vấn đề chính quyền".

Đồng chí Ba-da-rốp lập luận như sau: "Các Xô-viết không phải là một bộ máy thích ứng với tất cả các lĩnh vực hoạt động của nhà nước", vì, theo đồng chí ấy, kinh nghiệm của bảy tháng qua đã chứng tỏ và "hàng chục và hàng trăm tài liệu ở Ban kinh tế của Ban chấp hành Pê-tơ-rô-grát" đã xác nhận rằng các Xô-viết mặc dù thực tế đã nắm được "toàn quyền" ở nhiều nơi, nhưng vẫn "không thu được kết quả đôi chút thỏa đáng trong lĩnh vực đấu tranh chống tình trạng kinh tế bị phá hoại". Phải có một bộ máy "chia thành từng ngành sản xuất, tập trung chặt chẽ trong mỗi ngành và triệt để phục vụ một cơ quan trung ương duy nhất trong cả nước". Như các đồng chí thấy, "đây không phải là vấn đề thay thế bộ máy cũ, mà chỉ là cải tổ bộ máy đó... dù cho những người bôn-sê-vích có chế giễu thế nào đi nữa những người đã có một kế hoạch..."

Tất cả những lập luận đó của đồng chí Ba-da-rốp đều bất lực lạ thường: những lập luận đó đã được rập khuôn hệt với những lập luận của giai cấp tư sản và biểu hiện quan điểm của giai cấp tư sản!

Thực vậy, cho rằng ở Nga, bất kỳ ở địa phương nào

hay bất cứ lúc nào các Xô-viết cũng nắm được "toàn quyền" thì thật là hoàn toàn lố bịch (trừ phi người ta muốn lặp lại những lời nói láo có tính chất giai cấp và vụ lợi của bọn tư bản). Có toàn quyền tức là phải có quyền đối với toàn bộ ruộng đất, tất cả các ngân hàng, tất cả các nhà máy. Một người dù ít biết rõ kinh nghiệm lịch sử và các tài liệu khoa học về mối liên hệ giữa chính trị và kinh tế đi nữa, cũng không thể "quên" cái chi tiết "nho nhỏ" đó được.

Sự tráo trở của giai cấp tư sản là ở chỗ *không* trao chính quyền cho các Xô-viết, *phá hoại* bất cứ biện pháp quan trọng nào của các Xô-viết, nắm giữ lấy chính phủ trong tay, duy trì quyền nắm giữ đất đai, ngân hàng v.v., đồng thời trút cho các Xô-viết trách nhiệm về việc kinh tế bị phá hoại!! Đó cũng là tất cả cái kinh nghiệm đau đớn về liên hiệp.

Các Xô-viết chưa bao giờ có được toàn quyền cả, và các biện pháp của các Xô-viết chỉ là những biện pháp nhất thời, và chỉ làm tăng thêm hỗn độn mà thôi.

Những người bôn-sê-vích vốn tin tưởng ở chế độ tập trung và cương lĩnh của họ, sách lược của toàn đảng họ cũng rõ họ là những người chủ trương chế độ tập trung, thế mà người ta lại muốn chứng minh cho họ thấy sự bất yếu của chế độ tập trung, thì có khác nào như đẩy một cánh cửa đã mở sẵn. Nếu những nhà văn ở báo "Đời sống mới" chăm lo đến những điều hão huyền như thế thì chính chỉ là vì họ hoàn toàn không hiểu gì về ý nghĩa và ánh hưởng của những lời chúng ta chế giễu cái quan điểm "toàn quốc" của họ. Về điều đó, những người trong báo "Đời sống mới" không hiểu nổi, vì họ chỉ thừa nhận học thuyết đấu tranh giai cấp *trên đấu trường* mà không thừa nhận trong tư tưởng. Họ lặp đi lặp lại những câu họ đã học thuộc lòng về đấu tranh giai cấp, nhưng lúc nào họ cũng thiên về "quan điểm siêu giai cấp", một quan điểm buồn cười về mặt lý luận và phản động về mặt thực tiễn, khiến họ gọi cái tinh thần nô

lệ của họ đối với giai cấp tư sản là kế hoạch có tính chất "tòan quốc".

Nhà nước là một khái niệm có tính chất giai cấp đấy, hối những con người đáng yêu ạ. Nhà nước là công cụ hay bộ máy đàn áp của một giai cấp này đối với một giai cấp khác. Chứng nào nhà nước còn là bộ máy mà giai cấp tư sản dùng để đàn áp giai cấp vô sản, thì khẩu hiệu của giai cấp vô sản chỉ có thể là: *phá hủy* nhà nước đó đi. Nhưng một khi nhà nước là của giai cấp vô sản, khi nhà nước đó là công cụ đàn áp của giai cấp vô sản đối với giai cấp tư sản, thì lúc đó chúng ta sẽ tán thành hoàn toàn và vô điều kiện một chính quyền mạnh và chế độ tập trung.

Nói cho dễ hiểu hơn là: không phải chúng ta chế giễu "các kế hoạch", mà chế giễu Ba-da-rốp và đồng bọn không hiểu được rằng phủ nhận "chế độ kiểm soát của công nhân", phủ nhận "chuyên chính vô sản", tức là họ *ủng hộ* chuyên chính tư sản. Không có biện pháp đứng giữa, biện pháp đứng giữa chỉ là một giấc mơ hão huyền của một phần tử dân chủ thiểu tư sản.

Chưa bao giờ một cơ quan nào của đảng, một người bôn-sê-vích nào lại phản đối *chế độ tập trung* và sự thống nhất của các Xô-viết cả. Không một người nào trong chúng ta lại đề ra ý kiến chống lại các ủy ban công xưởng - nhà máy theo từng ngành sản xuất và chống lại chế độ tập trung trong các ủy ban ấy. Những đòn của Ba-da-rốp đều đánh *hụt cả*.

Chúng ta chế giễu, chúng ta đã chế giễu và chúng ta sẽ chế giễu, nhưng không phải chế giễu "chế độ tập trung", cũng không phải chế giễu "các kế hoạch", mà chế giễu *chủ nghĩa cải lương*. Vì, sau kinh nghiệm về liên hiệp, chủ nghĩa cải lương của các ngài lại càng lố bịch hơn nữa. Nói: "không phải là thay bộ máy, mà là cải tổ nó", nói như thế là tỏ ra mình là người cải lương chủ nghĩa, là trở thành một người dân chủ cải lương chủ nghĩa, chứ không phải một

người dân chủ cách mạng. Chủ nghĩa cải lương là ở chỗ chỉ biết nhận những nhượng bộ của giai cấp thống trị mà *không* lật đổ giai cấp đó, những nhượng bộ giúp giai cấp thống trị giữ được chính quyền *cho nó*.

Đó là chính sách đã được thí nghiệm trong sáu tháng liên hiệp.

Đó là điều mà chúng ta chế giễu. Ba-da-rốp không suy nghĩ gì về học thuyết đấu tranh giai cấp nên mắc mưu giai cấp tư sản đang đồng thanh tán tụng: "đấy, đúng thế, chúng tôi không hề chống lại việc cải cách, chúng tôi tán thành công nhân tham gia kiểm soát trong cả nước, chúng tôi hoàn toàn đồng ý", thế là, *về mặt khách quan* anh chàng Ba-da-rốp thật thà đã đóng vai phò tá cho bọn tư bản.

Trong thời kỳ đấu tranh giai cấp gay gắt, những kẻ nào ra sức đứng "giữa", thì vai trò của họ trước kia luôn luôn là như thế và sau này cũng sẽ luôn luôn là như thế. Và chính vì những nhà văn ở báo "Đời sống mới" đều không thể hiểu được đấu tranh giai cấp, nên chính sách của họ là một sự ngả nghiêng vĩnh viễn và lố bịch như thế giữa giai cấp tư sản và giai cấp vô sản.

Các công dân đáng mến ạ! Vậy các người cứ việc vạch ra "những kế hoạch" đi; như vậy không phải là chính trị, cũng không phải là đấu tranh giai cấp; trong lĩnh vực đó, các người có thể có ích cho nhân dân. Báo của các người có một số đồng các nhà kinh tế. Các người hãy hợp tác với các kỹ sư, v. v., những người này sẵn sàng nghiên cứu các vấn đề điều tiết sản xuất và phân phối, hãy dành một phụ trương của "bộ máy" to lớn của các người (tức là báo của các người) để nghiên cứu một cách thực tiễn các số liệu chính xác về sản xuất và về phân phối sản phẩm ở Nga, về các ngân hàng, các xanh-đi-ca, v. v. và v. v.. Làm như thế là các người sẽ có ích cho nhân dân, đó là lĩnh vực mà lập trường đúng giữa của các người có thể sẽ không tác hại lầm, và về lĩnh vực lập "kế hoạch" thì như thế sẽ không làm cho

công nhân chế nhạo mà lại làm cho họ mang ơn nữa là khác.

Đó là cách mà giai cấp vô sản khi chiến thắng sẽ tiến hành: giai cấp vô sản sẽ đặt các nhà kinh tế, các kỹ sư, các nhà nông học, v. v. dưới sự kiểm soát của các tổ chức công nhân, để cho họ xây dựng "kế hoạch", thẩm tra lại kế hoạch đó, tìm cách tiết kiệm lao động bằng phương pháp tập trung, tìm những biện pháp và phương thức kiểm soát đơn giản nhất, ít tốn kém nhất, thuận tiện nhất và phổ biến nhất. Chúng ta sẽ trả lương hậu cho các nhà kinh tế, các nhà thống kê, các nhà kỹ thuật làm công việc đó, nhưng... chúng ta sẽ không cho họ một chút gì để ăn nếu họ không hết lòng làm tròn công việc đó *vì lợi ích của người lao động*.

Chúng ta tán thành chế độ tập trung và tán thành "kế hoạch", nhưng tán thành chế độ tập trung và kế hoạch của nhà nước *vô sản*, việc điều tiết sản xuất theo kiểu vô sản và phân phối vì lợi ích của người nghèo, người lao động và bị bóc lột, *chống lại* bọn bóc lột. Chúng ta chỉ đồng ý hiểu "toute quốc" như là cái dùng để đập tan sự kháng cự của bọn tư bản, là cái trao toàn quyền cho đa số nhân dân, nghĩa là cho những người vô sản và nửa vô sản, cho công nhân và nông dân nghèo.

* * *

Lý lẽ thứ năm là: những người bôn-sê-vích sẽ không giữ được chính quyền, vì "tình hình đặc biệt phức tạp...".

Ôi chao! Quả là những con người sáng suốt! Có lẽ họ sẵn sàng chấp nhận cách mạng, miễn là không có "tình hình đặc biệt phức tạp".

Không có những cuộc cách mạng như thế đâu, mà chỉ có sự kêu than phản động kiểu trí thức tư sản bộc lộ qua những tiếng thở dài ước mong một cuộc cách mạng như thế. Ngay cả khi một cuộc cách mạng bắt đầu trong những

điều kiện trông bê ngoài có vẻ ít phức tạp đi nữa, thì cuộc cách mạng đó cũng luôn luôn gây ra nhiều tình thế *đặc biệt* phức tạp trong quá trình phát triển của nó. Vì một cuộc cách mạng thật sự sâu sắc, "có tính chất nhân dân", như lời Mác nói¹⁰⁴, là một quá trình phức tạp và đau thương phi thường: là cơn hấp hối của chế độ xã hội cũ và sự thoát thai của xã hội mới, sự hình thành lối sống của hàng chục triệu con người. Cách mạng là nội chiến và đấu tranh giai cấp khốc liệt nhất, cuồng bạo nhất, quyết liệt nhất. Trong lịch sử không hề có một cuộc cách mạng lớn nào mà không xảy ra nội chiến. Và chỉ có những anh chàng sống trong vỏ ốc mới có thể quan niệm một cuộc nội chiến mà không có "tình hình đặc biệt phức tạp".

Không có tình hình đặc biệt phức tạp thì không thể có cách mạng được. Kẻ nào sợ chó sói thì đừng vào rừng.

Không có gì đáng phân tích trong lý lẽ thứ năm đó cả, vì tuyệt nhiên nó không chứa đựng một ý kiến nào về mặt kinh tế, cũng như về mặt chính trị, hay về một loại nào khác. Nó chỉ gồm toàn những lời kêu than của những kẻ mà cách mạng làm cho họ lo buồn và kinh sợ. Tôi mạn phép nhắc ra đây hai hồi ức riêng nho nhỏ để nêu rõ những lời kêu than đó.

Ít hôm trước những ngày tháng Bảy, tôi có nói chuyện với một anh kỹ sư giàu có. Có thời kỳ anh kỹ sư đó là người cách mạng; anh đã là đảng viên đảng dân chủ - xã hội và cũng đã là đảng viên đảng bôn-sê-vich nữa. Ngày nay, anh ta chỉ còn biết kinh sợ, thù hận những công nhân đã nổi dậy và không gì chế ngự nổi. Anh ta (một người có học, đã ở nước ngoài) nói rằng: phải chi đó là những công nhân như công nhân Đức; cố nhiên, tôi biết rằng nói chung thì cách mạng xã hội là điều không thể tránh được, nhưng ở nước ta, với mức sống giảm sút mà chiến tranh gây ra cho công nhân như thế... thì không phải là cách mạng nữa, mà là vực thẳm.

Có lẽ anh ta sẽ sẵn sàng nhận cuộc cách mạng xã hội, nếu bước tiến của lịch sử đi đến đấy cũng êm thấm, yên tĩnh, đều đẽu, chính xác như một chuyến tàu tốc hành Đức đến ga vậy. Anh nhân viên đạo mạo trên tàu mở các cửa toa và báo: "Ga cách mạng xã hội. Alle aussteigen (mời mọi người xuống)". Lúc đó thì tội gì anh ta lại không chuyển từ địa vị anh kỹ sư dưới chế độ của bọn tư bản nào đó sang làm anh kỹ sư dưới chế độ của các tổ chức công nhân kia chứ?

Anh chàng ấy đã thấy các cuộc bãi công. Anh ta biết rõ rằng, ngay trong các thời kỳ yên tĩnh nhất, một cuộc bãi công bình thường nhất cũng luôn luôn gây nên cơn bão phẫn nộ dữ dội như thế nào. Chắc hẳn anh ta hiểu rằng trận bão đó ắt phải còn dữ dội gấp bao nhiêu triệu lần nữa, khi mà cuộc đấu tranh giai cấp làm cho *toàn thể* nhân dân lao động của cả một nước to lớn đều đứng lên, khi mà chiến tranh và bóc lột đã đưa hàng triệu người đến bờ tuyệt vọng, hàng triệu người đã từng bị bọn địa chủ đọa đầy từ bao thế kỷ nay, bị bọn tư bản và bọn quan lại của Nga hoàng bóc lột và ức hiếp hàng chục năm nay. Anh ta hiểu tất cả những điều đó trên "lý luận", anh ta chỉ thừa nhận những điều đó *trên đầu lưỡi*, anh ta chỉ bị cái "tình hình đặc biệt phức tạp" làm cho hoảng sợ đấy thôi.

Sau những ngày tháng Bảy, hân hạnh được chính phủ Kê-ren-xki đặc biệt ân cần chú ý đến, nên tôi phải rút vào hoạt động bí mật. Những người như chúng tôi, tất nhiên là được công nhân che giấu cho. Trong một gian phòng nhỏ của một công nhân ở ngoại ô thợ thuyền, cách xa thành phố Pê-tơ-rô-grát, người ta dọn bữa ăn. Chị chủ nhà mang bánh mì ra. Anh chủ nhà nói: "Xem kia, bánh mì ngon làm sao. Ngày nay thì chắc chắn là "họ" không dám cho chúng ta ăn bánh mì tồi nữa. Trước kia, chúng ta không nghĩ rằng người ta lại có thể cho chúng ta ăn bánh mì ngon tại Pê-tơ-rô-grát được".

Tôi phải ngạc nhiên vì câu nhận xét có tính chất giai cấp đó về những ngày tháng Bảy. Trước đó, tư tưởng tôi chỉ xoay quanh ý nghĩa chính trị của sự biến, cân nhắc tác dụng của nó trong bước tiến chung của các sự biến, tìm xem tình hình nào đã gây ra khúc quanh đó của lịch sử và xem khúc quanh đó sẽ tạo ra tình hình như thế nào, tìm xem chúng ta phải sửa đổi các khẩu hiệu của chúng ta và bộ máy của đảng ta theo chiều hướng nào cho thích ứng với tình hình mới. Trước đây, tôi chưa trải qua cảnh thiếu thốn nên tôi đã không nghĩ đến bánh mì. Bánh mì đối với tôi là một vật cố nhiên, một sản phẩm phụ của công tác của một nhà chính luận. Tôi chỉ nghĩ được đến cơ sở của mọi cái, đến cuộc đấu tranh giai cấp đòi bánh mì, sau khi đã phân tích về mặt chính trị, sau khi đã đi qua một con đường khó khăn và rắc rối phi thường.

Nhưng người đại diện cho giai cấp bị áp bức, dù là ở trong số những công nhân có lương hậu và có học thức đi nữa, cũng nói đúng vào vấn đề ngay được, nói một cách giản dị và thẳng thắn lạ lùng như thế, một cách quả quyết như thế, một cách sáng suốt không thể tưởng tượng được trong cách nhìn, điều mà chúng ta, những nhà trí thức, khó mà với tới được, chẳng khác gì với sao trên trời vậy. Cả thế giới chia thành hai phe: phe "chúng ta", phe những người lao động, và phe "họ", phe những kẻ bóc lột. Thật không còn ngần ngừ chút nào nữa khi xét sự việc đã xảy ra: đó chỉ là một trong những trận đánh của cuộc đấu tranh lâu dài giữa lao động và tư bản. Không đậm tráng thì làm thế nào mà tráng túng được.

"Cái "tình hình đặc biệt phức tạp" đó của cách mạng là điều đau đớn biết bao", đó là tư tưởng và tình cảm của anh trí thức tư sản.

"Chúng ta cứ xiết chặt "họ", "họ" sẽ không dám vênh váo như trước nữa đâu. Cố gắng thêm một tí nữa, chúng ta sẽ quật ngã được họ", đó là tư tưởng và tình cảm của công nhân.

* * *

Lý lẽ thứ sáu và cuối cùng là: giai cấp vô sản "sẽ không thể nào đối phó nổi toàn bộ sức tấn công của các lực lượng thù địch, sức tấn công ấy sẽ quét sạch không những chuyên chính vô sản, mà còn quét sạch cả cách mạng nữa".

Các ngài ơi, đừng có tìm cách dọa chúng tôi, các ngài sẽ không làm chúng tôi sợ đâu. Chúng tôi đã thấy các lực lượng thù địch đó và sức tấn công của các lực lượng đó trong suốt cuộc phiến loạn của Coóc-ni-lốp rồi (chế độ của Kê-ren-xki cũng không khác cuộc phiến loạn đó một chút nào cả). Chúng tôi đã thấy giai cấp vô sản và nông dân nghèo đánh tan cuộc phiến loạn của Coóc-ni-lốp như thế nào rồi, chúng tôi đã thấy bọn về phe với giai cấp tư sản và một vài đại biểu của những tên địa chủ nhỏ ở địa phương, đặc biệt khá giả và đặc biệt "thù địch" với cách mạng, ở vào cảnh ngộ bi đát như thế nào và tỏ ra bất lực như thế nào rồi, tất cả những điều đó, chúng tôi đều thấy cả rồi, tất cả những điều đó, nhân dân vẫn còn nhớ. Trong số ra ngày 30 tháng Chín, báo "Sự nghiệp nhân dân" ra sức thuyết phục công nhân nên "kiên nhẫn chịu đựng" chế độ Kê-ren-xki (nghĩa là chế độ Coóc-ni-lốp) và Đu-ma của Txê-rê-tê-li, một Đu-ma Bu-lư-ghin và giả mạo, đợi cho đến ngày có Quốc hội lập hiến (triệu tập dưới sự bảo hộ của các "biện pháp quân sự" để chống lại nông dân đang nổi dậy!), báo "Sự nghiệp nhân dân" phấn khởi lặp lại đúng cái lý lẽ thứ sáu của báo "Đời sống mới" và la đến khản tiếng rằng: "chính phủ Kê-ren-xki sẽ không đầu hàng trong bất kỳ trường hợp nào cả" (tức là không đầu hàng chính quyền của các Xô-viết, không đầu hàng chính quyền công nông, chính quyền mà báo "Sự nghiệp nhân dân", vì không muốn thua kém bọn tàn sát, bọn bài Do-thái, bọn quân chủ và bọn dân chủ - lập hiến, nên đã gọi là chính quyền của "Tơ-rốt-xki và Lê-nin": bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng đã đi đến mức như thế đấy!!).

Nhưng báo "Đời sống mới" cũng như báo "Sự nghiệp nhân dân" đều sẽ không dọa được những công nhân giác ngộ đâu. Các người nói là: "Chính phủ Kê-ren-xki sẽ không đầu hàng trong bất kỳ trường hợp nào cả", nghĩa là chính phủ đó sẽ lặp lại cuộc phiến loạn của Coóc-ni-lốp, nếu nói đơn giản hơn, thắng thắn hơn, rõ ràng hơn. Và các ngài ở báo "Sự nghiệp nhân dân" đó còn dám nói rằng, như thế sẽ thành "nội chiến", đó là một "viễn cảnh khủng khiếp"!

Không, các ngài ơi, các ngài sẽ không lừa được công nhân đâu. Đó sẽ không phải là nội chiến, mà là một cuộc nổi loạn tuyệt vọng của một nhúm những tên đồng lõa của Coóc-ni-lốp; có thể họ "không muốn đầu hàng" nhân dân và họ nhất quyết chọc cho nhân dân tái diễn, trên một phạm vi rộng lớn hơn, điều đã xảy ra cho bọn Coóc-ni-lốp ở Vư-boóc-gơ trước đây; nếu bon xã hội chủ nghĩa - cách mạng muốn làm như thế; nếu Kê-ren-xki, đảng viên đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng, cũng muốn làm như thế, thì Kê-ren-xki có thể đẩy nhân dân đến chỗ nổi xung lên. Còn công nhân và binh sĩ thì, các ngài ơi, bằng cách đó các ngài sẽ không làm cho họ sợ được đâu.

Thật là vô sỉ biết bao! Họ đã gian lận lập ra Đu-ma Bu-lư-ghin mới; họ đã dùng cách gian lận để kêu gọi phái hợp tác xã phản động, bọn cu-lắc ở nông thôn đến cứu viện, họ đã đưa những tên tư bản và những tên địa chủ (gọi là những người có đủ tư cách tuyển cử) đến tiếp sức bọn phản động và cu-lắc đó, và họ muốn dùng cái bè lũ đồng bọn với Coóc-ni-lốp đó để phá vỡ ý chí của nhân dân, ý chí của công nhân và nông dân.

Trong một nước nông nghiệp, họ đã làm mạnh đến mức ở đâu cuộc nổi dậy của nông dân cũng lan rộng ra như một dòng sông rộng! Ta hãy nghĩ xem: trong một nước cộng hòa dân chủ có 80% dân cư là nông dân, thế mà người ta đã đi đến chỗ làm cho nông dân phải vùng dậy... Và cũng tờ "Sự nghiệp nhân dân" đó, báo của Tséc-nốp, cơ

quan của đảng "xã hội chủ nghĩa - cách mạng", ngày 30 tháng Chín, vẫn còn vô si khuyên công nhân và nông dân nên "kiên nhẫn chịu đựng", thì đã buộc phải thú nhận trong bài xã luận ngày 29 tháng Chín như sau:

"Cho đến nay, hầu như người ta không làm gì cả để chấm dứt những quan hệ nô dịch đang còn ngự trị ở nông thôn, nhất là ở vùng trung tâm nước Nga".

Cũng số báo "Sự nghiệp nhân dân" đó, vẫn trong bài xã luận ngày 29 tháng Chín, đã nói rằng "lẽ thói Xtô-lư-pin còn có ảnh hưởng mạnh mẽ" trong các biện pháp của "những bộ trưởng cách mạng"; nói một cách khác cho rõ ràng hơn và giản dị hơn, là báo ấy coi Kê-ren-xki, Ni-ki-tin, Ki-skin và đồng bọn là *những phần tử Xtô-lư-pin*.

Những "phần tử Xtô-lư-pin", tức là Kê-ren-xki và đồng bọn, đã đẩy nông dân đến chỗ phải nổi dậy, hiện nay chúng đang dùng "những biện pháp quân sự" chống lại nông dân, đang cố làm yên lòng nhân dân bằng cách hứa hẹn là sẽ triệu tập Quốc hội lập hiến (mặc dù Kê-ren-xki và Txê-rê-tê-li đã đánh lừa nhân dân một lần rồi, khi chúng long trọng tuyên bố ngày 8 tháng Bảy rằng Quốc hội lập hiến sẽ được triệu tập đúng ngày đã quy định, tức là ngày 17 tháng Chín; nhưng sau đó, chúng lại *nuốt lời hứa* của chúng và bất chấp cả những lời khuyên của chính ngay tên men-sê-vích Đan nữa, chúng hoãn ngày họp Quốc hội lập hiến không phải đến cuối tháng Mười như ý muốn của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết men-sê-vích lúc bấy giờ, mà hoãn cho đến cuối tháng Mười một). Những "phần tử Xtô-lư-pin", tức là Kê-ren-xki và đồng bọn, hứa với nhân dân là nay mai sẽ triệu tập Quốc hội lập hiến để làm yên lòng nhân dân, chúng làm như thể nhân dân có thể tin được những người trước kia đã nói dối họ trong những trường hợp tương tự như thế, làm như thể nhân dân có thể tin rằng Quốc hội lập hiến sẽ được triệu tập *đúng thời hạn*, do một chính phủ đang

dùng *những biện pháp quân sự* ở những làng mạc hẻo lánh và dĩ nhiên là đang *bao che* những vụ bắt bớ một cách độc đoán nông dân giác ngộ và *bao che sự gian lận* trong tuyển cử.

Đưa nông dân đến chỗ phải vùng dậy, mà lại còn vô si nói với nông dân rằng: "phải "kiên nhẫn chịu đựng", phải chờ đợi, phải tín nhiệm cái chính phủ đang dùng "những biện pháp quân sự" để bình định nông dân đang vùng dậy!".

Đi đến chỗ làm cho hàng trăm ngàn binh sĩ Nga phải bỏ mang trong cuộc tấn công sau ngày 19 tháng Sáu, kéo dài chiến tranh làm cho thủy thủ Đức nổi dậy và quẳng các chỉ huy của họ xuống nước; đi đến chỗ đó và không ngừng ba hoa về hòa ước, nhưng *không đề nghị* một hòa ước công bằng cho *tất cả* các bên tham chiến, cả gan nói với công nhân và nông dân, nói với binh sĩ đang hấp hối rằng: "phải kiên nhẫn chịu đựng", hãy tín nhiệm chính phủ của một "phần tử Xtô-lư-pin" là Kê-ren-xki, hãy tín nhiệm các tướng lĩnh của Coóc-ni-lốp thêm một tháng nữa, có thể là trong tháng đó bọn này còn đưa vài vạn binh sĩ vào lò sát sinh nữa... "Phải kiên nhẫn chịu đựng".

Như thế há chẳng phải là vô si hay sao?

Không, các ngài xã hội chủ nghĩa - cách mạng, bạn đồng liêu chính trị với Kê-ren-xki ạ, các ngài sẽ không lừa được binh sĩ đâu!

Công nhân và binh sĩ sẽ không chịu đựng nổi chính phủ Kê-ren-xki *thêm* một ngày, một giờ nào nữa đâu, vì họ hiểu rằng Chính phủ xô-viết sẽ đề nghị *ngay tức khắc* một hòa ước công bằng cho tất cả những bên tham chiến, điều đó *chắc chắn* là sẽ dẫn đến cuộc đình chiến tức khắc và một nền hòa bình nhanh chóng.

Binh sĩ trong đạo quân nông dân của chúng ta sẽ không chịu để cho chính phủ Kê-ren-xki – là chính phủ đang dùng *những biện pháp quân sự* để bình định cuộc vùng dậy của nông dân – ở trong chính quyền *thêm* một ngày, một giờ nào trái với ý chí của các Xô-viết.

Không đâu, các ngài xã hội chủ nghĩa - cách mạng, bạn đồng liêu chính trị của Kê-ren-xki ạ, các ngài sê không còn lừa được công nhân và nông dân nữa đâu.

* * *

Lý lẽ cho rằng sức tấn công của các lực lượng thù địch, – theo như lời quả quyết của báo "Đời sống mới" là báo đang sợ chết điếng người, – sê quét sạch chuyên chính vô sản, lý lẽ ấy lại là một sai lầm phi thường về lô-gích và chính trị mà chỉ có những kẻ hoảng sợ đến mất lý trí mới không nhận thấy được thôi.

Các ngài nói là "sức tấn công của các lực lượng thù địch sê quét sạch chuyên chính vô sản". Được lắm. Nhưng, thưa các đồng bào thân mến, các người đều là những nhà kinh tế và những người có học vấn cả kia mà. Các người đều biết rằng đem chế độ dân chủ mà đổi lập với giai cấp tư sản là một điều vô lý, là một việc ngu dốt, không khác nào đem cân mà đổi lập với thước vây. Vì có khi có một giai cấp tư sản dân chủ và lại có những tầng lớp không dân chủ trong giai cấp tiểu tư sản (những tầng lớp này dám gây ra một vụ Văng-đê lăm).

"Các lực lượng thù địch", đó chỉ là một câu nói trống rỗng. Xét theo quan điểm giai cấp, thì đó là *giai cấp tư sản* (giai cấp này còn được các tên địa chủ ủng hộ nữa).

Giai cấp tư sản và địa chủ, giai cấp vô sản, giai cấp tiểu tư sản và những người tiểu chủ, nhất là nông dân, đó là ba "lực lượng" cơ bản ở nước Nga cũng như ở bất kỳ một nước tư bản chủ nghĩa nào khác. Đó là ba "lực lượng" cơ bản mà sự tồn tại của các lực lượng đó ở trong các nước tư bản chủ nghĩa (kể cả nước Nga) đã được chứng minh từ lâu không những bằng sự phân tích kinh tế, khoa học, mà

còn bằng *kinh nghiệm chính trị* của toàn bộ lịch sử hiện đại của *tất cả* các nước, bằng kinh nghiệm của *tất cả* các cuộc cách mạng ở châu Âu từ thế kỷ XVIII trở lai đây, bằng kinh nghiệm của *hai* cuộc cách mạng Nga 1905 và 1917.

Vậy là, các người tuyên bố rằng sức tấn công của giai cấp tư sản sê quét sạch chính quyền vô sản, để dọa những người vô sản sao? Sự đe dọa của các người tóm lại là như thế, và chỉ như thế thôi, chứ không có gì hơn nữa.

Được lắm. Nếu chẳng hạn như giai cấp tư sản có thể quét sạch chính quyền của công nhân và nông dân nghèo, thì không còn cách nào khác hơn là "liên hiệp", nghĩa là liên minh hay thỏa hiệp giữa những người tiểu tư sản với giai cấp tư sản. Thật người ta không thể nghĩ được đến một cái gì khác cả!!

Nhưng, qua sáu tháng thử thách, sự liên hiệp ấy đã bị phá sản, và chính các người, những công dân đáng mến nhưng không biết suy nghĩ ở báo "Đời sống mới", các người cũng đã từ chối không liên hiệp nữa.

Như vậy nghĩa là thế nào?

Những công dân ở báo "Đời sống mới" ơi, các người đã bối rối, đã tự để cho người ta làm cho mình kinh sợ đến nỗi trong những câu lập luận đơn giản nhất, khi *chỉ phải đếm đến ba thời chí không phải đếm đến năm nữa*, thì các người cũng không thể đếm cho hết được.

Hoặc là toàn bộ chính quyền về tay giai cấp tư sản – nhưng đã lâu rồi, các người không ủng hộ điều đó nữa; chính giai cấp tư sản cũng không dám hé răng nói đến điều đó, vì họ biết rằng ngay trong những ngày 20 - 21 tháng Tư, nhân dân chỉ hất vai một cái là đã lật đổ chính quyền đó rồi và hiện nay nhân dân sê lật đổ chính quyền đó với một tinh thần kiên quyết, thẳng tay hơn nhiều. Hoặc là chính quyền về tay giai cấp tiểu tư sản, nghĩa là giai cấp đó liên hiệp (liên minh, thỏa hiệp) với giai cấp tư sản, vì giai cấp

tiểu tư sản không muốn và cũng *Không thể* nắm lấy chính quyền một mình và độc lập được; kinh nghiệm của tất cả các cuộc cách mạng trước kia đã chứng minh điều đó, khoa kinh tế cũng chứng minh như vậy, khoa này giải thích rằng trong một nước tư bản chủ nghĩa, người ta có thể tán thành tư bản hay cũng có thể tán thành lao động, nhưng không thể nào đứng giữa tư bản và lao động được. Từ sáu tháng nay, khối liên hiệp đó đã thử dùng rất nhiều biện pháp ở Nga, nhưng nó đã thất bại.

Hoặc cuối cùng là toàn bộ chính quyền về tay những người vô sản và nông dân nghèo, chống lại giai cấp tư sản, để đập tan sự kháng cự của giai cấp tư sản. Đó là điều mà người ta vẫn chưa làm thử; và chính đó là điều mà các ngài ở báo "Đời sống mới", các ngài đều *khuyên* nhân dân *đừng làm*, bằng cách cố truyền cho nhân dân niềm sợ hãi mà giai cấp tư sản đã gây ra cho chính các ngài.

Thật không thể nghĩ ra được cách giải quyết thứ tư nào nữa.

Vậy nếu báo "Đời sống mới" khiếp sợ chuyên chính vô sản và khước từ chuyên chính đó, vì sợ một sự thất bại mà giai cấp tư sản sẽ có thể gây cho chính quyền vô sản, thì như thế cũng không khác gì *lén lút trở lại* lập trường *thỏa hiệp* với bọn tư bản mà thôi!!! Kẻ nào khiếp sợ sự kháng cự, kẻ nào không tin là có thể đập tan sự kháng cự đó, kẻ nào bảo nhân dân rằng: "coi chừng sự kháng cự của bọn tư bản, các anh không thắng nổi được sự kháng cự đó đâu", thì *nurse* là kêu gọi thỏa hiệp với bọn tư bản một lần nữa; điều đó thật rõ như ban ngày.

Báo "Đời sống mới" đã bối rối bất lực và kêu than như tất cả những người dân chủ tiểu tư sản, những người này hiện nay thấy sự liên hiệp phá sản nên không dám công khai bênh vực chủ trương liên hiệp và tuy họ được giai cấp tư sản ủng hộ, nhưng vẫn khiếp sợ cái quyền lực vạn năng của vô sản và nông dân nghèo.

* * *

Khiếp sợ sự kháng cự của bọn tư bản và đồng thời lại tự cho mình là người cách mạng, lại muốn ở trong hàng ngũ những người xã hội chủ nghĩa, thật là nhục nhã! Chủ nghĩa xã hội thế giới đã bị chủ nghĩa cơ hội làm hủ bại, nó phải suy đồi đến mức nào mới có thể có những lời nói như vậy được!

Sức kháng cự của bọn tư bản, chúng ta đã thấy rồi, toàn thể nhân dân cũng đã thấy rồi, vì bọn tư bản có ý thức hơn các giai cấp khác, nên chúng hiểu ngay ý nghĩa của các Xô-viết, chúng lập tức dốc *hết lực lượng* của chúng ra, dùng đủ mọi mưu chước không e dè gì nữa, chúng đã dùng đến những biện pháp chưa từng thấy như nói láo, vu khống, âm mưu quân sự *để phá tan các Xô-viết*, tiêu diệt các Xô-viết, làm hủ bại các Xô-viết (với sự giúp sức của bọn men-sê-vích và bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng), biến các Xô-viết thành những nơi tàn gẫu để cho nông dân và công nhân phát chán lên vì hết tháng này sang tháng khác phải nghe những lời văn hoa rỗng tuếch và các trò chơi cách mạng.

Còn về sức kháng cự của vô sản và nông dân nghèo, thì *chúng ta chưa thấy*, vì sức kháng cự ấy chỉ sẽ xuất hiện với tất cả sức mạnh của nó khi chính quyền về tay giai cấp vô sản, khi hàng chục triệu người bị đói khổ, bị chế độ nô lệ tư bản chủ nghĩa đe bẹp sẽ nhận thấy qua kinh nghiệm, *sẽ cảm thấy* rằng quyền lực trong nhà nước là do giai cấp bị áp bức nắm, rằng chính quyền giúp đỡ những người nghèo đấu tranh chống bọn địa chủ và bọn tư bản, và *đập tan* sự kháng cự của bọn này. Chỉ có lúc bấy giờ, chúng ta mới có thể thấy được những sức kháng cự chống lại tư bản, những sức mạnh chưa dùng đến và còn tiềm tàng trong nhân dân, là những sức mạnh như thế nào; chỉ có lúc bấy giờ mới xuất hiện cái mà Ăng-ghen gọi là "chủ nghĩa xã hội tiềm tàng"¹⁰⁵; chỉ có lúc bấy giờ, đối chọi lại mỗi *chục nghìn* kẻ thù công khai hay giấu mặt, bộc lộ

hành động hay kháng cự tiêu cực chống lại chính quyền của giai cấp công nhân, thì sẽ có *hàng triệu* chiến sĩ mới đứng dậy chống lại, những chiến sĩ này từ trước đến nay vẫn chìm sâu trong giấc ngủ chính trị, vẫn sống dở chết dở trong cảnh đói khổ và tuyệt vọng, không còn tin được rằng chính mình cũng là người, mình cũng có quyền sống, rằng toàn bộ quyền lực của một nhà nước hiện đại và tập trung cũng có thể phục vụ mình được, rằng các đội dân cảnh vô sản, với lòng tin tưởng tuyệt đối, kêu gọi *họ* tham gia trực tiếp, lập tức và hằng ngày vào công việc quản lý nhà nước.

Bọn tư bản với bọn địa chủ nhờ có sự tham gia hào hiệp của bọn Plê-kha-nốp, Brê-scôp-xcai-a, Txê-rê-tê-li, Tséc-nốp và đồng bọn, đã dùng *đủ cách để bôi nhọ* chế độ cộng hòa dân chủ, bôi nhọ chế độ cộng hòa dân chủ bằng tinh thần nô lệ của bọn chúng trước của cải, đến nỗi làm cho nhân dân phải hờ hững, đứng đằng sau, làm cho *nhân dân thản nhiên trước mọi việc*, vì một người đang đói khổ thì không thể phân biệt được cộng hòa với quân chủ, một người lính bị lạnh cóng, đi chân đất, kiệt sức, đang chết vì quyền lợi của kẻ khác, thì không thể yêu chế độ cộng hòa được.

Nhưng khi mà người lao công cuối cùng, khi mà bất kỳ người thất nghiệp nào, khi mà bất kỳ một bà nấu bếp nào, người nông dân bị phá sản nào cũng đều thấy, – không phải trên các báo, – mà chính mắt thấy rằng chính quyền vô sản không quỳ mlop trước bọn nhà giàu, mà lại giúp đỡ người nghèo, rằng chính quyền đó không ngần ngại áp dụng những biện pháp cách mạng, lấy số lương thực thừa của bọn ăn bám để phân phát cho những người đói, thấy rằng chính quyền đó dùng quyền lực để bắt bọn nhà giàu phải để nhà cho những người không có nhà đến ở, bắt nhà giàu phải trả tiền sữa, nhưng không cho chúng một giọt sữa nào khi con cái của *tất cả* các gia đình nghèo chưa có đủ sữa, thấy rằng đất đai đã được trả lại cho dân cày, nhà máy và ngân hàng đều đặt dưới quyền kiểm soát của công nhân, bọn triệu phú

nào còn giấu giếm tiền của sẽ bị trừ phạt nghiêm khắc ngay, – khi người nghèo thấy và hiểu được tất cả những điều đó thì lúc bấy giờ không một sức mạnh nào của bọn tư bản và bọn cu-lắc, không một sức mạnh nào của tư bản tài chính thế giới đang thao túng hàng trăm tỷ lại có thể chiến thắng được cách mạng nhân dân; trái lại, chính *cách mạng nhân dân* sẽ chiến thắng trên toàn thế giới vì cách mạng xã hội chủ nghĩa đang chín muồi trong tất cả các nước.

Cuộc cách mạng của chúng ta sẽ vô địch, nếu nó không sợ chính ngay bản thân nó, nếu cách mạng trao toàn bộ chính quyền cho giai cấp vô sản, vì chúng ta có đăng sau chúng ta những lực lượng, – còn vô cùng to lớn hơn, vô cùng phát triển hơn, vô cùng có tổ chức hơn, – của giai cấp vô sản thế giới, những lực lượng nhất thời bị chiến tranh đè bẹp, nhưng chiến tranh không phá hủy được những lực lượng đó, mà trái lại còn làm tăng thêm những lực lượng đó.

* * *

Sợ rằng chính quyền bôn-sê-vích, tức là chính quyền của giai cấp vô sản, được sự ủng hộ hoàn toàn của nông dân nghèo, sẽ bị các ngài tư bản "quét sạch" đi! Thật quá thiển cận! Kinh sợ nhân dân, thật nhục nhã làm sao! Giả nhân giả nghĩa biết chừng nào! Những người nào tỏ ra kinh sợ như thế là những người thuộc cái "xã hội thượng lưu" (theo quan niệm tư bản chủ nghĩa, nhưng nó thực ra đã *thối nát rồi*), cái xã hội đó nói đến chữ "công bằng" mà lại không tin vào chữ đó, nói vì thói quen, như là một cách nói mà không định cho nó một nghĩa nào cả.

Đây là một ví dụ:

Ông Pê-sê-khô-nốp là một người nửa dân chủ - lập hiến mà ai cũng biết. Người ta không thể tìm ra được một người nào trong phái lao động mà lại ôn hòa hơn con người

đó, con người tán thành bọn Brê-scôp-xcai-a và bọn Plê-kha-nốp. Chưa hề có ai thấy một bộ trưởng nào lại sẵn sàng giúp đỡ giai cấp tư sản hơn thế được. Trên thế gian này, chưa gặp một người nào nhiệt liệt tán thành "liên hiệp" và thỏa hiệp với bọn tư bản hơn thế được!

Và theo báo "Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết", cơ quan của bọn vê quốc chủ nghĩa, thì đây là những lời thú nhận mà ông ta đã buộc lòng nói trong bài diễn văn của ông ta tại Hội nghị "dân chủ" (xin đọc là: Hội nghị Bu-lư-ghin):

"Có hai cương lĩnh. Một là cương lĩnh biểu hiện những yêu sách của các nhóm, yêu sách của các giai cấp và của các dân tộc. Chính những người bôn-sê-vích là những người bênh vực cương lĩnh đó một cách công khai nhất. Nhưng đối với các nhóm khác ở trong phe dân chủ thì cũng khó mà từ chối cương lĩnh đó. Vì đó là những yêu sách của quần chúng cần lao, những yêu sách của các dân tộc bị thiệt thòi về quyền lợi và bị áp bức. Thế cho nên phe dân chủ cũng khó mà cất đùt với những người bôn-sê-vích, khó mà từ chối những yêu sách có tính chất giai cấp đó, trước hết là vì các yêu sách đó đều chính đáng về căn bản. Nhưng cương lĩnh đó, cương lĩnh mà vì nó chúng ta đã đấu tranh từ trước đến ngày có cách mạng, cương lĩnh mà vì nó, chúng ta đã làm cách mạng và cũng là cương lĩnh mà tất cả chúng ta rất đồng tình ủng hộ trong những điều kiện khác, thì trong tình hình lúc này, cương lĩnh đó là một nguy cơ rất lớn. Hiện nay, nguy cơ đó lại càng nghiêm trọng hơn vì phải đề ra những yêu sách đó trong lúc mà nhà nước không thể nào thỏa mãn các yêu sách đó được. Trước hết, phải cứu lấy cái chung đâ, nghĩa là cứu lấy nhà nước, phải cứu nhà nước ra khỏi cảnh diệt vong và muốn thế thì chỉ có một con đường: không phải là thỏa mãn các yêu sách, dù là những yêu sách chính đáng và cấp thiết đi nữa mà trái lại phải hạn chế các yêu sách đó lại, đâu đâu cũng phải nhận những hy sinh cần thiết" ("Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết", ngày 17 tháng Chín).

Ông Pê-sê-khô-nốp không hiểu rằng chừng nào mà bọn tư bản còn nắm chính quyền thì ông ta không bênh vực cái chung mà bênh vực những quyền lợi ích kỷ của tư bản để quốc chủ nghĩa Nga và "đồng minh". Ông Pê-sê-khô-nốp

không hiểu rằng chỉ khi nào đoạn tuyệt với bọn tư bản, với các hiệp ước bí mật *của chúng*, với những việc *chúng* thôn tính các lãnh thổ (tức là xâm chiếm đất đai của nước khác), với những vụ lường gạt *của chúng* về tài chính và ngân hàng thì chiến tranh mới không còn là chiến tranh đế quốc, xâm lược và cướp bóc nữa. Ông Pê-sê-khô-nốp không hiểu rằng chỉ có *sau khi* làm như thế rồi thì chiến tranh, – trong trường hợp kẻ thù từ chối một hòa ước công bằng đã được chính thức đề nghị với họ, – mới trở thành một cuộc chiến tranh tự vệ, một cuộc chiến tranh chính nghĩa. Ông Pê-sê-khô-nốp không hiểu được rằng khả năng phòng thủ của một nước đã vứt bỏ được ách tư bản, đã chia đất cho nông dân, đã đặt những ngân hàng và nhà máy dưới sự kiểm soát của công nhân, – khả năng đó *vô cùng* lớn hơn khả năng phòng thủ của một nước tư bản chủ nghĩa.

Và nhất là ông Pê-sê-khô-nốp *không* hiểu được rằng, nếu ông ta buộc lòng phải thừa nhận sự đúng đắn của chủ nghĩa bôn-sê-vích, buộc lòng phải thừa nhận những yêu sách của chủ nghĩa bôn-sê-vích là những yêu sách của "*quần chúng cần lao*", nghĩa là của đa số nhân dân, thì như thế là ông ta đã *rời bỏ* toàn bộ lập trường của ông ta, toàn bộ lập trường của phe dân chủ tiểu tư sản.

Đó là cái tạo ra sức mạnh của chúng ta. Đó là lẽ vì sao chính phủ của chúng ta sẽ vô địch: chính kẻ thù của chúng ta cũng buộc lòng phải thừa nhận rằng cương lĩnh của những người bôn-sê-vích là cương lĩnh của "*quần chúng cần lao*" và của "*các dân tộc bị áp bức*".

Nhưng ông Pê-sê-khô-nốp lại là người bạn chính trị của bọn dân chủ - lập hiến, của những người ở báo "Thống nhất" và báo "Sự nghiệp nhân dân", của bọn Brê-scôp-xcai-a và bọn Plê-kha-nốp; ông ta lại là đại diện của bọn cu-lắc và của các ngài mà vợ họ và chị em của họ mai đây sẽ có thể dùng cán ô để chọc thủng mắt những người bôn-sê-vích chưa bị kết liễu cuộc đời, nếu rủi ro những người đó bị quân của

Coóc-ni-lốp hay quân của Kê-ren-xki (hoàn toàn cũng thế thôi) đánh bại.

Thế mà ông ấy đã *buộc lòng* phải thừa nhận là các yêu sách của những người bôn-sê-vích là "chính đáng".

"Chính đáng" đối với ông ta chỉ là một tiếng nói thôi. Nhưng đối với quần chúng nửa vô sản, đối với đa số trong giai cấp tiểu tư sản thành thị và nông thôn, là những người bị phá sản, kiệt sức, kiệt quệ vì chiến tranh thì đó không phải là một tiếng nói, mà là một vấn đề đau xót nhất, bức thiết nhất, quan trọng nhất, là vấn đề chết đói, vấn đề một miếng bánh mì. Vì thế *không thể* xây dựng *bất cứ* chính sách nào trên sự "liên hiệp", trên sự "thỏa hiệp" giữa quyền lợi của những người bị đói khổ và phá sản với quyền lợi của những kẻ bóc lột. Vì thế cho nên chính phủ bôn-sê-vich *chắc chắn có được* sự ủng hộ của tuyệt đại đa số các quần chúng đó.

Chính đáng là một tiếng trống rỗng, những người trí thức và bọn người vô sỉ muốn tự xưng là mác-xít thường nói như thế, họ viện cái lý do cao thượng là họ đã "thấy những mặt trái" của chủ nghĩa duy vật kinh tế rồi.

Tư tưởng trở thành sức mạnh khi nào tư tưởng thâm nhập vào quần chúng. Và chính ngày nay, do chính sách của mình mà những người bôn-sê-vích, những người thay mặt cho chủ nghĩa quốc tế vô sản cách mạng, là hiện thân của tư tưởng đang cỗ vũ động đảo quần chúng lao động trên toàn thế giới.

Chỉ riêng sự chính đáng thôi, chỉ riêng ý thức của quần chúng phẫn nộ vì bị bóc lột thôi, thì không bao giờ có thể đưa quần chúng đi vào con đường đúng đắn của chủ nghĩa xã hội. Nhưng khi mà, nhờ có chủ nghĩa tư bản, bộ máy vật chất của các ngân hàng kếch xù, của các xanh-đi-ca, của các đường sắt, v. v. đã lớn mạnh; khi mà kinh nghiệm dồi dào của các nước tiên tiến đã tích luỹ được nhiều kỹ thuật kỳ diệu mà chủ nghĩa tư bản đã *kìm hãm* việc áp dụng những

kỹ thuật kỳ diệu đó; khi mà những công nhân giác ngộ đã rèn luyện được một chính đảng gồm một phần tư triệu người để nắm lấy bộ máy ấy trong tay mình một cách có phương pháp và làm cho bộ máy ấy chạy được với sự ủng hộ của toàn thể những người lao động và toàn thể những người bị bóc lột, – khi *đã có* các điều kiện đó *rồi* thì lúc bấy giờ không một sức mạnh nào ở trên trái đất này có thể ngăn trở được những người bôn-sê-vích – *nếu những người này không chịu để bị dọa nạt*, nếu họ biết cướp lấy chính quyền – giữ lấy chính quyền cho đến khi cách mạng xã hội chủ nghĩa thế giới thành công.

LỜI BẠT

Những dòng trên đây được viết ra trước khi bài xã luận của báo "Đời sống mới", số ra ngày 1 tháng Mười, đưa ra thêm một điệu chau ngoc nữa của luận điệu ngu ngốc, luận điệu còn nguy hiểm hơn nữa vì nó vien cớ là có cảm tình với những người bôn-sê-vích và núp dưới cái lập luận rất khôn ngoan kiểu phi-li-xtanh là: "không nên để bị khiêu khích" (không nên mắc bẫy những kẻ rêu rao là coi chừng mắc khiêu khích, để làm cho những người bôn-sê-vích sợ hãi và để khuyên họ đừng nắm lấy chính quyền).

Điều chau ngoc đó như sau:

"Bài học của các phong trào, một mặt là bài học của phong trào những ngày 3 - 5 tháng Bảy, và mặt khác là bài học của thời kỳ Coóc-ni-lốp, đã chứng tỏ cho chúng ta một cách hoàn toàn rõ rệt rằng phe dân chủ đang nắm các cơ quan có ảnh hưởng nhất trong dân cư là phe vô địch khi nó giữ thế thủ trong cuộc nội chiến, nhưng nó sẽ bị thất bại và mất tất cả các phần tử trung gian và do dự, nếu nó nắm lấy việc chủ động tấn công".

Nếu những người bôn-sê-vích đã tỏ ra, dù dưới hình thức nào, có một chút tinh thần nhượng bộ đối với cách lập luận ngu ngốc phi-li-xtanh đó, thì có lẽ họ đã mất cả đảng của họ lẫn cách mạng rồi.

Bởi vì kẻ lập luận như trên, khi nói đến nội chiến (vấn đề này thích hợp bao với một người đàn bà dễ thương

về mọi mặt), đã bóp méo *những bài học lịch sử* về vấn đề ấy đến mức hoàn toàn lố bịch.

Sau đây là cách mà Các Mác, người đại biểu và sáng lập ra sách lược cách mạng vô sản, đã lập luận về những bài học đó, về những bài học lịch sử có liên quan đến vấn đề đó:

"Khởi nghĩa là một nghệ thuật cũng như chiến tranh và các loại hình nghệ thuật khác. Nó tuân theo những quy tắc nhất định mà đảng nào vi phạm thì sẽ bị thất bại. Các quy tắc ấy, phát sinh một cách lô-gích từ bản chất của đảng, từ bản chất những hoàn cảnh mà người ta gặp phải trong trường hợp như vậy, đều là những quy tắc rõ ràng và giản đơn đến nỗi chỉ riêng kinh nghiệm ngắn ngủi năm 1848 cũng đủ làm cho người Đức biết được những quy tắc đó. Một là, không bao giờ được đùa giỡn với khởi nghĩa nếu không có quyết tâm đi đến cùng (nghĩa đen: tính đến mọi hậu quả của trò đùa giỡn đó). Khởi nghĩa là một phương trình mà thông số hết sức không xác định và hàng ngày trị số của nó có thể thay đổi. Những lực lượng chiến đấu mà ta phải chống lại đều hoàn toàn có đầy đủ ưu thế về tổ chức, kỷ luật và uy quyền truyền thống" (Mác xét đến một trường hợp "khó khăn" nhất là cuộc khởi nghĩa chống lại một chính quyền lâu đời và "vững chắc", chống lại một quân đội lúc ấy chưa bị ảnh hưởng của cách mạng và của những dao động của chính phủ làm tan rã); "nếu những người khởi nghĩa không thể tập hợp được nhiều lực lượng để chống lại kẻ thù của mình thì họ sẽ bị đánh bại và bị tiêu diệt. Hai là, nếu khởi nghĩa đã bắt đầu, thì cần phải hành động với quyết tâm cao nhất và chuyển sang tấn công. Phòng ngự là con đường chết của mọi cuộc khởi nghĩa vũ trang; phòng ngự thì thất bại ngay trước khi đọ sức với kẻ địch. Phải tấn công bất thành linh vào kẻ địch khi quân đội của chúng còn đang bị phân tán, hàng ngày phải đạt được những thắng lợi mới, dù là nhỏ cũng được; phải giữ cho được ưu thế tinh thần mà đà thắng lợi đầu tiên

của những người khởi nghĩa đã đem lại; phải thu hút được những phần tử ngả nghiêng là những kẻ luôn luôn theo người mạnh hơn và luôn luôn đứng về phía chắc chắn hơn; phải buộc kẻ thù rút lui trước khi nó có thể tập hợp được quân đội của nó để đánh lại mình; tóm lại, phải hành động đúng như lời của Đặng-tông, bậc thầy vĩ đại nhất từ xưa đến nay về sách lược cách mạng: dũng cảm, dũng cảm và dũng cảm nữa!" ("Cách mạng và phản cách mạng ở Đức", tiếng Đức, xuất bản năm 1907, tr. 118)¹⁰⁶.

Những người tự nhận "cũng là mác-xít" ở báo "Đời sống mới" sẽ có thể nói rằng: tất cả cái đó chúng ta đã làm hết rồi; thay cho ba lần dũng cảm đó, chúng ta có hai đức tính: "vâng, hai đức tính: ôn hòa và thận trọng". Đối với "chúng ta" thì kinh nghiệm của lịch sử thế giới, kinh nghiệm của cuộc cách mạng vĩ đại ở Pháp chẳng đáng kể chút nào. Đối với "chúng ta", điều quan trọng là kinh nghiệm của hai phong trào năm 1917 đã bị bóp méo qua cặp kính của Môn-tsa-lin¹⁰⁷.

Chúng ta hãy xét kinh nghiệm đó mà không nhìn qua những cặp kính yêu quý ấy.

Các người so phong trào những ngày 3 - 5 tháng Bảy với "nội chiến", vì các người đã tin tưởng ở A-léch-xin-xki, ở Pê-rê-véc-dép và đồng bọn. Các ngài ở báo "Đời sống mới" có điều đặc biệt là họ đều tin tưởng ở những người thuộc *loại như thế* (vì ngay họ cũng không làm gì để thu thập tài liệu về những ngày 3 - 5 tháng Bảy cả, mặc dù họ có bộ máy to lớn của một tờ báo hàng ngày hạng lớn).

Nhưng chúng ta hãy tạm giả định rằng những ngày 3 - 5 tháng Bảy không phải là bước đầu của cuộc nội chiến – cuộc nội chiến mà những người bôn-sê-vích đã hạn chế không cho vượt khỏi phạm vi bước đầu – mà là một cuộc nội chiến thật sự. Chúng ta hãy cứ giả định như vậy.

Vậy, trong trường hợp đó, bài học ấy chứng tỏ cái gì?

Trước hết, bài học đó chứng tỏ rằng những người bôn-

sê-vích đã không chuyển sang tấn công, vì hiển nhiên là nếu trong đêm mồng 3 rạng ngày 4 tháng Bảy và ngay cả trong ngày 4 tháng Bảy nữa, những người bôn-sê-vích chuyển sang tấn công thì họ có thể thu được nhiều thắng lợi rồi. Phòng ngự, chính là chỗ yếu của họ, nếu nhận định đó là một cuộc nội chiến (như báo "Đời sống mới" nhận định, chứ không phải là việc biến một cuộc bùng nổ tự phát thành một cuộc biểu tình giống như cuộc biểu tình trong những ngày 20 - 21 tháng Tư, điều mà *các sự kiện* đã chứng thực).

Như vậy thì "bài học" là bằng chứng *chống lại* những bậc hiền nhân ở báo "Đời sống mới".

Hai là, nếu trong những ngày 3 - 4 tháng Bảy, những người bôn-sê-vích đã không đề ra cho mình mục đích là khởi nghĩa, nếu *không một tổ chức nào* của họ đã nêu lên vấn đề như vậy cả, thì lý do của việc ấy lại *không thuộc* phạm vi tranh luận của chúng ta với báo "Đời sống mới". Vì chúng ta đang tranh luận về *những bài học* của "nội chiến", tức là của khởi nghĩa, chứ không phải là tranh luận về việc một đảng cách mạng không dám nghĩ đến khởi nghĩa vì thấy rõ ràng là không được một số ủng hộ mình.

Như ai nấy đều biết là chỉ một *thời gian dài sau* những ngày tháng Bảy 1917, những người bôn-sê-vích mới có được đa số, cả trong các Xô-viết ở hai thủ đô lân trong nước (hơn 49% số phiếu ở Mát-xcơ-va), bởi vậy "những bài học" phải rút ra đều hoàn toàn khác hẳn, hoàn toàn khác hẳn những bài học mà cái bà dẽ thường về mọi mặt, là báo "Đời sống mới", mong muốn.

Không! các công dân ở báo "Đời sống mới" à, có lẽ tốt hơn là các người không nên làm chính trị!

Nếu đảng cách mạng không nắm được đa số trong các đội tiên phong của các giai cấp cách mạng và trong cả nước, thì không thể đặt vấn đề khởi nghĩa ra được. Ngoài ra, cuộc khởi nghĩa còn cần có: 1) cao trào cách mạng trong phạm vi

cả nước; 2) sự phá sản hoàn toàn về tinh thần và chính trị của chính phủ cũ, chẳng hạn, của chính phủ "liên hiệp"; 3) tình trạng dao động lớn trong phe những phần tử trung gian, nghĩa là trong phe những người *Không* theo hẵn chính phủ, mặc dù hôm qua đây họ còn hoàn toàn ủng hộ chính phủ đó.

Tại sao báo "Đời sống mới", khi nhắc đến "những bài học" về những ngày 3 - 5 tháng Bảy, lại không nhìn thấy cả bài học rất quan trọng đó? Bởi vì đó không phải là những nhà chính trị bàn đến một vấn đề chính trị, mà là một nhóm những nhà trí thức bị giai cấp tư sản làm cho hoảng sợ.

Chúng ta bàn tiếp. Ba là, các sự kiện đều xác nhận rằng chính là *sau* những ngày 3 - 4 tháng Bảy, chính là sau khi các ngài Txê-rê-tê-li đã bị *lật mặt nạ* vì chính sách của họ *hồi tháng Bảy*, chính là vì *quần chúng* đã coi những người bôn-sê-vích là những chiến sĩ tiên phong *của họ* và coi "những nhà xã hội - liên minh" là những kẻ phản bội, nên bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng và bọn men-sê-vích mới bắt đầu *sụp đổ*. Sự sụp đổ đó đã được hoàn toàn chứng minh, – *ngay trước khi* có cuộc phiến loạn của Coóc-ni-lốp, – bằng những cuộc bầu cử ngày 20 tháng Tám ở Pê-tơ-rô-grát, những cuộc bầu cử đã đem lại thắng lợi cho những người bôn-sê-vích và thất bại cho "những nhà xã hội - liên minh" (mới gần đây, báo "Sự nghiệp nhân dân" ra sức bác bỏ những sự thật đó bằng cách *giấu kín* kết quả của *tất cả* các đảng trong cuộc bầu cử; nhưng như vậy là báo ấy chỉ tự dối mình và lừa dối cả bạn đọc của mình nữa; theo những số liệu đăng trong báo "Ban ngày", số ra ngày 24 tháng Tám, những số liệu chỉ riêng về thành phố thôi, thì tỷ lệ phần trăm số phiếu bỏ cho bọn dân chủ - lập hiến tăng từ 22% lên 23%, nhưng con số tuyệt đối về số phiếu thu được đã giảm đi 40%; tỷ lệ phần trăm số phiếu bỏ cho những người bôn-sê-vích tăng từ 20% lên 33%, và con số tuyệt đối về số

phiếu thu được chỉ giảm đi có 10%; tỷ lệ phần trăm số phiếu bỏ cho tất cả các đảng "trung gian" đã tụt từ 58% xuống 44%, và con số tuyệt đối về số phiếu thu được đã giảm đi 60!!).

Sự sụp đổ của bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng và bọn men-sê-vích sau những ngày tháng Bảy và trước khi xảy ra vụ Coóc-ni-lốp cũng được chứng minh bằng việc cánh "tả" của hai đảng đó đều phát triển và chiếm gần 40%: như thế là những người bôn-sê-vích bị bọn Kê-ren-xki ngược đai, đã được "trả thù".

Đảng của giai cấp vô sản, mặc dù có "mất" vài trăm đảng viên, nhưng vẫn *được lãi* rất nhiều trong những ngày 3 - 4 tháng Bảy, vì chính là nhờ trải qua những ngày khó khăn đó mà *quần chúng* đã hiểu được và thấy được sự trung thành của đảng vô sản và *sự phản bội* của bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng và bọn men-sê-vích. Như vậy là "bài học" hoàn toàn, hoàn toàn không phải là bài học mà báo "Đời sống mới" tưởng; bài học hoàn toàn khác hẳn: không được xa lìa *quần chúng* đang sục sôi để đứng về phía "bọn Môn-tsa-lin trong phái dân chủ", và nếu khởi nghĩa thì phải chuyển sang tấn công trong lúc các lực lượng của kẻ thù còn phân tán, phải đánh úp kẻ thù.

Chẳng phải đúng như vậy sao, hỡi các ngài tự nhận "cũng là mác-xít" ở báo "Đời sống mới"?

Hay "chủ nghĩa Mác" là ở chỗ *không* đặt sách lược trên cơ sở đánh giá đúng tình hình *khách quan*, mà là không suy nghĩ và không phê phán gì cả, ném chung cả "nội chiến" lẫn "đại hội các Xô-viết" có kèm theo việc triệu tập Quốc hội lập hiến" vào một bể chǎng?

Như thế thì chỉ lố bịch thôi, các ngài à; đó là nhạo báng chủ nghĩa Mác và nhạo báng cả mọi thứ lô-gích nói chung!

Nếu tình hình *khách quan* không tạo ra cho ta cơ sở khiến cho cuộc đấu tranh giai cấp gay gắt đến chỗ biến thành "nội chiến", thì tại sao các người lại nói đến "nội

chiến" *khi nói đến* "đại hội các Xô-viết và đến Quốc hội lập hiến"? (đây chính là đầu đề bài xã luận của báo "Đời sống mới" mà chúng ta đang nói tới). Đáng lẽ lúc bấy giờ phải nói rõ ràng cho bạn đọc và chứng minh cho bạn đọc thấy rằng trong tình hình khách quan hiện nay, *không* có cơ sở cho nội chiến, và thấy rằng, cũng vì lẽ đó, mà người ta có thể và người ta phải coi những hình thức dưới đây là cái chủ yếu trong sách lược: những hình thức "đơn giản" về mặt pháp luật và về mặt nghị viện, những hình thức hòa bình, hợp với hiến pháp và hợp pháp luật như đại hội các Xô-viết và Quốc hội lập hiến. Lúc đó người ta *mới có thể đồng ý* rằng một đại hội như thế, một quốc hội như thế thật sự có khả năng quyết định.

Nhưng, nếu trong tình hình khách quan hiện nay, nội chiến là điều không thể tránh được hay thậm chí chỉ là điều có thể xảy ra thôi, nếu các người đã không nói đến nội chiến "một cách bâng quơ", mà đã trông thấy, đã cảm thấy, đã thấy rõ sự tồn tại của các điều kiện đưa đến nội chiến, thì làm sao các người có thể coi đại hội các Xô-viết hay Quốc hội lập hiến là cái chủ yếu được?? Như thế là nhạo báng quân chúng đói rét và bị đau khổ giày vò! Sao, một người bụng đói lại bằng lòng "đợi" hai tháng nữa à? Tình trạng kinh tế suy sụp, mà hàng ngày chính các người đều báo tin là đang phát triển đó, liệu có bằng lòng "đợi" đến đại hội các Xô-viết hay Quốc hội lập hiến không? Và nếu chúng ta không nghiêm chỉnh vận động để đạt được một hòa ước (nghĩa là nếu chúng ta không chính thức đề nghị một hòa ước công bằng cho những bên tham chiến), thì liệu cuộc tấn công của Đức có bằng lòng "đợi" đến đại hội các Xô-viết hay là đến Quốc hội lập hiến không? Liệu các người có thể có những bằng cứ gì để kết luận được rằng cuộc cách mạng Nga – cuộc cách mạng đã diễn ra một cách kịch liệt hiếm có và theo một nhịp độ đặc biệt nhanh, từ 28 tháng Hai đến 30 tháng Chín – sẽ phát triển, từ ngày 1

tháng Mười đến ngày 29 tháng Mười một¹⁰⁸, theo một đà hết sức yên tĩnh, hòa bình, bằng phẳng, hợp pháp, không có những sự bùng nổ, nhảy vọt, không thất bại về quân sự, không có khủng hoảng về kinh tế, hay không? Liệu đạo quân đang ở ngoài mặt trận, – đạo quân mà Đu-ba-xốp, một sĩ quan *không phải* bôn-sê-vích, đã đại diện mặt trận chính thức tuyên bố rằng đạo quân ấy "sẽ không chiến đấu nữa", – có bằng lòng yên tâm chịu đói, chịu rét cho đến ngày "ấn định" không? Và liệu cuộc khởi nghĩa của nông dân, bởi vì các người sẽ gọi nó là "hành động vô chính phủ", là "tàn sát" và vì Kê-ren-xki sẽ phái lực lượng "quân sự" để *chống lại nông dân*, liệu cuộc khởi nghĩa đó có sẽ không còn là một nhân tố của nội chiến nữa không? Có thể nào và *có ai quan niệm* được rằng chính phủ đang làm việc yên ổn, đúng đắn, *không* dối trá để triệu tập Quốc hội lập hiến *trong nước nông nghiệp* này, mà đồng thời lại *đàn áp* cuộc khởi nghĩa của nông dân, hay không?

Thôi các ngài ơi, đừng chê cười "sự bối rối của Viện Xmom-nui"¹⁰⁹ nữa! Các người cũng bối rối không kém gì đâu. Đối với các vấn đề đáng lo sợ mà cuộc nội chiến đề ra, thì các người trả lời bằng những câu của những con người bối rối, bằng những ảo tưởng đáng thương về hiến pháp. Đó là lẽ vì sao mà tôi nói rằng, nếu những người bôn-sê-vích tự để cho mình rơi vào tâm trạng như thế thì họ sẽ làm tiêu vong cả đảng lẫn cách mạng của họ.

N. Lê-nin

Ngày 1 tháng Mười 1917.

**THƯ GỬI BAN CHẤP HÀNH
TRUNG ƯƠNG, BAN CHẤP HÀNH
MÁT-XCƠ-VA, BAN CHẤP HÀNH
PÊ-TƠ-RÔ-GRÁT VÀ CÁC
ĐẢNG VIÊN BÔN-SÊ-VÍCH TRONG
CÁC XÔ-VIẾT PÊ-TƠ-RÔ-GRÁT
VÀ MÁT-XCƠ-VA¹¹⁰**

Các đồng chí thân mến, tình hình đề ra nhiệm vụ cho chúng ta một cách rõ ràng đến nỗi thái độ lẩn chẩn trở thành một *tội ác* thật sự.

Phong trào nông dân đã lớn mạnh. Chính phủ đang tăng cường đàn áp dã man; trong quân đội, sự đồng tình với chúng ta tăng thêm (ở Mát-xcơ-va, 99% số phiếu trong binh sĩ ủng hộ chúng ta; ở Phần-lan, bộ đội và hạm đội chống lại chính phủ, xem lời chứng nhận của Đu-ba-xốp về mặt trận nói chung).

Ở Đức, hiển nhiên là phong trào cách mạng đang tiến triển, nhất là từ sau vụ xử bắn các thủy binh. Những cuộc bầu cử ở Mát-xcơ-va – 47% số phiếu bỏ cho những người bôn-sê-vích – là một thắng lợi to lớn. Cùng với những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng phái tả, *rõ ràng* là chúng ta đã chiếm được đa số *trong nước*.

Nhân viên đường sắt và nhân viên bưu điện đang xung đột với chính phủ. Bọn Li-be-Đan đã phải nói đến việc họp đại hội vào khoảng từ 20 đến 30 tháng Mười, chứ không phải vào ngày 20 tháng Mười, v. v. và v. v..

Trong những điều kiện đó, "chờ đợi" là một tội ác.

Những người bôn-sê-vích không có quyền chờ đợi đại hội các Xô-viết, họ phải *nắm ngay lấy chính quyền*. Làm

như thế, họ sẽ cứu được cách mạng thế giới (nếu không thì sẽ xảy ra nguy cơ là bọn đế quốc tất cả các nước sẽ điều đình với nhau, vì sau các vụ xử bắn ở Đức, chúng sẽ nhân nhượng lẫn nhau và *liên hiệp với nhau chống lại chúng ta*); họ sẽ cứu được cách mạng Nga (nếu không thì làn sóng vô chính phủ hiện nay có thể sẽ mạnh *hơn chúng ta*) và sinh mạng của hàng trăm nghìn người trong chiến tranh.

Trì hoãn là một tội ác. Chờ đợi đại hội các Xô-viết là tốn ra hình thức chủ nghĩa một cách ấu trĩ và nhục nhã, là phản bội cách mạng.

Nếu không thể nắm lấy chính quyền bằng cách không khởi nghĩa thì phải *lập tức chuyển sang khởi nghĩa*. Có nhiều hy vọng là chính ngay lúc này chúng ta có thể nắm lấy chính quyền bằng cách không khởi nghĩa: chẳng hạn, nếu Xô-viết Mát-xcơ-va chiếm ngay lấy chính quyền và tự tuyên bố (cùng với Xô-viết Pê-tơ-rô-grát) thành lập chính phủ. Ở Mát-xcơ-va, thắng lợi được bảo đảm và không cần phải chiến đấu với ai cả. Ở Pê-tơ-rô-grát, có thể chờ đợi. Chính phủ không thể làm gì được, không có gì cứu vãn được nó cả, nó sẽ đầu hàng.

Vì một khi đã nắm được chính quyền, các ngân hàng, các công xưởng, tờ "Lời nói nước Nga", thì Xô-viết Mát-xcơ-va sẽ có một cơ sở và một lực lượng rộng lớn; nó sẽ tuyên truyền trong khắp nước Nga, nó sẽ đặt vấn đề như thế này: chúng ta sẽ đề nghị ký *hòa ước ngay ngày mai* nếu Kê-ren-xki, tên theo chủ nghĩa Bô-na-pác-tơ, chịu đầu hàng (nếu nó không chịu đầu hàng thì chúng ta sẽ lật đổ nó). Trao *ngay tức khắc ruộng đất* cho nông dân, thỏa mãn *ngay tức khắc* yêu sách của nhân viên đường sắt và nhân viên bưu điện, v. v..

Không nhất thiết phải "khởi sự" ở Pê-tơ-rô-grát. Nếu Mát-xcơ-va "khởi sự" mà không phải đổ máu, thì chắc chắn sẽ được: 1) sự đồng tình của quân đội ở mặt trận; 2) sự ủng hộ của nông dân ở khắp nơi; 3) sự ủng hộ của hạm

đội và của quân đội Phần-lan *sắp sửa đánh vào Pê-tô-rô-grát*.

Dù cho Kê-ren-xki có một hay hai binh đoàn kỵ binh ở gần Pê-tô-rô-grát đi nữa thì hắn cũng sẽ bắt buộc phải đầu hàng. Trong lúc này, Xô-viết Pê-tô-rô-grát có thể chờ đợi và tuyên truyền cho chính phủ xô-viết ở Mát-xcơ-va. Khẩu hiệu là: chính quyền về tay các Xô-viết, ruộng đất cho nông dân, hòa bình cho các dân tộc, bánh mì cho những người đói.

Thắng lợi sẽ được bảo đảm và chắc chắn chín phần mươi là không phải đổ máu.

Chờ đợi là một tội ác đối với cách mạng.

Gửi lời chào.

N. Lê-nin

Viết xong ngày 1 (14) tháng Mười

1917

*In lần đầu năm 1921 trong
N. Lê-nin (V. U-li-a-nóp), Toàn
tập, t. XIV, ph. II*

Theo đúng bản sao đánh máy

**ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO TẠI HỘI NGHỊ
NGÀY 8 THÁNG MƯỜI CỦA ĐẢNG BỘ
PÊ-TÉC-BUA, VÀ CŨNG LÀ
ĐỀ CƯƠNG NGHỊ QUYẾT CÙNG
ỦY NHIỆM THU CẤP CHO
CÁC ĐẠI BIỂU THAM DỰ
ĐẠI HỘI ĐẢNG¹¹¹**

**VỀ VẤN ĐỀ THAM GIA CỦA ĐẢNG
VÀO TIỀN NGHỊ VIỆN**

1) Việc tham gia của đảng ta vào "Tiền nghị viện", hay là vào "Hội nghị dân chủ" hoặc vào "Hội nghị cộng hòa", là một sai lầm rõ rệt và là một việc đi sai đường lối của cách mạng vô sản.

2) Tình hình khách quan là: trong nước, một cuộc cách mạng rõ ràng là đang lớn mạnh để chống lại chính phủ theo chủ nghĩa Bô-na-pác-tơ của Kê-ren-xki (những vụ nông dân nổi dậy, sự bất bình và những vụ xung đột giữa quân đội và các nhóm dân tộc với chính phủ đang trầm trọng thêm, những vụ xung đột với nhân viên đường sắt và nhân viên bưu điện, những phần tử thỏa hiệp men-sê-vich và xã hội chủ nghĩa - cách mạng hoàn toàn thất bại trong những cuộc bầu cử, v. v.).

Trong khi cao trào của cách mạng đang lên như thế, mà lại tham gia vào một nghị viện đã bị ngụy tạo đi để lừa bịp nhân dân, thì có nghĩa là chúng ta giúp cho sự lừa bịp ấy, làm trớn ngoài việc chuẩn bị cuộc cách mạng, làm cho nhân dân

và những lực lượng của đảng không chú ý tới nhiệm vụ thiết yếu: đấu tranh giành lấy chính quyền và lật đổ chính phủ.

3) Vậy đại hội đảng phải rút những đảng viên của đảng ra khỏi Tiên nghị viện, quyết định việc tẩy chay Tiên nghị viện, kêu gọi nhân dân chuẩn bị lực lượng để giải tán cái "Đu-ma Bu-lư-ghin" ấy của Txê-re-tê-li.

VỀ KHẨU HIỆU "TOÀN BỘ CHÍNH QUYỀN VỀ TAY CÁC XÔ-VIẾT"

1. Tất cả công tác của những người bôn-sê-vích trong sáu tháng cách mạng, tất cả những lời chỉ trích mà họ đưa ra chống lại bọn men-sê-vích và bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng vì "chính sách thỏa hiệp" của chúng và vì những đảng này biến các Xô-viết thành những nơi tán suông, đều đòi hỏi những người bôn-sê-vích phải tuân theo khẩu hiệu đó với đầy đủ ý thức, với sự kiên định của người mác-xít; khốn thay, trong bộ phận lãnh đạo của đảng đã có những hiện tượng dao động, một tình trạng tựa hồ như "lo sợ" trước cuộc đấu tranh giành chính quyền, một khuynh hướng muốn thay cuộc đấu tranh ấy bằng những nghị quyết, bằng những lời kháng nghị và bằng những đại hội.

2. Toàn bộ kinh nghiệm của hai cuộc cách mạng, cuộc cách mạng năm 1905 cũng như cuộc cách mạng năm 1917, và tất cả những nghị quyết, những bản tuyên bố chính trị của đảng bôn-sê-vích trong nhiều năm ròng đều dẫn đến cái thực tế là: Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ chỉ có thể là một cơ quan khởi nghĩa, một cơ quan của chính quyền cách mạng. Nếu không thế, thì Xô-viết chỉ là món đồ vô dụng không khởi làm cho quần chúng có thái độ lạnh nhạt, bằng quan, chán nản, vì quần chúng đã phát ngấy lên một cách hoàn toàn chính đáng đối với việc không ngừng đưa ra hết nghị quyết này đến kháng nghị khác.

3. Nhất là hiện nay, khi mà ở khắp mọi nơi trong nước, nông dân đang nổi dậy bị Kê-ren-xki trấn áp bằng những đội quân được tuyển lựa riêng; khi mà chính ngay những biện pháp quân sự ở nông thôn đang đe dọa biến cuộc bầu cử Quốc hội lập hiến thành cuộc bầu cử ngụy tạo, giả mạo, khi mà ở nước Đức đã có một cuộc binh biến trong hải quân, - hiện nay nếu những người bôn-sê-vích lại cự tuyệt không biến các Xô-viết thành những cơ quan khởi nghĩa, thì họ sẽ phản bội cả nông dân và sự nghiệp cách mạng xã hội chủ nghĩa quốc tế.

4. Các Xô-viết nắm lấy chính quyền có nghĩa là khởi nghĩa thắng lợi. Vậy tất cả những phần tử ưu tú của đảng phải được điều động đến các công xưởng và trại lính để giải thích cho quần chúng hiểu rõ nhiệm vụ của họ và để căn cứ một cách chính xác trên tâm trạng của quần chúng, mà chọn lấy thời cơ thích hợp cho việc lật đổ chính phủ Kê-ren-xki.

Gắn một cách cứng nhắc nhiệm vụ ấy với đại hội các Xô-viết, làm cho nhiệm vụ ấy phụ thuộc vào đại hội đó, như thế có nghĩa là *đùa cợt với khởi nghĩa* bằng cách định trước ngày khởi nghĩa, làm cho chính phủ dễ dàng bố trí quân đội, mê hoặc quần chúng bằng cái ảo tưởng cho rằng người ta có thể nhờ vào một "nghị quyết" của đại hội các Xô-viết mà giải quyết được vấn đề, trong khi ấy thì chỉ có giai cấp vô sản khởi nghĩa mới giải quyết được vấn đề bằng sức mạnh của mình.

5. Cần phải đấu tranh chống những ảo tưởng và những hy vọng lập hiến về đại hội các Xô-viết, cần phải từ bỏ cái thành kiến cho là nhất định phải "chờ bằng được" đại hội, cần phải tập trung toàn bộ lực lượng vào việc giải thích cho quần chúng hiểu rằng cuộc khởi nghĩa nhất định phải nổ ra và vào việc chuẩn bị khởi nghĩa. Trong khi những người bôn-sê-vích đã nắm được các Xô-viết ở hai thủ đô mà họ lại từ bỏ nhiệm vụ ấy, lại cam chịu cho chính phủ Kê-ren-xki triệu tập Quốc hội lập hiến (*nghĩa là cam chịu*

cho chính phủ đó tạo ra một Quốc hội lập hiến giả mạo) thì họ sẽ biến việc tuyên truyền khẩu hiệu: "chính quyền về tay các Xô-viết" của họ thành một câu rỗng tuếch và, về mặt chính trị, với danh nghĩa là chính đảng của giai cấp vô sản cách mạng, họ sẽ tự mình làm ô danh mình.

6. Điều đó là đặc biệt đúng khi mà hiện nay trong cuộc bầu cử ở Mát-xcơ-va, những người bôn-sê-vích đã thu được 49,5% số phiếu và khi mà hiện nay nhờ có sự ủng hộ của những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả – trên thực tế sự ủng hộ này đã có từ lâu rồi – những người bôn-sê-vích đã được đa số nhân dân trong nước, một đa số không thể chối cãi được, ủng hộ.

CHÚ THÍCH CHO NGHỊ QUYẾT VỀ "CHÍNH QUYỀN VỀ TAY CÁC XÔ-VIẾT"

Chúng ta có thể không công bố toàn văn những đề cương về "chính quyền về tay các Xô-viết"; nhưng nếu *cư tuyệt không thảo luận trong nội bộ đảng, cự tuyệt không giải thích* những vấn đề then chốt và tối quan trọng ấy *cho quần chúng*, khi mà báo chí không được hoàn toàn tự do thảo luận những vấn đề ấy hay không thể bàn đến những vấn đề ấy trước mặt kẻ thù, thì như thế là làm cho đảng mất hết liên hệ với đội tiên phong của giai cấp vô sản.

VỀ DANH SÁCH CÁC ỨNG CỬ VIÊN VÀO QUỐC HỘI LẬP HIẾN

Bản danh sách ứng cử viên do Ban chấp hành trung ương công bố đã được thảo ra một cách không thể dung thứ được và cần có một sự phản đối hết sức kịch liệt bản danh sách đó. Bởi vì trong một Quốc hội lập hiến của nông dân thì số đại biểu công nhân phải đông gấp bốn hoặc năm lần, vì chỉ có những đại biểu công nhân ấy mới có thể liên hệ một cách gần gũi và mật thiết với các đại biểu nông dân.

Điều cũng hoàn toàn không thể chấp nhận được là con số quá đông những ứng cử viên là những người ít được thử thách và vừa mới gia nhập đảng ta (như La-rin chẳng hạn). Lập một danh sách gồm những ứng cử viên như vậy – những người này lẽ ra trước hết phải công tác nhiều tháng trong đảng – Ban chấp hành trung ương đã mở toang cửa cho tư tưởng danh vọng, cho sự chạy đua tìm kiếm các ghế trong Quốc hội lập hiến. Cần phải khẩn cấp xét lại và sửa lại bản danh sách đó.

CHÚ THÍCH CHO ĐỀ CƯƠNG "VỀ DANH SÁCH CÁC ỨNG CỬ VIÊN VÀO QUỐC HỘI LẬP HIẾN"

Dĩ nhiên trong số những người thuộc tổ chức liên quận¹¹² – những người hoàn toàn ít được thử thách trong công tác vô sản *theo phương hướng* của đảng ta – không ai có thể bác bỏ, chẳng hạn, ứng cử viên Tơ-rốt-xki, bởi vì, thứ nhất, Tơ-rốt-xki sau khi trở về đã giữ lập trường của những người quốc tế chủ nghĩa; hai là, trong số những thành viên của tổ chức liên quận thì Tơ-rốt-xki là người đấu tranh cho sự hợp nhất; ba là, trong những ngày gian khổ hồi tháng Bảy đồng chí này đã đáp ứng được nhiệm vụ và trung thành ủng hộ đảng của giai cấp vô sản cách mạng. Hiển nhiên là chúng ta không thể cũng nói như thế về nhiều người khác trong bản danh sách, những người đảng viên vừa mới kết nạp của đảng.

Điều đặc biệt xấu xa là việc đưa ứng cử viên La-rin vào danh sách (hơn nữa lại đặt lên trên Pê-tơ-rốp-xki, Crư-lencô và những người khác...). Ngay từ thời kỳ chiến tranh, La-rin *đã giúp đỡ bọn sô-vanh*, *đã làm đại diện của chúng* tại đại hội ở Thụy-diển, *đã giúp vào việc công bố trên báo chí những điều trái sự thật chống lại công nhân Pê-téc-bua* và *chống lại việc những công nhân ấy tẩy chay các uỷ ban công nghiệp - quân sự*. Trước cách mạng, trong thời kỳ chiến tranh La-rin chưa có lần nào tỏ ra là chiến sĩ đấu tranh cho

chủ nghĩa quốc tế. Sau khi trở về Nga, La-rin trong một thời gian dài đã giúp đỡ bọn men-sê-vích và thậm chí đã phát biểu trên báo chí với những lời đả kích không xứng đáng, theo kiểu A-léch-xin-xki, chống lại đảng ta. La-rin đã nổi tiếng là "hay nhảy": hãy nhớ lại cuốn sách nhỏ của ông ta bàn về đại hội công nhân và về việc hợp nhất với bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng.

Dĩ nhiên không nên nhắc lại chuyện đó một khi La-rin đã gia nhập đảng ta để mong sửa chữa sai lầm. Nhưng sau khi ông này mới vào đảng được một hai tuần mà người ta đã định đưa ông ta vào Quốc hội lập hiến, như thế có nghĩa là *thực tế* biến đảng ta thành một nơi tụ tập xấu xa của bọn hám danh vọng, chẳng khác đa số các đảng ở châu Âu*.

Công tác nghiêm túc trong Quốc hội lập hiến có nghĩa là gần gũi với nông dân, gần gũi một cách mật thiết, chặt chẽ và nhiệt thành. Làm được công việc đó chỉ có những công nhân gần gũi với đời sống nông dân. Đấy thật nhiều diễn giả và nhà văn vào Quốc hội lập hiến thì có nghĩa là đi theo con đường cũ của chủ nghĩa cơ hội và chủ nghĩa sô-vanh. Điều đó thật không xứng đáng với "Quốc tế III".

*Viết xong vào khoảng giữa
29 tháng Chín - 4 tháng Mười
(12 - 17 tháng Mười) 1917*

*In không toàn văn năm 1921
trong N. Lê-nin (V. U-li-a-
nóp), Toàn tập, t. XIV, ph. II*

*In toàn văn lần đầu theo đúng
bản sao đánh máy*

* Còn ứng cử viên M. N. Pô-crôp-xki thì thế nào? Năm 1907 ông này tách khỏi những người bôn-sê-vích và đã nhiều năm đứng ngoài lề. Thật là đáng hoan nghênh, nếu ông ta dứt khoát quay trở lại với chúng ta. Song trước hết phải chứng minh điều đó qua một thời gian dài công tác.

THU GỬI HỘI NGHỊ THÀNH PHỐ PÊ-TƠ-RÔ-GRÁT

ĐỂ ĐỌC TẠI PHIÊN HỌP KÍN

Các đồng chí, tôi xin phép lưu ý hội nghị đến tính chất cực kỳ nghiêm trọng của tình hình chính trị. Tôi chỉ có thể căn cứ vào những tin tức đăng trên các báo sáng thứ bảy. Nhưng những tin tức đó vẫn buộc tôi phải đặt vấn đề như sau:

Nếu ta liên hệ việc hạm đội Anh nói chung và các tàu ngầm Anh đã hoàn toàn nằm im khi quân Đức chiếm đảo Ông-den với việc chính phủ có kế hoạch chuyển từ Pê-tơ-rô-grát về Mát-xcơ-va, thì điều đó há lại không chứng tỏ là đã có một *âm mưu* được tổ chức giữa bọn đế quốc Nga và Anh, giữa Kê-ren-xki và bọn tư bản Anh - Pháp để dâng Pê-tơ-rô-grát cho quân Đức và *nhờ cách đó* mà bόp chết cách mạng Nga, hay sao?

Theo tôi nghĩ thì đúng như thế.

Âm mưu đã được tổ chức, có lẽ không phải được tổ chức một cách trực tiếp, mà còn là do một số đồng đảng nào đó của Coóc-ni-lốp (Ma-cla-cốp, một số bọn dân chủ - lập hiến khác, bọn triệu phú Nga "không đảng phái", v. v.) làm môi giới, nhưng dù sao thực chất tình hình vẫn là như thế.

Kết luận đã rõ ràng:

Phải thừa nhận là cách mạng sẽ thất bại nếu vô sản và binh sĩ không lật đổ được chính phủ Kê-ren-xki một ngày gần đây. Vấn đề khởi nghĩa trở thành vấn đề trước mắt.

Phải động viên hết mọi lực lượng để làm cho công nhân và binh sĩ thấm nhuần tư tưởng là tuyệt đối cần thiết phải tiến hành một cuộc đấu tranh sống mái, một cuộc đấu tranh cuối cùng và quyết định để lật đổ chính phủ Kê-ren-xki.

Chúng ta phải nói với các đồng chí ở Mát-xcơ-va, thuyết phục các đồng chí đó giành chính quyền ở Mát-xcơ-va, tuyên bố phế truất chính phủ Kê-ren-xki và tuyên bố Xô-viết đại biểu công nhân ở Mát-xcơ-va là Chính phủ lâm thời của nước Nga để lập tức đề nghị ký hòa ước và cứu vãn nước Nga thoát khỏi một cuộc âm mưu. Mong các đồng chí ở Mát-xcơ-va hãy đặt vấn đề khởi nghĩa vào chương trình nghị sự.

Phải lợi dụng Đại hội các Xô-viết đại biểu binh sĩ miền Bắc¹¹³, triệu tập ngày 8 tháng Mười ở Hen-xinh-pho, để động viên (khi các đại biểu đi về qua Pê-tơ-rô-grát) hết thảy mọi lực lượng nhằm lôi cuốn họ vào việc khởi nghĩa.

Phải đề nghị và yêu cầu Ban chấp hành trung ương đảng ta nhanh chóng rút những người bôn-sê-vích ra khỏi Tiền nghị viện, ra sức vạch trần cho quần chúng thấy rõ âm mưu của Kê-ren-xki câu kết với bọn đế quốc các nước khác, và ra sức chuẩn bị khởi nghĩa nhằm định ngày khởi nghĩa thích hợp.

P. S. Nghị quyết của bộ phận *binh sĩ* trong Xô-viết Pê-tơ-rô-grát phản đối việc chuyển chính phủ khỏi Pê-tơ-rô-grát¹¹⁴ chứng tỏ rằng ngay trong binh sĩ cũng *ngày càng* nhận rõ rằng đang có một cuộc âm mưu của Kê-ren-xki. Phải ra sức duy trì sự nhận thức *đúng đắn* đó và ra sức truyền bá nhận thức đó trong binh sĩ.

* * *

Tôi đề nghị thông qua nghị quyết như sau:

"Sau khi xét thấy tình hình trước mắt, theo ý kiến chung, là rất nghiêm trọng, hội nghị xác nhận mấy điểm sau đây:

1. Những hành động tấn công của hạm đội Đức và sự nầm im hoàn toàn và hết sức quái lạ của hạm đội Anh, đi đôi với kế hoạch của Chính phủ lâm thời định chuyển từ Pê-tơ-rô-grát về Mát-xcơ-va, làm cho người ta không thể không nghi ngờ rằng chính phủ Kê-ren-xki (hay là bọn đế quốc Nga ủng hộ chính phủ đó thì cũng thế) đã cùng bọn đế quốc Anh - Pháp tổ chức một âm mưu nhằm nập Pê-tơ-rô-grát cho quân Đức để bóp chết cách mạng bằng cách *đó*.

2. Điều nghi ngờ đó đã tăng thêm rất nhiều và hết sức phù hợp với sự thật, bởi vì:

một là, trong quân đội, người ta ngày một thêm tin chắc là bọn tướng tá của Nga hoàng đã phản họ và bọn tướng tá của Coóc-ni-lốp và của Kê-ren-xki cũng đang phản họ nốt (đặc biệt là việc rút khỏi Ri-ga);

hai là, báo chí tư sản Anh - Pháp không hề che giấu sự thù hận và giận dữ đến điên cuồng của chúng đối với các Xô-viết cũng như sự quyết tâm của chúng muốn tiêu diệt các Xô-viết, dù phải đổ máu như thế nào chăng nữa;

ba là, lịch sử cách mạng Nga trong sáu tháng nay đã chứng tỏ đầy đủ rằng, Kê-ren-xki, bọn dân chủ - lập hiến, Brê-scôp-xcai-a, Plê-kha-nốp và bọn chính khách khác cùng một phường ấy, dù muốn hay không muốn, cũng vẫn là những công cụ trong tay bọn đế quốc Anh - Pháp;

bốn là, những tiếng đồn âm ī nhưng dai dẳng về một hòa ước riêng rẽ giữa Anh và Đức "có hại cho nước Nga" không thể bỗng dung mà có được;

năm là, toàn bộ tình hình vụ âm mưu của Coóc-ni-lốp, lộ ra qua chính những lời tuyên bố của mấy tờ báo nói chung có cảm tình với Kê-ren-xki như tờ "Sự nghiệp nhân dân" và "Tin tức", đã chứng minh rằng Kê-ren-xki có can dự rất nhiều vào vụ Coóc-ni-lốp, rằng Kê-ren-xki đã và đang là một phần tử nguy hại nhất trong bọn Coóc-ni-lốp; Kê-ren-xki đã che chở cho những tên cầm đầu vụ phiến loạn Coóc-ni-lốp, như Rốt-di-an-cô, Clem-bốp-xki, Ma-cla-cốp, v. v..

Căn cứ vào những việc đó, hội nghị thừa nhận rằng tất cả những lời kêu gào bảo vệ Pê-tơ-rô-grát của Kê-ren-xki và của các báo chí tư sản ủng hộ y đều chỉ toàn là dối trá và lừa bịp; rằng bộ phận binh sĩ trong Xô-viết Pê-tơ-rô-grát đã nghiêm khắc lên án kế hoạch rút khỏi Pê-tơ-rô-grát, như thế là hoàn toàn đúng. Hơn nữa, muốn bảo vệ Pê-tơ-rô-grát, và cứu lấy cách mạng thì tuyệt đối cần phải khẩn trương làm sao cho quân đội đã kiệt quệ tin được vào lòng thành thực của chính phủ, và được cung cấp bánh mì, quần áo, giày dép bằng những biện pháp cách mạng nhằm chống lại bọn tư bản xưa nay vẫn phá hoại cuộc đấu tranh chống tình trạng kinh tế bị tàn phá (theo lời thề nhận của chính ngay Ban kinh tế thuộc Ban chấp hành trung ương các Xô-viết của bọn men-sê-vích và xã hội chủ nghĩa - cách mạng).

Vì những lý do đó, hội nghị tuyên bố rằng chỉ có lật đổ chính phủ Kê-ren-xki cùng với Hội đồng cộng hòa bịp bợm và thay thế bằng một chính phủ cách mạng của công nông thì mới có thể:

- a) đưa lại ruộng đất cho nông dân, chứ không phải là đàn áp nông dân khỏi nghĩa;
- b) lập tức để nghị ký hòa ước công bằng và do đó làm cho toàn thể quân đội ta tin ở sự thật;
- c) áp dụng những biện pháp cách mạng kiên quyết nhất chống bọn tư bản để đảm bảo bánh mì, quần áo, giày dép cho quân đội, và để đấu tranh chống tình trạng kinh tế bị tàn phá.

Hội nghị thiết tha yêu cầu Ban chấp hành trung ương áp dụng mọi biện pháp để lãnh đạo cuộc khởi nghĩa tất nhiên sẽ nổ ra của công nhân, binh sĩ và nông dân nhằm lật đổ chính phủ Kê-ren-xki, một chính phủ phản nhân dân và chính phủ duy trì chế độ nông nô.

Hội nghị quyết định phái ngay đại biểu đến Hen-xinh-pho, Vư-boóc-gơ, Crôn-stát, Rê-ven, đến các đơn vị quân đội ở phía nam Pê-tơ-rô-grát và đến Mát-xcơ-va để cổ động mọi

người hưởng ứng nghị quyết này và hiểu rõ cần phải tiến hành một cuộc tổng khởi nghĩa nhanh chóng và lật đổ Kê-ren-xki để mở đường đi đến hòa bình, cứu vãn Pê-tơ-rô-grát và cách mạng, đưa lại ruộng đất cho nông dân và trao chính quyền cho các Xô-viết".

*Viết xong ngày 7 (20) tháng
Mười 1917*

In lần đầu năm 1924

Theo đúng bản sao đánh máy

VỀ VIỆC SỬA ĐỔI CƯƠNG LĨNH CỦA ĐẢNG

*Viết xong ngày 6 - 8 (19 - 21)
tháng Mười 1917*

*Đảng vào tháng Mười 1917,
trên tạp chí "Giáo dục", số 1 - 2
Ký tên: N. Lê-nin*

Theo đúng bản in trên tạp chí

Việc sửa đổi cương lĩnh của đảng đã được ghi vào chương trình nghị sự của đại hội bất thường của Đảng công nhân dân chủ - xã hội (bôn-sê-vích) Nga, do Ban chấp hành trung ương triệu tập vào ngày 17 tháng Mười. Hội nghị ngày 24 - 29 tháng Tư¹⁵ đã thông qua một nghị quyết về sự cần thiết phải sửa đổi và vạch ra hướng sửa đổi ấy trên 8 điểm¹. Sau đó, ở Pê-tơ-rô-grát* và ở Mát-xcơ-va** đã xuất bản hai cuốn sách nhỏ nói về việc sửa đổi; và trong tạp chí "Xpáctác" xuất bản ở Mát-xcơ-va, số 4 ra ngày 10 tháng Tám, có đăng một bài của đồng chí N. I. Bu-kha-rin cũng nói về vấn đề ấy.

Chúng ta hãy nghiên cứu những ý kiến của các đồng chí ở Mát-xcơ-va.

I

Đối với những người bôn-sê-vích đã nhất trí rằng cần "đánh giá chủ nghĩa đế quốc và thời kỳ chiến tranh đế quốc

* "Những tài liệu về việc sửa đổi cương lĩnh của đảng", do N. Lê-nin chỉnh lý và viết lời tựa. Nhà xuất bản "Sóng vỗ". 1917.

** "Những tài liệu về việc sửa đổi cương lĩnh của đảng". Tập những bài của V. Mi-li-u-tin, V. Xô-côn-ni-cốp, A. Lô-mốp, V. Xmiéc-nốp. Do thường vụ đảng uỷ khu công nghiệp Mát-xcơ-va Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga xuất bản. 1917.

¹⁾ Xem Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 31, tr. 414 - 415.

gắn liền với cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa đang đến gần" (§ I trong nghị quyết của hội nghị ngày 24 - 29 tháng Tư), thì vấn đề chủ yếu trong việc sửa đổi cương lĩnh của đảng chính là vấn đề phương pháp thảo cương lĩnh mới. Cần phải bổ sung bản cương lĩnh cũ bằng cách nêu ra những nét đặc trưng của chủ nghĩa đế quốc (ý kiến này do tôi chủ trương trong cuốn sách nhỏ xuất bản ở Pê-tơ-rô-grát) hay là cần phải sửa lại toàn bộ bản cương lĩnh cũ. (Ý kiến này của tiểu ban cương lĩnh được thành lập trong Hội nghị tháng Tư, tức là ý kiến được các đồng chí Mát-xcơ-va ủng hộ). Vấn đề đặt ra trước hết đối với đảng chúng ta là như thế.

Chúng ta có hai đề án: một đề án do tôi đề nghị thì bổ sung cương lĩnh cũ bằng cách nêu ra những nét đặc trưng của chủ nghĩa đế quốc¹). Đề án thứ hai do đồng chí V. Xô-côn-ni-cốp đề nghị, căn cứ vào những nhận xét của tiểu ban ba người (do tiểu ban cương lĩnh được thành lập trong Hội nghị tháng Tư bầu ra), thì viết lại toàn bộ phần tổng quát của cương lĩnh.

Tôi cũng đã bày tỏ ý kiến (xem cuốn sách nhỏ nói trên, tr. 11²) rằng kế hoạch sửa lại, do tiểu ban cương lĩnh đề ra, là đã sai về lý luận. Giờ đây chúng ta hãy xét xem, theo đề án của đồng chí Xô-côn-ni-cốp, thì kế hoạch sửa lại đó đã được thực hiện như thế nào.

Đồng chí Xô-côn-ni-cốp đã chia phần tổng quát trong cương lĩnh của chúng ta ra làm 10 phần, mỗi phần hay mỗi đoạn được đánh số khác nhau (xem từ trang 11 đến trang 18 trong cuốn sách nhỏ xuất bản ở Mát-xcơ-va). Chúng tôi theo đúng cách đánh số đó để bạn đọc dễ tìm ra được đoạn tương ứng.

Đoạn đầu của bản cương lĩnh hiện nay bao gồm hai câu. Câu thứ nhất nói rằng phong trào công nhân đã trở thành

¹⁾ Xem Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 32, tr. 139 - 140, 150 - 151.

²⁾ Như trên, tr. 145 - 146.

phong trào quốc tế vì sự trao đổi đã phát triển. Câu thứ hai nói rằng đảng dân chủ - xã hội Nga tự coi mình là một đội ngũ trong đạo quân của giai cấp vô sản thế giới. (Sau đó, trong đoạn thứ hai, có nêu ra mục đích cuối cùng chung cho tất cả những người dân chủ - xã hội).

Đồng chí X. giữ lại toàn bộ câu thứ hai, không thay đổi gì cả, nhưng đồng chí thay câu thứ nhất bằng một câu mới, bằng cách đem vấn đề "xuất khẩu tư bản" và vấn đề bùn chuyển của cuộc đấu tranh của giai cấp vô sản sang "cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa thế giới", mà bổ sung vào đoạn nói về sự phát triển của trao đổi.

Do đó thành ra thiếu lô-gích, lẩn lộn *chủ đề*, lẩn lộn hai loại kết cấu của bản cương lĩnh. Trong hai điều dưới đây phải chọn lấy một: *hoặc* phải bắt đầu nêu rõ đặc điểm của chủ nghĩa đế quốc xét về *toàn bộ*, – như thế thì không thể tách riêng vấn đề "xuất khẩu tư bản" ra được và không thể để nguyên như trước kia, tức là phân tích "tiến trình phát triển" của xã hội tư sản trong *đoạn thứ hai*, như đồng chí X. đã làm; *hoặc* phải giữ nguyên kết cấu cũ của bản cương lĩnh, nghĩa là trước hết giải thích tại sao phong trào của chúng ta trở thành phong trào quốc tế, mục đích cuối cùng chung của phong trào đó là gì, và "tiến trình phát triển" của xã hội tư sản dẫn đến mục đích đó như thế nào.

Để chỉ rõ một cách cụ thể hơn về sự thiếu lô-gích, thiếu nhất quán trong kết cấu của bản dự thảo cương lĩnh của đồng chí X., chúng tôi xin dẫn toàn bộ phần đầu của bản cương lĩnh cũ:

"*Sự phát triển của trao đổi đã tạo ra một mối liên hệ chặt chẽ giữa tất cả các dân tộc của thế giới văn minh, khiến phong trào giải phóng lớn lao của giai cấp vô sản phải trở thành và từ lâu đã trở thành phong trào quốc tế*".

Ở chỗ này, có hai điều không làm cho đồng chí X. hài lòng: 1) khi nói về sự phát triển của trao đổi thì bản cương lĩnh lại mô tả đó là một "thời kỳ phát triển" đã qua rồi;

2) sau hai chữ "văn minh" đồng chí X. đánh một dấu than và chỉ ra rằng chúng ta "không xét đến mối liên hệ chặt chẽ giữa chính quốc và thuộc địa".

Đồng chí X. hỏi: "Chính sách bảo hộ thuế quan, chiến tranh thuế quan, chiến tranh đế quốc có phá vỡ được mối liên hệ của phong trào vô sản không?"; và đồng chí trả lời: "Nếu tin vào văn bản cương lĩnh của chúng ta, thì tất cả những thứ đó sẽ phá vỡ mối liên hệ đó, vì nó phá vỡ mối liên hệ do sự trao đổi tạo nên".

Đây là một lời phê phán thật kỳ quái. Cả chính sách bảo hộ thuế quan lẫn chiến tranh thuế quan không "phá vỡ" được sự trao đổi; chúng chỉ tạm thời cải biến sự trao đổi hoặc làm gián đoạn sự trao đổi ở địa phương này, để lại tiếp tục ở địa phương khác. Sự trao đổi không bị cuộc chiến tranh đó phá vỡ, nó chỉ bị cản trở ở một số địa phương này, để chuyển đến một số địa phương khác, nó vẫn là một mối liên hệ thế giới. Bằng có cụ thể nhất về điểm ấy chính là thị giá hối đoái. Đây là điểm thứ nhất. Hai là, chúng ta đọc trong dự thảo của đồng chí X.: "sự phát triển của những lực lượng sản xuất đã đưa tất cả các dân tộc vào nền kinh tế thế giới trên cơ sở trao đổi hàng hóa và xuất khẩu tư bản", v. v.. Cũng như trên, chiến tranh đế quốc làm gián đoạn (ở một địa phương nào đó và trong một thời gian nào đó) cả xuất khẩu tư bản lẫn trao đổi; như thế là lời "phê phán" của đồng chí X. lại quay lại đả vào *chính bản thân đồng chí ấy*.

Ba là, vấn đề (trong cương lĩnh cũ) là xét xem tại sao phong trào công nhân "*từ lâu đã trở thành*" phong trào quốc tế. Không còn ai chối cãi được rằng phong trào đó đã trở thành phong trào quốc tế trước giai đoạn xuất khẩu tư bản, giai đoạn được coi là giai đoạn tột cùng của chủ nghĩa tư bản.

Tóm lại, đồng chí X. đã hiển nhiên đưa vào *không đúng chỗ* một *mẫu* của định nghĩa về chủ nghĩa đế quốc (xuất khẩu tư bản).

Ngoài ra, những tiếng: "thế giới văn minh" không làm hài lòng đồng chí X., vì theo ý đồng chí thì những tiếng đó gợi lên một cái gì có tính chất hòa bình, cân xứng, mà quên mất sự tồn tại của các thuộc địa.

Thật ra thì lại hoàn toàn khác hẳn. Khi nói đến "thế giới văn minh", bản cương lĩnh nêu ra sự *thiếu* cân xứng, sự tồn tại của những nước không văn minh (nhưng đấy là một *sự thực*), trong khi ấy thì dự thảo của đồng chí X. lại gợi lên một *sự cân xứng lớn lao hơn nhiều*, vì chỉ đơn thuần nói đến "việc đưa tất cả các dân tộc vào nền kinh tế thế giới"!! Làm như thế tất cả các dân tộc đều được đưa *một cách đồng đều* vào nền kinh tế thế giới! Làm như thế, giữa các dân tộc "văn minh" và dân tộc không văn minh không có quan hệ *nô dịch* chính là *trên cơ sở* "đưa vào nền kinh tế thế giới"!

Đúng là đồng chí X. đã *làm hỏng* bản cương lĩnh cũ về hai vấn đề được đồng chí ấy đề cập đến ấy. Đồng chí đã nói đến tính chất quốc tế *một cách hời hợt hơn*. Điều rất quan trọng đối với chúng ta là nhấn mạnh rằng tính chất đó đã phát sinh ra *từ lâu rồi*, trước thời đại tư bản tài chính lâu lăm rồi. Và trên vấn đề quan hệ đối với thuộc địa thì ở đồng chí ấy ta thấy có *nhiều* "sự cân xứng" *hơn*. Không thể nào bỏ qua sự thực hiển nhiên là cho đến nay phong trào công nhân, rủi thay, *chỉ* mới bao gồm những nước văn minh mà thôi.

Có lẽ tôi rất sẵn sàng đồng ý với đồng chí X. nếu đồng chí yêu cầu phải nhấn mạnh một cách rõ rệt *hơn* việc bóc lột thuộc địa. Thật vậy, chính đó là một trong những bộ phận cấu thành *quan trọng* của khái niệm chủ nghĩa để quốc. Nhưng trong chính ngay đoạn thứ nhất do đồng chí X. đề nghị, đồng chí lại không hề đả động gì đến điểm ấy cả. Trong cương lĩnh của đồng chí X., những bộ phận cấu thành của khái niệm về chủ nghĩa để quốc bị *phân tán* ra nhiều nơi, do đó mà thiếu nhất quán và thiếu sáng suốt.

Giờ đây chúng ta sẽ thấy *toàn bộ* dự thảo của đồng chí X. đã mắc phải thiếu sót là phân tán và thiếu nhất quán như thế nào.

II

Bạn đọc hãy nhìn khái quát về mối liên hệ và sự nhất quán của *những chủ đề* trong những đoạn khác nhau của bản cương lĩnh cũ (các đoạn theo cách đánh số của đồng chí X.):

1) Phong trào công nhân từ lâu đã trở thành phong trào quốc tế. Chúng ta là một trong những đội quân của phong trào đó.

2) Mục đích cuối cùng của phong trào là do tiến trình phát triển của xã hội tư sản quyết định. Điểm xuất phát: chế độ tư hữu về tư liệu sản xuất và việc những người vô sản không có kinh tế riêng.

3) Sự phát triển của chủ nghĩa tư bản. Những người tiểu sản xuất bị loại trừ.

4) Việc tăng cường bóc lột (lao động phụ nữ, đội quân lao động trù bị, v. v.).

5) Những cuộc khủng hoảng.

6) Tiến bộ kỹ thuật và tình trạng bất bình đẳng ngày càng trầm trọng.

7) Những người vô sản tăng cường đấu tranh. Những điều kiện vật chất để chủ nghĩa xã hội thay thế chủ nghĩa tư bản.

8) Cách mạng xã hội của giai cấp vô sản.

9) Chuyên chính vô sản – điều kiện của cuộc cách mạng này.

10) Nhiệm vụ của đảng là lãnh đạo cuộc đấu tranh của giai cấp vô sản để làm cách mạng xã hội.

Tôi thêm một chủ đề mới:

11) Chủ nghĩa tư bản đã phát triển đến giai đoạn tột

cùng (chủ nghĩa đế quốc) và hiện nay kỹ nguyên cách mạng vô sản đã bắt đầu.

Các bạn hãy đem so sánh trình tự trên đây với trình tự *những chủ đề* – không phải trình tự những chỗ sửa chữa cục bộ trong nguyên bản, mà chính là trình tự những chủ đề – trong dự thảo của đồng chí X., cũng như với *chủ đề những điểm bổ sung của đồng chí ấy về chủ nghĩa đế quốc*:

1) Phong trào công nhân là một phong trào quốc tế. Chúng ta là một trong những đội quân của phong trào đó. (Đồng chí ấy thêm: xuất khẩu tư bản, kinh tế thế giới, cuộc đấu tranh chuyển lên giai đoạn cách mạng thế giới; nghĩa là đồng chí ấy thêm một mẩu trong định nghĩa về chủ nghĩa đế quốc).

2) Mục đích cuối cùng của phong trào là do tiến trình phát triển của xã hội tư sản quyết định. Điểm xuất phát: chế độ tư hữu về tư liệu sản xuất và việc những người vô sản không có kinh tế riêng. (Ở khoảng giữa, có thêm: những ngân hàng và những xanh-đi-ca vạn năng, những liên minh độc quyền thế giới, nghĩa là thêm một mẩu khác trong định nghĩa về chủ nghĩa đế quốc).

3) Sự phát triển của chủ nghĩa tư bản. Những người tiêu sản xuất bị loại trừ.

4) Việc tăng cường bóc lột (lao động phụ nữ, đội quân lao động trù bị, nhân công nước ngoài, v. v.).

5) Những cuộc khủng hoảng và những cuộc chiến tranh. Một phần nữa trong định nghĩa về chủ nghĩa đế quốc được thêm vào: "những mưu toan phân chia thế giới"; nhắc lại những điều nói về những liên minh độc quyền và về việc xuất khẩu tư bản; sau những tiếng "tư bản tài chính" người ta giải thích thêm trong dấu ngoặc như sau: "sản phẩm của sự hợp nhất giữa tư bản ngân hàng và tư bản công nghiệp".

6) Tiến bộ kỹ thuật và tình trạng bất bình đẳng ngày càng trầm trọng. Lại đưa thêm một phần nữa của định

nghĩa về chủ nghĩa đế quốc: giá sinh hoạt đắt đỏ, chủ nghĩa quân phiệt. Những liên minh độc quyền lại được nhắc đến một lần nữa.

7) Những người vô sản tăng cường đấu tranh. Những điều kiện vật chất để chủ nghĩa xã hội thay thế chủ nghĩa tư bản.Thêm vào giữa là một đoạn nhắc lại một lần nữa "chủ nghĩa tư bản độc quyền" và chỉ ra rằng những ngân hàng và xanh-đi-ca đang chuẩn bị thiết lập một bộ máy điều tiết xã hội, v. v..

8) Cách mạng xã hội của giai cấp vô sản. (Nói thêm: cuộc cách mạng đó sẽ chấm dứt sự thống trị của tư bản tài chính).

9) Chuyên chính vô sản – điều kiện của cuộc cách mạng này.

10) Nhiệm vụ của đảng là lãnh đạo cuộc đấu tranh của giai cấp vô sản để làm cách mạng xã hội. (Ở giữa có thêm: cuộc cách mạng này là một vấn đề trước mắt).

Sau khi so sánh như thế, tôi thấy tính chất "máy móc" của những điểm bổ sung (điều mà một số đồng chí lo ngại) nổi lên rõ rệt chính trong bản dự thảo của đồng chí X. Các đoạn của định nghĩa về chủ nghĩa đế quốc bị phân tán một cách không lô-gích chút nào ở nhiều chỗ, như ở một bức đồ khảm vậy. Như thế thì không nói lên được khái niệm chung và hoàn chỉnh về chủ nghĩa đế quốc. Có rất nhiều chỗ nhắc đi nhắc lại. Đại ý cũ được giữ nguyên. Bố cục cũ của bản cương lĩnh cũng được giữ lại: vạch cho ta thấy rằng "mục đích cuối cùng" của phong trào là do tính chất và *tiến trình phát triển của xã hội tư sản hiện nay* "quyết định". Nhưng chính "tiến trình phát triển" này lại không được nêu bật lên và định nghĩa về chủ nghĩa đế quốc lại bị cắt ra từng đoạn, mà những đoạn đó phần nhiều được chen vào *không* đúng chỗ.

Chúng ta hãy xét đoạn thứ hai. Đồng chí X. giữ nguyên phần đầu và phần cuối; phần đầu nói rằng tư liệu sản xuất thuộc về quyền sở hữu của một số ít người; và phần cuối

nói rằng đa số dân cư là gồm những người vô sản và nửa vô sản. Ở *giữa*, đồng chí X. xen vào một câu đặc biệt nói rằng "trong hai mươi lăm năm cuối thế kỷ vừa qua, quyền khống chế trực tiếp hay gián tiếp nền sản xuất tổ chức theo phương thức tư bản chủ nghĩa đã chuyển vào tay" các ngân hàng hay những tơ-rốt "vạn năng", v. v..

Điểm này đã được đề cập đến trước khi trình bày vấn đề *nền kinh tế lớn loại trừ nền kinh tế nhỏ!!* Bởi vì vấn đề này chỉ được trình bày ở đoạn *thứ ba*. Tuy nhiên, những tơ-rốt rõ ràng là biểu hiện cao nhất, mới nhất của chính cái quá trình nền kinh tế lớn loại trừ nền kinh tế nhỏ. Thoạt tiên nói đến sự xuất hiện của những tơ-rốt rồi sau mới nói đến tình trạng nền kinh tế lớn loại trừ nền kinh tế nhỏ – thì như thế có hợp lý không? Như thế há chẳng phải là đảo lộn trình tự lô-gích ư? Vậy những tơ-rốt do đâu mà ra? Như thế há không phải là một sai lầm về lý luận ư? Làm thế nào và tại sao việc khống chế nền sản xuất "đã chuyển" vào tay các tơ-rốt? Đó là điều người ta không sao hiểu được, nếu trước hết không giải thích tình trạng nền kinh tế lớn loại trừ nền kinh tế nhỏ.

Chúng ta hãy xét đoạn thứ ba. Đoạn này nói về tình trạng các xí nghiệp lớn loại trừ các xí nghiệp nhỏ. Ở đoạn này cũng thế, đồng chí X. giữ lại phần đầu (nói về ý nghĩa ngày càng tăng của những xí nghiệp lớn) và phần cuối (nói về việc những người sản xuất nhỏ bị loại trừ), nhưng ở phần giữa, đồng chí lại nói thêm rằng những xí nghiệp lớn "hợp nhất lại thành những cơ cấu khổng lồ, những cơ cấu này thâu tóm cả một loạt khâu kế tiếp nhau trong sản xuất và lưu thông". Nhưng đoạn thêm này đã được dành cho một chủ đề khác, như: việc tập trung tư liệu sản xuất và việc xã hội hóa lao động do chủ nghĩa tư bản thực hiện, việc tạo ra những điều kiện vật chất để chủ nghĩa xã hội thay thế chủ nghĩa tư bản. Trong bản cương lĩnh cũ, chủ đề này chỉ được trình bày ở đoạn thứ bảy.

Đồng chí X. giữ nguyên bố cục chung đó. Đồng chí cũng nói đến những điều kiện vật chất để chủ nghĩa xã hội thay thế chủ nghĩa tư bản, nhưng *chỉ nói đến ở đoạn 7 thôi*. Đồng chí cũng giữ lại ở đoạn 7 đó những điều nói về việc tập trung tư liệu sản xuất và về việc xã hội hóa lao động!

Do đó đoạn nói về tập trung được đặt *trước*, rồi sau đó vài đoạn *mới đến* đoạn đặc biệt định nghĩa một cách chung, tổng hợp và hoàn chỉnh về hiện tượng tập trung. Như thế thật là không lô-gích đến cực độ, chỉ gây khó khăn cho quang đại quần chúng muốn tìm hiểu bản cương lĩnh của chúng ta.

III

Đoạn thứ năm trong bản cương lĩnh – đoạn bàn về những cuộc khủng hoảng – "đã được" đồng chí X. "sửa đổi toàn bộ". Đồng chí này nhận thấy rằng bản cương lĩnh cũ "vì nhằm mục đích phổ thông hóa, nên phạm sai lầm về lý luận" và "đã xa rời lý luận của Mác về khủng hoảng".

Đồng chí X. cho rằng danh từ "sản xuất thừa" trong bản cương lĩnh cũ đã được dùng làm "cơ sở cho việc giải thích" những cuộc khủng hoảng; rằng "quan điểm đó thích hợp nhiều hơn với lý luận của Rốt-béc-tút là lý luận căn cứ vào sự tiêu dùng không đủ của giai cấp công nhân để giải thích những cuộc khủng hoảng".

Chính việc đem so sánh nguyên bản cương lĩnh cũ với nguyên bản cương lĩnh mới do đồng chí X. đề nghị đã chỉ cho ta thấy dễ dàng rằng những sự tìm tòi đó của đồng chí X., những sự tìm tòi các sai lầm về mặt lý luận, nhất định sẽ thất bại như thế nào, rằng ở đây những tư tưởng của Rốt-béc-tút đã bị gò ép đến mức độ nào.

Trong bản cũ, *sau khi* nêu ra (ở đoạn 4) "tiến bộ kỹ thuật", mức độ bóc lột công nhân tăng lên, sự giảm sút tương đối nhu cầu về nhân công, người ta nói: "Tình hình *đó* ở những nước tư sản, v. v., ngày càng gây khó khăn thêm cho

sự tiêu thụ những hàng hóa được sản xuất ra ngày càng nhiều. Tình hình *sản xuất thừa* biểu lộ ra trong các cuộc khủng hoảng... và trong những thời kỳ đình trệ... là một hậu quả tất nhiên...".

Ở chỗ này, thật rõ là tình hình sản xuất thừa không mấy may được dùng làm "cơ sở cho việc giải thích", người ta chỉ *miêu tả* nguyên nhân những cuộc khủng hoảng và những thời kỳ đình trệ mà thôi. Trong bản dự thảo của đồng chí X., có đoạn sau đây:

"Sự phát triển của những lực lượng sản xuất – sự phát triển này diễn ra dưới những hình thức mâu thuẫn giữa những điều kiện sản xuất và những điều kiện tiêu dùng, giữa những điều kiện thực hiện tư bản và những điều kiện tích lũy tư bản – chỉ nhằm chạy theo lợi nhuận nên tất nhiên phải gây ra những cuộc khủng hoảng và những thời kỳ tiêu điêu nghiêm trọng trong công nghiệp, làm ngừng sự tiêu thụ những hàng hóa được sản xuất ra một cách vô chính phủ và ngày càng nhiều".

Đồng chí X. cũng không nói khác, vì "ngừng sự tiêu thụ" những hàng hóa được sản xuất ra "ngày càng nhiều" chính lại là tình hình *sản xuất thừa*. Đồng chí X. đã lầm khi sợ nói đến danh từ ấy, một danh từ chẳng sai tí nào cả. Đồng chí X. đã lầm mà viết rằng: đáng lẽ dùng danh từ "sản xuất thừa" mà "dùng danh từ sản xuất thiếu thì cũng vẫn đúng, và thậm chí còn đúng hơn thế nữa" (cuốn sách nhỏ xuất bản ở Mát-xcơ-va, tr. 15).

Vậy đồng chí cứ thử gọi "ngừng sự tiêu thụ những hàng hóa" "được sản xuất ra ngày càng nhiều" là "sản xuất thiếu" đi! Đồng chí chẳng làm như thế được đâu.

Chủ nghĩa Rốt-béc-tút đâu có phải ở chỗ dùng danh từ "*sản xuất thừa*" (là danh từ duy nhất *mô tả một cách chính xác* một trong những *mâu thuẫn* sâu sắc nhất của chủ nghĩa tư bản), mà là ở chỗ giải thích rằng nguyên nhân *duy nhất* của những cuộc khủng hoảng là sự tiêu dùng không đủ của giai cấp công nhân. Nhưng bản cương lĩnh cũ *tuyệt nhiên*

không căn cứ vào đó mà giải thích những cuộc khủng hoảng. Nó căn cứ vào "tình hình *đó*" ở những nước "tư sản", nghĩa là tình hình đã được trình bày ở đoạn trên, tình hình do "tiến bộ kỹ thuật" và "sự giảm sút tương đối nhu cầu về nhân công" gây nên. Đồng thời, bản cương lĩnh cũ nói đến "sự cạnh tranh ngày một gay gắt trên thị trường thế giới".

Chính là ở đó đã nói lên *những điều cơ bản* về những sự xung đột giữa điều kiện tích lũy tư bản và điều kiện thực hiện tư bản, và nói lên *rõ ràng hơn* nhiều. Ở đây, lý luận không "vì nhằm mục đích phổ thông hóa" mà bị "sửa đổi đi" như đồng chí X. lầm tưởng; lý luận ấy được trình bày một cách rõ ràng và bằng những lời lẽ dễ hiểu; đấy là một ưu điểm.

Đương nhiên người ta có thể viết hàng chồng sách về những cuộc khủng hoảng, người ta có thể phân tích một cách cụ thể hơn những điều kiện tích lũy, người ta có thể nói đến tác dụng của *tư liệu sản xuất*, đến việc đem giá trị thặng dư và tư bản khả biến trong khu vực sản xuất ra tư liệu sản xuất để đổi lấy tư bản bất biến trong khu vực sản xuất ra tư liệu tiêu dùng, đến sự giảm giá của tư bản bất biến do có những phát minh mới, v. v., v. v.. Nhưng điều đó, đồng chí X. lại không muốn làm!! Những cái mà đồng chí ấy gọi là những điểm sửa đổi bản cương lĩnh thì chung quy là như thế này:

1) Vì giữ lại phần chuyển tiếp từ đoạn 4 sang đoạn 5, từ đoạn nói về những tiến bộ kỹ thuật, v. v., sang đoạn nói về những cuộc khủng hoảng, đồng chí đó đã *làm yếu mối liên hệ* giữa hai đoạn đó bằng cách loại những tiếng: "tình hình *đó*".

2) Đồng chí đó đã thêm những câu thật kêu về mặt lý luận, những câu về sự mâu thuẫn giữa điều kiện sản xuất và điều kiện tiêu dùng, giữa điều kiện thực hiện và điều kiện tích lũy, những câu không có gì là sai, nhưng không

đem lại một ý gì mới, vì chính đoạn trên đã nói đến điều cơ bản về phần đó bằng những lời lẽ rõ ràng hơn.

3) Đồng chí đó thêm những tiếng "sự chạy theo lợi nhuận", những tiếng này không hợp với bản cương lĩnh, có lẽ được dùng ở đây chính là "*vì nhầm mục đích phổ thông hóa*", bởi vì cũng *một ý kiến* đó đã được biểu hiện nhiều lần bằng những tiếng "điều kiện thực hiện", sản xuất "hàng hóa", v. v..

4) Đồng chí đó thay danh từ "đình trệ" bằng danh từ "tiêu điều"; thay đổi như thế không ổn.

5) Đồng chí đó thêm tiếng "vô chính phủ" vào văn bản cũ ("những hàng hóa được sản xuất ra một cách vô chính phủ và ngày càng nhiều"). Về phương diện lý luận thì thêm như thế là sai vì chính tình trạng "vô chính phủ" hay tình trạng "không có kế hoạch" – đây là mượn những từ ngữ dùng trong bản dự thảo cương lĩnh Éc-phuya và đã bị Ăng-ghen bác bỏ – đều *không phải* là đặc trưng của những tơ-rốt*.

Đây là kết luận của đồng chí X.:

"... Những hàng hóa được sản xuất ra một cách vô chính phủ và ngày càng nhiều. Những mưu toan của những liên minh tư bản chủ nghĩa (tơ-rốt, v. v.) muốn dùng việc hạn chế sản xuất để trừ bỏ những cuộc khủng hoảng, đều bị thất bại", v. v. ...

Nhưng những hàng hóa là do chính các tơ-rốt sản xuất ra *không phải* một cách vô chính phủ mà một cách có kế hoạch. Những tơ-rốt *không phải chỉ* "hạn chế" sản xuất mà thôi. Chúng không *mưu đồ* trừ bỏ những cuộc khủng hoảng; đối với các tơ-rốt thì không thể nào có "những mưu đồ" như thế cả. Do đó, đồng chí X. đã mắc phải một số

* Ăng-ghen chỉ trích những danh từ "sản xuất tư nhân" và "không có kế hoạch" trong dự thảo cương lĩnh Éc-phuya, và nói: "nếu chúng ta chuyển từ những công ty cổ phần sang những tơ-rốt hiện đang thống trị trong một số ngành công nghiệp, giữ độc quyền trong các ngành đó, thì như thế không những không còn nền sản xuất tư nhân, mà cũng không còn cả tình trạng không có kế hoạch nữa"¹¹⁶.

điểm không chính xác. Nên nói như thế này: dù các tơ-rốt có sản xuất hàng hóa theo kế hoạch chứ không phải sản xuất một cách vô chính phủ, thì những cuộc khủng hoảng cũng vẫn không thể tránh được do những đặc tính của chủ nghĩa tư bản đã nêu ra ở trên kia và do chõ những đặc tính đó vẫn tồn tại ngay cả dưới chế độ tơ-rốt nữa. Và nếu trong những thời kỳ phồn vinh cực độ và đầu cơ mà các tơ-rốt có hạn chế sản xuất để "không đi quá mức", thì giỏi lắm chúng chỉ bảo tồn được những xí nghiệp lớn nhất mà thôi, chứ không vì thế mà khủng hoảng không xảy ra.

Tổng kết tất cả những điểm vừa nói về những cuộc khủng hoảng, chúng ta đi đến kết luận rằng dự thảo của đồng chí X. *không* đem lại cho bản cương lĩnh cũ một điểm cải tiến nào cả. Ngược lại, bản dự thảo mới lại có nhiều điểm không chính xác. Sự cần thiết sửa lại bản cương lĩnh cũ vẫn là điều không được chứng minh.

IV

Về vấn đề chiến tranh để quốc chủ nghĩa, bản dự thảo của đồng chí X. không đúng về lý luận, xét trên hai mặt.

Một là, bản dự thảo đó không có nhận định gì về cuộc chiến tranh hiện nay. Bản đó nói thời đại để quốc chủ nghĩa để ra những cuộc chiến tranh để quốc. Đúng đấy, và dĩ nhiên là trong cương lĩnh cần phải nói đến điều đó. Nhưng như vậy chưa đủ. Ngoài ra, còn phải nói rằng chính cuộc chiến tranh 1914 - 1917 hiện nay cũng là một cuộc chiến tranh để quốc. Trong "luận cương" của mình, xuất bản bằng tiếng Đức năm 1915, nhóm "Xpác-ta-cút" ở Đức đã khẳng định rằng trong thời đại chủ nghĩa để quốc thì *không thể* có chiến tranh dân tộc¹¹⁷. Điều khẳng định đó rõ ràng là sai, vì chủ nghĩa để quốc làm cho ách áp bức dân tộc thêm nghiêm trọng; và do đó, không những có thể có và chắc hẳn có, mà còn tuyệt đối không thể không có những

cuộc khởi nghĩa dân tộc và chiến tranh dân tộc (tìm cách phân biệt khởi nghĩa với chiến tranh thì vô ích).

Chủ nghĩa Mác đòi hỏi phải đánh giá mỗi cuộc chiến tranh một cách hết sức chính xác, trên cơ sở những tài liệu cụ thể. Đưa ra những lập luận chung chung để lảng tránh vấn đề chiến tranh hiện nay, như thế là sai lầm về lý luận và là một điều không thể chấp nhận được trong thực tiễn, vì đây chính là chỗ ẩn nấp của những kẻ cơ hội chủ nghĩa, tạo cho chúng kẽ hở, chúng nói: nói chung, chủ nghĩa đế quốc là thời đại của chiến tranh đế quốc, nhưng cuộc chiến tranh này thì *không hoàn toàn* là chiến tranh đế quốc (Cau-xky, chẳng hạn, cũng đã lập luận như thế).

Hai là, đồng chí X. *gắn liền* "khủng hoảng với chiến tranh", coi đó là một thứ vẹt tinh kép của chủ nghĩa tư bản nói chung và của chủ nghĩa tư bản hiện đại nói riêng. Trong cuốn sách nhỏ xuất bản ở Mát-xcơ-va, ở trang 20 - 21, dự thảo của đồng chí X. đã nhắc lại đến *ba lần* việc gắn liền khủng hoảng với chiến tranh. Ở đây không phải chỉ là vấn đề không nên có những chỗ lặp đi lặp lại không cần thiết trong cương lĩnh. Đây là vấn đề sai lầm về nguyên tắc.

Khủng hoảng, chính là dưới hình thức sản xuất thừa, hay là "ngừng tiêu thụ hàng hóa", nếu đồng chí X. không muốn dùng chữ sản xuất thừa, là hiện tượng đặc trưng mà *chỉ riêng* chủ nghĩa tư bản mới có. Còn chiến tranh thì trong những chế độ kinh tế khác như chế độ nô lệ và nông nô cũng đều có cả. Chiến tranh đế quốc cũng diễn ra cả trong thời đại chế độ nô lệ (chiến tranh giữa La-mã với Các-ta-giơ, đối với cả hai bên mà nói, đều là chiến tranh đế quốc), thời trung cổ, thời đại chủ nghĩa tư bản thương mại nữa. Bất cứ cuộc chiến tranh nào mà *cả hai* bên tham chiến đều áp bức những nước khác hoặc những dân tộc khác, và đánh nhau để chia của ăn cướp, để quyết định xem "bên nào được áp bức hoặc ăn cướp nhiều nhất", thì chỉ có thể gọi là chiến tranh đế quốc mà thôi.

Nếu chúng ta nói rằng chỉ có chủ nghĩa tư bản hiện đại, chỉ có chủ nghĩa đế quốc mới mang lại những cuộc chiến tranh đế quốc, thì nói như vậy là đúng, bởi vì giai đoạn trước của chủ nghĩa tư bản, giai đoạn cạnh tranh tự do hay giai đoạn chủ nghĩa tư bản trước độc quyền, thì ở Tây Âu đặc trưng chủ yếu là chiến tranh *dân tộc*. Nhưng nếu nói rằng giai đoạn trước kia hoàn toàn không có chiến tranh đế quốc thì lại là sai, như vậy là quên mất "những cuộc chiến tranh thực dân", *đó cũng* là chiến tranh đế quốc. Đây là điểm thứ nhất.

Điểm thứ hai: chính việc *gắn liền* khủng hoảng với chiến tranh là sai, bởi vì đó là những hiện tượng thuộc những loại hoàn toàn khác nhau, có nguồn gốc lịch sử khác nhau, có ý nghĩa giai cấp khác nhau. Chẳng hạn, không thể nói như đồng chí X. đã nói trong dự thảo của đồng chí đó: "Cả khủng hoảng và chiến tranh đều làm cho người sản xuất nhỏ bị phá sản nhiều hơn nữa, làm cho lao động làm thuê phụ thuộc vào tư bản nhiều hơn nữa...". Bởi vì, *có thể* có những cuộc chiến tranh vì lợi ích giải phóng lao động làm thuê khỏi ách tư bản, trong quá trình đấu tranh của công nhân làm thuê chống giai cấp tư bản, có thể có không những các cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa - phản động, mà còn có thể có những cuộc chiến tranh cách mạng nữa. "Chiến tranh là sự tiếp tục của chính trị" của một giai cấp này *hay* một giai cấp khác; và trong mọi xã hội có giai cấp, bất luận là xã hội nô lệ, nông nô hay tư bản, đều có những cuộc chiến tranh tiếp tục chính trị của các giai cấp đi áp bức và cũng có những cuộc chiến tranh tiếp tục chính trị của các giai cấp bị áp bức. Cũng chính vì lẽ đó nên không thể nói như đồng chí X.: "khủng hoảng và chiến tranh chứng tỏ rằng hệ thống tư bản chủ nghĩa đang từ chỗ là hình thức phát triển của lực lượng sản xuất, trở thành sự kìm hãm lực lượng sản xuất".

Nói rằng do tính chất phản động của nó và những gánh

nặng mà nó gây nên, cuộc chiến tranh để quốc hiện nay cách mạng hóa quần chúng và làm cho cách mạng phát triển nhanh chóng, thì nói như vậy là đúng và cần phải nói như vậy. Đối với những cuộc chiến tranh để quốc nói chung, tức những cuộc chiến tranh *đặc trưng* cho thời đại để quốc chủ nghĩa, thì nói như vậy cũng đúng và cũng có thể nói như vậy. Nhưng không thể nói như thế về mọi "cuộc chiến tranh" nói chung, và vì lẽ đó không thể nào gắn liền khủng hoảng với chiến tranh được.

V

Bây giờ chúng ta phải tổng kết về vấn đề chủ yếu nhất mà tất cả những người bôn-sê-vích đều nhất trí xem là vấn đề trước tiên cần được làm sáng tỏ và đánh giá trong bản cương lĩnh mới: vấn đề *chủ nghĩa đế quốc*. Đồng chí Xô-cô-ni-cốp chủ trương rằng về vấn đề đó, nên trình bày và đánh giá theo cách có thể nói là phân thành nhiều đoạn thì hợp lý hơn, tức là nên phân chia các đặc trưng khác nhau của chủ nghĩa đế quốc vào nhiều tiết khác nhau của bản cương lĩnh; tôi nghĩ rằng nếu để riêng một tiết hay một phần đặc biệt của cương lĩnh rồi tập trung tất cả những điều cần nói về chủ nghĩa đế quốc vào đấy thì hợp lý hơn. Hiện nay trước mắt các đảng viên đang có hai dự thảo, và đại hội sẽ quyết định lấy một bản. Nhưng chúng tôi hoàn toàn đồng ý với đồng chí Xô-cô-ni-cốp là cần phải nói về chủ nghĩa đế quốc, có điều là còn phải xét xem có gì bất đồng ý kiến về cách trình bày và đánh giá chủ nghĩa đế quốc hay không.

Ta hãy đứng về mặt này mà so sánh hai bản dự thảo cương lĩnh mới. Trong dự thảo của tôi có nêu năm đặc trưng cơ bản của chủ nghĩa đế quốc: 1) các liên minh độc quyền tư bản chủ nghĩa; 2) tư bản ngân hàng hợp nhất với tư bản công nghiệp; 3) xuất khẩu tư bản ra nước ngoài;

4) phân chia đất đai thế giới, sự phân chia này đã làm xong; 5) phân chia thế giới giữa các tơ-rốt kinh tế - quốc tế. (Trong quyển "Chủ nghĩa đế quốc, giai đoạn mới nhất của chủ nghĩa tư bản" của tôi – xuất bản sau tập "Những tài liệu về việc sửa đổi cương lĩnh của đảng" – ở trang 85 có nêu năm đặc trưng cơ bản đó của chủ nghĩa đế quốc¹). Trong dự thảo của đồng chí Xô-cô-ni-cốp, thật ra ta cũng thấy năm đặc trưng cơ bản đó, như vậy trong đảng ta rõ ràng là hoàn toàn rất nhất trí về nguyên tắc trong vấn đề chủ nghĩa đế quốc, đúng như người ta nghĩ, vì từ lâu, ngay từ hồi đầu cách mạng, công tác cổ động thực tế của đảng ta, cổ động miệng cũng như bằng báo chí, về vấn đề này đã rõ sự nhất trí hoàn toàn của tất cả những người bôn-sê-vích về vấn đề căn bản đó.

Bây giờ còn phải xét xem hai bản dự thảo có những sự khác nhau gì trong cách trình bày việc định nghĩa và đánh giá chủ nghĩa đế quốc. Cả hai bản dự thảo đều có nêu lên cụ thể vấn đề xét xem bắt đầu từ lúc nào thì có thể thật sự nói rằng chủ nghĩa tư bản đã biến thành chủ nghĩa đế quốc. Vì tất có thể chối cãi được rằng việc nêu lên như thế là cần thiết để cho việc nhận định về sự phát triển kinh tế được chính xác và đúng về mặt lịch sử. Đồng chí X. nói: "trong một phần tư cuối thế kỷ trước"; trong dự thảo của tôi thì nói: "vào khoảng từ đầu thế kỷ XX". Trong quyển sách về chủ nghĩa đế quốc vừa mới kể trên có nêu (ví dụ trang 10 - 11²) những dẫn chứng của một nhà kinh tế học chuyên nghiên cứu về các-ten và xanh-đi-ca, nói rằng bước ngoặt căn bản ở châu Âu để đi tới thắng lợi *hoàn toàn* của các-ten là cuộc khủng hoảng năm 1900 - 1903. Vì vậy tôi thấy có lẽ nên nói: "vào khoảng từ đầu thế kỷ XX" thì đúng hơn là nói "trong một phần tư cuối thế kỷ trước". Sở dĩ nói như vậy

¹⁾ Xem Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 27, tr. 386 - 387.

²⁾ Như trên tr. 315 - 316.

đúng hơn vì một lẽ nữa: nhà kinh tế học tôi vừa nói trên, cũng như các nhà kinh tế học châu Âu nói chung, thường hay dựa vào tài liệu nước Đức, mà nước Đức chính là nước đã *đi trước* các nước khác trong việc tổ chức các-ten.

Ta bàn tiếp. Về các tổ chức độc quyền, dự thảo của tôi nói: "các liên minh độc quyền tư bản chủ nghĩa đã có một tầm quan trọng quyết định". Dự thảo của đồng chí X. có *mấy lần* nhận định về các liên minh độc quyền, nhưng chỉ có một nhận định đáng chú ý vì nó tương đối rõ ràng. Nhận định đó là:

"... Trong một phần tư cuối thế kỷ trước, sự chi phối trực tiếp hay gián tiếp nền sản xuất tổ chức theo phương thức tư bản chủ nghĩa đã chuyển vào tay những ngân hàng, tơ-rốt và xanh-đi-ca vạn nǎng liên kết với nhau và hợp thành những liên minh độc quyền thế giới do một nhúm bọn trùm tư bản tài chính cầm đầu".

Tôi cảm thấy những dòng trên đây có tính chất "cổ động" nhiều quá, nghĩa là "vì nhằm mục đích phổ thông hóa" mà người ta đã đưa vào cương lĩnh những điều không nên đưa vào. Trong những bài báo, diễn văn, những tập sách để phổ cập, thì cần phải "cổ động"; nhưng một bản cương lĩnh của đảng thì phải có đặc điểm là chính xác về mặt khoa học kinh tế và không nên có cái gì thừa. Theo tôi thì nói rằng các liên minh độc quyền đã có "một tầm quan trọng quyết định" là một cách nói chính xác nhất và nói lên được đầy đủ mọi điều. Thế mà trong đoạn dự thảo kể trên của đồng chí X. không những có nhiều điều thừa, mà còn có một cách nói đáng nghi ngờ về lý luận, là: "sự chi phối... nền sản xuất tổ chức theo phương thức tư bản chủ nghĩa". Chỉ có nền sản xuất tổ chức theo phương thức tư bản chủ nghĩa: tiểu thủ công, nông dân, những người sản xuất nhỏ về bông ở các thuộc địa, v. v., v. v., cũng bị lệ thuộc vào các ngân hàng và vào tư bản tài chính nói chung. Nếu chúng

ta nói về "chủ nghĩa tư bản thế giới" nói chung (và ở đây cũng chỉ có thể nói đến nó thôi để không mắc phải sai lầm), thì khi nêu lên rằng các liên minh độc quyền đã có "một tầm quan trọng quyết định", chúng ta không đặt *một* người sản xuất *nào* ra ngoài ảnh hưởng của tầm quan trọng quyết định đó cả. Bó hép phạm vi ảnh hưởng của các liên minh độc quyền vào "nền sản xuất tổ chức theo phương thức tư bản chủ nghĩa" là không đúng.

Tiếp đó nói về tác dụng của các ngân hàng, dự thảo của đồng chí X. đã hai lần lặp lại cùng một điều như nhau: lần thứ nhất là ở đoạn vừa kể trên, lần thứ hai là ở đoạn nói về khẩn hoảng và chiến tranh, trong đó có nêu định nghĩa như sau: "tư bản tài chính (sản phẩm của sự hợp nhất tư bản ngân hàng với tư bản công nghiệp)". Trong dự thảo của tôi thì nói: "tư bản ngân hàng tập trung đến cao độ đã hợp nhất với tư bản công nghiệp". Điều đó, trong cương lĩnh chỉ cần nói một lần là đủ.

Đặc trưng thứ ba: "sự xuất khẩu tư bản ra nước ngoài đã phát triển trên một quy mô rất lớn" (đó là điều nói trong dự thảo của tôi). Trong dự thảo của đồng chí X. ta thấy có một lần nhắc qua về "xuất khẩu tư bản"; rồi lần thứ hai, ở một đoạn hoàn toàn khác, ta thấy nói đến "những nước mới là... nơi đầu tư cho tư bản xuất khẩu để kiếm lợi nhuận siêu ngạch". Nhận định đó về lợi nhuận siêu ngạch và về những nước mới, thật khó mà có thể coi là đúng được, vì việc xuất khẩu tư bản từ Đức sang Ý, từ Pháp sang Thụy-sĩ, v. v., cũng phát triển. Trong chế độ đế quốc chủ nghĩa, tư bản cũng bắt đầu được xuất khẩu sang nhiều nước cũ và không phải chỉ vì lợi nhuận *siêu ngạch*. Điều gì đúng với những nước mới thì lại không đúng với việc xuất khẩu tư bản nói chung.

Đặc điểm thứ tư là điều mà Hin-phéc-đinh gọi là "cuộc đấu tranh giành lãnh thổ kinh tế". Gọi như thế *không* đúng, vì nó không biểu hiện được sự khác nhau chủ yếu giữa chủ

nghĩa đế quốc hiện đại với những hình thức *trước kia* của cuộc đấu tranh giành lãnh thổ kinh tế. La-mã thời cổ, các nước châu Âu ở thế kỷ XVI - XVIII đi chinh phục các thuộc địa và nước Nga cũ chinh phục Xi-bi-ri, v. v., v. v., cũng đấu tranh chính là vì lãnh thổ kinh tế đó. Đặc điểm nổi bật của chủ nghĩa đế quốc hiện đại là (như đã nói trong dự thảo cương lĩnh của tôi) "lãnh thổ trên toàn thế giới đã bị các nước giàu nhất chia xong rồi", nghĩa là sự phân chia trái đất giữa các nước đã được thực hiện xong rồi. Chính tình hình này làm cho cuộc đấu tranh để *chia lại* thế giới trở nên đặc biệt gay gắt, làm cho các cuộc xung đột trở nên đặc biệt gay gắt và dẫn đến những cuộc chiến tranh.

Dự thảo của đồng chí X. diễn đạt những ý đó rất dài dòng, nhưng vị tất đã đúng về mặt lý luận. Tôi sẽ dẫn cách trình bày của đồng chí X., nhưng vì cách trình bày đó cũng bao gồm cả vấn đề phân chia thế giới về kinh tế nữa, cho nên trước hết cần phải nói đến đặc trưng thứ năm, đặc trưng cuối cùng của chủ nghĩa đế quốc. Dự thảo của tôi trình bày đặc trưng đó như sau:

"... Sự phân chia thế giới về mặt kinh tế giữa các tơ-rốt quốc tế đã bắt đầu". Những tài liệu của khoa kinh tế chính trị và tài liệu thống kê không cho phép nói gì hơn nữa. Sự phân chia thế giới *như vậy* là một quá trình rất quan trọng, nhưng chỉ mới bắt đầu thôi. Một khi sự phân chia lãnh thổ đã kết thúc, nghĩa là *không* còn có những đất đai "tự do" có thể chiếm lấy mà không phải đánh nhau với một đối thủ nào, thì chiến tranh đế quốc xuất phát từ sự phân chia thế giới *đó*, xuất phát từ *sự phân chia lại*.

Bây giờ chúng ta hãy xem cách trình bày của đồng chí X.:

"Nhưng phạm vi thống trị của quan hệ tư bản chủ nghĩa đang không ngừng mở rộng ra cả bên ngoài, vì các quan hệ đó thâm nhập vào những nước mới mà các liên minh độc quyền của bọn tư bản lấy làm thị trường tiêu thụ hàng hóa của chúng, làm nguồn cung cấp nguyên liệu và làm nơi đầu tư cho tư bản xuất khẩu để kiếm lợi nhuận siêu

ngạch. Những khối lượng giá trị thặng dư tích lũy khổng lồ, thuộc quyền sử dụng của tư bản tài chính (sản phẩm của sự hợp nhất tư bản ngang hàng với tư bản công nghiệp), đang được tung ra thị trường thế giới. Sự cạnh tranh giữa các liên minh tư bản hùng mạnh trong nước và nhiều khi được tổ chức trên phạm vi quốc tế nhằm giành quyền thống trị thi trường, chiếm hữu hoặc kiểm soát lãnh thổ những nước yếu hơn, nghĩa là nhằm giành quyền ưu tiên thẳng tay áp bức các nước đó, sự cạnh tranh đó tất nhiên đưa đến những mưu đồ phân chia toàn bộ thế giới giữa những nước tư bản giàu nhất, đưa đến những cuộc chiến tranh đế quốc, gây nên những tai họa chung, sự phá sản và tình trạng dã man".

Ở đây có quá nhiều lời che đậy nhiều sai lầm về lý luận. Không thể nói "mưu đồ" phân chia thế giới, vì thế giới *đã* bị phân chia *xong rồi*. Chiến tranh 1914 - 1917 không phải là một "mưu đồ phân chia" thế giới, mà là một cuộc đấu tranh để *phân chia lại* cái thế giới đã bị phân chia rồi. Chiến tranh đã trở thành không thể tránh khỏi đối với chủ nghĩa tư bản, bởi vì trong nhiều năm trước khi chiến tranh bùng nổ, chủ nghĩa đế quốc *đã* phân chia xong thế giới có thể nói theo những thước đo cũ về lực lượng, những thước đo mà chiến tranh "thay đổi" đi.

Và đấu tranh để xâm chiếm thuộc địa (xâm chiếm "những nước mới"), cũng như đấu tranh để "chiếm đất đai của những nước yếu hơn", tất cả những cái đó, trước thời kỳ chủ nghĩa đế quốc, cũng đã có rồi. Đặc trưng của chủ nghĩa đế quốc ngày nay là ở *chỗ khác*: cụ thể là đầu thế kỷ XX, toàn bộ đất đai đã bị nước này hay nước khác chiếm rồi, toàn bộ đất đai đã bị phân chia rồi. Chỉ vì lẽ đó nên trên cơ sở chủ nghĩa tư bản, việc *chia lại* "quyền thống trị thế giới" không thể tiến hành một cách nào khác hơn là bằng một cuộc chiến tranh thế giới. Trước chủ nghĩa đế quốc cũng đã từng có "những liên minh tư bản được tổ chức trên phạm vi quốc tế": bắt cứ một công ty cổ phần nào có các nhà tư bản nhiều nước khác nhau tham gia cũng đều là "một liên minh tư bản được tổ chức trên phạm vi quốc tế".

Đặc trưng của chủ nghĩa đế quốc là ở *chỗ khác* mà từ thế kỷ XX trở về trước *chưa từng có*, đó là: các tơ-rốt quốc tế phân chia thế giới với nhau về mặt kinh tế, ký hiệp ước với nhau để phân chia các nước được coi là khu vực tiêu thụ hàng hóa. Chính điều đó không được nêu lên trong dự thảo của đồng chí X., do đó mà đồng chí mô tả lực lượng của chủ nghĩa đế quốc *một cách yếu hơn* là nó có trong thực tế.

Cuối cùng, nói đến việc tung ra thị trường thế giới những khối lượng *giá trị thặng dư* được tích lũy là không đúng về lý luận. Nói thế chẳng khác nào như lý luận về thực hiện của Pru-đông cho rằng các nhà tư bản có thể thực hiện dễ dàng cả tư bản bất biến và tư bản khả biến, nhưng khi thực hiện giá trị thặng dư thì lại gặp phải khó khăn. Thật ra, không riêng gì giá trị thặng dư mà cả tư bản bất biến và tư bản khả biến nữa, các nhà tư bản cũng đều không thể thực hiện được mà không gặp khó khăn và khùng hoảng. Chúng tung ra thị trường những khối lượng hàng hóa không phải chỉ là giá trị được tích lũy, mà còn là giá trị tái sản xuất ra tư bản khả biến và tư bản bất biến nữa. Ví dụ, người ta tung ra thị trường thế giới những khối lượng đường ray hoặc sắt cần được thực hiện bằng cách đổi lấy những vật phẩm tiêu dùng cho công nhân hoặc những tư liệu sản xuất khác (gỗ, dầu lửa, v. v.).

VI

Sau khi đã phân tích như thế bản dự thảo của đồng chí Xô-côn-ni-cốp, chúng ta phải đặc biệt nêu lên một điểm bổ sung rất quý mà đồng chí ấy đã đề nghị và theo ý tôi thì nên chấp nhận, và thậm chí còn nên được mở rộng nữa. Đó là: trong đoạn bàn đến sự tiến bộ kỹ thuật và việc tăng cường sử dụng lao động phụ nữ và lao động trẻ em, đồng chí đề nghị thêm: (sử dụng) "cả lao động của

những công nhân nước ngoài không lành nghề đưa từ những nước chậm tiến vào". Đây là một sự bổ sung quý báu và cần thiết. Sự bóc lột lao động của những công nhân *bị trả công thấp hơn* và được đưa từ những nước chậm tiến đến, đó chính là đặc trưng của chủ nghĩa đế quốc. Trên một mức độ nào đó, chính sự bóc lột ấy là cơ sở cho *chế độ ăn bám* của những nước đế quốc chủ nghĩa giàu có, những nước mua chuộc cả một số công nhân trong nước chúng bằng cách trả cho họ lương cao hơn, trong khi ấy thì lại bóc lột một cách vô độ và vô sỉ lao động của những công nhân nước ngoài "rẻ mạt". Cần phải thêm những tiếng "bị trả công thấp hơn" cùng những tiếng "và thường bị tước mất quyền lợi", vì bọn bóc lột ở những nước "văn minh" bao giờ cũng lợi dụng tình trạng bị tước mất quyền lợi của những công nhân đưa từ nước ngoài vào. Đó chính là hiện tượng mà người ta thường xuyên nhận thấy không những đối với công nhân Nga ở Đức, tức là đối với công nhân đưa từ nước Nga đến, mà cả đối với người Ý ở Thụy-sĩ, đối với người Tây-ban-nha và người Ý ở Pháp, v. v..

Nếu nhấn mạnh hơn và trình bày rõ hơn trong bản cương lĩnh địa vị riêng của một nhúm nước đế quốc giàu có nhất, những nước ăn bám làm giàu bằng sự vơ vét những thuộc địa và những nước nhược tiểu, thì như thế có lẽ là hợp lý hơn. Đó là một đặc trưng cực kỳ trọng yếu của chủ nghĩa đế quốc, một đặc trưng – tiện đây cũng xin nói qua – tạo điều kiện thuận lợi, trên một mức độ nào đó, cho sự xuất hiện những phong trào cách mạng sâu sắc ở những nước bị bọn đế quốc cướp bóc, những nước đang rơi vào nguy cơ bị bọn trùm đế quốc xâu xé và bóp nghẹt (đây là trường hợp nước Nga), và ngược lại, đặc điểm ấy làm trở ngại, trên một mức độ nào đó, sự xuất hiện những phong trào cách mạng sâu sắc ở những nước đi cướp bóc, theo phương thức đế quốc chủ nghĩa, nhiều

nước thuộc địa và nhiều nước khác, và nhờ thế mà biến một phần (tương đối) rất lớn dân cư trong nước chúng thành những kẻ đồng lõa trong việc chia những của mà bọn đế quốc ăn cướp được.

Vì thế tôi đề nghị thêm vào một đoạn nói về sự bóc lột đó của các nước giàu có nhất với một số nước khác, chẳng hạn như vào đoạn nói về chủ nghĩa xã hội - sô-vanh trong bản dự thảo của tôi (tr. 22 của cuốn sách nhỏ¹⁾). Vậy đoạn đó trong bản dự thảo sẽ là (những điểm bổ sung mới đều được tôi viết ngã):

"Sự xuyên tạc ấy, một mặt là trào lưu xã hội - sô-vanh, xã hội chủ nghĩa trên lời nói, sô-vanh trên hành động, là trào lưu đã lấy khẩu hiệu "bảo vệ tổ quốc" để che giấu việc bảo vệ những lợi ích ăn cướp của giai cấp tư sản "nước mình" trong cuộc chiến tranh đế quốc, cũng như che giấu việc bảo vệ địa vị đặc quyền của những công dân một nước giàu có, dựa vào sự cướp bóc các thuộc địa và các nước nhược tiểu mà thu được những khoản thu nhập kinh sù. Mặt khác, sự xuyên tạc đó lại còn là trào lưu có tính chất quốc tế cũng không kém phần rộng rãi, tức là trào lưu "phái giữa", v. v.".

Cần phải thêm những tiếng "trong cuộc chiến tranh đế quốc" để ý nghĩa được chính xác hơn: "bảo vệ tổ quốc" chỉ là một khẩu hiệu dùng để biện bạch cho chiến tranh, để thừa nhận chiến tranh là một hành động hợp pháp, chính nghĩa. Có nhiều thứ chiến tranh. Cũng có thể có những cuộc chiến tranh cách mạng. Vậy cần phải nói hoàn toàn rõ ràng rằng đây chính là cuộc chiến tranh đế quốc. Điều này đã được người ta hiểu ngầm rồi, nhưng để tránh mọi sự giải thích sai, thì cần phải nói thẳng và rõ ràng, chứ không nên hiểu ngầm như thế.

¹⁾ Xem Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 32, tr. 151.

VII

Chúng ta hãy chuyển từ phần khái quát hay phần lý luận trong cương lĩnh mà bàn sang cương lĩnh tối thiểu. Ở đây chúng ta gặp ngay cái đề nghị có vẻ "rất triệt để" nhưng kỳ thực lại chẳng có căn cứ của các đồng chí N. Bu-kha-rin và V. Xmiéc-nốp nhằm *thủ tiêu hoàn toàn* cương lĩnh tối thiểu. Các đồng chí ấy nói rằng việc phân chia thành cương lĩnh tối đa và cương lĩnh tối thiểu là "lỗi thời" rồi, nó có giúp ích được gì đâu, vì đây là vấn đề chuyển lên chủ nghĩa xã hội. Không cần cương lĩnh tối thiểu, cần ngay tức khắc một bản cương lĩnh về những biện pháp chuẩn bị cho việc chuyển lên chủ nghĩa xã hội.

Kiến nghị của hai đồng chí ấy là thế đấy, nhưng vì lý do nào đó họ vẫn chưa quyết định đưa ra một dự thảo nào về vấn đề ấy cả (mặc dù vấn đề sửa đổi cương lĩnh của đảng được ghi trong chương trình nghị sự của đại hội đảng sắp tới buộc họ trực tiếp phải đưa ra một dự thảo như thế). Có thể là bản thân hai tác giả của cái đề nghị có vẻ "rất triệt để" ấy còn trù trừ... Dù sao đi nữa cũng cần phải nghiên cứu ý kiến của họ.

Chiến tranh và tình trạng kinh tế bị tàn phá buộc tất cả các nước phải chuyển từ chủ nghĩa tư bản độc quyền sang chủ nghĩa tư bản độc quyền - nhà nước. Tình hình khách quan là như vậy. Nhưng, trong hoàn cảnh cách mạng, giữa thời kỳ cách mạng, thì chủ nghĩa tư bản độc quyền - nhà nước sẽ *trực tiếp* chuyển sang chủ nghĩa xã hội. Trong thời kỳ cách mạng mà không tiến tới chủ nghĩa xã hội thì không thể nào tiến lên được, – tình hình khách quan do chiến tranh và cách mạng tạo nên là như vậy. Hội nghị tháng Tư của chúng ta đã chú ý đến điều đó khi đề ra khẩu hiệu: thành lập "chế độ cộng hòa Xô-viết" (hình thức chính trị của chuyên chính vô sản) và quốc hữu hóa những ngân hàng và các xanh-đi-ca (biện pháp chủ yếu để chuyển

lên chủ nghĩa xã hội). Từ trước đến nay tất cả những người bôn-sê-vích đều tán thành và nhất trí với nhau như thế. Nhưng các đồng chí V. Xmiéc-nốp và N. Bu-kha-rin lại muốn đi xa hơn và vứt bỏ hoàn toàn cương lĩnh tối thiểu. Làm như thế có lẽ là đi ngược lại lời khuyên đích đáng của câu tục ngữ sáng suốt:

"Chớ vội khoe khoang trước khi ra chiến trận, sau chiến trận hãy khoe khoang".

Chúng ta đang xông vào chiến trận, nghĩa là chúng ta đấu tranh giành chính quyền cho đảng chúng ta. Chính quyền này sẽ là nền chuyên chính của giai cấp vô sản và của nông dân nghèo. Khi nắm chính quyền đó thì không những chúng ta không sợ vượt quá giới hạn của chế độ tư sản, ngược lại chúng ta lớn tiếng tuyên bố rõ ràng, thắng thắn, chính xác rằng chúng ta sẽ vượt qua giới hạn đó, rằng chúng ta sẽ không e ngại gì mà không tiến tới chủ nghĩa xã hội, rằng con đường của chúng ta phải đi là con đường chế độ cộng hòa Xô-viết, việc quốc hữu hóa những ngân hàng và xanh-đi-ca, sự kiểm soát của công nhân, chế độ nghĩa vụ lao động phổ biến, việc quốc hữu hóa ruộng đất, việc tịch thu nông cụ của bọn địa chủ, v. v. và v. v.. Như thế là chúng ta đã xây dựng một cương lĩnh về những biện pháp chuẩn bị cho việc chuyển lên chủ nghĩa xã hội.

Nhưng chúng ta chớ vội khoe khoang trước khi ra chiến trận, chúng ta không nên vứt bỏ cương lĩnh tối thiểu, vì như thế là huênh hoang rỗng tuếch thôi: chúng ta không muốn "đòi giai cấp tư sản" thực hiện một điều gì cả, chúng ta muốn tự bản thân chúng ta thực hiện, chúng ta không muốn làm những việc vụn vặt trong khuôn khổ chế độ tư sản.

Như thế sẽ là huênh hoang rỗng tuếch thôi, vì trước hết phải giành lấy chính quyền đã, mà chính quyền thì chúng ta vẫn chưa giành được. Trước hết phải thực hiện trên thực tế những biện pháp quá độ để chuyển lên chủ nghĩa

xã hội, phải đưa cuộc cách mạng chúng ta đến thắng lợi của cách mạng xã hội chủ nghĩa thế giới, rồi sau đó, *"sau chiến trận"*, chúng ta mới có thể và vứt bỏ cương lĩnh tối thiểu là cương lĩnh *đã thành vô dụng rồi*.

Ngày nay, ai có thể đảm bảo rằng cương lĩnh tối thiểu đó đã trở thành vô dụng rồi? Đương nhiên là không thể đảm bảo được như thế, vì lý do đơn giản là chúng ta chưa giành được chính quyền, chúng ta chưa thực hiện được chủ nghĩa xã hội và thậm chí cũng chưa đạt tới bước mở đầu của cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa thế giới.

Phải *tiến* đến mục tiêu đó một cách kiên quyết, dũng cảm, không dao động, nhưng một khi mục tiêu đó rõ ràng là chưa đạt được mà đã vội tuyên bố đạt được rồi, thì thật là lố bịch. Ngày từ bây giờ mà vứt bỏ cương lĩnh tối thiểu đi thì có khác gì tuyên bố, loan báo (nói một cách đơn giản là huênh hoang) *"răng chúng ta đã chiến thắng rồi"*.

Không, các đồng chí thân mến, chúng ta chưa chiến thắng.

Chúng ta không biết được là ngày mai hay ít lâu nữa chúng ta mới chiến thắng. (Về phần tôi, tôi thiên về chỗ cho rằng ngày mai chúng ta sẽ chiến thắng, – tôi viết câu này vào ngày 6 tháng Mười 1917 – và cho rằng chúng ta có thể chậm giành được chính quyền, nhưng dù thế nào đi nữa thì ngày mai là ngày mai chứ không phải là hôm nay.) Chúng ta không biết sau chiến thắng của chúng ta thì ở phương Tây cuộc cách mạng sẽ nổ ra nhanh chóng như thế nào. Chúng ta không biết sau chiến thắng chúng ta thì sẽ có hay không có thời kỳ thế lực phản động tạm thời ngự trị và thời kỳ thắng lợi tạm thời của phản cách mạng, – điều đó có thể xảy ra, – và vì thế sau chiến thắng của chúng ta, chúng ta sẽ đào "ba lớp chiến hào" để ngăn chặn khả năng đó.

Tất cả điều đó, chúng ta không biết và *không thể nào biết được*. Không ai có thể biết được điều đó. Vậy, chúng

nào chúng ta còn sống trong cái khuôn khổ chế độ tư sản, chừng nào chúng ta còn chưa phá vỡ được cái khuôn khổ đó, chưa thực hiện được những điều kiện cơ bản để chuyển lên chủ nghĩa xã hội, chưa chiến thắng được, và dù có chiến thắng thì cũng chưa tiêu diệt được kẻ thù (giai cấp tư sản), mà chúng ta đã vứt bỏ bản cương lĩnh tối thiểu *cần thiết* kia đi, thì thật là một điều lố bịch. Tất cả điều đó sẽ xảy ra và có lẽ sẽ xảy ra rất nhanh chóng hơn là nhiều người vẫn tưởng (riêng tôi, tôi nghĩ rằng ngày mai điều đó ắt là *bắt đầu xảy ra*), *nhưng bây giờ thì chưa xảy ra đâu*.

Các bạn hãy xét bản cương lĩnh tối thiểu trong lĩnh vực chính trị. Cương lĩnh này thích hợp trong chế độ cộng hòa tư sản. Chúng tôi nói thêm rằng chúng ta không tự hạn chế trong phạm vi cương lĩnh đó và ngay từ bây giờ chúng ta đấu tranh để đi đến một kiểu nhà nước cao hơn, đi đến *chế độ cộng hòa xô-viết*. Điều đó, chúng ta phải làm. Chúng ta phải dũng cảm quên mình và kiên quyết hướng về nền cộng hòa mới ấy mà tiến tới, *và chính bằng cách đó – tôi tin chắc vậy – chúng ta sẽ tiến tới nó*. Nhưng không thể nào vứt bỏ cương lĩnh tối thiểu được, vì, một là, chế độ cộng hòa xô-viết *hãy còn chưa ra đời*; hai là, khả năng về "những mưu toan phục hồi" không phải đã được gạt bỏ; trước hết cần phải đương đầu với những mưu toan đó và chiến thắng những mưu toan đó; ba là, trong quá trình chuyển từ chế độ cũ lên chế độ mới, có thể xuất hiện những "hình thức hỗn hợp" tạm thời (đúng như báo "Con đường công nhân" đã nêu ra trong những ngày gần đây), chẳng hạn như tình trạng chế độ cộng hòa xô-viết tồn tại song song với Quốc hội lập hiến. Trước hết chúng ta *hãy loại trừ tất cả cái đó*, rồi sau đó chúng ta vẫn còn kịp vứt bỏ cương lĩnh tối thiểu.

Trong lĩnh vực kinh tế cũng thế. Chúng ta đều nhất trí với nhau rằng *sợ không dám* tiến lên chủ nghĩa xã hội là

hết sức hèn nhát, là *phản bội* sự nghiệp của giai cấp vô sản. Chúng ta đều nhất trí với nhau rằng trong những bước đầu đi trên con đường đó thì những biện pháp chủ yếu phải là những biện pháp như quốc hữu hóa những ngân hàng và các xanh-đi-ca. Hãy bắt đầu thi hành những biện pháp đó và những biện pháp khác tương tự, *rồi sau chúng ta sẽ thấy rõ hơn*, vì kinh nghiệm thực tiễn, hàng triệu lần quý giá hơn những bản cương lĩnh lối lạc nhất, sẽ mở hết sức rộng tầm mắt của chúng ta. Ở đây cũng thế, có thể là, thậm chí chắc chắn và thậm chí không còn chối cãi gì được là chúng ta sẽ không thể nào tránh khỏi những "hình thức hỗn hợp" của bước quá độ; chẳng hạn, chúng ta không thể nào quốc hữu hóa ngay tức khắc những doanh nghiệp nhỏ dùng một hay hai công nhân làm thuê, và cũng không thể nào đặt những doanh nghiệp ấy dưới sự kiểm soát thật sự của công nhân được. Tác dụng của những doanh nghiệp này không đáng kể; do việc quốc hữu hóa những ngân hàng và những to-rốt nên chúng ta sẽ bị bó chân, bó tay, đúng là thế đấy; nhưng, chừng nào còn tồn tại, dù chỉ là những góc ngõ nhỏ như vậy của những quan hệ tư sản, thì tại sao lại vứt bỏ cương lĩnh tối thiểu đi? Là những người mác-xít dũng cảm tiến lên cuộc cách mạng vĩ đại nhất của thế giới và đồng thời chú ý một cách sáng suốt đến thực tế, chúng ta không có quyền vứt bỏ cương lĩnh tối thiểu đi.

Nếu ngay bây giờ chúng ta vứt bỏ cương lĩnh đó đi, chúng ta sẽ tỏ ra rằng chúng ta mất trí khi chưa đạt được thắng lợi. Và vô luận là trước khi chiến thắng, trong khi đang chiến thắng hay sau chiến thắng, chúng ta cũng không được mất trí, vì nếu chúng ta mất trí thì chúng ta sẽ mất hết.

Còn về những đề nghị cụ thể, thì thực chất đồng chí N. Bu-kha-rin không đá động gì đến, vì đồng chí ấy chỉ nhắc lại cái mà người ta đã nói đến từ lâu về việc quốc

hữu hóa những ngân hàng và những xanh-đi-ca. Trong bài báo của mình, đồng chí V. Xmiếc-nốp đã đưa ra một bản liệt kê cực kỳ đáng chú ý và bổ ích về những cải cách kiểu mẫu nhằm điều tiết việc sản xuất và tiêu dùng sản phẩm. Điều này đã được nói đến một cách khai quát chẳng hạn trong bản dự thảo của tôi, vì sau khi đã nói khai quát thì tôi ghi "v. v.". Hiện nay mà muốn đi sâu hơn nữa, muốn cụ thể hóa từng biện pháp, thì tôi cho là không hợp lý. Sau những biện pháp cơ bản kiểu mới, sau việc quốc hữu hóa những ngân hàng, sau khi bắt tay thực hiện chế độ kiểm soát của công nhân, ta sẽ thấy được rõ hơn nhiều điều và kinh nghiệm sẽ gợi nên nhiều cái mới, vì đó sẽ là kinh nghiệm của hàng triệu người, là kinh nghiệm xây dựng một chế độ kinh tế mới với sự tham gia một cách tự giác của hàng triệu người. Đương nhiên trên những bài báo, trong những tập sách mỏng, trong những bài diễn văn, việc *nêu* lên cái mới, đưa ra và đánh giá những kế hoạch, nghiên cứu kinh nghiệm có tính chất địa phương và bộ phận của các Xô-viết hay các ban cung cấp, v. v., – tất cả điều đó là một công tác rất bổ ích. Nhưng đưa vào bản cương lĩnh một số quá nhiều chi tiết là một việc làm quá sớm và thậm chí có hại cho chúng ta, vì như thế chúng ta đã tự bó tay trong những điểm chi tiết. Và chúng ta cần để cho tay được rảnh rang để sáng tạo ra cái mới với nhiều sức mạnh hơn, khi chúng ta hoàn toàn đi theo con đường mới.

VIII

Trong bài báo của mình đồng chí Bu-kha-rin còn đề cập đến một vấn đề khác mà chúng ta cần phải bàn đến:

"... Vấn đề sửa đổi cương lĩnh của đảng ta phải gắn liền với vấn đề khởi thảo một cương lĩnh thống nhất cho chính đảng quốc tế của giai cấp vô sản".

Nói như thế chưa rõ ràng lắm. Nếu nói như thế có nghĩa là tác giả không khuyên chúng ta thông qua bản cương lĩnh mới, mà khuyên chúng ta hoãn vấn đề này cho đến khi xây dựng được bản cương lĩnh quốc tế thống nhất, tức là bản cương lĩnh của Quốc tế III, thì chúng ta phải phản đối cái ý kiến ấy một cách kiên quyết nhất. Bởi vì, viễn cớ như thế để trì hoãn lại (tôi nghĩ rằng không có lý do nào khác để hoãn lại; chẳng hạn không ai yêu cầu hoãn lại vì lý do đảng ta không chuẩn bị đầy đủ tài liệu để sửa đổi cương lĩnh đảng) có nghĩa là *chúng ta* làm chậm việc thành lập Quốc tế III. Đương nhiên là người ta không thể hiểu một cách hình thức việc thành lập Quốc tế III. Chừng nào cách mạng vô sản chưa thắng lợi, dù chỉ là thắng lợi trong một nước, hay chừng nào chiến tranh chưa chấm dứt, thì khó mà hy vọng có thể triệu tập một cách mau chóng và có kết quả một cuộc hội nghị rộng rãi của những đảng cách mạng quốc tế chủ nghĩa ở nhiều nước, khó mà hy vọng đạt đến một sự thỏa thuận giữa các đảng đó để chính thức chế định ra một cương lĩnh mới. Vì thế từ nay cho đến lúc đó, cần phải tiến lên bằng cách dựa vào sáng kiến của những đảng hiện nay đang ở vào địa vị ưu thế hơn các đảng khác và đang có thể đi bước đầu, đương nhiên không coi đó là bước cuối cùng, không đem bản cương lĩnh của mình đổi lập, bất cứ trong trường hợp nào, với những bản cương lĩnh khác có xu hướng "tả" (nghĩa là có xu hướng cách mạng quốc tế chủ nghĩa), mà chính là phải *tiến tới* khỏi thảo bản cương lĩnh chung. Ngoài nước Nga ra, thì hiện nay trên thế giới không có một nước nào có được một sự tự do tương đối để nhóm họp những đại hội của những người quốc tế chủ nghĩa và có được một đảng có nhiều đồng chí am hiểu tường tận những trào lưu quốc tế và những cương lĩnh bằng đảng chúng ta. Do đó, chúng ta nhất định cần phải đứng ra khởi xướng việc đó. Là những người quốc tế chủ nghĩa, chúng ta coi đó là nghĩa vụ trực tiếp của chúng ta.

Hình như đồng chí Bu-kha-rin xem xét vấn đề chính là như thế đấy, vì ở phần đầu bài báo của mình, đồng chí nói rằng: "đại hội đảng vừa mới bế mạc (đây là viết vào tháng Tám) đã thừa nhận là cần phải sửa đổi lại cương lĩnh", rằng "một đại hội chuyên đề sẽ được triệu tập để bàn về vấn đề ấy"; do đó ta có thể kết luận rằng đồng chí Bu-kha-rin không có điều gì để phản đối việc thông qua bản cương lĩnh mới tại đại hội đó.

Nếu sự tình là như thế, thì về vấn đề được đề cập đến ấy, các ý kiến đã hoàn toàn nhất trí rồi. Khó mà tìm thấy được một người nào phản đối lại đại hội của chúng ta, sau khi thông qua bản cương lĩnh mới, sẽ bày tỏ nguyện vọng xây dựng cương lĩnh thống nhất và chung cho Quốc tế III; để thực hiện việc đó, sẽ thi hành những biện pháp như thúc đẩy việc triệu tập nhanh chóng hội nghị của phái tả, xuất bản được một tập tài liệu bằng nhiều thứ tiếng, thành lập một ủy ban thống kê những tài liệu về những việc đã được thực hiện ở các nước khác để "thăm dò" (theo từ ngữ rất đúng của đồng chí Bu-kha-rin) con đường đưa đến bản cương lĩnh mới (phái diễn đàn ở Hà-lan¹¹⁸, phái tả ở Đức. Đồng chí Bu-kha-rin đã nêu ra "Liên minh tuyên truyền xã hội chủ nghĩa" ở Mỹ¹¹⁹; người ta cũng có thể nêu ra "Đảng công nhân xã hội chủ nghĩa" Mỹ¹²⁰ và việc đảng đó nêu vấn đề lấy "nền dân chủ công nghiệp" để thay thế "nhà nước chính trị").

Sau nữa, tôi phải thừa nhận vô điều kiện rằng điều nhận xét của đồng chí Bu-kha-rin về một khuyết điểm trong bản dự thảo của tôi là điều nhận xét đúng. Đồng chí B. dẫn ra đoạn – trong dự thảo ấy (trang 23 trong cuốn sách nhỏ¹⁾) – nói về tình hình nước Nga đang trải qua, về Chính phủ lâm thời của bọn tư bản, v.v.. Đồng chí Bu-kha-rin có lý khi

¹⁾ Xem Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 32, tr. 152 - 153.

phê bình đoạn đó và nói rằng cần phải đưa đoạn đó vào phần nghị quyết sách lược hay vào phần cương lĩnh hành động của đảng. Vậy tôi đề nghị hoặc vứt bỏ hết đoạn sau cùng của trang 23 đi, hoặc viết đoạn đó như sau:

"Trong khi cố gắng thiết lập một tổ chức nhà nước khả dĩ đảm bảo đến mức tối đa cả việc phát triển kinh tế và những quyền lợi của nhân dân nói chung, lẫn khả năng chuyển một cách êm thấm nhất lên chủ nghĩa xã hội nói riêng, thì đảng của giai cấp vô sản không thể nào tự hạn chế" v.v..

Sau hết, ở đây tôi cần phải trả lời một vấn đề này ra về một điểm ở một số đồng chí, nhưng vấn đề đó không được nêu lên trong báo chí, như tôi được biết. Đây là vấn đề về §9 trong cương lĩnh chính trị, về quyền dân tộc tự quyết. Điểm ấy gồm hai phần: phần thứ nhất đưa ra một sự diễn đạt mới về quyền dân tộc tự quyết; nội dung của phần thứ hai không phải là một yêu sách, mà là một lời tuyên bố. Vấn đề đặt ra cho tôi và xét xem lời tuyên bố đó có đúng chỗ không. Nói chung, thì trong cương lĩnh không nên có những lời tuyên bố, nhưng ở đây, theo ý tôi, cần có một ngoại lệ đối với quy tắc. Từ ngữ "quyền dân tộc tự quyết" đã nhiều lần làm cho người ta giải thích sai, nên tôi thay nó bằng một khái niệm hoàn toàn chính xác: "quyền tự do phân lập". Sau kinh nghiệm của sáu tháng cách mạng năm 1917, thì vị tất có thể chối cãi được rằng đảng của giai cấp vô sản cách mạng ở nước Nga, đảng dùng tiếng Đại Nga để làm việc, phải thừa nhận quyền phân lập. Sau khi giành được chính quyền, chúng ta sẽ thừa nhận không điều kiện và ngay tức khắc quyền đó cho các nước Phần-lan, U-cra-i-na, Ác-mê-ni-a và cho tất cả các dân tộc bị chế độ Nga hoàng (và giai cấp tư sản Đại Nga) áp bức. Nhưng về phía mình, chúng ta chẳng mấy may mong muôn có sự phân lập. Chúng ta muốn có một nước lớn chừng

nào tốt chừng này, một sự liên minh chặt chẽ chừng nào tốt chừng này, một số lượng lớn chừng nào tốt chừng này những dân tộc sống bên cạnh những người Đại Nga; chúng ta muốn như thế vì lợi ích của nền dân chủ và của chủ nghĩa xã hội, để đưa một số hết sức đông những người lao động thuộc nhiều dân tộc khác nhau tham gia vào cuộc đấu tranh của giai cấp vô sản. Chúng ta muốn có sự thống nhất theo *tinh thần vô sản - cách mạng*, muốn có *sự liên hợp*, chứ không phải *sự chia rẽ*. Chúng ta muốn có *sự liên hợp cách mạng*, vì thế chúng ta không đưa lên khẩu hiệu liên hợp tất cả mọi quốc gia, bất kể là quốc gia nào, do chô ván đê trước mắt mà cuộc cách mạng xã hội đề ra là *sự liên hợp chỉ riêng* những quốc gia đã và đang chuyển lên chủ nghĩa xã hội, những thuộc địa đang ở trên con đường giải phóng, v. v.. Chúng ta muốn có *sự liên hợp tự do* và vì thế chúng ta phải thừa nhận quyền tự do phân lập (một *sự liên hợp* mà không có quyền tự do phân lập thì không thể gọi là *liên hợp tự do* được). Do chế độ Nga hoàng và giai cấp tư sản Đại Nga áp bức nên đã để lại trong các dân tộc láng giềng vô số mối oán thù và mối hiềm nghi đối với những người Đại Nga nói chung, vì vậy chúng ta lại càng phải thừa nhận quyền tự do phân lập; cần phải làm tiêu tan mối hiềm nghi đó *bằng hành động*, chứ không phải bằng lời nói.

Nhưng chúng ta muốn có *sự liên hợp*, và cần phải nói rõ như thế. Nói lên điều đó trong cương lĩnh của đảng ở một quốc gia có nhiều dân tộc là điều rất quan trọng, cho nên cần phải phá cái lệ thường và đưa vào cương lĩnh một lời tuyên bố. Chúng ta muốn rằng nước cộng hòa của nhân dân Nga (thật chí tôi có ý muốn nói: của nhân dân Đại Nga, vì nói như thế đúng hơn) *thu hút* được những dân tộc khác; nhưng bằng phương pháp nào? Không phải bằng bạo lực, mà chỉ bằng sự thỏa thuận tự nguyện thôi. Nếu không thì sẽ vi phạm đến sự đoàn kết và *sự liên minh anh*

em của *công nhân* ở tất cả các nước. Khác với bọn dân chủ tư sản, khẩu hiệu bác ái mà chúng ta đề ra không phải là bác ái giữa các dân tộc, mà là bác ái giữa *công nhân* thuộc tất cả các dân tộc, vì chúng ta không tin vào giai cấp tư sản ở tất cả các nước, chúng ta coi giai cấp đó là kẻ thù của chúng ta.

Đấy là lý do tại sao cần phải chấp nhận ở đây một ngoại lệ đối với quy tắc và đưa vào §9 một *lời tuyên bố về những nguyên tắc*.

IX

Khi báo "Con đường công nhân" số 31 được phát hành, số có đăng bài của đồng chí I-u. La-rin "Những yêu sách của công nhân trong bản cương lĩnh của chúng ta", thì tôi đã viết những dòng trên đây rồi. Ta không thể không hoan nghênh bài đó, coi đó là bước đầu của việc Cơ quan trung ương của chúng ta thảo luận những dự thảo cương lĩnh. Đồng chí La-rin đặc biệt bàn đến phần trong bản cương lĩnh mà tôi không có dịp tham gia xây dựng, phần mà dự thảo chỉ mới được "tiểu tổ về bảo hộ lao động" soạn thảo, tiểu tổ này được thành lập trong hội nghị 24 - 29 tháng Tư 1917. Đồng chí La-rin đề nghị một số điểm *bổ sung* mà tôi cho là hoàn toàn có thể chấp nhận được, nhưng tiếc thay, những điểm bổ sung đó đôi khi lại được viết một cách thiếu chính xác.

Trong bài báo của đồng chí La-rin, tôi nhận thấy có một điểm được diễn tả không đạt: "sự phân phối một cách đúng đắn (?) lực lượng công nhân trên cơ sở (?) tự quản dân chủ (?) của công nhân trong việc chi phối (?) bản thân họ (?)" . Theo ý tôi, lối trình bày đó dở hơn lối trình bày của tiểu tổ: "những sở lao động phải là những tổ chức giai cấp của giai cấp vô sản", v. v. (xem tr. 15 "Những tài liệu"). Tiếp đó, về vấn đề tiền công tối thiểu, lẽ ra đồng

chí La-rin phải phân tích tỉ mỉ hơn và diễn đạt chính xác đề nghị của mình, *gắn liền* đề nghị đó với *lịch sử* những quan điểm của Mác và của chủ nghĩa Mác về vấn đề đó.

Tiếp đó, về vấn đề phần chính trị và ruộng đất trong bản cương lĩnh, đồng chí La-rin thấy cần phải "biên soạn kỹ càng hơn". Mong rằng báo chí của đảng ta bắt đầu ngay việc thảo luận cả những vấn đề *biên soạn* yêu cầu này và yêu cầu kia, chứ không hoãn việc ấy đến đại hội; vì, một là, nếu không làm như thế thì chúng ta sẽ khó mà có một cuộc đại hội được chuẩn bị chu đáo và, hai là, ai đã từng tham gia công tác khởi thảo những cương lĩnh và những nghị quyết thì đều biết rằng *biên soạn* được kỹ càng một điểm nào đó thì thường *phát hiện* và *gạt bỏ* được những điểm mơ hồ hoặc những ý kiến bất đồng về nguyên tắc.

Sau hết, về vấn đề phần kinh tế và tài chính trong bản cương lĩnh, đồng chí La-rin viết rằng "ở phần ấy gần như là không có gì cả, không thấy nói đến ngay cả việc hủy bỏ những công trái chiến tranh và những món nợ nhà nước của chính phủ Nga hoàng" (chỉ của chính phủ Nga hoàng thôi ư?), "đến cuộc đấu tranh chống việc những tổ chức độc quyền nhà nước lợi dụng quốc khố, v. v.". Rất mong rằng đồng chí La-rin không đợi đến đại hội mới trình bày những đề nghị cụ thể của mình, mà đưa ra ngay những đề nghị đó, nếu không thì việc chuẩn bị đại hội sẽ không được chu đáo. Về vấn đề hủy bỏ những món nợ nhà nước (dĩ nhiên là không phải chỉ của chính phủ Nga hoàng, mà cả của giai cấp tư sản nữa), cần phải nghiên cứu tỉ mỉ vấn đề những người mua ít công trái; và về vấn đề "đấu tranh chống việc những tổ chức độc quyền nhà nước lợi dụng quốc khố", cần phải nghiên cứu tình hình độc quyền sản xuất những xa xỉ phẩm và nghiên cứu mối quan hệ giữa dự thảo về điểm ấy với yêu sách bãi bỏ mọi thứ thuế gián thu trong bản cương lĩnh.

Tôi xin nhắc lại rằng muốn chuẩn bị chu đáo bản cương lĩnh, muốn cho toàn đảng thật sự tham gia công tác xây dựng bản cương lĩnh thì những ai quan tâm đến việc đó phải *tức khắc* bắt tay vào việc và *công bố* cả những ý kiến của mình lẫn *những dự thảo chính xác* về các điểm đã được biên soạn xong và đã được bổ sung hoặc sửa đổi.

Ý KIẾN CỦA NGƯỜI VẮNG MẶT

Tôi viết những dòng này ngày 8 tháng Mười, mà không hy vọng gì lầm là đến ngày 9 những dòng này đã đến tay các đồng chí ở Pê-tơ-rô-grát được. Có thể là những dòng ấy sẽ đến chậm, vì đại hội các Xô-viết miền Bắc đã được án định họp vào ngày 10 tháng Mười rồi. Tuy vậy, tôi cũng cứ cố gắng đưa ra "Ý kiến của người vắng mặt" này trong trường hợp cuộc khởi nghĩa của công nhân và binh sĩ ở Pê-tơ-rô-grát và ở toàn "khu vực" chắc chắn sắp nổ ra, nhưng vẫn chưa nổ ra.

Toàn bộ chính quyền phải chuyển về tay các Xô-viết, điều đó hiển nhiên là như thế. Mọi người bôn-sê-vích tất phải thấy hiển nhiên là chính quyền vô sản - cách mạng (hiện nay gọi là chính quyền bôn-sê-vích thì cũng thế) đã được hết thảy những người lao động và bị bóc lột trên toàn thế giới nói chung, trong những nước giao chiến nói riêng và đặc biệt là nông dân Nga hết sức đồng tình và tuyệt đối ủng hộ. Những sự thật đó, ai cũng biết quá rõ rồi và đã được chứng minh quá lâu rồi, nên không cần phải mất công nói đến nữa.

Cần phải nói đến một điều mà chắc chắn nhiều đồng chí còn chưa hoàn toàn hiểu rõ, tức là: việc chuyển chính quyền về tay các Xô-viết, hiện nay trong thực tiễn, có nghĩa là khởi nghĩa vũ trang. Điều đó tưởng chừng đã rõ ràng, nhưng không phải là tất cả mọi người trước kia và hiện nay đã suy

nghĩ sâu về điều đó. Bây giờ mà cự tuyệt khởi nghĩa vũ trang là cự tuyệt khẩu hiệu chủ yếu của chủ nghĩa bôn-sê-vích (tất cả chính quyền về tay các Xô-viết) và là cự tuyệt toàn bộ chủ nghĩa quốc tế vô sản - cách mạng nói chung.

Nhưng khởi nghĩa vũ trang là một hình thức *đặc biệt* của đấu tranh chính trị, phục tùng những quy luật đặc biệt, mà chúng ta cần phải quan tâm suy nghĩ. Các Mác đã diễn đạt chân lý đó một cách hết sức nổi bật, khi ông viết rằng "*cũng như chiến tranh, khởi nghĩa*" vũ trang "*là một nghệ thuật*".

Mác đã đề ra một số quy tắc chủ yếu của nghệ thuật đó như sau:

1) Không bao giờ được *đua* với khởi nghĩa cả, và một khi đã bắt đầu khởi nghĩa thì cần nắm chắc một điều là phải *tiến hành đến cùng*.

2) Phải tập hợp, ở một điểm quyết định, trong một thời cơ quyết định, *những lực lượng có ưu thế lớn*, nếu không thì địch, được chuẩn bị hơn và có tổ chức hơn, sẽ tiêu diệt những người khởi nghĩa.

3) Một khi đã bắt đầu khởi nghĩa thì phải hết sức *quyết tâm hành động* dù sao cũng tuyệt đối phải chuyển sang *tấn công*. "Phòng ngự là con đường chết của khởi nghĩa vũ trang".

4) Phải cố gắng đánh bất thình lình vào địch, cố gắng nắm đúng thời cơ khi quân đội địch còn phân tán.

5) *Mỗi ngày* (đối với một thành phố, thì có thể nói là từng giờ) phải thu được thắng lợi, dù là thắng lợi không lớn lắm, đồng thời nhất thiết phải giữ cho bằng được "*ưu thế tinh thần*".

Mác đã tổng kết những bài học về khởi nghĩa vũ trang trong tất cả các cuộc cách mạng, bằng cách dẫn ra câu nói của "Đặng-tông, bậc thầy vĩ đại nhất trong lịch sử về sách lược cách mạng: dũng cảm, dũng cảm và dũng cảm nữa"¹²¹.

Áp dụng vào nước Nga và vào tháng Mười 1917, như thế có nghĩa là: tấn công cùng một lúc, hết sức bất thình lình và nhanh chóng vào Pê-tơ-rô-grát, nhất định tấn công từ ngoài vào, từ trong ra, từ những khu công nhân và từ Phần-lan, từ Rê-ven và từ Crôn-stát, dùng *toàn bộ* hạm đội mà tấn công, tập trung lực lượng *có ưu thế lớn hơn hẳn* con số 15 - 20 ngàn quân (có lẽ hơn thế nữa) của "đội cảnh vệ tư sản" ở nước ta (bọn học sinh sĩ quan) và của "quân Vargas-đê"¹⁾ ở nước ta (một bộ phận quân Cô-dắc), v. v..

Phối hợp *ba* lực lượng chính của chúng ta là: hạm đội, công nhân và các đơn vị bộ binh, làm sao mà chiếm cho bằng được và dù phải *hy sinh với bất cứ giá nào* cũng phải giữ cho bằng được: a) cơ quan điện thoại; b) cơ quan điện tín; c) các ga xe lửa; d) và trước nhất là các cầu.

Lựa chọn những phần tử *kiên quyết nhất* (những "đội quân xung kích" của chúng ta, *thanh niên công nhân*, cũng như những thủy quân ưu tú nhất) và phân bố họ thành những đội nhỏ có nhiệm vụ chiếm đóng tất cả những địa điểm quan trọng nhất và *tham gia* vào tất cả các hoạt động quân sự quan trọng ở khắp nơi, chẳng hạn như:

Bao vây và cô lập Pê-tơ-rô-grát, chiếm lấy Pê-tơ-rô-grát bằng cách tấn công phối hợp giữa hạm đội, công nhân và bộ binh – đó là một nhiệm vụ đòi hỏi phải có *nghệ thuật và một tinh thần anh dũng gấp bội*.

Tổ chức những đơn vị gồm những công nhân ưu tú nhất, vũ trang bằng súng trường và bom, để tấn công và bao vây những "trung tâm" của địch (trường sĩ quan, cơ quan điện tín, điện thoại v. v.) với tinh thần của khẩu hiệu: *thà hy sinh đến người cuối cùng, quyết không để cho địch lọt qua được*.

¹⁾ – có ý nói là quân phản động

Chúng tôi mong rằng nếu cuộc khởi nghĩa được quyết định, thì những người lãnh đạo sẽ biết áp dụng một cách có hiệu quả những lời dạy vĩ đại của Đặng-tông và của Mác.

Thắng lợi của cách mạng Nga và cách mạng thế giới là do hai hay ba ngày chiến đấu này quyết định.

*Viết xong ngày 8 (21) tháng
Mười 1917*

*Đảng lần đầu ngày 7 tháng Mười
một 1920 trên báo "Sự thật",
số 250*

Ký tên: Người vắng mặt

Theo đúng bản in trên báo

THƯ GỬI CÁC ĐỒNG CHÍ BÔN-SÊ-VÍCH THAM GIA ĐẠI HỘI CÁC XÔ-VIẾT MIỀN BẮC

Các đồng chí! Cách mạng của ta đang trải qua một thời kỳ khủng hoảng tới cực điểm. Sự khủng hoảng này cùng xảy ra một lúc với sự khủng hoảng lớn trong bước phát triển của cách mạng xã hội chủ nghĩa thế giới và của cuộc đấu tranh của chủ nghĩa đế quốc toàn thế giới chống lại cuộc cách mạng đó. Những người lãnh đạo có trách nhiệm của đảng ta phải gánh vác một nhiệm vụ lớn lao, nếu không hoàn thành được nhiệm vụ đó thì phong trào vô sản quốc tế chủ nghĩa sẽ có nguy cơ phá sản hoàn toàn. Tình hình như hiện nay mà trì hoãn thì thật sự là đi đến chõ chết.

Các đồng chí hãy nhìn qua tình hình quốc tế. Cách mạng thế giới lên mạnh, đó là một điều không thể chối cãi được. Sự phẫn nộ của công nhân Tiệp-khắc bùng nổ đã bị đàn áp một cách dã man không thể tưởng tượng được, điều đó chứng tỏ chính phủ vô cùng hoảng sợ. Ở Ý tình hình cũng đi đến chõ quắn chúng nổi dậy ở Tu-ranh¹²². Nhưng sự kiện quan trọng nhất là cuộc binh biến trong hạm đội Đức. Cần phải thấy hết những khó khăn không tưởng tượng được của cách mạng ở một nước như nước Đức, nhất là trong điều kiện hiện nay. Không thể nghi ngờ gì nữa, cuộc nổi dậy trong hạm đội Đức đánh dấu sự khủng hoảng lớn trong bước trưởng thành của cách mạng thế giới. Nếu những người sô-vanh nước ta cỗ động cho sự thất bại của nước

Đức, đang yêu cầu công nhân Đức vùng dậy tức khắc, thì chúng ta, những người cách mạng - quốc tế chủ nghĩa Nga, với kinh nghiệm trong những năm 1905 - 1917, chúng ta đã biết rằng về sự trưởng thành của cách mạng thì không thể có triệu chứng nào rõ ràng hơn là sự nổi dậy trong quân đội.

Các đồng chí hãy suy nghĩ về hoàn cảnh chúng ta hiện nay so với những người cách mạng Đức. Họ có thể nói với chúng ta rằng: chúng tôi chỉ có một Liếp-nêch là người công khai kêu gọi làm cách mạng. Tiếng nói của Liếp-nêch đã bị bóp nghẹt trong nhà tù khổ sai. Chúng tôi không có lấy một tờ báo để công khai giải thích sự tất yếu của cách mạng; chúng tôi không có quyền tự do hội họp. Chúng tôi không có lấy một Xô-viết đại biểu công nhân hay binh sĩ nào cả. Tiếng nói của chúng tôi thật khó khăn mới vọng đến được đông đảo quần chúng. Thế mà chúng tôi đã cố vùng dậy trong khi chỉ có một phần trăm khả năng thắng lợi! Còn các bạn, những người cách mạng - quốc tế chủ nghĩa Nga, các bạn đã có cả một nửa năm tự do cỗ động, các bạn có tới hai chục tờ báo, các bạn có cả một loạt các Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ, các bạn đã thắng thế trong Xô-viết ở cả hai thủ đô, các bạn có toàn bộ hạm đội Ban-tich và toàn thể bộ đội Nga ở Phần-lan đứng về phía các bạn, vậy mà các bạn không hưởng ứng lời kêu gọi khởi nghĩa của chúng tôi, các bạn không lật đổ tên đế quốc Kê-ren-xki của các bạn, mặc dù cuộc khởi nghĩa của các bạn nắm chắc phần thắng đến chín mươi chín phần trăm!

Phải, chúng ta sẽ thật sự là những tên phản bội đối với Quốc tế, nếu trong lúc này, trong những điều kiện thuận lợi như thế này, chúng ta lại chỉ hưởng ứng lời kêu gọi của những người cách mạng Đức bằng... những nghị quyết!

Ngoài ra, tất cả chúng ta đều biết rất rõ rằng bọn đế quốc quốc tế đang ngày càng nhanh chóng câu kết với nhau và âm mưu chống lại cách mạng Nga. Bóp chết cách mạng Nga bằng bất kỳ cách nào, bóp chết bằng những biện pháp

quân sự cũng như bằng một hòa ước có hại cho nước Nga, đó là mục tiêu mà chủ nghĩa đế quốc quốc tế đang ngày càng tiến đến gần. Đó chính là nguyên nhân làm cho khủng hoảng cách mạng xã hội chủ nghĩa thế giới sâu sắc thêm, đó chính là nguyên nhân làm cho sự trì hoãn khởi nghĩa trở thành một điều đặc biệt nguy hiểm – tôi còn muốn nói đó là một tội lỗi của chúng ta nữa.

Sau nữa, các đồng chí hãy xem tình hình bên trong của nước Nga. Tình trạng phá sản của những đảng tiểu tư sản - thỏa hiệp, đại biểu cho đám quần chúng mù quáng vào Kê-ren-xki cùng bọn đế quốc nói chung, đã hoàn toàn chín muồi. Đó là một sự phá sản hoàn. Tại Hội nghị dân chủ, đoàn đại biểu Xô-viết bỏ phiếu chống sự liên hiệp, *đa số* các Xô-viết đại biểu nông dân địa phương (mặc dầu Xô-viết trung ương của họ là do bọn Áp-kxen-chi-ép cùng những bạn bè khác của Kê-ren-xki nắm giữ) bỏ phiếu chống sự liên hiệp; kết quả cuộc bầu cử ở Mát-xcơ-va, nơi mà quần chúng công nhân gần gũi với nông dân nhất và có *hơn 49 phần trăm* số phiếu bỏ cho những người bôn-sê-vích (còn binh sĩ thì, trong số 17 ngàn, có 14 ngàn người bỏ phiếu cho những người bôn-sê-vích) – tất cả những điều đó chẳng phải đã chứng tỏ rằng sự tín nhiệm của quần chúng nhân dân đối với Kê-ren-xki cùng những kẻ thỏa hiệp với Kê-ren-xki và bè lũ đã hoàn toàn tan vỡ rồi sao? Còn có gì có thể biểu hiện được rõ ràng hơn cuộc bỏ phiếu đó để nói lên tiếng nói của quần chúng nhân dân đối với những người bôn-sê-vích: các anh hãy dắt dẫn chúng tôi, chúng tôi sẽ đi theo các anh!

Còn chúng ta, những người đã giành được đa số như vậy trong quần chúng nhân dân, đã giành được Xô-viết trong hai thủ đô, chúng ta lại cứ chờ đợi ư? Chờ đợi cái gì? Chờ đợi cho Kê-ren-xki cùng bọn tướng tá thuộc phái Coóc-ni-lốp của hắn dâng Pê-tơ-rô-grát cho quân Đức và do đó hoặc trực tiếp hay gián tiếp, hoặc công khai hay bí mật

ký kết *cá* với Biu-kê-nên, *cá* với Vin-hem để bóp chết hắn cách mạng Nga!

Nhân dân đã tổ lòng tín nhiệm chúng ta trong các cuộc bầu cử ở Mát-xcơ-va và trong cuộc bầu lại các Xô-viết, nhưng không phải chỉ có thế. Còn có những triệu chứng về sự lạnh nhạt và thờ ơ ngày càng tăng. Điều đó dễ hiểu thôi. Đó không phải là tình trạng thoái trào của cách mạng như bọn dân chủ - lập hiến và những bọn phụ họa của chúng đang kêu la, mà là sự giảm sút sự tin tưởng vào các nghị quyết và các cuộc bầu cử. Trong cách mạng, quần chúng đòi hỏi các đảng lãnh đạo phải hành động chứ không phải chỉ bàn suông, đòi hỏi phải đấu tranh thắng lợi chứ không phải chỉ nói mồm thôi. Đã sắp đến lúc trong nhân dân có thể có quan niệm cho rằng những người bôn-sê-vích cũng chẳng hơn gì những kẻ khác, vì họ đã không biết *hành động* sau khi ta tổ lòng tin cậy ở họ.

Cuộc nổi dậy của nông dân đang bùng lên khắp nước. Điều hết sức rõ ràng là bọn dân chủ - lập hiến cùng tay chân của chúng đang tìm hết mọi cách làm giảm bớt ý nghĩa của phong trào đó, coi đó chỉ là "những cuộc tàn sát", chỉ là "hành động vô chính phủ" mà thôi. Lời nói láo đó bị bác bỏ bởi sự thật là ở các trung tâm khởi nghĩa người ta đã bắt đầu trao ruộng đất cho nông dân: từ trước đến nay chưa bao giờ có "những cuộc tàn sát" và "hành động vô chính phủ" nào lại đưa đến những kết quả chính trị tốt đẹp như vậy được! Một điều chứng tỏ sức mạnh to lớn của cuộc nổi dậy của nông dân là những kẻ thỏa hiệp và bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng trong tờ "Sự nghiệp nhân dân", *thậm chí cá* Bre-scô-Brê-scôp-xcai-a cũng đã bắt đầu nói đến trao ruộng đất cho nông dân để hòng ngăn chặn phong trào một khi nó chưa hoàn toàn dâng lên tràn ngập đầu chúng.

Thế mà chúng ta lại cứ chờ xem các đơn vị Cô-dắc của Kê-ren-xki, phần tử theo phe Coóc-ni-lốp (chính thời gian gần đây bản thân bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng đã vạch

mặt Kê-ren-xki là phần tử theo phe Coóc-ni-lốp), liệu có dập tắt được hay không cuộc nổi dậy của nông dân theo cách diệt *từng phần*?

Nhiều người lãnh đạo của đảng ta hình như không thấy rõ ý nghĩa đặc biệt của cái khẩu hiệu mà tất cả chúng ta đã thừa nhận và nhắc đi nhắc lại mãi. Khẩu hiệu đó là: toàn bộ chính quyền về tay các Xô-viết. Trong nửa năm cách mạng này đã có những thời kỳ, đã có những lúc mà khẩu hiệu đó không có nghĩa là khởi nghĩa. Có lẽ những thời kỳ đó, những lúc đó đã làm mờ mắt một bộ phận các đồng chí ta và làm cho họ quên mất rằng cả đối với chúng ta hiện nay, ít nhất là từ giữa tháng Chín, khẩu hiệu đó có nghĩa là lời kêu gọi khởi nghĩa.

Về điểm này, không thể có một mảy may nghi ngờ gì nữa. Mới đây tờ "Sự nghiệp nhân dân" đã giải thích điều đó "một cách đại chúng", khi nói rằng: "dù thế nào Kê-ren-xki cũng không chịu khuất phục đâu!". Điều đó khỏi phải bàn!

Khẩu hiệu "toute la puissance au peuple" không phải gì khác hơn là một lời kêu gọi khởi nghĩa. Và chúng ta sẽ chịu trách nhiệm hoàn toàn và tuyệt đối nếu chúng ta, những người đã bao tháng nay kêu gọi quần chúng khởi nghĩa, kêu gọi họ không thỏa hiệp, mà nay lại không đưa họ đến khởi nghĩa, ngay trước lúc cách mạng phá sản, khi mà họ đã tỏ lòng tin nhiệm chúng ta.

Bọn dân chủ - lập hiến và bọn thỏa hiệp lấy sự kiện những ngày 3 - 5 tháng Bảy và việc cổ động của bọn Trăm đèn đang lan tràn v.v., để dọa dẫm. Nhưng nếu chúng ta có mắc sai lầm trong những ngày 3 - 5 tháng Bảy chăng nữa, thì chỉ có một sai lầm là đã không giành lấy chính quyền mà thôi. Tôi nghĩ rằng lúc đó làm như thế không phải là mắc sai lầm, bởi vì khi ấy chúng ta chưa chiếm được đa số, nhưng bây giờ mà làm như vậy thì thật là sai lầm tai hại và còn tệ hơn sai lầm nữa kia. Sự cổ động của bọn Trăm đèn lan tràn ra cũng dễ hiểu thôi, đó là sự gay gắt giữa các cực

trong bầu không khí cách mạng của giai cấp vô sản và nông dân đang lên cao. Nhưng nếu vin vào cớ đó để phản đối khởi nghĩa thì thật là buồn cười, bởi vì không cần chứng minh cũng thấy được sự bất lực của bọn Trăm đèn bị bọn tư bản mua chuộc, sự bất lực của lũ Trăm đèn trong cuộc đấu tranh. Trong cuộc đấu tranh điều đó không có nghĩa lý gì cả. Trong cuộc đấu tranh, Coóc-ni-lốp và Kê-ren-xki chỉ có thể dựa vào sự đoàn dã man và lính Cô-dắc mà thôi. Mà hiện nay thì ngay cả trong hàng ngũ quân Cô-dắc đã bắt đầu có sự tan rã rồi, hơn nữa bên trong những vùng Cô-dắc, nông dân lại đang đe dọa tiến hành nội chiến với chúng.

Tôi viết những dòng này vào ngày chủ nhật, 8 tháng Mười; và các đồng chí sẽ được đọc những dòng này sớm nhất là vào ngày 10 tháng Mười. Tôi được một đồng chí, nhân ghé qua, cho biết là những hành khách trên đường xe lửa Vác-sa-va nói rằng Kê-ren-xki đưa lính Cô-dắc về Pê-tơ-rô-grát! Điều đó hoàn toàn có thể có thật, và chúng ta sẽ thật sự có lỗi nếu không kiểm tra việc đó về mọi mặt và không nghiên cứu lực lượng và cách bố trí của các đội quân Coóc-ni-lốp khóa thứ hai.

Kê-ren-xki lại đưa quân Coóc-ni-lốp tới gần Pê-tơ-rô-grát để ngăn cản việc chuyển chính quyền vào tay các Xô-viết, ngăn cản chính quyền đó đề nghị ký ngay hòa ước, ngăn cản việc trao ngay toàn bộ ruộng đất cho nông dân, để nộp Pê-tơ-rô-grát cho quân Đức và chính hắn chuồn về Mát-xcova! Đây là khẩu hiệu khởi nghĩa mà chúng ta phải truyền bá thật hết sức rộng rãi và nó sẽ thu được kết quả to lớn.

Không thể chờ đợi đại hội các Xô-viết toàn Nga mà Ban chấp hành trung ương các Xô-viết có thể kéo dài mãi đến tháng Mười một mới triệu tập, không thể trì hoãn để cho Kê-ren-xki lại có thể điều thêm quân Coóc-ni-lốp về. Ở đại hội các Xô-viết có đại biểu của Phần Lan, của hạm đội và của Rê-ven; ba lực lượng này gộp lại có thể mở ngay một cuộc tiến quân vào Pê-tơ-rô-grát để chống các trung

đoàn Coóc-ni-lốp, một cuộc tiến quân của hạm đội, pháo binh và các đơn vị súng máy và của hai hay ba quân đoàn bộ binh đã từng tỏ rõ, ở Vư-boóc-gơ chẳng hạn, tất cả sức mạnh của lòng căm thù của họ đối với bọn tướng tá của Coóc-ni-lốp hiện nay đang được Kê-ren-xki câu kết một lần nữa.

Thật là hết sức sai lầm nếu ta từ bỏ cơ hội có thể lập tức đánh tan các trung đoàn Coóc-ni-lốp khóa thứ hai, lấy cớ rằng nếu hạm đội Ban-tích về Pê-tơ-rô-grát tức là bỏ trống mặt trận cho quân Đức tiến vào. Bè lũ Coóc-ni-lốp vu khống sẽ nói như thế, cũng như nói chung chúng có thể nói láo đủ mọi điều, nhưng nếu hoang mang lo sợ vì những lời nói láo và vu khống thì không xứng đáng là những người cách mạng. Kê-ren-xki sê nộp Pê-tơ-rô-grát cho quân Đức, điều đó hiện nay thật là rõ như ban ngày: chúng tôi hoàn toàn tin chắc như thế, không có ý kiến nào ngược lại có thể xóa bỏ được điều tin đó, vì nó xuất phát từ toàn bộ tiến trình các sự biến và toàn bộ chính sách của Kê-ren-xki.

Kê-ren-xki và bọn Coóc-ni-lốp sê dâng Pê-tơ-rô-grát cho quân Đức. Chính vì muốn cứu Pê-tơ-rô-grát nên cần phải lật đổ Kê-ren-xki và giành lấy chính quyền cho các Xô-viết ở hai thủ đô; các Xô-viết đó sê lập tức đề nghị ký hòa ước với tất cả các dân tộc và như vậy các Xô-viết sê làm tròn nghĩa vụ của mình đối với những người cách mạng Đức, và do đó sê tiến một bước quyết định tới chỗ phá tan những âm mưu đầy tội ác chống lại cách mạng Nga, những âm mưu của chủ nghĩa đế quốc quốc tế.

Chỉ có cuộc tiến quân ngay lập tức của hạm đội Ban-tích, của các đơn vị quân đội Phản-lan, Rê-ven và Crôn-stát chống lại quân Coóc-ni-lốp ở gần Pê-tơ-rô-grát mới có thể cứu vãn được cách mạng Nga và cách mạng thế giới. Và một cuộc tiến quân như thế chắc chắn đến chín mươi chín phần trăm là sê chỉ trong một vài ngày có thể làm cho một bộ phận các đơn vị Cô-dắc phải đầu hàng, làm cho một bộ phận khác hoàn toàn bị đánh bại, làm cho Kê-ren-xki phải

sụp đổ, vì công nhân và binh sĩ ở hai thủ đô đều sê ủng hộ cuộc tiến quân đó.

Trì hoãn là chết.

Khẩu hiệu: "toàn bộ chính quyền về tay các Xô-viết" là một khẩu hiệu khởi nghĩa. Kẻ nào dùng khẩu hiệu đó mà không có ý thức về điều đó, không nghĩ tới điều đó, thì chỉ nên tự trách mình mà thôi. Nhưng phải coi khẩu hiệu là một *nghệ thuật*. Tôi đã nhấn mạnh điều này hồi họp Hội nghị dân chủ, và bây giờ tôi còn nhấn mạnh nữa, vì *đây* là bài học của chủ nghĩa Mác, bài học của toàn bộ tình hình hiện nay ở Nga và trên toàn thế giới.

Vấn đề hiện nay không phải là bỏ phiếu nữa, không phải là lôi kéo "những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả" nữa, cũng không phải là bổ sung thêm những Xô-viết địa phương, không phải là đại hội các Xô-viết đó nữa. Mà vấn đề là phải tiến hành khởi nghĩa mà Pê-tơ-rô-grát, Mát-xcơ-va, Hen-xinh-pho, Crôn-stát, Vư-boóc-gơ và Rê-ven có thể và phải quyết định. Chính ở vùng quanh Pê-tơ-rô-grát và ở ngay trong Pê-tơ-rô-grát là nơi có thể và phải quyết định cũng như tiến hành cuộc khởi nghĩa đó một cách nghiêm chỉnh nhất, có chuẩn bị đầy đủ nhất, nhanh chóng nhất và kiên quyết nhất.

Hạm đội, Crôn-stát, Vư-boóc-gơ, Rê-ven có thể và cần phải tiến vào Pê-tơ-rô-grát, đánh tan những trung đoàn Coóc-ni-lốp, phát động cả hai thủ đô vùng dậy, thúc đẩy việc cổ động rộng rãi cho một chính quyền lập tức trao ruộng đất cho nông dân và lập tức đề nghị ký kết hòa ước, lật đổ chính phủ Kê-ren-xki, thành lập chính quyền nói trên.

Trì hoãn là chết.

Ngày 8 tháng Mười 1917.

N. Lê-nin

Đăng lần đầu ngày 7 tháng Mười
một 1925 trên báo "Sự thật",
số 255

Theo đúng bản sao đánh máy

CUỘC HỌP
NGÀY 10 (23) THÁNG MUỖI 1917
CỦA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
DẢNG CÔNG NHÂN
DÂN CHỦ - XÃ HỘI (B) NGA¹²³

1
BÁO CÁO
BIÊN BẢN

Đồng chí Lê-nin nhận định rằng từ đầu tháng Chín có một tình trạng thờ ơ nào đó đối với vấn đề khởi nghĩa. Tuy nhiên tình trạng đó không thể dung nhận được nếu chúng ta nghiêm chỉnh đề ra khẩu hiệu các Xô-viết giành lấy chính quyền. Vì vậy, lẽ ra từ lâu đã cần phải chú ý đến mặt kỹ thuật của vấn đề đó. Bây giờ chắc là ta đã bỏ phí mất nhiều thời gian rồi.

Tuy vậy vấn đề vẫn đặt ra bức thiết, và thời cơ quyết định sắp đến rồi.

Tình hình quốc tế làm cho sự chủ động phải thuộc về chúng ta.

Những âm mưu nhằm đưa mặt trận lùi về Nác-va và rút khỏi Pê-tơ-rô-grát càng buộc chúng ta phải hành động kiên quyết.

Tình hình chính trị cũng đưa chúng ta đến kết luận theo hướng đó. Nếu vào ngày 3 - 5 tháng Bảy chúng ta có những hành động kiên quyết thì có lẽ đã thất bại vì bây giờ đa số ủng hộ chúng ta. Từ bấy đến nay, cao trào của chúng ta tiến những bước khổng lồ.

Sở dĩ quần chúng lảng tránh và thờ ơ là do họ đã mệt vì những lời nói suông và những nghị quyết rỗi.

Bây giờ đa số đã ủng hộ chúng ta. Tình hình chính trị đã hoàn toàn chín muồi để chuyển chính quyền.

Phong trào nông dân cũng phát triển theo hướng đó, vì rõ ràng là cần phải có những cố gắng anh dũng lăm mới kim hâm được phong trào đó. Khẩu hiệu trao tất cả ruộng đất cho nông dân đã trở thành khẩu hiệu chung của hết thảy mọi nông dân. Như vậy là đã có những điều kiện chính trị rồi. Cần phải xét đến mặt kỹ thuật của vấn đề. Tất cả vấn đề là ở đó. Thế mà chúng ta lại có khuynh hướng bắt chước bọn vệ quốc chủ nghĩa, coi việc chuẩn bị khởi nghĩa một cách có kế hoạch là một thứ lỗi lầm về chính trị.

Chờ đợi cho tới khi có Quốc hội lập hiến – quốc hội này rõ ràng sẽ không ủng hộ chúng ta – là vô lý, bởi vì như vậy là làm phức tạp thêm cho nhiệm vụ của chúng ta.

Phải lợi dụng đại hội địa phương và lời lẽ đề nghị của Min-xco¹²⁴ để chuyển sang những hành động kiên quyết.

*Dặng lần đầu năm 1922 trên
tạp chí "Cách mạng vô sản", số 10*

Theo đúng bản viết tay

(1)

Ч. к. призывает, что как перво-
народное наложение русской рев-
олюции (воздание во флот в Гер-
мании, как крайнее проявление
изнанки всемирной социал-ре-
волюции, разрыв между
мироподавлением с одной
стороны и революцией в России),
— так и военное наложение
(иссечь наше революционное русско-
бумбардирство «Керенским и Ко» (т.е.
Марк и Тимур), — так и
приведение большинства
подданных русской империи в Соб-
ратья, — все это в связи с
крайними воздушными
и с новорожденным народом

— в бои Европы

(2)

2) добрых к нашему народу (Бадо-
го в Монте), каковы земли
под контролем Европы кор-
абль-войска (Бадо войск
из Нидерландов, подводы к Нидер-
ландам, оккупация Швеции
и Финляндии и т.п.), — все
это служит для организации для
вооруженного воздания.

Призываю прок. отд.
все в Европе. Воздание народов
и в Европе народов, ч. к.
передавая свет в организа-
ции народов русской империи
и в Европе для зас-
тилья осквернить и разрушить
свет правдивое единство
(Собирая Собир Соб. единство, то
Бадо войск из Нидерландов, Ев-
ропы и московской и
иностранцами 27.?).

2
NGHỊ QUYẾT

Ban chấp hành trung ương thừa nhận rằng tình thế quốc tế của cách mạng Nga (cuộc binh biến trong hạm đội ở Đức là một biểu hiện tột đỉnh của sự lớn mạnh của cách mạng xã hội chủ nghĩa thế giới toàn châu Âu; sau nữa, nguy cơ bọn đế quốc mưu hòa với nhau để bóp chết cách mạng Nga), cũng như tình hình quân sự (giai cấp tư sản Nga cùng Kê-ren-xki và bè lũ rõ ràng là rắp tâm dâng Pê-tơ-rô-grát cho quân Đức), cũng như việc đảng vô sản giành được đa số trong các Xô-viết, – tất cả những cái đó cộng với phong trào khởi nghĩa của nông dân và việc nhân dân chuyển sang tin tưởng vào đảng ta (cuộc bầu cử ở Mát-xcơ-va), sau cùng là sự chuẩn bị rõ rệt cho một vụ Coóc-ni-lốp thứ hai (rút quân khỏi Pê-tơ-rô-grát, chuyển quân Cô-dắc đến thành phố đó, và dùng quân Cô-dắc bao vây Min-xcơ, v. v.), – tất cả những việc đó đã đặt vấn đề khởi nghĩa vũ trang thành vấn đề trước mắt.

Vậy là xét thấy khởi nghĩa vũ trang là không thể tránh khỏi vì đã hoàn toàn chín muồi, Ban chấp hành trung ương đề nghị tất cả các tổ chức của đảng hãy căn cứ vào đó và xuất phát từ đó mà thảo luận và giải quyết mọi vấn đề thực tiễn (đại hội các Xô-viết miền Bắc, việc rút quân khỏi Pê-tơ-rô-grát, những cuộc nổi dậy ở Mát-xcơ-va và ở Min-xcơ v. v.).

*Dǎng lần đầu năm 1922 trên
tạp chí "Cách mạng vô sản", số 10*

Theo đúng bản thảo

CUỘC HỌP
NGÀY 16 (29) THÁNG MƯỜI 1917
CỦA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
ĐẢNG CÔNG NHÂN
DÂN CHỦ - XÃ HỘI (B) NGA¹²⁵

1
BÁO CÁO
BIÊN BẢN

Đồng chí Lê-nin đọc bản nghị quyết đã được Ban chấp hành trung ương thông qua trong cuộc họp trước. Lê-nin cho biết là bản nghị quyết đã được thông qua với hai phiếu chống. Nếu những đồng chí trước đây đã phản đối mà bây giờ còn muốn bày tỏ ý kiến thì có thể lại đem ra thảo luận nữa; còn bây giờ Lê-nin nêu lại những lý do vì sao mà có bản nghị quyết đó.

Nếu các đảng men-sê-vích và xã hội chủ nghĩa - cách mạng đã đoạn tuyệt với chính sách thỏa hiệp, thì có thể đề nghị một sự thỏa hiệp với họ. Ta đã đưa ra đề nghị ấy, nhưng sự thật là các đảng đó đã từ chối không thỏa hiệp¹⁾. Mặt khác, đến hồi đó rõ ràng là quần chúng đã ủng hộ chúng ta. Đây là tình hình ngay trước cuộc phiến loạn của Coóc-ni-lốp. Lê-nin lấy những thống kê các cuộc bầu cử ở Pê-tơ-rô-grát và Mát-xcơ-va để chứng minh điều đó. Cuộc phiến loạn của Coóc-ni-lốp lại càng đẩy quần chúng kiên quyết đi với chúng ta hơn nữa. Tương quan lực lượng ở Hội nghị dân chủ. Tình hình đã rõ ràng: hoặc là chuyên chính của bọn Coóc-ni-lốp, hoặc là chuyên chính của giai

¹⁾ Xem tập này, tr. 178 - 186.

cấp vô sản và các tầng lớp nông dân nghèo. Không thể căn cứ vào tâm trạng của quần chúng, vì tâm trạng đó thay đổi luôn và không thể tính trước được; chúng ta phải căn cứ vào sự phân tích và đánh giá cách mạng một cách khách quan. Quần chúng đã tin cậy những người bôn-sê-vích và đòi hỏi những người bôn-sê-vích không phải chỉ nói suông, mà phải hành động, đòi hỏi một chính sách kiên quyết trong cuộc đấu tranh chống chiến tranh cũng như trong cuộc đấu tranh chống tình trạng kinh tế bị tàn phá. Nếu ta lấy cơ sở là sự phân tích về mặt chính trị cuộc cách mạng, thì thấy hoàn toàn rõ ràng là ngay cả những hành động vô chính phủ bây giờ cũng xác nhận điều đó.

Tiếp đó, Lê-nin phân tích tình hình châu Âu và nêu rõ rằng ở châu Âu, cách mạng còn khó khăn hơn ở ta; nếu ở một nước như nước Đức mà tình hình đã đi đến chỗ nổ ra cuộc binh biến trong hạm đội, thì điều đó chứng tỏ rằng ở đây tình hình cũng đã rất tiến triển. Tình hình quốc tế cho ta nhiều căn cứ khách quan chỉ rõ rằng nếu ta hành động lúc này thì chúng ta sẽ được giai cấp vô sản toàn châu Âu ủng hộ; rằng giai cấp tư sản đang muốn dâng Pê-tơ-rô-grát cho kẻ thù. Chúng ta chỉ có thể ngăn cản việc đó bằng cách chiếm thành phố. Tất cả những điều đó đưa đến kết luận rõ ràng là khởi nghĩa vũ trang, mà nghị quyết của Ban chấp hành trung ương nói đến, đã trở thành vấn đề trước mắt.

Còn những kết luận thực tiễn cần rút ra ở bản nghị quyết thì tốt hơn cả là nên chờ nghe báo cáo của đại biểu các trung tâm rồi hãy nêu lên.

Từ sự phân tích về mặt chính trị cuộc đấu tranh giai cấp ở Nga cũng như ở châu Âu ta thấy cần phải có một đường lối kiên quyết nhất, tích cực nhất, nghĩa là chỉ có một con đường duy nhất là khởi nghĩa vũ trang mà thôi.

2 CÁC BÀI PHÁT BIỂU BIÊN BẢN

1

Đồng chí Lê-nin tranh luận với Mi-li-u-tin và Sốt-man, và chứng minh rằng vấn đề không phải ở lực lượng vũ trang, không phải là đánh nhau với quân đội, mà là một cuộc đấu tranh giữa một bộ phận này với một bộ phận khác của quân đội. Lê-nin cho rằng những điều người ta nói ở đây không có gì đáng bi quan cả. Lê-nin chứng minh rằng lực lượng của giai cấp tư sản không lớn. Các sự việc thực tế đều chứng tỏ là chúng ta trội hơn địch. Tại sao Ban chấp hành trung ương lại không thể khởi sự được? Điều đó không thể rút ra từ tất cả những tài liệu sẵn có. Muốn bác bỏ nghị quyết của Ban chấp hành trung ương thì phải chứng minh được rằng không có tình trạng kinh tế bị tàn phá; rằng tình hình quốc tế không đưa đến những chỗ rắc rối gay go. Nếu những người cách mạng chuyên nghiệp đòi giành lấy toàn bộ chính quyền, thì họ hiểu rất rõ điều họ muốn. Các điều kiện khách quan chứng tỏ rằng nông dân cần được lãnh đạo; họ sẽ đi theo giai cấp vô sản.

Người ta lo chúng ta không giữ được chính quyền, nhưng chính bây giờ là lúc chúng ta lại đang có nhiều khả năng để giữ vững chính quyền hơn bao giờ hết.

Lê-nin tỏ ý mong các cuộc thảo luận sẽ được tiến hành theo hướng thảo luận về thực chất của bản nghị quyết.

2

Nếu tất cả các nghị quyết đều bị bác như thế thì không thể trông mong có gì tốt đẹp hơn được. Bây giờ Di-nô-vi -ép

nói là phải vứt bỏ khẩu hiệu "chính quyền về tay các Xô-viết" và phải làm áp lực đối với chính phủ. Nếu nói rằng khởi nghĩa đã chín muồi, thì không nên nói đến chuyện âm mưu. Nếu xét về mặt chính trị, khởi nghĩa không thể tránh khỏi được, thì phải coi khởi nghĩa như một nghệ thuật. Mà xét về mặt chính trị, thì khởi nghĩa đã chín muồi rồi.

Chính vì bánh mì chỉ còn vừa đủ ăn một ngày nữa thôi, nên chúng ta không thể chờ đợi Quốc hội lập hiến được. Lê-nin đề nghị chấp thuận bản nghị quyết, kiên quyết bắt tay vào việc chuẩn bị khởi nghĩa, và để cho Ban chấp hành trung ương và Xô-viết quyết định thời cơ hành động.

3

Đồng chí Lê-nin bác ý kiến của Di-nô-vi-ép và nói là không thể đem đổi lập cuộc cách mạng này với cuộc cách mạng tháng Hai được. Về thực chất, Lê-nin đề nghị một nghị quyết.

NGHỊ QUYẾT

Hội nghị hoàn toàn tán thành và hoàn toàn ủng hộ nghị quyết của Ban chấp hành trung ương. Hội nghị kêu gọi tất cả các đảng bộ, toàn thể công nhân và binh sĩ hãy chuẩn bị về mọi mặt và hết sức tích cực cho cuộc khởi nghĩa vũ trang, hãy ủng hộ trung tâm khởi nghĩa do Ban chấp hành trung ương thiết lập ra nhằm mục đích đó. Hội nghị hoàn toàn tin tưởng rằng Ban chấp hành trung ương và Xô-viết sẽ kịp thời quy định thời cơ thuận lợi và những biện pháp thích hợp để tiến hành cuộc tấn công.

Đăng lần đầu năm 1927 trên tạp chí "Cách mạng vô sản", số 10

*Theo đúng biên bản viết tay;
bản nghị quyết thì theo đúng
biên thảo*

THƯ GỬI CÁC ĐỒNG CHÍ

Thưa các đồng chí! Giờ phút chúng ta đang trải qua là hết sức nghiêm trọng, những sự biến đang xảy ra nhanh chóng không thể ngờ được, khiến một nhà chính luận bị số mệnh đặt vào một hoàn cảnh phần nào xa rời trào lưu chủ yếu của lịch sử, thì có thể luôn luôn bị lạc hậu hay không hiểu rõ tình hình, nhất là nếu điều mà người đó viết lại không ra kịp thời. Mặc dù hoàn toàn hiểu rõ điều đó, tôi vẫn thấy cần phải gửi thư này cho những người bôn-sê-vích, ngay cả trong trường hợp thư này có thể hoàn toàn không được đăng lên, vì những sự dao động mà tôi thấy có nhiệm vụ phải chống lại một cách hết sức cương quyết là những dao động chưa từng thấy và có thể có một ảnh hưởng tai hại cho đảng, cho phong trào vô sản quốc tế, cho cách mạng. Còn để đề phòng cái nguy cơ lạc hậu đối với tình hình, tôi sẽ nêu rõ những tin tức nào tôi nắm được và những tin đó có từ ngày nào.

Chỉ đến sáng thứ hai, ngày 16 tháng Mười, tôi mới được gặp một đồng chí mà ngày hôm trước đã dự một hội nghị bôn-sê-vích rất quan trọng ở Pê-tơ-rô-grát và đồng chí đó đã cho tôi biết tin tức chi tiết về những cuộc tranh luận. Tại hội nghị, người ta đã tranh luận về vấn đề khởi nghĩa, mà các báo thuộc mọi xu hướng ra ngày chủ nhật cũng bàn đến. Ở hội nghị có những người đại biểu có ảnh hưởng nhất thuộc mọi ngành công tác của những người bôn-sê-vích

tại thủ đô. Và chỉ có một thiểu số rất ít ở hội nghị đó, nói đúng ra, chỉ vền vẹn hai đồng chí là có thái độ đối lập. Những lý lẽ do hai đồng chí này đưa ra thì quá đỗi yếu ớt, những lý lẽ đó là một biểu hiện hết sức nỗi bật của tâm trạng hoang mang, lo sợ và sự phâ sản của toàn bộ những tư tưởng chủ yếu của chủ nghĩa bôn-sê-vích và chủ nghĩa quốc tế vô sản - cách mạng, đến nỗi khó mà giải thích được những dao động nhục nhã đến như vậy. Nhưng sự thực là như thế, và vì một đảng cách mạng không có quyền dung thứ những dao động về một vấn đề quan trọng như vậy, vì hai đồng chí đó đã từ bỏ những nguyên tắc của mình, có thể gây ra một sự rối loạn nào đó, nên cần phải phân tích những lý lẽ của họ, cần bóc trần sự dao động của họ, cần vạch cho thấy rõ sự dao động ấy nhục nhã nhường nào. Những dòng viết sau đây sẽ cố gắng làm nhiệm vụ đó.

"... Chúng ta chưa chiếm được đa số trong nhân dân, thiếu điều kiện đó thì cuộc khởi nghĩa là vô hy vọng..."

Những người nói như thế, thì hoặc là họ xuyên tạc sự thật, hoặc họ là bọn thông thái rởm không đếm xỉa tí gì đến tình hình thực tế của cách mạng cả, mà chỉ muốn nắm trước được – bất luận như thế nào – sự đảm bảo chắc chắn rằng trong cả nước đảng bôn-sê-vích đã thu được đúng nửa số phiếu cộng thêm một phiếu nữa. Lịch sử chưa bao giờ đảm bảo như thế trong một cuộc cách mạng nào, và tuyệt đối không thể nào đảm bảo như thế được. Nếu ra một yêu cầu như vậy, chính là chế giễu thính giả, chính là che đậy sự lẩn tránh của mình trước thực tế, không hơn không kém.

Vì thực tế đã chỉ cho ta thấy hiển nhiên rằng chính từ sau những ngày tháng Bảy, đa số nhân dân đã bắt đầu nhanh chóng đứng về phía những người bôn-sê-vích. Đây là điều đã được chứng minh cả trong cuộc bầu cử ngày 20

tháng Tám ở Pê-tơ-rô-grát, ngay trước cuộc phiến loạn của Coóc-ni-lốp, khi mà tỷ lệ số phiếu ủng hộ những người bôn-sê-vích đã từ 20% - 33% ở trong nội thành không kể ngoại ô, cũng như trong cuộc bầu cử vào các Đu-ma quận ở Mát-xcơ-va trong tháng Chín, khi mà tỷ lệ số phiếu ủng hộ những người bôn-sê-vích đã từ 11% lên $49\frac{1}{3}\%$ (một đồng chí ở Mát-xcơ-va, mà tôi đã gặp trong những ngày gần đây, cho biết con số chính xác là 51%). Đây là điều cũng đã được chứng minh trong cuộc bầu cử lại các Xô-viết. Đây là điều cũng đã được chứng minh qua một sự thật là đa số những Xô-viết nông dân đã tuyên bố *chống lại* sự liên hiệp, bất chấp ý định của cái Xô-viết trung ương "kiểu Áp-kxen-chi-ép" của họ. Chống lại sự liên hiệp, như thế *thực tế* là đi theo những người bôn-sê-vích. Hơn nữa, những tin tức từ mặt trận về đã nêu lên ngày một nhiều hơn và ngày một rõ rệt hơn rằng *quần chúng* binh sĩ ngày càng đứng về phía những người bôn-sê-vích một cách kiên quyết hơn, bất chấp những sự vụ khống và đả kích ác độc của những lãnh tụ xã hội chủ nghĩa - cách mạng và men-sê-vich, của những sĩ quan, của những nghị sĩ, v. v., v. v..

Sau hết, sự kiện chủ yếu trong đời sống hiện nay ở nước Nga là *cuộc nổi dậy của nông dân*. Đây, sự chuyển hướng khách quan của nhân dân về phía những người bôn-sê-vich là như thế đấy; điều đó đã được chứng minh không phải là bằng lời nói, mà là bằng hành động. Mặc cho những lời dối trá của báo chí tư sản và của bọn ti tiện phụ họa với báo chí tư sản trong hàng ngũ "những phần tử dao động" của báo "Đời sống mới" và đồng bọn la ó về những cuộc tàn sát và tình trạng vô chính phủ, nhưng sự thật vẫn như thế đấy. Phong trào nông dân ở tỉnh Tam-bốp¹²⁶ là một cuộc nổi dậy, xét theo ý nghĩa vật chất và ý nghĩa chính trị, một cuộc nổi dậy đã mang lại những kết quả chính trị huy hoàng: thứ nhất, cuộc nổi dậy đó đã dẫn đến việc chấp nhận trao trả ruộng đất cho nông dân. Không

phải bỗng dung mà toàn thể bọn cặn bã xã hội chủ nghĩa - cách mạng, kể cả nhóm trong báo "Sự nghiệp nhân dân", đều hoảng sợ về cuộc nổi dậy, hiện giờ lại *gào lên* rằng phải trao trả ruộng đất cho nông dân! Đấy, sự đúng đắn đã được *thực tế* chứng minh của chủ nghĩa bôn-sê-vích và sự thành công của nó là như thế đấy. Muốn "mở mắt" cho bọn theo chủ nghĩa Bô-na-pác-tơ và bè lũ tay sai của chúng ở Tiên nghị viện, *thì* không thể nào có cách khác hơn là nổi dậy.

Đó là một sự thật. Sự thật bao giờ cũng cứng đầu. Và một "lý lẽ" thực tế như vậy *biện hộ* cho cuộc nổi dậy thì mạnh hơn nghìn lời quanh co lẩn tránh "bi quan" của một gã chính khách hoang mang và hoảng sợ.

Nếu cuộc nổi dậy của nông dân không phải là một sự kiện có ý nghĩa chính trị toàn quốc, thì cái bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng tôi tớ ở trong Tiên nghị viện đã chẳng kêu gào về sự cần thiết phải trao lại ruộng đất cho nông dân.

Một kết quả chính trị và cách mạng huy hoàng khác của cuộc nổi dậy của nông dân, đã được nêu lên trong báo "Con đường công nhân", là lúa mì đã được vận chuyển đến những ga xe lửa trong tỉnh Tam-bốp. Và đây là một "lý lẽ" nữa, thưa các ngài hoang mang, một lý lẽ biện hộ cho cuộc nổi dậy, biện pháp duy nhất để cứu vãn nước nhà khỏi nạn đói và cuộc khủng hoảng quy mô chưa từng có đã đến kề cửa. Trong khi bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng và bọn men-sê-vích, những tên phản bội nhân dân, gầm gừ, đe dọa, thảo ra những nghị quyết, hứa hẹn nuôi những người đói bằng việc triệu tập Quốc hội lập hiến, thì nhân dân bắt tay vào giải quyết, *theo kiểu bôn-sê-vích*, vấn đề bánh mì bằng *cuộc nổi dậy* chống lại bọn địa chủ, bọn tư bản và bọn mua vét.

Và những thành quả rực rỡ của giải pháp *áy* (giải pháp duy nhất thực tế) về vấn đề bánh mì, báo chí *tư sản* đã

phải thừa nhận, kể cả báo "Ý chí Nga" là báo đã đăng tin rằng những ga xe lửa của tỉnh Tam-bốp đang đầy ắp lúa mì... *Sau khi nông dân đã nổi dậy!!*

Không, hiện nay mà còn nghi ngờ việc đa số nhân dân đang theo và sẽ theo những người bôn-sê-vích, thì như thế là dao động một cách nhục nhã và thực tế là đã vứt bỏ *tất cả* những nguyên tắc cách mạng vô sản, như thế là hoàn toàn từ bỏ chủ nghĩa bôn-sê-vích.

"... Chúng ta không đủ sức mạnh để nắm lấy chính quyền, và giai cấp tư sản thì không đủ sức mạnh để làm cho Quốc hội lập hiến thất bại..."

Phần thứ nhất của lý lẽ này chỉ nhắc lại cái lý lẽ trước mà thôi. Nó cũng không vững và không có sức thuyết phục tí nào nếu người ta thổi lộ sự hoang mang và nỗi sợ sệt đối với giai cấp tư sản bằng cách tỏ ra bi quan về công nhân và lạc quan về giai cấp tư sản. Nếu bạn học sinh sĩ quan và bọn Cô-dắc nói rằng chúng sẽ chiến đấu đến giọt máu cuối cùng để chống lại những người bôn-sê-vích thì người ta có thể hoàn toàn tin được chúng; nhưng nếu, trong hàng trăm cuộc hội nghị, những công nhân và binh sĩ nói lên lòng tin hoàn toàn của mình đối với những người bôn-sê-vích và khẳng định rằng họ sẵn sàng lấy thân mình để đấu tranh cho việc chuyển chính quyền về tay các Xô-viết, thì "cũng nên" nhớ lại rằng biểu quyết là một việc mà chiến đấu lại là một việc khác!

Tất nhiên, nếu lý luận như thế thì cuộc khởi nghĩa "bị bác bỏ". Nhưng người ta tự hỏi "sự bi quan" có mục đích riêng biệt đó, sự bi quan có dụng tâm riêng biệt đó có gì khác sự chuyển hướng chính trị ngả về giai cấp tư sản?

Hãy nhìn vào những sự thật, hãy nhớ lại hàng nghìn bản tuyên bố của những người bôn-sê-vích mà những nhà bi quan chủ nghĩa ở nước ta đã "quên đi". Chúng ta đã nói

hàng nghìn lần rằng những Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ là một lực lượng, là đội tiên phong của cách mạng, rằng các Xô-viết ấy có thể nắm được chính quyền. Chúng ta đã trách cứ hàng nghìn lần bọn men-sê-vích và bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng là đã nói những câu văn hoa về "những cơ quan dân chủ có đầy đủ quyền lực", nhưng đồng thời lại sợ những Xô-viết nắm lấy chính quyền.

Vậy thì cuộc phiến loạn của Coóc-ni-lốp đã chứng minh cái gì? Nó chứng minh rằng những Xô-viết thật sự là một lực lượng.

Và sau khi kinh nghiệm và những sự thật đã chứng minh như thế mà chúng ta lại từ bỏ chủ nghĩa bôn-sê-vích, chúng ta lại tự phủ nhận chúng ta mà nói rằng: chúng ta không đủ sức mạnh đấy (dù rằng chúng ta đã nắm được Xô-viết ở hai thủ đô và đa số những Xô-viết tinh túng về phía những người bôn-sê-vích)!!! Thế thì đó há không phải là những sự dao động nhục nhã hay sao? Thực ra, "những nhà bi quan chủ nghĩa" ở nước ta đã vứt bỏ khẩu hiệu "toute bộ chính quyền về tay các Xô-viết", nhưng đồng thời lại sợ không dám thú nhận điều đó.

Làm thế nào mà có thể chứng minh rằng giai cấp tư sản không đủ sức mạnh để làm cho Quốc hội lập hiến thất bại?

Nếu những Xô-viết không có đủ sức để lật đổ giai cấp tư sản, như vậy là giai cấp tư sản có đủ sức mạnh để làm cho Quốc hội lập hiến thất bại, vì chẳng còn ai có thể ngăn cản được giai cấp tư sản làm việc đó. Tin vào những lời hứa hẹn của Kê-ren-xki và đồng bọn, tin vào những nghị quyết của cái Tiên nghị viện tay sai, liệu điều đó có xứng đáng với đảng viên của đảng vô sản không, có xứng đáng với người cách mạng không?

Nếu chính phủ hiện nay không bị lật đổ thì giai cấp tư sản không những có đủ sức làm cho Quốc hội lập hiến thất bại, mà còn có thể đạt được kết quả đó *một cách gián tiếp*, bằng cách dâng Pê-tơ-rô-grát cho quân Đức, bằng cách

bỏ ngỏ trận tuyến, bằng cách tăng mạnh việc đóng cửa nhà máy để đuổi thợ, bằng cách phá hoại việc chuyên chở lúa mì. Thực tế đã chứng minh rằng tất cả điều đó, giai cấp tư sản đã thực hiện một phần rồi. Như vậy là giai cấp tư sản có đủ sức để hoàn thành *toute bộ* việc đó, nếu công nhân và binh sĩ không lật đổ giai cấp tư sản.

"... Những xô-viết phải là một khẩu súng lục tì vào thái dương của chính phủ để đòi triệu tập Quốc hội lập hiến và từ bỏ những cuộc mưu toan kiểu Coóc-ni-lốp..."

Một trong hai nhà bi quan chủ nghĩa đáng buồn ở nước ta đã đi đến chỗ nói như vậy đấy!

Hắn phải đi đến chỗ nói như thế, vì từ bỏ khỏi nghĩa có nghĩa là từ bỏ khẩu hiệu: "toute bộ chính quyền về tay các Xô-viết".

Dĩ nhiên những khẩu hiệu không phải là "kinh thánh", rõ ràng là như vậy. Nhưng tại sao *chẳng có một người nào* nêu ra vấn đề sửa đổi khẩu hiệu đó (như tôi đã nêu ra sau những ngày tháng Bảy¹⁾)? Tại sao *người ta sợ* nói đến điều đó ra một cách công khai, tuy rằng từ tháng Chín, đảng ta đã thảo luận về cuộc khởi nghĩa *không thể tránh* được hiện nay để thực hiện khẩu hiệu: "toute bộ chính quyền về tay các Xô-viết"?

Những nhà bi quan chủ nghĩa đáng buồn ở nước ta chẳng bao giờ lẩn tránh được vấn đề đó đâu. Từ bỏ khỏi nghĩa, tức là từ bỏ việc trao chính quyền cho các Xô-viết, là "giao phó" tất cả hy vọng, tất cả ước vọng cho cái giai cấp tư sản tốt bụng kia đã từng "hứa" triệu tập Quốc hội lập hiến.

Chả nhẽ người ta lại khó có thể hiểu một sự thật là *một khi chính quyền đã về tay các Xô-viết* thì Quốc hội lập hiến sẽ

¹⁾ Xem tập này, tr. 14 - 24.

được bảo đảm và sự thành công của nó sẽ được đảm bảo? Điều đó, những người bôn-sê-vich đã nói hàng nghìn lần rồi. *Chẳng có ai* muốn tìm cách bác bỏ lời nói đó bao giờ cả. Cái "hình thức hồn hợp" ấy, tất cả mọi người đều thừa nhận; nhưng ngày nay mà lại núp dưới cái danh từ "hình thức hồn hợp" để từ bỏ chủ trương trao chính quyền vào tay các Xô-viết, từ bỏ *một cách lén lút*, sơ công khai từ bỏ khẩu hiệu của chúng ta, thì như thế nghĩa là thế nào? liệu có thể tìm những danh từ kiểu nghị viện để nói lên đặc điểm của thái độ đó chăng?

Người ta đã trả lời rất đúng cho nhà bi quan chủ nghĩa ở nước ta: "một khẩu súng lục không đạn ư?". Nếu đúng thế thì chỉ là trực tiếp chuyển sang hàng ngũ bọn Li-be-Đan là bọn đã nghìn lần tuyên bố rằng các Xô-viết là "một khẩu súng lục" và đã hàng nghìn lần lừa dối nhân dân, vì *dưới thời thống trị của chúng*, các Xô-viết đã trở thành con số không.

Nhưng nếu nói tới một khẩu súng lục "có đạn", thì đó là việc chuẩn bị về kỹ thuật cho cuộc khởi nghĩa, vì cần phải tìm cho ra đạn, cần phải nạp đạn vào súng; và chỉ có một viên thôi, thì ít ỏi quá.

Hoặc là chuyển sang hàng ngũ bọn Li-be-Đan và từ bỏ *công khai* khẩu hiệu "toute bộ chính quyền về tay các Xô-viết", hoặc là tiến hành khởi nghĩa. Không thể đứng lưỡng chừng được.

"... Giai cấp tư sản không thể nào dâng Pê-tơ-rô-grát cho quân Đức được dù cho Rốt-di-an-cô muốn thế, vì người chiến đấu không phải là bọn tư sản, mà là những lính thủy anh dũng của chúng ta..."

Lý lẽ này cũng vẫn lại quy tụ vào cái "tinh thần lạc quan" về *giai cấp tư sản* mà bất cứ lúc nào những kẻ bi quan về lực lượng cách mạng và về khả năng của giai cấp vô sản, tất nhiên cũng đều biểu lộ ra.

Những người lính thủy anh dũng chiến đấu, *nhưng* điều đó vẫn không ngăn trở *hai* thủy sư đô đốc *chạy trốn* trước khi đảo O-den bị chiếm!!

Đó là sự thật. Sự thật bao giờ cũng cứng đàu. Sự thật chứng minh rằng những thủy sư đô đốc đều *có khả năng* phản bội chảng kém Coóc-ni-lốp. Tổng hành dinh không được cải tổ, bộ chỉ huy ủng hộ Coóc-ni-lốp, đó là một sự thật không thể chối cãi được.

Nếu bọn Coóc-ni-lốp (đứng đầu là Kê-ren-xki, vì chính hắn cũng là một tên theo phe Coóc-ni-lốp) *muốn* dâng Pê-tơ-rô-grát thì chúng có thể làm bằng hai cách hay thậm chí là "ba cách".

Một là, do sự phản bội của bộ chỉ huy theo Coóc-ni-lốp, chúng có thể bỏ ngỏ mặt trận trên bộ ở phía Bắc.

Hai là, chúng có thể "thông đồng" với cả bọn đế quốc Đức và Anh để cho toàn bộ hạm đội Đức *mạnh hơn* hạm đội ta được tự do hành động. Ngoài ra, "những thủy sư đô đốc chạy trốn" có thể nộp *cả những kế hoạch* cho quân Đức.

Ba là, bằng việc đóng cửa nhà máy để đuổi thợ và phá hoại những cuộc vận chuyển lúa mì, chúng có thể dồn bộ đội của chúng ta vào cảnh tuyệt vọng và bất lực *hoàn toàn*.

Trong ba con đường đó, không thể phủ nhận một con đường nào cả. Sự thật đã chứng minh rằng đảng tư sản - Cô-dắc ở Nga đã gõ vào ba cái cửa đó, chúng ta đã tìm cách mở những cửa đó ra.

Vậy thì thế nào? Vậy thì, chúng ta không có quyền *chờ* cho giai cấp tư sản b López chết cách mạng.

"Những ước vọng" của Rốt-di-an-cô không phải là điều viển vông, điều đó đã được kinh nghiệm chứng minh. Rốt-di-an-cô là một con người hành động. Hắn ta được *tư bản* ủng hộ. Đó là một sự thật không thể chối cãi được. Chừng nào giai cấp vô sản còn chưa nắm giữ được chính quyền thì *tư bản* là một lực lượng ghê gớm. Rốt-di-an-cô đã thực hiện chính sách của *tư bản* một cách trung thực *trong hàng chục năm* trước.

Vậy thì thế nào? Vậy thì, do dự về vấn đề khởi nghĩa, một biện pháp duy nhất để cứu vãn cách mạng, có nghĩa là đã tin một cách hèn nhát vào giai cấp tư sản, đã tin theo kiểu bọn Le-be-Dan, bọn men-sê-vích, bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng, và đồng thời cũng có nghĩa là có sự nhẹ dạ mù quáng kiểu người "mu-gích", sự nhẹ dạ mà những người bôn-sê-vích đã đặc biệt đấu tranh chống lại.

Hoặc là khoanh những cánh tay vô ích lại trên một cái ngực trống rỗng và thề nguyền "tin tưởng" vào Quốc hội lập hiến, đợi Rốt-di-an-cô cùng đồng bọn nộp Pê-tơ-rô-grát và bóp chết cách mạng, hoặc là tiến hành khởi nghĩa. Không thể đứng lưng chừng được.

Ngay cả việc triệu tập Quốc hội lập hiến, xét tách ra, cũng chẳng làm cho tình thế thay đổi được chút nào, vì không một "việc lập hiến" nào, không một cuộc biểu quyết nào của quốc hội, dù là quốc hội hết sức có chủ quyền đi nữa, lại thắng nổi được nạn đói, lại thắng nổi được Vin-hem. Việc triệu tập Quốc hội lập hiến và *kết quả* của nó là do việc chuyển chính quyền vào tay các Xô-viết quyết định; cái chân lý bôn-sê-vích lâu đời này đã được thực tế chứng minh ngày càng rõ và *phũ phàng* hơn.

"... Chúng ta ngày càng mạnh lên, chúng ta có thể tham gia Quốc hội lập hiến với tính cách một phái đối lập mạnh mẽ, tại sao lại đánh liêu một ván bài như thế..."

Đó là lý lẽ của một tên phi-li-xtanh "đã đọc thấy" rằng Quốc hội lập hiến sắp được triệu tập và dốc lòng tin tưởng vào con đường hợp pháp nhất, trung thực nhất, con đường hợp tiến.

Chỉ đáng tiếc rằng việc *chờ đợi* Quốc hội lập hiến họp không thể nào giải quyết được vấn đề đói, cũng như vấn đề đem nộp Pê-tơ-rô-grát cho quân địch. Những kẻ ngây thơ hoặc những kẻ bối rối, hoặc những kẻ hoang mang sợ hãi đã quên mất "chi tiết" đó.

Nạn đói không chờ đợi. Cuộc nổi dậy của nông dân đã không chờ đợi. Chiến tranh không chờ đợi. Những thủy sư đô đốc chạy trốn đã không chờ đợi.

Hay là, nếu chúng ta, những người bôn-sê-vích, chúng ta *tuyên bố* tin tưởng vào việc triệu tập Quốc hội lập hiến, thì liệu nạn đói sẽ đồng ý chờ đợi chăng? Những thủy sư đô đốc chạy trốn sẽ đồng ý chờ đợi chăng? Bọn Ma-cla-cốp và bọn Rốt-di-an-cô có vui lòng thôi không đóng cửa nhà máy để đuổi thợ, không phá hoại việc chờ lúa mì, không thông đồng bí mật với bọn đế quốc Anh và Đức nữa chăng?

Tình hình là *như vậy* qua những lời lẽ của những tay chuyên nghề về môn "ảo tưởng lập hiến" và ngu ngốc nghị trường. Thực tế sinh động không còn, chỉ còn lại *giấy tờ* về việc triệu tập Quốc hội lập hiến, chỉ còn lại cuộc bầu cử.

Và những người mù quáng vẫn lấy làm ngạc nhiên rằng nhân dân đói khát và binh sĩ bị bọn tướng tá và thủy sư đô đốc phản bội lại thờ ơ với việc bầu cử! Ôi, thật là những nhân vật sáng suốt!!

"... Nếu bọn Coóc-ni-lốp lại giở trò lần nữa, lúc đó chúng ta sẽ cho chúng biết tay chúng ta! Còn như tự chúng ta ra tay trước, thì mạo hiểm để làm gì chứ?..."

Đó là điều đặc biệt có sức thuyết phục, đặc biệt cách mạng. Lịch sử không diễn lại, nhưng nếu chúng ta *quay lưng* lại lịch sử, nếu chúng ta nhìn cuộc phiến loạn đầu tiên của Coóc-ni-lốp mà chúng ta lặp lại rằng: "Chà! nếu như bọn Coóc-ni-lốp khởi sự"; nếu chúng ta hành động như thế, thì thật là một chiến lược cách mạng tuyệt diệu biết chừng nào! Chiến lược đó chẳng khác gì "cầu may rủi"! Chúng ta hãy hy vọng rằng bọn Coóc-ni-lốp lại giở trò lần nữa không đúng lúc! – Đó chẳng phải là một "lý lẽ" hùng hồn ư? Đó chẳng phải là một cơ sở đúng đắn cho một chính sách vô sản ư?

Và nếu bọn Coóc-ni-lốp khóa thứ hai học được điều gì thì sao? Nếu chúng *chờ* bằng được loạn đói, việc phá vỡ mặt trận, việc nộp Pê-tơ-rô-grát cho địch, mà *không khởi sự gì* cho đến lúc đó thì sao? Như vậy sẽ ra sao?

Người ta đề nghị với chúng ta xây dựng sách lược của đảng vô sản trên cơ sở là bọn Coóc-ni-lốp có thể tái diễn nay mai một trong những sai lầm cũ của chúng!

Hãy quên tất cả những gì mà những người bôn-sê-vích đã hàng trăm lần chứng minh và đã hoàn toàn *chứng minh*, hãy quên điều mà sáu tháng lịch sử của cuộc cách mạng của chúng ta đã chứng minh, cụ thể là: về khách quan thì *không còn một lối thoát nào khác*, không thể có một lối thoát nào khác *ngoài* nền chuyên chính của bọn Coóc-ni-lốp hoặc nền chuyên chính của giai cấp vô sản; hãy quên điều đó đi, gạt tất cả điều đó đi và trông chờ! Trông chờ gì? Trông chờ một chuyện thần kỳ: trông chờ cho cái trào lưu sôi sục, đầy tai biến của những sự kiện đã xảy ra từ 20 tháng Tư đến 29 tháng Tám sẽ được thay thế (nhân chiến tranh kéo dài và nạn đói thêm trầm trọng) bằng việc triệu tập Quốc hội lập hiến một cách hòa bình, êm thấm, trôi chảy, hợp pháp và bằng sự chấp hành những quyết định hết sức hợp pháp của Quốc hội đó. Sách lược "mác-xít" là như thế đấy! Hãy trông chờ đi, hối những người đói rét, Kê-ren-xki đã hứa triệu tập Quốc hội lập hiến rồi đấy!

"... Trong tình hình quốc tế, nói cho đúng ra, chẳng có gì buộc chúng ta phải hành động ngay tức khắc; thực ra chúng ta sẽ làm tổn hại đến sự nghiệp cách mạng xã hội chủ nghĩa ở phương Tây nếu chúng ta tự dấn mình cho người ta bắn giết..."

Lý lẽ này quả thật là tuyệt diệu: "bản thân" Sai-đê-man, "bản thân" Rơ-nô-đen cũng không biết "dựa" một cách tài tình hơn thế vào mối cảm tình của công nhân đối với thắng lợi của cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa quốc tế!

Các đồng chí thứ nghĩ xem: trong những điều kiện vô cùng nặng nề, *chỉ có một* Liếp-néch (hơn nữa lại đang bị giam trong ngục), không có báo chí, không có tự do hội họp, không có các Xô-viết, giữa sự ác cảm phi thường của *tất cả* các tầng lớp trong dân cư – cho đến cả anh nông dân khá giả cuối cùng – đối với tư tưởng quốc tế chủ nghĩa, mặc dù ưu thế về tổ chức của giai cấp đại tư sản để quốc chủ nghĩa, của trung tư sản và của tiểu tư sản, – nhưng những người Đức, nghĩa là những nhà cách mạng - quốc tế chủ nghĩa Đức, những công nhân mặc áo lính thủy cũng đã tiến hành một cuộc binh biến ở hạm đội, trong khi có lẽ họ chỉ có được một phần trăm khả năng thắng lợi.

Còn chúng ta, chúng ta có hàng chục tờ báo, có tự do hội họp, chúng ta chiếm *đa số* trong các Xô-viết, chúng ta là những người quốc tế chủ nghĩa vô sản được tổ chức tốt nhất trên thế giới, chúng ta lại từ chối ủng hộ những người cách mạng Đức bằng cuộc khởi nghĩa của chúng ta. Chúng ta lại lập luận như bọn Sai-đê-man và bọn Rơ-nô-đen: khôn hơn hết là đừng có nổi dậy, vì nếu chúng ta bị giết hết, thì thế giới sẽ không còn những người quốc tế chủ nghĩa tuyệt diệu, có đầu óc sáng suốt, hoàn hảo đến thế!!

Hãy tỏ ra là chúng ta sáng suốt. Chúng ta hãy thông qua một nghị quyết tỏ đồng tình với *những người khởi nghĩa ở Đức* và đừng có *khởi nghĩa* ở Nga. Đó mới là chủ nghĩa quốc tế chân chính, sáng suốt. Và chủ nghĩa quốc tế sẽ nảy nở mau chóng biết bao giữa các dân tộc, nếu *ở khắp nơi* đường lối chính trị khôn ngoan đó thắng thế!..

Chiến tranh đã làm cho công nhân tất cả các nước phải chịu đau khổ hết sức; nó đã làm cho họ kiệt quệ. Những cuộc bùng nổ đã xảy ra ngày càng nhiều ở Ý, ở Đức, ở Áo. Chúng ta là những người *duy nhất* có các Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ, thế mà chúng ta lại *ngồi chờ*, chúng ta sẽ phản bội những người quốc tế chủ nghĩa Đức

cũng như chúng ta đang phản bội những nông dân Nga kêu gọi chúng ta vùng lên chống lại chính phủ Kê-ren-xki và kêu gọi không phải là bằng lời nói, mà bằng hành động, bằng sự nổi dậy chống lại bọn địa chủ...

Cứ để cho những đám mây âm mưu để quốc chủ nghĩa của bọn tư bản ở các nước đang chực bóp chết cuộc cách mạng Nga, chồng chất lại, – chúng ta hãy cứ bình thản chờ đợi chúng bóp chết chúng ta bằng *đồng rúp!* Chúng ta hãy cứ chờ Quốc hội lập hiến họp và mọi mưu mô quốc tế sẽ bị *cuộc biểu quyết* đánh tan, nếu Kê-ren-xki và Rốt-di-an-cô thành tâm triệu tập Quốc hội lập hiến, chứ không nên nhảy xổ vào bọn âm mưu và lấy thắng lợi của các Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ mà đập tan hàng ngũ của chúng. Thủ hỏi chúng ta có quyền nghi ngờ thành tâm của Kê-ren-xki và của Rốt-di-an-cô không?

... Nhưng mà "tất cả" đều chống lại chúng ta! Chúng ta bị cô lập; Ban chấp hành trung ương các Xô-viết, phái men-sê-vích - quốc tế chủ nghĩa, phái "Đời sống mới", những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả đã và sẽ tung ra những lời kêu gọi chống lại chúng ta!.."

Lý lẽ ấy thật vững chắc nhất. Từ trước đến nay chúng ta đã đấu tranh không khoan nhượng chống những hành vi do dự của bọn dao động. Nhờ vậy, chúng ta đã được nhân dân đồng tình. Nhờ vậy, chúng ta đã tranh thủ được các Xô-viết, nếu không có các Xô-viết thì cuộc khởi nghĩa không thể được đảm bảo, không thể thắng lợi nhanh chóng và vững chắc được. Hiện nay hãy sử dụng các Xô-viết mà chúng ta đã tranh thủ được để *chính chúng ta cung lại chuyển sang hàng ngũ bọn dao động*. Thật là một tiền đề tốt đẹp cho chủ nghĩa bôn-sê-vích!

Tất cả thực chất của chính sách của bọn Li-be-Đan và bọn Tséc-nốp, cũng như thực chất của "cánh tả" trong hàng ngũ bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng và trong hàng ngũ bọn

men-sê-vích, chính là sự *dao động*. Những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả và men-sê-vích - quốc tế chủ nghĩa có một tầm quan trọng chính trị *rất lớn*, họ *chứng minh* cho chúng ta thấy rằng *quần chúng ngả về phía tả*. Một mặt thì phái men-sê-vích và phái xã hội chủ nghĩa - cách mạng, mỗi phái chuyển sang cánh tả gần 40%, và mặt khác thì nông dân nổi dậy, hai sự kiện đó hiển nhiên là có liên quan với nhau.

Nhưng chính tính chất của mối liên quan đó đã bóc trần sự nhu nhược vô tận của những kẻ hiện nay lại sụt sùi than vãn rằng Ban chấp hành trung ương các Xô-viết đã thối nát đến tận xương tủy hoặc là bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả dao động và đồng bọn đã chống lại chúng ta. Vì những sự dao động *đó* của bọn lãnh tụ của giai cấp tiểu tư sản, bọn Mác-tốp, bọn Cam-cốp, bọn Xu-kha-nốp và đồng bọn cần phải được đem ra so sánh với *cuộc nổi dậy* của nông dân. Đó là sự so sánh *thật sự* có tính chất chính trị. Đì với ai? Đì với một dùm lãnh tụ dao động ở Pê-tơ-rô-grát là bọn đã phản ánh *một cách gián tiếp sự ngả về phía tả* của quần chúng và là bọn cứ *mỗi bước ngoặt* chính trị lại sụt sùi nhục nhã, dao động, chạy đến xin lỗi bọn Li-be-Đan, bọn Áp-kxen-chi-ép và đồng bọn, *hay là đi với khối quần chúng đang ngả về phía tả này?*

Vấn đề đặt ra là thế đấy, và chỉ có thể thôi.

Nhân sự phản bội của bọn Mác-tốp, bọn Cam-cốp, bọn Xu-kha-nốp đối với cuộc nổi dậy của nông dân, người ta cũng đề nghị với cả chúng ta, đảng công nhân của những người quốc tế chủ nghĩa cách mạng, phản bội cuộc nổi dậy của nông dân. Đây là kết quả của cái chính sách viện đến phái xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả và phái men-sê-vích - quốc tế chủ nghĩa.

Nhưng, chúng ta đã nói: muốn giúp đỡ những người dao động thì bản thân chúng ta không được dao động. Các nhà dân chủ tiểu tư sản cánh tả "dễ thương" đó cũng đã dao

động và tán thành liên hiệp! Rốt cuộc chúng ta đã lôi kéo được họ đi theo chúng ta vì bản thân chúng ta không dao động và thực tế đã chứng minh điều chúng ta làm là đúng.

Do sự dao động của họ, các ngài đó luôn luôn làm hại cách mạng. Chỉ có chúng ta là những người đã cứu vãn cách mạng. Thế mà giờ đây chúng ta lại nản chí giữa lúc nạn đói đang đe dọa Pê-tô-rô-grát, nơi mà bọn Rốt-di-an-cô và đồng bọn đang chuẩn bị đem dâng cho kẻ thù?!

"... Nhưng chúng ta không có sự liên lạc vững chắc ngay cả với nhân viên đường sắt và bưu điện. Đại biểu chính thức của họ là bọn Plan-xôn. Mà không có bưu điện và đường sắt thì liệu chúng ta có thể thắng được không?..."

Phải, phải, ở đây là bọn Plan-xôn và kia là bọn Li-be-Đan. Nhưng *quần chúng* đã biểu lộ sự tín nhiệm của họ đối với chúng như thế nào? Chẳng phải chính chúng ta là những người đã luôn luôn chứng minh rằng bọn lãnh tụ đó phản lại *quần chúng* đó sao? Chẳng phải chính bọn lãnh tụ đó đã bị *quần chúng* bỏ rơi để *đi theo chúng ta* trong cuộc bầu cử ở Mát-xcơ-va cũng như trong cuộc bầu cử vào các Xô-viết đó sao? Quần chúng nhân viên đường sắt và bưu điện không đòi chăng? họ không bái công chống lại chính phủ Kê-ren-xki và đồng bọn chăng?

Một đồng chí đã hỏi "nhà bi quan chủ nghĩa" rằng: "Thế thì trước ngày 28 tháng Hai, chúng ta có liên lạc với những công đoàn đó không?" Người đó đã trả lời bằng cách viện lẽ rằng không thể nào so sánh hai cuộc cách mạng được. Nhưng viện lẽ như thế chỉ *làm vững thêm* lập trường của người đặt câu hỏi. Vì chính những người bôn-sê-vích đã nói hàng nghìn lần về sự chuẩn bị lâu dài cho cuộc cách mạng *vô sản chống giai cấp tư sản* (và họ không phải nói như vậy để đến khi giờ phút quyết định sắp điểm thì lại quên đi). Chính việc những thành phần vô sản trong quần

chúng *tách khỏi* những tầng lớp trên thuộc thành phần tiểu tư sản là đặc điểm của sinh hoạt chính trị và kinh tế của những công đoàn bưu điện và đường sắt. Vấn đề tuyệt nhiên không phải ở chỗ nhất thiết phải nắm chắc trước được "sự liên lạc" với công đoàn này và công đoàn kia, mà là ở chỗ chỉ có sự thắng lợi của cuộc nổi dậy của những người vô sản và nông dân mới *có thể* thỏa mãn *quần chúng* trong hàng ngũ nhân viên đường sắt và bưu điện.

"... Ở Pê-tô-rô-grát có đủ bánh mì ăn trong hai hay ba ngày. Liệu chúng ta có thể cấp bánh mì cho những người khởi nghĩa được không?..."

Đây là một trong muôn vàn nhận xét của những kẻ hoài nghi (những kẻ hoài nghi *luôn luôn sẵn sàng* "hoài nghi" và chỉ có kinh nghiệm mới có thể bác bỏ được họ), là một trong những nhận xét đã đem tội ác của kẻ phạm tội đổ lên đầu người vô tội.

Chính bọn Rốt-di-an-cô và đồng bọn, chính giai cấp tư sản là kẻ chuẩn bị gây ra nạn đói và lợi dụng nạn đói để bóp chết cách mạng. Người ta sẽ không thoát khỏi và *không thể* thoát khỏi được nạn đói bằng con đường nào khác hơn là cuộc nổi dậy của nông dân chống lại bọn địa chủ ở nông thôn và sự chiến thắng của công nhân đối với bọn tư bản ở thành thị và ở khu trung tâm. Không làm như thế, thì *không thể nào* lấy được lúa mì của những nhà giàu, cũng như *không thể nào* chuyên chở được lúa mì bất chấp những âm mưu phá hoại của chúng, *không thể nào* đập tan được sức kháng cự của bọn viên chức bị mua chuộc và bọn tư bản đang làm giàu, *không thể nào* thiết lập được một sự kiểm kê chặt chẽ. Chính lịch sử về những tổ chức lương thực và về những đau khổ trong lĩnh vực lương thực mà "phái dân chủ" đã trải qua đã chỉ rõ điều đó; phái này *than vân* hàng triệu lần về sự phá hoại của bọn tư bản, nó *sụt sùi, van vỉ*.

Trừ lực lượng cách mạng vô sản chiến thắng ra, thì không có một lực lượng nào ở trên đời lại có thể chuyển từ than vãn, cầu xin, khóc lóc sang *hành động cách mạng* được. Và cuộc cách mạng vô sản càng bị trì hoãn bao nhiêu, những biến cố hoặc những sự dao động của bọn người dao động và hoang mang càng trì hoãn cuộc cách mạng đó bao nhiêu, thì cuộc cách mạng đó lại càng phải chịu hy sinh bấy nhiêu, và việc *tổ chức vận chuyển và phân phối lúa mì* lại càng khó khăn bấy nhiêu.

Trì hoãn trong khởi nghĩa là chết, đấy là điều cần trả lời cho những kẻ nào có cái "can đảm" đáng buồn là đứng nhìn tình trạng kinh tế bị tàn phá hồn nã, nạn đói đến gần, và *khuyên công nhân đừng khởi nghĩa* (*nghĩa là khuyên họ hãy nán chờ và đặt hy vọng một lần nữa vào giai cấp tư sản*).

"... Tình hình ở mặt trận cũng hãy còn chưa nguy ngập gì. Nếu binh sĩ tự mình ký kết đình chiến, thì đó cũng chưa phải là tai họa..."

Nhưng binh sĩ sẽ không thể ký kết đình chiến được. Muốn thế cần phải có một chính quyền, nhưng không khởi nghĩa thì không thể giành chính quyền đó được. Binh sĩ sẽ *đào ngũ* mất thôi. Những báo cáo từ mặt trận gửi về đã chứng thực điều đó. Không thể nào chờ đợi mà không rơi vào nguy cơ giúp cho Rốt-di-an-cô thỏa thuận với Vinhem và nguy cơ đưa đến tình trạng kinh tế bị tàn phá hoàn toàn, với sự đào ngũ phổ biến của binh sĩ, nếu họ (*gần đến chối tuyệt vọng*) đi đến chối hoàn toàn tuyệt vọng và bỏ mặc tất cả.

"... Nhưng nếu chúng ta nắm lấy chính quyền và nếu chúng ta không đạt được đình chiến, không đạt được hòa ước dân chủ, thì lúc đó binh sĩ sẽ có thể không tiến hành một cuộc chiến tranh cách mạng. Lúc đó sẽ ra sao?"

Lý lẽ này làm cho người ta nghĩ đến câu châm ngôn: chỉ một thằng ngốc có thể đặt ra nhiều gấp mười lần những câu hỏi mà mười nhà thông thái hợp lại cũng không thể giải đáp được.

Chúng ta không bao giờ phủ nhận những khó khăn mà *chính quyền* gặp phải trong thời gian có cuộc chiến tranh để quốc, nhưng không phải vì thế mà chúng ta lúc nào cũng không *tuyên truyền* cho nền chuyên chính của giai cấp vô sản và nông dân nghèo. Và khi đã đến lúc hành động rồi, chúng ta lại từ bỏ việc đó sao??

Chúng ta đã luôn luôn nói rằng nền chuyên chính vô sản trong một nước sẽ đưa đến những thay đổi lớn lao cả trong tình hình quốc tế, lẫn trong nền kinh tế của đất nước, trong tình hình quân đội và tinh thần của quân đội, – và bây giờ đây chúng ta "lại quên" tất cả điều đó để run sợ trước "những khó khăn" của cách mạng hay sao??

"... Như khắp nơi đã báo tin, quần chúng chưa sẵn sàng xuống đường đấu tranh. Trong số những triệu chứng biện hộ cho tâm trạng bi quan, còn có hiện tượng là những tờ báo cực kỳ phản động, những tờ báo của bọn Trăm đen được tung ra vô cùng nhiều hơn..."

Khi có những người đã tự để cho giai cấp tư sản làm cho hoảng sợ, thì tất nhiên họ sẽ thấy mọi sự vật đều vàng cả. Một là họ không lấy tiêu chuẩn mác-xít, mà lại đứng trên quan điểm một kẻ trí thức thuộc phái ấn tượng chủ nghĩa mà đánh giá phong trào; *đáng lẽ* họ phải phân tích về mặt chính trị sự phát triển của cuộc đấu tranh giai cấp và tiến trình các sự biến trong toàn quốc, trong toàn bộ tình hình quốc tế, thì họ lại đưa ra những ấn tượng chủ quan về tâm trạng của quần chúng; lẽ tự nhiên là họ cũng quên một cách "đúng lúc" rằng tính kiên định của đường lối của đảng, quyết tâm không gì lay chuyển nổi của đảng *cũng* đều là một *nhân tố* của tâm trạng đó, nhất là vào

những giờ phút cách mạng quyết liệt nhất. Đôi khi người ta cũng quên rất "đúng lúc" rằng những nhà lãnh đạo có trách nhiệm, do những dao động của họ và do khuynh hướng của họ muốn phủ nhận cái mà hôm qua họ còn tôn thờ, nên họ đã làm nảy nở ra trong tâm trạng của một số tầng lớp trong quần chúng những sự dao động hết sức không xứng đáng.

Hai là, – và trong lúc này, đây là điều căn bản – khi nói đến tâm trạng của quần chúng thì những con người nhu nhược lại quên nói thêm

rằng "tất cả mọi người" đều mô tả tâm trạng đó như một tâm trạng tập trung suy nghĩ và chờ đợi;

rằng "tất cả mọi người" đều đồng ý nhìn nhận rằng, đáp lại lời kêu gọi của các Xô-viết và để bảo vệ các Xô-viết, công nhân sẽ hành động muôn người như một;

rằng "tất cả mọi người" đều đồng ý thừa nhận rằng công nhân hết sức căm phẫn về thái độ lùng chừng của các cơ quan lãnh đạo trung ương đối với "trận chiến đấu cuối cùng và có tính chất quyết định" mà tính tất yếu của trận chiến đấu này được người ta nhận thức rõ;

rằng "tất cả mọi người" đều nhất trí nhận định tâm trạng của quảng đại quần chúng là gần như tuyệt vọng và người ta vạch rõ là chủ nghĩa vô chính phủ phát triển chính là trên cơ sở này;

rằng "tất cả mọi người" đều cũng thừa nhận rằng trong hàng ngũ những công nhân giác ngộ có một tình trạng không muốn xuống đường chỉ để biểu tình, chỉ để đấu tranh cục bộ, vì người ta cảm thấy không phải là sắp có một cuộc đấu tranh cục bộ, mà là sắp có một cuộc đấu tranh toàn diện, vì người ta đã hoàn toàn thấy và hiểu rằng những cuộc bãi công, biểu tình và những hành động gây áp lực cục bộ đều là vô hy vọng.

Và vân vân.

Nếu chúng ta đề cập đến mặt đó của tâm trạng quần chúng, xét trên giác độ toàn bộ sự phát triển của cuộc đấu

tranh giai cấp, của cuộc đấu tranh chính trị và của toàn bộ tiến trình những sự biến trong sáu tháng cách mạng của chúng ta, thì chúng ta sẽ thấy rõ ràng là những người mà giai cấp tư sản làm cho hoảng sợ đã xuyên tạc tình hình như thế nào. Tình hình chính là không giống như trước những ngày 20 - 21 tháng Tư, trước ngày 9 tháng Sáu, trước ngày 3 tháng Bảy, vì lúc đó có một *sự sục sôi tự phát* mà chúng ta, với tư cách là một đảng, chúng ta đã không nắm được (20 tháng Tư), hoặc chúng ta đã kìm chế lại và biến thành một cuộc biểu tình hòa bình (9 tháng Sáu và 3 tháng Bảy). Bởi vì lúc đó chúng ta biết rất rõ rằng các Xô-viết *hãy còn* chưa ủng hộ chúng ta; rằng nông dân *hãy còn* tin tưởng vào con đường mà bọn Li-be-Đan và Tséc-nốp đã vạch ra, chứ không tin vào con đường của những người bôn-sê-vích (khởi nghĩa); rằng, do đó, chúng ta không thể có được đa số nhân dân đi theo mình; rằng, do đó, cuộc khởi nghĩa là quá sớm.

Lúc đó đa số công nhân giác ngộ *còn chưa hề* nghĩ đến vấn đề trận chiến đấu cuối cùng có tính chất quyết định; trong số các đảng ủy, không một đảng ủy nào đặt vấn đề đó ra cả. Và trong hàng ngũ quảng đại quần chúng ít giác ngộ *hãy còn* chưa có sự tập trung cũng như chưa có quyết tâm do sự tuyệt vọng tạo ra, mà chỉ có một *sự sục sôi* tự phát, với niềm hy vọng ngày thơ rằng chỉ giản đơn dùng một "sự nổi dậy", chỉ giản đơn dùng một cuộc biểu tình cũng có thể "tác động" đến bọn Kê-ren-xki và giai cấp tư sản.

Đó không phải là điều cần thiết cho cuộc khởi nghĩa; điều cần thiết thì một mặt là lòng quyết tâm tự giác, kiên định, không gì lay chuyển nổi của những phần tử giác ngộ chiến đấu đến cùng. Và mặt khác là sự tuyệt vọng tập trung của quảng đại quần chúng *cảm thấy* rằng hiện giờ mà dùng những biện pháp nửa chừng thì không thể nào cứu vãn được gì cả, không thể nào "tác động" được; rằng những

người bị đói "sẽ quét sạch, sẽ đậm phá sạch, thậm chí một cách vô chính phủ nữa", nếu những người bôn-sê-vích không biết lãnh đạo họ trong trận chiến đấu quyết định.

Sự phát triển của cách mạng đã được thực sự đưa *cả* công nhân *lẫn* nông dân tới chính sự kết hợp đó giữa sự tập trung của những phần tử giác ngộ – sự tập trung do kinh nghiệm mà có – với lòng căm thù gần như là tuyệt vọng của quảng đại quần chúng đối với bọn đóng cửa nhà máy để đuổi thợ và bọn tư bản.

Đấy cũng là điều giải thích "sự thành công" của bọn vỗ lại trong báo chí Trăm đen là bọn giả danh chủ nghĩa bôn-sê-vích. Bọn cực kỳ phản động có một niềm vui sướng xấu xa khi thấy trận chiến đấu quyết định sắp xảy ra giữa giai cấp tư sản và giai cấp vô sản; bao giờ cũng có tình trạng như thế, người ta đều thấy như thế trong tất cả các cuộc cách mạng không trừ một cuộc nào, đó là điều tuyệt đối không thể tránh khỏi. Nhưng nếu vì *thế* mà người ta hoảng sợ thì không những là phải từ bỏ cuộc khởi nghĩa, mà còn phải từ bỏ cuộc cách mạng vô sản nói chung nữa. Vì, trong xã hội tư bản chủ nghĩa, cuộc cách mạng đó *không thể* nào phát triển mà *không* có kèm theo sự vui sướng xấu xa của bọn Trăm đen và niềm hy vọng của chúng là có thể kiểm xác được.

Những công nhân giác ngộ rất hiểu rằng bọn Trăm đen hoạt động mật thiết với giai cấp tư sản và thắng lợi quyết định của công nhân (thắng lợi mà những người tiểu tư sản không tin tưởng, mà bọn tư bản lo sợ, mà bọn Trăm đen một đôi khi mong muốn với một niềm vui có ác ý, vì chúng tin chắc rằng những người bôn-sê-vích sẽ không giữ được chính quyền) *sẽ* nghiên nát đến cùng bọn Trăm đen, rằng những người bôn-sê-vích *sẽ* biết giữ vững chính quyền vì lợi ích lớn lao của tất cả nhân loại đã bị kiệt quệ và khốn khổ bởi chiến tranh.

Thật ra, nếu không điên, thì có ai lại không tin rằng bọn Rốt-di-an-cô và bọn Xu-vô-rin đã cùng nhau hành động? rằng giữa chúng với nhau đã có sự phân phối vai trò?

Thực tế chẳng đã chỉ cho thấy rằng Rốt-di-an-cô đã giật dây Kê-ren-xki đó sao và theo sự giật dây ấy mà "Nhà in quốc gia của nước Cộng hòa Nga" (không nói điều đâu!) đã in những bài diễn văn của bọn Trăm đen đọc ở "Đu-ma nhà nước" bằng tiền của nhà nước đó sao? Việc đó chẳng đã bị vạch trần ra bởi *ngay cả* bọn bồi bút ở tờ "Sự nghiệp nhân dân" là bọn đã phủ phục trước "nhân vật của mình" là gì? Kinh nghiệm của *tất cả* các cuộc bầu cử chẳng đã chứng tỏ rằng tờ "Thời mới", một tờ báo bị mua chuộc, một tờ báo phục vụ cho "lợi ích" của bọn địa chủ và của chế độ Nga hoàng, đã ủng hộ triệt để những danh sách của bọn dân chủ - lập hiến đó sao?

Hôm qua chúng ta chẳng đã đọc thấy rằng tư bản công thương nghiệp (dĩ nhiên, và cố nhiên là không đảng phái, lạy chúa! Bọn Vi-khli-a-ép và bọn Ra-kít-ni-cốp, bọn Gvô-dơ-đép và bọn Ni-ki-tin liên minh không phải với bọn dân chủ - lập hiến, mà là với những giới công thương nghiệp *không đảng phái!*) đã bỏ ra 30 vạn rúp cho bọn dân chủ - lập hiến đó sao?

Nếu người ta nhìn sự vật, không phải theo quan điểm tình cảm, mà là theo quan điểm giai cấp, thì toàn bộ báo chí của bọn Trăm đen là một *chi nhánh* của hãng buôn "Ria-bu-sin-xki, Mi-li-u-cốp và công ty". Tư bản đã mua chuộc để sử dụng, một mặt, bọn Mi-li-u-cốp, bọn Da-xlap-xki, bọn Pô-tơ-rê-xốp cùng bọn và, mặt khác, bọn Trăm đen.

Chỉ có *chiến thắng* của giai cấp vô sản mới chấm dứt được việc đầu độc nhân dân một cách vô cùng xấu xa bằng những nọc độc của các tờ báo Trăm đen rẻ tiền.

Nhưng nếu quần chúng bị kiệt quệ, bị giày vò vì đói khát và vì kéo dài chiến tranh mà "vơ lấy" liều thuốc độc ấy của bọn Trăm đen thì có gì đáng ngạc nhiên chăng? Liệu có thể nào hình dung được một xã hội tư bản trước ngày sụp đổ của nó mà lại *không* có tình trạng tuyệt vọng của quần chúng bị áp bức trong đó hay chăng? Và mối tuyệt vọng của quần chúng – trong số đó không ít tình trạng tăm tối – có thể nào lại *không* biểu lộ ra bằng việc dùng ngày càng nhiều thuốc độc đủ các loại hay sao?

Phải, lập trường của những kẻ khi nói đến tâm trạng của quần chúng lại đó cho quần chúng sự nhu nhược của bản thân mình, lập trường đó thật là tuyệt vọng. Quần chúng phân chia thành những phần tử chờ đợi một cách có ý thức và những phần tử sẵn sàng rời một cách vô ý thức vào tâm trạng tuyệt vọng, nhưng quần chúng bị áp bức và đói khổ lại *không* nhu nhược.

"... Mặt khác, đảng mác-xít sẽ không thể biến vấn đề khởi nghĩa thành một âm mưu quân sự..."

Chủ nghĩa Mác là một học thuyết hết sức sâu sắc và nhiều mặt. Vậy không có gì đáng ngạc nhiên, khi người ta luôn luôn có thể gặp *những đoạn* trích dẫn Mác, – nhất là nếu những trích dẫn đó lại *không* thích hợp, – trong "lập luận" của những kẻ đoạn tuyệt với chủ nghĩa Mác. Một âm mưu quân sự là chủ nghĩa Blang-ki, *nếu* âm mưu quân sự đó không phải là do một đảng của một giai cấp nhất định tổ chức; *nếu* những người tổ chức một cuộc âm mưu quân sự đó không đếm xỉa gì đến tình hình chính trị nói chung và tình hình quốc tế nói riêng; *nếu* những tình hình khách quan không chứng minh rằng đa số nhân dân đồng tình với đảng đó; *nếu* tiến trình diễn biến của cách mạng không bác bỏ, trên thực tế, những ảo tưởng thỏa hiệp của giai cấp tiểu tư sản; *nếu* chưa chiếm được đa số trong những tổ chức đấu tranh

cách mạng, những tổ chức đã được thừa nhận có "đầy đủ quyền hành" hoặc đã trải qua thử thách bằng cách khác, như các "Xô-viết"; *nếu* trong quân đội (chẳng hạn như tình hình xảy ra trong thời kỳ chiến tranh) chưa hoàn toàn chín muồi một tâm trạng thù địch chống cái chính phủ đã kéo dài cuộc chiến tranh phi nghĩa trái với ý muốn của nhân dân; *nếu* những khẩu hiệu về khởi nghĩa (như khẩu hiệu "toute bộ chính quyền về tay các Xô-viết", "ruộng đất về tay nông dân", "đề nghị ngay lập tức một hòa ước dân chủ với tất cả các nước tham chiến đồng thời huỷ bỏ ngay những hiệp ước bí mật và nền ngoại giao bí mật", v. v.) không được phổ biến hết sức rộng rãi và không tranh thủ được quang đại quần chúng nhân dân; *nếu* những công nhân tiên tiến không tin ở tình thế tuyệt vọng của quần chúng và sự ủng hộ của nông thôn, sự ủng hộ đã biểu thị bằng một phong trào nông dân quan trọng, hoặc bằng một cuộc nổi dậy chống bọn địa chủ và chống cái chính phủ bênh vực bọn này; *nếu* tình hình kinh tế của nước nhà cho phép hy vọng nhiều vào việc giải quyết cuộc khủng hoảng một cách thuận lợi bằng con đường hòa bình và nghị viện.

Như vậy có lẽ là đủ rồi, phải không?

Trong cuốn sách nhỏ của tôi: "Những người bôn-sê-vích sẽ giữ được chính quyền hay không?" (tôi hy vọng rằng cuốn sách đó sẽ được in ra một ngày gần đây), tôi đã trích dẫn một câu của Mác thật sự nói về vấn đề khởi nghĩa và xác định các dấu hiệu của cuộc khởi nghĩa với tính cách là một "nghệ thuật"¹⁾.

Tôi sẵn sàng đánh cuộc rằng nếu người ta đề nghị với bọn ba hoa hôm nay đang la ó ở nước Nga chống âm mưu quân sự, hãy mở miệng ra và giải thích sự khác nhau giữa

¹⁾ Xem tập này, tr. 439 - 441.

"nghệ thuật" khởi nghĩa vũ trang với một âm mưu quân sự đáng lên án, thì hoặc là chúng sẽ nhắc lại điều đã nói trên kia, hoặc chúng sẽ tự làm ô danh mình và làm cho tất cả công nhân phải cười ô lèn. Vậy hãy cứ thử làm xem, hỡi các nhà giả danh mác-xít thân mến! Vậy các anh hãy hát lên cho chúng tôi nghe bài hát *chống* "âm mưu quân sự" đi!

Tôi viết xong những dòng trên đây thì nhận được, vào 8 giờ tối thứ ba, những báo hàng ngày ra buổi sáng ở Pê-tơ-rô-grát với bài của ông V. Ba-da-rốp trong tờ "Đời sống mới". Ông Ba-da-rốp khẳng định rằng "trong thành phố có lưu hành một tờ truyền đơn viết tay của hai người bôn-sê-vích có tên tuổi phản đối cuộc nổi dậy".

Nếu đúng thế, tôi yêu cầu các đồng chí, – thư này không thể để đến tay các đồng chí trước trưa thứ tư, – nên *công bố bức thư này* càng nhanh càng tốt.

Thư này không phải viết ra để đăng báo, mà chỉ nhằm để trao đổi ý kiến với những đảng viên của đảng qua thư từ. Nhưng nếu những vị hảo hán của báo "Đời sống mới" (những người này hôm kia đã bỏ phiếu cho những người bôn-sê-vích, ngày hôm qua thì bỏ phiếu cho những người men-sê-vích và họ đã *gần như* hợp nhất được cả hai phái ở đại hội thống nhất mà toàn thế giới đều biết) không phải là người của đảng, đảng đã nhiều lần chế giễu tính nhu nhược đáng khinh bỉ của họ, *nếu* những con người như thế mà nhận được một tờ *truyền đơn* từ tay những đảng viên của đảng ta, những đảng viên đang cổ động chống lại khởi nghĩa, thì như vậy không thể nào im lặng được. Cũng cần phải mở một chiến dịch cổ động *cho* khởi nghĩa. Dứt khoát là phải lật mặt nạ bọn giấu tên và chúng phải nhận lấy sự trừng phạt đích đáng vì những dao động nhục nhã của chúng, dù sự trừng phạt đó chỉ là sự chế giễu của tất cả những công nhân giác ngộ. Chỉ còn một giờ nữa thôi là tôi phải gửi thư này đến Pê-tơ-rô-grát; vì thế tôi chỉ xin nói qua vài lời về một trong những "thủ đoạn" của những vị hảo hán đáng buồn thuộc tờ "Đời sống mới" ngu xuẩn.

LỜI BẠT

Ông V. Ba-da-rốp muốn gây nên một cuộc bút chiến với đồng chí Ri-a-da-nốp là người đã nói và nói hết sức đúng rằng "những người dọn đường cho khởi nghĩa chính là tất cả những ai đã tạo ra nỗi tuyệt vọng và sự thờ ơ trong quần chúng".

Vì hảo hán đáng buồn của một sự nghiệp đáng buồn thì "phản đối lại":

"Sự tuyệt vọng và sự thờ ơ có bao giờ thắng được chăng?".

Ôi, những kẻ khờ dại đáng khinh bỉ của báo "Đời sống mới"! Trong lịch sử họ có bao giờ thấy *những* trường hợp khởi nghĩa, trong đó những tầng lớp quần chúng bị áp bức đã chiến thắng được trong một cuộc chiến đấu tuyệt vọng, nếu những tầng lớp ấy không bị những nỗi đau khổ kéo dài và tình trạng cực kỳ trầm trọng của mọi thứ khủng hoảng đẩy vào cảnh tuyệt vọng? Khi mà những quần chúng đó chưa đi đến chỗ thờ ơ đối với những Tiên nghị viện của bọn tôi tớ, đối với việc chơi trò cách mạng, đối với những thủ đoạn của bọn Li-be - Đan biến các Xô-viết, cơ quan của chính quyền và của khởi nghĩa, thành nơi bàn phiếm?

Hay có lẽ, bọn khờ dại đáng khinh bỉ của báo "Đời sống mới" đã phát hiện thấy trong quần chúng *sự thờ ơ*... đối với vấn đề bánh mì chǎng? đối với việc kéo dài chiến tranh chǎng? đối với vấn đề chuyển ruộng đất vào tay nông dân chǎng?

N. Lê-nin

*Viết xong ngày 17 (30) tháng
Mười 1917*

*Đăng ngày 1, 2 và 3 tháng Mười
một (19, 20 và 21 tháng Mười)
1917 trên báo "Con đường công
nhân", số 40, 41, 42*

Theo đúng bản in trên báo

THƯ GỬI CÁC ĐẢNG VIÊN ĐẢNG BÔN-SÊ-VÍCH¹²⁷

Các đồng chí! Tôi vẫn chưa nhận được các báo ở Pê-tơ-rô-grát ra ngày thứ tư, 18 tháng Mười. Khi người ta tin cho tôi biết bằng điện thoại toàn văn bài phát biểu của Ca-mê-nép và Di-nô-vi-ép đã đăng trên tờ báo không phải của đảng ta, tờ "Đời sống mới", thì quả là tôi không tin được. Nhưng không thể hoài nghi được nữa, nên tôi buộc phải tranh thủ cơ hội để gửi bức thư này đến các đồng chí trong đảng, vào buổi chiều thứ năm hay buổi sáng thứ sáu, vì im lặng trước một *sự phá hoại bối công* chưa từng thấy như thế là phạm tội.

Một vấn đề thực tiễn càng quan trọng, những kẻ phá hoại bối công mà càng có trọng trách và "có tên tuổi", thì hành vi phá hoại bối công của họ càng nguy hiểm, ta lại càng cần phải kiên quyết tống cổ bọn phá hoại bối công ra, và càng không thể dung thứ thái độ do dự nể nang vì những "công lao" nào đó trong quá khứ của kẻ phá hoại.

Hãy suy nghĩ thử mà xem! Trong đảng, người ta biết rằng đảng ta đã thảo luận vấn đề khởi nghĩa từ tháng Chín. Không hề có ai từng nghe nói đến một bức thư nào, hay một tờ truyền đơn nào khác của hai người mà tôi vừa nói đó cả! Thế mà đến nay, có thể nói là ngay trước ngày đại hội các Xô-viết họp, lại có hai người bôn-sê-vích nổi tiếng đã đứng lên *chống lại* đa số và, dĩ nhiên là, *chống lại Ban chấp hành trung ương*. Điều đó không được công khai nói

ra, nhưng như thế tác hại lại càng lớn hơn, vì dùng những lời bóng gió mà nói lại càng nguy hiểm hơn.

Căn cứ theo nguyên văn bản tuyên bố của Ca-mê-nép và Di-nô-vi-ép, thì hoàn toàn rõ ràng là hai người đã chống lại Ban chấp hành trung ương, nếu không thì bản tuyên bố của họ không có nghĩa gì cả; nhưng quyết nghị của Ban chấp hành trung ương mà họ phản đối đúng ra là quyết nghị *nào*, thì họ không nói ra.

Tại sao vậy ?

Cũng rõ thôi: vì Ban chấp hành trung ương đã không hề công bố quyết nghị đó.

Như vậy là thế nào?

Trên một vấn đề hết sức trọng đại, ngay trước ngày khẩn cấp, 20 tháng Mười, mà lại có hai "người bôn-sê-vích có tên tuổi" công kích quyết nghị *không* công bố của Trung ương đảng, họ công kích trên tờ báo *không phải* của đảng, và hòn nữa, lại chính là trên một tờ báo đúng *về phía giai cấp tư sản để chống lại đảng công nhân* trong vấn đề này!

Như thế là ngàn lần hèn hạ hơn, *một triệu lần* *nguy hại hơn* là tất cả những lời tuyên bố của Plê-kha-nốp chẳng hạn, đăng trên báo chí không phải của đảng trong những năm 1906 - 1907, những lời tuyên bố mà đảng đã kịch liệt lên án! Bởi vì lúc đó chỉ mới là vấn đề tuyển cử thôi, còn hiện nay, lại là vấn đề khởi nghĩa nhằm giành chính quyền!

Và trên một vấn đề như thế, sau khi trung ương đảng đã có quyết nghị, người ta lại đứng ra phản đối quyết nghị *không* công bố đó, trước mặt bọn Rốt-di-an-cô và bọn Kê-ren-xki, trên một tờ báo không phải của đảng! Ai có thể tưởng tượng được một hành vi nào phản trắc hơn, phá hoại bãi công hơn thế không?

Nếu vì tình bạn cũ của tôi với hai người trước kia là đồng chí đó mà tôi do dự không lên án họ, thì tôi coi đó là một sự nhục nhã đối với tôi. Tôi tuyên bố thảng rẳng tôi không coi cả hai người đó là đồng chí nữa, tôi sẽ hết sức đấu

tranh trong Ban chấp hành trung ương và tại đại hội để khai trừ cả hai người đó ra khỏi đảng.

Vì, một đảng công nhân, mà đời sống thực tế đang còn ngày càng trực tiếp đẩy tới khởi nghĩa, sẽ không thể có đủ sức làm tròn nhiệm vụ khó khăn đó, nếu những quyết nghị không công bố của Trung ương đảng, sau khi được thông qua rồi, lại bị đem ra bài bác trên báo chí không phải của đảng, và nếu người ta gây tình trạng hoang mang và dao động trong hàng ngũ các chiến sĩ.

Các ngài Di-nô-vi-ép và Ca-mê-nép hãy thành lập đảng riêng của mình với vài chục cá nhân lạc hướng hoặc với các phần tử đang mong được cử vào Quốc hội lập hiến. Công nhân sẽ không gia nhập đảng đó đâu, vì khẩu hiệu đầu tiên của đảng đó sẽ là:

"những ủy viên trung ương bị thất bại trong phiên họp của Ban chấp hành trung ương về vấn đề cuộc chiến đấu quyết định, sẽ được phép chạy đến các báo chí không phải của đảng để công kích những quyết nghị không công bố của đảng".

Họ cứ thành lập đảng riêng của họ theo kiểu *nhus the* đi; đảng công nhân bôn-sê-vích của chúng ta chỉ có lợi hơn mà thôi.

Khi tất cả những văn kiện đều được công bố thì hành vi phá hoại bãi công của Di-nô-vi-ép và Ca-mê-nép sẽ lộ ra rõ ràng hơn nhiều nữa. Trong khi chờ đợi, công nhân phải tự đề ra vấn đề sau đây để suy xét:

"Giả thử sau hơn một tháng thảo luận, ban lãnh đạo của Công đoàn Nga quyết định, với một đa số phiếu trên 80% tán thành, là cần phải chuẩn bị bãi công, nhưng tạm thời không công bố rõ ngày giờ và bắt cứ một cái gì khác. Giả thử sau khi đã có quyết định mà có hai ủy viên viện ra một cách

gian dối "ý kiến cá nhân" của mình để không những chỉ viết thư cho các nhóm ở địa phương yêu cầu xét lại quyết nghị đó, mà lại còn cho đăng những bức thư của họ trên báo chí *Không phải* của đảng. Cuối cùng, giả thử chính bản thân họ lại công kích quyết nghị đó trên các báo không phải của đảng, mặc dù quyết nghị đó chưa hề được công bố, và giả thử họ chê bai nói xấu bấy công trước bọn tư bản.

Thứ hai, công nhân có do dự loại trừ bọn phá hoại bấy công như thế ra khỏi hàng ngũ mình không?"

* * *

Còn nói về tình hình vấn đề khởi nghĩa hiện nay, gần sát đến ngày 20 tháng Mười rồi, thì vì ở cách xa nên tôi không thể xét đoán được mức độ tai hại mà hành vi của bọn phá hoại bấy công đã gây ra qua bài phát biểu trên tờ báo không phải của đảng. Chắc chắn rằng sự tác hại về mặt *thực tế* là rất to lớn. Muốn bồi dưỡng tình hình đó, trước hết cần phải đuổi cổ bọn phá hoại bấy công ra để khôi phục lại sự nhất trí của trận tuyến bôn-sê-vich.

Chúng ta càng vạch trần các luận cứ tư tưởng chống lại khởi nghĩa, thì chỗ yếu của các luận cứ đó càng bộc lộ hiển nhiên. Gần đây, tôi đã gửi tới báo "Con đường công nhân" một bài nói về vấn đề ấy, nhưng nếu bạn biên tập xét không thể đăng bài đó được, thì chắc là các đảng viên ta sẽ có thể đọc được bản viết tay bài đó¹⁾.

Những luận cứ gọi là "tư tưởng" đó có thể quy thành hai điểm: một là, "chờ đợi" Quốc hội lập hiến. Chúng ta hãy chờ đợi, biết đâu chúng ta sẽ chờ được đến ngày ấy, – đó là tất cả lý lẽ đưa ra. Bất kể nạn đói, bất kể tình trạng

¹⁾ Xem tập này, tr. 520 - 547.

kinh tế bị tàn phá, mặc cho binh sĩ không còn chịu đựng được nữa, chẳng kể những hoạt động của bọn Rốt-di-an-cô nhằm nộp thành phố Pê-tơ-rô-grát cho bọn Đức, chẳng kể việc đóng cửa nhà máy để đuổi thợ, biết đâu chúng ta cũng vẫn chờ đợi được.

Nhờ vào may rủi, – tất cả sức mạnh của lý lẽ là ở chỗ đó.

Hai là, một thứ chủ nghĩa bi quan ỉnh ỏi. Ở giai cấp tư sản và Kê-ren-xki, thì tất cả mọi việc đều tốt; nhưng ở chúng ta, mọi việc đều xấu. Ở bọn tư bản, thì mọi việc đều được chuẩn bị hết sức hoàn hảo, còn ở công nhân thì mọi việc đều không được tốt. "Những kẻ bi quan" về mặt quân sự thì kêu la lầm ĩ, còn "những kẻ lạc quan" thì im lặng; bởi vì, trừ bọn phá hoại bấy công ra, không hề có một ai lại thích nói lộ bất cứ một việc gì ra cho bọn Rốt-di-an-cô và Kê-ren-xki biết cả.

Thời kỳ gay go. Nhiệm vụ nặng nề. Sự phản bội trầm trọng.

Tuy nhiên, vấn đề sẽ được giải quyết, công nhân sẽ siết chặt hàng ngũ, cuộc nổi dậy của công nhân và sự căm phẫn cao độ không muốn chịu đựng nữa của binh sĩ ngoài mặt trận nhất định sẽ có tác dụng! Chúng ta hãy siết chặt hàng ngũ, giai cấp vô sản nhất định sẽ thắng!

N. Lê-nin

*Viết xong ngày 18 (31) tháng
Mười 1917*

*Đảng lần đầu ngày 1 tháng
Mười một 1927 trên báo "Sự thật",
số 250*

Theo đúng bản thảo

THƯ GỬI BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG CÔNG NHÂN DÂN CHỦ - XÃ HỘI (B) NGA

Các đồng chí thân mến!

Một đảng biết tự trọng không thể nào dung thứ trong hàng ngũ của mình những kẻ phá hoại băi công, cũng như sự hoạt động của chúng. Đó là điều hiển nhiên. Và người ta càng suy nghĩ những lời phát biểu của Di-nô-vi-ép và của Ca-mê-nép đăng trên tờ báo không phải của đảng, thì càng thấy rõ là không thể chối cãi được rằng hành vi của hai người đó là một hành vi phá hoại băi công theo đúng nghĩa của danh từ đó. Lời trốn tránh của Ca-mê-nép tại buổi họp của Xô-viết Pê-tơ-rô-grát hết sức là hèn hạ; các đồng chí thấy không, anh ta hoàn toàn đồng ý với Tơ-rốt-xki. Nhưng nếu Tơ-rốt-xki *không thể nói*, không được phép nói, không được nói trước mặt kẻ địch nhiều hơn những điều anh ta đã nói, thì việc đó có gì là khó hiểu đâu? Có gì là khó hiểu nếu đảng có *nhiệm vụ* giữ kín không cho kẻ địch biết quyết định *của mình* (về sự cần thiết phải tiến hành khởi nghĩa vũ trang, một cuộc khởi nghĩa hoàn toàn chín muồi rồi, về việc chuẩn bị toàn diện và v. v.), và quyết định đó *bắt buộc* chúng ta, trong những bản tuyên bố công khai, phải nói kẻ địch không những là kẻ "có lỗi", mà còn là kẻ chủ động nữa. Chỉ có trẻ con mới không thể hiểu được điều đó. Lời trốn tránh của Ca-mê-nép chỉ hoàn toàn là một ngón gian xảo mà thôi. Còn đối với lời trốn tránh của Di-nô-vi-ép thì cũng phải nói như thế. Ít nhất là

cũng phải nói như thế đối với bức thư "bào chữa" của Di-nô-vi-ép (hình như đã gửi đến Cơ quan trung ương của đảng), tôi chỉ mới được thấy bức thư đó thôi (vì, cái ý kiến riêng, cái "gọi là ý kiến riêng" mà chung quanh đó báo chí *tư sản* đã làm rùm beng lên, thì *cho đến nay*, tôi, một ủy viên trong Ban chấp hành trung ương, tôi vẫn chưa thấy). Đây là một "lý lẽ" của Di-nô-vi-ép: Lê-nin đã gửi các thư của mình "*trước khi* một quyết định nào đó được thông qua", thế mà các đồng chí lại không phản đối gì cả. Di-nô-vi-ép viết nguyên văn như thế đấy, và anh ta đã tự tay gạch bốn gạch dưới hai chữ *trước khi*. Có gì là khó hiểu điều này: *trước khi* Trung ương quyết định vấn đề băi công thì người ta có thể cổ động ủng hộ hay chống lại băi công, nhưng *sau khi* đã có quyết định băi công rồi (sau khi có quyết định bổ sung về việc giấu không cho kẻ địch biết quyết định đó), mà lại cổ động chống băi công, thì như thế là hành động phá hoại băi công? Vô luận người công nhân nào cũng hiểu như thế. Vấn đề khởi nghĩa vũ trang đã được thảo luận trong Trung ương từ tháng Chín. Đó là lúc mà Di-nô-vi-ép và Ca-mê-nép có thể và *phải* phát biểu ý kiến bằng giấy tờ để *tất cả mọi người* có thể qua những lý lẽ của họ mà lường được tình trạng hoang mang của họ. Trong cả một tháng *trước khi* quyết định được thông qua, mà giấu không cho đảng biết quan điểm của mình để *sau khi* quyết định được thông qua mới gửi ý kiến riêng của mình đi, thì hành động như thế là hành động của kẻ phá hoại băi công.

Di-nô-vi-ép làm như không hiểu điểm khác nhau đó, không hiểu rằng sau khi Trung ương quyết định băi công, thì chỉ có những kẻ phá hoại băi công mới có thể cổ động chống lại quyết định đó trước những cơ quan cấp dưới. Vô luận người công nhân nào cũng hiểu như thế.

Thế mà, Di-nô-vi-ép chính đã cổ động và đã phá hoại những quyết định của Trung ương, cả trong phiên họp ngày

chủ nhật¹²⁸ – trong phiên họp này Di-nô-vi-ép cùng với Ca-mê-nép chẳng được một phiếu nào ủng hộ cả – lẩn trong bức thư hiện nay của anh ta nữa. Vì Di-nô-vi-ép đã khẳng định một cách vô si rằng "không có cuộc trưng cầu ý kiến trong toàn đảng", rằng những vấn đề như thế "không thể do một chục người quyết định được". Các đồng chí hãy suy nghĩ mà xem. Tất cả các ủy viên trung ương đều biết rằng hơn mươi ủy viên của Ban chấp hành trung ương đã dự phiên họp có ý nghĩa quyết định, rằng *đa số đại biểu của hội nghị toàn thể* đã dự phiên họp, rằng bản thân Ca-mê-nép đã tuyên bố ở buổi họp đó: "Đây là phiên họp có ý nghĩa quyết định", rằng về những ủy viên của Ban chấp hành trung ương không có mặt ở phiên họp đó, thì ai nấy đều biết rất chính xác là *đa số* các ủy viên ấy đều *không đồng ý* với Di-nô-vi-ép và Ca-mê-nép. Thế mà *sau khi* quyết định của Ban chấp hành trung ương được thông qua ở một phiên họp mà chính Ca-mê-nép đã công nhận là có ý nghĩa quyết định, lại có một ủy viên của Ban chấp hành trung ương dám trang tráo viết: "Không có cuộc trưng cầu ý kiến trong toàn đảng". "Những vấn đề như thế không thể do một chục người quyết định được"; đấy là một hành vi phá hoại bối công theo đúng nghĩa của danh từ đó. Trước ngày đại hội đảng họp thì người quyết định chính là Ban chấp hành trung ương. Ban chấp hành trung ương đã quyết định. Ca-mê-nép và Di-nô-vi-ép đã không viết thư bày tỏ ý kiến gì *trước khi* có quyết định, mà lại *phản đối* quyết định của Ban chấp hành trung ương *sau khi* quyết định ấy được thông qua rồi.

Đấy là một hành vi phá hoại bối công theo đúng nghĩa của danh từ đó. Một khi đã quyết định rồi, thì *không thể dung thứ* bất cứ một sự phản đối nào cả, khi mà vấn đề là phải chuẩn bị ngay tức khắc và *bí mật* một cuộc bối công. Hôm nay Di-nô-vi-ép trang tráo tố cáo *chúng ta* là "báo cho kẻ địch biết". Không biết hành động vô si còn tiến xa

đến đâu nữa nhỉ? Thật ra ai là kẻ đã làm hại sự nghiệp của chúng ta, ai là kẻ đã phá hoại bối công bằng cách "báo cho kẻ địch biết", nếu không phải là những kẻ đã viết trên tờ báo *không phải của đảng*?

Viết *chóng lại* một quyết nghị "có ý nghĩa quyết định" của đảng mà lại viết trong một tờ báo đứng vào phe với toàn thể giai cấp tư sản về vấn đề *đó*.

Nếu người ta dung thứ điều đó thì không còn đảng nữa, đảng bị *đập tan*.

Gọi là "ý kiến riêng" cái mà Ba-da-rốp biết được và đem đăng lên một tờ báo không phải của đảng, thì như thế là nhạo báng đảng.

Lời tuyên bố của Ca-mê-nép và của Di-nô-vi-ép đăng trên tờ báo không phải của đảng lại càng ti tiện hơn khi mà đảng không thể công khai bác bỏ những lời *dối trá vu khống* của họ: Ca-mê-nép nhân danh cá nhân mình và nhân danh Di-nô-vi-ép đã viết và đăng lên báo: tôi không rõ những quyết định về ngày giờ hành động. (Di-nô-vi-ép phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về hành vi và lời phát biểu của Ca-mê-nép, sau lời tuyên bố như thế.)

Làm thế nào mà Ban chấp hành trung ương có thể bác bỏ được lời khẳng định đó?

Trước mặt bọn tư bản, chúng ta không thể nào nói được sự thật này: chúng ta *đã quyết định* bối công, và chúng ta *đã quyết định giữ kín việc chọn ngày tiến hành bối công*.

Chúng ta không thể nào bác bỏ lời dối trá có tính chất vu khống của Di-nô-vi-ép và của Ca-mê-nép mà *không làm tổn hại nhiều hơn nữa cho sự nghiệp*. Cái đê hèn tột mức, cái hành vi phản bội thực sự của hai kẻ ấy chính là ở chỗ họ đã tiết lộ cho bọn tư bản biết kế hoạch của những người bối công, vì khi mà chúng ta im hơi lặng tiếng trên báo thì mọi người đều đã đoán được sự tình là *thế nào* rồi.

Ca-mê-nép Di-nô-vi-ép *đã tiết lộ* cho Rốt-di-an-cô và Kê-ren-xki biết quyết định của Ban chấp hành trung ương

đảng minh về khởi nghĩa vũ trang, về việc giữ bí mật không cho kẻ địch biết việc chuẩn bị khởi nghĩa vũ trang và việc chọn ngày khởi nghĩa đó. Đây là sự thật. Người ta không thể nào nói quanh co để phủ nhận được sự thật đó. Bằng đối trả, bằng vu khống, hai ủy viên trong Ban chấp hành trung ương *đã tiết lộ* cho bọn tư bản biết quyết định của công nhân. Đáp lại hành vi đó thì chỉ có thể và phải có một câu trả lời là Ban chấp hành trung ương sẽ ngay tức khắc ra quyết định sau đây:

"Thừa nhận rằng lời phát biểu của Di-nô-vi-ép và của Ca-mê-nép trên tờ báo không phải của đảng là một hành động phá hoại bãi công theo đúng nghĩa của danh từ đó, nên Ban chấp hành trung ương khai trừ cả hai người ấy ra khỏi đảng".

Tôi lấy làm đau xót phải viết những lời trên đây về những đồng chí gần gũi trước đây của tôi, nhưng tôi nhận thấy rằng trù trừ trong lúc này là có tội, vì đảng của những người cách mạng mà không trùng trị những tên phá hoại bãi công có tên tuổi, thì đang đó *sẽ tiêu vong*.

Ngay cả khi những tên phá hoại bãi công đã tiết lộ vấn đề khởi nghĩa vũ trang của ta cho Rốt-di-an-cô và Kê-ren-xki biết khiến cho ngày khởi nghĩa vũ trang phải lùi lại thật lâu, thì vấn đề khởi nghĩa vũ trang đó cũng vẫn không bị *xóa bỏ*, không bị đảng xóa bỏ đi. Làm thế nào lại có thể chuẩn bị cho cuộc khởi nghĩa vũ trang, nếu cứ *dung túng* trong hàng ngũ chúng ta những kẻ phá hoại bãi công "có tên tuổi"? Chúng càng có tên tuổi bao nhiêu thì việc "tha thứ" chúng lại càng *nguy hiểm* bấy nhiêu, lại càng không xứng đáng bấy nhiêu. Người Pháp đã nói: On n'est trahi que par les siens. Chỉ có người *của chúng ta* mới có thể phản bội chúng ta được.

Bọn phá hoại bãi công càng "*có tên tuổi*" bao nhiêu, thì càng phải trùng trị chúng tức khắc bằng cách khai trừ chúng.

Chỉ có như thế mới có thể làm cho đảng công nhân trở nên lành mạnh, mới có thể thanh trừ khỏi đảng một tá những phần tử trí thức nhai nhép không có khí tiết, mới có thể siết chặt hàng ngũ những người cách mạng và mới có thể *cùng với công nhân cách mạng* đương đầu được với những khó khăn to lớn và to lớn nhất.

Chúng ta không thể nào công bố sự thật là *sau* phiên họp có ý nghĩa quyết định của Ban chấp hành trung ương, Di-nô-vi-ép và Ca-mê-nép đã đòi hỏi một cách vô sỉ tại phiên họp ngày chủ nhật rằng phải *xét lại* quyết định; và Ca-mê-nép đã trơ trên la ó: "Ban chấp hành trung ương đã phá sản rồi, vì chính nó chẳng làm gì trong tuần cả" (tôi *không thể* nào cải chính lời của anh ta được, vì không thể nào nói rõ *những điều thật ra đã làm*), còn Di-nô-vi-ép thì đã đưa ra, với một vẻ ngây thơ, cái nghị quyết án mà hội nghị đã bác bỏ: "Không hành động trước khi có cuộc họp với những người bôn-sê-vích đến dự đại hội các Xô-viết vào ngày 20".

Các đồng chí hãy suy nghĩ mà xem: sau khi *Trung ương* đã quyết định vấn đề bãi công rồi, mà lại đề nghị với một hội nghị các cán bộ cơ sở hoãn lại vấn đề đó, để đưa ra trước (tại đại hội ngày 20, nhưng đại hội này sau đó cũng bị hoãn lại... nhóm Di-nô-vi-ép đã tin vào bọn Li-be-Đan), để đưa ra trước một tập thể mà điều lệ của đảng không hề nói đến, *một tập thể không* có quyền gì đối với Ban chấp hành trung ương, *không* biết gì về tình hình ở Pê-tơ-rô-grát cả!

Và *sau đó*, Di-nô-vi-ép lại còn dám trăng trộn viết: "Cách làm đó vị tất củng cố được sự thống nhất của đảng".

Thứ hỏi như thế có thể gọi là gì khác hơn là lời đe dọa phân liệt?

Đối với lời đe dọa đó, tôi trả lời rằng tôi sẽ đấu tranh đến cùng, tôi nhất định sẽ tranh thủ được quyền tự do nói chuyện với anh em công nhân, và, *vô luận thế nào*, tôi cũng

sẽ phỉ nhổ tên phá hoại bãi công Di-nô-vi-ép như phỉ nhổ một kẻ phá hoại bãi công vậy. Đối với lời đe dọa phân liệt, tôi trả lời bằng một bản tuyên chiến đến cùng, bằng cuộc đấu tranh đòi khai trừ hai tên phá hoại bãi công ra khỏi hàng ngũ đảng.

Sau hàng tháng tranh luận, ban lãnh đạo công đoàn đã quyết định rằng: bãi công là điều không thể tránh được, nó đã chín muồi rồi, phải giữ kín không cho bọn chủ biết ngày định bãi công. Sau đó, hai ủy viên trong ban lãnh đạo *xuống cơ sở* để chống lại quyết định đó, nhưng chúng bị thất bại. Thế là, hai người ấy đưa thẳng lên báo chí trước mắt bọn tư bản và họ đã để lộ quyết định của ban lãnh đạo, bằng một sự đối trá có tính chất vu khống, do đó mà họ phá hoại đến quá nửa cuộc bãi công hoặc làm trì hoãn cuộc bãi công đến một lúc không thuận lợi và báo cho kẻ địch biết.

Đây là hành vi phá hoại bãi công theo đúng nghĩa của danh từ đó. Đây là nguyên nhân vì sao tôi yêu cầu khai trừ cả hai tên phá hoại bãi công, và tự giành cho mình (vì việc đe dọa phân liệt của họ) quyền công bố *tất cả sự việc* khi điều kiện cho phép.

*Viết xong ngày 19 tháng Mười
(1 tháng Mười một) 1917*

*Dăng lần đầu ngày 1 tháng Mười
một 1927 trên báo "Sự thật",
số 250*

Theo đúng bản sao đánh máy

ĐẢNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA - CÁCH MẠNG LẠI LỪA BỊP NÔNG DÂN MỘT LẦN NỮA

Trên tờ báo chủ yếu của mình là tờ "Sự nghiệp nhân dân", số ra ngày 18 và 19 tháng Mười, đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng đã trình trong tuyên bố trước toàn dân rằng bản dự luật mới về ruộng đất của bộ trưởng Bộ nông nghiệp là "một bước to lớn tiến tới việc thực hiện cương lĩnh ruộng đất của đảng", rằng "Ban chấp hành trung ương của đảng tha thiết đề nghị các tổ chức của đảng cổ động mạnh mẽ cho bản dự luật và phổ biến bản dự luật đó trong quần chúng".

Thế nhưng, bản dự luật đó của Bộ trưởng X. L. Ma-xlốp, đảng viên đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng – bản dự luật được tờ "Sự nghiệp nhân dân" trích đăng những đoạn chủ yếu – là một sự *lừa bịp nông dân*. Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng đã lừa bịp nông dân: đảng ấy đã từ bỏ bản dự luật ruộng đất của chính mình để chấp nhận kế hoạch của bọn địa chủ, bọn dân chủ - lập hiến, kế hoạch "định giá công bằng" và duy trì chế độ chiếm hữu ruộng đất của địa chủ. Thời kỳ cuộc cách mạng Nga lần thứ nhất (1905) và cách mạng Nga lần thứ hai (1917), tại các đại hội của mình, đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng đã trịnh trọng cam kết với toàn dân trong nước là nó ủng hộ yêu sách của nông dân đòi *tịch thu* ruộng đất của bọn địa chủ, nghĩa là đòi chuyển giao *không bồi thường* những ruộng đất đó cho nông dân. Thế mà theo dự luật hiện nay của ngài X. L. Ma-xlốp, thì không những chế độ chiếm hữu ruộng đất của địa chủ

vẫn được duy trì, mà ngay cả những khoản tiền "thuê" ruộng đất do nông dân trả, căn cứ vào việc định giá "công bằng", vẫn thuộc về địa chủ.

Bản dự luật ấy của ngài X. L. Ma-xlốp chỉ chứng tỏ đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng hoàn toàn phản bội nông dân, đảng ấy hoàn toàn chuyển sang phục vụ quyền lợi của bọn địa chủ. Chúng ta cần dốc toàn lực, cần tận dụng mọi cố gắng để truyền bá hết sức rộng rãi trong nông dân sự hiểu biết sự thật ấy.

Tờ "Sự nghiệp nhân dân", số ra ngày 18 tháng Mười đã đăng những mục 25 - 40 trong dự luật của X. L. Ma-xlốp. Đây là nội dung căn bản, chủ yếu nhất của dự luật đó:

1) Ruộng đất của địa chủ *không phải* là chuyển *toàn bộ* vào "số ruộng đất cho thuê tạm thời" đang được hình thành.

2) Việc đăng ký những ruộng đất của địa chủ vào số ruộng đất loại ấy sẽ do *những ủy ban ruộng đất* quyết định, những ủy ban này được thành lập theo đạo luật ngày 21 tháng Tư 1917 do chính phủ của công tước Lvốp, nghĩa là do chính phủ của *bọn địa chủ* ban hành.

3) Số tiền mà nông dân trả về việc thuê những ruộng đất đó cho địa chủ sẽ do những ủy ban ruộng đất quy định "căn cứ vào số thu nhập ròng" và, sau khi khấu trừ các khoản trả, thì số còn lại sẽ giao cho "nguyên chủ", nghĩa là *cho địa chủ*.

Thế là những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng đã lừa bịa nông dân ba lần, và chính vì thế mà về từng điểm trong ba điểm đó, ta cần phải bàn chi tiết hơn.

Báo "Tin tức của Xô-viết đại biểu nông dân toàn Nga" đã đăng trong số 88, ra ngày 19 tháng Tám "một ủy nhiệm thư mẫu lập theo 242 ủy nhiệm thư do các đại biểu ở địa phương đem đến Đại hội I toàn Nga các Xô-viết đại biểu nông dân họp ở Pê-tơ-rô-grát năm 1917".

Bản tổng hợp 242 ủy nhiệm thư ấy do những đại biểu của nông dân các địa phương lập ra là một tài liệu

tốt nhất để xét xem nông dân yêu cầu gì. Bản tổng hợp ủy nhiệm thư ấy chứng minh cho ta thấy một cách cụ thể nhất rằng bản dự luật của X. L. Ma-xlốp và của đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng đã lừa bịa nông dân như thế nào.

Nông dân đòi xóa bỏ quyền tư hữu về ruộng đất; đòi biến *toàn bộ* ruộng đất tư hữu, v. v., thành tài sản của toàn dân mà không có bối thường; đòi biến những khu ruộng đất được kinh doanh với trình độ canh tác cao (vườn tược, đồn điền, v. v.) thành những "khu kiểu mẫu", đòi chuyển những khu này cho "nhà nước và các công xã nông thôn toàn quyền sử dụng"; đòi tịch thu "*toàn bộ* nông cụ và súc vật canh tác", v. v..

Đó là những yêu sách của nông dân, do chính họ trình bày một cách chính xác và rõ ràng trên cơ sở 242 ủy nhiệm thư của các địa phương.

Đáng lẽ là phải làm như thế, thì hiện nay vì đã "liên hiệp" (nghĩa là liên minh thỏa hiệp) với giai cấp tư sản (với *bọn tư bản*) và *bọn địa chủ*, vì đã tham gia vào chính phủ của *bọn tư bản* và *bọn địa chủ*, nên đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng thảo ra một dự luật *không xóa bỏ chế độ sở hữu của địa chủ, mà chỉ đưa một bộ phận ruộng đất của địa chủ vào số ruộng đất cho thuê tạm thời!!*

Theo dự luật đó thì *không* thể đăng ký những vườn tược, đồn điền, ruộng trồng cù cải đường và những ruộng trồng các thứ khác vào số ruộng đất cho thuê! Những ruộng đất cần thiết "cho việc thỏa mãn nhu cầu của bản thân người chủ, của gia đình chủ, của nhân viên và công nhân làm cho chủ, cũng như cần thiết cho việc chăn nuôi súc vật hiện có" cũng *không* thể đăng ký vào số ruộng đất cho thuê!!

Vậy là một tên địa chủ giàu nào mà có một nhà máy đường, một xưởng làm bột khoai tây, những xưởng ép dầu hay những cối xay, những vườn tược và đồn điền, hàng trăm súc vật và hàng chục nhân viên và công nhân, thì vẫn được giữ *một nông trang lớn, và hơn nữa là*

nông trang kinh doanh theo phương thức tư bản chủ nghĩa. Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng đã mặt dày mà dạn lừa bịa nông dân một cách vô liêm sỉ như thế đó!

Việc đăng ký những ruộng đất của bọn địa chủ, hoặc, như bản dự luật đã nói, những ruộng đất "tư hữu" vào số ruộng đất cho thuê sẽ do *những ủy ban ruộng đất tiến hành*, tức là những ủy ban được thành lập theo đạo luật ban hành ngày 21 tháng Tư 1917 bởi chính phủ *của bọn địa chủ*, tức chính phủ *của công tước Lvóp* và đồng bọn, bởi chính phủ của Mi-li-u-cốp và Gu-tsơ-cốp, của bọn đế quốc và bọn bóc lột quần chúng nhân dân và đã bị công nhân và binh sĩ ở Pê-tơ-rô-grát đánh bại trong phong trào ngày 20 - 21 tháng Tư, nghĩa là cách đây sáu tháng tròn.

Rõ ràng đạo luật của chính phủ địa chủ đó, đạo luật thành lập những ủy ban ruộng đất, là một đạo luật không dân chủ (nhân dân) chút nào cả. Ngược hẳn lại, đạo luật đó chứa đựng cả một loạt những vi phạm hết sức trắng trợn đối với chế độ dân chủ. Chẳng hạn, § XI trong đạo luật ấy giao cho "các ủy ban ruộng đất tỉnh có quyền định chỉ thi hành những quyết định của ủy ban tổng và huyện cho đến khi có quyết định tối hậu của ủy ban ruộng đất tối cao". Thế nhưng, theo đạo luật gian trá đó của bọn địa chủ, thì người ta đã tổ chức những ủy ban đó sao cho ủy ban huyện thì kém dân chủ hơn ủy ban tổng; ủy ban tỉnh kém dân chủ hơn ủy ban huyện; ủy ban tối cao kém dân chủ hơn ủy ban tỉnh!

Ủy ban ruộng đất tổng thì hoàn toàn do nhân dân tổng bầu ra. Trong ủy ban huyện, theo đạo luật thì có, chẳng hạn, viên thẩm phán hòa giải và 5 ủy viên thuộc "các ủy ban chấp hành lâm thời" (cho đến khi tổ chức được ủy ban tự trị địa phương mới). Tham gia ủy ban tỉnh, không những có một thành viên của tòa án khu vực và một thẩm phán hòa giải, mà còn có một đại biểu của bộ, do bộ trưởng *bổ nhiệm*, v. v.. Và tham gia ủy ban ruộng đất tối cao có 27

ủy viên "được Chính phủ lâm thời mời tham gia"! Trong số đó, có đại biểu của mười một đảng phái chính trị, mỗi đảng có một đại biểu, nhưng đa số (6 trong 11) lại thuộc về bọn *dân chủ - lập hiến và những đảng hữu hơn chúng*. Đấy, như thế há chẳng phải là một sự lừa bịa của Lvóp, của Sin-ga-rép (họ đã ký đạo luật) và của bè bạn họ hay sao? Há chẳng phải như thế là nhạo báng chế độ dân chủ để làm hài lòng bọn địa chủ hay sao?

Sự việc đó há không xác nhận đầy đủ lời tuyên bố được nhắc đi nhắc lại nhiều lần của những người bôn-sê-vích rằng chỉ có các Xô-viết đại biểu nông dân, do quần chúng lao động bầu ra và có thể bị quần chúng bãi miễn bất cứ lúc nào, mới có khả năng đại biểu được một cách đúng đắn ý chí của nông dân và thực hiện ý chí đó, hay sao?

Những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng, nhờ vào sự cản tin mù quáng của nông dân mà chiếm được đa số tại Ban chấp hành các Xô-viết đại biểu nông dân toàn Nga, họ đã bội phản nông dân, đã bội phản các Xô-viết nông dân, đã đúng về phía địa chủ và đã thuận theo luật của tên địa chủ là công tước Lvóp về việc thành lập những ủy ban ruộng đất. Đấy là điều lừa bịa chủ yếu thứ hai của những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng đối với nông dân.

Và vì thế mà chúng ta, đảng công nhân, càng phải kiên quyết nhắc đi nhắc lại nhiều lần hơn nữa yêu sách của những người bôn-sê-vích: toàn bộ chính quyền ở nông thôn phải về tay các Xô-viết đại biểu nông dân và đại biểu công nhân nông nghiệp!

Những ủy nhiệm thư của nông dân đòi phải tịch thu, tước đoạt – *không bồi thường* – ruộng đất của bọn địa chủ, phải tịch thu trại nuôi ngựa, những xí nghiệp chăn nuôi gia súc và gia cầm giống của tư nhân, phải giao quyền sử dụng những khu ruộng đất được kinh doanh với trình độ canh tác cao cho nhà nước, phải tịch thu toàn bộ nông cụ và súc vật canh tác tại các trại ấp của bọn địa chủ.

Đáng lẽ làm như thế thì dự luật của viên bộ trưởng thuộc đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng lại hiến cho nông dân việc *duy trì địa tô*, địa tô này lại rơi vào túi địa chủ như trước kia!

§ 33 trong dự luật của những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng nói: "Địa tô phải nộp cho các ủy ban có nhiệm vụ" (sau khi khấu trừ những khoản nộp vào quốc khố, v.v.) "giao sổ còn lại cho nguyên chủ".

Đấy, sau khi đã lừa bịa nông dân bằng những lời hứa hẹn hào hoa, thì "những người xã hội chủ nghĩa cách mạng" đã hiến cho nông dân một bản dự luật về ruộng đất của *bọn địa chủ và bọn dân chủ - lập hiến!!*

Đó là lừa bịa nông dân đến tận tột độ.

Ở đây tuyệt đối không còn mảy may gì là những yêu sách của nông dân về vấn đề tịch thu nữa. Đó không phải là tịch thu ruộng đất của địa chủ, mà là *củng cố* sự chiếm hữu ruộng đất ấy, do chính phủ "cộng hòa" tiến hành, chính phủ này *bảo đảm* cho bọn địa chủ *giữ được* cả nông cụ và súc vật canh tác, cả những ruộng đất cần thiết để nuôi "nhân viên và công nhân", và cả ruộng đất mà "địa chủ nhầm dùng" (chỉ "nhầm dùng" cũng đủ rồi!!) "trông cù cải đường và những cây công nghiệp khác", cũng như *cá địa tô* của tất cả những ruộng đất khác được xếp vào số ruộng đất cho thuê. Thế là những ủy ban ruộng đất biến thành *những người thu tô* cho các ngài địa chủ quý tộc!!

Chế độ chiếm hữu ruộng đất của địa chủ không bị xóa bỏ, mà lại còn được những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng làm cho vững chắc thêm. Việc họ chạy sang hàng ngũ địa chủ, sự phản bội của họ đối với nông dân ngày nay đều biểu lộ ra rõ như ban ngày.

Chúng ta không nên để bọn dân chủ - lập hiến giáo quyết lừa bịa chúng ta, chúng là bè bạn trung thành với bọn tư bản và bọn địa chủ. Bọn dân chủ - lập hiến làm ra vẻ dự luật của những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng là một

dự luật cực kỳ có tính chất "cách mạng", và chúng ta đang la ó rầm lên *chống lại* dự luật đó trên tất cả các báo tư sản; những bài về sự "*phản đối*" của các bộ trưởng tư sản (dĩ nhiên, của cả những tay sai trực tiếp của chúng, như Kê-ren-xki chẳng hạn) đối với bản dự luật "ghê gớm" đó đều được đăng trên khắp các báo tư sản. Tất cả điều đó chỉ là một tấn hài kịch, một mánh khốé, một sự mặc cả của bọn con buôn đã thấy rõ sự nhu nhược của bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng và hy vọng tranh thủ thêm được sự nhượng bộ nữa. Thật ra, dự luật của X. L. Ma-xiôp là một bản dự luật của "*địa chủ*" được thảo ra *để* thỏa hiệp với bọn địa chủ, *để* cứu vớt chúng.

Nếu tờ "Sự nghiệp nhân dân", trong những số nói trên kia, gọi dự luật đó "là một dự luật xuất sắc về ruộng đất đánh dấu việc mở đầu (!) một cuộc cải cách vĩ đại (!!), tức là việc xã hội hóa (!!!) ruộng đất", thì đó chỉ thuần là một ngón gian trá mà thôi. Trong dự luật ấy, không có tí gì gọi là "xã hội hóa" cả (có chăng chỉ là cứu trợ "xã hội" đối với địa chủ để đảm bảo cho chúng thu tô được chắc chắn), tuyệt đối không có mảy may gì là "dân chủ - cách mạng", mà trong dự luật ấy nói chung chỉ có "những cải cách" kiểu Ai-rô-len¹²⁹, những cải cách quen thuộc của *chủ nghĩa cải lương tư sản* ở châu Âu.

Chúng tôi nhắc lại, đây là một dự luật *để* cứu vớt bọn địa chủ, *để* "xoá dịu" cuộc nổi dậy đang chớm nở của nông dân bằng những nhượng bộ không đáng kể, trong khi đó vẫn bảo vệ cái chủ yếu cho bọn địa chủ.

Những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng đệ trình lên chính phủ một dự luật vô sỉ như thế, có nghĩa là họ phơi bầy điêu giả nhân giả nghĩa đến mức chưa từng thấy của những kẻ đã chê trách những người bôn-sê-vích là "phá hoại" Quốc hội lập hiến bằng cách đưa ra những kế hoạch giao chính quyền cho các Xô-viết. Bọn dân chủ - lập hiến, bọn tư bản, bọn địa chủ, bọn men-sê-vich và bọn xã hội

chủ nghĩa - cách mạng đều la lên một cách giả nhân giả nghĩa rằng: "Từ nay đến ngày họp Quốc hội lập hiến chỉ còn có 40 ngày nữa thôi"! Và giữa tiếng la ó đó người ta ngầm ngâm trinh lén chính phủ một bản dự luật to lớn về ruộng đất, bản dự luật *lừa bịa nông dân*, làm cho họ *lệ thuộc* vào bọn địa chủ, và *củng cố chế độ chiếm hữu ruộng đất* của bọn địa chủ.

Khi cần ủng hộ bọn địa chủ chống lại cuộc nổi dậy mỗi ngày một lớn lên của nông dân, thì lúc đó người ta "*có thể*" làm cho một bản dự luật to lớn được thông qua 40 ngày, và thậm chí 30 ngày trước khi họp Quốc hội lập hiến.

Nhưng khi người ta đề cập đến vấn đề chuyển toàn bộ chính quyền vào tay các Xô-viết để giao toàn bộ ruộng đất cho nông dân, để xóa bỏ *ngay tức khắc* quyền chiếm hữu ruộng đất của bọn địa chủ, để đề nghị *ngay tức khắc* một hòa ước công bằng, thì, ôi thôi, lúc đó bọn dân chủ - lập hiến, bọn tư bản, bọn địa chủ, bọn men-sê-vích và bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng đều đồng thanh gào thét chống lại những người bôn-sê-vích.

Vậy nông dân cần phải thấy rõ rằng đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng đã lừa bịa họ như thế nào, đã đem bán rẻ họ cho bọn địa chủ như thế nào.

Nông dân cần phải thấy rõ rằng chỉ có đảng *công nhân*, chỉ có *những người bôn-sê-vích* mới đứng lên và sẽ triệt để đứng lên *chống lại* bọn tư bản, *chống lại* bọn địa chủ, để bảo vệ quyền lợi của nông dân *nghèo* và của *tất cả* những người lao động.

Ngày 20 tháng Mười 1917.

Đăng ngày 6 tháng Mười một
(24 tháng Mười) 1917 trên báo
"Con đường công nhân", số 44

Ký tên: N. Lê-nin

Theo đúng bản in trên báo

THƯ GỬI I-A. M. XVÉC-ĐLỐP

Gửi đồng chí Xvéc-đlốp.

Chỉ mãi tối hôm qua tôi mới được biết rằng Di-nô-vi-ép đã phủ nhận, *bằng văn bản*, sự can dự của mình trong bài phát biểu của Ca-mê-nép trong báo "Đời sống mới".

Tại sao đồng chí không gửi gì cho tôi???

Tất cả các bức thư nói về Ca-mê-nép và Di-nô-vi-ép thì tôi *chỉ* gửi cho các ủy viên Ban chấp hành trung ương. – Đồng chí biết rõ điều ấy; như thế mà đồng chí hình như còn nghi ngờ điều ấy thì có phần kỳ lạ.

Chắc tôi không thể tham dự hội nghị toàn thể của Ban chấp hành trung ương được, bởi vì người ta "truy lùng" tôi. Về vụ Di-nô-vi-ép và Ca-mê-nép, nếu *các đồng chí* (+Xta-lin, Xô-côn-ni-cốp và Đgiéc-gin-xki) đòi hỏi một sự thỏa hiệp¹³⁰, thì các đồng chí hãy đưa ra một đề nghị chống lại tôi, nghĩa là đề nghị chuyển vụ này cho đảng xét xử (có những bằng chứng đã rõ ràng chứng minh rằng cả Di-nô-vi-ép cũng đã cố ý *phá hoại*): điều đó có nghĩa là trì hoãn.

"Việc phế truất Ca-mê-nép đã được chấp nhận chưa"? Đưa ra khỏi Ban chấp hành trung ương? Hãy gửi cho tôi nguyên văn bản tuyên bố của Ca-mê-nép.

Cuộc biểu tình của người Cô-dắc¹³¹ bị bãi bỏ là một *thắng lợi* to lớn. Hoan hô! *Dồn tất cả lực lượng mà tấn công* thì chúng ta nhất định sẽ thắng trong vòng vài ngày! Gửi đồng chí những lời chào tốt đẹp nhất! Bạn của đồng chí!

*Viết xong ngày 22 hay 23 tháng
Mười (4 hay 5 tháng Mười
một) 1917*

*In lần đầu năm 1957 trong cuốn
"Cuộc khởi nghĩa vũ trang tháng
Mười ở Pê-to-rô-grát", Mát-
xo-va, Viện hàn lâm khoa học
Liên-xô xuất bản*

Theo đúng bản thảo

THƯ GỬI CÁC ỦY VIÊN BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG¹³²

Các đồng chí!

Tôi viết những dòng này vào tối ngày 24, tình hình thật vô cùng nguy cấp. Rất rõ ràng là hiện nay mà trì hoãn khởi nghĩa là chết.

Tôi hết sức thuyết phục các đồng chí để thấy rằng hiện nay tất cả đã chỉ còn treo trên sợi tóc; rằng trước mắt chúng ta là những vấn đề mà không một hội nghị nào, không một đại hội nào quyết định được (dù là đại hội các Xô-viết nữa), chỉ có nhân dân, quân chúng, cuộc đấu tranh của quân chúng vũ trang mới quyết định được.

Cuộc tấn công vì quyền lợi tư sản của những phần tử Coóc-ni-lốp, việc Véc-khốp-xki bị gạt khỏi chức vụ chỉ rõ rằng không còn chờ đợi được nữa. Vô luận như thế nào tối nay, đêm nay, cũng phải bắt giam chính phủ cho bằng được, sau khi đã tước khí giới của bọn học sinh sĩ quan (và sau khi đã đánh thắng chúng nếu chúng chống cự lại), v. v..

Không thể chờ đợi được nữa!! Chờ đợi thì có thể mất hết!!

Nắm ngay lấy chính quyền thì có hiệu quả tức khắc là: bảo vệ được *nhân dân* (không phải là bảo vệ đại hội, mà trước hết là bảo vệ nhân dân, quân đội và nông dân) chống lại chính phủ theo phái Coóc-ni-lốp là chính phủ đã đuổi Véc-khốp-xki và đã dựng lên một âm mưu Coóc-ni-lốp thứ hai.

Ai phải đứng ra nắm chính quyền?

Trong lúc này, điều đó không quan trọng: hoặc là Ủy ban quân sự - cách mạng¹³³ "hoặc là một cơ quan khác" sẽ nắm lấy chính quyền, cơ quan này sẽ tuyên bố chỉ trao chính quyền cho những người đại biểu thật sự cho lợi ích của nhân dân, cho lợi ích của quân đội (đề nghị hòa ước ngay tức khắc), cho lợi ích của nông dân (phải chiếm ngay lấy ruộng đất, phải thủ tiêu quyền tư hữu), cho lợi ích của những người bị đói.

Tất cả các khu, tất cả các trung đoàn, tất cả các lực lượng đều phải được huy động ngay và cùi tức khắc những đoàn đại biểu đến Ủy ban quân sự - cách mạng, đến Ban chấp hành trung ương bôn-sê-vích, để kiên quyết yêu cầu: vô luận trong trường hợp nào, vô luận vì một lý do nào, cũng không được để chính quyền nắm trong tay Kê-ren-xki và đồng bọn cho đến ngày 25; việc đó tuyệt đối phải được giải quyết ngay tối nay hay đêm nay.

Lịch sử sẽ không tha thứ cho những người cách mạng có thể thắng lợi hôm nay (và chắc chắn sẽ thắng lợi hôm nay) mà lại để chậm trễ; vì để đến ngày mai, không khéo họ sẽ mất nhiều, không khéo họ sẽ mất tất cả.

Nắm lấy chính quyền hôm nay, không phải là chúng ta nắm lấy để chống lại các Xô-viết, mà là để giao lại cho các Xô-viết.

Nắm lấy chính quyền là nhiệm vụ của khởi nghĩa; mục đích chính trị của nó sẽ được xác định rõ sau đó.

Chờ đợi cuộc biểu quyết ngày 25 tháng Mười còn vô định là đưa mình vào chỗ chết hoặc rơi vào chủ nghĩa hình thức. Nhân dân có quyền và có nghĩa vụ phải giải quyết những vấn đề đó, không phải bằng cách bỏ phiếu mà bằng vũ lực; trong những giờ phút cấp bách của cách mạng, nhân dân có quyền và có nghĩa vụ hướng dẫn đại biểu của mình, ngay cả những đại biểu ưu tú đi nữa, chứ không phải là ngồi chờ họ.

Lịch sử tất cả các cuộc cách mạng đã chứng minh điều đó. Và những người cách mạng sẽ phạm tội ác vô cùng lớn, nếu họ bỏ mất thời cơ, trong khi họ biết rằng *việc cứu vãn cách mạng*, việc cứu đói, việc chuyển giao lại ruộng đất cho nông dân là do họ quyết định.

Chính phủ hiện đang dao động. Vô luận như thế nào cũng phải hoàn toàn đánh gục nó đi!

Chậm trễ trong khởi nghĩa là chết.

*Viết xong ngày 24 tháng Mười
(ngày 6 tháng Mười mốt) 1917*

In lần đầu năm 1924

Theo đúng bản sao đánh máy

CÁC TÀI LIỆU CHUẨN BỊ

ĐỀ CƯƠNG CỦA CÁC PHỤ LỤC CHO TỜ TRUYỀN ĐƠN¹³⁴

Đối với tờ truyền đơn cần bổ sung những phụ lục sau đây:

Trong **phụ lục** chúng ta ghi thêm:

I. *Nông dân muốn gì?*

Toàn văn "ủy nhiệm thư mẫu" đăng trên báo "Tin tức của đại biểu nông dân", số 88, ngày 19 tháng Tám.

II. *Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng đã lừa bịp nông như thế nào?*

Toàn văn một phần của bản dự thảo của đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng, của bộ trưởng Ma-xlốp của đảng đó, phần này được in trong báo "Sự nghiệp nhân dân", ngày 18 tháng Mười (trang 4).

III. *Những người bôn-sê-vích yêu sách gì cho nông dân.*

Toàn văn nghị quyết của Hội nghị tháng Tư Đảng công nhân dân chủ - xã hội bôn-sê-vích Nga về vấn đề ruộng đất.

IV. *"Bọn địa chủ câu kết với bọn dân chủ - lập hiến" – lời thú nhận quý báu của báo "Sự nghiệp nhân dân"* (bài báo nhỏ đính theo).

*Viết xong ngày 20 tháng Mười
(2 tháng Mười mốt) 1917*

*In lần đầu năm 1959 trong Văn
tập Lê-nin, t. XXXVI*

Theo đúng bản thảo

CÁC PHỤ LỤC

NHỮNG ĐIỀU CẦN NHỚ¹³⁵

- || Giải băng của mũ (băng màu đen)
Thuốc đánh răng (*trắng, phán*)
- || chiếc tông-đơ (mang số hiệu: số không)
chổi quét xà phòng cạo râu
cái cốc (băng kim loại) để cạo râu
bột (xà phòng) để cạo râu
tăm (băng lông vũ)
bánh mì
bản đồ thành phố Hen-xinh-pho
hồ dán: một ống nhỏ
- || một kim khâu và chỉ đen
những phong bì thường
- || báo "Người dân chủ - xã hội", số 47
bút chì đỏ và xanh
dao nhíp
bút chì mục
ngòi bút
quản bút
những luận cương của tôi về tình hình
chính trị (để trình lên đại hội)¹³⁶
- || từ điển tiếng Thụy-điển và tiếng Phần-lan
diễn văn tại đại hội các Xô-viết về chiến tranh
báo "Sự thật", báo "Tin tức"
"Anti-Dühring"

"Về việc đánh giá 3 - 4. VII."?
Rênh-xtanh thuộc Socialist Labour Party
Otto Bauer??
Tạp chí của Xpi-ri-đô-nô-va¹³⁷
1) hàng tuần: địa chỉ ở Haparand'e
2) mật mã
3) những bưu thiếp mật hiệu.

*Viết xong ngày sau 12 (25)
tháng Tám 1917*

*In lần đầu năm 1933 trong
Văn tập Lê-nin, t. XXI*

Theo đúng bản thảo

**HAI BẢN TUYÊN BỐ
ĐỒNG Ý RA ỨNG CỬ VÀO
QUỐC HỘI LẬP HIẾN¹³⁸**

**1
BẢN TUYÊN BỐ**

Tôi, U-li-a-nốp Vla-đi-mia I-lích, ký tên dưới đây, đồng ý ra ứng cử vào Quốc hội lập hiến đại biểu cho mặt trận phía Bắc và không phản đối trình tự sắp xếp trong danh sách mà tổ chức của Đảng công nhân dân chủ - xã hội (bôn-sê-vích) Nga trong quân đội đưa ra.

Vla-đi-mia I-lích U-li-a-nốp

Địa chỉ: Pê-tơ-rô-grát, phố Si-rô-cai-a, số nhà 48, phòng 24.

**2
BẢN TUYÊN BỐ**

Tôi, U-li-a-nốp Vla-đi-mia I-lích, ký tên dưới đây, đồng ý ra ứng cử vào Quốc hội lập hiến đại biểu cho Hạm đội Ban-tích và không phản đối trình tự sắp xếp trong danh sách mà tổ chức của Đảng công nhân dân chủ - xã hội (bôn-sê-vích) Nga trong hạm đội đưa ra.

Vla-đi-mia I-lích U-li-a-nốp

Địa chỉ: Pê-téc-bua, Viện Xmôn-nui, phòng 18.

*Viết xong muộn nhất vào ngày
12 (25) tháng Mười 1917*

*In lần đầu năm 1931 trong Văn
tập Lê-nin, t. XVIII*

*Theo đúng bản mẫu in lời tuyên
bố, có chữ ký của V. I. Lê-nin*

DANH MỤC CÁC TÁC PHẨM
CHƯA TÌM THẤY CỦA V. I. LÊ-NIN

CHÚ THÍCH

CÁC BẢN CHỈ DẪN

THÂN THẾ VÀ SỰ NGHIỆP CỦA
V. I. LÊ-NIN

**DANH MỤC CÁC TÁC PHẨM CỦA V. I. LÊ-NIN
CHO ĐẾN NAY CHƯA TÌM THẤY
(tháng Bảy - tháng Mười 1917)**

**NHỮNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẠI HỘI VI
ĐẢNG CÔNG NHÂN DÂN CHỦ - XÃ HỘI (B)
NGA**

Khi còn ở trong vòng bí mật, V. I. Lê-nin đã lãnh đạo công việc của Đại hội VI Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga. Người tham gia vào việc khởi thảo và viết những dự thảo nghị quyết quan trọng nhất của đại hội. Những tài liệu sau đây xác nhận điều đó. Trong báo cáo của Ban tổ chức đọc tại đại hội, I-a. M. Xvéc-đlop nói: "... sẽ làm tất cả để nhân được những nghị quyết án của các đồng chí vắng mặt và sẽ làm sáng tỏ thái độ của họ đối với những nghị quyết án đã được đề nghị" ("Đại hội lần thứ sáu Đảng công nhân dân chủ - xã hội (bôn-sê-vích) Nga. Tháng Tám 1917. Những biên bản". Mát-xcơ-va, 1958, tr.8). Trong hồi ký của mình, A. V. Sốt-man nguyên là đại biểu của Đại hội VI đã viết rằng I-a. M. Xvéc-đlop lúc đó là chủ tịch đại hội đã tổ chức biểu quyết về nghị quyết án do chính V. I. Lê-nin thảo ra (xem A. Sốt-man. "Đồng chí Lê-nin hồi bí mật. (Tháng Bảy - tháng Mười 1917)". "Sự thật", số 251, ngày 6 - 7 tháng Mười một 1921, tr. 6). Trong nhiều hồi ký khác, người ta còn thấy những dẫn chứng về việc V. I. Lê-nin tham gia vào việc chuẩn bị các dự thảo nghị quyết của Đại hội VI. Tuy nhiên những bản thảo dự thảo nghị quyết của V. I. Lê-nin, cũng như những dự thảo nghị quyết do những người khác viết với những chỗ sửa chữa và những lời nhận xét của Lê-nin, đến nay chưa tìm thấy.

**PHẦN CUỐI BÀI BÁO
"NHỮNG NHIỆM VỤ CỦA ĐẢNG TA TRONG QUỐC TẾ
(NHÂN CUỘC HỘI NGHỊ XIM-MÉC-VAN III)"**

Bài báo đang viết dở "Những nhiệm vụ của đảng ta trong Quốc tế (Nhân cuộc Hội nghị Xim-méc-van III)" (xem tập này, tr. 357 - 359) do Lê-nin viết sau ngày 28 tháng Chín (11 tháng Mười) 1917. Trong

V. I. Lê-nin Toàn tập, tập 30, xuất bản lần thứ 3 và tập 26 xuất bản lần thứ 4, cũng như trong tập này, phần đầu của bài báo được in theo phần bản thảo còn giữ lại được. Ở Cục lưu trữ trung ương của đảng thuộc Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin trực thuộc Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản Liên-xô còn giữ được tờ thứ nhất bản thảo của bài báo này do N. C. Crúp-xcai-a chuyển giao năm 1924. Qua phần mở đầu vẫn tắt của bài báo, người ta thấy rằng Lê-nin dự định viết bài báo này gồm ba phần. Khi chỉ rõ những tin tức nào mà Người đã nắm được về hội nghị đó, Lê-nin viết: Dựa vào những tài liệu đó, trước tiên chúng ta sẽ nói đến tình hình chung của hội nghị, rồi chúng ta mới đánh giá về hội nghị và nhận định về những nhiệm vụ của đảng ta" (tập này, tr. 357). Trong tờ đầu bản thảo bài báo còn giữ được, ngoài phần mở đầu, còn thấy có đoạn đầu phần thứ nhất của bài báo. Qua phần mở đầu của bài báo người ta thấy rằng Lê-nin có đầy đủ những tài liệu để hoàn thành phần thứ nhất cũng như hoàn thành hai phần tiếp theo. Ngoài ra, ở Cục lưu trữ trung ương của đảng thuộc Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin người ta còn giữ được bản báo cáo tóm tắt của N. A. Xê-ma-scô - một người đã tham gia hội nghị với tư cách là đại biểu của Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga – về công việc của Hội nghị Xim-méc-van III. Khi viết bài báo này, Lê-nin đã đánh dấu và gạch dưới nhiều chỗ trong bản báo cáo này.

Trong câu hỏi cuối cùng – sau câu này bản thảo bị dừng lại – khi nói về thành phần "không đồng nhất" của hội nghị và về tính chất thỏa hiệp và co giãn của những nghị quyết được hội nghị thông qua, Lê-nin viết: "Về phương diện ấy, chúng ta sẽ thấy ngay tức khắc những thí dụ và những bằng chứng..." (tập này, tr. 359). Như vậy Lê-nin dự định "ngay lập tức" tiếp tục viết nốt phần cuối bài báo. Tất cả những điều đó đã cung cấp cơ sở để cho rằng Lê-nin đã viết xong toàn bộ bài báo. Tuy nhiên, bản thảo phần cuối bài báo đến nay vẫn chưa tìm thấy.

**MỘT CHƯƠNG CỦA BÀI BÁO
"CUỘC KHỦNG HOẢNG ĐÃ CHÍN MUỒI"**

Bài báo "Cuộc khủng hoảng đã chín muồi" (xem tập này, tr. 360 - 373) do Lê-nin viết ngày 29 tháng Chín (12 tháng Mười) 1917 gồm có sáu chương. Lê-nin dự định đưa in năm trong số sáu chương đó; chương thứ sáu, chương cuối cùng "để gửi cho các ủy viên của Ban chấp hành trung ương, của Ban chấp hành Pê-tơ-rô-grát, của Ban chấp hành Mát-xcơ-va và của các Xô-viết". Bản thảo của bài báo này

chỉ còn giữ lại được một phần. Ở Cục lưu trữ trung ương của đảng thuộc Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin trực thuộc Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản Liên-xô còn giữ được bản thảo chương thứ năm và thứ sáu của bài báo, bản thảo này do N. C. Crúp-xcai-a chuyển giao năm 1924. Bài báo này đã được đăng lần đầu trên báo "Con đường công nhân", số 30, ngày 20 (7) tháng Mười 1917 và chỉ đăng có bốn chương của bài báo, chứ không phải năm chương. Một trong những chương đó, trong khi đem in, đã bị bỏ đi. Chương thứ năm của bài báo được in trên báo coi như chương bốn, điều này đã được chứng thực khi đối chiếu bản in của báo với bản thảo của chương thứ năm. Như vậy, một trong những chương của tác phẩm của Lê-nin "Cuộc khủng hoảng đã chín muồi" không được in trên báo "Con đường công nhân" và cũng chưa tìm thấy.

NHỮNG BÚC THƯ VÀ NHỮNG LÁ THƯ NHỎ

Trong hồi ký của mình, L. P. Pác-vi-ai-nen viết về những lá thư nhỏ của V. I. Lê-nin viết trong thời kỳ bí mật để gửi cho N. C. Crúp-xcai-a; có một thời gian Lê-nin sống ở gia đình bà Pác-vi-ai-nen ở làng I-an-ca-la (Phần-lan). "... tôi đã gặp Na-de-gio-đa Côn-xtan-ti-nốp-na, – Pác-vi-ai-nen viết – tôi đã chuyển cho bà những lá thư nhỏ của Vla-di-mia I-lích. Những lá thư đó rất ngắn, viết vài chữ, có những con số, có những ký hiệu khó hiểu đối với tôi" (Lê-nin là lãnh tụ của Cách mạng tháng Mười. Hồi ký của công nhân Pê-to-rô-grát. Lê-nin-grát, 1956, tr. 179). Trong hồi ký của mình, N. C. Crúp-xcai-a xác nhận đã nhận được thư từ của V. I. Lê-nin gửi cho bà từ nơi hoạt động bí mật: "Qua cả đồng chí I-a-la-va, tôi đã trao đổi thư từ với I-lích, tôi đã nhiều lần đến chỗ đồng chí ấy để nhận thư của I-lích... Khi I-lích đã thu xếp chỗ ở xong xuôi ở Hen-xinh-pho, Người gửi thư viết bằng mực hóa chất, trong đó người bảo tôi sang bên đó, báo địa chỉ và thậm chí vẽ cả bản đồ để tự mình tìm đến nơi mà không phải hỏi ai cả" (N. C. Crúp-xcai-a. Hồi ký về Lê-nin, Mát-xcơ-va, 1957, tr. 300).

Trong hồi ký "I-lích trong những ngày tháng Bảy", G. C. Oóc-đgiô-ni-kít-dê đã nhắc đến những thư từ của V. I. Lê-nin gửi những nhà lãnh đạo đảng. V. I. Lê-nin viết bức thư nhỏ trên "một mảnh giấy", gửi từ Vư-boóc-gơ và được chuyển đến thông qua N. C. Crúp-xcai-a, trong đó bàn về vấn đề chuẩn bị cho cuộc rời địa điểm của Lê-nin từ Vư-boóc-gơ đến Pê-to-rô-grát, bức thư nhỏ này được E. A. Ra-khi-a nói đến trong tập hồi ký của mình "Về Vla-di-mia I-lích Lê-nin trong những ngày cuối cùng trước cuộc khởi nghĩa tháng Mười 1917"

(tập hồi ký này được lưu ở Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin trực thuộc Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản Liên-xô).

Những bức thư và những lá thư nhỏ của Lê-nin gửi cho N. C. Crúp-xcai-a, cho các nhà lãnh đạo đảng và những người khác đến nay vẫn chưa tìm thấy. Chắc rằng, để giữ bí mật, một số thư lúc đó đã bị thiêu hủy ngay. Tuy nhiên, không loại trừ khả năng một số còn được giữ lại.

CHÚ THÍCH

¹ Những luận cương "*Tình hình chính trị*", do V. I. Lê-nin viết ngày 10 (23) tháng Bảy 1917, đã xác định đường lối sách lược mới của đảng bôn-sê-vích do có sự thay đổi về tình hình chính trị sau vụ nổ súng bắn vào cuộc biểu tình của công nhân và binh sĩ ngày 4 (17) tháng Bảy và sau khi toàn bộ chính quyền đã chuyển vào tay Chính phủ lâm thời phản cách mạng. Những luận cương này đã được đem ra thảo luận tại hội nghị mở rộng của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga với đại biểu của Ban chấp hành Pê-téc-bua, Ban quân sự trực thuộc Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga, Thường vụ tỉnh ủy Mát-xcơ-va, Ban chấp hành Mát-xcơ-va và Ban chấp hành khu Mát-xcơ-va, họp vào ngày 13 - 14 (26 - 27) tháng Bảy 1917.

Những luận cương của Lê-nin "*Tình hình chính trị*" đã được đăng dưới hình thức một bài báo lấy đầu đề là: "Không khí chính trị", đăng ngày 2 tháng Tám (20 tháng Bảy) 1917 trên báo "*Sự nghiệp vô sản*", cơ quan ngôn luận của đảng đoàn bôn-sê-vích trong Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ Crôn-stát; tờ báo này xuất bản thay cho tờ báo bôn-sê-vích ở Crôn-stát "*Tiếng nói sự thật*" đã bị Chính phủ lâm thời đóng cửa trong những ngày tháng Bảy. Chắc là, trong lúc chuẩn bị bản thảo để đưa in trên báo người ta đã gạch bỏ phụ đề "*Bốn luận cương*"; những điểm: 1, 2, 3, 4, các từ "*luận cương*", "*không mảy may*" cũng như đoạn cuối bài báo (bắt đầu từ chữ "*Phải cấp tốc lập ra ở khắp nơi...*") đều bị gạch bỏ; những từ "*khởi nghĩa vũ trang*" được thay bằng những từ "*cuộc đấu tranh kiên quyết*". Lần xuất bản này vẫn bản các luận cương của Lê-nin được lấy lại hoàn toàn đúng theo bản thảo. – 1.

² Sau những sự kiện ngày 3 - 5 tháng Bảy, chính quyền ở trong nước hoàn toàn chuyển vào tay Chính phủ lâm thời phản cách mạng.

Những sự kiện này là biểu hiện của cuộc khủng hoảng chính trị sâu sắc nhất ở trong nước. Cuộc tấn công thất bại của quân đội Nga ở ngoài mặt trận do Kê-ren-xki bắt đầu vào ngày 18 tháng Sáu (1 tháng Bảy), những hy sinh mới nhằm làm vừa lòng bọn đế quốc, số người thất nghiệp tăng lên do bọn tu bản đóng cửa các xí nghiệp, đời sống ngày càng đắt đỏ và nạn khan hiếm thực phẩm trầm trọng đã gây cảm phẫn trong quang đại quần chúng công nhân và binh sĩ đối với chính sách cách mạng của Chính phủ lâm thời. Những cuộc biểu tình tự phát bắt đầu vào ngày 3 (16) tháng Bảy, những cuộc biểu tình có nguy cơ biến thành khởi nghĩa vũ trang chống Chính phủ lâm thời.

Lúc bấy giờ, đảng bôn-sê-vich không tán thành hành động vũ trang, vì đảng cho rằng cuộc khủng hoảng cách mạng vẫn còn chưa chín muồi, quân đội và các tỉnh chưa sẵn sàng ủng hộ một cuộc khởi nghĩa ở thủ đô. Ban chấp hành trung ương triệu tập một cuộc hội nghị liên tịch với Ban chấp hành Pê-tô-rô-grát và Ban quân sự trực thuộc Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga họp vào ngày 3 (16) tháng Bảy và hội nghị đã quyết định không tổ chức biểu tình. Trong thời gian này Hội nghị toàn thành lần thứ hai của những người bôn-sê-vich ở Pê-tô-rô-grát cũng đã họp và ra một nghị quyết giống như thế. Các đại biểu tham dự cuộc hội nghị đó đi về các khu phố để vận động quần chúng đừng biểu tình. Nhưng cuộc biểu tình vẫn nổ ra và không có cách gì ngăn lại được.

Xét tâm trạng của quần chúng, Ban chấp hành trung ương cùng với Ban chấp hành Pê-tô-rô-grát và Ban quân sự đã thông qua nghị quyết – vào tối ngày 3 (16) tháng Bảy – về việc tham gia cuộc biểu tình ngày 4 (17) tháng Bảy để cuộc biểu tình mang tính chất hòa bình có tổ chức. Lúc bấy giờ Lê-nin không có mặt ở Pê-tô-rô-grát: bị ốm do làm việc quá sức, Người đi nghỉ vài ngày ở ngoại thành. Sau khi được tin về những sự biến đổi trên, sáng ngày 4 (17) tháng Bảy Người đến Pê-tô-rô-grát và đảm nhiệm lãnh đạo những sự biến đang triển khai.

Trong cuộc biểu tình ngày 4 (17) tháng Bảy đã có hơn 50 vạn người tham gia. Cuộc biểu tình đó đã diễn ra dưới những khẩu hiệu của phái bôn-sê-vich: "*Toàn bộ chính quyền về tay các Xô-viết!*" và v. v.. Những người tham gia biểu tình để cử 90 đại biểu, những đại biểu này trao cho Ban chấp hành trung ương các Xô-viết một yêu sách đòi chuyển toàn bộ chính quyền vào tay các Xô-viết. Song, bọn thủ lĩnh men-sê-vich và xã hội chủ nghĩa - cách mạng từ chối việc nắm lấy chính quyền.

Với sự đồng ý và thỏa thuận của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết men-sê-vích và xã hội chủ nghĩa - cách mạng, Chính phủ lâm thời quyết định dùng vũ lực để đàn áp cuộc biểu tình. Các trung đoàn Cộ-dắc phản cách mạng và các trung đoàn học sinh sĩ quan được tung ra để chống lại cuộc biểu tình hòa bình của công nhân và binh sĩ. Họ đã xả súng bắn vào những người biểu tình. Những đơn vị quân đội phản cách mạng được điều từ mặt trận về.

Phiên họp của các ủy viên Ban chấp hành trung ương và Ban chấp hành Pê-tơ-rô-grát tiến hành dưới sự chủ tọa của V. I. Lê-nin vào đêm mồng 4 rạng ngày 5 (đêm 17 rạng 18) tháng Bảy, đã thông qua nghị quyết chấm dứt một cách có tổ chức cuộc biểu tình. Đó là một bước đi đúng đắn của đảng, đảng đã biết lùi đúng lúc và bảo toàn được những lực lượng chủ yếu của cách mạng khỏi bị đánh bại.

Sau khi cuộc biểu tình bị thất bại, Chính phủ lâm thời tư sản vẫn tiếp tục đàn áp. Chúng đã trút nỗi căm thù đặc biệt vào đảng bôn-sê-vích. Những tờ báo bôn-sê-vích: "Sự thật", "Sự thật binh sĩ" và những tờ khác đều bị đóng cửa. Chúng bắt đầu tước vũ khí công nhân, bắt bớ, khám xét, tàn sát. Những đơn vị binh sĩ cách mạng thuộc đơn vị bảo vệ Pê-tơ-rô-grát – những đơn vị này đã tham gia biểu tình – đều bị giải thể và bị điều ra mặt trận. Thực tế thì bọn men-sê-vích và bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng đều tham gia và đồng lõa trong vụ tàn sát có tính chất phản cách mạng này. – 1.

³ *Đảng dân chủ - lập hiến* – đảng chủ chốt của giai cấp tư sản quân chủ - tự do chủ nghĩa ở Nga. Đảng dân chủ - lập hiến thành lập vào tháng Mười 1905, thành phần của đảng này gồm bọn đại biểu của giai cấp tư sản, bọn địa chủ hoạt động trong hội đồng địa phương và bọn trí thức tư sản. Những nhân vật nổi tiếng của Đảng dân chủ - lập hiến là: P. N. Mi-li-u-cốp, X. A. Mu-rôm-txép, V. A. Ma-cla-cốp, A. I. Sin-ga-rép, P. B. Xto-ru-vé, Ph. I. Rô-di-tsép v. v.. Sau này, Đảng dân chủ - lập hiến trở thành một đảng tư sản để quốc chủ nghĩa. Trong những năm chiến tranh thế giới lần thứ nhất, Đảng dân chủ - lập hiến tích cực ủng hộ chính sách đối ngoại xâm lược của chính phủ Nga hoàng. Trong thời kỳ Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai, đảng này ra sức cứu vãn chế độ quân chủ. Khi giành được quyền lãnh đạo trong Chính phủ lâm thời tư sản thì bọn dân chủ - lập hiến tiến hành một chính sách phản cách mạng, chống lại nhân dân, một chính sách có lợi cho bọn đế quốc Mỹ, Anh, Pháp.

Ngày 2 (15) tháng Bảy 1917 bọn dân chủ - lập hiến (các bộ trưởng Ma-nui-lốp A. L., Sa-khổp-xcôï D. I., Sin-ga-rép A. I.) rút khỏi Chính phủ lâm thời với lý do là bọn chúng không tán thành quyết định của chính phủ này về vấn đề U-cra-i-na trong phiên họp ngày hôm đó. Nhưng thực tế thì bọn dân chủ - lập hiến đã tính toán bước đó như sau: bọn thủ lĩnh xã hội chủ nghĩa - cách mạng và men-sê-vích sẽ sợ không dám một mình nắm giữ chính quyền, do đó sẽ phải nhượng bộ Đảng dân chủ - lập hiến trong việc thực hiện một cách cương quyết chính sách đàn áp cách mạng và trong việc chuyển cho Chính phủ lâm thời tư sản toàn bộ chính quyền. Lê-nin bóc trần cái thực chất phản cách mạng của thủ đoạn này của Đảng dân chủ - lập hiến trong bài báo "Rút khỏi nội các, bọn dân chủ - lập hiến có thể hy vọng điều gì?" (xem Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 32, tr. 406 - 407).

Sau thắng lợi của Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười vĩ đại, bọn dân chủ - lập hiến trở thành những kẻ thù không đội trời chung với Chính quyền xô-viết, chúng tham gia vào tất cả các hoạt động vũ trang phản cách mạng và vào các cuộc hành quân của bọn can thiệp nước ngoài. Sau thất bại của bọn can thiệp và bọn bạch vệ, bọn dân chủ - lập hiến phải lưu vong ở nước ngoài nhưng vẫn không ngừng hoạt động phản cách mạng và chống xô-viết. – 1.

⁴ *Những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng* – đảng tiểu tư sản ở Nga; xuất hiện vào cuối năm 1901 - đầu năm 1902 do thống nhất các nhóm và tiểu tổ dân túy khác nhau ("Liên minh những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng", Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng và các tổ chức khác). Quan điểm của bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng là một sự pha trộn có tính chất chiết trung giữa những tư tưởng dân túy và chủ nghĩa xét lại; theo cách nói của Lê-nin, bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng tìm cách vá "những chỗ rách của chủ nghĩa dân túy" bằng "những mìn vá của sự "phê phán" theo tinh thần cơ hội chủ nghĩa đang thịnh hành đối với chủ nghĩa Mác". (Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 11, tr. 285). Trong những năm chiến tranh thế giới lần thứ nhất, đại bộ phận bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng đều đứng trên lập trường xã hội sô-vanh.

Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917, bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng, cùng với bọn men-sê-vích, là chỗ dựa chủ yếu của Chính phủ lâm thời phản cách mạng của bọn tư sản và bọn địa chủ, còn bọn lãnh tụ của đảng này (Áp-kxen-chi-ép, Kê-ren-xki, Tséc-nốp) thì tham gia chính phủ đó. Đảng xã hội chủ

nghĩa - cách mạng khước từ yêu sách của nông dân đòi thủ tiêu chế độ chiếm hữu ruộng đất của địa chủ, đảng này bảo vệ quyền sở hữu ruộng đất của địa chủ; bọn bộ trưởng thuộc Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng nằm trong Chính phủ lâm thời đã điều những đội quân đi trừng phạt những nông dân nào đã chiếm lại ruộng đất của địa chủ.

Cuối tháng Mười một 1917 cánh tả của Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng thành lập Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả độc lập. Do muốn giữ ảnh hưởng của mình trong quần chúng nông dân nên những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả đã thưa nhận, trên hình thức, Chính quyền xô-viết và liên hiệp với những người bôn-sê-vích, nhưng chẳng bao lâu sau đó lại bước vào con đường chống lại Chính quyền xô-viết.

Trong những năm có cuộc can thiệp vũ trang của nước ngoài và nội chiến, bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng đã tiến hành hoạt động phá hoại và phản cách mạng, tích cực ủng hộ bọn can thiệp và bọn bạch vệ, tham gia những vụ ám mưu phản cách mạng, tổ chức những vụ khủng bố những nhà hoạt động của Nhà nước xô-viết và của Đảng cộng sản. Sau khi nội chiến kết thúc, bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng vẫn tiếp tục hoạt động thù địch ở trong nước và trong hàng ngũ bọn bạch vệ lưu vong ở nước ngoài. 1.

⁵ Thư gửi ban biên tập báo "Đời sống mới" được đăng trên báo, có cả chữ ký của G. Di-nô-vi-ép và I-u. Ca-mê-nép.

"Đời sống mới" – báo ra hàng ngày, xuất bản ở Pê-to-rô-grát từ ngày 18 tháng Tư (1 tháng Năm) 1917 đến tháng Bảy 1918. Nhóm men-sê-vích - quốc tế chủ nghĩa và những nhà văn tập hợp xung quanh tạp chí "Niêm giám" đã đứng ra lập tờ báo này.

Khi nhận định về nhóm "Đời sống mới", Lê-nin nhận xét là: đối với bọn chúng "sự hoài nghi kiểu trí thức đang là tâm trạng chủ đạo, nó vừa che đậy lại vừa biểu thị tính vô nguyên tắc" (tập này, tr. 137) và Người mỉa mai gọi chúng là "những kẻ tự xưng là những người quốc tế chủ nghĩa" và "những người cũng là mác-xít".

Ngày 2 (15) tháng Bảy chính phủ Kê-ren-xki đã đóng cửa tờ báo "Đời sống mới", và từ đó cho đến ngày 8 (21) tháng Chín 1917, báo này lại mới xuất bản dưới tên "Đời sống tự do".

Báo này đã có thái độ thù địch đối với cuộc Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười và đối với việc thiết lập Chính quyền xô-viết. Từ ngày 1 tháng Sáu 1918 báo này xuất bản tại hai địa điểm: Pê-to-rô-grát và Mát-xcơ-va. Cả hai nơi xuất bản này đều bị đóng cửa vào tháng Bảy 1918 – 8.

⁶ Đây là nói về tờ "Sự thật", báo hàng ngày hợp pháp của những người bôn-sê-vích. Đầu tháng 4 rạng ngày 5 (đêm 17 rạng ngày 18) tháng Bảy 1917 trụ sở báo "Sự thật" bị bọn học sinh sĩ quan và bọn Cộ-dắc đến đập phá.

Nghị quyết về sự cần thiết phải xuất bản một tờ báo công nhân hàng ngày, có tính chất quần chúng, đã được thông qua trong quá trình làm việc của Hội nghị VI toàn Nga (Hội nghị Pra-ha) Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, họp vào tháng Giêng 1912.

Ngày 22 tháng Tư (5 tháng Năm) 1912, tờ "Sự thật" ra số đầu tiên ở Pê-téc-bua.

Lê-nin đã lãnh đạo, về mặt tư tưởng, tờ "Sự thật", hầu như ngày nào cũng viết bài cho báo, chỉ đạo ban biên tập của báo, ra sức làm cho tờ báo có tính chiến đấu và tính cách mạng.

Một phần lớn công tác tổ chức của đảng tập trung ở ban biên tập báo "Sự thật". Ở đây đã tổ chức những cuộc gặp gỡ với đại biểu các chi bộ đảng địa phương; những tin tức về công tác đảng trong các công xưởng và nhà máy đều được gửi đến đây; những chỉ thị của Ban chấp hành trung ương và của Ban chấp hành Pê-téc-bua cũng từ ban biên tập tờ "Sự thật" được truyền đi.

Tờ "Sự thật" luôn luôn bị cảnh sát truy nã. Ngày 8 (21) tháng Bảy 1914 báo bị đóng cửa.

Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917, tờ "Sự thật" lại được tục bản. Từ ngày 5 (18) tháng Ba 1917 trở đi, báo này bắt đầu được sản xuất với danh nghĩa là cơ quan ngôn luận của Ban chấp hành trung ương và của Ban chấp hành Pê-téc-bua Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga.

Từ khi Lê-nin đến Pê-to-rô-grát và tham gia ban biên tập, tờ "Sự thật" mở rộng cuộc đấu tranh để thực hiện kế hoạch của Lê-nin là chuyển từ cách mạng dân chủ - tư sản sang cách mạng xã hội chủ nghĩa.

Từ tháng Bảy đến tháng Mười 1917, báo "Sự thật" bị Chính phủ lâm thời phản cách mạng truy nã nên đã nhiều lần đổi tên và được xuất bản dưới những tên như ""Sự thật" khổ nhỏ", "Người vô sản", "Người công nhân", "Con đường công nhân". Sau thắng lợi của Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười vĩ đại, từ ngày 27 tháng Mười (9 tháng Mười một) 1917, tờ báo này lại xuất bản dưới tên cũ của nó: "Sự thật".

Ý nghĩa của báo "Sự thật" trong lịch sử của đảng bôn-sê-vích và cách mạng là vô cùng vĩ đại. Tờ báo là người tuyên truyền, người cổ động và người tổ chức tập thể cuộc đấu tranh cho việc

thực hiện đường lối của đảng, cho tính đảng, nó tiến hành cuộc đấu tranh kiên quyết chống bọn men-sê-vích theo chủ nghĩa thủ tiêu, bọn triệu hồi, bọn Tơ-tốt-xki, vạch trần vai trò phản bội của bọn chúng. Báo "Sự thật" đấu tranh chống chủ nghĩa cơ hội và chủ nghĩa phái giữa quốc tế. Báo "Sự thật" giáo dục công nhân theo tinh thần chủ nghĩa Mác cách mạng. Tờ báo đã góp phần làm cho đảng phát triển rất nhiều, góp phần đoàn kết nội bộ đảng, củng cố mối quan hệ giữa đảng và quần chúng. Thế hệ công nhân tiên tiến mà báo "Sự thật" giáo dục đã đóng một vai trò xuất sắc trong Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười vĩ đại và trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Báo "Sự thật" chiếm vị trí quan trọng nhất trong lịch sử báo chí bôn-sê-vich. Nó là tờ báo hợp pháp đầu tiên của quần chúng công nhân và nó đánh dấu một giai đoạn mới trong quá trình phát triển của báo chí của giai cấp công nhân Nga và của giai cấp vô sản quốc tế. Từ năm 1914, ngày phát hành số báo "Sự thật" đầu tiên đã trở thành ngày hội báo chí công nhân.

Lê-nin đã đánh giá báo "Sự thật" trong các bài: "Kết quả nửa năm công tác", "Công nhân và báo "Sự thật"" , "Giai cấp công nhân và báo chí công nhân", "Báo cáo của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga và những chỉ thị cho đoàn đại biểu Ban chấp hành trung ương tại Hội nghị Bruy-xen", "Tổng kết ngày báo chí công nhân", "Kỷ niệm 10 năm báo "Sự thật"" (xem Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 21, tr. 427 - 440; t. 22, tr. 69 - 71; t. 25, tr. 227 - 234, 371 - 381, 418 - 426; t. 45, tr. 173 - 177) và các bài khác. – 8.

⁷ "Lời nói sinh động" – tờ báo lá cải của bọn Trăm đen, xuất bản hàng ngày ở Pê-tơ-rô-grát từ năm 1916 dưới sự chủ biên của A. M. Uman-xki, lúc đầu lấy tên là "Báo khổ nhỏ mới", sau đó, từ ngày 8 (21) tháng Ba 1917 thì lấy tên là "Lời nói sinh động". Từ tháng Tám 1917 xuất bản với tên "Lời nói", sau đó là "Lời nói mới". Tờ báo mở chiến dịch vu khống điên cuồng chống lại những người bôn-sê-vich. Báo bị Ủy ban quân sự - cách mạng trực thuộc Xô-viết Pê-tơ-rô-grát đóng cửa vào tháng Mười 1917. – 8.

⁸ "Người dân chủ - xã hội" – tờ báo bất hợp pháp, cơ quan ngôn luận trung ương của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga; xuất bản từ tháng Hai 1908 đến tháng Giêng 1917. Số đầu tiên xuất bản ở Nga, các số khác xuất bản ở nước ngoài; từ số 2 đến số 32 (tháng Hai 1909 đến tháng Chạp 1913) xuất bản ở Pa-ri, từ số

33 đến số 58 (tháng Mười một 1914 đến tháng Giêng 1917) xuất bản ở Gio-ne-vơ. Ra được tất cả 58 số, trong các số đã phát hành thì 5 số có phụ trương. Từ tháng Chạp 1911, V. I. Lê-nin là chủ biên báo "Người dân chủ - xã hội". Tờ báo này đã đăng hơn 80 bài báo và tiểu luận của Lê-nin.

Trong những năm chiến tranh thế giới lần thứ nhất, báo "Người dân chủ - xã hội" đã đóng một vai trò xuất sắc trong cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa cơ hội quốc tế, chống chủ nghĩa dân tộc và chủ nghĩa sô-vanh, trong việc tuyên truyền những khẩu hiệu bôn-sê-vich, trong việc thúc đẩy tinh thần giai cấp công nhân và quần chúng lao động đứng lên đấu tranh chống chiến tranh đế quốc và chống bọn cổ vũ cuộc chiến tranh này. Trên các trang báo này có đăng bài báo của V. I. Lê-nin: "Bàn về khẩu hiệu Liên bang châu Âu", trong bài báo này, lần đầu tiên Lê-nin đã đề ra kết luận về khả năng thắng lợi của chủ nghĩa xã hội thoát đầu ở một số hoặc thậm chí ngay trong một nước tư bản riêng lẻ. Việc phân phát báo "Người dân chủ - xã hội" ở Nga, việc rút ra những bài quan trọng nhất từ báo này để in lại trên các báo bôn-sê-vich địa phương đã góp phần vào việc giáo dục chính trị, giáo dục tinh thần quốc tế cho giai cấp vô sản Nga, góp phần vào việc chuẩn bị quần chúng làm cách mạng.

Báo "Người dân chủ - xã hội" đóng một vai trò to lớn trong sự nghiệp đoàn kết các phần tử quốc tế chủ nghĩa trong phong trào dân chủ - xã hội thế giới. Vượt qua tất cả mọi trở ngại do tình hình chiến tranh gây ra, báo "Người dân chủ - xã hội" đã lọt được vào nhiều nước.

Về sau, trong khi đánh giá cao công lao của báo "Người dân chủ - xã hội" trong thời kỳ chiến tranh thế giới lần thứ nhất, V. I. Lê-nin đã viết rằng "không một người công nhân giác ngộ nào lại có thể bỏ qua" việc nghiên cứu những bài đăng trên tờ báo này "nếu người công nhân ấy muốn hiểu rõ sự phát triển của tư tưởng cách mạng xã hội chủ nghĩa quốc tế và hiểu rõ thắng lợi đầu tiên mà cuộc cách mạng đó đã giành được vào ngày 25 tháng Mười 1917" (Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 36, tr. 124). – 8.

⁹ "Bản tin của báo "Sự thật"" xuất bản bằng tiếng Đức ở Xtốc-khôn từ tháng Sáu đến tháng Mười một 1917 với tên gọi "Russische Korrespondenz "Prawda"" ("Bản tin Nga của báo "Sự thật"""). Bản tin này do Ban đại diện ở nước ngoài của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga xuất bản. Bản tin đăng những bài báo về những vấn đề quan trọng nhất của cách mạng ở Nga,

những văn kiện, những bài bình luận và những tin tức soi sáng tình hình sinh hoạt của đảng và đất nước. Bản tin còn được xuất bản bằng tiếng Pháp nữa. – 9.

¹⁰ Sau khi tờ báo Trăm đèn "Lời nói sinh động" đăng một bài vu khống hèn mạt đối với Lê-nin, thì theo yêu cầu của đảng đoàn bôn-sê-vích, ngày 5 (18) tháng Bảy 1917 Ban chấp hành trung ương các Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ của bọn men-sê-vích và xã hội chủ nghĩa - cách mạng đã thành lập một ban điều tra những lời buộc tội có tính chất vu khống nhằm chống Lê-nin và những người bôn-sê-vích khác. Nhưng khi Chính phủ lâm thời vừa mới ra quyết định rằng việc điều tra vụ "tổ chức một cuộc khởi nghĩa vũ trang ở thành phố Pê-tơ-rô-grát vào những ngày 3 - 5 tháng Bảy 1917 chống lại chính quyền" sẽ tập trung vào tay ủy viên công tố của viện tư pháp Pê-tơ-rô-grát, thì ban điều tra của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết liên trùt bỏ trách nhiệm của mình và ngày 9 (22) tháng Bảy cho đăng trên báo "Tin tức của Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ Pê-tơ-rô-grát" một bản tuyên bố nói rằng ban này "chấm dứt hoạt động và sẽ chuyển giao những tài liệu mà ban đã thu thập được cho ủy ban của chính phủ". Ngày 13 (26) tháng Bảy, trong cuộc họp liên tịch của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ và Ban chấp hành Xô-viết đại biểu nông dân toàn Nga, phái men-sê-vích và phái xã hội chủ nghĩa - cách mạng đã thông qua một nghị quyết tuyên bố rằng việc Lê-nin không ra trước tòa án là một hành động không thể nào dung thứ được. Nghị quyết này còn ghi rõ là tất cả những người đang bị tòa án truy tố đều không được tham gia công việc của các Xô-viết. – 9.

¹¹ Ở đây, V. I. Lê-nin có ý muốn nói đến cái gọi là "Vụ án Drây-phuýt", một vụ án mang tính chất khiêu khích do bọn quân chủ - phản động trong tập đoàn quân phiệt Pháp tổ chức ra vào năm 1894 nhằm chống lại Drây-phuýt, một sĩ quan của Bộ tổng tham mưu Pháp, người Do-thái – ông ta bị vu khống là gián điệp và phản quốc. Do phái quân phiệt phản động vu khống nên Drây-phuýt bị kết án tù chung thân, các nhóm phản động Pháp đã lợi dụng bản án này để khơi sâu tinh thần bài Do-thái và để tấn công chế độ cộng hòa và các quyền tự do dân chủ. Năm 1898, khi những người xã hội chủ nghĩa và những đại biểu tiên tiến của phái dân chủ tư sản (trong số đó có: E. Dô-li-a, Gi. Giô-re-xơ, A. Phrăng-xơ v. v.) mở chiến dịch đòi xét lại vụ án Drây-phuýt, thì vụ án

này mang tính chất chính trị rõ rệt và phân chia nước Pháp ra làm hai phe: một phe gồm những người cộng hòa và những người dân chủ, một phe gồm bọn quân chủ, bọn giáo sĩ, bọn bài Do-thái và bọn dân tộc chủ nghĩa. Năm 1899 do áp lực của dư luận xã hội nên Drây-phuýt được tha bổng và được trả lại tự do, năm 1906 do quyết định của tòa án phúc thẩm, ông được công nhận là vô tội và được phục hồi chức vụ trong quân đội. – 10.

¹² Thư gửi ban biên tập báo "Sự nghiệp vô sản" được đăng trên báo và có cả chữ ký của G. Di-nô-vi-ép.

Sau khi cuộc biểu tình tháng Bảy ở Pê-tơ-rô-grát bị đàn áp, vào những ngày 5, 6 và 7 (18, 19 và 20) tháng Bảy, V. I. Lê-nin phải rời chỗ ở hết nơi này đến nơi khác để tìm chỗ ở an toàn, vì bị Chính phủ lâm thời tư sản truy lùng. Ngày 7 (20) tháng Bảy chính phủ này quyết định bắt giam V. I. Lê-nin và những nhà hoạt động nổi tiếng khác của đảng bôn-sê-vích. Chính phủ lâm thời không có ý định đưa vụ này ra tòa; theo sự xác minh sau này, bọn cầm quyền ra lệnh cho bọn học sinh sĩ quan – bọn này có nhiệm vụ bắt Lê-nin – hạ sát Lê-nin ở dock đường.

V. I. Lê-nin vô cùng công phẫn trước những lời buộc tội vu khống, nên mới đầu Người có ý định ra trước tòa án của Chính phủ lâm thời. Trong thư gửi Thường vụ Ban chấp hành trung ương các Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ, Lê-nin phản đối việc lục soát phòng ở của Người (phố Si-rô-cai-a, số nhà 48/9, phòng 24) vào đêm mồng 7 (20) tháng Bảy; nhân có lệnh bắt giam Người, Lê-nin viết là nếu Ban chấp hành trung ương các Xô-viết phê chuẩn quyết định của Chính phủ lâm thời về việc bắt giam này thì Người sẽ thi hành quyết định đó. Các lãnh tụ men-sê-vích và xã hội chủ nghĩa - cách mạng đã phê chuẩn quyết định của Chính phủ lâm thời.

Chiều ngày 7 (20) tháng Bảy tại căn phòng của X. I-a. An-li-lu-ép, một lão công nhân bôn-sê-vích, nơi mà lúc đó Lê-nin đang ẩn náu, đã có một cuộc họp của các ủy viên Ban chấp hành trung ương và nhiều cán bộ đảng. V. I. Lê-nin, V. P. Nô-ghin, G. C. Oóc-đgiô-ni-kít-dê, I. V. Xta-lin, E. D. Xta-xô-va và các đồng chí khác đều có mặt trong cuộc họp này. Cuộc họp đã quyết định rằng Lê-nin không cần phải ra trước tòa án của Chính phủ lâm thời phản cách mạng. Trong bài báo "Các lãnh tụ bôn-sê-vích có nên ra trước tòa không", – viết vào ngày 8 (21) tháng Bảy và không được đăng vào hồi đó, – khi giải thích vì sao những người bôn-sê-vích không nên tự nguyện ra trước tòa án của Chính phủ lâm thời tư sản, Lê-nin đã chỉ ra rằng, sau sự kiện những ngày tháng Bảy

thì chính quyền ở trong nước thực tế đã chuyển vào tay bọn quân phiệt phản động, vì vậy không có và không thể có một tòa án công minh. Lê-nin viết: "Không phải là xét xử, mà là hâm hại những người quốc tế chủ nghĩa, – đó là điều mà *chính quyền cần*" (Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 32, tr. 434).

Vấn đề V. I. Lê-nin có nên ra trước tòa hay không đã được đem ra thảo luận tại phiên họp mở rộng – họp ngày 13 - 14 (26 - 27) tháng Bảy 1917 – của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga với đại biểu của Ban chấp hành Pê-téc-bua, đại biểu của Ban quân sự trực thuộc Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga, của Thường vụ tỉnh ủy Mát-xcơ-va, Ban chấp hành Mát-xcơ-va và Ban chấp hành khu Mát-xcơ-va. Hội nghị đã quyết định rằng Lê-nin không phải ra trước tòa án của Chính phủ lâm thời.

Trong tháng Bảy 1917 có những hội nghị đảng của Đảng công nhân dân chủ - xã hội (bôn-sê-vích) Nga: các hội nghị ở Pê-tô-rô-grát, hội nghị khu Mát-xcơ-va, hội nghị toàn thành Ba-cu, hội nghị miền Trung Xi-bi-ri, tại các hội nghị này các đại biểu đã công phẫn phản đối những lời vu khống đối với V. I. Lê-nin.

Tại Đại hội VI Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga, một trong những vấn đề đầu tiên được đem ra thảo luận là vấn đề V. I. Lê-nin có nên ra trước tòa không. Đại hội nhất trí thông qua nghị quyết chống lại việc để V. I. Lê-nin ra trước tòa (về cuộc thảo luận vấn đề này tại đại hội, hãy xem chú thích 49). – 11.

¹³ "Thời mới" – báo ra hàng ngày; xuất bản ở Pê-téc-bua từ năm 1868 đến năm 1917; báo do nhiều người xuất bản và đã nhiều lần thay đổi xu hướng chính trị của mình. Từ năm 1905 báo này là cơ quan ngôn luận của bọn Trăm đen. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917, báo này giữ lập trường phản cách mạng và đe dọa đánh đập những người bôn-sê-vích. Ngày 26 tháng Mười (8 tháng Mười một) 1917, Ủy ban quân sự - cách mạng trực thuộc Xô-viết Pê-tô-rô-grát ra lệnh đóng cửa tờ báo này. V. I. Lê-nin gọi tờ "Thời mới" là một điển hình của những tờ báo viết thuê. Người viết: "danh từ "Thời mới" đã trở thành một khái niệm đồng nghĩa với các khái niệm: phản bội, tráo trở, xu nịnh" (Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 22, tr. 44). – 11.

¹⁴ Vu án Bây-li-xơ – một vụ án có tính chất khiêu khích do chính phủ Nga hoàng dựng lên năm 1913 ở Ki-ép để vu khống cho một người Do-thái tên là Bây-li-xơ bị buộc tội là với mục đích tiến

hành lễ nghi tôn giáo đã giết chết một em trai theo đạo Thiên chúa tên là I-u-sin-xki (thực ra, đây là một vụ giết người do bọn Trăm đen thực hiện). Dựng lên vụ án này, chính phủ Nga hoàng muốn khơi sầu tình thần bài Do-thái và gây ra những vụ tàn sát người Do-thái nhằm mục đích làm cho quần chúng không chú ý đến phong trào cách mạng trong nước đang ngày càng phát triển. Vụ án đã gây xôn xao mạnh mẽ trong dư luận xã hội; những cuộc biểu tình phản đối của công nhân đã xảy ra trong nhiều thành phố. Bây-li-xơ đã được tòa án tuyên bố vô tội. – 11.

¹⁵ Xem Ph. Ăng-ghen. "Nguồn gốc của gia đình, của chế độ tư hữu và của nhà nước" (C. Mác và Ph. Ăng-ghen. Tuyển tập gồm 2 tập, tiếng Nga, t. II, 1955, tr. 303). – 19.

¹⁶ ""Sự thật" khổ nhỏ" – một trong những tên gọi của tờ "Sự thật" – tờ báo hợp pháp ra hàng ngày của những người bôn-sê-vích. Báo ""Sự thật" khổ nhỏ" ra một số (thay cho số báo "Sự thật" thường kỳ) vào ngày 6 (19) tháng Bảy 1917, vì bọn học sinh sĩ quan và bọn lính Cô-dắc đập phá trụ sở ban biên tập báo "Sự thật" hồi đêm mồng 4 rạng ngày 5 (đêm 17 rạng ngày 18) tháng Bảy. Báo ""Sự thật" khổ nhỏ" đã đăng bản hiệu triệu của Ban chấp hành trung ương và Ban chấp hành Pê-tô-rô-grát Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga và của Ban quân sự của Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga dưới nhan đề "Binh tĩnh và kiên nhẫn" và những bài báo của V. I. Lê-nin: "Đâu là chính quyền và đâu là phản cách mạng?", "Những lời vu khống vô sỉ của các báo Trăm đen và của A-léch-xin-xki", "Nói xấu và sự thật", "Gắn với thực chất", "Lại một vụ Dray-phuýt nữa chăng?" (xem Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 32, tr. 410 - 417, 418, 419 - 420, 421, 422). – 20.

¹⁷ V. I. Lê-nin có ý nói đến những sự kiện sau đây. Ngày 20 tháng Tư (3 tháng Năm) trên các báo có đăng bức công hàm của bộ trưởng Bộ ngoại giao Mi-li-u-cốp gửi chính phủ các nước đồng minh, trong bức công hàm này, Chính phủ lâm thời khẳng định rằng chính phủ này sẽ tôn trọng mọi hiệp ước mà chính phủ Nga hoàng đã ký và sẽ tiến hành chiến tranh đến thắng lợi hoàn toàn. Chính sách đế quốc của Chính phủ lâm thời đã gây căm phẫn trong quần chúng nhân dân lao động. Ngày 21 tháng Tư (4 tháng Năm), theo lời kêu gọi của đảng bôn-sê-vích, công nhân Pê-tô-rô-grát ngừng làm việc và xuống đường biểu tình với yêu sách đòi hòa bình. Trên 10 vạn công nhân và binh sĩ đã tham gia cuộc

biểu tình này. Những cuộc biểu tình và mít-tinh phản đối cũng diễn ra cả ở Mát-xco-va, U-ran, U-cra-i-na, Crôn-stát và ở nhiều thành phố và ở nhiều vùng khác trong nước. Nhiều Xô-viết ở nhiều thành phố đã gửi đến Xô-viết Pê-to-rô-grát những nghị quyết phản đối bức công hàm của Mi-li-u-cốp.

Cuộc biểu tình tháng Tư đã mở đầu cho cuộc khủng hoảng của chính phủ. Dưới áp lực của quần chúng, các bộ trưởng P. N. Mi-li-u-cốp và A. I. Gu-tsơ-cốp phải từ chức. Ngày 5 (18) tháng Năm chính phủ liên hiệp đầu tiên đã được thành lập, bọn lãnh tụ các đảng thỏa hiệp: A. Ph. Kê-ren-xki, V. M. Tséc-nốp thuộc Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng, I. G. Txê-rê-tê-li, M. I. Xcô-bé-lép thuộc phái men-sê-vích và các tên khác đã cùng với 10 bộ trưởng tư bản tham gia chính phủ này. Bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng và bọn men-sê-vích – bọn công khai đứng về phía giai cấp tư sản – đã giải thoát cho chính phủ tư sản. – 21.

¹⁸ Đây là nói về quyết nghị do Đại hội I các Xô-viết toàn Nga thông qua ngày 9 (22) tháng Sáu 1917 về việc cấm tổ chức cuộc biểu tình do đảng bôn-sê-vích đã ấn định vào ngày 10 (23) tháng Sáu. Nghị quyết về cuộc biểu tình này đã được thông qua ngày 8 (21) tháng Sáu, tại phiên họp mở rộng giữa Ban chấp hành trung ương và Ban chấp hành Pê-to-rô-grát Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga với đại biểu của các khu, các đơn vị quân đội, các công đoàn, các ủy ban công xưởng - nhà máy. Cuộc biểu tình cần phải tổ rõ, trước Đại hội I các Xô-viết toàn Nga, ý chí của công nhân và binh sĩ Pê-to-rô-grát yêu cầu chuyển toàn bộ chính quyền vào tay các Xô-viết. Bọn men-sê-vích và bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng không muốn xảy ra cuộc biểu tình, nên tại đại hội chúng đã thông qua nghị quyết ngăn cấm cuộc biểu tình.

Ban chấp hành trung ương đảng bôn-sê-vích không muốn đối lập minh với nghị quyết của đại hội các Xô-viết, cho nên theo đề nghị của Lê-nin, đêm mồng 9 (22) rạng ngày 10 (23) tháng Sáu đã quyết định hủy bỏ cuộc biểu tình. Các ủy viên Ban chấp hành trung ương, các ủy viên Ban chấp hành Pê-to-rô-grát, các cán bộ tích cực của đảng đã được cử đến các nhà máy, công xưởng và các trại lính để thuyết phục công nhân và binh sĩ đừng khởi sự. Việc giải thích của đảng đã đem lại kết quả mong muốn: công nhân và binh sĩ tán thành là lúc này chưa nêu khởi sự.

Ban lãnh đạo men-sê-vích và xã hội chủ nghĩa - cách mạng của đại hội các Xô-viết quyết định tổ chức cuộc biểu tình vào ngày 18 tháng Sáu (1 tháng Bảy), họ hy vọng rằng cuộc biểu tình sẽ được

tiến hành dưới quyền chỉ đạo của họ và dưới khẩu hiệu biểu lộ sự tín nhiệm đối với Chính phủ lâm thời.

Dưới sự chỉ đạo trực tiếp của V. I. Lê-nin, Ban chấp hành trung ương và Ban chấp hành Pê-to-rô-grát đã phát động một công tác to lớn nhằm chuẩn bị cho một cuộc biểu tình phản ánh được tâm trạng thực sự của quần chúng. Ngay trước hôm có cuộc biểu tình, tức là vào ngày 17 (30) tháng Sáu, báo "Sự thật" đã đăng một bản hiệu triệu của Ban chấp hành trung ương, Ban chấp hành Pê-to-rô-grát, Ban quân sự trực thuộc Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga, Hội đồng trung ương các ủy ban công xưởng - nhà máy kêu gọi biểu dương lực lượng của cách mạng.

Ngày 18 tháng Sáu (1 tháng Bảy) có gần 50 vạn công nhân và binh sĩ Pê-to-rô-grát đã tham gia biểu tình tuần hành. Đa số đi biểu tình với những khẩu hiệu cách mạng của đảng bôn-sê-vích. Chỉ có một nhóm nhỏ mang khẩu hiệu của các đảng thỏa hiệp biểu lộ sự tín nhiệm đối với Chính phủ lâm thời. Cuộc biểu tình chứng tỏ tính tích cực cách mạng của quần chúng ngày càng cao và ảnh hưởng của đảng bôn-sê-vích đã phát triển mạnh mẽ. Trong bài "Ngày 18 tháng Sáu", Lê-nin viết rằng cuộc biểu tình đã cho ta thấy một cách hết sức rõ ràng là "đội tiền phong của quần chúng lao động nước Nga, tuyệt đại đa số giai cấp vô sản công nghiệp ở thủ đô và các đơn vị quân đội ở thủ đô đều ủng hộ những khẩu hiệu mà đảng ta đã luôn luôn bảo vệ" (Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 32, tr. 360). Đây là một thắng lợi to lớn của đảng bôn-sê-vích. Cuộc biểu tình tuần hành chứng tỏ rằng quần chúng không tín nhiệm không những Chính phủ lâm thời mà còn không tín nhiệm cả chính sách thỏa hiệp của bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng và bọn men-sê-vích với giai cấp tư sản. – 21.

¹⁹ Bài báo "Trả lời" được đăng ngày 26 và 27 tháng Bảy 1917 trên các số 3 và 4 của báo "Công nhân và binh sĩ" dưới nhan đề "Đồng chí N. Lê-nin trả lời".

"Công nhân và binh sĩ" – báo ra hàng ngày; xuất bản thay cho tờ "Sự thật binh sĩ" là tờ báo bị Chính phủ lâm thời đóng cửa và là cơ quan ngôn luận của Ban quân sự trực thuộc Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga. Nhân vụ đập phá trụ sở báo "Sự thật" trong những ngày tháng Bảy 1917, tại phiên họp ngày 4 (17) tháng Tám, Ban chấp hành trung ương đã quyết định rằng "báo "Công nhân và binh sĩ" là cơ quan ngôn luận của Ban chấp hành trung ương" ("Tập biên bản của Ban chấp hành trung ương

Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga. Tháng Tám 1917 - tháng Hai 1918", tiếng Nga, 1958, tr. 4). Báo xuất bản từ ngày 23 tháng Bảy (5 tháng Tám) đến ngày 9 (22) tháng Tám 1917; ngày 10 (23) tháng Tám báo này bị Chính phủ lâm thời đóng cửa. – 29.

²⁰ Từ ngày 29 tháng Sáu đến ngày 4 tháng Bảy (từ 12 đến 17 tháng Bảy) V. I. Lê-nin nghỉ tại biệt thự của V. Đ. Bôn-tsơ - Bru-ê-vích tại làng Nay-vo-la gần ga Mu-xta-mi-a-ki (nay là huyện Rô-sin-xki, tỉnh Lê-nin-grát). – 29.

²¹ "Sự nghiệp nhân dân" – báo ra hàng ngày, cơ quan ngôn luận của Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng; xuất bản ở Pê-tô-rô-grát từ tháng Ba 1917 đến tháng Bảy 1918, báo này đã đổi tên nhiều lần. Báo giữ lập trường vệ quốc chủ nghĩa và thỏa hiệp, ủng hộ Chính phủ lâm thời tư sản. Tháng Mười 1918, báo được khôi phục ở Xama-ra (ra được bốn số) và tháng Ba 1919 ở Mát-xcơ-va (ra được mười số). Do hoạt động phản cách mạng nên báo bị đóng cửa. – 30.

²² Đây là nói đến lời kêu gọi của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga, Ban chấp hành Pê-téc-bua và Ban quân sự trực thuộc Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga, viết vào đêm mồng 3 rạng ngày 4 (17) tháng Bảy, kêu gọi công nhân và binh sĩ tham gia cuộc biểu tình tuần hành một cách hòa bình và có tổ chức. Lời kêu gọi được in thành truyền đơn và ngày 4 (17) tháng Bảy được đem đi phân phát tại các khu công nhân ở Pê-tô-rô-grát. Ngày hôm sau, ngày 5 (18) tháng Bảy, sau cuộc biểu tình tháng Bảy, tờ truyền đơn này được đăng trên báo "Sự nghiệp nhân dân" dưới đầu đề "Các văn kiện". – 31.

²³ Đây là nói đến lời kêu gọi của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga, Ban chấp hành Pê-téc-bua, Ban chấp hành liên quận Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga, Ban quân sự trực thuộc Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga kêu gọi chấm dứt cuộc biểu tình. Lời kêu gọi này được đăng trên báo "Sự thật", số 99 ngày 5 (18) tháng Bảy 1917. Do việc trụ sở ban biên tập của báo này bị bọn học sinh sĩ quan và bọn Cô-dắc đập phá vào đêm mồng 4 rạng ngày 5 (đêm 17 rạng ngày 18) tháng Bảy, nên số báo này không được phát hành rộng rãi. – 31.

²⁴ "Báo công nhân" - tờ báo ra hàng ngày của bọn men-sê-vích; xuất bản ở Pê-tô-rô-grát từ ngày 7 (20) tháng Ba đến 30 tháng Mười một (13 tháng Chạp) 1917; từ ngày 30 tháng Tám (12 tháng Chín) là cơ quan ngôn luận của Ban chấp hành trung ương men-sê-vích. Báo ủng hộ Chính phủ lâm thời tư sản, đấu tranh chống đảng bôn-sê-vích và chống lanh tụ của đảng là V. I. Lê-nin. Báo này có thái độ thù địch đối với cuộc Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười và đối với việc thiết lập Chính quyền Xô-viết. – 32.

²⁵ "Sở giao dịch" – "Tin tức sở giao dịch" – tờ báo tư sản; thành lập năm 1880. Xuất bản ở Pê-téc-bua, mới đầu mỗi tuần ra ba số, về sau mỗi tuần ra bốn số và sau nữa chuyển thành báo hàng ngày. Từ năm 1902 mỗi ngày ra hai số. Do thái độ tùy thời, viết thuê, do lập trường vô nguyên tắc nên tên gọi của tờ báo này đã trở thành danh từ chung ("sở giao dịch"). Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai, tờ báo này đã tiến hành một cuộc cổ động nhằm tiêu diệt đảng bôn-sê-vích và V. I. Lê-nin. Uỷ ban quân sự - cách mạng trực thuộc Xô-viết Pê-tô-rô-grát đã đóng cửa tờ báo này hồi cuối tháng Mười 1917. – 36.

²⁶ "Ngôn luận" – báo ra hàng ngày, cơ quan ngôn luận trung ương của Đảng dân chủ - lập hiến; xuất bản ở Pê-téc-bua từ ngày 23 tháng Hai (8 tháng Ba) 1906. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917, đã tích cực ủng hộ chính sách đối nội và đối ngoại của Chính phủ lâm thời, đã tiến hành một cuộc đá kích nhằm tiêu diệt V. I. Lê-nin và đảng bôn-sê-vích. Uỷ ban quân sự - cách mạng trực thuộc Xô-viết Pê-tô-rô-grát đã đóng cửa tờ báo này vào ngày 26 tháng Mười (8 tháng Mười một) 1917. Sau này (cho đến tháng Tám 1918) báo lại tiếp tục xuất bản dưới những tên: "Ngôn luận của chúng ta", "Ngôn luận tự do", "Thế kỷ", "Ngôn luận mới", "Thế kỷ chúng ta". – 36.

²⁷ "Cái chuông" ("Die Glocke") – tạp chí ra hai tuần một lần, do Pác-vu-xơ (A. L. Ghen-phan-đơ), đảng viên Đảng dân chủ - xã hội Đức thuộc xu hướng xã hội - sô-vanh, xuất bản ở Muyn-khen, sau đó xuất bản ở Béc-lanh trong những năm 1915 - 1925. – 41.

²⁸ "Liên minh giải phóng U-cra-i-na" – tổ chức dân tộc chủ nghĩa - tư sản, do nhóm dân tộc chủ nghĩa tư sản U-cra-i-na thành lập năm 1914, vào hồi đầu cuộc chiến tranh thế giới lần thứ nhất. Đặt hy vọng vào việc nước Nga dưới chế độ Nga hoàng có thể

bị thất bại trong chiến tranh, "Liên minh" đề ra cho mình nhiệm vụ là tách U-cra-i-na ra khỏi nước Nga và thành lập chế độ quân chủ địa chủ và tư sản ở U-cra-i-na, dưới sự bảo hộ của nước Đức. – 41.

²⁹ V. M. Tséc-nốp là lãnh tụ Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng, bộ trưởng trong Chính phủ lâm thời, y đã bị báo chí tư sản buộc tội là hồi đầu cuộc chiến tranh để quốc thế giới, lúc ở nước ngoài, y đã viết những bài báo chứa đựng tinh thần thất bại chủ nghĩa và tham gia vào một cơ quan xuất bản sách tuồng như do Đức trợ cấp. Ngày 20 tháng Bảy (2 tháng Tám) Tséc-nốp rút khỏi Chính phủ lâm thời viễn cờ là người ta đã phao những tin đồn bôi nhọ thanh danh của y. Y tuyên bố là y sẽ chỉ tham gia chính phủ khi nào danh dự của y được hoàn toàn phục hồi. Việc Tséc-nốp rút khỏi chính phủ được Ban chấp hành trung ương các Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ và Ban chấp hành Xô-viết đại biểu nông dân toàn Nga phê chuẩn. Ban chấp hành trung ương Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng yêu cầu Chính phủ lâm thời điều tra vụ Tséc-nốp trong một thời hạn là 3 ngày. Ngày 24 tháng Bảy (6 tháng Tám) tại phiên họp của Chính phủ lâm thời, trong báo cáo của mình bộ trưởng Bộ tư pháp tuyên bố là những lời buộc tội nhằm chống lại Tséc-nốp là hoàn toàn vô căn cứ. Sau khi Kê-renxki thành lập chính phủ mới thì Tséc-nốp lại gia nhập nội các này với tư cách là bộ trưởng Bộ nông nghiệp. – 43.

³⁰ Bài "Về những ảo tưởng lập hiến" đã được đăng lần đầu vào năm 1917 trên báo "Công nhân và binh sĩ". Nhằm mục đích tránh cho tờ báo khỏi bị Chính phủ lâm thời tư sản đóng cửa, cho nên khi đăng bài báo này, ban biên tập đã sửa đổi cho so với nguyên văn bản thảo. Chẳng hạn ở phần đầu, bản in trên báo đã bỏ đoạn: "nếu không lật đổ chính quyền của giai cấp tư sản phản cách mạng (và trước hết là của bọn dân chủ - lập hiến)"; đoạn "đàn áp thẳng tay giai cấp tư sản phản cách mạng, và trước tiên là bọn dân chủ - lập hiến và bọn chỉ huy quân sự tối cao" được thay bằng đoạn "đấu tranh kiên quyết trước tiên chống giai cấp tư sản phản cách mạng". Ở phần hai của bài báo, đoạn: "bằng cuộc đấu tranh giai cấp và bằng cuộc đấu tranh của quần chúng cho đến cuộc đấu tranh vũ trang của họ" được thay bằng đoạn sau đây: "bằng cuộc đấu tranh giai cấp và cuộc đấu tranh của quần chúng cho đến cả những hình thức kiên quyết của cuộc đấu tranh đó". Năm 1917, bài báo này được in thành sách, dưới đầu đề: "Về tình hình hiện nay" và vẫn giữ

nguyên những chỗ sửa đổi đó. Trong lần xuất bản thứ 2, thứ 3, thứ 4 và cũng như trong lần xuất bản thứ 5 này của bộ Toàn tập của V. I. Lê-nin, bài báo này đã được in theo đúng bản thảo. – 45.

³¹ Trong bản tuyên bố ngày 2 (15) tháng Ba 1917 của mình, Chính phủ lâm thời tuyên bố về việc triệu tập Quốc hội lập hiến. Ngày 14 (27) tháng Sáu, Chính phủ lâm thời thông qua quyết định ấn định đến ngày 17 (30) tháng Chín sẽ tiến hành bầu Quốc hội lập hiến. Song đến tháng Tám thì chính phủ lại lùi ngày bầu cử đến ngày 12 (25) tháng Mười một.

Cuộc bầu cử vào Quốc hội lập hiến được tổ chức sau khi Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười thắng lợi, vào thời gian đã được ấn định – tức là vào ngày 12 (25) tháng Mười một 1917. Cuộc bầu cử đó được tiến hành dựa theo bản danh sách ứng cử viên được lập ra trước Cách mạng tháng Mười và theo điều lệ mà Chính phủ lâm thời đã quy định; cuộc bầu cử được tiến hành trong hoàn cảnh là, lúc đó, đại bộ phận nhân dân vẫn chưa nhận thức được ý nghĩa của cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa. Lợi dụng được tình hình đó, nên bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh hữu đã thu được đa số phiếu tại các tỉnh và khu ở xa thủ đô và ở xa các trung tâm công nghiệp. Chính phủ xô-viết đã triệu tập và khai mạc Quốc hội lập hiến vào ngày 5 (18) tháng Giêng 1918 tại Pê-tơ-rô-grát. Đa số các đại biểu trong Quốc hội lập hiến là các phần tử phản cách mạng, bọn chúng đã bác bỏ bản "Tuyên ngôn về các quyền của nhân dân lao động và bị bóc lột" do Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga đề nghị, bọn chúng không chịu công nhận Chính quyền Xô-viết. Ngày 6 (19) tháng Giêng, Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga ra sắc lệnh giải tán Quốc hội lập hiến tư sản. – 45.

³² Đu-ma nhà nước I được triệu tập ngày 27 tháng Tư (10 tháng Năm) 1906. Đu-ma đã bầu ra được 478 đại biểu, trong đó hơn một phần ba số đại biểu là thuộc Đảng dân chủ - lập hiến.

Từ trên diễn đàn của Đu-ma nhà nước I, người ta đã nhiều lần công kích chính sách của chính phủ Nga hoàng, chủ yếu là về vấn đề ruộng đất; ngày 8 (21) tháng Bảy 1906 Đu-ma nhà nước I bị giải tán. – 46.

³³ Đây là nói đến Đại hội I toàn Nga các đại biểu nông dân họp ở Pê-tơ-rô-grát ngày 4 - 28 tháng Năm (17 tháng Năm - 10 tháng Sáu)

1917. Bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng là những người tổ chức chủ yếu của đại hội, bọn chúng đã có ảnh hưởng lớn đến cuộc bầu cử đại biểu ở các địa phương. Có 1 115 đại biểu do các đại hội nông dân các tỉnh và các tổ chức nông dân trong quân đội cử đến tham dự đại hội. Bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng chiếm đại đa số trong đại hội. Cần cứ theo thành phần xã hội của đại hội thì đại bộ phận đại biểu của đại hội là thuộc tầng lớp nông dân khá giả, còn đại biểu của tầng lớp nông dân nghèo khổ thì ở trong số đại biểu quân đội.

Chương trình nghị sự của đại hội gồm những vấn đề sau đây: về Chính phủ liên hiệp lâm thời, vấn đề lương thực, vấn đề chiến tranh và hòa bình, vấn đề ruộng đất và các vấn đề khác. Đại hội trở thành vũ đài đấu tranh của những người bôn-sê-vích chống bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng để tranh thủ quần chúng nông dân. Công tác của đảng đoàn bôn-sê-vích đã được tiến hành dưới sự lãnh đạo trực tiếp của V. I. Lê-nin, và Người rất chú ý tới đại hội nông dân. Những người bôn-sê-vích được sự ủng hộ của một nhóm gọi là nhóm "14 người không đảng phái" do M. V. Phrun-dê (Mi-khai-lốp) tổ chức.

Ngày 7 (20) tháng Năm, V. I. Lê-nin đã gửi đến các đại biểu của đại hội một bức thư ngỏ (xem Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 32, tr. 43 - 47); ngày 22 tháng Năm (4 tháng Sáu), tại đại hội, Người đã đọc tham luận về vấn đề ruộng đất và, thay mặt đảng đoàn bôn-sê-vích, đưa ra bản dự thảo nghị quyết do Người thảo ra (như trên, tr. 168 - 189, 165 - 167). Trong thư gửi các đại biểu của đại hội, trong bài tham luận của mình tại đại hội và trong bản dự thảo nghị quyết, V. I. Lê-nin đã đề nghị tuyên bố ruộng đất là sở hữu của toàn dân và trao ngay lập tức toàn bộ ruộng đất của địa chủ cho nông dân mà không phải trả tiền, không phải đợi đến khi triệu tập Quốc hội lập hiến. Lời phát biểu của V. I. Lê-nin đã gây một ấn tượng to lớn đối với các đại biểu nông dân tại đại hội.

Song, tại đại hội, các lãnh tụ phái xã hội chủ nghĩa - cách mạng cũng thông qua được những nghị quyết của họ. Đại hội đã tán thành chính sách của Chính phủ lâm thời tư sản và tán thành việc "những người xã hội chủ nghĩa" tham gia chính phủ đó, tán thành việc tiếp tục chiến tranh "cho đến thắng lợi cuối cùng" và tán thành mở cuộc tấn công ngoài mặt trận. Đại hội hoàn việc giải quyết vấn đề ruộng đất cho đến khi Quốc hội lập hiến họp. Đại hội bầu ra một Ban chấp hành Xô-viết đại biểu nông dân mang tính chất xã hội chủ nghĩa - cách mạng, Ban chấp hành này tiến

hành một chính sách thỏa hiệp. Những nghị quyết mà đại hội đã thông qua thì biểu thị quyền lợi của giai cấp tư sản nông thôn, tức là của bọn cu-lắc.

Các bài phát biểu của V. I. Lê-nin và của những người bôn-sê-vích tại đại hội đã có ý nghĩa to lớn trong việc giáo dục chính trị cho nông dân. Bài diễn văn của Lê-nin về vấn đề ruộng đất, – được in thành sách với số lượng rất lớn, – đã được phổ biến rộng rãi ở nông thôn và trong quân đội, bài này đã đóng một vai trò to lớn trong việc tranh thủ nông dân lao động đúng về phía những người bôn-sê-vích. – 47.

³⁴ "Ý dân" – báo ra hàng ngày, cơ quan ngôn luận của cánh hữu thuộc Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng. Xuất bản ở Pê-tơ-rô-grát từ ngày 29 tháng Tư 1917; bị đóng cửa vào tháng Mười một 1917. Sau đó xuất bản dưới những tên gọi khác. Tháng Hai 1918 báo này bị đóng cửa hẳn. – 49.

³⁵ "Ý chí Nga" – tờ báo tư sản ra hàng ngày, do A. Đ. Prô-tô-pô-pôp, bộ trưởng Bộ nội vụ của chính phủ Nga hoàng, thành lập, và tồn tại được là nhờ vào tiền của các ngân hàng lớn; xuất bản ở Pê-tơ-rô-grát từ tháng Chạp 1916. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai báo này đã tiến hành một chiến dịch vu khống chống lại những người bôn-sê-vích. Lê-nin gọi tờ báo này là "một trong những tờ báo đê tiện nhất của giai cấp tư sản" (xem tập này, tr. 174). Ngày 25 tháng Mười (7 tháng Mười một) 1917 Ủy ban quân sự - cách mạng đã đóng cửa tờ báo này. – 49.

³⁶ Lê-nin có ý nói đến Nghị viện Phran-pho – Quốc hội toàn Đức, Quốc hội này đã được triệu tập sau cuộc Cách mạng tháng Ba 1848 ở Đức và bắt đầu họp vào tháng Năm ngay năm đó tại Phran-pho trên sông Manh. Nhiệm vụ chủ yếu của Quốc hội là thủ tiêu tình trạng phân chia chính trị và thảo một bản hiến pháp toàn Đức. Song, do tính hèn nhát, tính dao động của đa số thuộc phái tự do chủ nghĩa trong Quốc hội, do tính chất không kiên quyết và không triệt để của bọn tiểu tư sản thuộc cánh tả, nên Quốc hội đã sợ không dám nắm lấy quyền tối cao ở trong nước và không giữ được lập trường kiên quyết trong những vấn đề cơ bản của cuộc Cách mạng 1848 - 1849 ở Đức. Quốc hội này chẳng làm gì để cải thiện hoàn cảnh của công nhân và nông dân, chẳng ủng hộ phong trào giải phóng dân tộc ở Ba-lan và ở Tiệp-khắc nhưng lại tán thành

chính sách áp bức mà nước Áo và nước Phổ tiến hành đối với các dân tộc bị nô dịch. Các nghị sĩ của Quốc hội không dám huy động lực lượng của nhân dân để chống lại cuộc tấn công của bọn phản cách mạng và để bảo vệ bản hiến pháp quân chủ do chính họ đã thảo ra vào tháng Ba 1849. Họ "đã thông qua đủ loại "nghị quyết" dân chủ, họ "đã thiết lập" mọi thứ quyền tự do, nhưng trên thực tế họ lại để chính quyền nằm trong tay vua" (V. I. Lê-nin. Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 11, tr. 21).

Chẳng bao lâu, chính phủ Áo, rồi sau đó là chính phủ Phổ, đã triều hồi các nghị sĩ của mình; tiếp theo họ, các nghị sĩ thuộc xu hướng tự do chủ nghĩa của các quốc gia Đức khác cũng rời bỏ Quốc hội Phran-pho. Các nghị sĩ thuộc phái tả, phái tiểu tư sản – các nghị sĩ còn ở lại trong Quốc hội – đã di chuyển Quốc hội đến Stút-ga. Tháng Sáu 1849, quân đội của chính phủ Vuốc-tem-béc đã giải tán Quốc hội này. – 50.

³⁷ Lê-nin có ý nói đến tác phẩm của C. Mác "Ngày 18 tháng Sương mù của Lu-i Bô-na-pác-to" (xem C. Mác và Ph. Ăng-ghen. Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 2, t. 8, tr. 115 - 217). – 51.

³⁸ Xem C. Mác "Ngày 18 tháng Sương mù của Lu-i Bô-na-pác-to" (C. Mác và Ph. Ăng-ghen. Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 2, t. 8, tr. 209). – 53.

³⁹ Xem Ph. Ăng-ghen. "Chiến tranh nông dân ở Đức" (C. Mác và Ph. Ăng-ghen. Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 2, t. 7, tr. 343 - 437). – 55.

⁴⁰ Ca-nốt-xa – một tòa lâu đài ở miền Bắc nước Ý. Năm 1077, hoàng đế Đức Hen-rich IV, sau khi bị thất bại trong cuộc đấu tranh chống lại giáo hoàng La-mã Gri-gô-ri VII, buộc phải chịu phép giải tội và Hen-rich IV phải mặc quần áo của kẻ sám hối đứng suốt ba ngày liền trước các cổng của tòa lâu đài và van xin được gặp lại giáo hoàng để giáo hoàng hủy bỏ lệnh rút phép thông công và trả lại quyền làm hoàng đế. Từ đó xuất hiện thành ngữ "đi đến Ca-nốt-xa" để chỉ sự ăn năn, van xin, quy lụy trước kẻ thù. – 62.

⁴¹ Đây là nói về cuộc Hội nghị quốc gia do Chính phủ lâm thời chuẩn bị nhằm mục đích động viên những lực lượng phản cách mạng để đánh bại cách mạng. Bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng và bọn men-sê-vích hoàn toàn ủng hộ việc triệu tập một cuộc hội nghị như vậy.

Do lo sợ công nhân cách mạng ở Pê-tơ-rô-grát, nên giai cấp tư sản quyết định tiến hành họp hội nghị này ở Mát-xcơ-va.

Trong các phiên họp vào ngày 5 (18) và 6 (19) tháng Tám 1917, Ban chấp hành trung ương đảng bôn-sê-vích đã thảo luận vấn đề Hội nghị quốc gia. Trong nghị quyết, được thông qua ngày 6 (19) tháng Tám, Ban chấp hành trung ương đề nghị các tổ chức của đảng hãy vạch trần cuộc hội nghị được triệu tập ở Mát-xcơ-va, coi đó là một cơ quan mang tính chất âm mưu của giai cấp tư sản phản cách mạng nhằm chống lại cách mạng, cũng như vạch trần vai trò của bọn men-sê-vích và bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng đã che đậm và ủng hộ cuộc hội nghị này. Ban chấp hành trung ương kêu gọi tổ chức những cuộc phản đối có tính chất quần chúng của công nhân, binh sĩ và nông dân chống lại hội nghị này. Bản nghị quyết được đăng trên báo "Công nhân và binh sĩ", số 14, ngày 8 (21) tháng Tám 1917. Báo chí bôn-sê-vích đã lột mặt nạ của Hội nghị quốc gia tự xưng là đại diện nhân dân và vạch trần vai trò phản cách mạng của nó.

Chiếu theo nghị quyết của Ban chấp hành trung ương, tại một phiên họp mở rộng với đại biểu của các ban chấp hành khu và các chi bộ, vào ngày 8 (21) tháng Tám, Ban chấp hành Mát-xcơ-va Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga quyết nghị kêu gọi vô sản Mát-xcơ-va bãi công một ngày và đến đúng ngày khai mạc hội nghị sẽ tổ chức tại Mát-xcơ-va hàng loạt cuộc mít-tinh rộng khắp để phản đối.

Hội nghị họp tại Mát-xcơ-va ngày 12 - 15 (25 - 28) tháng Tám 1917. Tham dự hội nghị là đại biểu của bọn địa chủ và bọn tư sản, bọn sĩ quan cao cấp trong quân đội, bọn đại biểu cũ của Đu-ma nhà nước, bọn lãnh đạo Đảng dân chủ - lập hiến; các đoàn đại biểu của các Xô-viết và cá của một số tổ chức công đoàn gồm bọn men-sê-vích và bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng. Tại hội nghị, thông qua những bài diễn văn, các tên tướng Coóc-ni-lốp, Ca-lê-đin và các bọn khác đã đưa ra một chương trình nhằm tiêu diệt cách mạng. Bọn chúng yêu cầu thủ tiêu các Xô-viết, hủy bỏ các tổ chức xã hội trong quân đội, khôi phục án tử hình ở ngoài mặt trận, tiến hành chiến tranh đến thắng lợi cuối cùng.

Trong ngày khai mạc hội nghị, tức là ngày 12 (25) tháng Tám, trên báo "Sự nghiệp vô sản", số 26, và ngày 13 (26) tháng Tám, trên báo "Người vô sản", số 1, Ban chấp hành trung ương đảng bôn-sê-vích đã cho đăng lời kêu gọi nhân ngày khai mạc hội nghị, lời kêu gọi này vạch trần tính chất phản cách mạng của hội nghị và kêu gọi quần chúng lao động tổ chức những cuộc mít-tinh rộng rãi

để phản đối; đồng thời Ban chấp hành trung ương cũng ngăn ngừa trước để tránh rơi vào những vụ khiêu khích của bọn phản cách mạng.

Ngày 12 (25) tháng Tám tại Mát-xcơ-va có trên 40 vạn người tham gia bãi công, cuộc bãi công này được tổ chức theo nghị quyết của Ban chấp hành đảng bộ Mát-xcơ-va. Cuộc bãi công của công nhân Mát-xcơ-va đã chặn đứng các mưu đồ của bọn phản cách mạng. Những cuộc mít-tinh phản đối và nhiều cuộc bãi công đã diễn ra tại nhiều thành phố khác trong nước. – 62.

⁴² Đây là nói về Chính phủ liên hiệp lâm thời thành lập ngày 24 tháng Bảy (6 tháng Tám) 1917; thành phần của chính phủ gồm có: A. Ph. Kê-ren-xki (thuộc Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng) là thủ tướng và bộ trưởng Bộ chiến tranh và hàng hải, N. V. Nê-cra-xốp (thuộc Đảng dân chủ - lập hiến) là phó thủ tướng và bộ trưởng Bộ tài chính, N. Đ. Áp-kxen-chi-ép (thuộc Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng) là bộ trưởng Bộ nội vụ, và các người khác. Tham gia chính phủ liên hiệp gồm có bọn dân chủ - lập hiến, bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng, bọn men-sê-vích, bọn "xã hội chủ nghĩa nhân dân" và những nhân vật không đảng phái thân bọn dân chủ - lập hiến. Với thành phần nội các mới như vậy, chính phủ này nằm trong tay bọn dân chủ - lập hiến. Trong phiên họp liên tịch giữa Ban chấp hành trung ương các Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ với Ban chấp hành Xô-viết đại biểu nông dân, tổ chức vào ngày 25 tháng Bảy (7 tháng Tám), bọn men-sê-vích và bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng đã thông qua một nghị quyết, trong đó bọn chúng kêu gọi hết sức tích cực ủng hộ chính phủ liên hiệp mới được thành lập. – 65.

⁴³ Đây là nói về bản tuyên bố của Chính phủ lâm thời ngày 8 (21) tháng Bảy 1917. Trong bản tuyên bố này có nhiều lời hứa có tính chất mị dân mà Chính phủ lâm thời cho rằng nhờ đó có thể xoa dịu được quần chúng sau những sự biến tháng Bảy. Chính phủ đó hứa hẹn là sẽ tổ chức vào đúng thời gian được án định – ngày 17 (30) tháng Chín – những cuộc bầu cử vào Quốc hội lập hiến, đảm bảo thi hành, trong một thời gian sớm nhất, chế độ tự quản ở thành thị và chế độ tự quản kiểu hội đồng địa phương, xóa bỏ đẳng cấp, tiến hành những biện pháp cần thiết để đấu tranh chống lại tình trạng kinh tế bị tàn phá, thảo ra những đạo luật về chế độ ngày làm việc 8 giờ, về bảo hộ lao động, về bảo hiểm xã hội, thảo ra dự luật cải cách ruộng đất để đưa ra Quốc hội lập hiến xét. Song, không có một lời hứa hẹn nào được thực hiện cả. – 65.

⁴⁴ "Tin tức của Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ Pê-tơ-rô-grát" – báo ra hàng ngày; bắt đầu xuất bản từ ngày 28 tháng Hai (13 tháng Ba) 1917.

Sau khi thành lập – tại Đại hội I các Xô-viết toàn Nga – Ban chấp hành trung ương các Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ thì báo này là cơ quan ngôn luận của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết, và kể từ ngày 1 (14) tháng Tám (từ số 132) báo xuất bản dưới tên gọi: "Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết và của Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ Pê-tơ-rô-grát", và từ ngày 29 tháng Chín (12 tháng Mười) (từ số 184) lấy tên là "Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ". Trong suốt cả thời gian đó tờ báo này nằm trong tay bọn men-sê-vích và bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng và tiến hành một cuộc đấu tranh quyết liệt chống lại đảng bôn-sê-vích.

Sau Đại hội II các Xô-viết toàn Nga, thành phần ban biên tập của tờ "Tin tức" đã thay đổi, báo đã trở thành cơ quan ngôn luận chính thức của Chính quyền xô-viết; trên báo có đăng những văn kiện đầu tiên quan trọng nhất của Chính phủ xô-viết, những bài báo và những bài diễn văn của V. I. Lê-nin. Tháng Ba 1918, việc xuất bản báo "Tin tức" đã chuyển đến Mát-xcơ-va. Tháng Chạp 1922, nhân việc thành lập Liên bang cộng hòa xã hội chủ nghĩa xô-viết, báo này trở thành cơ quan ngôn luận của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết Liên-xô và Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga. Theo quyết nghị của Đoàn chủ tịch Xô-viết tối cao Liên-xô ngày 24 tháng Giêng 1938, báo "Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết Liên-xô và của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga" được tổ chức lại và từ ngày 26 tháng Giêng 1938 cho đến nay báo này xuất bản dưới tên gọi "Tin tức của các Xô-viết đại biểu nhân dân lao động". – 67.

⁴⁵ Ngày 12 (25) tháng Bảy, Chính phủ lâm thời thi hành chế độ án tử hình ở ngoài mặt trận. Trong các sư đoàn, người ta đã thiết lập ra "các tòa án quân sự - cách mạng", những bản án của các tòa án này sẽ có hiệu lực ngay sau khi được công bố và phải được thi hành ngay lập tức. – 74.

⁴⁶ Ban liên lạc được thành lập theo quyết định ngày 8 (21) tháng Ba của Ban chấp hành thỏa hiệp của Xô-viết Pê-tơ-rô-grát nhằm "gây ảnh hưởng" và "giám sát" hoạt động của Chính phủ lâm thời. M. I. Xcô-bé-lép, I-u. M. Xté-clóp, N. N. Xu-kha-nóp, V. N. Phi-líp-pốp-xki, N. X. Tsơ-khê-ít-dê (và sau đó có cả V. M. Tséc-

nốp và I. G. Txê-rê-tê-li nữa) đều có chân trong ban này. Ban liên lạc đã giúp Chính phủ lâm thời lợi dụng uy tín của Xô-viết Pê-tô-rô-grát nhằm mục đích che đậy chính sách phản cách mạng của nó. Bọn men-sê-vích và bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng hy vọng rằng thông qua Ban liên lạc chúng có thể ngăn cản quần chúng tiến hành cuộc đấu tranh cách mạng tích cực nhằm chuyển chính quyền vào tay các Xô-viết. Ban liên lạc bị bãi bỏ vào trung tuần tháng Tư 1917 sau khi tiến hành việc chuyển giao chức năng của nó cho Thường vụ của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết. – 81.

⁴⁷ Cuộc phiến loạn của Coóc-ni-lốp – một cuộc phiến loạn phản cách mạng của giai cấp tư sản và địa chủ nổ ra hồi tháng Tám 1917. Đầu cuộc phiến loạn này là tướng Coóc-ni-lốp thời Nga hoàng, tổng tư lệnh tối cao quân đội. Bọn phiến loạn đề ra mục đích là đánh chiếm Pê-tô-rô-grát, tiêu diệt đảng bôn-sê-vích, giải tán các Xô-viết, thiết lập nền chuyên chính quân sự ở trong nước và chuẩn bị khôi phục chế độ quân chủ. A. Ph. Kê-ren-xki, người đứng đầu Chính phủ lâm thời, có tham gia vào vụ ám mưu đó; nhưng khi cuộc phiến loạn bắt đầu thì y sợ rằng bản thân y cũng sẽ bị lật đổ cùng Coóc-ni-lốp, nên y đã đoạn tuyệt với Coóc-ni-lốp và tuyên bố Coóc-ni-lốp là phiến loạn chống lại Chính phủ lâm thời.

Cuộc phiến loạn nổ ra ngày 25 tháng Tám (7 tháng Chín). Coóc-ni-lốp điều đến Pê-tô-rô-grát binh đoàn kỵ binh thứ ba. Các tổ chức phản cách mạng của Coóc-ni-lốp cũng chuẩn bị nổi dậy ở ngay trong thành phố Pê-tô-rô-grát.

Đảng bôn-sê-vích đã lãnh đạo cuộc đấu tranh của quần chúng chống Coóc-ni-lốp, đồng thời – theo yêu cầu của Lê-nin – vẫn tiếp tục vạch mặt Chính phủ lâm thời và bọn tay sai của nó thuộc phái xã hội chủ nghĩa - cách mạng và men-sê-vích. Theo lời kêu gọi của Ban chấp hành trung ương đảng bôn-sê-vích, công nhân Pê-tô-rô-grát, binh sĩ và thủy thủ cách mạng đã đứng lên đấu tranh chống bọn phiến loạn. Các đội Cận vệ đỏ đã mau chóng được thành lập, đội viên của đội là các công nhân ở thủ đô. Ở nhiều địa phương đã thành lập các ủy ban cách mạng. Cuộc tiến quân của các đơn vị của Coóc-ni-lốp bị chặn đứng. Do ảnh hưởng của sự cổ động của những người bôn-sê-vích nên trong hàng ngũ chúng bắt đầu có sự tan rã.

Đảng bôn-sê-vích đã lãnh đạo công nhân và nông dân đè bẹp cuộc phiến loạn của Coóc-ni-lốp. Dưới áp lực của quần chúng, Chính phủ lâm thời đã bắt buộc phải ra lệnh bắt Coóc-ni-lốp và bọn tòng phạm và đưa chúng ra tòa vì tội phiến loạn. – 92.

⁴⁸ Vấn đề triệu tập cuộc hội nghị quốc tế của những người xã hội chủ nghĩa tại Xô-cô-khôn đã được đề ra hồi tháng Tư 1917. Boóc-gô-bi-e – một phần tử xã hội - sô-vanh Đan-mạch – đến Pê-tô-rô-grát và thay mặt Ủy ban thống nhất các đảng công nhân ở Đan-mạch, Na-uy và Thụy-điển, mời các đảng xã hội chủ nghĩa ở Nga tham gia cái gọi là "Hội nghị hòa bình của những người xã hội chủ nghĩa ở Xô-cô-khôn". Vấn đề này được đem ra thảo luận tại một phiên họp của Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ Pê-tô-rô-grát. Bọn men-sê-vích và bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng chấp nhận lời đề nghị của Boóc-gô-bi-e và quyết định là sẽ chủ động đứng ra triệu tập cuộc hội nghị này. Hội nghị VII toàn Nga của những người bôn-sê-vích (Hội nghị tháng Tư), theo đề nghị của V. I. Lê-nin, đã kiên quyết từ chối việc tham gia Hội nghị Xô-cô-khôn – hội nghị do bọn xã hội - sô-vanh triệu tập, – đã vạch trần tính chất đế quốc chủ nghĩa của nó và vạch trần tên Boóc-gô-bi-e là một tên tai sai của chủ nghĩa đế quốc Đức.

Ngày 6 (19) tháng Tám 1917, tại một phiên họp của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết, khi thảo luận về vấn đề chuẩn bị việc triệu tập Hội nghị Xô-cô-khôn, Ca-mê-nép đã phát biểu là cần phải tham gia hội nghị; Ca-mê-nép tuyên bố là quyết định của những người bôn-sê-vích về vấn đề này phải cần được đem ra xét lại. Đảng đoàn bôn-sê-vích trong Ban chấp hành trung ương các Xô-viết đã bác bỏ lời phát biểu đó.

Cùng một lúc với việc gửi bức thư "Về bài diễn văn của Ca-mê-nép tại Ban chấp hành trung ương các Xô-viết, nói về Hội nghị Xô-cô-khôn" cho ban biên tập báo "Người vô sản" để đăng trên báo này, V. I. Lê-nin, ngày 17 (30) tháng Tám, còn viết một bức thư gửi Bộ phận ở nước ngoài của Ban chấp hành trung ương. Đánh giá bài phát biểu của Ca-mê-nép, Lê-nin viết: "Tôi coi bài diễn văn của Ca-mê-nép... là một sự ngu xuẩn tột cùng, nếu không phải là một sự bỉ ổi, cho nên tôi đã viết về hành động đó gửi lên Ban chấp hành trung ương và cho báo" (Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 49, tr. 447 - 448). Tại phiên họp ngày 16 (29) tháng Tám, sau khi thảo luận vấn đề Hội nghị Xô-cô-khôn, Ban chấp hành trung ương đảng bôn-sê-vích đã quyết định không tham gia hội nghị này. Xem cả bài viết của V. I. Lê-nin "Bản về Hội nghị Xô-cô-khôn" (tập này, tr. 129 - 141).

Hội nghị Xô-cô-khôn không họp được. – 93.

⁴⁹ Lê-nin nói đến nghị quyết "Về việc thống nhất đảng" do Đại hội VI Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga đã thông qua (xem

"Đảng cộng sản Liên-xô qua các nghị quyết và quyết nghị của các đại hội, hội nghị đại biểu và hội nghị toàn thể Ban chấp hành trung ương", tiếng Nga, ph. I, 1954, tr. 388).

Đại hội VI Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga họp ở Pê-tô-rô-grát ngày 26 tháng Bảy - 3 tháng Tám (8 - 16 tháng Tám) 1917. Đại hội họp bán công khai. Đại hội gồm 157 đại biểu chính thức và 110 đại biểu không có quyền biểu quyết, thay mặt cho 240 000 đảng viên. V. I. Lê-nin từ nơi ẩn náu bí mật vẫn lãnh đạo công việc của đại hội, Người vẫn duy trì được liên lạc với Pê-tô-rô-grát thông qua các đồng chí mà Ban chấp hành trung ương cử ra để làm nhiệm vụ đó, các đồng chí này vẫn đến chỗ Lê-nin ở Ra-dơ-líp. Các luận cương "Tinh hình chính trị", bài báo "Bàn về khẩu hiệu" và những bài khác của Lê-nin được dùng làm cơ sở cho những nghị quyết của đại hội. Tuy còn ở Ra-dơ-líp, Lê-nin đã tham gia vào việc khởi thảo và viết những dự thảo nghị quyết quan trọng nhất của đại hội. Đại hội nhất trí bầu V. I. Lê-nin làm chủ tịch danh dự của đại hội.

Chương trình nghị sự của đại hội gồm những vấn đề sau đây: 1) báo cáo của Ban tổ chức; 2) báo cáo của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga; 3) báo cáo của các đảng bộ địa phương; 4) tình hình trước mắt: a) chiến tranh và tình hình quốc tế, b) tình hình chính trị và tình hình kinh tế; 5) sửa đổi cương lĩnh; 6) vấn đề tổ chức; 7) vấn đề bầu cử vào Quốc hội lập hiến; 8) vấn đề về Quốc tế; 9) vấn đề thống nhất đảng; 10) phong trào công đoàn; 11) bầu cử; 12) những vấn đề khác. Đại hội đã thảo luận xem Lê-nin có nên ra trước tòa án không.

Đại hội nghe bản báo cáo chính trị của Ban chấp hành trung ương và báo cáo về tình hình chính trị, các bản báo cáo này đều do I. V. Xta-lin đọc theo sự ủy nhiệm của Ban chấp hành trung ương. Những ý kiến chỉ đạo của V. I. Lê-nin được dùng làm cơ sở cho nghị quyết của đại hội về tình hình chính trị. Nghị quyết đã đánh giá tình hình chính trị ở trong nước sau khi có những sự kiện tháng Bảy, xác định đường lối chính trị của đảng trong giai đoạn mới của cách mạng. Đại hội xác nhận là giai đoạn phát triển hòa bình của cách mạng đã kết thúc, rằng thực tế chính quyền trong nước đã chuyển sang tay giai cấp tư sản phản cách mạng. Làm theo ý kiến của Lê-nin, đại hội tạm thời rút bỏ khẩu hiệu "Toàn bộ chính quyền về tay các Xô-viết!", vì lúc đó các Xô-viết đều nằm trong tay bọn men-sê-vích và bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng và đã biến thành vật phụ thuộc vào Chính phủ lâm thời phản cách mạng. Nhưng việc rút bỏ tạm thời khẩu hiệu đó không có nghĩa

là từ bỏ hoàn toàn các Xô-viết, một hình thức nhà nước của chuyên chính vô sản. Đại hội đề ra khẩu hiệu đấu tranh để thủ tiêu hoàn toàn nền chuyên chính của giai cấp tư sản phản cách mạng và đấu tranh để giai cấp vô sản, liên minh với nông dân nghèo, giành lấy chính quyền bằng con đường khởi nghĩa vũ trang.

Đại hội bác bỏ những đề nghị chống Lê-nin của Prê-ô-bragien-xki là người đã phủ nhận khả năng thắng lợi của cách mạng xã hội chủ nghĩa ở Nga và tuyên bố là chỉ có thể hướng nước Nga đi theo con đường xã hội chủ nghĩa với điều kiện là nổ ra cuộc cách mạng vô sản ở phương Tây. Đại hội cũng chống lại Bu-kha-rin là kẻ chống lại đường lối cách mạng xã hội chủ nghĩa của đảng, Bu-kha-rin khẳng định là nông dân liên minh với giai cấp tư sản và sẽ không đi với giai cấp công nhân.

Trong các nghị quyết của mình, đại hội đặc biệt nhấn mạnh luận điểm của Lê-nin về sự liên minh của giai cấp vô sản và nông dân nghèo, coi đó là điều kiện quan trọng nhất để đảm bảo cho cách mạng xã hội chủ nghĩa thắng lợi. "Chỉ có giai cấp vô sản cách mạng – nghị quyết "Về tình hình chính trị" đã nêu rõ, – được sự ủng hộ của nông dân nghèo, mới đủ sức thực hiện nhiệm vụ đó, nhiệm vụ của cao trào mới" ("Đảng cộng sản Liên-xô qua các nghị quyết và quyết nghị của đại hội, hội nghị đại biểu và hội nghị toàn thể Ban chấp hành trung ương", tiếng Nga, ph. I, 1954, tr. 376).

Một trong những vấn đề hàng đầu của đại hội là xét xem Lê-nin có nên ra trước tòa án không.

G. C. Oóc-đgiô-ni-kít-dê đã đọc báo cáo về vấn đề này. Ông nhấn mạnh là bất luận trong trường hợp nào thì cũng không được trao Lê-nin cho tòa án. Ph. E. Đgiéc-gin-xki, N. A. Xco-rúp-nich và các đồng chí khác đã phát biểu tại đại hội, cho rằng Lê-nin không nên ra trước tòa án. Đgiéc-gin-xki phát biểu: chúng ta cần phải nói một cách rõ ràng và khẳng định rằng các đồng chí nào đã khuyên V. I. Lê-nin đừng để cho bọn chúng bắt, là những đồng chí nói đúng. Cần phải nói rõ để các đồng chí biết rằng chúng ta không tin vào Chính phủ lâm thời và giai cấp tư sản, rằng chúng ta sẽ không trao đồng chí Lê-nin chừng nào mà chính nghĩa chưa chiến thắng, nghĩa là đến khi nào cái tòa án đê tiện ấy không còn nữa.

V. Vô-lô-đác-xki, I. Bè-dơ-ra-bốt-nui (D. D. Ma-nu-in-xki) và M. La-sê-vich đã chủ trương để Lê-nin ra trước tòa án (với điều kiện được đảm bảo an toàn về thân thể, phải đưa ra xử công khai và có sự tham gia của các đại biểu của Ban chấp hành

trung ương các Xô-viết) và đã đưa ra dự thảo nghị quyết của mình.

Kết quả cuộc thảo luận tập thể là Đại hội VI của đảng đã nhất trí thông qua nghị quyết trong đó nói rằng V. I. Lê-nin sẽ không ra trước tòa án, đại hội lên tiếng "kiên quyết phản đối cuộc truy nã các lãnh tụ của giai cấp vô sản, một cuộc truy nã đáng công phẫn do bọn quan tòa tiến hành theo kiểu mật thám - cảnh sát", và gửi lời chào mừng đến V. I. Lê-nin.

I-a. M. Xvéc-đlốp đọc báo cáo về công tác tổ chức của Ban chấp hành trung ương. Trong bản báo cáo của mình, đồng chí cho biết là ba tháng qua, kể từ thời gian họp Hội nghị VII toàn Nga (Hội nghị tháng Tư), số đảng viên tăng lên gấp 3 lần (từ 8 vạn lên 24 vạn), số lượng tổ chức đảng cũng tăng (từ 78 lên 162). Đại hội đã nghe 19 bản báo cáo của các địa phương. Các báo cáo viên đã nêu rõ công tác to lớn mà các tổ chức bôn-sê-vích ở các địa phương đã tiến hành và ảnh hưởng ngày càng lớn của những người bôn-sê-vích trong quang đại quần chúng nhân dân lao động.

Đại hội VI đã thảo luận và thông qua cương lĩnh kinh tế của đảng bôn-sê-vich, quy định những biện pháp cách mạng sau đây: quốc hữu hóa và tập trung các ngân hàng, quốc hữu hóa đại công nghiệp, tịch thu ruộng đất của địa chủ và quốc hữu hóa toàn bộ ruộng đất ở trong nước, thiết lập sự kiểm soát của công nhân đối với sản xuất và phân phối, tổ chức việc trao đổi hợp lý giữa thành thị và nông thôn, v. v..

Đại hội thông qua điều lệ mới của đảng. Mục thứ nhất trong điều lệ nói về điều kiện gia nhập đảng có bổ sung thêm một điều kiện là đảng viên của đảng phải phục tùng mọi quyết nghị của đảng; lần đầu tiên điều lệ đã quy định rằng khi kết nạp đảng viên mới thì cần phải có hai đảng viên cũ giới thiệu và phải được toàn thể hội nghị của tổ chức đảng thông qua. Trong bản điều lệ có nhấn mạnh là tất cả các tổ chức của đảng đều xây dựng theo nguyên tắc tập trung dân chủ. Mỗi năm phải triệu tập đại hội đảng một lần, hội nghị toàn thể Ban chấp hành trung ương phải được triệu tập ít nhất là hai tháng một lần.

Đại hội phê chuẩn nghị quyết của Hội nghị VII toàn Nga (Hội nghị tháng Tư) của Đảng công nhân - dân chủ - xã hội (b) Nga về việc cần phải xét lại cương lĩnh mới của đảng theo hướng mà hội nghị đã vạch ra. Để thảo luận cương lĩnh mới của đảng, đại hội nhận thấy là cần phải triệu tập, trong một thời gian gần nhất, một đại hội đặc biệt, và trao cho Ban chấp hành trung ương của

đảng và toàn thể các tổ chức của đảng phát động một cuộc thảo luận rộng rãi về vấn đề xét lại cương lĩnh của đảng cho tới khi đại hội đặc biệt họp.

Trong nghị quyết "Về đoàn thanh niên", đại hội thừa nhận rằng một trong những nhiệm vụ cấp bách trước mắt là giúp đỡ việc thành lập các tổ chức xã hội chủ nghĩa có tính chất giai cấp của thanh niên công nhân và quy định cho các đảng bộ phải hết sức chú ý đến công tác này. Sau khi thảo luận vấn đề "Về phong trào công đoàn", đại hội đã phê phán thuyết trung lập hóa công đoàn và chỉ ra rằng công đoàn thiết tha mong muốn tiến hành cách mạng tới thắng lợi cuối cùng, rằng công đoàn chỉ có thể thực hiện được những nhiệm vụ đang đề ra trước giai cấp công nhân Nga với điều kiện là nó vẫn tỏ ra là những tổ chức chiến đấu của giai cấp và thừa nhận sự lãnh đạo về chính trị của đảng bôn-sê-vich.

Tất cả các nghị quyết của Đại hội VI đảng bôn-sê-vich chỉ nhằm phục vụ cho mục đích chủ yếu là: chuẩn bị cho giai cấp vô sản và nông dân nghèo tiến tới khởi nghĩa vũ trang, tới thắng lợi của cách mạng xã hội chủ nghĩa. Đại hội đã ra một bản tuyên ngôn kêu gọi toàn thể những người lao động, toàn thể công nhân, binh sĩ và nông dân nước Nga hãy tích lũy lực lượng và chuẩn bị, dưới ngọn cờ của đảng bôn-sê-vich, cho trận chiến đấu có tính chất quyết định chống giai cấp tư sản. Đại hội bầu ra Ban chấp hành trung ương gồm có: V. I. Lê-nin, I-a. A. Béc-din, A. X. Búp-nốp, Ph. E. Đgiéc-gin-xki, A. M. Côn-lôn-tai, V. P. Mi-li-u-tin, M. C. Mu-ra-nốp, V. P. Nô-ghin, I-a. M. Xvéc-đlốp, Ph. A. Xéc-ghê-ép (Ác-tem), I. V. Xta-lin, M. X. U-ri-txơ-ki, X. G. Sau-mi-an và những người khác. – 98.

⁵⁰ "Người vô sản" – Cơ quan ngôn luận trung ương của đảng bôn-sê-vich, báo ra hàng ngày; xuất bản từ ngày 13 (26) tháng Tám đến ngày 24 tháng Tám (6 tháng Chín) 1917 thay cho tờ "Sự thật" bị Chính phủ lâm thời đóng cửa. Báo ra được 10 số. – 98.

⁵¹ Bức thư này viết theo sau tờ truyền đơn và xét về nội dung thì bức thư này để gửi cho Ban chấp hành trung ương đảng. Thư này được in lần đầu tiên theo bản đánh máy, bản này hãy còn được giữ tại Cục lưu trữ trung ương của đảng thuộc Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác – Lê-nin. "Truyền đơn nhân việc Ri-ga bị chiếm" thì không được đăng. Rất có thể, tác giả của tờ truyền đơn đó là V. I. Lê-nin. – 113.

⁵² V. I. Lê-nin trích dẫn bài thơ của N. A. Nê-cra-xốp: "Hạnh phúc thay nhà thơ hiền lành". – 119.

⁵³ "Ban ngày" – báo ra hàng ngày thuộc xu hướng tư bản - tự do chủ nghĩa; xuất bản ở Pê-téc-bua từ năm 1912. Cộng tác với báo này có các phần tử men-sê-vích theo chủ nghĩa thủ tiêu; từ sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917, tờ báo này chuyển hẳn vào tay bọn này. Ngày 26 tháng Mười (8 tháng Mười một) 1917, tờ báo bị Ủy ban quân sự - cách mạng trực thuộc Xô-viết Pê-tơ-rô-grát ra lệnh đóng cửa. – 121.

⁵⁴ Tại hội nghị toàn thể của Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ Pê-tơ-rô-grát họp vào ngày 18 (31) tháng Tám 1917, lãnh tụ của phái men-sê-vích, I. G. Txê-rê-tê-li, đã kiên quyết phản đối nghị quyết đòi hủy bỏ chế độ án tử hình ở ngoài mặt trận, chế độ này do Chính phủ lâm thời áp dụng sau những ngày tháng Bảy. Nghị quyết phản đối việc áp dụng án tử hình ở ngoài mặt trận đã được thông qua với đa số phiếu. – 124.

⁵⁵ *Tuyên ngôn Ba-lơ năm 1912* – bản tuyên ngôn về chiến tranh do Đại hội xã hội chủ nghĩa quốc tế bất thường họp ở Ba-lơ vào những ngày 24 - 25 tháng Mười một 1912 thông qua. Tuyên ngôn này báo trước cho các dân tộc thấy rõ mối nguy cơ của một cuộc chiến tranh để quốc thế giới sắp nổ ra, vạch trần những mục đích ăn cướp của chiến tranh này và kêu gọi công nhân ở tất cả các nước kiên quyết đấu tranh cho hòa bình, đem "sức mạnh đoàn kết quốc tế của giai cấp vô sản đối lập với chủ nghĩa đế quốc tư bản". Trong tuyên ngôn Ba-lơ có một điểm, do V. I. Lê-nin diễn đạt, được rút từ nghị quyết của Đại hội Stút-ga (1907) nói rằng, trong trường hợp có cuộc chiến tranh để quốc thì những người xã hội chủ nghĩa cần phải lợi dụng cuộc khủng hoảng kinh tế và chính trị do chiến tranh gây ra để đẩy nhanh sự sụp đổ của nền thống trị giai cấp của chủ nghĩa tư bản và để đấu tranh cho cách mạng xã hội chủ nghĩa. – 131.

⁵⁶ *Đảng dân chủ - xã hội độc lập Đức* – một đảng của phái giữa, được thành lập vào tháng Tư 1917 tại đại hội thành lập ở Gô-ta, trong tình hình có cao trào cách mạng. Cuộc Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai ở Nga đã có ảnh hưởng lớn đến việc thúc đẩy cao trào này. Ban lãnh đạo cơ hội chủ nghĩa của Đảng dân chủ - xã hội Đức ngày càng không được các đảng viên thường tin nhiệm, và hối

đó đảng đã đứng trước nguy cơ là những phần tử thuộc cánh tả sẽ tách khỏi đảng. Để ngăn chặn sự phân liệt đó và ngăn chặn việc thành lập một đảng cách mạng của giai cấp công nhân, những người lãnh đạo phái giữa mưu tính thành lập một đảng gọi là đảng "độc lập", nhờ có một đảng như vậy họ hy vọng là sẽ giữ được quần chúng chịu ảnh hưởng của mình. Phái "độc lập", ngụy trang bằng những câu nói mang tính chất phái giữa, đã tuyên truyền cho việc thống nhất với bọn xã hội - sô-vanh, sa vào con đường từ bỏ đấu tranh giai cấp. Bộ phận chủ chốt của đảng này là tổ chức "Cộng đồng lao động" của Cau-xky trong quốc hội.

Có một thời gian nhóm "Xpác-ta-cút" gia nhập đảng "độc lập", tuy vậy nhóm này vẫn độc lập về tổ chức và về chính trị, vẫn tiếp tục công tác bí mật và đấu tranh để giải phóng những người công nhân dân chủ - xã hội khỏi ảnh hưởng của các lãnh tụ phái giữa. Năm 1918 "Liên minh Xpác-ta-cút" rút ra khỏi Đảng dân chủ - xã hội độc lập, và Đảng cộng sản Đức được thành lập trên cơ sở Liên minh này.

Một sự phân liệt đã xảy ra vào tháng Mười 1920 tại Đại hội Han-lo của Đảng dân chủ - xã hội độc lập. Tháng Chạp 1920, một bộ phận lớn đảng viên đảng này đã hợp nhất với Đảng cộng sản Đức. Các phần tử hữu khuynh thành lập một đảng riêng biệt và lấy lại tên cũ là Đảng dân chủ - xã hội độc lập Đức; đảng này tồn tại đến năm 1922. – 132.

⁵⁷ *Tin tức của Xô-viết đại biểu nông dân toàn Nga* – báo ra hàng ngày, cơ quan ngôn luận chính thức của Xô-viết đại biểu nông dân toàn Nga. Xuất bản ở Pê-tơ-rô-grát từ ngày 9 (22) tháng Năm đến tháng Chạp 1917; báo này thể hiện những quan điểm của cánh hữu thuộc Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng. Báo này có thái độ thù địch với cuộc Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười; bị đóng cửa vì có xu hướng phản cách mạng. – 142.

⁵⁸ Ở đây Lê-nin nói về tác phẩm của Ph. Ăng-ghen "Vấn đề nông dân ở Pháp và ở Đức" (xem C. Mác và Ph. Ăng-ghen. Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 2, t. 22, tr. 518 - 521). – 151.

⁵⁹ *"Thống nhất"* – một nhóm dân chủ - xã hội ít người, những năm 1917 - 1918 nhóm này tập hợp được bọn cực hữu thuộc phái men-sê-vich theo chủ nghĩa vệ quốc, bọn thủ tiêu cũ và những tên khác. Tháng Ba 1917 thì nhóm này chính thức thành lập tổ

chức. Trừ Pê-tơ-rô-grát ra, còn ở Mát-xcơ-va, ở Ba-cu và ở một vài thành phố khác đều có các tổ chức của nhóm "Thống nhất". G. V. Plê-kha-nốp và những phần tử thủ tiêu cũ là A. Ph. Bu-ri-a-nốp và N. I. I-oóc-đan-xki lãnh đạo nhóm này. Nhóm "Thống nhất" phủ nhận khả năng thắng lợi của cách mạng xã hội chủ nghĩa ở Nga, ủng hộ vô điều kiện Chính phủ lâm thời tư sản, yêu cầu tiếp tục cuộc chiến tranh để quốc "cho đến thắng lợi hoàn toàn", cùng với báo chí tư sản và Trăm đèn đản kích những người bôn-sê-vích. Sau những sự kiện tháng Bảy, nhóm này đã tiến hành một cuộc cỗ động nhằm thiết lập một "chính quyền cứng rắn", nghĩa là nền chuyên chính quân sự. Mùa hè 1918 nhóm này bị tan rã về mặt tổ chức.

Nhóm này xuất bản báo "Thống nhất" từ tháng Ba đến tháng Mười một 1917. Từ tháng Chạp 1917 đến tháng Giêng 1918 báo xuất bản với tên: "Sự thống nhất của chúng ta". – 154.

⁶⁰ "Những người xã hội chủ nghĩa nhân dân" – những đảng viên Đảng lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân tiêu tư sản, năm 1906 đảng này được hình thành sau khi tách khỏi cánh hữu của Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng. Những người xã hội chủ nghĩa nhân dân chủ trương thành lập khối liên minh với bọn dân chủ - lập hiến. Lê-nin gọi chúng là bọn "xã hội - dân chủ lập hiến", bọn "cơ hội chủ nghĩa tiêu tư sản", bọn "men-sê-vích xã hội chủ nghĩa - cách mạng", bọn này dao động giữa phái dân chủ - lập hiến và phái xã hội chủ nghĩa - cách mạng; Người nhấn mạnh rằng đảng này "khác bọn dân chủ - lập hiến rất ít bởi vì đảng này loại khỏi cương lĩnh của mình cả yêu sách đòi thiết lập chính thể cộng hòa, cả yêu sách đòi toàn bộ ruộng đất" (Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 14, tr. 24). Đầu đảng này là A. V. Pê-sé-khô-nốp, N. Ph. An-nen-xki, V. A. Mi-a-cô-tin và những người khác. Trong những năm chiến tranh thế giới lần thứ nhất, "những người xã hội chủ nghĩa nhân dân" giữ lập trường xã hội - sô-vanh.

Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917 đảng của "những người xã hội chủ nghĩa nhân dân" hợp nhất với phái lao động. Đảng này tích cực ủng hộ Chính phủ lâm thời tư sản và cử đại biểu của mình tham gia chính phủ này. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, bọn xã hội chủ nghĩa nhân dân tham gia các vụ âm mưu phản cách mạng và các vụ nổi loạn vũ trang chống Chính quyền xô-viết. Đảng này thôi hoạt động trong giai đoạn có cuộc can thiệp vũ trang của nước ngoài và nội chiến. – 154.

⁶¹ Đây là nói về Đại hội IV Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga (Đại hội thống nhất), họp tại Xô-kiết-ninh ngày 10 - 25 tháng Tư (23 tháng Tư - 8 tháng Năm) 1906. Lê-nin đã phân tích công việc của đại hội này trong cuốn sách nhỏ "Báo cáo về Đại hội thống nhất của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga (Thư gửi công nhân Pê-téc-bua)" (xem Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 13, tr. 1 - 66). – 155.

⁶² "Người công nhân" – Cơ quan ngôn luận trung ương của đảng bôn-sê-vích, báo ra hàng ngày, xuất bản từ ngày 25 tháng Tám (7 tháng Chín) đến ngày 2 (15) tháng Chín 1917, thay cho tờ "Sự thật" bị Chính phủ lâm thời đóng cửa. Báo "Người công nhân" ra được 12 số (kể cả những số báo xuất bản bất thường). – 160.

⁶³ Trong thư "Gửi tất cả các đồng chí!" đăng trên báo "Người công nhân" số 2, ra ngày 26 tháng Tám (8 tháng Chín) 1917, V. Vô-lô-dá-c-xki đã bác bỏ cái tin – đăng trên nhiều tờ báo, trong số đó có cả tờ "Đời sống mới" – nói đến bài phát biểu của ông ta vào ngày 24 tháng Tám (6 tháng Chín) tại cuộc họp của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ và Ban chấp hành Xô-viết đại biểu nông dân bàn về tình hình ở ngoài mặt trận. Các báo đã đăng bài phát biểu của ông ta dưới hình thức xuyên tạc, gán cho ông ta những lời sau đây: "sự nghiệp bảo vệ đất nước là sự nghiệp quan trọng nhất trong lúc này". Vô-lô-dá-c-xki bác bỏ sự dối trá của tin đó, ông viết rằng trong bài phát biểu của ông, ông trình bày những luận điểm trong bản tuyên bố của đảng đoàn bôn-sê-vích về vấn đề quân Đức đã chọc thủng trận tuyến ở Riga, bản tuyên bố đó đã nghiêm khắc lên án chính sách để quốc chủ nghĩa của Chính phủ lâm thời và kêu gọi rút ra khỏi cuộc chiến tranh để quốc bằng con đường cách mạng. – 161.

⁶⁴ "Đại hội thống nhất" của phái men-sê-vích họp ở Pê-tơ-rô-grát ngày 19 - 26 tháng Tám (1 - 8 tháng Chín) 1917. Nhiệm vụ của đại hội là thống nhất các nhóm men-sê-vích riêng lẻ thành một đảng duy nhất. Có mặt tại đại hội là phái men-sê-vích theo chủ nghĩa vẹo quốc (phái Plê-kha-nốp, phái Pô-tơ-rê-xốp), phái men-sê-vích - quốc tế chủ nghĩa (những người theo Mác-tốp) và các đại biểu của báo "Đời sống mới" – tờ báo này đã tham gia tích cực vào việc triệu tập đại hội. Đa số đại biểu đã bỏ phiếu thông qua các nghị quyết tán thành tiếp tục chiến tranh "cho đến thắng lợi cuối cùng", ủng hộ việc

những người xã hội chủ nghĩa tham gia Chính phủ lâm thời tư sản và tỏ rõ sự tin nhiệm đối với chính phủ này. Đại hội đã bầu ra Ban chấp hành trung ương, thành phần gồm có: P. B. Ác-xen-rốt, Ph. I. Đan, L. Mác-tốp, I. G. Txê-tê-rê-li, N. X. Tsô-khi-ít-dê và những người khác. Song trong quá trình làm việc của đại hội đã lộ rõ một sự bất đồng ý kiến hoàn toàn trong hàng ngũ những người tham gia đại hội, cho nên nhiệm vụ thống nhất các phái men-sê-vích đã không thực hiện được trên thực tế. – 163.

⁶⁵ Đây là nói về cuộc chính biến ngày 3 tháng Sáu, cuộc chính biến này bắt đầu giai đoạn ngự trị của chế độ phản động của Xtô-lư-pin.

Ngày 3 (16) tháng Sáu 1907 chính phủ Nga hoàng đã ra một bản tuyên cáo giải tán Đu-ma nhà nước II và đề ra những điểm thay đổi trong đạo luật bầu cử. Đạo luật mới này làm tăng thêm rất rõ rệt số đại biểu của bọn địa chủ và của giai cấp tư sản công thương nghiệp trong Đu-ma, và giảm số đại biểu nông dân và công nhân, – vốn đã ít ỏi – ít đi mấy lần. Đó là một sự vi phạm thô bạo bản tuyên cáo ngày 17 tháng Mười 1905 và Đạo luật cơ bản ban hành năm 1906, theo bản tuyên cáo và đạo luật này thì chính phủ không có quyền ban hành các đạo luật một khi chưa được Đu-ma nhà nước tán thành. Do bầu trên cơ sở đạo luật mới nên Đu-ma nhà nước III, được triệu tập vào ngày 1 (14) tháng Mười một 1907, gồm toàn bộ bọn Trăm đèn và bọn tháng Mười. – 170.

⁶⁶ Trong cuộc bầu cử vào các Đu-ma quận ở Pê-tơ-rô-grát, tiến hành vào cuối tháng Năm - đầu tháng Sáu 1917, những danh sách ứng cử viên của những người bôn-sê-vích đã thu được 20% số phiếu. Cuộc bầu cử vào Đu-ma thành phố Pê-tơ-rô-grát tiến hành vào ngày 20 tháng Tám (2 tháng Chín), những người bôn-sê-vích thu được 33% tổng số phiếu. – 173.

⁶⁷ Xem Ph. Ăng-ghen. "Sách báo của những người lưu vong. II. Cương lĩnh của những thành viên Công xã lưu vong theo phái Blăng-ki" (C. Mác và Ph. Ăng-ghen. Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 2, t. 18, tr. 510 - 517). – 178.

⁶⁸ Xem C. Mác và Ph. Ăng-ghen. Những bức thư chọn lọc, tiếng Nga, 1953, tr. 473. – 178.

⁶⁹ Sau khi đã đàn áp xong vụ phiến loạn của Coóc-ni-lốp thì vấn đề thành lập nội các mới của Chính phủ lâm thời được đặt ra, trong nội các mới này người ta dự kiến là phải có cả bọn dân chủ - lập hiến cùng tham gia với bọn men-sê-vích và bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng. Nhưng bọn men-sê-vích và bọn xã hội chủ nghĩa cách mạng, do sợ mất hồn lòng tin của quần chúng, nên đã tuyên bố từ chối không tham gia chính phủ cùng với bọn dân chủ - lập hiến. Ngày 1 (14) tháng Chín 1917, Chính phủ lâm thời quyết định thành lập một hội đồng chấp chính gồm năm ủy viên: A. Ph. Kê-ren-xki, A. I. Véc-khổp-xki, D. N. Véc-dê-rép-xki, A. M. Ni-ki-tin và M. I. Tê-rê-sen-cô. Tuy bọn dân chủ - lập hiến không chính thức có đại biểu trong chính phủ, nhưng chính phủ này được thành lập sau khi đã có những sự thỏa thuận bí mật với bọn chúng. Trong hội nghị toàn thể liên tịch giữa Ban chấp hành trung ương các Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ và Ban chấp hành Xô-viết đại biểu nông dân, họp vào ngày 2 (15) tháng Chín, bọn men-sê-vích và bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng đã thông qua nghị quyết ủng hộ thành phần mới của chính phủ. Như vậy là trên lời nói bọn chúng tuyệt giao với bọn dân chủ - lập hiến, song, cả lần này nữa, bọn men-sê-vích và bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng vẫn giúp cho bọn địa chủ và bọn tư bản giữ được chính quyền. – 186.

⁷⁰ Văn kiện in ở đây là do V. I. Lê-nin viết nhân có cuộc hội nghị toàn thể Ban chấp hành trung ương đảng ấn định vào ngày 3 (16) tháng Chín 1917. Ngày 3 (16) tháng Chín, như biên bản của Ban chấp hành trung ương đã cho thấy rõ, hội nghị toàn thể không họp được, mà đây chỉ là phiên họp thường kỳ của Ban chấp hành trung ương, trong cuộc họp ấy vấn đề này không được thảo luận.

Ngay sau cuộc Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917, Lê-nin đã đặt vấn đề cần xét lại cương lĩnh của đảng. Trong "Sơ thảo bức thư năm của "Thư từ nước ngoài gửi về", do Lê-nin viết trước ngày 26 tháng Ba (8 tháng Tư) 1917, Người đã vạch ra để cương cụ thể về những điểm thay đổi trong bản cương lĩnh của đảng, bản cương lĩnh này do Đại hội II Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga thông qua vào năm 1903 (xem Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 31, tr. 58 - 59). Bản đề cương đó đã phản ánh cái mới cần phải đưa vào cương lĩnh do sự phát triển của đời sống xã hội trong giai đoạn từ sau Đại hội II của đảng. Lê-nin đã đề ra nhiệm vụ xét lại cương lĩnh của đảng trong những luận cương tháng Tư.

Hội nghị VII toàn Nga (Hội nghị tháng Tư) Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga đã thảo luận vấn đề sửa đổi cương lĩnh của đảng. V. I. Lê-nin đã đưa ra hội nghị bản "Dự thảo những điểm sửa đổi trong phần lý luận, chính trị và một số phần khác của cương lĩnh". Tiểu ban cương lĩnh của hội nghị đã nghiên cứu dự thảo này. Sau khi thảo luận bản báo cáo của Lê-nin, hội nghị đã thông qua nghị quyết nêu rõ sự cần thiết phải sửa đổi cương lĩnh của đảng và xác định phương hướng sửa đổi cương lĩnh này. Hội nghị đã ủy nhiệm Ban chấp hành trung ương soạn dự thảo cương lĩnh và sau đó đưa ra đại hội đảng để phê chuẩn. Theo đề nghị của Ban chấp hành trung ương đảng, tháng Sáu 1917 Lê-nin đã cho xuất bản cuốn sách nhỏ "Những tài liệu về việc sửa đổi cương lĩnh của đảng" gồm những bài: "Dự thảo những điểm sửa đổi trong phần lý luận, chính trị và một số phần khác của cương lĩnh"; "Một số ý kiến về những lời nhận xét của tiểu ban cương lĩnh của Hội nghị VII toàn Nga (Hội nghị tháng Tư) Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga"; "Về dự thảo sửa đổi cương lĩnh", trong đó có nêu lên văn bản cũ và văn bản mới của cương lĩnh (xem Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 32, tr. 139 - 144, 145 - 146, 147 - 162). Trong lời tựa của cuốn sách nhỏ này, Lê-nin viết rằng, khi cho xuất bản tài liệu này Người cho nhiệm vụ chủ yếu của đảng là: "thu hút thật nhiều đồng chí tham gia tích cực vào việc soạn thảo cương lĩnh của đảng" (như trên, tr. 137).

Đại hội VI Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga họp ngày 26 tháng Bảy - 3 tháng Tám (8 - 16 tháng Tám) 1917, đã phê chuẩn quyết định của Hội nghị tháng Tư về việc cần sửa đổi cương lĩnh của đảng và thông qua nghị quyết triệu tập một đại hội đặc biệt của đảng để thảo cương lĩnh mới. Đại hội trao cho Ban chấp hành trung ương nhiệm vụ tổ chức một cuộc thảo luận, càng rộng rãi càng tốt, về vấn đề sửa đổi cương lĩnh của đảng.

Ngày 20 tháng Chín (3 tháng Mười) 1917 một cuộc họp của Ban chấp hành trung ương đã thảo luận vấn đề triệu tập đại hội bất thường của đảng để thông qua cương lĩnh của đảng. Từ số 21, ra ngày 27 tháng Chín (10 tháng Mười), trong mấy ngày liên báo "Con đường công nhân" đã đăng bản thông báo của Ban tổ chức thuộc Ban chấp hành trung ương về việc triệu tập đại hội bất thường của đảng ấn định vào ngày 17 (30) tháng Mười 1917. Chương trình nghị sự của đại hội gồm những điểm sau đây: 1) sửa đổi cương lĩnh của đảng, 2) những vấn đề tổ chức. Nhân việc dự định triệu tập đại hội đảng, Ban chấp hành trung ương đã gửi thông tri cho các tổ chức cơ sở của đảng chỉ thị cho các tổ chức này chuẩn

bị đại hội và việc bầu đại biểu đi dự đại hội. Ngày 5 (18) tháng Mười Ban chấp hành trung ương thông qua nghị quyết hoãn đại hội trong một thời gian ngắn. Để chuẩn bị cho đại hội một bản dự thảo cương lĩnh, một ủy ban, đứng đầu là V. I. Lê-nin, đã được thành lập. Tháng Mười 1917, V. I. Lê-nin đã cho đăng bài báo "Về việc sửa đổi cương lĩnh của đảng" (xem tập này, tr. 461 - 500).

Đại hội bất thường, dự định họp để thông qua cương lĩnh của đảng, đã không triệu tập được do có tình hình khẩn trương chuẩn bị tiến hành cuộc khởi nghĩa vũ trang tháng Mười.

Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười vĩ đại, vấn đề cương lĩnh của đảng được đem ra thảo luận tại Đại hội VII Đảng cộng sản (b) Nga, họp vào tháng Ba 1918. Vấn đề không còn là sửa đổi và bổ sung cương lĩnh cũ nữa, mà là thảo ra một bản cương lĩnh mới, một bản cương lĩnh quy định những nhiệm vụ của đảng trong việc xây dựng xã hội xã hội chủ nghĩa. Việc soạn thảo cương lĩnh mới đã được đại hội trao cho một ủy ban, đứng đầu là V. I. Lê-nin. Cương lĩnh thứ hai của đảng đã được thông qua tại Đại hội VIII Đảng cộng sản (b) Nga vào tháng Ba 1919. Tất cả các phần cơ bản của bản dự thảo cương lĩnh đều do V. I. Lê-nin thảo ra. Cương lĩnh quy định những nhiệm vụ của Đảng cộng sản trong suốt cả giai đoạn quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội, trang bị về tư tưởng cho đảng và giai cấp công nhân trong cuộc đấu tranh để xây dựng xã hội xã hội chủ nghĩa. Dưới sự lãnh đạo của Đảng cộng sản, nhân dân Liên-xô đã thực hiện kế hoạch xây dựng chủ nghĩa xã hội do Lê-nin thảo ra. Cương lĩnh thứ hai của đảng đã được thực hiện, chủ nghĩa xã hội đã hoàn toàn và triệt để thắng lợi ở Liên-xô. Đại hội XXII Đảng cộng sản Liên-xô, họp năm 1961, đã thông qua cương lĩnh mới, cương lĩnh thứ ba của đảng, cương lĩnh xây dựng chủ nghĩa cộng sản. – 187.

⁷¹ "Xpác-tác" – tạp chí lý luận của Thường vụ tỉnh ủy Mát-xcơ-va, của Ban chấp hành Mát-xcơ-va và (từ số 2 trở đi) của Ban chấp hành khu Mát-xcơ-va Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga; xuất bản ở Mát-xcơ-va từ ngày 20 tháng Năm (2 tháng Sáu) đến ngày 29 tháng Mười (11 tháng Mười mốt) 1917. – 187.

⁷² Văn kiện "Về vấn đề tổ chức Xim-méc-van" do V. I. Lê-nin viết nhân có hội nghị toàn thể Ban chấp hành trung ương đảng được ấn định họp vào ngày 3 (16) tháng Chín.

Ngay từ tháng Tư 1917, trong cuốn sách nhỏ của mình "Những nhiệm vụ của giai cấp vô sản trong cuộc cách mạng của chúng ta", Lê-nin đã viết về vấn đề tổ chức Xim-méc-van của những người xã hội chủ nghĩa, như sau: "Chỉ ở lại trong tổ chức Xim-méc-van để thông báo tình hình" (Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 31, tr. 177). Người cho rằng đa số thành viên của tổ chức Xim-méc-van đã đứng trên lập trường phái giữa, – nên việc tham gia tổ chức này đã cản trở và kéo dài việc thành lập Quốc tế III, tức là Quốc tế cộng sản. Hội nghị VII toàn Nga (Hội nghị tháng Tư) Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga đã thông qua nghị quyết "Về tình hình trong Quốc tế và về những nhiệm vụ của Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga", nghị quyết này nói là đảng bôn-sê-vích ở lại trong tổ chức Xim-méc-van là để bảo vệ sách lược của phái tả Xim-méc-van trong tổ chức này. Hội nghị tháng Tư quyết định là cũng sẽ tham gia Hội nghị Xim-méc-van III được dự định triệu tập. V. I. Lê-nin không tán thành quyết định ấy. Trong lời bạt cho cuốn "Những nhiệm vụ của giai cấp vô sản trong cuộc cách mạng của chúng ta" viết vào ngày 28 tháng Năm (10 tháng Sáu) 1917, Người chỉ ra rằng tiến trình tiếp sau của những sự kiện sẽ sửa chữa sai lầm do hội nghị đã mắc phải trong vấn đề này, và quyết định mà Ban chấp hành trung ương đảng thông qua sau hội nghị ấy và được đăng trên tờ báo "Sự thật" ra ngày 12 (25) tháng Năm thì đã "sửa được một nửa sai lầm ấy" (Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 32, tr. 185). Trong quyết định này của Ban chấp hành trung ương có nói rằng khi cứ đại biểu đến hội nghị Xim-méc-van đang được triệu tập thì cần trao cho đại biểu này nhiệm vụ là phải rời khỏi hội nghị ngay lập tức và rút ra khỏi tổ chức Xim-méc-van, "nếu hội nghị này chủ trương xích lại gần – bất kể là xích gần như thế nào – hoặc chủ trương thảo luận các vấn đề cùng với những người xã hội - sô-vanh" (Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 32, tr. 66). Quyết định này được chấp nhận cả trong phiên họp của Ban chấp hành trung ương vào ngày 16 (29) tháng Tám, phiên họp này đã cử ra những đại biểu của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga đi dự Hội nghị Xim-méc-van.

Trong các biên bản còn lưu lại được của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga – những biên bản năm 1917 – thì không thấy có chỗ nào nói rằng văn kiện "Về vấn đề tổ chức Xim-méc-van" – trong đó Lê-nin lại đặt vấn đề rút ngay lập tức ra khỏi tổ chức Xim-méc-van của những người xã hội chủ nghĩa – được đưa ra thảo luận tại một phiên họp hay tại một hội nghị toàn thể nào của Ban chấp hành trung ương.

Hội nghị Xim-méc-van III họp ở Xô-cxô-khôn ngày 5 - 12 tháng Chín 1917. Về hội nghị này hãy xem bài báo của V. I. Lê-nin "Những nhiệm vụ của đảng ta trong Quốc tế (Nhân cuộc Hội nghị Xim-méc-van III)" (xem tập này, tr. 357 - 359). – 189.

⁷³ Nhân có cuộc bầu cử lại Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ Pê-tơ-rô-grát, phiên họp ngày 23 tháng Tám (5 tháng Chín) 1917 của tiểu ban công nhân thuộc Xô-viết này đã đặt vấn đề thay đổi thể lệ cũ trong việc bầu cử vào Xô-viết, theo thể lệ ấy thì cứ một nghìn công nhân được bầu một đại biểu, còn đối với binh sĩ thì cứ mỗi một đơn vị quân đội: một đội, một đại đội, được bầu một đại biểu. Do đó số đại biểu binh sĩ trong Xô-viết đã cao hơn rất nhiều so với số đại biểu công nhân. Bằng đa số phiếu, tiểu ban công nhân đã thông qua nghị quyết, do những người bôn-sê-vích đề nghị, yêu cầu thể lệ bầu cử Xô-viết cần phải được thay đổi và phải được tổ chức theo nguyên tắc số đại biểu căn cứ theo tỷ lệ: cứ một nghìn cử tri thì được bầu một đại biểu. Song, trong cuộc họp của tiểu ban binh sĩ, họp vào ngày 25 tháng Tám (7 tháng Chín) để nghị này không được chấp nhận. Phái xã hội chủ nghĩa - cách mạng đã thông qua nghị quyết của chúng, tức là vẫn giữ nguyên thể lệ bầu cử như cũ. – 191.

⁷⁴ "Dự thảo nghị quyết về tình hình chính trị hiện nay" do Lê-nin chuẩn bị nhân có hội nghị toàn thể của Ban chấp hành trung ương đảng ấn định họp vào ngày 3 (16) tháng Chín. Song đến ngày 3 (16) tháng Chín hội nghị toàn thể không tổ chức được, mà chỉ có cuộc họp thường kỳ của Ban chấp hành trung ương, trong cuộc họp này vấn đề tình hình chính trị trước mắt không được đem ra thảo luận. Trong các biên bản còn được lưu lại của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga – các biên bản năm 1917 – không thấy nói đến một cuộc thảo luận nào của Ban chấp hành trung ương về bản dự thảo nghị quyết này cả. – 193.

⁷⁵ Tác phẩm "Tai họa sắp đến và những phương pháp ngăn ngừa tai họa đó" do Lê-nin viết trong lúc hoạt động bí mật ở Hen-xinh-pho, ngày 10 - 14 (23 - 27) tháng Chín 1917. Trên báo "Con đường công nhân" số 25, ra ngày 1 (14) tháng Mười 1917, có đăng hai chương cuối của tác phẩm này: "Đấu tranh chống tình trạng kinh tế bị tàn phá, và chiến tranh" và "Phái dân chủ cách mạng và giai cấp vô sản cách mạng", và vài ngày sau, đến ngày 6 (19) tháng Mười, trên báo

này có đăng một bản tin nói rằng "Đã phát hành cuốn sách mới của N. Lê-nin "Tai họa sắp đến và những phương pháp ngăn ngừa tai họa đó"".

Trong những năm dưới Chính quyền xô-viết, cuốn "Tai họa sắp đến và những phương pháp ngăn ngừa tai họa đó" đã được xuất bản đến hàng chục lần bằng nhiều thứ tiếng khác nhau của các dân tộc ở Liên-xô. Ngoài ra, cuốn sách này còn được xuất bản bằng các thứ tiếng Anh, Bun-ga-ri, Tây-ban-nha, Trung-quốc, Đức, Ba-lan, Tiệp, Nhật và các thứ tiếng nước ngoài khác. – 203.

⁷⁶ *Hội nghị dân chủ toàn Nga* do Ban chấp hành trung ương các Xô-viết, có xu hướng men-sê-vích và xã hội chủ nghĩa - cách mạng, triệu tập để giải quyết vấn đề chính quyền. Nhưng trên thực tế thì những người tổ chức ra hội nghị này đã nhằm mục đích làm cho quân chúng nhân dân không chú ý đến cuộc cách mạng đang đến gần. Hồi đầu, hội nghị được án định họp vào ngày 12 (25) tháng Chín, sau đó chuyển sang họp vào ngày 14 - 22 tháng Chín (27 tháng Chín - 5 tháng Mười) 1917 tại Pê-tô-rô-grát. Có trên 1500 người tham gia hội nghị. Bọn lãnh tụ men-sê-vích và xã hội chủ nghĩa - cách mạng đã áp dụng mọi biện pháp để giảm đại biểu công nhân và nông dân và tăng số đại biểu thuộc các tổ chức tư sản và tiểu tư sản, sở dĩ chúng làm như vậy là để đảm bảo cho chúng chiếm đa số trong hội nghị. Chẳng hạn, số đại biểu của các hội đồng tự quản ở thành phố được tăng thêm, chiếm 300 ghế, hội đồng địa phương chiếm 200 ghế, các hợp tác xã nằm trong tay bọn men-sê-vích và bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng chiếm 120 ghế. Trong lúc đó thì các Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ – những Xô-viết này đại diện cho tuyệt đại đa số nhân dân – chỉ chiếm tất cả 230 ghế.

Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga, trong phiên họp ngày 3 (16) tháng Chín, đã quyết định tham gia hội nghị và gửi đến các tổ chức của đảng ở địa phương một bản thông tri nêu rõ rằng cần phải "ra sức thành lập một nhóm cố kết càng đông càng tốt gồm những người tham gia hội nghị, những đảng viên đảng ta" ("Thư từ trao đổi của Ban bí thư Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga với các tổ chức của đảng ở địa phương (Tháng Ba - tháng Mười 1917)", tiếng Nga, 1957, tr. 35). Những người bôn-sê-vích tham gia hội nghị này nhằm lợi dụng hội nghị này làm diễn đàn để vạch mặt bọn men-sê-vích và bọn xã hội chủ nghĩa cách mạng.

Trong thư gửi Ban chấp hành trung ương, Ban chấp hành Pê-

tô-rô-grát và Ban chấp hành Mát-xcơ-va Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga "Những người bôn-sê-vích phải nắm lấy chính quyền", và thư gửi Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga "Chủ nghĩa Mác và khởi nghĩa" (xem tập này, tr. 317 - 320, 321 - 328), Lê-nin đã vạch ra sách lược của những người bôn-sê-vích đối với Hội nghị dân chủ.

Hội nghị dân chủ đã lập ra cái gọi là Tiên nghị viện (Hội đồng dân chủ toàn Nga). Tại phiên họp đầu tiên của Tiên nghị viện (23 tháng Chín), bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng và bọn men-sê-vích đã thỏa thuận với bọn dân chủ - lập hiến để lập ra một chính phủ liên hiệp mới. Chính phủ liên hiệp lâm thời mới đã thông qua một quy tắc, theo đó Tiên nghị viện mang tên là "Hội đồng lâm thời của nước cộng hòa Nga" và chỉ là cơ quan tư vấn bên cạnh chính phủ. Những đại biểu của các tổ chức và cơ quan tư sản - địa chủ được bổ sung vào Hội đồng. Đó chỉ là ý đồ muốn gieo rắc ảo tưởng về nghị viện trong nhân dân, muốn ngăn cản sự phát triển của cách mạng xã hội chủ nghĩa.

Ngày 21 tháng Chín (4 tháng Mười), Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga đã quyết định rút những người bôn-sê-vích ra khỏi chủ tịch đoàn của hội nghị, nhưng không bỏ hội nghị. Với 9 phiếu thuận và 8 phiếu chống, Ban chấp hành trung ương đã quyết định không tham gia vào Tiên nghị viện. Do chỗ số phiếu còn bị phân tán ra làm hai như vậy, cho nên quyền quyết định cuối cùng được chuyển cho hội nghị đảng, thành phần của hội nghị này "gồm chính ngay những người của đảng đoàn trong Hội nghị dân chủ". Tiếp đó, trong biên bản của một phiên họp của Ban chấp hành trung ương có ghi là, với 77 phiếu thuận và 50 phiếu chống, hội nghị đảng đã quyết định tham gia vào Tiên nghị viện, quyết nghị đó đã được Ban chấp hành trung ương phê chuẩn.

Trong các bài báo: "Bản về bọn trùm gian lận và về những sai lầm của những người bôn-sê-vích", "Những trang nhật ký của một nhà chính luận. Những sai lầm của đảng ta" và "Cuộc khủng hoảng đã chín muồi" (xem tập này, tr. 329 - 340, 341 - 349, 360 - 373), Lê-nin đã phê phán những sai lầm về sách lược của những người bôn-sê-vích đối với Hội nghị dân chủ; Người kiên quyết yêu cầu những người bôn-sê-vích rút ra khỏi Tiên nghị viện và nhấn mạnh về sự cần thiết phải tập trung toàn bộ lực lượng để chuẩn bị khởi nghĩa. Ban chấp hành trung ương đảng đã thảo luận đề nghị của Lê-nin và, mặc dù có sự phản đối của Ca-mê-nép, Rư-cốp và những tên đầu hàng khác, – bọn này chủ trương tham gia Tiên nghị viện, – đã quyết định rút những người bôn-sê-vích ra khỏi Tiên nghị

viên. Ngày 7 (20) tháng Mười, ngày khai mạc Tiết nghị viễn, sau khi đọc bản tuyên bố, những người bôn-sê-vích đã rút ra khỏi tổ chức này. – 214.

⁷⁷ "Đời sống tự do" – báo ra hàng ngày, xuất bản ở Pé-tơ-rô-grát từ ngày 2 (15) đến ngày 8 (21) tháng Chín 1917, thay cho tờ "Đời sống mới" bị Chính phủ lâm thời đóng cửa (xem chú thích 5). – 247.

⁷⁸ Ngày 31 tháng Tám (13) tháng Chín 1917, lần đầu tiên kể từ ngày thành lập, Xô-viết Pé-tơ-rô-grát, tại phiên họp toàn thể, đã thông qua – với đa số phiếu là 279 phiếu thuận, 115 phiếu chống và 50 phiếu trắng – nghị quyết do đảng đoàn bôn-sê-vích đưa ra, nghị quyết này kiên quyết bác bỏ chính sách thỏa hiệp với giai cấp tư sản. Nghị quyết này kêu gọi trao toàn bộ chính quyền vào tay các Xô-viết và đề ra cương lĩnh cải tạo cách mạng ở trong nước. Vài ngày sau, đảng bôn-sê-vích lại giành được một thắng lợi lớn. Ngày 5 (18) tháng Chín, Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ Mát-xcơ-va đã thông qua, với đa số phiếu là 355 phiếu, một nghị quyết do những người bôn-sê-vích đưa ra, tương tự như nghị quyết trên. – 265.

⁷⁹ Đại hội I toàn Nga các Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ họp ngày 3 - 24 tháng Sáu (16 tháng Sáu - 7 tháng Bảy) 1917 tại Pé-tơ-rô-grát. Có 1 090 đại biểu tham gia đại hội. Những người bôn-sê-vích chiếm thiểu số trong các Xô-viết lúc bấy giờ, chỉ có 105 đại biểu. Đại đa số đại biểu thuộc khối men-sê-vích - xã hội chủ nghĩa - cách mạng và những nhóm nhỏ ủng hộ khối này. Chương trình nghị sự của đại hội gồm 12 vấn đề: phong trào dân chủ cách mạng và chính quyền, thái độ đối với chiến tranh, vấn đề chuẩn bị họp Quốc hội lập hiến, vấn đề dân tộc, vấn đề ruộng đất và những vấn đề khác.

Ngày 4 (17) tháng Sáu, tại đại hội này V. I. Lê-nin đã đọc diễn văn về thái độ đối với Chính phủ lâm thời và ngày 9 (22) tháng Sáu đọc diễn văn về chiến tranh (xem Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 32, tr. 263 - 276, 277 - 291). Những người bôn-sê-vích đã sử dụng rộng rãi diễn đàn của đại hội để vạch trần chính sách đế quốc chủ nghĩa của Chính phủ lâm thời và sách lược thỏa hiệp của bọn men-sê-vích và bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng, yêu cầu trao toàn bộ chính quyền về tay các Xô-viết. Về tất cả những vấn đề cơ bản, những người bôn-sê-vích đều có đưa ra và bảo vệ những nghị quyết riêng của họ. Các bài phát biểu của

những người bôn-sê-vích không những nhầm kêu gọi các đại biểu ở đại hội mà còn nhầm kêu gọi cả quần chúng nhân dân rộng rãi – công nhân, nông dân, binh sĩ.

Bọn men-sê-vích và bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng, do chiếm đa số tại đại hội, đã thông qua những nghị quyết ủng hộ Chính phủ lâm thời, tán thành việc Chính phủ lâm thời chuẩn bị cuộc tấn công ở ngoài mặt trận, và phản đối việc chuyển chính quyền cho các Xô-viết. Đại hội đó bầu ra Ban chấp hành trung ương các Xô-viết, Ban chấp hành này tồn tại cho tới Đại hội II các Xô-viết, thành phần của Ban chấp hành này gồm đại đa số là bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng và bọn men-sê-vích.

Khi đánh giá ý nghĩa của đại hội, V. I. Lê-nin đã viết rằng: "đại hội đã vạch hết sức rõ" việc các lãnh tụ xã hội chủ nghĩa - cách mạng và men-sê-vích từ bỏ cách mạng (xem Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 32, tr. 310). – 269.

⁸⁰ "Lời nói nước Nga" – báo ra hàng ngày; xuất bản ở Mát-xcơ-va từ năm 1895 (số thứ nhất, số ra thứ, xuất bản vào năm 1894); báo này do I. Đ. Xư-tin xuất bản. Về phương diện chính thức thì báo này mang tính chất không đảng phái, giữ lập trường tự do ôn hòa nhưng đã bảo vệ lợi ích của giai cấp tư sản Nga. Năm 1917 báo này hoà toàn ủng hộ Chính phủ lâm thời tư sản và tiến hành đả kích V. I. Lê-nin và đảng bôn-sê-vích.

Tháng Mười một 1917, do đăng một số tin tức có tính chất vu khống chống lại Chính quyền xô-viết nên báo này bị đóng cửa. Từ tháng Giêng 1918 báo này đã một vài lần xuất bản dưới những tên "Lời nói mới" và "Lời nói của chúng ta". Tháng Bảy 1918 thì bị đóng cửa hoàn toàn. – 280.

⁸¹ Ngày 15 (28) tháng Chín 1917, những bức thư của Lê-nin: "Những người bôn-sê-vích phải nắm lấy chính quyền" và "Chủ nghĩa Mác và khởi nghĩa" được đem ra thảo luận tại một phiên họp của Ban chấp hành trung ương. Ban chấp hành trung ương đã quyết định, trong một thời gian gần nhất, sẽ họp Ban chấp hành trung ương để thảo luận về những vấn đề sách lược. Vấn đề được đem ra để biểu quyết là: đối với những bức thư của Lê-nin thì chỉ lưu lại mỗi bức một bản. Có 6 người bỏ phiếu chấp nhận đề nghị này, 4 người bỏ phiếu chống và 6 người bỏ phiếu trắng. Là một phần tử chống lại đường lối của đảng chủ trương thực hiện cách mạng xã hội chủ nghĩa, nên Ca-mê-nép đã đưa ra, tại phiên họp

của Ban chấp hành trung ương, bản dự thảo nghị quyết chống lại lời đề nghị của V. I. Lê-nin về vấn đề tổ chức khởi nghĩa vũ trang. Ban chấp hành trung ương đã bác bỏ nghị quyết án của Ca-mê-nép. (Xem "Tập biên bản của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga. Tháng Tám 1917 - tháng Hai 1918", tiếng Nga, 1958, tr. 55.) – 317.

⁸² Xem "Cách mạng và phản cách mạng ở Đức" (C. Mác và Ph. Ăng-ghen. Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 2, t. 8, tr. 100).

Tác phẩm "Cách mạng và phản cách mạng ở Đức" do Ph. Ăng-ghen viết và được đăng thành một loạt bài – ký tên của Mác – trên tờ báo "New-York Daily Tribune" trong những năm 1851 - 1852; lúc đầu Mác có ý định tự tay viết tác phẩm này, nhưng sau do bận nghiên cứu về kinh tế nên Mác chuyển cho Ăng-ghen viết những bài báo này. Trong khi viết tác phẩm này Ăng-ghen thường xuyên trao đổi với Mác, cũng như đưa Mác duyệt lại những bài báo này trước khi gửi đi in. Chỉ sau khi công bố tập thư trao đổi giữa Mác và Ăng-ghen thì người ta mới biết rằng tác phẩm này là do Ăng-ghen viết. – 319.

⁸³ A-léch-xan-đrin-ca – nhà hát A-léch-xan-đrin-xki ở Pê-tơ-rô-grát, địa điểm họp của Hội nghị dân chủ.

Pê-tơ-rô-páp-lốp-ca – pháo đài Pê-tơ-rô-páp-lốp-xcai-a nằm đối diện với Cung điện mùa đông, ở bờ bên kia của sông Nê-va. Tại đây, thời Nga hoàng, người ta đã giam cầm các tù chính trị. Pháo đài này có một kho vũ khí rất lớn và là một điểm chiến lược quan trọng của Pê-tơ-rô-grát. Ngày nay địa điểm này trở thành Viện bảo tàng lịch sử - cách mạng. – 328.

⁸⁴ Bài báo "Bàn về bọn trùm gian lận và về những sai lầm của những người bôn-sê-vích" được đăng lần đầu trên số 19 báo "Con đường công nhân" ra ngày 24 tháng Chín (7 tháng Mười) 1917, dưới hình thức tóm tắt và lấy tên là "Bàn về bọn trùm gian lận". Phần mà trong đó Lê-nin phê phán những sai lầm của những người bôn-sê-vích đối với Hội nghị dân chủ, cũng như phê phán những sai lầm của Di-nô-vi-ép và Ca-mê-nép, thì không được đăng trên báo. Bản thảo bị bỏ những chỗ sau đây: 1) từ chỗ: "Có gì đáng ngạc nhiên, nếu..." tới chỗ: "Và bây giờ tôi sẽ nói đến những sai lầm của những người bôn-sê-vích" (tập này, tr. 335); 2) từ chỗ: "Những người bôn-sê-vích cần phải để lại..." cho đến hết đoạn này: "chơi cái trò vô vị".

(tr. 336); 3) từ chỗ: "Cái hội nghị mà rõ ràng là chỉ nhằm giúp... có cơ hội để trì hoãn mà thôi...", tới chỗ: "Mười binh sĩ kiên định..." (tr. 335 - 338); 4) từ chỗ: "Tại sao những đoàn đại biểu vô sản đó..." cho đến cuối bài báo. Chắc hẳn Lê-nin có ý nói trước hết sự thật kể trên khi mà ở trong chương VI của bài báo "Cuộc khủng hoảng đã chín muồi" – bài này viết để gửi cho các ủy viên Ban chấp hành trung ương, Ban chấp hành Pê-tơ-rô-grát, Ban chấp hành Mát-xcô-va và các Xô-viết – Lê-nin đã tức giận viết rằng Cơ quan trung ương đã gạch bỏ trong các bài báo của Người những chỗ vạch ra "những sai lầm không thể tha thứ được của những người bôn-sê-vích..." (cũng trong tập này, tr. 373).

Trong những lần xuất bản thứ nhất, thứ 2 và thứ 3 Toàn tập V. I. Lê-nin, bài báo này đã được in theo bản đăng trên báo "Con đường công nhân". Lần đầu tiên bài báo đã được in đầy đủ, theo đúng bản thảo, trong tập 26, Toàn tập V. I. Lê-nin, xuất bản lần thứ 4. – 329.

⁸⁵ Bọn "Li-be - Đan" – tên gọi mỉa mai dùng để chỉ bọn lãnh tụ men-sê-vich là Li-be và Đan, cùng những môn đồ của chúng, sau khi Đ. Bét-nui đã đăng trên tờ báo bôn-sê-vich ở Mát-xcô-va "Người dân chủ - xã hội" (số 141 ra ngày 25 tháng Tám (7 tháng Chín) 1917) một bài văn châm biếm lấy tên là: "Li-be - Đan". – 330.

⁸⁶ "Con đường công nhân" – Cơ quan ngôn luận trung ương của đảng bôn-sê-vich, báo ra hàng ngày, xuất bản từ ngày 3 (16) tháng Chín đến ngày 26 tháng Mười (8 tháng Mười một) 1917, thay cho tờ "Sự thật" bị Chính phủ lâm thời đóng cửa. Từ ngày 27 tháng Mười (9 tháng Mười một) báo "Sự thật" lại bắt đầu xuất bản với tên cũ của nó. – 338.

⁸⁷ "Người dân chủ - xã hội" – báo ra hàng ngày, cơ quan ngôn luận của Thường vụ tỉnh ủy Mát-xcô-va, của Ban chấp hành Mát-xcô-va, sau này của Ban chấp hành khu Mát-xcô-va Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga; xuất bản từ tháng Ba 1917 đến tháng Ba 1918. M. X. Ôn-min-xki, I. I. Xcô-voóc-txốp - Xtê-pa-nốp, A. A. Xô-n-txô, E. M. I-a-rô-xláp-xki và những người khác đã tham gia ban biên tập của tờ báo này vào những thời gian khác nhau.

Trên tờ "Người dân chủ - xã hội" đã đăng nhiều bài báo và văn kiện do V. I. Lê-nin viết: "Thu từ nước ngoài gửi về (Bức thư thứ nhất)", "Về nhiệm vụ của giai cấp vô sản trong cuộc cách mạng

hiện nay", "Diễn văn về thái độ đối với Chính phủ lâm thời ngày 4 (17) tháng Sáu", đọc tại Đại hội I toàn Nga các Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ, bài báo "Cuộc khủng hoảng đã chín muồi" và nhiều bài khác (xem Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 31, tr. 11 - 22, 113 - 118; t. 32, tr. 263 - 276; xem tập này, tr. 360 - 373). Tháng Ba 1918 nhân việc Chính phủ xô-viết và Ban chấp hành trung ương đảng rời về Mát-xcơ-va, tờ "Người dân chủ - xã hội" được hợp nhất với tờ "Sự thật". – 338.

⁸⁸ Pháo đài I-nô – đồn ở biên giới giáp Phần-lan; cùng với Crôn-stát, đồn này làm nhiệm vụ bảo vệ những con đường dẫn đến Pê-tơ-rô-grát. – 352.

⁸⁹ Đây là nói đến ông C. Vi-cơ, đại biểu trong xây-mô (quốc hội) Phần-lan; trên đường đi Hen-xinh-pho, V. I. Lê-nin đã dừng lại tại biệt thự của ông Vi-cơ một ngày, ngôi biệt thự này ở ga Man-mô. – 354.

⁹⁰ Tập "Những tài liệu về việc sửa đổi cương lĩnh của đảng", do Thường vụ đảng ủy khu công nghiệp Mát-xcơ-va Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga xuất bản năm 1917, gồm những bài báo của V. Mi-li-u-tin, V. Xô-côn-ni-cốp, A. Lô-mốp và V. Xmiếc-nốp. Như trong lời tựa của tập tài liệu ấy đã nêu rõ, tập tài liệu này được xuất bản nhằm việc dự định triệu tập đại hội đảng để thảo luận vấn đề sửa đổi cương lĩnh. Trong bài báo "Về việc sửa đổi cương lĩnh của đảng" (xem tập này, tr. 461 - 500) V. I. Lê-nin đã phân tích tỉ mỉ và phê phán những bài báo của V. Xô-côn-ni-cốp và V. Xmiếc-nốp in trong tập tài liệu này. – 355.

⁹¹ Hội nghị Xim-méc-van III họp ở Xtôc-khôn ngày 5 - 12 tháng Chín 1917. Trong bài báo in ở đây, Lê-nin đã đánh giá thành phần "phức tạp" của hội nghị này, một cuộc hội nghị tập hợp đại biểu của các đảng, những đại biểu này là "...những người không khỏi bất đồng với nhau trong đường lối chính sách cơ bản". V. V. Vô-rốp-xki và N. A. Xê-ma-scô là những đại biểu của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga tại hội nghị này.

Chương trình nghị sự của hội nghị gồm những vấn đề sau đây: 1) Báo cáo của Ủy ban xã hội chủ nghĩa quốc tế, 2) Vụ Grim, 3) Thái độ đối với Hội nghị hòa bình Xtôc-khôn và 4) Đầu tranh cho hòa bình và phong trào Xim-méc-van ở cả nước.

Hội nghị đã xét đến "vụ R. Grim", – người mà ở Nga đã bị vạch mặt là một tên gián điệp của bộ trưởng Thụy sĩ Hôp-man, – kẻ đã thăm dò cơ sở để tạo ra một hòa ước riêng rẽ nhằm phục vụ lợi ích của chủ nghĩa đế quốc Đức. Lúc đó Grim thôi giữ chức chủ tịch Ủy ban xã hội chủ nghĩa quốc tế; hội nghị tán thành việc khai trừ Grim ra khỏi Ủy ban xã hội chủ nghĩa quốc tế, sau khi đã công nhận rằng hành vi của Grim là không thể tha thứ được. Lê-nin cho rằng quyết định như vậy vẫn chưa được thỏa đáng.

Khi thảo luận về vấn đề thái độ của những người xã hội chủ nghĩa của Quốc tế II đối với Hội nghị hòa bình Xtôc-khôn, một bộ phận đại biểu tán thành việc tham gia hội nghị này, còn bọn men-sê-vích Nga thì nhận được giấy ủy nhiệm với lệnh là nếu toàn bộ Hội nghị Xim-méc-van tham gia Hội nghị Xtôc-khôn thì mới được ở lại dự Hội nghị Xim-méc-van.

Thay mặt Ban chấp hành trung ương và Bộ phận ở nước ngoài của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga và Đảng dân chủ - xã hội Ba-lan, V. V. Vô-rốp-xki đọc diễn văn cực lực tố cáo bọn men-sê-vích và bọn đồng lõa với chúng tại hội nghị. Ông yêu cầu thông qua nghị quyết về tình hình ở Nga. Song đa số đại biểu tại hội nghị, do có xu hướng phái giữa, đã không thông qua một nghị quyết như vậy, họ viện cớ là họ chưa nắm vững tình hình ở Nga.

Hội nghị đã ra một bản tuyên ngôn kêu gọi nam nữ công nhân ở tất cả các nước hãy tổ chức một cuộc tổng bãi công có tính chất quốc tế nhằm chống chiến tranh. Bản tuyên ngôn không phản ánh được khẩu hiệu dân chủ - xã hội cách mạng về việc biến chiến tranh để quốc thành nội chiến và về việc làm cho chính phủ "nước mình", ở mỗi nước đang tham chiến, bị thất bại. Hội nghị Xim-méc-van III hoàn toàn xác nhận kết luận của Lê-nin về sự phá sản hoàn toàn của tổ chức Xim-méc-van, về sự cần thiết phải đoạn tuyệt ngay lập tức với tổ chức này và về việc thành lập Quốc tế III, Quốc tế cộng sản. Hội nghị Xim-méc-van III là hội nghị cuối cùng của tổ chức này.

Trong bài báo này Lê-nin đưa ra ngày tháng họp hội nghị, tờ báo men-sê-vích "Tia lửa" đã in sai ngày tháng này. – 357.

⁹² "Tia Lửa" – tờ báo của phái men-sê-vích - quốc tế chủ nghĩa; xuất bản ở Pê-tơ-rô-grát từ ngày 26 tháng Chín (9 tháng Mười) đến ngày 4 (17) tháng Chạp 1917.

Phái men-sê-vích - quốc tế chủ nghĩa – một cánh gồm ít người của đảng men-sê-vích, trong những năm chiến tranh thế giới lần

thứ nhất giữ lập trường quốc tế chủ nghĩa không kiên định. Những đại biểu nổi tiếng nhất của cánh này là: L. Mác-tốp, I-u. La-rin, A. Mác-tu-nốp và những người khác. Từ tháng Tư đến tháng Sáu 1917 phái men-sê-vích - quốc tế chủ nghĩa xuất bản một tạp chí ra hàng tháng là tờ "Quốc tế".

Phái men-sê-vích - quốc tế chủ nghĩa giữ lập trường phái giữa. Trong khi phê phán bọn xã hội - sô-vanh, thì đồng thời họ lại không dám đoạn tuyệt về mặt tổ chức với chúng, họ phản đối các nguyên lý trong sách lược theo chủ nghĩa Lê-nin của đảng bôn-sê-vích về những vấn đề chiến tranh, hòa bình và cách mạng.

Những người bôn-sê-vích đã có một số cố gắng để thống nhất các lực lượng quốc tế chủ nghĩa nhằm cùng nhau phối hợp hành động chống bọn xã hội - sô-vanh. Tháng Hai 1915, trong thư gửi ban biên tập báo "Lời nói của chúng ta", V. I. Lê-nin đã đưa ra dự thảo tuyên bố về việc tập hợp các lực lượng quốc tế chủ nghĩa và về việc đoạn tuyệt với bọn xã hội - sô-vanh (xem Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 49, tr. 60 - 63). Nhưng phái men-sê-vích - quốc tế chủ nghĩa không kiên quyết đoạn tuyệt với bọn xã hội - sô-vanh. Vấn đề thống nhất những người quốc tế chủ nghĩa đã được nêu ra tại Hội nghị toàn thành Pê-tơ-rô-grát và Hội nghị VII toàn Nga (Hội nghị tháng Tư) Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga, cũng như tại Đại hội VI của đảng. Đối lập với khẩu hiệu cơ hội chủ nghĩa kêu gọi thống nhất với bọn xã hội - sô-vanh, Đại hội VI đã đề ra "khẩu hiệu cách mạng mang tính chất giai cấp: thống nhất tất cả những người quốc tế chủ nghĩa đã thật sự đoạn tuyệt với bọn men-sê-vích - để quốc tế chủ nghĩa", kêu gọi tất cả các phần tử dân chủ - xã hội cách mạng "cắt đứt quan hệ tổ chức với phái vệ quốc và tập hợp xung quanh Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga" ("Đảng cộng sản Liên-xô qua các nghị quyết và quyết định của các đại hội, hội nghị đại biểu và hội nghị toàn thể Ban chấp hành trung ương", tiếng Nga, ph. I, 1954, tr. 388). Do lỗi tại bọn lãnh tụ của phái men-sê-vích - quốc tế chủ nghĩa Mác-tốp và A-xtô-rốp đã đưa ra nhiều điều kiện không thể nào chấp nhận được, nên việc thống nhất không thành.

Sau khi Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười vĩ đại thành công thì một bộ phận của phái men-sê-vích - quốc tế chủ nghĩa đi theo những kẻ thù công khai chống lại Chính quyền xô-viết và lưu vong ra nước ngoài. Một bộ phận khác thì công nhận Chính quyền xô-viết và làm việc tại các cơ quan xô-viết. Một số người trong nhóm này đã gia nhập đảng bôn-sê-vích. – 357.

⁹³ "Politiken" ("Chính trị") – tờ báo của những người dân chủ - xã hội cánh tả Thụy-điển, năm 1917 những người này đã thành lập Đảng dân chủ - xã hội cánh tả Thụy-điển; báo này xuất bản ở Xô-cxô-vít từ ngày 27 tháng Tư 1916. Từ tháng Mười một 1917 báo này xuất bản dưới tên "Folkets Dagblad Politiken" ("Nhật báo chính trị nhân dân"). Tham gia cộng tác với tờ báo này có những người thuộc phái Xim-méc-van cánh tả ở Đức, Nga, Pháp và ở các nước khác. Năm 1921, sau khi Đảng dân chủ - xã hội cánh tả gia nhập Quốc tế cộng sản và lấy tên là Đảng cộng sản thì tờ báo này trở thành cơ quan ngôn luận của đảng. Sau khi có sự phân liệt trong Đảng cộng sản vào tháng mười 1929 thì tờ báo này rơi vào tay cánh hữu của đảng này. Tháng Năm 1945 báo này đình bản.

"Työmies" ("Người công nhân") – báo của Đảng dân chủ - xã hội Phần-lan, xuất bản ở Hen-xinh-pho từ tháng Ba 1895 đến năm 1918. – 357.

⁹⁴ "Người quốc tế chủ nghĩa" ("The Internationalist") – báo ra hàng tuần, cơ quan ngôn luận của những người xã hội chủ nghĩa cánh tả; do Liên minh tuyên truyền xã hội chủ nghĩa ở Mỹ xuất bản hồi đầu năm 1917 tại Bô-xtôn. Tham gia ban biên tập của tờ báo là những người quốc tế chủ nghĩa ở Mỹ và ở các nước khác như: Gi. D. Uy-li-am-xô, G. A. Ghíp-xô, A. X. Dác-ta-ri-an, Ph. Rô-din, X. I-u. Rút-ghéc-xô, A. X. Ét-vác-xô. – 358.

⁹⁵ Bài báo "Cuộc khủng hoảng đã chín muồi" do Lê-nin viết ở Vư-boóc-gơ. Bài này gồm sáu chương, nhưng chương cuối cùng, chương thứ sáu viết ra không phải để đưa in mà là "để gửi cho các ủy viên của Ban chấp hành trung ương, của Ban chấp hành Pê-tơ-rô-grát, của Ban chấp hành Mát-xcô-va và của các Xô-viết". Chỉ còn giữ được bản thảo hai chương cuối: chương V và VI của bài báo này. Bài báo này được in lần đầu tiên trên báo "Con đường công nhân", số 30 ra ngày 7 (20) tháng Mười 1917; số chương được in là bốn chứ không phải là năm. Một trong những chương này bị bỏ lại trong khi in. Lúc in thì chương năm được coi là chương bốn, khi đổi chiếu bản in trên báo với bản thảo chương năm thì xác định được điều đó.

Bài báo "Cuộc khủng hoảng đã chín muồi" được đăng rộng rãi trên báo định kỳ bôn-sê-vích. Bài này được in lại trên các báo "Người dân chủ - xã hội" (Mát-xcô-va), "Sự nghiệp vô sản" (Crôn-stát), "Chim báo bão" (Min-xcô), "Sự thật vô sản" (Tu-la), "Tiến lên"

(U-pha), "Công nhân Ba-cu", "Công nhân U-ran", "Công nhân Cra-xnôi-ác-xco" và trên các báo khác. – 360.

⁹⁶ Ở đây V. I. Lê-nin có ý muốn nói đến cuộc nổi dậy cách mạng của các thủy thủ thuộc hạm đội Đức xảy ra hồi tháng Tám 1917. Tổ chức cách mạng của thủy thủ đã lãnh đạo cuộc nổi dậy này, tính đến cuối tháng Bảy 1917 thì tổ chức này có đến bốn nghìn người tham gia. Đứng đầu tổ chức này là các thủy thủ Mác-xơ Rai-kho-pich và An-bin Kê-bi-xơ thuộc chiến hạm "Phri-đrich Đại đế". Tổ chức này đã quyết định đấu tranh cho một hòa ước dân chủ và chuẩn bị khởi nghĩa. Cuộc nổi dậy công khai ở hạm đội bắt đầu vào đầu tháng Tám. Thủy thủ của thiết giáp hạm "Hoàng tử nhiếp chính Lê-ô-pôn" lúc đó đang đậu ở Vin-hem-xơ-ka-phen, tự ý bỏ lên bờ để đấu tranh đòi trả tự do cho những đồng chí của mình đã bị bắt giam vì bái công. Ngày 16 tháng Tám những thợ đốt lò trên tàu "Ve-xtô-pha-li" không chịu làm việc. Cùng lúc đó toàn thể đội thủy thủ trên tuần dương hạm "Nuyn-béc" đều nổi dậy, – chiếc tuần dương hạm này khi đó vẫn ở ngoài khơi. Phong trào của thủy thủ đã lan sang các tàu thuộc một số hạm đội khác ở Vin-hem-xơ-ka-phen. Cuộc nổi dậy cách mạng của hạm đội Đức đã bị đàn áp dã man. Những người lãnh đạo phong trào này: Rai-kho-pich và Kê-bi-xơ đều bị xử bắn, còn những thủy thủ đã tích cực tham gia phong trào này đều bị kết án khổ sai lâu năm. – 363.

⁹⁷ Đây có ý muốn nói đến bài phát biểu của viên sĩ quan Đu-ba-xốp, – mới từ mặt trận về, – đọc tại phiên họp của Xô-viết Pê-tơ-rô-grát, họp vào ngày 21 tháng Chín (4 tháng Mười) 1917. Trong bài phát biểu đó Đu-ba-xốp đã tuyên bố là: "Ở đây dù các ông có nói gì đi nữa thì binh sĩ cũng sẽ không chiến đấu nữa". – 367.

⁹⁸ "Tin tức nước Nga" – tờ báo xuất bản ở Mát-xơ-cô-va từ năm 1863, phản ánh quan điểm của giới trí thức thuộc xu hướng tự do - ôn hòa. Từ năm 1905 báo này là cơ quan ngôn luận của cánh hữu Đảng dân chủ - lập hiến. Lê-nin đã nhận định rằng tờ "Tin tức nước Nga" đã pha trộn một cách độc đáo "chủ nghĩa dân chủ - lập hiến cánh hữu với mầu sắc dân túy"(Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 23, tr. 193). Năm 1918 báo "Tin tức nước Nga" bị đóng cửa cùng với những tờ báo phản cách mạng khác. – 367.

⁹⁹ Lê-nin muốn nói đến cuộc bái công toàn nước Nga của công nhân viên đường sắt đòi tăng lương. Cuộc bái công trên toàn bộ hệ thống

các đường sắt ở trong nước bắt đầu từ đêm 23 rạng ngày 24 tháng Chín (đêm 6 rạng ngày 7 tháng Mười) 1917. Chính phủ lâm thời đã phải bão động. Báo chí tư sản tiến hành một cuộc đả kích những người làm việc ở ngành đường sắt đã tham gia bái công.

Ngày 24 tháng Chín (7 tháng Mười), vấn đề cuộc bái công của ngành đường sắt đã được đem ra thảo luận tại phiên họp của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga. Trong lời kêu gọi "Hãy chi viện công nhân viên ngành đường sắt" đăng trên báo "Con đường công nhân", Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga đã vạch trần chính sách phản cách mạng của Chính phủ lâm thời, đã kêu gọi toàn thể giai cấp vô sản hãy hoàn toàn đồng tình với công nhân viên ngành đường sắt, bảo vệ họ chống lại những hành động đả kích và khiêu khích của bọn phản cách mạng, áp dụng mọi biện pháp để cho cuộc bái công của ngành đường sắt không bị lẻ loi và bị đàn áp. Sau khi Chính phủ lâm thời đã phân nào chịu thỏa mãn yêu sách của công nhân viên đường sắt thì cuộc bái công đã kết thúc vào đêm 26 rạng ngày 27 tháng Chín (đêm 9 rạng ngày 10 tháng Mười) 1917. – 368.

¹⁰⁰ Đây là nói về lập trường của Ca-mê-nép, Di-nô-vi-ép, Tơ-rốt-xki và của những kẻ ủng hộ họ. Ca-mê-nép và Di-nô-vi-ép đã chống lại kế hoạch của Lê-nin chuẩn bị cho cuộc khởi nghĩa vũ trang, chúng biện bạch là giai cấp công nhân ở Nga tuồng như không đủ khả năng tiến hành một cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa. Bọn chúng sa vào lập trường của bọn men-sê-vích là bọn bảo vệ nền cộng hòa tư sản. Tơ-rốt-xki đòi hoãn ngày khởi nghĩa cho đến khi họp Đại hội II các Xô-viết toàn Nga, làm như vậy, trên thực tế có nghĩa là phá khởi nghĩa, vì kéo dài ngày khởi nghĩa cho đến tận khi triệu tập đại hội, thì Chính phủ lâm thời có khả năng tập hợp lực lượng đập tan cuộc nổi dậy. – 370.

¹⁰¹ Bài báo "Những người bôn-sê-vích sẽ giữ được chính quyền hay không?" do Lê-nin viết ở Vư-boóc-gơ vào khoảng cuối tháng Chín - ngày 1 (14) tháng Mười 1917. Bài báo này được đăng lần đầu tiên trên tạp chí "Giáo dục", số 1 - 2 ra hồi tháng Mười 1917.

"Giáo dục" – tạp chí lý luận bôn-sê-vích hợp pháp, ra hàng tháng, xuất bản ở Pê-téc-bua từ tháng Chạp 1911 đến tháng Sáu 1914. Số lượng phát hành của tạp chí này lên tới 5 nghìn bản.

Tạp chí này được thành lập do sáng kiến của V. I. Lê-nin. V. V. Vô-rốp-xki, A. I. U-li-a-nô-va - È-li-da-rô-va, N. C. Crúp-xcái-a,

M. X. Ôn-min-xki, I. V. Xta-lin, M. A. Xa-vê-li-ép đã tham gia tạp chí này. Lê-nin đã lôi cuốn A. M. Goóc-ki phụ trách mục văn nghệ của tạp chí "Giáo dục". Lê-nin đã lãnh đạo tạp chí này từ Pa-ri, sau đó từ Cra-cốp và Pô-rô-nin, biên tập các bài của tạp chí này, thường xuyên trao đổi thư từ với các ủy viên trong ban biên tập.

Tạp chí này vạch mặt bọn cơ hội chủ nghĩa - bọn thủ tiêu, bọn triệu hồi, bọn Tơ-rốt-xki, cũng như bọn dân tộc chủ nghĩa tư sản, làm sáng tỏ cuộc đấu tranh của giai cấp công nhân trong những điều kiện có cao trào cách mạng mới, tuyên truyền những khẩu hiệu bôn-sê-vích trong cuộc vận động bầu cử vào Đu-ma nhà nước IV; chống chủ nghĩa xét lại và chủ nghĩa phái giữa trong các đảng thuộc Quốc tế II. Tạp chí đóng một vai trò to lớn trong công việc giáo dục chủ nghĩa quốc tế theo tinh thần mác-xít cho công nhân tiên tiến ở Nga.

Ngay trước cuộc chiến tranh thế giới thứ nhất, vào tháng Sáu 1914, tạp chí "Giáo dục" đã bị chính phủ Nga hoàng đóng cửa. Mùa thu 1917, tạp chí này lại tiếp tục xuất bản, nhưng chỉ ra được có một số (số kép). Trong số này, ngoài bài báo của V. I. Lê-nin: "Những người bôn-sê-vích sẽ giữ chính quyền hay không?", còn có bài "Về việc sửa đổi cương lĩnh của đảng" của Người, cũng như những bài báo của V. Mi-li-u-tin: "Tổng kết Đại hội VI Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga"; của Ph. Mê-rich: "Mác thời kỳ lưu vong"; của A. Lô-mốp: "Chiến tranh và nền kinh tế quốc dân ở Đức" cùng những bài báo khác. – 379.

¹⁰² V. I. Lê-nin viện dẫn sự kiện xảy ra tại một phiên họp của Đại hội I toàn Nga các Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ, họp vào ngày 4 (17) tháng Sáu 1917. Trong khi phát biểu, tên men-sê-vich Txê-rê-tê-li, bộ trưởng trong Chính phủ lâm thời, đã khẳng định rằng ở Nga tuồng như không có một chính đảng nào tỏ ra sẵn sàng một mình nắm toàn bộ chính quyền ở trong nước, thì lúc đó V. I. Lê-nin, thay mặt những người bôn-sê-vích, đã đứng lên ngay tại chỗ đáp lại: "Có một đảng như vậy!", và trong bài phát biểu của mình từ diễn đàn của đại hội, Lê-nin đã tuyên bố là đảng bôn-sê-vich luôn luôn "sẵn sàng nắm toàn bộ chính quyền" (Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 32, tr. 267). – 383.

¹⁰³ "Ngọn cờ lao động" – báo ra hàng ngày, cơ quan ngôn luận của Ban chấp hành Pê-tơ-rô-grát Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng, bắt đầu xuất bản từ ngày 23 tháng Tám (5 tháng Chín) 1917. Từ số 59 ra ngày

1 (14) tháng Mười một 1917, tờ báo này xuất bản với tư cách là cơ quan ngôn luận của Ban chấp hành Pê-tơ-rô-grát Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng và của nhóm những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả trong Ban chấp hành trung ương của Đại hội II các Xô-viết toàn Nga. Kể từ số 105, ra ngày 28 tháng Chạp 1917 (10 tháng Giêng 1918), tờ báo này là cơ quan ngôn luận trung ương của những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả. Tháng Bảy 1918, khi có cuộc nổi loạn của bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả thì tờ báo này bị đóng cửa. – 393.

¹⁰⁴ Xem C. Mác và Ph. Ăng-ghen. Những bức thư chọn lọc, tiếng Nga, 1953, tr. 263. – 422.

¹⁰⁵ Xem thư của Ph. Ăng-ghen gửi Ph.-A. Doóc-ghê đê ngày 22 tháng Hai 1888 (C. Mác và Ph. Ăng-ghen. Toàn tập, tiếng Nga, t. XXVIII, 1940, tr. 17). – 432.

¹⁰⁶ Xem C. Mác và Ph. Ăng-ghen. Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 2, t. 8, tr. 100 - 101. – 441.

¹⁰⁷ *Môn-tsa-lin* – nhân vật trong hài kịch của A. X. Gri-bô-ê-đốp "Khổ vì khôn", một tên hám danh và xu nịnh. – 441.

¹⁰⁸ Những ngày tháng mà V. I. Lê-nin dẫn ra trong bài này là chỉ những ngày tháng sau đây: ngày 28 tháng Hai (13 tháng Ba) là ngày bùng nổ cuộc Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai; ngày 30 tháng Chín (13 tháng Mười) là ngày mà lúc đầu Chính phủ lâm thời ấn định triệu tập Quốc hội lập hiến; nhưng việc triệu tập Quốc hội lập hiến lại được ấn định vào ngày 28 tháng Mười một (11 tháng Chạp) 1917. – 446.

¹⁰⁹ V. I. Lê-nin trích dẫn lời của N. Xu-kha-nốp trong bài báo của ông này: "Sấm lại gầm", đăng trên báo "Đời sống mới".

Đảng đoàn bôn-sê-vich trong Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga và trong Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ Pê-tơ-rô-grát đã đặt trụ sở tại Viện Xmôn-nui từ tháng Tám 1917. Đến tháng Mười thì Ủy ban quân sự - cách mạng cũng đóng tại đây. – 446.

¹¹⁰ Bức thư đăng ở đây của V. I. Lê-nin đã được đưa ra thảo luận tại phiên họp của Ban chấp hành Pê-téc-bua Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga họp vào ngày 5 (18) tháng Mười 1917, dưới

quyền chủ tọa của M. I. Ca-li-nin. Trong phiên họp này V. Vô-lô-dáć-xki và M. La-sê-vich đã phản đối đường lối của Lê-nin về khởi nghĩa vũ trang. Trong bài phát biểu của mình La-sê-vich tuyên bố là không nên cưỡng ép sự biến mà phải chờ đợi hội các Xô-viết. M. I. Ca-li-nin, I. A. Ra-khi-a, M. I-a. La-txit và nhiều đồng chí khác trong những lời phát biểu của mình đã kịch liệt chống lại Vô-lô-dáć-xki và La-sê-vich. Đại bộ phận những người có mặt tại phiên họp đã ủng hộ đường lối khởi nghĩa vũ trang mà Lê-nin đã trình bày trong thư.

Ở Mát-xcơ-va, bức thư được đem ra thảo luận trong Ban chấp hành Mát-xcơ-va Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga tại hội nghị cán bộ lãnh đạo đảng. Ngày 7 (20) tháng Mười, Ban chấp hành Mát-xcơ-va đã thông qua nghị quyết trong đó đề ra nhiệm vụ tiến hành ngay lập tức cuộc đấu tranh để giành chính quyền. Ngày 10 (23) tháng Mười, hội nghị toàn thành Mát-xcơ-va của những người bôn-sê-vich đã thông qua nghị quyết tuyên bố rằng chỉ có lật đổ chính phủ Kê-ren-xki và thay thế chính phủ này bằng một chính phủ công nông, thì mới có khả năng thực hiện những biện pháp cách mạng sau đây: trao ruộng đất cho nông dân, đề nghị một hòa ước công bằng với nhân dân các nước, tiến hành một cuộc đấu tranh kiên quyết khắc phục tình trạng kinh tế bị tàn phá. Hội nghị đã trao cho Ban chấp hành Mát-xcơ-va nhiệm vụ áp dụng những biện pháp "nhằm đưa các lực lượng cách mạng vào tư thế sẵn sàng chiến đấu".

"Thư gửi Ban chấp hành trung ương, Ban chấp hành Mát-xcơ-va, Ban chấp hành Pê-tơ-rô-grát và các đảng viên bôn-sê-vich trong Xô-viết Pê-tơ-rô-grát và Mát-xcơ-va", thì trong V. I. Lê-nin Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất được in dưới đầu đề "Thư gửi Ban chấp hành Pê-tơ-rô-grát và Ban chấp hành Mát-xcơ-va Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga" (xem bản tiếng Nga, t. XIV, ph. II, tr. 266 - 267). Trong tất cả các lần xuất bản sau của V. I. Lê-nin Toàn tập, cũng như trong tập này, đầu đề của tài liệu lấy theo đúng bản gốc, tức là bản sao đánh máy còn lưu tại Cục lưu trữ trung ương của đảng thuộc Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác-Lê-nin. – 447.

¹¹¹ "Đề cương báo cáo tại hội nghị ngày 8 tháng Mười của đảng bộ Pê-téc-bua, và cũng là đề cương nghị quyết cùng ủy nhiệm thư cấp cho các đại biểu tham dự đại hội đảng" lần đầu tiên được in toàn văn cùng với phần cuối: "Về danh sách các ứng cử viên vào Quốc hội lập hiến" và những chú thích của phần này. Trong lần xuất bản thứ nhất của V. I. Lê-nin Toàn tập (tiếng Nga, t. XIV,

ph. II) cũng như trong lần xuất bản thứ 4 của Toàn tập (t. 26), phần này không được in. Trong các lần xuất bản thứ 2 và thứ 3 của Toàn tập (tiếng Nga, t. XXI) phần này không được in đầy đủ.

Hội nghị III toàn thành Pê-tơ-rô-grát họp ngày 7 - 11 (20 - 24) tháng Mười 1917. Tham dự hội nghị có 92 đại biểu có quyền biểu quyết và 40 đại biểu không có quyền biểu quyết. Hội nghị bầu V. I. Lê-nin làm chủ tịch danh dự. Đề cương của Lê-nin đã trở thành cơ sở cho các nghị quyết mà hội nghị đã thông qua. Trong nghị quyết về tình hình trước mắt, hội nghị tuyên bố là cần phải thay thế chính phủ Kê-ren-xki bằng một chính phủ cách mạng của công nhân và nông dân, vì chỉ có chính phủ này mới có thể đem lại ruộng đất cho nông dân, đưa đất nước thoát khỏi chiến tranh và tình trạng kinh tế bị tàn phá. Hội nghị đã thông qua nghị quyết: "Về đội Cận vệ đỗ", "Về cuộc tuyệt thực của các tù chính trị nhân vụ "ngày 3 (16) - 5 (18) tháng Bảy" ở trong tù". Trong các nghị quyết, hội nghị nhấn mạnh là "chúng ta đang ở vào đêm trước của cuộc khởi nghĩa của quần chúng vô sản", và nói lên lòng tin tưởng sắt đá vào thắng lợi của cuộc khởi nghĩa này. Hội nghị đã thảo luận vấn đề bầu cử vào Quốc hội lập hiến. V. I. Lê-nin được chỉ định là một trong số những ứng cử viên đầu tiên của Pê-tơ-rô-grát. Trong phiên họp ngày 11 (24) tháng Mười người ta đã đọc "Thư gửi Hội nghị thành phố Pê-tơ-rô-grát" (xem tập này, tr. 456 - 460) do Lê-nin viết. Hội nghị đã có một tầm quan trọng to lớn đối với việc chuẩn bị cuộc Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười vĩ đại. – 450.

¹¹² Những người thuộc tổ chức liên quận – những thành viên thuộc tổ chức liên quận của những người dân chủ - xã hội thống nhất, xuất hiện ở Pê-téc-bua hồi tháng Mười một 1913 với danh nghĩa đấu tranh cho việc thống nhất Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Những người này, nấp dưới khẩu hiệu thống nhất, đã mưu toan thống nhất các tổ chức bôn-sê-vich và men-sê-vich ở Pê-téc-bua, nhưng thực ra là họ thành lập tổ chức bè phái của mình. Tham gia tổ chức này có bọn men-sê-vich theo Tô-rốt-xki, cũng như một bộ phận những người trước kia là những người bôn-sê-vich có thái độ ôn hòa đối với bọn cơ hội.

Trong thời gian chiến tranh thế giới lần thứ nhất, những người thuộc tổ chức liên quận đã giữ lập trường phái giữa, thừa nhận cuộc chiến tranh ấy là có tính chất để quốc chủ nghĩa, chống lại bọn xã hội - sô-vanh, nhưng lại không tán thành việc hoàn toàn đoạn tuyệt với bọn men-sê-vich.

Năm 1917 tổ chức liên quận, trong đó có V. Vô-lô-dá-c-xki, A. I-ốp-phê, A. Lu-na-tsác-xki, D. Ma-nu-in-xki, L. Tơ-rốt-xki, M. U-ri-txơ-ki, I. I-u-rê-nép và những người khác, đã tuyên bố tân thành đường lối của đảng bôn-sê-vích. Tại Đại hội VI Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga, tổ chức liên quận (khoảng 4 000 thành viên) sau khi đoạn tuyệt với bọn men-sê-vích về quốc chủ nghĩa thì đã được kết nạp vào đảng bôn-sê-vích. Những biến cố sau này đã chứng minh rằng một số thành viên của tổ chức liên quận (Lu-na-tsác-xki, Ma-nu-in-xki, Vô-lô-dá-c-xki, U-ri-txơ-ki và một số người khác) đã thực sự đoạn tuyệt với cái quá khứ phái giữa của họ và trở thành những nhà hoạt động nổi tiếng của đảng bôn-sê-vích. Còn Tơ-rốt-xki, dù có vào đảng bôn-sê-vích nhưng cũng không trở thành người bôn-sê-vích và đã tiến hành một cuộc đấu tranh lén lút và công khai chống lại chủ nghĩa Lê-nin, chống lại chính sách của đảng. Tơ-rốt-xki trở thành kẻ thù hung hăn nhất của chủ nghĩa Lê-nin, của Nhà nước xô-viết và của toàn thể phong trào cộng sản quốc tế.

Những người thuộc tổ chức liên quận đã xuất bản cơ quan ngôn luận của họ – tạp chí "Tiến lên" (năm 1915 ra được một số, xuất bản bí mật). Năm 1917 tạp chí này lại được tục bản: từ tháng Sáu đến tháng Tám, tạp chí này xuất bản công khai với tư cách là cơ quan ngôn luận của Ban chấp hành liên quận của những người dân chủ - xã hội thống nhất ở Pê-téc-bua (những người quốc tế chủ nghĩa); ra được 8 số. Sau Đại hội VI của đảng, thành phần ban biên tập có thay đổi; và số 9 tạp chí này được xuất bản với tư cách là cơ quan ngôn luận của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga. Tháng Chín, theo nghị quyết của Ban chấp hành trung ương, tạp chí này bị đình bản. – 454.

¹¹³ Đại hội các Xô-viết miền Bắc mới đầu dự định triệu tập vào ngày 8 (21) tháng Mười 1917 tại Hen-xinh-pho. Ngày 5 (18) tháng Mười, Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga thông qua nghị quyết tiến hành đại hội ở Pê-tô-rô-grát, hoãn ngày họp đến ngày 10 (23) tháng Mười. Đại hội khai mạc vào ngày 11 (24) tháng Mười và bế mạc vào ngày 13 (26) tháng Mười. Các Xô-viết có đại biểu tại đại hội là các Xô-viết sau đây: Pê-tô-rô-grát, Mát-xcô-va, Nôp-gô-rốt, Xta-ra-i-a Rút-xa, Bô-rô-vi-tri, Rê-ven, I-u-ri-ép, Ác-khan-ghen-xcô, Crôn-stát, Gát-si-na, Txác-xcô-e Xe-lô, Xê-xtrô-rết-xcô, Vư-boóc-gô, Hen-xinh-pho và các Xô-viết khác. Số đại biểu là 94, trong đó có 51 đại biểu bôn-sê-vích. Nhân việc

Ban chấp hành trung ương các Xô-viết, do bọn men-sê-vích và xã hội chủ nghĩa - cách mạng chi phối, đưa ra một quyết định trong đó họ tuyên bố là Đại hội các Xô-viết miền Bắc "không phải là một đại hội có thẩm quyền của toàn miền" mà chỉ là "một hội nghị riêng của một số Xô-viết", nên nhóm men-sê-vích đã công nhiên bỏ đại hội. Chương trình nghị sự của đại hội bao gồm những điểm sau đây: 1) báo cáo của các địa phương; 2) tình hình trước mắt; 3) vấn đề ruộng đất; 4) tình hình quân sự và chính trị ở trong nước; 5) vấn đề Đại hội các Xô-viết toàn Nga; 6) vấn đề Quốc hội lập hiến; 7) vấn đề tổ chức.

Lê-nin đã đánh giá cao đại hội này. Ngày 8 (21) tháng Mười Người viết "Thư gửi các đồng chí bôn-sê-vích tham gia Đại hội các Xô-viết miền Bắc" (xem tập này, tr. 505 - 510). Sáng 11 (24) tháng Mười bức thư của Lê-nin đã được đem ra thảo luận tại đảng đoàn bôn-sê-vích trong đại hội. Trong bản nghị quyết đã được thông qua nói về tình hình trước mắt, đại hội nhấn mạnh rằng chỉ có chuyển ngay lập tức toàn bộ chính quyền vào tay các Xô-viết ở trung ương và ở các địa phương thì mới có thể cứu được đất nước và cứu được cách mạng. Đại hội đã thông qua lời kêu gọi nông dân ủng hộ giai cấp vô sản trong cuộc đấu tranh giành chính quyền. Đại hội bầu ra Ban chấp hành miền Bắc gồm 17 người, trong đó có 11 người bôn-sê-vích và 6 người thuộc Đảng xã hội chủ nghĩa-cách mạng cánh tả. Những nghị quyết của đại hội đã có một ý nghĩa to lớn trong việc chuẩn bị, tổ chức và động viên toàn bộ lực lượng để đảm bảo thắng lợi cho Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười vĩ đại. – 457.

¹¹⁴ Ngày 6 (19) tháng Chín 1917 bộ phận binh sĩ trong Xô-viết Pê-tô-rô-grát đã thông qua nghị quyết kiên quyết phản đối việc Chính phủ lâm thời dự định chuyển từ Pê-tô-rô-grát đến Mát-xcô-va. Trong nghị quyết có nêu rõ là nếu "Chính phủ lâm thời không có khả năng bảo vệ Pê-tô-rô-grát thì Chính phủ này có nghĩa vụ hoặc là ký hòa ước hoặc là nhường chỗ cho một chính phủ khác". – 457.

¹¹⁵ Đây là nói đến Hội nghị VII toàn Nga (Hội nghị tháng Tư) Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga, họp ở Pê-tô-rô-grát ngày 24 - 29 tháng Tư (7 - 12 tháng Năm) 1917. – 463.

¹¹⁶ Ph. Ăng-ghen. "Góp phần phê phán dự thảo cương lĩnh dân chủ - xã hội năm 1891" (xem C. Mác và Ph. Ăng-ghen. Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 2, t. 22, tr. 234). – 475.

¹¹⁷ Nhóm "Xpác-ta-cút" (*Quốc tế*) – một tổ chức cách mạng của những người dân chủ - xã hội cánh tả ở Đức, do C. Liếp-néch, R. Lúc-xăm-bua, Ph. Mê-rinh, C. Txét-kin, I-u. Mác-khlép-xki, L. I-ô-ghi-khe-xơ (Tư-sca), V. Pích thành lập hồi đầu cuộc chiến tranh để quốc thế giới.

"Luận cương về những nhiệm vụ của phong trào dân chủ - xã hội quốc tế" của nhóm "Xpác-ta-cút" là do R. Lúc-xăm-bua viết ra với sự tham gia của C. Liếp-néch, Ph. Mê-rinh và C. Txét-kin. Luận cương này được thông qua hồi tháng Giêng 1916 tại hội nghị toàn quốc của những người dân chủ - xã hội cánh tả ở Đức. Tại hội nghị này, nhóm này đã chính thức hình thành về mặt tổ chức và quyết định lấy tên là nhóm "Quốc tế".

Từ năm 1916 nhóm "Quốc tế", ngoài việc in những tờ truyền đơn chính trị được xuất bản từ năm 1915, còn bí mật xuất bản và phổ biến "Những bức thư chính trị" ký tên "Xpác-ta-cút" (xuất bản đều đặn cho đến tháng Mười 1918); do đó nhóm "Quốc tế" còn được gọi là nhóm "Xpác-ta-cút". Những người Xpác-ta-cút tiến hành một cuộc tuyên truyền cách mạng trong quần chúng, tổ chức những cuộc đấu tranh có tính chất quần chúng nhằm chống chiến tranh, lãnh đạo các cuộc bãi công, vạch trần tính chất đế quốc chủ nghĩa của cuộc chiến tranh thế giới và sự phản bội của các lãnh tụ cơ hội chủ nghĩa trong đảng dân chủ - xã hội. Song trong một số vấn đề lý luận và chính trị quan trọng nhất thì những người Xpác-ta-cút lại phạm phải những sai lầm nghiêm trọng; họ phủ nhận khả năng có thể có những cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc ở thời đại đế quốc chủ nghĩa, không giữ lập trường kiên định trong vấn đề khẩu hiệu biến cuộc chiến tranh để quốc thành nội chiến, chưa đánh giá hết vai trò của đảng vô sản với tư cách là đội tiên phong của giai cấp công nhân, sợ không dám hoàn toàn đoạn tuyệt với bọn cơ hội chủ nghĩa. Lê-nin đã nhiều lần phê phán những sai lầm của những người dân chủ - xã hội cánh tả ở Đức, giúp họ giữ một lập trường đúng đắn (xem các tác phẩm: "Bản về cuốn sách nhỏ của Giu-ni-út", "Cương lĩnh quân sự của cách mạng vô sản" và các tác phẩm khác trong Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 30, tr. 1 - 16, 131 - 143).

Tháng Tư 1917, những người Xpác-ta-cút gia nhập Đảng dân chủ - xã hội độc lập Đức theo phái giữa, nhưng vẫn độc lập về mặt tổ chức. Tháng Mười một 1918 trong quá trình tiến triển của cách mạng ở Đức, phái Xpác-ta-cút đoạn tuyệt với "phái độc lập" và trở thành "Liên minh Xpác-ta-cút" sau khi công bố cương lĩnh của mình vào ngày 14 tháng Chạp 1918. Tại đại hội thành lập (hợp

từ ngày 30 tháng Chạp 1918 đến ngày 1 tháng Giêng 1919) phái Xpác-ta-cút đã thành lập Đảng cộng sản Đức. – 476.

¹¹⁸ *Phái diễn đàn* – những đảng viên Đảng dân chủ - xã hội Hà-lan, cơ quan ngôn luận của phái này là báo "Diễn đàn". D. Vanh-cốp, H. Goóc-tơ, A. Pan-nê-cúc, H. Rô-lăng - Hôn-xtơ là lãnh tụ của phái này. Phái diễn đàn không phải là một đảng cách mạng triệt để, nhưng họ đại diện cho cánh tả của phong trào công nhân Hà-lan và trong những năm có cuộc chiến tranh để quốc thế giới (1914 - 1918), thì về cơ bản, họ đã giữ lập trường quốc tế chủ nghĩa.

Năm 1918 phái diễn đàn thành lập Đảng cộng sản Hà-lan. – 495.

¹¹⁹ *Liên minh tuyên truyền xã hội chủ nghĩa* ở Mỹ, thành lập trong nội bộ Đảng xã hội chủ nghĩa, ở Bô-xtơn vào năm 1915 với tư cách là một nhóm độc lập có thể đảng riêng và đảng phi riêng. Liên minh tuyên truyền xã hội chủ nghĩa giữ lập trường của phái tả Xim-méc-van; các phần tử cách mạng trong Đảng xã hội chủ nghĩa bắt đầu tập hợp xung quanh liên minh này.

Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười thì Liên minh tuyên truyền xã hội chủ nghĩa đã thành lập Ủy ban thông tin bôn-sê-vich, ủy ban này vạch trần sự dối trá và sự lừa bịp của báo chí tư sản và cải lương về nước Cộng hòa xô-viết. Trong thời kỳ có cuộc can thiệp vũ trang của nước ngoài thì Liên minh tuyên truyền xã hội chủ nghĩa đã đưa ra khẩu hiệu: "Không được dùng đến nước Nga xô-viết!". – 495.

¹²⁰ *Đảng công nhân xã hội chủ nghĩa Mỹ* được thành lập năm 1876 tại đại hội thống nhất ở Phi-la-den-phi-a, do kết quả sự hợp nhất các chi bộ Mỹ của Quốc tế I và các tổ chức xã hội nghĩa khác. Đại hội đã họp dưới quyền chủ tọa của Ph. -A. Dooc-ghê, bạn chiến đấu của Mác và Ăng-ghen. Đại đa số đảng viên là dân mới di cư đến, ít có quan hệ với những người công nhân lâu đời ở Mỹ. Trong những năm đầu quyền lãnh đạo trong đảng là do phái Lát-xan nắm, phái này đã mắc phải sai lầm bè phái và giáo điều. Một bộ phận lãnh đạo của đảng này cho rằng nhiệm vụ chủ yếu của đảng là hoạt động nghị trường và không đánh giá đúng mức ý nghĩa của việc lãnh đạo đấu tranh kinh tế của quần chúng, số khác thì lại rơi vào chủ nghĩa công liêm và chủ nghĩa vô chính phủ. Sự dao động về tư tưởng và sách lược của ban lãnh đạo đã làm cho đảng bị yếu đi và làm cho nhiều nhóm tách khỏi đảng. Mác

và Ăng-ghen đã phê phán kịch liệt sách lược bè phái của những người xã hội chủ nghĩa Mỹ.

Vào những năm 90 thế kỷ XIX, quyền lãnh đạo Đảng công nhân xã hội chủ nghĩa Mỹ chuyển sang cánh tả do D. đơ Lê-ôn đứng đầu, song phái này lại phạm phải những sai lầm mang tính chất vô chính phủ và công đoàn chủ nghĩa. Đảng công nhân xã hội chủ nghĩa Mỹ đã không chịu đấu tranh cho những yêu sách bộ phận của giai cấp công nhân, từ chối tham gia vào những công đoàn cải lương, điều này làm cho mối quan hệ giữa đảng và phong trào của quần chúng công nhân ngày càng bị mất đi, mà mối quan hệ này vốn dĩ đã yếu ớt. Trong những năm chiến tranh thế giới lần thứ nhất (1914 - 1918) Đảng công nhân xã hội chủ nghĩa nghiêng về chủ nghĩa quốc tế. Do ảnh hưởng của cuộc Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười vĩ đại, bộ phận cách mạng nhất trong Đảng công nhân xã hội chủ nghĩa đã tích cực tham gia vào việc thành lập Đảng cộng sản Mỹ. Hiện nay Đảng công nhân xã hội chủ nghĩa là một tổ chức gồm ít người không gây được ảnh hưởng gì đối với phong trào công nhân Mỹ. – 495.

¹²¹Xem Ph. Ăng-ghen. "Cách mạng và phản cách mạng ở Đức" (C. Mác và Ph. Ăng-ghen. Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 2, t. 8, tr. 100 - 101). – 502.

¹²²Đây là nói về những vụ nổi dậy phản chiến lớn ở Tu-ranh (Ý) hồi tháng Tám 1917. Ngày 21 tháng Tám, ở Tu-ranh xuất hiện những cuộc biểu tình do nạn khan hiếm thực phẩm trầm trọng. Ngày hôm sau thi công nhân bãi công. Cuộc bãi công trở thành một cuộc tổng bãi công; chiến lũy đã được dựng lên ở trong thành phố. Phong trào mang tính chất chính trị chống chiến tranh. Ngày 23 tháng Tám vùng ngoại ô Tu-ranh rơi vào tay những người khởi nghĩa. Để đàn áp phong trào, chính phủ đã phải cử những đơn vị quân đội đến và tuyên bố đặt thành phố trong tình trạng chiến tranh. Ngày 27 tháng Tám cuộc tổng bãi công ở Tu-ranh đã chấm dứt. – 505.

¹²³ Phiên họp ngày 10 (23) tháng Mười 1917 của Ban chấp hành trung ương đảng là phiên họp đầu tiên mà V. I. Lê-nin đã dự kể từ sau khi Người từ Vư-boóc-gơ trở về Pê-tơ-rô-grát. Tại phiên họp này, do I-a. M. Xvéc-đlốp chủ tọa, V. I. Lê-nin đã đọc bản báo cáo về tình hình trước mắt. Ban chấp hành trung ương đã thông qua nghị quyết do Lê-nin đưa ra, nghị quyết này coi nhiệm vụ

trước mắt là phải chuẩn bị ngay tức khắc cuộc khởi nghĩa vũ trang. Chỉ có Di-nô-vi-ép và Ca-mê-nép phát biểu và đã biểu quyết chống cuộc khởi nghĩa. Tại phiên họp của Ban chấp hành trung ương, Tơ-rốt-xki không biểu quyết chống nghị quyết về khởi nghĩa. Nhưng Tơ-rốt-xki lại đề nghị không nên phát động khởi nghĩa trước khi họp Đại hội II các Xô-viết, làm như vậy có nghĩa là phá cuộc khởi nghĩa vì đến ngày triệu tập đại hội thì Chính phủ lâm thời đã có khả năng tập hợp lực lượng để đập tan cuộc khởi nghĩa. Ban chấp hành trung ương kiên quyết chống lại bọn đầu hàng. Phiên họp của Ban chấp hành trung ương vào ngày 10 (23) tháng Mười có một ý nghĩa lịch sử to lớn. Nghị quyết về khởi nghĩa của Ban chấp hành trung ương – được thông qua với mười phiếu thuận và hai phiếu chống – đã trở thành một chỉ thị đối với toàn đảng bôn-sê-vích: chuẩn bị ngay tức khắc cuộc khởi nghĩa vũ trang. Tại phiên họp này của Ban chấp hành trung ương, nhằm mục đích đảm bảo sự lãnh đạo chính trị cho cuộc khởi nghĩa, Bộ chính trị đã được thành lập do V. I. Lê-nin đứng đầu. (Xem "Tập biên bản của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga. Tháng Tám 1917 - tháng Hai 1918", tiếng Nga, 1958, tr. 83 - 86). – 513.

¹²⁴ Ở đây Lê-nin có ý muốn nói đến bản thông báo của I-a. M. Xvéc-đlốp tại phiên họp Ban chấp hành trung ương ngày 10 (23) tháng Mười 1917 về điểm thứ ba trong chương trình nghị sự: "Min-xcơ và mặt trận phía Bắc". Xvéc-đlốp thông báo về khả năng kỹ thuật của cuộc khởi nghĩa vũ trang ở Min-xcơ và về đề nghị phải một binh đoàn cách mạng từ Min-xcơ đến chi viện cho Pê-tơ-rô-grát. – 514.

¹²⁵ Phiên họp mở rộng của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga được tiến hành vào ngày 16 (29) tháng Mười 1917 ở Pê-tơ-rô-grát, tại trụ sở của Du-ma quận Le-xnốp-xki; cuộc họp này do M. I. Ca-li-nin chủ tọa. Tại phiên họp, ngoài các ủy viên Ban chấp hành trung ương ra còn có đại biểu của Ban thực hiện thuộc Ban chấp hành Pê-tơ-rô-grát, của Ủy ban quân sự trực thuộc Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga, của Xô-viết Pê-tơ-rô-grát, của các công đoàn, các ủy ban công xưởng - nhà máy, đại biểu của công nhân viên đường sắt và của Ban chấp hành khu Pê-tơ-rô-grát. Lê-nin đọc báo cáo về nghị quyết của Ban chấp hành trung ương nói về cuộc khởi nghĩa vũ trang, là bản nghị quyết mà phiên họp ngày 10 (23)

tháng Mười đã thông qua. Ca-mê-nép và Di-nô-vi-ép lại lên tiếng phản đối khởi nghĩa, cho rằng lực lượng bôn-sê-vích còn quá ít ỏi và cần phải chờ đến Quốc hội lập hiến. Ph. E. Đgiéc-gin-xki, M. I. Ca-li-nin, A. I. Ra-khi-a, I-a. M. Xvéc-đlốp, N. A. Xco-rúp-nich, I. V. Xta-lin và những người khác đã kiên quyết ủng hộ nghị quyết của Ban chấp hành trung ương. Họ kịch liệt phê phán lập trường đầu hàng của Ca-mê-nép và của Di-nô-vi-ép. Nghị quyết do Lê-nin đưa ra được thông qua với 19 phiếu thuận, 2 phiếu chống và 4 phiếu trống. Tại phiên họp kín của Ban chấp hành trung ương đã thành lập Trung tâm quân sự - cách mạng để lãnh đạo cuộc khởi nghĩa, thành phần gồm có các ủy viên Ban chấp hành trung ương sau đây: A. X. Búp-nốp, Ph. E. Đgiéc-gin-xki, I-a. M. Xvéc-đlốp, I. V. Xta-lin và M. U-ri-txo-ki. Trong nghị quyết của Ban chấp hành trung ương có nêu rõ là Trung tâm quân sự - cách mạng của đảng nằm trong Ủy ban quân sự - cách mạng xô-viết. (Xem "Tập biên bản của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga. Tháng Tám 1917 - tháng Hai 1918", tiếng Nga, 1958, tr. 93 - 104). – 516.

¹²⁶ Phong trào nông dân ở tỉnh Tam-bốp, hồi tháng Chín 1917, đang phát triển rộng rãi. Nông dân chiếm ruộng đất của địa chủ, phá hủy và đốt các trang trại, đoạt lại lúa mì của địa chủ. Trong 68 tỉnh và khu ở Nga, hồi tháng Chín, đã phá hủy 82 trang trại của địa chủ, trong đó 32 cái ở tỉnh Tam-bốp. Trong toàn tỉnh đã có 166 vụ nông dân nổi dậy; ở huyện Cô-dơ-lốp thì số vụ nông dân nổi dậy đặc biệt là lớn. Hoảng sợ trước phong trào của nông dân, bọn địa chủ phải chờ đến các ga xe lửa một số lượng lúa mì lớn để bán, do đó lúa mì tràn ngập các ga. Để đàn áp cuộc khởi nghĩa của nông dân, viên tư lệnh quân khu Mát-xcơ-va đã điều các đơn vị quân đội đến tỉnh Tam-bốp. Tỉnh này bị đặt trong tình trạng chiến tranh. Nhưng cuộc đấu tranh cách mạng của nông dân giành ruộng đất vẫn tiếp tục phát triển và mở rộng. – 522.

¹²⁷ "Thư gửi các đảng viên đảng bôn-sê-vích" và "Thư gửi Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga" (xem tập này, tr. 553 - 559) phản ánh cuộc đấu tranh của V. I. Lê-nin chống lại Di-nô-vi-ép và Ca-mê-nép là bọn âm mưu phá hoại nghị quyết của Ban chấp hành trung ương về khởi nghĩa vũ trang. Sau khi bị thất bại tại phiên họp của Ban chấp hành trung ương vào ngày 10 (23) tháng Mười 1917 – phiên họp thảo luận vấn đề khởi nghĩa – thì Di-nô-vi-ép và Ca-mê-nép, ngay ngày hôm sau, tức là ngày

11 (24) tháng Mười, đã gửi đến Ban chấp hành trung ương một bản tuyên bố và gửi một bức thư đầu đê là: "Về tình hình hiện nay", để gửi Ban chấp hành Pê-téc-bua, Ban chấp hành Mát-xcơ-va, Ban chấp hành khu Mát-xcơ-va và Ban chấp hành khu Phần-lan Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga và gửi đến các đảng đoàn bôn-sê-vích trong Ban chấp hành trung ương các Xô-viết và trong Đại hội các Xô-viết miền Bắc. Trong thư này chúng lên tiếng phản đối nghị quyết đã được thông qua của Ban chấp hành trung ương về khởi nghĩa vũ trang. Sau khi thấy rằng không có ai ủng hộ chúng tại phiên họp mở rộng của Ban chấp hành Pê-téc-bua, họp vào ngày 15 (28) tháng Mười, – trong phiên họp này người ta đã đọc bức thư của chúng lên, – và tại phiên họp mở rộng của Ban chấp hành trung ương ngày 16 (29) tháng Mười, – trong phiên họp này chúng lại lên tiếng phản đối khởi nghĩa vũ trang, – thì Di-nô-vi-ép và Ca-mê-nép đã tráng trọng ra mặt làm phản. Ngày 18 (31) tháng Mười trên tờ báo nửa men-sê-vích "Đời sống mới" có đăng một bài bình luận đầu đê là: "I-u Ca-mê-nép bàn về "cuộc nổi dậy""", trong bài báo này Ca-mê-nép, với tư cách là cá nhân và thay mặt cả Di-nô-vi-ép, đã lên tiếng phản đối cuộc khởi nghĩa vũ trang, như vậy là đã tiết lộ cho kẻ thù biết quyết định tối quan trọng và bí mật của đảng. Ngay trong ngày hôm đó Lê-nin đã viết "Thu gửi các đảng viên đảng bôn-sê-vích" và ngày 19 tháng Mười (1 tháng Mười mốt) Người viết "Thư gửi Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga". Trong các bức thư này Lê-nin đã phỉ nhổ hành động trên đây của Ca-mê-nép và Di-nô-vi-ép là một hành động phản bội cách mạng. Người gọi bọn chúng là những kẻ phá hoại và yêu cầu đuổi chúng ra khỏi đảng.

Thư của Lê-nin gửi Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga được đem ra thảo luận tại phiên họp của Ban chấp hành trung ương vào ngày 20 tháng Mười (2 tháng Mười mốt).

Ban chấp hành trung ương chấp nhận việc đưa Ca-mê-nép ra khỏi Ban chấp hành trung ương. Di-nô-vi-ép và Ca-mê-nép đều bị cấm không được tuyên bố bất cứ điều gì chống lại những nghị quyết của Ban chấp hành trung ương và đường lối hoạt động do Ban chấp hành trung ương vạch ra. Cũng đã có quyết nghị là không một ủy viên nào của Ban chấp hành trung ương được chống lại những nghị quyết mà Ban chấp hành trung ương đã thông qua. (Xem "Tập biên bản của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga. Tháng Tám 1917 - tháng Hai 1918", tiếng Nga, 1958, tr. 106 - 108).

V. I. Lê-nin không tán thành quyết định của Ban chấp hành trung ương đối với Di-nô-vi-ép và Ca-mê-nép, và ý kiến ấy đã được biểu lộ trong bức thư của Người viết cho I-a. M. Xvéc-đlốp. Người gọi quyết định đó là một quyết định có tính chất thỏa hiệp (xem tập này, tr. 568 - 569). – 548.

¹²⁸ Ở chỗ này và ở đoạn dưới, tức là ở trang 558, Lê-nin có ý muốn nói đến phiên họp mở rộng của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga, họp vào ngày 16 (29) tháng Mười 1917, trong phiên họp này Di-nô-vi-ép và Ca-mê-nép đã lên tiếng phản đối nghị quyết về khởi nghĩa vũ trang mà phiên họp của Ban chấp hành trung ương đã thông qua vào ngày 10 (23) tháng Mười. (Xem "Tập biên bản của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga. Tháng Tám 1917 - tháng Hai 1918", tiếng Nga, 1958, tr. 93 - 105.) – 555.

¹²⁹ Lê-nin có ý muốn nói đến "những cuộc cải cách" ruộng đất do chính phủ Anh tiến hành ở Ai-rô-len nhằm mục đích làm cho quần chúng nhân dân Ai-rô-len không chú ý đến cuộc đấu tranh cách mạng. Theo đạo luật về ruộng đất ban hành năm 1881 có quy định là tòa án tham gia vào việc xác định mức địa tô cho "công bằng". Tá điền có quyền trao lại phần ruộng của mình cho người khác. Đạo luật này bảo vệ quyền lợi của bọn địa chủ. Bọn này được phép bán lại ruộng đất cho nhà nước một cách có lợi. Việc quy định mức địa tô áp dụng trong suốt cả 15 năm là có lợi cho bọn chủ ruộng trong tình hình giá cả nông sản bị hạ. Xem cả bài báo của Lê-nin "Phái tự do Anh và xứ Ai-rô-len" (Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 24, tr. 365 - 368). – 555.

¹³⁰ Đây là nói đến các bài phát biểu của I-a. M. Xvéc-đlốp, I. V. Xta-lin, Ph. E. Đgiéc-gin-xki, Gi. I-a. Xô-côn-ni-cốp tại phiên họp của Ban chấp hành trung ương đảng vào ngày 20 tháng Mười (2 tháng Mười một) 1917 khi thảo luận bức thư của Lê-nin gửi cho Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga (xem tập này, tr. 553 - 559) nhân có bài bình luận nhan đề "I-u. Ca-mê-nép bàn về "cuộc nổi dậy"" đăng trên tờ báo nửa men-sê-vích "Đời sống mới", trong bài báo này Ca-mê-nép, với tư cách cá nhân và thay mặt cả Di-nô-vi-ép, đã lên tiếng phản đối cuộc khởi nghĩa vũ trang. (Xem "Tập biên bản của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga. Tháng Tám 1917 - tháng Hai 1918", tiếng Nga, 1958, tr. 106 - 108). – 568.

¹³¹ Cuộc biểu tình của những người Cô-dắc hay còn gọi là "cuộc tuần hành thập tự" của người Cô-dắc ở Pê-tơ-rô-grát, được ấn định vào ngày 22 tháng Mười (4 tháng Mười một) 1917 và được bọn phản cách mạng coi là một cuộc kiểm tra lực lượng của chúng trong cuộc đấu tranh chống lại cuộc cách mạng đang trên đà phát triển. Những người bôn-sê-vích đã phải tiến hành một công tác vận động to lớn đối với những người Cô-dắc và kêu gọi họ không tham gia vào cuộc biểu tình này. Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ Pê-tơ-rô-grát đã ra một bản kêu gọi những người Cô-dắc. Các đại diện của các trung đoàn Cô-dắc được mời tới dự hội nghị các ủy ban trung đoàn do Xô-viết Pê-tơ-rô-grát tiến hành vào ngày 21 tháng Mười (3 tháng Mười một) tại Xmôn-nui. Tại hội nghị, các đại biểu Cô-dắc đã tuyên bố là họ sẽ không chống lại công nhân và binh sĩ. Đến 21 rạng ngày 22 tháng Mười (đêm 3 rạng ngày 4 tháng Mười một), Chính phủ lâm thời buộc phải hủy bỏ "cuộc tuần hành thập tự" của người Cô-dắc. – 568.

¹³² Thư gửi các ủy viên Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga do V. I. Lê-nin viết vào buổi tối ngày 24 tháng Mười (6 tháng Mười một). Ngay tối hôm đó, Lê-nin đã bí mật đến Xmôn-nui và trực tiếp đảm nhiệm việc chỉ huy cuộc khởi nghĩa vũ trang. – 570.

¹³³ *Ủy ban quân sự - cách mạng trực thuộc Xô-viết Pê-tơ-rô-grát* thành lập vào ngày 12 (25) tháng Mười 1917 theo chỉ thị của Ban chấp hành trung ương đảng bôn-sê-vich. Các đại diện của Ban chấp hành trung ương đảng, của Ban chấp hành Pê-téc-bua, của Xô-viết Pê-tơ-rô-grát, của các ủy ban công xưởng - nhà máy, các công đoàn và các tổ chức quân sự đều tham gia vào Ủy ban quân sự - cách mạng. Do làm việc dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Ban chấp hành trung ương đảng và do liên hệ vô cùng chặt chẽ với Tổ chức quân sự bôn-sê-vich nên Ủy ban quân sự - cách mạng đã lãnh đạo được công tác xây dựng các đội Cảnh vệ đỏ và công tác vũ trang cho công nhân. Nhiệm vụ chủ yếu của Ủy ban quân sự - cách mạng là chuẩn bị khởi nghĩa vũ trang cẩn túc theo các chỉ thị của Ban chấp hành trung ương đảng bôn-sê-vich. Ủy ban quân sự - cách mạng đã tiến hành một công tác nhiều mặt để tổ chức các lực lượng chiến đấu nhằm đảm bảo thắng lợi cho Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười. Hạt nhân lãnh đạo Ủy ban quân sự - cách mạng là Trung tâm quân sự - cách mạng; Trung tâm này được thành lập tại phiên họp của Ban chấp hành trung ương ngày 16 (29)

tháng Mười 1917, và bao gồm các đồng chí sau đây: A. X. Búp-nốp Ph. E. Đgiéc-gin-xki, I-a M. Xvéc-đlốp, I. V. Xta-lin và M. X. U-ri-txơ-ki. V. I. Lê-nin đã hàng ngày chỉ đạo hoạt động của trung tâm này. Sau khi Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười đã thắng lợi và sau khi Chính phủ xô-viết được thành lập tại Đại hội II các Xô-viết thì nhiệm vụ chủ yếu của Ủy ban quân sự - cách mạng là đấu tranh chống bọn phản cách mạng và giữ gìn trật tự cách mạng. Dần dần bộ máy xô-viết được thiết lập và được củng cố thì Ủy ban quân sự cách mạng cũng dần dần chuyển giao các chức năng của mình cho các bộ dân ủy vừa được tổ chức ra. Ngày 5 (18) tháng Chạp 1917 Ủy ban quân sự - cách mạng đã được giải thể. – 571.

¹³⁴ Tờ truyền đơn mà Lê-nin đã dự định kèm theo các phụ lục thì đã không được in. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười người ta đã xuất bản – dưới hình thức loại "Tủ sách binh sĩ và nông dân" – cuốn sách nhỏ: N. Lê-nin. "Những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng đã lừa dối nhân dân như thế nào, và chính phủ mới của những người bôn-sê-vích đã đem lại những gì cho nhân dân". Trong tập sách nhỏ này đã đăng một số tài liệu mà Lê-nin dự định làm phụ lục để kèm theo tờ truyền đơn. Tập sách nhỏ này gồm có: 1) dự luật về ruộng đất của X. L. Ma-xlốp, – một đảng viên Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng, bộ trưởng Bộ nông nghiệp thuộc Chính phủ lâm thời, – (từ điểm 25 - 40) đăng trên báo "Sự nghiệp nhân dân" ra ngày 18 tháng Mười 1917. 2) Bài báo của V. I. Lê-nin "Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng lại lừa bịp nông dân một lần nữa" (xem tập này, tr. 560 - 567). 3) "Đạo luật về ruộng đất của Đại hội II các Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ", dưới đây đê: "Những cái mà chính phủ của những người bôn-sê-vích đã đem lại cho nhân dân". Lời tựa cho cuốn sách nhỏ này là do V. I. Lê-nin viết (xem Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 35, tr. 83 - 84). – 575.

¹³⁵ Tài liệu "Những điều cần nhớ" được in lần đầu tiên trong Văn tập Lê-nin, t. XXI, với đầu đê "Bản liệt kê những nhiệm vụ trao cho các đồng chí trước khi đi Hen-xinh-pho". Song, căn cứ vào nội dung thì thấy rằng đây không phải là một "Bản liệt kê những nhiệm vụ trao cho các đồng chí...", mà chỉ là bản ghi những tài liệu và các đồ dùng cần thiết cho Lê-nin. Không có gì chứng tỏ được rằng bản liệt kê này được trao với tính cách là bản liệt kê những nhiệm vụ trao cho các đồng chí. Ở mặt sau, Lê-nin có ghi: "Dàn

bài bức thư gửi Bộ phận ở nước ngoài của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga" (xem Văn tập Lê-nin, tiếng Nga, t. XXI, tr. 71 - 72). Cũng ở ngay trang này, Người đã ghi phác ra bằng bút chì một vài con số, chắc là về kích thước của bản in nào đó. Tất cả những điều này chứng tỏ tài liệu in ở đây chỉ là tài liệu mà Lê-nin viết để làm "Những điều cần nhớ".

Phần lớn tài liệu in ở đây đã bị gạch bỏ. Chỉ còn lại có đoạn dưới đây:

"Giải băng của mū (băng màu đen)
một kim khâu và chỉ đen
Báo "Người dân chủ - xã hội", số 47
từ điển tiếng Thụy-diển và tiếng Phần Lan
Báo "Sự thật", báo "Tin tức"
"Về việc đánh giá 3 - 4. VII."?
1) hàng tuần: địa chỉ ở Haparand'e
2) mật mã
3) những bưu thiếp mật hiệu". – 579.

¹³⁶ Ở chỗ này không rõ V. I. Lê-nin có ý muốn nói đến những luận cương "Tình hình chính trị" do Người viết vào ngày 10 (23) tháng Bảy 1917 (xem tập này, tr. 1 - 7), hay là muốn nói đến những luận cương đặc biệt mà Người viết cho Đại hội VI Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga, – điều này vẫn chưa xác định được. – 579.

¹³⁷ Đây là nói về tạp chí "Con đường của chúng ta", xuất bản dưới sự chủ biên của M. A. Xpi-ri-đô-nô-va – một nữ đảng viên Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả. Ngày 12 (25) tháng Tám 1917, báo "Sự nghiệp nhân dân" đã đăng tin là tạp chí này đã ra số 1, và chắc là V. I. Lê-nin đề nghị gửi số tạp chí này đến cho Người. – 580.

¹³⁸ V. I. Lê-nin có tên trong bản danh sách ứng cử viên vào Quốc hội lập hiến do Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga đề cử cho năm khu vực: Pê-tơ-rô-grát – thủ đô, tỉnh Pê-tơ-rô-grát, U-pha, hạm đội Ban-tich và mặt trận miền Bắc.

Bản tuyên bố của Lê-nin – bản tuyên bố theo mẫu quy định – đồng ý đại biểu cho mặt trận miền Bắc để ra ứng cử vào Quốc hội lập hiến, thì đã do một người nào đó viết ra. V. I. Lê-nin chỉ ký tên và ghi địa chỉ. Bản tuyên bố đồng ý ra ứng cử đại biểu cho hạm đội Ban-tich, thì cũng do một người nào đó viết ra, V. I. Lê-nin chỉ ký tên. – 581.

BẢN CHỈ DẪN
CÁC SÁCH BÁO VÀ TÀI LIỆU GỐC
MÀ V. I. LÊ-NIN ĐÃ TRÍCH DẪN
VÀ NÓI ĐỀN

An-dré-ép, N. Phản cách mạng trên các đường phố Pê-tơ-rô-grát ngày 4 tháng Bảy. (Căn cứ vào những quan sát của cá nhân). – *Андреев, Н. Контрреволюция на улицах Петрограда 4 июля.* (Полученным наблюдениям). – «Рабочая Газета», Пг., 1917, № 100, 7 июля, стр. 3 - 4. – 32, 287.

Ăng-ghen, Ph. Cách mạng tương lai ở Ý và đảng xã hội chủ nghĩa. (Thư gửi Tu-ra-ti). Ngày 26 tháng Giêng 1894. – Энгельс, Ф. Будущая итальянская революция и социалистическая партия. (Письмо Турати). 26 января 1894 г. – 178.

– *Cách mạng và phản cách mạng ở Đức.* Tháng Tám 1851 - tháng Chín 1852. – Революция и контрреволюция в Германии. Август 1851 г. – сентябрь 1852 г. – 317, 321, 326, 328, 502, 503, 544.

– *Chiến tranh nông dân ở Đức.* Mùa hè 1850. – Крестьянская война в Германии. Лето 1850 г. – 55.

– *Chóng Duy-rinh.* Ông O-giê-ni Đuy-rinh đào lộn khoa học. Tháng Chín 1876 - tháng Sáu 1878. – Анти-Дюринг. Переворот в науке, произведенный господином Евгением Дюрином. Сентябрь 1876 г. – июнь 1878 г. – 579.

– *Góp phần phê phán dự thảo cương lĩnh dân chủ - xã hội năm 1891.* Khoảng từ ngày 18 đến 29 tháng Sáu 1891. – К критике проекта социал-демократической программы 1891 года. Между 18 и 29 июня 1891 г. – 475.

- *Nguồn gốc của gia đình, của chế độ tư hữu và của nhà nước.* Nhân những bài nghiên cứu của Li-uýt H. Moóc-gan. Cuối tháng Ba - 26 tháng Năm 1884. – Происхождение семьи, частной собственности и государства. В связи с исследованиями Люиса Г. Моргана. Конец марта – 26 мая 1884 г. – 19.
- *Sách báo của những người lưu vong.* Tháng Năm 1874 - tháng Tư 1875. – Эмигрантская литература. Май 1874 – апрель 1875 г. – 180.
- *Thư gửi Ph.-A. Doóc-ghê.* Ngày 22 tháng Hai 1888. – Письмо Ф.-А. Зорге. 22 февраля 1888 г. – 433.
- *Vấn đề nông dân ở Pháp và ở Đức.* Những ngày 15 - 22 tháng Mười một 1894. – Крестьянский вопрос во Франции и Германии. 15 - 22 ноября 1894 г. – 151.

Âm mưu vẫn còn đang tiếp diễn. [Xã luận]. – Заговор продолжается. (Передовая). – «Рабочий». Второй экстренный вып., Пг., 1917, № 5, 10 сентября (28 августа), стр. 1. – 160.

Ba-da-rôp, V. Những người bôn-sê-vích và vấn đề chính quyền. – Базаров, В. Большевики и проблема власти. – «Новая Жизнь», Пг., 1917, № 138 (132), 27 сентября (10 октября), стр. 1. – 417 - 421.

– *Thái độ của những người Marxist đối với khởi nghĩa.* – Марксистское отношение к восстанию. – «Новая Жизнь», Пг. 1917, № 155 (149), 17 (30) октября, стр. 1. – 546 - 547.

"Ban ngày", Pê-tơ-rô-grát. – «День», Пг. – 121, 223, 294, 332. – 1917, № (16105) 144, 24 августа, стр. 1. – 443.

Ban binh sĩ thuộc Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ Pê-tơ-rô-grát. – Солдатская секция Петроградского Совета р. и с. д. – «Известия Центрального Исполнительного Комитета и Петроградского Совета Рабочих и Солдатских Депутатов», 1917, № 154, 26 августа, стр. 4. – 191, 297.

Bản về cuộc biểu tình. [Lời kêu gọi của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga về việc đình chỉ cuộc biểu tình. Ngày 5 (18) tháng Bảy 1917]. – О демонстрации. [Воззвание ЦК РСДРП(б) о прекращении демонстрации. 5 (18) июля 1917 г.]. – «Правда» Пг., 1917, № 99, 18 (5) июля, стр. 4. – 31, 61.

Bản về liên hiệp. [Xã luận]. – О коалиции. [Передовая] – «Известия Центрального Исполнительного Комитета и Петроградского Совета Рабочих и Солдатских Депутатов», 1917, № 164, 7 сентября, стр. 1. – 302.

- Bánh mì!* – Хлеба! – «Рабочий Путь», Пг., 1917, № 34, 25 (12) октября, стр. 1. – 523.
- "Báo công nghiệp"*, Pê-to-rô-grát. – «Рабочая Газета», Пг. – 19, 121, 169, 279, 337.
- 1917, № 100, 7 июля, стр. 3 - 4. – 31, 33 - 34, 287.
- 1917, № 112, 21 июля, стр. 1. – 50 - 51.
- 1917, № 152, 5 сентября, стр. 4. – 310.
- Bình luận các sự kiện những ngày 3 - 5 tháng Bảy*. – Отклики событий 3-5 июля. «Речь», Пг., 1917, № 164 (3906), 15 (28) июля, стр. 5. – 36.
- Bu-kha-rin, N. I. Về việc sửa đổi chương trình của đảng*. – Бухарин, Н. И. К пересмотру партийной программы. «Спартак», М., 1917, № 4, 10 августа, стр. 4 - 7. – 187, 463, 488 - 496.
- [*Ca-mê-nép, L. B.] I-u. Ca-mê-nép bàn về "cuộc nói dại"*. – [Каменев, Л. Б.] Ю. Каменев о «выступлении». – «Новая Жизнь», Пг. 1917, № 159 (150), 18 (31) октября, стр. 3. – 548 - 552, 553 - 559, 568.
- *Tuyên bố của I-u. Ca-mê-nép*. – Заявление Ю. Каменева. – «Известия Центрального Исполнительного Комитета и Петроградского Совета Рабочих и Солдатских Депутатов», 1917, № 142, 12 августа, стр. 6. Под общ. загл.: К делу Ю. Каменева. Подпись: Ю. Каменев. – 121.
- [*Các đồng chí công nhân và binh sĩ Pê-to-rô-grát!* Lời kêu gọi về cuộc biểu tình hòa bình và có tổ chức. Ngày 4 (17) tháng Bảy 1917]. – [Товарищи рабочие и солдаты Петрограда! Воззвание о мирной и организованной демонстрации. 4 (17) июля 1917 г.]. – «Дело Народа», Пг., 1917, № 92, 5 июля, стр. 1. Под общ. загл.: Документы. – 30.
- Các đồng chí công nhân và binh sĩ Pê-to-rô-grát!* [Lời kêu gọi về cuộc biểu tình hòa bình và có tổ chức. Ngày 4 (17) tháng Bảy 1917. Truyền đơn. Không ghi nơi xuất bản, 1917]. – Товарищи рабочие и солдаты Петрограда! [Воззвание о мирной и организованной демонстрации. 4 (17) июля 1917 г. Листовка. Б. м., 1917 г.]. 1 стр. Подпись: ЦК РСДРП, Петербургский комитет РСДРП, Межрайонный комитет РСДРП, Военная организация

- при ЦК РСДРП, Комиссия рабочей секции Совета рабочих и солдатских депутатов. – 30, 60, 194.
- Ché đở lao dịch.* (Bài của phóng viên của chúng tôi). Thành phố È-ca-tê-rin-bua. – Барщина. (От нашего корреспондента). Г. Екатеринбург. – «Русская Воля», Пг., 1917, № 197, 20 августа, стр. 6, в отд.: На местах. – 173 - 177.
- "Chính quyền nhân dân" Mát-xcô-va.* – «Власть Народа», М., 1917, № 42, 16 июня, стр. 2. – 49.
- Chúng tôi yêu cầu.* [Xã luận]. – Мы требуем. [Передовая]. – «Рабочий», Пг., 1917, № 4. 10 сентября (28 августа), стр. 1. – 160.
- "Con đường công nhân"*, Pê-to-rô-grát. – «Рабочий Путь», Пг., – 338, 342.
- 1917, № 9, 26 (13) сентября, стр. 1 - 2. – 338.
- 1917, № 18, 6 октября (23 сентября), стр. – 367, 374 - 375, 446, 447.
- 1917, № 19, 7 октября (24 сентября), стр. 1 - 2. – 393.
- 1917, № 22, 11 октября (28 сентября), стр. 1 - 2. – 357.
- 1917, № 26, 16 (3) октября, стр. 1. – 492.
- 1917, № 31, 21 (8) октября, стр. 2. – 498 - 499.
- 1917, № 34, 25 (12) октября, стр. 1. – 523.
- 1917, № 40, 1 ноября (19 октября), стр. 2 - 3; № 41, 2 ноября (20 октября), стр. 2 - 3; № 43, 3 ноября (21 октября), стр. 2. – 549.
- "Con đường của chúng ta"*, Xanh Pê-téc-bua - Mát-xcô-va. – «Наш Путь», Спб. – М. – 580.
- Công tước G. E. Lvóp bàn về những nhiệm vụ trước mắt.* – Князь Г. Е. Львов о задачах момента – «Известия Петроградского Совета Рабочих и Солдатских Депутатов», 1917, № 115, 12 июля, стр. 2 - 3. – 25 - 28.
- Cru-lóp, I. A. Quạ và cáo.* – Крылов, И. А. Ворона и Лисица. – 82.
- Cuộc biểu sấp tời.* – Предстоящая манифестация. «Власть Народа», М., 1917, № 42, 16 июня, стр. 2, в отд.: Петербург. – 49.

Cuộc khủng hoảng về chính quyền. Trong cung điện Ta-vrích. – *Кризис власти.* В Таврическом дворце. – «Известия Петроградского Совета Рабочих и Солдатских Депутатов», 1917, № 126, 25 июля, стр. 2. – 67.

Cuộc phòng thủ Pê-to-rô-grát. [Xã luận]. – *Оборона Петрограда.* [Передовая]. – «Рабочий», Пг., 1917, № 6, 11 сентября (29 августа), стр. 1. – 160.

* *Cương lĩnh của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga.* – *Программа Российской социал-демократической рабочей партии.* – В кн.: Программа и устав Российской с.-д. рабочей партии, принятые на 2-м съезде партии 1903 г. с поправками, принятыми на Объединительном съезде в Стокгольме 1906 г. Пг., «Прибой», б. г., стр. 3 - 13. (РСДРП). – 4, 149, 463 - 479, 495 - 498.

Cương lĩnh của Đảng dân chủ - lập hiến hay là đảng tự do nhân dân. – *Программа конституционно-демократической партии или партии народной свободы.* – В кн.: Программы политических партий. Пг., Ясный-Попов, 1917, стр. 12 - 16. – 560.

Cương lĩnh và điều lệ tổ chức của đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng được thông qua tại Đại hội I của Đảng. – *Программа и организационный устав партии социалистов-революционеров, утвержденные на первом партийном съезде.* Изд. центрального комитета п. с.-р. Б.м., тип., партии соц-рев., 1906. 32 стр. (Партия социалистов-революционеров). – 560.

Den-di-nôp, V. M. Những mâu thuẫn kỵ lạ. – Зензинов, В. М. Странные противоречия. – «Дело Народа», Пг., 1917, № 114, 30 июля, стр. 2. – 542.

[*Di-nô-vi-ép, G. E.] Chiến thắng của chúng ta và những nhiệm vụ của chúng ta.* – (Зиновьев, Г. Е.) Наша победа задачи. – «Рабочий Путь», Пг., 1917, № 9, 26 (13) сентября, стр. 1 - 2. – 338.

* Một hoa thị chỉ những sách báo, bài viết và tài liệu trong đó có bút tích của V. I. Lê-nin. Những sách báo này được lưu tại Cục lưu trữ trung ương của đảng thuộc Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin trực thuộc Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản Liên Xô.

– *Điều không nên làm.* – Чего не делать. – «Рабочий», Пг., 1917, № 8, 12 сентября (30 августа), стр. 2. – 337.

– *Nông dân và "sự liên hiệp".* – Крестьянство и «коалиция» . – «Рабочий Путь», Пг., 1917, № 19, 7 октября (24 сентября), стр. 1 - 2. – 393.

* *Dự thảo sửa đổi chương trình kinh tế tối thiểu.* – Проект изменения экономической программы-минимум. – В кн.: Материалы по пересмотру партийной программы. Под ред. и с предисл. Н. Ленина. Пг., «Прибой», 1917, стр. 13 - 16 (РСДРП). – 498.

Đại hội các Xô-viết và Quốc hội lập hiến. – Съезд Советов и Учредительное собрание. – «Рабочий Путь», Пг., 1917, № 26, 16 (3) октября, стр. 1. – 492.

Đại hội các Xô-viết và Quốc hội lập hiến. – Съезд Советов и Учредительное собрание. – «Новая Жизнь», Пг., 1917, № 142 (136), 1 (14) октября, стр. 1. – 439 - 446.

Đại hội VI Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Ngày cuối cùng. – 6-ой съезд РСДРПартии. Последний день. – «Пролетарий», Пг., 1917, № 7, 2 сентября (20 августа), стр. 3. – 135.

Đảng-tổng. Diễn văn trong hội nghị lập pháp ngày 2 tháng Chín 1792- xem Bulletin de l'assemblée nationale. – Дантон. Речь в законодательном собрании 2 сентября 1792 г.

Đê-mi-an Bết-nui. Li-be - Đan. – Демьян Бедный. Либердан. – 329, 330, 332, 336, 339, 344, 345, 372, 447.

– *Những đau khổ của viên dự thám trong vụ Coocs-ni-lôp (phải chăng chỉ trong vụ án này thôi?).* – Страдания следователя по корниловскому (только ли?) делу. – 402.

Để bảo vệ công lý. – В защиту правосудия. - «Известия Петроградского Совета Рабочих и Солдатских Депутатов», 1917, № 128, 27 июля, стр. 2. – 67.

Để đấu tranh cho hòa bình. [Tuyên ngôn của Hội nghị Xim-mê-cvan III. 1917]. – К борьбе за мир. [Манифест III Циммервальдской конференции. 1917] г. – «Искра», Пг., 1917, № 1, 26 сентября, стр. 2. Под общ. загл.: Международное совещание циммервальдистов в Стокгольме. – 357.

Để thi hành chế độ độc quyền về đường. – К введению сахарной монополии. – «Вестник Временного Правительства», Пг., 1917, № 151 (197), 12 (25) сентября, стр. 3. – 227.

Điểm báo chí. – Обзор печати. – «Рабочий», Пг., 1917, № 1, 7 сентября (25 августа), стр. 2. – 160.

Điểm báo chí. – Обзор печати. – «Рабочий», Пг., 1917, № 2, 8 сентября (26 августа), стр. 2. – 160.

Điểm báo chí. – Обзор печати. – «Рабочий», Пг., 1917, № 3, 9 сентября (27 августа), стр. 2. – 160.

Điện của Kê-ren-xki, bộ trưởng Bộ chiến tranh của Chính phủ lâm thời. – Телеграмма военного министра Керенского Времен. правит. – «Известия Петроградского Совета Рабочих и Солдатских Депутатов», 1917, № 96, 20 июня, стр. 2. Под общ. загл.: Русская армия перешла в наступление. – 88.

Điều lệ tổ chức của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, được thông qua tại Đại hội II của đảng. – Организационный устав Российской соц.-дем. рабочей партии, принятый на Втором съезде партии. – В кн.: Второй очередной съезд Росс. соц.-дем. рабочей партии. Полный текст протоколов. Изд. ЦК. Генève, тип. партии, [1904], стр. 7 - 9. (РСДРП). – 558.

"Đời sống mới", Pê-to-rô-grát. – «Новая Жизнь», Пг. – 8, 136, 140, 162, 168, 382, 399, 556.
 – 1917, № 61, 29 июня (12 июля), стр. 1. – 245.
 – 1917, № 76, 16 (29) июля, стр. 1. – 58 - 59.
 – 1917, № 93, 5 (18) августа, стр. 3. – 104 - 110.
 – 1917, № 97, 10 (23) августа, стр. 1. – 133 - 141.
 – 1917, № 103, 17 (30) августа, стр. 3. – 96 - 101.
 – 1917, № 106, 20 августа (2 сентября), стр. 1. – 162 - 173.
 – 1917, № 135 (129), 23 сентября (6 октября), стр. 1. – 385 - 387, 391.
 – 1917, № 138 (132), 27 сентября (10 октября), стр. 1, 3. – 351, 417 - 421.
 – 1917, № 142 (136), 1 (14) октября, стр. 1. – 429.

– 1917, № 155 (149), 17 (30) октября, стр. 1. – 547.

– 1917, № 156 (150), 18 (31) октября, стр. 3. – 548 - 552, 553 - 559, 568.

"Đời sống tự do", Pê-to-rô-grát. – «Свободная Жизнь», Пг., 1917, № 1, 2 (15) сентября, стр. 2. – 246 - 247.

Giữa những gọng kìm chính quyền. – В тисках власти. – «Новая Жизнь», Пг., 1917, № 135 (129), 23 сентября (6 октября), стр. 1. – 385 - 387, 391 - 431.

Gô-gôn, N. V. Những linh hồn chết. – Гоголь, Н. В. Мертвые души. – 390, 439, 443.

– Quan thanh tra. – Ревизор. – 110.

Gri-bô-é-đôp, A. X. Khổ vì khôn. – Грибоедов, А. С. Горе от ума. – 441, 444.

Gửi toàn thể những người lao động, tất cả công nhân và binh sĩ Pê-to-rô-grát. [Quyết định của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga về việc bãi bỏ cuộc biểu tình]. – Ко всем трудящимся, ко всем рабочим и солдатам Петрограда. [Постановление ЦК РСДРП(б) об отмене демонстрации]. – «Правда», Пг., 1917, № 78, 23 (10) июня, стр. 1. – 87.

* *Hin-phéc-đinh, R. Tư bản tài chính.* Giai đoạn phát triển mới nhất của chủ nghĩa tư bản. – Гильфердинг, Р. Финансовый капитал. Новейшая фаза в развитии капитализма. Авторизов. пер. с нем. и вступит. статья И. Степанова. М., Знаменский, 1912, XXIX, 576, 3 стр. – 482.

Hội các kỹ sư xã hội chủ nghĩa. – Союз инженеров-социалистов. – «Известия Центрального Исполнительного Комитета и Петроградского Совета Рабочих и Солдатских Депутатов», 1917, № 182, 27 сентября, стр. 7, в отд.: На фабриках и заводах. – 411.

Hội đồng dân chủ. (Cuối phiên họp ngày 23 tháng Chín). – Демократический совет. (Конец заседания 23 сентября). – «Дело народа». Пг., 1917, № 164, 26 сентября, стр. 2 - 3. – 397.

Hội đồng nước cộng hòa Nga. – Совет Российской республики. – «Дело Народа», Пг., 1917, № 175, 8 октября, стр. 2. – 508.

Hội nghị dân chủ toàn Nga. – Всероссийское демократическое совещание. – «Известия Центрального Исполнительного Комитета и Петроградского Совета Рабочих и Солдатских Депутатов», 1917, № 171, 15 сентября, стр. 1 - 6. – 337.

Hội nghị dân chủ toàn Nga. – Всероссийское демократическое совещание. – «Известия Центрального Исполнительного Комитета и Петроградского Совета Рабочих и Солдатских Депутатов», 1917, № 173, 17 сентября, стр. 1 - 6. – 333 - 334, 336, 338 - 339, 434 - 437.

Hội nghị nhà nước ở Mát-xcơ-va. – Государственное совещание в Москве. – «Речь», Пг., 1917, № 190 (3932), 15 (28) августа, стр. 2 - 4. – 99 - 171.

Kết quả. – Итоги. – «Дело Народа», Пг., 1917, № 92, 5 июля, стр. 2. – 32, 62, 287.

Kết quả bầu cử. – Итоги выборов. – «День», Пг., 1917, № (16105) 144, 24 августа, стр. 1, в отд.: Муниципальные заметки. Подпись: Res. – 443.

Kỷ niệm nửa năm cách mạng. [Xã luận]. – Полугодовщина революции. [Передовая]. – «Рабочий», Пг., 1917, № 3, 9 сентября (27 августа), стр. 1. – 162.

La-rin, I-u. Đảng công nhân mở rộng và đại hội công nhân. – Ларин, Ю. Широкая рабочая партия и рабочий съезд. [М.], «Новый Мир», [1907]. 96 стр. – 454.

– *Những yêu sách của công nhân trong bản cương lĩnh của chúng ta.* – Рабочие требования нашей программы. «Рабочий Путь», Пг., 1917, № 31, 21 (8) октября, стр. 2. – 498 - 499.

Léc-môn-tôp, M. I-u. Gửi A. Ô. Xmiếc-nô-va. – Лермонтов, М. Ю. А. О. Смирновой. – 296.

Lê-nin, V. I. Bài trả lời của đồng chí N. Lê-nin. – Ленин, В. И. Ответов. Н. Ленина. – «Пролетарское Дело», Кронштадт, 1917, № 16, 14 (1) августа, стр. 2 - 3; № 18, 16 (3) августа, стр. 2 - 3. Подпись: Н. Ленин. – 288.

* – *Bản về khẩu hiệu.* – К лозунгам. Изд. Кроншт. Комит. РСДРП. Б. м., 1917. 16 стр. (РСДРП). Перед загл. авт.: Н. Ленин – 527.

– *Các chính đảng ở Nga và những nhiệm vụ của giai cấp vô sản.* – Политические партии в России и задачи пролетариата. Пг.,

«Жизнь и Знание», 1917. 29 стр. (Дешевая б-ка. Кн. III-я). Перед загл. кн. авт.: Н. Ленин. – 278.

– *Các ngài tư bản giàu gièm lợi nhuận như thế nào?* (Về vấn đề kiêm soát). – Как прячут прибыли господа капиталисты. (К вопросу о контроле). – «Правда», Пг., 1917, № 94, 12 июля (29 июня), стр. 2. – 230.

– *Cần phải vạch mặt bọn tư bản.* – Надо разоблачать капиталистов. – «Правда», Пг., 1917, № 67, 9 июля (27 мая), стр. 2. – 230.

– *Chủ nghĩa đế quốc, giai đoạn tôt cùng của chủ nghĩa tư bản.* – Империализм, как высшая стадия капитализма – xem Lê-nin, V. I. Chủ nghĩa đế quốc, giai đoạn mới nhất của chủ nghĩa tư bản.

* – *Chủ nghĩa đế quốc, giai đoạn mới nhất của chủ nghĩa tư bản.* (Khái niệm phổ thông) – Империализм, как новейший этап капитализма. (Популярный очерк). Пг., «Жизнь и Знание», 1917. [3], 130 стр. Перед загл. авт.: Н. Ленин (Вл. Ильин). – 480 - 481.

– *Chủ nghĩa Mác và khởi nghĩa.* Thư gửi Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội (б) Nga. Những ngày 13 - 14 (26 - 27) tháng Chín 1917. – Марксизм и восстание. Письмо Центральному Комитету РСДРП(б). 13 - 14 (26 - 27) сентября 1917 г. – 350.

– *Diễn văn của đồng chí Lê-nin tại Đại hội toàn Nga các Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ.* – Речь т. Ленина на Всероссийском съезде Советов р. и с. д. – «Правда», Пг., 1917, № 82, 28 (15) июня, стр. 2 - 3; № 83, 29 (16) июня, стр. 2 - 3. – 269.

– *Diễn văn về chiến tranh đọc ngày 9 (22) tháng Sáu.* – Речь о войне 9 (22) июня. – xem Lê-nin, V. I. Về chiến tranh. Diễn văn của đồng chí Lê-nin tại Đại hội các Xô-viết.

– *Diễn văn về thái độ đối với Chính phủ lâm thời, đọc ngày 4 (17) tháng Sáu.* – Речь об отношении к Временному правительству 4 (17) июня – xem Lê-nin, V. I. Diễn văn của đồng chí Lê-nin tại Đại hội toàn Nga các Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ.

– *Dự thảo những điểm sửa đổi trong phần lý luận, chính trị và một vài phần khác của cương lĩnh, do N. Lê-nin thảo.* – Проект изменений теоретической, политической и некоторых других частей программы, составленный Н. Лениным. В кн.: Материа-

- лы по пересмотру партийной программы. Под ред. и с предисл. Н. Ленина. Пг., «Прибой», 1917, стр. 4 - 8. (РСДРП). – 464, 478 - 483, 493, 495 - 498.
- Lê-nin. V. I. Đấu tranh chống bọn phản cách mạng như thế nào? – Ленин, В. И. Как бороться с контрреволюцией. – «Правда», Пг., 1917, № 84, 30 (17) июня, стр. 2 - 3. – 280 - 287.*
- *Đến cực điểm. – У последней черты. – «Социал-Демократ», Женева, 1915, № 48, 20 ноября, стр. 2. – 8, 41.*
- *[Lời phản ứng trong khi I. G. Txê-rê-tê-lí đọc diễn văn tại Đại hội I toàn Nga các Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ ngày 4 (17 tháng Sáu 1917]. – [Реплика во время речи И. Г. Церетели на I Всероссийском съезде Советов рабочих и солдатских депутатов 4 (17) июня 1917 г.]. – «Известия Петроградского Совета Рабочих и Солдатских Депутатов», 1917, № 84, 6 июня, стр. 9. – 382.*
- *Lời tựa cho lần xuất bản thứ hai [cuốn "Những người bôn-sê-vích sê giữ được chính quyền hay không?"]. – Предисловие ко 2-му изданию [книги «Удержат ли большевики государственную власть?»]. – В кн.: [Ленин, В. И.] Удержат ли большевики государственную власть? (2-е изд.). пб., тип. «Сельского Вестника», 1918, стр. 1. (Солдатская и крестьянская б-ка). Перед загл. кн. авт.: Н. Ленин. – 381.*
- *Nghị quyết [được thông qua tại phiên họp ngày 10 (23) tháng Mười 1917 của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga. – Резолюция, [принята на заседании Центрального Комитета РСДРП(б) 10 (23) октября 1917 г.]. – 516 - 519, 548 - 549, 553, 554, 556.*
- *Nghị quyết về các Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ [được thông qua tại Hội nghị VII toàn Nga (Hội nghị tháng Tư) Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga 1917]. – Резолюция о Советах рабочих и солдатских депутатов, [принятая на Седьмой (Апрельской) Всероссийской конференции РСДРП (б). 1917 г.]. – «Правда», Пг., 1917, № 46, 15 (2) мая, стр. 3. – 399.*
- * – *Nhà nước và cách mạng. Học thuyết của chủ nghĩa Mác về nhà nước và những nhiệm vụ của giai cấp vô sản trong cách mạng. Thiên I. – Государство и революция. Учение марксизма о государстве и задачи пролетариата а революции. Вып. I. Пг.,*

- «Жизнь и Знание», 1918, 115 стр. (Б-ка) обществоведения. Кн. 40-я). Перед загл. авт.: В. Ильин (Н. Ленин) – 398 - 399.
- * – *Nhiệm vụ của giai cấp vô sản trong cuộc cách mạng của chúng ta. (Dự thảo chương linh hành động của đảng vô sản). – Задачи пролетариата в нашей революции. (Проект платформы пролетарской партии). Пб., «Прибой», сентябрь 1917. 38 стр. (РСДРП). Перед загл. авт.: Н. Ленин. – 358.*
- *Những bài học của cách mạng. Cuối tháng Bảy 1917. – Уроки революции. Конец июля 1917 г. – 93.*
- *Những nghị quyết trên giấy. – Бумажные резолюции. – «Рабочий», Пг., 1917, № 2, 8 сентября (26 августа), стр. 1 - 2. – 162, 233.*
- *Những người bôn-sê-vích phải nắm lấy chính quyền. Thư gửi Ban chấp hành trung ương, Ban chấp hành Pê-ro-rô-grát và Ban chấp hành Mát-xcô-va Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga. Ngày 12 - 14 (25 - 27) tháng Chín 1917. – Большевика должны взять власть. Письмо Центральному Комитету, Петроградскому и Московскому комитетам РСДРП(б). 12 - 14 (25 - 27) сентября 1917 г. – 350.*
- * – *Những người bôn-sê-vích sê giữ được chính quyền hay không? – Удержат ли большевики государственную власть? Пб., «Прибой», 1917. 40 стр. (РСДРП). Перед загл. авт.: Н. Ленин. – 381, 544.*
- *Những người bôn-sê-vích sê giữ được chính quyền hay không? [tái bản]. – Удержат ли большевики государственную власть? (2-е изд.). Пб., тип. «Сельского Вестника», 1918. 40 стр. (Солдатская и крестьянская б-ка). Перед загл. кн. авт.: Н. Ленин. – 381.*
- *Những suy nghĩ về những nhận xét của tiểu ban của Hội nghị tháng Tư toàn Nga. – Соображения по поводу замечаний секции Всероссийской Апрельской конференции – xem Lê-nin, V. I. Những suy nghĩ về những nhận xét trước.*
- *Những suy nghĩ về những nhận xét trước. – Соображения по поводу предыдущих замечаний. В кн.: Материалы по пересмотру партийной программы. Под ред. и с предисл. Н. Ленина. Пг., «Прибой», 1917, стр. 11-12. (РСДРП). Подпись: Н. Ленин. – 464.*
- * – *Tai họa sắp đến và những phương pháp ngăn ngừa tai họa đó. – Грозящая катастрофа и как с ней бороться. Пг., тип. «Сов. раб.*

- и солд. деп. Вас. Остр.», 1917. 32 стр. (РСДРП. Солдатская и крестьянская б-ка. № 13). Перед загл. авт.: Н. Ленин. – 406.
- Lê-nin, V. I. Thiết lập chủ nghĩa xã hội hay là bóc trần việc ăn cắp công quỹ?* – Ленин, В. И. Введение социализма или раскрытие казнокрадства? – «Правда», Пг., 1917, № 77, 22 (9) июня, стр. 1. – 232.
- *Thư gửi Ba-xôc.* Ngày 30 tháng Chạp 1914 (12 tháng Giêng 1915). – Письмо Баску. 30 декабря 1914 г. (12 января 1915 г.). – 157.
 - *Thư gửi các đồng chí.* – Письмо к товарищам. – «Рабочий Путь», Пг., 1917, № 40, 1 ноября (19 октября), стр. 2-3; № 41, 2 ноября (20 октября), стр. 2-3; № 42, 3 ноября (21 октября), стр. 2. Подпись: Н. Ленин. – 551.
 - * – *Văn bản cũ và mới của chương trình.* – Старый и новый тексты программы. – В кн.: Материалы по пересмотру партийной программы. Под ред. и с предисл. Н. Ленина. Пг., «Прибой», 1917, стр. 18 - 32. – 486 - 487.
 - *Về chiến tranh.* Diễn văn của đồng chí Lê-nin tại đại hội các Xô-viết. – О войне. Речь т. Ленина на съезд Советов. – «Правда», Пг., 1917, № 95, 13 июля (30 июня), стр. 2-3; № 96, 14 (1) июля, стр. 2 - 3; № 97, 15 (2) июля, стр. 2 - 3. – 579.
 - *Về đề nghị của Boós-go-bi-e.* [Nghi quyết được thông qua tại Hội nghị VII toàn Nga (Hội nghị tháng Tư) Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga. 1917]. – О предложении Боргбъерга. [Резолюция, принятая на Седьмой (Апрельской) Всероссийской конференции РСДРП(б). 1917 г.]. – «Правда», Пг., 1917, № 41, 9 мая (26 апреля), стр. 1. Под общ. загл.: Резолюция Всероссийской конференции РСДРП. – 96.
 - *Về nhiệm vụ của giai cấp vô sản trong cuộc cách mạng hiện nay.* – О задачах пролетариата в данной революции. – «Правда», Пг., 1917, № 26, 7 апреля, стр. 1 - 2. Подпись: Н. Ленин. – 399.
 - *Về thái độ đối với Chính phủ lâm thời.* [Nghi quyết được thông qua tại Hội nghị toàn thành phố Pê-tơ-rô-grát Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga, 1917]. – Об отношении к Временному правительству. [Резолюция, принятая на Петроградской общегородской конференции РСДРП(б). 1917 г.]. – «Правда», Пг., 1917, № 35, 1 мая (18 апреля), стр. 3. Под общ. загл.: Российская социал.-демократическая работа партия. – 399.

- *Về việc sửa đổi chương trình của đảng.* – О пересмотре партийной программы. – «Солдатская Правда», Пг., 1917, № 13, 16 (3) мая. приложение к газете «Солдатская Правда», стр. 4. – 463.
- *Về việc triệu tập cái gọi là Hội nghị xã hội chủ nghĩa quốc tế với sự tham gia của những phần tử xã hội - sô-vanh.* – О созыве международной якобы социалистической конференции с участием социал.-шовинистов. – «Правда», Пг., 1917, № 55, 25 (12) мая, стр. 2. – 95 - 96.
- Liên minh vàng.* [Xã luận]. – Союз желтых. [Передовая]. – «Рабочий», Пг., 1917, № 1, 7 сентября (25 августа), стр. 1. – 160.
- Lời kêu gọi của thủ tướng gửi công nhân Nga.* – Обращение министра-председателя к гражданам России. – «Известия Петроградского Совета Рабочих и Солдатских Депутатов», 1917, № 127, 26 июля, стр. 6. – 65.
- "*Lời nói nước Nga*", Mát-xcđ-va. – «Русское Слово», М. – 280, 281, 314, 448.
- "*Lời nói sinh động*", Pê-tơ-rô-grát. – «Живое Слово», Пг. – 8, 20.
- Lời nói tuyên bố của phái đa số trong xô-viết [tại Hội nghị dân chủ].* – Декларация советского большинства [на Демократическом совещании]. – «Известия Центрального Исполнительного Комитета и Петроградского Совета Рабочих и Солдатских Депутатов», 1917, № 175, 19 сентября, стр. 5. – 399 - 400, 406 - 407.
- M-n, V. – M-n, B. – xem Mi-li-u-tin, V. P.*
- Mác, C. Ngày 18 tháng Sương mù của Lu-i Bô-na-pác-to.* Tháng Chạp 1851 - tháng Ba 1852. – Маркс, К. Восемнадцатое брюмера Луи Бонапарта. Декабрь 1851 г. - март 1852 г. – 51, 53.
- *Nội chiến ở Pháp.* Lời kêu gọi của Hội đồng trung ương Hội liên hiệp lao động quốc tế. Tháng Tư - tháng Năm 1871. – Гражданская война во Франции. Воззвание Генерального Совета Международного Товарищества Рабочих. Апрель – май 1871 г. – 398 - 399.
- *Thư gửi L. Cu-ghen-man.* Ngày 12 tháng Tư 1871. – Письмо Л. Кугельману. 12 апреля 1871 г. – 422.
- Mác-tóp, L. Böyle giờ thì sao?* – Мартов, Л. Что же теперь? – «Новая Жизнь», Пг., 1917, № 76, 16 (29) июля, стр. 1. – 58 - 59.

Mệnh lệnh gửi lực lượng và hạm đội. Ngày 16 tháng Sáu 1917. Bộ đội tác chiến. – *Приказ армии и флоту.* 16 июня 1917 г. Действующая армия. – «Известия Петроградского Совета Рабочих и Солдатских Депутатов», 1917, № 96, 20 июня, стр. 1. – 89.

Mệnh lệnh gửi lực quân và hạm đội. Ngày 15 tháng Bảy 1917. – *Приказ армии и флоту.* 15-го июля 1917 г. – «Известия Петроградского Совета Рабочих и Солдатских Депутатов», 1917, № 119, 16 июля, стр. 4. – 55 - 56, 59, 62.

[*Mili-u-tin, V. P.*] *Kết quả nửa năm của chính sách tư sản.* – (Милютин, В. П.) Полугодовой итог буржуазной политики. – «Рабочий», Пг., 1917, № 4, 10 сентября (28 августа), стр. 1 - 2. Подпись: В. М-н. – 160.

Nát-xôp, X. I-a. "Tám màn che đã được vén". – Надсон, С. Я. «Завеса сброшена». – 305.

Nê-cra-xôp, N. A. *Hạnh phúc thay nhà thơ hiền lành.* – Некрасов, Н. А. Блажен незлобивый поэт. – 119, 389.

Nghị quyết [của Ban binh sĩ thuộc Xô-viết Pê-to-rô-grát phản đối việc chinh phu rói khỏi Pê-to-rô-grát]. – Резолюция [солдатской секции Петроградского Совета против ухода правительства из Петербурга]. – «Известия Центрального Исполнительного Комитета Советов Рабочих и Солдатских Депутатов», Пг., 1917, № 191, 7 октября, стр. 4. Под общ. загл.: В солдатской секции Петроградского Совета р. и с. д. – 457, 458.

[*Nghị quyết của Ban chấp hành Rô-xtôp trên sông Đôn Đảng tự do nhân dân*]. – [Резолюция Ростовского-на-Дону комитета партии народной свободы]. – «Речь», Пг., 1917, № 210 (3 952), 7 (20) сентября, стр. 5, в отд.: По России. Под загл.: Партия народной свободы. – 286, 298 - 301.

Nghị quyết của Ban kinh tế thuộc Ban chấp hành trung ương các Xô-viết nhân việc nâng giá lúa mì. – Резолюция Экономического отдела ЦИК по поводу повышения хлебных цен – xem Về giá quy định.

Nghị quyết của Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ Pê-to-rô-grát về việc hủy bỏ án tử hình. – Резолюция Петроградского Совета рабочих и солдатских депутатов об отмене смертной казни – xem Trong Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ. Phiên họp ngày

18 tháng Tám của Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ Pê-to-rô-grát.

Nghị quyết về vấn đề ruộng đất [đã được thông qua tại Hội nghị VII toàn Nga (Hội nghị tháng Tư) Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga, 1917]. – Резолюция по аграрному вопросу, [принятая на Седьмой (Апрельской) Всероссийской конференции РСДРП(б). 1917 г.]. – «Солдатская Правда», Пг., 1917, № 13, 16 (3) мая. Приложение к газете «Солдатская Правда», стр. 2. Под общ. загл.: Резолюции Всероссийской конференции Российской социал-демократической рабочей партии, состоявшейся 24-29 апреля 1917 года. – 575.

Nghị quyết về việc thống nhất [đã được thông qua tại Đại hội VI Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga]. – Резолюция об объединении, [Принятая на VI съезде РСДРП(б)]. – «Пролетарий», Пг., 1917, № 4, 30 (17) августа, стр. 3. Под общ. загл.: 6-й съезд РСДРП. – 99.

"Ngọn cờ lao động". – «Знамя Труда», Пг., 1917, № 25, 22 сентября, стр. 2. – 393.

"Ngôn Luận", Pê-to-rô-grát. – «Речь», Пг. – 43, 56, 121, 159, 280, 281, 286, 294, 313, 348, 382.

– 1917, № 156 (3898), 6 (19) июля, стр. 3. – 36.

– 1917, № 159 (3901), 9 (22) июля, стр. 3. – 36.

– 1917, № 160 (3902), 11 (24) июля, стр. 1 - 2. – 49.

– 1917, № 164 (3906), 15 (28) июля, стр. 5. – 36.

– 1917, № 190 (3932), 15 (28) августа, стр. 2 - 4. – 97, 169.

– 1917, № 194 (3936), 19 августа (1 сентября), стр. 5. – 124 - 128.

– 1917, № 210 (3952), 7 (20) сентября, стр. 5. – 286, 298 - 301.

– 1917, № 218 (3960), 16 (29) сентября, стр. 2. – 383, 388.

"Người công nhân" Pê-to-rô-grát. – «Рабочий», Пг., 1917, №№ 1-6. – 160.

– 1917, № 1, 7 сентября (25 августа), стр. 1, 2. – 160.

– 1917, № 2, 8 сентября (26 августа), стр. 1 - 2. – 160, 233.

– 1917, № 3, 9 сентября (27 августа), стр. 1, 2 - 3. – 160.

- "*Nguời công nhân*", Pê-to-rô-grát. – «Рабочий», Пг., 1917, № 4, 10 сентября (28 августа), стр. 1 - 2. – 160.
- Второй экстренный вып., Пг., 1917, № 5, 10 сентября (28 августа), стр. 1. – 160.
 - 1917, № 6, 11 сентября (29 августа), стр. 1. – 160.
 - 1917, № 8, 12 сентября (30 августа), стр. 2. – 337.
- "*Nguời dân chủ - xã hội*", Giơ-ne-vơ. – «Социал-Демократ», Женева. – 8.
- 1915, № 47, 13 октября, 2 стр. – 579.
 - 1915, № 48, 20 ноября, стр. 2. – 8, 41.
- "*Nguời dân chủ - xã hội*", Mát-xcô-va. – «Социал-Демократ», М. – 338.
- "*Nguời vô sản*", Pê-to-rô-grát. – «Пролетарий», Пг., 1917, № 3, 29 (16) августа, стр. 4. – 193.
- 1917, № 4, 30 (17) августа, стр. 3. – 99.
 - 1917, № 7, 2 сентября (20 августа), стр. 3. – 135.
- Những nạn nhân*. – Жертвы. – «Речь», Пг., 1917, № 159 (3901), 9 (22) июля, стр. 3. Под общ. загл.: Ликвидация мятежа. – 36.
- Những nghị quyết đã được thông qua tại Đại hội III Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng họp tại Mát-xcô-va vào những ngày 25 tháng Năm - 4 tháng Sáu 1917.* – Резолюции, принятые на 3-м съезде п. с.-р., состоявшемся в Москве 25 мая – 4 июня 1917 г. М., «Земля и Воля», [1917]. 16 стр. – 560.
- Những người bị giết và những người bị thương*. – Убитые и раненые. – «Дело Народа», Пг., 1917, № 96, 9 июля, стр. 4. – 36.
- Những người bôn-sê-vích có lỗi*. – Виноваты большевики. – «Правда», Пг., 1917, № 92, 10 июля (27 июня), стр. 2. – 49.
- Những người bôn-sê-vích và Hội nghị Xtoč-khon.* [Xã luận]. – Большеевики и Стокгольм. [Передовая]. – «Новая Жизнь», Пг., 1917, № 97, 10 (23) августа, стр. 1. – 138 - 141.
- Những quy định về việc các ủy ban ruộng đất điều chỉnh những quan hệ ruộng đất và quan hệ sản xuất nông nghiệp*. – Правила об урегулировании земельными комитетами земельных и сельскохозяйст-

- венныхых отношений. – «Дело Народа», Пг., 1917, № 183, 18 октября, стр. 4. – 560 - 567, 575.
- * *Những tài liệu về việc sửa đổi chương trình của Đảng*. Do N. Lê-nin hiệu đính và viết lời tựa. – Материалы по пересмотру партийной программы. Под ред. и с предисл. Н. Ленина. Пг., «Прибой», 1917. 32 стр. (РСДРП). – 463, 464, 478 - 484, 486 - 487, 493, 495 - 498.
- Những tài liệu về việc sửa đổi chương trình của Đảng*. – Материалы по пересмотру партийной программы. Сборник статей: В. Милютина и др. М., Обл. бюро Моск. пром. района РСДРП, 1917. 40 стр. (РСДРП). – 355, 463, 464 - 493.
- Những tin đồn về một vụ ám sát*. – Слухи о заговоре. – «Новая Жизнь», Пг., 1917, № 103, 17 (30) августа, стр. 3. – 96 - 101.
- Pê-to-rô-grát, ngày 6 (19) tháng Bảy*. Tình thế bắt buộc. [Xã luận]. – Петроград, 6 (19) июля. Момент обязывает. [Передовая]. – «Дело Народа», Пг., 1917, № 93, 6 июля, стр. 1. – 61, 287.
- Pê-to-rô-grát, ngày 11 tháng Bảy*. – Петроград, 11 июля. – «Речь», Пг., 1917, № 160, (3902), 11 (24) июля, стр. 1-2. – 49.
- Pê-to-rô-grát, ngày 29 tháng Bảy (11 tháng Tám)*. Việc đổi mới các bộ và nền dân chủ. – Петроград, 29 июля (11 августа). Обновление ведомств и демократия. – «Дело Народа», Пг., 1917, № 113, 29 июля, стр. 1. – 271.
- Pê-to-rô-grát, ngày 20 tháng Tám*. Những cuộc bầu cử ở thành phố. – Петроград, 20 августа. Городские выборы. – «Русская Воля», Пг., 1917, № 197, 20 августа, стр. 2. – 155.
- Pê-to-rô-grát, ngày 24 tháng Tám (6 tháng Chín)*. Bầu cử vào Đu-ma trung ương. – Петроград, 24 августа (6 сент.). Выборы в центральную думу. – «Дело Народа», Пг., 1917, № 135, 24 августа, стр. 1. – 443.
- Pê-to-rô-grát, ngày 16 tháng Chín.* [Xã luận]. – Петроград, 16 сентября. [Передовая]. – «Речь», Пг., 1917, № 218 (3960), 16 (29) сентября, стр. 2. – 383, 386.
- Pê-to-rô-grát, ngày 21 tháng Chín (3 tháng Mười)*. Những con đường thỏa hiệp. – Петроград, 21 сентября (3 окт.). Пути соглашения. – «Дело Народа», Пг., 1917, № 160, 21 сентября, стр. 1. – 384 - 385, 386, 390, 397.

Pê-to-rô-grát, ngày 29 tháng Chín (12 tháng Mười). Trước hết là trấn an, sau là cải cách. – Петроград, 29 сентября (12 окт.). Сначала успокоение, потом реформы. – «Дело Народа», Пг., 1917, № 167, 29 сентября, стр. 1. – 364, 368, 426 - 429, 508.

Pê-to-rô-grát, ngày 30 tháng Chín (13 tháng Mười). Một cuộc cách mạng mới hay là Quốc hội lập hiến? – Петроград, 30 сентября (13 окт.). Новая революция или Учредительное собрание? – «Дело Народа», Пг., 1917, № 168, 30 сентября, стр. 1. – 374 - 376, 424 - 426, 509.

Phiên họp của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ. – Заседание Центр. Исполнит. Комитета С. р. и. с. д.). – «Известия Центрального Исполнительного Комитета и Петроградского Совета Рабочих и Солдатских Депутатов», Пг., 1917, № 180, 24 сентября, стр. 2 - 3. – 349, 350.

Phiên họp của [Đại hội toàn Nga các Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ]. Ngày 5 tháng Sáu [1917]. – Заседание [Всероссийского съезда Советов рабочих и солдатских депутатов]. 5 июня (1917 г.). – «Известия Петроградского Совета Рабочих и Солдатских Депутатов», 1917, № 85, 7 июня, стр. 11 - 16. – 279, 405 - 406.

Pri-lê-gia-ép, I. Khủng hoảng của chính sách lương thực của Bộ Lương thực. – Прилежаев, И. Кризис продовольственной политики министерства продовольствия. – «Дело Народа», Пг., 1917, № 147, 6 сентября, стр. 1. – 276 - 277.

Quyết định của Ban chấp hành trung ương Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng. – Постановление центрального комитета п. с.-р. – «Дело Народа», Пг., 1917, № 184, 19 октября, стр. 1. – 560.

Quyết định của Chính phủ lâm thời. – Постановление Временного правительства. – «Известия Центрального Исполнительного Комитета и Петроградского Совета Рабочих и Солдатских Депутатов», 1917, № 140, 10 августа, стр. 4. Под общ. загл.: Во Врем. правительстве. – 170.

Quyết định của Chính phủ lâm thời [về ngăn cấm việc mua bán ruộng đất]. Ngày 12 tháng Bảy 1917. – Постановление Временного правительства [о воспрещении земельных сделок]. 12 июля 1917 г. – «Вестник Временного Правительства», Пг., 1917, № 104 (150), 14 (27) июля, стр. 1, в отд.: Действия правительства. – 76, 86.

[*Quyết định của Chính phủ lâm thời về thời hạn triệu tập Quốc hội lập hiến.*] Ngày 14 tháng Sáu 1917]. – [Постановление Временного правительства о сроке созыва Учредительного собрания. 14 июня 1917 г.]. – «Вестник Временного Правительства», Пг., 1917, № 80 (126), 15 (28) июня, стр. 1, в отд.: действия правительства. – 46, 49, 76.

[*Quyết định của Chính phủ lâm thời về việc hoàn bầu cử vào Quốc hội lập hiến.*] Ngày 9 tháng Tám 1917]. – [Постановление Временного правительства об отсрочке выборов в Учредительное собрание. 9 августа 1917 г.]. – «Известия Центрального Исполнительного Комитета и Петроградского Совета Рабочих и Солдатских Депутатов», 1917, № 140, 10 августа, стр. 3. Под общ. загл.: Отсрочка Учредительного собрания. – 427.

[*Quyết định của Chính phủ lâm thời về việc phục hồi án tử hình.*] Ngày 12 tháng Bảy 1917]. – [Постановление Временного правительства о восстановлении смертной казни. 12 июля 1917 г.]. – «Вестник Временного Правительства», Пг., 1917, № 103 (149), 13 (26) июля, стр. 1. – 62, 73, 170.

Quyết định của Chính phủ lâm thời về việc thành lập các ủy ban ruộng đất. Ngày 21 tháng Tư 1917. – Постановление Временного правительства об учреждении земельных комитетов. 21 апреля 1917. – «Вестник Временного Правительства», Пг., 1917, № 38 (84), 23 апреля (6 мая), стр. 1. – 561, 562 - 563.

Quyết định về vấn đề ruộng đất. (Ngày 25 tháng Năm 1917). – Постановление по аграрному вопросу. (25 мая 1917 г.). – «Известия Всероссийского Совета Крестьянских Депутатов», Пг., 1917, № 15, 26 мая, стр. 7. – 86.

Rô-den-bli-um, D. (Phiéc-xôp). Trao ruộng đất cho các ủy ban ruộng đất. – Розенблюм, Д. (Фирсов). Передача земли в ведение земельных комитетов. – «Дело Народа», Пг., 1917, № 183, 18 октября, стр. 1. – 566.

S. Những ngàyIo áu. Những ấn tượng ngày 4 tháng Bảy. – Ш. Тревожные дни. Впечатления 4 июля. – «Рабочая Газета», Пг., 1917, № 100, 7 июля, стр. 3. – 32 - 33, 287.

Sự liên hiệp mà chúng tôi đề nghị là một sự liên hiệp trung thực. [Xã luận]. – Честная коалиция, которую предлагаем мы. [Передо-

- вая]. – «Рабочий», Пг., 1917, № 2, 8 сентября (26 августа), стр. 1. – 160.
- "Sự nghiệp nhân dân"*, Pê-to-rô-grát. – «Дело Народа», Пг. – 19, 171, 271, 278, 332, 335, 436, 458, 523, 575.
- 1917, № 92, 5 июля, стр. 1, 2. – 32, 62, 287.
 - 1917, № 93, 6 июля, стр. 1, 3– 61, 287.
 - 1917, № 96, 9 июля, стр. 4. – 36.
 - 1917, № 113, 29 июля, стр. 1. – 271.
 - 1917, № 114, 30 июля, стр. 2. – 542.
 - 1917, № 135, 24 августа, стр. 1. – 443.
 - 1917, № 147, 6 сентября, стр. 1. – 268, 276 - 279.
 - 1917, № 160, 21 сентября, стр. 1. – 384, 386, 390.
 - 1917, № 164, 26 сентября, стр. 2 - 3. – 397.
 - 1917, № 167, 29 сентября, стр. 1. – 364, 368, 369, 427 - 429, 508.
 - 1917, № 168, 30 сентября, стр. 1. – 374 - 379, 425 - 428, 509.
 - 1917, № 175, 8 октября, стр. 2. – 508.
 - 1917, № 183, 18 октября, стр. 1, 4. – 560 - 567, 575.
 - 1917, № 184, 19 октября, стр. 1. – 560.

"Sự nghiệp vô sản", Crôn-stát. – «Пролетарское Дело», Кронштадт. – 11.

 - 1917, № 7, 3 августа (21 июля), стр. 2. – 32.
 - 1917, № 16, 14 (1) августа, стр. 2 - 3; № 18, 16 (3) августа. стр. 2 - 3. – 288.

"Sự thật", Pê-to-rô-grát. – «Правда», Пг. – 8, 9, 19, 28, 32, 46, 56, 59, 60, 63, 170, 290, 293, 498, 553, 579.

 - 1917, № 26, 7 апреля, стр. 1 - 2. – 399.
 - 1917, № 35, 1 мая (18 апреля), стр. 3. – 399.
 - 1917, № 41, 9 мая (26 апреля), стр. 1. – 94.
 - 1917, № 46, 15 (2) мая, стр. 3. – 399.

- 1917, № 55, 25 (12) мая, стр. 2. – 93 - 94.
- 1917, № 67, 9 июня (27 мая), стр. 2. – 230.
- 1917, № 77, 22 (9) июня, стр. 1. – 232.
- 1917, № 78, 23 (10) июня, стр. 1. – 88.
- 1917, № 82, 28 (15) июня, стр. 2-3; № 83, 29 (16) июня, стр. 2 - 3. – 269.
- 1917, № 84, 30 (17) июня, стр. 2-3. – 281.
- 1917, № 92, 10 июля (27 июня), стр. 2. – 49.
- 1917, № 94, 12 июля (29 июня), стр. 2. – 230.
- 1917, № 95, 13 июля (30 июня), стр. 2-3; № 96, 14 (1) июля, стр. 2 - 3; № 97, 15 (2) июля, стр. 2 - 3. – 579.
- 1917, № 99, 18 (5) июля, стр. 4. – 32, 60.

"Sự thật binh sĩ", Pê-to-rô-grát. – «Солдатская Правда», Пг., 1917, № 13, 16 (3) мая. Приложение к газете «Солдатская Правда», стр. 2, 3, 4. – 133, 358 - 359, 463, 575.

""Sự thật" khở nhở", Pê-to-rô-grát. – «Листок Правды», Пг. – 20, 27, 62.

Sự thoả hiệp giữa Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ Pê-to-rô-grát với Chính phủ lâm thời. – Соглашение Петроградского Совета рабочих и солдатских депутатов с Временным правительством. – xem Trích biên phiên họp của Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ ngày 2 tháng Ba.

"Thống nhất", Pê-to-rô-grát. – «Единство», Пг. – 223, 294, 330, 338, 396, 436.

"Thời mới", Pê-to-rô-grát. – «Новое Время», Пг. – 11, 20, 62, 280, 542.

"Tia lửa", Pê-to-rô-grát. – «Искра», Пг., 1917, № 1, 26 сентября, стр. 2. – 357.

Tiếng nói của nông dân về vấn đề liên hiệp. – Голос крестьянства по вопросу о коалиции. – «Знамя Труда», Пг., 1917, № 25, 22 сентября, стр. 2. Подпись: А. Б. – 393.

Tin giờ chót. – Последние известия. – «Новая Жизнь», Пг., 1917, № 138 (132), 27 сентября (10 октября), стр. 3. – 351.

"*Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ*", Pê-tô-rô-grát. – «Известия Центрального Исполнительного Комитета Советов Рабочих и Солдатских Депутатов», Пг., 1917, № 191, 7 октября, стр. 4. – 457, 458.

"*Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết và của Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ Pê-tô-rô-grát*". – «Известия Центрального Исполнительного Комитета и Петроградского Совета Рабочих и Солдатских Депутатов». – 313, 458, 579.

- 1917, № 140, 10 августа, стр. 3, 4, 6. – 170, 427.
- 1917, № 142, 12 августа, стр. 6. – 121.
- 1917, № 148, 19 августа, стр. 4 - 5. – 124 - 127.
- 1917, № 154, 26 августа, стр. 4. – 191, 297.
- 1917, № 164, 7 сентября, стр. 1, 7. – 212, 213, 216, 219, 223, 224, 227, 241, 248 - 249, 302, 458.
- 1917, № 171, 15 сентября, стр. 1 - 6. – 337.
- 1917, № 173, 17 сентября, стр. 1 - 6. – 333 - 334, 336, 337, 338 - 339, 434 - 435.
- 1917, № 175, 19 сентября, стр. 5. – 399 - 400, 406 - 407.
- 1917, № 180, 24 сентября, стр. 2 - 3. – 349, 350.
- 1917, № 182, 27 сентября, стр. 7. – 410.
- "*Tin tức của Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ Pê-tô-rô-grát*". – «Известия Петроградского Совета Рабочих и Солдатских Депутатов», 1917, № 4, 3 марта, стр. 1, 4. – 81, 82, 90, 168.
- 1917, № 59, 6 мая, стр. 1. – 83.
- 1917, № 84, 6 июня, стр. 9. – 382.
- 1917, № 85, 7 июня, стр. 11 - 16. – 279, 405 - 406.
- 1917, № 91, 14 июня, стр. 8. – 87.
- 1917, № 96, 20 июня, стр. 1, 2. – 89.
- 1917, № 110, 6 июля, стр. 6. – 11.
- 1917, № 113, 9 июля, стр. 5. – 11.

- 1917, № 115, 12 июля, стр. 2 - 3. – 25 - 28.
- 1917, № 119, 16 июля, стр. 4. – 55 - 56, 59, 62, 170.
- 1917, № 126, 25 июля, стр. 2. – 67.
- 1917, № 127, 26 июля, стр. 6. – 65.
- 1917, № 128, 27 июля, стр. 2. – 67.
- "*Tin tức của Xô-viết đại biểu nông dân toàn Nga*", Pê-tô-rô-grát. – «Известия Всероссийского Совета Крестьянских Депутатов», Пг., 1917, № 15, 26 мая, стр. 7. – 86.
- 1917, № 88, 19, августа, стр. 3 - 4. – 142 - 153, 311, 561 - 562, 564, 565, 575.

"*Tin tức nước Nga*", Mát-xcô-va. – «Русские Ведомости», М., 1917, № 198, 30 августа (12 сентября), стр. 5. – 246, 249, 250, 312, 332.

– 1917, № 220, 27 сентября (10 октября), стр. 5. – 366 - 367.

"*Tin tức Sở giao dịch*", Pê-tô-rô-grát. – «Биржевые Ведомости», Пг. – 121, 248, 280, 281, 285.

– Вечерний вып. Пг., 1917, № 16317, 4 (17) июля, стр. 2 - 3. – 36.

– Вечерний вып. Пг., 1917, № 16430, 7 (20) сентября, стр. 2. – 285.

Tình hình trong Quốc tế và những nhiệm vụ của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. [Nghị quyết được thông qua tại Hội nghị VII toàn Nga (Hội nghị tháng Tư) Đảng công nhân dân chủ - xã hội (б) Nga. 1917]. – Положение в Интернационале и задачи РСДРП. [Резолюция, принятая на Седьмой (Апрельской) Всероссийской конференции РСДРП(б). 1917 г.]. – «Солдатская Правда», Пг., 1917, № 13, 16 (3) мая. Приложение к газете «Солдатская Правда», стр. 3. Под. общ. загл.: резолюции Всероссийской конференции Российской социал-демократической рабочей партии, состоявшейся 24-29 апреля 1917 года. – 133, 358 - 359.

Trên các đường phố của thủ đô vào những ngày 3 và 4 tháng Ba. (Tường thuật của người chứng kiến). – На улицах столицы 3-го и 4-го июля. (Заметки очевидца). – «Пролетарское Дело», Кронштадт, 1917, № 7, 3 августа (21 июля), стр. 2. – 32.

Trích biên bản phiên họp của Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ ngày 2 tháng Ba. – Из протокола заседания Совета рабочих и солдатских депутатов 2-го марта. – «Известия Петроградского Совета Ра-

бочих и Солдатских Депутатов», 1917, № 4, 3 марта, стр. 4. – 82, 90, 170.

Trong Ban chấp hành trung ương các Xô-viết. – В Центральном Исполнительном Комитете. – «Новая Жизнь», Пг., 1917, № 93, 5 (18) августа, стр. 3. – 104 - 110.

Trong Chính phủ lâm thời. – Во Временном правительстве. – «Биржевые Ведомости», Вечерний вып., Пг., 1917, № 16430, 7 (20) сентября, стр. 2. – 285.

Trong Du-ma thành phố. – В городской думе. – «Речь», Пг., 1917, № 156 (3898), 6 (19) июля, стр. 3. – 36.

Trong Ủy ban toàn Nga về các vấn đề bầu cử vào Quốc hội lập hiến. – Во Всероссийской комиссии по делам о выборах в Учредительное собрание. – «Известия Центрального Исполнительного Комитета и Петроградского Совета Рабочих и Солдатских Депутатов», 1917, № 140, 10 августа, стр. 6. – 427.

Trong Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ. – В Совете рабочих и солдатских депутатов. – «Рабочий Путь», Пг., 1917, № 18, 6 октября (23 сентября), стр. 3. – 367, 375, 446, 447.

Trong Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ. – В Совете рабочих и солдатских депутатов. – «Речь», Пг., 1917, № 194 (3936), 19 августа (1 сентября), стр. 5. – 125 - 128.

Trong Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ. Phiên họp của Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ Pê-tô-rô-grát, ngày 18 tháng Tám. – В Совете раб. и солдат. депутатов. Заседание Петр. Сов. р. и. с. д. 18 авг. – «Известия Центрального Исполнительного Комитета и Петроградского Совета Рабочих и Солдатских Депутатов», 1917, № 148, 19 августа, стр. 4 - 5. – 124 - 127.

"Truyền tin của Chính phủ lâm thời", Pê-tô-rô-grát. – «Вестник Временного Правительства». Пг., 1917, № 2 (47), 7 (20) марта. стр. 1. – 47.

- 1917, № 38 (84), 23 апреля (6 мая), стр. 1. – 561, 562 - 563.
- 1917, № 49 (95), 6 (19) мая, стр. 1. – 83 - 85, 212 - 220, 223.
- 1917, № 80 (126), 15 (28) июня, стр. 1. – 46, 48, 76.
- 1917, № 100 (146), 9 (22) июля, стр. 1. – 46, 65, 376, 427.
- 1917, № 103 (149), 13 (26) июля, стр. 1. – 62, 73, 170.

– 1917, № 104 (150), 14 (27) июля, стр. 1. – 76, 86.

– 1917, № 151 (197), 12 (25) сентября, стр. 3. – 227.

Tsê-khôp, A. P. Con người nằm trong vỏ ốc. – Чехов, А. П. Человек в футляре. – 422.

Tuyên bố của Ban chấp hành các Xô-viết. – Заявление Исполнительного комитета. – «Известия Петроградского Совета Рабочих и Солдатских Депутатов», 1917, № 59, 6 мая, стр. 1. Под общ. загл.: На каких условиях наши товарищи вступили в правительство? – 83.

Tuyên bố của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết. – От Центр. Исп. Комитета. – «Известия Петроградского Совета Рабочих и Солдатских Депутатов», 1917, № 110, 6 июля, стр. 6. – 11.

Tuyên bố của Ban chấp hành Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ. – От Исполнительного комитета Совета рабочих и солдатских депутатов. – «Известия Петроградского Совета Рабочих и Солдатских Депутатов», 1917, № 4, 3 марта, стр. 1. Подпись: Исполн. комитет Сов. солд. и раб. депутатов. – 81, 167.

Tuyên bố của Chính phủ lâm thời. – От Временного правительства. – «Вестник Временного Правительства», Пг., 1917, № 2 (47), 7 (20) марта, стр. 1, в отд.: Действия правительства. – 46.

Tuyên bố của Chính phủ lâm thời. [Bản tuyên bố]. Ngày 5 tháng Năm 1917. – От Временного правительства. – [Декларация]. 5 мая 1917 г. «Вестник Временного правительства», Пг., 1917, № 49 (95), 6 (19) мая, стр. 1, в отд.: Действия правительства. – 84 - 85, 212 - 213, 237.

Tuyên bố của Chính phủ lâm thời. [Bản tuyên bố]. Ngày 8 tháng Bảy 1917. – От Временного правительства [Декларация]. 8 июля 1917 г. – «Вестник Временного Правительства», Пг., 1917, № 100 (146), 9 (22) июля, стр. 1, в отд.: Действия правительства. – 46, 65, 376, 427.

Tuyên bố của Chính phủ lâm thời. [Về đạo luật ngăn cấm việc mua bán ruộng đất]. Ngày 12 tháng Bảy 1917. – От Временного правительства. [К закону о воспрещении земельных сделок]. 12 июля 1917. – «Вестник Временного Правительства», Пг., 1917, № 104 (150), 14 (27) июля, стр. 1. в отд.: Действия правительства. – 76, 86.

Tuyên bố của Ủy ban điều tra của Ban chấp hành các Xô-viết toàn Nga. – От следственной комиссии Вс. Исп. Комитета. – «Известия Петроградского Совета Рабочих и Солдатских Депутатов», 1917, № 113, 9 июля, стр. 5. – 11.

Tuyên bố của viên sĩ quan Đu-ba-xôp đại biểu cho mặt trận. – Заявление офицера Дубасова от имени фронта – xem Trong Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ.

Tuyên bố của Hội nghị xã hội chủ nghĩa quốc tế lần thứ III ở Xim-méc-van. [1917]. – Манифест 3-ей Циммервальдской международной социалистической конференции. [1917]. – «Рабочий Путь», Пг., 1917, № 22, 11 октября (28 сентября), стр. 1 - 2. – 357.

Ủy ban điều tra các sự kiện ngày 3 và 4 tháng Bảy. – Следственная комиссия о событиях 3-го и 4-го июля. – «Дело Народа», Пг., 1917, № 93, 6 июля, стр. 3. – 61.

Ủy nhiệm thư mẫu. Thảo ra trên cơ sở 242 uỷ nhiệm thư do đại biểu các địa phương trình lên Đại hội I toàn Nga các Xô-viết đại biểu nông dân, họp ở Pê-tơ-rô-grát năm 1917. – Примерный наказ. Составленный на основании 242 наказов, доставленных с мест депутатами на 1-й Всероссийский съезд Советов крестьянских депутатов в 1917 году. – «Известия Всероссийского Совета Крестьянских Депутатов», Пг., 1917, № 88, 19 августа, стр. 3 - 4. – 142 - 153, 311, 561 - 562, 564, 565, 575.

Vấn đề chính quyền và Quốc hội lập hiến. [Xã luận]. – Проблема власти и Учредительное собрание. [Передовая]. – «Дело Народа», Пг., 1917, № 147, 6 сентября, стр. 1. Под общ. загл.: Петроград, 6 (19) сентября. – 268.

Vấn đề Hội nghị Xtoč-khôn. (Phiên họp của Ban chấp hành Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ). – Вопрос о Стокгольмской конференции. (Заседание Исп. Ком. Сов. раб. и солд. деп.). – «Русская Воля», Пг., 1917, № 186, 8 августа, стр. 6. – 93 - 95.

Về cuộc biểu tình ngày 18 tháng Sáu. – К демонстрации 18 июня. – «Известия Петроградского Совета Рабочих и Солдатских Депутатов», 1917, № 91, 14 июня, стр. 8. – 89.

Về giá quy định. – О твердых ценах. – «Известия Центрального Исполнительного Комитета и Петроградского Совета Рабочих и Солдатских Депутатов», 1917, № 164, 7 сентября, стр. 7. – 212, 213, 214, 218, 219, 223, 225, 227, 241, 248 - 249, 458.

Về tình hình chính trị. [Nghị quyết được thông qua tại Đại hội VI Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga]. – О политическом положении. [Резолюция, принятая на VI съезде РСДРП(б)]. – «Пролетарий», Пг., 1917, № 3, 29 (16) августа, стр. 4. Под общ. загл.: 6-ой съезд РСДРП. – 193.

Về vấn đề nâng cao giá lúa mì. – К вопросу о повышении хлебных цен. – «Рабочая Газета», Пг., 1917, № 152, 5 сентября, стр. 4. – 312.

Việc giải tán Xây-mo. – Розпуск сейма. – «Рабочая Газета», Пг., 1917, № 112, 21 июля, стр. 1. – 50 - 51.

Việc hoãn triệu tập Quốc hội lập hiến. – Отсрочка созыва Учредительного собрания. «Русская Воля», Пг., 1917, № 167, 16 июля, стр. 5. Под общ. загл.: К созыву Учредительного собрания. – 49 - 50.

Việc hoãn triệu tập Quốc hội lập hiến. – Отсрочка созыва Учредительного собрания. – «Воля Народа», Пг.. 1917, № 67, 16 июля, стр. 3. – 49.

Việc nâng giá quy định. Tuyên bố của Chính phủ lâm thời. Ngày 29 tháng Tám 1917. – Повышение твердых цен. От Временного правительства. 29 августа 1917 г. – «Русские Ведомости», М., 1917, № 198, 30 августа (12 сентября), стр. 5. – 246, 249, 250, 312, 332.

Võn-i – Вол-ий – xem Vô-lô-đác-xki, V.

Vô-lô-đác-xki, V. Gửi tất cả các đồng chí! (Thư gửi ban biên tập). – Володарский, В. Ко всем товарищам! (Письмо в редакцию). – «Рабочий», Пг., 1917, № 2, 8 сентября (26 августа), стр. 2. – 160.

– *Pê-tơ-rô-grát và nước Nga.* – Петроград и Россия. – «Рабочий», Пг., 1917, № 3, 9 сентября (27 августа), стр. 2 - 3. – 160.

Vụ nổ súng trên đại lộ Nép-xki. – Стрельба на Невском. – «Биржевые Ведомости». Вечерний вып., Пг., 1917, № 16317, 4 (17) июля, стр. 2 - 3. – 36.

X-i, X. Những cuộc bầu cử ở thành phố vào những ngày 24 tháng Chín và 25 tháng Sáu. (Số liệu thống kê). – С-ий, С. Городские выборы 24-го сентября и 25-го июня. (Статистическая справка). – «Русские Ведомости», М., 1917, № 220, 27 сентября (10 октября), стр. 5. – 366 - 367.

Xan-đô-miéc-xki, A. Cuộc đấu tranh cho công cuộc tổ chức nền công nghiệp. (Từ vùng mỏ sông Đôn). – Сандомирский, А. Борьба за организацию промышленности. (Из Донецкого бассейна). – «Новая Жизнь», Пг., 1917, № 61, 29 июня (12 июля), стр. 1. – 245.

Xmiéc-nôr, V. Về việc sửa đổi chương linh kinh tế tối thiểu. – Смирнов, В. О. пересмотре экономической программы-минимум. – В кн.: Материалы по пересмотру партийной программы. Сборник статей: В Милотина и др. М., Обл. бюро Моск. пром. района РСДРП, 1917, стр. 34-40 (РСДРП). – 487 - 491.

[Xmít - Phan-kne, M. N.] Tiếng nói của phái dân chủ. – [Смит-Фалькнер, М. Н.] Голос демократии. – «Свободная жизнь», Пг., 1917, № 1, 2 (15) сентября, стр. 2. Подпись: М. Смит. – 246 - 247.

[Хô-côn-ni-côr, G. I-a.] Về việc sửa đổi chương linh của đảng. – [Сокольников, Г. Я.] К пересмотру партийной программы. (Введение и программа-максимум). – В кн.: Материалы по пересмотру партийной программы. Сборник статей: В. Милотина и др. М., Обл. бюро Моск. пром. района РСДРП. 1917, стр. 8 - 22 (РСДРП). Подпись: В. Сокольников. – 464 - 486.

Хô-côn-ni-côr, V. – Сокольников, В. – хем Хô-côn-ni-côr, G. I-a.

"Хрác-tác", Mát-xcô-va. – «Спарта», М., 1917, № 4, 10 августа, стр. 4 - 7. – 187, 463, 487 - 496.

Xu-kha-nôr, N. Sám lai gầm. – Суханов, Н. Гром снова грянул. – «Новая жизнь», Пг., 1917, № 142 (136), 1 (14) октября, стр. 1. – 446.

– Về việc thu tiêu cuộc đấu tranh cho hòa bình. – К ликвидации борьбы за мир. – «Новая жизнь», Пг., 1917, № 106, 20 августа (2 сентября), стр. 1. – 162 - 172.

"Ý chí Nga", Pê-to-rô-grát. – «Русская Воля», Пг. – 155, 339.

1917, № 167, 16 июля, стр. 5. – 49.

1917, № 186, 8 августа, стр. 6. – 93 - 95.

1917, № 197, 20 августа, стр. 2, 6. – 155, 173 - 177.

"Ý dân", Pê-to-rô-grát. – «Воля Народа», Пг. - 396.

1917, № 67, 16 июля, стр. 3. – 49.

Anti-Dühring – xem Ăng-ghen, Ph. Chống Duy-rinh. Ông O-giê-ni Duy-rinh đảo lộn khoa học.

Bulletin de l'assemblée nationale. Première législature. – "Gazette Nationale, ou le Moniteur Universel", Paris, 1792, N. 248, 4 september, p. 1051. – 440, 502 - 503.

Clausewitz, K. Hinterlassene Werke über Krieg und Kriegsführung. Bd. 1, T. 1. Vom Kriege. Berlin, Dümmler, 1832. XXVIII, 371 S. – 262 - 263.

[Engels, F.] Revolution und Konterrevolution in Deutschland. 2. Aufl. Stuttgart, Dietz, 1907. 141 S. – 440 - 441.

"Gazette Nationale, ou le Moniteur Universel", Paris, 1792, N. 248, 4 september, p. 1051. – 440, 502 - 503.

"Die Glocke", München - Berlin. – 41.

The Internationalist", Boston. – 358.

Manifest der Internationale zur gegenwärtigen Lage, [angenommen auf dem Außerordentlichen Internationalen Sozialistenkongreß zu Basel]. – In: Außerordentlicher Internationaler Sozialistenkongreß zu Basel am 24. und 25. November 1912. Berlin, Buchh. "Vorwärts", 1912, S. 23 - 27. – 131 - 132.

"Politiken", Stockholm. – 357.

Protokoll från Sveriges Socialdemokratiska Arbetarepartis (fortsatta) nionde kongress i Stockholm den 23 nov. - 1 dec. 1914. – In: Protokoll från Sveriges Socialdemokratiska Arbetarepartis (ajournerade och fortsatta) nionde kongress i Stockholm den 3 - 4 aug. samt den 23 nov. - 1 dec. 1914. Stockholm, 1915, S. 19 - 244. – 453 - 455.

Protokoll über die Verhandlungen des Parteitages der Sozialdemokratischen Partei Deutschlands. Abgehalten zu Erfurt vom 14. bis 20. Oktober 1891. Berlin, "Vorwärts", 1891. 368 S. – 475.

"Russische Korrespondenz "Prawda""", Stockholm. – 9.

"Työmies". Helsinki. – 357.

Vogelstein, Th. Die finanzielle Organisation der kapitalistischen Industrie und die Monopolbildungen. – In: Grundriß der Sozialökonomik. Abt. VI. Industrie, Bergwesen, Bauwesen. Buch III. B. I. Tübingen, Mohr (Siebeck), 1914, S. 187 - 246. – 479 - 481.

BẢNG CHỈ DÂN TÊN NGƯỜI

A

A-léch-xan-đro III (Rô-ma-nóp) (1845 - 1894) – hoàng đế Nga (1881 - 1894). – 127.

A-léch-xê-ép, M. V. (1857 - 1918) – tướng của quân đội Nga hoàng; là một người theo chủ nghĩa quân chủ cuồng nhiệt và là một tên phản cách mạng. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917, A-léch-xê-ép là Tổng tư lệnh tối cao, sau đó làm tham mưu trưởng cho tên Tổng tư lệnh tối cao Kê-ren-xki trong một thời gian. Trong thời kỳ nội chiến và thời kỳ có cuộc can thiệp vũ trang của nước ngoài chống nước Nga xô-viết, y đứng đầu "đội quân tình nguyện" bạch vệ được tổ chức ra ở miền Bắc Cáp-ca-dơ. – 197, 274, 285, 307.

A-léch-xin-xki, G. A. (sinh năm 1879) – trong thời kỳ đầu của đời hoạt động chính trị của mình, là một người dân chủ - xã hội. Trong thời gian cách mạng Nga lần thứ nhất, A-léch-xin-xki đứng về phía những người bôn-sê-vích. Trong những năm ngự trị của thế lực phản động, y là một phần tử triệu hồi, là một trong những kẻ tổ chức ra nhóm chống đảng là nhóm "Tiến lên". Trong thời gian chiến tranh để quốc chủ nghĩa thế giới, y là một phần tử xã hội - sô-vanh, cộng tác với nhiều tờ báo tư sản. Năm 1917, y gia nhập nhóm "Thống nhất" của Plê-kha-nóp. Y đứng trên lập trường phản cách mạng. Tháng bảy 1917, y đã bị bắt – cùng với cơ quan phản gián quân sự – những tài liệu giả mạo để vu khống V. I. Lê-nin và những người bôn-sê-vích. Tháng Tứ 1918, y chạy trốn ra nước ngoài. Trong thời kỳ sống lưu vong, y đứng về phía phái phản động cực đoan. – 9, 11, 12, 29, 35, 40 - 41, 43, 56, 62, 441, 455.

Ác-xen-rốt, P. B. (1850 - 1928) – một trong những thủ lĩnh của phái men-sê-vích. Trong những năm ngự trị của thế lực phản động và có cao trào cách mạng mới, y là một trong những nhà lãnh đạo của phái thủ tiêu; Ác-xen-rốt có chân trong ban biên tập báo "Tiếng nói người dân chủ - xã hội" của bọn men-sê-vích theo chủ nghĩa thủ tiêu. Trong những năm chiến tranh để quốc chủ nghĩa thế giới, y núp dưới những câu nói có tính chất phái giữa, thực tế là đứng trên lập trường của chủ nghĩa xã hội - sô-vanh. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917, Ác-xen-rốt là ủy viên Ban chấp hành Xô-viết Pé-tô-rô-grát; y ủng hộ Chính phủ lâm thời tư sản. Ác-xen-rốt có thái độ thù địch với Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười; khi sống lưu vong ở nước ngoài, Ác-xen-rốt tuyên truyền cho cuộc can thiệp vũ trang chống nước Nga xô-viết. – 358.

Áp-kxen-chi-ép, N. D. (1878 - 1943) một trong những thủ lĩnh của đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng, ủy viên Ban chấp hành trung ương của đảng này. Trong thời gian chiến tranh để quốc chủ nghĩa thế giới, Áp-kxen-chi-ép là một phần tử xã hội - sô-vanh điên cuồng; y cộng tác với các cơ quan ngôn luận của phái vệ quốc như tờ "Ô nước ngoài", "Tin tức", "Lời kêu gọi". Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917, y là chủ tịch Ban chấp hành Xô-viết đại biểu nông dân toàn Nga, bộ trưởng Bộ nội vụ trong chính phủ liên hiệp lần thứ hai của Kê-ren-xki, sau đó y làm chủ tịch Hội đồng lâm thời phản cách mạng của nước cộng hòa (Tiến nghị viện). Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, y là một trong những kẻ tổ chức những vụ nổi loạn phản cách mạng. Năm 1918 y là chủ tịch cái gọi là "Hội đồng chấp chính U-phá"; sau đó Áp-kxen-chi-ép lưu vong ra nước ngoài, ở đó y vẫn tiếp tục đấu tranh tích cực chống Chính quyền Xô-viết. – 65, 69, 97, 100, 109, 111, 136, 138 - 139, 147, 150, 171, 227, 386, 507, 534.

Át-lơ(Adler), Phri-drích (1879 - 1960) – một người dân chủ - xã hội Áo, một trong những nhà lý luận của cái gọi là "chủ nghĩa Mác của Áo", – một sự che đậy, bằng những lời nói mác-xít, việc từ bỏ chủ nghĩa Mác cách mạng, từ bỏ đấu tranh giai cấp của giai cấp vô sản. Trong những năm 1910 - 1911, Át-lơ là biên tập viên báo "Volksrecht" ("Dân quyền"), cơ quan của Đảng dân chủ - xã hội Thụy-sĩ, về sau làm bí thư Đảng dân chủ - xã hội Áo. Ngày 21 tháng Mười 1916, Át-lơ đã thực hiện một hành động khùng bỗ: bắn chết thủ tướng Áo – bá tước Stuyéc-cơ. Át-lơ là một

trong số những nhà tổ chức ra cái Quốc tế theo chủ nghĩa phái giữa, mà người ta gọi là Quốc tế II^{1/2} (1921 - 1923), rồi sau đó là một trong những thủ lĩnh của "Quốc tế công nhân xã hội chủ nghĩa". – 358, 360.

Át-lơ(Adler), Vích-to (1852 - 1918) một trong những nhà tổ chức và thủ lĩnh của Đảng dân chủ - xã hội Áo. Năm 1886, Át-lơ sáng lập ra tờ báo "Gleichheit" ("Bình đẳng"). Từ năm 1889 ông là biên tập viên của tờ báo "Arbeiter-Zeitung" ("Báo công nhân") – cơ quan trung ương của Đảng dân chủ - xã hội Áo. Trong những năm 80 và 90 thế kỷ XIX, V. Át-lơ có liên hệ với Ph. Ăng-ghen, nhưng chẳng bao lâu sau khi Ăng-ghen mất, Át-lơ đã rời vào chủ nghĩa cải lương, trở thành một trong những lãnh tụ của chủ nghĩa cơ hội. Trong thời gian chiến tranh để quốc chủ nghĩa thế giới, Át-lơ đứng trên lập trường phái giữa, tuyên truyền quan điểm "hòa bình giai cấp" và đấu tranh chống những hoạt động cách mạng của giai cấp công nhân. Năm 1918, sau khi thành lập chính thể cộng hòa tư sản ở Áo, Át-lơ đã làm bộ trưởng Bộ ngoại giao trong một thời gian.

Khi còn là nghị sĩ của nghị viện Áo, theo yêu cầu của N. C. Crúp-xca-i-a, Át-lơ đã báo lính cho V. I. Lê-nin khi Người bị bắt ngày 26 tháng Bảy (8 tháng Tám) 1914 ở Tân Tác-gơ (Ga-li-xi-a) vì bị tố cáo sai. – 41.

Ă

Ăng-ghen (Engels), Phri-đrích (1820 - 1895) – một trong những người sáng lập ra chủ nghĩa cộng sản khoa học, lãnh tụ và người thầy của giai cấp vô sản quốc tế, người bạn và bạn chiến đấu của C. Mác (xem bài viết của V. I. Lê-nin "Phri-đrích Ăng-ghen". Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcô-va, t. 2, tr. XV - 14). – 19, 54, 151, 178, 319, 321, 326, 432, 439 - 440, 475, 502, 503, 544.

B

B. – xem Bu-kha-rin, N. I.

Ba-da-rốp, V. (Rút-nép, V. A. *) (1874 - 1939) – tham gia phong trào dân chủ - xã hội từ năm 1896. Trong những năm 1905 - 1907, Ba-da-rốp cộng tác với một số cơ quan ngôn luận bôn-sê-vích; trong

*Chữ ngả đặt trong ngoặc là họ và tên thật.

thời kỳ ngự trị của thế lực phản động, Ba-da-rốp đã từ bỏ chủ nghĩa bôn-sê-vích, tuyên truyền cho "chủ nghĩa tạo thần" và chủ nghĩa kinh nghiệm phê phán, và là một trong những đại biểu chủ chốt của phái Ma-kho xét lại chủ nghĩa Mác. Năm 1917, Ba-da-rốp trở thành một phần tử men-sê-vích quốc tế chủ nghĩa, là một trong những biên tập viên của báo nửa men-sê-vích "Đời sống mới". Ba-da-rốp đã chống lại Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười. Từ năm 1921, Ba-da-rốp làm việc ở Ủy ban kế hoạch nhà nước; trong những năm cuối đời, Ba-da-rốp làm công tác phiên dịch các tác phẩm văn học và triết học. – 417, 419, 547, 556.

Ba-gra-ti-ôn, D. P. (sinh năm 1863) – công tước, tướng của quân đội Nga hoàng. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917, y làm sư đoàn trưởng sư đoàn thô dân Cáp-ca-dơ. Tham gia tích cực trong vụ phiến loạn của Coóc-ni-lốp. – 274, 307.

Ba-xốc – xem Mê-lê-nép-xki, M. I.

Bau-σ(Bauer), Ӧt-tô (1882 - 1938) – một trong những thủ lĩnh của Đảng dân chủ - xã hội Áo và của Quốc tế II, là nhà tư tưởng của cái gọi là "chủ nghĩa Mác của Áo". Bau-σ có thái độ thù địch với Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười. Trong những năm 1918 - 1919, y là bộ trưởng Bộ ngoại giao nước cộng hòa tư sản Áo. Trong những năm 1919, 1927 và 1934, Bau-σ đã tích cực tham gia vào việc đàn áp những hoạt động đấu tranh cách mạng của giai cấp công nhân Áo. Trong những hành động chống cộng sản của mình, Bau-σ đã câu kết với chủ nghĩa phát-xít, ủng hộ việc tuyên truyền chủ nghĩa đại Đức. – 580.

Bây-li-xo, M. T. (sinh năm 1873) – một nhân viên người Do-thái làm việc trong nhà máy gạch ở Ki-ép, năm 1911 bị vu oan là đã giết chết một em trai theo đạo Thiên chúa, vì mục đích lễ nghi tôn giáo. – 11, 31, 32, 40, 42.

Béc-ken-ghem, A. M. (1880 - 1932) – một đảng viên đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng, là nhà hoạt động hợp tác xã. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917, y là chủ tịch Ủy ban lương thực Mát-xcô-va. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, y ở nước ngoài với tư cách là đại diện Liên hiệp trung ương các hợp tác xã tiêu dùng, tiến hành hoạt động chống Nhà nước xô-viết. Năm 1922, y lưu vong ra nước ngoài. Từ năm 1926 đến năm 1932, Béc-ken-ghem là chủ tịch "Liên hiệp trung ương các hợp tác xã Do-thái" ở Ba-lan. – 386.

Béc-na-txơ-ki, M. V. (sinh năm 1876) – giáo sư khoa kinh tế chính trị. Từ tháng Chín 1917, y là bộ trưởng Bộ tài chính trong Chính phủ lâm thời tư sản. Y còn giữ chức vụ đó trong các chính phủ phản cách mạng của Đê-ni-kin và của Vran-ghen. Béc-na-txơ-ki là một tên bạch vệ lưu vong. – 224.

Béc-stanh (Bernstein), E-đu-a (1850 - 1932) thủ lĩnh cánh cơ hội chủ nghĩa cực đoan trong Đảng dân chủ - xã hội Đức và của Quốc tế II, nhà lý luận của chủ nghĩa xét lại và chủ nghĩa cải lương. Béc-stanh đã tham gia phong trào dân chủ - xã hội từ giữa những năm 70 của thế kỷ XIX. Từ năm 1881 đến năm 1889, ông là biên tập viên của tờ báo "Der Sozialdemokrat" ("Người dân chủ - xã hội"), cơ quan trung ương của Đảng dân chủ - xã hội Đức. Trong những năm 1896 - 1898, ông đã cho đăng trong tạp chí "Die Neue Zeit" ("Thời mới") một loạt bài lấy tên là "Những vấn đề của chủ nghĩa xã hội", mà sau đó được in thành sách dưới nhan đề "Những tiền đề của chủ nghĩa xã hội và những nhiệm vụ của đảng dân chủ - xã hội". Cuốn sách đã công khai xét lại các nguyên lý triết học, kinh tế học và chính trị của chủ nghĩa Mác cách mạng. Béc-stanh đã tuyên bố rằng nhiệm vụ cơ bản của phong trào công nhân là đấu tranh cho những cải cách nhằm cải thiện hoàn cảnh kinh tế của công nhân dưới chế độ tư bản, và đưa ra một công thức có tính chất cơ hội chủ nghĩa như sau: "phong trào là tất cả, còn mục đích cuối cùng chẳng là gì cả". Trong thời kỳ chiến tranh để quốc chủ nghĩa thế giới, Béc-stanh đứng trên lập trường phái giữa, che đậy chủ nghĩa xã hội - sô-vanh bằng những câu nói suông về chủ nghĩa quốc tế. Trong những năm tiếp theo đó, Béc-stanh vẫn tiếp tục ủng hộ đường lối của giai cấp tư sản để quốc chủ nghĩa, chống Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười và Nhà nước xô-viết. – 321.

Biu-kê-nên (Buchanan), Gioóc-giо' Uy-li-am (1854 - 1924) – nhà ngoại giao Anh. Khi làm đại sứ ở Nga (1910 - 1918), y đã giúp đỡ những nhóm phản động đấu tranh chống phá cách mạng. Tháng Tám 1917, y ủng hộ cuộc phiến loạn phản cách mạng của Coóc-ni-lốp. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, y tích cực trợ giúp bọn bạch vệ, đã tham gia việc tổ chức các âm mưu phản cách mạng, và sau đó tham gia việc tổ chức cuộc can thiệp của khối Đồng minh chống lại nước Nga xô-viết. Vào những năm 1919 - 1921, y làm đại sứ ở Ý, đến năm 1921 thì từ chức. – 297, 508.

Blăng (Blanc), Lu-i (1811 - 1882) – nhà xã hội chủ nghĩa tiểu tư sản và nhà sử học của Pháp. Blăng phủ nhận tính không điều hòa của những mâu thuẫn giai cấp dưới chế độ tư sản chủ nghĩa, là người đối địch với cách mạng vô sản, đứng trên lập trường thỏa hiệp với giai cấp tư sản. Trong thời kỳ cách mạng 1848, Blăng tham gia chính phủ lâm thời, lãnh đạo ủy ban "nghiên cứu vấn đề công nhân"; với sách lược thỏa hiệp của mình, Blăng đã tiếp tay cho giai cấp tư sản trong việc đánh lạc hướng giai cấp công nhân để giai cấp này xa rời cuộc đấu tranh cách mạng. Năm 1871, được bầu vào Quốc hội, Blăng đã đứng trong phe kẻ thù của Công xã Pa-ri. – 108, 272.

Bô-brin-xki, A-I. A., A-n. A., V. A. – các bá tước, những đại địa chủ và những chủ các nhà máy đường, là những chính khách phản động. – 226.

Bô-na-pác-to, Lu-i – xem Na-pô-lê-ông III.

Bô-na-pác-to, Na-pô-lê-ông – xem Na-pô-lê-ông I.

Bram-xôn, L. M. (sinh năm 1869) – một đảng viên "đảng xã hội chủ nghĩa nhân dân", một nhà chính luận, một luật sư. Ông ta là một trong số những người sáng lập ra nhóm Lao động trong Đu-ma nhà nước I. Năm 1917, ông ta là đại diện của "những người xã hội chủ nghĩa nhân dân" và của phái lao động trong Ban chấp hành Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ Pê-tơ-rô-grát. Bram-xôn ủng hộ Chính phủ lâm thời tư sản. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười ông ta lưu vong ra nước ngoài. – 111.

Bran-tinh (Branting), Cá-c-lo I-an-ma (1860 - 1925) – thủ lĩnh của Đảng dân chủ - xã hội Thụy-điển, một trong những nhà lãnh đạo của Quốc tế II, đứng trên lập trường cơ hội chủ nghĩa. Trong những năm 1887 - 1917 (với những thời gian gián đoạn); Bran-tinh làm biên tập viên của báo "Socialdemokraten" ("Người dân chủ - xã hội"), cơ quan trung ương của đảng; vào những năm 1897 - 1925, Bran-tinh là đại biểu của Quốc hội Thụy-điển. Trong những năm chiến tranh để quốc chủ nghĩa thế giới, Bran-tinh là một phần tử xã hội - sô-vanh. Năm 1917, Bran-tinh tham gia chính phủ liên hiệp của É-den, ủng hộ cuộc can thiệp vũ trang chống nước Nga xô-viết. Vào những năm 1920, 1921 - 1923 và 1924 - 1925, Bran-tinh cầm đầu chính phủ dân chủ - xã hội. – 134, 135, 139, 358.

Brê-scô - Brê-scôp-xcai-a, È. C. (1844 - 1934) – một trong những người tổ chức và lãnh đạo đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng, mụ là người thuộc cánh cực hữu của đảng này. Trong những năm 70, mụ bắt đầu hoạt động chính trị bằng cách "đi vào nhân dân", đã bị bắt và bị đi đày (năm 1878 – trong vụ xử 193 người). Sau Cách mạng tháng Hai 1917, mụ ủng hộ Chính phủ lâm thời tư sản. Mụ là người ủng hộ việc tiếp tục cuộc chiến tranh để quốc chủ nghĩa "đến thắng lợi cuối cùng". Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, mụ đã đấu tranh chống Chính quyền xô-viết. Năm 1919, mụ sang Mỹ, sau đó sống ở Pháp. Ở nước ngoài, mụ tiến hành một chiến dịch vu khống chống nước Nga xô-viết, ủng hộ việc chuẩn bị một cuộc can thiệp mới, tham gia báo "Thời gian", cơ quan của bọn bạch vệ lưu vong ở Pa-ri. – 295, 303, 332, 346, 396, 414, 433, 435, 436, 458, 508.

Bri-ăng (Briand), A-ri-xti-đơ (1862 - 1932) – một chính khách và nhà ngoại giao Pháp. Một thời gian y đã gia nhập hàng ngũ những người xã hội chủ nghĩa cánh tả. Năm 1902, y trúng cử vào nghị viện và trở thành một chính khách tư sản phản động, công khai thù địch với giai cấp công nhân. Y bị khai trừ ra khỏi đảng xã hội chủ nghĩa và gia nhập nhóm "những người xã hội chủ nghĩa độc lập", năm 1911 nhóm này lấy tên là "đảng xã hội chủ nghĩa cộng hòa". Năm 1909, Bri-ăng trở thành thủ tướng của "nội các ba tên phản bội" (Bri-ăng – Min-lơ-răng – Vi-vi-a-ni). Năm 1910, Bri-ăng đã đàn áp dã man cuộc bãi công của công nhân đường sắt, và đã tuyên bố đường sắt nằm trong tình trạng chiến tranh. Năm 1913 và những năm 1915 - 1917, 1921 - 1922, y làm thủ tướng; năm 1924, y là đại diện của Pháp tại Hội quốc liên. Năm 1925 y tham gia ký kết các hiệp ước Lô-cá-c-nô nhằm chống lại Liên-xô. Trong những năm 1926 - 1931, y là bộ trưởng Bộ ngoại giao. – 405.

Brôn-dôp, P. V. – ủy viên Ban chấp hành trung ương các Xô-viết khóa thứ nhất 1917. – 111.

Bu-bli-côp, A. A. (sinh năm 1875) – đại biểu của giai cấp tư sản công thương nghiệp, là kỹ sư; y là đại biểu trong Đu-ma nhà nước IV, đảng viên của đảng tư sản cấp tiến. Y đã tham gia Hội nghị nhà nước ở Mát-xcô-va hồi tháng Tám 1917. Tại hội nghị này, y tán thành chủ trương liên hiệp giai cấp tư sản với phái men-sê-vích. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, y lưu vong ra nước ngoài. – 213, 235 - 236.

Bu-kha-rin, N. I. (B.) (1888 - 1938) – đảng bôn-sê-vích từ năm 1906; đã làm công tác tuyên truyền trong các quận khác nhau ở Mát-xcô-va. Năm 1911, Bu-kha-rin lưu vong ra nước ngoài. Năm 1915, Bu-kha-rin cộng tác với tạp chí "Người công sản", Bu-kha-rin đã đứng trên lập trường phi mác-xít trong các vấn đề về nhà nước, về chuyên chính vô sản, về quyền dân tộc tự quyết và các vấn đề khác. Tại Đại hội VI của đảng, Bu-kha-rin đưa ra một số đề phát triển của cách mạng, một số đề nhằm chống số đố của Lê-nin và bắt nguồn từ sự phủ nhận sự liên minh của giai cấp công nhân với giai cấp nông dân nghèo.

Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, Bu-kha-rin làm biên tập viên báo "Sự thật", đã từng là ủy viên Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương, ủy viên Ban chấp hành Quốc tế cộng sản. Đã nhiều lần Bu-kha-rin chống lại đường lối lê-nin-nít của đảng: năm 1918, Bu-kha-rin cầm đầu nhóm chống lại đảng là nhóm "những người cộng sản cánh tả"; trong thời gian có cuộc thảo luận trong đảng về công đoàn (1920 - 1921), lúc đầu Bu-kha-rin giữ lập trường "đệm", sau đó thì liên hiệp với nhóm Tơ-rốt-xki, từ năm 1928 Bu-kha-rin cầm đầu nhóm đối lập thuộc phái hữu trong đảng. Năm 1929, Bu-kha-rin bị khai trừ ra khỏi Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương. Năm 1937 vì hoạt động chống đảng, Bu-kha-rin đã bị khai trừ ra khỏi đảng. – 187, 463, 488 - 489, 493 - 493, 495.

C

Ca-lê-đin, A. M. (1861 - 1918) – một tên tướng trong quân đội Nga hoàng, một tên a-ta-man Cô-dắc vùng sông Đôn. Tháng Tám 1917 tại Hội nghị nhà nước ở Mát-xcô-va, Ca-lê-đin đưa ra một chương trình đại quy mô nhằm đàn áp cách mạng. Y là kẻ tham gia tích cực vụ phiến loạn của Coóc-ni-llop. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, Ca-lê-đin là một trong những kẻ lãnh đạo bọn Cô-dắc phản cách mạng vùng sông Đôn, tham gia việc thành lập "đội quân tinh nguyện" bạch vệ, cầm đầu vụ nổi loạn của bọn Cô-dắc. Vì những thất bại ngoài mặt trận nên tháng Giêng 1918, y đã tự sát bằng súng. – 97, 99, 169 - 171, 274, 292.

Ca-mê-nép (Rô-den-phen-đơ), L. B. (1883 - 1936) – già nhập đảng bôn-sê-vích từ năm 1901, làm ủy viên ban biên tập các báo "Người vô sản" và "Sự thật". Tại Hội nghị VII toàn Nga (Hội nghị tháng Tự) Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga, Ca-mê-nép được bầu làm ủy viên Ban chấp hành trung ương đảng. Sau Cách mạng

dân chủ - tư sản tháng Hai 1917, y đã chống lại đường lối lê-nin-nít của đảng nhằm thực hiện cách mạng xã hội chủ nghĩa. Tháng Mười 1917, y cho công bố trên tờ báo nửa men-sê-vích "Đời sống mới", bản tuyên bố – nhân danh cá nhân và thay mặt Di-nô-vi-ép – về sự bất đồng với nghị quyết của Ban chấp hành trung ương về khởi nghĩa vũ trang; hành động đó là sự tiết lộ quyết định bí mật của đảng, là một sự phản bội cách mạng.

Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, Ca-mê-nép làm chủ tịch Xô-viết Mát-xcơ-va, phó chủ tịch Hội đồng bộ trưởng dân ủy, ủy viên Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương đảng. Đã nhiều lần Ca-mê-nép chống lại đường lối lê-nin-nít của đảng: tháng Mười một 1917 là người tán thành việc thành lập chính phủ liên hiệp có sự tham gia của bọn men-sê-vích và bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng; năm 1925 y là một trong những kẻ tổ chức ra "phái đối lập mới"; năm 1926 y là một trong những thủ lĩnh của khối Di-nô-vi-ép - Tơ-rốt-xki chống đảng. Năm 1927 y đã bị Đại hội XV Đảng cộng sản (b) Liên-xô khai trừ ra khỏi đảng vì đã hoạt động tích cực trong phái đối lập của Tơ-rốt-xki. Năm 1928, Ca-mê-nép tuyên bố thừa nhận những sai lầm của mình và đã được phục hồi đảng tịch, tuy nhiên không chấm dứt hoạt động chống đảng nên năm 1932 y lại bị khai trừ ra khỏi Đảng cộng sản (b) Liên-xô. Năm 1933 Ca-mê-nép lại được phục hồi đảng tịch. Năm 1934, vì hoạt động chống đảng, y đã bị khai trừ ra khỏi đảng lần thứ ba. – 19, 93 - 95, 121, 337, 548 - 551, 553 - 559, 568.

Ca-vai-nhắc (Cavaignac), *Lu-i O-gien* (1802 - 1857) – một viên tướng Pháp, một chính khách phản động. Đã tham gia cuộc xâm lăng An-giê-ri (1831 - 1848), y nổi tiếng trong việc áp dụng những thủ đoạn dã man để tiến hành chiến tranh. Sau Cách mạng tháng Hai 1848, y được làm Toàn quyền An-giê-ri; từ tháng Năm 1848, sau cuộc bầu cử vào Quốc hội lập hiến Pháp, Ca-vai-nhắc là bộ trưởng Bộ chiến tranh; từ tháng Sáu 1848, y cầm đầu bộ máy chuyên chính quân sự, y đã dàn áp hết sức dã man cuộc khởi nghĩa tháng Sáu của công nhân Pa-ri. Từ tháng Bảy đến tháng Chạp 1848, y đứng đầu bộ máy chính quyền hành pháp. Như C. Mác đã chỉ rõ, Ca-vai-nhắc tượng trưng cho "chuyên chính của giai cấp tư sản bằng thanh kiếm" (Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 2, t. 7, tr. 39). – 1, 17, 18, 20.

Ca-txo, B. D. – xem Cam-cốp, B. D.

Cam-cốp (*Ca-txo*), B. D. (1885 - 1938) – đảng viên đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng, là một trong những nhà tổ chức và thủ lĩnh của đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả. Năm 1918, Cam-cốp chống lại việc ký kết hòa ước với Brét, là một trong những kẻ thủ mưu giết hại đại sứ Đức Miéc-bách và là một trong những kẻ tổ chức vụ phiến loạn của đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả ở Mát-xcơ-va. Vì hoạt động phản cách mạng, Cam-cốp đã bị bắt và bị Tòa án quân sự kết án. Về sau, Cam-cốp làm việc trong lĩnh vực thống kê. – 173, 534.

Cát-cốp, M. N. (1818 - 1887) – một địa chủ, một nhà chính luận phản động. Khi bắt đầu hoạt động chính trị hắn là người theo chủ nghĩa tự do quý tộc ôn hòa. Đầu những năm 60 hắn chuyển sang phe phản động. Trong những năm 1863 - 1887 hắn là biên tập viên kiêm nhà xuất bản tờ "Tin tức Mát-xcơ-va" – cái loa của thế lực phản động quân chủ. Cát-cốp tự gọi mình là "con chó canh gác trung thành của chế độ chuyên chế". Tên tuổi của Cát-cốp là tượng trưng cho thế lực phản động điên cuồng nhất. – 127.

Cau-xky (Kautsky), *Các-lơ* (1854 - 1938) – một trong những lãnh tụ của Đảng dân chủ - xã hội Đức và Quốc tế II, lúc đầu là một nhà mác-xít, về sau là kẻ phản bội chủ nghĩa Mác. Cau-xky là nhà tư tưởng của một thứ chủ nghĩa cơ hội thuộc loại có hại và nguy hiểm nhất là chủ nghĩa phái giữa (chủ nghĩa Cau-xky). Cau-xky là biên tập viên tạp chí lý luận của Đảng dân chủ - xã hội Đức "Die Neue Zeit" ("Thời mới").

Cau-xky bắt đầu tham gia phong trào xã hội chủ nghĩa từ năm 1874. Hồi đó quan điểm chính trị của Cau-xky là một sự hỗn hợp giữa chủ nghĩa Lát-xan, chủ nghĩa Man-tuýt mới và chủ nghĩa vô chính phủ. Năm 1881, Cau-xky làm quen với C. Mác và Ph. Ăng-ghen, và do ảnh hưởng của hai ông nên Cau-xky đã đi theo chủ nghĩa Mác, song ngay trong thời kỳ ấy Cau-xky đã dao động và ngả về phía chủ nghĩa cơ hội vì vậy C. Mác và Ph. Ăng-ghen đã phê phán gay gắt Cau-xky. Trong những năm 80 và 90 thế kỷ XIX, Cau-xky đã viết một số tác phẩm về các vấn đề lý luận mác-xít: "Học thuyết kinh tế của Các Mác", "Vấn đề ruộng đất" và v.v.; mặc dù có những sai lầm, các tác phẩm đó đã đóng một vai trò tích cực trong việc tuyên truyền chủ nghĩa Mác. Về sau, trong những năm 1910 - 1911, Cau-xky chuyển sang lập trường chủ nghĩa cơ hội. Trong thời gian chiến tranh để quốc chủ nghĩa thế giới, Cau-xky đứng trên lập trường phái giữa, che đậy chủ

nghĩa xã hội - sô-vanh bằng những câu nói rõng tuếch về chủ nghĩa quốc tế. Cau-xky là tác giả của lý luận phản động về chủ nghĩa siêu đế quốc. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, Cau-xky công khai chống lại cách mạng vô sản và chuyên chính của giai cấp công nhân, chống lại Chính quyền xô-viết.

V. I. Lê-nin đã kịch liệt phê phán chủ nghĩa Cau-xky, qua các tác phẩm của mình: "Sự phả sản của Quốc tế II", "Chủ nghĩa đế quốc, giai đoạn tột cùng của chủ nghĩa tư bản", "Nhà nước và cách mạng", "Cách mạng vô sản và tên phản bội Cau-xky" và qua một số tác phẩm khác. – 132, 447.

Coóc-ni-lốp, L. G. (1870 - 1918) – một tên tướng trong quân đội Nga hoàng, một tên theo chủ nghĩa quân chủ. Tháng Bảy - tháng Tám 1917, y làm Tổng tư lệnh tối cao quân đội Nga. Tháng Tám y cầm đầu vụ phiến loạn phản cách mạng. Sau khi vụ phiến loạn bị dập tắt, y bị bắt và bị giam, y trốn khỏi nhà giam và đến vùng sông Đôn, trở thành một trong số những kẻ tổ chức ra "đội quân tình nguyện" bạch vệ và sau đó trở thành tư lệnh đội quân này. Coóc-ni-lốp bị giết trong trận đánh ở gần È-ca-tê-ri-nô-đa. – 65, 92, 157, 158, 159, 163, 171, 183, 194, 196, 197 - 198, 224, 257, 274, 282, 290 - 291, 292, 297, 304, 332, 335, 377, 400, 437, 458, 510, 528.

Cô-dơ-lốp-xki, M. I-u. (1876 - 1927) – một nhà hoạt động của phong trào cách mạng Ba Lan và Nga. Ông là đảng viên đảng dân chủ - xã hội từ thời kỳ những năm 1900 - 1910, là một người bôn-sê-vích. Cô-dơ-lốp-xki là ủy viên Ban lãnh đạo của Đảng dân chủ - xã hội Vương quốc Ba Lan và Lít-va. Sau Cách mạng dân chủ - xã hội tư sản tháng Hai 1917, ông là ủy viên Ban chấp hành Xô-viết Pê-tô-rô-grát và ủy viên Ban chấp hành trung ương các Xô-viết khóa thứ nhất, chủ tịch Du-ma khu vực Vư-boóc-gơ. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, ông làm chủ tịch Ủy ban điều tra đặc biệt ở Pê-tô-rô-grát, sau đó làm ủy viên Bộ dân ủy tư pháp, chủ tịch Tiểu hội đồng bộ trưởng dân ủy. Năm 1919 ông là bộ trưởng Bộ dân ủy tư pháp của nước Cộng hòa Lít-va - Bé-lô-ru-xi-a. Vào những năm 1923 - 1927, ông làm cố vấn trưởng tư pháp của Bộ dân ủy giao thông. – 9.

Côn-lôn-tai, A. M. (1872 - 1952) – tham gia phong trào dân chủ - xã hội từ những năm 90 thế kỷ XIX, bà là nhà cách mạng chuyên nghiệp. Trong những năm 1906 - 1915 bà gia nhập phái men-sê-vích; từ năm 1915 bà là đảng viên đảng bôn-sê-vich. Tại Đại hội VI

Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga, Côn-lôn-tai được bầu làm ủy viên Ban chấp hành trung ương đảng. Từ đầu cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới, bà đứng trên lập trường cách mạng quốc tế chủ nghĩa. Trong thời gian ở các nước thuộc bán đảo Xcăng-di-na-vi-a, sau đó ở Mỹ, Côn-lôn-tai đã thực hiện nhiệm vụ do V. I. Lê-nin giao cho là đoàn kết các phần tử cánh tả, quốc tế chủ nghĩa trong các đảng dân chủ - xã hội. Sau Cách mạng dân chủ tư sản tháng Hai 1917, bà trở về Nga và được đưa vào Ban chấp hành Xô-viết Pê-tô-rô-grát, đã hoạt động trong hàng ngũ lính thủy của Hạm đội Ban-tich và trong binh lính của các đơn vị bảo vệ Pê-tô-rô-grát. Trong những ngày tháng Bảy 1917, Côn-lôn-tai bị Chính phủ lâm thời tư sản bắt và bị bỏ tù. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, bà là bộ trưởng Bộ dân ủy cứu tế nhà nước, năm 1920, bà phụ trách Ban phụ vận của Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga. Trong thời gian có cuộc thảo luận về công đoàn (những năm 1920 - 1921), bà tham gia tích cực nhóm "đối lập công nhân" chống đảng. Năm 1921 - 1922 Côn-lôn-tai làm bí thư Ban bí thư phụ nữ quốc tế thuộc Quốc tế cộng sản. Từ năm 1923 bà đảm nhiệm công tác ngoại giao trọng yếu. – 63.

Cru-len-cô, N. V. (1885 - 1938) đảng viên đảng bôn-sê-vich từ năm 1904, là nhà hoạt động nhà nước xô-viết nổi tiếng. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917, ông làm việc tại báo "Sự thật binh sĩ", tham gia Hội nghị toàn Nga các tổ chức đảng trong quân đội ở tiền tuyến và ở hậu phương của Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga. Cru-len-cô là đại biểu tại Đại hội I toàn Nga các Xô-viết. Cru-len-cô là người tích cực tham gia Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười. Tại Đại hội II toàn Nga các Xô-viết, ông được cử vào Hội đồng bộ trưởng dân ủy với tư cách là ủy viên của Ủy ban về các vấn đề quân sự và hàng hải, sau đó ông là Tổng tư lệnh tối cao. Từ năm 1918, Cru-len-cô làm việc tại các cơ quan tư pháp xô-viết: ông làm chánh án Tòa án cách mạng tối cao của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga, thứ trưởng Bộ dân ủy tư pháp, ủy viên công tố của nước Cộng hòa; từ năm 1931 ông làm bộ trưởng Bộ dân ủy tư pháp của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa xô-viết liên bang Nga, từ năm 1936 làm bộ trưởng Bộ dân ủy tư pháp Liên-xô. Tại các Đại hội XV và XVI của đảng, Cru-len-cô được bầu làm ủy viên Ban kiểm tra trung ương. – 454.

Cu-xcô-va, E. D. (1869 - 1958) – nhà hoạt động xã hội tư sản, nhà chính luận. Trong thời kỳ giữa những năm 90 thế kỷ XIX, mự

sống ở nước ngoài, có quan hệ gần gũi với nhóm "Giải phóng lao động", nhưng chẳng bao lâu, do chịu ảnh hưởng của chủ nghĩa Béc-stanh, mụ ta bước vào con đường xét lại chủ nghĩa Mác. Văn kiện được gọi là bản "Credo", do Cu-xcô-va viết theo tinh thần chủ nghĩa Béc-stanh, đã biểu hiện rõ nét nhất thực chất cơ hội chủ nghĩa của "chủ nghĩa kinh tế" và nó gây nên một sự phản kháng mạnh mẽ của những người mác-xít cách mạng Nga (xem V. I. Lê-nin. Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcô-va, t. 4, tr. 207 - 224). Trước khi nổ ra cuộc cách mạng Nga lần thứ nhất, Cu-xcô-va đã gia nhập "Hội liên hiệp giải phóng" theo chủ nghĩa tự do. Năm 1906 mụ cùng với X. N. Prô-cô-pô-vích xuất bản tạp chí nửa men-sê-vích, nửa dân chủ - lập hiến lấy tên là "Vô đê", mụ cũng là cộng tác viên tích cực của tờ báo "Đồng chí" của phái dân chủ - lập hiến cánh tả. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, mụ chống lại Chính quyền xô-viết. Năm 1922 mụ bị trực xuất ra nước ngoài và đã trở thành một phần tử hoạt động háng hái của bọn bạch vệ lưu vong. – 386.

D

Da-mu-xlôp-xki G. G. (sinh năm 1872) một tên Trăm đen, ủy viên hội đồng "Liên minh nhân dân Nga". Da-mu-xlôp-xki là đại biểu Đu-ma nhà nước III và IV của tỉnh Vin-nô. Y đã trở nên rất nổi tiếng vì những hoạt động bài Do-thái trong vụ Bây-li-xơ. – 10.

Da-rút-nui A. X. (1863 - 1934) – luật sư. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917, Da-rút-nui gia nhập đảng "xã hội chủ nghĩa nhân dân". Tháng Bảy - tháng Tám 1917, Da-rút-nui làm bộ trưởng Bộ tư pháp trong Chính phủ lâm thời tư sản. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, Da-rút-nui thôi hoạt động chính trị. – 67, 109, 334, 337, 340.

Da-xláp-xki D. I. (1880 - 1965) – một nhà báo có tên tuổi, một nhà văn. Ông này tham gia phong trào cách mạng từ năm 1900. Năm 1903 ông gia nhập tổ chức Bun. Trong những năm chiến tranh để quốc chủ nghĩa thế giới, ông là một phần tử xã hội - sô-vanh. Năm 1917, Da-xláp-xki được bầu vào Ban chấp hành trung ương của tổ chức Bun. Trong những năm 1917 - 1918, ông đấu tranh kịch liệt chống những người bôn-sê-vích. Năm 1919, Da-xláp-xki đã xét lại những quan điểm chính trị của mình và sau khi thừa nhận tính

chất sai lầm của những quan điểm đó, ông đã đứng trên lập trường ủng hộ Chính quyền xô-viết. Ông đã cộng tác với các báo "Sự thật Lê-nin-grát", "Báo đỏ", "Tin tức", từ năm 1928 ông là cộng tác viên thường xuyên của báo "Sự thật". Ông là đảng viên Đảng cộng sản Liên-xô từ năm 1934. – 120, 121, 122, 542.

Di-nô-vi-ép (Ra-dô-mu-xlôp-xki), G. E. (1883 - 1936) – gia nhập đảng bôn-sê-vích từ năm 1901. Từ năm 1908 đến tháng Tư 1917 Di-nô-vi-ép sống ở nước ngoài, là ủy viên trong ban biên tập báo "Người vô sản" và báo "Người dân chủ - xã hội", cơ quan trung ương của đảng. Từ đại hội V Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, Di-nô-vi-ép là ủy viên Ban chấp hành trung ương đảng. Trong thời kỳ chuẩn bị và tiến hành Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, Di-nô-vi-ép bắt đầu tỏ ra dao động, chống khỏi nghĩa vũ trang. Ca-mê-nép nhân danh cá nhân và đại diện cho Di-nô-vi-ép đã công bố trên tờ báo nửa men-sê-vích "Đời sống mới" bản tuyên bố về sự bất đồng với nghị quyết của Ban chấp hành trung ương về khởi nghĩa vũ trang. Việc công bố đó là một sự tiết lộ quyết định bí mật của đảng, là một sự phản bội cách mạng.

Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, Di-nô-vi-ép là chủ tịch Xô-viết Pê-tơ-rô-grát, là ủy viên Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương, chủ tịch Ban chấp hành Quốc tế cộng sản. Nhiều lần Di-nô-vi-ép đã chống lại đường lối lê-nin-nít của đảng: hồi tháng Mười một 1917 y là người tán thành việc thành lập chính phủ liên hiệp có sự tham gia của bọn men-sê-vích và bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng; năm 1925 y là một trong những tên tổ chức ra "phái đối lập mới"; năm 1926 y là một trong những thủ lĩnh của khối Tơ-rốt-xki - Di-nô-vi-ép chống đảng. Tháng Mười một 1927, y bị khai trừ ra khỏi đảng vì hoạt động bè phái. Năm 1928 Di-nô-vi-ép tuyên bố thừa nhận những sai lầm của mình nên được phục hồi đảng tịch, tuy nhiên vẫn không chấm dứt những hoạt động chống đảng và đến năm 1932 một lần nữa Di-nô-vi-ép lại bị khai trừ ra khỏi Đảng cộng sản (b) Liên-xô. Năm 1933 một lần nữa lại được khôi phục đảng tịch. Năm 1934 vì hoạt động chống đảng, Di-nô-vi-ép bị khai trừ ra khỏi đảng lần thứ ba. – 31, 40, 337, 518, 548 - 551, 553 - 559, 568.

Đ

Dan (Guốc-vích), Ph. I. (1871 - 1947) – một trong những thủ lĩnh của phái men-sê-vích. Trong những năm ngự trị của thế lực phản

động và có cao trào cách mạng mới, Đan đã cầm đầu một nhóm thủ tiêu chủ nghĩa ở nước ngoài. Trong thời gian chiến tranh để quốc chủ nghĩa thế giới, Đan là một phần tử xã hội - sô-vanh. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917, Đan là ủy viên Ban chấp hành Xô-viết Pê-tơ-rô-grát và ủy viên Đoàn chủ tịch Ban chấp hành trung ương các Xô-viết khóa thứ nhất, ủng hộ Chính phủ lâm thời tư sản. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười y đấu tranh chống lại Chính quyền xô-viết. Đầu năm 1922, y bị trục xuất ra nước ngoài vì là kẻ thù của Nhà nước xô-viết. – 19, 35, 66, 109, 111, 120, 121, 122, 171, 330, 331 - 333, 335, 338, 343, 346, 371, 401, 427, 447, 527, 534, 535, 547, 558.

Dăng-tông (Danton), *Gioóc-giơ Giăc-cơ* (1759 - 1794) một trong những nhà hoạt động nổi tiếng của cách mạng tư sản Pháp hồi cuối thế kỷ XVIII; ông là luật sư. Sau khi lật đổ nền quân chủ ngày 10 tháng Tám 1792 ông làm bộ trưởng Bộ tư pháp trong chính phủ của phái Gi-rông-đanh, sau đó là đại biểu của Pa-ri trong Hội nghị quốc ước và là ủy viên Ủy ban cứu nguy xã hội. Dăng-tông là một diễn giả có tài, ông đã được nổi tiếng trong quần chúng. Trong những ngày nguy hiểm tháng Tám - tháng Chín 1792 khi quân đội can thiệp tiến nhanh về Pa-ri, Dăng-tông biểu lộ một nghị lực to lớn, một tinh thần chủ động sáng tạo và một lòng quyết tâm, động viên lực lượng nhân dân bảo vệ tổ quốc cách mạng. Về sau, cùng với sự phát triển của cách mạng và do những mâu thuẫn giai cấp ngày càng gay gắt thêm, Dăng-tông - đại biểu cho lợi ích của giai cấp tư sản mới đã làm giàu trong thời kỳ cách mạng - bắt đầu dao động và không vững vàng. Dăng-tông tìm cách điều hòa phái Gia-cô-banh với phái Gi-rông-đanh là phái âm mưu kìm hãm bước tiến của cách mạng; Dăng-tông kêu gọi hãy nối lỏng chuyên chính cách mạng, kêu gọi thỏa hiệp với khối liên minh phản cách mạng chống nước Pháp. Đến 31 tháng Ba rạng ngày 1 tháng Tư 1794, Dăng-tông và những môn đồ thân cận đã bị bắt và bị đưa ra Tòa án cách mạng và ngày 5 tháng Tư đã bị xử tử. – 441, 502, 504.

Đgiéc-gin-xki, Ph. E. (1877 - 1926) – nhà hoạt động lối lạc của Đảng cộng sản và của Nhà nước xô-viết, đảng viên đảng cộng sản từ năm 1895. Ông là một trong những nhà tổ chức của đảng dân chủ - xã hội Ba-lan và Lít-va. Ông đã tham gia công tác đảng ở Ba-lan và ở Nga. Ông là người tham gia tích cực và là một trong những nhà lãnh đạo cuộc đấu tranh của giai cấp vô sản Ba-lan trong những

năm cách mạng Nga lần thứ nhất. Nhiều lần ông đã bị chính phủ Nga hoàng khử bối: hơn 11 năm bị tù, bị tù khổ sai và bị đi đày. Từ Đại hội IV của đảng, ông là ủy viên Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917, ông tham gia công tác đảng ở Mát-xcô-va. Trong thời kỳ chuẩn bị và tiến hành Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, ông là ủy viên Ủy ban quân sự - cách mạng Pê-tơ-rô-grát và ủy viên Trung tâm quân sự - cách mạng về lãnh đạo khởi nghĩa, do Ban chấp hành trung ương đảng thành lập. Sau khi cách mạng thắng lợi ông làm chủ tịch Ủy ban đặc biệt toàn Nga chống phản cách mạng và hoạt động phá hoại. Đầu năm 1918 ông đứng trên lập trường sai lầm trong vấn đề ký kết hòa ước Brét, lại gia nhập nhóm "những người cộng sản cánh tả". Năm 1921 ông được cử làm bộ trưởng Bộ dân ủy giao thông và vẫn kiêm các chức vụ chủ tịch Ủy ban đặc biệt toàn Nga và bộ trưởng Bộ dân ủy nội vụ, và từ năm 1924, ông là chủ tịch Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao. Từ tháng Sáu 1924, Đgiéc-gin-xki là ủy viên dự khuyết Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga và ủy viên Ban tổ chức của Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga. – 568.

Đgiu-ga-svi-li, I. V. – xem Xta-lin, I. V.

Drây-phuýt (Dreyfus), *An-phrét* (1859 - 1935) – một sĩ quan của Bộ tổng tham mưu Pháp, người Do-thái, năm 1894 đã bị kết án khổ sai chung thân một cách oan ức, vì bị người ta cố tình buộc tội oan là phản quốc. Nhờ có phong trào bảo vệ Drây-phuýt của giai cấp công nhân và của giới trí thức có tinh thần tiến bộ, năm 1899 ông được ân xá và đến năm 1906 thì được phục hồi chức vụ. – 11, 31.

Du-ba-xóp – một sĩ quan không đảng phái, ở ngoài mặt trận. – 367, 375, 446, 447.

E

Éc-mô-len-cô, Đ. X. (sinh năm 1874) – một trung úy phục vụ trong cơ quan phản gián, một viên tinh bão quân đội. – 8.

Ê

Ê-phrê-móp, I. N. (sinh năm 1874) – một đại địa chủ, đại biểu Đu-ma nhà nước I, III và IV. Ê-phrê-móp là một trong những người

tổ chức của đảng "canh tân hòa bình", sau đó là thủ lĩnh của đảng cấp tiến tư sản. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917 là ủy viên Ban chấp hành Đu-ma nhà nước, tham gia Chính phủ lâm thời tư sản. – 31.

G

Ga-ga-rin, A. V. – công tước, tướng trong quân đội Nga hoàng. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917, Ga-ga-rin làm tư lệnh một lữ đoàn thuộc sư đoàn thổ dân Cáp-ca-dơ; y là một kẻ tích cực tham gia vụ phiến loạn của Coóc-ni-lốp. – 274, 307.

Ga-né-txơ-ki (Phuốc-xten-béc), I-a, X. (1879 - 1937) – nhà hoạt động nổi tiếng của phong trào cách mạng Ba-lan và Nga. Đảng viên đảng dân chủ - xã hội từ năm 1896. Ông tham gia nhiều đại hội của Đảng dân chủ - xã hội Vương quốc Ba-lan và Lít-va, và cũng đã tham gia các Đại hội II, IV và V Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Tại Đại hội V Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga ông được bầu làm ủy viên Ban chấp hành trung ương đảng. Ông là ủy viên Ban lãnh đạo của Đảng dân chủ - xã hội Vương quốc Ba-lan và Lít-va. Tại Đại hội VI Đảng dân chủ - xã hội Vương quốc Ba-lan và Lít-va (1908), vì bất đồng về nhiều vấn đề nội bộ đảng, ông đã rút ra khỏi Ban lãnh đạo và sau khi xảy ra phân liệt trong đảng dân chủ - xã hội Ba-lan năm 1912 thì ông là một trong những người lãnh đạo cái gọi là nhóm đối lập "Rô-dơ-la-mô-va", nhóm này có quan hệ gần gũi nhất với những người bôn-sê-vích. Trong thời gian chiến tranh để quốc chủ nghĩa thế giới, Ga-né-txơ-ki gia nhập phái tả Xim-méc-van. Nhiều lần ông bị bắt và bị đi đày. Năm 1917 Ga-né-txơ-ki là ủy viên Bộ phận ở nước ngoài của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, ông làm việc ở Bộ dân ủy tài chính, sau đó làm công tác ngoại giao và làm ủy viên Bộ dân ủy thương nghiệp và ủy viên Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao. Từ năm 1935, ông là giám đốc Viện bảo tàng cách mạng nhà nước Liên-xô. – 9, 41, 42.

Ghe-đơ (Guesde), Giuy-lơ (Ba-di-lơ, Ma-tí-ơ) (1845 - 1922) – một trong những nhà tổ chức và lãnh đạo của phong trào xã hội chủ nghĩa Pháp và Quốc tế II. Năm 1901 Ghe-đơ và những người ủng hộ ông thành lập Đảng xã hội của Pháp, năm 1905 đảng này hợp nhất với Đảng xã hội Pháp cải lương và lấy tên là Đảng xã hội

thống nhất Pháp. Ghe-đơ đã tích cực tuyên truyền cho những tư tưởng của chủ nghĩa Mác và phát triển phong trào xã hội chủ nghĩa ở Pháp. Nhưng khi chống lại đường lối của những người xã hội chủ nghĩa cánh hữu, thì Ghe-đơ đã phạm những sai lầm có tính chất bè phái trong các vấn đề lý luận cũng như trong các vấn đề sách lược. Từ đầu cuộc chiến tranh để quốc chủ nghĩa thế giới, ông đã đứng trên lập trường xã hội - sô-vanh và tham gia chính phủ tư sản Pháp. Năm 1920, Ghe-đơ không đi với phái đa số trong Đại hội Tua của đảng xã hội Pháp, phái này đã quyết định gia nhập Quốc tế cộng sản. – 130.

Ghen-phan-đơ, A. L. – xem Pác-vu-xơ.

Ghét-xen, I. V. (1866 - 1943) – một nhà chính luận tư sản Nga, một trong những người sáng lập và thủ lĩnh của đảng dân chủ - lập hiến, ủy viên Ban chấp hành trung ương đảng đó. Ghét-xen cùng với Mi-li-u-cốp đã biên tập báo "Tự do nhân dân" (tháng Chạp 1905) và sau đó đã biên tập tờ "Ngôn luận", đó là các cơ quan ngôn luận của đảng dân chủ - lập hiến. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, Ghét-xen là kẻ thù của Chính quyền Xô-viết; trong thời kỳ có cuộc can thiệp vũ trang của nước ngoài và cuộc nội chiến, Ghét-xen đã tích cực giúp tên I-u-đê-ních, sau đó Ghét-xen trở thành một phần tử bạch vệ lưu vong. Trong hoạt động chính luận, Ghét-xen vu khống một cách thâm độc những người bôn-sê-vích. – 119, 121, 122.

Ghim-me, N. N. – xem Xu-kha-nốp, N.

Gioóc-đa-ni-a, N. N. (1870 - 1953) – một người dân chủ - xã hội, thủ lĩnh của phái men-sê-vích ở Cáp-ca-dơ. Trong những năm ngự trị của thế lực phản động và có cao trào cách mạng mới, Gioóc-đa-ni-a chính thức đi theo phái men-sê-vích ủng hộ đảng, trên thực tế lại ủng hộ phái thủ tiêu. Năm 1914 y cộng tác với tạp chí "Đấu tranh" của Tơ-rốt-xki. Trong thời gian chiến tranh để quốc chủ nghĩa thế giới, y là một tên xã hội - sô-vanh. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917, Gioóc-đa-ni-a là chủ tịch Xô-viết đại biểu công nhân Ti-phlít, trong những năm 1918 - 1921 y cầm đầu chính phủ men-sê-vích phản cách mạng ở Gru-di-a; từ năm 1921 Gioóc-đa-ni-a là một tên bạch vệ lưu vong. – 379.

Gôn-đen-đác, D. B. – xem Ri-a-da-nốp, D. B.

Gô-n-đman, M. I. – xem Li-be, M. I.

Gô-n-đơ-stanh, M. M. – xem Vô-lô-đác-xki, V.

Gu-tsô-cốp, A. I. (1862 - 1936) – tên đại tư bản, người tổ chức và thủ lĩnh của đảng tháng Mười ("Liên minh ngày 17 tháng Mười"). Trong thời gian chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới, Gu-tsô-cốp làm chủ tịch Ủy ban công nghiệp - quân sự trung ương và ủy viên Hội nghị quốc phòng đặc biệt. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917, Gu-tsô-cốp làm bộ trưởng Bộ chiến tranh và hàng hải trong nội các đầu tiên của Chính phủ lâm thời tư sản. Tháng Tám 1917, y tham gia vào việc tổ chức vụ phiến loạn của Coóc-ni-lốp. Sau cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, Gu-tsô-cốp chống lại Chính quyền xô-viết, y là một tên bạch vệ lưu vong. – 86, 292, 294, 313, 347, 563.

Guốc-vích, Ph. I. – xem Đan, Ph. I.

Gvô-dơ-đép, C. A. (sinh năm 1883) – một phần tử men-sê-vích theo chủ nghĩa thủ tiêu. Trong những năm chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới, hắn là một tên xã hội - sô-vanh, làm chủ tịch nhóm công nhân ở trong Ủy ban công nghiệp - quân sự trung ương. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917, Gvô-dơ-đép là ủy viên Ban chấp hành Xô-viết Pê-tô-rô-grát, làm thứ trưởng, còn từ tháng Chín 1917 hắn là bộ trưởng Bộ lao động trong Chính phủ lâm thời tư sản. – 365, 403, 542.

H

Hen - đman (Hyndman), Hen-ri May-օ (1842 - 1921) – nhà xã hội chủ nghĩa và là một phần tử cải lương chủ nghĩa Anh. Năm 1881, Hen-đman thành lập Hội liên hiệp dân chủ, năm 1884 cải tổ thành Hội liên hiệp dân chủ - xã hội. Vào những năm 1900 - 1910 hắn làm ủy viên Cục quốc tế xã hội chủ nghĩa. Hắn là một trong những thủ lĩnh của Đảng xã hội chủ nghĩa Anh, hắn ra khỏi đảng năm 1916 sau khi hội nghị của đảng ở Xôn-phoo-c-đơ lén án lập trưởng xã hội - sô-vanh của hắn đối với chiến tranh đế quốc chủ nghĩa. Hen-đman đã có thái độ thù địch đối với Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, chủ trương can thiệp vũ trang chống nước Nga xô-viết. – 130.

Hin-den-buốc (Hindenburg), Pôn (1847 - 1934) – một nhân vật hoạt động nhà nước và quân sự Đức, thống soái, đại biểu cho các phân tử phản động và sô-vanh của chủ nghĩa đế quốc Đức. Trong những năm chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới, Hin-den-buốc là tư lệnh quân Đức tại mặt trận phía Đông, sau đó làm tổng tham mưu trưởng. Y là một trong những kẻ tổ chức cuộc can thiệp vũ trang chống nước Nga xô-viết. Y đã tham gia đàn áp cuộc Cách mạng tháng Mười một 1918 ở Đức. Trong những năm 1925 - 1934 Hin-den-buốc là tổng thống của nền cộng hòa Vây-ma. Năm 1933 y trao cho Hít-le thành lập chính phủ và như vậy chuyển giao chính thức toàn bộ chính quyền vào tay bọn phát-xít. – 8.

Hin-phéc-đinh (Hilferding), Ru-đôn-phơ (1877 - 1941) – một trong những thủ lĩnh cơ hội chủ nghĩa trong Đảng dân chủ - xã hội Đức và trong Quốc tế II; hắn là nhà lý luận của cái gọi là "chủ nghĩa Mác của Áo". Từ năm 1907 đến năm 1915 Hin-phéc-đinh là biên tập viên báo "Vorwärts" ("Tiến lên") – cơ quan trung ương của Đảng dân chủ - xã hội Đức. Năm 1910, Hin-phéc-đinh cho xuất bản tác phẩm "Tư bản tài chính", tác phẩm đó đã đóng một vai trò tích cực nhất định trong việc nghiên cứu chủ nghĩa tư bản độc quyền; đồng thời cuốn sách đó cũng mắc phải những sai lầm nghiêm trọng về lý luận và chứa đựng những luận điểm cơ hội chủ nghĩa. Trong những năm chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới y là người theo phái giữa, kiên trì sự thống nhất với phái xã hội - đế quốc chủ nghĩa. Sau chiến tranh Hin-phéc-đinh là tác giả của thuyết "chủ nghĩa tư bản có tổ chức", là kẻ ca tụng chủ nghĩa tư bản độc quyền - nhà nước. Từ năm 1917, Hin-phéc-đinh là thủ lĩnh "Đảng dân chủ - xã hội độc lập Đức", y là kẻ thù công khai của Chính quyền xô-viết và chuyên chính vô sản. Y đã nhiều lần đứng trong chính phủ tư sản của nền cộng hòa Vây-ma. Sau khi chủ nghĩa phát-xít nắm chính quyền, Hin-phéc-đinh sống lưu vong ở Pháp. – 842.

I

I-va-nóp, C. – xem Lê-nin, V. I.

I-va-nóp, Côn-xtan-tin Pê-tô-rô-vích – xem Lê-nin, V. I.

K

Kê-ren-xki, A. Ph. (1881 - 1970) – đảng viên đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng; đại biểu của Đu-ma nhà nước IV. Ở trong Đu-ma, một thời gian y đã gia nhập một nhóm thuộc phái lao động và là

chủ tịch của nhóm ấy. Trong những năm chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới, y là một tên xã hội - sô-vanh điên cuồng. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917, y là bộ trưởng Bộ tư pháp, Bộ chiến tranh và hàng hải, sau đó làm thủ tướng Chính phủ lâm thời tư sản và Tổng tư lệnh tối cao. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, y tiến hành đấu tranh chống Chính quyền xô-viết, năm 1918 y chạy ra nước ngoài. Trong thời gian sống lưu vong, y hoạt động tuyên truyền chống Liên-xô. – 1, 20, 31, 43, 62, 63, 65, 66, 69, 81, 82, 87, 88, 97, 100, 115, 116, 117, 158, 159, 160, 163, 168, 171, 186, 197, 224, 227, 230, 236, 247, 248, 249, 250, 257, 266, 274, 276, 280, 294, 299, 302, 303, 307, 309, 317, 318, 319, 323, 329, 332, 333, 334, 335 - 339, 341, 346, 348, 350 - 351, 352 - 354, 365, 366, 368, 370, 372, 374, 375, 376, 394, 396, 423, 426 - 429, 437, 444, 446, 449, 450, 452, 456, 457, 458, 459, 507 - 510, 512, 515, 525, 528, 531, 533, 535, 540, 542, 549, 552, 556, 566, 571.

Khút-tu-nen. (Huttunen), *Ê-véc I-ô-han Van-de-ma* (1884 - 1924) – một nhà dân chủ - xã hội Phần-lan, đại biểu Quốc hội từ năm 1917. Ông là tổng biên tập tờ báo công nhân Phần-lan "Työ" ("Lao động"). Tháng Chín 1917, V. I. Lê-nin đã dừng chân tại căn phòng của ông ở Vư-boóc-gơ khi Lê-nin trốn sự truy lùng của Chính phủ lâm thời tư sản. – 355.

Ki-skin, N. M. (1864 - 1930) – một trong những thủ lĩnh của đảng dân chủ - lập hiến, là bác sĩ. Ki-skin là bộ trưởng Bộ cứu tế nhà nước trong nội các cuối cùng của Chính phủ lâm thời tư sản. Ngay trước Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, Ki-skin đã được bổ nhiệm làm "nhà chuyên chế" của Pê-tô-rô-grát. Năm 1919 Ki-skin là một trong những kẻ tham gia tích cực trong một tổ chức bạch vệ phản cách mạng ở Mát-xcơ-va ("Trung tâm sách lược"). Những năm cuối đời, Ki-skin làm việc ở Bộ dân ủy y tế. – 348, 370, 397, 427.

Klem-bốp-xki, V. N. (1860 - 1921) – một viên tướng trong quân đội Nga hoàng; từ tháng Năm 1917, làm Tổng tư lệnh mặt trận miền Bắc, tích cực tham gia vào vụ phiến loạn của Coóc-ni-lốp. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, Klem-bốp-xki phục vụ trong Hồng quân, bị xử bắn vì phản bội. – 199, 274, 307, 458.

Ksê-xin-xcai-a, M. Ph. – vũ nữ ba-lê, đã được Ni-cô-lai II tặng một lâu đài ở Pê-tô-rô-grát. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, Ksê-xin-xcai-a đã bỏ ra nước ngoài. – 32, 33.

L

La-rin, I-u. (*Lu-ri-ê*, M. A) (1882 - 1932) – một người dân chủ - xã hội, một người men-sê-vích. Trong thời kỳ ngự trị của thế lực phản động và có cao trào cách mạng mới, La-rin là một trong những thủ lĩnh của phái thủ tiêu. Trong thời gian chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới, ông gia nhập phái giữa. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917, ông cầm đầu nhóm men-sê-vích quốc tế chủ nghĩa, tham gia Ban chấp hành Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ Pê-tô-rô-grát. Tháng Tám 1917, La-rin được kết nạp vào đảng bôn-sê-vích. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, ông là người ủng hộ việc thành lập chính phủ liên hiệp có sự tham gia của bọn men-sê-vích và bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng. La-rin làm việc tại các cơ quan xô-viết và cơ quan kinh tế. – 454, 499.

Lê-nin, V. I. (*U-li-a-nốp*, V. I., I-va-nốp, C., I-va-nốp, Côn-xtan-tin Pê-tô-rô-vích, Lê-nin, N.) (1870 - 1924) – các tài liệu về tiểu sử. – 8 - 9, 12, 29 - 33, 41 - 42, 55, 91, 101, 154 - 155, 157, 160, 185 - 186, 213, 227, 232, 233, 266, 278, 281, 288, 320, 328, 340, 351, 355, 358, 369, 373 - 375, 381, 382, 387, 398 - 399, 407, 410, 422 - 423, 439, 446, 448, 456, 463 - 464, 480 - 481, 482, 482, 486 - 487, 490, 493, 496 - 497, 498, 501, 509 - 510, 512, 520, 521, 527, 544, 546, 547, 548, 549, 551, 552, 553, 557, 559, 568, 570 - 580, 581, 586.

Lén-sơ (Lensch), Pôn (1873 - 1926) – nhà dân chủ - xã hội Đức. Trong những năm 1905 - 1913, y làm biên tập viên của tờ "Leipziger Volks-zitung" ("Báo nhân dân Lai-pxich") – cơ quan của cánh tả Đảng dân chủ - xã hội Đức. Từ đầu chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới, y chuyển sang lập trường xã hội - sô-vanh. Sau chiến tranh y là tổng biên tập của tờ "Deutsche Allgemeine Zeitung" ("Báo toàn nước Đức") – cơ quan của bọn trùm công nghiệp vùng Rua. Năm 1922 theo yêu cầu của các đảng viên Đảng dân chủ - xã hội Đức, Lê-nơ đã bị khai trừ ra khỏi hàng ngũ của đảng. – 255.

Li-be (*Gôn-đman*), M. I. (1880 - 1937) – một trong những thủ lĩnh của tổ chức Bun. Trong thời kỳ chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới, Li-be là một tên xã hội - sô-vanh. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917, Li-be là ủy viên Ban chấp hành Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ Pê-tô-rô-grát và ủy viên Đoàn chủ tịch Ban chấp hành trung ương các Xô-viết khóa thứ nhất; Li-be đứng trên lập trường men-sê-vích, là người ủng hộ chính phủ liên

hiệp. Li-be có thái độ thù địch đối với Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười. Sau đó Li-be làm công tác kinh tế. – 111, 171, 330, 331 - 333, 339, 343, 346, 370, 401, 447, 527, 534, 535, 547, 558.

Liép-néch (Liebknecht), *Cá-c-Iơ* (1871 - 1919) – nhà hoạt động xuất sắc của phong trào công nhân Đức và quốc tế, một trong những nhà lãnh đạo của cánh tả Đảng dân chủ - xã hội Đức; ông là một luật sư. Trong hàng ngũ đảng dân chủ - xã hội Liép-néch đã tích cực đấu tranh chống chủ nghĩa cơ hội và chủ nghĩa quân phiệt. Năm 1912 ông được bầu làm đại biểu Quốc hội Đức. Trong những năm chiến tranh để quốc chủ nghĩa thế giới, Liép-néch đứng trên lập trường cách mạng quốc tế chủ nghĩa. Ông là một trong những nhà tổ chức và lãnh đạo nhóm "Quốc tế", về sau đổi tên thành "Xpác-ta-cút" và sau đó thành "Liên minh Xpác-ta-cút". Năm 1916, vì tuyên truyền chống chế độ quân phiệt nên ông bị kết án khổ sai. Trong thời kỳ Cách mạng tháng Mười một 1918 ở Đức, Liép-néch cùng với Rô-da Lúc-xăm-bua lãnh đạo đội tiên phong cách mạng của công nhân Đức. Ông tham gia biên tập báo "Die Rote Fahne" ("Cờ đỏ"). Liép-néch là một trong những người sáng lập ra đảng cộng sản Đức và là một trong những người lãnh đạo cuộc khởi nghĩa của công nhân Béc-lanh hồi tháng Giêng 1919. Sau khi cuộc khởi nghĩa bị dập tắt, Liép-néch bị bọn phản cách mạng giết một cách man rợ. Đánh giá hoạt động của C. Liép-néch, Lê-nin đã viết rằng "tên tuổi đó là tượng trưng cho lòng trung thành của một lãnh tụ đối với lợi ích của giai cấp vô sản, cho lòng trung thành đối với cách mạng xã hội chủ nghĩa... Tên tuổi đó là tượng trưng cho cuộc đấu tranh không khoan nhượng chống chủ nghĩa đế quốc, không phải trên lời nói mà là trong việc làm..." (Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 37, tr. 457 - 458). – 131, 137, 360, 506, 532.

Lin-đê, Ph. Ph. (1881 - 1917) – ủy viên Ban chấp hành Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ Pê-tơ-rô-grát khóa thứ nhất; ông đã tham gia các cuộc biểu tình của binh lính trong những ngày tháng Tư 1917. Sau đó ông làm phái viên của Chính phủ lâm thời tư sản tại mặt trận Tây-Nam. Lin-đê đã bị giết tại đó trong lúc tìm cách thuyết phục binh lính xông ra trận. – 288.

Lô-mốp A. (Öp-pô-cóp, G. I.) (1888 - 1938) – đảng viên đảng bôn-sê-vich từ năm 1903, nhà cách mạng chuyên nghiệp, về sau là nhà hoạt động nhà nước xô-viết. Lô-mốp đã làm công tác đảng ở Pê-téc-bua, I-va-nô-vô - Vô-dơ-nê-xen-xco, Mát-xco-va, Xa-ra-tốp. Đã nhiều

lần ông bị chính phủ Nga hoàng khủng bố. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917, Lô-mốp là ủy viên Thường vụ tỉnh ủy Mát-xco-va và ủy viên Ban chấp hành Mát-xco-va Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga. Trong những ngày tháng Mười 1917, ông là ủy viên Ủy ban quân sự - cách mạng Mát-xco-va, phó chủ tịch Xô-viết đại biểu công nhân Mát-xco-va. Tại đại hội II toàn Nga các Xô-viết, ông được cử vào Hội đồng bộ trưởng dân ủy phụ trách Bộ dân ủy tư pháp. Năm 1918 ông ở trong nhóm "những người cộng sản cánh tả". Ông đã làm ủy viên Đoàn chủ tịch và phó chủ tịch Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao, phó chủ tịch Ủy ban kế hoạch nhà nước Liên-xô, ủy viên Ban chấp hành trung ương và ủy viên Bộ chính trị Đảng cộng sản (b) U-cra-i-na, ủy viên dự khuyết và ủy viên chính thức Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Liên-xô. – 463.

Lu-i Na-pô-lê-ông – xem Na-pô-lê-ông III.

Lu-ri-ê, M. A. – xem La-rin, I-u.

Lvốp, G. E. (1861 - 1925) – công tước, một đại địa chủ, một tên dân chủ - lập hiến. Trong thời kỳ chiến tranh để quốc chủ nghĩa thế giới, Lvốp làm chủ tịch Liên minh hội đồng địa phương toàn Nga, sau đó là một trong những chủ tịch của Liên minh thống nhất các hội đồng địa phương và các thành phố: các tổ chức của giai cấp tư sản để quốc chủ nghĩa và của bọn địa chủ. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917 – từ tháng Ba đến tháng Bảy – Lvốp là chủ tịch Chính phủ lâm thời tư sản và bộ trưởng Bộ nội vụ. Lvốp là một trong những kẻ chủ mưu trong những vụ đàn áp đẫm máu công nhân và binh lính Pê-tơ-rô-grát trong những ngày tháng Bảy 1917. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, y là một tên bách vệ lưu vong, tham gia vào việc tổ chức cuộc can thiệp vũ trang của nước ngoài chống nước Nga xô-viết. – 25 - 28, 561.

M

M-n, V. – xem Mi-li-u-tin, V. P.

Ma-cát-di-út, M. X. (Pa-nin) (sinh năm 1876) - một người dân chủ - xã hội, một người men-sê-vich. Trong những năm ngự trị của thế lực phản động và có cao trào cách mạng mới, Ma-cát-di-út là người theo chủ nghĩa thủ tiêu, cộng tác với tờ báo của phái men-sê-vich - thủ tiêu là tờ "Bình minh của chúng ta". Sau Cách mạng dân chủ -

tư sản tháng Hai 1917, Ma-cát-di-út là ủy viên Ban chấp hành Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ Pê-tơ-rô-grát. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, ông thôi hoạt động chính trị. Từ năm 1921, Ma-cát-di-út làm việc tại các cơ quan xuất cảng lâm sản của Liên-xô ở nước ngoài; từ năm 1931, Ma-cát-di-út sống lưu vong. – 358.

Ma-cla-cóp, V. A. (1870 - 1957) – một tên dân chủ - lập hiến, một địa chủ, là luật sư, đã làm trạng sư tại nhiều vụ xú án chính trị. Ma-cla-cóp là đại biểu của Mát-xcơ-va tại Đu-ma nhà nước II, III, IV, ủy viên Ban chấp hành trung ương đảng dân chủ - lập hiến. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917, từ tháng Bảy 1917 Ma-cla-cóp là đại sứ của Chính phủ lâm thời tư sản tại Pa-ri, sau đó là một tên bạch vệ lưu vong. – 294, 313, 456, 458.

Ma-clin (Maclean), *Giôn* (1879 - 1923) – nhà hoạt động nổi tiếng của phong trào công nhân Anh, làm giáo viên. Trước chiến tranh thế giới thứ nhất, Ma-clin gia nhập cánh tả Đảng xã hội chủ nghĩa Anh và trở thành một trong những lãnh tụ của đảng đó ở Scotland. Trong thời kỳ chiến tranh, đứng trên lập trường quốc tế chủ nghĩa, ông tích cực tiến hành tuyên truyền cách mạng chống chiến tranh, ông là một trong những người tổ chức và lãnh đạo các cuộc biểu tình có tính chất quần chúng và các cuộc bãi công của công nhân (trong đó kể cả những cuộc bãi công tại các xí nghiệp quân sự), vì vậy ông đã nhiều lần bị chính phủ Anh truy nã. Tháng Tư 1916, Ma-clin được bầu vào ban lãnh đạo của Đảng xã hội chủ nghĩa Anh. Trong những năm cuối đời, ông không hoạt động chính trị tích cực nữa. – 131, 137, 530.

Ma-xlóp, X. L. (sinh năm 1873) – đảng viên đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh hữu. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917, Ma-xlóp là ủy viên Ban chấp hành Xô-viết đại biểu nông dân toàn Nga; từ tháng Chín Ma-xlóp là bộ trưởng Bộ nông nghiệp trong Chính phủ lâm thời tư sản. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, ông làm việc trong các cơ quan kinh tế và các cơ quan nghiên cứu khoa học. Ma-xlóp là tác giả của nhiều tác phẩm về vấn đề ruộng đất. Năm 1921, V. I. Lê-nin đã phê phán kịch liệt cuốn sách của Ma-xlóp "Kinh tế nông dân". – 561, 566, 575.

Mác (Marx), Các (1818 - 1883) – người sáng lập ra chủ nghĩa cộng sản khoa học, nhà tư tưởng thiên tài, lãnh tụ và người thầy của giai

cấp vô sản quốc tế (xem bài của V. I. Lê-nin "Các Mác (Tiểu sử tóm tắt, có kèm theo việc trình bày chủ nghĩa Mác)". Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 26, tr. 43 - 93). – 51, 53, 152, 165, 319, 321, 326, 398 - 399, 422, 440, 499, 502, 504, 543, 544.

Mác-cóp, N. E. (sinh năm 1876) – một tên đại địa chủ, một chính khách phản động của nước Nga Nga hoàng, là một trong những kẻ lãnh đạo các tổ chức Trăm đèn theo chính sách khủng bố là "Liên minh nhân dân Nga" và "Hội Mi-kha-in Ác-khan-ghen". Mác-cóp là đại biểu của tỉnh Cuốc-xcơ trong Đu-ma nhà nước III và IV. Mác-cóp là một trong những lãnh tụ của phái cực hữu tại Du-ma. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, y là một tên bạch vệ lưu vong. – 10.

Mác - Ma-hông (Mac-Mahon), *Pa-tơ-rít* (1808 - 1893) – nhà hoạt động nhà nước và quân sự của Pháp, một người theo chủ nghĩa quân chủ. Trong thời kỳ chiến tranh Pháp - Phổ 1870 - 1871 Mác - Ma-hông đã chỉ huy một trong những quân đoàn chính yếu ở Xê-đăng, bị thất bại và bị bắt làm tù binh. Mác - Ma-hông chỉ huy quân đội phản cách mạng của bọn Véc-xây, đã đàn áp dã man những chiến sĩ anh dũng bảo vệ Công an xã Pa-ri năm 1871. Từ năm 1873 đến 1879 là tổng thống nước Pháp. Mác - Ma-hông đã từ chức sau cuộc chính biến quân chủ thất bại, một cuộc chính biến mà Mác - Ma-hông đã tham gia chuẩn bị. – 184.

Mác-tốp, L. (Txê-đéc-bau-mo, I-u. Ô). (1873 - 1923) – một trong những thủ lĩnh của phái men-sê-vích. Trong những năm ngự trị của thế lực phản động và có cao trào cách mạng mới, Mác-tốp là một người theo chủ nghĩa thủ tiêu, đã biên tập báo "Tiếng nói người dân chủ - xã hội". Trong thời kỳ chiến tranh để quốc chủ nghĩa thế giới, Mác-tốp đứng trên lập trường phái giữa. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917, cầm đầu nhóm men-sê-vích quốc tế chủ nghĩa, Mác-tốp là ủy viên Ban chấp hành Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ Pê-tơ-rô-grát. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, Mác-tốp chống lại Chính quyền xô-viết. Năm 1920 y lưu vong sang Đức, xuất bản ở Béc-lanh tờ báo men-sê-vích phản cách mạng "Truyền tin xã hội chủ nghĩa". – 58 - 59, 104 - 108, 111, 126, 173, 185, 190, 332, 400, 534.

Mghê-lát-dê, V. D. (Tơ-ri-a) (sinh năm 1868) – một phần tử men-sê-vích, đã tham gia Hội nghị tháng Tám chống đảng ở Viên (1912).

Trong thời kỳ chiến tranh để quốc chủ nghĩa thế giới, Mghê-lát-dê có quan hệ gần gũi với tổ chức tư sản - dân tộc chủ nghĩa "Liên minh giải phóng U-cra-i-na". Trong những năm 1918 - 1920 y là ủy viên trong chính phủ men-sê-vích phản cách mạng ở Gru-di-a; sau khi Chính quyền xô-viết được thiết lập ở Gru-di-a, Mghê-lát-dê là một tên bạch vệ lưu vong. – 155.

Mê-lê-nép-xki, M. I. (Ba-xốc) (1879 - 1938) – một phần tử dân tộc chủ nghĩa tiêu tư sản U-cra-i-na, một người men-sê-vích, là một trong những thủ lĩnh của tổ chức dân chủ - xã hội U-cra-i-na "Xpin-ca". Năm 1912, Mê-lê-nép-xki tham gia Hội nghị tháng Tám chống đảng ở Viên. Trong những năm chiến tranh để quốc chủ nghĩa thế giới, Mê-lê-nép-xki là người hoạt động tích cực của tổ chức tư sản - dân tộc chủ nghĩa "Liên minh giải phóng U-cra-i-na". Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, Mê-lê-nép-xki làm công tác kinh tế. – 155.

Mi-li-u-côp, P. N. (1859 - 1943) – lãnh tụ của đảng dân chủ - lập hiến, là nhà tư tưởng của giai cấp tư sản để quốc chủ nghĩa Nga, nhà sử học và nhà chính luận. Tháng Mười 1905, Mi-li-u-côp là một trong những kẻ lập ra đảng dân chủ - lập hiến, sau đó là chủ tịch Ban chấp hành trung ương của đảng này và là biên tập viên báo "Ngôn luận" – cơ quan ngôn luận trung ương của đảng ấy. Mi-li-u-côp là đại biểu trong Đu-ma nhà nước III và IV. Năm 1917 y là bộ trưởng Bộ ngoại giao trong nội các thứ nhất của Chính phủ lâm thời tư sản; Mi-li-u-côp theo đuổi chính sách tiếp tục cuộc chiến tranh để quốc chủ nghĩa "đến thắng lợi cuối cùng". Tháng Tám 1917, y là một trong những kẻ cổ vũ vụ biến loạn Coóc-ni-lốp. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, y tham gia việc tổ chức cuộc can thiệp vũ trang của nước ngoài chống nước Nga xô-viết. Mi-li-u-côp là một phần tử hoạt động tích cực của bọn bạch vệ lưu vong. – 10, 12, 56, 65, 119, 121, 122, 154 - 155, 159, 222, 257, 292, 294, 297, 300, 313, 347, 542, 563.

Mi-li-u-tin, V. P. (M - n, V.) (1884 - 1938) – tham gia phong trào dân chủ - xã hội từ năm 1903, lúc đầu gia nhập phái men-sê-vích, từ năm 1910 ông là một người bôn-sê-vích. Ông đã làm công tác đảng ở Cuốc-xơ, Mát-xcơ-va, Ô-ri-ôn, Pê-téc-bua và Tu-la, và nhiều lần bị khống bối. Tại Hội nghị VII toàn Nga (Hội nghị tháng Tư) Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga, Mi-li-u-tin được bầu làm ủy viên Ban chấp hành trung ương đảng. Tại Đại hội II toàn

Nga các Xô-viết, ông được cử vào Hội đồng bộ trưởng dân ủy phụ trách Bộ dân ủy nông nghiệp. Tháng Mười một 1917, ông tán thành việc thành lập chính phủ liên hiệp có sự tham gia của phái men-sê-vích và phái xã hội chủ nghĩa - cách mạng, đồng thời sau khi tuyên bố bắt đồng với đường lối của đảng, đã rút ra khỏi Ban chấp hành trung ương và chính phủ. Trong những năm 1918 - 1921 ông là phó chủ tịch Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao, sau đó giữ trọng trách khác trong công tác xô-viết và công tác kinh tế; ông từng được bầu làm ủy viên dự khuyết Ban chấp hành trung ương đảng và ủy viên Ban kiểm tra trung ương. – 161, 463, 518.

N

Na-pô-lê-ông I (Bô-na-pác-to) (1769 - 1821) – hoàng đế nước Pháp từ 1804 đến 1814 và 1815. – 88, 262.

Na-pô-lê-ông III (Bô-na-pác-to, Lu-i) (1808 - 1873) – hoàng đế nước Pháp từ 1852 đến 1870, là cháu của Na-pô-lê-ông I. Sau thất bại của cuộc cách mạng 1848, Na-pô-lê-ông III được bầu làm tổng thống của nước cộng hòa Pháp; đêm mồng 1 rạng ngày 2 tháng Chạp 1851 Na-pô-lê-ông tiến hành một cuộc chính biến. C. Mác đã nhận xét về Na-pô-lê-ông III trong tác phẩm "Ngày 18 tháng Sương mù của Lu-i Bô-na-pác-to" (xem C. Mác và Ph. Ăng-ghen. Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 2, t. 8, tr. 115 - 217). – 89, 130.

Nê-cra-xôp, N. A. (1821 - 1878) – đại thi hào Nga, nhà dân chủ cách mạng. V. I. Lê-nin đã đánh giá cao các tác phẩm của Nê-cra-xôp và thường sử dụng các hình tượng rút trong các tác phẩm của Nê-cra-xôp. – 119, 389.

Nê-cra-xôp, N. V. (sinh năm 1879) – đại biểu của tỉnh Tôm-xơ trong Đu-ma nhà nước III và IV, là đảng viên đảng dân chủ - lập hiến. Năm 1917 ông đã tham gia Chính phủ lâm thời tư sản, làm bộ trưởng Bộ giao thông, bộ trưởng không bộ và bộ trưởng Bộ tài chính. Mùa hè 1917 ông rút ra khỏi đảng dân chủ - lập hiến. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, ông làm việc trong Liên hiệp trung ương các hợp tác xã tiêu dùng. – 65, 224.

Ni-ki-tin, A. M. (sinh năm 1876) – một phần tử men-sê-vích, làm luật sư; sau sự kiện những ngày tháng Bảy, Ni-ki-tin làm bộ trưởng Bộ bưu điện; trong nội các cuối cùng của Chính phủ lâm thời tư sản, Ni-ki-tin làm bộ trưởng Bộ nội vụ. – 365, 368, 403, 427, 542.

Ni-cô-lai II (Rô-ma-nôp) (1868 - 1918) – hoàng đế cuối cùng của nước Nga, trị vì từ năm 1894 đến Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917. Ngày 17 tháng Bảy 1918, đã bị xử bắn tại È-ca-tê-rin-bua (nay là Xvéc-đlôp-xcô) theo quyết định của Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ tỉnh U-ran. – 48, 75, 78, 81, 87, 114, 165, 170, 191, 262, 279, 308, 333, 347, 375.

Ô

Óp-pô-côp, G. I. – xem Lô-mốp, A.

P

Pa-nin – xem Ma-cát-di-út, M. X.

Pa-ni-na, X. V. – nữ bá tước, ủy viên Ban chấp hành trung ương đảng dân chủ - lập hiến. Từ ngày 24 tháng Năm (6 tháng Sáu) 1917 Pa-ni-na là thứ trưởng Bộ cứu tế nhà nước trong Chính phủ lâm thời tư sản, và từ tháng Tám 1917 là thứ trưởng Bộ giáo dục quốc dân. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, Pa-ni-na lưu vong ra nước ngoài. – 76.

Pác-vu-xơ (Ghen-phan-đơ, A. L.) (1869 - 1924) – đã tham gia phong trào dân chủ - xã hội ở Nga và Đức hồi cuối những năm 90 thế kỷ XIX - đầu những năm 1900. Sau Đại hội II Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, y là một tên men-sê-vích. Pác-vu-xơ đưa ra "thuyết cách mạng thường trực" phản mác-xít mà sau này đã được Tô-rốt-xki biến thành vũ khí đấu tranh chống chủ nghĩa Lê-nin. Sau đó, Pác-vu-xơ rời bỏ hàng ngũ dân chủ - xã hội; trong thời kỳ chiến tranh để quốc chủ nghĩa thế giới, y là một phần tử sô-vanh, một tên gián điệp của chủ nghĩa để quốc Đức. Pác-vu-xơ là một kẻ đầu cơ lớn với được những món lời lớn trong việc cung cấp các vật dụng quân sự. Từ năm 1915 Pác-vu-xơ xuất bản tạp chí "Die Glocke" ("Cái chuông"). – 8, 41, 42.

Pan-tsín-xki, P. I. (1875 - 1929) – kỹ sư, người tổ chức ra xanh-đi-ca "Prô-đu-gôn", có quan hệ chặt chẽ với bọn chủ ngân hàng. Sau Cách mạng tháng Hai 1917, làm thứ trưởng Bộ công thương nghiệp trong Chính phủ lâm thời tư sản, là kẻ cỗ vũ hành động phá hoại của bọn chủ kinh doanh công nghiệp, y đã đấu tranh chống các tổ chức dân chủ. Pan-tsín-xki là kẻ cầm đầu cuộc phong thủ Cung

điện mùa đông ngày 25 tháng Mười (7 tháng Mười mốt) 1917. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, y là một trong những kẻ tổ chức những hoạt động phá hoại trong công nghiệp xô-viết. – 85, 244, 245 - 246, 274, 275.

Pê-rê-véc-dép, P. N. – một trạng sư, là người thuộc phái lao động, y gần gũi với đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917, y là bộ trưởng Bộ tư pháp trong Chính phủ lâm thời liên hiệp tư sản thứ nhất. Tháng Bảy 1917, y công bố những tài liệu do A-léch-xin-xki cùng với cơ quan phản gián quân sự bịa đặt ra để vu cáo Lê-nin và những người bôn-sê-vich. – 11, 12, 62, 441.

Pê-sê-khô-nôp, A. V (1867 - 1933) – nhà hoạt động xã hội tư sản và nhà chính luận. Trong những năm 90 thế kỷ XIX y là người thuộc phái dân túy tự do chủ nghĩa; Pê-sê-khô-nôp là cộng tác viên, và từ năm 1904 là ủy viên ban biên tập tạp chí "Của cải nước Nga"; đã cộng tác với tạp chí của phái tự do - quân chủ là tờ "Giải phóng", và tờ báo của đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng là tờ "Nước Nga cách mạng". Từ năm 1906, Pê-sê-khô-nôp là một trong những người lãnh đạo của một đảng tiểu tư sản là đảng "xã hội chủ nghĩa nhân dân". Năm 1917 y làm bộ trưởng Bộ lương thực trong Chính phủ lâm thời tư sản. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, y tiến hành đấu tranh chống Chính quyền xô-viết; từ năm 1922 Pê-sê-khô-nôp là một tên bạch vệ lưu vong. – 84, 150, 200, 244, 247, 274, 275, 276, 277, 302, 406, 434 - 436.

Pê-tô-rôp-xki, G. I. (1878 - 1958) – một trong những người lao thành nhất đã tham gia phong trào công nhân cách mạng, một người bôn-sê-vich, một nhà hoạt động có tên tuổi của đảng và Nhà nước xô-viết. Ông là đảng viên Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga từ năm 1897. Trong thời gian cách mạng Nga lần thứ nhất, ông là một trong những người lãnh đạo phong trào công nhân ở È-ca-tê-ri-nô-xláp (nay là Dnê-prô-pê-tô-rôp-xcô). Pê-tô-rôp-xki là đại biểu cho công nhân tỉnh È-ca-tê-ri-nô-xláp tại Đu-ma nhà nước IV, ông đứng trong đảng đoàn bôn-sê-vich tại Đu-ma. Tháng Mười mốt 1914, vì hoạt động cách mạng chống chiến tranh để quốc, ông cùng các đại biểu bôn-sê-vich khác đã bị bắt và đến năm 1915 thì bị đày đến vùng Tu-ru-khan-xcô. Ông tích cực tham gia Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười. Vào những năm 1917 - 1919, ông là bộ trưởng Bộ dân ủy nội vụ của nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa

xô-viết Nga, từ năm 1919 đến năm 1938 ông là chủ tịch Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn U-cra-i-na; sau khi thành lập Liên-xô thì ông làm phó chủ tịch Ban chấp hành trung ương các Xô-viết Liên-xô, vào những năm 1938 - 1940 ông làm phó chủ tịch Đoàn chủ tịch Xô-viết tối cao Liên-xô. Trong những năm 1926 - 1939, ông là ủy viên dự khuyết Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Liên-xô. Từ năm 1940 ông là phó giám đốc Viện bảo tàng cách mạng nhà nước của Liên-xô. – 454.

Phuyéć-sten-béc, I-a, X. – xem Ga-nê-txơ-ki, I-a. X.

Pi-rô-góp, N. I. (1810 - 1881) – nhà phẫu thuật vĩ đại Nga, nhà sáng lập ra khoa phẫu thuật quân sự - dã chiến và giải phẫu thực hành, viện sĩ thông tấn Viện hàn lâm khoa học Pê-téc-bua. Trong thời kỳ có cuộc chiến tranh Crưm, ông đã tham gia cuộc phòng thủ Xê-va-xtô-pôn. Năm 1856, sau khi từ mặt trận trở về, ông được cử làm giám đốc khu giáo dục Ô-dét-xa, sau đó làm giám đốc khu giáo dục Ki-ép. Pi-rô-góp đã phê phán kịch liệt chế độ giáo dục đương thời, tuyên truyền cho nền giáo dục phổ thông, ông đã phản đối việc hạn chế quyền học vấn căn cứ theo sự khác biệt về dân tộc và đẳng cấp. Đồng thời ông giữ những quan điểm phản động trong nhiều vấn đề, trong đó có chế độ roi vọt đối với học sinh. Năm 1861 vì mưu toan tiến hành cải cách chế độ tổ chức giáo dục, ông bị thải hồi. Năm 1862 ông ra nước ngoài, sống ở đó cho đến năm 1866 thì trở về nước Nga, về nông thôn, sống cho đến hết đời mình. Pi-rô-góp là tác giả của nhiều tác phẩm khoa học đã làm cho ông nổi tiếng trên thế giới. – 128.

Plan-xôn, A. A. – một đảng viên đảng "xã hội chủ nghĩa nhân dân", làm trạng sư. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917, Plan-xôn là một trong những nhà lãnh đạo của Ban chấp hành công đoàn đường sắt toàn Nga, tổ chức này do phái men-sê-vích và bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng nắm. – 535.

Plê-kha-nóp, G. V. (1856 - 1918) – một nhà hoạt động xuất sắc của phong trào công nhân Nga và phong trào công nhân quốc tế, người đầu tiên tuyên truyền chủ nghĩa Mác ở Nga. Năm 1883 ông đã thành lập ở Gio-ne-vơ tổ chức mac-xít Nga đầu tiên, đó là nhóm "Giải phóng lao động". Plê-kha-nóp đã đấu tranh chống chủ nghĩa dân túy, chống chủ nghĩa xét lại trong phong trào công nhân quốc tế. Vào đầu những năm 1900 ông là ủy viên ban biên tập báo "Tia lửa" và tạp chí "Bình minh".

Từ năm 1883 đến năm 1903 Plê-kha-nóp đã viết được một số tác phẩm đóng một vai trò to lớn trong việc bảo vệ và tuyên truyền thế giới quan duy vật. Tuy nhiên, ngay từ hồi đó, ông đã mắc phải những sai lầm nghiêm trọng – mâu thuẫn của những quan điểm men-sê-vích của ông trong tương lai. Sau Đại hội II Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, Plê-kha-nóp đã giữ lập trường điều hòa với chủ nghĩa cơ hội, và sau đó thì đi theo phái men-sê-vích. Trong thời kỳ cách mạng Nga lần thứ nhất, Plê-kha-nóp đã đứng trên lập trường men-sê-vích trong tất cả những vấn đề cơ bản. Trong những năm thế lực phản động ngự trị và có cao trào cách mạng mới, Plê-kha-nóp đã đấu tranh chống việc theo tinh thần Ma-khô để xét lại chủ nghĩa Mác và chống chủ nghĩa thủ tiêu, ông đã cầm đầu nhóm men-sê-vích ủng hộ đảng. Trong thời gian chiến tranh để quốc chủ nghĩa thế giới, ông đã chuyển sang lập trường xã hội - sô-vanh. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917, sau khi trở về Nga, Plê-kha-nóp đã cầm đầu nhóm men-sê-vích vệ quốc chủ nghĩa cực hữu, là nhóm "Thống nhất", – để chống lại những người bôn-sê-vích, chống lại cách mạng xã hội chủ nghĩa, cho rằng nước Nga chưa phát triển đến trình độ có thể chuyển sang chủ nghĩa xã hội. Ông có thái độ tiêu cực đối với Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, nhưng không tham gia vào cuộc đấu tranh chống Chính quyền xô-viết.

Lê-nin đã đánh giá cao các tác phẩm triết học của Plê-kha-nóp và vai trò của ông trong việc truyền bá chủ nghĩa Mác ở Nga; đồng thời Lê-nin cũng kịch liệt phê phán Plê-kha-nóp về những hành vi xa rời chủ nghĩa Mác và về những sai lầm lớn trong hoạt động chính trị. – 41, 130, 132, 138, 222, 255, 257, 270, 275, 286, 295, 297, 300, 346, 396, 433, 434, 436, 458, 549.

Pô-cróp-xki, M. N. (1868 - 1932) – đảng viên đảng bôn-sê-vích từ năm 1905, một nhà hoạt động xã hội và nhà nước xô-viết nổi tiếng, một nhà sử học. Ông tích cực tham gia cuộc cách mạng 1905 - 1907, đã làm ủy viên Ban chấp hành đảng bộ Mát-xcơ-va. Tại Đại hội V (Đại hội Luân-đôn) Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, ông được bầu làm ủy viên dự khuyết Ban chấp hành trung ương. Từ năm 1908 đến năm 1917 ông sống ở nước ngoài. Trong những năm thế lực phản động ngự trị, ông gia nhập phái triệu hồi và phái tối hậu thư, và sau đó gia nhập một nhóm chống đảng là nhóm "Tiến lên", năm 1911 ông tuyệt giao với nhóm đó. Năm 1917, ông trở về Nga, tham gia cuộc khởi nghĩa vũ trang ở Mát-xcơ-va, là ủy viên của Bộ tham mưu cách mạng khu Da-mô-xcơ-vô-

rê-txơ-ki. Từ tháng Mười một 1917 đến tháng Ba 1918, ông là chủ tịch Xô-viết Mát-xcơ-va. Có một thời gian ông theo nhóm "những người cộng sản cánh tả", chống lại việc ký hòa ước Brét. Từ năm 1918 ông là thứ trưởng Bộ dân ủy giáo dục nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga. Trong những năm 1923 - 1927, ông tích cực tham gia cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa Tơ-rốt-xki. Trong nhiều năm, Pô-crôp-xki lãnh đạo Viện hàn lâm cộng sản, Viện sử học thuộc Viện hàn lâm khoa học Liên-xô, Viện giáo sư đồ v. v.. Từ năm 1929, Pô-crôp-xki là viện sĩ. Nhiều lần ông được bầu làm ủy viên Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga và Ban chấp hành trung ương các Xô-viết Liên-xô. – 454.

Pô-lôp-txép, P. A. (sinh năm 1874) – một viên tướng, chỉ huy các đơn vị của quân khu Pê-tô-rô-grát hồi mùa hè 1917. Vào những ngày tháng Bảy, y đã cầm đầu cuộc bắn giết đoàn biểu tình hòa bình ở Pê-tô-rô-grát và cuộc đập phá trụ sở ban biên tập báo "Sự thật". Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, y là một tên bạch vệ lưu vong. – 61, 63.

Pô-tô-rê-xôp, A. N. (1869 - 1934) – một trong những lãnh tụ của chủ nghĩa men-sê-vích. Trong những năm thế lực phản động ngự trị và có cao trào cách mạng mới, Pô-tô-rê-xôp là nhà tư tưởng của chủ nghĩa thủ tiêu. Trong thời gian chiến tranh để quốc chủ nghĩa thế giới, y là một tên xã hội - sô-vanh. Năm 1917 y biên tập báo "Ban ngày", báo này đã tiến hành chiến dịch đả kích điện cuồng những người bôn-sê-vích. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, Pô-tô-rê-xôp sống lưu vong; ở nước ngoài Pô-tô-rê-xôp cộng tác với tờ tuần báo "Thời gian" của Kê-ren-xki; Pô-tô-rê-xôp công kích nước Nga xô-viết. – 222, 270, 275, 286, 295, 297, 300, 332, 542.

Pri-lê-gia-ép, I. A. (1881 - 1947) – đảng viên đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng, cộng tác với tờ "Sự nghiệp nhân dân" của đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng. Từ tháng Chạp 1917, Pri-lê-gia-ép là ủy viên Ban chấp hành trung ương đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng. – 276.

Prô-cô-pô-vích, X. N. (1871 - 1955) – nhà kinh tế học tư sản và nhà chính luận. Hồi cuối những năm 90 thế kỷ XIX, Prô-cô-pô-vích là đại biểu nổi tiếng của "chủ nghĩa kinh tế", là một trong những người đầu tiên tuyên truyền chủ nghĩa Béc-stanh ở Nga. Sau này là thành viên tích cực của tổ chức tự do - quân chủ là "Hội liên

hiệp giải phóng". Năm 1906, Prô-cô-pô-vích là ủy viên Ban chấp hành trung ương đảng dân chủ - lập hiến, là biên tập viên kiêm người xuất bản tạp chí nửa men-sê-vích, nửa dân chủ - lập hiến là tờ "Vô đế". Năm 1917, y làm bộ trưởng Bộ lương thực trong Chính phủ lâm thời tư sản. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, Prô-cô-pô-vích tiến hành đấu tranh chống Chính quyền xô-viết, vì hoạt động chống xô-viết, Prô-cô-pô-vích bị trục xuất ra khỏi Liên-xô – 224, 403.

Pru-đông (Proudhon) Pi-e Giô-dép (1809 - 1865) – nhà chính luận, nhà kinh tế học, nhà xã hội học Pháp, nhà tư tưởng của giai cấp tiểu tư sản, một trong những người lập ra chủ nghĩa vô chính phủ, làm thơ sáp chửi. Năm 1840 ông xuất bản cuốn "Thế nào là sở hữu?". Pru-đông mơ ước duy trì vĩnh viễn chế độ tiểu tư hữu và đứng trên lập trường tiểu tư sản để phê phán chế độ sở hữu lớn tư bản chủ nghĩa. Ông đề nghị lập ra "ngân hàng nhân dân" đặc biệt để phát "tín dụng không lấy lãi", qua đó mà giúp cho công nhân mua sắm được những tư liệu sản xuất riêng và trở thành thợ thủ công. Một chủ trương khác cũng mang tính chất phản động như vậy, đó là chủ trương không tưởng của Pru-đông muốn lập các "ngân hàng trao đổi" đặc biệt, các ngân hàng này tuông như đảm bảo cho những người lao động tiêu thụ sản phẩm của mình một cách "công bằng" mà đồng thời không đụng chạm gì đến chế độ sở hữu tư bản chủ nghĩa về công cụ và tư liệu sản xuất. Pru-đông coi nhà nước là nguồn gốc chính để ra các mâu thuẫn giai cấp, ông đưa ra những đề án không tưởng nhằm mục đích hòa bình "thủ tiêu nhà nước", tuyên truyền tư tưởng phủ nhận đấu tranh chính trị. Năm 1846, Pru-đông cho xuất bản cuốn "Hệ thống những mâu thuẫn kinh tế, hay là triết học của sự khốn cùng", trong đó ông đã trình bày những quan điểm kinh tế - triết học tiêu tư sản của mình. Trong tác phẩm "Sự khốn cùng của triết học", Mác đã kịch liệt phê phán cuốn sách đó của Pru-đông và chỉ rõ tính chất vô căn cứ của cuốn sách về mặt khoa học. Trong thời kỳ cách mạng 1848, sau khi được bầu vào Quốc hội lập hiến, Pru-đông đã lên án những hoạt động cách mạng của giai cấp công nhân. – 485.

R

Ra-kít-ni-côp, N. I. (sinh năm 1864) – một phần tử dân túy, sau đó là một phần tử xã hội chủ nghĩa - cách mạng, là nhà báo. Từ năm

1901, Ra-kít-ni-cốp là ủy viên Ban chấp hành trung ương đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng, tiến hành hoạt động ở các thành phố trong nước Nga và tại nước ngoài, cộng tác với các cơ quan báo chí của đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng. Năm 1916 Ra-kít-ni-cốp trở về Nga. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917, Ra-kít-ni-cốp là thứ trưởng Bộ nông nghiệp. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, Ra-kít-ni-cốp tham gia vào hoạt động của Ủy ban các nghị sĩ Quốc hội lập hiến, một tổ chức phản cách mạng ở Xa-ma-ra. Năm 1919, Ra-kít-ni-cốp rút ra khỏi Ban chấp hành trung ương đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng và thừa nhận Chính quyền xô-viết. Về sau Ra-kít-ni-cốp không hoạt động chính trị nữa. – 19, 542.

Ranh-stanh, B. I. (1866 - 1947) – tham gia phong trào cách mạng từ năm 1884. Sau khi lưu vong sang Mỹ, ông hoạt động trong Đảng công nhân xã hội chủ nghĩa Mỹ, ông là đại biểu của đảng đó trong Quốc tế II. Sau khi trở về Nga, năm 1917 ông gia nhập phái men-sê-vích - quốc tế chủ nghĩa. Tháng Tư 1918, ông được kết nạp vào đảng bôn-sê-vích. Ông hoạt động chủ yếu trong Quốc tế cộng sản và trong Quốc tế công đoàn. – 580.

Ri-a-bu-sin-xki, P. P. (sinh năm 1871) – một chủ ngân hàng lớn và nhà kinh doanh công nghiệp lớn ở Mát-xcơ-va, là một trong những tên cầm đầu các lực lượng phản cách mạng. Ri-a-bu-sin-xki tham gia tích cực vào việc thành lập đảng cấp tiến, một đảng tư sản, y xuất bản báo "Buổi sáng nước Nga", một tờ báo đại biểu cho lợi ích của giai cấp đại tư sản. Tháng Tám 1917, y đe dọa đàn áp cách mạng bằng "bàn tay xương xẩu của nạn đói", là một trong những kẻ động viên và tổ chức vụ biến loạn Coóc-ni-lốp. Sau thắng lợi của Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, y lưu vong sang Pháp, ở đó Ri-a-bu-sin-xki tiến hành hoạt động phản cách mạng chống Nhà nước xô-viết. – 213, 292, 294, 297, 313.

Ri-a-da-nốp (Gôn-den-đác), D. B. (1870 - 1938) – tham gia phong trào dân chủ - xã hội từ những năm 90 thế kỷ XIX. Trong những năm chiến tranh để quốc chủ nghĩa thế giới, Ri-a-da-nốp là người thuộc phái giữa, cộng tác với nhiều tờ báo men-sê-vích. Tại Đại hội VI của đảng (1917), Ri-a-da-nốp được gia nhập Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, Ri-a-da-nốp cộng tác trong các công đoàn. Đầu năm 1918, Ri-a-da-nốp tạm thời ra khỏi đảng vì không đồng ý vấn đề hòa ước

Brét; trong thời gian có cuộc thảo luận về công đoàn (1920 - 1921), Ri-a-da-nốp đứng trên lập trường chống đảng và đã bị đưa ra khỏi công tác đoàn. Từ năm 1921, Ri-a-da-nốp là giám đốc Viện C. Mác và Ph. Ăng-ghen. Tháng Hai 1931, Ri-a-da-nốp bị khai trừ khỏi Đảng cộng sản (b) Liên-xô vì giúp đỡ hoạt động phản cách mạng của bọn men-sê-vích. – 547.

Rô-Iô-vích (Rô-khô-vích, G. I-a). – ủy viên Ủy ban lương thực toàn quốc hồi năm 1917. – 247.

Rô-vi-ô (Rovio), G. X. (1887 - 1938) – đảng viên đảng bôn-sê-vích từ năm 1905, làm thợ tiện. Vì tham gia phong trào cách mạng năm 1907 và 1910 nên ông bị bắt và bị đày, lúc đầu ở Vô-lô-gđa, về sau ở Tve, nhưng cả hai lần đó ông đều trốn thoát. Từ cuối năm 1910, ông sống và làm việc ở Phần Lan. Rô-vi-ô là đảng viên Đảng dân chủ - xã hội Phần Lan, theo sự phân công của đảng, ông làm công tác tuyên truyền cổ động. Từ năm 1913 đến năm 1915, ông làm Bí thư Ban chấp hành trung ương Đoàn thanh niên dân chủ - xã hội Phần Lan. Tháng Tư 1917, nhân có những biến cố cách mạng, các tổ chức công nhân đề cử ông giữ chức vụ phụ trách công an Hen-xinh-pho. Tháng Tám - tháng Chín 1917, V. I. Lê-nin đã ở trong căn phòng của ông trong thời gian lần trốn sự truy nã của Chính phủ lâm thời tư sản. Rô-vi-ô là một trong những người tham gia tích cực cuộc cách mạng công nhân năm 1918 ở Phần Lan. Về sau ông làm bí thư phân ban Phần Lan trong Cục Tây - Bắc của Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Liên-xô, phó giám đốc phân hiệu Lê-nin-grát của Trường đại học công sản của các dân tộc thiểu số miền Tây; từ tháng Bảy 1929, Rô-vi-ô làm bí thư Ban chấp hành khu Ca-rê-li-a Đảng cộng sản (b) Liên-xô. – 355.

Rốt-béc-tút - I-a-ghé-txốp (Rodbertus-Jagetzow), Giôn-han Cá-c-lö (1805 - 1875) – nhà kinh tế học tầm thường Đức, nhà hoạt động chính trị, nhà tư tưởng của bọn gioong-ke Phổ đã tư sản hóa, một kẻ tuyên truyền những tư tưởng phản động của "chủ nghĩa xã hội nhà nước" Phổ. Rốt-béc-tút cho rằng mâu thuẫn giữa lao động và tư bản có thể được giải quyết bằng một loạt cải cách do nhà nước gioong-ke Phổ tiến hành. Do không hiểu được nguồn gốc của giá trị thặng dư và thực chất của mâu thuẫn cơ bản của chủ nghĩa tư bản, nên Rốt-béc-tút cho rằng nguyên nhân gây ra khủng hoảng kinh tế là mức tiêu thụ thấp của quần chúng nhân dân. Rốt-béc-tút giải thích rằng sở dĩ có địa tô là vì trong nông nghiệp không có khoản chi phí về nguyên liệu. – 473.

Rốt-di-an-cô, M. V. (1859 - 1924) – một đại địa chủ, một trong những thủ lĩnh của đảng tháng Mười ("Liên minh ngày 17 tháng Mười"), một tên quân chủ. Từ tháng Ba 1911 y là chủ tịch của Đu-ma nhà nước III, về sau của Đu-ma nhà nước IV. Trong thời gian Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917, y tổ chức ra trung tâm phản cách mạng: Ủy ban lâm thời của Đu-ma nhà nước, và sau đó lập ra "Hội nghị riêng" của các đại biểu Đu-ma. Rốt-di-an-cô là một trong những tên cầm đầu vụ phiến loạn Coóc-ni-lốp. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, y chạy theo Đề-ni-kin, mưu toan tập hợp tất cả các lực lượng phản cách mạng để đấu tranh chống Chính quyền xô-viết, sau đó y sống lưu vong. – 159, 332, 458, 528, 530, 533, 535, 536, 537, 542, 543, 552, 556.

Rơ-nô-den (Renaudel), *Pi-e* (1871 - 1935) – một trong những lãnh tụ cải lương chủ nghĩa của Đảng xã hội Pháp. Trong những năm 1902 - 1914, Rơ-nô-den làm biên tập viên báo "Le Peuple" ("Nhân dân"), trong những năm 1914 - 1920 thì làm biên tập viên báo "L' Huma-nité" ("Nhân đạo"); trong những năm 1914 - 1919 và 1924 là nghị sĩ. Trong thời gian chiến tranh để quốc chủ nghĩa thế giới, là một phần tử xã hội - sô-vanh. Năm 1927 Rơ-nô-den rút ra khỏi cương vị lãnh đạo đảng xã hội, đến năm 1933 thì bị khai trừ ra khỏi đảng, sau đó Rơ-nô-den tổ chức một nhóm nhỏ xã hội chủ nghĩa mới. – 130, 137 - 138, 531.

Rút-nép, V. A. – xem Ba-da-rốp, V.

S

Sai-dê-man (Scheidemann), *Phi-líp* (1865 - 1939) – một trong những thủ lĩnh của cánh cực hữu cơ hội chủ nghĩa trong Đảng dân chủ - xã hội Đức. Từ năm 1903, y gia nhập đảng đoàn dân chủ - xã hội ở Quốc hội Đức. Từ năm 1911, Sai-dê-man là ủy viên Ban lãnh đạo Đảng dân chủ - xã hội Đức. Trong những năm chiến tranh để quốc chủ nghĩa thế giới, y là một tên xã hội - sô-vanh cực đoan. Trong thời gian Cách mạng tháng Mười một 1918 ở Đức, Sai-dê-man là ủy viên trong cái gọi là Xô-viết đại biểu nhân dân, là kẻ cổ vũ cuộc tuyên truyền khung bối chống phái Xpác-ta-cút. Tháng Hai - tháng Sáu 1919, y đứng đầu chính phủ liên hiệp của nền cộng hòa Vây-ma, y là một trong những kẻ tổ chức vụ đòn áp đẫm máu phong trào công nhân Đức trong những năm 1918 - 1921. Về sau, Sai-dê-man thôi không hoạt động chính trị tích cực nữa. – 130, 134, 135, 137 - 138, 140, 255, 531.

Sin-ga-rép, A. I. (1869 - 1918) – là một tên dân chủ - lập hiến, một bác sĩ. Từ năm 1907, y là ủy viên Ban chấp hành trung ương đảng dân chủ - lập hiến. Y là đại biểu của tỉnh Vô-rô-ne-giơ trong Đu-ma nhà nước II và III, đại biểu của Pê-téc-bua trong Đu-ma IV; Sin-ga-rép là một trong những thủ lĩnh của đảng đoàn dân chủ - lập hiến ở Đu-ma. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917, Sin-ga-rép là bộ trưởng Bộ nông nghiệp trong nội các đầu và bộ trưởng Bộ tài chính trong nội các thứ hai của Chính phủ lâm thời tư sản. – 224, 564.

Sốt-man, A. V. (1880 - 1939) – một nhà cách mạng chuyên nghiệp, một người bôn-sê-vich. Ông bắt đầu hoạt động cách mạng từ năm 1899. Ông tham gia tích cực vào phong trào cách mạng trong những năm 1905 - 1907 ở Pê-téc-bua và Ô-đết-xa. Trong những năm 1911 - 1912, ông là ủy viên Ban chấp hành Hen-xinh-pho Đảng dân chủ - xã hội Phần-lan. Tại hội nghị của Ban chấp hành trung ương và Bộ phận ở trong nước của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga với các cán bộ đảng họp ở Pô-rô-nin (1913), Sốt-man được cử vào Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Tháng Mười một 1913, ông bị bắt ở È-ca-tê-ri-nô-xláp và bị đưa đến vùng Na-rum. Trong cuộc Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917, ông tham gia phong trào ở Tôm-xcơ, từ tháng Sáu 1917 ông là ủy viên Ban chấp hành khu Pê-tô-rô-grát của đảng. Tháng Tám năm đó, nhận nhiệm vụ của Ban chấp hành trung ương đảng, ông tổ chức cuộc hành trình của V. I. Lê-nin từ Ra-dô-líp sang Phần-lan. Sốt-man tích cực tham gia Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười. Sau Cách mạng tháng Mười, ông giữ trọng trách trong công tác đảng, công tác xô-viết và công tác kinh tế: trong những năm 1923 - 1924 ông là chủ tịch Ban chấp hành trung ương các Xô-viết nước Cộng hòa tự trị xã hội chủ nghĩa xô-viết Ca-rê-li-a, trong những năm 1926 - 1937 ông làm việc ở Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao và là đại diện của Đoàn chủ tịch Ban chấp hành trung ương các Xô-viết Liên-xô. Tại các Đại hội XIII, XIV, XV và XVI của đảng, ông được bầu làm ủy viên Ban kiểm tra trung ương. – 518.

Stanh-béc, X. – một người Nga lưu vong, ủy viên trong Ủy ban lưu vong ở Xtốc-khôn, ủy ban này được thành lập năm 1917, sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai, nhằm mục đích giúp đỡ những người lưu vong chính trị trở về Nga. – 41.

Stuyéc-cơ (Stürgkh), *Các-lơ* (1859 - 1916) – nhà hoạt động nhà nước phản động Áo, bá tước, là đại biểu của bọn đại địa chủ Áo. Từ năm 1890, y là nghị sĩ Áo. Những năm 1909 - 1911 y là bộ trưởng Bộ giáo dục Áo - Hung. Những năm 1911 - 1916 y cầm đầu chính phủ Áo - Hung. Chính phủ của Stuyéc-cơ tích cực tham gia vào việc chuẩn bị và gây ra cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới. Trước chiến tranh, chính phủ đó đã giải tán nghị viện Áo, và khi chiến tranh bắt đầu thì nó giải tán nghị viện Hung và thiết lập chế độ chuyên chính chuyên chế - quân sự, đàn áp dã man phong trào cách mạng và phong trào chống chiến tranh ngày càng mạnh. Tháng Mười 1916, Stuyéc-cơ đã bị Phri-đrích Át-lơ – một người dân chủ - xã hội Áo – giết chết. – 358.

T

Tê-re-sen-cô, *M. I.* (sinh năm 1888) – một tên đại tư bản Nga, chủ nhà máy đường, một tên triệu phú. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917, y là bộ trưởng Bộ tài chính, sau đó là bộ trưởng Bộ ngoại giao trong Chính phủ lâm thời tư sản, tích cực thi hành chính sách đế quốc chủ nghĩa là tiếp tục chiến tranh "đến thắng lợi cuối cùng". Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, y là một tên bạch vệ lưu vong, là một trong những kẻ tổ chức lực lượng phản cách mạng và những kẻ tổ chức cuộc can thiệp vũ trang chống Nhà nước xô-viết. – 65, 213, 224, 226, 236, 249, 332.

Tor-ri-a – xem *Mghê-lát-dê*, V. Đ.

Tor-rót-xki (*Brón-stanh*), *L. D.* (1879 - 1940) – đảng viên Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga từ năm 1897, là một phần tử men-sê-vích. Trong những năm thế lực phản động ngự trị và có cao trào cách mạng mới, y nấp dưới chiêu bài "không bè phái" nhưng thực tế đứng trên lập trường của phái thủ tiêu. Năm 1912, Tor-rót-xki đã tổ chức ra Khối tháng Tám chống đảng. Trong thời kỳ chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới, y theo lập trường phái giữa. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917, sau khi lưu vong trở về nước, y gia nhập phái liên quân và tại Đại hội VI Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga, Tor-rót-xki cùng với phái liên quân được kết nạp vào đảng bôn-sê-vích. Tuy nhiên Tor-rót-xki không chịu chuyển sang lập trường của chủ nghĩa bôn-sê-vích mà lại tiến hành cuộc đấu tranh bí mật và công khai chống chủ nghĩa Lê-nin, chống chính sách của đảng.

Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, Tor-rót-xki là bộ trưởng Bộ dân ủy ngoại giao, bộ trưởng Bộ dân ủy về các vấn đề quân sự và hàng hải, chủ tịch Hội đồng quân sự - cách mạng của nước Cộng hòa, ủy viên Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương đảng và ủy viên Ban chấp hành Quốc tế cộng sản. Năm 1918, Tor-rót-xki là người phản đối việc ký hòa ước Brét; trong những năm 1920 - 1921 y cầm đầu phái đối lập trong cuộc thảo luận về công đoàn; từ năm 1923 Tor-rót-xki tiến hành cuộc đấu tranh bè phái kịch liệt chống đường lối chung của đảng, chống cương lĩnh của Lê-nin về xây dựng chủ nghĩa xã hội, kiên trì tư tưởng cho rằng chủ nghĩa xã hội không có khả năng thắng lợi ở Liên-xô. Sau khi bóc trần chủ nghĩa Tor-rót-xki là một khuynh hướng tiểu tư sản trong đảng, Đảng cộng sản đã đánh bại nó về tư tưởng và về tổ chức. Năm 1927, Tor-rót-xki bị khai trừ ra khỏi đảng, năm 1929 vì hoạt động chống xô-viết, y đã bị trực xuất khỏi Liên-xô và năm 1932 bị tước quyền công dân Liên-xô. Ở nước ngoài, y là kẻ thù thâm độc nhất của chủ nghĩa Lê-nin, y vẫn tiếp tục đấu tranh chống Nhà nước xô-viết và Đảng cộng sản, chống phong trào cộng sản quốc tế. – 31, 348, 454, 553.

Tor-run-xtö-ra (*Troelstra*), *Pi-te I-en-lét* (1860 - 1930) – nhà hoạt động của phong trào công nhân Hà-lan, là một phần tử xã hội chủ nghĩa cánh hữu. Y là một trong những người sáng lập (năm 1894) và thủ lĩnh của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Hà-lan. Đầu thế kỷ XX, Tor-run-xtö-ra chuyển sang lập trường chủ nghĩa cơ hội cực đoan. Y tiến hành đấu tranh chống cánh tả của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Hà-lan, cánh này tập hợp, từ năm 1907, xung quanh báo "De Tribune" ("Diễn đàn") và đến năm 1909 thì trở thành Đảng dân chủ - xã hội Hà-lan. Trong thời gian chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới, y là một phần tử xã hội - sô-vanh có khuynh hướng thân Đức. V. I. Lê-nin đã phê phán gay gắt đường lối cơ hội chủ nghĩa của Tor-run-xtö-ra và gọi y là kiểu mẫu về "một lãnh tụ bị mua chuộc, cơ hội chủ nghĩa, phục vụ cho giai cấp tư sản và lừa gạt công nhân". (Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 39, tr. 192 - 193). – 134, 138.

Tsai-cốp-xki, *N. V.* (1850 - 1926) – một tên dân túy, sau đó là một tên xã hội chủ nghĩa - cách mạng, một phần tử "xã hội chủ nghĩa nhân dân". Trong những năm chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới, y là phần tử xã hội - sô-vanh. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917, Tsai-cốp-xki là ủy viên Ban chấp hành trung

ương "Đảng xã hội chủ nghĩa - nhân dân lao động thống nhất", làm ủy viên Ban chấp hành Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ Pê-tơ-rô-grát và ủy viên Ban chấp hành Xô-viết đại biểu nông dân toàn Nga. Sau cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, Tsai-cốp-xki là kẻ tổ chức những vụ phiến loạn chống xô-viết, giúp đỡ cuộc can thiệp vũ trang chống nước Nga xô-viết, làm tay sai của bọn can thiệp Mỹ, Anh và Pháp tại miền Bắc nước Nga. Năm 1918, Tsai-cốp-xki là một trong những kẻ tổ chức "Liên minh phục hưng nước Nga" phản cách mạng. Từ tháng Tám 1918, y đứng đầu "Chính phủ lâm thời miền Bắc" phản cách mạng của bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng ở Ác-khan-ghen-xco. Năm 1919, y lưu vong sang Pa-ri, tiếp tục tích cực ủng hộ Đệ-ni-kin và Vran-ghen. – 386.

Tséc-nóp, V. M. (1876 - 1952) – một trong những thủ lĩnh và nhà lý luận của đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng. Trong những năm 1902 - 1905 làm biên tập viên của báo "Nước Nga cách mạng" – cơ quan trung ương của đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng. Trong những năm chiến tranh để quốc chủ nghĩa thế giới, nấp dưới những lời nói tả, y thực tế đã đứng trên lập trường chủ nghĩa xã hội - sô-vanh. Tháng Năm - tháng Tám 1917, Tséc-nóp làm bộ trưởng Bộ nông nghiệp trong Chính phủ lâm thời tư sản, thi hành chính sách khủng bố dã man chống lại những nông dân nào đã cướp ruộng đất của địa chủ. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, y là một trong những tên tổ chức những vụ phiến loạn chống xô-viết. Năm 1920, Tséc-nóp lưu vong ra nước ngoài, ở đó y tiếp tục hoạt động chống xô-viết. – 2, 19, 21, 43, 47, 63, 65, 66, 75, 84, 86, 93, 105, 108, 111, 115, 119, 120, 134, 136, 147, 150, 171, 200, 213, 246, 257, 272, 274, 302, 323, 329, 331 - 333, 339, 343, 346, 397, 401, 426, 433, 533.

Txê-déc-bau-mo, I-u, Ô. – xem Mác-tốp, L.

Txê-rê-tê-li, I. G. (1882 - 1959) – một trong những thủ lĩnh của chủ nghĩa men-sê-vích. Trong những năm thế lực phản động ngự trị và có cao trào cách mạng mới, y là một phần tử theo chủ nghĩa thủ tiêu. Trong thời gian chiến tranh để quốc chủ nghĩa thế giới, y là một phần tử thuộc phái giữa. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917, Txê-rê-tê-li là ủy viên Ban chấp hành Xô-viết Pê-tơ-rô-grát và ủy viên Ban chấp hành trung ương các Xô-viết khóa thứ nhất. Tháng Năm 1917, y tham gia Chính phủ lâm thời

tư sản và là bộ trưởng Bộ bưu điện, sau những sự biến tháng Bảy, y là bộ trưởng Bộ nội vụ, một trong những kẻ cố vũ những vụ khủng bố những người bôn-sê-vích. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, Txê-rê-tê-li là một trong những kẻ lãnh đạo chính phủ men-sê-vích phản cách mạng ở Gru-di-a. Sau khi Chính quyền xô-viết ở Gru-di-a thắng lợi, Txê-rê-tê-li, là một tên bách vệ lưu vong. – 2, 19, 21, 29, 30, 31, 39, 43, 49, 63, 65 - 66, 84, 85 - 86, 95, 97, 100, 102, 104, 105, 108, 111, 124 - 125, 127, 128, 134, 135, 147, 163, 171, 190, 213, 245, 246, 257, 272, 301, 323, 329, 331 - 333, 335, 338, 339, 343, 346, 366, 382, 402, 403, 414, 427, 433, 443.

V

Véc-khôp-xki, A. I. (1886 - 1941) – trung tá trong quân đội Nga hoàng, nhà văn quân đội. Năm 1917, Véc-khôp-xki chỉ huy các đơn vị thuộc quân khu Mát-xcô-va; sau khi vụ phiến loạn Coóc-ni-lốp bị đánh tan, Véc-khôp-xki là thiếu tướng, rồi làm bộ trưởng Bộ chiến tranh trong nội các cuối cùng của Chính phủ lâm thời tư sản. Ngày 19 tháng Mười (1 tháng Mười một) 1917, Véc-khôp-xki từ chức nhân việc Tiên nghị viện bác bỏ đề nghị của ông về việc giải thể một bộ phận lớn quân đội, và bác bỏ các biện pháp khác. Sau thắng lợi của Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, trong một thời gian Véc-khôp-xki đứng trong phe kẻ thù của cách mạng. Sau đó ông chuyển sang phía Chính quyền xô-viết và tháng Hai 1919 ông gia nhập Hồng quân. Từ năm 1920 ông là giảng viên và từ năm 1927 là giáo sư Viện hàn lâm quân sự của Hồng quân công nông. Năm 1930 ông được cử giữ chức tham mưu trưởng quân khu Bắc Cáp-ca-dơ, về sau ông làm việc ở Viện hàn lâm của Bộ tổng tham mưu Hồng quân công nông. – 570.

Vi-cơ (Wiik), Cá-c-lơ Ha-ran (1883 - 1946) – nhà dân chủ - xã hội Phần Lan. Từ năm 1909 đến năm 1940, với những thời gian ngắn quãng ngắn, ông làm ủy viên Ban chấp hành, và trong những năm 1926 - 1936 làm Bí thư Đảng dân chủ - xã hội Phần Lan. Ông là nghị sĩ của Quốc hội Phần Lan trong nhiều khóa. Tháng Tám 1917, V. I. Lê-nin đã dừng chân tại ga Man-mo, ở biệt thự của Vi-cơ. Năm 1918, trong thời gian ở Phần Lan có cuộc cách mạng công nhân, ông đã tham gia chính phủ cách mạng là Xô-viết đại biểu nhân dân. Vì tham gia phong trào chống chiến tranh nên năm 1941 Vi-cơ đã bị tước quyền bất khả xâm phạm của nghị sĩ và bị bắt giam. Vào những năm 1941 - 1944 ông ở trong tù. Năm 1944, ông

đứng đầu những người dân chủ - xã hội cánh tả và cùng với Đảng cộng sản Phần-lan tham gia vào việc thành lập Liên-minh dân chủ của nhân dân Phần-lan và được bầu làm chủ tịch đầu tiên của tổ chức đó. – 354.

Vi-khli-a-ép, P. A. (1869 - 1928) – nhà thống kê và nhà nông học, đảng viên đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng. Ông phụ trách ban kinh tế của Hội đồng địa phương tỉnh Tve, còn từ năm 1907 đến năm 1917 ông lãnh đạo ban thống kê của Hội đồng địa phương tỉnh Mát-xco-va. Ông đã làm thứ trưởng Bộ nông nghiệp trong Chính phủ lâm thời tư sản. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, ông làm việc ở Cục thống kê trung ương và làm giáo sư tại các trường cao đẳng ở Mát-xco-va. – 542.

Vin-hem II (Hô-hen-txôn-léc) (1859 - 1941) – hoàng đế Đức và vua Phổ (1888 - 1918). – 508, 529, 537.

Vô-l. - i – xem Vô-lô-đắc-xki, V.

Vô-lô-đắc-xki, V. (Gôn-đơ-stanh, M. M., Vô-l. - i) (1891 - 1918) – đảng viên đảng bôn-sê-vích từ năm 1917. Ông bắt đầu hoạt động cách mạng từ năm 1905 trong các tổ chức của phái Bun, sau đó gia nhập men-sê-vich. Ông bị bắt nhiều lần. Năm 1911 Vô-lô-đắc-xki bị đưa đến tỉnh Ác-khan-ghen-xco. Sau khi hết hạn đày trở về thì vào năm 1913 ông sang Bắc Mỹ. Trong thời gian chiến tranh để quốc chủ nghĩa thế giới, ông là người quốc tế chủ nghĩa. Tháng Năm 1917, Vô-lô-đắc-xki trở về Nga, trong một thời gian, ông đã đứng trong tổ chức Pê-tô-rô-grát của phái liên quân, sau đó ông gia nhập đảng bôn-sê-vich. Ông tiến hành công tác cổ động ở quận Pê-téc-gốp - Nác-va của thành phố Pê-tô-rô-grát, ông là ủy viên Ban chấp hành đảng bộ Pê-tô-rô-grát, ủy viên Đoàn chủ tịch Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ Pê-tô-rô-grát và ủy viên Ban chấp hành trung ương các Xô-viết khóa thứ nhất. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, Vô-lô-đắc-xki là ủy viên phụ trách công tác báo chí, tuyên truyền và cổ động, biên tập viên của "Báo đỏ" ở Pê-tô-rô-grát. Ngày 20 tháng Sáu 1918 ông bị một tên xã hội chủ nghĩa - cách mạng phản bội giết hại. – 157, 161.

Vô-i-nôp, I. A. (1884 - 1917) – đảng viên Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga từ năm 1909, là một người bôn-sê-vich, công tác viên và phóng viên tích cực của báo "Ngôi sao" và báo "Sự thật". Vô-

nôp xuất thân từ một gia đình nông dân nghèo ở tỉnh I-a-rô-xláp. Vô-i-nôp đến Pê-téc-bua, làm việc trong các xí nghiệp và trên tuyến đường sắt Ni-cô-lai-ép-xcai-a (nay là tuyến đường tháng Mười), có liên hệ với tổ chức bôn-sê-vich trong ngành đường sắt. Nhiều lần Vô-i-nôp bị bắt và bị trục xuất dưới sự giám sát công khai của cảnh sát. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917, Vô-i-nôp trở về Pê-tô-rô-grát, làm việc ở nhà in "Lao động" là nhà in báo "Sự thật" và viết bài cho báo. Ngày 6 (19) tháng Bảy khi Vô-i-nôp đi phân phát báo ""Sự thật" khổ nhỏ" thì bị bọn lính Cô-dắc và bọn học sinh sĩ quan giết trên đường phố Spa-léc-nai-a (nay là phố Vô-i-nôp). – 20, 27, 38, 61.

X

X. – xem Xô-côn-ni-cốp, G. I-a.

Xa-vin-cốp, B. V. (1879 - 1925) – một nhân vật hoạt động nổi tiếng của đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng, là một trong những kẻ lãnh đạo "tổ chức chiến đấu" của đảng đó. Trong những năm chiến tranh để quốc chủ nghĩa thế giới, y là một tên xã hội - sô-vanh. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917, Xa-vin-cốp là thứ trưởng Bộ chiến tranh, sau đó làm thống đốc Pê-tô-rô-grát. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, y là kẻ tổ chức nhiều vụ phiến loạn phản cách mạng, đã giúp vào việc can thiệp vũ trang chống nước Cộng hòa xô-viết; y là một tên bách vệ lưu vong. Năm 1924 y trở về Liên-xô một cách bất hợp pháp và đã bị bắt. Hội đồng quân sự của Tòa án tối cao Liên-xô đã kết án tử hình Xa-vin-cốp; theo quyết định của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết Liên-xô, án tử hình được giảm thành án tù giam với thời hạn 10 năm. Năm 1925, y đã tự sát trong tù. – 65, 332.

Xcô-bé-lép, M. I. (1885 - 1939) – đã tham gia phong trào dân chủ - xã hội từ năm 1903, là một phần tử men-sê-vich. Năm 1906 ông ra nước ngoài sống lưu vong, cộng tác với các cơ quan xuất bản men-sê-vich, tham gia biên tập báo "Sự thật" ở Viên của Tô-rốt-xki. Trong những năm chiến tranh để quốc chủ nghĩa thế giới, ông là một phần tử xã hội - sô-vanh. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917, ông là phó chủ tịch Xô-viết Pê-tô-rô-grát, phó chủ tịch Ban chấp hành trung ương các Xô-viết khóa thứ nhất; từ tháng Năm đến tháng Tám 1917, ông làm bộ trưởng Bộ lao

động trong Chính phủ lâm thời tư sản. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, ông rút ra khỏi phái men-sê-vích, làm việc trong các tổ chức hợp tác xã, sau đó làm việc ở Bộ dân ủy ngoại thương. Từ năm 1922, ông là đảng viên Đảng cộng sản (b) Nga, từng giữ trọng trách trong công tác kinh tế; trong những năm 1936 - 1937, Xcô-bê-lép làm việc tại Ủy ban vô tuyến điện Liên-xô. – 84, 86, 95, 97, 100, 115, 135, 136 - 140, 163, 171, 227, 246, 339.

Xmiéc-nóp, V. M. (1887 - 1937) – ở trong đảng bôn-sê-vích từ năm 1907. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917, Xmiéc-nóp làm việc ở Mát-xcơ-va, là ủy viên ban biên tập các cơ quan ngôn luận bôn-sê-vích: báo "Người dân chủ - xã hội" và tạp chí "Xpác-tắc". Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, Xmiéc-nóp là ủy viên Đoàn chủ tịch Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao. Năm 1918 Xmiéc-nóp là một phần tử thuộc nhóm "những người cộng sản cánh tả". Xmiéc-nóp là một trong những thủ lĩnh của "phái đối lập quân sự" tại Đại hội VIII của đảng vào năm 1919. Trong các năm 1920 - 1921 Xmiéc-nóp là một người hoạt động tích cực của nhóm chống đảng là nhóm "tập trung dân chủ". Năm 1923, Xmiéc-nóp đi theo nhóm đối lập của Tô-rốt-xki. Năm 1926, vì hoạt động bè phái, Xmiéc-nóp bị khai trừ ra khỏi đảng; ít lâu sau lại được khôi phục đảng tịch, nhưng đến năm 1927 một lần nữa Xmiéc-nóp lại bị Đại hội XV Đảng cộng sản (b) Liên-xô khai trừ khỏi đảng vì hoạt động chống đảng. – 463, 488 - 489, 493.

Xmin-ga, I. T. (1892 - 1938) – ở trong đảng bôn-sê-vích từ năm 1907. Ông làm công tác đảng ở Mát-xcơ-va và Pê-téc-bua. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917, ông được cử vào Ban chấp hành Crôn-stát Đảng cộng nhân dân chủ - xã hội (b) Nga, ông là chủ tịch Ủy ban khu lục quân, hải quân và công nhân ở Phần Lan. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, Xmin-ga là đại diện của Hội đồng Bộ trưởng dân ủy của nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga ở Phần Lan, là ủy viên Hội đồng quân sự - cách mạng của nước Cộng hòa, phó chủ tịch Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao. Trong thời gian có cuộc thảo luận về công đoàn năm 1920 - 1921, Xmin-ga là người tán thành lập trường của Tô-rốt-xki. Năm 1927, Xmin-ga bị Đại hội XV Đảng cộng sản (b) Liên-xô khai trừ ra khỏi đảng, vì là người hoạt động tích cực trong nhóm đối lập của Tô-rốt-xki. Năm 1930 được phục hồi đảng tịch. Sau đó, vì hoạt động chống đảng, một lần nữa, Xmin-ga lại bị khai trừ ra khỏi đảng. – 350 - 356.

Xmít - Phan-khne, M. N. (Xmít, M.) (1878 - 1968) – nhà kinh tế và nhà thống kê. Bà đã tham gia phong trào cách mạng từ năm 1897. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917, có một thời gian bà cộng tác với tờ báo nửa men-sê-vích là tờ "Đời sống mới", rồi gia nhập phái liên quận. Tháng Bảy 1918, bà được kết nạp vào đảng bôn-sê-vích. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, bà làm việc ở nhiều cơ quan khoa học, bà đã có nhiều tác phẩm khoa học quan trọng. Từ năm 1939, Xmít - Phan-khne là viện sĩ thông tấn Viện hàn lâm khoa học Liên-xô. – 247 - 248.

Xô-côn-ni-cóp, V. – xem Xô-côn-ni-cóp, G. I-a.

Xô-côn-ni-cóp, G. I-a. (*Brin-li-an-tơ, G. I-a, C., Xô-côn-ni-cóp, V.*) (1888 - 1939) – ở trong đảng bôn-sê-vích từ năm 1905. Ông làm công tác đảng ở Mát-xcơ-va và ở nước ngoài. Trong những năm chiến tranh để quốc chủ nghĩa thế giới, ông cộng tác với tờ báo của Tô-rốt-xki là tờ "Lời nói của chúng ta". Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917, ông là ủy viên Ban chấp hành Mát-xcơ-va và ủy viên Thường vụ Ban chấp hành tỉnh Mát-xcơ-va Đảng cộng nhân dân chủ - xã hội (b) Nga, ủy viên ban biên tập báo "Sự thật". Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, ông làm công tác đảng và công tác xô-viết. Từ năm 1922, ông là bộ trưởng Bộ dân ủy tài chính, từ năm 1926 ông là phó chủ tịch Ủy ban kế hoạch nhà nước, sau đó là thứ trưởng Bộ dân ủy ngoại giao. Năm 1925 ông tham gia "phái đối lập mới", sau đó đứng trong khối hợp nhất Tô-rốt-xki - Di-nô-vi-ép. Năm 1936, vì hoạt động chống đảng, Xô-côn-ni-cóp bị khai trừ ra khỏi đảng. – 463, 464 - 487, 568.

Xpi-ri-đô-nô-va, M. A. (1884 - 1941) – một trong những thủ lĩnh của đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng. Năm 1906, vì mưu sát Lu-giê-nóp-xki – kẻ cầm đầu những vụ tàn sát do bọn Trăm đen tiến hành ở tỉnh Tam-bốp – bà đã bị kết án và bị đi đày khổ sai. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917, bà là một trong những người tổ chức ra cánh tả đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng. Sau khi thành lập đảng của những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả vào tháng Mười một 1917, bà được bầu vào Ban chấp hành trung ương của đảng này. Xpi-ri-đô-nô-va chống lại việc ký kết hòa ước Brét, tích cực tham gia vào vụ phiến loạn phản cách mạng của bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả vào tháng Bảy 1918; sau khi vụ phiến loạn bị dập tắt, Xpi-ri-đô-nô-va vẫn tiếp tục hoạt động thù địch chống Chính quyền xô-viết. Về sau Xpi-ri-đô-nô-va thôi hoạt động chính trị. – 173, 185, 305, 580.

Xta-lin (Dgiu-ga-svi-li), I. V. (1879 - 1953) – một trong những nhà hoạt động nổi tiếng của phong trào công nhân cách mạng Nga và quốc tế, của Đảng cộng sản và Nhà nước Liên-xô. Gia nhập Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga từ năm 1898; sau Đại hội II của Đảng là đảng viên bôn-sê-vích. Làm công tác đảng ở Ti-phlít, Ba-tum, Ba-cu, Pê-téc-bua. Tháng Giêng 1912 được cử vào Ban chấp hành trung ương do Hội nghị VI (Hội nghị Pra-ha) Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga bầu ra; đã tham gia biên tập tờ báo bôn-sê-vích "Sự thật". Trong thời kỳ chuẩn bị và tiến hành Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, là ủy viên của Trung tâm quân sự - cách mạng chuẩn bị khởi nghĩa do Ban chấp hành trung ương đảng thành lập. Tại Đại hội II các Xô-viết toàn Nga Xta-lin được bầu vào Hội đồng bộ trưởng dân ủy, trong đó Xta-lin phụ trách Bộ dân ủy về các vấn đề dân tộc. Trong thời kỳ có cuộc can thiệp vũ trang của nước ngoài và nội chiến, Xta-lin là ủy viên Hội đồng quân sự - cách mạng của nước Cộng hòa và đã có mặt tại nhiều mặt trận. Năm 1922 Xta-lin được bầu làm Tổng bí thư Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga. Từ năm 1941, Xta-lin là Chủ tịch Hội đồng bộ trưởng dân ủy, về sau là Chủ tịch Hội đồng bộ trưởng Liên-xô. Trong những năm Chiến tranh vệ quốc vĩ đại (1941 - 1945), Xta-lin là Chủ tịch Ủy ban phòng thủ nhà nước, bộ trưởng Bộ dân ủy quốc phòng và là Tổng tư lệnh tối cao các lực lượng vũ trang Liên-xô. – 568.

Xtau-ninh (Stauning), Toóc-van Au-gu-xtơ Ma-ri-nút (1873 - 1942) – một trong những thủ lĩnh hữu khuynh của Đảng dân chủ - xã hội Đan-mạch và của Quốc tế II, là nhà hoạt động nhà nước của Đan-mạch. Từ năm 1906, Xtau-ninh là nghị sĩ Quốc hội Đan-mạch. Từ năm 1910, Xtau-ninh là chủ tịch Đảng dân chủ - xã hội Đan-mạch và chủ tịch đảng đoàn dân chủ - xã hội ở Quốc hội. Trong thời gian chiến tranh để quốc chủ nghĩa thế giới, Xtau-ninh đứng trên lập trường xã hội - sô-vanh. Trong những năm 1916 - 1920 Xtau-ninh làm bộ trưởng không bộ trong chính phủ tư sản Đan-mạch. Về sau, Xtau-ninh cầm đầu chính phủ dân chủ - xã hội và chính phủ liên hiệp của bọn tư sản cấp tiến và những người dân chủ - xã hội cánh hữu. – 134, 135, 138 - 139, 358, 359.

Xu-kha-nốp, N. (Ghim-me N. N.) (sinh năm 1882) – nhà kinh tế học và nhà chính luận thuộc xu hướng tiểu tư sản, một phần tử

men-sê-vích. Lúc đầu Xu-kha-nốp là một phần tử dân túy, sau đó gia nhập phái men-sê-vích, mưu toan kết hợp chủ nghĩa dân túy với chủ nghĩa Mác. Trong những năm chiến tranh để quốc chủ nghĩa thế giới, Xu-kha-nốp tự nhận là người theo chủ nghĩa quốc tế. Năm 1917 ông được bầu làm ủy viên Ban chấp hành Xô-viết Pê-tơ-rô-grát; Xu-kha-nốp đã cộng tác với tờ báo nửa men-sê-vích "Đời sống mới", tích cực ủng hộ Chính phủ lâm thời tư sản. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, ông làm việc trong các cơ quan và các tổ chức kinh tế xô-viết. Năm 1931, Xu-kha-nốp bị kết án là kẻ lãnh đạo tổ chức men-sê-vích bí mật. Trong các tác phẩm của mình, V. I. Lê-nin nghiêm khắc phê phán các quan điểm men-sê-vích của Xu-kha-nốp. – 163, 166, 167 - 168, 170, 172, 446, 534.

Xu-men-xôn, E. M. – một tư nhân sống ở Pê-tơ-rô-grát, không có quan hệ gì với phong trào công nhân Nga và phong trào công nhân quốc tế. Phòng biện lý coi những thư từ trao đổi thương mại giữa Xu-men-xôn với Ga-nê-txơ-ki – một người ở Xtoc-khôn – là những tài liệu có tính chất mật hiệu và mật mã, và có ý định lợi dụng những thư từ đó làm tài liệu buộc tội để chống V. I. Lê-nin. – 9, 42.

Xu-vô-rin, A. X. (1834 - 1912) – một nhà báo phản động và một người làm nghề xuất bản. Từ năm 1876 đến năm 1912 y là chủ xuất bản tờ báo tư sản viết thuê là tờ "Thời mới", cơ quan của bọn quý tộc phản động và các giới quan lại - quan liêu. Xu-vô-rin bắt đầu hoạt động báo chí trong các tờ báo địa phương, rồi lên Mát-xcơ-va, sau đó đến Pê-téc-bua, cộng tác với tờ "Ký sự nước nhà" và tờ "Người đương thời"; từ năm 1876 Xu-vô-rin quay hẳn về phía phản động.

Năm 1917, các con trai của A. X. Xu-vô-rin – đó là M. A. và B. A. Xu-vô-rin – và những người khác đã xuất bản và biên tập tờ "Thời mới". – 542.

Xvéc-đlốp, I-a. M. (1885 - 1919) – một nhà hoạt động lối lạc của Đảng cộng sản và Nhà nước xô-viết, là đảng viên từ năm 1901. Ông hoạt động cách mạng ở Ni-giø-ni Nốp-gô-rốt, Xoóc-mô-vô, Cô-xtơ-rô-ma, Ca-dan, Mát-xcơ-va, Pê-téc-bua và các thành phố khác ở Nga. Trong thời gian cách mạng 1905 - 1907, ông lãnh đạo các tổ chức bôn-sê-vích ở U-ran. Sau Hội nghị VI (Hội nghị Pra-ha) Đảng cộng

nhân dân chủ - xã hội Nga (tháng Giêng 1912) ông được bổ sung làm ủy viên Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga và ủy viên Bộ phận ở trong nước của Ban chấp hành trung ương. Ông đã ở trong ban biên tập báo "Sự thật". Vì hoạt động cách mạng, nên nhiều lần ông bị chính phủ Nga hoàng truy nã; tổng cộng cả thời gian ở tù và bị đày của ông là 12 năm. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917, Xvéc-đlốp là một trong những nhà lãnh đạo tổ chức đảng ở vùng U-ran. Tại Hội nghị VII toàn Nga (Hội nghị tháng Tư) ông được bầu làm ủy viên Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga, ông lãnh đạo công tác của Ban bí thư Ban chấp hành trung ương. Xvéc-đlốp tham gia tích cực vào việc chuẩn bị và tiến hành Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười. Ông là ủy viên Ủy ban quân sự - cách mạng Pê-tơ-rô-grát và ủy viên Trung tâm quân sự - cách mạng về lãnh đạo khởi nghĩa, do Ban chấp hành trung ương thành lập. Ngày 8 (21) tháng Mười một 1917 ông được bầu làm chủ tịch Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga. V. I. Lê-nin đánh giá I-a. M. Xvéc-đlốp là một nhà tổ chức quần chúng có tài nhất và là một nhà cách mạng vô sản xuất sắc (xem V. I. Lê-nin. Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 38, tr. 74 - 79, 80). – 568.

Bauer, Otto – xem Bau-ō, Ốt-tô.

THÂN THẾ VÀ SỰ NGHIỆP CỦA V. I. LÊ-NIN (Tháng Bảy - tháng Mười 1917)

5 (18) tháng Bảy -
24 tháng Mười (6
tháng Mười một).

Đêm 9 rạng ngày 10
(đêm 22 rạng ngày
23) tháng Bảy.

10 (23) tháng Bảy - 8
(21) tháng Tám.

10 (23) tháng Bảy.

Lê-nin bị Chính phủ lâm thời phản cách mạng truy nã, phải rút vào bí mật. Lê-nin vẫn liên hệ chặt chẽ với Ban chấp hành trung ương, lãnh đạo hoạt động của đảng, tiến hành một công tác lý luận to lớn và lãnh đạo việc chuẩn bị khởi nghĩa vũ trang.

Lê-nin rời căn phòng của anh công nhân X. I-a. An-li-lu-ép ở Pê-tơ-rô-grát, nơi mà Người đã ẩn náu từ ngày 7 (20) tháng Bảy, và bí mật đến ở nhà anh công nhân N. A. È-mê-li-a-nốp tại một làng gần Ra-dơ-líp.

Lê-nin ẩn náu ở một làng gần ga Ra-dơ-líp, trong gác xếp một nhà kho của anh công nhân N. A. È-mê-li-a-nốp, ít lâu sau Người đến ở trong một chiếc lều cỏ bên kia hồ Ra-dơ-líp, và sống ở đó, giả dạng người cắt cỏ; Lê-nin vẫn liên hệ với Pê-tơ-rô-grát thông qua các đồng chí được Ban chấp hành trung ương phân công làm nhiệm vụ này; Lê-nin viết các bài báo và thư cho các cơ quan báo chí bôn-sê-vích. Lê-nin viết tác phẩm "Nhà nước và cách mạng".

Lê-nin viết các luận cương "Tình hình chính trị". Những luận cương này được in dưới hình thức một bài báo lấy tên là: "Không khí chính trị" trên báo "Sự nghiệp vô sản", số 6, ngày 20 tháng Bảy (ngày 2 tháng Tám).

11 (24) tháng Bảy.

Thư của Lê-nin gửi ban biên tập báo "Đời sống mới", được đăng trên báo đó, số 71.

13 - 14 (26 - 27) tháng Bảy.

Tại hội nghị mở rộng của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga với các đại biểu của Ban chấp hành Pê-téc-bua, Ủy ban quân sự trực thuộc Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga, Thường vụ tỉnh ủy Mát-xcơ-va, Ban chấp hành Mát-xcơ-va và Ban chấp hành khu vực Mát-xcơ-va, đã thảo luận các luận cương của Lê-nin "Tình hình chính trị". Hội nghị đã thông qua quyết nghị không đồng ý để V. I. Lê-nin ra trước tòa án của Chính phủ lâm thời phản cách mạng.

15 (28) tháng Bảy.

Thư của Lê-nin gửi ban biên tập báo "Sự nghiệp vô sản" và bài báo "Bọn dân chủ - lập hiến trông mong cái gì khi rút ra khỏi nội các?" đều được đăng trên báo "Sự nghiệp vô sản", số 2.

Giữa tháng Bảy.

Lê-nin viết bài "Bàn về khâu hiệu". Bài này được in thành sách nhỏ năm 1917, do Ban chấp hành Crôn-stát Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga xuất bản.

*19 tháng Bảy
(1 tháng Tám).*

Bài báo của Lê-nin: "Cảm ơn công tước G. E. Lvốp" đăng trên tờ "Sự nghiệp vô sản", số 5.

Bài báo của Lê-nin "Ba cuộc khủng hoảng" đăng trên tạp chí "Nữ công nhân", số 7.

*22 tháng Bảy
(4 tháng Tám).*

Báo chí đăng tin của ủy viên công tố Viện tư pháp Pê-tơ-rô-grát loan báo về việc truy tố V. I. Lê-nin.

Giữa 22 và 26 tháng Bảy (4 và 8 tháng Tám).

Lê-nin viết bài báo "Trả lời". Bài này được đăng trên báo "Công nhân và binh sĩ", các số 3 và 4, ra ngày 26 và 27 tháng Bảy (8 và 9 tháng Tám).

*26 tháng Bảy
(8 tháng Tám).*

Lê-nin viết bài báo "Về những ảo tưởng lập hiến". Bài này được đăng ngày 4 và 5 (17 và 18) tháng Tám trên báo "Công nhân và binh sĩ", các số 11 và 12.

*26 tháng Bảy -
3 tháng Tám (8 - 16
tháng Tám).*

Từ trong bí mật, Lê-nin lãnh đạo công việc của Đại hội VI Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga. Lê-nin tham gia vào việc xây dựng và viết các dự thảo nghị quyết quan trọng nhất của đại hội.

Đại hội bầu Lê-nin làm chủ tịch danh dự và gửi lời chúc mừng tới Người. Đại hội nhất trí thông qua nghị quyết không đồng ý để Lê-nin ra trước tòa án của Chính phủ lâm thời phản cách mạng.

*29 tháng Bảy
(11 tháng Tám).*

Đại hội VI Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga bầu Lê-nin làm ủy viên Ban chấp hành trung ương.

Bài báo của Lê-nin: "Bước đầu của chủ nghĩa Bô-na-pác-to" đăng trên báo "Công nhân và binh sĩ", số 6.

Lê-nin nhận được thẻ căn cước (giấy thông hành) mang tên Côn-xtan-tin Pê-tơ-rô-vích I-va-nốp, một công nhân nhà máy Xê-xtơ-rô-rết-xcơ, để bí mật vượt qua biên giới quốc gia Phần-lan - Nga.

Cuối tháng Bảy.

Lê-nin viết bài báo "Những bài học của cách mạng". Bài này đăng trên báo "Công nhân", các số 8 và 9, ra ngày 30 và 31 tháng Tám (12 và 13 tháng Chín).

*Tháng Bảy -
tháng Tám.*

Lê-nin viết bức thư ngắn (chưa xác định được người nhận thư) yêu cầu tìm cho Người các tác phẩm "Tuyên ngôn của Đảng cộng sản" của C. Mác và Ph. Ăng-ghen và "Sự khốn cùng của triết học" của C. Mác bằng tiếng Đức và tiếng Nga, để làm gấp một việc.

- 3 (16) tháng Tám. Đại hội VI Đảng công nhân dân chủ - xã hội
(b) Nga đề cử Lê-nin ra ứng cử vào Quốc hội lập hiến.
- Đêm 8 rạng ngày 9 (đêm 21 rạng ngày 22) tháng Tám.* Lê-nin rời bỏ túp lều cỏ và được sự hộ tống của A. V. Sốt-man, È-i-nô Ra-khi-a và N. A. È-mê-li-a-nốp, Người đi bộ khoảng 10 ki-lô-mét đến ga Di-bu-nư. Sau đó cùng với Ra-khi-a và Sốt-man, Người đi xe lửa đến ga U-đen-nai-a; Lê-nin ngủ đêm ở đó, cả ngày hôm sau Người ở trong nhà È. Can-xke, một công nhân Phần-lan làm ở nhà máy "Ai-va-dơ".
- Chiều 9 (22) tháng Tám.* Lê-nin cải trang, mặc bộ quần áo công nhân, mang tóc giả, với thẻ căn cước (giấy thông hành) mang tên Côn-xtan-tin Pê-tơ-rô-vich I-va-nốp, một công nhân nhà máy Xê-xtơ-rô-rết-xơ, đã bí mật sang Phần-lan. Từ ga U-đen-nai-a đến ga Tê-rê-ô-ki, Lê-nin vượt qua biên giới Phần-lan - Nga, cải trang là công nhân đốt lò trên một đầu máy xe lửa, do tài xế G. E. I-a-la-va lái.
- 10 (23) tháng Tám - 7 (20) tháng Mười.* Lê-nin ẩn náu ở Phần-lan.
- 10 (23) tháng Tám - 17 (30) tháng Chín.* Trên đường đi đến Hen-xinh-pho, Lê-nin dừng lại ở làng I-an-ca-la (hiện nay là I-li-tsê-vô, huyện Rô-sin-xki, tỉnh Lê-nin-grát, cách Tê-ri-ô-ki 12 ki-lô-mét) trong gia đình anh công nhân Phần-lan P. G. Pác-vi-ai-nen. Từ đây, Lê-nin liên hệ với Pê-tơ-rô-grát qua L. P. Pác-vi-ai-nen – con gái chủ nhà.
- Từ làng I-an-ca-la, Lê-nin hóa trang làm một linh mục, cùng với hai công nhân Phần-lan hộ tống, đi đến thành phố La-khti (cách Hen-xinh-pho 130 ki-lô-mét).
- Trước khi đến Hen-xinh-pho, Lê-nin đã dừng lại một ngày ở ga Man-mơ trong biệt thự của C. Vi-cơ, một nghị sĩ trong Quốc

- hội Phần-lan; nhờ sự giúp đỡ của ông Vi-cơ, Lê-nin bắt đầu tổ chức việc liên hệ thư từ bí mật với Bộ phận nước ngoài của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga, lúc ấy đang đóng ở Thụy Điển.
- Tại Hen-xinh-pho, Lê-nin sống ở nhà G. X. Rô-vi-ô, một người dân chủ - xã hội Phần-lan, sau đó chuyển sang ở nhà các công nhân Phần-lan sau đây: U-xê-ni-u-xơ và Blum-kvi-xtơ. Lê-nin tiếp tục viết tác phẩm "Nhà nước và cách mạng", viết nhiều bài báo cho các cơ quan báo chí bôn-sê-vích, cũng như những thư gửi Ban chấp hành trung ương, gửi Ban chấp hành Pê-téc-bua và Mát-xcơ-va. Lê-nin gửi thư và thư nhỏ cho N. C. Crúp-xcai-a, trong số này có bức thư viết bằng hóa chất đề nghị Crúp-xcai-a đến Hen-xinh-pho, nơi Người đang sống; Lê-nin bí mật gặp mặt một số nhà lãnh đạo phong trào cách mạng Phần-lan.
- Lê-nin lập danh sách các vật phẩm, cũng như các sách và tài liệu mà Người cần đến. Trong số đó có cả "những luận cương của tôi về tình hình chính trị (gửi đại hội)".
- Bức thư của Lê-nin "Về bài diễn văn của Ca-mê-nép tại Ban chấp hành trung ương các Xô-viết, nói về Hội nghị Xtốc-khôn", đã được đăng trên báo "Người vô sản", số 3.
- Lê-nin soạn đề cương bức thư gửi Bộ phận ở nước ngoài của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga.
- Lê-nin viết bức thư gửi Bộ phận ở nước ngoài của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga, trong đó Lê-nin đề ra những chỉ thị về cuộc đấu
- Sau 12 (25) tháng Tám.*
- 16 (29) tháng Tám.*
- Trước 17 (30) tháng Tám.*
- 17, 18, 20 và 25 tháng Tám (30, 31 tháng Tám, 2 và 7 tháng Chín).*

*18 - 19 tháng Tám
(31 tháng Tám -
1 tháng Chín).*

*19 tháng Tám
(1 tháng Chín).*

*Sau 22 tháng Tám
(4 tháng Chín).*

*24 tháng Tám
(6 tháng Chín).*

*Sau 24 tháng Tám
(6 tháng Chín).*

*26 tháng Tám
(8 tháng Chín).*

*29 tháng Tám
(11 tháng Chín).*

*30 tháng Tám
(12 tháng Chín).*

tranh chống chiến dịch vu khống đê tiện do giai cấp tư sản dấy lên nhằm vào những người quốc tế chủ nghĩa. Người chỉ ra rằng tham dự Hội nghị Xtôc-khôn là phản bội sự nghiệp của chủ nghĩa xã hội, Lê-nin đòi phải triệu tập ngay lập tức hội nghị của cánh tả để thành lập Quốc tế III, Quốc tế cộng sản.

Lê-nin viết bài báo "Những tin đồn về âm mưu gây loạn".

Bài của Lê-nin "Thấy cây mà không thấy rừng" ở dưới ký tên là N. Các-pốp, đã được đăng trên báo "Người vô-sản", số 6.

Lê-nin viết bức thư nhân dịp xuất bản tờ "Truyền đơn nhân việc Ri-ga bị chiếm".

Bài của Lê-nin "Một vụ sảng-ta chính trị" đăng trên báo "Người vô sản", số 10.

Lê-nin trích các số liệu về cuộc bầu cử vào Đu-ma trung ương của thành phố Pê-tơ-rô-grát, đăng trên báo "Ban ngày", ra ngày 24 tháng Tám 1917.

Các bài báo của Lê-nin: "Những nghị quyết trên giấy" và "Bàn về Hội nghị Xtôc-khôn" được đăng trên báo "Người công nhân", số 2.

Bài báo của Lê-nin: "Những trang nhật ký của một nhà chính luận. Nông dân và công nhân" được đăng trên báo "Người công nhân", số 6.

Bài báo của Lê-nin "Bạn vu khống" được đăng trên báo "Người công nhân", số 8.

Lê-nin viết thư "Gửi Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga" nói về sách lược của đảng nhân vụ phiến loạn Coóc-ni-lốp.

*Tháng Tám -
tháng Chín.*

1 (14) tháng Chín.

*1 - 3 (14 - 16) tháng
Chín.*

*Trước 3 (16)
tháng Chín.*

6 (19) tháng Chín.

*10 - 14 (23 - 27)
tháng Chín.*

11 (24) tháng Chín.

Lê-nin viết cuốn "Nhà nước và cách mạng. Học thuyết của chủ nghĩa Mác về nhà nước và những nhiệm vụ của giai cấp vô sản trong cách mạng".

Bài báo của Lê-nin "Những trang nhật ký của một nhà chính luận" được đăng trên báo "Người công nhân", số 10.

Lê-nin viết bài "Bàn về thỏa hiệp". Bài này được đăng trên báo "Con đường công nhân", số 3, ra ngày 6 (19) tháng Chín.

Lê-nin viết các bức thư "Về vấn đề cương lĩnh của đảng", "Về vấn đề tổ chức Xim-méc-van" và "Về những sự vi phạm nguyên tắc dân chủ trong các tổ chức quần chúng".

Lê-nin viết "Dự thảo nghị quyết về tình hình chính trị hiện nay".

Tại phiên họp của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga, Lê-nin được giới thiệu ra ứng cử đại biểu đi dự Hội nghị dân chủ.

Lê-nin viết lời bạt cho cuốn sách nhỏ "Những bài học của cách mạng". Cuốn này được nhà xuất bản "Sóng vỗ" in năm 1917.

Lê-nin viết cuốn: "Tai họa sắp đến và những phương pháp ngăn ngừa tai họa đó". Cuốn này do nhà xuất bản "Sóng vỗ" in vào tháng Mười 1917.

Lê-nin được Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ Pê-tơ-rô-grát bầu làm đại biểu đi dự Hội nghị dân chủ.

Thường vụ tỉnh ủy Mát-xcơ-va Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga giới thiệu Lê-nin ra ứng cử vào Quốc hội lập hiến trong cuộc bầu cử sắp tới.

- 12 - 14 (25 - 27 tháng Chín.* Lê-nin viết bức thư nhan đề "Những người bôn-sê-vích phải nắm lấy chính quyền gửi cho Ban chấp hành trung ương, Ban chấp hành Pê-tô-rô-grát, Ban chấp hành Mát-xcơ-va Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga.
- 13 - 14 (25 - 27 tháng Chín.* Lê-nin viết bức thư "Chủ nghĩa Mác và khởi nghĩa" gửi cho Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga.
- 13 (26) tháng Chín.* Thông qua N. C. Crúp-xcai-a, Lê-nin ký hợp đồng với V. Đ. Bón-tsơ - Bru-ê-vích - đại diện của Nhà xuất bản "Đời sống và tri thức", - về việc xuất bản hàng loạt tác phẩm của mình.
- 14 (27) tháng Chín.* Bài của Lê-nin "Một trong những vấn đề căn bản của cách mạng" được đăng trên báo "Con đường công nhân", số 10.
- 15 (28) tháng Chín.* Các bức thư của Lê-nin "Những người bôn-sê-vích phải nắm lấy chính quyền" và "Chủ nghĩa Mác và khởi nghĩa" được đem ra thảo luận tại phiên họp của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga.
- Nửa đầu tháng Chín.* Bài của Lê-nin "Làm thế nào đảm bảo cho Quốc hội lập hiến thành công? (Về tự do báo chí)" được đăng trên báo "Con đường công nhân", số 11.
- Lê-nin viết bài "Cách mạng Nga và nội chiến. Người ta đem nội chiến ra để dọa nạt". Bài này được đăng trên báo "Con đường công nhân", số 12, ra ngày 16 (29) tháng Chín.
- Lê-nin viết bài "Những nhiệm vụ của cách mạng". Bài này được đăng trên báo "Con đường công nhân", các số 20 và 21, ra ngày 26 và 27 tháng Chín (9 và 10 tháng Mười).

- Trước 17 (30) tháng Chín.* Lê-nin gặp C. Man-ne, ủy viên Ban chấp hành trung ương Đảng dân chủ - xã hội Phần-lan, tại nhà riêng của Man-ne.
- Trước hôm rời Hen-xinh-pho, Lê-nin gặp O. V. Cu-u-xi-nen, ủy viên Ban chấp hành trung ương Đảng dân chủ - xã hội Phần-lan.* Lê-nin rời Hen-xinh-pho đi Vư-boóc-gơ để liên lạc chặt chẽ hơn với Ban chấp hành trung ương đảng. Ngày đầu, Lê-nin đến nhà E. Khút-tu-nen, tổng biên tập tờ báo công nhân "Työ" ("Lao động"); ngay chiều hôm đó, Lê-nin đến căn phòng của nhà báo Phần-lan I-u. C. La-túc-ca, ở khu công nhân ngoại ô Vư-boóc-gơ là Ta-lích-ca-la, và ở lại đó cho đến khi trở về Pê-tô-rô-grát.
- Trước ngày 22 tháng Chín (5 tháng Mười).* Lê-nin viết bài "Bàn về bọn trùm gian lận và về những sai lầm của những người bôn-sê-vích". Bài này được tóm tắt và lấy đầu đề là "Bàn về bọn trùm gian lận", được đăng trên báo "Con đường công nhân", số 19, ra ngày 24 tháng Chín (7 tháng Mười).
- 22 - 24 tháng Chín (5 - 7 tháng Mười).* Lê-nin viết bài báo "Những trang nhật ký của một nhà chính luận. Những sai lầm của đảng ta".
- 27 tháng Chín (10 tháng Mười).* Lê-nin viết thư gửi I. T. Xmin-ga, chủ tịch Ủy ban khu lục quân, hải quân và công nhân ở Phần-lan.
- Sau 27 tháng Chín (10 tháng Mười).* Lê-nin viết thư cho G. X. Rô-vi-ô ở Hen-xinh-pho yêu cầu chuyển cho I. T. Xmin-ga bức thư kèm theo, và yêu cầu chuyển báo và thư từ gửi cho Lê-nin; Lê-nin hỏi xem bưu phẩm của Người chuyển cho các đồng chí Thụy-điển đã được gửi chưa.
- Lê-nin viết thư cho G. X. Rô-vi-ô, trong đó có hỏi xem Rô-vi-ô đã nhận được hay chưa bức thư trước của Lê-nin, cùng với bức thư gửi cho I. T. Xmin-ga; đồng thời

*Trước 28 tháng Chín
(11 tháng Mười).*

*28 tháng Chín
(11 tháng Mười).*

*Sau 28 tháng Chín
(11 tháng Mười).*

*29 tháng Chín
(12 tháng Mười).*

*Giữa 29 tháng Chín
và 4 tháng Mười (12
và 17 tháng Mười).*

*Cuối tháng Chín -
1 (14) tháng Mười.*

cũng hỏi Rô-vi-ô đã chuyển bức thư và các số báo đi Thụy-sĩ chưa; Lê-nin đề nghị gửi toàn bộ các số báo "Sóng vỗ" và "Người xã hội chủ nghĩa - cách mạng" cho mình.

Lê-nin đánh dấu và gạch dưới những chữ nhấn mạnh trong bản báo cáo của N. A. Xê-ma-scô về Hội nghị xã hội chủ nghĩa quốc tế lần thứ III ở Xim-méc-van.

Lê-nin viết phần cuối cuốn sách "Cương lĩnh ruộng đất của đảng dân chủ - xã hội trong cuộc cách mạng Nga lần thứ nhất 1905 - 1907" và lời bạt cho cuốn sách này. (Năm 1908 chính phủ Nga hoàng đã tịch thu cuốn sách này. Trong một cuốn còn giữ được thì ở phần cuối cũng bị mất một số trang). Cuốn này cùng với lời bạt được in lần đầu vào năm 1917.

Lê-nin viết bài "Những nhiệm vụ của đảng ta trong Quốc tế (Nhân cuộc Hội nghị Xim-méc-van III)".

Lê-nin viết bài "Cuộc khủng hoảng đã chín muồi". Chương I - III và V của bài này được đăng trên báo "Con đường công nhân", số 30, ra ngày 7 (20) tháng Mười.

Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga giới thiệu Lê-nin ứng cử vào Quốc hội lập hiến để làm đại biểu của các khu vực bầu cử: thủ đô Pê-tơ-rô-grát, tỉnh Pê-tơ-rô-grát, U-pha, hạm đội Ban-tich và lục quân.

Lê-nin viết: "Đề cương báo cáo tại hội nghị ngày 8 tháng Mười của đảng bộ Pê-téc-bua, và cũng là đề cương nghị quyết cùng ủy nhiệm thư cấp cho các đại biểu tham dự đại hội đảng".

Lê-nin viết bài "Những người bôn-sê-vích sẽ giữ được chính quyền hay không?" và lời bạt cho bài này. Bài báo được đăng trên

tạp chí "Giáo dục", số 1 - 2, xuất bản vào tháng Mười 1917 và cũng năm đó được in thành sách nhỏ.

Lê-nin viết lời kêu gọi "Gửi công nhân, nông dân và binh sĩ".

Lê-nin viết "Thư gửi Ban chấp hành trung ương, Ban chấp hành Mát-xcô-va, Ban chấp hành Pê-tơ-rô-grát và các đảng viên bôn-sê-vích trong các Xô-viết Pê-tơ-rô-grát và Mát-xcô-va".

Hội nghị toàn thành đảng bộ Mát-xcô-va giới thiệu Lê-nin ra ứng cử vào Quốc hội lập hiến.

Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga thông qua quyết định "đề nghị I-lịch trở về Pê-tơ-rô-grát để có thể liên lạc được chặt chẽ và thường xuyên".

Ban chấp hành trung ương thành lập một ủy ban, do Lê-nin đứng đầu, để chuẩn bị dự thảo cương lĩnh của đảng.

Lê-nin viết bài "Về việc sửa đổi cương lĩnh của đảng". Bài này được đăng trên tạp chí "Giáo dục", số 1 - 2, xuất bản vào tháng Mười 1917.

5 (18 tháng Mười).

*6 - 8 (19 - 21) tháng
Mười.*

7 (20) tháng Mười.

8 (21) tháng Mười.

Lê-nin bí mật rời Vư-boóc-gơ trở về Pê-tơ-rô-grát và trú tại nhà M. V. Phô-pha-nô-va (nhà 1/92, phố Xéc-dô-bôn-scai-a, khu phố Vư-boóc-gơ).

Lê-nin viết "Thư gửi hội nghị thành phố Pê-tơ-rô-grát. Đề đọc tại phiên họp kín".

Lê-nin được bầu làm chủ tịch danh dự của Hội nghị III toàn thành Pê-tơ-rô-grát của những người bôn-sê-vích.

Lê-nin viết bài báo "Ý kiến của người vắng mặt".

- Lê-nin viết "Thư gửi các đồng chí bôn-sê-vích tham gia Đại hội các Xô-viết miền Bắc".*
- 9 (22) tháng Mười.**
Hội nghị III toàn thành đảng bộ Pê-tơ-rô-grát giới thiệu Lê-nin làm đại biểu của Pê-tơ-rô-grát để ra ứng cử vào Quốc hội lập hiến.
- 10 (23) tháng Mười.**
Tại phiên họp của Ban chấp hành trung ương đảng, Lê-nin đọc báo cáo về tình hình hiện tại; Người đưa ra một dự thảo nghị quyết về khởi nghĩa vũ trang, dự thảo này được Ban chấp hành trung ương thông qua. Tại phiên họp này, Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương, do Lê-nin đứng đầu được thành lập để lãnh đạo chính trị cuộc khởi nghĩa.
- Sau phiên họp của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga, Lê-nin ngủ tại nhà một công nhân bôn-sê-vích tên là È-i-nô Ra-khi-a (phòng 344, nhà 3, ngõ Pép-tsép-xki, khu phố Pê-tơ-rô-grát).
- Lê-nin gặp các ủy viên Ban chấp hành trung ương ở nhà M. I. Ca-li-nin (phòng 1, nhà 106, đại lộ Vư-boóc-gơ, khu phố Vư-boóc-gơ), thảo luận với các đồng chí đó về vấn đề chuẩn bị khởi nghĩa vũ trang.*
- Trước 12 và 15 (25) tháng Mười.**
Lê-nin ký vào bản tuyên bố đồng ý làm đại biểu của quân đội ở mặt trận miền Bắc và hạm đội Ban-tich để ra ứng cử vào Quốc hội lập hiến.
- Giữa 12 và 15 (25 và 28) tháng Mười.**
Tại căn phòng bí mật, Lê-nin đã vài lần gặp O. A. Pi-át-ni-txơ-ki, đại diện Ban chấp hành Mát-xcơ-va Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga; Lê-nin nói chuyện với đồng chí đó về việc chuẩn bị khởi nghĩa vũ trang tại Mát-xcơ-va, và chính thức viết thư đồng ý nhận làm đại biểu của thành phố Mát-xcơ-va để ra ứng cử vào Quốc hội lập hiến.

- 14 (27) tháng Mười.**
Lê-nin gặp gỡ các nhà lãnh đạo đảng bôn-sê-vích tại căn phòng của G. E. I-a-la-va, một công nhân lái xe lửa đường sắt Phân-lan (phòng 29, nhà 4-b, ngõ Lô-man-xki, khu phố Vư-boóc-gơ), tại đây Người thảo luận với các đồng chí đó về vấn đề chuẩn bị khởi nghĩa vũ trang.
- 16 (29) tháng Mười.**
Tại phiên họp mở rộng của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga, Lê-nin báo cáo bản nghị quyết về khởi nghĩa vũ trang đã được Ban chấp hành trung ương thông qua tại phiên họp ngày 10 (23) tháng Mười; Lê-nin phát biểu ba lần trong những cuộc thảo luận nhằm bảo vệ đường lối do đảng đề ra là nhanh chóng chuẩn bị khởi nghĩa vũ trang.
- 17 (30) tháng Mười.**
Lê-nin viết "Thư gửi các đồng chí", trong đó Người phê phán những lý lẽ của Di-nô-vi-ép và Ca-mê-nép chống lại khởi nghĩa vũ trang. Bức thư được đăng trên báo "Con đường công nhân", các số 40, 41 và 42, xuất bản ngày 19, 20 và 21 tháng Mười (1, 2 và 3 tháng Mười một).
- Dêm 17 rạng ngày 18 (đêm 30 rạng ngày 31) tháng Mười.**
Lê-nin gặp những người lãnh đạo Ủy ban quân sự trực thuộc Ban chấp hành trung ương: N. I. Pốt-vôi-xki, V. A. An-tô-nóp - Ốp-xé-en-cô và V. I. Nép-xki tại phòng ở của một công nhân tên là D. A. Pa-vlốp (phòng 4, nhà 35, phố Xéc-dô-bôn-xcai-a); Lê-nin nghe báo cáo của các đồng chí đó về quá trình chuẩn bị khởi nghĩa vũ trang ở Pê-tơ-rô-grát và góp cho họ nhiều ý kiến quan trọng và ra chỉ thị về vấn đề này.
- 18 (31) tháng Mười.**
Lê-nin viết "Thư gửi các đảng viên đảng bôn-sê-vích", trong đó đòi khai trừ Di-nô-vi-ép và Ca-mê-nép ra khỏi đảng, vì chúng là những tên phá hoại cách mạng và để lộ quyết định của Ban chấp hành trung ương về khởi nghĩa vũ trang.

19 tháng Mười
(1 tháng Mười một).

Lê-nin viết "Thư gửi Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga" yêu cầu khai trừ Di-nô-vi-ép và Ca-mê-nép ra khỏi đảng, vì chúng là những tên phá hoại cách mạng và để lộ quyết định của Ban chấp hành trung ương về khởi nghĩa vũ trang.

20 tháng Mười
(2 tháng Mười một).

Tại phiên họp của Ban chấp hành trung ương đảng, các ủy viên đã thảo luận bức thư của Lê-nin gửi Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga.

Lê-nin viết bài "Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng lại lừa bịp nông dân một lần nữa". Bài này được đăng trên báo "Con đường công nhân", số 44, ra ngày 24 tháng Mười (6 tháng Mười một).

Lê-nin thảo đề cương của các phụ lục cho tờ truyền đơn nói về sự lừa bịp của đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng đối với nông dân và những yêu sách của những người bôn-sê-vích ủng hộ quyền lợi của nông dân.

22 hoặc 23 tháng
Mười (4 hoặc 5
tháng Mười một).

Lê-nin viết thư gửi I-a. M. Xvéc-đlốp nhân quyết định của Ban chấp hành trung ương đảng về Di-nô-vi-ép và Ca-mê-nép.

24 tháng Mười (6
tháng Mười một).

Lê-nin gửi những thư ngắn cho Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga.

24 tháng Mười (6
tháng Mười một).

Trong "Thư gửi các ủy viên Ban chấp hành trung ương", Lê-nin viết rằng "Chậm trễ trong khởi nghĩa là chết"; đề nghị bắt Chính phủ lâm thời và giành lấy chính quyền.

Đêm đó, Lê-nin bí mật đến Xmôn-nui để trực tiếp lãnh đạo cuộc khởi nghĩa vũ trang.

MỤC LỤC

Lời Nhà xuất bản

Lời tựa	VII
---------------	-----

1917

TÌNH HÌNH CHÍNH TRỊ (<i>Bốn luận cương</i>)	1 - 7
* THƯ GỬI BAN BIÊN TẬP BÁO "ĐỜI SỐNG MỚI"	8 - 10
* THƯ GỬI BAN BIÊN TẬP BÁO "SỰ NGHIỆP VÔ SẢN"	11 - 13
BÀN VỀ KHẨU HIỆU	14 - 24
CẢM ƠN CÔNG TƯỚC G. E. LVỐP	25 - 28
TRẢ LỜI	29 - 44
I	29
II	40
III	43
VỀ NHỮNG ẢO TƯỞNG LẬP HIẾN	45 - 64
I	46
II	51
III	56
BUỚC ĐẦU CỦA CHỦ NGHĨA BÔ-NA-PÁC-TƠ	65 - 70

* Dấu hoa thị là chỉ những điều đề do Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin trực thuộc Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản Liên-xô, đặt ra.

NHỮNG BÀI HỌC CỦA CÁCH MẠNG.....	71 - 92
I.....	74
II	76
III.....	77
IV	80
V	80
VI.....	83
VII.....	87
VIII	89
IX	90
Lời bạt.....	92
VỀ BÀI DIỄN VĂN CỦA CA-MÊ-NÉP TẠI BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG CÁC XÔ-VIẾT, NÓI VỀ HỘI NGHỊ XTỐC-KHÔN	93 - 95
NHỮNG TIN ĐỒN VỀ ÂM MUỖ GÂY LOẠN	96 - 103
THẤY CÂY MÀ KHÔNG THẤY RỪNG.....	104 - 112
* BÚC THƯ VIẾT NHÂN DỊP XUẤT BẢN "TRUYỀN ĐƠN NHÂN VIỆC RI-GA BỊ CHIẾM".....	113 - 117
MỘT VỤ SẮNG-TA CHÍNH TRỊ	118 - 123
NHỮNG NGHỊ QUYẾT TRÊN GIẤY.....	124 - 128
BÀN VỀ HỘI NGHỊ XTỐC-KHÔN	129 - 141
NHỮNG TRANG NHẬT KÝ CỦA MỘT NHÀ CHÍNH LUẬN. <i>Nông dân và công nhân</i>	142 - 153
BỌN VU KHỐNG.....	154 - 156
GỬI BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG CỘNG NHÂN DÂN CHỦ - XÃ HỘI NGA.....	157 - 161
NHỮNG TRANG NHẬT KÝ CỦA MỘT NHÀ CHÍNH LUẬN	162 - 177
1. Nguồn gốc của sự tai hại.....	162
2. Chế độ diêu dịch và chủ nghĩa xã hội	173
BÀN VỀ THỎA HIỆP.....	178 - 186
VỀ VẤN ĐỀ CUỐNG LĨNH CỦA ĐẢNG.....	187 - 188

VỀ VẤN ĐỀ TỔ CHỨC XIM-MÉC-VAN	189 - 190
VỀ NHỮNG SỰ VI PHẠM NGUYÊN TẮC DÂN CHỦ TRONG CÁC TỔ CHỨC QUẦN CHÚNG	191 - 192
DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT VỀ TÌNH HÌNH CHÍNH TRỊ HIỆN NAY.....	193 - 201
TAI HỌA SẮP ĐẾN VÀ NHỮNG PHƯƠNG PHÁP NGĂN NGỪA TAI HỌA ĐÓ.....	203 - 267
Nạn đói đang tới gần	209
Chính phủ hoàn toàn chẳng hoạt động gì cả	211
Những biện pháp kiểm soát thì ai cũng biết và dễ thực hiện	215
Quốc hữu hóa các ngân hàng.....	218
Quốc hữu hóa các xanh-đi-ca	225
Xóa bỏ bí mật thương nghiệp	229
Việc cưỡng bức tập hợp lại thành tổ chức liên hợp	235
Điều tiết tiêu dùng.....	240
Chính phủ phá hoại hoạt động của những tổ chức dân chủ.....	244
Sự phá sản về tài chính và những biện pháp ngăn ngừa sự phá sản đó	250
Nếu sợ tiến tới chủ nghĩa xã hội thì có thể tiến lên được không?	254
Đấu tranh chống tình trạng kinh tế bị tàn phá, và chiến tranh	259
Phái dân chủ cách mạng và giải cấp vô sản cách mạng	264
MỘT TRONG NHỮNG VẤN ĐỀ CĂN BẢN CỦA CÁCH MẠNG.....	268 - 277
LÀM THẾ NÀO ĐẨM BẢO CHO QUỐC HỘI LẬP HIẾN THÀNH CÔNG? (<i>Về Tự do báo chí</i>).....	278 - 284
CÁCH MẠNG NGA VÀ NỘI CHIẾN. <i>Người ta đem nội chiến ra để đe dọa nạt</i>	285 - 303

NHỮNG NHIỆM VỤ CỦA CÁCH MẠNG	304 - 316
Tính chất nguy hại của sự thỏa hiệp với bọn tư bản...	306
Chính quyền phải vê tay các Xô-viết.....	307
Hòa bình cho các dân tộc	308
Ruộng đất phải vê tay những người lao động.....	311
Đấu tranh chống nạn đói và chống tình trạng kinh tế bị tàn phá.....	311
Đấu tranh chống hoạt động phản cách mạng của bọn địa chủ và tư bản.....	313
Sự phát triển hòa bình của cách mạng.....	314
NHỮNG NGƯỜI BÔN-SÊ-VÍCH PHẢI NẤM LẤY CHÍNH QUYỀN. <i>Thư gửi Ban chấp hành trung ương, các Ban chấp hành Pê-to-rô-grát và Mát-xcô-va của Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga</i>	317 - 320
CHỦ NGHĨA MÁC VÀ KHỐI NGHĨA. <i>Thư gửi Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga</i>	321 - 328
BÀN VỀ BỘN TRÙM GIAN LẬN VÀ VỀ NHỮNG SAI LẦM CỦA NHỮNG NGƯỜI BÔN-SÊ-VÍCH	329 - 340
NHỮNG TRANG NHẬT KÝ CỦA MỘT NHÀ CHÍNH LUẬN. <i>Những sai lầm của đảng ta</i>	341 - 349
* THU GỬI I. T. XMIN-GA, CHỦ TỊCH ỦY BAN KHU LỤC QUÂN, HẢI QUÂN VÀ CÔNG NHÂN Ở PHẦN-LAN	350 - 356
1	350
2	351
3	352
4	353
5	353
6	354
7	354
8	355
9	355
10	356
NHỮNG NHIỆM VỤ CỦA ĐẢNG TA TRONG QUỐC TẾ (<i>Nhân cuộc Hội nghị Xim-méc-van III</i>)	357 - 359
CUỘC KHỦNG HOẢNG ĐÃ CHÍN MUỒI.....	360 - 373

I	360
II	363
III	366
IV	368
V	368
VI	370
GỬI CÔNG NHÂN, NÔNG DÂN VÀ BINH SĨ.....	374 - 378
NHỮNG NGƯỜI BÔN-SÊ-VÍCH SẼ GIỮ ĐƯỢC CHÍNH QUYỀN HAY KHÔNG?	379 - 446
Lời tựa lần xuất bản thứ hai.....	381
Lời bạt	439
THU GỬI BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG, BAN CHẤP HÀNH MÁT-XCÔ-VA, BAN CHẤP HÀNH PÊ-TƠ-RÔ-GRÁT VÀ CÁC ĐẢNG VIÊN BÔN-SÊ-VÍCH TRONG CÁC XÔ-VIẾT PÊ-TƠ-RÔ-GRÁT VÀ MÁT-XCÔ-VA	447 - 449
ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO TẠI HỘI NGHỊ NGÀY 8 THÁNG MƯỜI CỦA ĐẢNG BỘ PÊ-TÉC-BUA, VÀ CŨNG LÀ ĐỀ CƯƠNG NGHỊ QUYẾT CÙNG ỦY NHIỆM THƯ CẤP CHO CÁC ĐẠI BIỂU THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐẢNG.....	450 - 455
Về vấn đề tham gia của đảng vào Tiền nghi viện	450
Về khẩu hiệu "Toàn bộ chính quyền vê tay các Xô-viết"	451
Chú thích cho nghị quyết về "chính quyền vê tay các Xô-viết"	453
Về danh sách các ứng cử viên vào Quốc hội lập hiến	453
Chú thích cho đề cương "Về danh sách các ứng cử viên vào Quốc hội lập hiến"	454
THU GỬI HỘI NGHỊ THÀNH PHỐ PÊ-TƠ-RÔ-GRÁT. <i>Để đọc tại phiên họp kín</i>	456 - 460
VỀ VIỆC SỬA ĐỔI CƯƠNG LĨNH CỦA ĐẢNG.....	461 - 500
I	463
II	468
III	472
IV	476
V	479
VI	485
VII.....	488

VIII.....	493
IX	498
Ý KIẾN CỦA NGƯỜI VẮNG MẶT.....	501 - 504
THƯ GỬI CÁC ĐỒNG CHÍ BÔN-SÊ-VÍCH THAM GIA ĐẠI HỘI CÁC XÔ-VIẾT MIỀN BẮC	505 - 512
* CUỘC HỌP NGÀY 10 (23) THÁNG MƯỜI 1917 CỦA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG CỘNG NHÂN DÂN CHỦ - XÃ HỘI (B) NGA	513 - 515
1. BÁO CÁO. <i>Biên bản</i>	513
2. NGHỊ QUYẾT	515
* CUỘC HỌP NGÀY 16 (29) THÁNG MƯỜI 1917 CỦA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG CỘNG NHÂN DÂN CHỦ - XÃ HỘI (B) NGA	516 - 519
1. BÁO CÁO. <i>Biên bản</i>	516
2. CÁC BÀI PHÁT BIỂU. <i>Biên bản</i>	518
1	518
2	518
3	519
Nghị quyết	519
THƯ GỬI CÁC ĐỒNG CHÍ.....	520 - 547
Lời bạt	546
THƯ GỬI CÁC ĐẢNG VIÊN ĐẢNG BÔN-SÊ-VÍCH.....	548 - 552
* THƯ GỬI BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG CỘNG NHÂN DÂN CHỦ - XÃ HỘI (B) NGA.....	553 - 559
ĐẢNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA - CÁCH MẠNG LẠI LÙA BỊP NÔNG DÂN MỘT LẦN NỮA.....	560 - 567
* THƯ GỬI I-A. M. XVÉC-ĐLỐP	568 - 569
* THƯ GỬI CÁC ỦY VIÊN BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG	570 - 572
CÁC TÀI LIỆU CHUẨN BỊ	
* ĐỀ CƯƠNG CỦA CÁC PHỤ LỤC CHO TỜ TRUYỀN ĐƠN	575

CÁC PHỤ LỤC	
* NHỮNG ĐIỀU CẦN NHỚ.....	579 - 580
* HAI BẢN TUYÊN BỐ ĐỒNG Ý RA ÚNG CỦ VÀO QUỐC HỘI LẬP HIẾN.....	581 - 582
1. Bản tuyên bố	581
2. Bản tuyên bố	582

Danh mục các tác phẩm của V. I. Lê-nin cho đến nay chưa tìm thấy (<i>tháng Bảy - tháng Mười 1917</i>)	585 - 588
Chú thích	589 - 657
Bản chỉ dẫn các sách báo và tài liệu gốc mà V. I. Lê-nin đã trích dẫn và nói đến	658 - 686
Bản chỉ dẫn tên người	687 - 735
Thân thế và sự nghiệp của V. I. Lê-nin	736 - 749

PHỤ BẢN	
Trang đầu bản thảo của V. I. Lê-nin "Tình hình chính trị". – 10 (23) tháng Bảy 1917	5
Trang đầu bức thư của V. I. Lê-nin gửi Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. – 30 tháng Tám (12 tháng Chín) 1917	205 - 206
Trang đầu bản thảo của V. I. Lê-nin "Tai họa sắp đến và những phương pháp ngăn ngừa tai họa đó". – 10 - 14 (23 - 27) tháng Chín 1917	207
Trang đầu của báo "Con đường công nhân", số 30, ra ngày 20 (7) tháng Mười 1917, với bài báo của V. I. Lê-nin "Cuộc khủng hoảng đã chín muồi"	361
Bản thảo nghị quyết do V. I. Lê-nin soạn đã được thông qua tại phiên họp ngày 10 (23) tháng Mười 1917 của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga.	514 - 515

Chịu trách nhiệm xuất bản
TRỊNH THÚC HUỲNH

Chịu trách nhiệm nội dung
TS. HOÀNG PHONG HÀ

Biên tập nội dung: TS. TRỊNH ĐÌNH BÁY
BAN SÁCH GIÁO KHOA - THAM KHẢO

Trình bày bìa: ĐƯỜNG HỒNG MAI

Chế bản vi tính: BÙI THỊ TÁM

Sửa bản in: BAN SÁCH GIÁO KHOA - THAM KHẢO

Đọc sách mẫu: BAN SÁCH GIÁO KHOA - THAM KHẢO

3K2
Mã số: _____
CTQG - 2006

In 1000 cuốn, khổ 14,5 x 20,5cm, tại Công ty in và Văn hóa phẩm.
Giấy phép xuất bản số: 16-429/CXB-QLXB, cấp ngày 30-3-2005.
In xong và nộp lưu chiểu tháng 3 năm 2006.